Độc Cô Hồng

Cô Gái Mãn Châu

Phi Lộ

Tháng tư, mùa hạ.

Năm thứ bốn mươi bốn đời Thần Tông nhà Đại Minh.

Bát Kỳ Hộ Trận của Mãn Châu chia binh làm bốn đạo, sanh kỳ bát ngát, rần rần kéo vào biên giới Trung Nguyên, họ nêu bảy điều vấn tội, để công bố lý do thúc đẩy dấy binh.

Biên cảnh Trung Hoa, Mãn Châu bụi cuốn mịt mù, máu đỏ nhuộm cả vùng sa mạc mênh mông, dẫn đến biên thùy Trung quốc.

Ngay lúc dầu sôi lửa bỏng ở biên cương, nội địa Trung hoa phat sinh nhiều chuyện lạ.

……

Chuyện thứ nhất.

Xế về hướng Bắc, dựa lưng bởi một dãi núi trùng trùng điệp điệp, có một thôn trang.

Bên cạnh dòng suối vắt ngang bởi nhịp cầu tre có gian nhà tranh cửa trúc sơ sài.

Bóng chiều chưa sậm hẳn màu, từ dưới triều xa, một gã nông phu

vai vác cuốc xăm xăm đi thẳng về hướng gian nhà trúc.
Hắn không nhận rõ mặt, vì chiếc nón là sùm sụp, chỉ thấy chót mũi, hắn là một thanh niên khỏe mạnh nhờ vào bắp chân bắp tay rắn chắc, xạm nắng hun hun của hắn.
Hắn đưa tay định xô cánh cửa nhà tranh, nhưng hắn bỗng nhiên dừng lại.
Hắn quay mặt về con đường đất xuyên qua cầu nhỏ, hắn đứng yên nhìn về hướng đó.
Chưa mút tầm mắt, con đường cụt hẳn vì một khúc quanh.
Từ gian nhà tranh đến khúc quanh của con đường đất trống lồng vắng tênh.
Nhưng nếu thính giác bén nhạy, sẽ nghe có tiếng động phảng phất như tiếng chân người.
Qua một lúc khá lâu chỗ khúc quanh quả nhiên có người xuất hiện.
Sáu người và một chiếc kiệu xanh.
Hai người khiêng kiệu và bốn người đi kèm hai bên đều vận sắc phục Cấm Quân Thị Vệ.
Cấm Quân Thị Vệ của đại nội hộ tống một chiếc kiệu nhất định không phải là nhân vật tầm thường.
Là thôn dân, đáng lý tên nông phu phải cấp tốc lách mình vào nhà và khép cửa, đó là chuyện phải làm bất cứ người dân nào, thế nhưng hắn vẫn đứng yên nhìn về hướng đó.
Chiếc kiệu qua cầu và thẳng tới túp nhà tranh.
Tên nông phu vẫn đứng yên.
Chiếc kiệu và sáu tên Thị Vệ đi ngay vào cửa.
Thông thường, nếu không kịp vào nhà, người dân phải lập tức quỳ xuống cúi đầu thật sát, vì bất cứ ai trong đại nội hoàng cung đi qua,

người dân không có quyền ngẩng mặt.
Thế nhưng tên nông phu này thì không, hắn vẫn ngẩng mặt nhìn thẳng.
Chiếc kiệu đến sân.
Một tên Thị Vệ bước tới trước.
Tên nông phu vẫn đứng chắn ngang.
Cảnh trang bắt đầu ngột ngạt nhưng cũng may lúc đó trong gian nhà tranh chợt có tiếng vọng ra:
- Hắc nhi, đừng làm mất quy cũ, hãy tránh cho họ vào.
Giọng nói của một người đàn ông, của một người lớn tuổi.
Tên nông phu bước tránh ra hai bước, hắn vẫn lạnh lùng.
Hai tên Thị Vệ đặt chiếc kiệu xuống vén rèm.
Từ trong kiệu bước ra một viên Thái Giám.
Tên nông phu đưa tay xô nhẹ cánh cửa, viên Thái Giám bước vào.
Sáu tên Thị Vệ xốc đao bước tới.
Tên nông phu khép cửa lại và đứng chận ngang.
Sáu tên Thị Vệ hơi tái mặt không hẹn mà bàn tay của họ đều đặt nhẹ lên cán đao.
Gã nông phu nói hơi nhỏ. Nhưng giọng hắn thật rõ ràng:
- Nhà hẹp không tiện mời nhiều khách.
Sáu tên Thị Vệ, mười hai con mắt long lên… Thật là đúng lúc viên Thái Giám lên tiếng:
- Các ngươi hãy đợi ở ngoài.
Sáu tên Thị Vệ vội cúi đầu tuân lệnh.
Gã nông phu khẽ nói:
- Xin lỗi.
Gã bước vào trong và đóng cửa gài then.

Bên trong chủ khách đã ngồi.
Tên nông phu bước vào đứng sát bên lão già. Hắn không chào khách cũng không lên tiếng.
Chủ nhân bên trong là một lão già áo xám, ông ta khoảng trên dưới sáu mươi, mặt cũng đã trở màu xam xám, vóc người tầm thước, gương mặt xương xương… Ông đang ngồi đọc một lá thư.
Viên Thái Giám ngồi yên lặng.
Đọc thơ, lão già áo xám mỉm cười:
- Tôi biết rồi, xin Công Công hãy trở về.
Viên Thái Giám sững sờ:
- Dạ thưa… Lão già áo xám cười chúm chiếm:
- Tuổi đã xế chiều, tôi còn làm gì được chứ? Xin Công công trở về. Hắc nhi, hãy thay ta mà tiễn khách.
Viên Thái giám lúng túng:
- Dám thưa… Lão già áo xám đứng lên dang hai tay?
- Xin mời.
Ông ta ra hiệu cho tên nông phu và quay mình bước thẳng vào trong gian phòng kế cận.
Viên Thái giám đứng lên dợm bước theo, nhưng cánh tay rắn chắc của gã nông phu đã đưa ra chận lại.
Viên Thái giám mím miệng thở dài và chầm chậm quay.
Đưa xong khách và gài then cẩn thận, tên nông phu quay trở vào, hắn gặp ngay lão già áo xám đứng nơi phòng khách.
Ôâng ta xoè ngửa bàn tay, nơi đó có một chiếc thẻ bài bằng bạc sáng chói.
Trên tấm thẻ bài có chạm một con rồng, nét khắc tinh vi sống động.
Tên nông phu không đón lấy, hắn đứng nhìn sững… - Lý Đức Uy,

con hãy thay cho nghĩa phụ mà lãnh chức “Bố Y Hầu”

……

Chuyện thứ hai.

Trường An Thành.

Ngoài Bắc Kinh, Trường An là một thành thị cổ nhất và hùng vĩ nhất.

Chuyện xảy ra vào khoảng giờ ngọ, một cỗ xe ngựa từ triền núi ngoại ô chầm chậm tiến vào thành.

Cỗ xe bốn mặt rèm buông cực kỳ sang trọng.

Gã đánh xe ăn vận cũng vô cùng sang trọng, hắn là một trung niên đại hán, nếu hắn không cầm cương giục ngựa, không ai dám nói hắn là một gã phu xe.

Hai bên, mỗi bên bốn ngựa, thứ ngựa ngoại mông lông trắng như tuyết, cao lớn dị thường.

Trên yên là tám gã đại hán, võ phục, lưng họ giắt thanh đao sang chói, trước yên một túi da đựng cung tên.

Bằng vào dáng sắc, họ thuộc về hạng võ quan hộ vệ và tự nhiên, võ công không phải tầm thường.

Tám người kỵ sĩ hộ tống một cỗ xe hoa quý, người ngụ trong xe nhất định cũng không thể tầm thường.

Một cỗ xe, tám người kỵ sĩ hiên ngang thẳng vào Trường An Thành như không hề ngó thấy một ai.

Họ thẳng lên Trường Lạc Phường và ngừng lại trước cổng một toà nhà tráng lệ.

Hai cánh cổng lớn đỏ chói, hình như hãy còn nghe thấy mùi sơn.

Hai tên nộ bộc như đang gác cửa, vừa thấy cỗ xe là chúng lật đật chạy ra mở hoác hai cánh cửa.

Bên trong, một lão già áo gấm bước ra.

Trước hết, ông ta khẽ gật đầu chào tám tên kỵ sĩ và gã đánh xe.

- Đường xa mệt nhọc, chư vị thỉnh an.

Những tên kỵ sĩ không trả lời, mặt họ lạnh băng, như đều tập trung cả tinh thần vào chuyện họ hộ tống cỗ xe.

Gã đánh xe nhảy xuống, hai tay trịnh trọng dỡ rèm:

- Bẩm… Hắn vụt nín ngang và tám tên kỵ sĩ cùng đều tái mặt.

Trong đó trống rỗng.

Tám tên kỵ sĩ giật mạnh dây cương, tám con tuấn mã lồng lên phi nước đại quay trở lại.

Lão già áo gấm ngơ ngơ nhìn cỗ xe "vô chủ" tay chân run bắn…

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 1
Viên ngọc Mãn Châu

Cách một ngày sau, trên con đường lớn trong thành, tại tiệm cầm đồ ở đầu đường phát sinh một chuyện.
Tiệm cầm đồ rất lớn, chỉ bằng vào hai chữ "Cầm đồ" trên tấm bảng trước cửa tiệm, người ta cũng biết được sự làm ăn lớn lao của chủ nhân.
Bất cứ một cửa hiệu buôn lớn nào giữa thị thành, thường thường là những hiệu buôn nhiều thế lực.
Bằng vào thông lệ đó, chủ nhân tiệm cầm đồ này nhất định là người có thế lực nhất trong vùng.
Đúng ngọ, thường thường là giờ vắng khách nhất trong ngày, nhưng ngay trước cửa tiệm cầm đồ lại có một người xâm xúi đi vào.
Hắn là một thanh niên khoảng hai mươi, da mặt hắn xạm nắng, quần áo hắn vá khá nhiều, hắn bước vào tiệm cầm đồ, một tay buông ra ngoài, một tay thu trong túi áo.
Gã thanh niên áo rách này trông vạm vỡ, tướng mạo hắn thật hiên ngang.
Giá như đổi cho hắn một bộ đồ khá hơn thì chắc chắn sẽ có người

bảo hắn, nếu không phải bậc công tử nhà quan thì chắc cũng là con phú hộ.
Chỉ tiếc một điều là bây giờ hắn rách quá nhiều.
Bước vào tiệm cầm đồ là đúng ngay quầy hàng cao nghệu gã thanh niên áo rách đập tay lên dó:
- Có khách nghe.
Từ phía sau quầy hàng cao nghệu đó ló lên cái đầu bóng loáng, một lão già phún phính, có lẽ là quản lý của tiệm cầm đồ, lão nhướng mắt nhìn gã thanh niên:
- Cái gì thế?
Gã thanh niên cười:
- Hỏi chi mà đâm họng thế? Đến tiệm cầm đồ, hỗng lẽ lại là đi…xem hát?
Lão quản lý him híp mắt:
- Cầm đồ à?
Lão đưa cặp mắt nghi ngờ nhìn gã thanh niên từ đầu tới chân, hình như lão thấy qua chiếc áo rách tả tơi của gã, chỉ còn nước đem chính cái thân gã ra cầm chứ không còn gì đáng giá.
Như đoán được ý nghĩ của quản lý, gã thanh niên cười:
- Ông thường nhìn người qua… kẹt vách, vì thế con người dầu mập, qua con mắt "kẹt vách" của ông cũng trở thành ốm tong teo.
Bàn tay trái của gã rút ra khỏi túi áo vừa lúc ra trước mặt quản lý:
- Sao ? Vật này có thể cầm tạm được chứ?
Một viên ngọc to gần bằng quả trứng pha ánh hồng choá mắt trong lòng bàn tay gã thanh niên.
Đôi mắt ti hí của lão quản lý vụt như có cây chống rộng ra, lão chỉ viên ngọc:
- Cầm…cầm cái… ấy à?
Gã thanh niên áo rách cười:
- Chứ không lẽ cầm tôi ? Sao ? Có cầm không?
Lão quản lý hơi đổi sắc, lão lại nhìn gã thanh niên qua một lượt nữa.
- Viên ngọc này ở đâu anh có thế?
Gã thanh niên nói:
- Ông không phải quan nha, ở đây là cầm đồ, tôi hỏi có cầm hay không thì nói?
Lão quản lý cau mặt:
- Anh bạn nè, viên ngọc này có phải là của "đen" không?
Gã thanh niên gật đầu:
- Đúng đấy, kể ra thì cặp mắt của ông khá sáng.
Gan nhỉ, gã công nhiên nhìn nhận, viên ngọc là của trộm.

Lão quản lý lườm gã và lắc đầu:
- Anh nên biết đây là tiệm cầm đồ có môn bài hẳn hỏi, chứ không phải là nơi oa trữ đồ gian, đi đi, đi mau đi.
Gã thanh niên nhướng mắt:
- Sao? Không cầm à?
Lão quản lý lắc đầu:
- Không , đây là nơi làm ăn lương thiện, nếu là của cướp thì cho dầu là ngọc Liên Thành ta cũng chẳng ham.
Gã thanh niên nhồi ngồi viên ngọc trên tay:
- Nhìn viên ngọc quý như thế này mà không khoái?
Lão quản lý nói:
- Không phải là không khoái, nhưng không dám khoái, anh hãy mau đi đi, coi chừng ta gọi sai nha đấy.
- Sai nha à? Cha, cái thứ đầy đường đầy sá ấy ai chẳng biết mà lại mang ra hù nhau làm chi thế?
Hẳn chầm chậm quay ra và nói lơ đảng:
- Nghe nói trong thành này không phải chỉ có nơi đây là tiệm cầm đồ duy nhất, nghe nói có nhiều tiệm nữa mà… Hổng cầm thì cho đem đi chỗ khác, hăm doa. thì làm chi? Nghe nói viên ngọc này là thứ ngọc San Hô của một vị công tử Mãn Châu. Hổng cầm uổng dữ… Lão quản lý như giật mình, lão gọi:
- Này, anh này.
Gã thanh niên quay lại:
- Sao? Không gọi sai nha đấy chứ?
Lão quản lý chỉ viên ngọc:
- Cái đó ở đâu thế?
Gã thanh niên háy háy mắt:
- Thôi mà, biết rồi còn làm bộ hỏi hoài.
Lão quản lý nói:
- Không phải, ta muốn hỏi anh cái chuyện anh vừa nói đấy mà.
Gã thanh niên nói:
- Viên ngọc này của một Công tử có hạng Mãn Châu, không tin ông cứ xem kỹ đi.
Gã với tay đặt viên ngọc lên mặt quầy hàng.
Y như sợ viên ngọc “chớp cánh” thình lình, quản lý thò tay chụp lấy thật nhanh.
Lão đưa tận vào mắt rọi qua rọi lại và hỏi gã thanh niên:
- Anh bảo đây là viên ngọc San Hô của một vị công tử Mãn Châu?
Gã thanh niên tỏ ra hơi bất mãn:
- Không tin thì ông cứ hỏi những ai rành về ngọc thử xem? Mà thôi,

đâu phải ở đây chỉ mỗi một tiệm cầm đồ. Đưa đây.
Lão quản lý nở một nụ cười trên vành môi mỏng dính, lão nhìn gã đăm đăm:
- Nếu quả là ngọc San Hô của vị công tử Mãn Châu thì ta cầm. Sao? Định cầm bao nhiêu?
Gã thanh niên dựng đứng năm ngón tay đưa lên trước mặt.
Lão quản lý hỏi:
- Năm? Năm mươi lượng à?
Gã thanh niên bĩu môi:
- Đúng là ngươi không biết gì về ngọc cả, đưa đây, không cầm.
Hắn chìa ta đòi viên ngọc.
Lão quản lý rụt tay về:
- Chứ anh muốn bao nhiêu? Năm trăm lượng chứ?
Gã thanh niên tặc lưỡi:
- Năm trăm lượng không đủ cho tôi thua một ván, đưa đây, không cầm.
Lão quản lý nắm viên ngọc chặt hơn:
- Chứ bao nhiêu, nói đi.
Gã thanh niên nói bằng một giọng khinh thường:
- Năm vạn lượng, năm vạn lượng vàng ròng, nghe rõ chưa? Năm vạn lượng, không được thiếu một quan.
Lão quản lý kêu thảng thốt:
- Trời đất, năm vạn lượng? Mẹ Ơi, tôi bán vợ đợ con, bán luôn tài sản của tiệm này cũng không đủ cho anh!
Lão nói nhưng vẫn nắm chặt viên ngọc.
Gã thanh niên áo rách cười mũi:
- Giỡn hoài vậy, bộ tưởng tôi không biết sao? Lão chủ của ông là một đại phú của thành Trường An này, năm vạn lượng không bằng một sợi lông chân của ông ta đấy.
Thôi, khỏi cầm thì nói vậy.
Lão quản lý cười:
- Khá, trước khi đến đây chắc đã điều tra kỹ lưỡng lắm rồi? Rồi, ngồi chờ tý.
Đừng có bỏ đi nhe.
Gã thanh niên áo rách nhún vai:
- Giỡn hoài, ngọc còn trong tay ông mà tôi lại bỏ đi à? Đừng giỡn thế chứ. Nhanh lên.
Lão quản lý thụp xuống khỏi quầy hàng.
Gã thanh niên nhịp nhịp tay lên mặt quầy, miệng gã cười chúm chím.
Qua một lúc khá lâu, gã kêu:

- Quản lý trốn rồi à?
Không có tiếng trả lời.
Gã thanh niên lớn giọng hơn:
- Lão quản lý, mang vàng ra đây chứ.
Bên trong vẫn lặng thinh.
Hai tay chống lên mặt quầy, gã thanh niên áo rách nhảy phóng lên.
Bên trong trống rỗng, không có viên quản lý mà cũng chẳng có một ai.
Gã thanh niên nói như thét:
- Quản lý đâu, trả viên ngọc lại đây.
Một tiếng động sau lưng, gã thanh niên áo rách quay đầu lại…
Không biết tự bao giờ, một gã đại hán cao lớn đứng chống nạnh nhìn gã thanh niên áo rách chầm chậm.
Tên đại hán cao hớn hất mặt:
- Cái gì?
Gã thanh niên áo rách đáp:
- Gọi tên quản lý.
Tên đại hán cao lớn cau mày:
- Ngươi không có miệng à? Gọi thì gọi chứ sao lại nhảy lên quầy hàng, bộ tính ăn cướp hả?
Gã thanh niên áo rách cười hề hề:
- Đâu có đại ca, đi cầm đồ mà.
Tên đại hán cao hơn hỏi:
- Có phải ngươi đến cầm viên ngọc đòi năm vạn lượng phải đấy không?
Gã thanh niên áo rách gật đầu:
- Đúng rồi, chà, đại ca cũng là người trong tiệm cầm đồ này à? Làm ơn bảo ông quản lý mang vàng ra đây giùm tôi chớ, làm ơn nghe.
Tên đại hán cao lớn chộp ngực gã thanh niên và trầm giọng:
- Bộ Ở đây cầm đồ ăn cướp hả ?
Gã thanh niên áo rách nhướng mắt:
- Ủa bộ… bộ đại ca là… thám tử quan nha… Tên đại hán cao hớn nhún vai:
- Bây giờ mới biết à? bộ mới tập tễnh vào nghề sao? Ngây thơ quá vậy?
Gã thanh niên áo rách nhìn sững tên đại hán, nhưng gã bỗng cười hì hì:
- Thôi mà đại ca, đồng đạo với nhau mà tính chuyện phổng tay trên làm chi thế ?
Để cho tiểu đệ làm ăn mà.

Tên đại hán giật mạnh tay làm cho gã thanh niên áo rách nhủi tới, hắn gằn gằn:
- Ngươi bảo ai là đồng đạo? Đi về phủ đường rồi biết.
Gã thanh niên đưa tay phủi phủ vào ngực áo, nhưng tên đại hán vụt nghe cánh tay như gãy đoạn, hắn buông xuôi thụt lui… Hắn không thấy tay của gã thanh niên có cầm gì, cũng không thấy đánh, nhưng mu bàn tay của hắn chợt tím xanh sưng lên.
Ngay lúc ấy, bên ngoài, lão quản lý đi vô.
Theo sau, hai tên đại hán lưng giắt đại đao sáng chói.
Như được tiếp sức, tên đại hán cao lớn lao mình nhảy tới… Đúng là "chó cậy hơi đông". Gã thanh niên áo rách mỉm cười nhích qua nửa bước.
Tên đại hán cao lớn chụp trật, thân hình dình dàng của hắn nhủi luôn.
- Oâng quản lý, viên ngọc của tôi đâu? Ở đây là tiệm cầm đồ giữa Trường An thành, chứ đâu phải sào huyệt của vùng rừng núi? Vàng đâu?
Lão quản lý không trả lời mà lại háy mắt cho hai tên đại hán cầm đao:
- Hắn đấy.
Hai tên đại hán cầm đao xốc tới.
Gã thanh niên làm như không thấy, hắn nói với tên quản lý:
- Sáng mai, giờ này, nếu không có năm vạn lượng vàng thì ta sẽ mang "chủ nhân" viên ngọc sang cầm chỗ khác đấy.
Lão quản lý và mấy tên đại hán giật mình, họ đưa mắt nhìn nhau thật nhanh.
Một trong hai tên đại hán cầm đao trừng mắt:
- Thiếu gia của chúng ta đã lọt vào tay ngươi?
Gã thanh niên áo rách dửng dưng:
- Thiếu gia, đại gia của ai ta không biết, ta chỉ biết đó là một tên công tử Mãn Châu.
Mấy tên đại hán đưa mắt nhìn nhau tỏ vẻ nghi ngờ.
Gã thanh niên áo rách mỉm cười nói tiếp:
- Cái vị công tử Mãn Châu đó kể cũng khá là khôi ngô, hắn chỉ khoảng hai mươi hai tuổi, trông thật y như con gái, khoé miệng hắn lại có một nốt ruồi trên… Tên đại hán cầm đao hỏi:
- Thiếu gia của chúng ta ở đâu?
Gã thanh niên nhún vai:
- Sao lại hỏi một câu quá dễ như thế hả bạn?
Tên đại hán đặt tay lên cán đao:

- Vậy thì ngươi hãy ở Trường An thành này chứ không đi được.
Gã thanh niên áo rách gật đầu:
- Có thể… nhưng chỉ có điều thiếu gia tôi có dặn phải về trước giờ cơm tối, tôi thì sao cũng được, ở lại đôi ba tháng cũng không sao, chỉ sợ thiếu gia tôi nôn nóng… ông bạn nè, thiếu gia tôi nóng giữ lắm, khi nôn nóng thì… ngọc cũng đập nát luôn.
Tên đại hán siết chặt cán đao, trầm giọng:
- Ngươi dám ?
Gã thanh niên áo rách cười hề hề:
- Tôi thì không dám, nhưng có lẽ thiếu gia tôi thì dám.
Tên đại hán thứ hai nhích tới đưa tay ngăn đồng bọn và cười hỏi gã thanh niên:
- Chẳng hay các hạ tôn danh quý tánh?
Gã thanh niên áo rách gật gù:
- Dữ ác, từ lúc đặt chân đến Trường An thành, bây giờ mới nghe được mấy tiếng hơi giống… tiếng người. Không dám, không dám, tại hạ họ Xích.
Tên đại hán cầm đao hỏi:
- Dám hỏi, chẳng hay các hạ thuộc.... giới nào?
Gã thanh niên áo rách hỏi:
- Oâng bạn yên lòng, tôi không phải là quan lại nhà Minh, tôi không cần biết vị đại phú hộ Ở nam thành này đang cho ai.... tôi không cần biết vị đại phú hộ đó sẽ là công hầu hay vương tướng… tôi không cần biết gì cả, tôi chỉ biết vàng, năm vạn lượng vàng ròng. Tôi cũng không cần biết vàng đó do ai đưa ra, tôi chỉ biết “tiền trao cháo múc”, tay phải cầm vàng, tay trái buông người, đơn giản thế thôi.
Tên đại hán cầm đao gật đầu:
- Tôi biết, chỉ có điều giá cả hơi cao… Gã thanh niên nhướng mắt:
- Cao ? Hừ, đâu có, một vị công tử Mãn Châu mà thấp hơn năm vạn lượng vàng?
Hừ, ông bạn đùa chăng? Thôi, thì giờ ít lắm, trả chắc làm chi? Chúa tướng của các ông dùng bảy điều tội tử binh, hiện đang một mất một còn nơi biên cảnh, các ông đến đây hành sự, chắc chắn đâu muốn cho quan quân nhà Minh hay biết, có phải thế không nào?
Tên đại hán cầm đao trầm ngâm:
- Năm vạn lượng vàng sẽ đưa đến đâu?
Gã thanh niên áo rách nói:
- Nếu các vị tình nguyện đưa đi thì còn gì tốt bằng, nhưng nếu không thì tôi sẽ thuê xe đến chở. Còn về chuyện tại đâu thì tôi phải hỏi lại thiếu gia tôi đã.

Tên đại hán cầm đầu gặn lại:
- Như vậy bây giờ các hạ không cho biết?
Gã thanh niên áo rách cười:
- Tôi tuy là một tên để cho người ta sai vặt, nhưng tôi thật khùng.
Tên đại hán cầm đao hỏi:
- Bao giờ có thể trả lời ?
Gã thanh niên áo rách nói:
- Không vội, sau khi hỏi lại thiếu gia tôi rồi sẽ có thư đến trả lời, vả lại bây giờ biết bằng vào mấy người của các anh cũng không phải nhỏ, không phải chúng tôi kéo dài mà chỉ sợ các vị phải kéo dài. Thôi, như thế này đi, chư vị hãy lo thật đầy đủ, thật đúng số năm vạn lượng, khi có đủ thì cho tôi hay, tôi sẽ báo về địa điểm, tiền trao cháo múc là xong.
Tên đại hán cầm đao hỏi:
- Nhưng lúc đó thì chúng tôi biết ở đâu để báo tin?
Gã thanh niên áo rách cười:
- Khỏi lo, rất dễ, chư vị cứ đợi trước cửa Khai Nguyên Tự, hỏi một tiếng:
“Khoái Thủ Tiêu Xích” ở đâu? Tự nhiên sẽ có người ứng tiếp.
Tên đại hán cầm đầu gật gù:
- Được rồi, các hạ cứ đi.
“Khoái Thủ Tiêu Xích” - Tôi đợi tin đấy nhé. Nhớ, thiếu chủ của tôi là người Aùo Trắng, là Bạch Y Khách nghe.
Vừa nói, hắn vừa quay mặt bỏ đi không thèm nói một tiếng chào, đầu cũng không thèm gật.
Lão quản lý nhìn theo ngơ ngác… Gã thanh niên đi khuất lão mới giật mình quay lại:
- Tại sao lại để cho hắn đi?
Tên đại hán cầm đao gặn lại:
- Không để hắn đi thì làm gì hắn?
Lão quản lý trù trừ:
- Vậy bây giờ… phải làm sao?
Tên đại hán cầm đao nói:
- Cũng không có gì khó khăn, ông cứ bảo ông chủ trao năm vạn lượng vàng cho hắn.
Lão quản lý nhăn mặt:
- Trời đất, làm sao có?
Lão nói tiếp:
- Thật ra thì tiệm cầm đồ làm ăn cũng khá, nhưng chư vị nhớ cho rằng đây chỉ làm một … vàng đâu có đến con số ấy?

Tên đại hán cầm đao lạnh lùng:
- Không khó, ông cứ báo tin cho chủ ông biết, cho người chở vàng tới là xong… Hắn nhìn lão quản lý đăm đăm và nói gằn từng tiếng:
- Năm vạn lượng vàng, một người rể quý; năm vạn lượng vàng trở thành một Vương Tôn của Mãn Châu Quốc… Chủ của ông sẽ dư sức để lo.
Hắn kéo tay động bạn bỏ đi không thèm ngó lại.
Lão quản lý đứng ngẩn ngơ.
Một tên đầy tớ, theo hắn tự xưng, mà như thế thì chủ hắn Bạch Y Khách sẽ lợi hại đến mức nào? Nhưng "Bạch Y Khách" là ai?

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 2
Bạch Y Khách

Mặt trời đã ngã về Tây.
Ngày mùa hạ, giờ này là giờ nóng bức nhất. Muốn có chút chút không khí mát, phải đợi đến nửa đêm.
Ngày mùa hạ tuy tối chậm, nhưng tại Trường An thành, nhiều nơi đã lên đèn.
Bên ngoài ráng chiều hãy còn ửng đỏ cả vùng đất rộng y như tấm thảm lát hoàng kim.
Khoảng giữa con đường rộng phía nam thành, bên cạnh Văn Miếu có một toà trang viện.
Chỉ cần nhìn vóc dáng hùng vĩ bên ngoài, ngươi ta đủ thấy chủ nhân toà nhà này thuộc vào hàng quí phái.
Chỉ cần nhìn những tên đại hán đứng giữ cổng, người ta cũng có thể đoán chủ nhân là hạng người nào. Trời mùa hạ, gia nhân mặc áo vải mỏng cũng là hạng gia nhân phú hộ, còn những tên giữ cửa của tòa trang viện này đều mặc áo lụa trắng tinh.
Ngay lúc đó, một gã thanh niên từ xa đi lại, hắn đi ngay vào cổng.
Hắn là một con người mảnh khảnh, da trắng mũi cao, đôi mắt y như hai vì sao dưới đôi mày lưỡi kiếm, chỉ cần nhìn vào dáng sắc, nhất là bộ đồ lụa trắng với cây quạt rê ngọc của hắn, người ta đoán ra ngay được hắn là hạng công tử vương tôn Người áo trắng bước tới trước cổng, bằng cung cách "người trên", hắn cầm cây quạt ngọc vẫy vẫy tên giữ cửa… Một trong mấy gã áo trắng giữ cửa, cau mặt bước ra.

Người áo trắng móc ra một tấm thiếp hồng trao cho gã giữ cửa, hắn nói:
- Xin phiền mang thiếp này vào chủ nhân.
Tấm thiếp hồng có một hàng chữ như rồng bay phượng múa:
"Trung Nguyên Bạch Y Khách bái kiến".
Tên đại hán giữ cửa vội hỏi - Xin cho biết quý danh?
Giọng nói của tên giữ cửa đúng là khẩu nói của dân miệt Liêu Đông.
Người áo trắng chỉ chỉ tấm thiệp:
- Tên trong đó.
Tên đại hán giữ cửa nhìn vào tấm thiếp:
- Tấm thiếp không có đề tên.
Người áo trắng nói:
- Có. Ta họ Bạch tên Y Khách.
Tên đại hán do dự:
- Các hạ muốn gặp sứ giả của chúng tôi?
Người tự xưng là Bạch Y Khách hỏi lại:
- Các vị từ Liêu Đông đến?
Tên giữ cửa gật đầu:
- Đúng như thế!
Bạch Y Khách hỏi:
- Đây là khách xa của nhà phú hộ họ Tố ở Trường An?
Tên giữ cửa gật đầu:
- Đúng như thế Bạch Y Khách gật gù:
- Như vậy thì gã không lầm?… bằng hữu hãy mang danh thiếp này vào bảo rằng ta muốn gặp Sứ Giả Cúc Hoa Đào Liêu Đông.
Tên giữ cửa hơi đổi sắc:
- Các hạ biết chúng ta là người của Cúc Hoa Đào Liêu Đông.
Bạch Y Khách gật gật:
- Chỉ có người của Liêu Đông "Cúc Hoa Đào" là mặc toàn đồ trắng.
Tên giữ cửa cau mày:
- Các hạ cũng mặc đồ trắng?
Bạch Y Khách nhẹ lắc đầu:
- Y phục trắng của ta không giống như y phục "Cúc Hoa Đào" Liêu Đông, áo của ta rộng, áo của người Cúc Hoa Đào Liêu Đông chẹt, khuy áo của ta bằng vải, khuy áo của người Cúc Hoa Đào bằng bạc.
Tên giữ cửa bất giác nhìn lại áo mình rồi nhìn bộ áo của Bạch Y Khách, hắn thấy quả đúng như lời đã nói.
Tên giữ cửa hỏi:
- Các hạ muốn gặp sứ giả chúng tôi có chuyện chi?
Bạch Y Khách nói:

- Ta đến đây không có chuyện gì không thể nói, nghĩa là chuyện rất tầm thường, ta muốn cùng Sứ Giả Cúc Hoa Đào bàn chuyện mua bán làm ăn thế thôi.
Tên giữ cửa cười:
- Sứ Giả của chúng tôi đến Trung Nguyên không phải để mua bán.
Bạch Y Khách gật đầu:
- Ta biết, Sứ Giả của Cúc Hoa Đào đến Trung Nguyên có một sứ mạng đặc biệt, chuyện đó có quan hệ đến vị họ Tố, bởi vì nếu không thì làm sao lại trú ngụ tại khách xá của nhà họ Tố? Nhưng nếu chuyện "mua bán" của ta mang đến đây mà thành tựu.
Tự nhiên nó sẽ có nhiều lợi ích cho sứ giả nói riêng, cho Cúc Hoa Đào nói chung, mà rộng rãi hơn, bất cứ một ai từ Cúc Hoa Đào đến Trung Nguyên cũng thảy đều có lợi, chuyện lớn như thế chắc các hạ biết rồi chứ?
Tên giữ của nhìn Bạch Y Khách giọng hắn hơi nghi ngờ:
- Chuyện mua bán chi mà lớn lao đến thế?
Bạch Y Khách cười cười:
- Xin lỗi, chuyện phải gặp sứ giả rồi mới bàn được, bởi vì nó có liên quan đến toàn thể những ai trong Cúc Hoa Đào, các hạ cứ mang danh thiếp vào là xong.
Tên giữ cửa lộ vẻ khó khăn:
- Cứ theo tôi biết thì sứ giả của chúng tôi đến Trung Nguyên lần này, ngoài người họ Tổ ra, không hề tiếp bất cứ một ai.
Bạch Y Khách nói:
- Chuyện đó không khó, các hạ cứ mang danh thiếp này vào, rồi chuyện tiếp hay không đó là chuyện định đoạt của sứ giả, được không?
Tên giữ cửa trầm ngâm:
- Được rồi, hãy đợi một chút:
- Tên giữ cửa bước vào trong.
Bạch Y Khách nhìn theo khẽ mỉm cười.
Chỉ độ chừng nguội một chén trà, tên giữ cửa trở ra vẫy tay:
- Hãy theo ta.
Bạch Y Khách mỉm cười bước lên bậc thềm thẳng vào đại môn.
Tiền viện thật huy hoàng, phía trước là khách thỉnh, phía sau là nhà ở sân rộng mênh mông với những tàng cây rậm rạp, sầm khuất, trông vào thật nguy nga.
Bạch Y Khách nhìn quanh và gật đầu:
- Đúng là phú hộ, vị họ Tổ này đúng là một nhân vật có khí thế tại Trường An… Vào đến cửa phòng khách là đã thấy người nghênh

tiếp.
Một lão già trên dưới năm mươi, người dong dõng cao có đôi mắt sáng và tự nhiên cũng là áo trắng.
Bạch Y Khách vòng tay:
- Chắc đây là sứ giả của Cúc Hoa Đào?
Lão già áo trắng vòng tay đáp lễ, sắc diện ông lạnh băng:
- Các hạ đã lầm, lão phu chỉ là người phục dịch cho sứ giả… Ông ta quay hỏi tên giữ cửa:
- Có phải vị khách quan trao danh thiếp đây không?
Tên giữ cửa cúi mình, hắn đáp lời bằng một dáng cách hết sức cung kính.
Lão già áo trắng khoát tay:
- Cho ngươi lui.
Tên giữ cửa vòng tay mọp mình quay trở ra ngoài.
Lão già áo trắng nhìn Bạch Y Khách, mắt ông ta như có điểm cười:
- Các hạ họ Bạch, tên Y Khách?
Bạch Y Khách gật đầu cười:
- Đúng thế.
Lão già áo trắng hỏi:
- Hình như cái tên đó không phải thật?
Bạch Y Khách cười:
- Lão tiên sinh quả là con người sáng suốt, sứ giả đến Trung Nguyên mà có được lão tiên sinh bên cạnh làm mưu sĩ thì chắc chắn không bao giờ gặp chuyện khó khăn.
Lão già áo trắng không khỏi cảm thấy hứng thú khi nghe tăng bốc ấy, mặt lão bớt lạnh hơn:
- Nếu không lầm thì các hạ cũng là một nhân vật võ lâm?
Bạch Y Khách thừa nhận bằng một câu nói khéo:
- Lão tiên sinh nhãn quang quả có chỗ hơn người.
Lão già áo trắng đưa tay mời khách:
- Sứ giả đang đợi nơi khách thính, xin mời các hạ vào trong.
Bạch Y Khách theo chân lão già áo trắng bước vào.
Quả đúng là một phòng khách xá quyền quý. Chỉ cần thấy sự trang hoàng nghiêm cách mà tráng lệ của khách thính là đủ biết sự giàu có của chủ nhân.
Ngồi sẵn trong phòng khách lại cũng một lão già.
Lão già này khoảng trên dưới sáu mươi, vóc người lùn mập, ông ta có cái đầu sói có bộ mặt tròn quay, da mặt hồng hào.
Cái lạ của lão già này là ngoài sắc mặt hồng hào, còn thì nơi nào khác đều trắng, trắng y như da thịt của một cô gái mười tám đôi

mươi.
Nhất là hai bàn tay của ông ta, làn da trắng càng lạ lùng hơn nữa, có thể nói trắng như da người chết, trắng không ẩn một tia máu nào cả và nhìn vào đôi bàn tay này, người ta có thể biết ngay chưởng lực công phu của lão nhất định phải khác người.
Lão già khi nãy bước tới trước vòng tay:
- Khải bẩm sứ giả, người khách họ Bạch đã vào.
Bạch Y Khách cũng vòng tay:
- Trung Nguyên Bạch Y Khách xin tham kiến sứ giả.
Lão già trán sói khẽ nghiêng mình:
- Xin mời ngồi.
Chờ cho Bạch Y Khách ngồi xuống xong, lão già trán sói vẫy tay về phía lão già áo trắng.
Lão già áo trắng vòng tay thi lễ một lần nữa rồi ngồi xuống đối diện với Bạch Y Khách.
Vừa ngồi xong là ông ta đã nói:
- Khải bẩm sứ giả, vị khách quan đây vốn là nhân vật vang danh của Trung Nguyên võ lâm.
Lão già trán sói gật đầu:
- Ta đã thấy, bằng vào công lực này có lẽ không dưới Thập Tướng của Ngự Tiền Thị Vệ.
Lão già áo trắng nói:
- Điều đó thuộc hạ thật chưa xác định.
Lão già trán sói nói:
- Không phải là nhân vật võ lâm thì không thể thấy được điều đó đâu…. Thật ra tinh hoa của vị khách nhân đây tàng ẩn bất lộ, có thể nhìn ra được đó là nhân vật võ lâm thì cũng đã khá lắm rồi.
Một câu nói thật khéo vừa phân định cái thấp của thuộc hạ mà lại cũng vừa có một tiếng khen. Lão già trán sói quả có đủ tư thế của người thủ lãnh.
Và Lão già trán sói lại quay nhìn Bạch Y Khách mỉm cười:
- Ta nói không sai chứ? Các hạ.
Bạch Y Khách cũng mỉm cười:
- Tại hạ thật không dám nhận lời khen ấy.
Lão già trán sói xoay chuyện:
- Các hạ từ đâu đến?
Bạch Y Khách chỉ cây quạt ra ngoài:
- Trường An.
Lão già trán sói “à” một tiếng ngắn ngắn:
- Như vậy các hạ vốn là nhân vật ở Trường An… nhưng không biết

dải đất Trường An này nở một ngôi sao sáng bao giờ thế nhỉ?
Bạch Y Khách cười:
- Đối với đất Trường An hình như sứ giả tinh thông lắm thì phải.
Lão già áo trắng đằng hắng hai ba tiếng nhỏ… Lão già trán sói lại xoay câu chuyện:
- Hình như ta đã nói hơi xa… vậy có lẽ nên trở về đề tài chính.
Aùnh mắt ông ta hơi nhướng lên và nói tiếp:
- Nghe nói các hạ cần gặp ta để bàn một chuyện mua bán gì thì phải?
Lão già trán sói hỏi:
- Các hạ là nhân vật võ lâm thế sao lại nói chuyện mua bán?
Bạch Y Khách cười:
- Thật chẳng giấu chi, đây là chuyện mua bán… võ lâm.
Lão già trán sói lại "À" một tiếng:
- Mua bán võ lâm, nhưng chẳng hay… Bạch Y Khách lấy từ trong áo ra một vật trao lên:
- Xin xứ giả xem qua.
Lão già trán sói ngồi yên, và lão già áo trắng rước lấy trao lên gần hơn chút nữa.
Bây giờ Lão già trán sói mới đưa tay.
Đó là một thẻ ngọc.
Một thứ ngọc thật quý, chỉ cần nhìn qua là biết ngay không phải tầm thường.
Bạch Y Khách mỉm cười:
- Xin sứ giả hãy xem đằng sau.
Lão già trán sói lật lại và hơi sửng sốt:
- À… vật của Mãn Châu quốc.
Đằng sau thẻ ngọc khắc toàn chữ Mãn Châu.
Bạch Y Khách nói tiếp:
- Sứ giả là người hiểu nhiều biết rộng… vâng, đó là ngọc bội Mãn Châu.
Lão già trán sói ngẩng mặt:
- Các hạ muốn bán ngọc này cho ta?
Bạch Y Khách thấp giọng:
- Ngọc bội này đối với người khác tuy có quý nhưng đối với sứ giả thì chẳng những là chuyện vô lý mà lại nói chuyện buôn bán này với sứ giả thì chẳng những là chuyện vô lý mà lại còn nhiều bất kính… Lão trán sói cau mặt:
- Thế thì chuyện mua bán gì?
Bạch Y Khách chận nói:

- Phàm có vật là có chủ có phải thế không? Vì thế cái mà tại hạ mang đến cho Sứ giả không phải là ngọc mà là chủ nhân của nó.
Lão già trán sói nhướng mắt:
- Sao? Các hạ muốn… bán chủ nhân của thẻ ngọc này cho ta?
Bạch Y Khách gật đầu:
- Đúng thế.
Lão già trán sói cười cười:
- Các hạ đùa đấy chăng? Ta bỏ tiền ra mua người để làm gì?
Bạch Y Khách nói:
- Rất là hữu dụng.
Lão già trán sói hoi?:
- Nhưng chẳng hay chủ của thẻ ngọc này là trai hay gái?
Bạch Y Khách nói:
- Là một tu mi nam tử.
Lão già trán sói lại cười:
- Như vậy là vô dụng rồi, có lẽ ta chỉ thu dụng nô tỳ… Lão già áo trắng vụt đằng hắng:
- Có lẽ sứ giả cũng nên cho biết chủ của thẻ ngọc là ai?
Lão già trán sói tắt nụ cười và quay qua phía Bạch Y Khách.
Bạch Y Khách mỉm cười:
- Cứ nghe chủ nhân của thẻ ngọc này rất có danh vọng, nghe nói đâu là một vị Công tử trong hoàng tộc Mãn Châu.
Lão già áo trắng và lão già trán sói cùng sửng sốt… Qua một lúc Lão già trán sói vụt cười ha hả:
- Đưa danh thiếp xin gặp ta để nói chuyện mau bán đã là một chuyện chưa từng có, bây giờ vật bán lại là một vị Công tử trong hoàng tộc Mãn Châu lại là một chuyện lạ lùng hơn.
Lão già áo trắng cũng đã lấy lại bình tĩnh, lão vuốt râu:
- Vâng, thuộc hạ sống đã ngót đời người, chuyện như thế này thật chỉ mới thấy lần thứ nhất.
Bạch Y Khách cũng cười, nhưng hắn làm thinh.
Lão già trán sói nhìn thẳng vào mặt hắn:
- Làm sao các hạ… có được vị hoàng tộc Mãn Châu?
Bạch Y Khách nói:
- Thật chẳng giấu chi, đấy là chuyện dọc đường, gần đây tại hạ thật cực kỳ túng thiếu, cho nên nghĩ rằng “món hàng” này chắc là được giá, mong nhị vị chẳng chê cười.
Lão già trán sói gật đầu:
- Thật không ngờ võ lâm Trung Nguyên lại nhờ vào chuyện buôn.... người mà làm giàu, nếu thấy tình hình quả đúng như thế thì lão phu

có lẽ sẽ từ quan để dời về Trung Nguyên.
Tự nhiên, câu nói đó có tính cách chế nhạo Trung Nguyên võ lâm, một câu chế nhạo khả năng.
Bạch Y Khách vẫn cười:
- Trung Nguyên là nơi mặt đất đầy vàng chỉ cần khom lưng chút là nhặt bao nhiêu cũng có, chỉ hiềm con người không sáng thế thôi.
Lão già trán sói gật gù:
- Hay, nói hay… Lão già áo trắng lại đằng hắng:
- Chẳng hay các hạ đem vị hoàng tộc Mãn Châu này đến cho sứ giả… Bạch Y Khách cười cười:
- Là một tham mưu hầu cận sứ giả, đáng lý ngài không nên hỏi một câu như thế.
Lão già áo trắng hơi lúng túng:
- Lão phu thật ngu muội, mong các hạ chỉ giáo.
Bạch Y Khách nói:
- Không dám, nhưng nếu tiên sinh cho phép thì tại hạ cũng xin nói thẳng.
Và hắn quay qua phía lão trán sói.
- Sứ giả Cúc Hoa Đào vâng mạng đến đây, nhất định sứ mạng đó có nhiều liên quan đến vị phú gia họ Tổ.
Lão già áo trắng hơi đổi sắc và lão trán sói nhướng nhướng mày:
- Đúng.
Bạch Y Khách nói:
- Cứ theo tại hạ nghe thì vị phú gia họ Tổ đã định kết minh với Mãn Châu, và sứ giả đến đây tự nhiên là cũng có ý định thương nghị về sự kết minh giữa Cúc Hoa Đào và Mãn Châu quốc?
Lão già áo trắng càng tái mặt hơn lên… lão trán sói bắn tia mắt như điện:
- Đúng, Hải Hoàng Gia của Cúc Hoa Đào quả có ý như thế.
Bạch Y Khách nói:
- Lời thẳng thắn của Sứ Giả thật đáng bội phục và thế là đủ rồi. Đó là nguyên nhân mà tại hạ muốn đem vị hoàng tộc Mãn Châu bán về cho Sứ Giả đấy.
Lão trán sói cau mày:
- Nhưng ta vẫn thấy mù mờ, các hạ đã biết Cúc Hoa Đào đã có kết minh với Mãn Châu thế mà lại công nhận đem vị Hoàng Tộc Mãn Châu bán cho Cúc Hoa Đào quả đúng là to gan đấy.
Bạch Y Khách điềm đạm mỉm cười:
- Đâu có chuyện làm ăn buôn bán nào mà không mạo hiểm? Làm một cách bình thường yên ổn tự nhiên không có gì nhưng cũng là

chuyện kiếm rất ít tiền. Những người buôn bán không bao giờ chịu tầm thường như thế.
Lão trán sói gặn lại:
- Các hạ không sợ "lỗ vốn" à?
Bạch Y Khách cười:
- Đã tính chuyện làm ăn như thế là phải biết không sợ lỗ… Lão trán sói nhướng mắt:
- Các hạ đã nắm chắc như thế ư?
Bạch Y Khách đáp:
- Không nắm chắc làm sao dám đến đây?
Lão trán sói gật gù:
- Đó là câu nói thật, nhưng dầu gì, ta vẫn thấy chuyện "mua bán" này các hạ mạo hiểm nhiều quá.
Bạch Y Khách cười không nói.
Lão già áo trắng chen vào:
- Các hạ cho rằng chuyện làm của các hạ nhất định thành công sao?
Bạch Y Khách nói:
- Đây là việc chuyện tâm thành ý, còn chuyện thành hay không cũng còn phải chờ xem thái độ của người mua.
Lão già áo trắng nói:
- Cúc Hoa Đào đã có ý kết minh với Mãn Châu thì làm sao lại có thể tính chuyện mua bán như thế được?
Bạch Y Khách nói:
- Chính vì Cúc Hoa Đào muốn kết minh với Mãn Châu cho nên mới càng không do dự tính chuyện mua bán đấy.
Lão già áo trắng lắc đầu:
Lão phu không hiểu.
Bạch Y Khách nói:
- Tiên sinh không nên khách sáo, giả như Cúc Hoa Đào mua vị Hoàng Tộc Mãn Châu này đưa về được đến Mãn Châu quốc thì thử hỏi thái độ của Mãn Châu sẽ đối với Cúc Hoa Đào ra sao? Tại hạ nghĩ chắc chắn là tốt lắm Lão trán sói vụt hỏi:
- Vị Hoàng Tộc Mãn Châu này cũng là người rể tương lai của nhà họ Tổ phải không?
Bạch Y Khách gật đầu:
- Đúng như thế.
Lão trán sói nói:
- Như vậy sự quan hệ giữa nhà họ Tổ thân mật hơn Cúc Hoa Đào tại sao các hạ không tính chuyện này với nhà họ Tổ mà lại đến đây?
Bạch Y Khách nói:

- Chính vì sự quan hệ mật thiết giữa Mãn Châu và Tổ gia nặng hơn Cúc Hoa Đào cho nên khi chuyện kết minh hình thành, phần Cúc Hoa Đào sẽ không bằng nhà họ Tổ và đó cũng là vấn đề mà tại sao tại hạ lại bàn chuyện này với sứ giả, nhưng nếu Sứ giả không bằng lòng thì chắc tại hạ sẽ phải chuyển sang bàn với nhà họ Tổ vậy.
Lão trán sói lắc đầu:
- Người ấy Cúc Hoa Đào không cần… Lão già áo trắng vụt đằng hắng:
- Thưa, đã tới giờ sứ giả thay y phục… Lão trán sói mỉm cười đứng dậy:
- Xin các hạ hãy nán ngồi, lão phu thất lễ trong giây phút.
Bạch Y Khách nghiêng mình:
- Xin Sứ Giả cứ tự tiện.
Lão trán sói đứng dậy bước vào trong.
Lão già áo trắng lật đật bước theo.
Bạch Y Khách ngồi nghiêm chỉnh… mỉm cười.
Mấy phút sau, cả hai lại bước ra.
Tự nhiên, ai cũng có thể hiểu chuyện thay áo chỉ là lời nói thác, công việc chính là họ tạo thì giờ để bàn bạc với nhau.
Sau khi ngồi lại, lão trán sói cười nói:
- Ta vốn không muốn mua cái vị Công tử hoàng gia Mãn Châu ấy, nhưng người bạn ta đây lại muốn vậy bây giờ các hạ có thể cho giá được rồi.
Bạch Y Khách nói chậm rãi:
- Nuôi con người này tốn kém lắm, mà trong khi tại hạ đến mức “treo nồi” cho nên rất khó nuôi lâu thêm nữa, và cũng chính vì thế nên giá nhất định không cao.
Lão già áo trắng hỏi:
- Bao nhiêu?
Bạch Y Khách đưa lên một ngón tay:
- Một vạn, một vạn lượng vàng ròng.
Lão già áo trắng giật nảy mình:
- Một vạn lượng vàng ròng?
Lão trán sói cau mặt:
- Chi mà cao thế?
Bạch Y Khách cười cười:
- Nếu tôi mang món hàng này để cầm, tôi sẽ bán được năm vạn lượng. Sứ Giả có tin như thế hay không?
Lão trán sói nói:
- Cúc Hoa Đào không so nổi với nhà họ Tổ, giàu có muôn hộ, địa bàn

hoạt động của họ gần hết trong thiên hạ, còn Cúc Hoa Đào chỉ là một hòn đảo chơ vơ, tài nguyên đâu có là bao.
Bạch Y Khách nói:
- Sứ giả khiêm nhường đấy thôi, ai lại không biết Hải Hoàng gia và phú hộ nhà họ Tổ vốn hai nhà giàu nhất trong thiên ha,ï giá tiền mà tôi ra đó còn hơi nhẹ đấy.
Lão già áo trắng đằng hắng:
- Các hạ không phải là quan sai của nhà Minh đấy chứ?
Bạch Y Khách cười:
- Tiên sinh là bậc thông tiền tái hậu, sao lại hỏi một câu như thế ? Giá như tại hạ là quan sai nhà Minh thì sao lại đi bán như thế này? Cứ mang hắn đến biên cương hô lên một tiếng, sợ gì chủ tể Mãn Châu lại chẳng lui binh?
Lão già áo trắng hơi đỏ mặt, lão hỏi:
- Vàng trao ra thì giao người đấy chứ?
Bạch Y Khách cười:
- Tiền trao cháo múc, đó là nguyên tắc mua bán từ trước đến nay.
Lão già áo trắng nói:
- Sứ giả vâng lệnh đi xa, cho nên không mang vàng nhiều, chẳng hay ngân phiếu có được chăng?
Bạch Y Khách cười:
- Đúng là lão tiên sinh không chuyên nghề mua bán, ngân phiếu chỉ là một thứ… giấy, vạn nhất sau này Cúc Hoa Đào không chịu nhận thì tại hạ nhai nó mà trừ ư?
Lão trán sói cau mày:
- Sao các hạ lại xem nhẹ Cúc Hoa Đào đến thế?
Bạch Y Khách cười:
- Xin Sứ giả thứ cho, rất khó khăn mới kiếm được một việc như thế này, nếu tại hạ không cẩn thận thì chắc chắn sẽ mất luôn như Sứ giả vừa đề tỉnh lúc này. Thôi một lần kể như để… làm quen, Sứ giả có thể trao phân nửa vàng và phân nửa ngân phiếu cũng được.
Lão trán sói gật đầu:
- Như thế có thể, chúng ta hẹn ước một lời thôi nhé.
Bạch Y Khách đứng lên:
- Tại hạ xin cáo từ.
Lão già áo trắng đưa tay:
- Khoan, chúng ta gặp nhau ở đâu mới được chứ?
Bạch Y Khách nói:
- Trong vòng ba ngày, không sau ba ngày, vào lúc lên đèn, tại hạ sẽ đến nơi đây.

Lão trán sói gật đầu nhanh:
- Vậy thì hay lắm, ta sẽ chuẩn bị đón tiếp.
Bạch Y Khách nói:
- Vâng, xin Sứ giả chuẩn bị và đừng nên cho nhà họ Tổ biết, bởi vì nếu như thế thì Cúc Hoa Đào sẽ… Lão trán sói khoát khoát tay:
- Không không… xin các hạ yên lòng, ta sẽ biết cẩn thận điều đó lắm.
Bạch Y Khách vòng tay:
- Cáo từ.
Hai vị chủ nhân cũng vẫy tay:
- Xin dung cho không được đưa xa.
Bạch Y Khách quay mình hơi thẳng ra ngoài Người áo trắng khuất khỏi cổng chưa bao lâu thì lại có hai người khác tới.
Đó là hai gã áo đen.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 3
Cô gái áo hồng

Ngoài thành Trường An có một cây cầu nhỏ.

Cầu tuy không lớn nhưng danh rất lớn.

Nó là một cây cầu xưa nhất, nó cùng có tiếng như “Thiên Tân Kiều” ở Lạc Dương, “Sương Tử Kiều” ở Triều Châu và “Triệu Giai Kiều” ở Hồ Bắc.

“Bá Kiều Chiếc Liễu” một cái tên thơ mộng lâu đời tại ngoại thành Trường An, tên cây cầu đó và bây giờ, người ta quen gọi “Bá Kiều”.

Người ta bảo rằng “Bá Kiều” này được dựng lên từ đời nhà Trần, chân cầu được đúc bằng đá xanh, nhưng tảng đá đó lâu ngày khẳng lại y như một cây trụ nguyên chứ không phải do ráp lại từng khối nhỏ.

Trước kia, nó có tên là “Trường Tôn Kiều”, nhưng khi Bái Công tấn diệt nhà Tấn, chiếm Hàm Dương và lui về “Bá Thượng” thì tên cầu

được thay đổi vì nơi đây thuộc vùng Bá Thượng, người ta bèn gọi luôn cây cầu ấy là “Bá Kiều”.

Tại đầu cầu, có một cái quán rượu, gọi là “Lều Cỏ”.

Tiếng Lều” nghe như nhỏ, nhưng thật sự thì quán rượu này rất lớn.

Sở dĩ người ta đặt tên là “Lều Cỏ” là thể theo thị hiếu của phần đông khách nhậu.

Thật là lạ cho tâm tính con người ở một cái lều cỏ chính thức thì không ai muốn, vì như thế tức là vì quá nghèo nên không thể có được nhà lớn hơn, khang trang hơn, thế nhưng giữa thị thành thì người ta lại ưa những cái gì có tính chất “đồng quê” như thế.

Đúng ra, cái quán rượu này cũng có cái không khí “Cỏ” của nó.

Chủ nhân có lẽ cũng khá sành tâm lý và biết cách trang hoàng.

Ở ngoài nhìn vào, quang cảnh cũng có vẻ … có tranh.

Nơi đây là chỗ tụ họp đủ các hạng người trong võ lâm hào kiệt.

Tự nhiên cũng có nhiều tay buôn bán, trao đổi hàng phi pháp.

Bạch Y Khách có mặt nơi đây.

Hắn ngồi vào một chiếc bàn gần lan can, có chậu hoa, có trúc, đúng là một chỗ dễ… say.

Hắn uống một mình, tay hắn ít khi nào rời chén rượu, nhưng mắt hắn thì âm thầm như “điểm số” tất cả những khách nhậu ở đây.

Aùnh mắt hắn không sót một nơi nào, nhưng chỗ “thích” nhất có lẽ chiếc bàn bên trái.

Nơi bàn đó có hai người.

Hai tên đại hán áo đen.

Họ cùng nhậu với nhau, nhưng chuyện nhậu hình như là chuyện phụ.

Họ châu đầu thì thầm và mắt họ cũng đảo quanh.

Bên ngoài chiếc bàn đó, có thêm một bàn khác nữa.

Nơi đây cũng có hai người.

Hai gã trung niên áo gấm.

Có lẽ nhờ vào chiếc áo gấm của họ thu hút nhiều thực khách nên nhiều cặp mắt đổ xô vào hướng đó.

Tự nhiên, bọn tiểu nhị cũng xum xoe, bất cứ cái quán nào cũng thấy bọn tiểu nhị cũng như chủ quán đều nhìn nhiều về những ông khách có vỏ bên ngoài.

Nhưng đối với hai gã trung niên này, thì cái nhìn của thực khách có khác hơn.

Họ ăn vận thật sang, nhưng con người của họ thì quá xấu.

Ngồi bên trái là một gã y như… cái thúng, người ta có cảm tưởng đó là một trái cầu bằng thịt giá như đặt hẳn xuống đất rồi hất mạnh một cái có lẽ hắn sẽ lăn không biết bao giờ ngừng lại được.

Thêm vào đó, bộ mặt của hắn lại y như cái… mẹt, mắt mũi của hắn gần như chen vào nhau một chỗ trông thật kỳ dị.

Ngồi bên phải là một… cây trúc người.

Đã có kẻ thì thầm như thế.

Con người này đã đen lại thấp, đã thấp lại ốm tong, ngó ngang thật giống y như con khỉ.

Bộ mặt đen như trôn chảo của hắn, gắn vào cái miệng có quai, đôi mắt hắn tim híp với đôi mày sụp thành hình chữ bát.

Đúng là hai nhân vật trông không một chút giống người.

Hai con người đã lạ mà cách ăn uống của họ còn lạ hơn.

Ngươi ta uống rượu bằng chén, họ uống bằng… tô.

Người ta ăn bằng đũa, họ bốc cả hai tay, cách ăn cách uống của họ thật xứng với con người của họ nhưng thật không xứng với bộ đồ.

Đáng lý, với con người như thế, với cách ăn uống như thế, họ nên… đóng khố cho phải lẽ.

Hai người ăn uống hồng hộc, nhưng mắt hắn cứ liếc ra ngoài hình như đang đợi.

Quả thật, sau đó một người từ ngoài bước vào.

Người này xem có vẻ thận trọng, hắn đứng ngoài nhìn trước nhìn sau một lúc rồi bước vào trong.

Hắn bước ngay lại bàn của hai gã trung niên sang trọng nọ.

Người mới vừa tới ăn vận cũng khá sang, hắn vận một bộ đồ lụa màu xanh như vừa mới lấy từ trong tiệm.

Nhưng cũng như hai tên áo gấm, gương mặt hắn cũng không xứng với bộ đồ.

Chẳng những là bộ mặt dài thòn như mặt ngựa mà da mặt của hắn trông dễ sợ nước da mặt hắn xanh rờn mét chẹt y như da người chết lâu ngày.

Bao nhiêu máu trong người hắn hình như đã dồn lên trên đôi mắt.

Đôi mắt hắn đỏ ngầu.

Tay hắn cầm quạt và khi bước tới bàn của hai tên trung niên áo gấm, vùng xoè cây quạt và nhe răng cười toe toét.

Hai tên trung niên áo gấm như không thấy có người, họ cứ cắm đầu

ăn uống.

Tên áo xanh kéo một chiếc ghế ngồi xuống đầu bàn, miệng hắn vẫn cười, tay hắn vẫn phe phẩy chiếc quạt.

Hắn không nói một câu nào, hình như hắn muốn nhìn cách ăn uống của hai người áo gấm.

Aên riết một hồi lâu, cả hai cùng ngẩng lên và cùng một lượt đưa bốn bàn tay đầy những thức ăn quẹt tưới vào… bộ áo mới toanh của gã vừa mới tới.

Họ làm như bộ áo mới của người ta là cái khăn lau tay của họ.

Ngươi áo xanh vẫn ngồi yên, môi hắn vẫn nở nụ cười.

Cái mức trấn tỉnh của hắn thật phi thường.

Lau xong tay, gã mập tròn cất giọng ồ ồ:

- Sao, có mang đến đây không?

Người áo xanh khẽ đáp:

- Đâu dám để nhị vị về không…. Vả lại, nhị vị đã dùng áo tôi để làm khăn lau tự nhiên tôi phải lo sắm thêm bộ khác chứ.

Vừa nói hắn vừa móc từ sau lưng ra một cuộn giấy, cuộn giấy nhỏ trông như một tờ giấy học trò cuốn lại.

Trong khi hắn cho tay vào mình, ống tay áo cuốn lên, người ta thấy cườm tay hắn có xăm một con rồng xanh nho nhỏ.

Ngồi bên kia theo dõi, Bạch Y Khách liếc thấy cũng sững sờ… Nhưng chỉ thoáng qua, ánh mắt hắn ngời lên.

Cuộn giấy được đặt lên bàn, tên mập đưa tay tiếp lấy nhưng gã áo xanh vội dằng tay cười:

- Nhị vị là người có nhiều kinh nghiệm, chẳng lẽ chuyện mua bán lại

không rành quy cũ hay sao?

Tên ốm đen như dồn cả cơn nóng lên đôi mắt, hắn trừng trừng nhìn gã áo xanh.

Tên mập cho tay vào lưng lấy ra một cái túi nho nhỏ bằng da, hắn quăng mạnh lên bàn.

Tên áo xanh cười toe:

- Vậy mới phải chứ, tiền trao cháo múc… Hắn đẩy cuộn giấy tới và nắm lấy cái túi da.

Tên mập lên tiếng:

- Khoan, hãy chờ ta xem đã.

Người áo xanh hơi khựng, nhưng rồi hắn gật đầu:

- Phải phải, nhân huynh kinh nghiệm đấy, cần phải xem lại món hàng.

Hắn đẩy mạnh cuộn giấy qua trước mặt tên mập.

Tên ốm lạnh lùng mở cuộn giấy ra xem từ trên xuống dưới, xem xong, hắn cuốn lại cho vào tay áo:

- Đúng, ngươi hãy lấy phần ngươi.

Tên áo xanh lại toét cười và chụp lấy cái túi da.

Hắn cười như có vẻ… cầu tài:

- Xin lỗi, tôi cũng cần xem lại, chúng mình phải… mất lòng trước được lòng sau, bởi vì nếu không thế thì e bất tiện.

Hắn mở sợi dây buộc cái túi ra… Tên mập nói:

- Nhưng ta không phải chỉ làm ăn chuyến này, còn nữa mà.

Tên áo xanh gật đầu:

- Đúng rồi, nếu có bị lừa thì cũng chỉ một lần thôi, bận sau có ngu cách mấy cũng không bị nữa.

Hắn không mở túi, hắn nói xong là cho cái túi vào lưng.

Nhưng họ bất ngờ, vì ngay lúc đó chợt nghe một giọng lạnh như băng:

- Khoan đã, bằng hữu.

Bạch Y Khách đã có mặt ở sau lưng họ và chiếc quạt ngọc đã đưa ra tới trước chặn bàn tay đang cầm cái túi da của gã áo xanh.

Tên áo xanh giật mình quay lại sững sờ:

- Tôn giá là… Bạch Y Khách mỉm cười:

- "Có mặt là chia hai", ở đây chuyện "buôn bán làm ăn" chắc quý vị đã rõ rồi chứ?

Người áo xanh gượng cười:

- Ạ… thì là chuyện chia hai… Hắn nói mà mắt liếc chừng hai tên đại hán áo gấm.

Tên mặt đen lạnh lùng:

- Hắn muốn chia tiền bán chứ đâu phải chia về mua chuyện đó không quan hệ gì đến chúng ta.

Gã áo xanh hơi tái mặt, nhưng hắn vẫn gượng cười:

- Thế hai vị không… Bạch Y Khách chặn ngang:

- Bằng hữu đã lầm, ta và hai người đó không quan hệ gì với nhau cả.

Gã áo xanh hình như nhận thấy tình hình bất ổn, cũng có thể hắn đã ngán thái độ đối phương, hắn ném chiếc túi da lên bàn và nói:

- Được rồi, chia thì chia.

Hắn đằng hắng và nói thêm:

- Mình là người biết quy cũ làm ăn mà, bằng hữu cứ tự tiện.

Bạch Y Khách cười:

- À, ông bạn này biết điều lắm đấy.

Bạch Y Khách vừa đưa tay cầm chiếc túi da thì bàn tay của người áo xanh đã lật nghiêng một cái thật nhanh và chặt thẳng vào cổ tay hắn… Bạch Y Khách mỉm cười:

- Chậm rồi… Chiếc quạt trong tay hắn thoáng lên… Bàn tay phải vừa chặt xuống của tên áo xanh không bị ai cản trở, vì chiếc quạt của Bạch Y Khách phẩy trái một bên hông, thế nhưng tên áo xanh đã ủ rũ cúi đầu.

Thật thì cái chặt bằng sống tay của hắn chỉ là cái đánh hờ, chính thức là tay phải của hắn đã đưa vào hông Bạch Y Khách với ngọn chủy thủ mỏng và sắc như lá lúa… Và cây quạt của Bạch Y Khách đã điểm vào bàn tay cầm chuỷ thủ của gã.

Ngọn chủy thủ rơi ngay xuống đất.

Tay của gã áo xanh thật nhanh, nhưng tay của người áo trắng còn nhanh hơn nữa, ngọn chuỷ thủ vừa rớt thì người ta cũng nhận ra ngay một chuyện lạ… Gã áo xanh vùng như khựng lại và hắn không nói một lời nào không biết từ bao giờ, trên trán hắn có một cái lỗ tròn và máu từ trong đó trào ra như mạch nước.

Hắn từ từ ngã xuống.

Có thể cho đến khi chết mà hắn vẫn chưa hay là bị vật gì xô vào trán.

Chuyện lớn xảy ra, tất cả thực khách đều nhốn nháo.

Họ tuôn ra cửa sổ và cắm đầu tranh nhau chạy chết.

Hai tên áo gấm tái mặt ngồi bất động.

Đôi mắt của Bạch Y Khách làm như không thấy mà tai cũng làm như không nghe, nói đúng hơn là biến động xảy ra dứoi mắt hắn không có gì đáng để ý cả.

Hắn chầm chậm đưa tay lấy cái túi da lắc lắc và cười:

- Khá, khá nặng, thảo nào hắn quăng lên bàn có tiêng dội.

Hắn dòm xuống thấy gã áo xanh và nói:

- Món này vốn bằng hữu có nửa phần, tiếc vì bằng hữu không chịu nên bây giờ về cả tay ta… Nhớ nhé, đừng có chơi với nhau như thế.

Bạch Y Khách vừa nói vừa nhét cái túi vào lưng và khi lấy tay ra lại chìa luôn về phía hai tên áo gấm:

- Phân nửa.

Tên ốm vụt cười khan, hắn không trả lời với Bạch Y Khách mà lại nói với đồng bọn:

- Hồi nãy không liên hệ đến chúng ta, nhưng bây giờ thì có rồi đấy.

Tên mập cười cười:

- Tham, hơi tham đấy, không ngờ người Trung Nguyên tham quá.

Tên ốm nói:

- Nhưng đã đến chúng ta thì chúng ta phải chia chứ.

Tên mập cười:

- Phải, chia thì chia… Cả hai cùng đứng lên một lượt theo câu nói và bốn cánh tay cùng một lượt vung lên.

Họ tấn công theo lối “tiên hạ thủ vi cường”, họ tấn công tức thời và

chớp nhoáng… Hình như cả hai cùng chung cảm giác, cứ hết tên này động là đến tên kia động theo ngay, không phải động theo mà phải nói là cùng một lúc.

Nhưng bốn cánh tay của họ tuy có nhanh, nhưng cũng chỉ đưa lên nửa chừng rồi buông xuống… Trên trán họ cùng có một cái lỗ y như cái lỗ của gã áo xanh khi nãy và họ đứng sững sỡ… Họ đứng mở mắt nhưng không tỏ một cử chỉ gì, vì ngay sau đó là hai dòng máu trào ra và họ từ từ ngã xuống.

Bạch Y Khách nói một mình:

- Nữa, lại tiếc với nhau làm chi thế, làm ăn mà… Hắn cúi xuống mò lấy cuộn giấy cho vào lưng và quay lại bàn như không có chuyện gì… Trong quán bây giờ chỉ còn lại hai tên đại hán áo đen đang ngồi chết trân, còn thì, cả tiểu nhị lẫn quản lý đều chui tọt xuống tủ tiền co quắp tay chân.

Bạch Y Khách nâng chén rượu lên nhưng không uống, hắn quay lại hất tạt qua bàn của hai gã đại hán áo đen và nói:

- Hãy về bẩm lại, chuyện buôn bán phải thủ tín, nếu không, khi ta nổi giận thì kể như lời ước giao huỷ bỏ. Về đi, tiền rượu ta bao.

Hai tên đại hán áo đen tái mặt, chúng đứng lên cắm đầu đi thẳng ra ngoài như chạy trốn.

Hai tên đại hán áo đen vừa đi khỏi thì trước cửa quán có ba người mới.

Hai gã đàn ông cao lớn mặc áo gấm, thứ áo của hai tên vừa chết, và một cô gái áo hồng.

Chiếc áo của cô ta cũng bằng một thứ gấm như những tên kia, chỉ có màu là khác.

Cô gái thật đẹp, nàng đứng giữa hai tên đại hán y như tiên nữ giáng phàm.

Cô gái quắc mắt nhìn Bạch Y Khách, giọng cô ta lành lạnh:

- Ai giết người?

Bạch Y Khách điềm nhiên:

- Ở đây có đến ba người chết, chẳng hay cô nương muốn hỏi người nào?

Cô gái xắng giọng:

- Hai người áo gấm.

Bạch Y Khách đáp:

- Ta giết.

Cô gái gặn lại:

- Còn tên áo xanh?

Bạch Y Khách đáp:

- Ta giết.

Cô gái tái mặt gắt lớn:

- Tại sao?

Bạch Y Khách đáp:

- Mua bán thiếu quy cũ.

Cô gái hỏi:

- Quy cũ như thế nào?

Bạch Y Khách đáp:

- “Có mặt chia hai”.

Cô gái quắc mắt:

- Vật của họ đâu?

Bạch Y Khách đáp:

- Trong mình ta.

Cô gái hỏi:

- Ngươi muốn gì?

Bạch Y Khách đáp:

- Làm giàu khi có chiến tranh. Nhà đại Minh hiện nay nổi loạn ngoại xâm, kẻ nào biết lợi dụng thời cơ hốt bạc là kẻ đó khôn hơn thiên hạ. Ta làm chuyện khôn ấy.

Cô gái không nói, nàng nhích tới nửa bước và cánh tay phải đưa lên… Bạch Y Khách mỉm cười, hắn làm như không thấy cô ta phóng chưởng.

Cô gái bậm môi đánh luôn năm chưởng, hơi gió cuốn rung rinh bàn ghế.

Bạch Y Khách đứng y một chỗ y như thi nhân đang tìm nguồn hứng, nhưng tay hắn cũng nhè nhẹ kéo lên… Không thấy được bằng cách nào, bao nhiêu chưởng thế của cô gái tung ra đều bị hắn hoá giải ngay lập tức.

Cô gái nhún chân nhảy tuốt ra ngoài cửa lạnh lùng:

- Tại sao không đánh lại?

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Nếu tôi đánh lại thì cô nương còn có thể nói chuyện được sao?

Cô gái giận xanh mặt:

- Hừ, ta biết không phải là đối thủ của ngươi, nhưng ngươi có dám cùng gặp một nơi khác nữa chăng?

- Chắc cô muốn ta gặp chủ nhân của cô?

Cô gái gật đầu:

- Đúng ta chỉ là một nô tỳ, ngươi đánh ta cũng không danh dự gì cả.

Bạch Y Khách cười:

- Ta rất sợ tất cả, cái gì cũng sợ nhưng nói khích thì không sợ bao giờ, ta có thể làm theo lời cô nương đến bất cứ nơi nào chỉ hiềm vì hiện tại ta bận buôn bán mấy món hàng, nhưng ta tin rằng sẽ gặp lại nhau không khó.

Cô gái nói:

- Chủ nhân của ta không hề chờ đợi, ngươi hãy cho biết chỗ ở đi.

Bạch Y Khách cười nói:

- Ta ở tại Trường An thành này và chắc chắn không dời đi đâu gấp, chỉ vì ta bận vắng nhà, không muốn cho khách đến về không, cho nên không chỉ là tốt hơn.

Cô gái gằn giọng:

- Ngươi muốn nói sẽ dễ dàng gặp ngươi tại Trường An thành phải không?

Bạch Y Khách gật đầu:

- Đúng thế.

Cô gái mím môi nhìn Bạch Y Khách thêm lần nữa rồi quay mình phóng vút qua cầu.

Bạch Y Khách nhìn theo cười mỉm… oOo Ở phía đông thành Trường An có một toà nhà không lớn nhưng cách kiến trúc nguy nga.

Nhiều người lấy làm lạ là hai cánh cổng sơn đỏ chói củaa ngôi nhà không bao giờ hé mở.

Ban đầu, những gian nhà chung quanh đều cảm thấy lạ lùng nhưng lâu dần, họ thấy những người ra vào cánh cổng ấy không có gì khác lạ, nên họ cũng không còn để ý.

Trời đã tối rồi.

Trong sân không một ánh đèn.

Từ trong cửa sổ ngôi nhà, ánh sáng hắt ra yếu ớt.

Hai cánh cửa màu đỏ, về đêm cũng đen luôn và chính vì màu tối đó mà làm lộ hẳn bóng người áo trắng:

Bạch Y Khách.

Hắn đưa tay gõ cửa.

Bên trong có giọng ồ ồ.

- Ai? Ai gõ cửa?

Bạch Y Khách đáp:

- Tôi, có người sai mang vật đến.

Cánh cửa mở ra he hé, một tên đai hán áo xanh lách mình ra hỏi:

- Các hạ là người ở đâu?

Bạch Y Khách cười:

- Có một vị áo xanh từ đây đến Bá Kiều mua bán… Gã đại hán áo xanh tái mặt thụt vô khép cửa, nhưng Bạch Y Khách đã theo sát hắn… không ai nghe một tiếng động, gã đại hán bật ngửa nằm im.

Bạch Y Khách bước thẳng vào trong và ngay lúc đó vụt nghe một

giọng trầm trầm:

- Ai dám vào đây gây náo loạn?

Dưới khung cửa sổ có một lão già trên dưới năm mươi đang đứng nhìn chầm chập vào Bạch Y Khách.

Lão cũng mặc chiếc áo xanh đôi mắt ngời ngời dễ sợ.

Bạch Y Khách hỏi:

- Oâng là chủ nhân?

Lão già áo xanh gật đầu:

- Đúng, ngươi là… Bạch Y Khách vẩy tay, cuộn giấy bay từ tay hắn tới rơi trước chân lão già, đúng là cuộn giấy mà hắn đã lấy tại “Lều Cỏ” khi ban sáng.

Hắn hỏi:

- Vật này có phải ở đây đưa đi không?

Lão già áo xanh nhìn xuống và hơi tái mặt.

- Vật này ở đâu?

Bạch Y Khách đáp:

- Oâng hãy trả lời, vật này có phải từ đây đưa đi không?

Lão già nói:

- Ta chưa biết đó là vật gì.

Bạch Y Khách nói:

- Đó là bản danh sách các tướng trấn thủ những dải địa đầu trọng yếu của nhà Minh.

Mặt lào già áo xanh càng tái hơn lên:

- Các hạ… từ đâu có vật này?

Bạch Y Khách nói:

- Phải hỏi ông câu đó, ta phụng mạng đến Trung Nguyên làm chuyện mua bán với người tại "Bá Kiều". Ta đã bỏ số vàng quá lớn, thế nhưng bản danh sách ta mua lại là thứ giả.

Lão già áo xanh sửng sốt:

- Như vậy tôn giá là… Bạch Y Khách đáp:

- Ta từ Mãn Châu đến.

Lão già chớp mắt:

- Lấy gì làm bằng chứng?

Bạch Y Khách vẫy tay.

Một vật loáng thoáng bay tới rớt ngay chân của lão già áo xanh, lão nhìn xuống và thụt lui luôn một bước… Aùnh sáng từ khung cửa sổ chiếu ra, chiếu rõ tấm Ngân Bài.

Lão già run giọng:

- Tôn giá là … Bố Y… Bạch Y Khách chận ngang:

- Đúng, ông đã biết rồi chứ?

Lão già áo xanh hình muốn chạy, nhưng hai đầu gối của lão phát run… Lão tay lẩy bẩy và quỳ thụp xuống.

Bạch Y Khách cười nhạt:

- Đã nhận rõ Ngân Bài Lệnh, tất nhiên ông thừa biết rằng những gian manh khi thấy lệnh bài này, không tên nào chạy thoát?

Lão già áo xanh run rẩy:

- Xin đại nhân thi ân, ty chức vô tội.

Bạch Y Khách chỉ cuốn giấy và nghiêm giọng:

- Oâng còn gì muốn nói? Nếu tình cờ ta không gặp thì danh sách lọt vào tay tướng lãnh Mãn Châu, chắc ông biết hậu quả nguy hiểm như thế nào rồi chứ? Oâng có biết "Đông xưởng" không? Từ ngày thành lập đến nay, thật tình tuy có phần hơi độc, nhưng chính nhờ vào đó mà không có mãi quốc cầu vinh, ngày nay, các ông là người của tổ chức "Đông Xưởng" lại có thể vì những nén vàng mà đang tâm bán đứng quốc gia như thế ư ? Các người đã không xem tính mạng các tướng lĩnh đang nằm gai nếm mật chốn biên cương, các người đã không xem triều đình, các người không xem giang sơn bá tánh… những cái đó, các người đều có thể đem đổi để lấy vàng! Chuyện đó các người cảm thấy có tội không?

Lão già áo xanh run giọng:

- Xin đại nhân minh giám, ty chức thật tình không… Bạch Y Khách cười gằn:

- Triều đình đặc phái các ông đến thủ vệ Trường An là để theo dõi hành động của bọn manh tâm thông đồng với giặc thật không ngờ chính những ngươi có trách nhiệm lại bán đứng quốc gia trước hơn ai hết.

Đôi mắt của Bạch Y Khách loé lên:

- Hãy cho ta biết, bản danh sách này từ đâu đưa ra?

Lão già áo xanh van nỉ:

- Xin đại nhân thi ân, thật tình tỵ chức không biết.

Bạch Y Khách cười gằn:

- Oâng muốn ta giao chuyện này cho "Đông Xưởng" điều tra không?

Lão già áo xanh run lẩy bẩy:

- Xin đại nhân bao dung… Bạch Y Khách gằn giọng:

- Vậy hãy nói thật cho ta biết, bản danh sách này từ đâu ra?

Lão già áo xanh xuống nước:

- Bẩm đại nhân, bản danh sách này từ dinh Đề Đốc đưa ra.

Bạch Y Khách gật gù:

- Ta cũng đoán thế, chỉ có nơi đó mới đầy đủ… Các ngươi đã sẵn người trong Đề Đốc phủ phải không?

Lão già áo xanh đáp:

- Vâng ạ.

Bạch Y Khách hỏi:

- Người nào trong đó?

Lão già áo xanh đáp:

- Bẩm đại nhân, đó là một viên hộ vệ thân cận của Đề Đốc.

Bạch Y Khách gật gù:

- Hộ vệ thân cận… thảo nào mà tin tức không xác thật ? Tại “Đông Xưởng” ông làm chức chi?

Lão già áo xanh đáp:

- Ty chức chỉ là một viên… đầu lãnh.

Bạch Y Khách cười gằn:

- Đầu lãnh…. Đúng là chấp pháp, phạm pháp, tội đó ông rõ rồi chứ? Hãy tự xử đi.

Lão già áo xanh run rẩy:

- Xin đại nhân rộng lượng:

Bạch Y Khách nói:

- Nếu trao cho “Đông Xưởng” điều tra, tự nhiên phải điều tra trước khi đền tội, bây giờ tự xử không phải hơn sao?

Lão già áo xanh vụt cười khan:

- Đại nhân tuy được phong hầu, nhưng bất quá cũng chỉ là Bố Y…
Bạch Y Khách cười gằn:

- Bố Y thật đấy, nhưng ta vẫn có thể giết sạch những loạn thần.

Lão già áo xanh phóng mình lên:

- Người hãy giết ta đi.

Tự nhiên đó là cách đánh liều, cách đánh của một con thú cùng đường… Bạch Y Khách vẫy tay… Lão già áo xanh rũ xuống… Ngay giữa trán ông ta có một cái lỗ, máu từ trong đó vọt ra.

Tên áo xanh giữ cửa quay mình bỏ chạy.

Bạch Y Khách quát:

- Đứng lại.

Hắn hơi chùn chân nhưng rồi vẫn bỏ chạy luôn.

Bạch Y Khách vẫy tay, tên áo xanh giữ cửa ngã sấp về phía trước

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 4
Hữu Quân Đô Đốc

Đông Xưởng thuộc Cơ mật viện.

“Ngũ Quân Đô Đốc” là cơ quan tối cao thống lãnh quân tình, chia làm Tiền, Hậu, Tả, Hữu và Trung Quân Đô Đốc, năm tước phẩm cao nhất về quân sự.

“Hữu Quân Đô Đốc” thống lãnh các tỉnh Vân Nam, Qúy Châu, Thiểm Tây, Quảng Tây và Tứ Xuyên.

Trước “Hữu Quân Đô Đốc Phủ” có một toà khách xá.

Màn đêm đã buông xuống, gian khách xá đèn đuốc huy hoàng.

Gian khách xá của “Hữu Quân Đô Đốc Phủ” thiết trí y như một huyện đường, vừa trang nhã vừa trang nghiêm và tự nhiên là vô cùng im tịnh.

Lại một chiếc bàn nhỏ trong khách xá, một lão già trên dưới năm mươi đang ngồi trước một chồng giấy cao nghệu và đang chăm chú dưới ánh đèn.

Ông ta trông thật là quắc thước, với khuôn mặt xương xương, với đôi mắt xanh hoắc trông dáng cách vừa phong ngã vừa nghiêm nghị.

Bất cứ một ai, khi nhìn qua cũng không khỏi phần kính nể.

Ông ta cũng ăn mặc áo xanh.

Phía sau lưng lão già áo xanh là một gã đại hán cũng áo xanh, hắn khoảng hơn hai mươi tuổi, trông con người khôi ngô tuấn tú.

Hắn đứng thật thẳng, dáng sắc cương nghị lạ lùng.

Chỉ nhìn thoáng qua gương mặt và cách đứng của hắn, ai cũng có thể nhận ra đó là một gã thanh niên trầm tĩnh cứng rắn hơn người. Không khí thật im lìm.

Lão già áo xanh phiên duyệt chồng giấy bày trước mặt, tên đại hán đứng sau lưng bất động.

Thình lình, bên ngoài một giọng nói thật cao, thật trong phá tan bầu không khí lặng trang:

- Thảo dân cầu kiến Đề Đốc.

Lão già áo xanh vẫn dán mắt vào chồng giấy.

Tên đại hán nhẹ bước ra ngoài, hắn hỏi không lớn lắm nhưng giọng hắn rất rõ ràng:

- Kẻ nào đang đêm đột nhập Đề Đốc Phủ?

Tiếng bên ngoài trả lời:

- Giang hồ thảo dân cầu kiến.

Tên đại hán mím môi dợm bước ra nhưng ngay lúc đó lão già áo xanh ngẩng mặt:

- Đã đến rồi thì cứ cho vào.

Giọng nói ông ta thật là trấn tĩnh, chuyện xảy ra đột ngột, nhưng ông ta vẫn không lộ vẻ kinh nghi.

Tên đại hán khẽ cúi mình tuân lịnh và bước ra mở cửa.

Bạch Y Khách.

Tên đại hán nhẹ giọng:

- Đề Đốc cho vời.

Bạch Y Khách bước vào, tên đại hán theo sau sát gót.

Bằng vào cách đi như thế, bằng vào con người của tên đại hán ai cũng biết rằng bất cứ kẻ nào manh động cũng sẽ bó tay.

Bạch Y Khách vẫn thong dong bước tới vòng tay:

- Thảo dân xin tham kiến Đề Đốc đại nhân.

Lão già áo xanh khẽ vẫy tay:

- Xin mời ngồi.

Bạch Y Khách vòng tay:

- Đại nhân ngồi trên, thảo dân không dám vô lễ.

Lão già áo xanh điềm đạm:

- Không sao, bản chức vẫn xem bá tánh như bằng hữu.

Bạch Y Khách nói:

- Đã từ lâu thảo dân nghe đức độ thương nước yêu dân của Đề Đốc, nếu không thì thảo dân đâu dám mạo muội bái kiến.

Lão già áo xanh chận hỏi:

- Các hạ đến gặp bản chức có chuyện chi?

Bạch Y Khách đáp:

- Thảo dân có một chuyện cơ mật xin được trực tiếp bẩm cáo.

Lão già áo xanh nhìn thẳng vào mặt người đối diện:

- Chuyện chi gọi là cơ mật?

Bạch Y Khách khẽ liếc tên đại hán hộ vệ ngập ngừng:

- Vị này là… Lão già áo xanh chận ngang:

- Không sao, túc hạ tự nhiên, đó là tên hộ vệ thân tín của ta.

Bạch Y Khách lấy từ trong tay áo ra một cuộn giấy đứng dậy trao lên, nhưng tên đại hán hộ vệ đã tràn tới đưa tay chận lại… Bạch Y Khách hạ cánh tay xuống và lách tránh một bên không cho tên đại hán đụng

vào cuốn giấy.

Lão già áo xanh điềm đạm:

- Hãy để cho vị ấy tự nhiên. Bằng vào chuyện vào đến sát bên mà hàng rào phòng vệ bên ngoài không hay đủ thấy rằng ngươi không đủ sức để cản được vị túc hạ ấy đâu.

Tên áo đen tránh ra, nhưng vẻ mặt hắn vẫn chưa thoa? mãn.

Lão già áo xanh đưa tay nói tiếp:

- Túc hạ hãy trao cho ta.

Bạch Y Khách trao lên và sau khi xem qua, Lão già áo xanh biến sắc:

- Túc hạ làm sao có bản danh sách này?

Nghe đến hai tiếng “danh sách”, tên đại hán hộ vệ hơi đổi sắc… Bạch Y Khách đáp:

- Thảo dân tình cờ gặp trong quán rượu ở “Bá Kiều”. Có một người bán vật này cho hai tên gian tế Mãn Châu, thật thì thảo dân không biết đó là bản danh sách, nhưng khi thấy người trao nó lại là người của “Đông Xưởng” nên thảo dân đoạt lấy… Lão già áo xanh cau mặt:

- Mật thám “Đông Xưởng” ? hừ lớn gan nhỉ? Hắn đâu?

Bạch Y Khách đáp:

- Không dám giấu đại nhân, tên mật thám “Đông Xưởng” và hai tên gian tế Mãn Châu đã bị thảo dân giết cả rồi.

Lão già áo xanh hơi kinh ngạc, nhưng rồi ông ta lại gật đầu:

- Tốt lắm, loạn thần tặc tử, ai ai cũng có quyền giết cả.

Bạch Y Khách nói:

- Thảo dân biết người của “Đông Xưởng” có mặt tại Trường An vì thế

nên thảo dân vội tìm đến, kết quả là thảo dân đã gặp viên đầu lãnh, hỏi ra chuyện hắn cũng là bè đảng mưu việc phá hại quốc gia… Lão già áo xanh cau mặt:

- Những kẻ ấy bây giờ ở đâu?

Bạch Y Khách đáp:

- Thảo dân cũng đã giết cả rồi.

Lão già áo xanh gục gật:

- Hay, giết là phải…. Như thế túc hạ tìm được manh mối gì?

Bạch Y Khách liền nói:

- Cứ theo tên đầu đảng khai thì bản danh sách được đưa ra từ Đề Đốc phủ.

Lão già áo xanh hơi biến sắc:

Ông ta mím môi gục gật đầu:

- Đúng lắm, cái lỗi là do nơi "Hữu Quân Đô Đốc Phủ" của bản chức, những nơi nào khác không thể có được bản danh sách này… chỉ có điều từ trước đến nay bản chức đã hết sức cẩn thận… Bạch Y Khách lại đón nói:

- Thảo dân muốn nói thẳng một câu là đại nhân tuy cẩn thận, nhưng dùng người không cẩn thận.

Tên hộ vệ áo đen vùng quát lớn:

- Thật là cả gan, ngươi dám mạo phạm đến Đề Đốc đại nhân thế à?

Câu nói của hắn cùng một lượt với cánh tay vung, chưởng phong bay thẳng vào ngực người áo trắng… Bạch Y Khách lật nghiêng bàn tay, bằng một cách thật dễ dàng, hắn nắm cứng lấy cổ tay nơi mạch môn của tên hộ vệ:

- Các hạ muốn sát nhân diệt khẩu đấy à?

Tên áo đen biến sắc, nhưng liền khi đó, hắn vung tay trái còn lại tống ngay vào mặt Bạch Y Khách… Năm ngón tay siết thêm vào mạch môn của hắn, Bạch Y Khách mỉm cười:

- Mạch môn đã bị chế mà vẫn còn ngang ngạnh, khen các hạ đấy.

Tên áo đen toàn thân bủn rủn, hắn buông xuôi cánh tay… Lão già áo xanh trầm giọng:

- Túc hạ định làm gì?

Bạch Y Khách đáp:

- Bẩm đại nhân, cứ theo cung từ của tên đầu lãnh "Đông Xưởng" thì hắn đã cho người tiềm phục vào làm người thân cận của đại nhân, hắn là một tên hộ vệ… Lão già áo xanh sửng sốt, ông ta nhìn thẳng vào mặt tên hộ vệ nói:

- Triệu Anh Kiệt, ngươi… Triệu Anh Kiệt vội nói:

- Oan cho tôi lắm, đại nhân… Bạch Y Khách nắm tay áo của hắn xé toạt một đường dài, nơi cánh tay của hắn bày ra vết xâm một con rồng xanh lờn lợt….

Thấy dấu hiệu của nhân viên mật thám "Đông Xưởng", lão già áo xanh run giọng vì giận dữ:

- Triệu Anh Kiệt, ngươi đáp ân ta đấy à?

Đưa một ngón tay điểm vào trọng huyệt của Triệu Anh Kiệt, làm cho hắn ngã xuống, Bạch Y Khách khẽ nghiêng mình:

- Nhà có gia huấn, nước có quốc pháp, tên này vốn là Hộ Vệ của đại nhân, thảo dân không dám vọng động, xin đại nhân tùy tiện.

Dứt tiếng, nghiêng mình thêm lần nữa và quay ra cửa.

Lão già áo xanh đứng phắt lên:

- Túc hạ, xin nán lại… Bạch Y Khách quay đầu:

- Đại nhân có chi dạy bảo?

Lão già áo xanh nói:

- Xin tráng sĩ cho bản chức được hầu chuyện thêm đôi chút.

Bạch Y Khách nghiêng mình:

- Không dám, đại nhân cứ dạy, thảo dân xin nghe.

Lão già áo xanh đưa tay:

- Xin mời tráng sĩ ngồi.

Bạch Y Khách nghiêng mình lần nữa thưa:

- Dám bẩm đại nhân, thảo dân vì chuyện gấp bên mình, vả lại thiết nghĩ đại nhân cũng đang bận về việc quốc gia nên không tiện ngồi lâu.

Lão già áo xanh cười gượng:

- Người giang hồ phải chăng không thích cùng quan nha thân cận, có phải thế chăng tráng sĩ?

Bạch Y Khách đáp:

- Thảo dân không thể phủ nhận một sự thực như thế, nhưng với đại nhân thì không giống hoàn toàn, vì đại nhân đối với bá tính xem như huynh đệ, bá tính cảm mến ân đức ngài như phụ mẫu.

Lão già áo xanh mỉm cười:

- Cám ơn tráng sĩ, bản chức muốn hỏi, tôn tính danh của tráng sĩ là gì?

Bạch Y Khách đáp:

- Không dám, thảo dân họ Lý.

Lão già áo xanh nói:

- Bản chức thật vô cùng cảm kích Lý tráng sĩ. Nếu không có Lý tráng sĩ hộ trợ, suýt chút nữa bản chức đã thành một tội nhân. Bãi quan cách chức chỉ là chuyện nhỏ, cho cùng đến phải đền tội bằng tính mạng cũng chẳng nghĩa lý chi, nhưng chuyện đối với các tướng trấn thủ biên cương, đối với trăm họ… Ông ta lắc đầu áo não:

- Những chuyện như thế thật tình bản chức cảm thấy quá to tát.

Bạch Y Khách nói:

- Kể từ đức Thánh tổ thiết lập cơ quan "Đông Xưởng" bao nhiêu năm nay triều đình trông cậy và dựa hẳn vào đó, coi như tai mắt thính nhất, đắc dụng nhất cho việc an quốc trị dân… Hắn nhìn thẳng vào mặt của lão già áo xanh và nói tiếp:

- Thành tích của "Đông Xưởng" thật không ai phủ nhận, nhưng cũng chính vì thế, triều đình lại gần như giao toàn quyền cho họ, tệ đoan từ đó phát sinh.

Lão già áo xanh gật đầu:

- Lý tráng sĩ nói đúng, chính ngay bản chức, là một Hữu Quân Đô Đốc nhưng thật sự cũng đâu được tín nhiệm bằng cơ quan "Đông Xưởng".

Ông ta cười gượng và nói tiếp:

- Nhưng dầu sao đi nữa, chuyện dùng người bất cẩn suýt sinh đại sự, chuyện đó bản chức vẫn thấy mình có tội.

Bạch Y Khách đáp:

- Đó chẳng qua đại nhân tự nghiêm tự trách thế thôi.

Lão già áo xanh lắc đầu:

- Thôi, chuyện ấy xin gát lại. Bản chức muốn biết qua môn phái của tráng sĩ, chẳng biết có nên chăng?

Bạch Y Khách đáp:

- Thảo dân không thuộc môn phái nào cả.

Lão già áo xanh nhướng mắt:

- Lý tráng sĩ không môn phái?

Bạch Y Khách nói:

- Bẩm đại nhân, người trong giang hồ cũng không nhất thiết đều phải có môn phái.

Lão già áo xanh ngập ngừng.

- Thế thì, Lý tráng sĩ… à à, không biết nên hỏi như thế nào cho phải… không biết có nên hỏi thăm sư phụ của Lý tráng sĩ chăng?

Bạch Y Khách đáp:

- Đồ đệ luôn luôn úy kị tính danh sư phụ, xin đại nhân thứ cho.

Lão già áo xanh khoát tay:

- Không có chi, ai cũng có những điều phải giữ lại nơi lòng, nhất là những kẻ sĩ giang hồ, Lý tráng sĩ không tiện nói, bản chức cũng không dám hỏi nhiều….

Bạch Y Khách nghiêng mình:

- Đa tạ đại nhân.

Lão già áo xanh nói:

- Ngay bây giờ triều đình quả thật là đa sự, bên ngoài Mãn Châu khuấy rối, bên trong thảo khấu các xứ nổi lên, thêm vào đó lại quá tin

vào cơ quan “Đông Xưởng”, trong khi nội bộ của họ chứa chấp quá nhiều phản loạn… Lý tráng sĩ mang trong mình tuyệt học võ công lại có lòng thương thiên hạ….

Bạch Y Khách chặn hỏi:

- Đại nhân muốn thảo dân vì triều đình mà ra sức?

Lão già áo xanh gật đầu:

- Vâng, nếu Lý tráng sĩ bằng lòng làm việc tại Đô Đốc Phủ, bằng vào tuyệt học ấy, bản chức tin rằng không quá ba năm… Bạch Y Khách mỉm cười:

- Đại nhân, trong vòng ba năm ấy, biến sự thay đổi biết bao, quân cơ trọng đại không nên sơ suất… Lão già áo xanh chớp mắt:

- Lý tráng sĩ muốn nói… Bạch Y Khách lắc đầu:

- Thảo dân không dám nghĩ đến hoạn đồ.

Lão già áo xanh cau mặt:

- Lý tráng sĩ… Bạch Y Khách ngắt lời:

- Đại nhân, muốn báo đáp quốc gia, không phải không là quan là không làm được, vả lại, thống lãnh ba quân xông sát giữa sa trường không giống chuyện giết chóc trong chốn giang hồ, nó đòi hỏi phải có tài thao lược, thảo dân vốn là kẻ thô lậu giang hồ… Lão già áo xanh nói:

- Giang hồ không phải hiếm kẻ tài ba.

Bạch Y Khách lắc đầu:

- Thảo dân không dám nhận lấy hai chữ tài ba mà đại nhân vừa nói, nhưng thảo dân vẫn có thể lãnh trọng nhiệm.

Lão già áo xanh hỏi:

- Chẳng hay Lý tráng sĩ muốn nói đến trọng nhiệm nào?

Bạch Y Khách đáp:

- Đại nhân nên biết rằng hiện tại trong thành Trường An này tiềm phục không biết bao nhiêu nguy hiểm, anh hùng, thảo khấu giang hồ tụ tập rất đông.

Lão già áo xanh cau mặt:

- Chuyện đó thật tình bản chức không hay biết, chắc Lý tráng sĩ muốn nói… Bạch Y Khách nói nhanh:

- Gian tế Mãn Châu đã đột nhập Trường An thành, họ đã cùng với nhà phú hộ họ Tổ thông đồng, dòng họ Hải Hoàng tại Cúc Hoa Đào Liêu Đông cũng đang manh tâm mật kết với Mãn Châu, ngoài ra bọn gian tế Mãn Châu còn vãi tiền ra mua chuộc giang hồ hảo hán lợi dụng để gây thế lực để thâm nhập các cơ quan, âm mưu nội công ngoại kích. Đại nhân thọ nhiệm kinh lược năm tỉnh, thống suất binh nhung, không thể không tìm xét chuyện đó.

Lão già áo xanh biến sắc:

- Lại có chuyện đó sao? Lý tráng sĩ nghe ai nói thế?

Bạch Y Khách đáp:

- Chính mắt của thảo dân nhìn thấy chứ không phải chỉ nghe.

Lão già áo xanh chím miệng thở ra:

- Tại làm sao bản chức không hề hay biết một chuyện nào… Bạch Y Khách nói:

- Họ hành động vô cùng lợi hại, không khi nào họ phô trương nhanh thế, họ chỉ cho từng toàn nhỏ xâm nhập bí mật, chẳng những đại nhân mà cho đến các quan đầu tỉnh cũng khó lòng biết được, họ không biết được thì đại nhân làm sao có được bản cáo chính xác.

Lão già áo xanh lắc đầu:

- Thật quả là lợi hại… Bạch Y Khách nói:

- Nếu các tỉnh miền tây nam này lọt cả vào tay bọn gian tế Mãn Châu, cộng với lực lượng quân sự đang uy hiếp miền bắc của họ, thì e giang sơn này… Lão già áo xanh rung đông:

- Được rồi, bản chức sẽ chỉ thị cho các nơi tăng phòng và tập nã.

Bạch Y Khách lắc đầu:

- Tăng phòng thì được, nhưng tập nã thì không nên, đại nhân nên biết, họ phái tới đây toàn là những tay kiệt liệt giang hồ, không phải thảo dân xem nhẹ quan quân, nhưng đối với số đó, quan quân không thể nào khống chế được.

Lão già áo xanh cau mày:

- Cứ như Lý tráng sĩ thì ta phải làm sao?

Bạch Y Khách đáp:

- Đại nhân cứ chỉ thị cho các tỉnh tăng phòng, nếu khi họ phát hiện được những ai có hành động thông đồng với giặc thì trọn quyền bắt giết. Ngoài ra, còn lại những công chuyện khác, thảo dân xin gánh lấy.

Lão già áo xanh gặn lại:

- Một mình Lý tráng sĩ gánh lấy?

Bạch Y Kháchk nói:

- Đó là trọng trách mà thảo dân vừa nói với đại nhân.

Lão già áo xanh trầm ngâm:

- Thế thì… cũng được, Lý tráng sĩ đã không muốn dính liếu vào việc quan quân, mà bằng lòng tại giang hồ vì quốc gia ra sức thì cũng là chuyện tốt. Nếu khi cần, Lý tráng sĩ có thể thông báo cho bản chức,

bất cứ chuyện thi, bản chức cũng sẽ cố sức làm thoa? mãn, hoặc giả, bản chức có thể chỉ thị cho các nơi về Lý tráng sĩ… Bạch Y Khách khoát tay nói:

- Không nên, nếu đại nhân cho họ biết về thảo dân thì công việc của thảo dân sẽ không còn hiệu quả.

Lão già áo xanh gật đầu:

- Lý tráng sĩ nói đúng.

Bạch Y Khách vòng tay:

- Cũng đã mất nhiều thì giờ, thảo dân còn quá nhiều công việc phải làm, xin phép đại nhân cho thảo dân được cáo từ.

Nói xong, hắn quay mình ra cửa.

Lão già áo xanh đứng lên:

- Bản chức xin tiễn hành… Ông chỉ nói được mấy tiếng thì bóng dáng người áo trắng đã không còn thấy nữa.

Lão già áo xanh khựng lại ngẩn ngơ… oOo "Khai Nguyên Tự" là một nơi rất náo nhiệt, cũng là một thứ "chợ đêm" của Trường An.

Ban ngày vốn đã là nơi nhiệt náo mà khi lên đèn thì lại càng tưng bừng hơn nữa.

Khai Nguyên Tự tại Trường An cũng giống như Tướng Quốc Tự tại Khai Phong phủ, cũng như Thiên Tử miếu tại Nam kinh, cũng như Thiên Kiều ở Bắc kinh… đó là nơi mà giới giang hồ thường gọi là "ngọa hổ tàng long", nó là nơi tập hợp phồn thịnh nhất mà cũng là ô tạp nhất.

Trước cửa Khai Nguyên Tự, từng dãy từng dãy những hàng thức ăn bày bán dài cả một khoảng đường.

Nơi đây không có thức ăn nào thiếu mặt.

Từ những món ăn bình thường cho đến những thức ăn dành cho dân sang cả, không thiếu một thứ nào.

Trong một gian hàng bán thức ăn, có một gã thiếu niên da mặt đen sạm đang ngồi uống rượu một mình.

Chợt có ngươi vỗ vai hắn và nhỏ tiếng:

- Tiểu Lý, có người kiếm anh kìa.

Hắn ngẩng mặt lên, hắn đúng là “Khoái thủ” Tiểu Lý, gã thanh niên đã mang viên ngọc “Mãn Châu” đến tiệm cầm đồ.

Hắn ngẩng lên nhìn ngươi vỗ vai hắn, người đó hơi thấp, mập mạp, bằng vào dáng cách, ai cũng biết hắn là kẻ buôn bán ở nơi đây.

“Khoái thủ” Tiểu Lý cười:

- A… anh mập, ngồi... ngồi làm vài chén đi.

Hắn kéo tay gã mập, dáng cách và giọng nói của hắn xem chừng thân thiết lắm.

Gã mập không ngồi, gã nói:

- Bữa khác đi, bữa nay không rãnh. Tiểu Lý, có người hỏi thăm anh.

Tiểu Lý nhướng mắt:

- Kiếm tôi à? Chứ không phải anh kiếm tôi sao?

Gã Mập lắc đầu:

- Không, người đó là Quản Gia Kim Phủ.

Hắn đưa tay chỉ chỉ phía ngoài.

Tiểu Lý nhìn ra thấy một gã trung niên đại hán, người đó ăn vận khá sang.

Tiểu Lý lớn tiếng:

- À, Quản Gia Kim Phủ đấy à? Xin mời.

Hắn không đứng lên, hắn nói chuyện như nói với người…bạn nhỏ.

Người trung niên đại hán bước vào, gã mập chào rồi rút lui luôn.

Tiểu Lý chỉ chỉ chiếc ghế:

- Ngồi.

Người trung niên giọng hơi cao ngạo:

- Ngươi là “Khoái thủ” Tiểu Lý?

Tiểu Lý gật đầu:

- Đúng, tôi đây, sao?

Người trung niên lạnh lùng:

- Không có sao, ta chỉ sợ kiếm lầm.

Tiểu Lý nói:

- Lầm sao được, trước Khai Nguyên Tự này chỉ một mình tôi là “Khoái thủ” Tiểu Lý thôi mà.

Người trung niên đại hán nói:

- Như thế là tốt, gia chủ ta bảo nói với ngươi biết, thứ mà ngươi đòi hỏi đã có đủ số rồi, ngươi muốn đưa đến đâu?

Tiểu Lý cười:

- Tôi xin hỏi trước câu này, anh ở Kim Phủ làm nhiệm vụ gì thế?

Người trung niên đại hán gặn lại:

- Ngươi hỏi để làm gì?

Tiểu Lý nói:

- Đừng giận chứ, tôi hỏi như thế đâu có gì quá đáng? Cần xem lời lẽ bảo đảm không?

Người trung niên đại hán gầm mặt:

- Chủ gia ta đã sai ta đến đây thì lời nói phải có bảo đảm chứ.

Tiểu Lý nghiêm mặt:

- Làm sao tôi biết anh là người của Kim Phủ.

Người trung niên nói:

- Vậy ngươi có thể cùng ta đến Kim Phủ.

Tiểu Lý lắc đầu:

- Tôi không rảnh, tôi là một tiểu quỉ thì làm sao dám vào miếu lớn.

Người trung niên cười nhạt:

- Ngươi đừng giở giọng với ta, ta đã thông báo như thế rồi, muốn tin hay không thì tùy ở ngươi.

Tiểu Lý nhướng mắt:

- Nổi nóng rồi à? Nhớ rằng không phải muốn nóng là nóng nghe, chuyện thiệt hại không phải nơi tôi đâu nhé.

Người trung niên giận xanh mặt:

- Ta là người dưới, người làm mướn cho thiên hạ… Người anh em đừng làm khó dễ chi cả.

Bây giờ hắn mới gượng cười, có lẽ hắn thấy không thể làm mặt cao được nữa.

Tiểu Lý gật gật đầu:

- Nói thế thì còn nghe được được, vậy anh về bẩm lại chủ nhân anh, tối nay hãy vận tải "thứ ấy" đến triền phía bắc Lư Sơn là "tiền trao cháo múc".

Người trung niên đại hán đi rồi. Tiểu Lý làm thêm mấy chén nữa rồi cũng đứng lên… oOo Đêm tối trầm trầm, bốn phía không một tiếng người.

Một bóng trắng xẹt ngang, xẹt thẳng vào một toà trang viên.

Tiếp liền theo, có tiếng:

- Giang hồ Bạch Y Khách đã đến đây.

Aùnh sáng bật lên, mấy mươi ngọn đèn rực lên một lúc.

Người áo trắng bị lộ rõ dưới những ngọn đèn, dưới nách hắn có kẹp một người, một gã da trắng như bông sữa, một gã công tử "bột".

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Phựt đèn thình lình làm hết hồn thế? Giá như bây giờ mà bốn bên loạn tiễn thì tại hạ chắc biến thành con nhím… La Thành!

Có tiếng người tiếp theo:

- À… thì ra Bạch lão đệ, vậy mà ta cứ tưởng ai… Bạch Y Khách nói:

- Xin lỗi, ta đến sớm hai ngày, Sứ giả đâu?

Lão trán sói Sứ giả "Cúc Hoa Đào" bước lại đứng sát bên lão già áo trắng và hỏi tiếp:

- Các hạ bảo ba ngày sao hôm nay lại đến?

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Ta đã có nói rồi.

Lão trán sói khoát tay:

- Được, được… sớm thì sớm cũng chẳng sao, cũng không có gì đáng nói lòng vòng…. Ta cần người, các hạ cần vàng, chuyện trao đổi cũng chẳng mấy khó khăn.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Sứ giả thật đúng là người nhanh tay mau miệng.

Lão trán sói cừơi cười, lão nhìn gã "công tử bột" đang bị Bạch Y Khách kẹp trong tay và hỏi:

- Vị đó là Hoàng Tộc Mãn Châu đó à?

Bạch Y Khách đáp:

- Vâng, người khách phương xa đấy.

Lão trán sói chăm chú:

- Xem cách ăn vận thì quả có giống… Bạch Y Khách ném một vật về phía lão và nói:

- Sứ giả hãy xem vật này, người thường không có được đâu.

Lão trán sói cầm lên tay, viên ngọc thạch chiếu màu tím đỏ, chỉ nhìn qua là biết ngay vật vô giá trong đời.

Lão trán sói gật gù:

- Quả đúng là báu vật, cứ như thế này thì đúng là Hoàng Tộc Mãn Châu rồi, nhưng… lão cười cười nói tiếp:

- Có điều vì các hạ đến sớm hơn ngày hẹn, cho nên số vàng chưa đủ… Bạch Y Khách cười:

- Sứ giả khiêm nhượng mãi, đường đường một vị Sứ giả Cúc Hoa

Đào mà năm ngàn lượng vàng lại không có hay sao?

Lão trán sói đáp:

- Thật thì năm ngàn lượng vàng rồng đâu phải là số nhỏ.

Bạch Y Khách nói:

- Nếu hôm nay mà Sứ giả thật tình chưa có đủ thì thôi, cũng chẳng sao, tại hạ tạm đưa vị Hoàng Tộc Mãn Châu này về, ba hôm sau đưa đến. Nhưng tại hạ cũng xin báo trước, nếu trong vòng ba ngày mà có người cho giá cao hơn thì xin Sứ giả đừng phiền….

Lão già áo trắng đằng hắng:

- Sứ giả, Bạch lão đệ đã đến đây, không lẽ mình lại để về không? Hay là cứ trao hết tất cả những gì mình mang theo có lẽ tiện hơn.

Bạch Y Khách gật đầu:

- Đúng, có lẽ như thế mà tiện hơn là để kéo dài thì giờ.

Lão trán sói cười:

- Các hạ không phải là người chuyên mua bán nhưng thật quả hơn người mua bán rất nhiều.

Như không thèm chú ý đến câu châm chích ấy, Bạch Y Khách nói:

- Thật tình không phải tại hạ muốn đến sớm, nhưng vì tin tức có vẻ thất lạc ra ngoài, vì thế có người bắt đầu trả giá cao… vì có người đã leo tới giá năm vạn lượng, tại hạ lại không muốn thất ước với Sứ giả, vạn bất đắc dĩ phải đến sớm, tại hạ sợ lòng mình không bảo đảm được chuyện… thấy của sinh tham.

Lão trán sói mỉm cười:

- Cứ như thế thì ta còn phải cám ơn các hạ… Và quay bảo Lão già áo trắng:

- Hãy ra sau mang vật đến đây:

Lão già áo trắng quay vào, sau đó mang ra một chiếc rương cung kính nói với Lão trán sói:

- Cũng may hết sức, thuộc hạ đã đếm kỹ lại vừa đúng chẵn năm ngàn lượng, không hơn không kém.

Bạch Y Khách cười:

- Thật là vừa vặn quá!

Lão trán sói nói:

- Còn phân nửa là xấp ngân phiếu… Lão già áo trắng đáp:

- Vâng, đầy đủ cả, cùng trong chiếc rương này.

Lão trán sói nói với Bạch Y Khách:

- Các hạ bây giờ….

Bạch Y Khách chận nói:

- Chuyện buôn bán cốt là ở chữ “thành”, không ai nên lừa ai, tại hạ xin giao người và nhận lấy vàng.

Hắn bước tới buông gã công tử Mãn Châu xuống đất và đưa tay lấy cái rương trên tay lão già trán sói… Hai tay của Bạch Y Khách, lão trán sói cũng hai tay đưa chiếc rương, lão nhếch mép cười:

- Lần thứ nhất trong đời, ta mới gặp các hạ là người thẳng thắn nhất.

Lão trán sói buông tay thả chiếc rương và thụt lui mấy bước.

Bạch Y Khách vẫn đứng với một cảm giác ngờ ngợ.

Lão trán sói đỏ mặt gượng cười:

- Tôi đã xem lầm, các hạ quả là con người phi thường, có lẽ hơn cả

mười người Sứ giả của Cúc Hoa Đào, cũng may ta chưa đặt tất cả sức mình, chứ nếu không thì chắc chắn sẽ bị sức phản đàn mà chết. Thôi, bây giờ các hạ có thể mở rương kiểm điểm lại cho đủ số.

Bạch Y Khách cười:

- Sứ giả đã chẳng sợ "hàng giả" thì tại hạ đâu lại sợ bị lừa, không sao, tại hạ xin từ biệt.

Chỉ thấy bóng trắng nhoáng lên một cái, Bạch Y Khách đã mất hút vào màn đêm…

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 5
Thêm một công tử Mãn Châu

Nhìn quanh bốn phía, lão trán sói cau mặt:

- Thật không ngờ tên tiểu tử ấy quá gian ngoa.

Lão già áo trắng dậm chân:

- Nếu hắn để đúng ngày, nhất định mình sẽ trói hắn… Lão trán sói chận ngang:

- Bằng vào lực lượng chúng ta không làm sao bắt được hắn, dầu hắn có đến đúng ngày… Lão già áo trắng gượng cười:

- Nhưng năm ngàn lượng cũng kể không đến đỗi… thiệt thòi.

Lão trán sói gặn lại:

- Thế còn ngân phiếu?

Lão già áo trắng đáp:

- Ngân phiếu thuộc hạ tuy có để vào, nhưng chữ ký thì không thực.

Lão trán sói cau mày:

- Như vật không lợi lắm, nhất định có sự phiền hà… Lão già áo trắng cười:

- Thuộc hạ đã thấy dụng ý của hắn, thật sự thì hắn cũng không cần đến số ngân phiếu ấy đâu, vì số năm ngàn lượng đối với hắn cũng đã quá nhiều.

Lão trán sói không lộ vẻ thỏa mãn, lão nói:

- Ngoài một ít thế gia võ lâm ra, con người này đáng gọi là địch thủ đáng ngại cho Cúc Hoa Đào, việc này ta phải cấp báo cho hoàng gia định đoạt.

Nói xong, ông ta quay lại cúi xuống vỗ vào huyệt đạo cho gã Công tử áo gấm, nhưng vỗ luôn mấy chỗ, hắn vẫn không cục cựa… Lão trán sói tái mặt:

- Mắc bẫy hắn rồi…. Hắn đã dùng độc môn chế huyệt không làm sao giải được… Trên con đường từ Trường An dẫn đến Lâm Đồng có một vùng lăng tẩm mênh mông sầm khuất.

Đó là lăng tẩm của Tần Thủy Hoàng.

Nơi đây nghe đâu là một nơi rất nhiều châu báu, bên trong lăng tẩm có nhiều đường hầm bí mật, những thông đạo này rất kiên cố vì hai bên toàn xây bằng đá xanh thật dầy, không một sức người nào phá nổi.

Nghe đâu đã có nhiều nhà mạo hiểm vào đây chuyển vận châu báu, nhưng không biết ai đã lấy được nhiều và nơi đó cũng không biết còn hay hết.

Đêm xuống không trăng, màn tối dày đặc.

Cả một vùng lăng tẩm mênh mông chìm trong bóng tối.

Cả thành Trường An và những vùng phụ cận, người ta đồn rằng đêm

về thường nghe tiếng ma quỷ kêu than không ngớt trong vùng lăng tẩm, người ta bảo rằng đó là những oan hồn của những sĩ phu bị Tần Thủy Hoàng chôn sống, cũng có người bảo đó là oan hồn của những người thợ, những kiến trúc sư xây lăng tẩm bị giết, đêm đêm họ hiện về đòi mạng Thủy Hoàng… Nhưng đó chỉ là truyền thuyết, sự thật ra sao có lẽ chỉ có những kẻ thám hiểm tìm châu báu hoa. chăng mới biết.

Nhưng những người ấy cho dầu có biết, họ cũng không khi nào chịu hé môi.

Đêm xuống càng sâu, vùng lăng tẩm càng âm u vắng ngắt.

Nhưng vừa qua canh một thì từ phía triền hướng bắc chợt nghe có tiếng xe khua.

Chừng một lúc sau không lâu, một cỗ xe trở tới.

Trên xe có bốn tên hộ vệ tay đao sáng chói ngồi chia bốn hướng canh phòng, phía sau thêm ba kỵ sĩ.

Dẫn đầu trong ba tên kỵ sĩ là một lão già, hai bên là hai gã đại hán áo đen, hai tên đều đeo kiếm và bên trái nơi yên ngựa còn thêm một cây cung cao quá đầu người và một bao tên.

Vừa đến trước lăng tẩm, lão già suất lãnh hai tên áo đen xông lên trước gọi to:

- Trường An Kim Phủ đã đúng hẹn đến đây.

Từ trên đầy cây trong lăng tẩm, một bóng người vút xuống mang theo giọng cười sang sảng:

- Có tại hạ đợi ở đây.

Người áo trắng:

Trung Nguyên Bạch Y Khách.

Lão già chiếu tia mắt về hướng đó:

- Các hạ là… Bạch Y Khách ngắt lời:

- Tiểu Lý là thư đồng, tại hạ Trung Nguyên Bạch Y Khách.

Lão già hỏi:

- Được rồi, chuyện đó không quan hệ, người đã mang đến hay chăng?

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Chuyện mua bán “tiền trao cháo múc” không có người thì làm sao lấy được vàng?

Lão già cười gằn:

- Tốt, người đâu?

Bạch Y Khách nói:

- Khoan, kiểm vàng đã chứ!

Lão già chỉ tay:

- Vàng ở trong xe.

Bạch Y Khách nói:

- Biết rồi, tuy chưa thấy vàng nhưng hơi vàng đã phất phảng lỗ mũi, nhưng tại hạ chỉ muốn kiểm bằng mắt chứ không thích kiểm bằng lời.

Lão già gật đầu:

- Được.

Lão ngoắc ra phía sau, hai tên đại hán áo đen mở cửa xe và mười mấy chiếc rương lần lượt được khiêng xuống sắp hàng phía trước.

Lão già hất mặt:

- Năm vạn lượng không kém một phân, các hạ hãy đến mà kiểm lại.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Buôn bán phải giữ một chút tin chứ, xin phiền đỡ hết các nắp rương ra là được.

Lão già lại vẫy tay, hai tên đại hán áo đen bước lại mở hết các nắp rương, tuy đêm tối nhưng ánh vàng hực hơ.

Rất tiếc giá như có trăng chắc có lẽ sẽ có ngoạn mục nhiều hơn.

Lão già nói:

- Các hạ cứ đến kiểm từ rương một.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Không cần lắm đâu, vàng của họ Tổ ở Kim Phủ Trường An, chỉ liếc qua là có thể tin chứ đâu cần phải nhặt lên từng thỏi. Được rồi, xin đậy nắp lại.

Lão già nói:

- Đã thế, bây giờ các hạ có thể thả người.

Bạch Y Khách cười:

- Khoan, xin phiền cho hai người khiêng cả vào cửa hầm lăng tẩm.

Lão già cau mặt:

- Các hạ đòi hỏi hơi quá rồi đấy, vàng đã mang đến tận nơi này chứng tỏ cũng đã nhiều thiện chí, mang đi là chuyện của các hạ chứ.

Bạch Y Khách cười:

- Chính các hạ mới là kẻ muốn dùng thế mạnh và sắp bày gian trá, bảo người ta tin mình sao được? Thử hỏi, một mình ta đâu phải thần

thánh mà có thể dời cả mười mấy rương vàng? Huống chi các hạ đến đây với sắc thái đằng đằng sát khí, lại còn mai phục cả mọi nơi, tại hạ làm sao có thể giao người, khi những rương vàng còn ở trong tay các hạ?

Lão già hơi biến sắc:

- Các hạ không được ngậm máu phun người. Làm gì có chuyện mai phục ở đây?

Bạch Y Khách hỏi:

- Chắc các hạ còn chờ ta chỉ cho à?… Hắn đưa tay về phía trái và nói tiếp:

- Bên này là năm mươi tay cung thủ và bên phải cũng năm mươi cung thủ, tên bắn lại tẩm độc đâu phải là chuyện chơi.

Lão già hơi lưng khựng:

- Ta nhìn nhận có như thế, nhưng số vàng quá nhiều tự nhiên là phải đề phòng.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Đừng có biện bạch, càng biện bạch lại càng lòi cái bất hảo của mình. Thử hỏi, mấy rương vàng này còn phải khiêng từ rương một, thế mà một mình ta làm sao có thể mang bay được hay sao? Chỉ bấy nhiêu đó cũng đủ thấy chuyện đề phòng là vô lý?

Nhưng thôi, bây giờ thì cũng không có gì phải bàn cãi dài dòng, vàng của các hạ còn đó, người thì ta đang giữ trong tay, nếu thấy chuyện không tiện thì các hạ cứ xe vàng về, đôi bên không có ai thua thiệt mà như thế cũng đỡ khỏi mất niềm hoà khí.

Lão già nói:

- Đành rằng chuyện không có gì, nhưng ai cũng phòng chứ?

Bạch Y Khách cười:

- Hằng trăm cung thủ hai bên mà vẫn cứ nói chuyện đề phòng còn ta đơn thân độc mã thì lại không có chuyện đề phòng à? Các hạ cứ cho người khiêng vàng vào thông đạo, đến rương cuối cùng là người sẽ có ngay.

Lão già hơi do dự, nhưng gã đại hán mặc áo gấm vùng lên tiếng:

- Cứ cho khiêng vàng theo hắn.

Bạch Y Khách cười:

- À… cái vị Mãn Châu vệ sĩ ấy vậy mà biết điều đấy.

Lão già mím môi:

- Được rồi, nể lời hai vệ sĩ ta cho mang vào đấy, nhưng ta báo trước cho mà biết, nếu ngươi tráo trở thì lực lượng bao vây tại lăng tẩm sẽ băm vằm ngươi đấy.

Bạch Y Khách cười:

- Đã thế thì còn sợ gì mà không chịu cho khiêng những chiếc rương ấy vào thông đạo?

Lão già vẫy tay Hai tên đại hán áo đen bước vào khiêng mấy rương vàng… Quả nhiên, khi chiếc rương cuối cùng khiêng vào, khi trở ra, hai tên đại hán nâng một vị Công tử áo gấm, gã hình như bị điểm huyệt nên cứ cúi gầm đầu và chân không bước nổi.

Bạch Y Khách theo sau và lên tiếng:

- Vàng đã đưa vào, người đã mang ra, tại hạ xin cáo từ.

Lão già trầm giọng:

- Khoan.

Bạch Y Khách hỏi:

- Các hạ còn muốn chi nữa đây?

Lão già nói:

- Vàng ngươi đã kiểm thì người ta cũng phải kiểm, hãy cho vị ấy ngẩng đầu lên.

Tên đại hán áo đen nâng cằm gã Công tử, mặt hắn trắng như đồi phấn, hai mắt lờ đờ… Một trong những tên vệ sĩ Mãn Châu khẽ gật đầu:

- Đúng rồi.

Lão già vẫy tay:

- Hãy khinh công tử lên xe.

Bạch Y Khách nói:

- Tại hạ có thể đi rồi chứ?

Lão già nhếch môi:

- Có thể, nhưng ta xin tiễn bành.

Nói chưa dứt lời, cây cung đã căng dây, ba mũi tên cùng xuống một lượt.

Cung bắn tên bay là chuyện thông thường, nhưng đối với cách bắn của lão già này có những điều khác lạ.

Thứ nhất, cùng một lượt bắn ra ba mũi:

thứ hai, ba mũi tên chia ra trước sau kế tục chứ không đi cùng ngang nhau, thứ ba, trong tiếng gió của tên, ẩn ước nghe như tiếng nô… Bạch Y Khách kêu lên:

- “Phong Lôi Tiễn” của “Cung Thần” Kim Nguyên Bá đúng là thứ dữ, tại hạ không dám hứng, cáo từ… Một bóng trắng nhoáng lên mất hút vào đêm tối.

Ba mũi “Phong Lôi Tiễn” của Kim Nguyên Bá ghim ngay vào tấm bia phát lên mấy tiếng nổ kinh hồn… Tấm bia đá dầy quá thước nát ra từng mảnh nhỏ.

Dưới chân tấm mộ bia bày ra một lỗ đen ngòm.

Đúng là thông đạo của con đường hầm trong lăng tẩm.

Nhưng bóng người áo trắng mất tiêu.

Một tên vệ sĩ Mãn Châu rút thanh đao thét lớn:

- Hãy đuổi theo, đừng cho chạy thoát.

Kim Nguyên Bá khoát tay:

- Hai vệ sĩ yên lòng, lăng tẩm này lão phu đã từng ra vào, hơn nữa phục binh cùng bốn phía, hắn không làm sao thoát được đâu.

Và lão ta thét lớn:

- Hãy thắp đuốc lên.

Mười ngọn đuốc bừng lên một lượt, rọi sáng cả cái lăng u ám.

Kim Nguyên Bá nói:

- Hai vệ sĩ và Thiện vệ sĩ hãy theo lão phu, còn các vệ sĩ hãy ở lại hộ xá.

Nói xong ông ta rút thêm ba mũi “Phong Lôi Tiễn” xuống ngựa dẫn đường đi ngay vào thông đạo.

Hai tên vệ sĩ bám theo sau.

Hai tên đại hán áo đen đi sau rốt.

Hai bên hai mươi tên cùng theo hộ tống.

Con đường ngầm trong lăng tẩm khá ròng, nếu đi hàng ngang có thể đi được sáu người, phía trên cũng khá cao.

Từ cửa vào khoảng mười trượng, con đường thẳng qua khỏi đó lập tức.

Vừa đến ngã ba, tên đại hán áo đen nói:

- Hồi nãy đã đặt mười mấy rương vàng tại chỗ này.

Kim Nguyên Bá dừng lại hỏi:

- Sao? Mười mấy rương vàng bỏ tại chỗ này?

Tên đại hán áo đen nói:

- Bẩm Ngũ Chủ, chỗ này thuộc hạ không thể nào lầm lẫn.

Kim Nguyên Bá còn đang do dự, chợt nghe một giọng sang sảng nổi lên trong… vách đá:

- Đồ ngu, ai bảo là lăng tẩm Tần Thủy Hoàng chỉ có một ngã vào? Năm xưa, khi thiết lập thông đạo ngôi mộ này, Tần Thủy Hoàng đã án theo "Cửu cung, bát quái", ngươi làm sao biết được, cho đến lão Kim Nguyên Bá đã từng giúp Tổ Tài Thần vào đây trộm báu vật thế mà cũng không hiểu một tý gì… Kim Nguyên Bá giật mình.

Hình như tiếng nói phát ra bên trái, nhưng bên trái là vách đá làm sao lại có tiếng người?

Tiếng nói hình như xa, nhưng vẫn nghe lồng lộng.

Hai hàng cung thủ lập tức gác đuốc và cung tiễn lên tay… Kim Nguyên Bá quát lớn:

- Tiểu tử, ngươi trốn ở đâu?

Tiếng cười bật lên rôn rảng:

- "Cung Thần" Kim Nguyên Bá, người mà danh chấn cả Thiểm Tây

lại cũng sợ ma à? Ta đang ở sát bên ngươi chứ đây mà hỏi, nhưng vách đá dầy cả thước, ngươi làm thấy ta chứ?

Tất cả mọi người đều nghe rất rõ ràng, tiếng nói phát ra từ bên trái.

Kim Nguyên Bá nghiến răng vung tay đẩy mạnh một chưởng, bụi đá tung lên chừng như rung rinh vùng lăng tẩm, thế nhưng vách đá không nhúc nhích. Tiếng cười lại nổi lên:

- Khá lắm, ta chỉ nghe tài cung tiễn của "Cung Thần", không ngờ công lực cũng vào hạng cao thủ… Nhưng mà ta khuyên đừng phí sức, vách đá này không thể dùng sức người mà phá nổi đâu.

Tiếng nói ngưng lại một giây và tiếp:

- Ta đánh cá đấy, nếu như "Cung Thần" phá vách tìm được ta, ta sẽ hoàn đủ một vạn lượng vàng và mấy chiếc rương vô dụng lại đây.

Bằng vào lời lẽ của người nói, chứng tỏ mười chiếc rương không phải đủ năm vạn lượng vàng mà chỉ có một phần năm.

Ngón nghề gian trá của phe Kim Phủ đã lòi.

Hai vệ sĩ hỏi:

- Lão Kim, phải chăng lăng tẩm này có hai hoặc nhiều ngã vào?

Kim Nguyên Bá lắc đầu:

- Hai vệ sĩ đã thấy rồi, ngoài một con đường mình đã vào đây đâu còn con đường nào khác nữa? Theo lão phu thấy thì rất có thể tên tiểu tử đã di động cơ quan bí mật của thông đạo làm cho phương hướng bên trong bị dời đổi khác đi… Tiếng cười nổi lên bên vách đá:

- Dữ hôn, lần này thì "Cung Thần" mới ra có chút thông minh đấy, nhưng biết là một chuyện mà muốn tìm ra được lại là chuyện khác, nếu các hạ có thể tìm ra được là tại hạ cũng chịu thua.

Kim Nguyên Bá giận run, lão khoát tay:

- Hãy tìm cho mau.

Bao nhiêu thuộc hạ chia ra tìm kiếm, nhưng chỉ được một lúc là chúng quay về lắc đầu.

Kim Nguyên Bá giận quá, lão chưởi đổng:

- Cả đám đều là vô dụng.

Tên vệ sĩ nói:

- Cứ như thế này thì tìm nữa cũng chẳng ích chi, vả lại, trong khi ngã giá năm vạn lượng nhưng thật thì quý môn chỉ tốn có một vạn lượng thôi, kể ra cũng đâu có gì đáng kể.

Kim Nguyên Bá làm thinh vẫy tay ra hiệu cho chúng nhân quay trở ra ngoài.

Ra đến nơi, gã công tử áo gấm hãy còn nằm co ro trong xe.

Hải vệ sĩ cau mặt:

- Tại sao nãy giờ không giải huyệt cho công tử?

Hắn đưa tay vỗ vào trọng huyệt, nhưng hắn vụt thộn mặt ra ngơ ngác… Hắn vội chụp vào mặt gã công tử giật mạnh lớp, mặt giả bị tróc ra.

Bộ mặt trắng hồng của gã bị gỡ văng ra, hắn lộ hẳn một bộ mặt khác tự nhiên, hắn không phải là tên công tử Mãn Châu, làm gì lại có hai người?

Kim Nguyên Bá tái mặt, hai tay run lẫy bẫy….

Trong bóng tối lờ mờ, triền núi Lư Sơn phía nam có dừng một chiếc kiệu.

Trong chiếc kiệu ngũ sắc buông rèm.

Chỉ bằng vào chiếc kiệu không thôi, cũng đã thấy rõ khí phái khá lớn.

Nhất định, nếu không phải là bậc công hầu khanh tướng thì cũng phải là quận chúa, phu nhân, chứ không phải tầm thường.

Bốn tên kiệu phu lực lưỡng mặc áo vàng, tay áo chúng xoắn lên lộ rõ những bắp thịt, những đường gân vũ dũng.

Hai bên, phía trước kiệu, hai cô gái dáng sắc như tiên nữ, vai đeo trường kiếm.

Chiếc kiệu ngừng ngay trước một hang đá, hang rộng lối ba sải tay và cao quá đầu người.

Qua một lúc thật lâu, chợt nghe từ trong hang động có tiếng khua.

Tiếng khua từ xa đến gần, y như tiếng vật khua vào vách đá.

Một trong hai thiếu nữ mang kiếm lên tiếng:

- Cách cách, hắn ra rồi đấy.

Từ trong kiệu phát ra một giọng dịu dàng:

- Ta đã nghe rồi.

Tiếng khua bên trong mỗi lúc gần hơn, bây giờ mới rõ là tiếng bánh xe lăn trên mặt đá.

Sau đấy là một cỗ xe ngựa ló ra.

Người phu xe mặc áo trắng:

Trung Nguyên Bạch Y Khách.

Hai người thiếu nữ bên sau và hai người trước kiệu xốc kiếm bước lên.

Bạch Y Khách vừa thấy chiếc kiệu, hắn thoáng hơi sửng sốt, nhưng rồi hắn bật cười:

- Mới tránh một kiếm, lại gặp một đao, bọ ngựa vừa vớ được chú ruồi thì phía sau lưng lại bị con chim sẻ. Đúng là bậc cao minh!

Hắn buông cương, cỗ xe dừng lại.

Cỗ xe phủ bố bít bùng, không ai biết trong đó chứa chở vật gì.

Cắm chiếc roi vào thành xe, Bạch Y Khách nhìn cô gái đứng trước nhất mỉm cười:

- Cô nương mạnh khỏe, mới từ giã nhau tại "Bá Kiều", nay lại đụng nhau tại Lư Sơn, quả đất của chúng mình kể cũng thật là quá nhỏ nhỉ?

Cô gái lạnh lùng:

- Chủ nhân của ta có mặt nơi đây, ngươi hãy xuống xe nói chuyện.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Xin tuân mạng.

Hắn nhảy xuống xe bước tới trước kiệu vòng tay:

- Cô nương, tiểu tử xin ra mắt.

Một giọng nói thật dịu, thật ngọt từ trong kiệu cất lên:

- Không dám, các hạ biết ta là phụ nữ à?

Bạch Y Khách cười:

- Nghe vị công tử của quý quốc bảo rằng những toán người của quý quốc xâm nhập Trung Nguyên đều dưới quyền điều khiển của một vị Mãn Châu quý tộc tước danh là "Thất Cách Cách", nếu tại hạ không lầm thì chắc chắn người đối thoại với tại hạ bây giờ là "Thất Cách Cách", vị chỉ huy toàn bộ lực lượng xâm nhập Trung Nguyên của Mãn Châu.

Người trong nói:

- Tại nước nhà, ta là “Thất Cách Cách” nhưng khi vào Trung Nguyên thì chỉ là một giang hồ nữ tử tầm thường như bao người khác.

Bạch Y Khách cười:

- Như thế thì tại hạ đoán không sai, cũng may mà không thất lễ.

“Thất Cách Cách” nói:

- Các hạ đã biết ra, vậy có lẽ cũng nên cho ta biết qua về các hạ chứ?

Bạch Y Khách đáp:

- Có thể, tại hạ gọi là Trung Nguyên Bạch Y Khách.

“Thất Cách Cách” gặn lại:

- Trung Nguyên Bạch Y Khách?

Bạch Y Khách đáp:

- Vâng, đúng thế.

“Thất Cách Cách” nói:

- Hình như đó không phải là tên thật, có thể nói tên thật được chăng?

Bạch Y Khách hỏi lại:

- Có cần thiết lắm không cô nương?

“Thất Cách Cách” nói:

- Ta cũng chỉ muốn biết thế thôi nói hay không cũng tuỳ.

Bạch Y Khách nói:

- Cô nương chỉ cần biết Trung Nguyên có một người gọi là Bạch Y

Khách chứ cần chi phải biết rõ hơn, cũng như tại hạ chỉ biết Mãn Châu có một tài nữ gọi là Thất Cách Cách, chứ đâu có tìm hiểu rõ tính danh.

Thất Cách Cách nói:

- Nói đúng, thế thì việc ấy ta không phải hỏi thêm.

Và nàng vụt chuyển sang một chuyện khác:

- Nghe nói tại "Bá Kiều", trong một quán rượu các hạ có giết của ta hai người, có phải thế không?

Bạch Y Khách đáp:

- Quả có chuyện như thế.

Thất Cách Cách hỏi:

- Vì lý do nào các hạ giết họ, có thể cho ta biết được chăng?

Bạch Y Khách đáp:

- Giá như có mặt cô nương tại đó, chắc chắn cô nương sẽ thấy đó là trường hợp tự vệ, trường hợp vạn bất đắc dĩ, vì nếu tại hạ không giết họ thì họ sẽ giết tại hạ, thế thôi.

Thất Cách Cách gặn lại:

- Chỉ thế thôi à?

Bạch Y Khách đáp:

- Tôi nói là lời của tôi, tin hay không tùy ở cô nương.

Thất Cách Cách nói:

- Bằng vào việc đối phó với năm tên hộ vệ để cướp mất Phúc An, lại bỡn cợt những tên vệ sĩ và gạt Kim Phủ để lấy vàng, bằng vào những chuyện như thế đủ biết hai tên thuộc hạ của ta không phải là

đối thủ của các hạ và cũng bằng vào điểm đó, đủ biết các hạ không khi nào ra tay trước. Lời nói của các hạ ta tin… Bạch Y Khách nói:

- Có lẽ tôi cần cảm tạ cô nương câu nói như thế.

Thất Cách Cách nói:

- Nhưng, cứ theo ta nghĩ thì chắc chắn hai người ấy đã phát giác ra rằng các hạ có ý xâm phạm mưu đồ của họ, vì thế cho nên họ mới ra tay trước có phải thế không?

Bạch Y Khách đáp:

- Lời lẽ của cô nương, tại hạ không thể phủ nhận.

Thất Cách Cách hỏi:

- Thế thì, đối với chuyện ra tay trước của họ, cũng gọi là tự vệ, có phải thế không?

Bạch Y Khách lắc đầu cười:

- Câu nói này của cô nương thật khiến tại hạ không dám đồng tình.

Thất Cách Cách hỏi:

- Tại sao thế?

Bạch Y Khách nói:

- Kẻ ra tay trước là phạm nhân chứ đâu phải là tự vệ, đó là một chân lý muôn đời.

Thất Cách Cách nói:

- Hay, nói đi, theo ta thì cho dầu họ là kẻ ra tay trước nhưng chắc các hạ cũng không thể phủ nhận là đã có ý muốn xâm phạm mưu đồ của họ có phải thế không?

Bạch Y Khách cười:

- Cô nương quả là người giỏi tài biện bác, tôi không thể thừa nhận điều đó.

Thất Cách Cách hỏi:

- Được rồi, như vậy bản danh sách kia các hạ mang đi, có phải thế không?

Bạch Y Khách hỏi lại:

- Sao cô nương không hỏi người khác?

Thất Cách Cách nói:

- Ta không quan tâm về cái tin nước ta vàng nhiều, ta chỉ quan tâm bản danh sách đó thôi.

Bạch Y Khách cừơi cười:

- Nói ra có thể cô nương không biết đó là bản danh sách, tôi chỉ nghĩ đó là vật đáng tiền, nhưng khi cầm xem thấy tên tuổi là chữ chứ không có gì quý giá, tôi chán quá nên quăng luôn.

Thất Cách Cách chận lại:

- Đã ném bản danh sách đó?

Bạch Y Khách đáp:

- Vâng, cô nương nghĩ xem, một mảnh giấy viết rặc tên người ở các nơi, đã không ăn được mà cũng không mặc được, thế thì dùng nó vào chỗ nào chứ?

Thất Cách Cách nói:

- Xem chuyện bắt Phúc An, bán Phúc An, chứng tỏ các hạ là con người thuần về chuyện mua bán vụ lợi, nhưng bằng vào cốt cách, thái độ thì các hạ lại không giống con buôn, thật tình thì ta không làm sao hiểu được các hạ hành động với dụng ý gì?

Các hạ có thể cho ta biết được không?

Bạch Y Khách nói:

- Cô nương không hiểu nhưng tại hạ thì hiểu quá vì tại hạ là con người mua bán.

Thất Cách Cách nói:

- Cứ cho là đúng như thế. Vì như thế thì ta sẽ cùng các hạ tính chuyện mua bán với nhau.

Bạch Y Khách nói:

- Cứ nghe tới chuyện mua bán là tại hạ cảm thấy ngứa ngáy tay chân, nhưng chẳng hay cô nương muốn mua hay muốn bán?

Thất Cách Cách nói:

- Muốn mua.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cô nương muốn mua thứ chi? Cái bản danh sách ấy à?

Thất Cách Cách nói:

- Cái đó không cần, vì nó đối với ta trở thành vô dụng.

Bạch Y Khách ngạc nhiên:

- Uûa, sao thế?

Thất Cách Cách nói:

- Ngươi là người mua bán, tự nhiên không bao giờ bỏ qua cơ hội, tự nhiên bản danh sách đó đã được các hạ bán trở về cho chủ nó rồi thì đối với ta thành vô dụng.

Bạch Y Khách cười:

- Cô nương đoán việc như thần, quả thật tại hạ đã bán nó lấy năm ngàn lượng bạc.

Thất Cách Cách nói:

- Đâu mà bán được nhiều như thế? Bởi người mua cần phải xem hàng, mà món hàng nếu xem qua rồi thì một xu cũng không đáng giá.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Cô nương cũng khá rành về chuyện mua bán quá, cứ như thế này thì chuyện làm ăn của tại hạ đã gặp phải tay kình địch.

Thất Cách Cách nói:

- Bây giờ ta cần mua bán ngay với các hạ một vài món hàng, các hạ tính sao?

Bạch Y Khách cười:

- Đó là chuyện mà tại hạ cần lắm, chẳng hay cô nương muốn mua chi?

Thất Cách Cách đáp:

- Một con người và một mạng người.

Bạch Y Khách hỏi:

- Nhưng một con người nào và mạng người nào mới được chứ?

Thất Cách Cách nói:

- Ta cần nói cho các hạ rõ là cái đó thật sự ta chỉ cần một mà thôi.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cô nương muốn “cái” nào?

Thất Cách Cách nói:

- Cái đó tùy các hạ, còn xem các hạ muốn bán thứ nào đã.

Bạch Y Khách cười:

- Thật trong cuộc đời mua bán, lần thứ nhất tại hạ gặp chuyện lạ như thế này, chắc người mà cô nương muốn mau đó là… Thất Cách Cách chận nói:

- Là công tử Phúc An.

Bạch Y Khách như có vẻ ngạc nhiên:

- Thế còn một mạng người?

Thất Cách Cách đáp nhanh:

- Đó là mạng của các hạ…

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 6
Mua người bán mạng

Bạch Y Khách nhìn sâu vào tấm rèn cửa kiệu như muốn thấy vẻ mặt của kẻ phát ngôn, hắn mỉm cười dịu giọng:

- Mua bán lần đầu sao mà nghe hơi hám của cô nương nặng nề như thế?

Thất Cách Cách nói:

- Trong hai thứ đó, các hạ muốn bán thứ nào cũng được, nhưng nhất định phải có một.

Bạch Y Khách nói:

- Cô nương, chuyện mua bán vốn có phải được công bằng, kẻ muốn mua, người muốn bán, đó là điều kiện tiên quyết, không có nó thì chuyện mua bán bất thành, bởi vì nếu có một bên không bằng lòng thì không còn là mua bán nữa.

Bạch Y Khách cười:

- Nghĩa là cô nương muốn mua bán theo… bá đạo?

Thất Cách Cách đáp:

- Hiểu như thế cũng được.

Bạch Y Khách gặn lại:

- Nghĩa là chuyện mua bán này không còn là phân nửa quyền lợi nơi tại hạ?

Thất Cách Cách nói:

- Sự thực là thế.

Trầm mặc một lúc, Bạch Y Khách cười:

- Nếu tại hạ định bán công tử Phúc An thì cô nương định giá bao nhiêu?

Thất Cách Cách hỏi:

- Các hạ định bán Phúc An.

Bạch Y Khách đáp:

- Không chừng, cái đó còn tùy giá cả.

Thất Cách Cách đáp:

- Ta trả cho các hạ hai vạn lượng.

Bạch Y Khách hỏi:

- Thế còn cái… mạng của các hạ thì bao nhiêu?

Thất Cách Cách đáp:

- Ta sẽ mua với giá mười vạn lượng.

Bạch Y Khách nhướng mắt:

- Uý, như thế thì so với công tử Phúc An, tại hạ quý hơn sao?

Thất Cách Cách đáp:

- Sự thực là như thế, Phúc An là con người nuôi dưỡng trong nhung gấm lụa là, con người của hắn sinh ra để mà hưởng thụ, chứ đâu có được nhân phẩm xuất chúng, tài trí hơn người như các hạ.

Bạch Y Khách cười:

- Tại hạ xin cảm tạ cô nương.

Thất Cách Cách nói:

- Chuyện đó không cần, bây giờ các hạ muốn bán thứ nào?

Bạch Y Khách đáp:

- Món trước, cô nương cho giá thấp quá.

Thất Cách Cách nói:

- Vẫn cao hơn giá bán cho Kim gia đấy chứ?

Bạch Y Khách nói:

- Tôi bán cho Kim gia năm vạn lượng đấy mà.

Thất Cách Cách nói:

- Nhưng thực sự thì các hạ chỉ được một vạn lượng thôi.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cô nương biết rõ chuyện mua bán ấy à?

Thất Cách Cách đáp:

- Tự nhiên.

Bạch Y Khách nói:

- Cô nương đã biết chuyện ấy, tất nhiên cô nương đã biết tại hạ đã bán công tử Phúc An cho Kim gia rồi mà.

Thất Cách Cách đáp:

- Ta biết, nhưng ta có thể mua một Phúc An nữa.

Bạch Y Khách hỏi:

- Trên đời sao có được hai Phúc An?

Thất Cách Cách nói:

- Người khác không có nhưng các hạ thì có.

Bạch Y Khách hỏi:

- Vừa rồi, bên phía triền bắc Lư Sơn, cô nương đã thấy tại hạ giao Phúc An cho Kim gia rồi chứ?

Thất Cách Cách đáp:

- Không cần phải đến tận nơi để thấy, ta biết người mà các hạ giao cho Kim gia tuyệt không phải Phúc An, vì Phúc An vốn là Hoàng tộc của nước ta nhất định không khi nào các hạ lại đem bán cho một nhà đã cùng nước ta giao hảo, các hạ đã tráo người.

Bạch Y Khách nói:

- Có thể hoá trang giống được sao?

Thất Cách Cách đáp:

- Ta biết Trung Nguyên giang hồ có thuật cải trang hay lắm chính ta cũng ngưỡng mộ phương pháp ấy từ lâu.

Bạch Y Khách cười:

- Cô nương nói làm như ở sát… một bên tại hạ.

Thất Cách Cách nói:

- Ta đoán rất ít sai, chẳng hạn như ta biết lăng tẩm Tần Thủy Hoàng vốn án theo Cửu Cung Bát Quái mà các hạlại chọn nơi đó làm chỗ mua bán, tự nhiên là đã chọn ngã thoát thân, ngã đó là phải tại chỗ này. Và vì thế nên ta đợi ở đây.

Bạch Y Khách thở ra:

- Liệu sự như cô nương thật đáng làm cho người thàn phục, cứ như thế thì cô nương chắc rất biết về Cửu Cung Bát Quái?

Thất Cách Cách đáp:

- Sơ sơ thôi.

Bạch Y Khách cười:

- Cô nương quá khiêm nhường, hiện bây giờ tại Trường An, anh hùng tứ phương tụ tập, không khí thật là căng thẳng, nhưng có lẽ chỉ mỗi một mình cô nương đáng gọi là kình địch… Thất Cách Cách hỏi:

- Kình địch của ai?

Bạch Y Khách đáp:

- Kình địch của những tay… mua bán, bởi vì ngay như đối với tại hạ, nếu có mặt cô nương thì chuyện lợi dụng thời cơ loạn lạc để mưu

cầu sinh lợi cho mình sẽ gặp nhiều bất lợi… Thất Cách Cách nói:

- Theo khẩu khí đó thì các hạ tin như là thể cỏ mọc đầu tường?

Bạch Y Khách cười:

- Vâng, thứ cỏ chờ hơi gió, cần xem gió nặng bên nào sẽ tạm ngả theo bên ấy.

Thất Cách Cách nói:

- Các hạ nên nhớ ta không phải là người dễ bị phỉnh lừa.

- Tại hạ nói thật tình, tin hay không là tùy ở cô nương.

Thất Cách Cách lặng thinh một lúc và nói:

- Ta xin cho các hạ biết, chính như các hạ vừa nói, ngay bây giờ địa khu Trường An các xứ hào hùng tụ tập, phong vũ bất kỷ, kẻ đến đây không riêng vì một lực lượng của tệ quốc.

Nàng ngừng một giây rồi hỏi tiếp:

- Các hạ biết Vương Sâm chứ?

Bạch Y Khách hỏi lại:

- Cô nương nói có phải là “Văn Hương Giáo Chủ” của Bạch Liên Giáo không nhỉ?

Thất Cách Cách đáp:

- Đúng hắn đấy, các hạ đã biết con người của “Văn Hương Giáo Chủ” Vương Sâm, tự nhiên là biết “Tứ Đại Môn Đồ” của hắn chứ?

Bạch Y Khách nói:

- Từ Hồng Nhu, Khổ Hoà Thượng, Tiếu Đạo Sĩ Và “Người Đẹp” Thiên Hương Băng đấy à?

Thất Cách Cách nói:

- Hình như các hạ khá hiểu biết về Bạch Liên Giáo quá nhỉ.

Bạch Y Khách nói:

- Cũng không rõ mấy, chỉ nghe nói thế thôi.

Thất Cách Cách hỏi:

- Các hạ đã biết thuộc hạ của Từ Hồng Nhu và "Tứ Long" tiềm nhập Thiểm Tây rồi chứ?

Bạch Y Khách nói:

- Tại hạ có nghe nói, nhưng cho đến bây giờ, tại hạ vẫn chưa phát hiện tông tích của Bạch Liên Giáo tại Trường An.

Thất Cách Cách nói:

- Họ đã xâm nhập Thiểm Tây thì sớm muộn gì rồi cũng sẽ đến Trường An, cùng có thể ngay bây giờ họ đã có mặt nơi đó rồi cũng nên, chắc các hạ thừa biết hành tung của Bạch Liên Giáo vốn là thần bí lắm chứ.

Bạch Y Khách nói:

- Tại hạ cũng đã ngưỡng mộ hành tung kỳ bí của họ từ lâu, giáo đồ của họ luôn có nhiều ma pháp, từ Hồng Võ đến nay, giáo phái của họ đã trải qua không biết bao nhiêu thăng trầm, quan quân vẫn không làm sao tury lùng sào huyệt của họ, bao nhiêu đó đủ thấy lực lượng của họ không phải là nhỏ.

- Quả đúng như thế, giáo đồ của Bạch Liên Giáo thành thiên vạn, dân gian nhiều người tin họ, ngươi ta cho rằng giáo đồ của họ thần thông xuất chúng, sùng bái họ như thần thánh, mãi cho đến đời Văn Hương Giáo Chủ Vương Sâm thì lực lượng ngày một mạnh hơn, ngày nay họ thêm một lần quật khởi, dụng tâm thật rất khó lường.

Bạch Y Khách nói:

- Dụng tâm của họ khi quật khởi lần này, có lẽ cũng không lấy làm lạ lắm.

Thất Cách Cách nói:

- Ngoài ra còn có một tốp khác nữa, ngay bây giờ cũng không biết thuộc tổ chức nào, cũng không biết thủ lãnh của họ là ai, chỉ biết họ là những người toàn mặc áo vàng, người nào võ công cũng cao cường, chuyên khuấy nhiễu dân gian, cướp của giết người, không một việc tàn ác nào mà họ không làm đến, lực lượng của họ cũng khá hùng hậu, so với Bạch Liên Giáo có hơn chứ không kém, nghe nói đâu họ đang hoạt động mạnh về phía các tỉnh phía Nam.

Bạch Y Khách hỏi:

- Chuyện đó tại hạ chưa biết, chẳng hay cô nương gặp họ chưa?

Thất Cách Cách nói:

- Cho đến bây giờ, thì ta vẫn chưa gặp họ, nhưng biết thế lực của họ không nhỏ.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cô nương cho tại hạ biết những chuyện ấy, dụng ý gì?

Thất Cách Cách nói:

- Ngay bây giờ, thục lực đáng kể là người của tệ quốc cùng Bạch Liên Giáo và số người áo vàng đó đã có mặt và đang hành động trong khi một mình các hạ đối phó với tệ quốc cũng đã thấy khó rồi.

Bạch Y Khách cười:

- Cô nương đoán đã sai rồi, tại hạ có đối phó với ai, trừ khi mà tại hạ cần phải đối phó. Còn với ai vì quyền lợi riêng của tại hạ bị đụng chạm và khi mà chuyện làm ăn của tại hạ bị cản ngăn thì luôn cả quan quân, tại hạ cũng đối phó nốt. Chuyện đó chắc cô nương cũng đã biết, tại hạ giết hai người thuộc hạ của cô nương, đồng thời tại hạ

cũng giết luôn một nhân viên tai mắt của cơ quan “Đông Xưởng” Minh Triều. Vì thế cho nên tại hạ không phân biệt là ai cả, bất luận quan quân, hay lực lượng của quý quốc, hoặc của Bạch Liên Giáo, hoặc của nhóm người áo vàng nào đó, nếu ai đụng vào quyền lợi của tại hạ thì tại hạ đối phó ngay. Còn như chuyện làm ăn của tại hạ không bị đe doa. thì bất cứ những ai có hành động khác, tại hạ không cần biết, vì những chuyện dân tình quốc sự, thuộc về trách nhiệm của quan quân, cụ thể là trách nhiệm của Hữu Quân Đô Đốc Phủ.

Thất Cách Cách nói:

- Các hạ muốn nói đến cái ông Hữu Quân Đô Đốc Dương Tôn Luân đấy à? Đừng tưởng với chức vụ Kinh Lược, nắm quyền binh trong tay mà ông ta có thể đối phó với tình thế được đâu, luôn cả tính mạng của ông ta tới đây cũng khó bảo toàn đấy.

Bạch Y Khách càng dòm sâu vào rèm kiệu:

- Cô nương muốn nói là… Thất Cách Cách hỏi:

- Các hạ muốn nghe rõ về chuyện ấy không?

Bạch Y Khách đáp:

- Tự nhiên, tại hạ là người buôn bán làm ăn, cần có thể mưu lợi được là tại hạ muốn nghe kỹ, nhưng cô nương không thích nói thì tại hạ cũng không dám nài.

Thất Cách Cách nói:

- Ta bằng lòng nói chứ, ta cho các hạ biết là có người muốn mua lão Dương Tôn Luân đấy.

Bạch Y Khách hỏi:

- Ai thế? Lực lượng của quý quốc?

Thất Cách Cách nói:

- Các hạ đoán lầm rồi, sách lược của tệ quốc là thu mà không vấy máu, huống chi, Minh triều tướng tá biết bao nhiêu, giết một Dương Tôn Luân này sẽ có một Dương Tôn Luân khác, chuyện làm đó sẽ bộc lộ lực lượng của tệ quốc, chỉ có hại mà không có lợi.

Thế nhưng Bạch Liên Giáo thì không nghĩ như thế, bởi vì nghe đâu năm xưa Dương Tôn Luân đã có lần lãnh binh tảo trừ Bạch Liên Giáo, đã kết mối thâm thù nặng lắm.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cô nương bảo Bạch Liên Giáo muốn giết Dương Tôn Luân?

Thất Cách Cách đáp:

- Ta biết như thế.

Bạch Y Khách nói:

- Cảm tạ cô nương, mối này có thể tại hạ sẽ kiếm được ít nhiều.

Thất Cách Cách nói:

- Hình như ta đã đi quá xa đề, bây giờ trở lại chuyện mua bán giữa các hạ đi.

Bạch Y Khách nói:

- Tại hạ đã nói rồi, công tử Phúc An, tại hạ đã trao cho nhà họ Kim rồi.

Thất Cách Cách hỏi:

- Thế trong xe các hạ chứa vật chi?

Bạch Y Khách nói:

- Cô nương đoán rất ít sai, lần này thì đã sai rồi. Trong xe của tại hạ có mấy chiếc rương gồm một vạn lượng vàng chứ đâu có người? Nếu cô nương không tin cứ cho người kiểm lại.

Thất Cách Cách nói:

- Các hạ nói thế, ta xin tin như thế chứ cần chi phải kiểm, nhưng các hạ đã đưa Phúc An đi đâu?

Bạch Y Khách nói:

- Tại hạ có lời này không biết cô nương có thể tin chăng?

Thất Cách Cách nói:

- Cũng còn phải xem câu nói đó có thể tin hay không.

Bạch Y Khách nói:

- Vị công tử Phúc An của quý quốc chỉ trong một hai ngày tới đây sẽ có trước mặt bốn người vệ sĩ của hắn.

Thất Cách Cách hỏi:

- Thật thế à?

Bạch Y Khách nói:

- Đó là lời thật của tại hạ, tin hay không thì tùy ở Cô nương.

Thất Cách Cách nói:

- Không hiểu tại sao ta lại cảm thấy rằng các hạ không nói dối với ta.

Bạch Y Khách nói:

- Cái đó còn tùy xem ở chuyện nào, nhưng riêng chuyện này tại hạ nói với sự thật đáng tin.

Thất Cách Cách nói:

- Được ta tin.

Bạch Y Khách nói:

- Cảm tạ cô nương, bây giờ thì tại hạ có thể đi được rồi chứ?

Thất Cách Cách hỏi:

- Các hạ gấp đến thế à?

Bạch Y Khách nói:

- Nửa đêm hôm, tại hạ có một mình mà mang một vạn lượng vàng ròng, chuyện đó quả thật đáng lo, nhất là hiện bây giờ tại Trường An hạng người nào cũng có, vạn nhất mà họ đánh được hơi vàng…
Thất Cách Cách cười:

- Con người ngay thẳng của tại hạ mà cũng sợ chuyện đánh nhau sao?

Bạch Y Khách nói:

- Người ta thường nói “hai tay không lại bốn”, cho dầu tại hạ giỏi đến đâu cũng chỉ có một mình.

Thất Cách Cách nói:

- Được rồi, các hạ cứ đi.

Bạch Y Khách nói:

- Cảm tạ cô nương.

Hắn nhảy lên xe nhưng chưa kịp cầm roi thì Thất Cách Cách vụt nói:

- Khoan.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cô nương còn có chi dạy bảo?

Thất Cách Cách nói:

- Ta tin rằng Phúc An trong vòng một hai ngày sẽ trở về, như vậy chuyện đó kể như xong. Thế nhưng các hạ đã giết mất của ta hai tên thuộc hạ, chuyện đó ta không thể không tính được.

Bạch Y Khách hỏi:

- Nhưng bây giờ cô nương tính sao đây?

Thất Cách Cách nói:

- Có hai cách, một là các hạ hãy để một vạn lượng vàng coi như thường mạng cho hai người, kể ra thì các hạ cũng chẳng tổn hại.

Bạch Y Khách cười:

- Nói tới nói lui rồi cô nương lại cũng… tính đến món vàng. Một vạn lượng vàng đổi hai mạng người, mới nghe qua thì kể cũng không quá đáng. Thế nhưng cô nương cũng nên nghĩ lại rằng số vàng này tại hạ kiếm đâu phải dễ dàng gì? Vậy xin cô nương cho biết cách thứ hai?

Thất Cách Cách nói:

- Cách thứ hai là các hạ cùng ta giao đấu mười chiêu.

Bạch Y Khách cau mày:

- Cô nương không thể có cách thứ ba sao?

Bạch Y Khách trầm ngâm:

- Một vạn lượng kiếm được quá khó, nó có thể giúp cho tại hạ sống trọn đời, nếu bảo phải dâng cho ngươi khác thì thật tình tại hạ khó đành lòng, thôi thì xin chọn cách sau vậy.

Thất Cách Cách nói:

- Nghĩa là các hạ bằng lòng giao đấu với ta mười chiêu?

Bạch Y Khách đáp:

- Nếu không có cách thứ ba thì tại hạ đành phải làm như thế.

Thất Cách Cách nói:

- Chuyện cũng phải cần nói trước, nếu trong mười chiêu mà có kẻ tử thương… Bạch Y Khách chận nói:

- Xin cô nương hãy yên lòng, cứ kể như tại hạ tử thương cũng không sao, vì tại hạ là một người lưu lãng giang hồ, đã không gia đình mà cũng không có thân nhân, tại hạ sống ngày nào hay ngày ấy, nếu tại hạ có chết nhất định không một người nào tìm đến cô nương để báo thù đâu.

Thất Cách Cách nói:

- Thật ta không ngờ con người như các hạ mà lại trọng cái tầm thường như thế ấy.

Bạch Y Khách nói:

- Dưới con mắt của tại hạ, vàng không phải là thứ thường, vì thế nên chẳng thà bỏ mạng chứ không thể bỏ vàng được.

Thất Cách Cách nói:

- Thật không ngờ các hạ là một con người như thế.

Bạch Y Khách nói:

- Tại hạ nói rồi, tại hạ là con người chỉ biết có lợi, tại hạ là hạng con buôn thấp nhất, hạ đẳng nhất trong số con buôn.

Thất Cách Cách nói:

- Được rồi hãy xuống xe.

Bạch Y Khách đáp:

- Tuân mạng.

Hắn nhẩy xuống xe đứng khoanh tay trước kiệu.

Rèm kiệu vén lên, một cô gái bước ra.

Một cô gái ăn vận theo cung trang, tóc trái đào cuốn gọn lên cao, vành hoa ngọc loà xoà trước trán.

Chiếc kiệu ngũ sắc, chiếc áo của nàng cũng ngũ sắc cho đến vuông lụa mỏng che mặt cũng là ngũ sắc.

Là một tuyệt giai nhân. Có thể hắn "thấy" bàng hoàng trực giác.

Quả thật, quả đúng là "cành liễu mềm trước gió", nàng vừa bước xuống kiệu là hai cô tỳ nữa đã chực hờ, họ bước tới như nâng nàng từng bước.

Thất Cách Cách khoát tay:

- Đừng có vịn, đang chuẩn bị đánh nhau với người ta mà làm thế thì còn thể thống gì? Các ngươi lui lại đi, khi nào ta bị bịnh hãy làm chuyện đó.

Hai cô nữ tỳ dang ra, nhưng như sợ nàng không đứng vững cứ kèm sát hai bên.

Nàng đi thật chậm, chậm đến mức gần như sợ bước mạnh phải ngã ngay.

Nàng dừng lại cách Bạch Y Khách chừng ba bốn bước, không cử động mà cũng không nói một lời.

Hình như qua lớp lụa che mặt, nàng muốn nhìn suốt con người đối diện.

Bạch Y Khách cũng làm thinh.

Thật lâu, Thất Cách Cách thở ra:

- Những người con trai đẹp của Mãn Châu thật không thiếu chi, nhưng phẩm cách của các hạ ta mới thấy lần thứ nhất, nếu những người trai Mãn Châu mà đứng chung với các hạ, phong thái của các hạ sẽ làm cho họ tối mờ, phần nhiều họ lớn gần như con gái, nhất là hạng công tử nhà quan thì lại càng giống như… cục bột, chứ không như các hạ, không được "bảy thước ngang tàng" như thế.

Bạch Y Khách nói:

- Những lời khen của cô nương thật làm cho tại hạ đỏ mặt vì thẹn không được như thế ấy.

Thật tình không phải là câu khách sáo. Vì dáng cách của hắn đã lộ phớt vẻ bất an.

Đó cũng là chỗ khác giữa người con gái Mãn Châu và người con gái Trung Nguyên.

Người con gái Mãn Châu thường thẳng thắn, nghĩ gì nói nấy.

Thất Cách Cách nói tiếp:

- Các hạ cũng đừng lấy làm lạ, người con gái Mãn Châu sống thẳng thắn quen rồi, không như con gái Trung Nguyên cứ hễ động tới là khuôn sáo, là lễ phép, là… đủ thứ chuyện ràng buộc nói chung, con gái Trung Nguyên quy cũ quá nhiều làm cho mất hẳn tự nhiên. Chẳng hạn, như chân đang đẹp thì không chịu để nguyên lại bó cột làm cho thành tật, đúng là tự mình làm khổ cho mình.

Bạch Y Khách cười:

- Mỗi một địa phương có mỗi một phong tục tập quán, riêng tại hạ cũng cảm thấy người đàn ông Mãn Châu gióc bính là… dị hợm.

Thất Cách Cách nói:

- Đó cũng là chuyện tự nhiên, người ta sống vì cảm tình ngay như cha mẹ con cái, tuy là máu thịt, nhưng thực tế gần gũi thương yêu sinh ra bởi sự chung đụng mà thôi… Thất Cách Cách vụt hỏi:

- Các hạ lớn lên với ai nhỉ?

Bạch Y Khách đáp:

- Với sư phụ của tôi.

Thất Cách Cách hỏi:

- Thế còn cha mẹ?

Bạch Y Khách đáp:

- Tại hạ là đứa trẻ mồ côi từ nhỏ, lúc còn trong nôi thì đã không có mẹ cha.

Thất Cách Cách nói:

- Xin lỗi, ta vô ý làm thương tổn chuyện không may của các hạ.

Bạch Y Khách nói:

- Không sao, chuyện sinh lão bệnh tử là lẽ thường tình, vả lại, khi hoàn cảnh thực tế bi thương thì tại hạ chưa biết, đến lúc có thể hiểu biết sự đau khổ như thế này rồi thì vấn đề đã trở nên xa côi lợt lạt.

Thất Cách Cách gật đầu:

- Thế còn lệnh sư?

Bạch Y Khách nói:

- Con người như tại hạ làm sao dám đề cập sư thừa? Một con buôn trục lợi như tại hạ đáng lý cũng đừng nói tới chuyện võ công làm chi nữa, sư phụ của tại hạ mà nếu biết được hành vi của tại hạ ngày nay, chắc có lẽ người sẽ xấu hổ mà chết được, xin cô nương thông cảm mà cho tại hạ không nhắc tới.

Thất Cách Cách nói:

- Dưới con mắt của ta, các hạ hình như không phải con người như

thế.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Người ta thường nói:

“xem dáng đoán lòng” là việc làm bất trí, Cô nương.

Thất Cách Cách gật đầu:

- Tự nhiên, ta cũng biết điều đó, nhưng riêng các hạ thì ta cảm thấy có một khí độ đặc biệt, có thể bất cứ chuyện gì các hạ cũng có thể giả tạo, bất cứ ai, các hạ vẫn có thể che giấu sự thực, nhưng về khí độ có thể bẩm sinh, có thể do hoàn cảnh dưỡng dục cho nên các hạ không làm sao che giấu được khí độ của mình.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Cô nương, hình như thì giờ đã trôi qua khá lâu rồi, trời cũng đã gần sáng rồi đó.

Thất Cách Cách gật đầu:

- Đúng, ta lại cho vấn đề đi quá xa rồi. Thật không hiểu tại sao, đối với những kẻ khác, ta rất ít quan tâm, kể cả Phúc An cũng thế, nhưng với các hạ thì ta lại có nhiều điều muốn nói… Ngưng một giây, nàng lại gật đầu:

- Được rồi, các hạ hãy chuẩn bị đi…

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 7
Cùng Gia Bang

Thấy dáng cách nhàn nhã của cô gái, Bạch Y Khách nói:

- Vâng, tại hạ luôn luôn chuẩn bị.

Thất Cách Cách nói:

- Các hạ hãy đứng cho vững, sở học của ta không như người ta tưởng tượng đoán hơi hình dung.

Nàng chầm chậm nhấc bàn tay ngọc, nhưng chỉ nửa chừng rồi buông xuống.

- Các hạ danh tính là chi?

Bạch Y Khách đáp:

- Tại hạ họ Lý.

Thất Cách Cách hỏi:

- Không phải họ Bạch?

Bạch Y Khách cười:

- Đó chỉ là "họ đề phòng" thế thôi.

Nàng cũng cười nhẹ và nói tiếp:

- Chuẩn bị vững đi nghe.

Vừa nói, tay nàng chầm chậm hất lên.

Y như đuổi một con ruồi, bàn tay của nàng đã dịu mà cái hất qua lại thật nhẹ.

Nhưng cảm giác của Bạch Y Khách thì lại khác hẳn, hắn nghe một tiềm lực lớn mạnh lạ lùng… Hắn mím môi kéo nhẹ tay lên:

- Nội lực của cô nương thật quả kinh người… Hai ngón tay hắn đưa ra y như mũi kéo chỉa ngay vào cổ tay cô gái, chỉa đúng vào "Uyển Mạch".

Cả hai ngươi sử dụng cánh tay thật chậm nhưng thật khít khao, tay

của Thất Cách Cách tới đâu tay của Bạch Y Khách chỉa theo tới đó.

Dáng cách của họ y như một trò đùa, thế nhưng ai có hiểu về võ công sẽ thấy họ tận dụng nội lực để tấn công và đề kháng phi thường.

Bàn tay của cô gái khẽ lật nghiêng:

- Ta đã xem nhẹ các hạ rồi… Tay nàng vừa lật nghiêng thì chiêu thế cũng vừa thay đổi, năm ngón tay như búp măng vùng câu lại nhắm ngay vào mạch môn của đối phương.

Bạch Y Khách hạ mạnh cánh tay mình xuống:

- Cầm Nã Thủ Pháp của Cô nương quả nhiên lợi hại.

Hai ngón tay chỉa ra như mũi kéo của hắn vùng kẹp lại, bắt từ dưới xỉa lên, xỉa đúng lòng bàn tay cô gái.

Cả hai thi triển chiêu thế rất chậm, nhưng biến hoá thật nhanh, chỉ trong vòng mấy câu nói họ đã dùng đến bảy chiêu.

Và hai chiêu nữa tiếp liền theo trong khi hai ngươi chỉ mới dùng một cánh tay và hai chân chưa hề di động.

Thất Cách Cách ngưng lại mỉm cười:

- Chín chiêu rồi, còn một chiêu sau cùng là hết cuộc… Bàn tay nàng vụt nhóng thẳng lên và Bạch Y Khách chợt thấy chưởng ánh chớp cùng bốn phía… Từ trên chụp xuống thành một vòng tròn, nàng chỉ đưa một bàn tay, nhưng khi đánh xuống thì như cả trăm cái bóng… Bạch Y Khách kéo tay mình lên ngang ngực:

- Hay, “Tán Hoa Thủ”… Hắn đẩy tay lên cùng một lúc theo câu nói và bao nhiêu chưởng ảnh của cô liền biến ngay.

Nàng tuy vẫn đứng yên, nhưng giọng nói có hơi mệt nhọc:

- Phá được “Tán Hoa Thủ” của ta, các hạ là người mà lần thứ nhất ta mới gặp, cũng có thể nói là đối thủ duy nhất trong đời…. Giá như các

hạ sinh tại Mãn Châu, đừng bao giờ có sinh ra đối địch thì chúng ta có thể là bằng hữu.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Cô nương đã quá lời…Cô nương quên là mình vốn dòng quý tộc, là một vị Cách Cách tại Mãn Châu.

Thất Cách Cách lắc đầu:

- Ta đã nói rồi, khi xâm nhập Trung Nguyên, ta chỉ là một nhân vật giang hồ như muôn ngàn người khác. Tại Trung Nguyên, ta không còn là Cách Cách của Mãn Châu.

Bạch Y Khách cười:

- Tại hạ cần cảm tạ về ngọn chưởng có ý lưu tình của Cô nương.

Thất Cách Cách lắc đầu:

- Ta biết, sở học của ta dưới các hạ một bậc và nếu ta không phải là đối thủ của các hạ thì tất cả cao thủ Mãn Châu đều không thể cùng các hạ giao đấu được.

Bạch Y Khách nhướng mắt:

- Thật thế sao?

Thất Cách Cách nói:

- Ta không cố ý tự khoe, các hạ cũng có thể không tin, nhưng sự thực là thế, tính ta hay nói thẳng, ta vốn là đệ nhất cao thủ Mãn Châu, ta biết chắc trên đời này đối thủ xứng đáng của các hạ thật chẳng có mấy người.

Bạch Y Khách cười:

- Mới cùng cô nương giao đấu có mười chiêu, tại hạ thật không dám tin như thế.

Ngưng một giây hắn hỏi:

- Cô nương, tại hạ có thể đi được rồi chứ?

Thất Cách Cách nói:

- Được rồi, kể như chuyện hai tên thuộc hạ của ta không có cách nào hơn nữa, các hạ đi đi.

Bạch Y Khách nói hai tiếng cảm tạ và nhảy phóng lên xe.

Thất Cách Cách hỏi theo:

- Các hạ thường có mặt luôn tại Trường An thành chứ?

Bạch Y Khách đáp:

- Không chừng, cô nương, hôm nay đây, ngày mai đó, không chắc một nơi nào… cứ nghe chỗ nào có thể làm ăn được là tại hạ mò đến đó.

Hắn nhẹ vung roi và khẽ mỉm cười.

Cỗ xe nghiêng qua rồi lăn bánh.

Thất Cách Cách đứng nhìn theo, miệng nàng lẩm bẩm:

- Tại làm sao ta lại gặp hắn… tại sao ta lại gặp hắn… Không ai có thể hiểu nàng đang nghĩ gì?

Không ai có có thể hiểu một người con gái nắm trong tay một lực lượng gián điệp Mãn Châu đang nghĩ gì về chàng trai vừa gặp gỡ?

Mặt trời vừa chí đỉnh đầu, bất cứ ai đi ngoài đường cũng đều đổ mồ hôi.

Cái nền của Khai Nguyên Tự khá cao, vì thế những bậc đá tam cấp chạy dài tận ngoài sân một khoảng xa.

Sân khá rộng.

Tự nhiên, sân chùa thường có tàng cây che phủ, vì thế, sân chùa là chỗ rất ít nắng.

Sân chùa là nơi tụ tập rất đông hành khất.

Những ai vào chùa, dầu đó là tay giết người bằng mọi cách, họ cũng phải có từ tâm, ít nhất cũng bằng thái độ bên ngoài.

Hành khất không phải nhà giáo dục, họ không cần "đào luyện" lòng người, họ cần những thái độ gọi là "từ tâm" của khách, thập phương, tay cho nhưng lòng không muốn, cũng chẳng sao.

Trong số khách "thập phương" có một chàng áo trắng, hắn đi ngay lại chỗ tụ tập của đám hành khất và hắn ném vào chiếc lon gần nhất một đồng tiền, không, không phải đồng tiền, nó là một vật tròn tròn bằng bạc, mặt nó có khắc dợn ly ty, nhìn xa không thấy rõ.

Vật đó không lọt hẳn vào lon, cũng không văng ra ngoài đất, nó nằm gát ngang miệng lon, cách ném thật tài tình.

Ngân bài, đúng, đó là một tấm ngân bài.

Dưới ánh mặt trời phản chiếu, tấm ngân bài loé lên choá mắt.

Người hành khất vừa thấy tấm ngân bài là đã vội đứng lên… Bạch Y Khách nói nhanh:

- Xin phiền ông bạn thông báo giùm quý Phân Đường Chủ, nửa giờ đồng hồ sau đến hậu viện gặp.

Người hành khất cúi nhặt tấm ngân bài và Bạch Y Khách thong thả bước đi về phía sau chùa.

Nửa tiếng đồng hồ sau, từ bên ngoài, một gã trung niên hành khất đi vào Khai Nguyên Tự.

Hắn là một con người dong dỏng cao, da mặt xạm đen, đôi mắt lờ đờ, nhưng mỗi khi chớp lên, người ta thấy như hai ánh sao đêm.

Hình như rất quen thuộc nơi đây, hắn đi vào cổng chùa và thẳng vào hậu viên.

Hậu viện lại có một sân rộng.

Nơi đây cây lớn nhưng thưa thớt, vắng tênh.

Một dãy thiền phòng thâm thấp không một bóng người.

Thật là hai cảnh trái ngược hẳn, trước cửa tưng bừng náo nhiệt bao nhiêu, hậu viện vắng vẻ bấy nhiêu.

Gã trung niên hành khất vừa đưa mắt dòm quanh như tìm kiếm, chợt nghe có tiếng kêu:

- Các hạ, ta đây.

Một cánh cửa thiền phòng bên trái hé mở, Bạch Y Khách bước ra.

Gã trung niên hành khất bước vào cúi mình thi lễ:

- “Cùng Gia Bang”, Trường An thành Phân Đường Chủ Vân Tiêu xin ra mắt thiếu hiệp.

Bạch Y Khách đáp lễ mỉm cười:

- Xin mời Phân Đường Chủ ngồi Vân Tiêu hỏi:

- Chẳng hay thiếu hiệp có chi cần đến tệ bang?

Bạch Y Khách đáp:

- Không dám, tại hạ có một chuyện mong nhờ Phân Đường Chủ giúp cho.

Vân Tiêu cung kính:

- Tại hạ không dám nhận hai tiếng giúp đỡ ấy, một khi diện kiến lệnh bài thì dầu phải đi vào nước sôi lửa bỏng, Phân Đường tại Trường An cũng không dám nề hà.

Bạch Y Khách nói:

- Phân Đường Chủ quá lời, tại hạ xin có lời cảm tạ.

Ngưng một giây hắn nói tiếp:

- Thời gian cấp bách, tại hạ xin nói thẳng, sở dĩ tại hạ phiền đến Phân Đường Chủ là vì cần thiết phải hộ vệ "Hữu Quân Đô Đốc Phủ", cho nên tại hạ xin Phân Đường Chủ cho anh em trong Phân Đường đêm ngày túc trực bốn bên bảo vệ cho Dương Đô Đốc.

Vân Tiêu ngạc nhiên:

- Sao? Như thế thiếu hiệp đã biết….

Bạch Y Khách nói:

- Chắc quý Phân Đường gần đây cũng đã nghe có ngươi muốn hành thích Dương Đô Đốc?

Vân Tiêu càng ngạc nhiên hơn nữa:

- Có người muốn hành thích Dương Đô Đốc ? Chuyện ấy tại hạ chưa hay biết….

Bây giờ đến phiên Bạch Y Khách ngạc nhiên:

- Vừa rồi Phân Đường Chủ nói đã biết chuyện chi?

Vân Tiêu đáp:

- Chắc thiếu hiệp đã nghe, độ nửa tháng nay, anh hùng hảo hán đổ vào Trường An rất nhiều, họ từ các chỗ khác nhau dồn đến nhưng hình như cùng mục đích như nhau… Bạch Y Khách gật đầu:

- Điều đó thì tại hạ có nghe, đám gian tế Mãn Châu, giáo đồ Bạch Liên Giáo, thêm một tốp người chưa biết lai lịch nữa, tự nhiên còn nhiều, nhưng đáng kể là ba lực lượng kể trên… Vân Tiêu hỏi:

- Theo thiếu hiệp bọn họ đến đây với ý định chi?

Bạch Y Khách nói:

- Trường An là nơi thiết yếu của “Hữu Quân Đô Đốc Phủ”, nơi đầu não chỉ huy lực lượng quân sự năm tỉnh phía tây, họ muốn thôn tính năm tỉnh miền nam, tự nhiên phải khống chế quan đầu não.

Vân Tiêu trầm ngâm:

- Đúng như cao kiến của thiếu hiệp, nhưng tại hạ vẫn cảm thấy rằng họ còn có một mục đích khác nữa, nếu không chính thì cũng là phụ quan trọng, vì tất cả đều nhằm vào mục đích ấy.

Bạch Y Khách hỏi:

- Phân Đường Chủ muốn chỉ vào điều gì?

Vân Tiêu đáp:

- Gần đây có một nhân vật từ Thiểm Tây hướng về Trường An, đã có rất nhiều lực lượng theo dõi ngăn chận, nhưng người ấy hình như võ công đã cao mà cơ trí cũng nhiều, số người ngăn cản một số ít bị bại thương, một số đông bị đánh lừa, rút cục người ấy đã đến Trường An.

Bạch Y Khách cau mặt:

- Có chuyện như thế nữa sao?

Vân Tiêu đáp:

- Vâng, chuyện đã xảy ra như thế.

Bạch Y Khách hỏi:

- Người ấy từ đâu đến?

Vân Tiêu đáp:

- Không rõ lắm, nói ra thật hổ thẹn, “Cùng Gia Bang” từ trước đến nay tin tức không những nhanh mà lại thật chính xác, có thể nói một con kiến bò cũng không thể nào qua mắt được, thế mà người ấy từ đâu đến và đến để làm gì, và các lộ nhân vật tại sao lại ngăn cản, những chuyện đó lại không thể biết… Bạch Y Khách hỏi:

- Phân Đường Chủ có biết được người ấy tướng mạo ra sao, tuổi tác bao nhiêu không?

Vân Tiêu đáp:

- Con người ấy vóc thân nhỏ thó, mình mặc áo đen, đầu đội nón rộng vành, có người thấy da mặt vàng như nghệ, trên chòm râu lưa thưa có một vết sẹo kéo dài từ mép tai chạy xuống…. Nhưng theo tại hạ thì có thể người ấy hoá trang.

Bạch Y Khách hỏi:

- Làm sao có thể biết đó là hoá trang?

Vân Tiêu đáp:

- Một con ngươi có vóc mình nhỏ thó tự nhiên đầu cũng không lớn lắm, đội một cái nón rộng vành là sụp che khuất mặt, mục đích là che giấu không cho người nhìn rõ, thế nhưng lại có người thấy cả những đặc điểm trên khuôn mặt ấy thì nghĩa lý làm sao, ngươi ấy ắt phải dụng ý là cố làm cho người nhìn thấy?

Bạch Y Khách gật đầu:

- Đúng rồi, Phân Đường Chủ quả là cao kiến, giá như bây giờ nếu có ai tìm gặp thì cũng không phải bằng gương mặt đó, có phải thế không?

Vân Tiêu gật đầu:

- Vâng, đúng như thế, sau khi thâm nhập tới nơi đương nhiên bộ mặt ấy sẽ không còn nữa.

Bạch Y Khách nói:

- Không ai biết người ấy là ai, tiềm nhập Đô Đốc Phủ để làm gì, tại sao các lộ nhân vật lại tìm cách cản ngăn mà Đề Đốc cũng không hay biết?

Vân Tiêu gật đầu:

- Có lẽ như thế ấy.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cứ theo như Phân Đường Chủ thì kẻ ấy thâm nhập vào Đô Đốc Phủ lúc nào?

Vân Tiêu đáp:

- Độ vài ngày nay.

Bạch Y Khách cười:

- Không, tại hạ muốn hỏi về giờ giấc, chẳng hay người ấy vào ban ngày hay ban đêm, thế thôi.

Vân Tiêu nói:

- Cứ theo tin báo thì người ấy vào ban ngày và vào cửa chính của Đô Đốc Phủ.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cửa chính của Đô Đốc Phủ thâm nghiêm như thế mà không ai phát giác hay sao?

Vân Tiêu đáp:

- Việc này thì tại hạ không được rõ lắm, người ấy cứ theo cách đi ngang nhiên như thế thì không lẽ Hữu Quân Đô Đốc lại không hay?

Bạch Y Khách gật đầu:

- Phân Đường Chủ nói đúng, muốn tra xét con người này chắc không khó lòng lắm, cứ vào Đô Đốc Phủ là có thể biết ngay… Ngưng một giây, Bạch Y Khách lại hỏi:

- Theo Phân Đường Chủ thì các lộ nhân vật tụ tập tại Trường An, trong đó có hơn phân nửa là chính vì chuyện người ấy?

Vân Tiêu đáp:

- Vâng, tại hạ nghĩ như thế, nếu không có một nguyên nhân nào, một giá trị nào, nhất định các lộ nhân vật không hề để hiện tung tích về việc chặn ngăn như thế và nếu là nguyên nhân, đã có một giá trị nào đó thì có lẽ thiếu hiệp cũng biết, các lộ nhân vật võ lâm không vì chuyện người ấy đã vào Đô Đốc Phủ rồi thôi đâu.

Bạch Y Khách gật đầu:

- Đúng, chỉ cần đó là việc cần thiết, quan trọng, thì các lộ võ lâm không bao giờ có thể bỏ qua, tuy rằng Dương Đô Đốc là một hổ tướng nắm quyền năm tỉnh, nhưng dưới con mắt của nhân vật võ lâm thì thật họ cũng không kể vào đâu.

Vân Tiêu xoa xoa tay:

- Thật ra thì đó cũng chỉ chuyện ức đoán của tại hạ, còn đúng hay không thì thật không dám chắc.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Những ức đoán của Phân Đường Chủ, theo tại hạ thì mười trúng hết chín phần, nhưng cho dầu không hoàn toàn đúng, riêng phần thu nhặt tin tức thì phải khẳng định rằng không ai có thể hơn được anh em ở “Cùng gia bang”.

Vân Tiêu nói:

- Nếu mà ức đoán không sai thì theo tại hạ, sự công lập Đô Đốc Phủ sợ e rằng không riêng một nhóm người, vì thế cho nên với lực lượng mỏng manh của Phân Đường tại Trường An sợ không thể đối phó nổi, nên chắc phải báo về Tổng Đường.

Bạch Y Khách lắc đầu:

- Nếu thật tình sự việc xảy ra thì chuyện phải báo về Tổng Đường sẽ không còn kịp nữa.

Vân Tiêu trầm ngâm và Bạch Y Khách nói tiếp:

- Vì thế nên tại hạ đến đây thương lượng nhờ Phân Đường Chủ hiệp trợ bảo hộ Đô Đốc Phủ, vì tại hạ còn bận nhiều chuyện khác không thể lo tròn… bây giờ như thế này, một mặt Phân Đường Chủ cứ cho anh em phòng vệ, một mặt phi báo về Tổng Đường, nếu vạn nhất mà có chuyện xảy ra quá cần, tại hạ sẽ tùy cơ ra mặt… Vân Tiêu nói:

- Có mặt thiếu hiệp ở đây, Phân Đường tại Trường An sẽ không sợ vì cô thế, tại hạ tin rằng những kẻ muốn xâm nhập Đô Đốc Phủ, nghĩ cũng không phải dễ đâu.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Phân Đường Chủ đề cao tại hạ rồi đấy…à, còn có một việc tại hạ quên nói thêm với Phân Đường Chủ.

Vân Tiêu nghiêm mặt:

- Xin thiếu hiệp cứ nói.

Bạch Y Khách nói:

- Tuy phải đêm ngày phòng vệ, nhưng nếu không cần thiết thì tốt hơn hết là anh em ở Phân Đường đừng ra mặt.

Vân Tiêu hỏi:

- Có phải thiếu hiệp lo sợ chuyện an nguy cho anh em ở Phân Đường chăng?

Bạch Y Khách đáp:

- Cũng không hoàn toàn như thế, nhưng nếu là chuyện nhỏ thì số

quân phòng vệ Đô Đốc Phủ có thể ứng phó được.

Vân Tiêu cười nhưng Bạch Y Khách đã nói tiếp:

- Còn một việc nữa, khi phi báo cho Tổng Đường, cũng như nội bộ Ở đây, xin Phân Đường Chủ căn dặn anh em đừng tiết lộ chuyện có mặt của tại hạ, vì tại hạ cần phải âm thầm hành động mới có hiệu quả. Điều quan trọng hơn hết là lai lịch của tại hạ, xin Phân Đường Chủ cố giữ giúp cho.

Vân Tiêu đáp:

- Xin thiếu hiệp yên lòng, tại hạ rất chú ý về chuyện đó.

Như để lảng sang chuyện khác, Bạch Y Khách nói:

- Quên, tại hạ tên là Lý Đức Uy.

Vân Tiêu nói:

- Lý thiếu hiệp, đã quá lâu rồi, không biết đã bao năm, tại hạ không được diện kiến Lệnh Chủ, đến nay gặp được thiếu hiệp thật quả đã thoa? lòng hoài vọng.

Bạch Y Khách Lý Đức Uy nói:

- Phân Đường Chủ quá lời… Vân Tiêu nói:

- Thiếu hiệp cần nên biết, rất nhiều bằng hữu võ lâm hoài niệm Lệnh Chủ, chẳng những đối với quốc gia dân tộc, Lệnh Chủ đã nhiều công đức mà đối với chân chính bằng hữu giang hồ ai ai cũng có thọ ân, vì thế cho nên một khi Lệnh Bài tái xuất là thiên hạ đều chấn động.

Lý Đức Uy nói:

- Lão nhân gia chán nản phù thần nên đã từ lâu gác kiếm quy ẩn nay vì không thể dừng được nữa nên buộc lòng tại hạ thay người mà hoạt động.

Như sợ không hết ý, họ Lý vội nói luôn:

- Nhưng mặt dầu buộc lòng phải ra mặt, nhưng lão nhân gia vẫn không muốn làm kinh động võ lâm bằng hữu.

Vân Tiêu nói:

- Nhưng khi phi báo về Tổng Đường, tự nhiên tại hạ phải đề cập Lệnh Bài… Lý Đức Uy nói:

- Đâu có sao, nếu sợ anh em "Cùng gia bang" thì tại hạ đâu có vời Phân Đường chủ đến đây.

Vân Tiêu đứng dây:

- Nếu không còn chi dạy bảo, tại hạ xin cáo từ để điều động anh em hành sự.

Lý Đức Uy cũng đứng lên:

- Phiền nhiễu đến anh em, xin Phân Đường Chủ cho phép sau này tại hạ sẽ có dịp tạ ân.

Vân Tiêu nói:

- Xin thiếu hiệp không nên khách sáo, đừng nói đến chuyện Lệnh Chủ có ân với "Cùng gia bang". Chỉ riêng việc an nguy cho bá tính, anh em chúng tôi cũng phải đem mạng mình mà góp sức.

Hắn vòng tay một lần nữa và nhanh nhẹn ra khỏi hậu viện….

Một chiếc bàn rộng đầy thức ăn sang trọng.

Chủ nhân, vị Sứ giả Cúc Hoa Đào:

Lão già trán sói.

Khách là tên đánh xe cho công tử Mãn Châu Phúc An và bốn tên vệ sĩ.

Bốn tên vệ sĩ họ Hải, Họ Thiện, họ Kha và họ Bửu, bốn tên đã hộ vệ

và “làm mất” Phúc An, bốn tên đã có mặt trong chuyện mua bán tại lăng mộ Tần Thủy Hoàng.

Rượu qua ba tuần, thức ăn cũng qua năm món, Lão trán sói nâng chén đứng lên:

- Có lẽ trong đời, lần thứ nhất Trương Cửu Tôn này mới được hạnh ngộ cùng chư vị.

Thật là lạ, mang thân là một Sứ giả cho một chúa đảo gần như một vì vua một nước, thế mà đối với mấy tên vệ sĩ tầm thường, họ Trương lại xưng hô tên tộc và lời lẽ hết sức nhún nhường, đủ thấy chuyện cầu thân với Mãn Châu quốc là chuyện quá ư quan trọng.

Sau khi cạn chén đó, Trương Cửu Tôn ngồi xuống và thấp giọng:

- Trương mỗ có nghe nói Phúc An công tử bị thất tung, chẳng hay chuyện có thật như thế không?

Bốn tên vệ sĩ hơi biến sắc và gã họ Hải vội hỏi:

- Chẳng hay Trương Sứ giả nghe ai nói thế?

Trương Cửu Tôn cười cười:

- Trương mỗ biết sau khi Phúc công tử mất tích, chư vị đã căn dặn Kim Phủ không cho tiết lộ, vì thế, Trương mỗ xin nói trước, chuyện này không phải Trương mỗ nghe tin từ Kim Phủ.

Gã vệ sĩ họ Hải thở ra:

- Thế chẳng hay Trương Sứ giả nghe ai nói thế?

Trương Cửu Tôn cười:

- Hải vệ sĩ đừng vội, Trương mỗ sẽ trình bày cặn kẽ… Hắn nâng chén lên nói tiếp:

- Cạn, mình hãy cạn thêm chén nữa.

Xong chén đó, Trương Cửu Tôn mới chầm chậm nói tiếp:

- Mấy ngày trước đây có một người đến xin cầu kiến, thiếp đưa vào đề tên "Bạch Y Khách"….

Gã vệ sĩ họ Thiện kêu lên:

- Hải Minh, hắn đấy… Trương Cửu Tôn hơi ngạc nhiên:

- Sao các vị cũng có biết tên ấy nữa à?

Hải Minh nói:

- Trương Sứ giả đã biết, chúng tôi cũng không dám giấu… Chuyện như thế này, sau khi công tử gia của chúng tôi mất tích thì có một người mang hạt trân châu đeo trong mình công tử đến hiệu cầm đồ dẫn dụ chúng tôi đến để ra giá chuộc bằng năm vạn lượng vàng và hẹn trao đổi tại lăng mộ Tần Thủy Hoàng…. Nơi đây, Kim Cung Thần và chúng tôi bị hắn đánh lừa trao người giả mạo và cướp đi một vạn lượng vàng ròng… Trương Cửu Tôn cau mày….

Hắn cảm thấy tên Bạch Y Khách quả là gian trá, đã dặn đừng cho nhà họ Kim hay, thế mà lại dở trò mua bán ngay với họ… Và hắn cũng thấy vấn đề hơi phiền phức, vì nếu như thế thì vô tình chuyện "mua bán" này mình đã phỏng tay trên đối với họ Kim sao?

Hải Minh thấy họ Trương trầm ngâm vội hỏi:

- Sao? Trương Sứ giả thấy có chi không phải hay sao?

Trương Cửu Tôn do dự, hắn sợ nhà họ Kim hiểu lầm thì chuyện bất hoà tất sẽ xảy ra, nhưng cuối cùng hắn vẫn phải nói:

- Hải vệ sĩ, tên Bạch Y Khách đó cũng ra giá một vạn lượng vàng ròng để bán Phúc công tử cho tôi… Hải Minh cau mày:

- Như vậy tên tiểu tử ấy… Hắn quay sang vệ sĩ họ Thiện hất hàm:

- Thiện Nhi, anh thấy chuyện này… Thiện Nhỉ nhìn thẳng vào mặt Trương Cửu Tôn:

- Trương Sứ giả, có phải Phúc công tử của chúng tôi hiện có mặt tại đây?

Trương Cửu Tôn gật đầu:

- Vâng, chính vì thế nên tôi mới thỉnh chư vị đến đây.

Hắn đứng phắt lên:

- Công tử đang nghĩ tại hậu viện.

Hắn bước ra khỏi bàn và hướng dẫn bọn vệ sĩ Mãn Châu đi thẳng ra sau.

Đến hậu viện, Trương Cửu Tôn chỉ vào một gian phòng trang nhã và nói:

- Phúc công tử đang nghĩ trong ấy.

Hải Minh xô cửa bước vào, nhưng vừa đến bên giường hắn khựng ngang… Trương Cửu Tôn biết ý cười:

- Khi nãy vì không có thì giờ nên tôi chưa kịp cho chư vị biết, Phúc An Công tử bị đối phương chế huyệt nên khi nãy công tử còn mê mang… Hải Minh không đợi nói hết lời, hắn cúi mình vỗ lên nhiều trọng huyệt, nhưng gã công tử Mãn Châu vẫn cứ im re.

Trương Cửu Tôn khoát tay:

- Tôi đã thử rồi nhưng không giả được, vì đây là độc môn chế huyệt.

Hải Minh trầm ngâm:

- Thật là phiền nhỉ… Thiện Nhỉ nói:

- Bất luận giải được hay không, chúng ta cũng cứ đưa công tử về rồi sẽ tính sau.

Hải Minh hỏi:

- Chẳng hay Trương Sứ giả có xe chăng?

Trương Cửu Tôn hỏi lại:

- Sao? Hải Vệ Sĩ định đưa công tử đi ngay bây giờ à?

Hải Minh nói:

- Bây giờ thật tình chúng tôi không còn lòng dạ nào ăn uống được, xin Sứ giả giúp cho một cỗ xe.

Trương Cửu Tôn ngập ngừng:

- Xe thì có sẵn rồi, nhưng….nhưng… Thiện Nhỉ cau mặt:

- Trương Sứ giả có chi cần bảo nữa chăng?

Trương Cửu Tôn gượng cười:

- Tôi thật tình không biết tên tiểu tử ấy làm chuyện buôn bán “hai đầu”, vì thế cho nên sợ Kim Phủ hiểu lầm… Thiện Nhi nói:

- Xin Trương Sứ giả cứ yên lòng, chúng tôi sẽ giải thích chuyện này cho Kim gia rõ, thật ra thì cũng không có gì phải hiểu lầm, các vị nói chung cũng đều vì muốn cứu công tử chúng tôi thôi.

Trương Cửu Tôn nói:

- Thật thì như thế, nhưng chỉ sợ “Cung Thần” không nghĩ thế, theo tôi thì xin chư vị đừng nói thật là hơn.

Thiện Nhỉ gật đầu:

- Được rồi, không nói cũng được.

Trương Cửu Tôn vòng tay:

- Đa tạ chư vị.

Hải Minh nói:

- Sứ giả không cần tạ Ơn chúng tôi, chính chúng tôi phải tạ Ơn Sứ giả, chuyện Sứ giả cứu công tử của chúng tôi, chúng tôi phải về báo cáo , tự nhiên Sứ giả sẽ có nhiều lợi ích trong việc giao hảo với tệ quốc về sau… Trương Cửu Tôn nhìn theo bọn vệ sĩ đưa Phúc An ra xe, mày lão cau lại nhưng miệng chúm chím cười, biểu lộ lão vừa vui mừng vừa lo lắng.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 8
Tìm người giải huyệt

Cỗ xe dừng ngay trước “Trường Lạc Phường” Kim Phủ.
Bốn tên vệ sĩ Mãn Châu nhảy xuống thật lẹ và Hải Minh ôm xốc Phúc An đi thẳng vào nhà.
Vừa đặt Phúc An nằm xuống thì Kim Nguyên Bá cũng từ ngoài cửa bước vào.
Mắt hắn vẫn lạnh băng băng và vừa vào tới là liền hỏi ngay:
- Nghe nói công tử đã về… Liếc thấy Phúc An nằm trên giường, hắn hơi sửng sốt, nhưng chỉ thoáng qua là hắn lấy lại bình tĩnh ngay, giọng hắn hết sức trang trọng:
- Tạ ân Trời phật… người lành trời giúp, quả nhiên công tử gia được bình an… Quay qua phía bốn tên vệ sĩ Mãn Châu, hắn hỏi:
- Chẳng hay chư vị rước công tử từ nơi đâu?
Hải Minh đáp ngay chứ không suy nghĩ:
- Từ Tân Quán của Trương Sứ giả Cúc Hoa Đào.
Kim Nguyên Básửng sốt:
- Sao? công tử gia lại ở tại chỗ ngụ của Trương Sứ giả?
Sau khi nghe bọn Hải Minh thuật lại đầu đuôi câu chuyện, Kim Nguyên Bá càng biến sắc:
- Hay quá…Trương Cửu Tôn đến đây là khách mà lại có thể làm trước cái công việc của chủ nhà… Nghe giọng gay gắt của Kim Nguyên Bá, Thiện Nhi vội nói:
- Kim lão đừng hiểu lầm, đây là Trương Sứ giả cũng có ý tốt và thật sự thì ông ta cũng không hề biết cái thủ đoạn bắt cá hai tay của cái tên tiểu tử ấy đâu.

Kim Nguyên Bá cười gằn:
- Thế à… Hải Minh nói:
- Bên này Kim lão bị lừa, bên kia Trương Sứ giả mất vàng nhưng cả hai cũng đều cùng một mục đích là làm sao đưa công tử về yên ổn. Cho nên ai được cũng thế thôi.
Hải Minh nói thật tình, vì trên phương diện cứu người, lý đang là như thế, nhưng cả hai bên, Tổ tài thần cũng như Cúc Hoa Đào, việc cứu người đều nhằm vào quyền lợi riêng tư, vì thế câu nói của Hải Minh càng làm cho hắn thêm khó chịu.
Nhưng con người của Kim Nguyên Bá vốn là nham hiểm, bên ngoài hắn vẫn làm như rất đồng tình, nhưng trong lòng hắn đã ghim một mũi nhọn về phía Cúc Hoa Đào.
Hắn cười cười:
- Hải Vệ Sĩ nói đúng, làm thế nào có thể đem được công tử về là tốt, ai cũng thế thôi, nhất là đối với Cúc Hoa Đào thì chắc chắn gia chủ tôi còn phải tạ tình và chính quý quốc cũng nên đối với Trương Sứ giả có nhiều trọng hậu.
Hải Minh gật đầu:
- Tự nhiên, đó là lễ mà cũng là lẽ phải, người ta đã tốt với mình thì mình cũng phải tỏ ra biết điều với họ.
Hải Minh là con ngươi thẳng thắn, hắn nói tự nhiên cũng rất là thẳng thắn.
Thế như những câu nói thẳng thắn của hắn, khi được lượt qua màng tai của Kim Nguyên Bá thì lại trở thành những mũi kim nhọn hoắc xoáy nhói tim gan, hắn lặng thinh một lúc rồi xoay qua chuyện khác.
- Nhân tiện tôi cũng báo tin cho chư vị là gia chủ và tiểu thư tôi đã lên đường mấy bữa nay, có lẽ trong đêm nay sẽ đến.
Hải Minh nhướng mắt:
- Thật thế sao?
Kim Nguyên Bá thản nhiên:
- Hải Vệ Sĩ có điều chi thế? Chẳng lẽ lão phu lại lừa các chư vị sao? Đâu có chuyện chi cần phải làm như thế?
Hải Minh trầm ngâm:
- Như thế thì phải tính cho thật gấp… Kim Nguyên Bá hỏi:
- Sao, chuyện chi phải gấp?
Hải Minh nói:
- Kim lão không thấy sao? công tử gia của chúng tôi tuy đã về được rồi, nhưng đến bây giờ hãy còn chưa tỉnh lại.
Kim Nguyên Bá rúng động:
- Công tử làm sao thế?

Hải Minh nói:
- Công tử chúng tôi bị tên tiểu tử ấy dùng độc môn điểm huyệt.
Kim Nguyên Bá càng rúng động hơn nữa, nhưng chỉ thoáng qua hắn mỉm cười âm hiểm:
- Sao? Trương Sứ giả không đỡ một tay để làm cho công tử tỉnh lại sao?
Hải Minh đáp:
- Sao lại không, nhưng đây, Trương Sứ giả đã làm hết sức, nhưng vì đây là độc môn của tên tiểu tử ấy cho nên không làm sao giải được.
Kim Nguyên Bá tỏ vẻ không tin:
- Trương Sứ giả là cao thủ của Cúc Hoa Đào mà lại bó tay trước thủ pháp bế huyệt của đối phương, thật là chuyện khó tin, để lão phu thử xem… Hắn bước tới đưa tay vỗ liền mấy chỗ trên mình của Phúc An.
Phúc An hơi động dậy nhưng đó chỉ là do sức dội của cái vỗ chứ huyệt đạo vẫn không thể giải khai.
Kim Nguyên Bá sửng sốt, hắn đưa ngón tay điểm mạnh thêm mấy chỗ, Phúc An vẫn trơ trơ.
Kim Nguyên Bá đỏ mặt lắc đầu:
- Qủa thật đây là độc môn thủ pháp… Hắn cau mặt trầm ngâm nói tiếp:
- Nhưng đây là độc môn thủ pháp của môn phái nào? Những môn phái hiện nay trên giang hồ lão phu đều biết.
Hải Minh nói:
- Chuyện này không thể dần dà, tại hạ thấy phải gấp rút viện trợ cao minh… Kim Nguyên Bá hơi thẹn:
- Hay là…vì đêm nay thế nào lão phu gia của tôi cũng đến, cứ đợi…
Hải Minh lắc đầu:
- Không cần, hiện tại Thất Cách Cách có mặt gần đây, tại hạ tìm Thất Cách Cách, nhất định ngươi sẽ có phương pháp giải ngay.
Phế Cung A Phòng từ đời Tần đến bây giờ chỉ còn lại dấu tích nhỏ nhoi, nơi đó, không biết bao giờ trang viện, lâu đài đã được trùng hưng.
Trong dải đất mênh mông, nhà cửa mọc đầy, dải ngang dải dọc phía ngoài, gần đầu đường có một toà trang viện khá lớn, hai cánh cửa đỏ chói màu sơn.
Bên trong là một hoa viện, tuy không lớn lắm nhưng dáng cách đúng là một phú gia vọng tộc.
Cỗ xe sang trọng ngừng ngay nơi đó.
Hải Minh bồng sốc Phúc An từ trên xe bước xuống, hắn đi thẳng vào hai cánh cửa sơn màu đỏ ấy.

Hắn vừa đến bên cửa thì hai cánh cửa mở hoát ra, một thiếu nữ vận cung trang nữ tỳ chớp mắt kêu lên:
- Công tử gia đã về… Hải Minh không nói, hắn bồng Phúc An đi thẳng vào trong.
Bên hòn giả sơn, có một thiếu nữ mặc áo ngũ sắc đang ngồi thưởng cảnh, nàng là một cô gái có vẻ mặt thật trang nghiêm, nhưng vẻ trang nghiêm ấy vãn không làm át đi nét đẹp mê hồn.
Vừa thấy Hải Minh bồng Phúc An bước vào, nàng đứng nhướng mắt:
- Phúc An… Hải Minh bước nhanh tới, có lẽ vì bồng Phúc An trên tay, hắn không thể hành lễ, hắn khúm núm khom mình:
- Nô tài tham kiến Thất Cách Cách.
Thất Cách Cách khẽ liếc vào mặt Phúc An:
- Phúc An làm sao thế?
Hải Minh thuật rõ lại mọi chuyện, hắn nói thêm:
- Kể cả Kim Nguyên Bá cũng đã thử giải rồi nhưng vẫn vô hiệu quả.
Thất Cách Cách cau mặt:
- Để ta xem.
Hải Minh nhích tới, Thất Cách Cách không nhích tay, nàng chỉ nhìn chăm chăm vào mặt Phúc An rồi nhẹ lắc đầu:
- Ta không có cách.
Hải Minh sửng sốt:
- Sao?
Thất Cách Cách nói:
- Người mở phải là người đã cột, người này thủ pháp cao lắm, sở học của hắn rất quảng bác, muốn giải được huyệt cho Phúc An, ta phải đích thân tìm hắn.
Hải Minh nói:
- Như thế thì tình hình rất khó, vì Tổ Tài Thần và con gái của ông ta nội đêm nay sẽ đến.
Thất Cách Cách cau mặt:
- Ai nói?:
Hải Minh đáp:
- Kim Nguyên Bá vừa mới cho nô tài biết.
Thất Cách Cách trầm ngâm một lúc và nói:
- Để Phúc An lại đây, tối nay ta sẽ đưa tới chỗ của Tổ Tài Thần, ngươi bảo cho Kim Nguyên Bá rằng ta ra lịnh cho hắn không được gây chuyện với Trương Sứ giả của Cúc Hoa Đào, vì đây là chuyện ly gián của địch nhân.
Hải Minh cúi mình tuân lịnh lui ra, nhưng mới được mấy bước, Thất Cách Cách gọi lại:

- Khoan, ta dặn, bảo cho Kim Nguyên Bá biết đêm nay ta sẽ đến hội kiến với Tổ Tài Thần.
Hải Minh lại cung kính cúi đầu và quay bước lui ra.
Chờ cho cánh cửa đóng lại rồi, Thất Cách Cách khẽ gọi:
- Tiểu Ngọc.
Một cô tỳ nữ bước ra búi đầu.
Thất Cách Cách hỏi:
- Bây giờ là giờ nào rồi?
Tiểu Ngọc đáp:
- Bẩm Cách cách, bây giờ đã xế rồi.
Thất Cách Cách nói:
- Hãy chuẩn bị tối nay ta đến dinh Hữu Quân Đô Đốc.
Tiểu Ngọc cung kính cúi đầu vâng dạ.
Đêm đã bước qua canh hai.
Không biết do nguyên nhân nào, những chiếc đèn treo trên cột cờ của Hữu Quân Đô Đốc Phủ vùng tắt ngấm.
Bao nhiêu ngọn đèn tắt cùng một lượt.
Chỉ trong khoảnh khắc, cả một vùng phía trước dinh Hữu Quân Đô Đốc đen đặc một màu.
Những tên vệ sĩ trước dinh bắt đầu nhốn nháo.
Ngay trong lúc đó, một chiếc kiệu hoa ngũ sắc do bốn tên lực sĩ khiêng và bốn tên tỳ nữ hộ vệ hai bên.
Cũng không biết chiếc kiệu từ đâu tới chỉ thấy khi đèn vừa tắt thì chiếc kiệu đã có ngay trước dinh cách chừng mười trượng.
Và cũng ngay lúc đó, một bóng đen từ trong lùm cây rậm phóng ra thét lớn:
- Hãy dừng kiệu lại.
Trong kiệu, một giọng trong trẻo vang lên:
- Cái gì thế?
Một trong bốn thiếu nữ đáp:
- Bẩm, có một tên khất cái chận đường.
Tiếng trong kiệu vang lên:
- À, khất cái à? Chúng ta đâu có gì cho họ, bảo họ hãy tránh ra.
Cô nữ tỳ đáp “vâng” một tiếng là thanh trường kiếm bên vai của cô ta đã được tuốt ra.
Aùnh thép bay nhanh về phía ngươi hành khất.
Đường kiếm đi thật nhanh và chỉ nhìn qua là biết ngay chiêu thế không phải tầm thường.
Người hành khất lật đật lùi ra sau mấy bước, chiếc gậy đen bóng từ trong tay hắn bật lên.

Cô tỳ nữ trầm mạnh cánh tay chỉ trong nháy mắt đã đánh luôn ba chiêu, không, chỉ một chiêu thôi nhưng khi xuất chiêu, đường kiếm được chia làm ba thức, trước mặt tên hành khất vụt y như chiếc pháo bông đang nổ, nhiều đóm sáng loé lên tung toé.
Tên hành khất vụt la lên một tiếng nho nhỏ và thụt lui luôn.
Từ trên bả vai của hắn máu bắn ra ngoài áo.
Ngay lúc đó, một bóng đen khác từ tàng cây xa vụt xuống, chân chưa chấm đất là chưởng thế đã tung ra… Cô nữ tỳ bị dội thôi lui.
Bóng đen cao cao đứng chắn ngay trước kiệu.
Tiếng từ trong kiệu trầm trầm:
- Dừng kiệu lại cho ta.
Bốn tên đại hán dừng kiệu lại.
Người trong kiệu nói:
- Có thể bức lui được tên tỳ nữ của ta, đủ thấy bản lãnh cũng là khá lắm. Các hạ là gì trong “Cùng gia bang”?
Bóng đen cao đáp:
- Phân Đường chủ “Cùng gia bang” Vân Tiêu.
Tíêng người trong kiệu:
- À… thì ra Đường Chủ Phân Đường tại Trường An, thảo nào võ công như thế ấy… Hơi ngừng một lúc, tiếng trong kiệu nói tiếp:
- Ta và“Cùng gia bang” vô oán vô cừu, hai bên chưa từng có điều chi xích mích, thế “Cùng gia bang” ngăn kiệu của ta với mục đích gì?
Vân Tiêu đáp:
- Phân Đường “Cùng gia bang” tại Trường An được lịnh bảo vệ Hữu Quân Đô Đốc Phủ, vì chuyện không còn cách nào hơn được, xin phiền cô nương thứ cho, xin cô nương vì mặt “Cùng gia bang” một chuyến.
Tiếng người trong kiệu:
- Lạ không? Tại sao các hạ biết ta đến làm rầy Hữu Quân Đô Đốc Phủ?
Vân Tiêu đáp:
- Tại hạ được lịnh, trừ người trong Đô Đốc Phủ, không ai được đến gần trong vòng mười trượng.
Người trong kiệu nói:
- Chuyện ấy lại càng lạ hơn nữa. “Cùng gia bang” từ trước đến nay không hề có chuyện phân tranh không biết đã làm mướn cho quan nha bao giờ thế nhỉ?
Vân Tiêu đáp:
- “Cùng gia bang” từ trước đến nay không bao giờ tham dự chuyện tranh phân, nhưng hiện tại không thể ngồi yên để nhìn người đã lo

cho dân cho nước tại năm tỉnh này bị uy hiếp, vì thế nên buộc phải nhúng tay.
Người trong kiệu hỏi:
- Phân Đường "Cùng gia bang" phụng lịnh ai để bảo vệ cho Đô Đốc Phủ?
Vân Tiêu đáp:
- Tự nhiên là lịnh ban ra từ Tổng Đường của bản bang.
Người trong kiệu gặn lại:
- Thật thế à?
Vân Tiêu đáp:
- Trường An phân đường từ trước đến nay chỉ chấp hành lịnh của Tổng Đường.
Người trong kiệu lại hỏi:
- Nhưng làm sao Tổng Đường của quý bang lại biết Hữu Quân Đô Đốc có người xâm phạm?
Vân Tiêu đáp:
- Hiện tại Trường An thành phong vũ âm ỉ đấy lên, nhiều lực lượng dồn dập tới đây rất khó mà đoán được dụng ý, vì thế, có phòng bị sẽ tránh khỏi điều hậu hoạn, chuyện đó không phải bản bang làm việc vô lý đâu.
Ngừơi trong kiệu hỏi:
- Các hạ nhất định cản kiệu của ta à?
Vân Tiêu đáp:
- Tự nhiên.
Người trong kiệu hỏi:
- Nhưng các hạ biết có cản được hay không?
Vân Tiêu đáp:
- Tại hạ chỉ tận lực để làm nhiệm vụ còn cản được nổi hay không lại là chuyện khác.
Ngừơi trong kiệu nói:
- Tốt lắm, các hạ hãy thử xem… Cùng một lúc với câu nói, từ trong kiệu một luồng chỉ phong bắn thẳng ra, xẹt ngay vào giữa ngực Vân Tiêu.
Vân Tiêu cười nhạt, hắn không né, cũng không thụt lui, bàn tay phải kéo lên đối kháng… Ngay lúc đó, từ trong bóng tối vụt có tiếng kêu lên:
- Vân Phân Đường chủ, không được đâu, lui lại… Bằng tất cả cảnh giác và kinh nghiệm, Vân Tiêu vừa nghe tiếng la đã lui ngay, nhưng thiếu chút nữa là không còn tránh kịp ngọn chỉ phong sớt tới, thân áo trước của hắn bị thủng một lỗ y như dao khoét may là nhờ lui mau

nên không phạm vào da.
Vân Tiêu tháo mồ hôi, Bóng trắng cùng một lúc với tiếng nói xuất hiện ngay:
Bạch Y Khách Lý Đức Uy.
Hắn bước ngay tới trước kiệu và lên tiếng:
- Chính như cô nương vừa nói, “Cùng gia bang” và cô nương vốn không oán không thù, tại sao cô nương chưa chi mà đã hạ độc thủ như thế?
Ngươi trong kiệu nói:
- Ta nói đây này, chắc các hạ không tin, thật là ta đâu có ý hại Phân Đường chủ.
Lý Đức Uy nói:
- Nếu Phân Đường chủ không thoái nhanh thì ngọn chỉ vừa rồi của cô nương đã đủ thu lấy tánh mạng con người ấy rồi còn gì nữa?
Người trong kiệu nói:
- Ai phát chiêu, ngươi ấy chủ động, tại Phân Đường chủ thối lui, chứ nếu đừng thối lui thì chỉ phong cũng chỉ chạm vào áo thế thôi.
Lý Đức Uy hỏi:
- Như thế thì phát chiêu để làm gì?
Trong kiệu có tiếng cừơi thật nhẹ:
- Phát chiêu để buộc các hạ phải ra mặt.
Lý Đức Uy hỏi:
- Như thế là cô nương đến tìm tại hạ không phải có ý phạm Đô Đốc Phủ?
Người trong kiệu đáp:
- Vốn là như thế.
Lý Đức Uy hỏi:
- Chính cô nương đã nói với tại hạ là trong những ngày tới đây sẽ có người xâm phạm Đô Đốc Phủ, thế sao cô nương lại là ngừơi đến trước?
Người trong kiệu nói:
- Vì để tìm các hạ, nên tôi phải đến, chứ cái toà Đô Đốc Phủ nho nhỏ này không đáng cho tôi để ý đâu.
Lý Đức Uy hỏi - Cô nương tìm tại hạ có chuyện chi chỉ giáo?
Người trong kiệu đáp:
- Phúc An đã về rồi.
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Như thế đủ thấy rằng tại hạ không hề lừa dối cô nương.
Người trong kiệu nói:
- Tuy đã về nhưng so với chưa về cũng giống như nhau.

Lý Đức Uy hỏi:
- Cô nương nói như thế là sao?
Người trong kiệu nói:
- Hắn bị điểm huyệt bằng một thủ pháp độc môn, vì thế cho đến hiện tại cũng vẫn chưa hồi tỉnh, như thế không phải cũng y như chưa về.
Lý Đức Uy à lên một tiếng:
- Chuyện như thế à? Cô nương cũng là một nhân vật võ công cao tuyệt, thế mà không giải được hay sao?
Ngươi trong kiệu nói:
- Các hạ đừng nói như thế, nếu giải được thì tôi còn đi tìm các hạ làm chi cho nhọc?
Lý Đức Uy hỏi:
- Cô nương cho rằng tôi giải được hay sao?
Người trong kiệu nói:
- Ai cột là người đó mở, có phải thế không?
Lý Đức Uy gặn lại:
- Nhưng cô nương cho rằng tại hạ sẽ chịu giải huyệt hay sao?
Người trong kiệu nói:
- Tôi đến tìm để nhờ các hạ giúp cho!
Lý Đức Uy nói:
- Nếu như thế thì cho dầu không muốn, tại hạ cũng phải nể mặt cô nương.
Người trong kiệu nói:
- Rất mong các hạ cho tôi một thể diện, nhưng nếu các hạ không bằng lòng thì tôi cũng không dám cưỡng cầu.
Lý Đức Uy nói:
- Tại hạ đâu dám để cho cô nương đi không về rồi, vậy xin cô nương hãy về, trưa ngày mai tại hạ sẽ đến.
Người trong kiệu nói:
- Sao lại phải đến trưa ngày mai? Không được đâu, nếu bằng lòng trợ giúp thì xin hãy giúp ngay.
Lý Đức Uy nói:
- Cô nương, hắn ngủ thêm một đôi ngày cũng đâu có sao?
Người trong kiệu nói:
- Tôi biết, tôi không phải sợ nguy hiểm đến tính mạng của hắn, nhưng vì đêm nay hắn cần gặp một bằng hữu, vì thế cần phải được giải huyệt ngay.
Lý Đức Uy gặn lại:
- Nhất định đêm nay hắn phải gặp bằng hữu hay sao?
Người trong kiệu nói:

- Thật thì không phải chỉ đêm nay mới được nhưng vì đã lỡ hẹn rồi.
Lý Đức Uy hỏi:
- Hắn hẹn à?
Người trong kiệu nói:
- Vừa đến Trường An là hắn bị mất tích, đến khi về lại hôn mê, làm sao hắn lại ước hẹn được với ai? Chẳng qua là tôi đã thay hắn mà hẹn ước.
Lý Đức Uy hỏi:
- Trong khi hắn chưa được giải huyệt, tại sao cô nương lại dám hẹn với người ta như thế?
Người trong kiệu nói:
- Tôi đóan chắc rằng các hạ có tại nơi đây và tôi nghĩ rằng khi gặp được, nhất định các hạ sẽ giúp cho tôi chuyện đó.
Lý Đức Uy nói:
- Cô nương đã nói thế thì thật tình lòng tôi không muốn, tôi cũng phải gật đầu, tôi không bao giờ dám để cho cô nương lỡ hẹn với người, nhưng không biết bây giờ công tử Phúc An ở tại đâu?
Người trong kiệu nói:
- Ở ngay trong kiệu tôi đây, xin phiền các hạ hãy bước lại giúp cho.
Lý Đức Uy nhích lên mấy bước, hắn đưa tay chỉ vào trong kiệu và nói:
- Lát nữa cô nương vỗ vào sau ót hắn một cái là huyệt đạo được giải khai.
Người trong kiệu nói:
- Đúng là thủ pháp tuyệt luân, cách không giải huyệt một cách chính xác như thế thật không thể tưởng tượng… Lý Đức Uy cười:
- Cô nương quá khen.
Hắn hơi ngần ngừ một giây và nói tiếp:
- Chắc cô nương không còn điều chi nữa?
Người trong kiệu nói:
- Các hạ đuổi khách đó à?
Lý Đức Uy cười:
- Không dám, tại hạ chỉ sợ vị công tử đây lỡ hẹn.
Người trong kiệu nói:
- Tôi hẹn giờ nào, chẳng lẽ tôi lại không biết hay sao?
Lý Đức Uy nói:
- Nếu cô nương, thấy có thể lưu lại đây thêm nữa thì cũng không sao.
Người trong kiệu nói:
- Thôi, các hạ đã không mấy hoan nghinh sự có mặt của tôi, bọn

Phân Đường “Cùng gia bang” lại đang đứng hầm hầm, thêm vào đó là cái uy thế của Đô Đốc Phủ lại càng bức người như thế ấy thì tôi thấy nên đi là phải. Tuy nhiên, tôi còn một câu hỏi, mong các hạ vui lòng phúc đáp, ngay bây giờ có thể còn nói được các hạ là người chỉ chuyên nghề buôn bán để kiếm lợi nữa hay không?
Lý Đức Uy cười:
- Nếu nói một câu như thế nữa, chẳng hoá ra là con ngươi cố chấp hay sao.
Người trong kiệu nói:
- Các hạ nhận như thế là đủ rồi.
Và nàng ra lịnh cho những tên thuộc hạ:
- Đi trở lại.
Chiếc kiệu nhổm lên, bốn cô tỳ nữ khẽ nghiêng mình chào Lý Đức Uy rồi cùng quay lại.
Vân Tiêu bước tới hỏi:
- Thiếu hiệp, người trong kiệu là ai thế?
Lý Đức Uy đáp:
- Đó là vị Quận Chúa Mãn Châu, gọi là Thất Cách Cách.
Lý Đức Uy nói tiếp:
- Phân Đường Chủ, chẳng hay Phân Đàn đã có tin tức về việc Tổ Tài Thần đã đến Trường An?
Vân Tiêu đáp:
- Theo tôi thấy thì có thể Tổ Tài Thần nội đêm nay đã đến Trường An, vì Phúc An cần gặp người thì nhất định không ai ngoài Tổ Tài Thần.
Vân Tiêu nói:
- Thiếu hiệp, hình như Trường An đã thêm nhiều phiền nhiễu rồi đấy.
Lý Đức Uy nói:
- Bây giờ thì chưa đến đỗi đâu, khi mà Hải Hoàng của Cúc Hoa Đào dẫn bọn Thập tiên phong, thập tướng quân và thập Sứ giả đến đây thì mới thật là náo nhiệt.
Vân Tiêu cau mặt:
- Sao? Hải Hoàng cũng đến đây à?
Lý Đức Uy đáp:
- Cứ theo tình thế này mà nói, thì chắc chắn là hắn sẽ đến.
Vân Tiêu lặng thinh, mặt hắn như nặng xuống.
Lý Đức Uy khẽ nghiêng tai và nói:
- Người của Đô Đốc Phủ sắp ra rồi, chúng ta nên tránh đi nơi khác.
Hai ngươi chưa kịp đi thì từ trong cửa dinh Đô Đốc Phủ có tiếng vọng ra:

- Hữu Quân Đô Đốc kinh thỉnh thiếu hiệp diện kiến.
Lý Đức Uy nhướng mắt:
- Trong Đô Đốc Phủ quả đã có cao nhân, tại hạ cần vào đó xem sao, Phân Đường Chủ thấy có cần cùng vào đó hay không?
Vân Tiêu lật đật nói:
- Ngay bây giờ thì không tiện đâu, xin thiếu hiệp cứ vào, tại hạ xin kiếu từ.
Hắn vòng tay và lần vào bóng tối…

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 9
Bí mật trong Đô Đốc Phủ

Vân Tiêu đi rồi, Lý Đức Uy quay trở vào Đô Đốc Phủ.
Vừa bước ra khỏi cửa đã thấy Dương Đô Đốc đứng sẵn ngoài hiên, Lý Đức Uy lật đật bước tới trong tay:
- Thảo dân tham kiến đại nhân.
Dương Đô Đốc mỉm cười:
- Thiếu hiệp quá khách sáo, lần trước nói cách nào cũng không chịu ngồi lại, hôm nay nhất định phải ở lại nói chuyện với bản chức một bữa nghe.
Oâng ta quay vào đưa tay ân cần:
- Ngồi, thiếu hiệp hãy ngồi.
Lý Đức Uy nghiêng mình ngồi xuống.
Dương Đô Đốc mỉm cười:
- Thiếu hiệp và quý hữu ngày đêm cực nhọc, bản chức xin có lời cảm tạ.
Lý Đức Uy sửng sốt:
- Đề Đốc có biết chuyện bên ngoài rồi à!
Dương Đô Đốc nói:
- Bản chức mời thiếu hiệp vào đây để tạ Ơn, thế còn quý hữu sao không thấy cùng vào?
Lý Đức Uy đáp:
- Tại hổ dinh là chỗ uy nghiêm, anh em giang hồ không quen quy cũ nên sợ vào thất lễ.
Dương Đô Đốc cười:
- Lý thiếu hiệp khách sáo quá, bản chức vốn rất đạm bạc, đâu có

khác chi anh em trong chốn giang hồ? Đáng lý thiếu hiệp nên cho bản chức được diện kiến quý hữu.
Lý Đức Uy nói:
- Đô Đốc đã có lòng đoái cập như thế, sau này thảo dân sẽ vâng lệnh cho anh em bái kiến, ngay bây giờ thì cũng không cần lắm.
Dương Đô Đốc hỏi:
- Sao thế?
Lý Đức Uy đáp:
- Chắc Đô Đốc đại nhân cũng biết, hiện tại bên ngoài khá rối ren, các lộ nhân đã tụ tập đến Trường An, họ đã lăm le uy hiếp sự an toàn chung quanh Đô Đốc Phủ, những anh em có lòng vì dân vì nước hiện đang bận rộn lo bảo vệ Đô Đốc Phủ vì thế chưa tiện công nhiên vào đây bái kiến.
Dương Đô Đốc gật gật đầu:
- Ý kiến của thiếu hiệp, bản chức hết sức e ngại, vì bản chức xét thấy mình kém đức kém tài, không xứng đáng được hưởng sự chiếu cố của anh em như thế ấy.
Lý Đức Uy nói:
- Đại nhân kinh lược năm tỉnh, bảo quốc hộ dân, cả dải giang sơn miền tây này là chỗ yết hầu trọng trấn, Đô Đốc Phủ lại là nơi trung ương hiệu lịnh, vì thế, bảo vệ an toàn nơi đây là bổn phận phải làm của tất cả những ai có lòng vì nước vì dân.
Dương Đô Đốc hỏi:
- Cứ theo thiếu hiệp nói thì chắc có người toan tính chuyện bất lợi cho bản chức?
Lý Đức Uy đáp:
- Chính thảo dân cũng đã có ý định đến bẩm báo với đại nhân, nếu không lầm thì Bạch Liên Giáo đã có âm mưu hành thích… Dương Đô Đốc cau mày:
- Bạch Liên Giáo? Năm xưa bản chức đã hưng binh tảo diệt chúng rồi, không biết chúng đã trùng hưng bao giờ thế nhỉ?
Lý Đức Uy đáp:
- Chính vì chuyện năm xưa đại nhân tảo diệt, cho nên rất có thể chúng ôm mối hận đó cho đến ngày nay, bây giờ nhân tình hình rối loạn, chúng muốn thừa cơ dấy động. Hiện nay chúng đã tiềm nhập Trường An thành thế hình như mạnh hơn xưa nhiều lắm, là một vị tổng lãnh an nguy cho cả một miền giang sơn, thảo dân thấy đại nhân không thể không có việc đề phòng.
Dương Đô Đốc cười:
- Bản chức nhớ những giáo đồ của Bạch Liên Giáo tinh thông yêu

pháp, luôn cả một tiểu lâu la của họ cũng có thể cắt giấy hoá hình tàn nhiễu lương dân, hình như họ biết cả chuyện hô phong hoán vũ.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Bẩm đại nhân, chuyện ấy cứ thảo dân biết thì quả có như thế, nhưng những tà mị ấy cũng chỉ là thứ hại được những người yếu vía, chứ thật sự gặp kẻ chân chính anh minh thì chúng cũng không làm gì được.
Dương Đô Đốc cười:
- Nhớ lúc tảo trừ bọn chúng, bản chức đã cho binh sĩ mỗi người mang theo một túi máu chó, khi gặp tên Bạch Liên Giáo đồ nào cũng cứ vãi thứ huyết trọc ấy ra là chúng không làm sao thi thố tà thuật được.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Ngoài nghị lực cao minh của người đối diện với Bạch Liên Giáo, những thứ huyết trọc ấy quả thật khiến chúng phải đành thúc thủ.
Ngưng một giây, Lý Đức Uy nghiêm giọng:
- Thảo dân có chuyện muốn thỉnh giáo đại nhân.
Dương Đô Đốc nói:
- Thiếu hiệp cứ tự nhiên, bất cứ chuyện gì nếu bản chức biết là có thể nói cả cho thiếu hiệp.
Lý Đức Uy nghiêng mình:
- Thảo dân kính tạ đại nhân… Hắn ngần ngừ nói tiếp:
- Cứ theo thảo dân biết thì các lộ nhân vật lần này xâm nhập Trường An, uy hiếp tiếp cận Đô Đốc Phủ, mục đích không phải chỉ vì muốn làm điên đảo năm tỉnh không thôi… Dương Đô Đốc cau mày:
- Cứ theo thiếu hiệp biết thì họ còn có mục đích gì khác nữa chăng?
Lý Đức Uy đáp:
- Hai ngày trước đây, anh em “Cùng gia bang” tại Phân Đường Trường An phát hiện một nhân vật thần bí xuất hiện tại Thiểm Tây các lộ nhân vật đã tìm mọi cách ngăn chận người ấy lại, nhưng nhân vật thần bí ấy tài trí hình như cao lắm, các lộ nhân vật không làm sao ngăn nổi, họ theo người ấy riết đến Trường An và cuối cùng người ấy tiên nhập Đô Đốc Phủ.
Dương Đô Đốc chớp chớp mắt:
- Có chuyện như thế sao?
Lý Đức Uy nói:
- Thảo dân nói đây là toàn sự thật, nghĩa là nhân vật thần bí ấy quả đã tiến nhập Đô Đốc Phủ.
Dương Đô Đốc nhướng mắt:
- Chuyện xảy ra như thế tại sao bản chức lại không biết cà? Nhưng

chẳng hay thiếu hiệp có biết người ấy hình dáng ra sao không?
Lý Đức Uy nói:
- Cứ theo thảo dân nghe nói lại thì người đó vóc dáng nhỏ mặc đồ đen, da mặt vàng bủn và có một cái thẹo dài trên má.
Dương Đô Đốc lắc đầu:
- Như thế là không có, mỗi ngày bản chức đều có triệu tập nha môn thượng hạ kiểm điểm tình hình, chưa bao giờ nghe có chuyện, có người như thế cả.
Lý Đức Uy nói:
- Cứ theo thảo dân biết thì người ấy quả đã đột nhập Đô Đốc Phủ vào giữa ban ngày.
Dương Đô Đốc gật đầu:
- Bản chức hiểu rồi, thiếu hiệp muốn nói người ấy vào đây trong khi nha môn không phòng bị… Lý Đức Uy gật đầu:
- Bẩm vâng, thảo dân muốn nói như thế.
Dương Đô Đốc ngạc nhiên:
- Lạ nhỉ, chuyện như thế thì tại sao nơi đây không hề phát sinh một chuyện gì khác lạ… Lý Đức Uy nói:
- Cứ theo thảo dân biết thì hình dáng của người ấy không phải là thật, có thể nói đó là lối cải trang.
Dương Đô Đốc hỏi:
- Nhưng nếu thế thì làm sao biết được?
Lý Đức Uy cười:
- Cứ theo thảo dân biết thì một người đã đội nón rộng vành như thế là cốt làm cho người ta không nhận diện được, nhưng người này một mặt làm như thế, một mặt lại cố để cho người ta nhìn thấy… Dương Đô Đốc lẩm bẩm:
- Cố ý cho người ta thấy?… Lý Đức Uy gật đầu:
- Vâng, người ấy quả có ý như thế?
Dương Đô Đốc hỏi:
- Nhưng tại sao lại làm như thế?
Lý Đức Uy đáp:
- Tự nhiên là phải có dụng ý… Dương Đô Đốc hỏi:
- Theo thiếu hiệp thì người đó là nhân vật võ lâm?
Lý Đức Uy gật đầu:
- Lý phải là như thế.
Dương Đô Đốc cười:
- Thiếu hiệp nghĩ tin ấy có thể lầm không? Bởi vì bản chức vốn không hề liên lạc với các lộ võ lâm, nhất là theo bản chức biết thì nhân vật võ lâm nói chung rất không thích gần gũi quan nha, chính Lý thiếu

hiệp là ngươi duy nhất trong đời mà bản chức giao thiệp.
Lý Đức Uy nói:
- Nguồn tin từ đâu tới thì cũng thể lầm lẫn, nhưng với tin tức của anh em “Cùng gia bang” thì nhất định khó xảy ra chuyện ấy, tin tức của họ từ trước đến nay luôn là chính xác, không phải họ giỏi mà là nhờ vào phương tiện của họ.
Dương Đô Đốc nói:
- Trăm ngàn lần cẩn thận, chắc chắn không thể khỏi một lần sai, thiếu hiệp nghĩ có phải thế không?
Lý Đức Uy đáp:
- Điều đó thật tình thảo dân không dám nói, bất quá từ trước đến nay, thảo dân chưa thấy “Cùng gia bang” lầm một lần nào.
Dương Đô Đốc cau mày:
- Nếu như thế thì trong dinh bản chức hiện nay quả thật có một nhân vật thần bí… Lý Đức Uy e dè:
- Xin đại nhân cho thảo dân nói thẳng là nhất định có như thế.
Dương Đô Đốc trầm ngâm:
- Nếu thế thì nhất định bản chức phải tra cho ra căn cội… Ông ta quay ra ngoài gọi lớn:
- Hộ vệ đâu?
Một tên đại hán hộ vệ từ ngoài bước nhanh vào cúi mình:
- Bẩm Đốc Sư, thuộc hạ có mặt.
Dương Đô Đốc hỏi:
- Mấy hôm nay có người nào bên ngoài vào Đô Đốc Phủ hay không?
Tên hộ vệ cung kính:
- Bẩm Đốc Sư, không có.
Dương Đô Đốc gặn lại:
- Có thật thế không? Hãy nhớ kỹ lại xem?
Tên hộ vệ khúm núm:
- Bẩm Đô Đốc đại nhân, trong mấy ngày nay thuộc hạ đều túc trực tại cửa dinh, chính cho tới sáng hôm nay mới thay người khác, quả thật không có người nào lạ mặt.
Dương Đô Đốc vẫy tay:
- Cho ngươi lui xuống.
Tên hộ vệ lui rồi, Dương Đô Đốc quay lại nói với Lý Đức Uy:
- Thiếu hiệp đã có nghe?
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Như thế không chừng anh em “Cùng gia bang” lần này quả đã lấy tin lầm!
Dương Đô Đốc cười:

- Chuyện đó cũng thật là khó nói, bất cứ ai cũng phải có một lần lầm lẫn, ngay như bản chức bất cứ chuyện nào cũng thật hết sức đắn đo, lường xét thật tinh tế vậy mà cũng có đôi khi vấp phải lầm lẫn.
Lý Đức Uy nói:
- Đại nhân đã thế thì còn ai có thể vẹn toàn, tuy nhiên, các lộ nhân vật ngăn con ngươi lạ ấy cũng phải có nguyên nhân, dầu gì chuyện đó đại nhân cũng phải gia tâm phòng bị hơn lên nữa.
Dương Đô Đốc vụt trầm ngâm:
- Hay là… cũng có thể có ngươi giá hoạ… Lý Đức Uy đáp nhanh:
- Ai khác thì thảo dân không dám nói chứ riêng "Cùng gia bang" thì nhất định không.
Dương Đô Đốc lắc đầu:
- Bản chức không nói anh em "Cùng gia bang" vì hiện tại Trường An thành tụ tập đầy rẫy các lộ nhân vật, một khi họ muốn hành động, biết đâu họ lại không đặt điều mượn cớ.
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Đại nhân, nếu như họ quả muốn thâm nhập Đô Đốc Phủ, nhất định họ không cần phải mượn cớ gì đâu.
Dương Đô Đốc trầm ngâm:
- Cũng có thể họ muốn hành động với dụng ý nào đó, nói tóm lại…
Lý Đức Uy vụt chớp ngời đôi mắt:
- Có người xâm nhập… Hắn nói chưa dứt tiếng, phía ngoài chợt có tiếng la bài hải:
- Thích khách… có thích khách… Dương Đô Đốc đứng lên.
Lý Đức Uy đưa tay can lại:
- Xin đại nhân cho thảo dân xem xét.
Hắn đi thẳng ra đại môn.
Ngay trước sân, hai tên hộ vệ của Đô Đốc Phủ đang vây theo một người, một người áo trắng có bộ mặt trơ trơ như người chết.
Hai tên hộ vệ cầm đao, người áo trắng cầm kiếm, từng chiêu của hắn đưa ra xem không có gì kỳ lạ nhưng hai tên hộ vệ chống đỡ rất khó khăn… Hai tên hộ vệ, bằng vào thân pháp thì họ không phải yếu, nhưng không biết sao, cả hai không làm sao chống lại người áo trắng, thủ pháp của họ bắt đầu lúng túng thấy rõ.
Cả hai tên trên vai đều đã mang thương, tuy thương thế không nặng, nhưng đủ để cho họ yếu dần.Dương Đô Đốc lên tiếng phía sau lưng Lý Đức Uy:
- Thiếu hiệp có nhìn ra lộ số của hắn không?
Lý Đức Uy trầm ngâm:
- Thảo dân chưa nhận được… Thình lình, hình như đã có được hộ

trợ bằng sự có mặt của Dương Đô Đốc, tên hộ vệ gầm lên một tiếng, hắn lao mình tới tung một đao trí mạng… Bằng một đao đó, ai cũng thấy nhất định người áo trắng phải rơi một cánh tay thế nhưng sự việc xảy ra vô cùng kinh dị… Lưỡi đao chạm ngay bả vai người áo trắng, thế nhưng không thấy hắn lay động, và điều lạ lùng hơn nữa là không hề chảy máu… Lý Đức Uy cau mày thật chặt, hai mắt đăm đăm nhìn vào người áo trắng.
Dương Đô Đốc kinh ngạc:
- Thiếu hiệp, thứ công phu gì lạ thế, tại sao đao thương không phạm… Lý Đức Uy bước tới:
- Xin để thảo dân xem lại.
Và hắn kêu lên:
- Nhị vị hãy lui ra.
Hai tên hộ vệ nhảy phóng ra ngoài và Lý Đức Uy lướt tới:
- Chẳng hay các hạ là bậc cao nhân nào thế?
Người áo trắng làm như không nghe thấy, hắn cứ xốc kiếm lù lù đi tới… Hai mắt hắn trơ trơ như hai mắt cá chết không nháy một cái nào… Lý Đức Uy chớp ngời ánh mắt:
- Đại nhân, Bạch Liên Giáo… Câu nói của Lý Đức Uy chưa dứt thì người áo trắng vùng ngã xuống mất luôn… Không, nói mất thì không đúng, phải nói là đã biến thành một hình nhân bằng giấy.
Hình nhân nho nhỏ bằng giấy, tay cầm kiếm y như người áo trắng khi nãy.
Hình nhân được cắt rất đơn sơ y như thứ đồ chơi trẻ em.
Lý Đức Uy bước tới nhặt lấy hình nhân cầm nơi tay, hắn hơi kinh ngạc.
Dương Đô Đốc cười:
- Lý thiếu hiệp thật là lợi hại, chỉ cần một lời khám phá là tà thuật của chúng trở thành vô hiệu.
Riêng Lý Đức Uy thì biết không phải là thế, đã đành tà thuật của Bạch Liên Giáo không thể làm hại được những người vững tinh thần những người đã khám phá ra chúng, nhưng cũng không phải chỉ bằng một câu nói như thế là có thể phá được, chuyện tà thuật tan biến thình lình này còn có một bí mật… Hắn cầm hình nhân nhỏ trên tay nhìn không ra một vết tích nào, hắn cũng không thấy trên hình giấy có một chút huyết trọc nào.
Hắn hiểu ngay là trong Đô Đốc Phủ nhất định phải có cao nhân.
Thế nhưng Dương Đô Đốc lại không thừa nhận và hắn cảm thấy dừng lại chứ không nên hỏi nhiều hơn nữa.
Cứ bằng vào tình hình như thế này, nhất định Dương Đô Đốc không

phải hoàn toàn không biết chuyện có mặt cao nhân trong phủ, thế nhưng ông vẫn không thừa nhận, đó là việc lạ.
Dương Đô Đốc nói tiếp:
- Thấy tà không sợ, thấy ma không khiếp, tà tự nhiên không thể thắng chính, bản chức bao nhiêu năm tảo trừ thảo khấu, tà khí nan xâm, chắc chắn chúng không làm hại được đâu, xin thiếu hiệp vào trong ngồi chơi giây lát.
Lý Đức Uy vội vòng tay:
- Hiện tại bên ngoài tình hình quá căng thẳng, chúng gian khi đã manh tâm xâm phạm thì nhất định chúng không thể nào buông bỏ, thảo dân thật tình không dám nấn ná lâu hơn, xin đại nhân cho phép thảo dân kiếu thoái.
Hắn vòng tay khom mình và nhún chân phóng nhanh vào bóng tối.
Dương Đô Đốc đứng ngửa mặt nhìn trời, mặt ông tuy nhiều tư lự nhưng vẫn ẩn hiện vẻ vui mừng.
Lý Đức Uy vừa ra khỏi Đô Đốc Phủ thì Vân Tiêu đã bước ra chào hỏi.
Thoáng thấy thần sắc của Vân Tiêu, Lý Đức Uy biết hắn không hề biết chuyện vừa mới xảy ra.
Thật thì cũng không có gì lạ, tà thuật của Bạch Liên Giáo vốn không bao giờ bộc lộ tung tích, nếu không phải chỗ chúng xuất hiện thì cho dầu cách gần cũng khó mà phát giác.
Hắn bèn thuật lại chuyện trong Đô Đốc Phủ cho Vân Tiêu biết và nói tiếp:
- Tại hạ không dám quả quyết chuyện tà thuật trong Đô Đốc Phủ có phải là người ấy hay không, nhưng vì trên hình người bị giết tại hạ chưa thấy một vết tích nào.
Vân Tiêu nói:
- Thế nhưng không thể khi không mà tà thuật tan biến được.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Cái làm cho khó hiểu chính là chỗ ấy.
Vân Tiêu cau mặt:
- Thiếu hiệp, sự đã rõ ràng như thế, tại sao Dương Đô Đốc không thừa nhận nhỉ?
Lý Đức Uy nói:
- Khó mà biết được, cũng có thể vì một chuyện bất đắc dĩ nào đó mà ông ta không tiện nói ra.
Vân Tiêu vẫn băn khoăn:
- Lạ quá, chuyện như thế thì đâu có gì mà phải giấu.
Lý Đức Uy hỏi:

- Có tin tức gì về Tổ Tài Thần hay không?
Vân Tiêu lắc đầu:
- Đến bây giờ vẫn chưa nghe thấy.
Lý Đức Uy trầm ngâm:
- Người mà Phúc An cần gặp nhất định phải là Tổ Tài Thần, nghĩa là đêm nay hắn phải đến Trường An, thế tại sao anh em "Cùng gia bang" lại không biết, thật là lạ quá… Vân Tiêu nói:
- Cũng có thể Tổ Tài Thần sợ lộ tung tích nên hắn tìm cách che giấu lộ trình… Ngay lúc đó, có thanh niên khất cái chạy bay tới nói:
- Bẩm Đương Chủ có hai chiếc kiệu đổ trước Kim Phủ.
Vân Tiêu hỏi:
- Trên kiệu đó có ai?
Gã thanh niên khất cái nói:
- Hai chiếc kiệu đi thẳng vào nội phủ chứ không có đổ phía ngoài.
Vân Tiêu ngó Lý Đức Uy:
- Có thể hắn đã tới.
Lý Đức Uy trầm ngâm:
- Tôi sẽ đến đó, xin phiền Vân Đường Chủ và anh em "Cùng gia bang" cố sức bảo vệ nơi đây, vạn nhất có người xâm phạm nếu ngăn được thì ngăn, đừng để cho chúng xâm phạm Đô Đốc Phủ, bây giờ chắc chắn trong Đô Đốc Phủ đã có cao nhân, nghĩ cũng không đến nỗi nào, nhưng nếu tình hình xem ra bất ổn thì Vân Đường Chủ cấp tốc báo tin cho tôi biết.
Vân Tiêu vòng tay:
- Thiếu hiệp cứ yên lòng, tại hạ nguyện cố hết sức mình.
Lý Đức Uy vòng tay chào Vân Tiêu và lao mình đi thẳng.
Kim Gia tại Trường Lạc Phường đêm nay hình như có vẻ khác thường.
Chỉ biết khác thường là khi nào quan sát kỹ ở bên trong, chứ thật ra thì họ không bộc lộ điều gì rõ ràng cả.
Người thì cũng không thấy nhiều hơn, đèn cũng không thấy thêm mấy ngọn, chỉ có bên chiếc bàn đá dưới tàn liễu ở góc hoa viên là có sửa soạn một tiệc.
Cố nhiên là chiếc bàn đá quý, nhưng quý cho mấy cũng là bàn đá, người ta thấy rất có thể đây chỉ là một bữa tiệc tầm thường của vài ba bạn hữu ngâm canh, chứ không có gì đặc biệt.
Nhưng sỡ dĩ người ta nhìn thấy được cái đặc biệt đó là do cảnh sắp xếp bữa tiệc.
Trước hết ngươi ta nhìn thấy dụng cụ không tầm thường.
Chén ngọc, đũa ngà và dạ quang bôi.

Bằng vào những thứ ấy không thôi, ai cũng đoán được những thức thuộc về sơn trân hải vị, toàn là thứ được chọn lọc kỹ càng và rượu cũng phải là… mỹ tữu.
Tự nhiên, người ta thấy chén đũa, thức ăn sang trọng ấy không xứng với chiếc bàn và điều không xứng hơn nữa là ngôi vị chủ nhân.
Nơi chiếc ghế chủ nhân, một lão già , mặc bộ đồ vải thô sơ sài, đầu đội một chiếc nón đã có một đôi chỗ rách.
Ngồi vào bàn tiệc mà lại là ngôi vị chủ nhân, lại đội một chiếc nón sum sụp, thật là chuyện nếu không phải một người có tuổi thì thật khó mà dung chế, có lẽ ông ta không muốn cái bộ mặt của mình lộ rõ, chứ nhất định không ngại sương đêm.
Nhưng nếu đứng gần, nhìn vào bộ mặt của lão già, người ta càng không thấy hứng thú mấy nếu được ngồi vào tiệc.
Lão già chưa già lắm, lão có bộ râu rất khó coi.
Đôi mắt không bao giờ mở lớn, với cặp lông mày ngắn ngủn lởm chởm trông y như chiếc chổi cùn, cộng vào đó với cái miệng toàng hoạc và đôi môi mỏng dính, chỉ nhìn vào bộ mặt không thôi đã thấy những thứ ấy đã không tương xứng.
Ngươi ta biết lão là chủ nhân là bởi ngôi vị mà lão trong bàn tiệc, cái rõ ràng hơn hết là Cung thần Kim Nguyên Bá đứng khoanh tay sau lưng lão, tự nhiên, dáng điệu của họ Kim rất ư là khúm núm.
Bên phải của lão già là một vị công tử ăn mặc cao sang, bằng vào da mặt búng sữa của hắn, ngươi ta biết ngay hắnn thuộc vào hàng… công tử bột, công tử Phúc An, hồng tộc Mãn Châu.
Bốn tên vệ sĩ của công tử Phúc An đứng hầu ở sau, cách bàn tiệc xa xa.
Cô nữ tỳ Tiểu Ngọc đứng sau lưng Thất Cách Cách.
Chỉ có bấy nhiêu đó, gia nhân Kim Phủ vắng hoe, không một ai lai vãng.
Người lên tiếng trước nhất Thất Cách Cách:
- Phân phi Trường An của Tổ lão đẹp quá, đẹp đến mức có thể khiến cho người say mê, phong cảnh ở đây, bất cứ ai đến một lần là không muốn rời chân.
Lão già nón rách Tổ Tài Thần mỉm cười:
- Nếu Thất Cách Cách xem vừa mặt, lão phu kính tặng để làm chỗ nghĩ ngơi.
Bằng vào cách ăn vận của lão, bất cứ ai cũng đều nhận là lão rất keo kiệt, vì một nhân vật thế lực kim tiền mạnh nhất nước mà ăn bận không hơn một nông phu, nhưng khi nghe lão nói chuyện thì người ta lại ngạc nhiên hết sức.

Chỉ bằng một câu nói, lão sẵn sàng dâng tặng một lâu đài, lão đâu phải là con người keo kiệt?
Nhưng nếu gần lão Tổ Tài Thần, người ta mới thấy hết con người của lão.
Một việc làm không sinh lợi thì một đồng xu lão cũng không móc ra, nhưng biết đó là chuyện "nhất bản vạn lợi" thì chỉ bằng một cái nhìn của người đối diện lão sẵn sàng cung dâng những vật mà lão ta quý nhất.
Thất Cách Cách mỉm cười:
- Phân Chi Trường An của Tổ lão là nơi đầu não khống chế trọn cả vùng Thiểm Tây, làm sao có thể nhường cho dễ dàng như thế? Lòng tốt của Tổ lão, tôi chỉ xin nhận lãnh thạnh tình.
Tổ Tài Thần nói:
- Đúng, Phân Chi Trường An quả là nơi quan trọng, nhưng chính vì chỗ quan trọng của nó nên lão phu mới thành tâm dâng cho Thất Cách Cách, chứ nếu là một chỗ không đáng giá thì làm sao lão phu lại dám nghĩ đến chuyện dâng tặng? Nếu không có gì trở ngại về chuyện dời đổi, xin thỉnh Thất Cách Cách cứ cho dọn đến ngay.
Thất Cách Cách cười:
- Tổ lão đã thật tình, từ chối thành ra khách sáo, nhưng xin Tổ lão cũøng chỉ cho tạm ở ít lâu thôi, sua khi lễ thành thân của lệnh ái xong là tôi sẽ cho dọn tới.
Người dâng, người tặng không ai thấy có gì là chuyện khó khăn, chính người nhận, cũng không thể khách sáo, có lẽ họ đã biết quá rõ dụng ý nhau.
Tổ Tài Thần gật đầu:
- Như thế thì tiện lắm, để lão phu cho gia nhân sửa sang lại cho chu đáo.
Thất Cách Cách khoát tay:
- Không cần, đối với tôi cứ để y như thế cũng đã quá đủ rồi.
Tổ Tài Thần cười:
- Thất Cách Cách khách sáo quá.
Thất Cách Cách chớp chớp mắt nhìn quanh:
- Sao không thấy người của Cúc Hoa Đào?
Tổ Tài Thần nói:
- Lão phu không có mời họ, hôm nay là lần đầu lão phu tham kiến Thất Cách Cách và công tử, lão phu không muốn có kẻ thứ ba.
Thất Cách Cách mỉm cười:
- Về chuyện Trương Sứ giả của Cúc Hoa Đào cứu hồi công tử Phúc An, chắc Tổ lão đã được bẩm cáo rồi chứ?

Tổ Tài Thần gật đầu:
- Lão phu có nghe, đó là tại người của lão phu bất tài, hành sự vô lực, không thể trách người của Cúc Hoa Đào.
Thất Cách Cách hỏi:
- Khi nhận được báo cáo về chuyện đó, Tổ lão có nhận được tin tôi cho hay rằng đó là kẻ ly gián hay không?
Tổ Tài Thần gật đầu:
- Có, nếu không thì lão phu đâu có nói người của lão phu bất tài và lão phu không bao giờ trách Cúc Hoa Đào.
Thất Cách Cách nói:
- Tổ lão và Cúc Hoa Đào đều là bằng hữu của Tệ quốc, nếu hai bên có điều chi bất hoà, chuyện đó khiến cho tệ Quốc thật là khó xử.
Tổ Tài Thần cười:
- Thất Cách Cách yên lòng, lão phu và Hải Hoàng không có chuyện hiểu lầm nhau đâu.
Thất Cách Cách gật đầu:
- Bằng vào câu nói của Tổ lão là tôi đã yên tâm.
Tổ Tài Thần nói:
- Trong lúc thình lình, lão phu không kịp thiết tiệc trọng hậu, xin thỉnh chư vị đạm bạc vài chén cho vui rồi ta cùng bàn chuyện.
Lão đưa tay vẫy vẫy Kim Nguyên Bá…

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 10
Cô gái họ Tổ

Kim Nguyên Bá lên tiếng vâng dạ và lại đưa tay vẫy về phía trong. Từ trong, hai tên tỳ nữ bước ra nâng bầu rượu ngọc châm đầy từng chén.
Tổ Tài Thần nâng chén:
- Đây vốn là thứ rượu mà Tổ gia chuyên đặc chế, mệnh danh là "phước lộc thọ tửu", cái tên tuy không được thanh, nhưng rượu thì kha khá, xin thỉnh nhị vị thưởng thức vài chén cho vui.
Sau chén rượu thứ nhất, Tổ Tài Thần ân cần thỉnh khách cầm đũa ngọc.
Lão nói những thứ trên bàn tiệc đều do đầu bếp trứ danh của năm tỉnh miền tây.

Quả thật, thức ăn không những toàn món quý, mà mùi vị vào miệng thật không thể nào chê nổi.
Rượu qua ba tuần, Tổ Tài Thần mới vào đề:
- Đêm nay gọi là đêm cơ giao diện kiến, nói "diện kiến" thì cũng có vẻ không cần thiết lắm vì công tử đây vốn là kim chi ngọc điệp, nhân phẩm của công tử chỉ nhìn qua là cũng đã biết ngay, chỉ riêng phần tiên nữ của lão phu thì mới đúng là chuyện mà lão phu áy náy, vì tuy tiểu nữ có được một sắc đẹp trời ban, nhưng từ nhỏ vốn được nâng niu chiều chuộng nên quen nết, có lẽ rất khó mà đảm đang… Thất Cách Cách cười:
- Từ nhỏ đã sinh hoạt trong nhung lụa thì làm sao tránh khỏi chuyện quen nết được… Tổ Tài Thần lắc đầu:
- Hai tiếng "nhung lụa" thật tình lão phu không dám nói trước nhị vị Hoàng Tộc, lão phu rất hiếm cái danh hào phu của mình.
Thất Cách Cách nói:
- Tổ lão quá khiêm nhường, sau này, khi lệnh ái và công tử Phúc An thành thân, văn võ bá quan Mãn Châu chúng tôi đâu còn ai dám nói ngang hàng Tổ lão.
Tổ Tài Thần cười:
- Thật tình lão phu không dám cao vọng như thế ấy, chỉ mong sau này đại sự thu về một mối, nhị vị không quên lão phu đã góp chút sức mọn là đủ lắm.
Thất Cách Cách nói:
- Coi, Tổ lão sao lại nói như thế, về phương diện công luận, công sức đều thuộc về một mối cho tệ quốc, Tổ lão là ngươi có công không cần phải bàn luận, Tổ lão là hoàng thân quốc thích, tự nhiên là phải được hưởng vinh hoa phú quý.
Tổ Tài Thần nói:
- Thất Cách Cách nói như thế, lão phu xin chân thành cảm tạ.
Oâng ta nâng chén:
Kính thỉnh nhị vị.
Và quay lại vẫy tay.
- Cho vời tiểu thư.
Kim Nguyên Bá cao giọng truyền lịnh vào trong.
Sau đó mấy giây, từ phía hậu viện ló ra bốn ngọn đèn lồng bốn cô a hoàn vịn một thiếu nữ chầm chậm đi ra.
Tự nhiên đó là dáng cách của một tiểu thư đài các, họ yếu đuối hẳn là chuyện tự nhiên, nhưng không phải yếu đến mức phải đỡ như con bệnh, chỉ có điều họ phải cầm lối đó, vì đó là dáng cách của con nhà khuê các cần phải có để tăng cái đài cát của họ hơn lên.

Những cô gái con nhà giàu nhưng khi họ làm dáng cách như thế có đôi khi trông buồn cười, nhất là những cô gái không có đủ người cân đối, trái lại, cô gái con nhà họ Tổ có khác, chẳng những gương mặt của cô ta quá gầy mà vóc ngươi lại đúng y là "cành liễu đương xuất" chính vì vóc người dịu dàng yểu điệu của nàng thật xứng để cho người nâng đỡ.
Sự có mặt của cô gái nhà họ Tổ, làm cho khắp vườn về đêm như sáng rực hơn chính luôn cả Thất Cách Cách, làm cho Phúc An không nói, hắn ngồi như kẻ mất hồn.
Kể ra thì gã công tử Hoàng Tộc Mãn Châu quả là có phúc, tuy hắn vào thành là bị một phen khiếp vía, nhưng bù lại hắn được ngươi như ngọc như hương thế đó, sự kinh ngạc vừa qua thật chẳng thấm vào đâu.
Giá như hắn bị thêm một vài trận như thế nhưng được một cô vợ xinh đẹp như thế thì cũng chẳng sợ gì.
Cô gái họ Tổ theo sự vịn đỡ của bốn ả nữ tỳ chầm chậm bước ra, đi thẳng về hướng bàn tiệc.
Phúc An ngồi mở tròn đôi mắt sững sỡ Ngay lúc đó, chợt nghe có tiếng người như cảm thán:
- Phúc công tử quả thật là ngươi phúc đức, được một người vợ như thế quả có thể làm cho tất cả thiên hạ hờn ghen… Mọi người còn đang giật mình vì câu nói thình lình, thì trước mắt họ chợt thấy tà áo trắng bật lên, bây giờ thì giữa bốn cô ả hoàn bỗng có thêm người nữa.
Bạch Y Khách Lý Đức Uy.
Thật quả là chuyện kinh hoàng, không những Tổ Tài Thần và Phúc An công tử biến sắc mà luôn cả Thất Cách Cách cũng nhuốm mình…
Mấy cô ả hoàn kêu lên một tiếng nho nhỏ, họ xúm nhau vịn vị tiểu thư thụt ra sau.
Mọi người đều kinh ngạc, nhưng cô gái họ Tổ thì bình tĩnh lạ lùng, cô ta nhìn Lý Đức Uy bằng đôi mắt thản nhiên.
Nói thì lâu, nhưng sự việc xảy ra quá nhanh, từ khi tiếng nói của Lý Đức Uy cất lên cho đến lúc mọi người nhìn thấy thì hắn đã đứng sát bên cô gái nhà họ Tổ.
Kim Nguyên Bá và bốn tên vệ sĩ Mãn Châu đã nhích lên.
Ngươi thứ nhất nhảy tới là Kim Nguyên Bá, tiếp theo sau bốn gã vệ sĩ Mãn Châu, họ chuẩn bị hành động.
Lý Đức Uy bước qua đứng thật sát cô gái họ Tổ, hắn nắm tay nàng cười nói:
- Tại hạ không muốn làm mất vui buổi hội ngộ đêm nay, mà chắc chủ

nhân Tổ lão cũng không muốn thế.
Kim Nguyên Bá khựng lại, hắn trừng mắt quát:
- Buông ra.
Lý Đức Uy điềm đạm mỉm cười:
- Xin chư vị đừng hiểu lầm, tại hạ không hề có một ác ý nào cả, chẳng qua thấy vị tiểu thư đây yếu quá, tại hạ sợ làm kinh động nên vịn cho nàng đứng vững, Tổ cô nương là kim chi ngọc điệp, một mai mà vấp ngã, chắc chắn không làm chuyện chơi đâu.
Câu nói có thật tình, nhưng Kim Nguyên Bá và những ngươi có mặt thay đều biết đó là lời cảnh cáo.
Quả nhiên, Kim Nguyên Bá khựng lại trừng trừng đôi mắt nhưng không dám có một thái độ nào, bốn tên vệ sĩ Mãn Châu cũng im không nhúc nhích.
Nhưng như cảm thấy mình bất lực, nhưng không làm thinh, Kim Nguyên Bá khựng lại rồi thét:
- Tên kia, ngươi là người gì mà dám đụng tới tiểu thư như thế?
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Đường đường một vị thủ lãnh chi thiểm của nhà họ Tổ, sao lại có giọng điệu như bán chợ cá như thế ấy? Oâng bạn, không sợ làm mất mặt Tổ lão hay sao?
Kim Nguyên Bá chưa biết nói sao thì bằng một dáng cách hết sức bình tĩnh, Tổ Tài Thần khoát y:
- Đừng có thái độ lôi thôi như thế.
Kim Nguyên Bá cúi mặt ngậm câm luôn.
Thất Cách Cách vụt lên tiếng:
- Ta nhớ các hạ từng nói có đọc sách thành hiền, sao luôn cả câu “nam nữ thụ bất tương thân” mà không biết thế?
Lý Đức Uy điềm đạm mỉm cười:
- Thật rất khó mà được Thất Cách Cách đem cách thánh hiền ra dạy dỗ, nhưng con người của tại hạ từ trước đến nay là như thế, chuyện lớn thì cẩn thận, nhưng tiếc không bao giờ câu nệ , huống chi, chuyện đêm nay là chuyện cùng chẳng đã tại hạ phải tòng quyền.
Thất Cách Cách trầm giọng:
- Hãy buông Tổ cô nương ra rồi muốn nói gì cứ đến đây.
Lý Đức Uy hỏi:
- Thất Cách Cách thay chủ nhân mà mời tại hạ đấy à?
Thất Cách Cách gật đầu:
- Có thể nói như thế cũng được.
Lý Đức Uy nói:
- Cung kính bất như tòng mạng, mong Tổ lão và Thất Cách Cách có

lòng mời, tại hạ xin vâng.
Hắn đưa một tay về phía trước và nói tiếp:
- Tổ cô nương, xin mời.
Cô gái họ Tổ khẽ động vành môi mọng đỏ, nàng nói một câu thật nhỏ:
- Đa tạ.
Lý Đức Uy vịn nàng bước thẳng vào.
Bốn cô tỳ nữ xanh mặt theo sau.
Cô gái họ Tổ còn trong tay hắn, không sao dám có cử chỉ gì tháo thứ.
Lý Đức Uy chẳng những không có vẻ sợ sệt, mà hắn lại rất tự nhiên, hắn dắt tay Tổ cô nương đi vào bằng dáng cách thong dong, y như đưa người thân vào dự tiệc.
Phúc An mở đôi mắt tròn xoe không nói được câu nào.
Lý Đức Uy làm như không hay biết, hắn đi vào giống như một thân hữu của chủ nhân.
Bước vào tới bàn tiệc, Tổ cô nương ngồi ngay xuống ghế, bây giờ Lý Đức Uy mới buông tay nàng và nói:
- Cảm tạ cô nương đã cho tại hạ được phần vinh hạnh.
Tổ cô nương nhoẻn miệng cười thật tự nhiên:
- Các hạ không cần khách sáo, đáng lý tôi phải cám ơn vì được các hạ dìu một đoạn đường.
Lý Đức Uy đứng sát bên cô gái, làm cho Kim Nguyên Bá và bốn tên vệ sĩ Mãn Châu đành phải đứng im.
Họ trừng trừng cặp mắt như muốn ăn tươi nuốt sống.
Thế nhưng họ cũng chỉ đứng xa mà ngó chứ không dám nhích lên.
Tổ Tài Thần là con người khá bình tĩnh, lão quay lại hỏi Thất Cách Cách:
- Cứ theo cách nói thì hình như Thất Cách Cách có quen với hắn?
Kim Nguyên Bá vội nói:
- Bẩm chủ nhân, hắn là người đã cầm giữ Phúc An công tử đấy.
Tổ Tài Thần gục gật đầu:
- Ạ à.. thế sao?
Thất Cách Cách nói:
- Tổ lão không thấy à? Con ngươi có nhiều bản lãnh lắm, chẳng những võ công cao mà cơ trí cũng nhiều.
Tổ Tài Thần gật đầu:
- Thật tình thì tôi vẫn không nhìn thấy, Tổ mỗ vốn là con người kém nhãn, không thấy nỗi thái sơn, thất kính, thất kính.
Lý Đức Uy cười:
- Tổ lão khách sáo quá, cùng một câu nói như thế, nhưng với Thất

Cách Cách thì câu nói đó đã làm cho tại hạ tổn đức bình sinh.
Thất Cách Cách nói:
- Tôi làm gì có tư cách gì dám làm tổn đức các hạ, các hạ chỉ cần đưa tay là bắt được tôi ngay.
Câu nói của nàng tuy thật bình thường, nhưng vào lỗ tai của Lý Đức Uy, hắn cảm thấy ngay sự chua cay ray rức.
Tổ Tài Thần nói:
- Chẳng hay có thể ngồi uống vài chén được chăng?
Lý Đức Uy nói:
- Đã đến đây là có ý muốn rồi, đâu dám để Tổ lão có lời mời.
Hắn ngồi ngay xuống chẳng một chút gì khách sáo, tự nhiên là hắn ngồi sát cạnh Tổ cô nương.
Tổ Tài Thần vẫy tay:
- Bây đâu, thêm chén đây.
Kim Nguyên Bá tuân theo gọi vào trong.
Tổ Tài Thần hình như tửu lượng thuộc vào hạng siêu nhân.
Lý Đức Uy hình như hơn chứ không kém.
Phúc Lộc Thọ đúng là thứ hảo hạng của nhà họ Tổ, mùi nghe phưng phức mà vị thật ngọt lịm, nhưng không phải giám độ, chỉ cần vài chén là thấy choáng váng ngay.
Thế nhưng bây giờ thì cái chén lớn đã cạn rồi, gia nhân đã theo cái vẫy tay của Tổ Tài Thần mang lên chén khác.
Tự nhiên rượu càng nhiều, không khí chủ khách càng hẳn hòi, điều đó càng làm mắt Kim Nguyên Bá càng đỏ rực, thế nhưng hắn không làm sao được, hắn đành phải… đứng hầu. Đừng nói Kim Nguyên Bá, luôn cả Tổ tài thần cũng không có dám có ý nghĩ bất mãn nào.
Lý Đức Uy đang kèm cô gái cưng của lão, hắn là cái chén đá, hắùn có bể là phải lắm rồi, nhưng cái chén “kiểu” của lão đặt sát một bên. Lão chỉ còn cách là uống rượu.
Có lẽ lão tin vào tửu lượng của mình, thế nhưng qua một hồi lâu, Lý Đức Uy vẫn như không.
Rượu là bản chất chớ không phải vấn đề tập luyện, tuổi Tổ Tài Thần có cao, tửu lượng có được nhiềm năm quen thuộc, nhưng với Lý Đức Uy thì chuyện đó không thấm tháp vào đâu.
Bây giờ thì Tổ Tài Thần đã hiểu rất rõ ràng, muốn lấy rượu để đánh ngã Lý Đức Uy không khác nào đưa tay đấm vào vách sắt, cuối cùng tay sẽ sưng lên.
Tổ Tài Thần đã biết, Thất Cách Cách lại càng biết sớm hơn.
Nàng biết rằng vào cách nào, sự tình bây giờ thượng phong là ở trong tay của Lý Đức Uy.

Nhìn lại Tổ cô nương, nàng vẫn thản nhiên như không có chuyện gì.
Bình tĩnh được như thế, quả thật là một cô gái hiếm có.
Không ai có thể nhận được ý nàng, có thể nàng không am tường võ học, nàng không thấy sự thất bại của cha nàng, có thể nàng thấy sự thất bại đó, nhưng nàng cho rằng không quan hệ.
Nhưng nếu chuyện thất bại đối với nàng không quan hệ, thì mặc nhiên, cuộc họp mặt đêm nay với Thất Cách Cách và công tử Phúc An đối với nàng cũng không có gì quan trọng.
Không ai biết được lòng nàng.
Tổ Tài Thần nhìn chăm chăm vào Lý Đức Uy và vụt hỏi:
- Các hạ quý tính?
Lý Đức Uy thản nhiên:
- Lý Đức Uy.
- Các hạ năm nay được bao nhiêu tuổi?
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Có lẽ lớn hơn lịnh ái và Thất Cách Cách đây vài tuổi, tuy nhiên, về rượu thì tại hạ vẫn có thể uống được một chén Phúc Lộc Thọ của Tổ gia mà chưa thấy ngà ngà, thế nhưng tại hạ tin rằng Tổ lão chỉ cần nửa chén thôi là đã say lúy tuý.
Thật là một câu nói không hề khách sáo, chưa ai dám tự khoe tửu lượng của mình như thế.
Dẫu sao Thất Cách Cách vẫn không thấy đó là người không biết khiêm nhường.
Vì nàng biết Tổ lão muốn dùng rượu để đánh ngã Lý Đức Uy, mà một khi rượu được mang ra làm vũ khí thì người tiếp nhận cũng phải trên tinh thần thượng võ, tinh thần thượng võ không nên khoe khoang, cũng không bao giờ quá tự khiêm.
Tổ Tài Thần hơi sửng sốt:
- Nhãn lực của các hạ khá lắm mà lòng tự tin cũng vững lắm.
Lý Đức Uy cười:
- Không tin thì làm sao dám nhận lời nhập tiệc.
Hắn liếc qua Thất Cách Cách và hỏi luôn:
- Chắc Thất Cách Cách cũng đồng ý với câu nói của tại hạ?
Thất Cách Cách làm thinh, nàng chỉ đưa mắt nhìn hắn chứ không lên tiếng.
Không biết vì men rượu đã thấm nhiều hay vì một lý do gì khác, đôi mắt nàng bây giờ thật long lanh.
Tổ Tài Thần lại hỏi:
- Chẳng hay các hạ là bậc cao nhân từ đâu tới?
Lý Đức Uy đáp:

- Điều đó Tổ lão có thể hỏi Thất Cách Cách, ngươi biết rất rõ ràng.
Tổ Tài Thần liếc Thất Cách Cách.
Thất Cách Cách mỉm cười:
- Vị này bảo mình là một người buôn bán, Tổ lão thấy có giống thế không?
Tổ Tài Thần gật đầu nhè nhẹ:
- Tổ gia đời đời làm thương mãi, tự nhiên là phải biết những người buôn bán, vị lão đệ đây quả thật người buôn bán, có thể nói là cao thủ trong ngành buôn bán thì mới đúng.
Thất Cách Cách hơi sửng sốt nhưng rồi nàng lại cười:
- Tổ Tài Thần nói đúng lắm Tổ Tài Thần lại ngó ngó Lý Đức Uy:
- Lão đệ đã là người buôn bán thì như thế rất dễ dàng cho câu chuyện. Người buôn bán là người chỉ cần cầu lợi, lão phu buôn bán từ nhỏ, cũng chỉ cầu lợi, như vậy bây giờ bất cứ chuyện gì, chỉ cần có lợi cho cả đôi bên là ta có thể nói chuyện với nhau rất dễ dàng chỉ có những cái gì bất lợi thì không ai có thể lay chuyển được….
Bây giờ có thể nói thẳng được rồi, chẳng hay các hạ đến đây định bàn chuyện buôn bán nào đây?
Lý Đức Uy cười:
- Tổ lão đã nói thẳng như thế thì tiện biết bao. Đúng, tại hạ đến đây cốt bàn với Tổ lão về một chuyến buôn, chỉ có điều hoàn cảnh hiện tại có khác, bây giờ ở đây là bữa tiệc giữa Qúy gia và chư vị Hoàng Tộc Mãn Châu, nếu mình đem chuyện buôn bán ra bàn, chẳng hoá ra làm mất cả không khí vui của bữa tiệc hay sao?
Tổ Tài Thần nói:
- Chờ sau khi xong việc rồi mình bàn chuyện đó được không?
Lý Đức Uy gật đầu:
- Đúng như thế, tại hạ rất không muốn làm trở ngại đại sự của Tổ lão.
Tổ Tài Thần nhướng mày:
- Lão đệ thật là người thẳng thắn, bằng vào câu nói ấy lão phu có thể kết giao được với lão đệ rồi.
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Tổ lão làm tại hạ vô cùng cảm kích.
Tổ Tài Thần nói:
- Vậy lão đệ hãy ngồi tạm uống rượu, lão phu cần làm cho xong chuyện.
Tổ cô nương vụt nói:
- Con nghe trong mình không được khoan khoái, phép cho con được cáo thối.
Tổ Tài Thần nhìn con gái:

- Thiên Hương… Tổ Thiên Hương đứng dậy.
- Con xin cáo thối, những chuyện còn lại hãy dành cho người khác.
Nàng đưa tay cho Lý Đức Uy:
- Các hạ dìu tôi vào đây, bây giờ lẽ phải là các hạ cũng dìu tôi trở vào trong.
Thất Cách Cách tái mặt… Lý Đức Uy cũng thoáng hơi ngạc nhiên, nhưng chỉ thoáng qua hắn lấy ngay sự bình tĩnh, hắn cười:
- Thật vinh hạnh cho tôi.
Hắn đứng lên theo và đưa tay vịn đỡ cô gái ra khỏi ngôi nhà thuỷ tạ.
Kim Nguyên Bá da mặt từ xanh xuống tím ngắt:
Thất Cách Cách vùng đứng dậy:
- Phúc An, chúng ta đi.
Trong khoảnh khắc, Tổ Tài Thần vụt biến như một con người khác hẳn, tuy bộ quần áo vẫn như cũ, nhưng con người của lão khi đứng dậy như cao lớn hẳn lên, đôi mắt thường nhìn xuống của lão giờ đây cũng quắt lên chiếu thẳng ngời ngời dễ sợ.
Lý Đức Uy quay lại mỉm cười:
- Tổ lão, chính tôi cũng không hiểu cái nguồn lợi mà Tổ lão vừa nói đó từ đâu mà có?
Tổ Tài Thần trầm nặng mặt:
- Lão đệ, có người giúp cho lão đệ về chuyện đó, ta vốn là người cũng thuộc về con buôn chuyên nghiệp, thì không bao giờ chịu lỗ vạn nhất bị lỗ vốn một vố, ta sẽ lập tức lấy ngay trở lại sau đó, chứ không bao giờ chịu để lâu, còn lão đệ thì sao?
Lý Đức Uy gục gật đầu:
- Đồng ý với Tổ lão và tự nhiên là rất khó chịu làm một cuộc buôn bán nào đó nữa với Tổ lão, tuy nhiên, đã là buôn bán thì không ai chịu lỗ, nghĩa là cùng tính chuyện buôn bán với nhau, nhưng tại hạ không thể dám bảo rằng Tổ lão sẽ nhất định kiếm được số lời trở lại.
Tổ lão cười khà khà:
- Để thử xem, từ trước đến nay, công việc làm ăn của ta không bao giờ gặp trở ngại, luôn luôn là nhất phần xuôi thuận. Hôm nay tuy có không may một chuyến, nhưng đã là người biết điều thì việc không may ấy khó mà co hoài, có phải thế không?
Lý Đức Uy gật đầu:
- Tổ lão nói có lý, thế nhưng, biết đâu bắt đầu từ giờ phút này vận may của Tổ lão không còn nữa.
Tổ Tài Thần cười:
- Lão đệ, đã cùng là đồng nghiệp, lão đệ có thể cho ta một cơ hội không nhỉ?

Thừa biết lão muốn ám chỉ chuyện gì, Lý Đức Uy vội tránh xa Tổ Thiên Hương một khoảng và chấp tay sau đít đứng mỉm cười:
Kim Nguyên Bá thấy đúng là cơ hội, hắn lao mình tới, hai tay nhập một.
Đúng là chụp cơ hội để chiếm thượng phong, song chưởng của hắn với toàn lực đây ra như thế đó.
Lý Đức Uy nhướng mắt:
- Cung Thần, thật sự không phải tại hạ khinh khi, chứ thật tình thì các hạ không phải là đối thủ của ta đâu.
Hắn vừa nói vừa nghiêng mình để cho chưởng phong của Kim Nguyên Bá tống trợt ra sau, tay phải của hắn từ sau đít thò tới thật nhanh và cũng lấy lại thật nhanh… Kim Nguyên Bá hự lên một tiếng nhảy thối ra sau mấy bước… Tay phải của hắn buông xuôi xuống, không thấy hắn nhấc lên, cũng không thấy hắn dợm chân tới.
Tổ Thiên Hương tuy đứng sát bên nhưng mặt nàng thật thản nhiên y như không hề xảy ra chuyện gì.
Sự bình tĩnh của nàng từ trước đến sau thật là kỳ dị.
Cho dầu nàng là một cao thủ, nhìn thấy thủ thuật của Lý Đức Uy ít ra nàng cũng phải chú ý, thế nhưng nàng không hề liếc mắt cái nào, làm như hai người không từng giao thủ.
Tổ Tài Thần cũng khá bình tĩnh, ông ta không nói câu nào, đôi mắt cứ nhìn chăm vào mặt Lý Đức Uy và nhích lên một bước.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 11
Nỗi buồn giấu kín

Tổ Tài Thần chỉ bước lên một bước rồi dừng lại.
Khoảng cách giữa ông ta và Lý Đức Uy còn cách chừng một trượng, ông ta đứng xuôi tay bất động.
Nét cười trên mặt của Lý Đức Uy cũng biến ngay, đôi mắt hắn dán cứng vào đôi mắt của Tổ Tài Thần, cả hai người không ai chớp mắt.
Tự nhiên, cách ngó của Tổ Tài Thần là cách ngó "tấn công" và cái ngó lại của Lý Đức Uy cũng là cái ngó "đối kháng".
Hai tay của Tổ Tài Thần buông xuôi bất động, hai tay của Lý Đức Uy vẫn chấp sau đít y như cũ.
Bây giờ cuộc diện tuy bình thản, nhưng bằng vào con mắt "nhà nghề"

của cao thủ thì chính là giờ phút khẩn trương.
Bây giờ tình thế thật là êm tịnh, nhưng là thứ "tĩnh" trong cái "động", họ chỉ cần táy máy là kinh hồn sẽ bộc phát ra ngay.
Đôi bên đang rình mò sơ hở của đối phương, chỉ cần một bên chừa một chút sơ hở thì tình thế thay đổi tức khắc.
Cao thủ gọi đó là thì giờ "biên giới của tử vong".
Tự nhiên, với tình hình như thế, không một bên nào dám sơ suất để lộ ra sơ hở, họ cố giữ thật chặt chẽ, họ cố tìm sơ hở của đối phương, đồng thời cũng hết sức giữ mình.
Nhưng bằng vào tư thế của hai người, mặc nhiên Lý Đức Uy đã chiếm được thế thượng phong.
Hai tay hắn chắp sau đít, vì thế, nếu phát chiêu, đối phương rất khó thấy sự máy động, thật ra, cao thủ phát chiêu chỉ có sự máy động trong tinh thần, nhưng nếu đối phương cũng là cao thủ thì vẫn có thể kiếm sự máy động thật nhẹ Ở đôi tay, có thể người thường không sao thấy được, nhưng nếu kỳ phùng địch thủ thì người ta vẫn thấy được trong cái thoáng mắt thì chừng ấy thời gian ngươi ta cũng đủ để tránh khỏi tử vong, nếu không muốn nói là có thể thừa cơ khắc chế.
Trong khi Lý Đức Uy có được ưu thế như vậy thì Tổ Tài Thần không có, hai tay lão buông xuôi, chiêu thế từ tâm chưởng vừa ra tới hai tay thì đối phương đã khám phá ra rồi, cho dầu phát chiêu có lẹ, đối phương có thể không chế phục được vẫn có cơ tránh khỏi được chiêu đầu là thấy ngay được sơ hở của mình.
Đến bây giờ, không phải Tổ Tài Thần thấy nhược điểm đó, nhưng đã muộn rồi, muốn khống chế được, lão phải cho tay ra sau lưng như Lý Đức Uy, nhưng chỉ cần lão máy động là lộ ngay sơ hở.
Bởi vì muốn giấu thì tay cho ra sau chứ đâu phải cho tới trước mà trong động tác ấy, đối phương đủ thì giờ để đặt mình vào tử lộ.
Không được bao giờ, hai người đứng ngang vào nhau, như thế, trên trán của Tổ Tài Thần đã rịn mồ hôi.
Lý Đức Uy vẫn lạnh băng từ đầu đến cuối.
Hắn đứng y như một pho tượng gỗ không phải nói hắn đứng vững như một hòn non bộ.
Ngay trong đó Tổ Tài Thần bắt đầu khốn đốn, Kim Nguyên Bá vụt cười khan:
- Họ Lý giá như bây giờ mà ta ra tay thì chắc ngươi biết hậu quả như thế nào rồi chứ?
Lý Đức Uy không đáp, hắn làm như không nghe thấy.
Kim Nguyên Bá cười am hiểm:

- Họ Lý, ta là con người nói là làm đấy nghe.
Vừa nói, hắn vừa lừ lừ nhích tới.
Đôi mắt của Tổ Tài Thần vụt bắn ra nhưng có ai hiểu được trong lòng lão chứa đựng những gì nhưng ai cũng có thể biết là lão đang thua.
Nhưng sự việc gần như đồng thời, Kim Nguyên Bá động thì Tổ Thiên Hương cũng động.
Nàng có vóc thân dịu mềm như liễu, nhìn vào, người ta có thể nghĩ nếu không có người vịn đỡ là nàng sẽ ngã ngay, nhưng bây giờ thì bộ pháp của nàng chẳng những nhanh mà còn thật vững, nàng bước tới đứng chắn ngang khoảng giữa Tổ Tài Thần và Lý Đức Uy.
Kim Nguyên Bá giật mình.
Tổ Tài Thần tái mặt, ông ta không ngờ được hành động của đứa con gái của mình.
Tổ Thiên Hương vẫn thản nhiên như không thấy vẻ kinh ngạc của cha mình, cô ta nhìn Lý Đức Uy và dịu giọng:
- Công tử hãy đi đi, đừng can thiệp vào chuyện của Tổ gia… Hãy nghe tôi đi, được không?
Vẻ mặt của Lý Đức Uy thoáng hơi ngạc nhiên, nhưng chỉ thoáng qua, hắn lấy lại sự bình thản cố hữu, hắn cười:
- Thật tại hạ không ngờ cô nương lại chuyên dụng Nhiếp Hồn Đại Pháp .
Tổ Thiên Hương chớp mắt kinh nghi, đôi mắt cô ta mở tròn nhìn Lý Đức Uy:
- Công tử quả thật là lợi hại, đã nhìn thấy “Nhiếp Hồn Đại Pháp ” của tôi mà lại không bị mê hoặc, trong đời này có lẽ công tử là ngươi thứ nhất không bị lung lạc tinh thần bởi “Nhiếp Hồn Đại Pháp ”… Ngưng một giây như để trấn tĩnh, Tổ Thiên Hương hỏi:
- Không biết tôi có hân hạnh biết được quýmôn của công tử hay không?
Lý Đức Uy cười:
- Tổ cô nương, tại hạ thiết tưởng điều đó hình như không quan hệ lắm.. Tổ Thiên Hương hỏi:
- Công tử đã biết “Nhiếp Hồn Đại Pháp ” của tôi, thì đáng lý tôi cũng cần được biết qua quý môn chứ sao lại không quan hệ?
Lý Đức Uy cừơi:
- Theo tại hạ thì chuyện quan hệ, hiện nay có lẽ là chuyện Tổ gia đang hướng về một thế đứng nào trong tình thế quốc gia nguy hiểm.
Tổ Thiên Hương cười:
- Chuyện đó, tôi có thể thay mặt cha tôi để đáp lời cho công tử. Thật sự công tử đã chạm vào người tôi rồi, đáng lý tôi sẽ trọn đời làm vợ

công tử, chứ không thể ưng vị công tử Hoàng Tộc Mãn Châu. Thế nhưng, công tử hãy bình tâm nghĩ lại sem, cha tôi hiện nay da mồi tóc bạc, tôi đã được sự dưỡng dục của cha tôi từ tấm bé đến giờ, cha tôi đã xem tôi hơn là mạng sống của người, thâm tình trọng đại ấy, bổn phận làm con phải lo báo đáp, tôi không muốn cha tôi buồn giận, cũng không muốn làm nghịch lại ý của cha tôi, vì thế cái ý nghĩ sẽ ưng công tử bây giờ không còn nữa, nhất định tôi phải gã về cho vị Hoàng Tộc Mãn Châu.
Tổ Tài Thần giật mình, ông ta vừa lo mà cũng vừa mừng, giọng ông ta vì thế mà run run:
- Thiên Hương, thật con quả xứng đáng là đứa con yêu quý của cha… Lý Đức Uy nói:
- Nhị vị Hoàng Tộc Mãn Châu đã giận bỏ đi rồi, bây giờ cô nương có thay đổi ý kiến sợ cũng không còn kịp nữa.
Tổ Thiên Hương lắc đầu:
- Không, công tử đã lầm, nhị vị Hoàng Tộc Mãn Châu theo tôi thấy thì người quyết định mọi việc chính là Thất Cách Cách, chứ không phải Phúc An, cái vị Phúc An đó bất quá như một cục bột, ngươi ta muốn vo tròn bóp méo gì cũng được… Lý Đức Uy nói:
- Và chắc cô nương cũng thấy người đầu tiên đứng dậy bỏ tiệc ra đi là Thất Cách Cách chứ không phải công tử Phúc An?
Tổ Thiên Hương gật đầu:
- Vâng, chính tôi đã thấy rất rõ, và tôi còn hiểu tại sao vị Thất Cách Cách Mãn Châu ấy lại có hành động như thế nữa. Tôi cũng tin rằng chính công tử cũng thừa biết vì sao mà vị Thất Cách Cách ấy lại làm như thế, chắc chắn công tử đã đọc thấy cái "ghen" vi diệu trong lòng của vị Thất Cách Cách ấy hơn ai hết. Nói rõ hơn chút nữa là vị Thất Cách Cách ấy không quen nhìn cái cảnh gần gũi giữa tôi và công tử, cô ta giận tôi mà cũng giận công tử nữa, mà như thế thì câu chuyện giải quyết cũng không khó mấy, chỉ cần tôi đổi ý bằng lòng gả về cho Phúc An thì cô ta sẽ thoa? mãn không còn giận nữa.
Lý Đức Uy nhận ngay ra cô gái nhà họ Tổ này rất nhạy cảm, cô ta nhận xét vấn đề thật tinh tế, chính hắn cũng thấy rõ Thất Cách Cách vừa nổi cơn ghen và thật tình nếu Tổ Thiên Hương bằng lòng ưng Phúc An thì tự nhiên bao nhiêu nỗi hờn ghen trong lòng cô ta sẽ tan ngay.
Hắn hiểu rất rõ vấn đề nhưng hắn không làm sao hiểu được tại sao Tổ Thiên Hương lại thay đổi ý kiến nhanh như thế?
Khi nãy, nàng không bằng lòng về chuyện hôn nhân giữa nàng và Phúc An, một cuộc hôn nhân mà cha nàng đã sắp đặt từ lâu, rõ ràng

nàng đã nghiêng hẳn cảm tình về hắn, thế nhưng tại sao chỉ trong khoảnh khắc nàng lại thay đổi nhanh đến thế?
Tổ Thiên Hương dưới con mắt của Lý Đức Uy bây giờ quả là một cô gái phi thường… Lý Đức Uy chợt nhớ đến câu "lòng dạ đàn bà"…thật đúng là chuyện mà không ai có thể lường đoán được… Tổ Thiên Hương nói tiếp:
- Có lẽ công tử không hiểu tại sao lòng tôi lại biến đổi nhnah chóng như thế phải không? Không có gì là khó hiểu cả, tôi có thể cho công tử biết rõ ràng, sở dĩ tôi bằng lòng chuyện hôn nhân với Phúc An là vì khi thấy công tử, lòng tôi tự dưng nảy sinh một mối chân tình, chính vì thế nên tôi cải biến chủ ý không chịu gã cho hắn nhưng… khốn nỗi tôi hiện có một cha già gần đất xa trời, tôi không thể để cho người vì tôi phiền muộn… như thế cũng có thể nói thẳng rằng con người của tôi tuy thuộc về Phúc An nhưng tâm hồn của tôi trọn đời đã gởi trọn cho công tử. Tôi cũng cần cho công tử biết một điều nữa tôi không phải là hạng người dễ dàng động tình như những con người khác, ngày nay, tuổi của tôi đã trưởng thành, nhưng có thể nói công tử là người thứ nhất mà tôi vừa thấy là đã có thể gởi gắm hạnh phúc chung thân… Ngưng một giây như để trấn tĩnh lòng xúc động, Tổ Thiên Hương nhìn thẳng vào mặt Lý Đức Uy và nói tiếp:
- Trong đời tôi lần thứ nhất biết đem mối tình của mình gởi gắm cho người khác, chỉ một lần thôi, bây giờ là thế, sau này cũng thế, có thể trọn đời tôi không thể cùng chung sống với công tử nhưng linh hồn tôi sẽ gởi cho công tử trọn đời, công tử có thể làm một việc gì để cho kiếp sau trọn vẹn với nhau không?
Lý Đức Uy rúng động giọng nói của nàng, lời lẽ của nàng đã làm cho hắn bàng hoàng… Nàng quả là người phi thường, một người con gái nhiều can đảm và rất là thẳng thắn.
Nàng chỉ có một cái lạ là nàng có thể chia con người của mình làm hai thái cự c khác nhau… Và chính đó là cái… phi thường.
Lý Đức Uy đứng nhìn nàng trân trối, hắn không biết nói sao cho phải. Thật lâu, hắn thở dài:
- Tổ cô nương, thật tôi lấy làm vinh hạnh và thật vô cùng cảm kích.
Tổ Thiên Hương lắc đầu:
- Tôi không có ý muốn mang lại sự vinh hạnh cho công tử, tôi cũng không có ý làm cho công tử cảm kích, tôi chỉ mong công tử biết lòng tôi là đủ… tôi cũng rất mong công tử hãy nghe tôi, đừng can thiệp vào việc làm của nhà họ Tổ. Làm thân con gái, tôi không dám phê phán việc làm của cha tôi đúng hay sai, nhưng tôi có thể nói trước một điều đó một ngày nào đó cha tôi nhất định phải hối hận.

Tổ Tài Thần tái mặt.
Aùnh mắt của Lý Đức Uy vụt loé lên.
Thật hắn không ngờ Tổ Thiên Hương lại có thể nói ra một lời như thế.
Nhìn con người của nàng, một người con gái sinh trưởng trong nhung lụa mà lại có thể có một quan niệm rõ ràng như thế.
Hắn nói:
- Tổ cô nương thật làm cho tại hạ vô cùng bội phục…. Bây giờ, chuyện đã đến như thế này, tôi cũng không còn muốn che giấu làm chi nữa, tôi có thể nói thẳng rằng bất cứ một con người nào, nếu họ cấu kết với ngoại bang, đang tâm bán đứng dân tộc để mưu sự giàu có riêng mình thì đều là những người mà tôi phải cản ngăn hành động họ bằng mọi cách.
Tổ Thiên Hương hỏi:
- Như vậy công tử là quan chức triều đình?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Nếu cô nương cho tôi là quan chức nhà Minh thì quả là một sự hối nhục thậm tệ.
Tổ Thiên Hương ngạc nhiên:
- Nói công tử là quan chức là hối nhục? Như thế nghĩa là sao?
Lý Đức Uy nghiêm giọng:
- Triều đình sũng ái bọn Ngụy Tứ Hiền, dung túng bọn Đông Xưởng làm điều càn bậy, tàn hại trung lương, những người trung can như Dương Biện Tà Quang Đẩu vì trực ngôn can gián thảy đều bị bọn "Đông Xưởng" làm hại…. Cô nương cho rằng tôi là quan lại triều đình, như thế không phải là hối nhục hay sao?
Tổ Thiên Hương nhìn Lý Đức Uy bằng tia mắt thật sâu và giọng nàng thật dịu:
- Con ngươi như công tử thật trong đời tôi chỉ mới thấy một lần, xin lỗi, nhưng dám hỏi, nếu không phải thế thì tại sao công tử lại can thiệp vào những chuyện như thế này để làm chi?
Lý Đức Uy nói:
- Tôi hành động như thế là vì thiên hạ bá tánh Trung Nguyên, tôi không thể ngồi nhìn non sông của tổ tiên ta bị gót giầy ngoại nhân chà đạp, tôi không thể nhìn đồng bào ruột thịt bị gông xiềng vào cổ.
Tổ Thiên Hương nói:
- Mãn Châu mang binh xâm lấn biên cương, nay đã ngót tám năm, trong thời gian đó triều Minh đã thay đổi ba vua và cho đến ngày nay, giặc xâm lăng cũng vẫn chưa dẹp nổi, công tử có biết tại sao không?
Lý Đức Uy nói:

- Trong triều gian nịnh chuyên quyền tàn hại trung lương làm cho dân chúng không một ngày nào yên ổn, chính vì thế cho nên giặc cướp nổi lên khắp chốn, nội loạn đầy dẫy, làm sao có thể dẹp nổi ngoại xâm… Tổ Thiên Hương gật đầu:
- Công tử biết như thế là tốt quá rồi, và như thế, nếu công tử mang trong lòng nỗi niềm yêu quốc thương dân, thì theo thiển nghĩ, tốt hơn hết nên nghĩ trước vấn đề nội loạn. Nội loạn ở đây có nghĩa là bọn gian nịnh chuyên quyền, phải làm cho trong triều còn lại là Minh quân lương tể, phải làm cho triều đình xa lánh tiểu nhân, làm sao cho quần thần đem hết sức mình vì lê dân mà hành sự…. Tôi nghĩ, nếu trừ được cái mầm hoa. bên trong, giặc ngoài không phải là vấn đề đáng sợ, trái lại, cho dầu thiên binh thần tướng, đánh thắng như chẻ tre, nhưng bên trong bọn sâu mọt cứ đục khoét thì sự diệt vong nhất định không làm sao tránh khỏi.
Lý Đức Uy mỉm cười gật đầu:
- Đa tạ cô nương chỉ giáo, sự thật thì tôi cũng đang cố hết sức mình làm theo ý kiến của cô nương và chuyện gì đã xảy ra chắc ít nhiều cô nương cũng đã nghe thấy….
Tổ Thiên Hương nhướng mắt:
- Thật thế ư?
Lý Đức Uy đáp:
- Vâng, chính tôi đã và đang cố sức.
Tổ Thiên Hương hỏi:
- Nghĩa là trong triều đình, công tử cũng có người?
Lý Đức Uy đáp:
- Điều đó thật tình tại hạ cũng rất khó mà xác nhận, tôi chỉ có thể bộc bạch với cô nương là hiện tại tôi đang dốc hết tâm trí lo lắng những chuyện trong dân chúng.
Tổ Thiên Hương gật đầu:
- Như thế là tốt lắm, nhưng sự thật thì những chuyện trong dân gian có quan hệ đến quốc gia dân tộc, cũng không phải là chuyện mà mỗi một mình công tử có thể đảm đang, chẳng hạn như chuyện kết cấu giữa nhà họ Tổ của chúng tôi với Mãn Châu, chỉ cần tôi bằng lòng gả về cho Phúc An thì công tử cũng rất khó có cách nào ngăn cản được, trừ phi công tử giết chết cha con tôi, thế nhưng chuyện giết cha con tôi cũng không phải là chuyện dễ dàng. Võ học của công tử, tôi biết, nhưng nó cũng có hiệu quả giữa một người với một người, chứ nếu đối phương dốc toàn lực thì có giỏi lắm là công tử cũng khó có thể thoát thân không thôi chứ không làm sao có khả năng chống lại…
Nàng nhìn Lý Đức Uy một cái thật dài và nói tiếp:

- Tỷ như vừa nói, nếu tôi không chịu can thiệp, trong khi công tử đang bận đối phó với cha tôi, cánh tay của Kim Nguyên Bá sẽ mang lại cho công tử nhiều khốn đốn.
Lý Đức Uy rúng động.
Không phải bằng trí thông minh cơ trí mà võ học, về quan sát đấu trường cũng quả thật phi phàm… Hắn biết cô gái họ Tổ nói toàn là sự thật chứ không phải là lời hăm doạ, Tổ Tài Thần vốn là một trong bốn người xưng bá trong võ lâm hiện nay, đối phó với ông ta đã là vất vả lắm rồi, nếu Kim Nguyên Bá thừa cơ tập kích thì quả là chuyện mà hắn dễ lâm nguy… Hắn gật đầu:
- Tôi rất phục về lập luận của cô nương, nhưng có điều tôi hơi thắc mắc là con người cao minh như cô nương, tại sao lại… Tổ Thiên Hương ngắt lời:
- Tôi biết công tử muốn nói gì rồi. Đúng như công tử đã nói, triều đình gian nịnh chuyên quyền tàn hại trung lương, làm cho đời sống dân chúng ngày một cơ cực, trộm cướp nổi lên khắp nơi, trong khi quan lại hôn quân khinh nhờn ba tánh, ngoài thì trộm cướp hoành hành, mỗi người dân dã chẳng hưởng được những gì gọi là bảo hộ của triều đình mà lại còn bị muôn điều khốn khổ, chẳng hạn người con gái như tôi đây, nếu không nhờ vào thế lực của cha tôi, không biết bây giờ tôi sẽ ra sao. Không biết tôi đã bị tham quan hiếp bức hay đã lọt vào tay của kẻ bất lương. Chính vì thế, cho nên người dân, bậc làm cha mẹ chỉ biết đem hết sức mình để lo cho sự an nguy của con, ngừoi con chỉ biết vì cha mẹ mà tận sự báo hiếu, họ không hề biết đến chữ trung, họ chỉ biết thụ ân của cha mẹ chứ không hề biết ân của triều đình…. Cha tôi gả tôi cho Phúc An, chỉ vì lo cho tôi vô mai hậu, tôi bằng lòng ưng Phúc An là để báo hiếu cho cha, triều đình, đối với cha con tôi gần như không có, hay nói một cách khác hơn là triều đình dối với dân gian chỉ có hại chứ không hề có lợi.
Lý Đức Uy nói:
- Thật tôi không ngờ một người thông minh trí tuệ như cô mà lại có ý nghĩ như thế ấy…. Ai có thể đảm bảo rằng khi gả cô nương cho công tử Phúc An rồi sẽ được hưởng vinh hoa phú quý?
Tổ Thiên Hương đáp nhanh:
- Chuyện đó tôi không cần phải nghĩ, chuyện tôi nghĩ bây giờ là làm sao cho cha tôi khỏi buồn phiền, cha tôi cho rằng chuyện hôn nhân sẽ đưa tôi đến vinh hoa phú quý là tôi phải phụ hoa. để làm tăng trưởng niềm hy vọng ấy, tôi không có quyền đập tan hy vọng của cha tôi. Không có thật sự là vinh hoa phú quý, nhưng cha tôi có được cái hy vọng để mà sống, còn hơn là không hy vọng.

Lý Đức Uy thở ra:
- Cô nương đã nghĩ như thế, đã cho như thế là đúng, thì tôi cũng không còn biết phải nói sao.
Tổ Thiên Hương nói:
- Tôi cũng không ngại gì để cho công tử biết rằng Tây Ngũ Tỉnh Tổ gia cùng với Đông Biên Cúc Hoa Đào đã bắt đầu kết minh với Mãn Châu, sớm muộn gì rồi đây hai nhà Nam bắc cũng sẽ noi theo con đường đó, bằng vào thế lực của đại thế gia, cũng đã đủ cho công tử đối phó rồi, đừng kể đến đầu não Mãn Châu. Thêm vào đó, bọn Bạch Liên Giáo chuyên dùng yêu pháp và số người áo vàng không rõ tung tích kia nữa, thì quả là không phải chuyện dễ dàng…. Theo tôi thấy thì với những lực lượng khá hùng hậu đó, chỉ có thể dùng trí chứ không thể dùng sức mà đối phó được đâu… Lời lẽ tuy có phần hăm doạ, nhưng ẩn ý rõ ràng là cố chỉ cho Lý Đức Uy thấy con đường tiến thoái.
Là một kẻ thấy xa hiểu rộng, Lý Đức Uy đâu lại không thấy được, hắn lật đật vòng tay:
- Tại hạ muôn vàn cảm tạ và nguyện ghi nhớ mãi lời vàng ngọc của cô nương.
Tổ Thiên Hương nhìn hắn thật sâu:
- Công tử hình như là con người rất ngạo nghễ lắm, chỉ có điều cái ngạo nghễ đó không hề bộc lộ, đó là chuyện đáng khen. Dùng tài trí của mình để chống lại bao nhiêu lực lượng đáng gờm hiện tại, tự nhiên không làm sao tránh khỏi sự khó khăn gian khổ buổi ban đầu, nhưng với lòng quả cảm và tài trí ấy, chắc chắn công tử sau cùng sẽ thắng, sau cùng sẽ hoàn thành sứ mạng.
Ngưng lại một giây như để trấn an lòng xúc động, Tổ Thiên Hương nói tiếp:
- Lời không thể cạn, nơi đây không phải là đất tốt, không phải là chỗ có thể ở lâu, công tử hãy đi đi và nhớ lấy những lời tôi đã nói.
Lý Đức Uy cắn môi và nhẹ gật đầu:
- Cô nương quả là hồng phấn anh hùng, tại hạ nhất định không khi nào dám quên lời vàng ngọc, mong sẽ được gặp lại về sau.
Hắn nhìn nàng bằng tia mắt chan chứa cảm tình và vòng tay nói tiếp:
- Bây giờ tại hạ xin cáo biệt.
Hắn quay mình vút thẳng vào đêm tối, không hề liếc Kim Nguyên Bá và Tổ Tài Thần.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 12
Bạch Liên Giáo

Chờ cho Lý Đức Uy đi xa rồi, Tổ Thiên Hương quay lại nói với Tổ Tài Thần:
- Cha, hãy cho ngừơi thỉnh Thất Cách Cách trở lại, nàng đang ở gần đây chứ chưa đi hẳn đâu.
Tổ Tài Thần sửng sốt:
- Làm sao con biết chắc như thế?
Tổ Thiên Hương cười:
- Có một sợi dây vô tình buộc chận nàng, nhất định nàng không làm sao bỏ đi luôn được.
Trì nghi một chút, Tổ Tài Thần gặn lại:
- Nhưng con đã thật bằng lòng?
Tổ Thiên Hương chận nói ngay:
- Hôn nhân là chuyện trọng đại, nhất là chuyện kết minh giữa cha và Mãn Châu càng không phải là chuyện tầm thường, làm sao con lại nói lời không thật được.
Tổ Tài Thần hỏi lại:
- Nhưng cha xem hình như con đã… phải lòng gã họ Lý.
Tổ Thiên Hương mỉm cười:
- Phải lòng là một chuyện mà gả về cho ai lại là chuyện khác, thương một người nào, không nhất thiết phải gả về cho người ấy, xin cha hãy cho người theo mời Thất Cách Cách trở lại, có lẽ bây giờ cô ta đang đón hắn mà nói chuyện đấy.
Tổ Tài Thần cau mặt:
- Ai ? Thất Cách Cách đón ai ?
Tổ Thiên Hương cười:
- Thì gã họ Lý chứ còn ai nữa ? Cha nên nhớ rằng nếu để cho hắn chộp được quả tim nàng thì chuyện vinh hoa phú quý của cha sẽ tan như bọt nước.
Tổ Tài Thần tái mặt, ông ta vội khoát tay.
Kim Nguyên Bá cúi mình tuân lịnh và lao thẳng về hướng Thất Cách Cách đi khi nãy.
Tổ Thiên Hương quả là một cô gái vừa thông minh, vừa nhạy cảm như Lý Đức Uy nhận xét.
Thất Cách Cách quả không đi xa.
Lý Đức Uy vừa ra khỏi nhà họ Tổ thì đã bị người chận lại.

Người chận lại là Tiểu Ngọc, cô tiểu tỳ của Thất Cách Cách. Cô bé giữ thật đúng lễ trong dáng cách nhưng miệng cô ta cười chúm chím:
- Thất Cách Cách gọi ông tới đấy.
Đã "gọi" mà lại còn "ông"? cô bé quả là láo lỉnh.
Lý Đức Uy hơi ngạc nhiên:
- Thất Cách Cách chưa đi sao?
Cô nữ tỷ nghiêng mặt và đôi mắt cô ta như lườm hắn:
- Cách cách của chúng tôi làm sao lại đi ? Dễ dàng cho cô gái nhà họ Tổ như ông tưởng đấy à?
Cái cô nữ tỳ này cũng ngộ, từ dáng cách đến sắc diện không có chỗ nào đáng gọi là khó chịu cả, thế mà giọng nói thì cứ như là… tát nước.
Lý Đức Uy bỗng thấy hồi hộp lạ lùng.
Một giọng nói thật trong, thật sắc mà cũng thật lạnh lùng từ phía trước vang lại:
- Tiểu Ngọc, không được phép nhiều lời.
Vì không ngồi trên kiệu để "gọi" như cô tỳ nữ Tiểu Ngọc vừa "hù" Lý Đức Uy.
Thất Cách Cách bước xuống đi ra.
Không như những lần trước, mặt nàng bây giờ lạnh băng, đôi mắt y như hai mũi dao chăm chăm vào mặt Lý Đức Uy không biết ánh mắt nhu hoà hiền dịu của nàng đã mất tự bao giờ.
Tự nhiên, Lý Đức Uy đã đoán được phần nào câu chuyện, hắn nghe lòng có hơi bất an.
Thật là không hiểu tại sao hắn bỗng thấy như mình vừa mới gạt gẫm một người nào, hắn cố nở nụ cười gượng gạo:
- Thất Cách Cách… - Không dám!
Giọng của Thất Cách Cách còn lạnh hơn bộ mặt của nàng.
- Phá hoại hôn sự của Phúc An, giơ cao thanh đao đoạt lấy người yêu của kẻ khác, chắc chắn các hạ bây giờ đang đắc ý lắm thì phải?
Lý Đức Uy vòng tay:
- Có lẽ Thất Cách Cách đã hiểu lầm ,cứ theo tại hạ biết thì Tổ cô nương vẫn trước sau như một, vẫn bằng lòng gả cô cho công tử Phúc An.
Thất Cách Cách cười lạt:
- Giá như thật là như thế thì vừa rồi nàng đã chẳng chối từ không dự tiệc, một việc làm coi như những kẽ có mặt nơi đó chẳng ra gì.
Lý Đức Uy nói:
- Những lời tôi nói với Thất Cách Cách thì không bao giờ là không thật, nhưng nếu không được Thất Cách Cách tin thì… tôi cũng không

biết phải làm sao? Trong trường hợp vừa rồi, kẻ thất bại chính là tôi, không can hệ gì đến hôn sự giữa quý quốc và gia đình họ Tổ.
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Tôi không tin, tôi không phải là một đứa trẻ lên ba, tôi xin cho các hạ biết, gã nào chống đối với Mãn Châu chúng tôi thì kẻ đó đối với chúng là đại địch và chúng tôi không dung cho bất cứ một kẻ địch nào.
Lý Đức Uy nghiêm giọng:
- Cứ theo Cách cách nói thì chẳng lẽ Cách Cách định cùng tôi động thủ hay sao?
Thất Cách Cách gật đầu, giọng nàng vẫn lạnh băng băng:
- Đúng, các hạ hãy chuẩn bị đi.
Lý Đức Uy cũng gật đầu:
- Như thế cũng tốt, có lẽ chúng ta nên sớm tạo thành một trường quyết đấu, không phải bạn thì thù… Ánh mắt của Thất Cách Cách long lanh, da mặt nàng hơi nhợt nhạt và nàng nói giọng trầm trầm:
- Đúng rồi, nên sớm tạo một trường quyết đấu, không phải bạn thì thù, đáng lý tôi đã giết các hạ sớm hơn tại Lư Sơn… Cánh tay ngà ngọc của nàng chầm chậm đưa lêN:
Một bóng người phóng tới.
Cung Thần Kim Nguyên Bá.
Hắn xông tới cúi mình:
- Thất Cách Cách, chủ nhân của chúng tôi kính thỉnh Thất Cách Cách đến hoa viên.
Thất Cách Cách có hơi sửng sốt, nàng nhìn Lý Đức Uy một cái thật nhanh và nói với Kim Nguyên Bá:
- Đã ném cả mặt người ta mà lại còn mời thỉnh nữa sao?
Cung Thần Kim Nguyên Bá cố cười để “lấy lòng”:
- Thật không dám giấu Thất Cách Cách, cô nương của chúng tôi đã nghĩ lại, vì thế, chủ nhân chúng tôi mới thỉnh Thất Cách Cách trở lại để định ngày hôn lễ giữa cô nương chúng tôi và công tử.
Thất Cách Cách gặn lại:
- Có thật như thế không?
Kim Nguyên Bá lại vòng tay:
- Nô tài không bao giờ dám dối.
Đôi mày vòng nguyệt của Thất Cách Cách hơi nhẹ dửng lên, nàng cười nhạt:
- Sao lại có chuyện như thế? Nhà họ Tổ của các ngươi cùng với tệ quốc có phải là địch hay là bạn, cuộc đời của Tổ gia có vinh hạnh hay không là một chuyện vô cùng trọng đại, tại làm sao lại có thái độ

tiền hậu bất nhứt như thế chứ?
Một kẻ oai rúng võ lâm, ba cây "Phong Lôi Tiễn" đã làm cho Hắc Bạch giang hồ nể mặt, như Cung Thần Kim Nguyên Bá, thế nhưng trước mặt một vị Cách Cách của Mãn Châu cũng đành uốn mình thật dịu, hắn vẫn cứ phải cười mặc dầu thiên hạ tát nước lạnh vào mặt mình:
- Vâng vâng… chuyện thất lễ của Tổ gia, chủ nhân chúng tôi cũng đã thấy và mong được kiến diện xin lỗi cùng Cách Cách.
Thất Cách Cách hừ hừ trong cổ và quay lại ngó Lý Đức Uy.
Aùnh mắt của nàng bây giờ bỗng dịu lại, ánh mắt thật nhu hoà.
- Các hạ Ở tại đây chờ tôi, tôi hãy còn có điều muốn nói.
Lời lẽ và giọng điệu cũng vẫn là… ra lịnh, nhưng đối với Lý Đức Uy, hắn biết đó không phải là ra lịnh mà là một yêu cầu.
Hắn khỏi phải trả lời, vì sau câu nói ấy là Thất Cách Cách đã trở lại dưới sự đưa đường của Kim Nguyên Bá.
Vì khi nàng nói dứt câu là Kim Nguyên Bá đã lật đật vòng tay rồi quay mình thật lẹ, làm như chỉ cần một giây chậm trễ là đại sự sẽ bị hư.
Con người Cung Thần cũng có chỗ hay, khi cần làm cho nổi uy thì thật là "uy" nhưng khi cần hạ mình phù phụng thì hắn cũng biết hạ cho tới mức tận cùng, hình như bất cứ cái gì hắn cũng muốn…. hơn người.
Lý Đức Uy vẫn đứng yên một chỗ, trong lòng hắn bỗng dâng lên một cảm giác mà chính hắn cũng không phân biệt được đó là thứ cảm giác gì… Hắn chỉ nghe lòng hắn lâng lâng như một kẻ vừa mất mà đồng thời cũng được một cái gì quý giá.
Cho đến khi bóng của Thất Cách Cách khuất vào ngõ tối, hắn mới thở dài và quay gót:
- Lý gia, xin người chậm lại… Giọng nói thật trong và chỉ mới vừa nghe qua, cảm giác đã thấy "ngọt" rồi.
Lý Đức Uy ngẩng lên, hắn thấy hai cô nữ tỳ thân cận của Thất Cách Cách mà bất cứ nơi nào hắn cũng thấy hai nàng song song sát bên vị chủ nhân như chị với em.
Lý Đức Uy dừng lại:
- Nhị vị cô nương có điều chi dạy bảo?
Cô gái áo xanh mỉm cười:
- Chính Cách Cách của chúng tôi cũng không dám nhận câu nói đó.
Lý Đức Uy hỏi lại:
- Nhị vị bảo tôi dừng lại có chuyện chi?
Cô gái áo xanh đáp:
- Cách Cách của chúng tôi đã có lời mời, thế sao Lý gia lại bỏ đi?

Lý Đức Uy mỉm cười:
- Vì tôi còn có chuyện cần kíp, nên không thể ở đây chờ. Trường An thành không phải nhỏ nhưng không phải là trời đất mênh mông, tôi nghĩ rằng Thất Cách Cách muốn gặp lại tôi không khó.
Nói xong, Lý Đức Uy nhẹ gật đầu chào quay bước.
Hai cô gái đứng nhích qua chặn lại:
- Lý gia, như thế thì làm sao cho tiện?
Lý Đức Uy cau mày:
- Sao? Nhị vị cô nương định cản tại hạ đó à?
Cô gái áo xanh đáp:
- Là thân phận tôi đòi làm sao chúng tôi lại dám cản Lý gia, chỉ có điều Thất Cách Cách cho chúng tôi ở đây mục đích là để hầu Lý gia chờ Cách Cách chúng tôi trở lại, nếu để cho Lý gia đi, lát nữa chúng tôi làm sao chịu trách nhiệm với Thất Cách Cách của chúng tôi?
Mấy cô tỳ nữ quả đã được huấn luyện, thái độ của họ không khúm núm nhưng đầy vẻ khiêm cung, lời lẽ của họ tuy không van xin nhưng thật là tha thiết.
Lý Đức Uy hơi khó chịu vì áy này, hắn mỉm cười nói nhẹ:
- Xin lỗi, vì tại hạ có chuyện không đi không được, mong chư vị thứ cho.
Hắn gật đầu chào một lần nữa rồi nhún chân nhảy tránh qua để bước đi.
Cô gái áo xanh lật đật trấn ngang chân lại, Lý Đức Uy dợm lao qua bên trái mà thật thì lại phóng qua bên phải, bằng vào thân pháp như có như không của hắn, các cô thị tỳ của Thất Cách Cách đành phải đứng nhìn theo thất vọng.
Đi đã xa hơn năm trượng, Lý Đức Uy vẫn còn nghe thấy tiếng "Lý gia" tha thiết, tiếng kêu như trách hờn, như sợ sệt của mấy cô nữ tỳ làm cho hắn hơi băn khoăn, nhưng không có cách nào hơn, hắn đành phải là như không nghe thấy… Từ Aân Tự.
Một ngôi chùa xưa nhất cách thành Trường An khoảng chừng tám dặm.
Ngôi chùa không lớn, nhưng cảnh vật đúng với danh xưng cổ tự, bóng cây sầm khuất, nhìn vào người ta có cảm tưởng như cổ thụ ngàn đời che kín mái ngói rêu phong.
Trong chùa có một cái tháp tên là "Đại Nhạn Tháp". Tháp không cao nhưng lối kiến trúc trông thật uy nghi, nghe đâu toà đại tháp này có từ đời vua khai dựng nhà Đường và nơi đó, hoàng cung đã một thời dùng làm chỗ tế xuân, cầu thọ.
Ngôi chùa thật vắng và trong chùa bây giờ không thấy tăng lữ, không

thấy đạo nhân, nhưng không phải trống không, bên trong hậu liêu có rất nhiều người, toàn là thế tục.
Từ đại diện đến trung đường, số người nằm ngồi đầy dẫy, nam có nữ có, không thấy họ phân biệt, cách nằm ngồi của họ xô bồ, trông cung cách như không có gì cấm kỵ.
Họ mặc toàn đồ trắng, nhưng không giống lối ăn vận của Cúc Hoa Đào, khuy áo của họ không ngay chính giữa mà là dọc theo hông và đặc biệt là trên cổ áo, gần nơi ngực, người nào cũng có thêu một đoá hoa sen trắng.
“sen trắng” đúng rồi, họ là người của Bạch Liên Giáo, một giáo phái không phật không tiên, giáo lý của họ không nghe truyền bá rõ ràng, nhưng thế lực của họ rất lớn mạnh, họ giống đảng phái hơn là giáo phái.
Sau Từ Ân Tự có hai dãy thiền phòng cất dọc theo hai bên chùa nối liền thoe hậu điện, chính giữa là hoa viên, chugn quanh là cổ thụ, hai dãy thiền phòng không cao nhưng rộng, thêm vào đó tàng cây che khuất, ngày cũng như đêm thanh tịnh đến âm u.
Đêm đã về khuya hai dãy thiền phòng chìm trong bóng tối, đặc biệt có một gian cuối cùng bên trái, gian này có phần lớn rộng hơn tất cả và bây giờ thì ánh sáng vẫn còn, ánh sáng hắt ra khe cửa, tiếng cười cũng theo đó thoát ra.
Tiếng cười hăn hắc như tiếng ngọc khua, như tiếng pha lê chạm vào nhau, tiếng cười nối tiếp không ngừng, như có một cô gái bị người chọc lét. Chen theo tiếng cười của cô gái, thỉnh thoảng chêm vào những tiếng cười ngăn ngắn khàn khàn, chỉ bằng vào thanh âm, người ta có thể đoán được tiếng cừoi đó của đàn ông và là một người đàn ông lớn tuổi.
Tiếng cười của cô gái cũng có lúc ngưng, thay vào bằng tiếng rì rào nho nhỏ và tiếp theo nữa lại cũng từng chuỗi cười nắc nẻ.
Ngoài hiên, có một bóng người đi vào.
Tới cửa phòng có tiếng cười, hắn dừng lại.
Aùnh sáng từ trong phòng hắt lên mặc hắn, gương mặt khôi ngô, trán cao mắt sáng, khổ mặt thon dài cân xứng với vóc người tầm thước, mũi cao và thẳng, nói lên sự cương nghị và quả cảm.
Người thanh niên áo trắng hơi dừng chân lại, mặt hắn không biểu lộ gì cả, hình như tiếng cười không làm cho hắn chú ý, hắn hơi dừng lại và cất tiếng nhè nhẹ:
- Lão Thần Tiên, đệ tử xin ra mắt.
Tiếng cười bên trong ngưng lại.
Giọng nói khàn khàn phát lên:

- Vào đi.
Cánh cửa được mở ra, tấm rèm lay động, gã thanh niên áo trắng bước vào.
Gian phòng không rộng lắm nhưng cách trang trí thật sang, nhìn vào không thua những gian phòng của các bậc phú hào, nếu không được đưa vào đây, chắc không ai ngờ đó là thiền phòng trong ngôi chùa cổ.
Chính giữa phòng, kế bên chiếc giường có nệm gấm gối hoa, là một chiếc bàn dài thâm thấp, sát bên giường cạnh chiếc bàn lót một cái ghế bọc da, không phải ghế nhỏ là chiếc ghế dài, trên đó có một cặp "hồng nhan bạch phát". "Hồng nhan" là một người con gái còn quá nhỏ, quá đẹp, thân trên của nàng chỉ quấn hời hợt một mảnh lụa hồng bề ngang không quá gang tay, không kín được hai gò bồng đảo, da thịt trắng lồ lộ ửng hồng.
Hình như hơi men trong tiệc rượu dở dang làm cho đôi mắt nàng long lanh ươn ướt.
"bạch phát" là một lão già tuổi quá năm mươi, tóc đã bạc rồi nhưng da mặt rất hồng hào và đôi mắt thật sắc, đôi mắt ngời ngời.
Lão là một con người dong dỏng cao, đôi mà dài và hơi xếch, dáng cách trông như một vị tiên ông, nếu hai bàn tay của ông tay "nghiêm trang" một chút thì chắc chắn khi nhìn vào dáng sắc đó, ai cũng phải cho ông ta là bậc "tiên phong đạo cốt".
Cũng không hiểu hai tay ông hay tháy máy, hay tại cô gái giấu một vật gì đó mà không chịu trả cho nên hai bàn tay "tiên" của ông ta cứ mò lia vào ngực vào đùi của cô ta?
Nhưng không, làm gì có chỗ mà giấu cái gì? Toàn thân cô ta đang trống trải, trống trải đến mức mà những chỗ kín nhứt trong người đều được bày ra.
Thế nhưng hai bàn tay của lão già vẫn không ngừng.
Và như để chứng minh rằng "tôi không giấu một cái gì cả" nên cô gái rướn mình lên, nẩy người tới trước để cho bàn tay lão già "tiện việc" điều tra.
Họ làm như không thấy gã thanh niên vừa mới bước vào và gã thanh niên áo trắng cũng làm như không thấy, hắn thấy nhưng có lẽ cảnh đó đã quá quen rồi nên cũng như không thấy.
Đôi mắt hắn hơi sụp xuống, nhưng nếu có ai ở dưới dòm lên, sẽ nhận thấy ngay một tia lửa được che bởi vành mi như cố không cho tia lửa ấy thoát ra ngoài.
Phải rồi, hắn là người, là xương thịt chớ đã phải là sắt đá? Và cho dầu có quen mắt cách mấy đi nữa cũng không làm sao khỏi… xốn

xang.
Có những thứ quen biết rồi nhàm, nhưng cũng có những thứ càng quen càng không bỏ được.
Có lẽ vì đã quá quen, nên gã thanh niên, không tỏ chi là lạ, nhưng vì hắn vẫn là con người cho nên hắn sụp mí xuống để cho "lửa" khỏi bắn ra.
"Lão Thần Tiên" vẫn chưa ngó gã thanh niên trên hai bàn tay "thám hiểm" của ông ta cứ tiếp tục đi vào những chỗ cheo leo, sâu kín.
Đôi mắt "câu hồn" của cô gái quặn thật nhanh vào mặt gã thanh niên, giọng nàng cao mà thật dịu:
- Đại sư ca, anh có chuyện gì thế?
Đôi mắt của gã thanh niên vẫn cố trì nặng xuống, hắn nói:
- Tôi đến báo cáo với Lão Thần Tiên, người của bát sư muội phái đi đã bị đánh ngã không thể trở về.
Hai bàn tay của "Lão Thần Tiên" bây giờ mới chịu ngưng ông ta ngẩng mặt lên:
- Sao?
Cô gái cười hăn hắc, ngón tay như thỏi ngọc của cô ta si nhẹ vào má "Lão Thần Tiên":
- Điếc rồi sao? Đại sư ca nói người của bát sư muội sai đi đã bị hạ không thể trở về.
Lão Thần Tiên hơi nhướn đôi mày bạc:
- Sao? Trong phủ của Dương Tông Luân lại có ngừơi phá được à?
Gã thanh niên áo trắng đáp:
- Điều đó đệ tử không rõ lắm, chỉ biết rằng người của bát sư muội phái đến đã bị hạ ngay.
Cô gái choàng mảnh lụa hồng lại cừơi hăn hắc:
- Lão Thần Tiên, tôi nói có sai đâu, đừng có xem nhẹ Dương Tông Luân, là một tên đã được cắt đất phong hầu, là một nhân vật khâm thừa Hữu Quân Đô Đốc. Thống lãnh binh mã miền Tây Ngũ tỉnh, thì hắn đâu như hạng mũ cánh chuồn chỉ biết gièm pha nịnh nọt như bọn Nguỵ Tư Hiền? Tôi đã nói ông phải thân hành mà không chịu nghe, cứ quần mãi trong phòng để cho sự việc xảy ra như thế. Xuất sư mà đã mang về bất lợi, có phải làm nhục chí khí mất đi không? Thật là ngộ.
Một vị "đại sư ca" mà bước vào không dám ngồi từ dáng cách đến lời lẽ đều nhứt nhứt cung cung kính kính, còn một vị "sư muội" của hắn mà ăn nói thật ngon lành, nói như "rầy" vị "Lão Thần Tiên"!
Đàn bà xưa nay vẫn "có thể" hơn tất cả.
Và giọng "Lão Thần Tiên" quả thuận theo "nữ xương nam tuy", ông ta

nói xuôi lơ:
- Ta cũng cứ tưởng trong phủ của Dương Tông Luân chẳng có ai, ai dè đâu lại… - Xí !… cô gái choàng mảnh lụa hồng trề môi xí một hơi dài:
- Tôi đã nói Trường An thành hiện là nơi phong ba đang dồn tới, bốn phương tám hướng đổ xô đến không biết bao nhiêu và kỵ sỹ dị nhân, thế mà ông cứ lơ lơ không lo lắng, nếu vạn nhứt mà bị người phổng tay trên thì có phải phí công điều động về đây để rồi ra đi hai tay trắng đó không?
Nàng ngừng một giây rồi vùng vằng nói tiếp:
- Với hai bàn tay không đi về, tôi hỏi ông làm sao bẩm báo với Gia chủ? Không lẽ nói rằng đến Trường An tôi mắc bận ở “trong phòng”?
Lão Thần Tiên gật đầu:
- Được rồi, ta sẽ thân hành, thử xem tên Dương Tông Luân tài cán như thế nào cho biết.
Vẫy tay tỏ ý cho gã thanh niên áo trắng đi ra, Lão Thần Tiên cười cười nói tiếp:
- Muốn “thi pháp” là phải tắm rửa giữ mình cho thanh khiết ba ngày, bữa nay uống rượu hơi nhiều mà lại còn….
Lão lại mò mò vuốt lên ngực cô gái và nhướng nhướng mày nói tiếp:
- Như thế này thì đâu có “thi pháp”, “thi thuật”, gì được ? Để đó, ba bữa nữa sẽ biết ngay.
Gã thanh niên áo trắng bây giờ ném tia mắt vào mặt cô gái choàng mảnh lụa hồng thật nhanh rồi quay bước trở ra.
Khép trái cánh cửa lại theo một thói quen, gã thanh niên áo trắng nhẹ thở dài, mặt hắn bây giờ mới thật là lạnh nhạt, không phải cái lạnh của sự nghiêm khắc, và là cái lạnh của sự tái tê.
Hắn bỏ đi thẳng về phía sau, dáng dấp của hắn như kẻ đã bị nhiều mất mát.
Cánh cửa vừa khép lại thì ánh đèn bên trong tắt ngấm, tiếp theo là nhiều tiếng động trên chiếc giường và tiếng cười rúc rúc… Bước chân của gã thanh niên áo trắng hơi chậm lại chớ không phải dừng vì ngay sau đó hắn lại tiếp tục bước đi. Bước chân của hắn bây giờ có nhiều nặng nhọc.
Hắn nghe trái tim hắn cũng đang trì nặêng xuống, hơi thở hắn muốn nghẹn ngang.
Dưới tàng cây to khuất bóng, ánh trăng chỉ sáng lờ mờ, một cô gái áo trắng thoáng qua.
Nhưng nàng dừng ngay lại.
Nàng khoảng chừng mười tám mười chín tuổi, nàng có khuôn mặt

tròn và đôi mắt to đen, trong bóng tối chớp ngời như hai hạt ngọc. Hất ngược hai bím tóc ra sau lưng, nàng nhích môi cười:
- Đại sư ca.
Giọng nàng thanh nhưng nàng gọi nhỏ, hình như nàng không muốn có người thứ ba nghe thấy.
Gã thanh niên áo trắng khi nãy dừng lại, hắn cười lên ánh mắt:
- Bát sư muội, em làm gì ở đây ?
Cô gái gióc bính cười:
- Tiểu muội đến rình xem Lão Thần Tiên có trách mắng em không ?
Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:
- Không có đâu, từ trước đến nay Lão Thần Tiên rất thương tám anh chị em lắm, người không có trách mắng em đâu.
Cô gái gióc bính mở to đôi mắt:
- Lão Thần Tiên nói làm sao, anh?
Gã thanh niên áo trắng đáp:
- Người bảo rằng người sẽ thân tự thi hành phép thuật.
Cô gái gióc bính hỏi dồn:
- Người có nói bao giờ thì hành động hay không? Ngay đêm nay à?
Gã thanh niên áo trắng do dự lắc đầu:
- Đêm nay không được, có lẽ cũng phải đến hai hôm nữa.
Cô gái gióc bính cau mặt:
- Đại sư ca, có phải ngũ sư thư ở trong phòng của Lão Thần Tiên không?
Hình như đó là một chuyện quá thường, không phải là chuyện lạ.
Gã thanh niên áo trắng làm thinh.
Cô gái gióc bính chép miệng thở dài.
- Đại sư ca, thật khổ cho anh… Gã thanh niên áo trắng gượng mỉm cười:
- Không có gì… đó là chuyện tự nhiên của bản giáo, vả lại chuyện ái ân vốn là điều không cấm kỵ giữa nam nữ giáo đồ, bất cứ ai, nếu thương nhau là có thể xin kết hợp, phương chi sư ân vốn nặng bằng non thái, Lão Thần Tiên đã thương nàng thì đó là sự vinh hạnh của nàng mà cũng là sự báo đáp ân sư.
Cô gái gióc bính nhăn mặt:
- Đại sư ca, đó là lời nói mà lòng anh muốn nói phải không?
Gã thanh niên áo trắng dừng tia mắt nơi mặt của người sư muội, giọng hắn hơi nghiêm:
- Bát sư muội, quy luật bản giáo sâm nghiêm… Cô gái gióc bính lắc đầu:
- Em biết, nhưng em cũng biết đại sư ca là người thương em nhiều

nhất, lo lắng cho em nhiều nhất.
Gã thanh niên áo trắng dịu giọng ngay:
- Bát sư muội, về sau khi nói năng em phải hết sức cẩn thật, anh cũng chỉ là đại sư ca của em thôi… Ngưng một giây, hắn nói tiếp, hình như hắn muốn lãng sang chuyện khác:
- Bát sư muội, khuya rồi, em hãy đi ngủ đi.
Hắn nói chưa dứt câu là đã quay mình… Cô gái gióc bính kêu nho nhỏ:
- Đại sư ca…

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 13
Ái tình và thù hận

Gã thanh niên áo trắng do dự một giây và quay lại:
- Bát sư muội, em còn muốn nói gì nữa hay sao?
Cô gái gióc bính cúi đầu… Hình như trong lòng nàng đang có nhưng điều khó nói.
- Bát sư muội, có gì quan trọng lắm không em?
Cô gái gióc bính ngẩng mặt lên, môi nàng hơi mím lại như đã hạ quyết tâm:
- Đại sư ca, bản giáo không nghiêm cấm về tình dục, chẳng những nam nữ giáo đồ có thể tùy tiện, mà nếu bề trên khi cần, cũng có thể gọi bất cứ người nữ giáo đồ nào, bất luận người ấy có muốn hay không, có phải thế không ? Đại sư ca ?
Gã thanh niên áo trắng nhẹ gật đầu:
- Đúng như thế đó em.
Cô gái gióc bính hỏi:
- Cứ bằng vào tình hình này thì sớm muộn gì rồi cũng đến lượt em, có phải thế không?
Gã thanh niên áo trắng hơi sửng sốt, không phải vì câu chuyện quá thường như thế mà là vì câu hỏi hơi đột ngột.
Hắn nhè nhẹ gật đầu:
- Đúng rồi, bát sư muội, khi nào Lão Thần Tiên quen với ngũ sư muội nhiều quá… chán thì, nhưng không đâu, bát sư muội, con người của ngũ sư muội không phải dễ chán đâu, có lẽ cũng phải đến một thời gian dài lắm… Cô gái gióc bính nói:

- Về pháp thuật, trong hàng mấy chị em gái chúng tôi, ngũ sư thư coi như là nhứt, phải không?
Gã thanh niên áo trắng gật đầu:
- Đúng rồi, không phải chỉ trong hàng nữ giáo đồ mà tất cả trong tám anh chị em chúng ta, ngũ sư muội cũng là cao nhất. Chính nhờ vào sự sũng ái của Lão Thần Tiên, chớ không thì có đến trọn đời cũng chỉ học được những cái tầm thường.
Cô gái gióc bính nhếch môi:
- Em bằng lòng chỉ học những cái tầm thường chớ không muốn học được pháp thuật cao mà phải như thế ấy.
Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:
- Sợ không thể do sư muội được đâu. Bát sư muội, nếu đến cái lúc mà… phải đến thì, dầu em không muốn, cũng không còn được nữa. Thật ra bát sư muội không thích hợp với bản giáo, đáng lý em không nên theo.
Cô gái gióc bính nhìn sâu vào mắt gã thanh niên:
- Đại sư ca lại thích hợp với bản giáo hay sao ? Muốn theo bản giáo lắm hay sao ?
Mặt của gã thanh niên áo trắng vùng nặng xuống, hắn làm thinh một lúc khá lâu rồi hắn vụt thở dài:
- Bát sư muội, con người không nên để cho mình bước một bước lầm, chỉ cần một bước lầm là không khi nào còn quay lại kịp.
Cô gái gióc bính nhếch môi:
- Đại sư ca, qui luật bản giáo sâm nghiêm… Nàng nhắc lại câu nói mà hắn vừa mới nói.
Gã thanh niên áo trắng mỉm cười:
- Bát sư muội mà không sợ anh thì anh làm sao lại sợ sư muội!
Mí mắt của Cô gái gióc bính vụt đỏ hoe:
- Đại sư ca đối với em quá tốt, y như người anh ruột của em, nhập giáo bao nhiêu năm nay, chỉ có một mình đại sư ca đối xử với em thật tốt, em nguyện sẽ báo đáp thâm tình… Gã thanh niên áo trắng buồn buồn:
- Đã là sư huynh muội với nhau thì đâu có chuyện cần báo đáp. Anh vốn có một đức em gái nếu còn bây giờ có lẽ cũng trạc tuổi của em, nhưng không may nó lạc mất sớm… Cô gái gióc bính hỏi:
- Đại sư ca không còn ai nữa sao ?
Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:
- Không, bây giờ anh chỉ có một mình anh.
Cô gái gióc bính vụt thở dài:
- Em cũng thế, từ nhỏ em đã là đứa trẻ mồ côi, không cho mẹ, không

anh em, nếu không thế thì đâu có lọt vào cái giáo phái ghê tởm như thế này.
Gã thanh niên áo trắng vụt đưa tay ra hiệu như ngăn chận lại.
- Bát sư muội, bản giáo vốn ngăn cấm không cho giáo đồ nói cho nhau nghe về thân thế, lai lịch… thôi, em hãy vào phòng nghỉ đi kẻo lạnh, khuya rồi, không khéo em lại nhiễm sương.
Cô gái gióc bính cúi đầu:
- Vâng… Đại sư ca cũng nên đi nghỉ đi nghe, anh.
Nàng nhìn lên mặt gã thanh niên thật nhanh và quay mặt đi vào.
Gã thanh niên nhìn theo bóng dáng của nàng, hắn nhẹ thở dài lặng lẽ… - Đại sư ca.
Giọng một người con gái khác phát lên từ trong bóng tối phía sau lưng, làm cho gã thanh niên áo trắng giật mình… Hắn chưa thấy mặt nhưng hắn biết đó là ai, hắn rất biết giọng nói của người con gái đó.
- Lục sư muội.
Hắn trả lời thật nhỏ và hắn phập phồng… Người con gái đứng vào hàng thứ sáu trong tám sư huynh muội của hắn là một người con gái lẳng lơ, nhưng sở dĩ từ lâu nàng chưa dính vào một người nào vì nàng còn đợi hắn.
"đợi" ở đây không phải vì hắn đã có hẹn với nàng, bởi vì nàng chưa mở lời với hắn.
Nhưng qua thái độ, hắn biết nàng thích lắm.
Đã có nhiều lần, bằng đủ cách, nàng cố tình khêu gợi cho hắn động lòng, thế nhưng hắn cứ làm như không thấy, vì thế mà hắn cố tránh không để gặp nàng trong trường hợp vắng người, nhất là những lúc về đêm.
Giáo luật không nghiêm cấm, hắn cũng không dám chê nàng nhưng hắn đã gởi trọn tâm hồn vào người khác, huống chi nàng dầu lẳng lơ nhưng nàng vẫn là một cô gái mới lớn, trên cương vị người đại sư ca, hắn muốn giữ cho nàng, để nàng có được một tấm chồng xứng đáng, hắn không muốn đời nàng bị hoen ố vì một lúc sôi nổi không dằn được của lứa tuổi dậy thì.
Bây giờ, hắn phải giật mình không phải vì sợ nàng "khêu gợi" như những lần gặp trước mà hán sợ nàng rình nghe câu chuyện vừa rồi giữa hắn và người bát sư muội.
Câu chuyện đó có thể chết như không.
Từ bụi cây rậm phía sau sát với vòng tường, một cô gái áo trắng bước ra.
Nàng có lẽ chỉ lớn hơn cô "bát sư muội " hồi nãy chừng một hai tuổi, nghĩa là nàng khoảng chừng hai mươi hai mốt, nhưng nét mặt nàng

già dặn hơn nhiều, vóc dáng có vẻ nở nang, nhứt là gò ngực nàng căng vút thẳng áo.
Bằng vóc dáng đó, bằng vào bước đi cố tình sửa bộ để cho mông nhún nhảy của nàng, không cần phải quen lâu bất cứ ai cũng có thể biết một người con gái mà cơ thể đang đòi hỏi tột cùng… Gã thanh niên áo trắng tránh nàng là phải, bất cứ người thanh niên nào, nếu gặp nàng trong chỗ vắng, nhứt là về đêm thì, với ánh mắt ứa đầy men đòi hỏi, với vành môi hơi dầy và mọng đỏ chất đam mê ấy, nhứt định sẽ làm cho người đối diện phải bừng bừng hơi nóng.
Phải công nhận rằng nàng quá đẹp, đôi mắt ướt long lanh dưới đuôi mày dài tận tóc mai, với chót mũi dọc dừa xinh xinh nho nhỏ, đôi chân nàng hơi dài hơn thân trên tạo cho nàng có một vóc thật dễ nhìn.
Chỉ có điều là tia mắt bắn ra của nàng hơi giống tia mắt của Lão Thần Tiên, tia mắt thông minh mà chứa nhiều chất dục.
Cố gắng lắm gã thanh niên mới khôi phục được sắc diện bình tỉnh như thường:
- Lục sư muội chưa ngủ sao ?
Đưa tay sửa sửa chùm hoa Dạ Lý cài trên mái tóc, cô gái nhích lại gần:
- Đại sư ca, anh thấy có đẹp không?
Gã thanh niên ráng nở nụ cười:
- Đẹp, đẹp lắm.
Cô gái nhương nhướng mắt:
- Như vậy anh phải gọi em là cô “dạ lý” nhưng mà anh nghe có thơm không?
Gã thanh niên nén tiếng thở dài:
- Thơm lắm.
Cô gái “dạ lý” chớp đôi mắt “câu hồn”:
- Thơm như cái gì?
Gã thanh niên áo trắng cười:
- Hoa dạ lý thì thơm như hoa dạ lý chớ còn như cái gì nữa?
Cô gái “dạ lý” ngó hắn bằng đuôi mắt:
- Sao có người bảo nó thơm như… hương trinh của ngươi con gái ? Anh có nghe hương trinh của con gái bao giờ chưa ?
Gã thanh niên bắt đầu hơi… ngán, hắn đáp lơ là:
- À… chưa.
Cô gái mỉm cười:
- Gần ngũ thư mà không… nghe hương trinh con gái, lại để cho người khác “nghe” trước, đại sư huynh không thấy tiếc sao ?

Gã thanh niên áo trắng nói:
- Lục sư muội, mình không nên nói chơi như thế, Lão Thần Tiên sũng ái Ngũ sư muội, đó là điều may mắn cho nàng, chúng ta cũng nên khánh chúc… Cô gái "dạ lý" nhếch nhếch môi:
- Tiếng phát ra tận đáy lòng của anh đấy à?
Gã thanh niên áo trắng cau mặt:
- Lục sư muội… Cô gái "dạ lý" cười:
- Sao lại bất công như thế ? Bát sư muội hỏi đại sư ca câu ấy được còn em hỏi không được hay sao?
Trái tim của gã thanh niên áo trắng như muốn vọt ra ngoài.
Nàng đã nghe thấy câu chuyện giữa hắn và Bát sư muội rồi sao ?
Hắn cố cười trấn tĩnh:
- Bát sư muội cũng như lục sư muội, hai người cũng đều là sư muội của ngu huynh, cái gì bát sư muội nói được thì lục sư muội nói được, chỉ có điều ngu huynh muốn nhắc lục sư muội là giáo luật rất sâu nghiêm… Cô gái "dạ lý" xì một tiếng thật dài:
- Trước mặt đại sư ca chớ đâu phải trước mặt người khác ? Em không sợ gì cả.
Không biết vô tình hay cố ý nàng nói lại một câu tương tự như người bát sư muội vừa rồi.
Gã thanh niên áo trắng lại hết hồn, hắn nói:
- Nhưng lục sư muội cũng nên đề phòng người khác nghe thấy chớ.
Cô gái "dạ lý" nghiêng nghiêng mặt:
- Đại sư ca nhắc nhở hay là muốn mắng xéo em đó ? Em đâu phải cố ý, em đi tiểu giải, vô tình gặp và nghe câu chuyện giữa sư ca và bát sư muội, bây giờ anh bảo em rình đó phải không ?
Gã thanh niên áo trắng rung động, hắn cố dùng cảm tình để mong cho câu chuyện đừng dẫn tới việc không hay:
- Đâu có, đó là anh tự nhắc lục sư muội thế thôi, tình thân của sư ca đối với lục sư muội từ bấy lâu nay sư muội không biết hay sao mà lại đi mắng xéo như thế được.
Hắn muốn dùng tình cảm để cho câu chuyện đừng bể bạc, thế nhưng cô gái "dạ lý" chụp ngay, nàng nhích lại gần hơn và nhìn hắn bằng đôi mắt thật là ướt át:
- Chính vì hiểu sư ca cho nên em mới dám nói những điều như thế, em biết sư ca… thương em lắm, phải không anh ?
Gã thanh niên gật lia:
- Phải rồi, phải rồi lục sư muội, là đại sư ca phải thương mến tất cả… à nè, đêm đã quá khuya… Cô gái "dạ lý" lại háy dài:
- Đuổi em đó phải không ? Chưa nói hết chuyện là đã đuổi rồi. Sư ca

không thể ở đây với em một chút hay sao ?
Gã thanh niên áo trắng hơi miễn cưỡng:
- À…cũng được, chỉ sợ quá khuya… Cô gái “dạ lý” chớp mắt vào mặt hắn:
- Đại sư ca nè, thật em tức mình giùm cho anh quá.
Gã thanh niên áo trắng nhăn mặt:
- Lục sư muội… Cô gái “dạ lý” chắc lưỡi:
- Đại sư ca đừng có làm bộ tỉnh, ai không biết sư ca và ngũ sư thư đã yêu nhau, đã chuẩn bị báo cáo giáo chủ để thành hôn, nếu hổng có chuyến đi này thì bữa nay không chừng chị ấy đã… cấn rồi còn gì nữa, thế mà nửa chừng Lão Thần Tiên nổi hứng bất tử giật luôn viên ngọc của anh… Nói là “khó chịu” giùm, nhưng kỳ thật thì cô ta đang cố hết sức để chọc tức gã thanh niên.
Càng nói đến cái chuyện “không nên nói” ấy, cô ta càng xích lại gần hắn hơn, cái ngực đồ sộ của cô ta đã chạm qua áo hắn.. Vốn có cái tịch về câu chuyện với bát sư muội, nên gã thanh niên không dám có cử chỉ mất cảm tình với cô ả, hắn thừa biết cô ả lợi dụng chuyện đau lòng để khơi động dục tình của mình bằng đủ mọi cách, thế nhưng hắn vẫn phải trân mình chịu đựng, hắn chỉ nói một câu chống chế:
- Lục sư muội tại sao mạo phạm đến Lão Thần Tiên như thế?
Cô gái “dạ lý” tròn xoe đôi mắt:
- Làm sao em lại dám mạo phạm Lão Thần Tiên ? Em đâu có lớn gan như thế?
Em chỉ trách ngũ sư thư, vì muốn tìm chỗ tốt mà đành bỏ đại sư ca, em nghĩ có thể làm cái chuyện bắt cá hai tay, nhưng ít nhất chị ấy cũng phải kín đáo một chút chớ đâu lại trắng trợn như thế ấy.
Gã thanh niên lắc đầu:
- Giáo luật đã như thế rồi, có gì đâu trắng trợn, hay không trắng trợn.
Cô gái “dạ lý” nói:
- Đã đành là giáo luật như thế, nhưng ít ra chị ấy cũng phải nghĩ giùm cho đại sư ca chớ. Thử nghĩ người yêu của mình mà trần truồng trong lòng người khác, có ai mà chịu nổi như thế hay không?
Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:
- Lục sư muội, tôi đã quen thấy như thế rồi… Cô gái “dạ lý” nhìn như muốn nuốt Gã thanh niên:
- Em tức là tại vì đại sư ca… khờ quá, kiếp người đâu có bao lâu, tuổi xuân lại còn qua mau hơn nữa, chính vì hiểu như thế cho nên ngũ sư thư đã… tận hưởng bên cạnh Lão Thần Tiên đó anh thấy hay không? Đại sư ca còn mơ tưởng chị ấy làm chi?
Bản giáo còn thiếu gì người, em thấy nhiều người không thua gì chị

ấy mà không chừng còn hơn nữa là khác… Bên chỗ cội cây có một bệ đá, cô gái "dạ lý" thình lình bước lên trên đó, khiến cho ngực cô ta sát vào mặt gã thanh niên và cô ta lại nẩy mình tới trước:
- Sư ca nè, dại gì mình lại không chịu tìm hưởng lạc thú, anh.. Gã thanh niên áo trắng rùnh mình, hắn cắn răng cố nén:
- Lục sư muội, em nói đã quá đáng rồi… Cô gái "dạ lý" ưỡn ngực thêm một chút nữa:
- Sư ca….em có thể không nói ra, nhưng trong lòng em khổ sở vô cùng, em thương cho sư ca quá… Nàng cố ý kéo dài tiếng "thương" bằng giọng điệu vô cùng khích động và gã thanh niên đâm quýnh:
- Lục sư muội, ngu huynh cảm tạ sư muội, nhưng anh là người của bản giáo, anh phải tuân theo giáo luật… Cô gái háy dài:
- Bộ em bảo sư ca phản giáo hay sao ? Em nói đây là có ý bảo sư ca hãy quên chị ấy đi, để…mình tìm lại những cái gì phi mất từ lâu… Gã thanh niên cau mặt:
- Lục sư muội… Cô gái như không còn dằn nổi nữa, cô ta bước xuống đứng dựa vào mình hắn:
- Đại sư ca, tại làm sao sư ca cứ… như thế hoài, không lẽ sư ca bảo em phải nói… tách bạch ra sao?
Gã thanh niên áo trắng mím môi:
- Lục sư muội, trời đã quá khuya rồi, em hãy đi nghỉ đi… Nói xong là hắn bỏ đi ngay.
Cô gái "dạ lý" quay mình qua, ngực của nàng chạm ngay vào ngực gã thanh niên làm cho hắn phải lùi bước… Nàng cười:
- Sư ca, bây giờ em không buồn ngủ, mà cũng không làm sao ngủ nổi, em đến phòng sư ca hoặc sư ca đến phòng em nói chuyện chơi nghe.
Gã thanh niên áo trắng nghiêm giọng:
- Lục sư muội, từ trước đến nay, anh xem sư muội như là đứa em ruột của anh.
Cô gái nghiêng mặt:
- Em cũng vậy, em cũng xem sư ca như anh ruột, chỉ có điều chúng mình đâu phải một cha một mẹ, phải không anh?
Gã thanh niên áo trắng cau mặt:
- Lục sư muội… Như đã quá mức chịu đựng, cô gái "dạ lý" nhích sát vào lòng hắn:
- Sư ca…anh, giáo luật đâu có cấm mình nằm… ngủ với nhau.
Gã thanh niên áo trắng chắc lưỡi:
- Tôi biết….
Cô gái "dạ lý" tấn công luôn:

- Ngũ sư thư đã đi tìm thú vui với người khác, sư ca đợi chờ cái gì nữa? Bộ em không phải là con gái hay sao ? Sư ca cứ… thử đi rồi biết.
Gã thanh niên áo trắng lắc đầu, không phải lắc đầu với cô gái, mà hình như cái lắc đầu đó để xua đuổi, để chế ngự lòng mình:
- Tôi không phải nói như thế… Cô gái "dạ lý" rướn tới:
- Chớ cái gì?
Gã thanh niên áo trắng ấp úng:
- Tôi…tôi không quen chuyện đó… Cô gái càng làm già:
- Em biết em biết sư ca cũng … như em, em cũng đâu có quen, nhưng chắc cái gì cũng vậy, được lần đầu rồi sau… nó quen chớ gì.
Gã thanh niên áo trắng không ngờ người sư muội này lại bạo gan dám nói ra những chuyện như thế, hắn cắn chặt răng và vụt bật kêu lên:
- Lục sư muội… Giọng hắn vô cùng nghiêm khắc.
Thái độ như tạt nước vào mặt đó làm cho cô gái đang cơn đòi hỏi vụt tức ngang, cô ta dang ra gằn giọng:
- Được rồi, tôi biết sư ca đủ can đảm để làm những chuyện lớn nhưng tôi nghĩ chắc sư ca không nỡ để liên luỵ đến bát sư muội.
Từ cố tình đứng sát lại gần đến chuyện dang ra, từ tiếng "em " ngọt sớt đến tiếng "tôi" lạnh như băng, đủ nói lên sự bực tức không còn chịu nổi của cô gái, thêm vào đó, cô ta còn đề cập "chuyện lớn" làm cho gã thanh niên rung động:
- Lục sư muội… Cô gái "dạ lý" biết phải dùng thế mạnh, cô ta nghiêm giọng:
- Tôi không phải muốn dùng cái gì để uy hiếp ai cả, mà thật thì tôi cũng đâu có dám làm như thế ? Nhưng có điều chắc anh cũng thừa biết rằng con người ai cũng có tự ái, không phải trên đời này chỉ có một mình anh là đàn ông ? Phải không, tôi cho anh biết nghe, tôi chỉ cần một cái gật đầu nhẹ là hàng đàn, hàng lũ, hàng bầy những thằng con trai theo quỳ dưới chân tôi, anh biết không ? Thế nhưng tôi tự ái, tôi bị chạm vào lòng tự tôn của tôi là tôi sẽ dám làm tất cả những gì mà trên đời này ngươi ta sợ sệt.
Thật là một cách nói mà không biết ngượng mồm. Tự ái thì còn chỗ giải thích, nhưng "tự tôn" thì quả khó nghe.
Một người con gái đi nói với người đàn ông những chuyện mà chỉ nghe không thôi cũng rùng mình, thế mà cô ta vẫn có thể mở miệng nói đến hai tiếng "tự tôn" một cách quá tự nhiên, một người con gái như thế chắc chắn những người không khống lại đi cải lý làm chi nữa.

Gã thanh niên áo trắng quả không thèm cải lý hắn trả đũa:
- Lục sư muội, chính lục sư muội cũng đã mạo phạm đến Lão Thần Tiên… Cô gái "dạ lý" đưa tay chận lại, cô ta nhếch nhếch môi tỏ vẻ khinh thường:
- Có sao ? Tôi chết cũng được mà. Nhưng anh nên nhớ rằng tôi chỉ chết một mình tôi, còn anh ? Hừ anh có lẽ vui hơn vì được dẫn theo cô bát sư muội "thương yêu như em ruột" của anh nữa. Đại sư ca, làm tới đi, tôi rất quang minh, tôi cho anh biết trước đó.
Thấy tình thế bất lợi nghiêng về mình rõ rệt, gã thanh niên áo trắng vội đổi giọng:
- Lục sư muội, chuyện gì anh em với nhau còn nói đi nói lại em đừng có làm như thế. Em nghĩ coi, đã đành bản giáo không cấm ngăn tình dục, nhưng giữa anh và lục sư muội chúng ta làm như thế thì chỉ có… dục mà không có chút tình. Như thế thì chúng ta làm sao có thể kết hợp vợ chồng ?
Cô gái "dạ lý" lắc đầu:
- Tôi biết, nhưng con người ta ở đời luôn luôn có hai phần tình và dục, tôi cũng muốn được cả hai, thế nhưng, trong trường hợp nào đó, hãy tạm nắm một phần. Anh đừng vội cười tôi là dại, tôi dám nói với anh rằng tôi đúng.
Gã thanh niên xuống giọng:
- Lục sư muội, dầu gì em cũng là con gái, em làm như thế rồi đời em sẽ ra sao?
Em phải nghĩ đến tương lai của em nữa chớ?
Cô gái "dạ lý" bĩu môi:
- Sư ca, tôi nói thẳng một điều, anh giỏi nhiều việc và rất thông minh, chính vì thế cho nên anh mới là "Đại sư ca" thế nhưng tôi cho anh biết là riêng trong vấn đề này anh ngu. Nè tôi nói cho anh biết một là anh không chấp nhận cái giáo phái này, anh đừng theo, hoặc theo tôi, nhưng vẫn bỏ, còn ngược lại, anh vẫn còn đeo theo nó là anh phải hoà mình với nó. Tôi theo và tôi không bỏ, cho nên tôi cần… hưởng lạc, hưởng cho thật đầy đủ. Anh ngu, anh biết không, hết ngũ sư thư rồi mai mốt đây đến lượt tôi, đến lượt cả những đứa con gái giáo đồ phải hiến dâng cho "bề trên". Tôi hỏi anh, giữa "bề trên" ghê tởm đó với anh, ngươi con gái sẽ chọn ai? Tự nhiên tôi không dại, tôi phải hưởng cho đúng hưởng, tôi không để cho ngươi ta chỉ hưởng tôi không, tôi phải có lời, tôi không dại gì để cho lỗ vốn. Tôi phải hưởng thụ thoa? thuê phần tôi, rồi những kẻ hôi hám có được cũng chỉ được cái thừa. Đó, anh thoa? mãn hay chưa ? Anh khôn hay tôi dại ?

Như người từ trên mây rơi xuống vực sâu, gã thanh niên áo trắng không ngờ bây giờ hắn lại được một bài học phũ phàng như thế ?
Lập luận của cô gái tuy nghe có vẻ như liều, nhưng không phải là vô lý.
Hắn cứng họng.
Bấy lâu, hắn cho cô gái này chỉ vì quá si mê hắn, chỉ vì lòng dục quá cao, nhưng bây giờ hắn thấy không phải thế, nàng có cái lý của nàng.
Thế nhưng, cô ta vẫn là con người nguy hiểm, con ngươi không có lấy một chút tình.
Cho rằng nàng vì tự ái, nàng có thể hại hắn, nhưng nàng không nỡ ác với người vô tội, nhứt là người đó cũng đồng cảnh như nàng, có thể còn đáng thương hơn vì thật ngây thơ.
Hắn biết, với cô gái này, hoàn toàn không bao giờ có cái tình chị em như thế.
Cô ta chẳng những có thể hại hắn mà luôn cả bát sư muội cô ta cũng không tha.
Hắn cố vớt vát:
- Lục sư muội, bất luận trai hay gái, không nên bước những bước sai… Cô gái "dạ lý" cười hăn hắc:
- Tôi đã bước rồi, đôi giày tôi đã nhún bùn rồi không bao lâu nữa nó sẽ thấm vào chân. Bây giờ còn có thời gian cho tôi nhún chân vào chậu nước hoa, tại sao tôi không nhúng mà cứ chờ cho đến lúc cái nước hôi tanh kia tự do thấm vào đôi chân ngà ngọc?
Không, tôi phải đạt cho kỳ được sự thoa? mãn của tôi, tôi phải được ngon miệng trước khi quẳng khúc xương thừa cho chó.
Gã thanh niên áo trắng quả có thông minh, nhưng cũng đúng như cô gái đã nói, bây giờ đối diện với một vấn đề khiến hắn trở thành ngu độn.
Biết đã "hạ" được gã thanh niên nầy rồi, biết chắc linh hồn của hắn mình đã nắm trong tay, cô gái "dạ lý" đổi ngay chiến thuật, cô ta bước lại đứng sát vào bên hắn, cách đứng của cô ta thật là kinh khủng, cô ta không đứng đâu mặt mà lại đứng nghiêng, phân nửa ngực nàng dựa vào cánh tay hắn, còn phân nửa cách ngực hắn cho đúng tầm con mắt của hắn đang ngó xuống.
Nàng ghé môi nàng gần bên tai hắn, nàng cố làm cho hơi thở của nàng giúp hắn thêm… can đảm:
- Sư ca, em giận thì giận dữ lắm, em dám giết tất cả, nhưng thật tình thì em yêu anh lắm…sư ca… Nàng rướn người tới một chút để cho tai hắn nghe được nhịp tim đang đập loạn của nàng và nàng nói tiếp

luôn:
- Anh… thấy không ? Em như vậy mà để cho… quỷ sứ nó chạm vào người em, để cho tấm thân ô uế đè nặng lên người em, để cho làn da ngà ngọc của em bị cọ xát bởi làn da sần sùi ghê tởm, anh không thấy tiếc hay sao? Nếu bây giờ mà Ngũ sư thư có bị bỏ ra, có trở lại với anh thì anh được những gì ? Miếng ăn của kẻ sang bỏ ra, khi đói mình còn mót được, chớ cái thứ mà "chó " ngậm rồi, liệu có ai ăn nổi hay không? Tại sao anh lại không chịu hưởng ? Anh, em nè…. Tính hình thì em không nói, nhưng thân thể em, em tin rằng hơn hẳn ngũ sư thư. Anh…anh thử xem lại sao anh ngu vậy?
Gã thanh niên nhìn thẳng vào mặt cô gái một cách thật sâu, gương mặt hắn nổi lên và hắn vụt mỉm cười:
- Được… rồi, anh đến phòng lục sư muội nghe.
Y như thấy vàng từ trên trời rớt xuống, cô gái "Dạ Lý" chồm lên quàng hai cánh tay qua cổ hắn ghịt đầu hắn xuống, vành môi của nàng gắn cứng vào vành môi của hắn như không làm sao có thể rứt ra… Phải khó khăn lắm mới có thể rứt được nàng ra, gã thanh niên nói nhỏ:
- Thôi khuya rồi mình đi về phòng đi chớ.
Cô gái tung tăng vừa kéo tay hắn, vừa bước nhanh về hướng phòng mình.
Vừa khép cửa lại là nàng đã bật ngửa lên giường và kéo hắn ngã theo.
Chỉ nghe những tiếng ư ư nho nhỏ rồi im lặng.
Thật lâu, gã thanh niên áo trắng bước ra khép trái cửa phòng và đi vòng qua góc tối bên tường.
Xa xa tiếng gà gáy rộ.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 14
Máu nhuộm thiền phòng

Như thường lệ, sáng sớm, giữa đại điện của Từ Aán Tự, thanh niên nam nữ "Bạch Liên Giáo" tụ tập đông đảo ngồi xếp bằng nghiêm chỉnh.
"Lão Thần Tiên" ngồi trên cao, chính giữa, cô gái choàng mảnh lụa hồng hồi hôm ngồi sát một bên. Có điều bây giờ cô ta đã mặc quần

áo đàng hoàng chớ không quấn hờ mảnh lụa hồng như đêm qua ở trong phòng.
Tia mắt như dao của Lão Thần Tiên quét qua một lượt:
- Đủ cả phải không?
Gã thanh niên áo trắng ngồi đầu hàng lên tiếng:
- Trình Lão Thần Tiên, chỉ có lục sư muội chưa tới.
Lão Thần Tiên cau mặt:
- Tại làm sao thế ? Tại sao lại có chuyện chậm trễ như thế chớ?
Cô gái "ngũ sư muội" cười:
- Có lẽ tối hôm qua lục sư muội cũng ngũ trễ, cho ngươi đến gọi đi.
Ánh mắt của Lão Thần Tiên bớt "uy" ngay sau câu nói đó, ông vẫy tay:
- Đi gọi.
Gã thanh niên quay ra ngoài nói liền theo:
- Đi gọi lục cô nương.
Một tên đại hán áo trắng đứng ngoài ứng tiếng chạy đi.
Chỉ một phút sau, hắn chạy trở vào, mặt hắn tái xanh:
- Bẩm Lão Thần Tiên, lục cô nương…đã…quy tiên!
Lão Thần Tiên tái mặt đứng phắt lên:
- Sao?
Cô gái "ngũ sư muội" cũng đứng lên, vẻ mặt kinh hoàng:
- Đi vào xem, đừng hỏi.
Nàng bước xuống tung mình đi trước.
Lão Thần Tiên đi song song với cô gái "ngũ sư muội" và tay nàng tự nhiên nắm lấy tay của lão.
Kế đến là gã thanh niên áo trắng.
Đám đệ tử và thuộc hạ theo sau.
Nhưng khi vào đến trung đường thì đám thuộc hạ dừng lại, chỉ có mấy người đệ tử và Lão Thần Tiên bước về phía gian phòng của nạn nhân.
Gian phòng của nàng rất hoa lệ và hơi hương vẫn còn phảng phất đâu đây… Cô gái "lục sư muội" nằm trên giường, cô ta nằm giữa dang rộng hai tay, hàng khuy bật sút lồ lộ cặp nhũ hoa, những nơi khác thảy đều nguyên vẹn và không thấy một vết thương.
Môi nàng đã tái nhưng phảng phất như còn đọng nét cười trông như đang ngủ say, nếu da nàng đừng tái thì không ai có thể bảo rằng nàng đã chết.
Đôi giày hãy còn nguyên ở trong chân.
Chỉ nhìn qua là Lão Thần Tiên quay phắt lại giọng ông ta lạnh băng băng:

- Ai làm chuyện này?
Gã thanh niên áo trắng bước lên một bước:
- Đêm qua đệ tử không nghe tiếng động.
Cô gái "ngũ sư muội" ngẩng mặt hỏi:
- Lão Thần Tiên có nhận ra tại sao chết không?
Lão Thần Tiên gặn lại:
- Nàng biết chăng ?
Hình như cái chết của "lục sư muội" không làm cho "ngũ sư muội" phải cảm thương, nàng cười hăn hắc:
- Tự nhiên đàn ông đâu có hiểu được đàn bà, có thấy không ? Môi nàng hãy còn phảng phất nụ cười, nụ cười đó nói lên rằng nàng không hề phòng bị. Mà tại sao nàng không phòng bị ? Sự không phòng bị và nụ cười đó chứng tỏ rằng nàng đã bằng lòng, nàng tình nguyện, nàng mê thích con người đó cho nên nàng không thể ngờ rằng vừa mới mò vào ngực mình, mình chưa kịp đê mê là đã bị điểm luôn vào tử huyệt. Đó, vậy đó. Bây giờ chỉ cần tìm con người nào nàng mê thích là biết ngay thủ phạm, khỏi cần đi đâu mà cũng khỏi cần phải nghiên cứu phân tích gì nữa cho phiền phức.
Cách nhận xét của cô gái "ngũ sư muội" này quả là đáng sợ, những người có mặt thảy đều rúng động, ban đầu họ nghĩ là tự sát, là hành thích, là cưỡng dâm, những giả thuyết đó đều bổ nhào trước nhận xét của nàng.
Lão Thần Tiên ngẫm nghĩ lắc đầu:
- Lập luận đó xem chừng không ổn.
Cô gái "ngũ sư muội" nhướng mắt:
- Không ổn ở chỗ nào?
Lão Thần Tiên nói:
- Nếu là con ngươi mà nó mê thích thì làm sao lại giết nó?
Cô gái "ngũ sư muội" cười:
- Chuyện như thế mà không hiểu, tuy có mê thích người đó mà người đó không mê thích nó thì sao?
Lão Thần Tiên cau mặt:
- Nhưng nếu không mê thích nó thì tại sao lại theo vô phòng nó ? Tại sao lại… banh áo để… Cô gái "Ngũ sư muội" cười:
- Đàn ông các ngài đúng là bết quá. Khi không có chuyện thì cái nào cũng hiểu, nhưng khi có chuyện, nhứt là dính đàn bà vô rồi thì lại ngơ ngác, ngáo ngáo không biết trời trăng gì cả. Có gì đâu, chẳng hạn như cái "cán" nào đó của một người đàn ông bị cô ta chụp nắm trọn trong tay, buộc ngươi đó phải vào phòng, vì quá mê người đó mà người đó lại không chịu mê, tự nhiên cô ta phải dùng thủ đoạn, cũng

hết sức tự nhiên là người đó bị người ta nắm cán thì phải chịu thua, nhung cũng chỉ chịu thua ở bước đầu, sau đó phải giết để trừ hậu hoạn.
Con yêu nữ này quả là lợi hại, sự phân tách làm như cô ta chứng kiến sự việc từ đầu đến cuối không bằng.
Và nàng lại cười cười:
- Chỉ có một chuyện là thủ phạm hơi ngu.
Lão Thần Tiên nhướng mắt:
- Sao?
Cô gái yêu quái đáp trong cái mỉm cười đắc ý:
- Tại làm sao phải làm như thế ? Aû cũng được quá chớ đâu phải bỏ bê gì ? Tại làm sao không hưởng cho đã đời đi rồi hẳn tính ? như thế có phải là uổng phí của trời không ?
Cô gái yêu quái này quả đúng là… yêu quái.
Trước cái chết của người đồng môn thư muội mà cô ta nói chuyện y như khách bàng quan, ghê tởm hơn nữa là lối nói thật trần truồng, thật sâu độc, lối nói mà người đàn ông ít lưu manh, hay có lư u manh cũng không dám bộc lộ trước mặt mọi người.
Thế mà cô ta lại nói như không.
Lão Thần Tiên tái mặt.
Oâng ta quay lại đám đệ tử, tia mắt như hai ngọn dao chực đâm thấu lòng người:
- Trong các ngươi ai làm chuyện đó, hãy đứng dậy ngay.
Ai nấy đều ngồi yên và chưa ai nói tiếng nào thì cô gái “yêu quái” lại cười:
- Làm gì vậy ? Chẳng lẽ nam giáo đồ chỉ có bốn vị sư ca đây thôi sao ? Mà chuyện chi ông phải nôn nóng đến thế ? Cứ giao cho đại sư ca điều tra đi có được không ?
Đối với mọi người, Lão Thần Tiên lạnh lùng như khắc nghiệt nhưng đối với cô gái “yêu quái” này thì ông ta bỗng…mềm xèo.
Ông ta nghe một cách “ngoan ngoãn” nhưng cố nhiên là cũng “hầm hừ” chiếu lệ rồi phất tay áo bước ra. Y như muốn cho mọi người hiểu rằng tại lời nói đó đúng nên ta im theo, chớ không phải ta “theo lời đàn bà” quá như vậy đâu.
Lão Thần Tiên bước ra thì cô gái “yêu quái” cũng đi theo.
Đám đệ tử đứng nhìn người đại sư ca như chờ lịnh.
Hắn nói:
- Ba vị sư đệ và hai vị sư muội hãy đi, chuyện đó để ta liệu lịnh.
Năm người sư đệ muội ứng tiếng bước ra ngoài.
Gã thanh niên áo trắng quay nhìn cái thây đang nằm ngửa trên

giường, mặt hắn thật là khó hiểu.
Hồi lâu, hắn bước ra ngoài và khép trái cửa phòng.
Cũng ngay lúc đó, cô gái "yêu quái" đi ngược lại, nàng gọi:
- Đại sư ca.
Tia mắt của gã thanh niên áo trắng hình như có "lửa", hắn hỏi:
- Sao ngũ sư muội lại không cùng… đến với Lão Thần Tiên?
Cô gái "yêu quái" nhìn hắn bằng ánh mắt như chứa ẩn nụ cười kinh quái:
- Bản giáo phái sinh điều bất hạnh, Lão Thần Tiên đang vò đầu, bức tai như điên, làm sao tôi lại bỏ người được? Niên kỷ càng cao, sự phiền não càng làm cho thể chất nguy hiểm… nhưng tôi có chuyện cần phải ra ngoài một chút.
Gã thanh niên áo trắng nhếch nhếch môi:
- Vậy thì ngũ sư muội cứ lo chuyện của mình, tôi không dám mất thì giờ.
Hắn quay bước bỏ đi.
Cô gái "yêu quái" bước trờ tới cản lại:
- Tôi đang đi tìm đại sư ca để nói chuyện đây mà.
Gã thanh niên áo trắng cau mặt:
- Ngũ sư muội có chuyện gì cần nói?
Cô gái liếc vào phòng.
- Vào trong đó đi.
Gã thanh niên áo trắng nghiêm mặt:
- Sư huynh muội với nhau, có gì ngũ sư muội cứ nói chớ cần gì phải vào phòng?
Cô gái "yêu quái" cười, nụ cười thật bí hiểm.
- Đại sư ca đã muốn thế thì em xin nói ở đây vậy… Nàng chớp ánh mắt "xiêu hồn lạc phách" vào mặt hắn:
- Đại sư ca, người khác không biết nhưng em biết, lục sư muội từ trước đến nay rất mê anh lắm, nàng luôn luôn lừa cơ hội để đeo dính bên anh. Thế thì chuyện này có phải anh.. Ánh mắt của gã thanh niên bắn lửa:
- Mà tôi làm thì sao, không phải tôi thì sao?
Cô gái "yêu quái" lại nở nụ cười… tinh quái:
- Như vậy là đại sư ca đã làm rồi. Có điều tôi không hiểu đại sư ca đã ló cái cán nào cho cô ta nắm được như thế?
Gã thanh niên xẳng giọng:
- Tôi không hiểu gì. Tôi không có cái gì để cô ta nắm hết.
Cô gái "yêu quái" nhướng mắt:
- Như thế thì tại sao đại sư ca lại vào phòng nàng và làm sao lại giết

nàng?
Gã thanh niên áo trắng đáp:
- Tôi không thể chịu nổi sự đeo đẳng của cô ta.
Cô gái "yêu quái" cười:
- Đại sư ca, ai lại chẳng biết trong "tứ phượng" của Bạch Liên Giáo, ngoài tôi ra thì chỉ có nàng, thế tại sao đại sư ca lại không hoái nàng như thế?
Thật là khó hiểu. Cô gái "yêu quái" này bình thời, có thể nói từ trước đến giờ tư cách của nàng rất tốt, tuy không dám nói là con người đạo đức, nhưng cũng phải công nhận là một cô gái đứng đắn, ai cũng nhìn nhận nàng đẹp cả sắc lẫn nết na, nhưng không biết tại sao từ lúc được Lão Thần Tiên "chiếu cố" đến nay, nàng bỗng đâm ra biến tính, từ dáng cách đến lời nói, so với cô gái lầu xanh thật không khác là bao.
Gã thanh niên lạnh lùng:
- Tôi không hiểu tại sao cả, tôi chỉ biết rằng tôi không phải là loại người đụng đâu quơ đó.
Cô gái "yêu quái" cười:
- Bằng vào giọng điệu của đại ca thì hình như câu nói có ám chỉ nhưng không biết đại sư ca muốn bảo ai là người đụng đâu quớ đó vậy?
Gã thanh niên áo trắng nói:
- Ít nhất tôi không phải là loại người như thế còn ai nữa thì tôi không can thiệp, vả lại cũng không can thiệp được.
Cô gái cười một cách thật là… yêu quái:
- Đại sư ca nói như vậy hoài. Chớ không phải đại sư ca khó chịu vì em sao.
Gã thanh niên bĩu môi:
- Bản giáo không ngăn cấm tình dục thì tôi lại phải khó chịu gì chớ?
Cô gái "yêu quái" nghiêng mặt:
- Đúng rồi, đại sư ca cũng đừng có khờ như thế ? Kiếp người đã có là bao ? Có thể hưởng được lúc nào thì phải chụp lấy mà tận hưởng, đừng có vì em mà làm lỡ cơ hội tốt, nếu đại sư ca cứ như thế thì em thật bất an.
Gã thanh niên áo trắng nhún vai:
- Ngũ sư muội cứ yên lòng.
Cô gái "yêu quái" gật gật:
- Đại sư ca đã nói như thế thì em đã an tâm rồi. Chỉ có điều, đại sư ca, chuyện sát hại đồng môn là cái tội phải lăng trì, chắc đại sư ca đã biết?

Gã thanh niên áo trắng thản nhiên:
- Ngũ sư muội chuẩn bị cáo trạng đi.
Cô gái "yêu quái" háy dài, nụ cười "lung lạc" của nàng ứ lên ánh mắt:
- Nếu em có ý muốn đầu cáo đại sư ca thì lúc này, trước mặt Lão Thần Tiên em đã nói trắng ra rồi chứ đâu lại phải lén Lão Thần Tiên tìm gặp đại sư ca ? Huống chi dầu cho tình thế ra sao, em cũng đâu có quên được chuỗi ngày đẹp đẽ giữa chúng ta, có phải thế không đại sư ca ?
Gã thanh niên mím môi:
- Đa tạ sự niệm tình cố cựu của ngũ sư muội.
Cô gái háy mắt:
- Đại sư ca thật thì sao cứ khách sáo hoài với em vậy? À nè, nhân tiện em muốn báo cho đại sư ca một chuyện, Lão Thần Tiên có ý muốn giữ em một cách chính thức luôn đấy.
Aùnh mắt của gã thanh niên loé lên, nếu có ai đứng gần chắc chắn phải nghe hơi….nóng:
- Thế à, như vậy thì tôi xin mừng ngũ sư muội mà khánh hạnh.
Cô gái "yêu quái" cười:
- Cái gì khánh hạnh ? Nói là nói như thế, chứ thật ra đến cái lúc mà đã "ngấy" rồi thì ông ta cũng cứ đá ra như quăng một chiếc giày rách vậy chớ có gì đâu khó.
Gã thanh niên nhếch môi nhưng gã không cười:
- Bằng vào "tài sức" của ngũ sư muội chuyện đá ra chắc cũng còn lâu.
Cô gái "yêu quái" cười hăn hắc:
- Đại sư ca cứ nói như vậy hoài… thật ra khi mà dính vào với lão rồi em cũng có cách của em, em sẽ làm cho ông ta không thể dòm ngó đến chị em nào khác, thế nhưng….
Nàng lại ném tia mắt "ngả nghiêng" vào mặt gã thanh niên:
- Chuyện muốn cho Lão Thần Tiên thu nhận làm chính thức, cũng nhờ vào đại sư ca giúp cho.
Gã thanh niên áo trắng nhướng mắt:
- Chuyện đó làm sao lại quan hệ đến tôi?
Cô gái "yêu quái" cười:
- Sao lại không ? Theo giáo luật thì "bề trên" có thể "chiếu cố" xuống dưới bất cứ lúc nào, ở dưới bất cứ lúc nào cũng có thể "dâng hiến" để gọi là đền đáp "ân sư", nhưng một khi muốn thu nhận chính thức thì nhứt định phải được người yêu của cô gái chấp nhận.
Gã thanh niên áo trắng làm như hết sức ngạc nhiên:
- Uûa, tôi bây giờ cũng còn được kể là "người yêu" của ngũ sư muội

nữa sao?
Cô gái “yêu quái” nhướng mắt:
- Sao lại không, trong lòng em vẫn là đại sư ca, mãi mãi… Gã thanh niên chận nói:
- Như thế thì tôi bằng lòng đó.
Cô gái “yêu quái” nhoẻn miệng cười duyên:
- Đa tạ đại sư ca. Thôi, sư ca hãy đi nghỉ, chuyện lục sư muội, để em lo liệu với Lão Thần Tiên.
Quả thật, như nàng đã nói khi nãy, nàng gấp lắm, cho nên khi nói xong câu nói có tính cách cuối cùng ấy là nàng hối hả đi ngay.
Người đàn bà bao giờ cũng khôn ngoan khi muốn sang thuyền.
Họ muốn được phần họ mà họ cũng không muốn có kẻ phiền lòng, họ muốn bất cứ là đi hay ở, họ cũng đều được tiếng thơm.
Gã thanh niên áo trắng đứng yên một chỗ, hắn không nhìn theo mà cũng không nói thêm một tiếng.
Da mặt hắn một lúc trắng ra thêm và cuối cùng nhợt nhạt không còn chút máu.
Hắn sợ, không phải sợ điều nguy hiểm mà hắn sợ lòng dạ đàn bà.
Trên con đường tình, nhứt là những cuộc thay dây đổi phiếm, hình như họ quá thông minh.
Y như người trúng gió, thân hình gã áo trắng bỗng loạng choạng, hắn quay mình định đi, nhưng hắn không đi được, hắn vịn vào góc tường, mồ hôi hắn vã ra.
Nhưng, thình lình, hắn chợt nghe tiếng nức nở sau lưng.
Tiếng khóc nghẹn ngào, tức tưởi, có lẽ vì không thể khóc lớn lên nên hơi thở nghẹn ngang.
Hắn giật mình quay lại.
Không thấy người nào cả.
Tiếng khóc phát ra vẫn còn rưng rức ở góc tường bên trái.
Gã thanh niên áo trắng bước qua, cô gái gióc bính đang gục đầu trên lan can hậu viện, bờ vai cô ấy run bần bật.
- Bát sư muội.
Cô gái càng khóc nhiều nhưng vẫn úp mặt vào cánh tay không ngẩng đầu lên. Gã thanh niên áo trắng lo lắng.
- Bát sư muội, em làm sao vậy, ai hiếp đáp em thế ?
Thật lâu, cô gái gióc bính ngẩng mặt lên, nước mắt ràn rụa:
- Đại sư ca, em đã cố hết sức ẩn nhẫn nhưng đại sư ca, em không thể nhìn thấy sư ca chịu nhục, không thể nhìn thấy sư ca đau khổ… Đại sư ca, tội nghiệp anh biết bao nhiêu.
Gã thanh niên áo trắng sửng sốt.

Nhưng rồi hắn vụt cười, tiếng cười như xé ruột.
- Em vì anh mà khóc đó sao ? Bát sư muội, sao em tự làm cho em khổ như vậy ?
Thật thì anh không có khó gì đâu em.
Cô gái gióc bính lắc đầu:
- Không, đại sư ca đừng có giấu em, em biết đại sư ca rất khổ tâm, cái đứt ruột nát lòng của sư ca không làm sao hình dung hết được. Em biết sư ca, em không hiểu tại sao ngũ sư thư lại làm như thế, không biết tại sao ngũ sư thư lại nhẫn tâm như thế….
Nhè nhẹ đưa tay vuốt tóc cô gái bằng tất cả sự thương yêu của một ngươi anh, giọng của gã thanh niên nhỏ:
- Mỗi người đều có một chí hướng riêng, không nên gượng ép, không nên làm cái chuyện đồng sàng di mộng, lìa nhau sớm như thế mà không chừng lại hay, bát sư muội, em nên mừng cho anh, nên thấy đó là cái may cho anh, có phải thế không?
Cô gái gióc bính thở ra:
- Thật thì em cũng muốn làm như không có gì, cố làm một bộ mặt vui tươi, thế nhưng em không làm được. Em chỉ tức vì không thể khóc lên cho thật to để khỏi phải nghẹn ngào.
Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:
- Đừng có như vậy em. Bát sư muội, em có thấy bao giờ anh rơi nước mắt hay chưa ?
Cô gái gióc bính thở dài:
- Tại vì nước mắt của đại sư ca chảy ngược vào tim, em nghĩ rằng bây giờ thì nó đã cạn rồi.
Gã thanh niên áo trắng lại vuốt tóc nàng:
- Bát sư muội, em còn nhỏ lắm, chữ tình, em hiểu chưa thấu đáo được nhiều. Em có nghe một câu thơ cổ đã trở thành tục ngữ hay không? “tình đến mặn nồng tình trở lại”, câu thơ thật thắm thía biết bao. Bát sư muội yêu một người nào đó, không nhứt thiết là phải được người đó trong tay, chỉ cần nàng nhận rằng hoàn cảnh nào đó sẽ mang đến hạnh phúc cho nàng, thì người yêu của nàng phải tìm mọi cách để hy sinh… Cô gái gióc bính lắc đầu:
- Đại sư ca, em không nghĩ như thế, em nghĩ rằng nói như thế là một cách để tự an ủi, em cho rằng yêu là hai trái tim cùng hoà chung một nhịp, là một sự cảm thông từ chỗ sâu kín nhứt của đáy lòng. Tự nhiên, như thế không có nghĩa là bất cứ trong trường hợp nào cũng phải giữ cho kỳ được, nhưng lòng chung thuỷ vốn là sự yêu cầu chính đáng của những kẻ có tình yêu cho dầu phải lấy cái chết.
Gã thanh niên áo trắng mở tròn đôi mắt kêu nho nhỏ:

- Bát sư muội….
Cô gái gióc bính bình tĩnh nói tiếp:
- Đại sư ca, em không phải còn nhỏ lắm đâu, thêm vào đó, trong bản giáo, chuyện nam nữ giữa những người khác, em đã thấy nhiều rồi, "gần mực thì đen, gần đèn thì sáng", thấy hoài, nghe mãi, riết rồi không hiểu cũng phải hiểu. Sau này nếu em có một người yêu, em nguyện sẽ giữ chữ thuỷ chung, nguyện đời đời kiếp kiếp không lìa nhau, không có cái gì cải biến được lòng em, không cái gì cản trở được em.
Gã thanh niên áo trắng bàng hoàng, hắn đứng lặng một chút lâu hắn mới nói thật nhẹ:
- Bát sư muội, anh cứ nghĩ em hãy còn nhỏ lắm, anh cứ xem em như một em bé, nhưng đó là tại vì tình thương em nên anh đã chủ quan, anh không ngờ…. Bát sư muội, anh thành thật chúc phước cho em, tương lai, người thanh niên nào được em, người ấy nhứt định là đã khéo tu nhiều kiếp trước, là con người hạnh phúc nhứt trong đời.
Cô gái gióc bính nhìn vào mắt Gã thanh niên áo trắng thật sâu:
- Đại sư ca, em từ lâu rất hy vọng người mà anh nói đó là anh, nhưng em biết anh luôn xem em như một đứa em gái, và em, cũng đã xem anh như một người anh ruột.
Nước mắt của Gã thanh niên áo trắng vụt trào ra:
- Anh cám ơn em, bát sư muội.
Cô gái gióc bính sửng sốt:
- Đại sư ca, anh… anh đã khóc.
Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:
- Không, bát sư muội, anh khóc nhưng anh không phải vì buồn mà là anh đang vui sướng. Chỉ bằng một câu nói của em thôi đủ để cho anh càng thấy anh là con người hạnh phúc nhứt đời rồi. Có lẽ trong đời anh, anh không dám mong gì hơn nữa.
Cô gái gióc bính chớp ngời ánh mắt:
- Thật thế sao? Đại sư ca?
Gã thanh niên áo trắng gật đầu:
- Bát sư muội lương thiện quá, em trong trắng quá, đáng lý em phải là "Thánh nữ" của Bạch Liên Giáo, em phải là đoá hoa sen đúng nghĩa của nó, phải là một đoá hoa sen thanh khiết, tao nhã, thế nhưng, họ đã… Ngưng lại một giây, hắn thở dài sườn sượt:
- Nói chung, Bạch Liên Giáo là một tổ chức vua không ra vua, tôi không ra tôi, thầy không ra thầy mà đệ tử cũng không ra đệ tử, nói là một chức tham gian, dâm loạn, dẫy đầy hơi hám tà ma yêu tinh. Con người của em không thích hợp vô tổ chức này, cũng không nên theo

sống dài lâu, không sớm thì muộn, cái thanh khiết tao nhã của em sẽ bị chúng diệt. Nếu anh không nghĩ, nếu anh cứ như thế mà nhìn thì đó là cái tội của anh… Cô gái gióc bính mở tròn đôi mắt kêu lên nho nhỏ:
- Đại sư ca… Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:
- Đừng nói gì nữa cả. Bát sư muội, em hãy đi ngay bây giờ, anh sẽ đưa em đi khỏi nơi này một đỗi, em phải đi nhanh, càng đi được xa bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu, mãi mãi đừng bao giờ gặp lại những con người quái gỡ nãy.
Cô gái như sợ sệt:
- Đại sư ca, em có thể đi được sao?
Gã thanh niên áo trắng mỉm cười:
- Anh đưa em ra khỏi khu vực canh phòng này thì sao lại không được?
Cô gái như sợ sệt:
- Thế rồi…Đại sư ca làm sao?
Gã thanh niên áo trắng mỉm cười điềm đạm:
- Bát sư muội, em còn có một vị đại sư ca chưa mất lương tri, còn anh, anh thì không có.
Cô gái lắc đầu nguầy nguậy:
- Không. Không đâu, cần đi thì đại sư ca cùng đi với em, nếu đại sư ca không đi thì em cũng không đi.
Gã thanh niên áo trắng cau mặt:
- Bát sư muội, em nhớ không ? Em đã lớn rồi, đừng giải quyết sự việc quan trọng theo lối trẻ con như thế. Em khác hơn anh, anh là đàn ông con trai, cho dâu thế nào, anh cũng không đến nỗi gặp chuyện nguy hiểm như em.
Cô gái gióc bính nhìn đăm đăm vào mặt gã thanh niên, nước mắt nàng vụt trào ra.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 15
Một con người kỳ dị

Thật lâu, cô gái gióc bính lau nước mắt giọng nàng thấp xuống:
- Đã đành đại sư ca khó gặp cảnh ngộ như em nhưng… ngũ sư thư đã biết anh giết lục sư thư.

Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:
- Anh biết ngũ sư muội nhiều hơn em, anh đã làm thoa? mãn sự đòi hỏi của nàng và nếu anh đừng làm gì cho nàng tức giận thì nàng không bao giờ đầu cáo anh đâu.
Cô gái lại trào nước mắt:
- Em nghe cách nói của anh, em có cảm giác như anh sẽ mãi mãi ở trong Bạch Liên Giáo này.
Vành môi của gã thanh niên nhếch lên, nụ cười của hắn trông thật tha thiết:
- Anh và ngũ sư thư của em hình như đã có… nợ trần nhiều kiếp, nếu không phải nàng thiếu anh thì chắc là anh cũng đã thiếu nàng, nàng còn ở tại Bạch Liên Giáo ngày nào thì ngày đó, anh cũng còn ở lại. Tuy anh rất hiểu như thế là không xứng đáng thế nhưng anh không hiểu tại sao anh lại không thể xa nàng, mặc dầu mỗi khi thấy nàng là lòng ghen tức căm hờn của anh nổi lên như lửa đốt.
Cô gái gióc bính nhăn mặt:
- Đại sư ca, tại làm sao vậy anh?
Gã thanh niên áo trắng lắc đầu cười chua xót:
- Nếu anh biết tại sao, bát sư muội thì có lẽ sẽ không thành vấn đề gì cả.
Cô gái gióc bính nhích lên một bước, sự lo sợ của nàng hiện tràn lên mặt:
- Đại sư ca, nếu tâm tình của anh cứ như thế mà kéo dài thì em sợ, có một ngày nào đó tự nó sẽ hại anh.
Gã thanh niên áo trắng gật đầu:
- Anh biết, Bbát sư muội, anh biết rất rõ ràng anh đã làm một chuyện ngu xuẩn, anh như một con tằm, nếu không nhả hết được đường tơ chót… Hắn cười thê thảm và ngưng ngang câu nói.
Cô gái gióc bính ngẩng mặt lên, nàng cũng cười mà gã thanh niên lại thấy miệng nàng đang khóc, nàng nói qua hơi thở:
- Đại sư ca, em nhớ một bài thơ, không nhớ của ai nhưng em nhớ rõ nội dung:
“ gặp đã khó lìa nhau càng thêm khó, gió đông buồn hoa thắm cũng buồn rơi, máu chưa cạn ruột tằm chưa đứt đoạn, nến sắp thành tro giọt thảm mới đọng khô”…. Anh thấy bây giờ nước mắt em đã khô chưa anh?
Nụ cười đau khổ nát biến trên mặt của gã thanh niên, hắn nhìn nàng chắc lưỡi:
- Bát sư muội, em đọc ở đâu và nhớ làm chi bài thơ đó vậy?
Cô gái gióc bính lắc đầu:

- Em cũng không nhớ lã đọc thấy ở đâu, em nhớ cũng không có ý học cho thuộc, nhưng không hiểu tại sao bài đó cứ đọng mãi trong óc em.
Gã thanh niên lại chắc lưỡi nhìn nàng:
- Khổ cho em tôi biết bao nhiêu.
Cô gái gióc bính ngẩng mắt nhìn sâu vào mắt hắn:
- Thơ buồn quá phải không anh ?
Aùnh mắt của gã thanh niên lại ngời lên, hình như sự cương nghị cố hữu đã trở về với hắn, hắn nói, giọng ráo hoanh:
- Bát sư muội, nhân lúc Lão Thần Tiên đang bận, nhân lúc ông ta không nghĩ đến việc khác, em hãy đi đi chứ nếu chờ tới giờ ông ta dâng điện thì lúc đó có muốn đi không còn kịp nữa. Em có vật dụng cần thu nhặt hay không?
Cô gái gióc bính lắc đầu:
- Khi đến đây, em chỉ mình không, khi đi em cũng không có gì để mang theo, đồ của Bạch Liên Giáo em quyết không hề đụng.
Nàng cởi phăng chiếc áo đang mặc trong mình:
- Cả chiếc áo này cũng thế, em cũng quyết không nhìn thấy nó.
Bên trong, nàng còn một chiếc áo trắng nữa nhưng chiếc áo này của nàng, không có thêu đoá hoa sen.
Gã thanh niên áo trắng sửng sốt:
- Bát sư muội đã chuẩn bị để đi bao giờ thế?
Cô gái gióc bính lắc đầu:
- Không phải mới chuẩn bị để đi, nhưng từ lâu em vẫn như thế, đến bao giờ cần em chỉ cởi chiếc áo ngoài thì em không còn là người của Bạch Liên Giáo nữa.
Gã thanh niên áo trắng đưa tay đón lấy cái áo hắn mỉm cười:
- Bát sư muội, bây giờ em hoàn toàn thanh khiết, em không còn đoá sen trên ngực áo, nhưng lòng em còn trong sạch hơn đoá hoa sen. Đi, anh đưa em ra khỏi vòng chùa này.
Cô gái gióc bính lắc đầu:
- Không, em không muốn có thể xảy ra điều gì cho đại sư ca, tuy không theo Bạch Liên Giáo nữa nhưng ngón nghề của họ, em vẫn còn đây, em sẽ dùng nó đến lúc nào thấy không cần nữa thì thôi.
Gã thanh niên áo trắng nhìn nàng bằng tia mắt như vĩnh biệt:
- Triệu Nghệ Thường!
Cô gái gióc bính bật tuôn hai dòng nước mắt.
- Anh, Long Tại thiên. Anh vẫn còn nhớ tên em sao ? Từ ngày gia nhập Bạch Liên Giáo đến bây giờ, anh là người thứ nhất gọi tên em.
Nàng nghẹn ngào ngưng một giây rồi lấy khăn lau nước mắt:

- Lâu lắm rồi, em muốn gọi tên anh, em muốn gọi tên anh bằng tiếng nói của lòng em, nhưng giáo luật không cho phép và chính em cũng chưa dám, vì em chưa biết em có thể tự xưng với anh là Nghệ Thường và gọi anh hai tiếng Tại Thiên được hay không ? Bây giờ em biết chắc là em có thể gọi được rồi…. Nhưng khốn khổ cho đời em, khi gọi được rồi thì lại phải lìa anh không biết đến bao giờ mới gặp…
Rồi như không dằn được nữa, nàng sà vào lòng gã thanh niên áo trắng, gục mặt vào ngực hắn… Gã thanh niên áo trắng vuốt nhẹ tay lên tóc nàng, giọng hắn như xé lòng:
- Nghệ Thường, anh và em bây giờ tứ cố vô thân, anh cầu nguyện trên đường tìm phương lánh nạn, em sẽ gặp được người bạn tốt, còn anh ngày nào hơi thở anh còn, anh vẫn được an ủi rằng nơi phương trời nào đó, anh còn có một đứa em như máu thịt là… Nghệ Thường!
Triệu Nghệ Thường dụi mắt vào ngực áo gã thanh niên cho khô nước mắt, nàng ngẩng mặt lên quả quyết:
- Anh, Long Tại thiên, em sẽ tìm lại anh, xin anh hãy bảo trọng, xin anh hãy vì em đừng để em lạc lõng một mình. Bây giờ, em đi … em đi… Nàng giật cho hai bím tóc bung xoã xuống phủ mặt và ngón tay út phun ra một làn bụi màu… Một bựng khói đen toa? ra, thân ảnh nàng mờ vào trong ấy và mất hẳn.
Bên tai Gã thanh niên còn nghe văng vẳng:
- Long Tại Thiên, em sẽ tìm lại anh… Nàng đã học được chút "tà pháp" của Bạch Liên Giáo, bây giờ nàng dùng nó để thoát qua tám cửa canh phòng của Bạch Liên Giáo.
Trời đã vào thu.
Ngày của mùa thu thật êm đềm, nhưng cây cối phần xơ xác. Những tàng cây màu xanh đã đầy những chiếc lá càng khô hẳn và rụng đó đây như tô thêm cho bức họa nhơn nhởn đậm màu sầu khổ.
Càng làm cho lữ khách hàng hoàng hơn nữa là giữa rừng hoang vắng trong buổi hoàng hôn.
Ngày mới vào thu chưa hẳn là đã dịu hẳn cơn nắùng hạ, thế nhưng chiếc áo trắng của nàng khiến cho ngươi nhìn vào có cảm tưởng như hơi lạnh đã phảng phất đâu đây… Không phải vì thời tiết chuyển mình mà chính tại vì vóc thân nàng quá mảnh mai, màu da nàng quá trắng, đôi mắt nàng thật ngây thơ….
Ngọn tóc mai chảy dài và hơi cong lại, khiến cho khuôn mặt trái xoan của nàng càng thêm thon nhỏ, đôi mắt long lanh trông đen y như hai hột nhãn, ngây thơ mà trong sáng lạ lùng.
Vóc người mảnh khảnh trên lộ trình hoang vắng ngàn cây, nắng

chiều thoi thóp từ góc trời tây, kéo dài cái bóng của nàng như muốn đưa đời lênh đênh đến tận chiều sâu thăm thẳm.
Triệu Nghê Thường đứng tần ngần trên đồi thoai thoải, tay nàng mân mê chiếc lá vẫn không biết nàng đang nghĩ những gì… Thình lình, nàng chợt nghe thấy chốn hoang vắng này có người.
Bao nhiêu năm sống âm thầm giữa đám người ồn ào của Bạch Liên Giáo, bao nhiêu năm sống phập phồng giữa đám người lúc nào cũng soi mói, rình rập chực ăn tươi nuốt sống lấy nàng, Triệu Nghê Thường bỗng có một thứ trực giác phát sinh từ trong bản năng tự vệ, lúc nào nàng cũng có thể "cảm nghe" được khi có người ở phía sau lưng.
Nàng băng vào cụm rừng phong thật lẹ, như một chú thỏ nhỏ đánh hơi thấy chó săn, nàng ẩn mình vào bụi rậm và ngóng ra ngoài.
Từ trong một con đường nhỏ ăn thông xuyên thủng rừng sâu, một gã thiếu niên trờ tới.
Hắn là một con người tầm vóc trung bình, hắn vận trong mình một bộ quần áo vãi thô màu đen hơi bạc vì năm tháng, nhưng cho dầu dậm trường cát bụi, nhìn vào người ta không thấy cái xơ xác, không thấy dấu vết của những kẻ chuyên sống trong bóng tối của núi rừng. Chiếc áo đen bạc màu của hắn hình như luôn tinh khiết, thứ tinh khiết thiện lương của người dân lam lũ.
Nếu gặp hắn, cũng trong bộ vận đó giữa thôn trang, giữa ruộng lúa hoa màu, không một ai lấy làm lạ vì hắn đúng phong cách của một lực điền chất phác.
Nhưng ở đây là giữa rừng hoang, mảnh đất dành cho lục lâm cường đạo, hoặc giang hồ hiệp khách.
Hắn không có dáng dấp của một trong hai dạng đó, mặc dầu hắn rất khôi ngô.
Với đôi mắt to, và cặp mày hơi xếch, với chiếc cằm hơi rộng tạo cho khổ mặt hơi vuông với sống mũi thật thẳng trên vành môi mím chặt, người ta nhận ra ngay hắn là một thiếu niên quả cảm, trong lòng hắn chắc chắn chứa nhiều cương nghị.
Nhưng hắn vẫn không phải khách giang hồ, vì mắt hắn thật sáng song không có cái mà người ta gọi là lịch lãm, hắn nhứt định cũng không phải lục lâm cường đạo, vì dáng cách hắn nhanh nhẹn nhưng không dáo dác.
Hắn bước đi, thân hình hắn thật thẳng, mắt hắn nhìn nngay về hướng trước, cái nhìn của hắn làm cho người ta có cảm giác như dầu cho trái núi sau lưng hắn có sập xuống, hắn cũng không buồn nghiêng mặt.

Tay hắn ôm một cái hộp cây màu đen, không phải do nước sơn mà hình như đó là thứ gỗ mun lâu ngày nổi bóng ngời ngời.
Hộp cây nho nhỏ dài dài, không giống thứ rương quần áo, cũng không giống thứ tráp đựng bạc vàng, một cái hộp có phần đặc biệt.
Dáng đi hắn nhẹ nhàng, nhưng bước chân chắc nịch, chứng tỏ con người của hắn có nhiều thể lực và chỉ mới thấy từ trên khúc quẹo xa xa là hắn đã có ngay nơi triển dốc, hắn không phi thân, nhưng bộ pháp khá nhanh.
Thình lình, hắn vụt dừng ngay lại, không thấy tư thế chuẩn bị, nhưng hắn đứng lại rất gọn gàng, như tình cờ nhận ra nơi cần phải đến trong khi trớn đi thật nhanh, thế mà thân hình hắn vẫn thẳng như đang đi, không thấy có vẻ gì gọi là lỡ trớn kềm.
Hắn đưa mắt nhìn qua một lượt và thì thầm:
- Nơi đây.
Hắn bước chệch vào vệ đường, hắn ngồi lên một phiến đá.
Thân hắn thật thẳng và chiếc hộp đen đặt ngang vế hắn.
Hắn ngồi trong dáng cách thong dong, nhưng chắc chắn hắn không biết hắn ngồi ngay chỗ đó là hắn đã làm khổ một người:
Triệu Nghê Thường.
Nàng đang núp trong bụi cây ngay chỗ hắn ngồi, nếu hắn ngồi hoài nơi ấy thì nàng cũng ngồi cho có bạn.
Không muốn “thù tiếp” hắn cũng không được vì nàng đã tránh mặt thì chẳng lẽ lại vụt đứng lên ?
Từ trong rừng bỗng chạy ào ra một người con gái, hắn sẽ nghĩ gì ?
Hắn sẽ cho nàng là hạng người nào ?
Không quen với hắn càng không thể cho hắn hiểu lầm.
Nhưng muốn giải thích cũng không đủ lý do chính đáng.
Mà cái gã thiếu niên này cũng lạ lùng. Đi thì đi cho ngon trớn, tại sao bỗng dừng lại ?
Đã dừng lại vốn là chuyện “lảng nhách” rồi vậy mà còn ngồi xuống nữa, có phải con người kỳ dị hơn hay không ?
Triệu Nghê Thường vừa nghĩ vừa lo và trong khi lo nghĩ bằng óc thì mắt nàng cũng chẳng ở không, nàng quan sát hắn.
Nàng chỉ thấy phía sau lưng hắn chỉ thấy đôi vai thật rộng, cổ lưng thật nhỏ, chỉ bằng vào hình dáng đó thôi, người của hắn đủ toát ra một sức mạnh phi thường.
Triệu Nghê Thường không thể giải nghĩa cái phi thường đó, vì không phải nhìn bên sau hắn mà nàng chỉ thấy con người có một sức mạnh phi thường không thôi, nàng còn nhận ra bằng trực giác, mà thường những cái gì nhận bằng trực giác thì rất khó mà giải thích.

Nàng chỉ có thể nhận rằng con người đó rất khó kiếm, rất ít thấy.
Và cũng bằng trực giác, nàng nhận ra bằng bất cứ ai gần con người ấy thì sẽ có được một sự an toàn gần như tuyệt đối.
Con người hắn toát ra một khí lực phi thường, cách ngồi của hắn y như cả một trái núi đè lên cũng không làm sụp đổ.
Nhưng sức mạnh không, cũng không thể nói lên sự an toàn, bởi vì sức mạnh như trâu, như voi cũng không thể gởi sự an toàn theo chúng.
Sức lực phải kèm theo nghị lực.
Làm sao có thể nhìn ra nghị lực của hắn?
Cái đó nàng nhìn bằng… trực giác.
Ngoài ra, cái mà nàng không cần đến trực giác là con người có dáng "lực điền" của hắn, nàng biết chắc con người đó thuần lương chất phát, mà con người thuần lương chất phác là có thể đưa vào họ một cách an toàn nhận xét đó, nàng đoán quyết không lầm, cũng không phải hoàn toàn không nhờ vào trực giác nhưng nhìn người đối diện, ai cũng có thể nhận ra điều đó.
Giá như nàng có được một người bạn như thế.
Má nàng vụt hơi bừng nóng… Tại làm sao vậy ?
Việc này thì nàng phải chịu, trực giác của nàng không thể nhận ngược lại lòng nàng.
Tại làm sao thế ? Hắn và nàng chưa hề quen biết, nếu hắn mà "cảm giác" được ý nghĩ của nàng, hắn sẽ khinh dễ nàng chăng ?
Nhưng hắn nhứt định không phải là hạng người như thế, "trực giác" bảo nàng hắn không phải là hạng người như thế.
Triệu Nghê Thường cứ nghĩ lan man, không biết bao giờ bỗng nàng thấy thêm hai người nữa từ dốc núi đi lên.
Họ là hai ngừơi mặc áo vàng.
Cả hai ngừơi đều vào khoảng trên dưới bốn mươi, họ có vẻ hung ác, điều này không cần đến "trực giác" vì vẻ mặt dáng dấp của họ đã công khai tố cáo.
Hai ngừơi đều có xách trong tay mấy túi da, túi nhỏ và dài.
Triệu Nghê Thường chút nữa đã bật cười, nàng cảm thấy giá như nàng làm nghề xem tướng thì chắc có lẽ… ăn tiền. Không hiểu tại sao vừa thấy họ là nàng biết ngay đó là phường bất lương vô loại.
Bốn con mắt của họ thấy trước nhứt là gã thiếu niên, khi họ đi gần tới.
Họ dừng lại và hơi ngạc nhiên.
Họ đi thẳng tới trước, đi ngang qua mặt gã thiếu niên, và cùng ngồi xuống phiến đá dựa chân núi cách gã thiếu niên chừng ba trượng.

Triệu Nghê Thường bắt đầu kinh ngạc.
Chuyện gì vậy ? Tại sao họ lại cùng “ngẫu nhiên” ngồi nghỉ tại chỗ này ?
Cứ theo tình hình nhận xét thì ngươi tới trước có thể đợi hai kẻ đến sau.
Mà hai kẻ đến sau hình như cũng nhắm vào người đến trước.
Nghĩa là họ có…dính líu với nhau.
Chỉ có điều hơi khó hiểu là không hiểu tại sao “hai phe” lại không nói với nhau một lời nào, họ làm như giữa hai phe… lạ hoắc.
Nhưng nhìn cho kỹ nhứt định “hai phe” là địch chớ không thể nào là bạn được….
Triệu Nghê Thường vừa nghĩ đến đó thì hai gã đến sau vùng đứng lên một lượt.
Trong khoảng khắc, Triệu Nghê Thường lập tức thay đổi ý nghĩ:
“ hai gã đến sau này không phải nhắm vào gã đến trước và gã đến trước cũng không nhắm đến hai kẻ đến sau.
Họ chỉ tình cờ “vui chân” ngồi nghỉ thế thôi.
Nhưng, “sự thay đổi ý nghĩ của nàng” bị tan ngay, vì hai kẻ đến sau cùng đi lại chỗ ngươi đến trước.
Triệu Nghê Thường thắt ruột.
Chắc chắn là sẽ “có chuyện” xảy ra.
Hai tên áo vàng đến trước mặt gã thiếu niên áo đen là rẻ hai ra, họ không đối diện mà lại… tạo thế gọng kềm.
Tên áo vàng đứng bên trái lên tiếng trước.
Triệu Nghê Thường núp sau lưng gã thiếu niên cách chừng mười trượng, nên nàng nghe rất rõ ràng. Nàng nghe tên áo vàng nói:
- Các hạ có phải từ Cam Túc đến hay không?
Triệu Nghê Thường cau mặt nàng nghĩ:
Cam Túc là tỉnh giáp ranh đây, ở Cam Túc đến thì đâu có gì phải hỏi?”.
Nàng có đủ thì giờ để nghĩ như thế vì gã thiếu niên áo đen không trả lời.
Tên áo vàng vừa hỏi nhướng mắt:
- Sao ? Không nghe à ? Ta hỏi ngươi đó.
Gã thiếu niên áo đen ngồi giống như tượng gỗ, không thấy hắn nhúc nhích mà cũng không nghe hắn trả lời.
Tên áo vàng bên phải “à” một tiếng hơi khó chịu:
- Theo suốt cả ngày, không ngờ lại gặp một tên vừa điếc vừa câm.
Tên áo vàng bên trái cười gằn:
- Không sao, vì hắn không điếc mà cũng không câm, không nhớ hắn

đã nói chuyện với người ta tại "Đại Tát Quan" đó hay sao?
Tên áo vàng bên phải gật gật:
- Đúng rồi, may không quên… như vậy thì bây giờ hắn giả đò. Được, được, ta có thuốc trị thứ bên giả đò hay lắm.
Cái túi da nho nhỏ dài dài của tên áo vàng cùng theo một lượt với câu nói của hắn bay ngay vào giữa ngực của gã thiếu niên.
Triệu Nghê Thường thót ruột.
Đúng như nàng đã đoán bọn áo vàng quả là những kẻ bất lương.
Không phải bất cứ ai đánh người cũng đầu gọi là bất lương, nhưng đánh theo lối hành hung vô lý này thì không làm sao bảo họ là lương thiện được.
Nàng không kịp suy nghĩ thêm vì ngay lúc ấy trước mặt gã thiếu niên thoáng lên màu tía, nếu bình thường nàng sẽ gọi một cách văn vẽ là ánh "Tử Quang" nhưng bây giờ thì nàng có thể hình dung kịp đó là ánh sáng màu tía thôi, vì vừa "cảm nhận" ra thì ánh sáng đó là đã tắt mất, tiếp liền theo là một vùng bụi đỏ không, một vừng nước đỏ: máu.
Không phải vòi máu mà là một bựng máu vãi ra, rồi sau đó Triệu Nghê Thường nhận ra gã áo vàng có một sự đổi thay:
cánh tay cầm túi da của hắn không còn nữa, chỗ đó, bây giờ máu xối xuống thân mình.
Aùo hắn bây giờ biến hai màu, bên vàng bên đỏ.
Màu vàng hơi lợt, màu đỏ thật tươi, vì còn đang ướt đẫm.
Chuyện xảy ra thật nhanh và sự quan sát của Triệu Nghê Thường cũng thật nhanh, vì những "màu sắc" vừa nhoáng lên thì có tiếng rú thất thanh, tiếng rú phát ra từ cửa miệng của gã áo vàng.
Tiếng rú phát ra và dứt một lượt với ánh sáng màu tía và bây giờ, mọi sự đều minh bạch:
cánh tay của tên áo vàng bị gã thiếu niên áo đen chặt đứt.
Rõ ràng là như vậy, nhưng nếu đến quan nha mà Triệu Nghê Thường là nhân chứng thì nàng có mấy việc bị quan khiển trách: nàng không thấy gã thiếu niên cử động, nàng không biết ánh "tử quang" phát ra đó là vật gì?
Và có một chuyện mà nàng muốn không tin là gã thiếu niên xem "lực điền chất phác" như thế ấy, sao lại có thể "hạ độc thủ" như thế ấy ?
Nên nhớ, ý nghĩ "độc thủ" của Triệu Nghê Thường không có nghĩa là "ác độc", hai tiếng "độc thủ" mà nàng nghĩ về gã thiếu niên là "ngón độc", thế độc.
Ngay lúc đó, lúc mà tên áo vàng bên phải bị "rụng" tay một cách thình lình thì tên áo vàng bên trái cũng thụt lui, hắn chưa bị "ra máu "

nhưng mặt hắn đã tái trước.
Mắt hắn lom lom về phía gã thiếu niên, cái túi da hắn xách từ từ rơi xuống đất, còn lại trong tay hắn là một thanh đao, ánh thép loáng ngời.
"Cái túi da đó là cái vỏ đao". Triệu Nghê Thường biết thêm một chuyện.
Đao không đeo mà lại "xách" chứng tỏ đao nặng lắm.
Aùnh thép loáng ngời như thế chứng tỏ thanh đao rất quý.
Cái túi da tụt ra là mũi đao đã cất lên, tên áo vàng chỉ thẳng mũi dao vào mặt gã thiếu niên áo đen.
Mũi đao của hắn thật thẳng thật vững, chứng tỏ mặc dầu hắn tái đi nhưng tay hắn không rung, hắn tái mặt vì kinh hoàng trước sự việc mà hắn không ngờ nhưng cũng chính vì kinh hoàng cho nên hắn phải vận toàn lực để đánh dồn sinh tử và cũng chính vì vận toàn lực để quyết liệu sống chết cho nên tay hắn không rung.
Ngọn đao đã chuẩn bị phóng vào giữa ngực nhưng gã thanh niên áo đen vẫn ngồi bất động.
Tên áo vàng cũng hơi do dự, chưa vội ra tay.
Mấy giây sau, tên áo vàng đổ mồ hôi, mồ hôi từ trên trán hắn rơi xuống có đầy như chuỗi bằng hột đậu.
Hắn vẫn giữ thế ổn định nếu không động đậy, hắn không thèm đưa tay ra gạt mồ hôi.
Và mấy giây sau nữa là mũi đao của hắn rơi rụng.
Mới đầu chỉ hơi may máy, nếu không tinh ý không thấy được nhưng sau đó thì quả đã run run, lần lần tới chỗ dữ dằn, run kinh khủng, run gần như tay hắn không còn có thể nắm chặt được cán đao.
Thình lình thanh đao được buông xuôi xuống và hắn quay đầu bỏ chạy.
Hắn còn giữ vững thế đứng thì không có gì, nhưng khi hắn quay đầu bỏ chạy thì từ trong chỗ núp Triệu Nghê Thường thấy trước mặt gã thiếu niên áo đen ánh "tử quang" lại bựng lên, cũng là thứ ánh sáng màu tím như lúc nãy.
Và cũng như lúc nãy, một bựng đỏ lại vãi ra, cùng một lúc với tiếng rú thất thanh và ánh "tử quang" tắt ngấm.
Một đường máu chạy dài từ giữa lưng gần cần cổ của tên áo vàng kéo thẳng xuống tới lưng của hắn hắn vẫn mang đường máu đó mà chạy, nhưng dáng chạy có khác hơn lúc đầu, thân trên của hắn nhủi về phía trước, càng phút càng thấp và cuối cùng là hắn ngã sấp bẹp luôn.
Chỉ trong vòng thoáng mắt, gã thiếu niên đã giết hai người, thế

nhưng hắn vẫn ngồi bất động.
Triệu Nghê Thường như cảm thấy nghẹt hơi, hắn giết hai người trong nháy mắt thế mà hắn không biểu lộ một nét gì.
Những kẻ giết người mà giận dữ, gầm thét quát tháo, dầu cho có dáng cách hung tợn như thú dữ, cũng vẫn còn "dễ chịu" hơn những kẻ giết người mặt lạnh băng băng.
Trái tim của Triệu Nghê Thường thiếu chút nữa đã nhảy vọt ra ngoài.
Tên áo vàng đội nón thấy nàng thì còn có thể giải thích, vì khi hắn đến là lúc gã áo đen vừa giết xong hai tên trước, lúc nàng đang "bực tức" vì chuyện giết người… quá nhanh bằng thủ pháp quá độc của gã áo đen, có thể vì thế mà náng sơ suất và vì tên áo vàng đội nón từ trong ven rừng phóng ra nên hắn thấy nàng.
Thế nhưng gã áo đen?
Quả là một chuyện lạ lùng…

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 16
Sắc đẹp làm nhũn lòng người

Thật là một chuyện ngoài sức tưởng tượng của Triệu Nghê Thường.
Làm sao hắn lại biết nàng núp trong rừng?
Nàng không tin nhưng vẫn phải tin, vì hắn đã nói rất rõ ràng.
Tên áo vàng nói:
- Nàng là một cô gái đẹp, nàng đã chẳng can hệ gì đến ngươi thì nàng thuộc về ta.
Nếu không kịp thời đưa tay bụm miệng thì có lẽ Triệu Nghê Thường đã kêu lên thảng thốt.
Đôi mắt của tên áo vàng quả thật là sắc bén chẳng những hắn thấy nàng núp trong bụi rậm mà còn biết nàng là gái, hơn nữa, là một cô gái đẹp… Gã thiếu niên nói:
- Đó là chuyện của ngươi, không cần phải nói với ta.
Triệu Nghê Thường tức giận vô cùng.
Nàng thấy cái tức giận của nàng có lý, hắn không kể đến chuyện mà tên áo vàng vừa nói, hắn mặc kệ kẻ hung ác hiếp bức một cô gái yếu đuối, con người như thế tại sao hồi nãy nàng lại có cảm giác an toàn khi gần hắn ?
Aán tượng tốt của nàng gần như mất hẳn đối với gã thiếu niên.

Tên áo vàng cười hì hì:
- Đã thế thì không nên mất thì giờ… Tay trái của hắn chầm chậm từ trong cái túi đã rút ra thanh kiếm.
Bao nhiêu năm sống trong Bạch Liên Giáo, Triệu Nghê Thường đã từng thấy không biết bao nhiêu kiếm tốt, nhưng chưa từng thấy thanh kiếm như thế bao giờ.
Thanh kiếm thật nhỏ bề ngang, thật mỏng bề bẹp, nhưng nhìn qua cách cầm của tên áo vàng, ai cũng nhận ra thanh kiếm rất nặng và nhứt là nước thép của nó, nước thép xanh rờn.
Tên áo vàng nhứt định đã dùng thanh kiếm đó giết rất nhiều người rồi.
Thanh kiếm vừa ra khỏi vỏ, sát khí đã bừng lên.
Bản thân của tên áo vàng vốn đã đằng đằng sát khí, nhưng khi thanh kiếm đã được ra ngoài thì sát khí của hắn giảm ngay không phải bản thân của hắn giảm mà là do sát khí của thanh kiếm lấn đi.
Tên áo vàng nói:
- Hãy tuốt binh khí của ngươi ra.
Gã thiếu niên áo đen thản nhiên:
- Hãy còn chưa đúùng lúc, ngươi cứ làm theo ý muốn của ngươi đi.
Tên áo vàng cười gằn:
- Khá lắm, ngươi ngạo mạn, cái ngạo mạn ta chưa từng thấy trước mặt ta… Hắn nhích lên một bước, thnah kiếm từ tay trái của hắn đưa lên… Hắn đưa thanh kiếm về gã thiếu niên áo đen thật chậm và xem như không có gì phải dùng đến sức, nhưng bằng sự hiểu biết trong bao nhiêu năm sinh hoạt ở Bạch Liên Giáo, Triệu Nghê Thường cảm thấy ngay thanh kiếm có một sức mạnh ập xuống như một hòn núi.
Gã thiếu niên áo đen vẫn y không động, nhưng khi thanh kiếm của tên áo vàng vừa tới bên hắn thì trước mắt hắn hừng ánh sáng màu tím hừng lên.
Một tiếng khua chát chúa, tên áo vàng lắc lư thân mình, gã thiếu niên áo đen cũng có hơi lay động.
Bây giờ thì Triệu Nghê Thường thấy thanh đao.
Thanh đao trong tay của gã thiếu niên áo đen.
Có lẽ thanh đao được rút ra từ trong cái hộp gỗ màu đen mà nàng thấy hắn ôm khư khư từ trước đến giờ.
Thanh đao hình dáng không có gì khác chỉ có điều nó không “sáng hoắc”, nó không có “ánh thép ngời xanh” như những thanh đao quý thường thấy, từ chuôi đến mũi toàn một màu đen, không, nói màu đen không đúng, nó chính là màu tía, nhưng vì là màu tía quá sậm cho nên nhìn qua tưởng màu đen.

Bây giờ thì Triệu Nghê Thường đã hiểu rằng "tử quang" ánh áng màu tía mà đã thấy lượt bừng lên trước mặt gã thiếu niên. Hai lần trước có hai thây người ngã xuống và thanh đao từ khi rút ra đến khi cho vào trong chiếc hộp quá nhanh, nhanh đến mức người chết vì nó không kịp nhìn thấy mà chính người đứng ngoài cũng không thấy được.
Lần này, thanh đao không tra vào hộp nữa, có lẽ vì đối phương mới lắc lư chớ chưa ngã xuống.
Tên áo vàng gật gù:
- Thảo nào mà hai tên này bị chết quả dễ dàng, hay lắm, ngón nghề của ngươi đã khá mà đao pháp lại quá nhanh. Được, tiếp thêm ta mấy kiếm… Thanh kiếm trong tay tên áo vàng nhoáng lên đánh luôn ba kiếm, nói ba kiếm là do sự phân biệt của người luyện võ, là người biết võ kha khá, sự thanh kiếm trong tay của gã áo vàng bây giờ chỉ là những vòng ánh thép cuộn tròn.
Aùnh "tử quang" từ trong tay gã thiếu niên lại bừng lên.
Tên áo vàng đánh ba kiếm là khua lên ba tiếng, cả hai cùng lui một bước, nhưng bước của tên áo vàng dài hơn, nếu đem so sánh thì phải nói hắn lui một bước còn gã thiếu niên áo đen nửa bước.
Bây giờ thì tên áo vàng không ngưng lại nữa, vừa văng ra là hắn nhào liền trở lại.
Thanh kiếm hắn phạt ngang vào hông phải của gã thiếu niên.
Thanh đao của gã thiếu niên chúi xuống và kéo ngược trở ra, nhưng ngay lúc ấy, ngay lúc thanh kiếm bị thanh đao đỡ dội thì, cái túi da, cái vỏ kiếm của tên áo vàng rơi xuống đất, tay phải của hắn có thêm một ngọn chuỷ thủ, không, nó là thanh đoản kiếm và thanh đoản kiếm đó bay vào hông bên trái của gã thiếu niên.
Thanh trường kiếm và thanh đoản kiếm tung ra gần như một lượt, tự nhiên gã thanh niên áo đen bị chạm vào hông trái, và có lẽ đây là ngón sở trường của tên áo vàng khi gặp phải tay kình địch trong vỏ kiếm của hắn có thêm thanh kiếm nhỏ, được hắn sử dụng bằng tay phải.
Triệu Nghê Thường bật kêu lên, nàng lo sợ cho gã thiếu niên…
Nhưng ngay lúc ấy, đao pháp của gã thiếu niên áo đen đột biến, ánh hào quang màu tím rực hẳn lên.
Tên áo vàng nhảy lùi ra phía sau thật lẹ, tay trái của hắn bị một vết thương, máu phun ra nhuộm đỏ tay áo rộng.
Máu bật ra tay áo chạy dài xuống đất.
Binh khí chạm vào người tự nhiên da thịt banh ra, máu tươi đổ xuống, nhưng Triệu Nghê Thường không thấy máu nơi hông trái của

gã thiếu niên.
Thanh kiếm của tên áo vàng chầm chậm chút mũi xuống đất hắn nói:
- Mười mấy năm luyện võ, ta chưa bao giờ bị mang thương… Gã thiếu niên áo đen nói:
- Lần thứ nhất ngươi gặp ta, lần thứ nhất ngươi mang thương từ đây trở về sau, nhứt định sẽ còn có nữa.
Tên áo vàng nói:
- Không, lần nhứt ta mang thương mà cũng là lần cuối cùng, ngươi có hiểu ta nói hay không?
Gã thanh niên áo đen nói mà không lắc đầu:
- Không hiểu.
Tên áo vàng nói:
- Ngươi không thể sống hơn mười dặm nữa, không thể sống tới ngày mai.
Gã thanh niên áo đen thản nhiên:
- Nhứt định không phải do ngươi.
Tên áo vàng nói:
- Tự nhiên không thể do ta, vì ta chỉ là một tên nô bộc.
Triệu Nghê Thường rúng động, như vậy là còn có chủ nhân, là một tên nô bộc mà thân pháp như thế đó, chủ nhân của hắn chắc chắn gã thiếu niên không phải là địch thủ.
Gã thanh niên áo đen nói:
- Như vậy ngươi hãy cho chủ nhân của ngươi biết, ngày mai, trước khi trời sáng, ta đợi hắn trong vòng mười dặm về phía trước.
Ten áo vàng cười:
- Người khá lắm, quả là một tay cứng cỏi không biết sợ chết… Và hắn bỏ ngang câu nói, hắn quay vào chỗ núp của Triệu Nghê Thường, hắn nói:
- Tiểu cô nương, xin cô nương hãy đến đây.
Triệu Nghê Thường nghe tim mình đập mạnh, nàng do dự hồi lâu, cuối cùng nàng sửa người thật thẳng ngang nhiên đi xuống.
Tên áo vàng ngẩng mặt lên rồi lại cúi đầu, thật lâu mới nghe hắn nói:
- Họ Lệ này mười mấy năm luyện võ, đã từng đi khắp đó đây, nhưng lần thứ nhất mới gặp một người đẹp như cô nương… Triệu Nghê Thường đi từ phía sau lưng của gã thanh niên áo đen, tên áo vàng quay mặt về hướng nàng và nói như thế, nhưng gã thiếu niên vẫn đứng yên một chỗ, không biết hắn có nghe tiếng khen của tên áo vàng hay không, nhưng hắn vẫn không quay đầu lại, không quay lại nhìn mà thân hình hắn cũng không may động.
Triệu Nghê Thường bỗng tức giận.

Câu nói có tính cách “kinh hồn hại vía” của tên áo vàng như thế mà gã thanh niên áo đen lại có thể trơ không quay lại. Lòng tự tôn do kẻ khác vừa mang lại bỗng như bị chạm quá mạnh, nàng không muốn ai khen nhưng thái độ “tảng lờ” của hắn khiến cho nàng đâm ra tức tối.
Nàng đi xuống khỏi dốc núi và đứng lại:
- Ta đã xuống rồi, sao ?
Nàng không có vẻ gì sợ sệt, có thể vì hắn mà quật cường, mà cũng có thể do nàng có cách đối phó của nàng.
Câu nói vừa bình tĩnh vừa trong thanh như tiếng ngọc, dịu dàng êm ái, như tiếng rú, vì nàng không sợ sệt mà cũng không giận dữ khi nói ra câu nói ấy, và cũng chính là câu nói có âm hưởng ngọt lịm của nàng làm cho gã thiếu niên quay nhanh lại… Giọng của nàng thật không thể dùng tiếng để hình dung, nếu không sợ quá đáng thì phải nói rằng khi nàng phát lên giọng nói tương tự như thế mà có một con chim bay ngang giữa lưng trời, chắc chắn nó không làm sao bay luôn được mà chắc chắn phải dừng lại và sa ngay xuống.
Gã thiếu niên đã vì âm thanh đó còn quay lại và chỉ một cái nhìn, ánh mắt của hắn vụt sáng lên, thần sắc hắn thay đổi, thay đổi như thế nào cũng thật khó hình dung, chỉ có thể nói thần sắc hắn không còn lạnh nữa.
Triệu Nghê Thường thấy hắn nhìn nàng thế nhưng nàng nhìn sang phía khác, nàng cần phải trả thù.
Nàng trả thù cái tức giận vì hắn không chịu quay đầu lại khi nàng bước xuống, khi tên áo vàng không tiếc lời khen tặng.
Có lẽ vì dáng cách như tiên của nàng làm tên áo vàng đờ đẫn, thật lâu hắn mới lên tiếng trả lời:
- Tôi muốn…. Tôi muốn cô nương cùng đi với tôi.
Triệu Nghê Thường gặn lại:
- Ta đi với các hạ ? Tại sao ta lại phải cùng đi với các hạ ?
Cái sát khí hừng hừng của tên áo vàng bỗng tiêu đâu mất, bây giờ hắn bỗng cảm thấy con người của mình nhỏ quá, nhỏ đến mức như sắp sửa tan biến cùng cát bụi, giọng hắn cũng vì thế mà nhỏ theo:
- Cô chỉ cần đi cùng tôi thì cô nương sẽ hưởng tận vinh hoa phú quý, cô nương muốn bất cứ vật gì, tôi cũng sẵn sàng dâng hiến.
Triệu Nghê Thường nhướng mắt:
- Thật thế à ? Nếu như tôi cần thanh kiếm của các hạ, các hạ có trao không ?
Tên áo vàng sửng sốt:
- Thanh kiếm ? Cô nương cần thanh kiếm của tôi ?

Triệu Nghê Thường gật đầu:
- Đúng như thế.
Tên áo vàng hỏi:
- Cô nương cần thanh kiếm để làm gì ?
-Thế thanh kiếm của các hạ dùng để làm gì ?
Tên áo vàng hơi do dự, nhưng rồi hắn cũng đáp:
- Để giết người.
Triệu Nghê Thường nói:
- Như thế là được rồi, các hạ không cần biết nữa.
Tên áo vàng vẫn hỏi:
- Cô nương cần thanh kiếm để giết ai ?
Triệu Nghê Thường nói:
- Các hạ không cần biết chuyện đó.
Tên áo vàng nói ngay:
- Cô nương giết người không cần phải dùng kiếm, cô nương chỉ cần nói một tiếng, người mà cô nương định giết sẽ bằng lòng tự chết trước mặt cô nương.
Triệu Nghê Thường gục gật đầu và "à" một tiếng nho nhỏ.
- Thế thì nếu các hạ chết, các hạ có thể hay không ?
Tên áo vàng lại đáp ngay, hắn đáp như không thấy cần phải suy nghĩ:
- Tôi sẽ chết ngay, chết không hề do dự.
Triệu Nghê Thường nhếch môi:
- Thật không ngờ tôi lại có khả năng như thế, nhưng nếu các hạ chết rồi thì làm sao lại có hy vọng mang tôi đi?
Tên áo vàng hơi lựng khựng:
- À… à cái đó tôi chưa hề nghĩ tới… Triệu Nghê Thường lắc đầu:
- Các hạ với tôi vốn không thù oán, thì tại làm sao tôi lại muốn các hạ chết ? Tôi cũng không cần thanh kiếm nữa, thanh kiếm đó giết người đã quá nhiều rồi, nó đã bị thấm quá nhiều máu nên nặng mùi sát khí, tôi rất chán những thứ nặng nề âm ảnh của chết chóc ấy… Tên áo vàng nói:
- Tôi sẽ huỷ nó… Triệu Nghê Thường lắc đầu:
- Cũng không cần phải huỷ nó, con người của các hạ đằng sát khí, đeo nó thật là thích hợp, cũng có thể nói chỉ có các hạ đeo nó là thích hợp, tôi chỉ hy vọng từ đây về sau, các hạ bớt chuyện giết người.
Tên áo vàng lật đật cho thanh kiếm vào cái vỏ da:
- Tôi nguyện sẽ nghe lời cô nương.
Triệu Nghê Thường hỏi:
- Các hạ nhất định phải mang tôi đi mới được sao?

Tên áo vàng nói:
- Vâng, cô nương, cũng không biết tại làm sao khi vừa thấy cô nương thì tôi có cảm giác rằng trong sinh mạng của tôi từ dây không thể thiếu sinh mạng của cô nương, tôi thiếu cô nương không thể được.
Triệu Nghê Thường gặn lại:
- Thật như thế à?
Tên áo vàng đáp:
- Vâng, Cô nương.
Triệu Nghê Thường đưa tay vén mái tóc loà trước trán, giọng nàng hơi lơ đãng, hình nàng tự hỏi lấy mình:
- Tôi lại có một ma lực lớn lao như thế hay sao… Nàng buột miệng nói ra câu nói đó và nàng tự lấy làm lạ hỏi lại lòng mình:
"Thế tại làm sao từ trước đến nay đại sư ca không có cái nhìn như thế…"!
Tên áo vàng như có vẻ ngạc nhiên:
- Cô nương không bao giờ cảm thấy cô nương đẹp như thế ấy sao?
Triệu Nghê Thường ổn định lại sự xao động trong lòng, nàng hỏi:
- Dưới con mắt của các hạ, tôi đẹp lắm phải không?
Tên áo vàng nói như người say rượu:
- Đẹp, đẹp, thật là đẹp, cái đẹp tôi không thể phân tích, nhưng tôi chưa từng thấy, tôi chưa từng gặp, tôi chỉ biết những tiếng "ngư trầm lạc nhạn" những tiếng "bế nguyệt u hoa"…"quốc sắc thiên hương"… "phong hoa tuyệt đại"… những tiếng đó không có nghĩa lý gì đối với vẻ đẹp của cô nương.
Triệu Nghê Thường nói:
- Cám ơn các hạ đã có lòng khen, nhưng tôi không hiểu tại sao có những người lại như không hề thấy… Tên áo vàng nói ngay:
- Tại vì họ là những kẻ đui.
Triệu Nghê Thường gật gật đầu:
- Cũng có thể… tôi đã lớn đến ngày nay, nhưng tôi chỉ mới gặp các hạ nói như thế lần thứ nhất.
Và nàng vụt hỏi:
- Các hạ định như thế này đưa tôi đi ?
Tên áo vàng đáp nhanh, hắn như sợ lời nói của hắn tuôn ra không kịp ý:
- Vâng vâng… chỉ vì nhứt thời nơi đây không tìm được một cỗ xe…
Triệu Nghê Thường hỏi:
- Các hạ cho rằng tôi là con người phải ngồi xe ?
Tên áo vàng đáp:

- Phải ngồi, cần ngồi, không phải xe thường mà là một cỗ xe hoa, một cỗ xe sang trọng, một cỗ xe dát vàng khảm ngọc, một cỗ xe sực nức mùi hương… cô nương phải ngồi một cỗ xe như thế.
Triệu Nghê Thường nói:
- Thế nhưng bây giờ không có xe, tôi chỉ phải đi bộ.
Tên áo vàng lại nói nhanh:
- Nếu cô nương không chê, tôi có thể cõng cô nương đi một đoạn đường dài, đến nơi nào có được cỗ xe xứng đáng… Triệu Nghê Thường lắc đầu:
- Không cần như thế, tôi tự đi thôi, chỉ có điều… Gã thiếu niên đã lâu rồi đứng làm thinh làm như không nghe hai người nói chuyện, bây giờ hắn vụt lên tiếng:
- Không được, cô không thể đi với hắn.
Tim của Triệu Nghê Thường đập mạnh, nàng quay lại hỏi:
- Tại sao vậy?
Gã thiếu niên áo đen đáp:
- Tại vì hắn không xứng.
Triệu Nghê Thường nhướng mắt:
- Hắn không xứng ? Còn các hạ ?
Nàng hỏi như thế, nhưng nàng biết chắc gã thiếu niên sẽ gật đầu, nếu hắn không dùng giọng điệu ngạo mạn để nói rằng:
“đúng thế”.
Nhưng nàng thật không ngờ.
Gã thiếu niên lại lắc đầu:
- Tôi cũng không xứng.
Triệu Nghê Thường sửng sốt:
- Nói sao ? Các hạ cũng không xứng ?
Gã thiếu niên vẫn bằng một giọng đều đều bình thản:
- Đúng rồi, tôi không xứng, cô nương có lẽ chưa gặp người nào xứng cả, mà cũng có thể trên đời này không có người nào tương xứng với cô nương.
Triệu Nghê Thường hỏi:
- Nếu nói bằng cách đó thì dưới mắt các hạ tôi cũng là người đẹp ?
Gã thiếu niên đáp:
- Đẹp thì tự nhiên rồi, nhưng đó là cái vỏ bên ngoài, tôi không quen nhìn bằng cách đó, tôi nhìn thấy cô nương ở chỗ khác và tôi nói không có người xứng với cô nương là tôi so sánh cái chỗ khác đó, chớ không phải bằng cái võ…bên ngoài, tôi muốn nói đến cái tinh hoa tuyệt đại, tôi muốn nói đến cái trong trắng, không, trong trắng cũng đồng nghĩa nhưng không thể diễn đạt, phải nói hai tiếng “thanh

khiết” mới có thể hình dung đầy đủ về con người của cô nương.
Triệu Nghê Thường càng sửng sốt hơn nữa:
- Tại làm sao cách nhìn của các hạ lại không giống người khác như thế?
Gã thanh niên áo đen nói:
- Con người không giống nhau nhiều mặt, vì thế cái nhìn sự vật của con người cũng có nhiều không thể giống nhau:
Tây Thi, Chiêu Quân, bây giờ cũng chỉ còn là xương trắng, không, sợ xương cũng đã thành đất cả rồi, chỉ có hai tiếng “thanh khiết” là tồn tại, vĩnh viễn không tàn phai. Còn người phải chọn lấy cái trường tồn, chớ không thể hời hợt ôm vào mình cái mà ngày mai sẽ trở thành cát bụi.
Triệu Nghê Thường bừng đôi mắt đẹp thật lâu trên mặt hắn, nàng nói:
- Tôi không ngờ các hạ là con ngươi như thế?
Gã thanh niên áo đen hỏi:
- Cô nương nghĩ con người tôi như thế nào?
Triệu Nghê Thường đáp:
- Tôi không thể nói ra được điều đó, tôi chỉ nhận rằng các hạ là con người với mớ tuổi như thế ấy mà lại nhận sự vật một cách quá thấuu triệt.
Gã thanh niên áo đen nói:
- Một con người nhìn sự vật có thấu triệt hay không, không quan hệ về tuổi tác và nhứt là không quan hệ đến cái điều mà cô nương không chiu. nói ra, đó là vấn đề ngôi vị trong đời. Tôi xin nói thay cho cô nương và tôi cũng xin nói thẳng thắn:
khí tiết của kẻ sĩ có khi không bằng một kẻ tầm thường nhưng kẻ gọi là thức giả, nhưng kẻ ngồi trên thiên hạ, chưa chắc đã thông và hành động đúng đạo như nông phu dốt học.
Triệu Nghê Thường mở tròn đôi mắt:
- Đối với các hạ, có lẽ tôi cũng phải nhìn bằng con mắt khác… Nàng ngưng một giây rồi vụt hỏi:
- Thế nhưng bây giờ người này định đem tôi đi thì các hạ làm sao ?
Gã thanh niên áo đen đáp ngay:
- Rất đơn giản tôi không cho hắn đưa đi, trừ phi hắn có khả năng.
Triệu Nghê Thường gặn lại:
- Nghĩa là các hạ sẽ quyết đấu với hắn?
Gã thanh niên áo đen lắc đầu:
- Chuyện đó không nhứt thiết, vì hắn không phải là đối thủ của tôi, trong vòng mười chiêu sau là nơi đây sẽ có thêm một kẻ áo vàng.

Tên áo vàng rút thanh kiếm ra khỏi vỏ da.
Lần này không như lần trước, hắn rút thật nhanh và vẻ mặt hắn lầm lì.
Triệu Nghê Thường vội đưa tay cản lại:
- Tôi không thích xem người ta đánh giết nhau, nhứt là chuyện đánh giết ấy lại có tôi dự phần trách nhiệm. Trong hai người bất cứ ai mang thương hoặc chết trong lúc này, tôi bị lương tâm cắn rứt đời đời.
Gã thanh niên áo đen nói:
- Tôi vốn không có ý giết bất cứ người nào.
Triệu Nghê Thường quay qua nói với người áo vàng:
- Các hạ hãy nghe lời tôi, có được không?
Tên áo vàng nói:
- Chỉ cần cô nương chịu đi theo tôi thì bất cứ chuyện gì tôi cũng xin nghe.
Triệu Nghê Thường nói:
- Tôi không thể theo các hạ, cũng không theo ai hết, trên đời này không có một chỗ nào để cho tôi có thể dung thân, tôi có nơi riêng biệt của tôi.
Tên áo vàng nói:
- Cô nương đi đâu thì tôi xin theo đến đó.
Triệu Nghê Thường cau mặt:
- Tại sao các hạ lại theo tôi ?
Tên áo vàng nói:
- Vừa rồi tôi đã có nói rồi, trong sinh mạng của tôi không thể thiếu cô nương, vì thế, nếu cô nương không theo tôi thì tôi phải theo cô nương.
Triệu Nghê Thường hỏi:
- Thật như thế à ? Bất luận thiên nhai hải dát cũng đi theo ?
Tên áo vàng gật đầu:
- Vâng, bất luận chân trời góc bể.
Triệu Nghê Thường gặn lại:
- Các hạ đừng quên rằng các hạ vẫn còn có chủ nhân.
Tên áo vàng nói:
- Tôi không thể nghĩ đến những gì khác hơn nữa từ khi thấy mặt cô nương, cho dầu bây giờ tôi quay trở về gặp mặt chủ nhân thì tôi cũng chỉ là một cái xác không hồn, cái thân thể không có sinh mạng, ông ta cũng không bao giờ muốn cho một hình cây tượng gỗ theo ông ta, nhưng nếu ta đi, ông ta nhứt định sẽ có nhiều thông cảm.
Triệu Nghê Thường lắc đầu:

- Các hạ đã làm cho tôi cảm động, thế nhưng tôi không thể để cho các hạ theo tôi.
Tên áo vàng quả thật như đã mất hồn, hắn hỏi trong ánh mắt van lơn:
- Cô nương, tại sao vậy, cô nương?
Triệu Nghê Thường nói:
- Bởi vì tôi không thích hợp với các hạ mà các hạ cũng không thích hợp với tôi.
Tên áo vàng hỏi:
- Thế thì ai thích hợp, hắn chăng?
Triệu Nghê Thường lắc đầu:
- Hắn cũng không thích hợp, phàm những ai đã giết người thì đều không thích hợp với tôi. Cùng đi chung, ở chung, với tôi, phải là một người tầm thường, lương thiện, chất phác, không tranh giành không gây gỗ, không có chuyện đánh nhau với người khác.
Aùnh mắt của tên áo vàng lại ngời lên bằng tia sáng… khẩn cầu:
- Cô nương, tôi có thể cải sửa, tôi có thể lập tức huỷ thanh kiếm trong tay.
Triệu Nghê Thường lắc đầu:
- Thanh kiếm của các hạ có thể huỷ bỏ, con người của các hạ có thể cải sửa, nhưng thứ sát khí mà các hạ đã nhiễm trong người nhứt định không làm sao hết được.
Tên áo vàng nói:
- Tôi đã nói vừa rồi, nếu tôi không được cô nương thì tôi như kẻ không có linh hồn, không có sinh mạng, mà một con người không có linh hồn thì cái thân xác còn có đáng kể gì… Triệu Nghê Thường nói:
- Tôi cũng đã nói vừa rồi, tôi rất sợ hơi máu, rất sợ khi thấy người khác mang thương.
Tên áo vàng nói một cách tỉnh khô:
- Như vậy thì tôi chờ cô nương đi rồi tôi sẽ chết.
Triệu Nghê Thường hỏi:
- Các hạ nhứt định phải chết à ?
Tên áo vàng gật đầu:
- Vâng, tôi phải chết.
Triệu Nghê Thường gặn lại:
- Trên đời này không có gì để các hạ lưu luyến hay sao ?
Tên áo vàng nói:
- Một con người không có linh hồn, không có sinh mạng thì đâu còn gì để mà lưu luyến.
Triệu Nghê Thường thoáng hơi ảm đạm, nàng nhẹ thở dài:

- Một con người một khi đã quyết chết thì không có người nào, không có chuyện gì có thể ngăn cản được, trừ phi tôi theo các hạ hoặc để cho các hạ theo tôi, nhưng… tôi và các hạ không thích hợp nhau, mà đã là không thích hợp thì không nên miễn cưỡng.
Nàng cúi đầu thật thấp và quay mình đi thẳng.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 17
Một con người phải chết

Thật là lạ.
Bằng vào khí thế của tên áo vàng, khi hắn đã muốn ai làm một công chuyện gì, chắc chắn không một ai ngăn được, cũng không ai dám cãi.
Thế nhưng trong trường hợp này, người ta có cảm giác hắn như một đứa em phải nghe lời chị cả, một thần tử phải tuân lịnh hoàng gia.
Chỉ nghe cách nói chuyện và thần sắc của hai người, ai cũng có thể có cảm tưởng như Triệu Nghê Thường là một bà chúa vạn năng, mà tên áo vàng là người sinh ra vốn đã mang sẵn một trách nhiệm phải quỳ dưới chân nàng.
Tất cả những cái gì của hắn, kể cả sinh mạng hắn cũng đều do nàng quyết định.
Nhưng cũng không ai dám chắc như thế.
Vì bên cạnh nàng còn có gã thanh niên áo đen.
Tuy tên áo vàng khi nghe tên áo đen có lời can thiệp, hắn đã rút kiếm ra, nhưng biết đâu đó cũng chẳng qua là hành động vớt vát cho đỡ ê, bởi vì sự thật là hắn đã thua rồi.
Thế đánh sinh tử của hắn bằng thanh đoản kiếm, hắn đã mang áp dụng, hắn không làm cho gã thiếu niên mang thương thì làm sao hắn có thể thắng được cuộc chiến sau cùng.
Hắn nghe lời Triệu Nghê Thường để mà không đánh, hay là câu can của nàng là cơ hội tốt để hắn tra thanh kiếm vào cái vỏ da mà không bị ngượng tay ?
Hắn quyết chết nếu trong cuộc sống của hắn không có bóng nàng, hắn dám chết thì đâu có gì làm cho hắn sợ ?
Hắn không dám cưỡng bức nàng là hắn sợ không được lòng nàng, hay là hắn sợ thanh đao màu tía của gã thiếu niên?

Không ai có thể đoán được để trả lời, trừ nội tâm của gã áo vàng, chính hắn mới hiểu được cái gì tế nhị trong vấn đề rắc rối đó.
Bây giờ thì hắn chỉ còn lại một mình.
Vì khi Triệu Nghê Thường bỏ đi là gã thiếu niên áo đen cũng bỏ đi theo.
Bóng tối đã sậm rồi, giữa núi rừng hoang vắng lại càng thêm vắng.
Cộng với con người trơ trọi một mình, sự có mặt của tên áo vàng không giúp ích gì cho cảnh quạnh hiu mà càng làmm cho cảnh quạnh hiu thêm một linh hồn cô độc.
Cảnh không có hồn là cảnh chết, cảnh có hồn mà hồn tan nát lại càng làm cho cảnh xác xơ.
Tên áo vàng đứng sững y như cái xác không hồn, hai mắt hắn lờ đờ nhìn theo hướng đi của Triệu Nghê Thường và gã áo đen.
Hắn nhìn theo hướng đó nhưng không biết hắn có thấy hay không, hay hắn chỉ nhìn vào khoảng trống, vì khi bóng Triệu Nghê Thường đã khuất mà hai mắt hắn vẫn nhìn tới trước trơ trơ.
Thình lình, hắn gom hết sức mình rút thanh kiếm ra và đâm ngược vào cổ hắn… Một tiêng thép vang lên, thanh kiếm của tên áo vàng gãy tận trong cán, lưỡi kiếm bị gãy văng lướt trên đá cuội và bay xuống chân đồi.
Không biết tự bao giờ, một lão già áo vàng có râu lưa thưa đứng kế bên hông hắn.
Lão già tầm thước, đầu đội nón lớn, vẻ mặt khá thanh tú và đôi mắt của tên áo vàng đã làm cho Triệu Nghê Thường thấy "lửa" lúc nãy bây giờ đã bị tia sáng trong ánhh mắt của lão già làm át mất.
Bây giờ, đôi mắt của tên áo vàng cũng không phải tắt, nhưng khi có tia mắt của lão già thì nó giống y như ngọn đèn dầu leo lét dưới ánh trăng rằm.
Thần sắc của lão già có thể nói chỉ có đôi mắt là làm cho người khiếp đảm.
- Lệ Tam Tuyệt.
Giọng nói của lão già như tiếng rít.
Lệ Tam Tuyệt tên áo vàng không run, nhưng giọng của hắn cũng như ánh mắt lờ đờ:
- Chủ nhân.
Lão già có râu lạnh lùng:
- Ngươi định chết phải không ?
Giọng nói của Lệ Tam Tuyệt trở nên bình thản.
- Vâng, chủ nhân, tôi không còn muốn sống… sống không có sinh thú.

Lão già có râu gặn lại:
- Tại sao ? Vì đứa con gái ấy không chịu theo ngươi phải không ?
Lệ Tam Tuyệt gật đầu:
- Vâng, chủ nhân, tôi đã yêu nàng, tôi cũng không biết tại sao lại yêu nàng, mà lại yêu một cách quá sâu… Tôi cảm thấy rằng không có mặt nàng thì tất cả đều đã chết, luôn cả tôi cũng chết.
Chát ! Chát ! Chát !
Chiếc nón của Lệ Tam Tuyệt văng xuống đất, những dấu tay của vị "chủ nhân" in hằn lên mặt hắn dỏ bầm.
- Ngu ! Bao nhiêu năm luyện võ, tung hoành, ta không ngờ ngươi lại như thế.
Da mặt của Lệ Tam Tuyệt trắng bệt. Với đôi mắt nhỏ mà dài, với đôi mày hơi xếch thấu tóc mai, phải nói hắn là con người cũng khá là anh tuấn, nhưng thần sắc bây giờ thật là xơ xác.
Da mặt hắn vốn không đen, bây giờ thêm nhợt nhạt y như không còn chút máu, những lằn ngón tay "chủ nhân" hắn hằn bầm trên mặt y như những đường roi cay nghiệt trên đời.
Hắn không cúi xuống nhặt chiếc nón vừa văng, hắn không có một phản ứng nào trước sự giận dữ của chủ nhân, quả thật, hắn đã mất linh hồn.
Lão già có râu cau mặt lạnh lùng:
- Ngươi có biết tại sao ngươi không phải là đối thủ của hắn không ?
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Công lực của hắn cao hơn một bực, cũng có thể nói là nửa bực… nhưng một hay nửa gì cũng cao hơn, vì thế nên… hơn nữa, đao pháp của hắn thật cao.
- Không.
Lão già quắc mắt:
- Không phải như thế, ngươi thua hắn là vì ngươi đã nhìn thấy trước đôi mắt của người con gái đó. Đôi mắt của nàng làm cho ngươi dao động. Làm cho tình cảm của ngươi sống dậy khi giao đấu với một kình địch, tình cảm sống dậy là… chết. Ngươi chưa chết là hình như hắn chưa muốn giết ngươi.
Lệ Tam Tuyệt mấp máy đôi môi, nhưng hắn làm thinh.
Lão già có râu nói tiếp:
- Ngươi có biết tại sao hắn thắng không ? Trong khi người bị phân tâm thì hắn vẫn lạnh băng băng và chuyên tâm chiến đấu, một người chuyên tâm, một người phân tán, kẻ thảm bại chắc chắn là ngươi. Không phải tại vì công lực hay đao pháp của hắn cao.
Ngừng một giây, lão già có râu lại hỏi:

- Ngươi có biết tại sao khi nãy ngươi lại để cho hắn đi theo nàng như thế hay không ?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Tại vì tôi đã bị hắn làm cho thảm bại trước rồi.
- Không.
Lão già có râu quắc đôi mắt như điện lạnh:
- Nguyên nhân chủ yếu là tại ngươi… yêu. Ngươi theo ta từ bấy lâu nay, ta biết ngươi không bao giờ để cho một cái miệng nào thuật lại được cuộc đấu ấy, nghĩa là ngươi, không hề chừa "hoạt khẩu". Thế nhưng bây giờ ngươi lại để cho hắn đi, là tại vì lòng ngươi đã mềm, mềm nhũn vì yêu. Đối với hắn, không phải ngươi không đủ sức khắc chế mà trái lại, bất cứ lúc nào, ngươi cũng có thể thu lấy sinh mạng hắn. Ngươi đã vì yêu mà bại, rồi vì bại mà hoài nghi, vì hoài nghi không dám hành động theo bản năng. Căn bản tại ngươi yêu nàng nên thất bại, không phải chỉ thất bại trong giao đấu với địch, mà còn thất bại trong tình yêu, vĩnh viễn thất bại, nếu ngươi không chịu vùng lên.
Lệ Tam Tuyệt chầm chậm cúi đầu:
- Nhưng tôi không còn chủ động nổi nữa, tôi không còn kềm nổi lòng tôi, cái mà từ trước tôi không hề có. Tôi đã thấy không biết bao nhiêu gái đẹp, thế nhưng họ không bao giờ làm cho tôi động tâm, chỉ có mỗi một mình nàng… Lão già có râu thở dài, giọng hắn có phần dịu lại:
- Ta biết đứa con gái đó đẹp lắm, trên đời này những người tuyệt sắc không phải là ít, nhưng đứa con gái đó có một khí chất thật là đặc biệt, ta nhìn vào mặt nó cũng chưa chắc khỏi động tâm, chính vì thế nên ta chỉ đứng xa xa chứ không dám lại gần, ta cũng không dám tự tin khi nhìn vào đôi mắt nó….
Ngưng một giây như để chiêm nghiệm những gì mình đã biết, lão già trầm ngâm nói tiếp:
- Ngươi có thể chiếm nàng, nhưng tuyệt đối không nên để động tình nếu không ngươi sẽ không còn bao giờ ngóc đầu lên nổi, không bao giờ có thể hoàn thành nhiệm vụ và hơn nữa, là bất cứ lúc nào ngươi cũng đều có thể chết vào tay người khác… Lệ Tam Tuyệt ngẩng mặt lên:
- Chủ nhân, người bảo tôi có thể chiếm được nàng ? Nhưng bằng cách nào ?
Lão già có râu vụt trở lại trạng thái y như hồi mới ban đầu, giọng hắn lạnh băng băng y như mặt lão, từ hai hàm răng khít rịt của lão bắn ra hai tiếng:

- Giết hắn.
Lệ Tam Tuyệt chớp ngời đôi mắt:
- Chủ nhân bảo tôi phải theo ngay ?
Lão già lắc đầu:
- Không, theo ngay là ngươi phải chết. Bây giờ khí thế của hắn đang lên, tinh thần của ngươi chưa hòan toàn khôi phục, ngươi theo là sẽ chết dưới thanh đao của hắn.
Ngươi phải chờ, chờ khi hắn đến Trường An, chờ cho hắn đi được một quãng đường dài, chờ cho chí khí của hắn tiêu trầm, chờ cho khi lực của hắn bị giảm sút, đến lúc đó ngươi giết hắn như trở bàn tay.
Lệ Tam Tuyệt cau mày:
- Chủ nhân tin rằng hắn sẽ cùng với nàng….
Lão già có râu nhếch môi:
- Tự nhiên, con người bằng thịt bằng xương, và nhứt là hắn đang hồi khí huyết phương cương còn nàng, nàng đang như cục đá nam châm, sức hút của nàng dữ dội… Sát khí vụt bừng lên mặt của Lệ Tam Tuyệt, hắn nhìn vào khoảng trống xa xôi:
- Được, tôi sẽ chờ hắn đến Trường An.
Lão già có râu trầm giọng:
- Nhớ cho kỹ, ngươi rất dễ dàng chiếm được nàng, nhưng tuyệt đối không được động tình. Nhưng nếu không may mà ngươi phải động tình thì điều tốt hơn hết là ngươi nên tự sát, bởi vì nếu không thì ngươi cũng sẽ chết vào tay người khác, vì thế, để cho người khác giết ngươi, không bằng ngươi tự sát, tự tay ngươi kết thúc sinh mạng của ngươi, nhớ kỹ điều đó.
Aùnh mắt của Lệ Tam Tuyệt loé lên như lửa:
- Được lắm, chủ nhân, tôi ghi nhớ điều đó.
Trời càng lúc càng tốt.
Đường càng lúc càng hoang vắng thê lương.
Vầng trăng lưỡi liềm treo lơ lửng giữa không trung, đã không giúp cho lữ khách tỏ đường, mà càng làm cho cảnh trí thêm phần tiêu sát.
Ngẩng mặt nhìn bốn phía, không thấy một đống lửa, không thấy một ánh đèn, những thứ báo hiệu có dấu vết của con người hoàn toàn không có.
Triệu Nghê Thường không sợ đêm vắng một mình giữa rừng hoang, vì chuyện sợ đến kinh người đã được nàng chứng kiến quá nhiều. "Bạch Liên Giáo" là cái tên đáng sợ, pháp thuật ma quái của người trong Bạch Liên Giáo còn đáng sợ hơn nữa. Bây giờ nàng đâu có sợ những gì ?
Thế nhưng chuyện lẽo đẽo theo sau của gã thiếu niên áo đen đã làm

cho nàng phải mềm lòng.
Nàng cảm thấy bất an.
Nàng vụt dừng chân và quay hẳn lại:
- Tại làm sao cứ theo tôi hoài như thế ?
Gã thiếu niên hơi sửng sốt, hắn dừng lại và đáp ngay:
- Vì cô nương là người cần phải được bảo hộ.
Triệu Nghê Thường nhìn thẳng vào bộ mặt khôi ngô, cương trực mà chất phác của hắn, nàng cười:
- Tôi cần phải được bảo hộ ? Nhưng ai bảo hộ ? Các hạ à ?
Gã thiếu niên bây giờ mới hoàn toàn sửng sốt, hắn nhìn trân trân cô gái… Cặp chân mày vòng cung của Triệu Nghê Thường hơi động đậy:
- Nhìn cái gì ? Mặt tôi có cái gì lạ lắm hay sao ?
Vẻ mặt của gã thiếu niên chợt biến thái lờ đờ:
- Nụ cười của cô nương thật đẹp, cho dầu tất cả những thứ tiếng đẹp đẽ nhất trên đời này gộp lại, cũng không làm sao hình dung.
Triệu Nghê Thường bỗng nghe tim mình rộn rã, tim đập đến mức nàng không còn kịp thở… Nếu không sợ đối phương khám phá thì có lẽ nàng đã đưa tay lên dằn chận, nhưng nàng không dám làm như thế, nàng đứng yên mà nghe hai má nóng bừng.
Nàng thật không hiểu được, không hiểu tại sao khi nghe gã thiếu niên khen nàng đẹp, nàng lại có cái cảm giác lạ thường như thế ấy ? Vừa rồi chính tên áo vàng đã khen nàng nhiều hơn nữa, nhưng nàng nhớ rõ nàng không có cảm giác lạ lùng như thế.
- Thật như thế sao ?
Thật lâu, nàng mới hỏi được một câu, câu hỏi không phải hoài nghi mà chính là câu hỏi có tính cách vặn lại lòng mình không phải để hỏi xem mình có thật đẹp như thế không mà là để dò hỏi xem quả mình đã… xúc động vì câu nói của hắn hay không?
Gã thiếu niên gật đầu:
- Quả thật như thế. Cái cười của cô nương quá đẹp, đẹp đến mức không dám nhìn, nhưng cứ phải nhìn. Tôi tin rằng bất cứ người nào cũng đều có cái cảm giác như thế ấy.
Triệu Nghê Thường hỏi:
- Thế các hạ có thích cái cười của tôi không?
Gã thiếu niên áo đen đáp:
- Tôi phải nhận rằng tôi rất thích, tôi cũng tin rằng bất cứ ai cũng thế, nếu cần phải nói một câu hơi quá đáng để tượng trưng thì tôi sẽ nói rằng cho dầu người nào đó có lòng đá dạ sắt, nhứt định cũng phải lung lay khi thấy nụ cười của cô nương.

Triệu Nghê Thường nghiêng mặt:
- Sao tôi nghe nói cái cười của đàn bà nguy hiểm lắm ? Tôi nghe người ta nói chính vì nụ cười quá hấp dẫn mà Bao Tự đã làm cho U Vương mất nước?
- Có thể, nhưng đó là những nụ cười yêu mị, nụ cười ma quái, còn nụ cười của cô nương là nụ cười trong trắng hiền lành. Nếu nụ cười của Bao Tự làm động can qua thì, nụ cười của cô nương sẽ có thể dập tắt cơn binh lửa.
Triệu Nghê Thường gặn lại:
- Thật như thế sao ?
Gã thiếu niên gật đầu:
- Hoặc là tôi làm thinh, còn khi tôi đã nói ra thì nhứt định phải là lời nói thật, cho dầu tôi nói với địch nhân.
Sự thật thì chỉ trông vào mặt hắn, ai cũng có thể biết hắn không phải hạng người giả dối, hạng người hay nịnh nọt cầu thân, không một ai có thể nhận hắn là con người đầu môi chót lưỡi.
Tim của Triệu Nghê Thường lại đập lên rộn rã, nàng buột miệng nói:
- Nếu thế thì về sau tôi sẽ thường cười cho anh thưởng thức.
Nói xong câu đó, nàng đâm ra hối hận.
Một người con gái, cho dầu đối với bạn cũng không nên nói một câu như thế.
Huống chi, hắn không phải bạn của nàng, nàng cũng đâu sẽ đi chung với hắn, thì cớ chi lại nói hai tiếng "về sau"?
Nhưng trước khi buông ra câu nói đó, nàng không hề nghĩ đến hậu quả… Nhưng hắn đã vội khoát tay:
- Đừng, đừng bao giờ… tôi hy vọng đây là nụ cười lần đầu mà cũng là lần chót.
Triệu Nghê Thường kinh ngạc:
- Tại sao vậy? Chính các hạ vừa nói thích kia mà.
Gã thiếu niên áo đen đáp:
- Chính vì thế cho nên tôi không nhìn thấy nhiều hơn, vì tôi sợ động tình.
À, con người này quả thật tình, hắn đã nói một câu nói thẳng băng.
Chính vì câu nói thẳng đầy thành thật đó mà Triệu Nghê Thường hỏi tiếp:
- Tại làm sao các hạ lại sợ phải động tình?
Hỏi xong câu đó nàng lại đâm ra hối hận.
Đã đành hắn thật tình, hắn là con người ưa nói thẳng nhưng là con gái, tại sao nàng lại hỏi một câu như thế?
Nhưng vẻ mặt thành khẩn của hắn đã làm cho nàng hơi yên tâm, hắn

nói:
- Như cô nương đã nói hồi còn trên dốc núi, tôi không thích hợp với cô nương.
Thật thì tôi là một con người không chịu chứng kiến chuyện giết chóc chớ đừng nói chính tay mình lại giết người. Từ nhỏ, một con kiến tôi cũng không nỡ giết nếu cứ như thế thì có lẽ tôi rất thích hợp với cô nương. Nhưng bây giờ thì khác. Bây giờ về sau, chẳng những tôi không tránh mà lại còn phải tìm để… giết người. Tôi đã nhiễm sát khí vào mình, sau này, sát khí còn sẽ chồng chất nhiều hơn, sợ còn hơn gã áo vàng tự xưng là họ Lệ khi chiều nữa….
Triệu Nghê Thường nhìn sâu vào mắt gã thiếu niên:
- Con người của các hạ thật là kỳ. Trước kia không hề giết người, cho đến con kiến cũng không nỡ giết, bao nhiêu đó đủ thấy các hạ là con người thuần lương chất phác. Đã là con người như thế thì tại sao từ đây lại còn phải giết người?
Gân mặt của gã thiếu niên áo đen giật giật:
- Tôi… tôi không thể không giết người.
Triệu Nghê Thường thảng thốt:
- Không thể không giết người ? Tại sao làm kỳ vậy ?
Gã thiếu niên áo đen buồn bã lắc đầu:
- Tôi không thể nói với cô nương điều ấy.
Triệu Nghê Thường như kinh hoàng:
- Tại làm sao anh… Tiếng gọi “anh” của nàng thật tự nhiên, vì hắn còn nhỏ mà lại quá thuần lương chất phác, hắn không giống nhân vật võ lâm, gọi hắn là “các hạ” nàng cảm nghe hơi chướng… Nhưng khi gọi xong, nàng lại cảm thấy hơi đường đột, nàng cảm thấy như thế là nàng đã mặc nhiên chấp nhận hắn là người bạn.
Nhìn thấy vẻ mặt của gã thiếu niên quá bình thản, hình như hắn cũng không để ý, vì thế nàng cũng không cải sửa, nàng cũng giữ vẻ mặt tự nhiên để nói luôn:
- …Làm sao thế ? Anh có bệnh à ? Có phải anh đã bị nhiễm chứng bệnh ám ảnh về chuyện sát nhân không ?
Gã thiếu niên lắc đầu:
- Không, tôi không làm sao cả, nhưng cô đừng hỏi, tôi không làm sao có thể kể cho cô nương nghe nguyên nhân chính đáng của chuyện này… Triệu Nghê Thường nhìn sững vào mặt hắn.
Thôi, bây giờ nàng đã biết rồi, nàng biết tại sao lúc đầu hắn lại có vẻ… lơ đễnh với nàng.
Nàng nhìn sững hắn bằng tia mắt thăm dò… Nàng muốn từ sắc diện của hắn, nàng có thể tìm ra nguyên nhân chân chính khiến cho hắn

phải giết người, trong khi nàng tin chắc rằng lòng hắn không bao giờ muốn làm chuyện ấy.
Điều nhận xét đó, nàng hoàn toàn bằng vào trực giác.
Gã thiếu niên áo đen không tránh mắt nàng hắn nói bằng một giọng trầm trầm:
- Tôi tuy không biết hai người mà tôi giết vừa rồi là ai, không biết được mục đích hành động của họ, nhưng tôi vẫn thấyy được họ không phải là con người tốt. Nhứt là gã áo vàng tự xưng họ Lệ đến sau, tôi không thấy tận mắt, nhưng tôi có thể biết rằng hắn đã giết người nhiều quá, tính hắn vô cùng tàn nhẫn.
Triệu Nghê Thường gật đầu:
- Cách nhìn của anh cũng y như cách thấy của tôi, tôi cũng thấy sát khí trong người hắn quá nhiều quá nặng, toàn thân hắn bị sát khí đè gập xuống. Nhưng tôi thì tôi lại thấy ghê tởm chuyện giết người, tôi nghĩ rằng trong đời không có người nào đáng chết, ngươi nào bản tánh cũng thiện lương, nhưng vì gần mực hoá đen, nhưng dầmu đen đến mức nào, trở về trước, họ vẫn là trong trắng… Gã thiếu niên áo đen gật đầu:
- Cô nương nói đúng, tôi cũng bằng lòng chuyện giết người vừa rồi tôi phải giết mất hai người, trong lòng tôi vô cùng thống khổ, vì thế, sau cùng không muốn giết tên áo vàng họ Lệ.
Triệu Nghê Thường hỏi:
- Thế tại sao anh bảo sau này anh còn phải giết người ?
Gã thiếu niên áo đen gật đầu:
- Tôi không giết tên áo vàng họ Lệ khi nãy là một chuyện, còn phải tìm người để giết tới đây là một chuyện, tôi không thể nói cho cô biết mà cũng không thể nói cho bất cứ người nào biết được.
Trầm ngâm một lúc khá lâu, nàng nói:
- Tôi không muốn chận anh, nhưng tôi biết anh giết người không phải do lòng anh muốn thế, mà không muốn thế thì là bị bắt ép, nếu tôi biết được sự thật về khúc mắc đó, tôi tin rằng tôi có thể giúp anh.
Gã thiếu niên lắc đầu khẳng định:
- Không cô nương không thể giúp tôi, ngoài tôi ra, không một ai có thể giúp tôi được cả, không một ai có thể giải được nỗi khổ của tôi.
Triệu Nghê Thường gặn lại:
- Anh có thể khẳng định như thế hay sao?
Gã thiếu niên áo đen nói:
- Chuyện của tôi mà tôi lại không biết rõ hay sao?
Triệu Nghê Thường nói:
- Thôi, anh đã nói thế, tôi tạm thời xin không hỏi nữa….

Ngưng một chút, nàng vụt hỏi:
- Nè, anh tên gì, và từ đâu tới đây vậy?
Gã thiếu niên áo đen đáp:
- Tôi họ Bạch, tên La hán, hồi nhỏ nội tôi gọi tôi như thế, cho đến bây giờ cũng như thế, không thay đổi một chữ nào cả.
Triệu Nghê Thường lầm thầm:
- La Hán… tên ngộ quá vậy?
La Hán thở ra:
- Không phải là tên từ mới sinh ra đâu, họ Bạch, tên khác, nhưng hồi nhỏ, lúc tôi biết đi biết chạy, tôi khoẻ mạnh lắm nội tôi nói đùa: thằng bé này giống "thiết la hán quá", từ đó gọi luôn tên là La Hán, tên không đẹp, nhưng quả thật là "ngộ" như cô vừa nói và thêm một điều là có tượng trưng đầy đủ cho sự thương yêu của nội tổ, vì thế tôi thích cái tên ấy lắm.
Câu nói của La Hán thật đặc biệt.
Nhắc tới một chuyện vui, chuyện thương yêu của bà nội, đáng lý hắn phải cười, phải tươi sắc mặt, thế nhưng hắn nói chuyệ đó bằng một tiếng thở dài.
Triệu Nghê Thường cười:
- Sao lại không đẹp, tôi nghe tên ấy đẹp lắm. Nhứt là sự thương yêu của bà nội anh càng làm cho cái tên đẹp hơn nhiều, về sau, tôi sẽ cứ gọi luôn như thế.
Nàng bật cười. Lại nói chuyện "về sau" nhưng bây giờ thì nàng không hối hận nữa, nàng hỏi tiếp:
- Anh chưa cho tôi biết anh từ đâu đến đây?
La Hán hơi do dự:
- Tôi… tôi không thể nói điều đó.
Triệu Nghê Thường gục mặt:
- Nữa, chuyện gì thì bảo là không nói được, chớ chuyện từ đâu đến mà không nói được nữa sao?
La Hán nói:
- Tôi có những cái khó trong lòng, cái khổ không thể nói ra.
Triệu Nghê Thường hỏi:
- Trong nhà anh còn có những ai, chuyện đó anh có thể nói được không?
La Hán đáp:
- Chỉ có tôi và bà nội tôi thôi.
Triệu Nghê Thường hỏi:
- Anh không có cha mẹ gì cả sao?
Mặt của La Hán vụt tối sầm:

- Không, khi tôi chưa biết gì cả thì cha mẹ tôi đã không còn vì thế, hình dáng cha mẹ của tôi ra sao tôi không hề biết, tôi nhờ bà nội tôi nuôi cho đến lớn.
Triệu Nghê Thường cảm thông nỗi buồn của hắn, nàng an ủi:
- Đừng buồn, kiếp người nhiều bất hạnh lắm, chính như tôi đây chưa biết chừng còn bất hạnh hơn nhiều vì anh còn có bà nội nhưng tôi thì không. Tôi không một người thân.
La Hán nhìn sững:
- Cô không có người thân nào cả hay sao?
Triệu Nghê Thường lắc đầu:
- Tôi là một đức mồ côi từ nhỏ, không có cha mẹ anh em, không nhà cửa gì hết.
La Hán thở dài:
- Quả thật cô bất hạnh quá, tôi có bà nội tôi, bà nội tôi thương yêu tôi lắm tôi không thua những đứa trẻ có cha mẹ. Còn cô như thế thì cô làm sao sống được?
Triệu Nghê Thường dàu dàu:
- Chính tôi cũng không biết làm sao tôi lại sống được đến bây giờ, hồi nhỏ chưa biết gì thì đã bị mồ côi, trôi nổi, linh đinh cơ cực… La Hán chắc lưỡi lắc đầu:
- Thôi, cô nương, đừng nói nữa… tôi không thể nghe được nữa đâu… Triệu Nghê Thường nói:
- Dầu gì anh cũng đỡ hơn, bây giờ anh vẫn có cái nhà để trở về….
La Hán lắc đầu:
- Tôi hơn cô là có cái nhà, nhưng bây giờ thì cũng như cô, nhà tôi không còn về được nữa… Triệu Nghê Thường kinh ngạc:
- Tại sao vậy ? La Hán, tại sao anh không thể về nhà?
La Hán thở ra:
- Bà nội tôi… Nhưng hắn lại lắc đầu ngay:
- Không, tôi không thể… thôi, cô đừng hỏi về tôi nữa!
Triệu Nghê Thường chớp mắt:
- Bà nội anh rất không bằng lòng cho anh giết người phải không?
La Hán đáp:
- Tự nhiên, bà nội tôi rất hiền từ, không phải riêng đối tôi mà đối với ai cũng thế.
Triệu Nghê Thường hỏi:
- Đã thế sao anh lại còn giết người, anh không sợ nội anh giận anh sao ?
La Hán cau mặt, hắn nói bằng một giọng hơi bực:
- Biểu đừng có nói chuyện đó nữa, không thể nói chuyện khác được

sao?
Triệu Nghê Thường không buồn, nàng nhìn hắn đăm đăm… La Hán cùi mặt nói thật nhỏ:
- Xin lỗi khi không tôi lại giận dữ đối với cô nương, đáng lý tôi không nên như thế.
Triệu Nghê Thường lắc đầu:
- Cô không hiểu, tôi không dám nghĩ đến nội tôi, cũng không dám nhắc tới, nghĩ tới nhắc tới thì tôi không chịu nổi, tôi cảm thấy lòng tôi như dao cắt.
Triệu Nghê Thường gật đầu:
- Tôi biết, tôi thấy chuyện đó, nhưng tôi không hiểu tại sao?
La Hán nói:
- Không có gì đâu, tôi không để ý đâu… La Hán chắc lưỡi lắc đầu:
- Tôi không thể nói cho cô biết được.
Trầm ngâm một chút, Triệu Nghê Thường nhìn La Hán và mỉm cười:
- Tôi tên Triệu Nghê Thường.
La Hán nhìn nàng:
- Nghệ Thường? Đẹp quá vậy?
Triệu Nghê Thường nói:
- Từ nhỏ tôi đã có cái tên đó, tôi cũng không biết ai đặt cho cái tên đó, nhưng tôi cũng rất ưa thích người ta gọi tôi như thế.
La Hán nói:
- Thôi sẽ gọi Nghệ Thường…Nghệ Thường… Nghệ Thường…Nghệ Thường… nàng lặp đi lặp lại tiếng gọi của La Hán, lần thứ nhất nàng nghe thấy có một người gọi tên nàng một cách ngọt ngào Nghệ Thường, nàng rất thích được nghe… Đại sư ca của nàng thường gọi nàng bằng tiếng thương yêu ngọt ngào, nhưng chỉ tiếc là trong Bạch Liên Giáo người ta không cho gọi tên, nên có thương có ngọt, đại sư ca cũng chỉ gọi nàng là “bát sư muội” mà thôi, nàng không thích, nàng chỉ thích gọi tên là như La Hán đã gọi nàng…

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 18
Nỗi lòng không thể nói ra

Đã lâu lắm rồi, Nghệ Thường chưa được ai gọi tên mình một cách thân thiết Nghệ Thường.

Cũng không hiểu tại sao, gọi đến tên nàng, giọng nói của La Hán nàng cảm thấy nghe êm ái lạ thường, hai tiếng "Nghệ Thường" từ cửa miệng hắn phát ra, nàng chợt nghe bàng hoàng xao xuyến… La Hán vụt cười, nụ cười ít có đã làm cho gương mặt bi thảm của hắn như vầng trăng rạng rỡ:
- Tôi mới vừa quen với Nghệ Thường, nhưng không hiểu tại sao tôi cảm thấy như đã gần lâu lắm ….
Nghệ Thường mỉm cười:
- Tôi cũng thấy Nghệ Thường đó.
Nụ cười trên môi của La Hán vùng tắt ngấm, hắn chắc lưỡi:
- Rất tiếc!
Nghệ Thường nghiêng mặt:
- Cái gì? La Hán, anh bảo rất tiếc cái gì?
La Hán nói:
- Rất tiếc là tôi không thích hợp với Nghệ Thường, tôi muốn Nghệ Thường ở bên tôi.
Trầm ngâm một lúc, Nghệ Thường hỏi:
- La Hán, anh không thể không giết người được sao?
La Hán lắc đầu:
- Không, tôi thật không muốn giết người, nhưng tôi không thể không giết người, ít nhứt tôi cũng còn phải giết một người… Nghệ Thường nhăn nhó, hình như nàng bị kích động quá mạnh:
- Tại làm sao không giết người không được? La Hán?
La Hán lắc đầu:
- Tôi đã không thể nói được, tại sao Nghệ Thường cứ hỏi hoài vậy?
Nghệ Thường làm thinh.
Hồi lâu, nàng hỏi:
- La Hán, bây giờ anh định đi đâu?
La Hán đáp:
- Trường An.
Nghệ Thường hỏi:
- anh đến Trường An làm gì, có chuyện nơi đó phải không?
La Hán gật đầu:
- Có một chuyện rất quan trọng.
Nghệ Thường nhướng mắt:
- Anh có thể cho tôi biết chuyện đó được không?
La Hán đáp:
- Tôi đến đó tìm một người và….và để giết người dó.
Nghệ Thường hỏi:
- Vừa rồi anh có nói ít nhất cũng còn giết một người, có phải người

đó không?
La Hán gật đầu:
- Đúng, con người đó.
Nghệ Thường hỏi:
- Người đó là ai, người đó làm gì?
La Hán lắc đầu:
- Tôi chỉ biết ngươi đó họ Lý, còn gì nữa thì tôi hoàn toàn không biết.
Nghệ Thường cau mặt:
- Như thế nghĩa là làm sao? Anh không quen biết ngươi ấy sao?
La Hán lắc đầu:
- Không quen mà cũng không hề biết mặt.
Nghệ Thường hỏi:
- Hắn có thù với anh?
La Hán lắc đầu:
- Còn chưa gặp mạt lần nào thì làm sao lại có oán thù?
Nghệ Thường tròn xoe đôi mắt:
- Chưa quen biết, chưa gặp mặt lần nào, cũng không có oán thù thì tại sao anh lại đi kiếmm người ta?
La Hán lắc đầu:
- Không thể nói cho Nghệ Thường biết được đâu… Nghệ Thường nhăn mặt:
- Đối với một người không oán không thù, anh có thể xuống tay hạ sát được sao, La Hán?
La Hán nói:
- Tôi đã nói, đối với một con kiến tôi cũng không đành giết chết.
Nghệ Thường đâm tức ngang:
- Vậy thì tại làm sao anh lại đi giết người ta?
Nàng vội nhếch môi, điểm nụ cười như…vuốt ngực hắn:
- Xin lỗi anh nghe. Tôi quên, tôi quên rằng anh không thể nói… lặng thinh một chút nàng lại nói:
- Chưa tùng gặp mặt lần nào, tự nhiên anh chưa biết con người ấy ra sao, không biết người ta ốm mập, cao thấp, chưa biết cái gì về người ta cả thì anh làm sao tìm được?
La Hán nói:
- Điều đó thì không lo, khi tôi đến Trường An rồi thì lập tức có người cho tôi biết hắn ở tại đâu, tới đó sẽ có người chỉ hắn cho tôi biết.
Nghệ Thường nhìn La Hán chầm chập:
- La Hán, có phải anh bị người ta mướn đi giết người không?
La Hán quắc mắt:
- tôi đâu có nói với Nghệ Thường Nghệ Thường? Mướn? Hứ, Nghệ

Thường xem tôi có giống kẻ đi giết mướn hay không? Tôi có thể nói gom tất cả tài sản trên thế giớ này lại mướn tôi làm cho một người mang thương, tôi cũng không làm chớ đừng nói chuyện giết chết!
Nghệ Thường cau mặt:
- anh đã nói khi anh đến Trường An rồi sẽ có người chỉ hắn… La Hán vùng vằng lớn tiếng:
- Biểu đừng có nói về chuyện ấy nữa… Nghệ Thường làm thinh.
La Hán cúi mặt, giọng hắn thật khổ sở:
- xin lỗi Nghệ Thường, thật tôi khổ quá… Nghệ Thường dịu giọng:
- La Hán, anh đã chẳng nói rằng anh cảm thấy rất thân cận với tôi sao? Chính tôi cũng cảm thấy Nghệ Thường, chính vì thế mà tôi lo lắng cho anh, một con người không thể để bước quá một bước lầm… đôi mắt của La Hán, run run:
- Tôi biết…tôi biết Nghệ Thường rất tốt với tôi, nhưng tôi không thể không bước vào con đường lầm lỗi… Nghệ Thường nói:
- Nếu anh có những nỗi khổ trong lòng, anh không thể nói với tôi sao?
La Hán nói:
- Nghệ Thường, tôi biết Nghệ Thường rất lo lắng cho tôi, nhưng tôi rất biết một cách rõ ràng rằng không có một người nào có thể giúp đỡ cho tôi được… Nghệ Thường hỏi:
- Tại sao anh không nói thử ra xem?
La Hán lắc đầu:
- Tôi không thể… Nghệ Thường cau mặt:
- Luôn cả thử một lần đem hết lòng dũng khí của mình để giải quyết cng không được nữa sao?
La Hán cười nhăn nhó:
- Thật tình cả chuyện thử tôi cũng không làm được, dũng khí của tôi có thừa, nhưng trong trường hợp này trở thành vô dụng, tôi là con người từ nhỏ chưa biết đến sợ là gì, thế nhưng bây giờ tôi đã thấu hiểu cái sợ là cái ghê gớm Nghệ Thường như thế nào rồi… Nghệ Thường nhìn sâu vào mắt hắn:
- Nhưng anh sợ cái gì mới được chứ?
La Hán mấp máy đôi môi nhưng rồi hắn lại lắc đầu:
- Tôi không thể nói… Nghệ Thường hỏi:
- La Hán, anh có chắc thắng được người ấy không?
La Hán đáp:
- Nghệ Thường không biết, tôi chưa gặp mặt người ấy, chua biết gì về người ấy, nhưng tôi biết ngươi ấy võ công cao lắm bởi vì nếu không thì… Nghệ Thường chặn nói:

- Nếu không thế thì người ta không mướn anh có phải thế không?
La Hán tái mặt, giọng hắn rít qua hai hàm răng cắn chặt:
- Tôi đã nói với cô, không ai có thể mướn tôi, không ai có thể mướn tôi, biết chưa?
Nghệ Thường nói:
- Thế nhưng anh vẫn vì người khác mà đi giết người, điều đó anh không thể phủ nhận?
La Hán mím môi:
- Tôi không phủ nhận.
Triệu Nghê Thường nói:
- Tại làm sao anh phải vì người khác mà đi giết người? Tại làm sao anh lại ngu như thế?
La Hán gắt:
- Biểu đừng có hỏi.
Nghệ Thường cũng gắt lại:
- Nhưng tôi cứ nói, anh vì người khác mà đi giết người, anh ngu. Anh có cái gì khổ sở trong lòng mà phải giết người cho thiên hạ? Luôn cả lý do anh cũng không dám nói ra, hỏi cũng không cho người ta hỏi, thử đem dũng khí để giải thoát cho mình cũng không làm được, anh không xứng đáng là một người con trai, anh không phải là một hảo hán. Hạ thủ giết một người không một lý do chính đáng anh có biết họ là người gì hay không? Anh có biết họ trugn thần, nghĩa sĩ, hiếu tử thiện lương hay là gian ác? Anh không biết một chút gì về người ta hết mà anh lại giết người ta, vạn nhất anh giếtt một người không đáng giết thì sao? Có phải anh ngu ngốc quá không?
La Hán gật đầu:
- Mắng đúng lắm. Nghệ Thường, trừ bà nội tôi ra Nghệ Thường là người thứ nhất dám mắng tôi như thế. Nhưng tôi đã nghĩ cả rồi, cái gì Nghệ Thường nói tôi cũng đều đã nghĩ qua bây giờ thì tôi không thể nghĩ gì hơn nữa, tôi bằng lòng làm một tội nhân, một tội nhân đến ngàn đời… Nghệ Thường sửng sốt, hồi lâu nàng mới dịu giọng:
- La Hán, tại làm sao anh phải làm một hy sinh như thế?
La Hán lắc đầu:
- Đừng có hỏi, được không? Nghệ Thường?
Nghệ Thường chắc lưỡi:
- La Hán, tuy tôi với anh mới vừa quen, nhưng tôi biết anh là một người biết điều, một người tốt, một ngươi lương thiện, tôi không đành lòng ngồi nhìn anh đi vào ngã sai lầm, tôi không muốn anh bước xuống hố sâu… La Hán nói:
- Nghệ Thường tôi biết cô có ý tốt, cô lương thiện, cô thanh khiết, cô

có nhiệt tình giúp đỡ. Nhưng Nghệ Thường, cô không thể giúp được gì tôi cả, không một người nào giúp được tôi cả.
Nghệ Thường hỏi:
- La Hán, nhưng chuyện làm sao thế?
La Hán làm thinh.
Nghệ Thường khẽ gắt:
- La Hán… La Hán nhăn mặt:
- Đừng có hỏi được không Nghệ Thường?
Trầm ngâm một lúc, Nghệ Thường gật gật đầu:
- Thôi, được rồi, tôi không hỏi nữa, nhưng có một điều này không biết anh có nghĩ tới hay chưa? Vạn nhất mà anh không phải đối thủ của người ấy thì sao? La Hán?
La Hán lắc đầu:
- Nghệ Thường,thật không giấu gì cô, trên đời này người có thể thắng "Tử Kim Đao" của tôi không có được bao nhiêu đâu, có thể nói là không.
Nghệ Thường nói:
- La Hán, anh nên nhớ rằng võ học mênh mông, sức người có hạn, núi này cao vẫn còn có núi khác cao hơn, thêm vào đó, nếu người ấy là tầm thường thì ai lại phải đi…cần anh, có phải thế không?
La Hán nhướng nhướng cặp chân mày rậm:
- Nghệ Thường, những cái cô biết thì tôi cũng đã có biết, nhưng cho dầu như thế nào, tôi cũng phải giết, dầu tôi không phải là đối thủ…
Nghệ Thường trố mắt:
- Trời đất, anh điên rồi sao? Không phải đối thủ thì làm sao giết người ta được?
La Hán lắc đầu:
- tôi không có điên, Nghệ Thường, quyết thắng là một chuyện mà vấn đề sinh tử là một chuyện. Tôi đã có quyết tâm giết hắn, có lý do khẩn yếu để giết hắn, trong khi hắn không thể vô cớ liều mạng với tôi, bao nhiêu đó thôi, về khí thế, tôi cũng đã thắng hắn rồi.
Ngưng một giây, hắn nói tiếp:
- Thêm nữa, đối địch không phải hoàn toàn bằng võ công mà còn phải hơn nhau về trí tuệ, có phân nửa phải dựa vào trí tuệ. Võ công của ngươi ấy có thể hơn tôi, thế nhưng tôi có thể dùng trí tuệ để bồi vào chỗ mà tôi thua hắn… Nghệ Thường hỏi:
- Vạn nhứt ngươi ấy cũng là bạn rất thông minh?
La Hán nói:
- Nghệ Thường, trên đời , kẻ thông minh không nhiều lắm đâu.
Nghệ Thường nói:

- Nói thì như thế, nhưng một con người mà người khác không thể đối phó được mà phải cần đến anh thì người ấy nhất định không phải tầm thường.
La Hán hơi khựng, nhưng rồi hắn nói:
- Đối địch còn phải dựa vào thiên thời địa lợi, vả lại, cho dầu mặt nào tôi cũng không bằng, nhưng nếu làm một cuộc quyết đấu "đồng qui ư tận" làm một cuộc quyết đấu cho "ngọc đá đều tan" thì vẫn có thể….
Nghệ Thường thảng thốt kêu lên:
- La Hán, con người khi đã chết thì đâu còn gì nữa!
La Hán cười, nụ cười thê thảm:
- Bất luận như thế nào, tôi cũng phải giết hắn, chỉ có giết hắn thì tôi mới cởi được cái gông đang mang nặng trên cô của tôi… Nghệ Thường làm thinh.
Thật lâu, nàng nói:
- Tôi không muốn nói gì nữa cả, thôi, mình đi.
La Hán nhìn sững vào mặt nàng:
- Nghệ Thường, chúng mình đi đâu?
Nghệ Thường đáp:
- tôi cũng đến Trường An.
La Hán gặn lại:
- Nghệ Thường cũng đến Trường An?
Nghệ Thường cười:
- La Hán có thể đến Trường An, còn Nghệ Thường không thể đến Trường An sao?
La Hán lắc đầu:
- Tôi không xứng cùng đi với Nghệ Thường.
Nghệ Thường cười:
- Bây giờ chỉ là đi chung thôi, đi chung thì đâu có gì mà xứng hay không xứng?
Khi tới Trường An rồi mạnh ai nấy đi chớ có sao đâu? Đi.
La Hán làm thinh, hắn bước đi và cúi đầu suy nghĩ.
Cơn nóng hạ đã bay qua.
Ngọn gió mát của đầu thư đã thổi đều trên mặt đất.
Thế nhưng buổi sáng đã qua, bóng mặt trời đã gần tới đỉnh đầu cơn nóng đầu, thu cũng không phải là dễ chịu.
Nghệ Thường vừa đi vừa lau mồ hôi, áo trong của nàng cũng đã ngâm ngấm ướt.
Hai gò mát của nàng hừng hừng, trời nóng hình như tăng thêm vẻ đẹp của những cô gái có làn da trắng.
Nhưng La Hán hình như không có đủ tâm tình để thưởng thức vẻ

đẹp bên cạnh mình, mặt hắn lạnh băng, làm như trên khoảng đường này cần có mỗi một mình hắn, cô đơn, lưu lạc?
Nghệ Thường nhìn hắn, mồ hôi nàng đầm ướt thế nhưng hắn thì không có một giọt nào.
Hình như đi với nàn,g hắn đi không hề gắng sức.
Giữa cánh đồng hoang, thật rất khó khăn lắm mới tìm được một bóng cây, y như đi quá sâu trong sa mạc bây giờ mới thấy binh nguyên Nghệ Thường ngồi bệt xuống gốc cây thở phào.
- La Hán, nghỉ một chút đi, mệt quá.
Đi ngoài nắng thì không nghe gió nhưng gặp bóng mát là nghe gió như muốn ngã đổ về, hình như gió chỉ quen "phù thịnh" chớ không bao giờ chịu "phù suy", không bao giờ chịu giúp cho những kẻ trong cơn nắng đốt.
Cơn gio thoáng qua mát rượi, chính La Hán cũng không muốn đi thêm, hắn không muốn nghĩ cho hắn mà là nghĩ cho nàng.
Nhìn cành lá gió đưa, Nghệ Thường lim dim đôi mắt:
- Nếu cho tôi ngồi đâu suốt một đời chắc tôi cũng bằng lòng.
La Hán nhìn nàng:
- Nghệ Thường, theo tôi làm gì cho khổ như thế này?
Dời tia mắt từ trên cành cây quà quặt gió đưa xuống gương mặt hơi xạm nắng, nhưng đầy cương nghị của La Hán, Nghệ Thường nhướng mắt:
- Ai nói tôi theo anh, tôi cũng đến Trường An đây mà, chúng mình cùng đi một con đường.
La Hán vụt hỏi:
- Nghệ Thường, cô từ đâu đến?
Nghệ Thường hỏi lại:
- Khi không sao anh lại hỏi như thế?
La Hán đáp:
- Không có sao cả, hỏi thế thôi.
Nghệ Thường cười, quả thật, nụ cười nàng đẹp quá:
- Nếu tôi nói từ trên trời rớt xuống anh có tin không?
Đôi mắt La Hán lờ đờ:
- Nghệ Thường từ trên trời rớt xuống thật đó sao?
Nghệ Thường chu chu mỏ:
- Ư, tin không?
Nàng đùa với hắn, nhưng hắn lại gật đầu, hắn vói giọng trang nghiêm:
- Tôi tin, vì Nghệ Thường vốn là tiên nữ.
Nghệ Thường hơi ngạc nhiên, nhưng rồi nàng bật cười:

- Như vậy thì anh cứ xem tôi là tiên nữ đi. Anh có chuyệnthần thoại về Đổng Vĩnh không? Đổng Vĩnh đã không gặp "Thất Tiên Nương" đủ sao? Tôi là "Bát Tiên Nương" đây.
La Hán không cười, làm như hắn đang nghe một chuyện thật.
Ngay lúc đó, Nghệ Thường vùng biến sắc, nàng cúi gầm mặt xuống.
Nhưng La Hán không để ý, hắn hỏi:
- Nghệ Thường đến Trường An có chuyện gì?
Nghệ Thường vẫn cúi mặt:
- Không có chuyện chi, đi chơi thế thôi.
La Hán hỏi:
- Trường An có chỗ vui lắm à?
Nghệ Thường vẫn không ngóc đầu lên, giọng nàng cũng thật nhỏ:
- Nhiều chỗ vui lắm, như " A Phòng Cung, vĩnh ương cung, kha nguyên tự, bá tiên am, đaii nhạn tháp, mộ tần thủy hoàng"…nhiều lắm, nhiều nơi thắng cảnh không kể siết.
La Hán nghe có tiếng bước chân phía sau, nhưng hắn không để ý. Đường thì tự nhiên có người đi, chuyện đó không có gì là lạ.
Hắn nói:
- Nếu có thì giờ, tôi cũng muốn đến các nơi thử xem, chưa bao giờ đến Trường An, nay có dịp như thế này không đi cho biết cũng uổng.
Có một giọng cười trong trẻo phía bên sau:
- Đúng rồi, đến Trường An mà không đi dạo là phí, nhất là đi mà có người đẹp kề bên, dạo khắp dnah lam thắng cảnh, nói nói cười cười với nhau, đúng là chuyện mà khiến cho bất cứ ai cũng mơ mà không được đấy.
La Hán hơi sửng sốt, hắn quya đầu nhìn lại.
Một cặp thanh niên nam nữ đều mặc áo trắng đang đứng sau lưng hắn.
Người con gái độ lớn hơn Nghệ Thường chừng vài ba tuổi, người thanh niên trạc khoảng hăm mấy ba mươi.
La Hán vừa quay lại chưa kịp nói gì thì người con gái áo trắng đã kêu lên:
- chà, thật là tuấn tú, Bát sư muội "kiếm" được bao giờ mà không cho ai hay hết vậy?
Nghệ Thường đứng lên, mặt nàng lạnh băng băng:
- Nhị sư ca, Thất sư thư!
Cô gái áo trắng cười hăn hắc:
- Aùi chà, Bát sư muội vẫn còn nhận được Nhị sư ca và Thất sư thư nữa sao, thật là chuyệ khó được lắm đó nghe!
La Hán đứng lên:

- Nghệ Thường, họ là ai thế!
Cô gái áo trắng ném tia mắt tinh tứ vào mặt hắn:
- Uûa, Bát sư muội chưa cho "người ta" biết sư muội là người của "Bạch Liên Giáo" hay sao?
La Hán nhìn trân Nghệ Thường:
- Nghệ Thường, cô là người của Bạch Liên Giáo?
Nghệ Thường lặng lẽ gật đầu.
La Hán chớp mắt và thình lình hắn quay mặt bỏ đi một nước không quay mặt lai.
Nghệ Thường đứng lặng không nói tiếng nào, nàng nhìn theo La Hán cho đến khi hắn khuất vào ngõ quanh, mặt nàng không lộ một chút gì nhưng nước mắt nàng vụt ứa ra…

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 19
Vị ân nhân họ Lý

Thấy Nghệ Thường đứng yên không nói, cô gái áo trắng cười hăn hắc:
- A…Bát sư muội, nếu biết thế thì tôi đã không nói chuyện Bạch Liên Giáo, mà cái con người đó thật cũng quá tuyệt tình, tại sao lại trở mặt quá mau như thế ?
Bạch Liên Giáo đâu có gì không tốt đâu, chính mình mới là tự do tự tại, muốn làm gì thì làm, khoái nhất là chuyện… nam nữ với nhau thì càng tự do hơn nữa, đâu phải ai muốn vào cũng được.
Nghệ Thường quay lại lạnh lùng:
- Chớ không phải thất sư thư cố ý như thế sao ?
Cô gái áo trắng lại cười:
- Ai cũng bảo bát sư muội thông minh, quả thật bát sư muội thông minh quá. Tự nhiên, cá trong ao mình, ai lại để cho người khác đến câu ? Bát sư muội đã trưởng thành trong Bạch Liên Giáo, ân đó không thể không nghĩ tới, nếu muốn "kiếm chác" cho vui thì cũng phải kiếm trong Bạch Liên Giáo chúng ta chớ.
Nghệ Thường lắc đầu:
- Thất sư thư đã hiểu lầm rồi, hắn là người cùng đi một con đường này với tiểu muội thế thôi.
Cô gái áo trắng à một tiếng dài:

- Nếu thế thì có gì đâu mà bát sư muội lại dàu dàu như thế ? Thôi, trở lại chuyện mình đi, bát sư muội, kể thì sư muội quả lớn gan, đã định trốn thì cũng nên chạy cho xa xa, chớ sao lại cứ lân quẩn tại Trường An này làm chi vậy ? Sư muội có biết phản giáo là tội như thế nào không ? Lại thêm chạy ra ngoài "kiếm trai" như thế là tội gì không ?
Bạch Liên Giáo nuôi dưỡng cho bát sư muội trưởng thành, như vậy Bạch Liên Giáo cũng như cha mẹ, tại sao bát sư muội lại nhẫn tâm phản lại cha mẹ như thế ?
Nghệ Thường nói:
- Thất sư thư không cần phải nói nhiều, nhị vị theo kiếm tôi đó phải không ?
Cô gái áo trắng gật đầu:
- Chớ sao, đi đã gần muốn rã giò. Thật tôi và nhị sư ca tìm sư muội mệt muốn chết luôn.
Nghệ Thường hỏi:
- Nhị sư ca và thất sư thư định bắt tôi trở về phải không ?
Cô gái áo trắng cười:
- Bát sư muội hỏi một câu thật quá thừa. Có ai mà lại không cần đến cái nhà mình sao ? Chẳng lẽ anh chị đi tìm được đứa em đi hoang rồi lại bỏ mặc em mình đi hoang luôn à ?
Nghệ Thường nói:
- Tôi không có nhà, từ bé đã đi hoang và đi hoang như thế đã quen rồi.
Cô gái áo trắng hơi đổi sắc, nhưng rồi cô ta lại cười hăn hắc:
- Bát sư muội, sư muội cần nên biết rằng lòng người giang hồ hiểm ác lắm, một cô gái hơ hớ như sư muội đi như vậy là nguy hiểm vô cùng, chẳng thà "một xích một" thì có tối ngày sáng đêm cũng chẳng ngán gì, chớ cả bọn như trâu xúm lại cày thì sức mạnh như voi cũng không chịu nổi đâu nhé, đừng có dại.
Nghệ Thường phải nôn ngang, câu nói quá ghê tởm, nàng cố nén để cườI:
- Tôi thấy không có nơi nào hiểm ác hơn Bạch Liên Giáo đâu.
Cô gái áo trắng nói:
- Bát sư muội không nên nói như thế, Bạch Liên Giáo đối với chúng ta là ân, chúng ta phải báo đáp, phải phục tòng. Huống chi người trong Bạch Liên Giáo cũng như một gia đình, cho dầu có để cho ai "xài" mình chút đỉnh thì cũng là người nhà với nhau chớ mất đi đâu…
Nghệ Thường chận ngang:
- Thất sư thư không cần nói nữa, tôi hỏi, đại sư ca đâu?

Cô gái áo trắng nhướng mắt:
- Sao ? Bát sư muội lại nhớ đại sư ca lắm à ?
Nghệ Thường nói:
- Muốn tôi về cũng không khó, cứ để đại sư ca đến đón tôi, nếu không, chết tại đây cũng được chớ tôi nhứt định không về.
Cô gái áo trắng nhướng mắt:
- Nhị sư ca không phải là sư ca, thất sư thư không phải là sư thư sao ?
Nghệ Thường đáp:
- Tôi không dám nói là không phải, nhưng đại sư ca vẫn là đại sư ca.
Cô gái áo trắng gặn lại:
- Nói thế thì cái mặt của tôi và nhị sư ca chẳng ra cái quái gì cả sao ?
Nghệ Thường đáp:
- Tôi cũng chẳng dám nói thế, nhưng tôi cần gặp đại sư ca trước.
Cô gái áo trắng nói:
- Bát sư muội theo chúng tôi thì lo gì chẳng gặp được đại sư ca?
Nghệ Thường lắc đầu:
- Không, tôi gặp đại sư ca rồi mới trở về.
Cô gái áo trắng trầm mặt:
- Bát sư muội, đại sư ca của sư muội hiện tại bận lắm, không trông gặp được đâu.
Nghệ Thường biến sắc vì câu nói “đại sư ca của cô”, nhưng nàng cố dằn xuống, nàng nói:
- Tôi có thể đợi, bao giờ đại sư ca rảnh đến đây thì tôi sẽ theo về, nếu không, tôi chỉ bằng lòng chết tại nơi đây.
Cô gái áo trắng, cái cười của cô ta trông phát lạnh:
- Đừng có nói chuyện chết có được không cô ? Doa. ngươi ta đấy à ? Cô có thể đợi nhưng chúng tôi không thể đợi, Lão Thần Tiên sai chúng tôi đi kiếm, đã gặp mà đi về không thì tội này ai chịu đây ? Tôi thấy cô nên biết điều đi theo chúng tôi về là tốt hơn hết.
Vừa nói cô ta vừa nhích tới.
Nghệ Thường thối lui một bước:
- Thất sư thư đừng có bức tôi, tôi xin nói trước không gặp đại sư ca, tôi nhứt định không về, không ai bức tôi được cả. Về cũng chết, tốt hơn hết thì chết một cách thanh bạch tại chỗ này.
Cô gái áo trắng nhếch môi khinh khỉnh:
- Bát sư muội nè, bây giờ thì sợ rằng muốn chết cũng không còn được nữa đó chớ.
Cô ta lại nhích tới thêm bước nữa… Nghệ Thường thối lui một bước, tay nàng ấn ngay tim.

- Nếu Thất sư thư lại bức tôi bước nữa, tôi sẽ đoạn ngay tâm mạch…
Cô gái áo trắng cười nhạt:
- Đúng là bát sư muội vừa nói, về cũng chết không về cũng chết, vì thế cho nên lịnh của Lão Thần Tiên ban ra là bất cứ bằng cách nào, sống cũng tốt mà chết cũng tốt, có thể cột dây kéo xển cái thây ma về phục lịnh thì công lao cũng đồng hạng như nhau… Cô ta vung tay đập tới… Nghệ Thường ấn mạnh tay vào tâm mạch, miệng nàng thì thào:
Đại sư ca….La Hán… Nhưng cánh tay ấn vào tâm mạch của nàng vùng tên điếng, muốn đoạn mạch cũng không còn làm được và cô gái áo trắng bật ngửa ra sau… Bằng trực giác cực kỳ bén nhạy, Nghệ Thường quay phắt lại.
Từ trong ven rừng cách đó chừng hai trượng có một người áo trắng đứng sững như thiên thần.
Và vì Nghệ Thường quay lại thật nhanh nên nàng kịp thấy khi tay của người ấy vừa buông xuống.
Nàng hiểu rất nhanh rằng hai tay người áo trắng cùng tung một lượt, một là một kình lực đánh bật "Thất sư thư" ra sau, một là vật nhẹ hoặc chỉ phong đánh vào ma huyệt nơi cánh tay sắp sửa dùng đoạn mạch của nàng.
Cứu tinh.
Nàng vừa mừng nhưng đồng thời cũng vừa lo.
Tiếp liền theo, một giọng nói phát ra từ người áo trắng nghe sang sảng:
- Chận đường bức bách, cướp của hay giết người ? Nhớ đang giữa thanh niên bạch nhựt, làm chuyện đó sao nên.
Bây giờ Nghệ Thường mới nhìn rõ người áo trắng.
Trạc độ ba mươi tuổi, mắt sáng mày dài da mặt xạm đen, cái vẻ xạm của con người nội lực, cũng bằng vào trực giác, Nghệ Thường cảm nhận ra ngay con người này là hạng chính nhân và võ công không phải tầm thường.
Và đúng là con ngừơi lễ độ, người áo trắng khẽ nghiêng mình:
- Tại hạ tên Lý Đức Uy.
Mặc dầu thấy người áo trắng nghiêng mình nhưng Nghệ Thường cũng như cô gái áo trắng và gã thanh niên áo trắng của Bạch Liên Giáo vẫn không nghe tiếng nói, vì một bên đang hoảng hốt, một bên đang chú mục nhìn con người mà khí phách toát ra như ánh hào quang… Cô gái áo trắng bị đánh bất ngờ bật dội, cô ta tự nhiên là hoảng hốt, nhưng cái sợ sệt vẫn không thắng nổi cái đam mê, vì bằng vào vóc người, bằng vào gương mặt xạm nắng mà sáng rỡ của

Lý Đức Uy làm cho cô ta nhìn muốn…rớt tròng con mắt.
Đối với cô ta, thật khó lòng phân biệt bạn hay thù, nếu đó là một thanh niên tuấn tú.
Aùnh mắt của nàng vụt tan biến phần kinh ngạc, thay vào đó là ánh mắt long lanh, ánh mắt gợi tình.
Y như một con cọp đói thấy nai tơ, đôi mắt của Cô gái áo trắng nói rõ lên sự thèm khát và muốn ăn tươi nuốt sống người thanh niên đối diện.
Đôi mắt của gã thanh niên áo trắng "nhị sư ca" thì lại khác, đôi mắt bộc lộ đầy vẻ ghen tuông.
Thật khó mà biết dáng dấp khôi ngô, hùng dũng của Lý Đức Uy là may hay rủi ?
Nhiều cô gái đã phải ngửa nghiên,g nhưng như thế tự nhiên cũng sẽ có nhiều tình địch.
Gã áo trắng của Bạch Liên Giáo vốn không có được bộ mặt ưa nhìn, bây giờ đứng trước mặt Lý Đức Uy càng giống như ngọn đèn dầu trước vừng trăng sáng.
Nghệ Thường chợt nghe thấy yên tâm, trực giác của nàng không chỉ nhận được con người chính nhân quân tử mà nàng còn phảng phất nhận ra được một kỳ nhân trong chốn võ lâm.
Cô gái áo trắng lên tiếng, thanh âm chưa thoát ra cửa miệng mà hơi hám "động tình" đã có trước rồi:
- A… công tử, đối với một cánh hoa lại nỡ nặng tay, không sợ giập bầm sao?
Lý Đức Uy nghiêm giọng:
- Không dám, xin cô nương vui lòng bỏ cho giọng điệu đó đi, hình như có phần không đẹp.
Tên áo trắng "Bạch Liên Giáo" bước tới chắn ngang trước mặt người "Thất sư muội", giọng hắn gằn gằn:
- Các hạ nói năng phải nên thận trọng:
Lý Đức Uy cười:
- Sao ? Bạch Liên Giáo mà lại sợ những lời nói thật như thế này sao ? Hình như chư vị còn nói thật trắng nữa kia mà.
Gã áo trắng tái mặt:
- Tại sao ngươi biết chúng ta là Bạch Liên Giáo ?
Lý Đức Uy đáp:
- Tôi là kẻ qua đường, bị bắt buộc làm kẻ bàng quang để nghe chư vị nói chuyện khá nhiều rồi, nếu không biết chẳng hoá ra là điều tồi tệ hay sao ?
Hắn cười cười nói tiếp:

- Và thật ra câu hỏi của các hạ có hơi thừa, vì ngực áo của nhị vị đều có đoá sen trắng ? Và tại hạ cũng xin hỏi, chẳng hay nhị vị có phải nhân vật trong "tứ long", "tứ phượng", tay chân bộ hạ của Tử Hồng Nho đó không?
- Hay, đúng là người có nhãn lực tinh tường… Cô gái áo trắng chớp đôi mắt "câu hồn" lên mặt Lý Đức Uy, cô ta cố sửa nụ cười duyên dáng:
- Uûa, công tử cũng biết "tứ long, tứ phượng" của Lão Thần Tiên chúng tôi nữa à?
Đúng, tôi vào hàng thứ bảy, vị này là nhị sư ca còn cô kia là bát sư muội.
Lý Đức Uy cười:
- Từ Hồng Nho được tôn xưng là "Lão Thần Tiên", đúng là miệng lưỡi của Bạch Liên Giáo…Cô nương cũng xứng danh là ngươi tượng trưng, cả vị các hạ kia cũng thế, nhị vị xứng đáng là đồ đệ của Bạch Liên Giáo lắm, chỉ có vị "bát sư muội" kia thì không xứng, nếu trước kia có trong Bạch Liên Giáo thì bây giờ, các vị nên thưa với "Lão Thần Tiên" của các vị "khai trừ " nàng ra khỏi "Giáo" đi, bởi vì nàng chưa bị nhiễm cái thứ "bợm" của Bạch Liên Giáo, chính vì chưa được nhiễm, nên nàng không xứng, chỉ nên để những người "xứng" như nhị vị đây trường tồn trong đó, ép buộc người ta làm chi ?
Gã áo trắng hất mặt lạnh lùng:
- Sao ? Ngươi nói thế là có ý gì ? Bây giờ bộ muốn can dự vào chuyện của Bạch Liên Giáo của chúng ta nữa à ?
Lý Đức Uy cười:
- Không ai có cơm để lo chuyện người khác, nhưng Bạch Liên Giáo dưới sự thống lãnh của Tứ Hồng Nho tiềm nhập Trường An mưu chuyện chẳng lành, sớm muộn gì rồi ta cũng phải can dự.
Gã áo trắng gặn lại:
- Ngươi tự lượng đủ sức can dự được à?
- Bắt đầu từ cái chuyện trước, bây giờ, nhị vị sẽ thấy ta có can dự được hay không, nếu nhị vị có thể đem cô nương đây đi trước mắt ta thì ta sẽ nguyện không can dự vào chuyện của Bạch Liên Giáo nữa.
Gã áo trắng cười nhạt:
- Tốt, chúng ta có thể xem.
Vừa nói hắn vừa vung tay hất tới… Lý Đức Uy cười:
- Thật không dám xem thường các hạ, nhưng phải nói rằng cái sức của các hạ còn kém.
Hắn đưa bàn tay lên thật chậm và đẩy ra thật nhẹ, nhưng khi nói dứt câu thì gã áo trắng đã dội trở lại luôn năm sáu bước mới cố chỏi

chân để đứng yên.
Lý Đức Uy vẫn đứng một chỗ mỉm cười:
Thấy da mặt gã áo trắng càng thêm trắng. Lý Đức Uy nói tiếp:
- Ai thì chưa biết, chớ "tứ long, tứ phượng" tay chân của Từ Hồng Nho không làm gì tại hạ được đâu, nhị vị nên trở lại đi.
Trong khi hắn nói, cô gái áo trắng chận đưa tay lên, bàn tay của cô ta nắm lại nhưng ngón tay trỏ lại từ từ ngay ra và chỉa thẳng vào ngực Lý Đức Uy… Nghệ Thường hoảng hốt kêu lên:
- Tà thuật của Bạch Liên Giáo… Vừa nói, nàng vừa bật ngón tay ra chỉ tới, nàng chỉ ngón tay luồn dưới hông của Lý Đức Uy để đối đầu với ngón tay của cô gái áo trắng… Lý Đức Uy mỉm cười:
- Không sao, cám ơn cô nương, ngón nghề của Bạch Liên Giáo, tại hạ có được biết tại Đô Đốc Phủ rồi.
Nghệ Thường sửng sốt, nàng co tay lại.
Ngay trong lúc ấy, từ ngón tay cô gái áo trắng vụt xẹt ra một làn khói đen, làn khói xẹt thẳng vào ngực Lý Đức Uy.
Từ sau lưng, Lý Đức Uy đưa tay ra, trên tay đã có ngay cây quạt, thứ quạt sườn nạm vàng và cánh quạt được xoè ra… Làn khói đen của cô gái áo trắng vụt thu trở lại.
Xẹt ra thì chậm mà thun lại quá nhanh, cô gái áo trắng rú lên một tiếng dội luôn năm sáu bước… Ngón tay của cô ta được đưa ngay lên miệng và mái tóc cũng xổ tung ra, khi cô ta phun ra một búng máu thì bụi khói cuốn lên, cô gái và gã áo trắng của Bạch Liên Giáo mất biến trong cuộn khói.
Lý Đức Uy gục gật:
- Cũng khá, pháp "ma mắt" của Bạch Liên Giáo cũng khả dĩ dùng để thoát thân.
Nghệ Thường khép nép bước lên thi lễ:
- Đa tạ quan nhân cứu mạng.
Lý Đức Uy cười:
- Cô nương đã lầm rồi, tại hạ không phải người của quan binh.
Nghệ Thường ngạc nhiên:
- Không phải quan nhân là người của Đô Đốc Phủ hay sao?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Không, tại hạ là kẻ sống rầy đây mai đó trong võ lâm, hôm đó tình cờ thấy chuyện nơi Đô Đốc Phủ thế thôi.
Nghệ Thường nói:
- Tôn giá công lực cao thâm, đêm hôm đó chính tiện nữ thi pháp, không ngờ lại gặp tôn giá phá tan.
Lý Đức Uy nhướng mắt:

- A… như vậy đêm hôm đó cô nương đã thi pháp tại Đô Đốc Phủ?
Nghệ Thường có vẻ thẹn thùng:
- Tà thuật chẳng ra gì, nhưng tiện nữ vì bị bức phải làm trò bất nhã…
Lý Đức Uy cười:
- Cô nương lại lầm, phá phép thuật của cô nương đêm đó không phải tại hạ, Đô Đốc Phủ còn có cao nhân.
Nghệ Thường gật đầu:
- Tôi biết, Bạch Liên Giáo tài phép chẳng bao nhiêu mà lại cứ theo con người ấy đến Trường An, để cuối cùng rước vào mình thảm bại.
Lý Đức Uy hỏi:
- Có phải cô nương muốn nói con người mặt sẹo đội nón lá không?
Nghệ Thường đáp:
- Vâng, đúng là con người ấy, nhưng theo điều tra của Bạch Liên Giáo thì hình như không phải lão già mà là một cô gái hoá trang, ngươi ấy từ xa đến Trường An, vốn không chống cự nhưng có tài đặc biệt là làm cho các lộ nhân vật theo dõi đều không xâm phạm được mãi cho đến ngươi ấy thong dong đi vào Đô Đốc Phủ.
Lý Đức Uy hỏi:
- Cô nương có biết vì sao các lộ nhân vật theo dõi con ngươi ấy dữ vậy không?
Nghệ Thường lắc đầu:
- Điều đó tiểu nữa không rõ lắm, chỉ biết con người ấy có mang trong người một vật quan trọng.
Lý Đức Uy hỏi:
- Cô nương có biết đó là vật gì không?
Nghệ Thường lắc đầu:
- Tiện nữ chỉ được lịnh bám theo, đến Trường An thì mất dấu, không hiểu đó là vật chi, nhưng cứ theo các lộ nhân vật cũng truy cản như thế thì chắc chắn là trọng yếu.
Lý Đức Uy trầm ngâm:
- Cũng có thể không có gì cả, nhưng ngươi ấy đến bảo vệ Đô Đốc Phủ, nên các lộ thuộc phe chống đối cần truy cản thế thôi.
Nghệ Thường gật đầu:
- Cũng có thể như thế.
Hơi im lặng một chút, như để cho cô gái đừng bỡ ngỡ, Lý Đức Uy nói:
- Cô nương có đủ sáng suốt và can đảm ly khai cái tổ chức dâm tà đó thật đáng làm cho người bội phục, tuy nhiên nơi đây là chỗ không thể ở lâu, tôi thấy cô nương tìm vị bằng hữu mà biện giải cho hết sự hiểu lầm rồi cấp tốc rời khỏi nơi đây. Tôi xem vị bằng hữu ấy là một

cao nhân, là một tuyệt thế cao thủ, nhất định người bằng hữu đó có thừa khả năng để bảo vệ cho cô nương.
Nói xong hắn quay mình đi thẳng.
Hình như hắn có quá nhiều chuyện gấp, cũng có thể hắn muốn cho cô gái cũng sớm đi.
Nghệ Thường vội kêu lên:
- Aân nhân… Lý Đức Uy quay lại:
- Cô nương còn có chuyện chi chăng?
Nghệ Thường đáp:
- Tiểu nữ có điều xin thỉnh giáo… Lý Đức Uy cười:
- Tình cờ mà gặp, tôi thấy cô nương là ngươi tốt thế cô, không nỡ toa. thị điềm nhiên nên góp tay cho cô nương được tròn chí nguyện, xin cô nương đừng nên để ý.
Nghệ Thường khép nép:
- Tiểu nữ chỉ mong được biết tôn danh… Lý Đức Uy đáp:
- Tôi họ Lý, được rồi chớ, cô nương?
Nghệ Thường chớp mắt:
- Aân nhân họ Lý?
Lý Đức Uy đáp:
- Vâng, tại hạ họ Lý.
Nghệ Thường vội nói:
- Xin ân nhân nán lại đôi chút, tiểu nữ có chuyện trình bày… Lý Đức Uy cau mặt:
- Chuyện chi thế, cô nương?
Nghệ Thường đem chuyện gặp La Hán và nhứt là chuyện bí mật của hắn thuật lại, nàng cố hết sức thuật vắn tắt mà thật đầy đủ những chi tiết cần thiết cho Lý Đức Uy nghe.
Lý Đức Uy cau mặt trầm ngâm:
- Sao lại có chuyện lạ quá như thế … Hắn nhìn thẳng vào mặt Nghệ Thường:
- Theo cô nương thì tôi là người mà hắn định tìm giết ?
Nghệ Thường đáp:
- Tôi không dám quyết đoán như thế, bởi vì hắn cũng chưa biết mặt người ấy ra sao, hắn còn phải chờ ngươi khác chỉ điểm, nhưng ân nhân đã là họ Lý thì tiểu nữ xin báo chuyện đó để ân nhân đề phòng.
Lý Đức Uy hỏi:
- Đa tạ cô nương, nhưng tại hạ không hiểu được thâm ý của cô nương trong vấn đề này ?
Nghệ Thường đáp:
- Hắn là con người lương thiện, bằng vào những điều hiện có của

hắn, bằng vào những điều kiện bản thân đó, tiểu nữ thấy tương lai của hắn thật đẹp. Hiện tại hắn bị bức phải làm một chuyện mà trong lòng hắn không muốn, tôi không đành lòng ngồi nhìn hắn bước vào hố thẳm, vì thế tôi đã không nài nguy hiểm theo hắn đến Trường An, mục đích chính là để thử xem sức mình, cố làm tiêu cái chuyện đau lòng, cố hết sức kéo hắn ra khỏi vùng sai lầm tội lỗi.
Lý Đức Uy nhìn cô gái thật lâu:
- Lòng dạ cô nương đúng là lòng dạ Bồ Tát, tôi nghĩ rằng người lành tất sẽ gặp chuyện lành, cô nương gieo giống phước về sau nhứt định sẽ có nhiều trái phước. Chỉ có điều tôi không hiểu lắm là giả như hắn giết một người đáng giết thì sao?
Nghệ Thường đáp mà không một do dự:
- Tôi chỉ tận tâm lực làm tiêu chuyện giết chóc này, cố chặn ngăn không để cho hắn bước vào nẻo sai lầm, còn chuyện về con người ấy là một vấn đề khác nữa, giả như con người ấy là một con người đáng giết, nghĩa là đúng là ác nhân, chuyện đó tôi với hắn bây giờ chưa phải cần thiết, người ác không sớm thì muộn cũng sẽ có người trừ, thoát khỏi tay người cũng không thể thoát khỏi lưới trời, đối với hắn, đối với một chuyện mơ hồ như thế, bất cứ hắn giết ai đều cũng là sai.
Lý Đức Uy gật gù thở ra:
- Cô nương chân chính là một con ngươi lương thiện, mà lại cũng là một con người có cơ trí, thật vốn không phải là bọn người trong bọn ma giáo, chuyện đó lòng tôi thật kính phục đồng thời cũng hết sức cảm kích. Về chuyện người đang bị La Hán tìm giết có phải là tôi hay không, tôi đều cũng sẽ đặc biệt chú ý và bằng vào cái khổ tâm, cái lương thiện của cô nương, nếu như người hắn kiếm quả là tôi thì bằng mọi cách, tôi cũng không làm cho hắn thương tổn… Nghệ Thường vòng tay:
- Tiểu nữ xin đa tạ, chỉ có điều… võ công của hắn quá cao… Lý Đức Uy gật đầu:
- Tôi biết, tôi đã nhìn ra chuyện đó, có thể nói hiện nay chỉ có hắn là một kình địch của tôi nhưng, cũng trong hiện tại, tinh thần đang bị phân tán đến độ nguy hiểm, hắn sẽ không làm sao là đối thủ của tôi mà với một người võ công kém hơn hẳn cũng có thể giết hắn như thường. Ngay đến bọn áo vàng chưa biết rõ lai lịch đó cũng có thể mang lại nguy hiểm cho hắn, xin cô nương nhắc hắn cẩn thận đối với nhóm người này.
Nghệ Thường chớp mắt cảm động:
- Đa tạ ân nhân, vạn nhứt người mà hắn tìm giết đó là ân nhân, thì

quả thật là điều bất hạnh, dầu gì, tôi cũng nguyện hy sinh cái mạng của tôi để khiến cho cuộc chiến bất thành.
Lý Đức Uy nghiêm mặt:
- Đa tạ, hắn đã vì tình thế bắt buộc phải làm thì chuyện động thủ với người nào đó, hoặc với chính tôi, sẽ là chuyện tránh được, tôi chỉ hy vọng rằng chuyện đó sẽ phải được phân minh, hắn sẽ có nhiều suy nghĩ để có cách giải quyết khác hơn.
Nghệ Thường băn khoăn:
- Thật tôi rất lấy mơ hồ, không hiểu hắn bị cái gì bức bách mà không thể không làm chuyện thất nhân như thế, hỏi hắn, hắn khăng khăng không tiết lộ.
Lý Đức Uy đáp:
- Không giấu chi cô nương, hiện tại kẻ địch của tôi nhiều lắm nhưng họ cũng rất khó đối phó với tôi, nghĩa là không làm gì tôi được cả, cho nên họ tìm đủ mọi cách, trong đó có thể chuyện La Hán là một.
Hắn ngần ngừ rồi nói tiếp:
- Thế nhưng, trong thành Trường An này thiệt ra thì cũng không phải một mình tôi họ Lý, nên cũng không thể quyết đoán.
Nghệ Thường có vẻ bất an:
- Tôi sợ… tôi hy vọng người ấy chính là ân nhân mới có thể nương tay cho hắn.
Lý Đức Uy nói:
- Bất cứ gì lẽ gì mà hắn phải cùng với người không quen đối địch, tự nhiên đó cũng là chuyện khổ trong lòng hắn.
Nghệ Thường lắc đầu:
- Tôi nghĩ nát óc cũng không ra được là tại sao hắn lại bị bức như thế này.
Lý Đức Uy nói:
- Rất là khó đoán, bởi vì có nhiều chuyện bức bách, hoặc vì người, hoặc vì sự vật.
Aùnh mắt của Lý Đức Uy chớp lên:
- Kìa, hắn trở lại, chắc chắn ân hận vì đã bỏ cô nương, nhưng tôi thì lại không tránh kịp, xin cô đừng cho hắn biết tôi họ Lý… Nghệ Thường lúng túng chưa biết phải như thế nào thì La Hán đã tới nơi.
Hắn có vẻ bất an:
- Nghệ Thường… cô còn ở nơi đây ?
Nghệ Thường nhóng thử:
- Sao La Hán trở lại ?
La Hán đáp:
- Tôi không tin Nghệ Thường là người trong bọn dâm ác ấy.

Nghệ Thường nói:
- La Hán, tôi đã từng là người của họ.
La Hán chớp mắt:
- Đã từng là người của họ, nghĩa là bây giờ không phải ?
Nghệ Thường gật đầu:
- Bây giờ không phải, vì họ không thích hợp với tôi.
La Hán thở phào như vừa quăng khỏi vai một khối đá ngàn cân.
- Như thế là đủ rồi, Nghệ Thường, đó là tại tôi hồ đồ, đáng lý tôi không nên bỏ Nghệ Thường một mình, rất may là họ không làm gì Nghệ Thường được, nếu không có lẽ trọn đời tôi sẽ mang một cái tội không có gì rửa được.
Lý Đức Uy nhìn gã thiếu niên, quả đúng hắn là ngươi duy nhất là kình địch của mình, nhưng đồng thời cũng nhận ra, vị thiếu niên trước mặt mình bây giờ đang bị sợi dây tình trói cứng.
Mi mắt của Nghệ Thường đẫm ướt, nước mắt chực trào ra, nàng nói:
- Không phải họ không làm gì tôi được, mà vì nhờ có người vì nghĩa cứu cho.
La Hán ngạc nhiên:
- Ai ? Nghệ Thường, ai đã cứu cô?
Nghệ Thường đáp:
- Vị ân nhân đang đứng sau lưng anh đó.
La Hán quay phắt mình trở lại, hắn kinh ngạc kêu lên:
- A… vừa rồi tôi không thấy.
Thêm một người như thế đứng ngay nơi đó mà hắn chỉ thấy có mỗi một mình Nghệ Thường, chứng tỏ trong óc hắn, trong lòng hắn đây chỉ có mỗi một Nghệ Thường.
Đúng như Lý Đức Uy vừa mới nhận xét, con ngươi tai mắt bỗng đâm ra trì độn, đúng là cực kỳ nguy hiểm.
Trái tim của Nghệ Thường vụt như bị ai trì nặng xuống.
Trong thoáng qua, nàng cảm thấy nàng không nên gần La Hán.
Nhưng đồng thời, nàng thấy rằng nàng không nên lìa hắn, nàng cảm nhận rằng một khi nàng lìa hắn thì, hoặc đối với nàng hoặc đối với hắn, cũng đều là tàn nhẫn.
Lý Đức Uy lên tiếng:
- Các hạ là một cao thủ, đáng lý các hạ phải biết rằng tai mắt một khi biến ra trì độn là một vấn đề nguy hiểm. Tại Trường An thành hiện nay là nơi rắn rồng hỗn độn, y như giông bão bốn hướng tấp về, mong các hạ phải hết sức cẩn thận cho mình.
Vóc thân “lực điền” của La Hán chừng như rung động, hắn nói:
- Đa tạ tôn giá đã chỉ giáo và cũng xin đa tạ đã cứu Nghệ Thường.

Lý Đức Uy mỉm cười:
- Không có chi, chỉ vì nhân đi qua thấy chuyện cần phải nhúng tay, đó là chuyện thường xảy ra của chúng ta, mong các hạ đừng để ý, chỉ có điều Bạch Liên Giáo không bao giờ chịu buông tha vị cô nương này đâu, mong các hạ hết sức chú ý đừng nên bỏ đi xa.
La Hán hơi đỏø mặt, hắn cúi đầu:
- Vâng, đa tạ chỉ giáo.
Lý Đức Uy nói:
- Các hạ đã biết thì tôi rất yên lòng, vậy tại đây tại hạ xin cáo biệt.
Hắn vòng tay mỉm cười và quay trở vào phía ven rừng.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 20
Máu chảy ngoài tim

Nhìn theo cho đến khi Lý Đức Uy khuất bóng, La Hán nhè nhẹ gật đầu:
- Từ ngày ra khỏi nhà, đây là lần thứ nhất tôi gặp một người đúng với nghĩa của tiếng đại nhân hiệp nghĩa.
Nghệ Thường hỏi:
- Anh nhận thấy như thế à ?
La Hán quay lại:
- Chớ không phải như thế sao ?
Nghệ Thường đáp:
- Chuyện buông tha cho người sư ca và sư thư của tôi lúc nãy, không phải là khoan thứ hay sao ?
La Hán “à” nho nhỏ và vụt nói:
- Thôi, mình đi, đã quá ngọ rồi, mình hãy vào thành kiếm gì ăn cho no đã.
Nghệ Thường lắc đầu:
- Tôi không đói.
La Hán nhướng mắt:
- Sao ? Không đói ? Làm sao lại không đói ? Đi đã hết một khoảng đường xa lắm rồi, Nghệ Thường có biết không ?
Nàng nói:
- Tôi không đói vì lòng tôi đang có hai việc mà chưa giải quyết xong, nhất là anh, việc thứ hai là … trước hết tôi muốn nói về anh, hiện tại

tâm tình của anh phân tán một cách đáng sợ. Anh có nghe vị ân nhân hồi nãy nói không ? Hiện tại trong thành Trường An này tứ phương phong vũ, rắn rồng hỗn độn, kẻ ác rình rập người lành, một cao thủ, mà để phân tâm, để cho tai mắt trì độn, cảm giác không còn bén nhạy, thì đúng là chuyện cực kỳ nguy hiểm.
La Hán đỏ mặt cúi đầu:
- Tôi biết đó là vấn đề chết sống, nhưng tôi không biết tại sao tôi lại thế.
- Tôi biết.
Nghệ Thường nhìn La Hán thật sâu, cái nhìn của nàng tuy là một cao thủ, tuy là một con người cương nghị, nhưng vẫn không làm sao ngẩng mặt lên, hắn cảm thấy như hơi nghẹt thở, nàng nói:
- Tôi biết nguyên nhân nào khiến cho anh như thế, tôi biết anh đã vì tôi… Giọng nàng thật bình tĩnh, thứ bình tĩnh của một người đã nắm chắc vấn đề trong tay, giọng này tha thiết:
- Anh có nhớ cái câu "thiên nhược hữu tình thiên nhược lão" hay không? Ngươi ta đã ví thật là hay, trời nếu có tình thì chắc trời cũng đã cằn cỗi, cũng đã già chết mất rồi. Tình đã làm cho ngươi ta phải phân tâm, tình đã làm cho người ta tiêu phí… La Hán, anh có biết như thế hay không?
La Hán ngẩng mặt lên, giọng hắn thật cứng rắn, hắn không còn e thẹn, không còn đỏ mặt, giọng hắn giống như đinh đóng:
- Nghệ Thường, tôi biết, tôi không thích hợp với Nghệ Thường, tôi không xứng đáng, nhưng tôi làm sao chế ngự được lòng tôi.
Nghệ Thường nhìn vào đáy mắt của chàng trai đối diện, giọng nàng như hơi thở phớt qua.
- Bây giờ thế anh … ?
La Hán nói:
- Từ phút ban đầu, từ phút nhìn thấy Nghệ Thường.
Da mặt của Nghệ Thường vụt ửng lên, nàng cúi mặt:
- Tôi cũng biết mình không hợp nhau, tôi càng biết "tình" làm cho người khốn đốn, thế nhưng… tôi cũng như anh … Một sự kích động làm cho La Hán buông rơi cái hộp "Tử Kim Đao" hai tay nắm chặt lấy tay nàng, miệng hắn run run:
- Nghệ Thường, con ngươi của tôi từ trước đến nay là như thế, tôi đã định làm gì thì không ai ngăn nổi, tôi sẽ làm cho đến nơi đến chốn, tôi san bằng những trở ngại dầu có lớn lao cách mấy,không ai có thể cải biến được tôi, suốt cái tuổi từ nhỏ đến bây giờ, mọi việc có thuỷ chung, trước sau như một… nếu Nghệ Thường cũng yêu tôi thì chúng ta hãy quên tất cả để sống trọn vẹn với nhau.

Nghệ Thường ngẩng mặt lên, nàng rút hai tay từ trong lòng bàn tay hôi hổi nhiệt tình của hắn nàng nhẹ lắc đầu:
- La Hán, tôi yêu anh, tôi không chối cãi điều đó, nhưng tôi không muốn anh đi xuống, tôi không muốn vì tôi, vì tình yêu mà mất đi bản sắc. Anh có hiểu ý tôi không, La Hán?
La Hán gật đầu:
- Tôi hiểu, Nghệ Thường, rất dễ, Nghệ Thường, chúng ta hẹn ước với nhau rồi gác lại đợi chờ. Nghệ Thường cùng ở một bên tôi, nhưng tôi sẽ đem hết tình yêu làm thành sức mạnh tăng trưởng cho nghị lực, chúng ta chờ cho đến một ngày thuận lợi để thành hôn, được không, Nghệ Thường?
Nghệ Thường lại nhìn vào mặt hắn:
- La Hán, anh có thể làm được hay không?
La Hán gật đầu khẳng định:
- Được, tôi làm được, Nghệ Thường không nhớ con ngươi của tôi là như thế này hay sao ? Vì tương lai của chúng mình, tôi sẽ làm tới nơi tới chốn.
Nghệ Thường nói:
- Theo tôi thì trên đời này không có một ai thiết thực quên tình, cũng có thể anh là người mà tôi mới thấy.
La Hán chận ngang:
- Không như vậy là Nghệ Thường chưa thấu đáo, không phải "quên tình" mà dùng là tình yêu để bồi tài cho nghị lực, yêu thương sẽ làm cho người ta phấn chấn, chớ không để cho yêu thương làm lụn bại, nó là một chuyện "đường tơ kẽ tóc" nếu không phát huy nghị lực thì không bao giờ làm được, và đó phải là tình yêu chân chính.
Nghệ Thường gật đầu:
- Anh đã làm cho Nghệ Thường thích thú, nhớ lại đại sư ca đã nói: "Em phải rời khỏi Bạch Liên Giáo, phải tìm một người có thể dựa nương, nhất định em sẽ có một người như thế"…em nhớ mãi lời dặn ấy và bây giờ, quả nhiên em đã được anh.
Ngưng lại một lúc lâu, chừng như nàng xúc động khi nhắc tới người đại sư ca thân mến, nàng nhìn La Hán.:
- La Hán, em muốn đại sư ca thấy được anh, nhất định đại sư ca sẽ vui lòng vì người thấy em đã có chỗ tựa nương.
Nàng nhớ người đại sư ca mà nàng đã xem như anh ruột, nàng thật tình của muốn mang cái vui người anh khi thấy nàng đã có người bạn trăm năm xứng đáng.
Nàng không sợ phải gặp lại những người trong Bạch Liên Giáo, nàng thừa biết "phép thuật" của họ lợi hại, nhưng nàng cũng biết hơn ai

hết những thứ "pháp thuật" ấy chỉ dùng để "mờ mắt" những người nội lực kém cỏi, dễ hoang mang, nó không làm hại được những người như La Hán… Nàng đã có La Hán, nàng không sợ.
La Hán có "Tử Kim Đao" không sợ.
Và La Hán phấn chấn gật đầu.
Hoàng hôn.
Ráng chiều ửng đỏ cả một góc trờ.
Đỉnh nhọn của "Đại Nhạn Tháp" đã bị ánh ráng chiều nhuộm đỏ, long lanh, ươn ướt như những giọt máu hồng.
Hai cánh cửa cổng của "Từ Ân Tự" đóng chặt, bốn phía vắng tênh, ngọn gió chiều thu thổi nhẹ qua, hất tung những chiếc lá vàng vừa mới rụng lảng đẳng trống không.
Đại điện không đèn, không nhang trời mới hoàng hôn nhưng bóng tối như đã ngập đầy, âm trầm, đại diện như chìm sâu vào tịch mịch.
Nghệ Thường và La Hán kề vai đứng ngay trước cửa e dè thận trọng.
Thật lâu, Nghệ Thường tỏ vẻ băn khoăn:
- Họ đi đâu cả rồi cà ?
La Hán chiếu tia mắt sáng hoắt vào trong hắn nói hơi nhỏ nhưng mạnh:
- Nghệ Thường, bám theo bên sau tôi nghe.
Hắn mạnh bước vào trong.
Nghệ Thường bám chặt theo sau.
Nàng đưa mắt dò xét chung quanh, không thấy một bóng người, không nghe một tiếng động.
Cả đại điện thênh thang, chỉ có tiếng bước chân nhè nhẹ của La Hán và của nàng.
La Hán vẫn hiên ngang, đôi vai rộng của hắn không hề nghiêng, lưng hắn thật thẳng.
Tiếng bước chân của hắn thật nhẹ nhưng chắc nịch, thận trọng nhưng không rón rén.
Tiếng bước chân của nàng thoăn thoắt, e dè nhưng vững vàng.
Hắn đầy nghị lực quyết thắng, nàng yên ổn nép dựa bóng tùng.
Qua khỏi đại điện, không có một ai, hai ngừoi đi sâu vào hậu viện, vẫn không có dấu vết con người, không có tiếng động nào chứng tỏ có người ở đó.
Hai ngừơi đi ra tới bên sau, giữa hai dãy thiền phòng.
La Hán dừng bước lại, đôi mắt hắn như hai vì sao sáng chiếu thẳng vào một gian phòng, gian phòng cửa mở toang.
Nghệ Thường hỏi nhỏ:

- La Hán có người trong ấy phải không?
La Hán, đáp giọng thật khô:
- Có, nhưng đã chết rồi.
Nghệ Thường phát run:
- Ở đâu? Trong gian phòng mở cửa ?
La Hán đáp:
- Không, hậu viện.
Hậu viện còn cách một khung cửa chắn ngang, hai cánh cửa đóng kín.
Nhìn vào gian thiền phòng cửa mở, hắn nói chuyện bên sau, nói chuyện cách bởi hai cánh cửa. Hắn có một thứ "xúc giác" thật bén nhạy. Nghị lực, nội công của hắn hoàn toàn đã tập trung.
Chân trái của La Hán bay ra, cánh cửa quay ngang then, một văng bên trái, một văng bên phải, văng ra xa gần một trượng.
Máu!
Hậu viện toàn là máu!
Máu rưới trên đất, máu văng trên cành cây, máu bắn vào những chậu kiểng.
Dấu máu đã đông, sậm màu và phảng phất hơi tanh.
Gian thiền phòng bên trái, phòng rộng, giữa vũng máu, giữa gian phòng hai thây ngươi nằm duỗi nghiêng nghiêng.
Một thanh niên áo trắng, khôi ngô tuất tú, mặc dầu da đã xanh rồi, nhưng vầng trán rộng bằng, đôi mày hơi xếch, đôi mắt hơi dài, vẫn còn đủ dáng cách hiên ngang.
Một cô gái trần nửa thân trên, nằm nghiêng đối diện.
Hai ngươi tay hãy còn choàng nhau, mặt gần sát vào nhau, cả hai nằm giữa vũng máu đã đông nhưng không thấy thương tích.
Máu bắn ra khắp chỗ và trên tường lấm tấm.
Vành môi của gã thanh niên hơi nhếch, như cười, như thách thức với những gì cay nghiệt trên đời.
Cô gái tuy đã cứng rồi, tuy đã xanh rồi, nhưng gò ngực vẫn căng nhựa sống, nàng có vóc thân tuyệt đẹp.
Phía tường bên trong, vừa với tầm tay có hai dòng chữ, nét chữ không rung:
"Sống không được chung màn, chết phải cùng một huyệt".
Nghệ Thường nhào tới ôm thây gã thanh niên khóc ngất.
La Hán bước lại gần giọng hắn chìm nhỏ:
- Nghệ Thường, đại sư ca đó phải không?
Nghệ Thường tức tưởi gật đầu.
La Hán hỏi:

- Còn cô gái ?
Nghệ Thường nói gần không thành tiếng:
- Ngũ sư thư.
La Hán mím môi, hắn làm thinh đứng trơ một chỗ.
Hắn không hỏi nữa mà cũng không có gì nói nữa.
Khóc một lúc thật lâu, Nghệ Thường ngẩng lên lau nước mắt:
- Đại sư ca thật là ngu, đâu có xứng đáng, La Hán, anh thấy có xứng đáng hay không ?
Giọng La Hán thật ổn định:
- Ít nhất đại sư ca cũng thấy là xứng đáng.
Nghệ Thường ngẩng mặt nhìn lên, hai hàng chữ máu trên tường, nàng lẩm bẩm đọc:
- "Sống không được chung màn, chết phải cùng một huyệt"… Nàng vụt rít lên:
- Không, nàng không xứng đáng.
Nghệ Thường phục xuống ôm lấy thây của người đại sư ca khóc lớn:
- Đại sư ca, anh ngu, nàng không xứng đáng với tấm tình chung thuỷ của anh… không, nàng không xứng đáng!
Xứng đáng hay không ?
Nàng có xứng đáng hay không ?
Hắn có ngu không ?
Không, không ai có thể trả lời.
Phải chính hắn trả lời.
Nhưng hắn đã trả lời bằng chứng tích hùng biện nhất:
xứng đáng, xứng đáng khi nàng cùng chết chung với hắn.
"Tình" không phải là chữ để giải thích, nó là thứ chữ có tính chất khẳng định, nó là chất hoà tan mà không bao giờ chịu chi phối bởi một chất nào khác nữa… Nó không phải để cho người giải thích, mà nó là thứ để ngấm lần và đồng hoá.
Nó không được nạp "bậc thứ ba", nó đứng ngoài và hoàn toàn độc lập với "đệ tam nhân"… La Hán đứng yên trong tư thế cực kỳ tôn trọng.
Trường An thành lên đèn.
Từ quán cốc trong ngõ hẹp đến lầu cao, nơi nào cũng tưng bừng rực rỡ.
Aùnh sáng làm cho khó phân biệt, ánh sáng giúp cho sinh hoạt đồng hoà, đứng xa mà nhìn, thật khó thấy cái khốn cùng của những cái nghèo ban sáng.
Chỉ trừ những chỗ tối tăm hem hóc….
Lòng ngươi thì không thể.

Aùnh sáng tưng bừng càng làm cho lòng người lặng xuống, nếu ai mang niềm thê lương.
Nghệ Thường sánh vai với La Hán đi trên đường phố. Nàng không còn khóc nữa, nhưng hai mắt vẫn đỏ hoe, lòng nàng nặng trĩu.
Nàng đi kề bên hắn, người nàng như suy nhược, chân nàng như nhẹ hơn đầu… Trái tim vốn là máu thịt, trái tim của người con gái vốn mềm, nhứt là trái tim của một người con gái đa sầu đa cảm… Ơû trong Bạch Liên Giáo bao nhiêu năm, nàng lớn lên nơi đó vô tình thương độc nhứt của người đại sư ca, nỗi ao ước, nỗi vui mừng của em chưa tận mật thì, bỗng nhiên người đại sư ca đột ngột lìa trần mà lại chết trong hoàn cảnh cực kỳ bi thảm… Làm sao nàng chẳng đau lòng, cái đau lòng như chính thân nhân của nàng đã chết, cái đau lòng như chính nàng đã chết. Nhưng nếu chính nàng chết thì chắc có lẽ nhẹ hơn nhiều.
Người đã chết rồi thì không còn tội lỗi.
Nắp ván thiêng một khi đã đậy lại, tất cả những gì thuộc về tội lỗi đã được gói ghém mang đi vào lòng đất lạnh, còn lại trong lòng người phải là thứ kỷ niệm thương yêu.
Bằng vào lẽ đó, bằng vào di ngôn của đại sư ca, Nghệ Thường đã vui lòng chôn chung hai người vào một mộ phần ở phía sau Từ Aán Tự.
Từ khi đưa hai người trong phòng ra phần mộ, cho đến khi ra ngoài, vòng tay của đại sư ca vẫn không buông người ngũ sư muội và cũng không ai đành lòng dùng sức để gỡ ra.
Vòng tay của người ngũ sư muội cũng vẫn bám chặt lấy người tình.
Phải chăng đó là sự thủy chung, mặc dầu khoảng giữa của thời gian chung thuỷ ấy đã có một khoảng trống.
Nhưng chính cái khoảng trống đau thương đó đã kéo từ “thuỷ” đến “chung” cho xích lại gần.
Thôi thì, có thuỷ có chung những gì ở khoảng giữa trống không ấy hãy để cho thủy chung khỏa lấp.
Tại làm sao đại sư ca lại có cái “si” như thế ấy?
Nghệ Thường không thể hiểu nổi mà chắc sại sư ca của nàng cũng không hiểu nổi, nhưng nấm mồ này sẽ mãi mãi tồn tại trong lòng người, hai linh hồn đã giải thoát khỏi sự dằng dặt của lương tâm.
Nàng đã tần ngần thật lâu mới vạch được một hàng chữ trên tấm mộ bia:
“Đại sư ca, Ngũ sư thư, thuỷ chung chi mộ”.
Giữa hai chữ “thuỷ chung” nàng gạch nối một đường dài, nàng biết thời gian sẽ khỏa bằng gạch nối ấy không phải xoá trên tấm mộ bia

mà là xoá tận trong lòng nàng… Nhưng con đường lớn trong thành Trường An luôn luôn náo nhiệt.
Xe như nước, người như rồng, nhấp nhô trôi mãi không ngừng.
Sự Ồn ào huyên náo đó có lẽ phải đến nửa đêm mới có thể bình tịnh lại.
Nhìn thác người cuồn cuộn phía trước, Nghệ Thường bỗng nhớ đến người đại sư ca yêu mến.
Anh đã được thong dong trên đường phố như thế này chưa anh?
Anh đã từng cầm tay người yêu tự do phơi phới đi dạo giữa đông người để tự nâng lòng kiêu hãnh của mình chưa anh?
Nàng chợt thở dài.
Giữa ngươi sống và người chết khoảng cách là bao.
Khoảng cách là cái gì ?
Phải chăng chỉ cách nhau bằng hơi thở ? Tam thốn khí tại… Không, đó chỉ là chuyện thông thường qua nhận xét thông thường đối với nàng, hình như không có ngăn cách bởi một thứ gì cả… Người đại sư ca như vẫn còn lảng vảng bên mình.
Không phải là con người mà là linh cảm.
Đứng tính bao dung, chung thủy của con người sẽ mãi mãi trường tồn.
Anh có xuống sâu ba lớp đất hay sâu hơn nữa, anh vẫn là anh của lòng em. Vẫn là người anh khoan hoà, nhân hậu.
Dòng suy nghĩ mông lung của nàng đang xuôi chảy theo thác người cuồn cuộn thình lình có một người đàn ông trung niên ăn vận sang trọng tới phía đối diện đi lại và dừng trước mặt hai người.
Người trung niên hỏi:
- Các hạ họ Bạch ?
La Hán kéo tay Nghệ Thường, hai ngươi đứng lại.
Nghệ Thường bắt đầu quan sát.
Ngươi đàn ông trung niên nước da thật trắng bệt khoảng độ bốn mươi, quần áo và con người đều sạch sẽ, nhưng bằng vào trực giác, Nghệ Thường bỗng cảm thấy không thiện cảm.
Nàng thấy đó là con người ác.
Hình như La Hán cũng đồng cảm như nàng hắn lạnh lùng:
- Phải!
Gã trung niên đại hán hỏi:
- Các hạ từ Hồi Hồi Bảo đến đây?
Nghệ Thường sửng sốt:
- Hồi Hồi Bảo cách Trường An xa lắm.
Muốn đến Hồi Hồi Bảo phải ra Gia Cốc Quan và gần tới Ngọc Môn

Quan.
Coi như Hồi Hồi Bảo là vùng quan ngoại.
La Hán ở từ chỗ xa xôi ấy hay sao ?
La Hán gật đầu:
- Phải !
Gã trung niên đại hán nói:
- Làm sao lại bây giờ mới đến ? Gia gia của chúng tôi đợi dữ lắm rồi.
La Hán nhướng mày:
- Ta đi bằng hai chân. Các ngươi đã trao ngựa hay trao xe cho ta ?
Gã trung niên đại hán biến sắc:
- Thật là lớn lối, họ Bạch ngươi phải hiểu cho rõ chớ… La Hán chụp lấy vai hắn, tia mắt hắn bắn ra như lửa:
- Ngươi nói gì ?
Gã trung niên đại hán phát rung khan, mồ hôi trên trán tuôn ra có hột… La Hán buông tay, hắn loạng choạng thối lui, tay hắn xoa xoa chỗ vừa bị nắm, miệng hắn xuýt xoa nhăn nhó… La Hán lạnh lùng:
- Ta đã đến rồi, nói lại cho chủ nhân của ngươi biết, từ đây về sau, muốn gì thì nói… Tần ngần một lúc, gã trung niên mới nói:
- Gia gia của chúng tôi đã dự bị sẵn cho các hạ một chỗ ở… La Hán ngắt ngang:
- Ta không chịu ân huệ gì của các ngươi cả, tự ta, ta sẽ tìm chỗ ở. Trường An thành rộng lớn như thế này, ta không tìm được một khách sạn hay sao ?
Hắn kéo tay Nghệ Thường bỏ đi không thèm ngó lại.
Tòa khách điếm không lớn, nhưng rất sạch sẽ.
Nhứt là dãy phòng bên sau rất yên tịnh, ở đó không nghe thấy tiếng huyên náo ngoài đường.
Vừa ngồi xuống ghế, giọng của La Hán đã tỏ vẻ bất an.
- Nghệ Thường, đã nghe rồi chứ ? Tôi từ Hồi Hồi Bảo đến đây.
Nghệ Thường hỏi:
- La Hán là người Hồi tộc ?
La Hán lắc đầu:
- Không, chúng tôi là người Hán, đến Hồi Hồi Bảo từ hồi hai mươi năm về trước, ở đó, nhưng chúng tôi không theo hồi giáo.
Nghệ Thường hỏi:
- Nhà anh vốn người võ lâm ?
La Hán gật đầu:
- Cũng có thể nói như thế.
Nghệ Thường cau mặt:
- “Cũng có thể nói như thế”, có nghĩa là sao?

La Hán đáp:
- Cha tôi trước kia đã từng làm quan nhà Đại Minh, mấy đời đều lập phong hầu, nhưng sau đó, không hiểu vì lẽ gì, cha tôi bỗng từ quan, lại mang cả gia đình đến Hồi Hồi Bảo.
Nghệ Thường mở tròn đôi mắt:
- Như vậy anh là tiền hầu gia.
La Hán mỉm cười nụ cười xem chừng có phần miễn cưỡng:
- Còn gì mà gọi là "Tiểu hầu gia", bây giờ tôi chỉ là một thảo dân, có thể nói thấp hơn nữa vì tôi đã lìa xa xứ sở so với bậc sĩ khanh ấm tước qua lại trong Trường An thành này, tôi chẳng kể vào đâu…
Nghệ Thường ngưng cười, nàng có vẻ trầm tư:
- Lão bá phụ đột nhiên từ bỏ quan tước, tôi nghĩ chắc phải có nguyên nhân trọng đại.
La Hán nói:
- Tôi cũng nghĩ như thế, tôi nghĩ nguyên nhân đó chắc bà nội tôi có biết, thế nhưng không bao giờ bà nói cho tôi nghe.
Nghệ Thường vụt hỏi:
- La Hán, người hồi nãy chuyện với anh là ai thế?
La Hán ngập ngừng:
- Họ đó, những người đó đó… Nghệ Thường hỏi:
- Những kẻ bảo anh tìm giết người họ Lý phải không?
Thần sắc của La Hán vụt buồn bã lờ đờ, hắn gật đầu:
- Họ đó.
Nghệ Thường hỏi dồn:
- Họ là ai thế ? Tôi muốn hỏi họ là bang phái nào trong võ lâm ?
Trầm ngâm một chút La Hán lắc đầu:
- Họ không phải là người võ lâm.. Nghệ Thường cau mặt:
- Không phải là người võ lâm, nghĩa là… La Hán mím môi:
- Họ là gian tế của Mãn Châu được phái tới Trung Nguyên.
- Mãn Châu… Nghệ Thường lặp lại với vẻ kinh hoàng…

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 21
Đi vào máu cũng theo chàng

Nghệ Thường như nghe thấy một vấn đề trọng đại, sắc diện nàng thật khẩn trương.

La Hán làm thinh.
Ngồi im hồi lâu như để trấn tĩnh, Nghệ Thường nói từng tiếng một:
- La Hán, tại làm sao anh lại giao thiệp với bọn gian tế Mãn Châu, anh đã biết rõ ràng họ là gian tế Mãn Châu, thế sao… La Hán chận ngang:
- Phải, tôi biết họ là gian tế Mãn Châu, trước khi đến đây, lúc còn ở Hồi Hồi Bảo là tôi đã biết.
Nghệ Thường cau mặt:
- Thế sao anh còn làm việc cho họ ? Tại sao anh đi giết người cho họ ? Anh phải biết những người họ muốn giết đều là bậc trung nghĩa, nếu không là thượng tướng lương tài của nhà Đại Minh chúng ta, thì họ cũng là hạng kỳ nhân liệt sĩ… La Hán đáp:
- Tôi biết.
Nghệ Thường trố mắt:
- Anh biết ?
La Hán thản nhiên:
- Đúng như Nghệ Thường đã nói, đó là chuyện tất nhiên.
Nghệ Thường kéo vai hắn quay mặt lại:
- La Hán, những người tầm thường cũng không thể giết một cách hồ đồ như thế huống chi đối với phần tử trung nghĩa của triều ca. Anh phải biết triều đình nhà Đại Minh chúng ta đang lâm cảnh nội loạn ngoại xâm, đang lâm vào cuộc diện lung lay hơn bao giờ hết, một phần tử trung trinh nghĩa khí rất quan hệ đến sự tồn vong của đất nước, anh làm sao lại chịu trở thành thiên cổ tội nhân?
Khóe miệng của La Hán giật giật liên hồi, chứng tỏ lòng hắn đang ray rứt:
- Tôi biết, Nghệ Thường, nhưng tôi bây giờ không thể làm chủ được tôi, không biết phải làm sao hơn được.
Nghệ Thường cắn răng, nàng như chực rơi nước mắt, nàng nói:
- La Hán, tại làm sao ? Tại làm sao anh phải làm như thế ? Tại sao … tại sao ?
La Hán đờ đẫn lắc đầu:
- Thông cảm cho tôi, dung thứ cho tôi, Nghệ Thường, tôi không thể nói, nếu tôi nói ra, tôi sẽ là kẻ thực ngôn bội tín, nếu tôi mà thực ngôn bội tín thì hậu quả sẽ không sao lường được.
Nghệ Thường trố mắt:
- Thực ngôn bội tín ? Anh sợ thực ngôn bội tín với bọn gian tế Mãn Châu ? La Hán, họ là kẻ ngoại xâm, anh biết không ?
La Hán vẫn lờ đờ:
- Tôi biết Nghệ Thường, cái gì tôi cũng biết, tôi không dám nói khoe

khoang, nhưng vì hoàn cảnh đặc biệt nên về chuyện nội loạn ngoại xâm, về chuyện đối với kẻ thù của dân của nước, tôi chắc biết hơn Nghệ Thường… tôi cũng không ngu, không si, thì chẳng lẽ chuyện lợi hại trước mắt như thế cũng chẳng biết hay sao?
Nghệ Thường đâm tức ngang:
- Anh đã biết như thế… anh dã biết như thế là tội thì tại sao anh lại còn cố phạm?
La Hán nhìn thẳng vào mặt nàng:
- Nghệ Thường, tôi đã chẳng nói rồi sao ? Tôi không thể làm chủ được tôi, tôi không làm sao hơn được.
Nghệ Thường mở tròn đôi mắt:
- Tại làm sao ? Ai đã đặt thanh đao kề vào cổ anh ?
Nghệ Thường run rẩy đôi môi:
- Nếu họ mang một trăm thanh đao bén kề vào cổ tôi thì, Nghệ Thường có tin tôi không, Bạch La Hán này từ nhỏ đã không hề sợ chết.
Bằng tất cả cảnh giác trước vẻ thâm trầm của La Hán, Nghệ Thường xuống giọng:
- La Hán. Họ đã kề thanh đao vào cổ của ai ? họ đã uy hiếp ai ?
Đôi môi của La Hán càng run hơn nữa, thật lâu, hắn nói:
- Không ai cả… Nghệ Thường, đừng hỏi nữa… tại vì tôi tình nguyện, tôi tình nguyện làm việc đó.
Một dòng máu tươi ọe ra khoé miệng, La Hán vẫn ngồi trong dáng cách đờ đẫn như tượng gỗ.
Nghệ Thường đâm hoảng, nàng lấy khăn tay chận máu cho hắn và nàng bật khóc.
Một tay ôm vai hắn, một tay chận máu nơi miệng hắn, Nghệ Thường tức tưởi:
- Đừng anh, La Hán đừng làm em sợ. Anh đừng làm em đau lòng. Em biết anh không khi nào tự nguyện, họ bức anh… Đôi mắt của La Hán cũng hơi đẫm ướt, hắn không bao giờ khóc cho hắn, hắn chảy nước mắt vì nàng:
- Nghệ Thường, đừng buồn. Không ai bức anh cả.
Nghệ Thường lặng thinh.
Nàng biết vấn đề nghiêm trọng.
Thật lâu, nàng hỏi:
- La Hán, em hỏi nghe, nếu phải chọn giữa em và chuyện giết người, anh sẽ chọn phần nào ?
La Hán cười thê thảm.
- Nghệ Thường, nếu em bảo anh phải chọn thì Nghệ Thường, em

hãy tha thứ cho anh, anh chỉ có thể chọn giết người này.
Nghệ Thường lặng thinh.
Nàng biết rõ ràng rồi.
Một con ngươi đến cái mức phải bỏ người yêu nhất đời của mình thì quả là một chuyện vạn bất đắc dĩ.
La Hán tuy mới gặp nàng, tuy mới lộ tình với nàng, nhưng nàng biết sự chung tình của hắn đối với nàng trên đời này chắc chắn không làm sao tìm được một người thứ hai như thế. Nhưng bây giờ hắn thẳng thắn cắn răng đứt ruột để nói ra câu đó, nghiến răng chịu mất mối tình không bao giờ tìm lại được như thế, đủ nói lên chuyện "bất đắc dĩ" của hắn đã đến mức nào rồi.
Nhưng nàng vẫn tức tối, chuyện "bất đắc dĩ" của La Hán là chuyện gì ?
Nàng đã gần nát óc nhưng vẫn nghĩ không ra.
Nàng thở dài sườn sượt, nàng ngồi im lặng không nói thêm nửa tiếng.
Nàng còn nói gì được nữa ? Mà cũng không cần nói nữa.
Nàng biết, chuyện đã đến tầm quan trọng mà chính nàng, khả năng của nàng không làm sao góp sức, chuyện giết chóc này, chuyện khủng khiếp này, tài sức của nàng, sự thông minh của nàng, nhiệt tình của nàng không làm sao hoá giải.
- Có vị Bạch lão đệ Ở đây không ?
La Hán nhướng mắt:
- Có đây.
Tiếng bước chân trờ tới và dừng lại trước cửa phòng:
- Bạch lão đệ, xin cho vào.
La Hán lạnh lùng:
- Cửa không gài, cứ vào.
Cánh cửa hé ra, một người trung niên ăn vận chải chuốc trong chiếc áo gấm màu xanh bước vào.
Hắn là một con người hơi cao ốm, mắt nhỏ mày dài, diện mạo cũng khá thanh tú, chỉ có điều khoản giữa đôi mà hơi u ám và có mấy dường nhăn nhó, bộc lộ dáng sắc thâm trầm, nham hiểm… Người trung niên áo gấm bước vào, nụ cười he hé trong vành môi mỏng dính:
- Hân hạnh, đã nghe danh Bạch lão đệ lâu nay mới được diện kiến…
Hắn kéo ghế ngồi chớ không chờ mời và cười cười nói tiếp:
- Anh em, anh em.... mời thỉnh cũng thế thôi, khách sáo làm chi, phải không?
Hắn đưa mắt đảo vào mặt La Hán và Nghệ Thường và lại cười cười:

- Bạch lão đệ đường xa gian khổ, nhưng thật thì chắc cũng hông đến nỗi quạnh hiu… Hắn cười khà khà, giọng cười để "lấy lòng" nghe đến phát mọc ốc cho những người tự trọng.
La Hán vẫn ngồi như tượng gỗ, hắn hỏi:
- Là đầu não của Mãn Châu tại Trường An đây phải không?
Người trung niên áo gấm lại cười:
- Không dám, "đầu não" thì thật không dám nhận, huynh đệ chỉ tạm thời lãnh trách nhiệm điều động thế thôi.
La Hán vẫn lạnh băng băng:
- Có chuyện thì cứ nói ngay đi.
Gã trung niên áo gấm cứ cười:
- Bạch lão đệ không đến thì thôi. Bạch lão đệ đã đến đây rồi thì còn chuyện gì khác nữa đâu… La Hán nói:
- Như thế là được rồi, ở đâu ? Nói đi.
Gã trugn niên áo gấm nói:
- Có chi đâu mà gấp, huynh đệ đến đây đâu phải để thúc hối chi Bạch lão đệ.
Huynh đệ còn phải có đôi chén tẩy trần cho Bạch lão đệ nữa mà.
La Hán nói:
- Cám ơn, nhưng không cần. Các người biết hắn ở đâu thì cứ nói là đủ.
Gã trugn niên áo gấm lắc đầu:
- Đâu phải như thế… Bạch lão đệ đường xa mệt mỏi… La Hán chận ngang:
- Đó là chuyện của ta, không cần các vị phải lo bao giờ ?
Gã trung niên áo gấm đáp:
- Tối nay. Được không ?
La Hán đáp:
- Được, tối nay.
Gã trung niên áo gấm tỏ vẻ lo lắng:
- Nhưng, binh mỏi tướng mệt là chuyện… La Hán lại chận:
- Đã bảo là chuyện của ta, có thể ta không phải là đối thủ của người đó nhưng ta giao thủ cấp người đó cho các ngươi là xong chớ ?
Gã trung niên áo gấm cười:
- Bạch lão đệ đã nói như thế, đã gấp như thế thì huynh đệ cũng không dám nói thêm và thật thì cũng mong như thế, tối nay thì tối nay… Hắn đứng lên cười hỏi:
- Bây giờ chẳng hay Bạch lão đệ có rảnh chăng?
La Hán nói:
- Muốn lúc nào là rảnh lúc đó, đã nói đêm nay thì đêm nay rảnh.

Gã trung niên gật đầu:
- Tốt tốt… vậy bây giờ chúng ta đi, huynh đệ xin dẫn đường.
Hắn quay bước trở ra.
La Hán dọm đứng lên, nhưng Nghệ Thường đã nói nhanh:
- La Hán, chuyện vô cùng trọng đại, cần nên suy nghĩ cho chính chắn.
La Hán không do dự:
- Nghệ Thường, trước khi lìa khỏi Hồi Hồi Bảo, anh đã nghĩ rồi, không phải chỉ năm lần bảy lượt mà đã nghĩ tận tường.
Dứt tiếng là hắn bước nhanh ra cửa.
Nghệ Thường lật đật bước theo.
Thấy nàng đi theo, La Hán dừng chân lại:
- Nghệ Thường, em cũng đi nữa sao?
Nghệ Thường nói bằng một giọng rắn rỏi:
- Em sẽ vĩnh viễn bên anh, cho dầu anh đến phương nào, cho dầu anh làm chuyện chi, em cũng không thể lìa anh nữa bước.
La Hán nhìn sâu vào mắt nàng:
- Nghệ Thường, nhớ rằng anh đang đi giết người.
Nghệ Thường gật đầu:
- Em biết, Bạch Liên Giáo giết người còn nhiều hơn nữa.
Trầm ngâm một chút La Hán gật đầu:
- Được rồi.
Hắn đưa tay nắm lấy tay nàng và bước luôn ra cửa.
Đang đứng đợi bên ngoài, thấy La Hán dắt tay Nghệ Thường, tên trung niên áo gấm cười cười:
- Sao ? Bạch lão đệ, cô bạn của lão đệ cũng đi nữa sao ?
La Hán lạnh lùng:
- Dẫn đường.
Gã trung niên áo gấm nhướng nhướng mày:
- Bạch lão đệ, chắc lão đệ cũng biết mình không phải đi dạo chớ?
Nghệ Thường điềm đạm:
- Các hạ yên lòng, tôi thấy máu không ít hơn các hạ đâu.
Gã trung niên áo gấm cười:
- Có thể bạn của Bạch lão đệ mà.. Bất cứ nơi nào trong Trường An thành cũng đều náo nhiệt.
Nhưng náo nhiệt hơn hết có lẽ là tửu lâu.
Nói về tửu lâu là phải kể trước nhứt " Trường An Đệ Nhất Lâu".
Đó là một tửu lâu kiến trúc hai từng, hào hoa khí phái, chỉ cần nhìn lên tấm bảng đồng chữ nổi với bốn ngọn đèn lồng thật lớn bên ngoài, chỉ cần nhìn ngựa xe hàng ngang hàng dọc trước cổng là có thể hiểu

được sự náo nhiệt nó đến mức nào rồi.
Tên trung niên áo gấm đang nói chuyện với hai tên thanh niên áo gấm khác tại thang lầu.
Nhìn vào toà tửu lâu, nghe thấy tiếng cười nói ồn ào pha lẫn mùi thức ăn mùi rượu, Nghệ Thường lo âu hỏi nhỏ:
- Ở đây phải không?
La Hán gật đầu:
- Có lẽ.
Nghệ Thường nói nhỏ:
- La Hán, nơi đây đâu có tiện… La Hán nói:
- Giết người được thì chỗ nào lại không được, khi chuyện xảy ra, thiên hạ đâu còn ở đó mà ồn ào.
Tên trung niên áo gấm bước lại cười:
- Bạch lão đệ, nơi đây. Tên ấy đang ngồi uống rượu trên lầu, hắn không thể ngờ rằng cái chết đã hỏi thăm.
Vẫn một thái độ lạnh ngắt từ đầu đến cuối. La Hán nói:
- Dẫn lên.
Tên trung niên áo gấm do dự:
- Bạch lão đệ, vẫn phải đưa lên sao?
- Không chỉ làm sao ta biết người nào?
Tên trung niên áo gấm gật gật:
- Bạch lão đệ nói phải, nhưng…nhưng… La Hán cừơi khinh khỉnh:
- Sợ thấy máu phải không?
Tên trung niên áo gấm cừơi hì hì:
- Đâu có… đâu có, Bạch lão đệ thấy bọn này hành sự có chỗ nào sợ máu đâu.
La Hán hất mặt:
- Dẫn đường.
Như thu hết can đảm dồn lên tận óc, tên trung niên áo gấm quay mặt bước lên.
Chợt có một tên trung niên áo gấm chạy xuống nói nhỏ:
- Lão gia hắn đã chuồn rồi.
Tên trung niên áo gấm sửng sốt:
- Chuồn bao giờ ? Các ngươi đã trông chừng làm sao hắn lại chuồn ? Chuồn bao giờ ? Ở đâu ?
Tên thanh niên đáp:
- Thuộc hạ không thấy, không biết bao giờ… Tên trung niên áo gấm giận dữ đưa tay lên địnnh tát, nhưng không hiểu tại sao lại buông xuống cười gằn:
- Giỏi quá, các ngươi làm việc giỏi quá.

Gã thanh niên hơi run:
- Lão gia, hắn chuồn nhưng có để lại mảnh giấy… Tên trung niên áo gấm chụp lấy mảnh giấy liếc qua và biến sắc, nhưng rồi hắn cười lạt:
- Được, nó giỏi, nhưng trốn ngày nay chớ làm sao trốn được ngày mai… Như đã quá quen với lối thay đổi bộ mặt, hắn trao mảnh giấy cho La Hán cười cười:
- Bạch lão đệ, xem có tức chết người không ?
La Hán vẫn lạnh băng, hắn tiếp lấy mảnh giấy, thấy nét chữ thật đáng gọi là "rồng bay phượng múa".
"Vô cớ làm mất vui thực khách, tội đáng xuống a tỳ.
Các hạ là cao nhân, cương trực, thuần lương, võ công tuyệt thế hiềm vì bọn Mãn tặc mà hành động, chuyện bất trí đó khiến cho người chắc lưỡi.
Không phải là đối thủ của ta, nghĩ vì chuyện bất đắc dĩ, thương vì nhân tài, ta không đụng các hạ, không chạm các hạ, các hạ không làm sao được.
Nhắn với La Hán, vì mình vì bạn, nghĩ thật kỹ, sẽ làm." Dưới thơ ký một chữ "Lý".
Thật vắn tắt, thật đầy đủ.
Chỉ cần liếc qua, Nghệ Thường biết ngay vị họ "Lý" này là ai rồi.
Tim nàng đập mạnh.
Nàng vì La Hán mà khánh hạnh, nghĩ đến Lý ân nhân mà cảm kích, nghĩ đến mình mà vui mừng.
La Hán cười lạt:
- Giỏi, lanh mắt, nhanh chân, nhiều cơ trí.
Tên trung niên áo gấm nói:
- Bạch lão đệ đang lúc phong mang bộc lộ, khí phách tràn đầy hắn sợ, hắn chờ cho uy phong giảm xuống rồi hắn mới ra mặt giao tranh hắn khôn.
Aø, cái lão này bắt chước lẽ quá, có lẽ lão chuyện hùa theo giọng chủ nhân nên quen, mới đọc thơ mà lão dùng tiếng ngắt ngang đứt khoản.
Nghệ Thường bắt cười thầm.
La Hán đáp:
- Ta biết.
Hai bàn tay hắn xoa vào nhau, mảnh giấy biến thành phấn trắng.
Hắn phủi tay, bụi giấy bay tan.
Tên trung niên áo gấm giật da mặt, lão ta ngầm sợ nội lực của La Hán.
Lão bước tới cười mơn:

- Bạch lão đệ, cứ theo lời lẽ trong thơ, hình như hắn có quen.
La Hán làm thinh, mặt hắn lạnh lùng.
Nhưng nếu nhìn kỹ vào mắt hắn sẽ thấy ngay nét kinh nghi.
Vì chính hắn cũng không hiểu chuyện gì đã xãy ra như thế.
Tên trung niên áo gấm lại cười:
- Thôi thế này, Bạch lão đệ, hắn đã trốn rồi, cũng được, vì đường xa, Bạch lão đệ cũng cần có thì giờ… - không !
Từ kẽ răng cắn lại của La Hán bật ra một tiếng khô khan:
- Các ngươi phải kiếm hắn cho ta, càng sớm càng tốt, ngay đêm nay là tốt nhất.
Tên trung niên áo gấm sững sờ:
Nghệ Thường lên tiếng:
- La Hán, hãy về rồi tính, để cho họ đi tìm. Người họ Lý vốn là đại địch của họ, tự nhiên họ sẽ nóng muốn tìm hơn.
Gã thanh niên cười theo:
- Vâng vâng, vị tiểu thơ đây nói đúng, tên tiểu tử ấy vốn là đại địch của chúng tôi, ý muốn diệt hắn nhứt định không ai nóng hơn chúng tôi. Xin Bạch lão đệ đừng nên đợi ở ngoài đường, xin cứ về khách điếm chỉ cần thấy bóng hắn là chúng tôi sẽ cấp tốc báo ngay.
La Hán không nói, hắn kéo tay Nghệ Thường đi thẳng ra ngoài.
Tên trung niên áo gấm đúng nhìn theo, mắt hắn trân trân, miệng hắn lầm bẩm:
- Mẹ họ, y như ở trong quan tài mới chui ra, mặt nói cứ nặng đăm đăm. Mẹ họ, thứ a tỳ địa ngục… Hắn nói lầm thầm, như tự nói với mình, nhưng gã thanh niên thuộc hạ đi sau lên tiếng:
- Cũng chẳng trách gì, trong lòng hắn đương bấn loạn… Tên Trung niên hừ hừ:
- Mẹ họ, hắn bấn loạn bộ người ta… Nhưng hắn bỗng rùng mình, hắn chợt nhận ra giọng nói vừa rồi không phải… Hắn không cần nhìn lại, hắn co giò… Nhưng hắn không chạy được, vai hắn bị giữ cứng và tiếp theo có tiếng cười:
- Khá lắm, kể ra thì ngươi cũng bén nhạy, nhưng trước mặt ta thì chạy làm sao được ?
Chỉ nghe năm ngón tay trên vai hắn hơi co lại, toàn thên hắn tê rần, tiếp theo là đau điếng hắn cảm nghe như xương cối gãy lìa, hắn rên một tiếng và cong người lại.
Người bên sau lại nói:
- Quay mình lại, chúng mình nói chuyện chơi.
Hắn ngoan ngoãn quay mình và hắn phát run… Họ Lý.
Họ Lý áo trắng sừng sững trước mặt hắn, bên cạnh là tên thanh niên

thuộc hạ của hắn, nhưng tên này đứng như tượng gỗ.
Tên trung niên áo gấm lấp bấp, ý như trong cổ hắn có cụt gì chận nghẹn:
- Lý…lý… Họ Lý cười:
- Ta tên là Lý Đức Uy, các hạ đã có quen mà.
Tên trung niên áo gấm run bần bật:
- Lý…Lý gia.
Lý Đức Uy cười:
- Không dám, các hạ hơi đề cao tôi rồi đó. Xích vào trong nói chuyện chút được chăng ?
Tên trung niên áo gấm hoảng hồn:
- Lý gia… có điều chi nói… ở đây cũng được mà… Lý Đức Uy nhướng nhướng cao mày:
- Các hạ đừng ỷ y ở đây có đông người, trừ phi ta không muốn giết các hạ, chớ một khi ta muốn giết thì chỗ nào cũng thế thôi. Đi, đừng để ta buồn, ta không hài lòng là "Mãn Châu" mất cả thể diện đó.
Tên trung niên áo gấm lại ngoan ngoãn đi theo.
Hắn không sợ Mãn Châu mất thể diện, hắn chỉ lo mất mạng của hắn thôi.
Phía trước của Trường An Đệ Nhất Lâu náo nhiệt bao nhiêu thì phía sau lặng lẽ bấy nhiêu.
Ngõ hẻm phía sau là ngõ hẻm chết.
Bất cứ nơi nào chắc cũng giống như thế này, phía trước hoa đăng rực rỡ thì phía sau cống rãnh tối tăm, phía trước sực nức hương thơm thì phía sau mùi hôi nồng nặc, phía trước lụa là gấm vóc mặt phấn môi son thì phía sau từng đàn chuột ghẻ lở sần sùi… Lý Đức Uy dẫn Tên trung niên áo gấm đi ra phía sau "khiêm tốn" ấy.
Buông bàn tay đang bóp trên vai tên trung niên áo gấm, Lý Đức Uy cười:
- Mất lòng trước được lòng sau, tại hạ xin nói trước nghe, tại hạ không có sợ các hạ chạy, nếu các hạ có đủ bản lãnh chạy khỏi thì cứ tự do, nhưng nếu vạn nhất mà các hạ bị trở lại thì tại hạ xin cặp giò trước đó.
Tái mặt rồi, nhưng vốn là con ngươi bất cứ trường hợp nào cũng có thể cười để "cầu tài", tên trung niên ngẩng mặt cười hì hì:
- Đâu dám, Lý gia, có chuyện chi xin Lý gia cứ nói mà.
Lý Đức Uy vỗ vỗ vai hắn cừoi cười:
- Vậy mới phải chớ. Xin được kết giao với bạn đó.
Hơi ngưng một chút. Lý Đức Uy thấp giọng:
- Nè bạn tôi hỏi nghe, gã họ Bạch đó bị các vị uy hiếp bằng cách nào

thế?
Tên trung niên áo gấm sững sờ:
- Cái đó… thì… Lý Đức Uy nói tỉnh khô:
- Không sao, nói hay không nói là tùy ở bạn, tôi không dám ép.
Tên trung niên áo gấm nói ngay:
- Lý gia, cái đó thật tình tôi không biết.
Lý Đức Uy gật gật đầu:
- Bạn không biết thì tôi phải đi tìm người khác. Thôi, bạn ở đây chờ nghe.
Hắn dợm bước đi, nhưng trước khi bước, hắn đưa tay lên… Tên trung niên áo gấm hoảng hốt:
- Khoan khoan… Lý gia, chúng tôi chỉ biết rằng chúng tôi có giữ của hắn một con tin.
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Như thế có phải là bạn nhau không ? Kẻ mày râu, kẻ đại trượng phu về sau nên thẳng thắn một chút nghe, đi đi.
Tên trung niên áo gấm lại sửng sốt:
- Lý gia cho… tôi đi ?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Tôi không bao giờ muốn tiêu diệt sinh mạng của các vị, bởi vì đó không phải là thượng sách. Nếu quả thật tôi muốn giết các vị thì, tại Trường An thành này, không một người nào của các vị có thể tiến vào. Đi đi.
Y như tử tội được nghe ân xá, tên trung niên áo gấm không dám nói một tiếng tạ Ơn, hắn khom mình lui một cái mất hút ngoài đầu hẻm…
Lý Đức Uy cau mặt lầm thầm:
- Thật là hiểm ác, thảo nào hắn lại không như thế… Trầm ngâm một chút, Lý Đức Uy bước nhanh ra khỏi hẻm.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 22
Đêm viếng giai nhân

Đêm về Trường An thành nơi nào cũng đèn đuốc sáng choang. Nhưng một đêm nào đó, trong dãy hành lang sát cận hoa viên của một toàn trang viện cổng kính tường cao, ánh sáng vẫn làm u ám. Vì vắng người, vì cần yên tịnh, người ta không cần phải thêm đèn, vì

tàng cây, vì vườn hoa quá rộng, những ngọn đèn lưu ly trong dãy hành lang không thể sáng xa hơn nữa.
Dãy hành lang của trang viện lớn thường thường là rộng, nhứt là hành lang đối diện với hoa viên, thường lại được rộng hơn.
Nơi đó, thường được kê những chiếc bàn nho nhỏ, những chiếc ghế dựa dài.
Nơi đó, chủ nhân, một mình hoặc với một vài người bạn thân có thể nhấm rượu, uống trà để mà tâm sự.
Những toà nhà có người đẹp, cố nhiên là giai nhân chưa xuất giá, những buổi không mưa, những đêm trăng sáng, người ta thường bắt gặp, hoặc vài cô tỳ nữ, hoặc một mình, người đẹp thường hay bách bộ hay tỳ tay lên lan can dãy hành lang ngắm cảnh, ngắm hoa.
Nội thành Trường An có nhiều tòa nhà tráng lệ, có cửa kính tường cao và đây là một :
vườn hoa thật rộng chạy dài từ dãy hành lang bên trái thẳng tới hậu viện, dãy hành lang bóng đèn mờ ảo, bên ngoài ánh trăng lưỡi liềm cộng lại cũng chỉ thấy những đóa hao trắng hoa màu biến thể sậm đen.
Nhiều nơi trong hoa viện ngập tràn bóng tối.
Tòa nhà thật u nhã. Vẻ u nhã đến vắng tênh.
Người đẹp quả có mặt trên chiếc ghế tựa dài, nàng đang ngắm ra ngoài, nhưng không biết ngắm hoa, ngắm trăng, hay đang ngắm về một phương trời nào đó… Cố nhiên là nàng có nhiều tâm sự, thứ tâm sự mà chỉ "một mình mình biết, một mình mình hay".
Nàng mặc một chiếc áo hoa trắng điểm đen lộng lẫy.
Những đóa hoa đang hí hởn nhìn trăng, sự có mặt của nàng đã làm cho hoa giảm sắc.
Nàng đẹp, thật đẹp.
Thất Cách Cách.
Mới không bao nhiêu ngày mà Thất Cách Cách trông đã ốm nhiều.
Không phải vì thời tiết, vì mùa thu ở đây dễ làm cho người khoan khoái, cũng không phải sầu lá rụng, lá vàng tuy có rơi nhiều theo chiều gió, nhưng những chòm cúc đang độ khoe cánh trải hương, vả lại mùa thu ở đây, có êm đềm chớ không tiêu sái.
Trời vào thu, đêm xuống hơi sương mát lạnh, chiếc áo mỏng trong con người mảnh khảnh, khiến cho ai nhìn vào cũng đều có thể cảm giác mỏng manh, trơ trọi của ngừơi con gái đêm trường.
Nàng buồn. Điều đó đúng.
Nhưng nàng buồn về chuyện chi ? Điều đó không ai được biết.
Bình lửa biên thùy tuy có kéo dài, nhưng phần thắng thể đang

nghiêng nhiều về phía Mãn Châu, nguyên nhân đó, không làm cho nàng buồn được.
Đoàn quân gián điệp xâm nhập Trường An tuy có nhiều trở ngại, nhưng cơ sở vững vàng và sự liên kết của dân bản xứ, của những hào phú có nhiều thế lực đang trên đà tiến hành tốt đẹp, thành tích đó, có thể làm cho nàng kiêu hãnh, vì nàng là kẻ cầm đầu. Việc đó, nàng chỉ có vui.
Thế nhưng bây giờ nàng đang tỳ tay lên lan can dãy hành lang, mắt đăm đăm nhìn vào khoảng trống, nàng đang tư lự.
Không phải dáng trầm tư của con người đang hận trù quyết sách, mà lại là nỗi ưu phiền… của cá nhân người con gái. Là một "hoàng tôn điệt nữ" lại có khả năng, uy tín lãnh trọng trách cầm đầu đoàn quân gián điệp hùng hậu xâm nhập Trường An, trong tay nàng nhân lực, tiền tài, nhất hô bá ứng, quyền sinh sát như một tiểu vương, nàng lại có thể buồn sao ?
Nàng nhè nhẹ thở dài, và chầm chậm ngẩng mặt lên.
Mắt nàng mệt mỏi nhưng long lanh.
Không biết đó là hơi sương, hay là giọt sầu dâng thầm kín.
Thình lình, đôi mắt vụt mở tròn, nàng hỏi trong tiếng gắt:
- Ai ?
Chỉ hơi tối trong vườn hoa có tiếng không to nhưng thật nhanh:
- Thất Cách Cách, Lý Đức Uy xin bái kiến để vấn an.
Đã "bái kiến" mà còn thêm hai tiếng "vấn an".
Trấn tĩnh người đối diện đó chăng ?
- Đa tạ!
Gương mặt thon dài có vẻ gầy gầy của Thất Cách Cách vụt hiện lên hai trạng thái:
kinh sợ và…vui mừng.
Nhưng chỉ một thoáng qua nàng khôi phục ngay cung cách thường ngày của vị "Thất Cách Cách" Mãn Châu:
nghiêm khắc đến lạnh lùng.
Nàng đứng dậy, quay mình qua một chút để diện đối với chỗ vừa phát tiếng.
Nàng hỏi:
- Lý gia, sao người lại biết tôi ở nơi đây?
Không biết đã có thời gian cân nhắc hay chỉ tình cờ buột miện,g cách xưng hô của nàng hơi khác.
Lý gia, một danh từ lớn và, "người" vừa ở ngôi hai mà cũng vừa có thể dùng ở ngôi ba, thứ đại danh từ có tánh cách tôn xưng mà cũng đầy vẻ lạnh lùng, hình như lúng túng mãi từ khi đầu gặp gỡ, cho tới

bây giờ, nàng mới thấy tạm ổn khi đối diện với con người mà nàng thấy khó khăn danh xưng.
Lý Đức Uy mỉm cười, nụ cười cố hữu hình như cũng riêng đối với nàng:
- Nói ra chắc Thất Cách Cách không tin, chớ thật thì đối với bộ thủ hạ cũng như hành tung của quý quốc trong thành Trường An này, tôi được thấy như ngửa bàn tay.
Hỏi riêng, hắn trả lời chung. Khéo lắm.
Thất Cách Cách gật đầu:
- Lý gia quả thật tài tình.
Nàng khen về sự điều tra chính xác, hay là khen vì câu trả lời khéo léo của hắn ?
Không biết Lý Đức Uy có phân biệt câu hỏi hay không, nhưng hắn lại mỉm cười:
- Không dám, Thất Cách Cách quá khen.
Đuôi mày nhỏ mà dài của Thất Cách Cách động nhẹ:
- Hôm đó, tại sao Lý gia không đợi tôi ?
Lý Đức Uy có vẻ trầm ngâm:
- Thất Cách Cách, một con người khi tự vấn thấy mình hành động đúng, thì không còn phải cầu mong ngừơi khác lượng giải. Con ngừơi tôi từ trước đến nay là như thế. Chỉ cần lương tâm không thẹn, còn thì mặc cho thế tình chê dở khen hay.
Thất Cách Cách chớp mắt:
- Có phải như thế hay không?
Lý Đức Uy đáp:
- Đó là nguyên tác làm người và hành động của tôi, tôi luôn luôn bảo trọng nguyên tắc đó.
Giọng nói của Thất Cách Cách bỗng dịu dàng:
- Tôi có bao giờ không lượng giải Lý gia đâu.
Lý Đức Uy nói:
- Như thế tôi cũng xin đa tạ Thất Cách Cách.
Lời lẽ của hắn thật là lãnh đạm, nếu đừng phải ngu thì ai cũng có thể thấy rõ ràng.
Thất Cách Cách hơi nghiêng mặt:
- “Chỉ cần lương tâm không thẹn, còn thì mặc cho thế tình chê dở khen hay”, Lý gia bảo đó là nguyên tắc làm người của Lý gia phải không?
Lý Đức Uy nhẹ gật đầu:
- Vâng, Thất Cách Cách.
Thất Cách Cách hơi cười:

- Thế sao Lý gia vẫn còn dung giọng nói ấy với tôi. Rõ ràng trong lòng của Lý gia vẫn không vui.
Lý Đức Uy cười ngay:
- Thất Cách Cách đã lầm rồi, trong lòng tôi hiện không vui tuyệt không phải vì chuyện ấy.
Thất Cách Cách "à" một tiếng như hơi thở:
- Như thế thì Lý gia đang vì chuyện chi ?
Lý Đức Uy thở một hơi dài như chán nản:
- Thất Cách Cách, mặc dầu lập trường của chúng ta là đối địch, mặc dầu giữa hai bên hiện trong thế thuỷ hoa? nan dung, nhưng chúng ta là những con ngươi biết điều, chúng ta phải bằng vào chân tài thực lực, bằng vào binh lực và trí tuệ để quyết phân thắng phụ, để định rõ thư hùng, không nên dùng thủ đoạn ti tiện để đối phó với nhau.
Đôi mắt phượng của Thất Cách Cách mở tròn xoe:
- Lý gia nói như thế chẳng lẽ bảo rằng tôi đã dùng thủ đoạn ti tiện để đối phó với Lý gia sao?
Lý Đức Uy lại thở dài:
- Có một vị cao thủ từ Hồi Hồi Bảo đến đây, đó là người "truyền nhân" duy nhất của "Tử Kim Đao" Bạch Trường Không, hắn đến đây là vì quý quốc đã bắt người thân của hắn làm con tin, buộc hắn phải giết cho được một người họ Lý, chẳng may người họ Lý ấy lại là tôi.
Thất Cách Cách biến sắc, nàng hỏi:
- Có chuyện thật như thế sao ?
Lý Đức Uy hỏi lại:
- Thất Cách Cách không biết chuyện đó sao ?
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Tôi hoàn toàn không biết.
Lý Đức Uy lại thở dài:
- Thất Cách Cách là người có nhiệm vụ tối cao phụ trách đạo quân bí mật của quý quốc xâm nhập Trung Nguyên, có chuyện khá quan trọng như vậy thế mà Thất Cách Cách lại chẳng biết, thật là điều đáng tiếc.
Thất Cách Cách chắc lưỡi:
- Thật tình tôi chẳng biết, Lý gia không tin tôi sao ? Nhưng Lý gia nghe ai nói thế.
Tôi nghĩ nếu có chuyện như vậy thì đáng lý tôi phải biết.
Lý Đức Uy đáp:
- Tôi không nghe ai nói cả, chính tôi đã có gặp vị "truyền nhân" của Tử Kim Đao từ Hồi Hồi Bảo đến đây.
Thất Cách Cách rúng động:

- Đã gặp mặt ? Đã giao đấu ?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Không, giá như đã giao đấu thì một trong đôi bên đã thương vong, mà tám chín phần mười, người bị thương vong ấy không phải là tôi, vì thế tôi không đành giao đấu.
Thất Cách Cách hỏi:
- Người đó không phải là đối thủ của Lý gia ?
Lý Đức Uy đáp:
- Người ấy là một tuyệt thế cao thủ, bằng vào sự thành công của đao pháp, e rằng trên đời này không có người thứ hai như thế, một ngươi luyện võ năm mười năm thật khó mà tiếp được với người đó một chiêu "Tử Kim Đao", nhưng chắc Thất Cách Cách biết tôi không hề khoe khoang, thật tình thì người đó vẫn còn kém hơn tôi một bậc.
Trầm ngâm một chút, Thất Cách Cách mím môi:
- Nếu thế thì chuyện này quả đã có thật rồi.
Hình như câu đó nàng tự nói với nàng, nhưng Lý Đức Uy đang có mặt, hắn lên tiếng:
- Tôi không có gì cần đến phải nói dối với Thất Cách Cách, nếu đó không phải là sự thật, không khi nào tôi lại tìm đến trình bày.
Thất Cách Cách nghiêng mặt:
- Bây giờ Lý gia đến đây "vấn tội" tôi đó phải không?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Không dám, Thất Cách Cách, Tử Kim Đao Bạch Trường Không năm xưa đã được liệt ngang hàng với Bố Y Hầu, trong triều đình cũng như danh vọng võ lâm, nhưng từ ngày treo ấn từ quan, Bạch Trường Không đã đến Hồi Hồi Bảo ẩn mình không hỏi đến lợi danh thế sự, ngày nay Tử Kim Đao Bạch Trường Không đã mất, kẻ truyền nhân của người sống mồ côi với bà nội, hai bà cháu một mực thiện lương, không hề giao thiệp với đời và cũng không còn dụng võ, theo tôi, quý quốc không nên bắt giữ một bà già gần đất xa trời để bắt ép một thiếu niên chân chất thật thà mà hiếu để như thế ấy.
Thất Cách Cách hỏi:
- Lý gia muốn cho tôi tìm cách tha bà ấy phải không ?
Lý Đức Uy nói bằng một giọng thành khẩn:
- Đây là lần thứ nhất, đối với Thất Cách Cách tôi có một thỉnh cầu, nếu Thất Cách Cách có thể gật đầu thì Lý Đức Uy này sẽ trọn đời cảm kích, dầu vậy, tôi vốn là người đối địch của quý quốc, là cây đinh trong mắt, là cái gai ở sau lưng của quý quốc, tôi không dám nài ép Thất Cách Cách gì cả. Thế nhưng, tôi nghĩ rằng nên bằng vào thực lực tài trí để phân cao hạ một cách quang minh chánh trực, chớ

không nên mượn tay người bằng cách cưỡng bách một bà già như thế.
Trầm ngâm một chút, Thất Cách Cách ngẩng mặt:
- Xin Lý gia đợi tôi một chút, Tiểu Hỷ.
Một ả thị tỳ từ cuối dãy hành lang ứng tiếng chạy lại cúi đầu nhưng cô ta tỏ vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy Lý Đức Uy:
- Lý gia đến đây à … Lý Đức Uy mỉm cười:
- Vâng, vừa mới đến.
Cô nữ tỳ cũng mỉm cười bằng tất cả vui mừng:
- Lý gia đến thật là đúng lúc, Thất Cách Cách của chúng tôi… Đôi má thon thon của Thất Cách Cách vụt ửng hồng, nàng vội gạt đi:
- Tiểu Hỷ, gọi người phụ trách đệ nhất đội Trường An đến cho ta.
Tiểu Hỷ có vẻ ngạc nhiên, cô ta chắc nghĩ rằng nơi đây, bây giờ đáng lý phải cần "vắng người" mới phải… Thế nhưng lịnh đã truyền, cô nữ tỳ có muốn cũng không dám hỏi, cô ta cúi đầu tuân lịnh lui ra.
Thất Cách Cách ngẩng mặt lên, đôi má nàng vẫn còn ửng đỏ, nàng nói thật dịu:
- Lý gia tránh mặt một chút nghe.
Lý Đức Uy gật đầu lui vào góc tối.
Thường thường tướng mạo của con người có nhiều khi lại dễ dàng thay đổi tùy theo trường hợp.
Có những kẻ mà sự thay đổi tướng mạo, dáng cách rất tự nhiên, có lẽ đó là một "bẩm sinh", một "thiên tài", hay ít ra đó cũng là một "nghề chuyên môn".
Gã trung niên áo gấm người đội trưởng "đệ nhất đội Trường An" của Mãn Châu là một trong những kẻ "tài ba" ấy.
Đối với những tên thuộc hạ trong đội của hắn, hắn có một dáng cách khác, đối với Lý Đức Uy, khi hắn bị chế ngự, hắn có một dáng khác, đối với Thất Cách Cách, người lãnh đạo tối cao của hắn, hắn lại có một dáng cách khác.
Hình như trong mỗi một trường hợp nhất định nào đó, hắn là những con người hoàn toàn khác biệt, nếu nói theo giọng "sân khấu" thì hắn là một diễn viên "kỳ tài đa dạng", là một "quái kiệt" của kịch trường.
Bây giờ, đầu hắn hơi cúi, lưng hắn hơi khom, hai chân hắn lăng căng, giống hệt một con chó khi nghe chủ "tróc".
Không biết từ bao giờ, giọng nói của hắn bỗng thâm thấp khàn khàn:
- Dạ… nô tài bái kiến Thất Cách Cách, kính dâng Thất Cách Cách hai chữ an tường.
Đó là thái độ "bình thường", nhưng bây giờ vì biết có tia mắt của Lý Đức Uy chiếu vào con người của tên đội trưởng nên Thất Cách Cách

hơi thèn thẹn cho dáng cách “khom lưng lộ liễu” của tên thuộc hạ, nàng gắng lắm mới giữ được vẻ tự nhiên:
- Hãy đứng lên cho ta hỏi.
Tên đội trưởng cúi đầu “bắn lùi” hai bước khoanh tay.
Thất Cách Cách nhướng mắt:
- Ta nghe nói từ Hồi Hồi Bảo có đến đây một người họ Bạch, phải không?
Tên đội trưởng hơi cúi mình thêm:
- Hồi bẩm Cách cách, chuyện đó… Thất Cách Cách hỏi luôn:
- Nghe nói các người đưa gã họ Bạch đến đây để đối phó với người họ Lý phải không?
Gã đội trưởng đáp:
- Hồi bẩm Cách cách quả có như vậy.
Thất Cách Cách mím môi:
- Nghe nói các ngươi bắt giữ thân nhân của họ Bạch phải không ?
- Hồi bẩm Cách cách, đó là bà nội của hắn.
Một lớp sương lạnh phủ mỏng lên mặt Thất Cách Cách, nàng hỏi:
- Đó là chủ trương của ai ?
Tên đội trưởng đáp:
- Hồi bẩm Cách cách, đó là chủ trương của Cửu Vương Gia.
Thất Cách Cách sửng sốt:
- Chủ trương của Cửu Vương Gia ?
Tên đội trưởng cúi đầu:
- Bẩm vâng.
Thất Cách Cách trầm ngâm khá lâu, đôi mày liễu của nàng động đậy nhiều lần, nàng hỏi:
- Cửu Vương Gia phái người nào thi hành chuyện đó ?
Tên đội trưởng đáp:
- Bẩm Cách cách, do Cửu Vương Gia thân tự thi hành.
Aùnh mắt của Thất Cách Cách bắn mạnh những tia kinh ngạc:
- Cửu Vương Gia đã đến Trung Nguyên?
Tên đội trưởng đáp:
- Hồi bẩm Thất Cách Cách, Cửu Vương Gia đã đến Trung Nguyên mấy bữa rồi.
Thất Cách Cách cau mặt:
- Cửu Vương Gia đến Trung Nguyên là một đại sự, tại sao ta lại không hay biết?
Tên đội trưởng ấp úng:
- Bẩm… bẩm việc đó nô tài không được rõ.
Thất Cách Cách hỏi:

- Cửu Vương Gia đang ở đâu ?
Tên đội trưởng đáp:
- Bẩm Cách cách, việc đó nô tài không được rõ, nô tài chỉ biết rằng Cửu Vương Gia đã đến Trung Nguyên và việc đến Trung Nguyên của Cửu Vương Gia là một chuyện cực kỳ cơ mật.
Thất Cách Cách cười gằn:
- Cơ mật đến mức độ luôn ta cũng không được biết.
Tên đội trưởng khoom mình:
- Cách cách minh giám, nô tài thật tình không được biết về chuyện đó.
Cơn giận của Thất Cách Cách có phần dịu lại nàng hỏi:
- Như thế, ngươi nghe ai nói Cửu Vương Gia đến Trung Nguyên ?
Tên đội trưởng đáp:
- Hôm qua nô tài gặp một Vệ Sĩ của Cửu Vương Gia ngoài đường phố, chính hắn đã cho nô tài biết như thế.
Thất Cách Cách cười lạt:
- Tình cờ gặp cho biết, như thế là "cơ mật" đó, tại sao ? Hừ, đến ta cũng không cho biết, xem như thế thì ta đã chẳng bằng ngươi rồi.
Tên đội trưởng quỳ thụp xuống, thiếu chút nữa là hắn bò càn dưới đất:
- Dập đầu xin Cách cách minh giám, nô tài đáng chết.
Thất Cách Cách vẫy tay:
- Không quan hệ đến ngươi, đi đi.
Tên đội trưởng dập đầu tạ Ơn và lủi ra ngoài.
Thất Cách Cách đứng sững một mình, mặt nàng như nặng xuống…
Thật lâu, nàng nói:
- Lý gia, xin mời:
Lý Đức Uy bước nhẹ ra và Thất Cách Cách khoát tay về phía cô tỳ nữ:
- Dâng trà cho Lý gia, dùng cái bình của ta đó nghe.
Tiểu Hỷ tuân lịnh lui vào.
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Thất Cách Cách không nên khách sáo, tôi phải đi ngay rồi… Thất Cách Cách nhìn hắn bằng một cái chớp mắt:
- Gặp nhau không phải dễ, Lý gia khoan đi, tôi còn có chuyện cần nói lắm, xin mời ngồi.
Nàng ngồi trở xuống chỗ cũ, Lý Đức Uy ngồi ghế trên bậc đá hoa kế bên chậu kiểng, đối diện thật gần.
Hắn hỏi:
- Chẳng hay Thất Cách Cách còn có điều chi dạy bảo?

Thất Cách Cách hơi nghiêng mặt:
- “Dạy bảo” ? đừng khách sáo quá như thế có được không? Lý gia!
Lý Đức Uy đáp:
- Đó là lễ, mà đã là lễ thì không nên thất.
Thất Cách Cách không nói, nàng cúi mặt trầm ngâm… Hồi lâu, nàng ngẩng mặt lên nói trong tiếng thở ra:
- Vừa rồi Lý gia đã có nghe, tôi không hề hay biết chuyện chi.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Tôi xin lỗi Cách cách.
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Không cần phải thế, chỉ cần Lý gia biết tôi là đủ. Tôi không phải hạng ngươi hành động như thế. Tuy chúng ta đứng trên lập trường đối địch, nhưng bức bách một người tìm giết Lý gia là chuyện mà tôi không thể làm được. Thật ra thì chính tôi không muốn cho Lý gia phạm một chút thương, chớ đừng nói đến chuyện phải chết… Lý Đức Uy thấp giọng:
- Đa tạ Cách cách.
Thất Cách Cách lại thở ra:
- Đừng có tạ Ơn, tôi biết, tôi không thể giết Lý gia… Ngưng một giây, nàng chắc lưỡi:
- Chuyện này tôi đành vô lực, biết phải mà không thể giúp, không thể làm. Lý gia chắc thừa biết rằng danh vị “Cách cách” của Mãn Châu là để chỉ một hoàng thân, tôi là tôn nữ, nhưng thật thì hơi xa và quá nhỏ nhen. Tôi được phái đến Trung Nguyên chỉ vì tôi cũng có chút thực tài, nhưng quyền hành so với “Cửu Vương Gia” thì quả là một trời một vực. Ông ta là vị hoàng tử thứ chín của Mãn Châu, về tư, ông ta là hoàng thúc của tôi, về công, ông ta là thân vương, quyền bính của ông ta rộng lớn, chủ trương của ông ta, tôi không có quyền can thiệp và khi có mặt ông ta, tôi hoàn toàn không được phép chủ trương bất cứ việc gì… Lý Đức Uy gật đầu:
- Tôi biết, nhưng lòng tốt của Cách cách, tôi vẫn cảm kích như đã giúp cho rồi.
Thất Cách Cách nói:
- Tôi có thể tìm đến Cửu thúc của tôi, chỉ cần tìm được là tôi có thể khẩn cầu… Lý Đức Uy xúc động:
- Thất Cách Cách, tôi cảm kích không thể nói bằng lời.
Gương mặt của Thất Cách Cách phảng phất một lớp buồn tha thiết:
- Tôi không cần cảm kích, tôi chỉ cần… Lý gia đừng xem tôi là cừu địch, đừng lãnh đạm với tôi là đủ rồi.
Lý Đức Uy rúng động kêu nho nhỏ:

- Thất Cách Cách… Thất Cách Cách cúi đầu, giọng nàng như khẩn khoản:
- Lý gia có biết rõ hay chưa ?
Lý Đức Uy cắn môi, giọng hắn cũng trở thành tha thiết:
- Đừng… Thất Cách Cách không thể… không thể được đâu.
Thất Cách Cách ngẩng đầu lên, đôi mắt nàng như hờn trách:
- Tại sao không thể ? Tại vì tôi là một đứa con gái vô hạnh, tại vì tôi là đứa con gái Mãn Châu, phải không ?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Không, tại vì tôi và Cách cách mới gặp nhau… Thất Cách Cách ngời ánh mắt:
- Một lần thôi, nếu quả hữu tình thì chỉ một lần gặp gỡ, đâu lựa phải nhiều hơn… Lý Đức Uy lắc đầu:
- Thất Cách Cách, lập trường của chúng ta là đối địch, chúng ta đứng trên giới tuyến khác nhau… Thất Cách Cách gật đầu:
- Tôi biết, đó là nguyên nhân bất hạnh, nhưng tôi đã không xem Lý gia là kẻ địch, Lý gia đành xem tôi là người thù hay sao ?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Tôi không bao giờ nuôi thù hận với bất cứ một ai, dầu tình thế bắt buộc phải giết một người nào đó, tôi cũng không để nặng lòng thù hận. Thế nhưng, lập trường của một con người, nhất là lập trường của chúng ta hiện tại không thể nào cải biến… Thất Cách Cách chớp mắt:
- Ý của Lý gia muốn nói là chỉ trừ trong hai chúng ta có một người cải biến lập trường… Lý Đức Uy chận nói:
- Tôi không thể cải biến mà Thất Cách Cách chắc chắn cũng không bằng lòng cải biến.
Thất Cách Cách nhìn sâu vào mắt Lý Đức Uy nàng như muốn soi thấu trong đáy lòng của hắn, như muốn dồn những gì thầm kín trong đáy lòng nàng lên ánh mắt để chuyền sang hắn, giọng nàng van vỉ:
- Tôi lỡ sinh trong hoàng tộc, tôi khó lòng cải biến lập trường, còn Lý gia là một trong bá tính, là một nhân vật võ lâm, là một nhân vật giang hồ… Lý Đức Uy chận ngang:
- Thất Cách Cách đã lầm, tiết tháo của bậc sĩ phu, đâu đã chắc hơn kẻ thảo dân thất học ? Từ xưa đến nay, gánh vác giang sơn, gỡ cơn quốc nạn, biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt võ lâm, biết bao nhiêu chí sĩ vô danh ? Chuyện bảo vệ giống nòi cho khỏi lọt vào tay của ngoại nhân, đâu phải là chuyện riêng của hoàng tộc ?
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Đừng có nói những chuyện ấy. Kỷ cương của nhà Minh đã sụp đổ,

kẻ ác ngồi trên, gian nịnh chuyên quyền, trung thần mai một, chuyện đó Lý gia đâu chẳng thấy, tội gì… Lý Đức Uy mỉm cười:
- Thất Cách Cách lại lầm. Chính vì kỷ cương sụp đổ, chính vì gian nịnh chuyên quyền, chính vì thế nước suy vi cho nên những kẻ vô danh mà giàu nhiệt huyết như chúng tôi phải phấn chấn, phải góp sức, phải nỗ lực vãn hồi, chớ nếu thế nước đang bền, nhân tài hàng hàng lớp lớp chung lưng đấu cật thì quả thật, người như chúng tôi chắc không cần lắm.
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Nhân tâm ly tán, đại thế đã mất rồi, Lý gia một mình… Lý Đức Uy cười:
- Cách cách lại lầm. Trong triều còn có trung lương, rừng núi còn có hàng ức vạn người nhiệt huyết, quốc gia hưng vong ,thất phu hữu trách, cho dầu một con ngươi cũng phải làm cho xong bổn phận của mình.
Thất Cách Cách làm thinh.
Trầm ngâm một lúc, nàng nói bằng giọng e dè:
- Tôi không kể vinh hoa phú quý, tôi cũng không đề cập lập trường, nhưng tại sao người ta lại không thể phó mặc chuyện quốc gia, chuyện nước này nước khác để mà trọn vẹn yêu nhau… Lý Đức Uy thở dài:
- Chuyện đó có thể xảy ra trong khi thiên hạ thái bình, trong khi bờ cõi không bình đao khó lửa, còn bây giờ đây, ai là người có quyền chỉ lo nghĩ chuyện riêng tư ?
Hắn nhìn thẳng vào mặt nàng và thấp giọng:
- Thất Cách Cách, đêm đã quá khuya rồi, hơi sương đã xuống lạnh quá rồi… Thất Cách Cách hãy vào phòng, kẻo gió thấm hoàng y….
Thất Cách Cách cúi mặt rưng rưng:
- Kẻ vào phòng ấm, người dãi gió sương, biết ai lạnh hơn ai… Lý Đức Uy đứng dậy thở dài:
- Thôi… “thôi” cái gì? “thôi” đã đành rồi, “thôi” đừng nói nữa, “thôi” đừng làm cho lòng tê tái, hay “thôi” hãy đợi ngày mai…?
Hắn vòng tay nhưng cô nữ tỳ Tiểu Hỷ đã bước ra với bình trà hương thơm nghi ngút và khẽ kêu lên:
- Lý gia… Thất Cách Cách thở dài:
- Thôi, Lý gia còn có việc… Và nàng vội nói luôn:
- Để đó rồi lát nữa ta uống… một mình:
Nàng quay qua Lý Đức Uy:
- Lý gia, tôi không tiện đưa xa.
Lý Đức Uy thấp giọng:

- Đừng, Thất Cách Cách, tôi đi.
Hắn chầm chậm đi ra. Hắn không muốn bước mau. Hắn muốn chứng tỏ rằng hắn không chạy trốn, hắn phải chịu đựng để đương đầu với một sự thực phũ phàng… Thất Cách Cách ngồi nhìn sững cành hoa sương đọng rưng rưng, đôi mắt nàng cũng chợt rưng rưng.
Tiểu Hỷ thảng thốt kêu lên:
- Thất Cách Cách… Thất Cách Cách khoát tay:
- Khuya rồi, ngươi hãy vào nghỉ đi.
Tiểu Hỷ lo lắng:
- Thất Cách Cách… Thất Cách Cách cau mày:
- Bảo ngươi nghỉ đi nghe không?
Tiểu Hỷ cúi đầu:
- Vâng, đêm khuya sương nặng, xin Thất Cách Cách cũng nên nghĩ sớm.
Thất Cách Cách dịu giọng:
- Vào đi.
Ngồi lại một mình, Thất Cách Cách vẫn cứ nhìn sững vào khoảng trống không, thật lâu, hàng mi cong vút của nàng vùng khép lại, những giọt nước mắt trào ra… Môi nàng run run mấp máy thì thào:
- Chàng đúng, nếu vì một người con gái mà chàng quên nhiệm vụ, bỏ lập trường thì đâu có đáng để cho mình yêu… mình cũng không bao giờ đau khổ…

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 23
Tiếng nói của con tim

Ngọn đèn thật nhỏ, ánh sáng tỏa lờ mờ.
Thật ra thì một gian phòng chỉ có hai người, ánh sáng như thế kể ra cũng là quá đủ.
Nghệ Thường nói thật nhỏ:
- La Hán, đừng có cau mày hoài như vậy được không ? Nhìn mặt anh, em không làm sao chịu nổi.
La Hán cười, cố nhiên nụ cười gắng gượng:
- Nghệ Thường, anh không muốn cái buồn của anh lây đến em, em đáng lý phải là một cô gái không buồn, không biết buồn mới được.
Nghệ Thường háy mắt:

- Ai nói với anh vậy ? Em đã buồn, đã biết buồn, chỉ có điều cái buồn của em không giống của anh thôi.
La Hán hỏi:
- Vậy chớ cái buồn của em là cái buồn gì ?
Như e thẹn, như tức mình, nàng vùng vằng:
- Hổng nói đâu.
Một cô gái đẹp mà hơi giận một chút là càng đẹp hơn lên, cái làm cho người mê mệt là cái tự nhiên chớ không phải cố làm ra vẻ.
Nói câu nói đó, Nghệ Thường bày hẳn dáng sắc tự nhiên, thứ tự nhiên trời ban trong cái đẹp của nàng.
La Hán ngồi nhìn trân trối.
Nhưng rồi hắn lại thở dài quay đi chỗ khác.
Nghệ Thường hỏi vào tai hắn:
- Tại làm sao anh không dám nhìn em ?
La Hán lại thở ra:
- Anh không xứng.
Nghệ Thường hỏi:
- Anh có thể làm chủ lòng anh, có thể cải biến được không ?
La Hán lắc đầu, mắt hắn hằn lên những đường nhăn thống khổ:
- Không, anh không thể cải biến gì cả.
Nghệ Thường cau mặt:
- Có thể, anh có thể, chỉ cần anh bằng lòng, chỉ cần anh tình nguyện.
La Hán nói:
- Anh bằng lòng, anh tình nguyện, nhưng anh không thể… Nghệ Thường, em có biết cho anh không ?Nghệ Thường chắc lưỡi:
- Tại làm sao anh không chịu nói cho em biết ? Tại làm sao ? Biết đâu em lại chẳng có thể giúp anh, La Hán ?
La Hán lắc đầu:
- Không, Nghệ Thường em không thể giúp anh, không ai có thể giúp anh được cả.
Nghệ Thường thở ra:
- Vây thì… La Hán, anh phải gắng, anh phải giúp cho anh, anh… La Hán cười như khóc:
- Bản thân anh đã không có tự do thì anh làm sao gắng được… Nghệ Thường bóp mạnh bàn tay La Hán:
- La Hán, anh làm em điên lên được, chuyện như thế nào ?
La Hán siết lại tay nàng bằng dáng cách vằng vặt tâm tư:
- Nghệ Thường, bỏ đi, đừng nói đến chuyện ấy nữa, được không ? Em hãy ngồi cạnh bên anh, chẳng lẽ chúng ta không còn chuyện gì để nói nữa sao ?

Trầm ngâm một lúc, Nghệ Thường nói:
- La Hán, em cảm thấy một con người, nhất là một người con trai ngang tàng bất khuất như anh, đáng lý phải nhìn vào thực tế, đáng lý phải đem hết dũng khí, cam đảm nhìn thẳng vào thực tế… Trên đời không có một chuyện gì không giải quyết được. Có khó khăng thì phải có biện pháp giải quyết khó khăn, không thể tránh né, không thể đầu hàng… La Hán ngồi nhổm dậy kêu lên:
- Nghệ Thường… Nghệ Thường buồn rầu:
- Thôi, em không nói những chuyện ấy nữa, anh đã không cho em nói thì thôi.
Chúng mình nói chuyện khác. Chuyện gì ? Anh nói đi.
La Hán cười khổ sở và hắn làm thinh.
Nghệ Thường chừng như sợ hắn buồn vì câu nói hơi "ấy" của mình, nàng cười dịu giọng:
- Bây giờ bàn về chuyện tương lai của chúng mình được không, anh ?
La Hán sửng sốt:
- Chuyện tương lai ?
Nghệ Thường nghiêng mặt ưu tư và thần sắc của nàng vụt mơ màng hướng về tươgn lai thật sự:
- Bây giờ tuy chưa có thể quyết dịnh là chúng ta sẽ ở tại chỗ nào, nhưng em hy vọng nơi đó xa thành thị một chút, càng xa càng tốt. Nơi đó, có núi có sông… có cây có hoa… có vài gian nhà tranh cửa trúc… phía trước có vườn, phía sau có ruộng… La Hán bật cười:
- Nghệ Thường tưởng tượng đẹp quá vậy ?
Nghệ Thường nghiêng mặt:
- Anh tưởng không tìm được một chỗ như thế hay sao ?
La Hán đáp:
- Nơi như em muốn thì nơi nào cũng có thể tìm ra, nhưng vấn đề là biết có đẹp được như lòng mong ước hay không ?
Nghệ Thường chớp mắt:
- Tại sao lại không thể ?
La Hán nói:
- Bà nội anh… Hắn vùng ngậm miệng lại, môi hắn run run, hắn nuốt nước bọt khan mấy lần rồi trầm ngâm nói tiếp:
- Bà nội tôi từng nói rằng phong vị giang hồ nguy hiểm lắm, đừng có bao giờ để cho nó nhiễm vào mình, một khi nó đã nhiễm vào mình rồi thì khó mà thoát ra cho được, trừ phi… hơi thở không còn. Chính như cha anh vốn là nhân vật võ lâm, dời cả gia đình ra vùng quan ngoại tưởng đâu như thế sẽ đoạn tuyệt với võ lâm, thế nhưng cuối

cùng rồi thì xương trắng máu tanh cũng kéo đến Hồi Hồi Bảo, chẳng những thế, chuyến đi Trung Nguyên này của anh, để làm một chuyện không nên làm, để nói một câu không nên nói, đó cũng do "di sản" của cha anh làm liên lụy… vì thế anh không muốn liên lụy đến em…
Nghệ Thường hất mặt:
- Em không sợ.
La Hán cười:
- Nghệ Thường, em có thể không nhưng anh sợ, làm hư mình thì nhỏ nhưng làm hư người thì lớn lắm.
Nghệ Thường nghiêm giọng:
- La Hán, vợ chồng là hãy đồng cam cộng khổ vui buồn sướng khổ cùng chia sẻ với nhau. Từ ngay gặp anh, em đã yêu anh và cũng từ ngày hôm đó, em biết anh đã bị nhiễm vào mình cái phiền lụy của võ lâm, nếu em sợ thì hôm nay em đâu có ngồi cạnh bên anh?
La Hán nhìn sững vào mặt nàng, tâm tình của hắn bị chấn động:
- Vợ chồng ? Em nói sao ? Nghệ Thường, vợ chồng?
Nghệ Thường gật đầu:
- Chớ sao ? Em đã yêu anh thì em là vợ của anh, hai trái tim cùng một nhịp, hai tâm hồn cùng một mộng, chúng ta sẽ cùng nhau đến bạc đầu.
La Hán thiếu điều nhảy dựng lên:
- Nghệ Thường, không được… em không thể… anh không thể làm chồng em được… trên đời sẽ còn có người thích hợp với em hơn…
Nghệ Thường lắc đầu:
- Không ai thích hợp bằng anh, cũng không ai thích hợp với anh hơn em, La Hán, anh muốn em sẽ gần anh trọn đời em cũng muốn anh gần em trọn đời, tại sao em không thể là vợ anh, trừ phi anh chê em. Anh đã chẳng nói rằng anh thương em đó sao?
La Hán lắc đầu:
- Không, bây giờ anh thấy đúng là không được, anh không chê em, nhưng mà… anh sợ.
Nghệ Thường nhướng mắt:
- Sợ ? Anh sợ cái gì ?
La Hán thấp giọng như mệt mỏi:
- Anh sợ sẽ làm liên luỵ đến em… em trong trắng, em thiện lương, em phải có một người chồng thích hợp như thế, phải có một nơi thật đẹp thật yên lành như em đã mong ước, em phải có một cuộc sống êm đềm, vui sướng. Còn anh, anh tự biết trọn đời anh không thể tìm được một nơi như thế, tại vì khi chưa chào đời, anh đã bị nhiễm không khí tai hại, cái di truyền nguy hiểm của giang hồ. Bây giờ, quả

đúng là anh đang đi vào con đường đó… anh đi đến đâu, nó bám theo đến đó, chạy không khỏi, trốn không xong… Hắn ngậm miệng lại, khoé môi hắn giật trông thật thảm hại… Nghệ Thường nắm chặt tay hắn:
- Anh, chẳng lẽ từ trước đến nay không một kẻ giang hồ nào cởi bỏ được chiếc áo giang hồ cả hay sao?
La Hán thở ra:
- Chuyện đó… không phải là khôngcó, nhưng… ít quá, ít đến mức gần như….
không có!
Nghệ Thường gặn lại:
- Có ít, thế nhưng tại làm sao chúng ta lại không nằm trong số ít đó chớ?
La Hán như đờ đẫn:
- Điều đó… anh… Nghệ Thường cứng giọng:
- La Hán, người ta thường nói rằng đã là phước thì không phải họa, mà đã là họa rồi thì không chạy đâu thoát. Ai cũng phải chết một lần, ngồi trogn nhà, trốn trong phòng cũn g chết. Trong đời ai cũng thế chớ không chỉ người giang hồ bị nguy hiểm không thôi. Đường đời hấp hểnh, xe ngựa làng chàng, chỗ nào cũng là nguy hiểm, bước ra là nguy hiểm, nhưng không thể ngồi một chỗ, không thể ở mãi trong nhà, người sống là phải đi, dầu nguy hiểm cũng phải đi, mà ngồi trong nhà cũng đâu phải không nguy hiểm, cũng đâu thể sống ngàn năm ? Phải không anh?
Nàng nói riết làm cho La Hán ngồi ngó… lắc đầu.
Nghệ Thường chồm lên:
- Cái gì ? Anh lắc đầu cái gì ?
La Hán cừơI:
- Anh nói không lại em.
Nghệ Thường gắt:
- Anh nói em… già hàm phải không ? Hỏi đi, hỏi ai xem em nói thế có phải không ?
La Hán lại thở ra:
- Nghệ Thường, mình nói chuyện khác đi… Hắn vụt ngẩng mặt lên giọng hắn lạnh băng băng:
- Đêm khuya sương nặng, đứng ngoài không lạnh hay sao ?
Một giọng cười sằn sặc nổi lên ở bên ngoài, giọng cười nghe y như từng khối băng rơi xuống:
- Ngồi trong phòng kín để ôm ấp người đẹp, để cho bằng hữu đứng ngoài sương gió, thế tình lạnh lạt đến mức hay sao ?

La Hán lạnh lùng:
- Bây giờ không phải lúc khuấy rầy ta, nơi đây không phải là nơi giết chóc… Giọng nói như băng bên ngoài đáp lại:
- Được, ta không khuất rầy các hạ giờ này, sáng ngày mai, khi mặt trời vừa mọc, ta đợi tại Ngưu Đầu Cổ Sát.
Không khí trở về im lặng.
Sát khí của La Hán lần lần dịu lại, hắn nhếch môi:
- Nghệ Thường, có nghe thấy hay không ? Đã nhiễm chất giang hồ thì vĩnh viễn mùi máu tanh không làm sao rửa được.
Nghệ Thường vẫn còn thảng thốt:
- Đi rồi à ?
La Hán gật đầu:
- Đi rồi, đã cách xa hàng trăm trượng.
Nghệ Thường hỏi:
- Ai vậy ?
La Hán nói:
- Không nhớ giọng hay sao ? Họ Lệ đó.
Nghệ Thường mở tròn đôi mắt:
- Lệ Tam Tuyệt ?
La Hán gật đầu không nói.
Nghệ Thường lo sợ:
- Tại sao hắn lại đeo theo mình như thế ?
La Hán trầm ngâm:
- Cũng có thể vì hắn ganh em với anh, cũng có thể vì chuyện anh gặp người nói chuyện ở đại tán quan hôm trước, chuyện không có gì quan trọng nhưng chắc hắn nghe lầm… cũng có thể hắn theo anh là vì thanh "Tử Kim Đao"… Nghệ Thường hỏi:
- Thanh Tử Kim Đao quý lắm phải không?
La Hán lắc đầu:
- Anh có nghe từ trước, trong võ lâm có những thanh kiếm quý, đao quý, quý đến mức người ta phải giết nhau để tranh đoạt. Thanh Tử Kim Đao cũng có quý nhưng chắc không phải thế, nếu cần tranh đoạt thì bao nhiêu năm nay ở tại Hồi Hồi Bảo đã dẫn tới rồi. Anh nghĩ họ theo anh là vì thấy nó, thấy nó là họ biết lai lịch của anh, nếu anh ở mãi tại Hồi Hồi Bảo thì không sao nhưng khi anh trở lại Trung Nguyên thì họ sợ, vì có thể họ đang có âm mưu gì đó, họ không bằng lòng dòng dõi thanh Tử Kim Đao này có mặt… Nghệ Thường trầm ngâm:
- Hay là vấn đề quốc sự ? Nhưng anh đâu có dính líu với triều đình ?
La Hán nói:

- Anh không dính líu nhưng thanh Tử Kim Đao này dính líu. Em quên rằng cha anh là rường cột của triều đình trước kia hay sao ? Theo anh nghe thì không riêng cha anh mà còn có một người nữa, đó là Bố Y Hầu, người này và cha anh là bạn thân cùng một chí hướng, nghe đâu Bố Y Hầu cùng các lão quan từ quan sau cha anh không bao lâu… Ánh mắt của Nghệ Thường lóe lên sự vui mừng, nàng hỏi nhóng:
- Anh có biết Bố Y Hầu không ?
La Hán lắc đầu:
- Anh chỉ nghe man mán, chớ không rõ lắm… Nghệ Thường nói:
- Như vậy họ theo dõi anh cũng như theo dõi Bố Y Hầu là tại vì họ chống triều đình, họ sợ anh giúp triều đình chống họ.
La Hán gật đầu:
- Cũng có thể, nhưng nói chung, giang hồ là như thế. Có nhiều chuyện chính người bị hại cũng không rõ nguyên nhân.
Nghệ Thường hỏi:
- Hắn hẹn ngày mai đến tại ngôi chùa cổ "Ngưu Đầu Tự" vậy anh có đi không?
La Hán nhướng mắt:
- Tự nhiên là phải đi chớ sao không ? không đi làm sao được ?
Nghệ Thường hỏi:
- Tại làm sao lại phải đi mới được ? Không đi sợ người ta cười à?
La Hác cười:
- Nghệ Thường, thật khó mà giải thích, nói chung, em nên biết rằng chuyện này không thể trốn được, trốn được ngày mai, nhưng rồi ngày và những ngày mai kế tiếp thì sao?
Nghệ Thường nói:
- Vậy tại sao không thử trốn một ngày xem sao ? Trốn được ngày nào hay ngày ấy, cho đến khi nào trốn không được nữa rồi hẳn hay, có được không ?
La Hán nhìn nàng bằng đôi mắt nhướng nhướng:
- Sao vậy ? Nghệ Thường em sợ phải không ?
Nghệ Thường lắc đầu:
- Không phải sợ, con gái như em không giống như con gái sống yên phận với cha mẹ vậy đâu. Gan em cũng lớn lắm, anh quên rằng em từ Bạch Liên Giáo mà ra hay sao?
Chỉ có điều em không muốn anh giết người, chuyện giang hồ giống như một cái vực sâu không đáy, em không muốn cho anh đặt chân vào đó.
La Hán cười gượng gạo:

- Nghệ Thường, sớm lắm từ ngày anh tiếp nhận thanh Tử Kim Đao, này là anh đã đặt chân vào cái vực mà em vừa nói, lúc đó anh mới đặt có một chân, từ lúc anh lìa Hồi Hồi Bảo thì anh đã đặt luôn một chân còn lại, bây giờ muốn lấy chân lên kể như không còn được nữa rồi.
Nghệ Thường nói:
- Một mình anh lên không được, nhưng còn có em ở bên anh, em sẽ cố lôi anh lên.
La Hán lắc đầu:
- Anh và một số nhân vật võ lâm khác có chỗ không giống nhau, em sẽ lôi anh lên à ? Được lắm, nhưng thanh Tử Kim Đao này nặng quá nó ghịt anh trở xuống.
Nghệ Thường cau mặt:
- La Hán, em không hiểu được câu nói của anh La Hán với tay cầm cái hộp đang đặt trên bàn, hắn rút thanh dao ra… Ban ngày, thanh đao thấy không có gì, nhưng ban đêm, dưới ánh đèn, mặc dầu ánh đèn yếu ớt, nhưng cũng đủ phản chiếu ánh sáng màu tía, ánh "tử quang" nhuộm ửng khắp gian phòng… Thật là lạ lùng. Y như thứ kim cương, nhìn tận mặt thanh đao chỉ thấy một màu sậm gần như đen, thế nhưng khi nó phải chiếu bởi ánh sáng ngọn đèn, sức phản chiếu của nó thật là kinh khủng, nó không phải là hào quan,g nó là thứ ánh sáng hồng tím và… pha lẫn nhiều màu chớp nhoáng khó mà phân biệt màu nào là chính.
Nghệ Thường mở tròn dôi mắt nhìn quanh rồi nhìn lại ngọn đao. Nàng thấy gian phòng bây giờ thật là huyền ảo… La Hán nhìn nàng mỉm cười:
- Thanh đao cũng có quý đó, nhưng còn phải biết đao pháp, nghĩa là biết sử dụng, riêng anh lại còn mang theo lai lịch, gốc gác, mà cái đó mới là chính yếu, đối với thế nước hiện nay, đối với những kẻ âm mưu tàn hại trung lương khuynh đảo triều đình để gồm thâu thiên hạ, anh không làm gì cả, nhưng cái gốc gác của anh, có thể là cây đinh trong mắt họ, chuyện Lệ Tam Tuyệt bám theo anh, có thể bản thân hắn không phải, nhưng người cầm cán, người đầu não của hắn đã nhằm vào mục đích tiêu diệt anh cũng như đã cố tiêu diệt Bố Y Hầu.
Nghệ Thường cau mặt:
- Nhưng em thấy… tự mình, mình có thể tránh những chuyện khiêu khích.
La Hán nhìn sững ngọn đao, ánh mắt ngời ngời:
- Có chỗ em chưa hiểu, cũng có thể anh không giải thích được… cha anh ngày xưa đã dùng thanh đao này giết không biết bao nhiêu

những người đáng giết, đã tạo một uy danh nhất nhì trong giớ võ lâm, đã cùng với bạn đồng liêu chống đỡ cho nhà đại minh trong những lúc hiểm ngào… từ ngày anh tiếp nhận thừa kế thanh đao này, bắt đầu từ đó, không phải anh mang nặng thnah đao mà mang nặng một trách nhiệm, trừ phi anh không giữ nó, bằng không, trọn đời trọn kiếp của anh phải giữ cho kỳ được cái uy danh của nó.
Nghệ Thường trù trừ hồi lâu, cuối cùng nàng hỏi thật nhẹ, như không dám nói một câu chắc chắn:
- Có thể không cần đem nó được không anh ?
La Hán nói như nhai từng tiếng một:
- Không, không thể được. Nếu anh không cần thanh Tử Kim Đao, là anh phải không thừa nhận anh họ Bạch, anh không thừa nhận cha anh. Lúc trao thanh đao này cho anh, cha anh đã nói "đao bất ly thân, đao còn người còn, đao mất người chết", như vậy, giờ nào nó không còn trong tay anh thì lúc đó anh đã chết.
Aùnh mắt của Nghệ Thường vụt tối sầm:
- Như vậy có nghĩa là mãi mãi không làm sao thoát khỏi chuyện giết chóc trong giang hồ sao?
La Hán thở phào, hắn nhếch môi cười buồn bã:
- Mỗi một kiếp sống đều có cái chân lý riêng của nó, có lẽ em thấy kỳ cục lắm, nhưng thật sự là như thế. Chính vì thế cho nên anh mới nói không ai giúp anh được cả, vì thế anh mới nói đừng có để cho chất giang hồ nó nhiễm vào mình. Đó cũng là cái cha anh để lại cho anh, nói một cách khác là cha anh đã làm liên luỵ đến anh, lúc nhỏ, anh không chịu tập võ, nhưng vì thanh Tử Kim Đao, vì anh phải giữ nó, anh không thể không tập võ. Sau khi lớn lên, anh bằng lòng tình nguyện chôn cuộc đời nơi quan ngoại làm một kẻ tầm thường cũng như bao nhiêu kẻ tầm thường khác, làm thinh không thèm nghe đến chuyện giang hồ, anh có thể đốn củi, có thể cấy lúa, nhưng lại cũng vì thanh Tử Kim Đao này, chính nó đã làm cho anh phải ly khai quan ngoại để trở lại Trung Nguyên, để xâm nhập giang hồ… Nghệ Thường nhìn vào mắt hắn:
- Đã thế thì anh nên đi ngủ sớm đi, nếu không, sáng ngày tinh thần rã rượi, làm sao mà nghinh địch.
La Hán cũng nhìn nàng:
- Sao vậy ? Sao em nói cùng ngồi nói chuyện với anh tới sáng kia mà.
Nghệ Thường cười:
- Chuyện đời đâu phải là bất biến, cũng như con ngươi ban đầu chí hướng về đông, nhưng sau cùng rồi đâu chắc về hướng ấy phải

không ? Biết đâu đi được một đỗi rồi gặp chuyện gì đó mà phải rẽ qua hướng khác.
La Hán tra thanh đao vào hộp và nói:
- Cái gã họ Lệ đó mà làm cho mình phải rẽ sang ngã khác, hắn đang chết.
Nghệ Thường háy dài:
- Đừng nói chuyện đó nữa, đi ngủ, nghe.
La Hán gật đầu:
- Ừ, thì ngủ, nhưng sao em ngồi đó?
Nghệ Thường nói:
- Em ngồi kế bên trông chừng cho anh ngủ, chừng nào anh ngủ rồi, em sẽ nằm kế bên đây.
La Hán nhan mặt:
- Như thế sao được, mỏi lắm.
Nghệ Thường nghiêng mặt liếc hắn:
- Sao lại không được ? Ai biểu em là vợ anh chi ? Ngày mai chồng đi quyết đấu với ngừơi đêm nay vợ phải lo cho chồng đầy đủ sức khoẻ, được hôn ?
La Hán chưa nói gì thì Nghệ Thường đã đứng lên:
- Đừng nói gì nữa cả, ngủ đi, em nguyện suốt đời không được ngủ, chớ em không bằng lòng chồng em chiến đấu với người mà thiếu sức.
Nàng bước lại giũ mềm kéo nệm cho thẳng thốn.
La Hán hỏi:
- Em làm gì vậy?
Nghệ Thường nói:
- Sửa soạn chỗ ngủ cho chồng được hôn ? Nếu là mùa đông thì còn phải đốt lửa hơ nệm trước nữa đó.
Nàng cười như thể nói chơi, nhưng La Hán biết nàng nói thật, hắn cực kỳ cảm động ,hắn nói trong tâm tình xúc động đó:
- Nghệ Thường, em thật là một ngừơi vợ tốt, tương lai, ai cưới được em, người đó chắc chắn là mười kiếp trước đều tu.
Nghệ Thường háy hắn một cái thật dài:
- Ngu ngốc. Ai thèm cưới em nữa ? Em đã có chồng rồi, nếu chồng em không có lương tâm, bỏ em thì em ở giá chớ ma nào thèm cưới nữa, phải hôn chồng ?
Hắn cười theo cái cười của nàng, nhưng rồi hắn nghe lòng rười rượi:
- Anh không dám, Nghệ Thường… Nghệ Thường nhìn vào mặt hắn:
- Trừ phi anh nhẫn tâm bỏ em, La Hán, nếu không, từ đây về sau anh đừng nói như thế nữa nghe ? Anh nói làm em đứt ruột, em chết

cho coi.
La Hán làm thinh.
Hắn cúi mặt thật lâu rồi mới ngẩng lên:
- Lúc còn ở nhà, bà nội anh lo lắng cho anh, bà nội anh thương anh lắm, cho đến khi anh chồng ngồng cái đầu như thế này, bà nội anh vẫn xem anh như một đứa trẻ lên ba… bây giờ thì, đến lượt em lo lắng cho anh, Nghệ Thường… Hắn không nói hết câu, hắn cúi mặt dàu dàu…

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 24
Em ru chàng ngủ cho ngon

Nghệ Thường không nhìn hắn, nàng cũng không thấy hắn đang nuốt nghẹn câu nói sau cùng.
Nàng trải xong nệm, xếp xong mền gối và quay lại nhoẻn miệng cười:
- Ngủ đi. Chàng, người chồng yêu quý của em.
Không, nàng không nói đùa, nàng nói với tất cả dáng sắc nụ cười trìu mến.
Hắn run run đôi môi:
- Nghệ Thường, anh… Nàng cúi mặt xuống hơi nghiêng nghiêng và nhìn hắn bằng đôi mắt ngước lên:
- Sao ? Anh muốn nói "không dám" này là không xứng?
La Hán lắc đầu nhè nhẹ:
- Không, Nghệ Thường, anh đã muốn khóc rồi.
Đôi mắt to đen, đầy khí phách của gã thiếu niên cương nghị vụt đỏ hoe… Là một con người trung hậu, tình cảm phong phú, nói về tuổi tác, La Hán đã trưởng thành, nói về học vấn, luận về học thức, hắn đã được hun đúc trong nền gia giáo sĩ phu, luận về võ học hắn là truyền nhân của Bạch gia Tử Kim Đao, hắn là một kỳ hoa, một tuyệt thế cao thủ, thanh Từ Kim Đao trong tay hắn thật khó có người địch lại, thế nhưng, bây giờ, hắn như một đứa trẻ… có thể nói rằng trên phương diện tình cảm, hắn là một kẻ yếu đuối đến đáng thương.
Từ giờ phút chọn hắn để quyết gởi thân mình, Nghệ Thường xem đó là sự an ủi lớn lao nhứt trên đời, nàng không thua gì La Hán, nàng là một cô gái mồ côi từ tấm bé, tình cảm của nàng thiếu thốn, y như bãi

cát khô nóng, nước bao nhiêu là hút cạn rất nhanh, chẳng những nàng cũng rất phong phú về tình cảm mà còn rất là bén nhạy.
Nàng không chịu nỗi mỗi khi nhìn vào vẻ mặt đau khổ của người yêu, nàng bước lại choàng tay qua vai hắn, nàng cười:
- Làm gì vậy ? Khóc hả ? Hổng sơ em cừơi sao ? con trai gì mà tệ vậy Nàng nói không khóc, nàng cười, nhưng… nước mắt nàng đã chảy đọng ở khoé môi, nàng gục đầu lên vai La Hán, tức tưởi nghẹn ngào.
Nàng khóc vì thương xót người yêu, mà cũng khóc vì quá sung sướng… sung sướng vì nàng có một ngừơi yêu xứng đán,g xứng đáng về nghĩa, xứng đáng về tình, xứng đáng bởi con ngừơi giàu tình cảm nhưng không giảm sút lòng cương nghị.
Hắn có thể bị phân tâm vì yêu, nhưng hắn không chùn bước vì tình. Hắn không tầm thường, nhưng hắn cũng không phải một siêu nhân, hắn yêu, nhưng hắn không vị kỷ, hắn biết hy sinh và hắn dám hy sinh, hắn không muốn giết người, hắn ghê tởm xương trắng máu tanh, nhưng hắn không co đầu rút cổ.
Trong thoáng chốc, trong cái vị điệu của cảm tình, Nghệ Thường chợt cảm thấy La Hán không phải là một võ lâm cao thủ sát khí đằng đằng, uy phong bát hướng, mà là một con người nhu mì, hoà thuận, chất phác, dịu hiền… một con người cần được nhiều chiếu cố.
Nàng nói nhẹ như ru bên tai hắn:
- Anh, đi ngủ nghe anh, em nằm bên anh, anh ngủ rồi em cũng ngủ, nghe anh.
La Hán nhìn nàng, môi hắn run run nhưng hắn không nói, hắn nhè nhẹ lên giường nằm xuống. Nhẹ nhàng, ngoan ngoãn.
Nghệ Thường nhè nhẹ kéo mền đắp lên mình hắn, kéo lên tận cổ hắn. Tay nàng trìu mến, bàn tay của vợ hiền.
Ngừơi đàn ông là bậc trượng phu bảy thước ngang tàng, nhưng có nhiều lúc họ như một đứa bé, họ cần sự chăm sóc dưới bàn tay dịu dàng của đàn bà, họ cần sự trìu mến, nâng niu.
Đắp mền cho hắn xong, nàng kéo mí trên tấn sát vào vai hắn, kéo mí dưới luồn kê chân hắn, bàn tay thật mềm, thật dịu, mềm dịu như lòng nàng hiện tại.
Nàng nhẹ nhẹ bước lại bàn, cắt bớt tim cho đèn nhỏ xuống. Tất cả những gì nàng làm trong lúc này đều thật nhẹ thật êm.
Xong xuôi, nàng trở lại ngồi sát vào hông La Hán, nàng choàng một tay qua vai hắn và soi tia mắt thật dịu vào mắt hắn.
La Hán cũng nhìn nàng, mà mắt hắn chưa có vẻ gì như muốn khép lại bây giờ, dầu hắn nghe lời nàng, ngoan ngoãn nằm im không nói.

Nghệ Thường mỉm cười:
- Nhắm mắt lại đi anh. Cứ mở hoài thì làm sao ngủ được ? Hãy ngoan ngoãn nhắm mắt lại.
Một phút, hắn mở mắt ra. Nàng vẫn còn nhìn hắn.
Hắn cười thành tiếng:
- Không được, Nghệ Thường, anh không ngủ được.
Nghệ Thường gắt… yêu:
- Nói bậy. Anh không an tâm phải không?
La Hán nói:
- Anh nằm, em ngồi giữ cho anh ngủ, anh làm sao ngủ được?
Nghệ Thường nói:
- Em nói nghe, nếu anh không an tâm, thì cho dầu em nằm xuống anh cũng không ngủ được.
La Hán cười:
- Không phải, vì anh có nhiều chuyện cần phải nghĩ.
Nghệ Thường hỏi:
- Chuyện gì, anh nghĩ những chuyện gì?
La Hán nói:
- Nghĩ về em, về anh. Anh nghĩ coi tại sao lại gặp em, tại sao lại đi chung, ở chung với em… anh cũng nghĩ xem sẽ hay không sẽ cùng với em trường cửu… Nghệ Thường hỏi:
- Anh có muốn trường cửu bên em không?
La Hán nói:
- Nếu nói không thì sợ là nói dối.
Nghệ Thường nói:
- Như vậy thì anh hãy nghe em, nếu anh chịu nghe em thì anh sẽ trường cửu bên em. Nghe hôn?
La Hán nói:
- Nghe, anh nghe em nhưng có một chuyện, anh cũng phải làm chủ đôi phần.
Nghệ Thường nhoẻn miệng cười, nụ cười thật có duyên:
- Tự nhiên, anh là đàn ông, là chủ gia đình chúng ta sau này, nhưng bây giờ thì anh hãy nghe em, một chuyện thôi, chuyện đó là… ngủ đi.
La Hán nói:
- Anh nghe lời em, hoàn toàn nghe lời em, nhưng anh… ngủ không được!
Trầm ngâm một chút, Nghệ Thường nói:
- Như thế này nghe, bây giờ anh nhắm mắt lại, em sẽ hát cho anh ngủ, hồi nhỏ em có thuộc những bài hát… ru hay lắm, em hát là nhất định anh sẽ ngủ ngon, nghe anh?

Nàng không đợi hắn trả lời, nàng ngồi duỗi hai chân về phía vai của hắn, tay nàng cầm tay hắn đặt lên đùi mình, nàng dùng bàn tay trắng như ngọc, mềm như nhung bóp bóp bàn tay hắn và nàng cất tiếng ru nho nhỏ:
“ù ơ… ngày xưa em có vườn lài nhặt ra từng cánhh, xỏ dài từng xâu… em phơi em ướp nên dàu bán cho mấy chị xức dầu làm duyên…” “ù ơ… ú ơ… bây giờ là một vợ hiền cớ sao chưa chịu dứt duyên hoa lài bây giờ đẹp phận trúc mai cớ sao chị vẫn mua lài của em… “ù ơ… bây giờ duyên đã ấm êm xức dầu chi nữa cho thêm tốn tiền chị cười vành nón nghiêng nghiêng mua dầu chị xức làm duyên với chồng!
….. “ù ơ… Giọng nàng thật êm, âm hưởng kéo dài dìu dặt.
La Hán mơ mơ màng màng và khi nàng ngưng tiếng hát là hắn vùng mở mắt… Nhưng, cũng chỉ một cái chớp thôi, vì bàn tay ngà ngọc dịu dàng của nàng đang vuốt từ mặt hắn xuống cổ hắn và nàng ngừng lại, nàng vừa ngừng lại là hắn vụt lờ đờ y như một kẻ mệt ngủ say… Bàn tay nàng vuốt nhẹ nhưng đầu ngón tay trỏ đã chạm ngay “thùy huyệt”.
Nàng cúi xuống sát gần mặït hắn, nàng nói như ru:
- Ngủ đi anh… hãy ngủ cho say… ngủ suốt đêm dài… ngủ cho hết buổi sáng ngày mai… ngủ bên cạnh em, đừng đi đâu cả… Nhưng, bên ngoài vụt phát lên một giọng tuy nhỏ nhưng thật trong:
- Triệu cô nương, cô nương đã lầm rồi.
Nghệ Thường ngẩng mặt lên hoảng hốt:
- Ai ?
Bên ngoài càng thấp giọng:
- Lý Đức Uy!
Nghệ Thường đứng lên, giọng nàng mừng rỡ:
- Lý ân nhân.
Lý Đức Uy cừơi nhỏ:
- Không dám đâu, ba chúng ta chỉ là bạn, cô nương.
Câu nói thật khéo, không “chúng ta” mà lại là “ba chúng ta”, Lý Đức Uy đã làm cho Nghệ Thường vừa mang ơn vừa cảm động.
Hắn quả là con người rộng lượng, hơn nữa, hắn đã mặc nhiên xem nàng và La Hán như hai đứa em, câu nói đó vừa chấp nhận vừa hàm ý “tác thành” Lý Đức Uy bước vào nhà.
La Hán vẫn nằm ngủ thật yên lành, nhìn vào mặt hắn trong khi ngủ say, với hai hàng mi cong như con gái, với vầng trán rộng và bằng với vành môi hơi nhếch lên như mỉm cười, như ngạo nghễ, còn đậm nét ngây thơ… Lý Đức Uy vụt cúi mặt thở dài.

Hắn mới biết La Hán, nhưng ngày xưa hắn đã có biết "thúc thúc" Bạch Trường Không, hắn có nghe về La Hán:
"thằng bé cứng đầu mà chí hiếu" ấy bây giờ đang có trước mặt đây.
"Bố Y đại huynh, ngày sau chắc La Hán còn phải được đại huynh và Đức Uy dạy bảo thêm nhiều. Nó cứng đầu nhưng rất chí hiếu, biết nghe lời. Đệ đã lỡ làng nhưng đệ hy vọng nó sẽ không làm nhục "Tử Kim Đao", nếu đệ không trở lại Trung Nguyên thì xin Bố Y đại huynh và cháu Đức Uy niệm tình thương nó"… Hơn mười năm trước, nhân một lần gặp gỡ, lúc bấy gờ Lý Đức Uy hãy còn nhỏ nhưng cũng đã hiểu biết nhiều, hắn rất kính mến vị Bạch thúc thúc và cho đến bây giờ hắn vẫn còn nhớ nguyên văn câu nói cuối cùng của lần gặp ấy.
Quả thật Bạch thúc thúc không trở lại Trung Nguyên, và khi lãnh nghĩa vụ "Bố Y Hầu", Lý Đức Uy hãy còn được nhắc nhở dặn dò hãy nghe ngóng tin tức và phải hết sức chú ý chăm sóc cho "thằng bé" ấy.
Bây giờ "thằng bé" ở đây, hắn đã lớn rồi, hắn không làm nhục Tử Kim Đao như lời Bạch thúc thúc mong mỏi, nhưng hắn đang lâm nạn… Lý Đức Uy mỉm cười:
- Tôi đến lâu rồi, đã nghe tất cả. Vừa rồi, cái vị đến đây ước hội, tôi cũng có nghe.
Nghệ Thường sững mặt, nàng "a, a" nho nhỏ… Lý Đức Uy nhìn nàng bằng cái nhìn của người anh cả:
- Xin cô nương thông cảm và rộng lượng, tôi đến để đưa tin, nhưng chưa tiện vào nên buộc lòng phải đứng ngoài, vốn không có ý vô phép.
Nghệ Thường lắc đầu:
- Không dám, Lý ân nhân… vả lại, chúng tôi nhiệt tình chung ái, nhưng vẫn chưa thất lễ, vẫn chưa có gì cần che giấu.
Ngưng một giây, nàng hỏi:
- Chẳng hay Lý ân nhân cần cho chúng tôi biết tin chi ?
Lý Đức Uy đáp:
- Nguyên nhân mà La Hán bị Mãn Châu bức bách phải giết tôi, tôi đã biết rồi.
Nghệ Thường mở tròn đôi mắt lo âu:
- A… như thế… Lý Đức Uy liếc nhẹ về phía La Hán và nói:
- Người thân duy nhất, vị tổ mẫu của La Hán bị Mãn Châu bắt làm con tin.
Nghệ Thường hớt hải:
- Thật là tàn ác… như thế, hắn giết Lý ân nhân là hy vọng cứu tổ mẫu ?

Lý Đức Uy gật đầu:
- Phải, bọn gian tế Mãn Châu ra điều kiện cho hắn, khi nào mang được cái đầu của tôi trao cho họ, họ sẽ thả tổ mẫu của hắn ra.
Nghệ Thường chắc lưỡi:
- Thảo nào… anh ấy đã được bà nội nuôi đến lớn và rất mực thương yêu, anh ấy lại là một người chí hiếu, không trách vì anh ấy đã không kể tất cả, không trách vì anh ấy đã tuyên bố bằng lòng làm thiên cổ tội nhân.
Lý Đức Uy nói:
- La Hán là một con người thuần hậu, không bao giờ muốn hại người, nhưng vạn bất đắc dĩ vì phải cứu tổ mẫu, chuyện đó không còn có cách nào hơn, hắn buộc lòng phải làm như thế… mà đó cũng là chuyện thường tình, không phải là cái tội.
Nghệ Thường cúi đầu:
- Đa tạ Lý ân nhân rộng lượng.
Lý Đức Uy nói:
- Không nên khách sáo, Triệu cô nương, tôi không phải là kẻ không biết điều phải trái, phương chi đối với La Hán, tôi còn phải biết tiếc thương. Trong võ lâm hiện nay, hay có thể nói trên đời này, một ngươi tương đương như hắn vốn không có nhiều, một người giống như hắn lại càng ít lắm, nếu để cho hắn vấp chân lầm lỡ, là điều đáng cho người chua xót mà cũng là một cái tội của tôi.
Đắn đo hồi lâu, Lý Đức Uy nói tiếp:
- Tôi đã đem chuyện này nói với một người bạn… Mãn Châu, người đó vốn là hoàng tộc Mãn Châu, và tuy lập trường đối địch với tôi, nhưng vì hiểu biết, vì cảm thông, nên người ấy đã xem tôi như bạn. Không biết thì thôi, chớ một khi đã biết, nhất định người ấy không thể làm ngơ. Tuy nhiên, người chủ trương vốn có chứa vị cao hơn người bạn của tôi, cho nên mặc dầu cố sức, người bạn của tôi cũng chưa chắc đã thành công, hy vọng rất mong manh.
Nghệ Thường nói:
- Dầu được dầu không lòng cố cập và tình thương của Lý ân nhân, chúng tôi nguyền ghi nhớ trọn đời.
Lý Đức Uy nói:
- Chính vì thương tiếc người hiền tài bị bức bách, nếu không thì hôm ấy tôi đâu phải lánh mặt làm chi ? Xin cô nương hãy yên lòng.
Nghệ Thường gật đầu:
- Tôi biết rõ đức độ của Lý ân nhân, thế nhưng anh ấy… Lý Đức Uy cười:
- Không sao, thật thì tôi không có ý mong La Hán biết về dụng ý của

tôi đâu, cô nương đừng ngại.
Suy nghĩ một hồi, Nghệ Thường nói:
- Tổ mẫu anh ấy đang ở trong tay bọn giặc Mãn Châu, vì để cứu tổ mẫu, anh ấy sẽ không từ một thủ đoạn nào để đối phó với Lý ân nhân, mà cứ như thế thì.. Lý Đức Uy lắc đầu:
- Tôi không lo về chuyện ấy, cái lo của tôi là tham vọng và âm mưu gian độc của Mãn Châu, vì thật sự thì dù La Hán có giết được tôi, họ cũng không khi nào thoa? mãn điều kiện, hết chuyện này sang chuyện khác, họ sẽ tiếp tục tìm đủ cách bức bách làm lợi cho họ, cho đến khi nào họ không còn lợi dụng được, khi nào trái chanh chỉ còn trơ xác, họ mới ném đi bỏ hoặc giết, đó là thủ đoạn của quân gián điệp, họ không bao giờ nghĩ đến công lao, đối với người họ dùng, họ trả công xứng đáng, nhưng họ có đủ thủ đoạn để nắm sinh mạng trong tay, không còn gì để cho họ dùng được là họ giết… Hắn chắc lưỡi thở ra và nói tiếp:
- Tình hình Tây Ngũ tỉnh hiện tại lại còn có khó khăn hơn nữa, ngoài bọn gián điệp Mãn Châu, còn vô số thế lực bất chính khác cũng đang uy hiếp làm tiêu hao tiềm lực chống giặc của ta, thêm vào đó, sự có mặt của La Hán bị Mãn Châu lợi dụng càng khiến xử cảnh thật khó khăn… Nghệ Thường gật đầu:
- Tôi biết Lý ân nhân, tôi sẽ tìm đủ cách để khuyên anh ấy.
Lý Đức Uy nói:
- Sự thông minh và lòng nhân ái của cô nương thật là điều đáng quý, tuy nhiên, ngày nào tổ mẫu của La Hán còn trong tay của bọn Mãn Châu thì ngày ấy rất khó mà ngăn cản.
Nghệ Thường thở ra:
- Rút củi thì lửa mới tắt được, chắc phải nghĩ đến việc cứu tổ mẫu anh ấy ra khỏi tay bọn giặc Mãn Châu trước mới có hy vọng.
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Nói thì dễ nhưng thật sự tình thế hiện tại quá khó khăn, bọn gian tế Mãn Châu đã tung lực lượng tràn lan, không biết chúng đang giam giữ tổ mẫu La Hán ở nơi nào, trong khi hành động của mình phải vô cùng thật trọng, phải đánh cho trúng, đánh sai là hậu quả cực kỳ nguy hiểm khi hoa. hổ bất thành.
Nghệ Thường lo lắng:
- Như thế thì biết làm sao… Lý Đức Uy nói:
- Biện pháp tự nhiên là do người dày công suy nghĩ, sự việc bao giờ cũng khó khăn, nhưng cũng không phải hoàn toàn không biện pháp, tôi sẽ hết sức mình, xin cô nương yên tâm.
Nghệ Thường xúc động, giọng nàng hơi rung:

- Lý ân nhân, Triệu Nghê Thường này sẽ ngàn đời… Lý Đức Uy khoát nhẹ tay:
- Cô nương không nên khách sáo như thế, người như La Hán, lại được một ngươi bạn gái trí tuệ nhân từ như cô nương bồi bạn, đó là hạnh phúc của hắn. Trong cuộc sống của hắn, cô nương sẽ đóng vai trò hộ trợ quan trọng… nói không phải quá đáng, chớ thật sự, sự tăng trưởng hay huỷ diệt về nghị lực của hắn, bàn tay của cô nương quyết định rất lớn lao. Vì cá nhân của hắn, vì sự suy thịnh của Minh triều, tôi trang trọng khẩn cầu cô nương chiếu cố cho hắn đừng bao giờ rời xa nửa bước… Nghệ Thường sững mặt cúi đầu:
- Tôi sẽ cố hết sức mình, Lý ân nhân, đó cũng là tâm nguyện của tôi.
Lý Đức Uy nói:
- Tôi cũng xin về sau, mọi việc làm, cô nương cũng nên suy nghĩ cho thật chính, phải hết sức thật trọng, chẳng hạn như công việc hiện tại là một hành động không nên.
Nghệ Thường ngẩng mặt lên ngạc nhiên:
- Lý ân nhân muốn nói… Lý Đức Uy chận ngang:
- Dùng phương pháp thôi miên và chạm vào “thùy huyệt”, phải chăng cô nương cố ý muốn cho hắn không thể đến nơi hẹn ước với gã áo vàng?
Nghệ Thường gật đầu:
- Vâng, Lý ân nhân, quả tiểu nữ có ý như thế.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 25
Ăn miếng trả miếng

Ngưu Đầu Tự Không ai hiểu tại sao ngôi chùa cổ này lại có cái tên lạ quá như thế.
Đó là một ngôi chùa lâu đời nhứt, cách phía nam thành Trường An khoảng hai mươi dặm.
Tên chùa nghe không nhã nhưng cảnh sắc nơi đây thật nên thơ.
Ngày xưa khoảng vào đời Đường, thi hào Đỗ Phủ đã từng lưu lạc và dừng chân tại nơi này vịnh cảnh đề thi, đó là một trong những thắng cảnh danh tiếng của Trường An.
Hoa đượm hương xuân chùa vắng vẻ, thì trúc gọi gió ao buồn . Hai câu thơ vịnh hoa đào và rừng trúc dựa bờ ao trước Ngưu Đầu Tự.

Những ngày xuân, mặc khách giai nhân từng đàn kéo nhau tới viếng chùa, phần đông là ngắm cảnh.
Bây giờ, đêm đã quá canh ba.
Từ trong bóng tối dầy đặc hơi sương, vụt lướt nhanh một bóng người từ phía đám rừng trúc xét vào dãy hành lang vắng ngắt.
Bóng ngươi áo trắng:
Lý Đức Uy.
Hắn nhìn lên mái ngói cổng chùa và tung mình lên đó.
Tụt nhẹ hai tiếng ngói âm dương cho lỏng ra, hắn cho hai miếng ngói hơ hỏng gắt lên nhau, chỉ cần một cơn gió mạnh là rơi xuống đất, hắn làm ba bốn nơi như thế rồi nhè nhẹ tung mình xuống phóng thẳng vào hành lang.
Đứng nhìn một chút về địa thế, Lý Đức Uy bước ra phía đầu sân, hắn bước lui từ giữa sân trở lui qua hướng đông ba bước, hắn khum mình xuống moi một cãi lỗ to chừng bằng cái tô, hắn lấy nhánh cây không gát ngang và khỏa đất lại như cũ.
Cách một bước về phía sau, hắn lại làm thêm một cái lỗ như thế, trong hàng thứ hai, hắn giăng ngang ba lỗ cách nhau nửa bước và như thế tất cả bốn hàng, sát đến bìa sân.
Khoảng đất trống không còn dấu vết, Lý Đức Uy đi thẳng vào trong chùa cũng về cuối phía đông sân, hắn tháo chốt gài khung cửa sổ, hắn đứng từ trong cửa thò đầu ra dòm rồi thụt vào khép hờ cửa lại.
Cảnh chùa Ngưu Đầu Tự lại trở về vắng lặng, không ai thấy hắn trở ra.
Ánh hồng đã bừng lên từ góc trời đông.
Hai tên áo vàng từ trong đám rừng trúc lù lù bước ra như hai bóng ma thấp thoáng.
Cả hai bước lên dãy hành lang chùa.
Lệ Tam Tuyệt và lão áo vàng có râu, vị chủ nhân của hắn.
Hai con người này có một đặc điểm gần như họ có cảm giác giống nhau, chẳng những hành động giống nhau mà cho đến việc đi đứng, có lẽ hơi thở của họ cũng rất nhịp nhàng.
Lão áo vàng đứng lại. Lệ Tam Tuyệt cũng dừng chân, không có trước sau mà cũng một lúc.
Nhìn quanh qua một lượt, lão có râu chỉ tay về đầu sân phía Đông và nói:
- Chiếm trước phương vị đó.
Giọng của Lệ Tam Tuyệt lạnh băng băng:
- Thuộc hạ cảm thấy rằng hôm nay dầu đứng đông hay tây, người ngã xuống vẫn nhứt định là hắn. Lão già có râu cau mày:

- Ngươi không muốn giải quyết cho nhanh à? Không muốn thắng ngay hắn à?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Tự nhiên là rất muốn như thế.
Lão già áo vàng có râu nói:
- Muốn thế thì phải theo lời ta, hướng đông buổi mới không bị ánh mặt trời. Đối với ta, giao đấu là phải thắng chớ không có bại.
Lệ Tam Tuyệt làm thinh bước ra đứng ở góc sân.
Hình như hắn không hay trái lịnh.
Hồi lâu, hắn nói:
- Tên tiểu tử đó xem chừng khá thông minh, có thể hắn cũng biết nguy hiểm của ta dành cho hắn nên có thể hắn không đến.
Lão già có râu:
- Không, ta biết hắn nhứt định đến. Dầu biết không phải là địch thủ, hắn cũng vẫn đến.
Lệ Tam Tuyệt gật gật:
- Cũng hy vọng là như thế.
Lão già có râu nói:
- Nếu ta đoán không lầm thì con bé đó cũng đến luôn, nếu thằng nhỏ ấy ngã kiếm ngươi, thì con bé ngươi liệu sao?
Lệ Tam Tuyệt phớt tỉnh:
- Không cần phải ngó tới nó làm gì, nó cũng không phải vàng hay ngọc.
Lão già cười đểu cáng:
- Đúng thì có đúng, nhưng cũng không cần phải thế. Chung quanh ngôi chùa này rất vắng, rừng trúc lại sạch sẽ, tại sao ngươi lại không thỏa mãn đi rồi hẳn bỏ?
Đúng là giọng điệu của tay tổ lưu manh.
Aùnh mắt của Lệ Tam Tuyệt ngời lên:
- Thuộc hạ có thể được chăng?
Lão già nhướng mắt:
- Sao lại không. Bất cứ chuyện gì mà ta đã bảo thì chuyện đó nhứt định không hề dở.
Lệ Tam Tuyệt nhóng ý:
- Thuộc hạ không kinh nhường chủ nhân sao?
- Lão già cười ha ha:
- Đa tạ lòng nghĩ đến của ngươi, nhưng ta vẫn không thích gần nữ sắc.
Cánh cửa sổ ở cuối sân chùa về hướng đông vụt động nhẹ, một cái đầu trong ấy thò ra rồi thụt vào ngay, cánh cửa được đóng chặt lại.

Lệ Tam Tuyệt biến sắc, tay hắn nắm chặt thanh kiếm.
Lão già có râu lên tiếng:
- Không cần, hắn gần đến rồi, ngươi cứ để mặc ta.
Lão nhún chân nhảy lên nóc chùa và mắt nhìn ra phía sau.
Trời chưa to lắm, từ con đường mòn vòng qua phía bên tây khu rừng trúc, một bóng người băng qua khá nhanh.
Lão già áo vàng có râu cười lại:
- Khó mà chạy được xa.
Lão nhún chân, thân ảnh lão bắn theo mười trượng.
Bóng người đi trước, theo bén gót là lão già có râu, hai người vừa khuất khỏi rừng trúc thì La Hán đến.
La Hán cầm Tử Kim Đao đi trước. Nghệ Thường theo sát bên sau.
La Hán đi khá nhanh, nhưng bước đi thật nhẹ.
Qua khỏi vườn hoa là đến bìa sân.
La Hán đứng lại cách Lệ Tam Tuyệt chừng hơn một trượng, hắn chầm chậm rút đao ra nhưng không nói tiếng nào.
Lệ Tam Tuyệt cười lạt:
- Như thế thì xem chừng ngươi còn muốn gấp hơn ta nữa!
Quả thật, hắn không nhìn qua Nghệ Thường mặt hắn cứ đăm đăm vào mặt La Hán, không biết hắn không dám ngó hay không thèm ngó. Mặt của La Hán còn lạnh hơn Lệ Tam Tuyệt mấy phần, hắn nói:
- Rút kiếm ra.
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Vừa đến là thanh đao đã ra khỏi vỏ, ngươi muốn chiếm tiện nghi phải không?
La Hán lạnh lùng:
- Ngươi yên lòng, ta vốn không hề đánh trước một ai.
Lệ Tam Tuyệt nhướng mắt:
- Thật thế à?
La Hán hất mặt nhưng không trả lời.
Lệ Tam Tuyệt chiếu tia mắt thật lạnh lùng, lạnh đến nỗi Nghệ Thường muốn run luôn.
Lệ Tam Tuyệt đã rút kiếm ra, nhưng hắn không nhúc nhích, hai mắt hắn hình như muốn chụp tinh thần của La Hán, hắn ngó với vẻ khinh thường.
Không những hắn khinh thường mà hắn làm như chọc tức.
Hắn muốn nắm phần chủ động trong thế tấn công.
Bất cứ trận giao tranh nào, ai nổi nóng trước, người đó mất phần lợi thế.
Hắn biết La Hán không thích giao đấu, hắn biết La Hán đến đây vì

danh dự, nói hắn biết cũng chưa đúng, phải nói do lão già có râu chủ nhân của hắn bảo cho hắn biết.
Hắn cố tình làm cho La Hán tức tối và hắn mong hạ La Hán trong một chiêu đầu.
Y như hai con thú dữ rình nhau, họ đứng thật yên, nhưng trong lòng họ tính toán thật dữ.
Vì công lực và võ học không xê nhích nhau cho mấy, cho nên trận đầu càng có vẻ ghê gớm trong những sự tính toán đó không phải ghê gớm vì chiêu thế ác liệt, vì họ chưa giao đấu với nhau, ghê gớm vì ước định, chỉ cần một chút sai chạy là mất mạng trong chiêu đầu.
Nhứt là Lệ Tam Tuyệt, đúng như lời của Lão già hắn muốn tốc chiến và tự nhiên phải là tốc mạng. Ánh kiếm của Lệ Tam Tuyệt nhoáng lên không, thân ảnh của hắn nhoáng trước, hắn phóng tới rồi mới tung kiếm, hắn muốn đối phương không thấy kịp thế đánh của hắn.
Vì hắn ra tay trước.
Nhưng ánh trù quang cũng đã nhoáng lên.
Cảng!
Hai ngừơi đứng thật vững.
Tia mắt của Lệ Tam Tuyệt ngời ngời Lệ Tam Tuyệt nhún chân.
La Hán cũng nhún chân.
Hai bóng ngời vút thẳng lên, hai ánh thép khắc nhau nhập một.
Nghệ Thường đã run thật sự, nàng không tài nào nhận được thế đánh của họ, nàng chỉ thấy bóng người và ánh thép từ dưới lên trên và từ trên rẽ xuống. Họ lên theo hình chíp, hai người nhảy lên giao lại từ dưới rộng chập vào nhau, rồi lại từ trên rẽ xuống như rẽ nóm và cả hai chấm đất.
Cả hai lại đứng thật vững.
La Hán nắm chặt cán đao bằng tay phải, tay trái hắn nắm cổ tay cầm đao, một đường máu theo chỗ áo rách ứa ra nơi bắp tay bên trái.
Aùnh mặt trời từ hướng đông nhô lên, mắt nàng hơi hoa, không phải vì ánh mặt trời không thôi, mà là vì đường máu nơi tay của La Hán.
Nếu không kịp đưa tay lên bụm miệng thì chắc chắn sẽ bật thành tiếng kêu khủng khiếp, nhưng nàng cố dằn lại, nàng nhớ lời dăïn của Lý Đức Uy:
không được làm kinh động, bất cứ trường hợp khủng khiếp đến đâu. Không nên làm cho hắn phân tâm.
Lệ Tam Tuyệt cười khà khà chọc tức :
- Tử Kim Đao chỉ có thế thôi?
Tuyệt, hắn làm như không nghe thấy Không biết do một nhánh cây khô hay gió mạnh, một tiếng ngói từ trên mái cổng cũng rơi xuống.

Tiếng ngối bể khô khan, nho nhỏ, nhưng trong không khí nặng như đọng lại đó, tiếng nào cũng nghe lồng lộng .
Đã bị mất thế quan sát bên ngoài vì lão già có râu đã đuổi theo người lạ mặt, Lệ Tam Tuyệt cảnh giác nghiêng đầu Kể ra, khi đang ghìm nhau như thế, cái nghiêng đầu của hắn có phần bất lợi, nhưng vẫn không nguy hiểm bằng sự phân tâm Đáng lý ra cho dầu hắn giao đấu một mình với kẻ địch tiếng dộng thình lình như thế cũng khó làm cho hắn phân tâm, có lẽ hắn coi như trường hợp này ngoại lệ.
Các tai hại vẫn là do có người ở nơi bệ cửa lúc nãy, cái bất ngờ ấy có liên quan đến tất cả những gì xảy ra kế tiếp có tính cách thình lình.
Cộng những cái dó lại, Lệ Tam Tuyệt không thể dửng dưng như La Hán.
Hắn nghiêng đầu và cố quay lại vì thình lình có người thêm nữa thì phải đối phó làm sao?
Bài toán thật dễ, giải quyết thật nhanh, nhưng vẫn phải có một giây tính toán, chỉ cần một giây đó thôi, cao thủ giao đấu một giây đó đủ để quyết định Không nghe tiếng hét thông thường khi đối phương hạ độc thủ, chỉ thấy ánh tử quang nhoáng lên.
Và bây giờ, Lệ Tam Tuyệt mới thật là điếng hồn.
Hắn rất biết sự lợi hại của thanh Tử Kim Đao và khi hắn nhận được ánh tử quang thì đã muộn mất một giây.
Giây đó chính là giây mà hắn bị phân tâm.
Chỉ một giây, ánh tử quang nhóng lên không đầy một giây, chỉ bằng cái nháy mặt rồi tắt hẳn.
La Hán cầm xốc thanh đao đứng yên một chỗ. Hai mắt như dính cứng vào con người của đối phương.
Lệ Tam Tuyệt vừa tràn mình qua, khi thấy ánh tử quang nhưng ánh Tử quang lại đã tự tắt trước rồi.
Aùnh tử quang tắt nghĩa là thế đánh đã kết thúc, Lệ Tam Tuyệt chưa tràn qua kịp là đã thối lui.
Chân hắn hơi loạng choạng Từ trên vai trái hắn, chạy dài xuống tới bắp tay trên, áo hắn toạt ra và máu theo đó nhỏ ròng ròng xuống đất.
La Hán bị thương bên tay trái, không sai, nhưng Lệ Tam Tuyệt thì khác, bị thương bên tay trái là kể như không còn dùng kiếm được. Hắn sử dụng kiếm bằng tay trái.
Vả lại, vết thương của La Hán nhẹ hơn nhiều. Chỉ rách áo và ứa máu. Vết thương của Lệ Tam Tuyệt nặng hơn, tự nhiên, đối với thanh Tử Kim Đao , không mất mạng thì cũng không thể tiếp tục chiến đấu được. Hình như đó là mức thấp nhất của Tử Kim Đao .

Không phải một vết thương đó, chân bên trái của hắn, gần phía đầu gối, một đường máu úa xuống chân.
La Hán vẫn đứng y một chỗ, hình như hắn không muốn giết.
Lệ Tam Tuyệt rống lên một tiếng đầy hơi căm hận,và tung mìnnh lao thẳng vào rừng trúc.
La Hán dịu đôi mắt lại, hắn ngẩng lên nhìn mái gói cổng chùa và nhìn lại chỗ Lệ Tam Tuyệt bước khi nãy Nếu không có miếng ngói rớt? Nếu Lệ Tam Tuyệt không tránh mình thì không bị sụp cái lỗ làm mất thăng bằng?
Mắt La Hán như gom hết những sự việc xảy ra và nhiều nghi vấn xoay quanh óc hắn.
Trái tim bị trĩ nặng xuống, bây giờ trở lại chỗ bình thường, Nghệ Thường thở phào bước tới.
Nàng cũng có cái nhìn thật nhanh như La Hán và tự nhiên, nàng phải biết rõ ràng hơn hắn, nhưng nàng nói:
- Hú hồn, chắc chú trâu vãn mắt La Hán lắc đầu:
- Chân trâu không có vào chùa này đâu.
Nghệ Thường nói mau:
- Sao không? Chỗ nào mà mấy ông tướng đó lại không tới? Lúc nhỏ em thường theo chúng, em biết trèo cây hái trái giỏi lắm nghe.
- Trên đời không thể có những chuyện tình cờ may mắn như thế đó đâu.
Nghệ Thường cố cãi:
- Có cái gì mà tình cờ may mắn? Con nít làm người lớn sụp là chuyện thường chớ có lạ gì đâu.
La Hán lắc đầu:
- Nghệ Thường, em không có biết, nếu không có chuyện miếng ngói rớt, không có cái lỗ đó thì bây giờ thật anh cũng chưa biết sẽ ra sao?
Nghệ Thường cố làm như kinh ngạc:
- Thật như vậy sao?
La Hán nói:
- Thế đánh của Lệ Tam Tuyệt phòng thủ thật cẩn mật và hình như hắn quyết tốc chiến, thêm vào đó, hắn lại cố chiếm lợi thế về hướng mặt trời, nếu không có miếng ngói, không có cái lỗ thì nhứt định mình phải bại nếu không chết.
Nghệ Thường làm dáng ngẩn ngơ:
- Nếu như thế thì miếng ngói và cái lỗ này là hai thứ ân nhân cứu mạng Nàng bước lại nhặt mấy miếng ngói bể gói vào chiếc khăn y như gói vật gì quý giá La Hán hỏi:
- Gói lại làm gì vậy?

Nghệ Thường đáp:
- Cái lỗ đó dưới đất không thể mang đi được vậy thì em gói miếng ngói này để khi mình có nhà mình sẽ thờ nó cũng như mình thờ vị ân nhân.
La Hán bật cười:
Nghệ Thường hỏi:
- Sao vậy? Anh bảo em nói thế không phải sao?
La Hán nói:
- Chúng ta phải nhớ ơn người chớ sao lại nhớ vật? Phải có người làm lỏng ngói và đào lỗ, chứ tự nó thì làm sao như thế được?
Nghệ Thường nhướng mắt:
- Nghĩa là anh muốn nói mình phải mang ơn người làm những chuyện này.
La Hán gật đầu:
- Anh nghĩ như thế, nhưng nếu em muốn mang mấy miếng ngói bể ấy đi thì anh cũng không cản nhưng như thế thất công vô ích.
Nghệ Thường gật gật:
- Anh nói đúng, chúng ta phải nhớ ơn người đó Nàng buông chéo khăn, mấy miếng ngói trơ xuống đất và nàng nói lầm bầm:
- Không biết người đó là ai ?
La Hán nói một cách quả quyết:
- Tìm dưới lỗ mũi của mình còn có cái miệng nữa chi? Lo gì lại hỏi không ra?
Nghệ Thường hỏi:
- Vạn nhứt mà chúng ta tìm được thì anh định làm thế nào?
La Hán đáp:
- Tự nhiên trước hết là ngỏ lời cảm tạ.
Nghệ Thường nói:
- Aân cứu mạng đâu có thể chỉ bằng lời tạ Ơn không mà đủ.
La Hán hỏi lại:
- Theo em thì chúng ta phải làm sao?
Trầm ngâm một chút, Nghệ Thường nói:
- Nhứt thời em cũng chưa nghĩ ra cách phải làm như thế nào, nhưng khi gặp được rồi chắc chắn là sẽ có cách.
La Hán không nói, hắn xé vạt áo buộc vết thương.
Nghệ Thường lại bước lại hỏi:
- Đừng, anh để em buộc cho. Tại anh đó, nói chuyện hoài làm em quên mất.
Nàng lấy khăn và băng một cách cẩn thận từng chút, nàng buộc vết thương cho La Hán mà trong lòng nghe đau điếng.

Vừa buộc nàng vừa nói:
- Anh xem, giao đấu thật không hay ho gì hết, mình không bị thương thì người khác lại bị thương đó là chưa kể đến trường hợp chết em thật không dám nghĩ, vết thương trên tay anh mà em nghe như ruột em đã đứt ra rồi.
La Hán cười, nhưng đôi mắt của hắn chứa chan niềm xúc động.
oo Mặt trời đã lên cao.
Bất cứ một nơi nào cũng có đông người.
Qua một đêm nghĩ ngơi lấy sức, bây giờ chính là lúc mà người ta bắt đầu một ngày làm việc mới.
Mọi ngườoi đều có công việc, họ rộn ràng mãi cho đến khi trời đổ bóng hoàng hôn là họ chuẩn bị cho một đêm ngơi nghỉ khác.
Bây giờ thì họ đang say sưa với công việc của mình, tại một thành thị như Trường An, hay nơi đồng ruộng, thiên hạ đều như thế.
Chỉ có xế về hướng nam của Ngưu Đầu Tự, ở một vùng đồi núi hoang vắng là có hai người.
Họ cũng đang say sưa làm việc, công việc của họ là một người chạy, một người rượt bám theo sau.
Người chạy là Lý Đức Uy, người rượt là lão già có râu, chủ nhân của Lệ Tam Tuyệt.
Đang chạy, Lý Đức Uy vòng quay lại và dừng chân.
Lão già cũng dừng lại rất nhanh cách đó chừng một trượng.
Lão dừng nhanh lắm, lão không hề lỡ trớn.
Lão đứng lại và cười lạt:
- Khá, ngươi chạy cũng khá nhanh đó, nhưng có chạy mãi được không?
Lý Đức Uy thản nhiên hỏi lại:
- Tại làm sao ông lại cứ rượt theo hoài vậy?
Lão già có râu cười khẩy:
- Giỏi, ngươi lại định dùng cách phủ đầu đó phải không? Ta hỏi ngươi, ngươi làm gì thập thò lấp ló trong chùa Ngưu Đầu Tự như thế chứ?
Lý Đức Uy nhướng mắt:
- A, cái đó mới là lạ đó, tôi chưa hỏi tội các người đó là may. Giỡn hoài, tôi ở trong chỗ nào cũng kệ xác tôi chớ mắc mớ gì các người?
Lão già có râu nói:
- Ở chỗ nào mặc kệ ngươI? Nhưng nhớ rằng tình cờ lại có ta ở ngoài.
Lý Đức Uy chận ngang:
- Tình tờ tôi lại ngủ trong ấy, tôi chưa trách các ông phá giấc ngủ của

tôi, thế mà ông lại trách người!
Lão già gằn gằn:
- Giỏi, ăn miếng trả miếng khá, nhưng ngươi liệu có già hàm được với ta không chớ? Lão chồm mình tới vung tay chụp vào ngực Lý Đức Uy.
Lý Đức Uy cười:
- Nói chuyện không lại rồi tính võ phu phải KHÔNG? Đừng, chết đó
Hắn tống mạnh một chưởng làm cho lão già bất phòng xiểng niểng rồi quay đầu chạy tuốt.
Lão già tức quá phóng mình bám riết theo sau.
Phía nam có một hòn núi nhỏ xích vô trong có một toà trang viện có hàng liễu rũ, phía trước và ngõ vào trải đá hoa, chủ nhân nhứt định thật là khí phái. Lý Đức Uy chạy thẳng vào trong đó.
Không hiểâu toà trang viện đó của ai, nhưng bằng vào dáng cách ba hồi chạy ba hồi dừng của Lý Đức Uy, chứng tỏ hắn muốn dụ lào già chạy vào trong đó.
Nhưng đáng tiếc là lão già nóng quá, lão không để ý cái chuyện quá dễ dàng như thế, lão cứ hằm hằm đuổi riết theo Lý Đức Uy, lão quyết xé xác tên tiểu tử làm đã dám ghẹo đến lão, một chuyện mà từ trước đến bây giờ chưa một ai dám đối với lão như thế.
Lý Đức Uy phóng thẳng vào toà trang viện.
Lão già có râu phóng theo.
Một lúc sau thấy Lý Đức Uy ung dung đi bằng ngã sau, nhưng không thấy lão già.
Không, lão cũng đi ra, nhưng không còn dáng cách rượt đuổi, lão cũng không phải ra theo ngõ của Lý Đức Uy lão quay trở ra cái ngõ mà lão vừa vào, nghĩa là lão dội lại.
Điều đó không quan trọng, cái đáng chú ý hơn hết là khi rượt theo vào, dáng cách của lão hùng dũng bao nhiêu thì khi trở ra thiểu nào bấy nhiêu.
Lão đi hơi xiêu xiêu, thanh trưởng kiếm kéo xà lìa dưới đất, tóc của lão bị đứt bay nhiều chòm, bây giờ bỏ xập xoã chớ không còn buộc gọn và thê thảm hơn hết là chỗ dài chỗ ngắn lưa thưa.
Toàn thân lão vấy đầy máu, nhưng dấu máu chỉ rịn ngoài áo chớ không chảy xối, chứng tỏ thương tích nhiều nơi nhưng không nặng lắm.
Không ai biết trong toà nhà trang viện ấy như thế nào, không ai biết sự việc xảy ra làm sao? Có thể Lý Đức Uy và lão già đó biết thế nhưng bây giờ hai người đi hai ngã, họ không nói thành thử cái chuyện trong toà trang viện đó trở thành bí mật.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 26
Bạn và thù lẫn lộn

Giữa trưa.
Bầu trời không một áng mây, trời trong vốn là một cảnh đẹp, nhưng ánh mặt trời không cho người ta thưởng thức cái đẹp ấy.
Ánh nắng đổ từng hột, không một ai có thể còn hứng thú để thưởng thức bầu trời trong vắt vì mồ hôi đã đầm đìa.
Tuy cách một lớp đế giày, không đến nỗi phỏng chân, tuy cách bởi một vòng mát nhỏ dưới cái nón, không đến nỗi lột da đầu, nhưng giờ này thì thật không ai muốn ra đường.
Thế nhưng không phải hoàn toàn không có người, họ vẫn có những công việc bắt buộc đi, hoặc cần cấp, hoặc lỡ đường, nhờ thế nên mấy quán cốc bán trà theo những tàng cây lớn có được thời gian đắt khách.
Trên con đường dài nắng đổ chang chang, một cái quán cóc với vài cái bàn, năm bảy cái ghế lỏng chân xiêu vẹo, nhưng nó ở dưới tàng cây rậm bóng vẫn là chỗ lý tưởng nhứt cho khách qua đường.
Một con người rít róng cách mấy, dè xẻn cách mấy nếu không dám ăn một cục xôi, một trái chuối thì cũng phải uống một tô nước để được nghỉ chân Cho dầu công việc có gấp cách mấy, người ta cũng vẫn dừng lại đôi chút, vì không phải chỗ nào cũng có bóng mát, cũng không phải bóng mát mà cũng có quán xá và nhứt là không phải quán nào cũng có người đẹp.
Một cô gái có thể quê mùa, có thể không đẹp nhưng một khi đã bán quán nhứt định cô ta cũng phải có lương tâm chức nghiệp, nhứt định cô ta cũng phải có những câu nói dịu, những nụ cười duyên, người khách khó tính cách mấy cũng không thể đòi hơn nữa.
Giữa ánh nắng đổ lửa, người ta cần có bóng mát nghỉ chân, bóng mát đó có ghế để ngồi, có nước để uống và hơn hết, nước đó do bàn tay cô gái pha mang lại kèm theo một nụ cười, chắc chắn không ai nỡ hà tiện một vài xu.
Những người buôn bán hiểu rõ như vậy, khách qua đường cũng hiểu rất rõ như vậy không ai phiền hà gì cả, vì nó là việc cần thiết không thể thiếu.
Có một vài ngươi đã ngồi uống nước và cười với cô gái bán quán, cô

ta cười lại với vành môi đầy méo mó như muốn khóc, với cái liếc lé xẹ, không sao, ai về nhà nấy mà, đẹp hơn một chút cũng không giàu có hay chết chóc một ai, khách cũng cười gượng gạo và trả tiền để rồi lại tiếp tục khoảng đường dài nắng gắt.
Lý Đức Uy cũng ngồi vào, hắn kéo cái ghế thụt vô sát gần góc cây, hắn ngồi lim dim thoải mái trên chiếc ghế hơi xiêu nhưng vẫn còn dựa được.
Ngồi lâu một lúc sau, ghế tuy có ít, nhiều khi khách phải ngồi cả trên mấy cái thùng đựng đồ, ngồi cả trên những rễ cây nổi khỏi mặt đất, chủ quán vẫn vui vẻ mời ngồi nghỉ mát cho khoẻ, khách cũng thỏa mãn gợi chuyện với bạn đồng hành.
Ở cái quán tồi tàn này, người ta không cần đến những cái sang hèn, ai cũng như ai, việc chính ở đây lo đụt nắng và giải khát, sang hơn hay hèn hơn, cũng một chén nước mà thôi.
Đó là đặc tính dễ mến của những chiếc quán cốc vệ đường.
Ơû xa, người ta cố đi nhanh, đến gần càng nhanh hơn nữa, chưa có một người khách qua đường nào không ghé cái quán này.
Lý Đức Uy chưa uống được nửa bát nước thì có thêm một người khách.
Hắn ăn vận khá sang, áo gấm. Đầu hắn đội cái nón rộng vành sụp xuống càng làm cho vóc ngươi nho nhỏ của hắn thấp xuống thêm.
Ơû xa, không thấy rõ mặt hắn, ngồi gần, vì hắn thấp nhỏ người ta lại càng khó thấy.
Nhưng Lý Đức Uy đã thấy, hắn không tò mò nhưng hắn buộc phải biết những ai đi qua mặt hắn, đi sau lưng hắn, hay ngồi gần bên hắn.
Hắn biết con người nho nhỏ ấy là ai, nhưng hắn vẫn làm thinh.
Cô gái bán quán lật đật mang lại cho người khách mới một chén trà, cô ta không thể thiếu sót phải luôn luôn gởi theo cái chén trà đó một nụ cười.
Nụ cười để tỏ lòng thân thiện, để làm mát bớt giữa cơn nắng gắt, đẹp hay không đó là chuyện khác.
Người khách tiếp chén trà nhưng không ngó cô gái, không thấy nụ cười thân thiện đó, vì đang bận liếc chừng về phía Lý Đức Uy.
Hớp một ngụm nước có chừng, người khách đặt chén xuống và bằng một cách kín đáo trao nhanh cho Lý Đức Uy một mảnh giấy gấp nhỏ, tiếng của khách cũng nhỏ:
- Lý gia, chủ nhân tiểu tỳ sai mang thư đến Lý Đức Uy cảm tạ nho nhỏ và cho mảnh giấy vào lưng.
Người khách nhỏ thó tự xưng là tiểu tỳ đứng dậy, nhưng Lý Đức Uy đã nói:

- Cứ để lát nữa tôi sẽ trả luôn.
Người khách không khách sáo, cũng không cảm tạ hay chào từ giã, cứ bước nhanh ra khỏi quán, làm như có chuyện gấp bên mình.
Thật ra thì nếu ai chú ý, có lẽ người khách muốn tránh mặt hai người khách mới.
Họ là hai người khách áo trắng, họ đi chưa tới quán.
Lý Đức Uy mở mảnh giấy ra, hắn hơi biến sắc, hắn đứng lên trả vội tiền nước rồi bước nhanh ra, hắn không đi theo hướng của người vừa mới trao thư.
Hai người khách đã đi tới quán, họ là hai đại hán trung niên, một người râu ria bó hàm như quai nón, một người có lỗ mũi to như quả cà chua.
Hai người cùng mặc áo trắng khuy nút bạc, thứ áo của Cúc Hoa Đào.
Đây là hai người khách đặc biệt, họ không ghé quán như bao nhiêu người khách khác, họ bươn bả theo Lý Đức Uy.
Gã râu quai nón hỏi:
- Phải hắn không?
Tên mũi lớn đáp:
- Đúng rồi, hắn đó.
Gã râu quan nón hừ hừ:
- Tìm thấy mẹ không gặp, bây giờ khi không lại gặp, mẹ họ nhiều chuyện tức muốn hộc máu.
Giọng nói hắn ồ ồ, cách nói của hắn diễn tả đầy đủ một con người thô lỗ.
Hai người bước khá nhanh, vì bây giờ thì Lý Đức Uy đã đi cách xa hơn mười trượng.
Hắn đi tuy cũng gấp nhưng có vẻ thong dong hơn hai tên táo trắng đi sau, hình như hắn không hay có người theo dõi.
Cự ly giữa hai đàng mỗi phút mỗi thu ngắn lại và cuối cùng thì đã sát gần nhau.
Hai tên đại hán áo trắng bước nhanh lên ngang hàng với Lý Đức Uy, họ vượt qua khỏi và quay mặt lại.
Lý Đức Uy cũng dừng lại.
Chợt nhận ra nút áo bạc của hai tên đại hán, Lý Đức Uy à nho nhỏ và mỉm cười Gã râu ria lạnh lùng:
- Đi đâu vội thế?
Lý Đức Uy gật gù:
- Nhị vị là người của Cúc Hoa Đào?
Gã râu ria hơi ngạc nhiên:
- Các hạ biết người của Cúc Hoa Đào?

Lý Đức Uy cười chúm chím:
- Làm sao tôi lại không biết? Tôi đã từng hội kiến với Sứ giả Trương Cửu Tôn kia mà.
Gã râu ria càng ngạc nhiên hơn:
- Các hạ biết Trương Cửu Tôn?
Lý Đức Uy đáp:
- Tự nhiên, nếu không quen biết thì làm sao tại hạ lại dám đến chỗ khách xá của Hải Hoàng gia? Các hạ định hỏi chuyện đó à?
Tên mũi đỏ đứng sau lên tiếng:
- Các hạ có phải là Bạch Y Khách Trung Nguyên?
Lý Đức Uy giật mình nhảy trái qua một bước:
- Aùi chà, đứng sau lưng nãy giờ mà không chịu nói, làm hết hồn hết vía!
Gã mũi đỏ cười gằn:
- Đừng có làm bộ hết hồn, nói nghe coi, phải Trung Nguyên Bạch Y Khách hay không?
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Trương Sứ giả đã báo cáo chuyện mua bán đến Hải Hoàng gia rồi à?
Gã mũi đỏ tái mặt:
- Như vậy ngươi là cái tên Trung Nguyên Bạch Y Khách, hay lắm, Hải Hoàng gia của chúng ta rất muốn gặp ngươi, ngươi đã ra lịnh cho Trương Cửu Tôn đưa người đến, thế nhưng Trương Cửu Tôn lại không tìm được, vì thế cho nên họ Trương đã bị tội Lý Đức Uy nhướng mắt:
- Aùi chà, như thế tại hạ đã làm liên luỵ đến bằng hữu rồi, thật là một chuyện khiến cho tại hạ bất an.
Gã mũi đỏ nói:
- Chuyện đã qua rồi, không cần nói chuyện bất an. Nếu ngươi có quen biết với Trương Cửu Tôn thì chắc Hải Hoàng gia của chúng ta cũng sẽ lượng thứ, bây giờ ngươi hãy theo bọn ta đến yết kiến Hải Hoàng gia.
Lý Đức Uy nhăn nhó:
- Hải Hoàng gia đã thương mà triệu kiến, đúng là chuyện vinh hạnh nhứt đời, chỉ hiềm vì hiện tại, tại hạ có chuyện gấp bên mình Gã mũi đỏ gằn giọng:
- Mắc chuyện bằng trời cũng không được cãi, biết chưa?
Lý Đức Uy lắc đầu cười:
- Các hạ không nên nói một câu như thế, Hải Hoàng gia chỉ là hoàng đế của Cúc Hoa Đào, chớ đâu phải là hoàng đế Trung Nguyên chúng

tôi? Sự triệu kiến quả là điều vinh hạnh, nhưng cũng phải đợi tại hạ rảnh rang đã chớ.
Gã mũi đỏ quát:
- Câm mồm, Hải Hoàng gia của ta là bậc chí tôn trong võ lâm, hiệu lịnh ban ra bốn biển, không một ai dám không thuần phục Lý Đức Uy lắc đầu chận nói:
- Hình như các hạ nói chưa đúng lắm, cứ theo tại hạ biết thì hiện nay hùng cứ các phương còn nhiều lắm, chẳng hanï như phương Tây các tỉnh có Phú hào họ Tổ, hiệu xưng là Tổ Tài Thần phía nam có vị tướng cướp lừng danh là Đạo sư Nam cung nguyệt, phía bắc còn có thế lực của một quái nhân từng làm kinh kinh động võ lâm, tức là vị Cùng thần, mộng bất danh những con người ấy đâu đã thần phục Hải Hoàng gia?
Gã mũi đỏ xạm mặt:
- Nhưng sớm muộn gì rồi chúng cũng phải thuần phục, riêng ngươi thì ngay bây giờ.
Hắn chưa nói dứt tiếng là bàn tay của hắn đã vung tới chụp ngay vào ngực Lý Đức Uy.
Y như một con cá đi trong nước. Lý Đức Uy luồn mình tránh thoát dễ như không.
Hắn nhìn khí thế hung hăng của gã mũi đỏ và cười nói:
- Đừng ăn hiếp chớ, phía tây, phía nam, phía bắc còn ba nhà mạnh lắm, nhưng bảo rằng sớm muộn gì rồi họ cũng phải thuần phục Hải Hoàng gia, đó là ý của của các hạ hay là ý kiến của ai?
Gã mũi đỏ gầm gừ:
- Ta nói đó, rồi sao?
Lý Đức Uy gật gù:
- Tốt, để rồi tại hạ hỏi ba vị ấy lại xem, thử có phải đúng như thế không?
Gã mũi đỏ cười hẩy:
- Ai thì sợ ba tên đó chứ ta thì không. Cúc Hoa Đào chưa từng sợ một ai, ngươi cứ hỏi đi, nhưng bây giờ Hắn không nói hết, hắn vung tay chụp tới Lý Đức Uy không tránh nữa, ngón tay trỏ của hắn bung ra điểm thẳng lòng bàn tay của gã mũi đỏ khiến cho hắn hết tự động rụt tay về nhảy tránh ra xa.
Lý Đức Uy cừơi:
- Hãy để cho ta nói một câu rồi có muốn đánh nhau cũng không muộn gì đâu, hai vị chỉ biết ỷ vào sự hoành hành thiên hạ của Hải Hoàng nơi Cúc Hoa Đào thế nhưng nhị vị có biết ta là ai không chớ?
Gã mũi đỏ tuy đã ngán cái điểm vừa rồi, thế nhưng hắn vẫn tỏ ra

khinh khỉnnh:
- Ngươi là ai? Hừ, bất quá cũng là một trong những tên láu cá của võ lâm Trung Nguyên chớ không có gì đâu mà phải biết.
Lý Đức Uy cười:
- Nếu không lên khỏi miệng giếng thì cứ bảo trời không lớn hơn nữa, nhị vị có thấy người vừa nói chuyện với ta trong quán khi nãy rồi chớ?
Gã mũi đỏ trả lời đặt một:
- Thấy, rồi sao?
Lý Đức Uy hỏi:
- Nhị vị có biết người đó là ai không?
Gã mũi đỏ bĩu môi:
- Bất quá là một tỳ nữ Mãn Châu Lý Đức Uy chận ngang:
- Đã biết nàng là tỳ nữ Mãn Châu, thế mà các hạ không biết địa vị của ta sao? Ta cần nhắc cho các vị nhớ rằng trước giờ hẹn xong chuyện kết minh giữa Cúc Hoa Đào và Mãn Châu, các vị nên thận trọng đừng làm thương tổn đến cảm tình nó bất lợi cho các vị nhiều lắm đó, coi chừng Hải Hoàng gia của các vị sẽ giận dữ vì thất vọng.
Gã mũi đỏ hơi lựng khựng:
- Nói thế thì các hạ Mãn Châu Lý Đức Uy chận ngang:
- Hãy trở về bẩm lại với Hải Hoàng, phải tính toán trước khi bàn chuyện kết minh và nhứt là đừng thày lay vào chuyện của người khác. Hiện tại nhà họ Tổ đang nổ lực, không chừa một thủ đoạn nào để làm được lòng Mãn Châu, nếu các ngươi để cho Tổ gia đi trước thì ngôi vị Hải Hoàng của các người sẽ dưới họ nhiều lắm đó, liệu mà hành động.
Nói xong, hắn bỏ đi thật nhanh, để mặc cho hai tên thuộc hạ Cúc Hoa Đào đứng nhìn theo sững sốt.
Bọn họ không biết nói gì, mà cũng không can ngăn.
Chỉ mấy giây sau, Lý Đức Uy khuất mắt và một ngã quanh trước mặt:
Gã mũi đỏ vụt nói:
- Không được, nếu hắn là người của Mãn Châu thì tại sao lại đặt vấn đề mua bán với Trương Cửu Tôn? Coi chừng, coi chừng mình đã mất cơ hội coi chừng mình lại mắt mưu bọn Gã râu ria đưa tay chận lại:
- Anh quên, nếu hắn không phải là người từ Mãn Châu tới thì tại làm sao lại trao đổi câu chuyện vừa rồi với cô tỳ nữ Mãn Châu? Coi chừng, anh nên nhớ đây là vấn đề trọng đại của Hải Hoàng gia, nó quan hệ nhiều đến chuyện kết minh giữa Cúc Hoa Đào đó.
Đang dợm chạy theo Lý Đức Uy, gã mũi đỏ dừng lại mở tròn đôi mắt:

- Nếu thế tên tiểu tử này là ai hắn làm cái gì mơ mơ hồ hồ như vậy cà ?
Hai tên thuộc hạ Cúc Hoa Đào ngơ ngơ ngác ngác đứng tần ngần chưa biết phải làm sao thì Lý Đức Uy đi về hướng khác.
Hình như họ Lý không muốn gậy sự mất thì giờ, cũng có thể hắn cố làm cho bọn Cúc Hoa Đào hoang mang oo Trên một dốc núi lài lài, dưới một bóng mát khá lớn, Nghệ Thường và La Hán nghỉ chân nơi đó.
Trước mặt họ là một cánh đồng bát ngát, xa xa, những dãy nhà của thôn dân giăng giăng trước mặt, gió nhẹ từng cơn thổi tạt hướng đồng nghe khoan khoái lạ thường.
Nghệ Thường đi bên cạnh La Hán mà mặt vẫn buồn buồn, hình như nàng đang lo nghĩ về chuyện gì đó.
La Hán cất giọng hỏi:
- Có phải nàng đang lo nghĩ về chuyện của ta?
Nghệ Thường hỏi lại:
- Tại sao anh phải giết nhiều người như thế? Họ đâu có thù oán gì với anh đâu?
La Hán thở dài nói:
- Tôi rất buồn khi thấy Nghệ Thường cứ phải băn khoăn vì lối giết người không thù oán như thế, thật ra thì phải nói nàng không thích chuyện giết người mới đúng, thù oán hay không cũng thế.
La Hán buồn buồn nói tiếp:
- Anh biết sự thật thì em cũng không có thân nhân, mà bằng hữu thì cũng chẳng có ai, vì thế nên anh rất yên lòng.
Nghệ Thường lắc đầu:
- Anh khỏi băn khoăn về chuyện đó, dầu gì em cũng rất thông cảm nỗi khổ không thể nói ra được của anh.
Đôi mắt của La Hán bộc lộ đầy cảmm kích:
- Đa tạ em, Nghệ Thường.
Doo dự một chút, nàng nói:
- La Hán, em thấy nên cho anh biết rằng em có một bằng hữu.
La Hán nhìn vào mắt nàng:
- Em có bằng hữu? Ai vậy?
Nghệ Thường nói:
- Quên rồi à? Người đã cứu em khỏi hai người của Bạch Liên Giáo đó.
La Hán cười:
- Tưởng ai chớ. Người ấy cũng là bằng hữu của anh vậy. Bằng hữu của em thì là bằng hữu của anh chớ còn gì nữa.

Chẳng những thiện lương mà tâm địa của La Hán thật là rộng rãi, hắn không bao giờ có ý nghi ngờ tầøm bậy và hắn cũng không có tánh đố kỵ.
Nghệ Thường nghe lòng mình thật có nhiều an ủi, nàng mừng có được người bạn đường như thế.
Nàng chọn người gợi thân thật là xứng đáng, nàng nguyện trọn đời sẽ ở bên La Hán, nàng quyết tâm kéo hắn ra khỏi vùng tranh chấp đầy xương máu của thế giớ võ lâm.
Đối với Lý Đức Uy, với con người hiệp nghĩa và giàu lòng ái quốc ấy, nàng thề quyết không để cho La Hán làm một chuyện mà chắc chắn hắn và nàng sẽ ân hận trọn đời.
Nàng đứng lên và kéo tay La Hán:
- Mình đi anh, trở về khách điếm, nhà thiên hạ đã lên đèn cả rồi kìa.
Thật ra thì chưa phải là tối lắm, nhưng khắp nơi những thôn gia, những xóm nhà gần xa đều đã có khói, người ta đang sửa soạn buổi cơm chiều.
La Hán đứng lên phủi quần áo:
- Phải rồi, cần phải về khách điếm, không chừng họ đã tìm anh báo tin.
Trái tim của Nghệ Thường nghe như nặng xuống.
Trong lòng hắn chỉ có một chuyện đó thôi.
Một khi người không thể quên được phút nào về một cái chuyện gì, chứng tỏ chuyện đó là cả một sự quyết tâm, muốn ngăn hắn thì sợ rằng không phải là chuyện dễ, nếu không muốn nói là không mong làm được.
oo Về đến khách điếm, La Hán hỏi ngay lão quán lý về chuyện tin tức của mình.
Lão quản lý nhớ ra, hắn lật đật mở hộc bàn lấy trao cho La Hán một phong thư.
Lão nói với Nghệ Thường:
- Cô nương, có một vị khách quán đến hồi trưa, dặn trao thơ này cho cô nương.
Nghệ Thường có ý nghi ngờ, nhưng không lẽ lại không xé ra, nàng cảm thấy lòng không chắc đã có gì quan hệ và nhứt là không nên làm như thế trước mặt La Hán.
Nàng xé thơ, trong đó có một mảnh giấy nhỏ và tim nàng đập mạnh, nàng vò mảnh giấy trong tay, vì chỉ o mấy chữ vấn tắt đập nhanh vào mắt nàng làm cho nàng tái mặt Nhưng không còn kịp nữa, La Hán đã thấy rồi.
Hắn chồm tới nắm lấy cổ tay nàng, hắn không cần nghĩ đến chuyện

cái nắm tay của hắn làm cho nàng đau đớn, hắn không còn tâm trí nghĩ về chuyện đó.
Mảnh giấy được kéo thẳng ra trước mặt hắn.
Đôi mắt của La Hán trợn trừng gần như muốn rách khoé tay chân hắn run lẩy bẩy, giọng hắn cũng run cầm cập:
- Tổ mẫu đã chết tổ mẫu đã chết không ta không tin ta phải hỏi lại chúng chúng phải trả bằng một giá đắt với ta ta phải giết ta phải giết tất cả bọn Mãn Châu.
Những tiếng cuối cùng của hắn lạc mất vào trong gió, hắn chạy bay ra cửa khách điếm như điên.
Mảnh giấy rơi xuống đất, Nghệ Thường cũng chạy xuống theo.
Tiếng kêu của nàng gần như lạc giọng, tất cả bao nhiêu khách qua đường đều nghe thấy, chỉ có một mình La Hán không nghe.
Mắt hắn bây giờ đã hoa, tai hắn đã ù, tâm tình hắn đã loạn, hắn gần như phát điên.
Nghệ Thường không khóc được, nàng cũng không còn kêu được, nàng như chết đứng, nàng cũng không thấy được những gì trước mắt.
Nàng như kẻ mất hồn, nàng đưa mình vào khung cửa khách điếm, nàng rời rả tay chân.. Nàng đau trong cái đau của người yêu, tin đó quả là tin sét đánh.
Nàng có thể gánh vác tất cả những gì nặng nhọc, thậm chí nàng có thể chết vì chàng, nhưng chuyện này quả tình bất lực, chính vì sự bất lực đó mà lòng nàng như bị đứt ra từng đoạn.
Lão quản lý rón rén đi lại, giọng lão như muốn khóc:
- Cô nương, lão đã già rồi, tội lão thật đáng chết lão không dè cớ sự
Thật ra thì cũng không phải lỗi ở lão, nhưng có lẽ lão cũng là con người thuần hậu, hay ít nhất lão cũng từng trải cái khổ của con người, lão muốn nói một câu an ủi.
Nhưng bây giờ thì vô ích.
Nàng cũng không cần an ủi, nàng muốn tất cả sự an ủi trên đời này phải được dồn về La Hán.
Nhưng những tiếng của lão quản lý khách điếm cũng đã giúp nàng, nàng giật mình và đang nhận thức ngay điều nguy hiểm, nàng thảng thốt kêu lên:
- Chết rồi La Hán sẽ giết người La Hán sẽ giết người Nàng loạng choạng băng mình chạy ra khỏi cửa.
Nàng chạy mà nghe như hai chân nàng hỏng lên mặt đất, nàng cũng không cần biết là nàng đã xô ngã mấy người.
Nàng đã làm cho khách qua đường tức giận, nhưng rồi người ta

thông cảm và người ta vụt cũng như nàng, người ta xô nhau mà chạy.
Chết rồi. Nàng đã đoán không lầm.
Trên đường, giữa đường, máu đã bắn tứ tung.
Một thây người, hai thây người, thây nào cũng đứt làm hai.
Tử Kim Đao!
Thanh đao đó tiện người như tiện chuối.
Máu! Ruột!
Từng vũng tưngø đùm Thiên hạ đổ xô ra chạy.
Vừa chạy vừa la, họ như gặp phải một con trâu điên.
Còn hơn cả trâu điên, vì trâu điên chỉ có sức, đây là một con người, sức mạnh hơn trâu, lại giỏi võ, lại có thanh Tử Kim Đao.
Nghệ Thường vừa chạy vừa kêu tiếng của nàng lạc lõng.
Bóng tối a tòng với hỗn loạn, không biết La Hán chạy về đâu.
Không biết đã có bao nhiêu thây người ngã xuống.
Không một chỗ nào mà Nghệ Thường không chạy tới và chính nàng cũng không biết mình đã chạy đến đâu.
Đến lúc mà nàng nghe tai ù mắt quáng thì hai chân nàng cũng đã rã rời.
Nàng quỵ xuống bao giờ cũng không hay Nàng cũng không biết chỗ mà nàng quỵ xuống là chỗ nào.
Không biết còn trong vòng thành Trường An hay đã ra ngoài thôn dã.
Không biết ở ngoài đường hay trong nhà người, không biết nhà người hay một miếu hoang.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 27
Tiếng nói của quỷ

Không biết ngất đi như thế bao lâu. Nghệ Thường giật mình tỉnh dậy.
Thứ nhất nàng kêu la:
La Hán.
Một giọng quen thuộc đáp lại bên tai.
- Cô nương, tỉnh dậây đi, không có La Hán đây.
Nàng hé mắt và màu sắc thứ nhứt mà nàng trông thấy là:
vàng!
Màu vàng của áo quần.

Chính màu vàng quái ác đó làm cho nàng to đôi mắt, người nàng thấy trước mặt là:
Lệ Tam Tuyệt!
Nàng hoảng hốt kêu lên:
- Ngươi lại là ngươi.
Nàng nhận ra nàng đang nằm và Lệ Tam Tuyệt đang ngồi sát bên.
Nàng kinh khiếp ngồi bật dậy, nhưng Lệ Tam Tuyệt đã chận lại bằng cánh tay hộ pháp của hắn.
Y như một trụ dá ngàn cân dằn trên chiếc gối gòn, hắn nói giọng hắn bình tĩnh như không:
- Cô nương mới vừa tỉnh được, không nên cử động mạnh.
Nghệ Thường vừa thẹn vừa sợ, nàng cố vùng vẫy, nhưng cánh tay của Lệ Tam Tuyệt như trụ núi, càng vùng vẫy, nàng càng thấy bất lợi, nàng phải nằm im, nước mắt trào ra.
Nàng thét lớn, nhưng giọng của nàng đã.
- Lấy tay ra, ngươi hãy lấy tay ra.
Làm như bây giờ mới thấy mình vô lý Lệ Tam Tuyệt a một tiếng nho nhỏ và rút tay về.
Không biết hắn có phải cố ý làm ra vẻ như thế hay không, chỉ thấy mặt hắn hơi ửng đỏ.
Nghệ Thường cố sức ngồi dậy thật mạnh và thụt lùi lại thật nhanh nhưng nàng vừa lui lại thì bị dội ngay ở sau lưng nàng nhìn lại thấy bức tường.
Bây giờ, Nghệ Thường mới nhìn quanh, nàng nhận ra mình đang ở torng một toà cổ miếu.
Hình như ngôi miếu này đã lâu rồi không người lai vãng, không ai ngó ngàng tới, cho vì thế mà tường long ngói đổ, những khung cửa đều đã lỏng đinh.
Trên trần đầy dẫy những mạng nhện, dưới đất bụi đóng chồng từng lớp.
Bây giờ có được nửa cây đèn sáp, cây đèn ló tim hình như đã được đốt lên lâu rồi, Bên ngoài trời tối đen như mực không thấy một ánh đèn.
Nghệ Thường nhớ lại lúc ở khách điếm chạy ra thì trời vừa mới tối, lúc đó thành Trường An vừa mới đỏ đèn.
Bây giờ không biết là đã đến giờ nào và cũng không biết đây là ở nơi đâu?
Hình như bây giờ thì Lệ Tam Tuyệt cũng đã lấy lại sự bình tĩnh, hắn cũng đã khôi phục vẻ lạnh lùng gần như tàn khốc của hắn, hắn nói:
- Cô nương một mình nằm xỉu giữa đường, đang đêm lại không một

người ngó tới, tôi không thể đành lòng, tôi đưa cô nương về đây.
Nghệ Thường cũng cố hết sức để giữ vẻ bình tĩnh, nàng biết bây giờ có hoảng sợ cũng chẳng làm được gì trái lại, bình tĩnh để đối phó với một sự thực, sự thực đó nàng chưa biết như thế nào nhưng nàng tin chắc vô cùng bất lợi cho nàng, nàng hỏi:
- Đây là đâu?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Đây là một miểu hoang, cách thành Trường An chừng mười dặm.
- Mười dặm?
Trời ơi, làm sao lại như thế?
Nghệ Thường nghe tim mình nặng xuống, đối với La Hán, bây giờ, nàng thấy như cách cả ngàn dãïm đường xa!
Không biết bằng vào một sức lực tiềm tàng nào, Nghệ Thường vụt đứng phắt lên.
Nhưng nàng vừa đứng lên thì cánh tay ngàn cân của Lệ Tam Tuyệt đã đè lên vai nàng, muốn hay không, nàng cũng phải ngồi trở lại.
Nàng thụt mình về phía sau cho bàn tay của Lệ Tam Tuyệt vuột khỏi vai, nàng hỏi giọng hơi hằn học:
- Các hạ làm gì thế?
Đáng lý nàng gọi tiếng ngươi nhưng nàng kịp nghĩ không nên, trong trường hợp này, bất cứ sự việc ra sao, phải hết sức tránh chuyện khiêu khích.
Lệ Tam Tuyệt hỏi lại:
- Cô nương định đi đâu?
Nghệ Thường đáp:
- Tôi đi tìm La Hán.
Lệ Tam Tuyệt lắc đầu:
- Tốt hơn hết là cô nương không nên manh động vì trời bây giờ đã khuya rồi.
Nghệ Thường nói:
- Tôi không sợ.
Lệ Tam Tuyệt làm thinh.
Nghệ Thường nói:
- Các hạ hãy để tôi đi.
Lệ Tam Tuyệt vẫn làm thinh.
Nghệ Thường bỏ chân đứng xuống.
Lệ Tam Tuyệt lại đưa tay ra, giọng hắn lạnh băng băng:
- Tôi không thể để cho cô đi, gã họ Bạch đã làm cho tôi nếm mùi đau khổ đó.
Hắn đưa tay giật vạt áo của Nghệ Thường.

Không còn chỗ thụt lui, cũng không thể tránh thoát bàn tay hung bạo, Nghệ Thường thét lớn:
- Ngươi ngươi muốn làm gì?
Nàng cố tránh sẵng giọng từ đầu, nhưng bây giờ thì nàng không còn dằn được nữa Aùnh mắt của Lệ Tam Tuyệt loé sáng đến rợm người. Tay hắn vụt đưa lên nắm lấy vạt áo nàng và giật mạnh.
Nghệ Thường hoảng sợ vùng vẫy nhưng không thoát ra khỏi đôi tay rắn chắc của hắn.
Nàng quát lên, giọng lạc đi:
- Nếu ngươi còn làm như thế ta sẽ chết để giữ trọn lòng với La Hán.
Sau đó, thình lình, quả là chuyện thình lình vành môi hắn nhếch lên để lộ cái cười tàn khốc của Lệ Tam Tuyệt, đôi mắt rực lửa của hắn cùng lúc tan biến đi đâu mất, bàn tay đang trên đà huỷ hoại đang nắm vạt áo của Nghệ Thường từ từng lỏng dần rồi buông hẳn. Cuối cùng, hắn vụt tay về và giọng hắn run run:
- Tôi không làm thương hại đến nàng, nhưng ta cũng không thể tha nàng.
Nghệ Thường vụt mở mắt ra thật lớn:
- Tại sao?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Ta đã nói rồi, ta không được nàng thì không ai được cả.
Nghệ Thường nói:
- Về phương diện cảm tình, nó không phải có thể ép buộc mà được, hai con người không có cảm tình, nhứt là có một người lại ghê tởm chán ghét thì ở chung với nhau có thú vị gì đâu?
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Ta không cần những cái đó, ta không xem chuyện đó vào đâu cả.
Nghệ Thường gặn lại:
- Ngươi tưởng rằng ngươi có thể giữ được ta hay sao?
Lệ Tam Tuyệt vẫn nói bằng một giọng trầm trầm:
- Ta rất biết nàng là người của Bạch Liên Giáo trước kia, nàng có biết phép thuật, thứ phép thuật không thể làm hại gì được nhưng có thể dùng để thoát thân nhưng thứ đã bây giờ nàng không thể nào dùng được nữa, nếu không tin, nàng cứ thử xem.
Nghệ Thường lẳng lặng tập trung tinh thần lại, đó là sự cần thiết khi muốn dùng phép thuật, đã thôi miên, hoặc để mờ mắt con người, thế nhưng nàng vùng biến sắc.
Nàng cắn răng không nói, nàng hiểu ngay rằng Lệ Tam Tuyệt đã biết cách phá và bây giờ thì nàng mới hoàn toàn thất vọng Lệ Tam Tuyệt cười:

- Ta chỉ nghe nói thôi, nghe nói rằng muốn trừ phép thuật của Bạch Liên Giáo, thì phải làm cho lưỡi của họ dính máu người khi nãy ta thử nhưng không ngờ lại đúng như thế!
Nghệ Thường cúi mặt thở dài Bây giờ thì nàng không còn bình tĩnh được nữa, nàng không cần chuyện pháp thuật của Bạch Liên Giáo, nàng định không dùng nó nữa, nhưng khốn nỗi, bây giờ nàng cần đi tìm La Hán Như đoán được ý nàng, Lệ Tam Tuyệt cười gằn:
- Nàng đừng hy vọng mất công, kiếp này ta quyết chẳng xa nàng, ta quyết bắt nàng phải ở mãi bên ta, ta đi đâu nàng phải theo đến đó mãi mãi suốt đời như thế.
Nghệ Thường vụt nổi cơn giận dữ, nàng gằn giọng:
- Ngươi đừng hy vọng chuyện đó uổng công! Chắc ngươi biết ta không sợ chết chớ?
Lệ Tam Tuyệt cười khẩy:
- Nàng lại đem cái chết đến doa. ta à? Vô ích, không ai có thể làm nàng chết được.
Ta rất yên tâm, chính nàng cũng không muốn chết, vì trong lòng nàng còn có hình bóng của La Hán, chưa chết là nàng còn có cơ hội gặp lại hắn, nhưng nếu chết đi rồi thì vĩnh viễn.
Câu nói của hắn thật như đã xoá phủng lòng nàng.
Nàng chết rồi là hết, nhưng nàng đâu có chịu chết một cách dễ dàng như thế!
Nàng là cô gái có nhiều nghị lực, thời gian côi cút khi nhỏ, thời gian lớn lên trong Bạch Liên Giáo, đã làm cho nàng cứng rắn hơn lên, nếu nàng chưa bị nhục thì nàng vẫn còn hy vọng là không khi nào nàng chịu chết.
Nghệ Thường nhìn sững Lệ Tam Tuyệt, giọng nàng có vẻ ngạc nhiên:
- Nhưng ngươi muốn gì ngươi định làm gì?
Lệ Tam Tuyệt nói như đinh đóng:
- Ta đã nói rồi, ta không được thì không ai được cả.
Nghệ Thường hỏi:
- Ngươi không sợ La Hán tìm đến giết ngươi sao?
Lệ Tam Tuyệt nhếch môi cười khinh dễ:
- Bất cứ ngày nào trong lòng của La Hán cũng có hình bóng của nàng thì ngày đó hắn không phải là đối thủ của ta, tuy bây giờ nàng và hắn cách rời nhau, nhưng nàng vẫn còn ngự trị trong lòng hắn, mãi mãi không làm sao tiêu được, mãi mãi cho đến ngày hắn chết.
Ngưng một giây để cười cười, giọng cừơi như nắm chắc phần thắng lợi, Lệ Tam Tuyệt nói tiếp:

- Hắn không thể tìm đến là may cho hắn, một khi hắn tìm đến là phải chết, chớ không phải ta.
Nghệ Thường rùng mình.
Câu nói Lệ Tam Tuyệt không phải là câu nói gượng gạo, hắn nói thật đúng. Lý Đức Uy cũng đã nói như thế. Nàng cũng thừa hiểu như thế.
Nàng buông một câu hỏi gióng:
- Ngươi hãy còn có chủ nhân. Không lẽ ngươi không gặp chủ nhân của ngươi nữa hay sao?
Lệ Tam Tuyệt rùn vai:
- Chỉ cần có nàng ở bên ta thì tất cả trên đời này, bất cứ cái gì, ta cũng không cần nữa, bất cứ người nào ta cũng không màng. Vả lại, khi mà ta được nàng, ta trở về với chủ nhân có thêm một người cũng có sao đâu?
Trầm ngâm một lúc, Nghệ Thường hỏi:
- Ngươi định ở mãi trong tòa miếu cũ này hay sao?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Cái đó cũng còn tùy ở tình hình, cũng có thể buổi sáng ở đây, buổi chiều dời đi nơi khá,c nhưng cho dầu dời như thế ta cũng không đi ra khỏi Trường An.
Nghệ Thường hỏi:
- Tại làm sao ngươi không chịu rời khỏi Trường An.
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Ta cần phải giết cho được La Hán.
Nghệ Thường cau mặt:
- Tại làm sao ngươi lại muốn giết hắn? Hắn và ngươi vốn đã không thù oán, thêm vào đó, hắn đã hơn một lần, hắn không có ý giết ngươi?
Lệ Tam Tuyệt nghiến răng:
- Hắn không thù, hắn không giết ta nhưng hắn đã làm cho ta thống khổ.
Nghệ Thường chắc lưỡi:
- Bây giờ ngươi đã không làm cho hắn khổ đó hay sao?
Lệ Tam Tuyệt lắc đầu:
- Không, hôm trước, trước mặt ta, hắn cố nhiên dẫn nàng đi, nhưng nay thì ta được cô trong khi hắn không ngó ngàng đến cô, hắn bỏ rơi cô như thế thì chưa được.
Nghệ Thường nói:
- Không phải hắn dẫn ta đi mà do ta tự nguyện.
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Đó mới chính là nguyên nhân mà ta cần giết hắn, nếu không có hắn

thì ngày hôm ấy nàng nhứt định theo ta.
Nghệ Thường lắc đầu:
- Ngươi đã lầm rồi, nếu không có hắn thì hôm dó ta tuyệt cũng chẳng theo ngươi.
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Bây giờ mà nàng còn nói cái câu ấy ra cũng đã quá trễ rồi, và cũng không đúng như tình hình lúc đó, thật thì sao? Thật thì hôm đó nàng đã có ý muốn theo ta, nhưng hắn cản lại, hắn không cho nàng đi.
Nghệ Thường cau mặt:
- Thế sao bây giờ ngươi không đi tìm giết hắn?
Lệ Tam Tuyệt lắc đầu:
- Bây giờ chưa phải lúc, ta còn chờ cơ hội.
Nghệ Thường dọ dẫm:
- Tại vì bây giờ thương thế của người chưa hoàn toàn bình phục.
Lệ Tam Tuyệt nhún vai:
- Hai vết thương ấy mà có nghĩa lý vào đâu? Nhưng tại vì bây giờ chính là lúc mà sát khí của hắn đang như lò lửa đang hừng, ta chờ cho nó xẹp xuống rồi ta mới đi tìm hắn.
Nghệ Thường hỏi:
- Tại làm sao ngươi biết hiện tại sát khí của hắn đang hửng?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Nếu sát khí của hắn không phải đang hừng, thì hắn không giết người hằng loạt như thế ấy, chẳng cần nhìn thấy hắn giết người là ta biết ngay sát khí của hắn đang thịnh lắm.
Nghệ Thường hỏi:
- Ngươi thấy hắn giết người?
Lệ Tam Tuyệt lắc đầu:
- Không, bất cứ nơi nào ta cũng đều chậm đi một phút, ta đến thì thây người còn chảy máu nhưng hắn thì đã đi rồi.
Nghệ Thường nói:
- Thế thì làm sao ngươi lại biết hắn đã giết người?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Đó là lỗi tại thanh Tử Kim Đao của hắn đáng lý nó không nên bén quá như thế, đó cũng là lỗi do nơi công lực khá thâm, nó làm cho người không tài nào chống cự lại mà cũng không tránh kịp. Bằng vào thủ pháp giết người của hắn, người nào cũng giống người nào, cũng đều bị tiện làm đôi, đó cũng chính là chuyện bộc lộ sát khí đang thịnh của hắn.
Nghệ Thường có vẻ khinh khỉnh:
- Ngươi cũng sợ sát khí ấy nữa sao?

Lệ Tam Tuyệt cười:
- Phàm là người đã học, bất cứ ai cũng đều biết phải cần tránh sát khí của đối phương đang thịnh, phải tìm khi người ta đang bị giảm sút, chỉ trừ khi nắm chắc phần thắng trong tay thì người ta mới không kiêng cữ.
Nghệ Thường gặn lại:
- Nghĩa là ngươi không bao giờ nắm chắc được phần thắng hắn trong tay?
Lệ Tam Tuyệt trầm giọng:
- Ta không phản nhận điều đó, nếu trong trạng thái bình thường, ta vẫn không phải là đối thủ của hắn.
Nghệ Thường thử nói một câu:
- Ta thường nghe người ta bảo rằng anh hùng thường hay tiếc anh hùng Lệ Tam Tuyệt chận ngang:
- Hắn hoặc giả có thể là anh hùng, còn ta thì không phải nếu có thể thì cũng chỉ là niểu hùng. Niểu hùng với anh hùng có chỗ giống nhau mà cũng nhiều chỗ khác nhau.
Con người của Lệ Tam Tuyệt có nhiều điểm hơi lạ, chẳng hạn như những câu nói như thế, chứng tỏ hắn thật là trung thực.
Nghệ Thường hỏi:
- Như chuyện ngươi đối xử với ta Lệ Tam Tuyệt nói ngay:
- Người anh hùng thì không làm như thế, nhưng niểu hùng thì dám mà không hề áy náy.
Trầm ngâm một lúc, Nghệ Thường nói:
- Ngươi nên biết rằng một khi ngươi đã giết hắn rồi thì ta cũng không bao giờ chịu theo ngươi.
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Điều đó không ai có thể nói trước, nó thuộc vấn đề thời gian, biết đâu trong những ngày tháng gần bên ta, nàng lại chẳng động tình.
Nghệ Thường nhếch môi:
- Ngươi nên nhớ rằng ta vốn không phải hạng sớm Tần tối Sở, ta không phải là đứa con gái dễ có hai lòng.
Vành môi của Lệ Tam Tuyệt nhếch lên một cách tàn khốc, hắn nói:
- Bằng vào một câu nói đó của nàng, càng tăng thêm sự quyết tâm của ta giết hắn.
Nghệ Thường hỏi:
- Cứ theo lập luận của ngươi, thì nếu trong lòng ta không có hắn, ta không màng gì đến hắn nữa thì ngươi sẽ không giết hắn?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Cũng có thể nhưng, điều đó phải là thật, cần phải xuất phát từ nội

tâm của nàng mới được.
Nghệ Thường hỏi:
- Ngươi làm sao có thể biết rằng thật hay là giả?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Chuyện gì khác thì có thể ta không biết được thật hay là giả, nhưng về phương diện tình, ta đủ thông minh để phán đoán không hề sai chạy.
Nghệ Thường buột miệng hỏi:
- Hình như người rất am hiểu về chuyện tình lắm phải không?
Lệ Tam Tuyệt cười, nụ cười của hắn có phần cay đắng:
- Dưới con người của nàng, người như thế nào mới hiểu được tình? Con người như thế nào không hiểu được tình?
Nghệ Thường đáp:
- Ít nhất là những con người tâm địa tàn nhẫn, hiếu sát, những con người như thế không thể hiểu được tình.
Lệ Tam Tuyệt lắc đầu:
- Nàng đã lầm rồi, con người ngoài mặt càng lạnh lùng tàn khốc đến đâu, trong lòng họ cảm tình càng phong phú và cũng chính họ là con người hiểu rõ chữ tình hơn ai hết đó.
Nghệ Thường lắc đầu:
- Một con người hiểu được như thế nào tình, con người đó nhất định không bao giờ đoạt người yêu của kẻ khác.
Lệ Tam Tuyệt nhướng mắt:
- La Hán đoạt người yêu của ta chớ đâu phải ta đoạt người yêu của hắn?
Nghệ Thường nhếch môi:
- Ít nhất, một con người đã hiểu được tình như thế nào, người ấy phải nhận rõ tình không thể có chuyện ép buộc mà được.
Lệ Tam Tuyệt mỉm cười:
- Nhưng ta đâu có ép buộc ai?
Nghệ Thường nhướng mày:
- Ngươi bắt ép ta phải ở lại đây không cho ta đi, như thế không phải đã ép buộc hay sao?
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Ta muốn nàng theo ta nhưng ta đâu có buộc tình? Ta chỉ nhận rằng nếu nàng cùng chung đụng với ta một thời gian, nàng sẽ có thể động tình thế thôi.
Nghệ Thường gằn lại:
- Nhưng nếu ta mãi mãi không hề động tình đối với ngươi thì sao?
Lệ Tam Tuyệt cười:

- Chuyện đó bây giờ khó nói được, khi ta giết La Hán rồi, lúc bấy giờ không còn ai là địch thủ của ta, lúc đó nàng có động tình với ta hay không, điều đó không thành vấn đề quan hệ.
Nghệ Thường cau mặt:
- Ngươi nói như thế nghĩa là sao?
Lệ Tam Tuyệt làm thinh.
Nghệ Thường gặn lại:
- Ta nói ngươi có nghe không?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Ta đang đối diện với nàng đây, đôi bên chỉ cách trong gang tấc, làm sao lại có chuyện ta không nghe nàng nói chớ.
Nghệ Thường hỏi:
- Thế sao ngươi không trả lời?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Ta không nói. Vì ta không có cách làm cho nàng nghe theo, phục theo thế thì ta có nói cũng không ích lợi.
Nghệ Thường nói:
- Luận điệu của ngươi không phải riêng ta không phục, mà chắc chắn có nhiều người không phục nữa chứ.
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Ta không cần đến người nào khác, miễn thấy đúng là được, bất cứ cái gì mà ta đã thấy đúng thì ta không cần đến người khác nói đúng hay sai.
Nghệ Thường cau mặt:
- Trong đời, ta chưa từng nghe nói có người nào như ngươi cả Lệ Tam Tuyệt nói:
- Nhưng khi biết ta như thế thì sao?
Nghệ Thường đáp:
- Ta càng chán ghét ghê tởm ngươi hơn nữa.
Lệ Tam Tuyệt cười:
- Cái đó tùy nàng.
Nghệ Thường nhìn thẳng vào mặt Lệ Tam Tuyệt và hình như muốn nhóng lại ý của con người kỳ dị:
- Ta hỏi ngươi một điều, rất mong ngươi nói thật, vừa rồi ngươi định làm hại ta, nhưng sao ngươi lại thay đổi chủ ý như thế?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Chuyện đó rất đơn giản bởi vì làm như thế cũng không thích thú, ta đợi bao giờ nàng tình nguyện hiến dâng, bởi vì theo ta trước sau gì rồi nàng cũng thuộc về ta.
Nghệ Thường gặn lại:

- Thật như thế chứ không phải do lương tâm của ngươi sống dậy sao?
Lệ Tam Tuyệt nhún vai:
- Môt con người có đầy đủ can đảm để hành động như ta thì không bao giờ có thể nói đến hai tiếng "lương tâm".
Nghệ Thường hỏi:
- Ngươi tin chắc rằng có một ngày nào đó, ta sẽ tình nguyện hiến dâng cho ngươi sao?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Cũng có thể có mà cũng có thể không, trên đời không có cái gì chắc cả, mà chính vì cái không có gì chắc cả đó, cho nên ta cứ đợi, vì không chắc nàng cứ kiên tâm. Nhưng nói chung bao giờ ta còn hơi thở thì lúc đó nàng không thể xa ta được.
Nghệ Thường không nói, nàng cứ nhìn Lệ Tam Tuyệt chầm chậm.
Nàng không thể gọi là kém thông minh, nhưng thật sự thì nàng không làm sao thấu triệt được thâm ý của con người đối diện lạ lùng này.
Nàng cũng thừa biết chỉ bằng vào sức của nàng không, thì chắc chắn không làm sao có thể thoát khỏi tay hắn.
Nàng chỉ còn hy vọng vào người khác, cái mà lòng quả cảm của con người không cho phép, thế nhưng ở vào trường hợp của nàng khó làm hơn được.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 28
Lão già ăn mày

Một hiện tượng cực kỳ khủng khiếp.
Một chuyện xảy ra giữa thành thị lớn như Trường An, có thể nói là từ trước đến này chưa bao giờ nghe thấy có một vấn đề tương tự như thế.
Máu Thây người.
Gần như bất cứ chỗ nào cũng đều nhìn thấy máu hoặc thây người, hoặc thân người đã được dời đi, thế nhưng máu thì vũng vẫy khắp nơi.
Nhưng có một điều đáng chú ý là bất cứ nơi nào, thây người tuy ăn vận khác nhau, nhưng cũng không phải là những ngừơi thường, họ

đều là người của võ lâm.
Như vậy kẻ giết người tuy không phân biệt phải trái, nhưng cũng không bạ đâu giết đó.
Chính nhờ thế, mà ban nãy tuy hốt hoảng, nhưng về sau, những hạng người buôn bán làm ăn cũng được chút yên tâm, họ tuy có sợ sệt trước cảnh giết người hàng loạt đó, song họ cũng biết họ không đến nỗi nào.
Tuy nhiên, đêm đó, nhà cửa, hàng quán đều được thu dọn và đóng cửa ngay, một thành thị lớn như Trường An, chỉ trong vòng không đầy một tiếng đồng hồ bỗng như một thành phố chết.
Từ ngoai đường phố dẫn vào hẻm hóc, nhà nhà đều đóng cửa gài then thật cứng, những ông già bà lão, đàn bà con trẻ rúc vào sâu hoặc thót lên lâu lên gác, chỉ có thanh niên trai tráng, mà cũng phải gan lắm mới lấp ló bên khe cửa dòm ra.
Tuyệt nhiên ngoài đường không có một bóng người.
Trong những khách điếm khách ngụ cũng được khuyến cáo của chủ nhân, xin đừng ra ngoài, hãy vui lòng để cho họ gài cửa ngoài, khoá cửa trong cẩn thận.
Không một ai có thể phán đoán được chuyện gì xãy ra.
Người ta chỉ biết rằng thình lình có một con người như nổi cơn điên, xách đao đụng ai xả nấy tự nhiên là nhân cơ hội đó lập tức có nhiều truyền thuyếtđược kể ra.
Họ bảo nhau rằng con ngươi đó to lớn như thiên thần, mạnh như sư tử, không thấy vung đao mà người đã bị tiện làm hai Họ bảo con ngươi đó có thuật kinh công ghê lắm, hai nạn nhân đứng cách nhau gần hai mươi trượng, nhưng chỉ cần một cái vung đao và nhảy tới, hai thây người cùng ngã một lượt như nhau không hề có một giẫy trước hay sau gì cả.
Người ta bảo con người đó mình cao hạ trượng, lưng lớn ba vừng, bắp tay bằng cột nhà, bắp chân bằng bằng cái thúng.
Nhiều người vì mau miệng quá nên khi mô tả ngươi đo,ù nhiều khi mâu thuẫn và trở thành kỳ cục, họ tả cái trước cái sau, có nhiều lúc người ta nghe kể mà hình dung thì cái con người đó bỗng trở thành tàn tật. Vì trước kểâ cái bàn tay quá lớn, khi kể đến cái đầu thì giật mình bớt lại thành ra cái mặt nhỏ hơn bàn tay.
Nhưng cũng có một người cả quyết là đã quan sát tại chỗ thì con người sát nhân đó có một thanh đao lạ lắm. Vung lên tỏa ánh hào quang đo đỏ, hồng không hồng, chắc chắc màu hào quang màu tía. Nhiều người hay chữ gọi đó là ánh tử quang.
Tuy nhiên, hiện tượng rõ ràng hơn hết là cho dầu con ngươi nổi tiếng

can đảm nhất vùng, bây giờ cũng phải rút sâu vào nhà đóng cửa gãi then cho ăn chắc.
Trong lúc ngoài đường không còn gà chó như thế, thì tại cuối con đường phía cửa Nam thành lại có một bóng người. Bóng người áo trắng.
Lý Đức Uy.
Hắn bước đi theo vết máu mà tinh thần hắn rất trầm trọng lạ thường. Có thể nói từ ngày đặt chân vào đất Trường An, bất cứ lần xuất hiện nào, mặt hắn cũng chưa hề trầm trọng như thế ấy.
Hắn bước từng bước chậm dọc theo các con đường Hắn đi tìm La Hán.
Tự nhiên hơn ai hết, Lý Đức Uy đã biết chuyện gì đã xảy ra.
Lần thứ nhất, hắn đã làm một chuyện bất cẩn.
Đáng lý hắn phải báo tin cho Nghệ Thường bằng một cách khác, trong lúc cấp bách vì những công chuyện khác, hắn lại gởi thơ lại cho nàng.
Đó là một sơ xuất đáng trách vô cùng.
Thế nhưng bây giờ mọi sự đã lỡ rồi, hắn chỉ còn hy vọng tìm cho ra La Hán.
Vừa đi, Lý Đức Uy vừa băn khoăn về Nghệ Thường, hắên không hiểu tại sao nàng không ngăn La Hán được.
Đã đành lời nói có thể vô hiệu quả, sức của nàng cũng không đủ, nhưng nàng vẫn còn chút tà thuật của Bạch Liên Giáo, tuy chỉ có thể tạm thời nhưng ít ra nàng cũng có thể dùng để giữ hắn lại, Hắn biết chắc như thế, nhưng không hiểu tại sao nàng lại không làm được.
Trường An thành, một đô thị mênh mông phồn thịnh như thế, bây giờ vắng lặng một cách dễ sợ.
Y như là một đô thị vừa trải qua cơn thiên tai thảm khốc, bây giờ đã biến thành một đô thị chết, không có chỗ nào nghe thấy tiếng động của con người.
Không một nơi nào có triệu chứng tỏ ra còn có con người có mặt nơi đây.
Lý Đức Uy chỉ còn nghe thấy tiếng bước chân của mình và tiếng tim đập của mình.
Tim hắn vẫn gõ nhịp bình thường, chứng tỏ hắn không sợ sệt, hắn không sợ sệt, hắn không sợ thanh Tử Kim Đao, hắn chỉ lo ngại cho La Hán và Nghệ Thường.
Bất luận như thế nào, bằng vào một con ngươi bị xúc động đến mức gần như điên loạn như thế, La Hán rất dễ dàng đi vào con đường nguy hiểm.

Hắn có thể còn phân biệt con người nào thuộc hạng võ lâm giang hồ, nhưng nhất định hắn không làm sao nhận định được nơi nào nguy hiểm hay không nguy hiểm.
Đó mới chính là hậu quả cực kỳ nghiêm trọng.
oo Có tiếng đập cánh và tiếng quạ kêu vang.
Tiếng kêu còn khá xa, nhưng Lý Đức Uy vẫn nhận ra phương hướng, hắn tiến ngay về phía đó.
Quạ là một giống được coi là bất thường khi nó kêu thình lình như thế là có chuyện chết chóc xảy ra, dị đoan hơn, người nào nghe tiếng quạ kêu trước nhất, người đó sẽ có tai hoa. đến bên mình.
Lý Đức Uy không nghĩ về chuyện đó, hắn biết phải có nguyên nhân.
Giữa rừng núi, có thể có những con thú khác làm cho quạ kinh hoàng, nhưng ở giữa đô thành, nhất là trong lúc vắng người như thế này. Không có gì làm cho quạ sợ, thây người không làm cho nó kêu hoảng như thế, nó chỉ liệng lên liệng xuống chỗ người chết chứ nhất định không kêu.
Khi nó kêu là phải có người sống.
Không phải chỉ kêu một tiếng mà nó kêu liền tục, chứng tỏ có người quấy phá.
Tự nhiên, phải ở trong những con đường hẻm vắng tồi tàn, chỉ có những nơi đó mới có quạ về lảng vảng.
Bằng một thân pháp thật nhanh. Lý Đức Uy lao về hướng đó.
oo Trường An là một Cựu Hoàng Cung.
Chu vi của nó khá rộng.
Đường phố chi chít, lầu cao gác rộng, trang viện thật nhiều mà những ngõ hẻm tồi tàn cũng không phải ít.
Bên ngoài mặt quang đãng, sạch sẽ đẹp đẽ bao nhiêu, thì đằng sau, chỉ cách chừng một dãy nha,ø những ngõ hẻm càng dơ dáy bấy nhiêu.
Đó là một thế giới cày răng lược giữa người và chuột.
Gần như là một thông lệ, một thành thị cao chừng nào đằng sau nó sự tồi tàn càng ghê gớm hơn chừng ấy, vì người ta bận dồn nỗ lực để trang điểm bên ngoài và tự nhiên, những thứ gì có thể làm mất vẻ thẩm mỹ người ta dồn nó vào trong và cũng vì nhiều quá, không làm sao thu dọn cho xuể, nên xú uế cứ tự do xông lên sát phía sau biệt thự nguy nga. Trường An thành là một thành điển hình về ngoài trắng trong đen ấy.
Lý Đức Uy đã vào ngõ hẻm có tiếng quạ vừa kêu nhưng bây giờ thì không thấy bóng dáng chuột đâu, cũng không nghe thấy tiếng đập cánh nào.

Làm như là nơi đây vừa rồi không hề có chuyện xảy ra, hoặc giả chuyện xảy ra ở vào một nơi nào khác.
Nhưng với lỗ tai của Lý Đức Uy, hắn vẫn nghe tiếng động.
Tiếng thật nhỏ, tiếng động tuy nhỏ nhưng Lý Đức Uy vẫn phân biệt đó là tiếng động của hai vật cứng nhịp vào nhau, tiếng nhịp không đều.
Lý Đức Uy ngó liền về hướng đó và hắn rất dễ dàng phát hiện: một người nằm co quắp bên góc tường, không phải nói là ngồi dựa thì đúng hơn, nhưng vì dựa quá nghiêng nên trông cũng như nằm.
Đó là một lão già, bằng vào tay chân lòng thòng của lão, Lý Đức Uy nhận biết lão khá cao, nhưng lão lại thật ốm. Bộ quần áo trong mình lão đã bạc màu và nhiều chỗ vá với nhiều thứ vải khác nhau, đầu lão đội cái nón rộng vành, lủng một lỗ khá to, mớ tóc hoa râm của lão bung cả ra ngoài.
Đáng lý phải gọi lão là lão ăn mày, nhưng bằng vào cách ăn vận của lão, Lý Đức Uy biết ngay không phải người của Cùng gia bang. Tại Trường An này không phải người của Cùng gia bang thì không phải ăn Không phải độc chiếm nhưng tất cả ăn mày trong thành Trường An này đều gia nhập Cùng gia bang.
Vậy thì, lão này chỉ có thể gọi là lão già áo rách.
Da mặt của lão vàng bệt, lão có hàm râu lưa thưa, hoe hoe như râu bắp, trông dáng cách vô cùng thiểu não.
Hai cánh tay dài ngoằn của lão ôm vòng qua đầu gối, không nghe lão rên, nhưng hai hàm răng của lão nhịp vào nhau. Lão lạnh.
Tiếng nhịp nho nhỏ của hai hàm răng lão là tiếng mà giúp cho Lý Đức Uy phát giác.
Không nghe lão rên, nhưng khi Lý Đức Uy vừa bước tới là nghe lão hừ hừ Phảng phất hình như lão nói:
- Mẹ, lạnh quá..hừ hừ lạnh quá mẹ nó, định chui vô cái ổ quạ cho có hơi ấm, mẹ họ cái tụi trụi lông đầu đỏ dữ quá hổng cho vô hừ hừ phải có được cái mền ..hừ hừ Lão nói đó nhưng bảo phảng phất hình như là tại vì lão nói qua hơi thở, lão vừa nói vừa run y hệt tiếng rên, nhưng bằng vào thính giác của Lý Đức Uy hắn nghe không sót một tiếng nào.
Hừ, lão rách nát như thế, lão nằm co quắp bên tường trong hẻm như thế mà lão lại đòi mền!
Lý Đức Uy không nói, hắn cởi chiếc áo choàng trắng mặc ngoài đắp lên mình lão.
Hắn làm thật ý tứ nhẹ nhàng.
Chiếc áo ngoài của Lý Đức Uy không được dầy ấm, nhưng trong cơn

lạnh như thế này, chiếc áo vẫn hữu dụng vô cùng.
Lần hồi, lão áo rách bớt rên.
Có lẽ lão được ấm rồi.
Lão hí lần đôi mắt, lão nói thì thầm:
- Mô phật, không biết vị thiên thầân nào đã đắp giùm cho lão Hứ, quả là chuyện tức cười. Mới đây, mới rõ ràng đây, lão lầm bầm chửi thề om tỏi, thế mà bây giờ khi được đắp manh áo là lão đã mô phật ngay, nghe giọng điệu của lão y như một thầy tu chân chính.
Đôi mắt cứ hé lần và lầm bầm như thế mãi cho tới khi tròn xoe thì lão vùng rút mình lại la lên:
- Ýù trời ma !
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Tôi cũng như ông mà.
Lão già nghiêng mặt hừ hừ:
_Như vậy là người ta?
Lão thở một cái khì và nói tiếp:
- Ýù hà mẹ Ơi, thiếu chút nữa đã đứng tim luôn, đã lạnh, máu đã đông lại rồi còn hết hồn hết vía mà cũng không sao, lão mạt tử vốn không thân thích, không bạn bè, có hù cho lão chết thì cũng là làm ơn cho lão!
Lý Đức Uy làm thinh.
Lão ngó ngó cái áo chẹt của Lý Đức Uy và vụt nói:
- Mèn ơi khách quan mặc cái áo mỏng quá, không sợ lạnh hay sao?
Lý Đức Uy cười:
- Không sao, không lạnh lắm.
Lão già áo rách lại thở phào:
- Dầu sao chư vị cũng là bậc thanh niên mạnh mẽ, hơi nóng còn nhiều, nhiệt huyết đó mà y như lão, y như hồi lão còn trẻ cà! Oái, mặc kệ, trời đông tuyết giá gì cũng thay kệ, lão vẫn nhảy ùm xuống nước như thường, ai có ngờ bây giờ lại bết quá như thế này?
Lão nói huyên thuyên, nhưng cái hay của lão là tuyệt nhiên, lão không hề đá động đến chiếc áo, Nghĩa là lão không hề nói tiếng cám ơn, bởi nếu nói như thế thì lại dính đến cái áo mà đính tới thì không lẽ không trả lại?
Chỉ cần bấy nhiêu đó thôi, cũng đủ để thấy cái lão già này nhiều thủ đoạn.
Lý Đức Uy nói mà không ngó lão:
- Phải rồi, sống giữa vùng BaÏch sơn hắc thủy, giữa vùng quanh năm tuyết phủ, lạnh riết rồi quen có sợ gì giá rét:
Lão già áo rách đao tròn xoe:

- Ủa chú em, chú em từ Bạch Sơn Hắc Thuỷ đến đây sao? Thảo nào
Lý Đức Uy vẫn không ngó lão:
_Không, tôi không phải đến từ Bạch Sơn Hắc Thuỷ, nhưng tôi biết có người từ Bạch Sơn Hắc Thuỷ đến. Người ấy không chính không tà, không thiện không ác, tốt thì cũng chẳng tốt đến đâu. Xấu thì cũng không xấu đến tận cùng, ông ta có cái hay độc đáo, nhưng vẫn cứ làm cho người ta chửi cái dở ngoài mặt của mình, ông ấy không tham nhưng vẫn hay thích người khác.
Lão già đôi mắt hơi sụp xuống:
- Chú em muốn nói Lý Đức Uy chận ngang:
- Cùng Thần Mông Bất Danh.
Lão già gằn miệng như cười mà cũng như khinh bỉ:
- Hay! lựa cái hiệu cũng hay mà chọn cái tên cũng khá. Không chừng là triệu cả đấy nghe.
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Nhưng làm gì có cùng, ông ta chỉ làm bộ nghèo chơi đó thôi. Người khác thì không biết chớ còn tôi thì tôi biết quá nhiều, ông ta giàu đâu có thua gì Tổ Tài Thần, thế mà cứ làm như khố rách, thêm chuyện là cứ hay khoái lấy đồ của kẻ khác, cái gì mà dính vào tay ông ta rồi thì đừng có mong gì trở cho ra. Đó cũng là cái tật.
Lão già nhướng mắt, nhưng rồi lại sụp xuống ngay.
- Như vậy thì tại lão ta nghiền cái chuyện làm cho người ta tưởng lão khó chơi là cái chắc.
Lý Đức Uy nói:
- Tôi thật chẳng biết nói ông ta như thế nào cho đúng. Nhưng nói chung là mỗi người có một cách sống khác nhau, có người có tính hay khoe, người có tiền hay giấu, có người giàu có muôn hộ mà có cái tật hay thích của người ta, thấy người ta có cái gì thì muốn lấy cho được, nhưng cái lão ấy được một cái là chẳng thà giựt, chẳng thà trộm, chớ không làm một chuyện tồi bại để được kẻ khác trả công. Mà không biết tại sao có tiền để làm chi, già rồi cũng không dám mặc một cái áo lành?
Lão già áo rách chớp chớp mắt:
- Chú em chú em nghe ai nói thế?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Chuyện đó thì không thể nói, nhưng tôi biết chắc rằng giữa khoảng Bạch Sơn Hắc Thuỷ, tài sản của ông ta giấu không biết bao nhiêu mà kể. Tôi không nói là vì lão ấy kỳ cục lắm, ghét ai là người đó tàn mạt luôn.
Lão già nhìn Lý Đức Uy trân trối, lão cứ nhìn một lúc như nhìn quái

vật rồi nói:
- Chú em, chú em tên gì thế? Ơû đâu làm giống gì?
Lý Đức Uy đáp:
- Tôi họ Lý, tên là Đức Uy, không có nghề không có chỗ ở nhất định, tôi cũng không biết tôi đang làm gì, phân tích cho thật kỹ thì có thể nói là kẻ hay xía chuyện của thiên hạ Lão già áo rách sáng mắt lên và gật gật đầu:
- Hèn gì mà tam canh bán dạ, lại đi cùng khắp chỗ. Chú em nè, đã gặp nhau đây thì cứ kể như cũng có duyên, hổng biết tại sao vừa liếc vào mặt chú em là ta có cảm tình ngay.
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Hết sức cảm ơn.
Lão già áo rách nhướng nhướng mắt:
- Đừng có nói với ta cái giọng đó, trong đời ta ghét nhứt cái giọng chửi cha đó nghe.
Lý Đức Uy cười:
- Lão gia ghét cái đó, nhưng chắc lão gia cũng biết thiên hạ còn ghét những cái khác nhiều nữa kia Lão già mở tròn đôi mắt như giận dữ, nhưng rồi lão cười xoà:
- Chú em, nói nghe được đó. Trong đời ta, tuy nghèo tuy bần tiện, nhưng kể như lần thứ nhất được nghe có người nói trước mặt ta một câu nghe được đó.
Lý Đức Uy hỏi lại:
- Tôi là người thứ nhứt?
Lão già gật gật:
- Chớ sao, mười kẻ mạt là hết chín kẻ cứng đầu, thế nhưng chắc chú em này còn cứng đầu hơn ta một mực, chính vì thế mà ta thích chú em đó.
Lý Đức Uy nói:
- Thì vẫn phải nói thêm một tiếng là cảm ơn hết sức.
Lão già áo rách khoát khoát tay:
- Được được ta không thích người khác nói cái giọng ấy, nhưng ta lại thích cái giọng ấy của chú em này hay lắm tương phùng hà tất tằng tương thức, hễ như mình gặp nhau mà đã thích nhau, và ta có cái tật cứ hễ gặp người nào thích là phải làm một chuyện gì coi được. Hay lắm, chú em cần gì nào?
Lý Đức Uy nhìn thẳng vào mặt lão:
- Lão gia bảo sẽ cho tôi một chuyện hay?
Lão già áo rách gật gật:
- Chớ sao? Thiệt mà, đời ta, cứ hễ thích thú chuyện gì thì như vậy

đó. Ai gạt ngươi chi.
Lý Đức Uy cười:
- Đâu dám nói thế. Nhưng người ta bảo rằng già càng gian hoạt, cứ như lão Cùng Thần Mông bất danh mà nói thì lão khi lạnh khi nóng, khi nói vầy, lúc nói khác, mới vừa nói với người ta chuyện gì đó rồi lại cấp tốc chối phăng, trong một cái nháy mắt, không biết ông ta trở mặt đến bao nhiêu lần mới nói nói cười cười đây thế mà coi chừng lão dám nói không hề quen biết lắm nghe.
Lão già áo rách nhướng nhướng:
- Chà, xem chừng chú em mày rành cái lão Mông Bất Danh đó nhiều quá ha!
Lý Đức Uy nói:
- Đâu phải chỉ một mình lão ấy, bất cứ một nhân vật nào danh tiếng trong thiên hạ hiện nay tôi cũng đều biết cả mà.
Lão già áo rách càng nhướng lung hơn nữa:
- Ủa, quả như vậy thật sao?
Lý Đức Uy đáp:
- Thật chớ, không tin ông cứ thử xem.
Lão già áo rách làm liền:
- Chú em đã biết các hướng đông, tây, nam, bắc, đều có một nhân vật danh lừng, nhưng chú em có biết cái nhân vật ở hướng nam ấy bây giờ đâu không hé?
Lý Đức Uy đáp:
- Tự nhiên là biết chớ sao không, vị Đạo sĩ ấy bây giờ đang điều động một đạo quân của ông ta lượn quanh vùng phụ cận Trường An này chớ đâu.
Lão già mở tròn đôi mắt:
- Chú em nói thật chớ?
Lý Đức Uy đáp:
- Lời nói vốn là của tôi, còn chuyện tin hay không là do ông chớ.
Đôi mắt tròn xoe của lão già áo rách đảo vòng vòng:
- Chú em nè, chú em có biết hắn đến Trường An làm gì KHÔNG?
Lý Đức Uy đáp:
- Mục đích hắn đến đây cũng giống y như Hải Hoàng của Cúc Hoa Đào và Cùng Thần Mông Bất Danh chớ không khác một chút nào.
Lão già áo rách trố mắt:
- Sao? Hải Hoàng và Cùng Thần cũng đến rồi à?
Lý Đức Uy đáp:
- Hải Hoàng đến sớm nhứt, Cùng Thần thì hơi trễ hơn, nhưng cũng đã tới cả rồi.

Lão già hấp háy mắt:
- Người bạn, hình như ngươi bạn biết hơi nhiều đó nghe.
Lý Đức Uy hỏi:
- Sao? Bây giờ ông đã tin chưa?
Lão già áo rách lắc đầu:
- Cũng chưa biết chừng, ông bạn nói vậy hay vậy, chờ chừng nào chính mắt thấy rồi hẳn tin chớ. Con ngươi của ta là như thế. Trước mặt có một con ngựa, người ta bảo đó là ngựa trắng, nhìn một bên thấy quả là trắng, nhưng cũng đợi xem luôn phía bên kia, bao giờ trắng hết thì ta mới gật đầu là trắng. Vậy cho chắc ăn.
Lý Đức Uy hỏi:
- Nhưng ít nhứt ông cũng phải tin rằng Cùng Thần Mông Bất Danh đã đến rồi chớ?
Lão già chợt ấp úng ngang:
- À cái đó cái đó thì ông bạn nè, ta nghe đói quá, kiếm cái gì ăn nghe. Nếu muốn nói chuyện thêm với ta thì người bạn cứ ở đây đợi một chút đi, ta sẽ trở lại liền.
Lão nói chưa dứt là đã đứng lên.
Lý Đức Uy đưa tay:
- Khoan.
Lão già áo rách hỏi:
- Sao? Muốn gì nữa đó bạn?
Lý Đức Uy nói:
- Bây giờ hết lạnh rồi thì xin cho cái áo lạnh chớ.
Lão già nhướng nhướng:
- Sao? Cái áo này của ông bạn à? Bậy quá sao nãy giờ không nói? Cùng thì cùng chớ đâu lại đoạt luôn cái áo của bạn xem sao cho được!
Lão quăng cái áo lại và bỏ đi.
Lý Đức Uy lại đưa tay:
- Khoan.
Lão già trừng mắt:
- Ông bạn, áo đã trả lại rồi còn gì nữa?
Lý Đức Uy cười:
- Hồi nãy, ông có hứa rồi, ông bảo sẽ cho tôi một cái hay, có phải thế không nè?
Lão già áo rách chớp chớp mắt:
- Ủa, có hứa như thế sao hè? Vậy mà sao quên bẳng đi cà?
Lý Đức Uy nói lửng lơ:
- Bằng lòng hay không bằng lòng là tùy ông chớ tôi không ép, ép làm

chi, phải không?
Lão già đứng tần ngần:
- Người bạn nè bây giờ người bạn muốn giúp cái gì đây?
Lý Đức Uy nói:
- Ông ở đâu thì đi về đó, nhưng muốn ở lại Trường An này cũng được, chỉ có điều cần nên nhớ rằng dầu trường hợp nào ông cũng vẫn là bá tánh của nhà Đại minh nghe.
Lão già áo rách hơi đổi sắc, nhưng rồi lão toét miệng cười:
- Người bạn nè, vừa rồi người bạn chỉ hơi kha khá, bây giờ mới thật là khá đó Ngưng một giây, mặt lão già chỉnh lại, lão nói như đã hạ quyết tâm:
- Chuyện đến thế này, một già một trẻ của mình thôi thì cứ nói toạt móng heo đi nghe. Người bạn đã biết rõ lão là Cùng Thần Mông Bất Danh rồi, có phải thế không?
Lý Đức Uy đáp:
- Muốn nói như thế cũng được mà nếu không muốn thì cũng không dám ép.
Lão già Cùng Thần Mông Bất Danh hừ hừ:
- Kể ra thì người bạn cũng to gan, vừa rồi người bạn đã chỉ thẳng vào mặt thầy chùa để chửi cha thằng trọc thế nhưng ta đâu có chửi lại tiếng nào? Như vậy đã chẳng đủ sao?
Lý Đức Uy nói:
- Tôi đã biết ông là Cùng Thần Mông Bất Danh, tôi lại biết rõ mục đích của ông đến Trường An, thế nhưng tôi vẫn không động đến ông một cái, như vậy chưa đủ hay sao?
Cùng Thần Mông Bất Danh tròn xoe đôi mắt:
- Động đến ta? Chà, nói nghe lớn lối dữ he? Người bạn, có bị loạn óc hay chưa vậy?
Lý Đức Uy đáp:
- Không, tôi đang tỉnh khô đây mà.
Mông Bất Danh nhìn sững vào mặt Lý Đức Uy và lão bỗng cười sằng sặc:
- Thật à? Bạn muốn động đến ta? Khá, quả thật là khá. Ngươi bạn nếu quả thật muốn thì Vừa nói lão vừa chỉ vào mặt của Lý Đức Uy Nhanh hơn một mực, Lý Đức Uy đưa tay đánh lên vai lão, chỉ dằn lên một cái rồi buông xuống ngay, hắn nói:
- Có thể động được không?
Lão Mông Bất Danh nhăn nhăn cái mặt y như khỉ ăn phải ớt, nhưng thình lình, lão lật nghiêng bàn tay tấp ngược vào hông bên phải của Lý Đức Uy Vẫn đứng yên một chỗ, nhưng Lý Đức Uy thót bụng về

phía sau đồng thời ngay ngón tay trỏ điểm nhanh vào lòng bàn tay của lão Mông Bất Danh thụt tay lại y như thấy cái thóc của con rắn độc, hai hàm răng lão khua nhẹ như rung:
- À người bạn, năm nay bao nhiêu tuổi vậy?
Lý Đức Uy đáp:
- Hơn hai mươi tuổi.
Mông Bất Danh không nhướng mày như lúc nãy mà cau lại:
- Đệ tử của môn phái nào vậy he?
Lý Đức Uy nói:
- Cái đó thì ông cũng không cần biết làm chi, chỉ nên cho hay rằng có bằng lòng giúp không thì thôi.
Mông Bất Danh trầm trầm bộ mặt:
- Ngươi bạn, ta không thể bằng lòng được đâu, ngươi bạn đã biết ta thì chắc cũng biết rằng ta không bao giờ lìa khỏi Bạch Sơn Hắc Thuỷ, mà một khi ta đã vào đây rồi thì không thể trở về với hai bàn tay trắng:
Lý Đức Uy đáp:
- Nếu như vvậy thì tôi cũng xin báo trước, cứ mang cái danh Cùng Thần của ông ra để mà đánh cá đi, tôi bảo đảm ông sẽ thua sạch túi mà ăn bằng hai hàm răng trắng đó.
Mông Bất Danh nói:
- Ngươi bạn, ta vẫn cần thử rồi sẽ tính sau.
Lý Đức Uy nói:
- Vậy thì ông cứ đi đi.
Mông Bất Danh vụt hỏi:
- Ngươi bạn nè, hình như ngươi bạn làm việc cho ai đó phải không?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Không, ông đã lầm rồi, tôi chỉ vì giang sơn nhà Minh, tôi chỉ là một bá tánh của nhà Minh.
Mông Bất Danh nhíu mày:
- Nếu vậy thì tại sao Lý Đức Uy chận nói:
- Không có gì lạ cả, quốc gia hưng vong, thất phủ hữu trách thế thôi.
Mông Bất Danh lại nhìn sững Lý Đức Uy một hồi rồi nói:
- Ngươi bạn, như ta đã nói, ta rất ít tin người lắm nhưng lần này thì thử tin người bạn một lần trong đời ta đây là lần thứ nhất tin ngươi đấy nghe chưa?
Rồi lão vụt cười:
- Như thế này xem có được không? Ngươi đã thích xía vào chuyện thiên hạ, ta tuy không được gì, nhưng ta chỉ có thể chỉ cho một chuyện.

Lão chỉ chỉ vào vách tường:
- Nhảy qua vòng tường đó, từ bên trái đi qua bên phải đến cây cột thứ ba, dưới đó có một con miệng hang, từ miệng hang đó đi vào gặp một cái hầm rộng, dưới hầm có chuyện thiên hạ mà nhứt định ngươi bạn rất thích xía vô. Đi đi, ta không đưa rước gì cả, có duyên chắc còn gặp lại.
Dứt tiếng, là lão tung mình lên, trong bóng tối mờ mờ, trông lão y như một vệt khói.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 29
Chuyện lạ dưới hầm sâu

Lý Đức Uy đứng nhìn theo và hơi cau mày.
Tình hình trước mắt càng lúc càng có triệu chứng khá nhiều bất lợi. Trường An thành vốn đã nổi phong ba từ bao lâu rồi, bây giờ bốn thế lực được xem như mạnh nhứt trong hàng BÁ đạo võ lâm, họ chỉ còn nghĩ đến cái lợi của họ, chớ không bao giờ nghĩ đến gian g sơn tổ quốc. Họ là Tổ Tài Thần, là Cúc Hoa Đào Hải Hoàng, là Đạo sư Nam Cung Nguyệt, là Cùng Thần Mông Bất Danh Bây giờ thì họ đã có mặt cả tại Trường An, họ đang tìm đủ mọi cách để khuếch trương thế lực.
Chỉ cần đám gián điệp Mãn Châu mà nắm được liên kết được với bốn thế lực đó thì Trường An, tây ngũ tỉnh, phân nửa giang sơn này chắc chắn sẽ về tay kẻ ngoại xâm.
Trong khi đó, binh lực triều đình chỉ mong vào mỗi một mình Hữu Quân Đô Đốc Dương Tông Luân, ông ta quả là rường cột, nhưng một cột biết có chống đỡ nổi hiểm nghèo?
Thế lực của võ lâm yêu nước thật mong manh, mỗi một mình hắn biết có liên kết thêm được bao nhiêu anh hùng hào kiệt?
Hy vọng lớn lao vào La Hán, thì người thiếu niên đầy nhiệt huyết này đang lâm cảnh khủng hoảng tinh thần cực kỳ trầm trọng. Cùng gia bang tuy có gắng công, nhưng cũng là lác đác thế thôi!
Lý Đức Uy chắc lưỡi thở dài Hắn nghĩ dến chuyện Mông Bất Danh vừa chỉ.
Ngươi này không xấu, nhưng cũng không tốt. Có việc ông ta hành động rất cương trực, nhưng cũng có việc lôi thôi. Lý Đức Uy hy vọng

lấy cái chính nhân để trì kéo phần nào.
Riêng về chuyện này, Lý Đức Uy cảm thấy nên tin.
Ông ta thường hay phá những kẻ đối đầu, những kẻ không tốt nhưng đối với những hạng minh chánh thì không giúp nhưng không khi nào phá.
Chuyện tầm thường không khi nào ông ta để mắt nhưng nếu một khi đã chú ý thì nhứt định không phải chuyện tầm thường.
Chuyện ông ta vừa chỉ, chắc chắn không phải cố ý phá chơi và tự nhiên, phải là vấn đề quan trọng.
Hắn nhún chân nhảy phóng qua tường.
Bên kia tường khu vực hoàng cung.
Đó là Hoàng Cung của thời mà Trường An còn là chỗ Đế đô, tự nhiên bây giờ là nơi hoang phế.
Cung điện ngày xưa thành gạch vụn, Vàng son thuở ấy có dây leo.
Chỗ cao chỗ thấp, nền lát đá hoa bây giờ cỏ hoang nứt nẻ, cột điện vẫn còn nhưng gãy đổ chơ vơ Hang chồn, ổ chuột đùn lên mòn lối.
Vườn ngự uyển ngày nào hương hoa ngào ngạo, tiếng ngọc tiếng vàng tha thước bóng giai nhân bây giờ cỏ khuất một chồi cao ngập quá đầu, trông thật thê lương, ảm đạm.
Nhưng bây giờ thì Lý Đức Uy cũng không còn đủ tâm trí để mà hoa cỏ, hắn bước đúng phương hướng và đến đúng gốc cột điện gãy chơ vơ, hắn gặp ngay một miệng hang.
Nền cung điện quá cao, miệng hang lại ăn chúc xuống, thành ra người tầm vóc như Lý Đức Uy đứng vẫn chưa chạm phải đầu.
Miệng hang đen ngòm, lắng tai vẫn không nghe tiếng động.
Dưới hang này có chuyện, nếu đúng theo Mông Bất Danh đã nói thì chắc là hang sâu lắm.
Lý Đức Uy còn đang do dự, chợt nghe có tiếng.
Tiếng bước chân khua động từ trong hang vọng ngược trở ra.
Lý Đức Uy bước trái qua, núp vào gốc cột điện to hơn một tay ôm.
Không đầy một phút sau, có một người từ trong hang bước ra, hắn là một tên áo trắng.
Hắn là một gã trung niên, thân người dong dỏng cao, quần áo hắn toàn trắng và nhìn kỹ lại, Lý Đức Uy bỗng giật mình Aùo hắn có thêu một đoá hoa sen trên ngực.
Bạch Liên Giáo!
Lý Đức Uy cau mày. Như vậy thì đúng là lão Mông Bất Danh không lừa hắn.
Rõ ràng dưới cái hầm này có chuyện.
Không để cho hắn có cơ hội thoát thân. Lý Đức Uy chận gã áo trắng

ngay khi hắn còn chân trên chân dưới.
Tên trung niên áo trắng chỉ kịp há miệng nhưng không kêu được, Kiên Tỉnh huyệt của hắn đã bị Lý Đức Uy điểm trúng.
Lý Đức Uy chận cứng nơi vai hắn:
- Nói, các ngươi làm chuyện gì ở dưới hầm này?
Tên áo trắng cắn răng chịu đau, trán hắn đã lấm tấm mồ hôi, nhưng hắn vẫn không há miệng.
Năm ngón tay của Lý Đức Uy như năm cái móc sắt bấm mạnh vào vai hắn, hắn nhăn mặt kêu lên:
- Không ta không biết ở dưới có những gì, ngươi muốn biết thì cứ đi xuống mà xem.
Lý Đức Uy cười gằn:
- Ngươi tưởng ta không dám xuống à?
Tên áo trắng ngã xuống sau khi Lý Đức Uy xô hắn tránh qua bên trái miệng hang, chỗ có cây cột gãy.
Không một chút do dự, Lý Đức Uy nhảy xuống, miệng hầm.
Bên dưới có từng cấp đá như bậc thang, càng đi vào càng trút xuống.
Vừa xuống khỏi miệng hang, bóng tối ngửa bàn tay không thấy, nhưng càng xuống sâu, bóng tối loãng dần.
Xuống được một khoảng, đường đi sàn ngang chớ không còn dốc nữa.
Thế đi bây giờ lài lài, càng vô sâu càng rộng.
Và bây giờ thì Lý Đức Uy thấy có ánh sáng bên trong.
Hai bên con đường hầm đi vô có hai hàng cột đá, bây giờ Lý Đức Uy mới phát hiện được là nhờ những cột đá đó đều có treo mỗi chiếc đèn lồng.
Khi mà Lý Đức Uy thấy được những ngọn đèn thì chính là lúc mà hắn cũng nghe tiếng nói.
Trong tiếng nói có tiếng cười. Tiếng cười lanh lảnh lả lơi, tiếng cừơi của những cô gái trẻ.
Lý Đức Uy quan sát chung quanh:
không phải cái hầm, phải nói đây là một thạch thất, nó có một chu vi khá rộng, hình tròn. Tất cả từ dưới nền cho đến chung quanh vách đều được xây bằng đá xanh, rất sạch, gần như không một chút bụi bám trên nền cũng như trên vách.
Có lẽ lợi dụng vào địa thế hoang vu, lợi dụng cái nền của Hoàng Cung khi bọn Bạch Liên Giáo cho xây dựng cái thạch thất ngầm này, chớ theo Lý Đức Uy biết thì ngày xưa trong Hoàng Cung không thể có những cái hầm như thế ấy.

Nghe đâu từ đời Hán, Lữ hậu có cho xây hầm ngầm để đề phòng nội loạn, nhưng không biết chắc là xây dựng nơi nào, không chắc là ở Trường An. Nhưng đó cũng chỉ là truyền thuyết.
Chính giữa gian thạch thất có trải một tấm thảm rộng và dày, gần như tấm nệm màu đỏ bầm bầm.
Trên tấm thảm đó ngồi vây tròn một đám người. .tám cô gái hoàn toàn loã thể, dưới con mắt của Lý Đức Uy thì như thế cũng có thể gọi là hoàn toàn loã thể, nhưng thật sự thì chỉ để trần về khoảng ngực, bên dưới họ còn có mảnh lụa quấn chéo qua mông, tự nhiên, đó là thứ mỏng tanh.
Tám cô gái thật trẻ và cố nhiên là thật đẹp, nhứt là họ để lộ khoảng da thịt mịn màng, trắng đến ửng hồng.
Ngồi chính giữa vòng tròn ấy là một ngươi thiếu phụ, nói thiếu phụ là tại vì nàng có hơi lớn tuổi hơn những cô gái ngồi chung quanh, chớ thật thì nàng cũng còn quá trẻ với danh từ thiếu phụ.
Lớn tuổi hơn, nhưng nàng nổi bật hơn cả đám vì nàng quá đẹp, thân người nở nang đầy đủ, thứ con ngươi đã đến độ tràn đầy nhứt, nở nang nhứt là của lứa tuổi quá hai mươi.
Nàng có một ma lực hấp dẫn lạ lùng.
Ngươi thiếu phụ ấy đang nằm.
Không phải nằm trên tấm thảm mà là nằm nghiêng trên một người, nằm nghiêng ngửa trong lòng của một người, một người đàn ông, không, một gã thiếu niên.
Đó là một chàng trai trẻ tuổi, mặc áo vải thô, da mặt trắng nhợt, hai mắt thâm quầng nhưng tròng trắng đỏ ngầu trông đến rợn người.
Bên cạnh hắn đặt một thanh đao:
Tử Kim Đao.
La Hán!
Thiếu chút nữa, Lý Đức Uy đã buột miệng kêu lên.
Thần sắc của La Hán bây giờ thật là đờ đẫn, mặt hắn ngơ ngơ không lộ chút tình cảm của con người.
Hắn vẫn ôm cứng người đàn bà đẹp, nhưng bằng vào vẻ mặt đó, rõ ràng trong lòng hắn không hề biết động.
Lý Đức Uy dừng lại cau mày Là một con người đã từng kinh nghiệm, thêm vào đó lại biết đây là hang ổ của Bạch Liên Giáo, Lý Đức Uy biết ngay La Hán đã bị chất thuốc mê, không phải là thứ thuốc mê làm cho con ngươi bất tỉnh, nó là dâm dược, nó là chất thuốc làm cho con người mất hẳn nhân tánh, chỉ còn nổi lên thú tánh.
Lý Đức Uy hiểu ngay.
Trong cơn khủng hoảng cùng cực, La Hán đụng đâu giết đó, đụng

đâu xông vào đó và hắn đã lạc đến đây.
Hắn bị bọn Bạch Liên Giáo đồ, bị bọn yêu nữ này dùng thuốc mê để chúng dùng hắn làm công cụ thoa? mãn vấn đề xác thịt.
Ngay lúc đó, ngươi thiếu phụ cúi mặt xuống sát vào mặt La Hán và cô ta cất giọng lả lơi:
- Biết chưa, tình lang, người ta thương mà La Hán không hé môi, nhưng hai cánh tay rắn chắc của hắn vùng quấn láy vóc thân ngươi đẹp kéo ghì nàng xuống Cô gái cười hăn hắc Vừa cười, cô ta vừa khoát khoát tay, tám cô gái ngồi xung quanh đứng lên uốn éo đi thẳng vào một góc Bây giờ Lý Đức Uy mới phát giác ra bên trong còn có cửa, không phải một cánh mà nhiều cánh.
Như vậy bên torng vẫn còn nẻo ăn thông, không biết ăn thông đến nơi nào.
Cũng có thể bên trong hãy còn một hoặc nhiều gian thạch thất.
Tự nhiên, Lý Đức Uy biết tình cảnh hiện tại, nếu tiếp theo nữa là gì rồi.
Hắn không thể đứng nhìn La Hán lún sâu hơn nữa.
Hắn nhún chân nhảy phóc vào.
Nhưng khi hắn vừa động, khi cô gái vừa ngẩng mặt lên thì bao nhiêu ánh đèn đều tắt ngay một lượt.
Gian thạch thất chìm trong bóng tối ngửa bàn tay không thấy.
Lý Đức Uy lao mình tới, chân hắn rơi đúng lên tấm thảm, nhưng bây giờ ở đây không có một người.
Thật là nhanh, trước sau, sự việc xảy ra không đầy nháy mắt, thế mà họ đã trốn thật nhanh.
Lý Đức Uy lấy làm lạ, không biết họ phát hiện ra mình vào lúc nào, bởi vì nếu thình lình thì không làm sao họ có thể thoát nhanh như thế ấy.
Nhưng cũng ngay giữa lúc Lý Đức Uy còn đang lúng túng thì đèn sáng rực lên.
Quả đúng, trên tấm thảm không có người nào.
Thanh Tử Kim Đao của La Hán vẫn còn y nơi đó, vẫn nằm y chỗ mà Lý Đức Uy thấy khi nãy không bị xê xích chút nào.
Lý Đức Uy khom mình xuống nhặt thanh Tử Kim Đao.. - Buông xuống!
Một giọng lạnh như băng từ phía trong nói vọng ra.
Không biết từ bao giờ, La Hán đứng ngay giữa cửa, toàn thân hắn như nhộng.
Mặt hắn trắng nhợt, đôi mắt đỏ ngầu nhưng không còn chút tinh thần.
Lý Đức Uy buột miệng kêu lên:

- La Hán La Hán vẫn lạnh băng băng:
- Ta bảo ngươi hãy buông đao xuống.
Lý Đức Uy nhóng thử:
- La Hán, anh không biết tôi à?
La Hán nói mà không lắc đầu, mắt hắn cứ trơ trơ:
- Không.
Lý Đức Uy rúng động:
- Dâm dược lại có thể làm cho hắn không còn nhớ gì cả hay sao?
Hắn hỏi:
- La Hán, anh không còn nhớ Triệu cô nương nữa hay sao?
La Hán lầm bầm lặp lại:
- Triệu cô nương Triệu cô nương Lý Đức Uy lật đật bồi thêm:
- Nghệ Thường, anh không nhớ Nghệ Thường hay sao? La Hán!
- Nghệ Thường Khoé miệng của La Hán hơi giựt giựt, nhưng rồi hắn vụt lớn tiếng:
- Nghệ Thường là ai? Không, ta không biết.
Không, Lý Đức Uy thấy rõ là không phải La Hán quên hẳn, hắn chỉ bị dâm dược của Bạch Liên Giáo hành hạ, hắn không chịu nhận chớ không phải hắn quên luôn.
Tình trạng tinh thần của hắn bây giờ là mơ hồ, không có việc gì rõ ràng, nhưng cũng không phải việc gì cũng đều quên hẳn.
Nhưng cái làm cho hắn không thể vùng lên, không thể trở lại bình thường là thứ thuốc kích dâm quá mạnh, khiến cho con ngươi mất lý trí, không còn nghĩ gì khác hơn ngoài dục vọng Lý Đức Uy hỏi:
- La Hán, tại làm sao anh lại từ chối người quen, tại làm sao anh lại buông bỏ tất cả? Tại làm sao La Hán đưa tay ra, tay hắn không còn run nữa, cánh tay không run, nhưng bàn tay đã hơi run:
- Đưa thanh đao lại cho ta.
Lý Đức Uy đưa thanh đao lên và nói:
- Anh nhận ra thanh đao này sao? Anh còn xứng đáng cầm thanh đao này sao?
La Hán trừng mắt:
- Ngươi không cần biết, ngươi không có quyền xía vào, trao thanh đao lại cho ta.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Được rồi, nếu anh thấy còn xứng đáng cầm nó thì cứ lấy đi.
Hắn cầm thanh đao nhích tới trao cho La Hán.
La Hán chụp lấy thanh đao giọng hắn khàn khàn:
- Đi ra, đừng ở đây làm trở ngại chuyện của ta.
Lý Đức Uy trầm giọng:

- La Hán, con ngươi không nên để mình bước vào con đường sai quấy, không nên để lọt xuống vũng lầy La Hán rút thanh đao ra khỏi hộp, giọng hắn hằn học:
- Ngươi có chịu ra không?
Lý Đức Uy vẫn đứng yên một chỗ:
- La Hán, Nghệ Thường là một cô gái thiện lương, Nghệ Thường một mực yêu anh, anh không nên để cho nàng đau khổ.
Khoé môi của La Hán lại giật giật nhiều hơn, mặt hắn hằn lên nhiều đau khổ Bằng vào vẻ mặt ấy, bằng vào thần sắc ấy, rõ ràng hắn chưa phải hoàn toàn mê sảng, hắn chỉ bị dâm dược làm cho hồn ám, chất kích thích làm cho hắn không còn có thể nghĩ gì hơn Giọng hắn không hằn học nhung vẫn lạnh băng băng:
- Đó là chuyện của ta, bây giờ ta không quen biết với ai cả, ta không nhận ra ai cả, luôn cả ta Lý Đức Uy nói:
- La Hán, anh có thế chối bỏ con người của anh, nhưng anh không có quyền bõ thanh đao này, anh không có quyền chối bỏ Nghệ Thường.
La Hán nhích lên một bước:
- Ta nói một lần chót, ta bảo ngươi hãy đi ra.
Lý Đức Uy gằn giọng:
- Thân thể của anh, của tôi là do cha mẹ sinh ra, không ai có quyền làm tổn hại La Hán thét lên:
- Câm miệng lại!
Thanh Tử Kim Đao nhoáng lên, ánh tử quang bay về phía Lý Đức Uy Công lực đã cao hơn La Hán, thêm nữa, trong lúc La Hán thần trí mơ hồ, Lý Đức Uy rất dễ dàng chế ngự, nhưng hắn lại không đành.
Hắn chỉ nhích mình qua để tránh được đầu và nói lớn:
- Muốn động võ, anh hãy theo tôi ra ngoài, bên ngoài rộng rãi hơn.
La Hán thu đao lại lắc đầu:
- Không được, ngươi hãy đi ra ta còn có chuyện của ta.
Lý Đức Uy nói:
- La Hán, anh nên biết rằng tôi là người họ Lý mà anh định tìm đó.
Quyết tâm nói ra điều ấy, Lý Đức Uy muốn dụ cho được La Hán ra ngoài, thế nhưng hắn vẫn thản nhiên lắc đầu:
- Tổ mẫu của ta đã chết rồi, ai ta cũng không cần tìm cả, bây giờ thì không một ai có thể bức ta làm cái chuyện mà ta không muốn. Bây giờ thì thật rõ ràng về trạng thái tinh thần của La Hán, không chỉ riêng về dâm dược, theo Lý Đức Uy thì dâm dược tuy lợi hại, nhưng nếu đủ nghị lực thì vẫn có thể chống cự, nhưng bây giờ La Hán đang bị khủng hoảng cực độc, sự khủng hoảng ấy khiến cho hắn tuyệt vọng,

hắn không màng gì nữa cả, hắn chỉ làm theo những gì đang kích động Lý Đức Uy khiêu khích:
- Sao? Bây giờ anh đã biết sợ rồi sao?
Đôi mày rậm của La Hán giương lên, ánh mắt hắn bộc lộ đầy sát khí, trông con ngươi của hắn bây giờ thật là khủng khiếp.
Cái hung hãn của một mãnh thú mang thương.
Ngay lúc đó, một giọng lả lợi đầy thúc giục của một cô gái từ trong phía cửa vọng ra:
- Tình lang, làm gì lâu quá vậy? Em đợi không nổi nữa nè nhanh đi tình lang, em đang nằm chờ nè Y như một cái bóng bị ai châm lủng xì hơi, bao nhiêu sát khí của La Hán nghe câu nói bỗng tiêu đi đâu mất.
Trong một cái nháy mắt, trong một câu nói thỉnh của cô gái, hình như một gáo dầu tạt vào ngọn lửa dục, hắn đứng mà tay hắn run, mặt hắn đần độn lạ thường.
Chỉ trong nháy mắt mà hắn làm như hai con người khác biệt.
Lý Đức Uy lại nhận thêm một việc:
ngoài dâm dược, bọn Bạch Liên Giáo còn dùng tà thuật để khích dâm làm cho La Hán mềm nhũn.
Aùnh mắt của La Hán vẫn đỏ ngầu, nhưng thứ ánh mắt thèm thuồng của dục tánh, hắn bây giờ không còn lý trí của con người, trước mắt hắn bây giờ chỉ có một việc:
giải quyết dục vọng.
Hắn quay mình trở vào trong cửa.
Không, không thể để cho hắn lún xuống sâu hơn, không thể để cho hắn vào trong ấy.
Bên trong cánh cửa là địa ngụ,c chỉ cần bước chân xuống là ngàn đời sẽ không thể ngóc đầu lên.
Lý Đức Uy nhích lên:
Chỉ có một điều mà Lý Đức Uy không thể ngờ tới là cái bước trở vào của La Hán lại quá nhanh, hắn là một cao thủ, cho dầu hắn bị mờ lý trí, nhưng khi hắn cần nhanh thì hắn vẫn có thể nhanh.
Lý Đức Uy đưa tay nhưng bị tuột.
La Hán vừa thoáng vào là mất hút, bên trong cánh cửa đó tối đen, tối ngửa bàn tay khoyng thấy.
Đúng là địa ngục.
Lý Đức Uy nhảy theo vào, thế nhưng không nhìn thấy gì ở bên trong.
Không biết trong đó là gì, không biết nó là con đừơng ngầm dẫn đến đâu hay là lại cũng một gian thạch thất, Lý Đức Uy chỉ nghe văng vẳng tiếng cười rung rúc, tiếng cười dâm của người con gái và tiếp

theo là hơi thở dập dồn của La Hán Trong gian hầm kai, tiếng cười hơi thở dẫu không lớn lắm cũng dội nghe thật rõ, như ở sát bên tai.
Lý Đức Uy thét lên một tiếng, bây giờ thì hắn không còn giữ gìn gì nữa, hắn vận công bế huyệt đề phòng và lao thẳng vào trong.
Hắn không thể như thế được. Hắn không thể để cho ngươi bạn trẻ lún sâu vào địa ngục.
Nhưng vừa lao vào, Lý Đức Uy chạm ngay vách đá, bắn dội ngược trở ra.
Như vậy bên trong không rộâng, nếu là thạch thất là quá nhỏ, chỉ nhảy vào mấy bước là đụng tường. Nhưng nếu như thế thì La Hán và đám người con gái ấy ở đâu?
Lý Đức Uy đã quen với bóng tối, hắn phát giác gian thạch thất quá nhỏ và chỉ mỗi một mình hắn không có người nào khác, và không có một vật gì.
Nếu không phải là tà pháp thì đây là chỗ mà bọn Bạch Liên Giáo thiết lập cơ quan, có thể có cửa khác phía trong vách đá Bây giờ lẫn quẩn nơi đây tìm La Hán thì chắc chắn những không thể được mà còn nhiều nguy hiểm.
Mục đích của Bạch Liên Giáo đến Trường An, Lý Đức Uy đã biết rồi. Nếu để cho chúng nắm được La Hán trong tay nữa thì hậu quả sẽ không sao lường được.
Liên kết với Mãn Châu không thì chưa biết, chuyện đó cũng có thể xảy ra, nhưng điều chắc chắn là bọn chúng đã có âm mưu khuynh đảo binh lực Ngũ tỉnh, bọn chúng muốn phá nát binh quyền của Dương Đô Đốc chúng muốn chiếm cứ Trường An Chuyện nắm La Hán của Bạch Liên Giáo chỉ độc có mỗi một cách là dùng tà thuật dâm dược làm cho hắn mờ lý trí, sau đó dùng sắc dục để làm cho hắn chìm đắm muốn thoát là phải rứt rời hắn ra khỏi tay của Bạch Liên Giáo.
Trong trướng hợp nhứt định như thế, không thể dùng tài sức, không thể đơn thuần bằng việc đánh nhau với bọn yêu nữ Bạch Liên Giáo mà có thể kéo La Hán trở về, mà phải có Nghệ Thường, chỉ có nàng mới có thể làm cho La Hán sống lại Chính vừa rồi Lý Đức Uy đã thử và biết chắc thành công.
Hắn chỉ mới nói đến tên của Nghệ Thường, chỉ nghe tên thôi, La Hán đã có mấy giây hồi tỉnh.
Đó là phương pháp duy nhất, duy nhất trong hiện tại.
Lý Đức Uy không tin nữa, hắn quay trở ra ngoài.
Hắn phải có Nghệ Thường, La Hán phải có Nghệ Thường mới có thể lên khỏi vùng địa ngục.

Bên ngoài vẫn lăïng im.
Thạch thất rộng lớn vẫn còn tấm thảm trải ngay chính giữa và Lý Đức Uy lại rùng mình.
Trên tấm thảm này không biết đã xảy ra chuyện gì, không biết La Hán đã tiêu hao bao nhiêu sinh lực.
Trước khi hắn vào đây và sau khi đi khỏi đây, La Hán sẽ còn bị bọn quỷ cái Bạch Liên Giáo hành hạ thể xác tới mức nào?
Lý Đức Uy rất hiểu, khi mới thì còn dễ, một khi La Hán đã bị chúng dùng tà thuật, dùng sắc dục làm cho lú lẫn thì sẽ khó còn cơ cứu được mà không cứu được La Hán lương tâm của hắn sẽ ân hận suốt đời.
Đó là chưa kể đến chuyện, bọn Bạch Liên Giáo sẽ tận dụng La Hán trong âm mưu chiếm cứ Trường An của chúng.
Lý Đức Uy biết hơn ai hết, tà thuật sắc dục chỉ làm cho La Hán mờ lý trí chớ không hề ảnh hưởng đến võ công, bằng vào sức mạnh bằng vào võ công của La Hán thêm vây thêm cánh cho Bạch Liên Giáo, cộng với tình hình rối rắm hiện tại, càng có thể làm cho Trường An khốn đốn.
Chỉ có Nghệ Thường, chỉ có nàng mới cứu được mà thôi.
Lý Đức Uy ra khỏi gian hầm không hề bị cản trở.
Hình như bọn yêu nữ Bạch Liên Giáo không có ý muốn cùng với hắn giao tranh.
Cũng có thể họ Ở vào một chỗ chỉ để che giấu dũng lực lượng, gian hầm đó không thể dùng giao chiến, nó là bằng ổ để dùng làm những công việc bại hoại vừa rồi.
Ra khỏi miệng hầm, bốn phía bây giờ còn vắng lặng hơn khi nãy.
Những con đường trong thành trống rỗng, nhà nhà đóng cửa nguyên sau cơn khủng hoảng ban tối, bây giờ trong thành không còn không khí chết chóc giết người như hồi mới đỏ đèn, nhưng vãn là thành phố chết.
Thành Trường An vốn đã rộng, trong đêm trường tịch mịch càng như rộng thêm ra, trong cái mênh mông đó, có cái chìm sâu của La Hán có cái vắng bóng của Nghệ Thường.
Lý Đức Uy một thân một mình, muốn nhờ anh em Cùng gia bang cũng không phải một đôi tiếng đồng hồ mà gặp được.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 30
Máu rơi oan uổng

Những con đường dọc ngang trong thành Trường An không phải là quá rộng, nhưng bây giờ thật thênh thang.
Không một bóng người, không một ánh đèn, Lý Đức Uy đi thất thểu như một bóng ma.
Tâm tình của hắn thật trầm trọng và rối loạn.
Đối phó với bọn Mãn Châu, bọn gián điệp nhiều mưu mô, nhiều thế lực, chưa bao giờ Lý Đức Uy thấy khó khăn như lúc bây giờ.
Bắn tin về cái chết thê thảm của tổ mẫu La Hán cho Nghệ Thường, hắn hy vọng nàng sẽ lần lựa tìm cách nói lần để cho La Hán bớt cơn sầu não, hắn không ngờ hậu quả của việc đó lại thê thảm đến mức này.
Hắn không ngờ cơn khủng hoảng vì tuyệt vọng đã làm cho La Hán lao đầu vào nguy hiểm.
Đây là lần thất bại thứ hai, sau chuyện cản trở hôn nhân của Tổ Thiên Hương về bọn gián điệp Mãn Châu.
Về tới Đô Đốc Phủ một cảnh tượng khủng khiếp đập vào mắt Lý Đức Uy.
Xung quanh Đô Đốc Phủ la liệt xác chết, những xác chết này đều là người của Cùng gia bang.
Thây ngươi chết đều đứt làm hai đoạn.
Vết đứt không bị khựng bởi một đốt xương không bị lệch bởi đường đao thật thẳng.
- Vân Đường Chủ!
- Thiếu hiệp!
Giọng nói của Vân Tiêu thật yếu, nhưng cũng đủ làm cho Lý Đức Uy bừng tỉnh, hắn điểm nhanh vào các huyệt đạo làm cho máu ngưng lại, làm cho vết thương không nhiễm độc.
Vân Tiêu bị mất một cánh tay.
Cánh hộ vệ trước Đô Đốc Phủ của Cùng gia bang chỉ có Vân Tiêu là người sống sót.
Lý Đức Uy vừa buộc vết thương vừa hỏi:
- Vân Đường Chủ, Tử Kim Đao Da mặt của Vân Tiêu trắng nhợt, nhưng môi vẫn nở nụ cười chua xót:
- Vâng, đúng là Tử Kim Đao, lỗi ở nơi tôi, tôi không ngờ người ấy lại đến đây, tôi đã không cho lịnh để anh em tránh mặt từ bao nhiêu lâu

nay, tại Trường An tôi đã bảo toàn không anh em nào bị trầy da chảy máu, hôm nay hôm nay máu đã đổ rồi, máu anh em đã đổ rồi, tôi không còn trách nhiệm với anh em, tôi không tròn trách nhiệm với Tổng Đường.
Vân Tiêu không đau vì mất một cánh tay mà đau vì cái chết của những bạn đường sanh tử.
Lý Đức Uy không đau vì những cái chết của nghĩa sĩ trong cơn quốc nạn, cái chết đó đã có nhiều hơn và còn sẽ nhiều hơn, hắn đang đau, cái đau về trách nhiệm đối với người bạn trẻ trong cơn khủng hoảng mà hắn không ngăn chặn được, khi hắn biết trước hậu quả trầm trọng sẽ xãy ra.
Lần thứ nhứt trong đời, nước mắt của Lý Đức Uy đổ xuống.
Tử Kim Đao ngày xưa đã làm rạng rỡ vì diệt trừ bá đạo, chống ngăn quân thù của đất nước, Tử Kim Đao ngày nay, trước ách nước nạn dân chưa thấm máu thù mà đã làm máu bạn nhuộm đỏ dầu cây ngọn cỏ Vân Tiêu nói tiếp:
- Đô Đốc Phủ vẫn không thấy rối loạn, không biết hắn có xâm nhập được hay không?
Lý Đức Uy cau mày:
- Chưa chắc lắm Vân Tiêu giục:
- Không được, Lý thiếu hiệp hãy vào xem Lý Đức Uy lắc đầu:
- Tôi tin rằng chưa đến nỗi, nhưng công việc trước nhất bây giờ là vết thương trầm trọng của Vân Đường Chủ, phải trở về điều trị Vân Tiêu nghiêm giọng:
- Không, Đô Đốc Phủ là đầu não của sự an nguy của Tây ngũ tỉnh, là sự an nguy của Trường An.
Lý Đức Uy nói:
- Tôi biết nhưng Vân Đường Chủ hãy tin tôi, La Hán không đuổi nỗi, nhưng hắn cũng khó lòng xâm nhập Hắn bồng xốc Vân Tiêu đứng dậy.
Hắn đi nhanh về hướng Đô Đốc Phủ.
Cột cờ cao vọi, lá cờ thật lớn đương phất phơ dưới chèn đèn năm ngọn nhưng bốn bên vắng lặng như tờ.
Lý Đức Uy bước tới đưa tay vỗ cửa.
Tiếng đội bình bình vang động, nhưng bên trong vẫn lặng tanh.
Vân Tiêu hoảng hốt kêu lên:
- Lý thiếu hiệp, tình hình bất lợi Lý Đức Uy cũng nghi ngờ, hắn bồng xốc Vân Tiêu phóng vọt lên đầu tường.
Nhiều chướng ngại và kình phong hất dội Lý Đức Uy trở lại Lý Đức Uy đứng dang ra khỏi chân tường, hắn mỉm cười có vẻ yên lòng Vân

Tiêu ngơ ngác Lý Đức Uy giải thích:
- Trong vòng Đô Đốc Phủ có bố trí sanh khắc mai phục trừ trường hợp đại binh phá, chớ vô như thế này không dễ dàng đâu.
Vân Tiêu càng kinh ngạc, nhưng hắn lại yên lòng và chợt hiểu ra sự bình tĩnh của Lý Đức Uy khi nghe tin La Hán đến đây.
Tuy nhiên, bây giờ thì không thể không vào.
Thứ nhất, Lý Đức Uy cần phải đưa Vân Tiêu vào đó trị thương, vì bây giờ không tiện đưa xa ở đây chỉ có nơi này mới có nhiều phương tiện.
Thứ hai, hắn cũng cần muốn biết vị cao nhân bố trí được thế sanh khắc mai phục để bảo vệ Đô Đốc Phủ này là ai.
Hắn lại ôm Vân Tiêu nhảy lên lần nữa.
Lần này cẩn thận hơn, hắn không nhảy lên đầu tường mà lại nhảy lên mái ngói xế bên cánh cổng, hắn dở tung nhiều mảnh ngói rồi từ đó phóng vào trong.
Cây cỏ trong vườn hoa vẫn tươi xanh lên mướt, quả tình bên trong hoàn toàn yên tĩnh.
Tất cả đều tối, chỉ riêng gian thơ phòng mà Lý Đức Uy đã từng vào là còn đèn sáng, đó là nơi làm việc của Đô Đốc đại nhân.
Lý Đức Uy nhún chân phóng về hướng đó, hắn đứng trước cửa lên tiếng:
- Thảo dân Lý Đức Uy cầu kiến Đô Đốc đại nhân.
Nhiều bóng đen trong lối trước phòng phóng lẹ ra! Đám vệ sĩ của Đô Đốc Phủ.
Nhưng cánh cửa thơ phòng cũng đã mở ra, Dương Đô Đốc gắt nhỏ:
- Lui ra, đó là Lý thiếu hiệp.
Đám vệ sĩ cúi rạp mình và lui trở vào bóng tối.
Khi ra thật lẹ, lúc trở vào cũng khá nhanh và nhứt là hàng ngũ không rối, chứng tỏ đám vệ sĩ gần đây đã được huấn luyện kỹ càng hơn.
Nhìn thấy có người bị thương, Dương Đô Đốc kinh ngạc:
- Lý thiếu hiệp, đây là Lý Đức Uy rước nói:
- Cầu xin đại nhân cho người đưa đi điều trị giùm cho người bạn của thảo dân, sau đó thảo dân kính trình mọi việc.
Quả đúng là một vị tướng lãnh đã từng làm trận, đã từng chứng kiến nhiều nguy hiểm, chỉ thoáng qua Dương Đô Đốc đã lấy lại bình tĩnh như thường.
Ông ta vỗ tay nhè nhẹ:
- Vệ sĩ.
Từ phía sau góc tối trong vườn, hai tên vệ sĩ phóng ra.
Dương Đô Đốc nói:

- Lý thiếu hiệp hãy đưa người bạn vào bệnh xá, nơi đó có lương y túc trực.
Lý Đức Uy đỡ Vân Tiêu đứng lên và hai vệ sĩ vội bước tới vịn hai bên đưa Vân Tiêu trở ra sau.
Lý Đức uy nói theo:
- Vân Đường Chủ yên lòng trị bệnh chút nữa tại hạ sẽ theo vào.
Dương Đô Đốc đưa Lý Đức Uy vào phòng và hắn hơi lúng túng ngạc nhiên.
Trong thư phòng của Dương Đô Đốc còn có một người.
Đó là một người con gái khoảng hai mươi tuổi nàng có gương mặt thật đẹp nhưng thật đoan trang nhưng không nghiêm cách như cô gái Mãn Châu, nàng không như Thất Cách Cách, nàng không có vẻ đẹp nổi vật sắc bén, dữ dội, vẻ đẹp của nàng là vẻ thùy mị, nhưng đội mắt của nàng thật sáng, rắn rỏi lạ lùng.
Chạm vào tia mắt của nàng, Lý Đức Uy vội vã cúi đầu:
- Thảo dân vô phép, không biết đại nhân đang có khách Hắn vòng tay cúi mình và quay trở ra ngoài.
Dương Đô Đốc đưa tay cản lại:
- Không, Lý thiếu hiệp, bản chức xin giớ thiệu, đây là Dương Tuệ Mẫn, tiểu nữ của bản chức và bản chức vốn muốn được diện kiến với Lý thiếu hiệp từ lâu.
Lý Đức Uy có vẻ bất ngờ, hắn quay lại cúi đầu:
- Giang hồ thảo dân xin tham kiến Dương tiểu thơ.
Như đã từng biết qua phong cách nhân vật võ lâm, Dương Tuệ Mẫn đứng dậy mỉm cười hết sức tự nhiên:
- Không dám, tiện nữ đã từng được gia phụ nói qua, tiện nữ rất mong được hội kiến Lý đại hiệp, hôm nay thật là vinh hạnh.
Lý Đức Uy lại cúi đầu:
- Đa tạ Dương tiểu thơ.
Dương Đô Đốc đưa tay cười:
- Ngồi, mời Lý thiếu hiệp ngồi, chúng ta nên xem nhau như ngừơi nhà chớ đừng khách sáo.
Lý Đức Uy ngồi xong, Dương Đô Đốc nói tiếp:
- Ngày nay biết nhau, sau này Lý thiếu hiệp quốc gia còn nhiều rối rắm, chúng ta còn nhiều nương tựa vào nhau và từ đó, mối thâm tình sẽ được ngày thêm thắt chặt, bản chức hy vọng tiểu nữ sẽ được Thiếu hiệp xem như bằng hữu, và bản chức cũng rất muốn dùng tình thân gia đình để tiếp xúc với Lý thiếu hiệp hơn là danh nghĩa của một viên đô đốc.
Lý Đức Uy cúi mình:

- Đại nhân thương mà dạy thế, chớ thật ra Dương tiểu thơ vốn cành vàng lá ngọc, thảo dân.
Dương Tuệ Mẫn vội khoát tay:
- Tiện nữ biết Lý thiếu hiệp không phải như hạng thường tình rất mong cũng đừng nên dùng lối đối xử với cha cọn tiện nữ như hạng thường tình như thế.
Lý Đức Uy nghiêm giọng:
- Thảo dân biết và cảm kích tình cảm đại nhân và tiểu thơ, chỉ có điều hoàn cảnh hiện tại chưa cho phép vượt quá phạm vi Dương Tuệ Mẫn nói:
- Tiểu nữ rất biết quan niệm của võ lâm hào kiệt, nếu bảo không dám sánh thì đáng lý đó là phần của cha con tiện nữ, nhưng tiện nữ nghĩ chắc Lý thiếu hiệp không bao giờ câu nệ.
Dương Đô Đốc khoát tay:
- Như thế là đã hết lời, Lý thiếu hiệp nên xem như cùng một gia đình là phải. Bản chức muốn hỏi thăm thêm về vị bằng hữu bị thương lúc nãy?
Lý Đức Uy nói:
- Đó là Vân Tiêu, Phân Đường chủ của Cùng gia bang tại Trường An, hôm trước thảo dân có nhờ cho anh em Cùng gia bang túc trực âm thầm bảo vệ Đô Đốc Phủ.
Đêm nay có người xâm phạm khiến cho nhiều anh em đã thương vong.
Dương Đô Đốc ngạc nhiên:
- Có chuyện đó sao? Thế mà bản chức không hay chi cả.
Lý Đức Uy đáp:
- Vì Đô Đốc Phủ có cao nhân bố trí sanh khắc mai phục bảo vệ nên kẻ xâm phạm không đột nhập được, vì thế nên cuộc chiến chỉ ở ngoài vòng.
Dương Đô Đốc liếc nhẹ về phía con gái mình và quay qua nói với Lý Đức Uy:
- Bản chức thật vô cùng cảm kích, bản chức sẽ cho mai táng anh em tử vong vào Anh liệt nghĩa trang và sẽ chiếu cố gia đình những anh em ấy để đáp tạ phần nào, sau đó bản chức sẽ tâu bẩm triều đình truy tặng.
Lý Đức Uy nói:
- Lòng nhân của Đô Đốc thảo dân xin thay mặt Cùng gia bang cảm tạ, chớ thật ra những điều chi khác nữa, anh em đó không bao giờ mong mỏi, vì tất cả đều làm theo ý thức trách nhiệm của một người dân khi quốc gia hữu sự thế thôi.

Dương Đô Đốc gật đầu:
- Lý thiếu hiệp nói phải nhưng mỗi người đều phải có bổn phận khác nhau, bản chức phải có trách nhiệm với những anh em đã vì nước bỏ mình.
Nói xong, ông gọi vệ sĩ vào ra lịnh mai táng thi hài anh em Cùng gia bang vào liệt sĩ nghĩa trang.
Tên vệ sĩ tuân mạng lui ra, Lý Đức Uy hỏi:
- Đô Đốc đại nhân không biết bên ngoài có người xâm phạm nhưng chắc đại nhân biết trong dinh có cao nhân bố trí sanh khắc mai phục chớ?
Dương Đô Đốc ngập ngừng:
- Điều đó điều đó chẳng hay Lý Đức Uy nghiêm giọng:
- Xin đại nhân cho phép thảo dân nói một lời, đại nhân có thể không hay bên ngoài có người xâm phạm, nhưng thảo dân tin chắc vị cao nhân bố trí sanh khắc mai phục tại đây phải biết. Theo thảo dân nghĩ thì giang hồ bá tánh đều phải có trách nhiệm bảo hộ Đô Đốc Phủ thiết tưởng cũng phải có nghĩa vụ bảo vệ bá tánh, nhứt là đối với anh em Cùng gia bang, vì họ đã vì bảo vệ Đô Đốc Phủ mà bỏ ăn bỏ ngũ, thậm chí phải hy sinh tánh mạng! Thảo dân cảm thấy rất khó hiểu, tại sao vị cao nhân đã có thể bố trí được sanh khắc mai phục nghĩa là có được một trình độ võ học và binh pháp khá cao, lại có thể làm ngơ để cho anh em Cùng gia bang ngộ hại?
Dương Đô Đốc gật gật đầu:
- Lý thiếu hiệp nói phải lắm đó là một điều Ông ta ngưng nói quay qua nhìn con gái, mặt ông ta lộ vẻ băn khoăn Dương Mẫn Tuệ nhìn thẳng vào mặt Lý Đức Uy , giọng nàng hơi ngập ngừng:
- Lý thiếu hiệp, thật ra thì chẳng qua đó chỉ là phút nghề mọn chẳng đáng cho thiếu hiệp chú ý.
- Lý Đức Uy sững sốt:
- NHư vậy Dương tiểu thơ Dương Mẫn Tuệ gật đầu:
- Vâng, xin Lý thiếu hiệp cảm thông, năng lực của tiểu nữ chỉ có thể tạm bảo hộ Đô Đốc Phủ, chớ không làmsao có hể lo đến bên ngoài, vì thế, cho dầu có biến động ngay cổng cũng không dám động tịnh. Chắc thiếu hiệp cũng đã biết Sanh Khắc Mai Phục là thứ dùng để thủ chớ không phải để tấn công.
Lý Đức Uy cúi đầu áy náy:
- Thật là thất lễ, xin tiểu thơ và đại nhân thứ cho, thật tình thảo dân không biết đó là do tiểu thơ bố trí.
Dương Mẫn Tuệ lộ vẻ buồn buồn:
- Lý thiếu hiệp nói như thế là phải lắm, chính trong lòng cũng cảm

thấy không yên.
Dương Đô Đốc nói:
- Tuệ nhi, quả thật con chỉ có thể bảo vệ Đô Đốc Phủ không chớ không thể đối phó với bên ngoài hay sao?
Dương Mẫn Tuệ cúi đầu:
- Thưa cha, dó là sự thực, chính vì không thể tấn công cho nên tiểu nữ đành phải gạt lệ ngồi nhìn anh em Cùng gia bang thọ nạn, chớ giá như có chút khả năng thì cho dầu nguy hiểm, tiểu nữ cũng tình nguyện cùng những người bạn ấy cộng đồng chống địch.
Dương Đô Đốc gật đầu và quay qua nói với Lý Đức Uy:
- Hôm đó là Lý thiếu hiệp có hỏi chuyện có người động nhập Đô Đốc Phủ, nhưng hôm đó vì tiểu thơ chưa diện kiến được nên bản chức không tiện nói, chính người mà thiếu hiệp hỏi đó là tiểu nữ.
Lý Đức Uy ngạc nhiên:
- Thật quả là câu chuyện ngoài dự liệu của thảo dân.
Dương Tông Luân nói:
- Trường Bình công chúa vốn cùng tiểu nữ có chỗ thâm gia nên hàng năm, tiểu nữ đều có nhập cung cùng với công chúa luyện tập võ đôi ba bận. Lần này khi được tin tây ngũ tỉnh lâm nguy, tiểu nữ từ Bắc kinh cấp tốc trở về không ngờ giang hồ nhân vật hay tin, họ bám riết theo tiểu nữ đến Trường An.
Lý Đức Uy hỏi:
- Dám xin cho thảo dân hỏi mạo muội một điều, chẳng hay tiểu thơ có vật chi trong người không mà họ lại theo dõi như thế ấy?
Dương Mẫn Tuệ cười:
- Đâu có cần gì phải có vật báu trong mình? Lý thiếu hiệp quên rằng tiện nữ xuất phát từ kinh sử sao. Chỉ bấy nhiêu đó thôi cũng đủ cho bọn họ theo dõi rồi. Chỉ có điều họ không biết tông tích chính xác vì tiện nữ cải trang, không ngờ có mật chỉ từ triều đình hệ trọng vì thế mà họ bám theo chận cho kỳ được.
Dương Đô Đốc nói:
- Đó là một chuyện, nhưng cũng có thể sau đó là họ biết chính vì họ biết cho nên muốn bắt tiểu nữ làm con tin để buộc bản chức hoặc giao binh phù tướng ấn, hoặc làm áp lực để bản chức ấn binh bất động.
Dương Mẫn Tuệ nói:
- Nếu nhằm vào mục đích đó thì họ cũng đã lầm, nếu con bị lọt vào tay họ mà không thể thoát thân thì con cũng sẽ huỷ mình chớ nhứt định không để cho họ bức bách cha hoặc bức bách Trường Bình Công Chúa.

Thật là một khẩu khí của một người con gái con nhà trung liệt, Dương Mẫn Tuệ là gái, chớ nếu là con trai thì chắc chắn sẽ kế nghiệp cho cha để gìn giữ biên cương.
Lý Đức Uy nói thật với lòng mình:
- Dương đại nhân và Dương tiểu thơ quả đã làm cho thiên hạ đều cảm phục.
Dương Mẫn Tuệ nói:
- Lâm vào hoàn cảnh đó, tiện nữ ai cũng phải thế thôi, cha con tiện nữ thọ trọng ân của hoàng gia, chịu trách nhiệm với bá tánh lẽ đương nhiên, phải đem sanh mạng ra mà báo đáp.
Ngưng một giây, Dương Mẫn Tuệ khẽ liếc Lý Đức Uy và nói:
- Trong chuyến đến Kinh sư này, tiện nữ có cùng công chúa đi săn ở tây sơn, cuộc săn bắn đó cũng để vui với nhau, công chúa gọi là ân bá, nghe đâu người ấy có tình bằng hữu với hoàng gia mà cũng là bậc hữu công giữ nước, đã gặp ban Bố Y Hầu và ngân bà lịnh.
Lý Đức Uy vụt ngồi thẳng người lên, vẻ mặt hắn vô cùng trang trọng.
Dương Mẫn Tuệ nói tiếp:
- Lão nhân gia biết tiện nữ sắp trở về Trường An, nên có dặn rằng khi trở về Trường An , nếu có thể và khi cần thiết thì hãy tìm người nghĩa tử của lão nhân gia mà cũng là người kế nghiệp của lão nhân gia nữa, người ấy hồi nhỏ gọi là Tiểu Hắc, nhưng thật thì họ Lý Lý Đức Uy thấy không nên che giấu, vì trước khi hắn cũng đã có nói sơ qua về Ngân Bài Lịnh cho Dương Đô Đốc biết rồi, vì thế hắn vội nghiêng mình:
- Dương tiểu thơ, thảo dân chính là Tiểu Hắc đây.
Dương Mẫn Tuệ nhoẻn miệng cười:
_Như vậy thì vị truyền nhân Bố Y Hầu đừng xưng là thảo dân mà làm tổn đức cha con tiện nữ.
Lý Đức Uy nói:
- Thật ra thì không phải thế vì năm xưa, nghĩa phụ tôi đã trao trả tước vị Bố Y Hầu lại cho triều đình rồi.
Dương Mẫn Tuệ nói:
- Thế nhưng tại triều đình, từ hoàng thượng cho đến các đại thần đều nhận lão nhân gia vẫn là Bố Y Hầu.
Lý Đức Uy chưa kịp nói thì Dương Đô Đốc đã đứng lên trố mắt:
- Như vậy Lý Đức Uy đây là nghĩa tử mà cũng là truyền nhân của Bố Y Hầu ư?
Lý Đức Uy đáp; - Thảo dân chỉ là một đứa trẻ mồ côi từ nhỏ được lão nhân gia dung nạp.
Dương Đô Đốc lắc đầu:

- Lý công tử tệ thì thôi, sao hồi mới đến Đô Đốc Phủ không nói rõ để bản chức thất lễ như thế ấy?
Lý Đức Uy đáp:
- Thảo dân phụng mạng hành động là bí mật, đây là ý của gia phụ, sở dĩ gia phụ làm thế là mục đích để cho thảo dân tiện bề ngăn địch, mặt khác để tiện việc sưu tra những quan tham ô lại các nơi, để phòng ngừa hạng mại quốc cầu vinh.
Dương Đô Đốc nói:
- Lão hầu gia tự nhiên là có dụng ý hay, nhưng riêng với công tử thì xin cho lão phu tránh nghe hai tiếng thảo dân như từ bấy lâu nay đi nghe.
Lý Đức Uy đáp:
- Hai tiếng thảo dân nếu đại nhân đã dạy thì có thể vâng lời, nhưng hai tiếng công tử cũng xin đại nhân thứ cho.
Dương Đô Đốc cười:
- Được được vậy thì Đức Uy hiền điệt có được KHÔNG? Và đừng có gọi là Mẫn Tuệ bằng tiểu thơ nghe khách sáo lắm, nếu Lý hiền điệt không chê, lão phu mong được đối xử với tiểu nữ bằng tình huynh đệ, bằng lòng chớ?
Lý Đức Uy liếc nhanh về phía Mẫn Tuệ và cúi đầu:
- Vâng, đại nhân đã dạy thế thì tiểu điệt nguyện tuân theo.
Mẫn Tuệ nghiêng mặt nhìn Lý Đức Uy bằng dáng cách thân tình:
- Tiểu điệt thì phải rồi, nhưng đại nhân hoài như thế, tiểu muội nghe không ổn rồi, Lý huynh.
Lý Đức Uy cũng cười:
- Vâng, lần nữa tiểu điệt được phép gọi là lão bá.
Dương Đô Đốc cười cởi mở:
- Hiền điệt, Mẫn Tuệ đã công nhận là anh em, vậy hiền điệt nên chiếu cố cho em nó vui lòng, mà cũng là sự ký thác của lão phu nữa đó. Rất mong được hiền điệt lấy tư cách gia đình thân thuộc mà đối xử với nhau.
Lý Đức Uy cúi mình:
- Đa tạ lão bá.
Và hắn quay qua nói thật nhẹ với Mẫn Tuệ:
- Xin Dương hiền muội cho ngu huynh được tuân theo lời dạy của lão bá.
Đô Đốc quay lại hỏi con:
- Sao Bố Y Hầu đại nhân đã dặn mà con không cho cha biết?
Mẫn Tuệ đáp:
- Vì lão nhân gia căn dặn đôi ba lần rằng phải gặp tận mặt Tiểu Hắc

và chỉ nói riêng với tiểu hắc chuyện ấy thôi, vì thế con không biết có nên thưa lại với cha trước hay không.
Dương Đô Đốc cười:
- Đức Uy từ nay trở đi, ngoài nhiệm vụ chung của quốc gia, chúng ta còn là chỗ thân tình, bác rất mong cháu cố mà dạy bảo giùm cho Mẫn Tuệ những gì cần thiết.
Mẫn Tuệ nói:
- Hiện tại về sở học, con chỉ tạm thời bảo vệ Đô Đốc Phủ, bên ngoài chắc chắn phải nhờ cậy Lý huynh.
Lý Đức Uy nói:
- Có được Dương hiền muội bảo vệ Đô Đốc Phủ, là chia với ngu huynh một trọng trách rồi, như thế ngu huynh từ đây sẽ được yên tâm mà lo việc bên ngoài nhiều hơn trước.
Dương Đô Đốc chợt thở dài:
- Lão hầu gia niên kỷ đã cao, thế nhưng ngày nay vẫn không được toại hưởng thanh nhanø, thật là điều đáng cho bọn triều thần vô loại phải cảm thấy là tủi nhục.
Mẫn Tuệ nói:
- Họ chưa biết lão hầu gia lìa bỏ thảo trang để lo việc nước đâu cha.
Dương Đô Đốc ngạc nhiên:
- Sao vừa rồi con bảo lão hầu gia đã có mặt tại Kinh sư?
Mẫn Tuệ đáp:
- Hôm trước hoàng thương thân tự viết thư truyền thái giám yết kiến lão hầu gia để triều thỉnh lai kinh giúp nước. Nhưng vì để dễ bề hành động, lão hầu gia công khai từ chối và bí mật về kinh lo lắng bên trong, để cho Lý huynh hành động bên ngoài.
Dương Đô Đốc quay qua hỏi Đức Uy hiền điệt:
- Có phải thế không, hiền điệt?
Lý Đức Uy đáp; - Vâng, quả đúng như Dương hiền muội vừa nói.
Dương Đô Đốc gật đầu:
- Thật là đại hạnh cho quốc gia, chỉ hiềm vì hiện tại cả vùng Tây an này sĩ khí có phần lụn bại, nếu một mai địch nhân dốc toàn lực xâm nhập, thêm vào các lộ phản loạn nữa thì thật là đại nạn lâm đầu Lý Đức Uy lộ vẻ buồn buồn:
- Một câu nói của người con gái họ Tổ, đến nay tiểu điệt vẫn còn thấm thía. Chắc lão bá cũng biết mấy năm gần đây, triều đình tham quan ô lại quá nhiều, bá tánh không những bị bỏ rơi mà lại còn bị quá nhiều kềm kẹp, người dân lương thiện chịu không biết bao nhiêu áp bức họ đâm ra bất mãn và chỉ lo tự bảo kỳ thân, không phải họ bây giờ trở thành danh từ trống rỗng, chẳng những họ không được

hưởng một quyền lợi nào của một người dân mà họ lại trở thành nạn nhân của bạo quyền chuyên chế, vì không quyền lợi nên, người dân, họ cũng không ý thức trách nhiệm của mình không nói không ý thức được là quá đáng, mà phải nói là họ không thể làm được trách nhiệm ấy, một khi họ không biết làm cho ai hưởng, vì đại diện của triều đình bên cạnh họ hoàn toàn là tham ô hủ bại, hoặc là hạng co đầu rút cổ chỉ biết an thân và bòn rút của dân.
Dương Đô Đốc cau mặt:
- Hiền điệt muốn nói họ muốn tạo phản?
Lý Đức Uy đáp; - Không, họ không tạo phản, nhưng họ chỉ mong một cái gì mới lạ hơn là cái mà họ đang bị đè bẹp xuống tận đất sâu.
Dương Đô Đốc cúi mặt trầm tư:
- Thế nhưng tại sao dân chúng không nghe có sự kêu ca đầu cáo.
Lý Đức Uy nở nụ cười buồn:
- Đại nhân à không, lão bá có nhớ vụ Đông Xưởng bán bảng danh sách hay không? Giá như chuyện ấy có người dân nào biết thì họ đầu cáo vào ai? Lẽ tự nhiên phải theo luật lệ từ thôn ấp lên huyện tỉnh, nhưng lão bá cũng thừa biết huyện tỉnh thì có nghĩa lý gì đối với cơ quan Đông Xưởng, lão bá phải biết đầu cáo chưa ra khỏi nhà thì người dân đã được bịt miệng mất rồi!
Dương Đô Đốc cau mặt:
- Sao lại Lý Đức Uy chận nói:
- Trong khi giặc cướp nổi lên bốn hướng, thêm vào đó còn có những thế lực âm mưu khuynh đảo triều đình, cộng với đạo quân gián điệp Mãn Châu, xâm nhập, lão bá thấy ngươi dân có dễ bị bịt miệng hay không? Chỉ cần một cái tội gì đó, một cái tội danh vu vơ nào đó, người dân cũng bay đầu như bởn, hỏi ai là người dám nói chuyện đầu cáo quan tham ô lại? Vì thế, họ chỉ lo cho cái thân của họ còn không xong, tinh thần đâu để lo chuyện gánh vác chuyện non sông!
Dương Đô Đốc vừa định nói thì Lý Đức Uy đã nói luôn:
- Đó là câu nói ẩn ý chua cay của người con gái nhà họ Tổ, một người con gái trâm anh học thức dám nói thẳng ra điều đó, chớ người dân thường không thể nói, họ không dám nói, không biết nói, nhưng họ hiểu rất rõ ràng và họ hiểu rõ phải làm gì.
Đôi mày rậm của Dương Đô Đốc càng nhíu lại thật sâu:
- Đức Uy, như thế thì ta sẽ dựa vào đâu?
Lý Đức Uy đáp:
- Cuộc diện chung là như thế, song cũng còn nhiều phần tử trong dân chúng vẫn cố gắng góp sức mình, nếu song song với việc đối ngoại, chúng ta lo được việc chỉnh đốn nội tình, làm cho người dân

tin tưởng thì đại cuộc không phải là bi đát. Chẳng hạn như anh em Cùng gia bang đã biểu lộ ý chí vừa rồi.
Dương Đô Đốc như sực nhớ ra, ông ta hỏi:
- Nghe nói anh em Cùng gia bang người mà cũng tài nghệ siêu quần, các phe phái giang hồ ít ai dám vô cớ đụng vào, nhưng không hiểu sao hôm nay Cùng gia bang lại bị bại một cách thê thảm như thế này?
Mẫn Tuệ nói:
- Thật ra đây chỉ là một bộ phận nhỏ của Phân Đường Trường An của Cùng gia bang thôi chứ đâu phải là bộ phận, thưa cha.
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Cho dầu cao thủ ưu hạng của tổng đường Cùng gia bang cũng không thể thắng được ngươi này.
Mẫn Tuệ nhướng mắt:
- Ai thế, Lý huynh?
Lý Đức Uy cúi đầu ủ dột

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 31
Tìm người cứu vãn Tử Kim Đao

Hồi lâu, như không có cách nào hơn, Lý Đức Uy ngẩng mặt lên hỏi:
- Dương tiểu muội có luyện võ công, chắc có nghe Tử Kim Đao?
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Có, Tử Kim Đao Bạch Trường Không chớ gì?
Lý Đức Uy gật đầu:
- Đó là vị tiền bối mà năm xưa cùng đứng ngang hàng với nghĩa phụ của tôi trong danh vị võ lâm, cũng là người đã có công nhiều trong việc bảo vệ giang sơn nhà Minh của chúng ta.
Mẫn Tuệ gật gật:
- Tiểu muội biết rồi, nhưng chẳng hay người này là chi của Tử Kim Đao?
Lý Đức Uy thở dài:
- Là hậu nhân của Tử Kim Đao.
Dương Đô Đốc gật đầu:
- Hậu nhân của Tử Kim Đao thảo nào võ công lại chẳng cao nhưng Tử Kim Đao Bạch Trường Không vốn là người cương trực, năm xưa

có giúp nhiều cho triều đình, nhưng sau đó không chịu nhận tước, ông ta trao trả ấn phong và hình như muốn thối xuất giang hồ, đưa cả gia đình ra quan ngoại ẩn cư tại Hồi Hồi Bảo. Sau này người con là Bạch La Hán ở với bà nội vì sợ vợ chồng Bạch Trường Không đã sớm qua đời.
Nhưng không biết sao bọn Mãn Châu biết được, sanh cầm tổ mẫu của Bạch La Hán buộc hắn phải vì chúng mà hành động.
Dương Đô Đốc gật gù:
- Thảo nào hắn chẳng cố xâm nhập Đô Đốc Phủ.
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Xâm nhập Đô Đốc Phủ thì lại không phải vì bọn gián điệp Mãn Châu mà vì Bạch Liên Giáo.
Hắn thuật lại mọi sự đầu đuôi và hỏi nhóng:
- Lão bá thấy nên đối phó với hắn ra sao?
Dương Đô Đốc nói:
- Nếu Bạch Liên Giáo dùng được người này lâu dài thì tai hoa. không sao lường được. Nhưng dầu sao hắn cũng là bậc nhân tài và lại là hậu nhân của Tử Kim Đao,chúng ta không thể đặt hắn vào tử địa.
Mẫn Tuệ nói:
- Lý huynh hỏi như thế thì chắc chắn đã có kế hoạch hay?
Dương Đô Đốc nhướng mắt:
- Sao? Đức Uy? Có cách nào cứu vãn được không?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Bây giờ tâm thần của La Hán đã tán loạn lý trí đã bị khống chế, tiểu điệt không có biện pháp chi. Tuy nhiên, Tiểu điệt vẫn thấy và hy vọng một biện pháp mà tiểu điệt nghĩ rằng đó là biện pháp duy nhất có thể cứu được.
Dương Đô Đốc nói:
- Nếu có biện pháp là hay rồi, cho dầu phải dốc toàn lực để cứu vãn, lão phu cũng nguyện sẽ vì ích lợi chung, vì một nhân tài mà cố gắng.
Đúng là một khẩu khí của vị quan minh chánh và thức thời, cứu vãn được La Hán là cứu vãn được tình hình rối rắm, thêm được người tài giỏi và cũng trọn tình, câu nói dốc toàn lực của ông ta là câu nói nhiệt tình.
Lý Đức Uy nói:
- Trong câu chuyện thuật về La Hán, lão bá nhớ tiểu điệt có đề cập Triệu Nghê Thường?
Dương Đô Đốc gật đầu:
- Người sau cùng trong tứ phượng của Bạch Liên Giáo đó phải không?

Đức Uy gật đầu:
- Vâng, chính là người con gái ấy.
Dương Đô Đốc gật gù:
- Ngươi con gái đó đang gọi là một đóa hoa sen trong chỗ ao tù, sự trong trắng của nàng bùn hôi không nhiễm được. Nhưng sao? Lý hiền điệt muốn nhờ nàng giải trừ sự khống chế của Bạch Liên Giáo đối với La Hán à?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Không, theo tiểu điệt biết thì sự mê hoặc của Bạch Liên Giáo không phải là nguyên nhân chính làm cho La Hán loạn tâm, mà chính vì sự khủng hoảng qua cái chết tức tưởi của người tổ mẫu, chính hắn muốn huỷ hoại đời mình đi đến chỗ gần như điên loạn.
Mẫn Tuệ chen vào:
- Đúng rồi, Lý huynh muốn đem cái thâm tình của nàng để cứu vãn được người yêu.
Về phương diện tình ái, quả thật người con gái có nhiều sáng ý nhạy cảm hơn ai hết.
Đức Uy khẽ liếc nàng và gật đầu:
- Đúng rồi, chính ngu huynh nghĩ thế và chỉ có thế mới mong đem La Hán ra khỏi vùng sa đoạ.
Dương Đô Đốc cau mày:
- Có thể dùng biện pháp đó sao?
Mẫn Tuệ cười:
- Chữ tình rất có thể làm cho người nương vào đó mà sống, nhưng cũng có thể vì nó mà chết mà lực của nó không gì lớn bằn.g biết bao kẻ đã vì nó mà hoan ca, cũng biết bao nhiêu người đã vì nó mà thống khổ, từ ngàn xưa cho đến bây giờ, nếu là phạm nhân không ai có thể thoát được mối dây oan nghiệt mà hân hoan tiếp nhận đó cả.
Dương Đô Đốc gật đầu:
- Hay lắm, có thể lắm. Đức Uy, Nghệ Thường bây giờ ở đâu? Nếu nàng không khứng đến đây thì lão phu có thể thân tự đến nhờ nàng.
Đức Uy lắc đầu:
- Không dám giấu lão bá, sau khi biến cố xảy ra, chính tiểu điệt cũng không tìm được.
Dương Đô Đốc sửng sốt:
- Sao? Nàng không có chỗ ở nhứt định sao?
Lý Đức Uy đáp:
- Lần sau cùng là nàng ở chung với La Hán tại khách điếm, nhưng sau khi La Hán bỏ đi thì nàng cũng mất luôn.
Dương Đô Đốc nói:

- Hay là mình cứ đến khách điếm dọ tin.
Đức Uy lắc đầu:
- Không đâu, sau khi La Hán vì khung hoảng bỏ đi, nàng cũng không còn tâm tình nào ở lại, có thể nàng đi tìm La Hán, nhưng bây giờ thì không biết ở đâu.
Mẫn Tuệ chắc lưỡi:
- Thật là một chuyện quá thương tâm.
Dương Đô Đốc chợt nhớ ra, ông ta nói:
- Hay là nhờ Cùng gia bang? Anh em đã tin tức nhanh lắm mà.
Đức Uy áo não:
- Đúng rồi, nếu nhờ Cùng gia bang thì nhất định tìm ra nhưng bây giờ thì Phân Đường tại Trường An đâu còn có mấy người? Trong khi Phân Đường chủ Vân Tiêu đang mang thương không người điều động.
Dương Đô Đốc chắc lưỡi làm thinh, nhớ tới thâm cảnh của Cùng gia bang tại Trường An ông cảm thấy mình nhiều trách nhiệm.
Hồi lâu, ông quay qua nói với con gái:
- Mẫn Tuệ, con có thể thử xem được không?
Mẫn Tuệ cười:
- Chuyện đó phải biết rõ niên cảnh chớ cha, Lý huynh cũng đâu đã chắc biết được điều đó về nàng.
Đức Uy nhướng mắt:
- Dương hiền muội biết qua Dịch Sổ sao?
Mẫn Tuệ đáp:
- Chỉ biết qua trong thời gian học tập chung với công chúa trong cung.
Dương Đô Đốc trầm ngâm:
- Bây giờ phải làm sao?
Đức Uy nói:
- Cách duy nhất là tiểu điệt phải cố gắng đi tìm.
Dương Đô Đốc gật đầu:
- Hy vọng chỉ còn cách đó.
Đức Uy đứng dậy.
- Tiểu điệt phải đi ngay, sớm tìm ra Nghệ Thường là sớm tránh được nhiều máu đổ Dương Đô Đốc áy náy:
- Đức Uy, đêm hôm tăm tối Đức Uy cười:
- Hành động trong giang hồ đã quen, đâu có phân biệt đêm hay là ngày, xin lão bá yên tâm.
Hắn vòng tay và quay trở ra cửa.
Mẫn Tuệ đứng lên:

- Tiểu muội xin đưa Lý huynh một đoạn Đức Uy khoát tay:
- Hiền muội hãy xem chừng giùm Phân Đường chủ, ngu huynh phải đi gấp lắm.
Mẫn Tuệ đứng nhìn theo và thở ra:
- Anh ấy đi nhanh quá.. Dương Đô Đốc hỏi:
- Con thấy Đức Uy như thế nào?
Mẫn Tuệ đáp:
- Là truyền nhân của Bố Y Hầu thì đâu có kém được cha.
Dương Đô Đốc đứng nhìn con mình và đôi mắt ông ta vụt sáng lên
Từ ngày hiền nội trợ qua đời, vì việc binh, vì muốn cho con khỏi điều khó khăn, ông ta không muốn tục huyền, ngày nay Oâng ta thở dài, ông ta nghĩ đến ngày mai binh cách, nhưng đồng thời ông ta cũng có hơi vui mừng khi nghĩ đến Đức Uy Hắn là một thanh niên giàu nghị lực mà cũng giàu tình cảm, ông ta hy vọng con gái mình sẽ có nơi nương tựa, trước tình hình nghiêm trọng của đất nước, thật tình ông cũng không dám chắc mình sẽ bảo bọc được con oo Đêm vẫn còn khuya.
Sương giăng một màn đặc mờ trong bầu trời tối sẫm.
Đêm thật vắng không nghe thấy một tiếng động nào.
Nghệ Thường nhìn ngọn đèn tàn già phân nửa, nàng nhìn trân trối.
Nàng vẫn ngồi dựa trong góc tường, trên người nàng choàng chiếc áo của Lệ Tam Tuyệt.
Hắn trao cho nàng khi thấy đêm về khuya lạnh lẽo và nàng cũng không buồn từ chối.
Nàng đang dồn tâm trí về cách thoát thân để tìm La Hán, nàng không câu nệ tiểu tiết đó.
Lệ Tam Tuyệt nhìn nàng gần như không chớp mắt.
Trong ánh mắt của hắn có nhiều điểm khác nhau, nửa như thương xót, nửa như thèm khát.
Thật ra, không trách gì hắn, bất cứ ở một thanh niên nào, giữa đêm trường canh vắng, đối diện với một cô gái đương xuân như thế, làm sao chế ngự được những gì háo hức?
Trong trường hợp nhất định đó với con người như Lệ Tam Tuyệt, công bình mà nói thái độc đó khá đường hoàng.
Hắn nói:
- Đêm đã khuya rồi, cô hãy nghỉ đi.
Nghệ Thường làm thinh.
Hắn nói tiếp:
- Tôi đã nói, tôi không hề có ý làm hại đến cô.
Nghệ Thường không nhìn hắn, nhưng giọng nàng bớt phần hằn học:

- Tôi biết nếu ông muốn làm hại tôi thì tôi cũng không chống cự nổi và đã làm hại lâu rồi, nhưng tôi không buồn ngủ.
Nàng không muốn hằn học, thật tâm nàng rất hy vọng thái độ đương tốt không nguy hiểm của Lệ Tam Tuyệt được kéo dài hơn.
Nàng có phần sợ hắn biến tánh bất thường.
Đúng như hắn nói, nàng chưa muốn chết, nàng không tuyệt vọng, nàng còn La Hán.
Vì thế lời lẽ và thái độ của nàng hoà hoãn, tuy không tỏ ra xuống nước nhưng cũng không gay gắt.
Vì nàng rất biết, trong trường hợp này, hằn học, gay gắt là vô ích mà còn bất lợi.
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Cô ngồi cả ngày rồi, đêm mà không ngủ được thì chịu sao nổi?
Nghệ Thường hỏi:
- Oâng sợ tôi không chịu nổi, thế sao ông không thả tôi đi?
Lệ Tam Tuyệt lắc đầu:
- Không tôi không thể thả cô đi. Ngoài việc không thả cô đi, bất cứ chuyện gì khác, tôi đều có thể vì cô mà làm được.
Nghệ Thường nói:
- Tôi không có chút cảm tình với ông hết, ông cứ giữ mãi tôi như thế này thì có.
Lệ Tam Tuyệt chận nói:
- Tôi biết cô không yêu tôi, nhưng tôi vẫn yêu cô, tôi muốn cô ở với tôi, ở gần tôi đến suốt đời.
Nghệ Thường nói:
- Đối với ông tôi không có một chút cảm tình, mãi mãi không bao giờ nảy sanh được cảm tình. Gần một người như tôi thì ông đâu có ích lợi gì?
Lệ Tam Tuyệt lắc đầu:
- Tôi không cần gì cả, tôi cũng không cần suy nghĩ và tính toán, tôi chỉ biết rằng tôi yêu cô là đủ rồi. Tôi không thể không có cô cũng không thể không nhìn thấy cô. Tôi cảm thấy rằng tất cả những gì cũng đều hư không, bất luận đối với việc gì tôi cũng đều không có chút nào hứng thú, thế giới này đối với tôi là thế giờ chết, nếu không có mặt cô. Tôi lại rất mong cô nhìn tôi, cho dầu cái nhìn có chán ghét ghê tởm, tôi cũng cảm thấy được rằng tôi đang sống.
Nghệ Thường mấp máy đôi môi, nhưng lại làm thinh.
Lệ Tam Tuyệt hỏi:
- Cô muốn nói gì?
Nghệ Thường lắc đầu:

- Không có gì cả. Ông chắc chắn không muốn nghe. Mà nghe càng khó chịu, không nói là hơn.
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Không sao, chỉ cần là tiếng nói của cô cho dầu đó là tiếng chửi, tôi cũng vẫn thích nghe như thường.
Nghệ Thường gặn lại:
- Thật thế à?
Lệ Tam Tuyệt gật:
- Thật chớ, tôi nói với cô thì không bao giờ nói dối.
Nghệ Thường nói:
- Đã thế thì tôi xin cho biết rằng câu nói mà ông nói vừa rồi tôi nghe phát buồn nôn, thật là ghê tởm!
Quả thật, sắc diện của Lệ Tam Tuyệt trơ trơ, không có gì tỏ ra khó chịu sau câu nói ấy, hắn nói, nói thản nhiên:
- Nếu cô không thích nghe thì từ đây về sau tôi sẽ tránh không nói nữa.
Nghệ Thường hỏi:
- Oâng chịu nổi ,ông không tức giận sao?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Câu nói đó từ cửa mịeng một người khác, thì trước nhất tôi sẽ cắt lưỡi của người đó, rồi sau là giết luôn, nhưng với cô thì khác. Cô có thể mắng nhiều hơn nữa. Không hiểu tại sao, nghe cô mắng tôi lại thấy thích thú vô cùng, không nghe khó chịu một chút gì cả.
Nghệ Thường vốn muốn tìm cách nói khích để chọc cho Lệ Tam Tuyệt tự ái, đối với con ngươi này, rất có thể khi hắn tự ái thì nàng mới có hy vọng thoát thân, nhưng bây giờ thì cái cách duy nhất ấy cũng vô hiệu quả, nàng thất vọng thở dài:
- Ông đối với tôi như thế, tôi e rằng có ngày tôi không chịu nổi, tôi sẽ phải tự sát.
Lệ Tam Tuyệt lắc đầu:
- Tôi biết cô không khi nào tự sát, tôi không làm cho cô giận, tôi không hại cô, nhứt định cô không khi nào làm chuyện đó vì cô còn muốn gặp La Hán, khi nào tên tiểu tử còn sống thì cô còn hy vọng, còn hy vọng là không khi nào cô tự sát, cô còn bảo trọng thân cô để rồi còn gặp hắn.
Nghệ Thường nói:
- Ông nói đúng, nhưng cũng phải có một tia hy vọng nào đó, nếu không, nếu không có một chút hy vọng nào cả thì tôi sống làm chi? Nếu không có một chút hy vọng gặp lại anh ấy thì nhứt định tôi sẽ tự tử.

Khoảng giữa chân mày của Lệ Tam Tuyệt vùng tối lại, sát khí trào lên:
- Hắn đã làm cho tôi ghen tức, hắn làm cho tôi thống hận Nghệ Thường nói:
- Thế nhưng ông không thể hại hắn được, nếu ông hại hắn thì tôi sẽ Sát khí của Lệ Tam Tuyệt tan ngay, hắn nói:
- Không, tôi không giết hắn, tôi chỉ làm cho hắn không thể gần được cô. Ít nhứt, khi tôi còn sống, cô không khi nào chết được, tôi cũng làm cho cô còn hy vọng về với hắn, hy vọng còn được gần hắn.
Quả đúng là một thứ tình kỳ cục. Cái tình của Lệ Tam Tuyệt không ai có thể phân tách, giải thích được.
Cứ nói lòng vòng như thế, rõ ràng hắn cúi cùng rồi cũng chẳng được gì cả.
Làm cho Nghệ Thường không hy vọng gặp được La Hán thì nàng sẽ chết, làm cho nàng còn hy vọng thì hắn đâu mong gì được nàng nghĩ tới? Nghĩa là đằng nào hắn cũng chẳng được gì cả, thế nhưng hắn lại làm. Giống y như người đi buôn biết trước mình không có lời mà còn lỗ vốn thế mà vẫn bỏ vốn ra để đi buôn!
Nghệ Thường gật đầu:
- Đúng rồi, chỉ cần còn một chút hy vọng, thì không khi nào ta chịu chết, không khi nào ta lại coi rẻ mạng sống của mình. Nhứt định là như thế.
Không biết Nghệ Thường đã nắm được chỗ yếu chắc chắn của Lệ Tam Tuyệt hay là nàng định đánh cây bài sanh tử, bởi vì câu nói của nàng có thể có hậu quả khác nhau, một là Lệ Tam Tuyệt sẽ không làm hại nàng, không tìm cách giết La Hán, nhưng cũng có thể có phản ứng thứ hai, nghĩa hắn sẽ làm liều, hắn chiếm nàng trước đã rồi sự việc ra sao cũng mặc. Vì trước sau gì rồi hắn cũng vẫn không được nàng, dại gì hắn không hưởng cái mà hắn có thể hưởng được, cái mà hắn đang có trong tay?
Thế nhưng hắn nói:
- Ngày nào tôi chết, ngày đó cô sẽ được trở về với La Hán vì thế cho nên tôi thấy cô nên tìm đủ mọi cách để giết tôi là hay hơn cả.
Nghệ Thường lắc đầu:
- Tôi không giết người, không thích giết người. Oâng là một con ngươi gian ác, ngày nào đó ông sẽ gặp phải người trừ ông, ông là con người bất lương, ngày nào đó nhứt định sẽ đụng phải người chân chính, hậu quả của nó ông biết rồi chớ?
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Thiếu gì, cứ bước ra đường là gặp hạng người mà cô gọi là chính

phái thiện lương đó, nhưng chỉ có điều là họ không giết được tôi.
Nghệ Thường nghiến răng:
- Đi đêm mãi là phải có ngày gặp ma? Thế không? Không sớm thì muộn mà thôi.
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Đó đã thành câu tục ngữ, thế nhưng đâu có ai biết tới đâu là sớm hay muộn, có thể nó sẽ muộnđến cái mức tôi già chết mấy đời cũng chưa gặp được mà. Nhưng nếu may mà gặp được, chết được thì cái chết đó kể ra cũng đáng chớ đâu có gì phải tiếc.
Nghệ Thường hết lời.
Gặp phải một con ngươi như Lệ Tam Tuyệt chẳng những Nghệ Thường mà cho dầu bất cứ ai cũng phải chịu thua.
Mắng hắn không giận, nói khích hắn cũng trơ trơ, nguyền rủa hắn cũng chẳng ngán, không có lời lẽ nào có thể lay chuyện được.
Nghệ Thường cảm nghe như trái tim mình bị vật gì trì xuống. Khó có hy vọng dùng lời lẽ với hắn được rồi.
Ngay lúc đó, ánh mắt của Lệ Tam Tuyệt vụt loé lên, hắn với tay bóp tắt ngọn đèn.
Nghệ Thường giựt mình, nàng hỏi:
- Có người đến, phải không?
Aùnh sáng lại được thắp lên Lệ Tam Tuyệt nói:
- Cô đừng vội mừng, người đến là chủ nhân của tôi.
Nghệ Thường ngạc nhiên:
- Tại sao ông biết?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Bước chân của chủ nhân tôi, tôi nghe đã mười mấy năm nay rồi sao lại không biết?

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 32
Giết nhau vì một chút này

Nghệ Thường thấy trước nhất là hai cái chân mang giày ống. Nó là đôi ủng bằng da rất tốt.
Bước chân không gấp nhưng dài, chắc chắn.
Sau đó, nàng thấy vạt áo vàng. Thanh kiếm lủng lẳng. Chòm râu lưa thưa.

Cuối cùng là cặp mắt, đôi mắt nhỏ, dài, láo liêng, sáng chói.
Lão già đứng sững, lão ta không nhìn Nghệ Thường, không nhìn Lệ Tam Tuyệt, nhưng chắc chắn là lão ta thấy hết.
Lệ Tam Tuyệt đứng lên, cúi mình cung cung kính kính:
- Chủ nhân.
Lão già có râu làm như ngạc nhiên:
- Tam Tuyệt, sao đó?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Bẩm chủ nhân, thuộc hạ gặp nàng hôn mê trên đường trong thành Trường An, vì thế mang nàng theo.
Lão già có râu hỏi:
- Còn gã tiểu tử họ Bạch?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Thuộc hạ chỉ thấy một mình nàng, không biết hắn đi đâu.
Bấy giờ tia mắt trầm trầm của lão có râu mới dời qua mặt Nghệ Thường, lão cười hề hề:
- Tam tuyệt, ngươi thật là diễm phúc.
Lão bước chậm về phía Lệ Tam Tuyệt và ngồi xuống.
Lệ Tam Tuyệt lui lại một bước đứng cúi đầu.
Từ trước đến sau, hắn vẫn trong dáng sắc hết sức cung kính, có lẽ đó là thái độ luôn có trước mặt chủ nhân.
Lão có râu ngó Nghệ Thường:
- Cô bé, gã tiểu tử họ Bạch đâu?
Sự xuất hiện thình lình của lão có râu làm cho Nghệ Thường hồi hộp, nhưng bây giờ thì nàng đã bình tĩnh lại, nàng nói nhỏ nhưng rõ:
- Tôi không biết, chính tôi cũng đang đi kiếm hắn.
Lão già có râu à nho nhỏ:
- Thế tại sao hắn lại bỏ cô mà đi?
Không muốn đem chuyện riêng nói với người khác, Nghệ Thường làm thinh.
Lão già có râu nhướng mắt:
- Sao, hai cô cậu gây nhau à? Hay là tại cô giận hắn? Hà, hà không, hai cô cậu như keo sơn mà? Đang lúc quấn quít như thế thì làm gì có chuyện gây gỗ, hắn hiện tại như một con cá trong mảnh lưới tình của cô, hắn là tù binh đang bị đạo quân Tình của cô bắt giữ, nếu không có biến cố trọng đại, nhứt định hắn không xảy ra được. Cô bé, chuyện như thế nào vậy?
Nghệ Thường không nói.
Nàng cảm thấy lão có râu này hung ác hơn Lệ Tam Tuyệt thập bội, lão gian hiểm hơn Lệ Tam Tuyệt rất nhiều, tia mắt của hắn đã làm

cho nàng thấy bất an, nàng nhắm mắt lại làm thinh.
Lão có râu cười nhẹ:
- Cô bé, cô không nói cũng không cần lắm, dầu thế nào thì cô cũng đã trong tay ta, không tìm được gã họ BạÏch thì ta sẽ tuông cái giận lên mình cô vậy.
Lão quay lại hỏi Lệ Tam Tuyệt:
- Có làm gì chưa?
Tướng mạo của lão có râu, giá như lão không nói gì thì người ta cũng chỉ cho lão là người gian giảo hiểm ác là cùng, vì tướng lão xem cũng đường hoàng lắm, nhưng khi lão nói ra, nhứt là chuyện trước mắt một cô gái, người ta mới thấy cái lỗ mãng, cái lưu manh của lão.
Lệ Tam Tuyệt vội đáp:
- Không, bẩm không, chủ nhân.
Ánh mắt của lão có râu loé lên, lão cười:
- Tốt quá tốt lắm.
Lão ngó Nghệ Thường, đôi mắt lão càng lồng lên một cách dễ sợ, lão khoát tay nói với Lệ Tam Tuyệt:
- Ngươi hãy tạm thời lui ra bao giờ ta gọi thì vào.
Nghệ Thường vụt mở bừng đôi mắt.
Lệ Tam Tuyệt vâng dạ nho nhỏ trong miệng, nhưng chân hắn vẫn y một chỗ, hắn nói:
- Chủ nhân chắc cần Lão có râu nhíu mày:
- Ngu quá, còn phải hỏi.
Lệ Tam Tuyệt hơi sửng sốt:
- Thuộc hạ nhớ rằng chủ nhân có nói không hay gần nữ sắc.
Lão có râu lắc đầu:
- Bây giờ thì khác, đó là câu nói hôm trước, hôm trước với hôm nay là hai ngày khác nhau. Đi ra.
Lệ Tam Tuyệt ấp úng:
- Chủ nhân nàng là của thuộc hạ Lão có râu quay phắt lại, môi lão nhếch cười, cái cười của lão không ra tiếng và nhìn vào phát rùng mình:
- Nàng là của ngươi, còn ngươi là của ai? Lệ Tam Tuyệt, ngươi học bao giờ được câu nói hay như thế?
Lệ Tam Tuyệt cùi đầu:
- Thuộc hạ không dám Lão có râu nói:
- Đúng như vậy. Không dám thì đi ra. Đứa con gái này đang trong tay ngươi, nhưng lòng ả vẫn ở trong lòng gã họ BạÏch. Đối với người con gái như thế, không thể nói chuyện tình nghe chưa? Vả lại con ngươi

của chúng ta không bao giờ nói đến chuyện tình. Đi ra.
Lệ Tam Tuyệt có nhúc nhích chân mình nhưng hắn vẫn chôn chân một chỗ.
Nụ cười trên bờ môi thâm xì của lão có râu vụt tắt, lão nói:
- Sao thế? Lệ Tam Tuyệt, ngươi đừng quên qui cũ của chúng ta, đó là phục tùng, nhớ chưa? Chủ nhân bảo chết thuộc hạ không hề do dự, biết chưa?
Da mặt của Lệ Tam Tuyệt nhợt nhạt:
- Chủ nhân, thuộc hạ là một trong thập đại kiếm sĩ như chủ nhân Lão có râu bật cười thành tiếng:
- Lệ Tam Tuyệt, ngươi học được những câu nói ấy bao giờ thế? Đúng, ngươi là trong thập đại kiếm sĩ như ta, nhưng từ ngày theo về với Sấm Vương thì ngươi là thuộc hạ, còn ta là chủ nhân. Ta dưới Sấm Vương, ngươi lại dưới ta, chủ tớ mãi mãi chưa thay đổi phải không?
Lệ Tam Tuyệt đáp:
- Quả như thế, chủ nhân.
Lão có râu xòe ngửa hai bàn tay:
- Quả thế thì đi ra.
Những đường gân trên trán của Lệ Tam Tuyệt nổi lên, tròng mắt hắn đỏ ngầu:
- Xin chủ nhân lượng thứ, chuyện này thuộc hạ không thể tòng mạng. Nàng là của thuộc hạ, thuộc hạ không thể để vào tay bất cứ người nào.
Tia mắt của lão có râu dựng đứng trên mặt Lệ Tam Tuyệt:
- Như vậy ngươi đã động tình, ngươi định phản?
Lệ Tam Tuyệt nói nhỏ, thật chậm, thật rõ:
- Thuộc hạ vẫn tuân theo lời sai khiến của chủ nhân, không hề có một chút chi miễn cưỡng, riêng chuyện này, bất luận ra sao, cũng dám xin chủ nhân chấp nhận cho.
Lão có râu cười, lão cười rung đến tận chân, lão ngó chầm chập vào Lệ Tam Tuyệt, lão nói:
- Được, ta sẽ chấp nhận cho.
Câu nói vừa dứt thì thanh kiếm bên hông của lão đã thoát ra khỏi vỏ, mũi kiếm đã sát vào tới ngực Lệ Tam Tuyệt.
Thủ pháp của lão thật khinh người.
Nói nhanh không chưa đủ, phải nói là nhanh không thấy kịp.
Chỉ một chút nữa thôi, là lão đã thực hiện hai tiếng chấp nhận đầy hậu ý vừa rồi, nhưng không hiểu tại sao, lão bỗng ngẩng mặt lên nhìn trần nhà, nhìn lên cây sà ngang của ngôi miếu, thế kiếm vì đó

mà hơi ngưng lại Lệ Tam Tuyệt không cần biết tại sao, hắn chỉ biết đó là một cơ hội ngàn năm không thể để mất, tay trái hắn vừa động thì thanh kiếm của hắn đã lút sâu vào giữa bụng chủ nhân của hắn. Thanh trường kiếm lút hơn nửa phân.
Lão có râu rống lên một tiếng, thân hình lão nhảy dựng lên, thanh kiếm trong tay lão loáng tới.
Lệ Tam Tuyệt rú lên, hắn loạng xoạng thối lui.
Một vòi máu từ nơi bụng lão có râu phụt ra, xối ướt lên nền miếu, hai mắt lão trợn trừng nhìn Lệ Tam Tuyệt, miệng lão ngậm cứng, tiếng lão phát nghẹt trong cổ khò khè khò khè Tay chân lão rung bần bật và cuối cùng là ngã xuống.
Lệ Tam Tuyệt chống thanh kiếm đứng sững nãy giờ, bỗng như cái bong bóng xẹp hơi, hắn từ từ sụn xuống ngồi dựa vào tường, máu từ bên hông hắn đổ ra nhuộm thân áo vàng đỏ ghế.
Nghệ Thường như chết điếng, nàng đứng sững một chỗ như trồng.
Lệ Tam Tuyệt run rẩy:
- Cô nương tôi đã giết lão hoa. lớn bằng trời hoa. dến trên đầu tôi
Nghệ Thường lại nói chuyện lương tâm:
- Không, vì cứu người nên ông tự vệ tôi thấy lão rút kiếm ra trước.
Lệ Tam Tuyệt cười như khóc:
- Bọn của chúng tôi không phải hạng người nói chuyện về phải quấy. Giết đồng bọn là phản. Phản là đi vào tử lộ Nghệ Thường hỏi:
- Oâng ông là thuộc hạ của Lý Tự Thành?
Lệ Tam Tuyệt rắng sức gật đầu:
- Phải, tôi là một trong Thập Đại Kiếm Sĩ của Sấm Vương phái đi với lão già đó đến Trường An thu lượm tin tức và hành động cấp bực lão cao hơn, lão là chủ nhân, tôi là thuộc hạ bây giờ lão chết, không chết vì địch nhân mà chết bởi tay tôi tôi làm sao về phúc bẩm.
Nghệ Thường hỏi:
- Thương thế ông nặng lắm phải không?
Lệ Tam Tuyệt gật đầu:
- Phải, nặng lắm nhưng chưa tôi chưa chết bây giờ đâu.
Ngưng một chút để thở, Lệ Tam Tuyệt nói tiếp:
- Tôi không hiểu thật không hiểu, tại sao? Kiếm pháp hắn cao hơn tôi nhiều lắm nhưng tại sao hắn lại chết dưới kiếm của tôi.
Nghệ Thường nói:
- Cũng có thể lão tưởng ông không dám ra tay.
Lệ Tam Tuyệt cừoi nhăn nhó:
- Có thể từ trước đến nay, công việc dầu lớn dầu nhỏ, dầu phải dầu trái, tôi không hề cãi hắn, hắn không thể ngờ tôi lại có thể ra tay

không hiểu thật không hiểu tại sao tôi lại có đủ dũng khí để làm như thế.
Nghệ Thường nói:
- Tôi biết, ông vì để cứu tôi.
Lệ Tam Tuyệt lắc đầu:
- Chuyện đã đến mức này không còn thì giờ đâu để nói về chuyện đó. Cô nương, cô có biết võ công chớ?
Nghệ Thường hỏi:
- Chi vậy?
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Cần phải giải khai huyệt đạo cho cô và nhờ cô dìu giùm tôi vào góc tường trong kia ngồi nghĩ tạm, tôi không thể gắng gượng nữa rồi.
Nghệ Thường ngạc nhiên:
- Oâng không sợ tôi chạy trốn hay sao?
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Chuyện đó bây giờ thì ở nơi cô, vết thương của tôi nếu không khéo băng bó thì e khó sống qua khỏi hai tiếng đồng hồ nữa, tôi cũng phải làm một chuyện tốt sau cùng và duy nhất trong đời chớ. Cô hãy vận đủ ba thành công lực, bóp thật mạnh vào kỳ môn huyệt ở hai chân đi, huyệt đạo sẽ giải khai ngay.
Người sắp chết quả có những lời nói thiện lương trong đời chắc ít có người hiểm ác mãi cho đến khi nhắm mắt.
Nghệ Thường nghe theo lời hắn, quả nhiên nàng cử động mạnh mẽ được y như trước.
Nàng đứng lên và không một chút do dự, nàng đỡ xốc Lệ Tam Tuyệt ngồi xê vào góc tường trong và nói:
- Ông để tôi xem vết thương và tìm cách băng lại.
Bây giờ thì đến phiên Lệ Tam Tuyệt sững sờ:
- Cô không đi sao?
Nghệ Thường nói:
- Dầu gì, tôi cũng không thể bỏ ông chết nơi đây vì vết thương này, tôi phải cố ráng hết sức của tôi. Oâng đã cứu tôi thì tôi cũng phải cứu ông.
Lệ Tam Tuyệt tròn xoe hai mắt, hắn quên cả cơn đau của vết thương trầm trọng.
Có lẽ hắn không ngờ người đời lại thiện lương đến thế!
Nghệ Thường nói tiếp:
- Oâng hãy để tôi xem xét vết thương.
Nàng ngồi xuống vén áo hắn lên Lệ Tam Tuyệt đưa tay cản lại:
- Không, nếu tôi đoán không lầm thì bọn Kiếm sĩ của tụi tôi sẽ đến

đây bây giờ, muốn cứu tôi, cô nương cần phải dìu giùm tôi rời khỏi chỗ này, vết thương tự tôi lo liệu được, bằng không, cô nương phải cấp tốc đi đi, đùng ở đây nguy hiểm.
Nghệ Thường hỏi:
- Giữa dêm khuya như thế này, biết đi đâu?
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Cô khỏi cần phải lo việc đó, chỉ cần tránh mặt bọn kiếm sĩ là tôi sẽ có chỗ đi.
Nghệ Thường gật đầu:
- Được rồi, tôi sẽ dìu ông đi khỏi nơi đây.
Lệ Tam Tuyệt vịn vai nàng để bước đi, giọng hắn run run:
- Cô nương quả thật cô nương muốn cứu tôi sao?
Nghệ Thường đáp:
- Oâng tuy phường tà đạo, nhưng hiện tại ông là người mang thương nặng, vả lại theo tôi thì bản tánh của ông cũng không đến mức xấu ác quá, chính ông đã vì cứu tôi mà giết người, chính vì cứu tôi mà phải mang thương.
Lệ Tam Tuyệt nói:
- Cô nương cần nên biết rằng phải nắm lấy cơ hội tốt, trừ phi tôi chết, nhứt định cô nương không còn có cơ hội tốt nữa đâu.
Nghệ Thường đáp:
- Tôi chưa suy nghĩ đến chuyện đó, tôi chỉ biết bây giờ ông mang trọng thương và tôi cần phải cứu thế thôi.
Lệ Tam Tuyệt quên cả chuyện tắt ngọn đèn đang cháy dở, đó quả là nguy hiểm. Vì ban đêm, chỉ cần một chút sáng đó, cũng đủ tạo dầu vết đẫm người ta tìm đến.
Ngôi miếu hoang lại trở về im tịnh.
Dưới nền có một người, nhưng ngươi ấy bây giờ không nói nữa vì không còn thở nữa, không động nữa.
Mùi máu đã nghe tanh trong gió.
Bốn phía lặng trang.
Thấy người trơ trọi một mình, cái chết càng đậm màu thê thảm.
Thế nhưng giữa ngôi miếu vắng hoe vẫn có người sống.
Người đó ẩn mình trên cây sà ngang, không biết tự bao giờ.
Bây giờ thì bắt đầu phóng xuống chân chưa chấm sát mặt đất thì bóng ấy lại vọt trở lên.
Bây giờ lại ẩn y vào chỗ cũ, vào cây sà ngang trên nóc miếu.
Vì có một bóng ngươi đi tới.
Đi thật nhanh. Phi thân.
Đó là người áo trắng:

Lý Đức Uy.
Hắn bước vào đảo nhanh bốn phía, sau cùng ngừng lại trên thây của lão có râu.
Hắn bước tới gần cúi xuống nhìn vết thương và buột miệng kêu lên:
- Đường kiếm thật hiểm.
Hắn nhìn đống máu chỗ Lệ Tam Tuyệt ngồi khi nãy, hắn bước tới và vụt quay mình.
Hai tay hắn chắp ra sau đít, hắn nói:
- Giết kẻ tà ác, phải là nhân vật chính phái, tôi không dám xúc phạm vậy xin thỉnh xuống.
Một giọng nói phát ra từ trên cây sà ngang:
- Giỏi, thính giác bén nhạy lắm.
Bóng đen bay xuống theo tiếng nói.
Đó là một lão già đầu đội nón rộng vành rách chóp, tóc hoa râm lòi cả ra ngoài, quần áo vá dùm và chụp:
lão già áo rách Mông Bất Danh!
Không ngờ người ẩn trên sà ngang lại là lão Cùng Thần, Lý Đức Uy hơi ngơ ngác:
- À thì ra Mông lão.
Cặp mắt thổ lộ của Mông Bất Danh nhảy lên nhảy xuống:
- Ngươi bạn trẻ, trên đời thật nhiều chuyện lạ quá chừng. Và quả đất này lại nhỏ quá chừng chừng!
Lý Đức Uy cười:
- Quả có không lớn đó, nhưng Mông lão, ông với tôi nên gọi là hữu duyên hay oan gia trong ngõ hẹp thế hở?
Mông Bất Danh lạnh lùng:
- Oan gia thì đúng hơn.
Hắn nhìn xuống thây lão có râu vànói:
- Cứ theo tôi biết thì Mông lão từ trước không dùng binh khí, nhưng không biết bắt đầu xử kiếm từ bao giờ thế?
Là một Niểu Hùng hùng cứ nhứt phương. Cùng Thần đâu lại không biết được ẩn ý trong câu nói của Lý Đức Uy nhưng ông ta chơi lại:
- Người bạn trẻ, thính giác khá lắm, nhưng nhãn quang hơi kém đó.
Lý Đức Uy cười:
- Sao? Người này không phải giết bởi đường kiếm sao?
Mông Bất Danh đáp:
- Chết vì kiếm thì phải rồi, nhưng không phải kiếm của ta. Người bạn đến cửa quan làm chứng kiểu đó thì ta chết rồi.
Lý Đức Uy nhướng mắt:
- Ủa, vậy thì hắn chết bởi kiếm của ai cà?

Mông Bất Danh gặn lại:
- Người bạn, bộ muốn biết thật sao?
Lý Đức Uy đáp:
- Chỉ tùy tiện hỏi, hỏi thế thôi, nói hay không nói là tùy Mông lão. Nhưng nếu có phải đến cửa quan làm chứng thì tôi chắc cũng phải nói như đã thấy.
Mông Bất Danh nhảy dựng lên, nhưng rồi lão bật cười:
- Giỡn hoài, đừng hù mà bạn. Muốn nói thì nói chớ, nhưng ta hỏi trước, giữa đêm tăm tối, người bạn đi đâu đây?
Lý Đức Uy cười:
- Đâu phải mình tôi, Mông lão đã chẳng có mặt đây sao?
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Không, khác xa chứ. Lão là tên nghèo sơ, linh dinh trôi nổi, chỗ nào cũng tới, chỗ nào cũng nằm. Không có tiền thuê khách điếm, nếu không đến chùa vắng miếu hoang thì người bạn bảo đến đâu. Lạng quạng người ta bảo trộm à?
Lý Đức Uy cười:
- Mông lão hà tiện quá!
Mông Bất Danh háy mắt trắng dã:
- Thôi đừng có nói lòng vòng, muốn biết người này bị ai giết thì nói cho ta biết nửa đêm đi đâu đây, rồi ta nói cho nghe. Đối như vậy đi.
Trầm ngâm một chút. Lý Đức Uy nói:
- Đây là lần diện kiến thứ hai, bất luận Mông lão nhận tôi là oan gia hay gì gì cũng được, riêng tôi, tôi vẫn xem Mông lão là bằng hữu, vẫn kính Mông lão là trưởng bối Mông Bất Danh cười khà khà:
- Thôi mà, bạn. Đưa lão lên cao làm chi? Đói rách thấy mẹ mà ai dám nhận câu nói đó. Dạo này ngươi ta chê nghèo chớ không chê gian, có tiền là tiên không tiền là trộm, trên đời chắc chỉ có mỗi một mình bạn xem ta là bằng hữu mà thôi.
Lý Đức Uy cười:
- Mông lão là hạng người nghèo mà cứng, chớ không phải như hạng có tiền mà mềm như bún, vì thế tôi phải xem khác chớ sao?
Mông Bất Danh nói:
- Ngươi bạn nói chuyện tổn thọ cho ngươi quá, chắc sư phụ của bạn khoái được một người đệ tử như thế lắm. Nín đi, đi đâu đây?
Lý Đức Uy nói:
- Tự nhiên là nói chớ sao không, vì tôi đã xem Mông lão là bằng hữu, đã kính Mông lão là trưởng bối, nói ra không chừng Mông lão còn giúp tôi nữa là khác.
Mông Bất Danh nhún vai:

- Chuyện đó cũng chưa biết chừng, trong đời ta, khi nào thấy trước mắt có hai chữ giúp giùm là ta quay đầu đi hướng khác. Suốt một đời người rồi, ta chưa hề làm cái chuyện trung thực, chưa hề bảo đảm cho ai, ta nghèo rớt mồng tơi đây, có ai bảo đảm cho ta, có ai trung thực với ta đâu.
Làm bộ như không nghe Lý Đức Uy hỏi:
- Mông lão có nhớ chuyện cái hầm trong cung hoàng cung hôm nọ không?
Mông Bất Danh nói:
- Ta ít hay lẫn lắm, chuyện đó thì lại càng nhớ kỹ hơn. Sao? Có sao không?
Lý Đức Uy đáp:
- Ngươi bị nạn đó là hậu nhân của Tử Kim Đao Bạch Trường Không.
Mông Bất Danh sửng sốt, nhưng rồi lão lại cừơi ngay:
- Dứơi suối vàng nếu Bạch Trường Không mà biết chắc hắn cũng ngậm cười thỏa mãn.
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Mông lão nói oan cho hắn rồi, đâu phải hắn cùng bọn với đám yêu đồ Bạch lão đệ Hắn không giấu một chút nào cả, hắn thuật hết đầu đuôi câu chuyện về La Hán cho lão nghe Mông Bất Danh lắng nghe và gụt gật đầu:
- Như vậy thì có chỗ châm chế được, nhưng mà có can hệ gì đế chuyện nữa đêm gà gáy bạn mò đến đây, chẳng lẽ bạn đi kiếm cái tên tiểu tử họ BaÏch ấy à?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Không phải tìm hắn mà là tìm một người khác Mông Bất Danh nhướng mắt:
- Tìm người khác? Ai?
Lý Đức Uy đáp:
- Tìm một cô gái, cô gái đó là người yêu của hắn. Hắn đối với nàng tình sâu nghĩa nặng, nàng đối với hắn một lòng chung thuỷ, chỉ có nàng mới có thể kéo hắn lên khỏi vùng trầm luân.
Mông Bất Danh gật gật:
- Như vậy là phải.. Rồi ông ta vụt hỏi:
- Bạn bảo tên tiểu tử đó la hậu nhân của Tử Kim Đao Bạch Trường Không?
Lý Đức Uy gật đầu:
- Đúng thế.
Mông Bất Danh lầm bầm:
- Hậu nhân của Bạch Trường Không thì cũng là họ BaÏch Lý Đức Uy

đáp:
- Đương nhiên, bây giờ đâu còn chế độ mẫu hệ? Con thì nối họ cha.
Mông Bất Danh vụt hỏi:
- BaÏn nè, tại sao bạn lại không giữ gìn? Tại sao bạn dám nói huỵch tẹt với ta như thế?
Lý Đức Uy nói:
- Tôi đã nói rồi, tôi xem Mông lão là bằng hữu, kính Mông lão là trưởng bối, chắc Mông lão phải giúp chớ đâu lại hại mà phải giấu?
Mông Bất Danh hỏi:
- BAan nè, bạn biết mục dích của ta đến Trường An rồi mà?
Lý Đức Uy gật đầu:
- Biết rất rõ.
Mông Bất Danh nói:
- Dương Tông Luân là rường cột nhà Minh, hậu nhân của Bạch Trường Không có thể sẽ là tay đắc lực của Dương Tông Luân, họ sẽ là cường địch của ta, thế thì ta lại giúp họ sao?
Lý Đức Uy nói:
- Tôi đã nói rồi, Mông lão là hạng cứng chớ không phải hạng cúi đầu
Mông Bất Danh trợn mắt trắng dã:
- Cứng thì cứng chớ bộ không biết tham danh háo lợi hay sao? Thằng già giàu sụ như Tổ Tài Thần còn mê chức tước bạc vàng, thằng Hải Hoàng đúng là ông hoàng ngoài Cúc Hoa Đào mà cũng thấy vàng là híp mắt, thằng ăn cướp chúa Nam Cung Nguyệt, vàng ngọc chất đầy nhà mà nghe đến vàng ngọc là mắt nổ đom đóm huống chi thằng già không có cái áo lành này? Giỡn hoài, bộ Phật sao? Mà phật cũng còn mê sự cúng đường nữa kia mà!
Lý Đức Uy gật gật:
- Chẳng hay Mông lão có nghe cái câu này không cà?
Mông Bất Danh nhướng nhướng:
- Câu nào?
- Lý Đức Uy cất giọng cao cao:
- Đói cơm ruột thẳng, lòng thường thanh khiết, áo rộng mũ cao, lưng cứ hay khom. Chí khí chỉ sanh trưởng trong đạm bạc, tiết tháo thường tiêu mất trong cửa ngọc nhà vàng.
Mông Bất Danh hơi đổi sắc, lão kêu lên như đỉa đụng vôi:
- Mẹ họ, chí khí có làm ra áo đâu? Tiết tháo có kiếm được cơm đâu? Mẹ họ, nghèo sát ván suốt cả đời rồi, cứ vinh hoa phú quý cho đã rồi có bị mắng tràn thiên cổ cũng được mà, hổng sợ.
Lý Đức Uy cười:
- Vây thì giúp hay không giúp cứ tùy nơi Mông lão. Tôi đã đem cái

phương pháp duy nhứt có thể cứu Bạch La Hán nói cho Mông lão nghe rồi. Vậy thì nếu có thấy một vị cô nương như tôi nói, Mông lão cứ theo chế ngự nàng đi, chỉ cần chế ngự được nàng thì lo gì không tiến công La Hán cho Mãn Châu, đại công đó mà thành, thì lo gì không có nhà cao vàng ngọc.
Mông Bất Danh vụt bật cười, lão gật gật:
- Đúng quá, đúng quá ngươi bạn trẻ, cám ơn, cám ơn chuyện dễ ăn như thế mà nếu bạn không chắc là ta đã nghĩ không ra cám ơn, cám Ngưng một chút, lão lại nói:
- May không quên, đúng rồi, cái thằng già bị giết này là chết bởi thanh kiếm của một thằng trẻ có tên là Lệ Tam Tuyệt thằng có tên Lệ Tam Tuyệt dùng thanh kiếm dẹp mỏng mà dài, vết thương này cũng nhỏ thì đúng rồi chỉ có điều lạ là thằng Lệ Tam Tuyệt đó dùng kiếm tay trái, vết thương của lão này đáng lý bên tay phải nhưng không hiêu sao lại cũng bên tay trái Lão nói bô bô, lão kể hết đầu đuôi câu chuyện khi nãy trên cây sà ngang cho Lý Đức Uy nghe, lão kể không thêm bớt, chỉ có điều là lão nói rất lòng vòng.
Lý Đức Uy chăm chú nghe và gật đầu:
- Như vậy thì nếu lão già này không nghe tiếng động phát ra trên cây sà ngang nếu lão không bị phân tâm thì bây giờ thây nằm dưới đất không phải lão mà là Lệ Tam Tuyệt.
Lẽ tự nhiên, trong câu chuyện kể, lão Mông Bất Danh giấu bặt chuyện có Nghệ Thường trong đó.
Lý Đức Uy ngẫm nghĩ hồi lâu, hắn nói:
- Nhưng đã trốn trước trên này thì làm sao lúc ấy lại có tiếng động? Nếu không phải là dụng ý? Có phải Mông lão muốn cứu Lệ Tam Tuyệt không?
Tròng mắt của Mông Bất Danh lại nhảy lên nhảy xuống.
- Ma mà cứu nó. Ai cứu nó chi? Bộ nó là ông bà ông vãi ta sao.
Lý Đức Uy cau mày:
- Nhưng khi không sao chủ tớ họ lại sanh chuyện giết nhau như thế ấy?
Mông Bất Danh nhún nhún vai:
- Ma mà biết. Mà cũng nào có lạ gì. Cái bọn đó là thế, ngày hôm nay anh anh em em, ngày hôm sau vẫn mần thịt nhau không một chút thương xót, lạ gì.
Lý Đức Uy làm thinh.
Hồi lâu, hình như lão Mông Bất Danh không chịu được cái làm thinh đó, lão dợm lên tiếng, nhưng Lý Đức Uy vụt ngẩng đầu lên:
- Cứ theo cách kể của Mông lão thì Lệ Tam Tuyệt cũng mang thương

và thương không nhẹ phải không?
Mông Bất Danh gật gật:
- Đúng rồi, đống máu còn đó không thấy sao, chính khí trúng kiếm hắn tụt lui và té ngồi nơi đó đó Lý Đức Uy hỏi:
- Bây giờ Lệ Tam Tuyệt đâu?
Mông Bất Danh lại nhún vai:
- Ma mà biết. Ai biết hắn đi đâu? Cũng có thể hắn sợ đồng bọn tới nữa nên đã vội lánh mình.
Lý Đức Uy nói:
- Thương thế hắn nặng lắm, hắn làm sao đi được?
Mông Bất Danh sửng sốt Hình như lão không dè lại có câu hỏi đó...

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 33
Hai gã áo vàng

Là một lão giang hồ, tuy lỡ trớn nhưng lão Mông Bất Danh trở bộ mặt thật nhanh:
- Hoặc giả thương thế của hắn không đến nỗi lắm nên hắn còn đi nổi.
Lý Đức Uy gật gật nhè nhẹ:
- Hoặc giả.
Mông Bất Danh chộp hỏi ngay:
- Ngươi bạn có cần lão cho biết lai lịch của đám này không ha?
Lý Đức Uy đáp:
- Nếu được thế thì còn gì hay nữa.
Mông Bất Danh nói:
- Bọn Lệ Tam Tuyệt là đám Thập Đại Kiếm Sĩ của sấm tặc Lý tự Thành.
Lý Đức Uy à thật dài:
- Như vậy thì bọn họ là thuộc hạ của Sấm Vương thảo nào Mông Bất Danh nói:
- Cứ theo chúng nói thì chúng vâng mạng đến Trường An để dọ thám tình hình chớ chưa phải là hành động.
Lý Đức Uy nói:
- Chưa chớ không phải không hành động, chỉ cần vừa sức là chúng làm ngay, bất cứ chuyện gì có lợi cho chúng tứ đại bá vương Bạch Liên Giáo Mãn Châu và thêm bọn Lý tự Thành nữa, Trường An quả

nhiên bây giờ thành chỗ phong vân tụ hội, hổ được long đằng Mông Bất Danh hừ hừ:
- Còn gì nữa, người bạn, bao nhiêu đó ứng phó mệt rồi, bận rộn quá rồi Trong lời nói có thêm lời nói, chuyện đó Lý Đức Uy sao lại chẳng biết hắn cười:
- Tôi không thể phủ nhận đó là sự thực, nhưng theo tôi nghĩ cũng chưa phải đến cái mức mà không ứng phó được đâu.
Mông Bất Danh chớp mắt:
- Ta cũng chờ xem cái số gọi là trung can tiết tháo, nghĩa sĩ nghĩa siết làm sao với cuộc diện ngoại xâm nội loạn này. Thôi, bạn lo việc của bạn đi, ta kiếm chỗ ngủ cái đã.
Nhưng rồi lão cau mày:
- Mẹ họ, tới nữa rồi, như vầy thì đêm nay kể như hết ngủ Lý Đức Uy nói:
- Có thể bọn kiếm sĩ của Sấm tặc đến nữa đó, Mông lão nếu sợ chuyện phiền hà thì cứ việc trở về chỗ cũ Hắn cười cười hất mặt lên cây sà ngang.
Mông Bất Danh nhún nhún vai:
- Chính ta cũng nghĩ như thế đó. Nơi đây chết cha nó một thằng trong khi mình có mặt nơi đây, chuyện đó không thể giải quyết được suông bằng lời nói.
Oâng ta nhún chân nhảy thót lên cây sà ngang ẩn mình vào hóc tối.
Đúng là một con người không ưa vấy chuyện nếu chuyện đó không có lợi cho mình.
Giống y như lão có râu nằm dưới đất, cũng trường kiếm, cũng áo vàng. Hai tên.
Khác hơn lão nằm dưới đất là mặt hai người hung ác hơn, sát khí nhiều hơn.
Lão có râu hơn Lệ Tam Tuyệt, hai gã này hơn lão có râu, họ giống y như tuồng hát bội, đám tướng cạnh ra trước, kép chánh thủng thẳng ra sau. Thinh sắc phải hơn hẳn nhau nhiều.
Không biết Sấm Vương Lý Tự Thành còn đến mức nào.
Lý Đức Uy đứng thong dong quay lưng về hướng họ, y như hắn không hề hay biết có hai người đến mé sau lưng.
Cả hai cùng biến sắc, họ nhận tình hình rất nhanh và họ hành động cũng rất nhanh. Họ chỉ thoáng lên là đã có ngay thế gọng kềm, một người trước mặt, một người sau lưng, Lý Đức Uy đứng giữa.
Gã đứng trước mặt Lý Đức Uy cất giọng lạnh lùng:
- Người này ai giết?
Lý Đức Uy điềm đạm:

- Tôi nói không biết, khi tôi đến thì người này đã chết rồi, các ông có tin không?
Gã đứng trước nói:
- Không tin.
Lý Đức Uy nói:
- Như vậy thì khỏi nói, hai vị cứ xem và biết lấy.
Gã đứng trước trầm giọng:
- Ngươi là Lý Đức Uy nói ngay:
- Không phải địch thì là bạn và ngược lại. Hỏi cũng chẳng ích gì.
Một tiếng hừ lạnh ngắt phía sau, tên đứng sau giương năm ngón tay như móc câu bấu ngay lên bả vai phải của Lý Đức Uy.
Lý Đức Uy nghiêng qua bên trái, chân phải nhích ra sau, bàn tay xòe ra chặt ngay vào cổ tay của hắn.
Tên đứng sau hốt hoảng thu tay lại.
Tên đứng trước bây giờ thành bên trái, hắn gằn gằn:
- Khá, thân thủ khá nhanh, thảo nào Cánh tay phải hắn hất lên, ánh kiếm thoáng thoáng y như những đom đóm màu trắng xoá.
Thật xứng danh là Thập Đại Kiếm Sĩ của Lý Tự Thành, hắn vung kiếm bằng cổ tay, mũi kiếm biến nhanh và thật chính xác.
Tay trái của Lý Đức Uy nhấc lên, câu quạt điểm ngay thân kiếm của gã áo vàng, đồng thời tay phải đặt vào hông, ánh thép nhoáng lên.
Tay phải hắn có thêm thanh kiếm nhỏ và hơi ngắn.
Từ trên cây sà ngang nóc miếu vụt có tiếng kêu thảng thốt:
- Ngư Trường kiếm!
Hai tên áo vàng khiếp đảm, vừa khiếp đảm vì thấy thanh Ngư Trường Kiếm, vừa khiếp đảm vì có tiếng thình lình.
Tên cầm kiếm bị ngọn quạt của Lý Đức Uy điểm trúng, thân kiếm giạt ra, và khi thu tay quạt lại, trên đường thu lại đó, mũi quạt ghé ngang mặt hắn Tên áo váng rú lên một tiếng, từ trán hắn vụt có một lỗ sâu sâu, hắn dội khựng lại trợn tròn hai mắt và sau đó là một vòi máu vụt ra.
Thây người ngã xuống.
Tiếp theo, một tiếng thét khác, dữ dằn hơn, gã còn lại phạt ngang thanh trường kiếm, tiếng gió nghe veo véo Thanh Ngư Trường Kiếm trong tay Lý Đức Uy nhoáng lên, không còn thấy thân kiếm nữa, chỉ thấy ánh hào quang.
Là người luyện võ, gã áo vàng rất biết Ngư Trường Kiếm là thanh kiếm cổ, bất cứ món binh khí nào đụng vào đều cũng bị cắt đôi, hắn lật đật rút thanh kiếm lại.
Nhưng nếu hắn cứ để thanh kiếm bị tiện ngang thì còn đỡ, khi hắn

rút về thì tay hắn chạm ngay cánh quạt bên tay trái của Lý Đức Uy.
Hắn rống lenâ một tiếng nhảy vọt lên và hướng ra phía cửa.
Lý Đức Uy nhảy lên sau, nhưng vẫn đến trước vì hắn nhảy ngang, tên áo vàng chưa nghiêng mình ra ngoài là đã bị chận đứng.
Thanh Ngư Trường Kiếm lại loáng lên, gã áo vàng cúi rạp mình khi chân hắn vừa chấm đất, hắn cố để cho đường kiếm của đối phương lướt ngang đầu.
Thêm một lần nữa, hắn quên.
Thanh trường kiếm quả nhiên lợi hại nhưng cánh quạt càng lợi hại nhiều hơn, hắn vừa khom mình xuống là bật đứng trở lên, ngay giữa trán hắn có ngay một lỗ.
Cái lỗ trên trán chưa kịp bựt máu thì máu nơi ngực hắn phun ra trước, thanh Ngư Trường Kiếm đi một cái thật ngọt, ngọt đến mức thân hắn không hề bị dội.
Thanh kiếm vừa rút ra, thân hình gã áo vàng ngã sấp, hắn không la được tiếng nào.
Lau sạch máu trên thân kiếm vào chiếc áo vàng, Lý Đức Uy chưa ngẩng lên thì đã nghe tiếng sau lưng:
- Quá, quá mức. Giết tận sát tuyệt, độc dữ!
Lý Đức Uy chầm chậm quay lại:
- Mãn Châu là giặc ngoại xâm, tội của chúng không nặng bằng bọn Hán gian bán nước. Bọn Lý tự Thành là bậc thế gia vọng tộc lại đi làm chuyện phản loạn, trong khi giặc đánh sát biên cương, tội của chúng lại cao hơn một bậc, giết như thế chưa độc bằng chúng đưa sanh linh vào đồ thán.
Mông Bất Danh nhún nhún vai:
- Ngươi bạn thì luôn luôn có lý.
Lão nhìn chằm vào Thanh Ngư Trường Kiếm và miệng lão lầm bầm:
- Ngư Trường Kiếm và Tử Kim Đao cùng nên danh một lượt cùng lui về vườn một lượt, lại cùng tái xuất hiện một lượt, đúng là một chuyện nhịp nhàng!
Lý Đức Uy nhìn thân kiếm ngời ngời, mắt hắn cũng ngời ngời:
- Ngư Trường Kiếm ra mặt không phải để làm cho tình hình náo nhiệt, coi chơi, cũng không phải ra mặt để tranh đoạt lợi, nó ra mặt để khử trừ bọn quên giống quên giòng, quên tổ tiên đất nước Mông Bất Danh thụt lùi chớp mắt:
- Bạn hù hoài vậy bạn. Ýù ta không phải thứ gan tép riu đâu nghe.
Lý Đức Uy cười, hắn thu thanh trường kiếm và vòng tay:
- Tôi còn phải đi tìm vị Triệu cô nương, xin tạm cáo từ, có duyên mình sẽ còn gặp lại nhau.

Hắn quay mình trở ra phía cửa.
Mông Bất Danh nói với:
- Người bạn trẻ, tốt hơn hết là mình đừng gặp nhau nữa, ta không khoái gặp bạn đâu.
Lý Đức Uy nói mà không quya mặt lại.
- Có nhiều lúc con người không chủ động được đâu.
Mông Bất Danh không nói nữa, lão đứng yên nhưng mặt lão trầm ngâm.
oo Nơi đó là khu rừng liễu.
Liễu là giống người ta trồng làm cảnh, nó ít khi thành rừng, nơi đây có lẽ trước kia là chỗ do người ta tạo dựng, lâu đời, thắng cảnh mất đi hoang phế thành rừng.
Qua khỏi khu rừng liễu phía trước vách núi dựng đứng lên như đao chém, thật cao, thật thẳng.
Phía bên trái vách núi, thác nước đổ từ trên cao. Thác nước trắng xoá, tiếng dội ào ào.
Tiếng nước liên tục tạo thành một âm thanh rền là lạ.
Tiếng nước đổ không lớn, nhưng trong vùng núi tạo thành tiếng dội và vì liên tục nên từ xa đã nghe văng vẳng nhưng nếu đến gần thì cũng không nghe thấy lớn hơn.
Thác nước đổ chạy dài xuống đồng bằng trở thành ngọn suối, nghe đâu từ đó đổ xuống tới Bá Kiều.
Bên phải của vách đá có dốc núi lài lài, trên dốc núi có gian nhà tranh củ kỹ, phên vách xiêu vẹo, y như một căn nhà hoang.
Cứ nhìn dáng bên ngoài, gian nhà này dựng lên ít nhứt cũng phải hơn bốn năm rồi, vì trnahđã mục mà cây cột nhiều chỗ cũng đã đứt chân.
Giá như một kẻ co nhà, có nơi về nhứt định khi ngang qua gian nhà như thế, chắc chắn không ai ghé mắt làm gì, nhưng đối với kẻ không nhà, không có chỗ nhứt định để về thì nó vẫn là nơi đáng giá.
Vì giữa rừng hoang núi vắng, cho dầu nhà có xiêu vẹo tranh có mục nát, gian nhà đó vẫn là chỗ tốt để che nắng đụt mưa Dòng nước từ thác cao đổ xuống thật trong, nhưng khi đổ ra dòng nước trở thành đục ngầu, nhìn nước dưới dòng rất khó mà hình dung được chất trong nguyên thuỷ của nó.
Nhưng ở đây có khác, không phải đã đổ xuống dòng, vì thế nước chưa đục hẳn, nhưng khi thoát ra khỏi đám rừng liễu, nước vụt đổi màu, một màu hồng hồng như máu loang.
Không phải giống, mà quả thật là màu máu loãng, vì Nghệ Thường đang giặt quần áo bên rừng liễu.

Nàng hơi cúi mặt xuống, tóc nàng bỏ xoã bờ vai, ngọn gió sáng nhẹ thổi qua tóc nàng bay phất phới.
Hai tay vò quần áo nàng đã hơi mệt, có lẽ nước trên nguồn lạnh lắm.
Quần áo nàng đang giật là quần áo của Lệ Tam Tuyệt, thế nhưng lòng nàng đang nghĩ về La Hán.
Bây giờ chàng ở đâu, bàn tay ngâm nước đến lạnh của nàng đáng lý phải giặt quần áo cho chàng.
Càng nghĩ, tâm thần nàng càng như mộng, nàng thấy La Hán, nàng thấy mặt hắn trong nước, nàng thấy hắn đang cừơi với nàng.
Nàng nhoẻn miệng cừơi với hắn.
Nhưng thình lình nụ cừơi của nàng tắt ngấm, bóng rọi dưới nước không phải là La Hán mà là đạo sĩ.
Sao vậy? Không lẽ La Hán đã xuất gia?
Không, bộ mặt đó không phải là bộ mặt của La Hán. Da mặt của La Hán xạm đen, da mặt này trắng mắt.
La Hán mắt to mày đậm, mặt này mắt nhỏ mày thưa.
La Hán có chót mũi nho và thẳng mặt này mũi nhọn và quặp xuống.
Bộ mặt La Hán thông minh tuấn tú, bộ mặt này loắt choắt điêu ngoa
Nghệ Thường hoảng hốt, nàng nhận ra rồi, nàng mơ mộng quá, nàng nhóng thẳng mình lên nhưng nàng chưa kịp quay lại thì một bàn tay phía sau đã chận lấy vai nàng.
Nghệ Thường cảm nghe bàn tay nặng như khối đá, nàng ngồi thụn mình lại nhưng cũng chưa có thể quay đầu.
Giọng nói khàn khàn phát lên:
- Tiểu Cô nương, đừng sợ. Tôi là đạo sĩ du phương, khi ngang qua đây chợt nghe tâm động, tôi bấm tay đoán quẻ biết rằng nơi đây có một kẻ đang mang thương, cần phải được cứu trị.
Nghệ Thường xanh mặt, nàng cố giữ cho giọng nói đừng run:
- Đa tạ đạo trưởng, nơi đây không ai mang thương giọng cười từ phía sau lưng:
- Con nhỏ, nhất là con gái không nên nói dối, bộ quần áo đang giặt đó không phải đã dính máu sao?
Nghệ Thường nói:
- Sáng sớm cắt cổ con gà, không ý tứ để bắn máu vào mình nên phải mang đi giặt tiếng sau lưng vẫn cứ cười:
- Tiểu Cô nương, mắt ta chưa hoa, bộ quần áo con trai mà?
Nghệ Thường đáp:
- Bộ đồ của ca ca tôi.
Tiếng sau lưng lại cười:
- Tiểu Cô nương, bảo đừng có nói dối, người trong gian nhà tranh

không phải ca ca của Cô nương, ca ca của Cô nương không có ở trong nhà này, tôi đưa Cô nương đi đến ca ca của Cô nương nghe?
Nghệ Thường nói:
- Không, tôi ở tại đây, tôi không đi, tôi không đi đâu cả.
Tiếng cười vẫn y như cũ:
- Tiểu Cô nương, tôi biết rồi Cô nương sẽ đi, tôi cần đưa Cô nương đi đến một chỗ, chẳng có ca ca của cô, mà còn có một người cô ngày đêm mơ tưởng, để tôi nhớ hắn họ gì nghe. Aø à đúng rồi, hắn họ BẠch tên La Hán.
Không biết bằng một tiềm lực nào, Nghệ Thường vụt đứng phắt lên và quay nhanh lại Tên đạo sĩ đứng trước mặt cô ta, bộ mặt của hắn là bộ mặt mà nàng nhìn thấy bóng dưới nước khi nãy.
Bây giờ bàn tay đặt trên vai của Nghệ Thường đã buông xuống và hắn lùi ra sau một bước.
Nghệ Thường nhìn thẳng vào mặt hắn, giọng nàng rắn rỏi lạ lùng:
- La Hán đã lọt vào tay các ngươi phải không?
Tên đạo sĩ cười - Nói tiếng lọt nghe không được ổn, không có ai ép buộc hắn hết, tại vì hắn tình nguyện gia nhập, bây giờ có đuổi hắn cũng khng đi.
Nghệ Thường nói:
- Ta không tin, La Hán không phải hạng người như thế.
Tên đạo sĩ cười:
- bất luận là hạng người nào, nhưng chắc chắn hắn là đàn ông, có phải thế không?
Nghệ Thường trừng mắt:
- thủ đoạn của các ngươi ti tiện.
Tên đạo sĩ cười khà khà:
- Tại vì cô nhìn không quen mắt những chuyện như thế, nên mới trốn đi, phải không?
Nghệ Thường đáp:
- Đúng, hành động của các ngươi quỷ thần đều căm phẫn, các ngươi là bọn hạ lưu vô sỉ.
Tên đạo sĩ hỏi:
- Nói gì thì nói, bây giờ cô có muốn gặp La Hán không?
Nghệ Thường đáp:
- Ta sẽ đi theo ngươi, nhưng bây giờ ta muốn nói vài lời từ biệt với người trong gian nhà tranh.
Tên đạo sĩ cười gian trá:
- Để ta nói thay cho cô.
Nghệ Thường hoảng hốt, nàng chợt hiểu tên đạo sĩ sẽ vào giết chết

Lệ Tam Tuyệt để bịt miệng.
Nàng ăn năng không còn kịp nữa.
Tại sao nàng không làm thinh đi theo tên đao sĩ? Tại sao nàng còn muốn nói vài lời với Lệ Tam Tuyệt làm chi?
Tình cảnh thuỷ chung của nàng thật là tai hại, bây giờ muốn gì cũng không còn kịp nữa rồi.
Nàng muốn lạ thật lớn cho Lệ Tam Tuyệt nghe. Nhưng nàng mở miệng không thành tiếng, cổ nàng nghẹn ngang.
Nàng không có tình cảm gì với Lệ Tam Tuyệt nhưng nàng chỉ thương hại hắn, thương hại con người nhất điểm lương tâm Hơn nữa, hắn đang mang thương không người chăm sóc.
Và dầu với mục đích như thế nào, hắn cũng đã cứu nàng thoát khỏi cái chết ô nhục bởi bàn tay tàn dật hung bạo của chủ nhân hắn.
Bây giờ nàng biết rất rõ ràng, nhưng biết để làm chi?
Nàng cắn răng nhìn tên đạo sĩ đi vào gian nhà, nàng đứt ruột nhìn hắn trở ra, không có tiếng động nào của Lệ Tam Tuyệt.
Nàng đã căm hận bọn Bạch Liên Giáo, bây giờ nàng còn căm hận thấu xương. Lệ Tam Tuyệt đâu có thù oán gì với họ, thế mà họ cũng không dung cho một kẻ bị trọng thương, không dung một kẻ đang bất động trên giường bệnh!
Trước hết nàng quen với La Hán, bây giờ La Hán đã trầm luân sa đoa..
Kế đến nàng gặp Lệ Tam Tuyệt, hắn trở thành bệnh nhân và có thể đã chết rồi, chết ngay trên giường bệnh.
Lão già có râu định cưỡng bức nàng, cũng chết dưới thanh kiếm của người thuộc hạ.
Và nàng lại nhớ đến đại sư ca, người mà nàng âm thầm yêu mến cuối cùng cũng đã không còn.
Càng nghĩ, nàng chợt cảm thấy hình như mình là một cô gái bất tường.
Ai gặp nàng, quen nàng, yêu nàng, cho đến địch cưỡng bức nàng, trước sau lần lượt đều chết cả.
Bất giác, nàng rờ lên mi mắt, nàng không thấy mục ruồi mà người ta gọi là thương phu trích lệ.
Người ta bảo đàn bà là mối hoạ, như vậy nàng có phải chính là thứ đàn bà mối hoa. ấy hay không?
Tên đạo sĩbước lại vỗ vai nàng, hắn cười:
- Tiểu Cô nương, bây giờ cô có thể yên ổn ra đi, tôi đã cho bằng hữu của cô đầy đủ linh dược rồi, lâu lắm chừng ba ngày thì thân thể của hắn sẽ yên.

Nghệ Thường hận thấu xương Bạch Liên Giáo, hận thấu xương cái tên đạo sĩ không phải con người, đang đứng trước mặt nàng, nàng thật bình tĩnh trong cái cam hận đó, nàng nói:
- Đa tạ, như vậy thì ta đi đã yên rồi.
Tên đạo sĩ cười:
- Tiểu Cô nương, nàng thông minh lắm, nàng hiểu biết lắm, hãy theo ta.
Hắn đưa tay định nắm lấy tay nàng, nhưng nàng rụt tay lại xẵng giọng:
- Ta đi được, để ta đi.
Tên đạo sĩ cười khà, hắn quay mình đi trước.
Nghệ Thường im lặng theo hắn, nàng không quay đầu nhìn lại gian nhà tranh, nàng không đành quay đầu lại.
oo Hoàng hôn.
Mặt trời đã hụp xuống góc Tây rồi, ánh trăng vàng ửng đỏ rọi trên dòng nước thành một màu hồng.
Từng đàn chim mỏi mệt bay qua, chúng nhắm vào vùng rậm nhất trong rừng nơi chúng đã xây sẵn ổ.
Trong rừng liễu có một người đi ra.
Đó là một lão già, lão già áo rách:
Cùng Thần Mông Bất Danh.
Hình như lão đi đã dài đường, dáng lão có phần mỏi mệt.
Lão dừng lại bên ngoài rừng liễu, lão thở phào như xả bớt cơn nặng nhọc vì đường xa và mắt lão đảo chung quanh.
Lão chợt nhìn chằm chằm vào gian nhà tranh, trong nhà bây giờ tối thui, không thấy ánh đèn.
Giờ này đáng lý nhà ai đó phải lên đèn.
Mông Bất Danh bước thẳng vào gian nhà tranh, tay lão vẫn xách bộ quần áo đẫm nước, có lẽ bộ quần áo này lão với được từ hạ lưu, cùng có thể vớt được tận dưới Bá Kiều, cũng có thể trên một chút và lão đã theo dòng nước ngược lên.
Đến bên ngoài cửa gian nhà trnah, lão dừng lại, mắt và mũi lão làm việc.
Mắt lão hơi chậm nhưng mũi lão làm việc thật đắc lực, y như con cọp đói lâu ngày bắt gặp hơi chồn, lão phóng vào nhà như gió.
Một hồi lau, lão lại từ trong nhà trnah đi ra, mày lão nhua lại thật sâu, mắt lão lại dò quanh bốn phía.
Cuối cùng tia mắt dính vào một chỗ, đúng là chỗ mà Nghệ Thường ngồi giặt áo.
Lão lần tới, bây giờ mắt lão làm việc đắc lực hơn mũi, lão nhận ra hai

thứ dấu chân.
Một thứ nhỏ, không cần nhìn lâu, đủ biết đó là chân con gái.
Một thứ lớn, dấu giày tròn đầu, dấu lún của đế khá cao, thứ giày ít thấy.
Lão thấy dấu đi vào nhà tranh đấu lớn, dấu nhỏ đi về phía rừng liễu, sau đó, mất luôn.
Đôi mày lão không dần ra nổi, lão suy nghĩ thật lâu.
Mắt, mũi bây giờ nhường cho bộ Óc.
Thình lình, lão phóng vào rừng liễu, mất dạng.
Bộ quần áo ướt, lão bỏ lại trên bờ suối.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 34
Kẻ cắp gặp bà già

Trời tối đã lâu rồi.
Chỗ nào cũng đã lên đèn, chỉ có một chỗ là không có.
Không phải nói là chỗ đó ánh đèn không đợi ra ngoài, chớ bên trong sáng lắm.
Chỗ đó, vừa nhìn thoáng qua, tưởng chừng như một đại trang viện, một tòa nhà lớn, một phú hộ gia, bên ngoài có vòng tường thấp, có cổng tam quan, bên trong có sân rộng, có vườn hoa, có mái dài với hành lang hung húc Nhưng nhìn kỹ lại thì đó là một ngôi nhà thờ, vì dưới mái ngói ngoài cánh cổng, khuất trong bóng tối có tấm khuôn biển đề bốn chữ thang thị từ dường thật lớn.
Lâu đời lắm, vì thế cho nên màu sơn bây giờ đã bầm đen, dấu thếp vàng cũng không còn chói lọi, nó đã lỳ xuống xạm màu. Chung quanh tấm hoành phi lô đổ tróc sơn.
Mái ngói của cổng cẩn men xanh đồng hoà đen thẫm, rêu phong phủ đầy.
Xế xế ngoài đường xa xa, có một xe mì, nói xe vì thùng nấu mì có bốn cái bánh, chớ thật sự bánh xe không còn sử dụng, lâu ngày dính khắn xuống đất; nó đã trở thành một gian hàng có mái, có bàn xung quanh, có lẽ từ khi được thiết trì nơi đây cho đến bây giờ cái xe mì này chưa bao giờ di động đúng với bản thân xe của nó.

Xe mì này phải nói là khá lớn, bán đủ thứ mì, bán cả rượu.
Thực khách, ẩm khách khá động, tấp nập.
Phải chia ra phần ẩm khách vì có nhiều người đến không phải để ăn mì mà là uống rượu. Uống khơi khơi đôi ba hồ, nhai lai rai ba miếng xí quách, khề khà, khề khà tán hươu tán vượn có nhiều người đãthành khách quen, cứ hể ngồi vào thì ông chủ đã vội cho phổ kỵ mang tới chớ không phải kêu.
Bữa nay họ vắng, chỗ xe mì chỉ có một người khách, người này cũng không phải khách quen.
Trên bàn gồm có một bầu rượu, một tô mì lớn, thêm một tô xí quách.
Hình như ông khách này cần no chớ không cần ngon, xe mì vốn đã lai cãng vì ngoài mì ra còn có nhiều món nhậu khác nữa, khá hấp dẫn, thế nhưng ông ta không gọi là mà lại kêu xí quách thêm vào đó, ông ta lại ăn thứ mì rời.
Không phải mì vắt, thứ rời vốn là thứ vụn, bán tô lớn không thịt dành cho những kẻ ít tiền cần ăn no.
Ngay lúc đó, có một gã áo đen, thấy cách ăn vận biết ngay là kỵ sĩ đi ngang qua, bằng vào cách phục sức khá sang của người kỵ sĩ, biết chắc, dầu có đang đói xe mì này cũng không phải là chỗ dễ dàng cho hắn để ý.
Người kỵ sĩ đi ngang qua, vị thực khách ngẩng lên rồi vội cúi gầm mặt xuống hình như họ có biết nhau.
Sau đó có năm người nữa, cũng lướt qua xem ý, theo hướng người kỵ sĩ bước chân của họ chắc mạnh, hùng vĩ.
Dẫn đầu năm người là một gã trung niên đại hán, khoảng bốn mươi, vóc cao vai rộng, mắt tròn mày rậm, râu bó hàm uy dũng hiên ngang.
Người đại hán ăn mặc sang trọng, nhưng gọn gàng. Bên ngoài choàng chiếc áo nhung đen, cổ và tay đều viền thứ lông thú thật nhuyễn, thật mịn, bên trong bộ áo chót cũng màu đen, thắt sợi dây đai to bảng, đầu đội có nạm nhiều viên ngọc to bằng ngón tay cái, chiếu ngời.
Cũng là hạng võ biên, nhưng nhìn qua người ta biết ngay đó là một con người hay chưng diện, biết cách chưng diện.
Bên hông, một thanh đoản đao, thanh đao giắt xéo sau hông, cán đưa xéo ra ngoài, nơi cán đao, cũng y như những thanh đao có tuôi khác, chùm tuôi đỏ đong đưa theo nhịp chân đi, chỉ có khác ở chỗ là chùm tuôi dính nhiều viên ngọc lớn, lung linh.
Chỉ bằng vào sợi dây đai, bằng vào chùm tuôi của thanh đao, một gia đình có thể sống thong thả suốt đời, không cần người rành giá, bất cứ ai nhìn qua cũng đều biết đó là những thứ ngọc khó tìm.

Dưới chân là đôi giày cao, da đen bóng, da thật thẳng, nhưng là thứ thật mềm. Tay hắn cầm roi ngựa, roi da, đen ngời, làm nổi bật chiếc cà rá ở ngón tay với viên ngọc lấp la lấp lánh.
Toàn thân của con ngươi ấy, trừ những viên ngọc và tuôi đao, còn tất cả đều đen, tăng thêm uy mãnh trong vóc ngươi.
Bốn tên đại hán theo sau, chỉ không có dây đai cẩn ngọc, không có cà rá nơi tay, không có roi ngựa, còn thì tất cả đều ăn vận giống hệt như nhau. Toàn thân đen ngòm.
Bây giờ nhìn kỹ, người ta mới nhận ra người kỵ sĩ đi đầu khi nãy, đi qua xe mì khi nãy, là một trong bốn người theo sau gã mặc áo choàng lông, không biết hắn quay lại bao giờ? Có lẽ hắn đi mở đường và nếu thế thì người đeo đai cẩn ngọc đó là chủ nhân.
Người mặc áo choàng bước qua khỏi xe mì bỗng quay nhanh lại, y như cái máy, bốn tên đại hán lập tức bước mau tới và cũng quay lại và như thế, họ cũng vẫn đứng sau lưng gã mặc áo choàng.
Bằng cung cách đó, ai cũng có thể biết gã mặc áo choàng, có dây đai cẩn ngọc đó đúng là chủ nhân rồi.
Nhìn chầm vào vị thực khách đang cố ý cấm đầu ăn mì, tia mắt gã áo choàng chớp ngời như điện, hắn nhếch môi cười và khoát vạt áo ngồi xuống nơi bàn đó, đối diện với kẻ đang ăn.
Bốn tên đại hán đứng sau lưng gã, dáng cách cực kỳ cung kính.
Oâng chủ xe mì hoảng hốt.
Người ta thường nói:
một giang hồ, hai bán quán nói câu đó muốn nói rằng họ là hạng lịch lắm, rành đời. Thường thường những lão già bán quán, phần đông là thối thân của khách giang hồ tứ chiến, nhưng nếu không phải thế, nếu họ xuất thân thế tập từ đời ông đến đời cha chuyên nghề bán quán, thì họ cũng là hạng thân cận giang hồ, có thể nói việc làm ăn của họ có phát đạt hay không đều nhờ nhiều vào thực khách giang hồ, tứ chiến.
Chính vì gần gũi nên họ đánh hơi, thật nhạy.
Chính ví thế mà lão chủ xe mì thấy có thêm khách, đã không mừng mà lại đâm lo.
Bằng vào kinh nghiệm bán quán lão thấy ngay người khách áo choàng ngồi lại, không phải vì rượu hay mì của lão, mà là vì vị thực khách đang ngồi ăn tô mì lớn.
Chính ví thế mà cái đon đã hỏi khách dùng chi cố hữu của lão chưa dám mang ra.
Lão đứng yên, mắt tròn, miệng ngậm, lo âu.
Người mặc áo choàng lên tiếng trước, hắn nói giọng miền nam:

- Lâu quá, Mông lão vẫn còn sõi ghê he? Sao? Vẫn hà tiện dữ vậy à, cả một tô mì có thịt cũng không dám ăn nữa sao?
Vị thực khách ngẩng đầu, ông ta - Mông Bất Danh □ cười nụ cười không thật lắm:
- Đúng là đạo sư, nè ông bạn họ Nam, cái lũ cướp con cướp cháu của bạn giỏi lắm, không uổng cơm chút nào cả đó nghe, giỏi lắm, đánh hơi còn giỏi hơn ruồi.
Tên đại hán kỵ sĩ đi qua trước hết khi này có hơi đổi sắc, thế nhưng hắn không dám nói, mà cũng không dám tỏ thái độ gì, mặc dầu hán rất biết là Cùng Thần này đang chửi tạt vào mặt hắn.
Như không để ý đến cái lối kỳ cục cố hữu của lão Mông, Đạo Sư Nam Cung Nguyệt cười sang sảng:
- Cái tật lớn của Mông lão có lẽ đến chết cũng không chừa, cái miệng của ông mở ra là tổn đức! Sao? Mấy năm nay vẫn giàu thêm ra chớ?
Nhún nhún vai theo thói quen, Mông Bất Danh đáp:
- Có thấy viên ngọc nào trong mình ta không mà hỏi cái giọng móc họng thế, nghèo thấy mẹ.
Nam Cung Nguyệt bỗng nghiêng mặt:
- Mông lão nè, có một chuyện mà bao nhiêu năm nay thật tình tôi nghĩ hoài vẫn không ra lẽ Tròng mắt của Mông Bất Danh nhảy lên nhảy xuống:
- Gì? Chuyện gì phải suy nghĩ lâu thế?
Giọng của họ Nam thấp xuống làm như vấn đề quan trọng:
- Mông lão nè, tôi không biết cái gia tài như núi thái sơn của ông để dành lại cho ai hưởng thế?
Y như một con bò cạp chích trúng vô đít, Mông Bất Danh thiếu điều nhảy dựng lên:
- Ai nói? Ai nói vậy? Thằng nào thuiù mồm thúi miệng vậy, không có một cái áo lành đây không thấy sao? Thằng nào nói cái chuyện tổn đức như thế chớ? Nhưng rồi lão vụt hạ giọng ngay:
- Mà nè, đừng có lo, để lại cho ai thây kệ cha ta, miễn không để lại cho con cháu tên cướp khét tiếng miền Nam là được!
Nam Cung Nguyệt cười hề hề:
- Giỏi, nhưng mà nè Mông lão, nói thật nghe, đừng có ló cái chỗ chôn giấu ra nghe, bạn bè thì bạn bè, nhưng nghề nghiệp vẫn là nghề nghiệp, lương tâm chức nghiệp của tôi cao lắm đó, tôi mà biết chỗ là khuân ngay đó nghe.
Mông Bất Danh lại nhún nhún vai:
- Cứ tự nhiên, tự nhiên, có bản lãnh làm thử coi? Cứ tìm cho được chỗ chôn cái quan tài của ta thì coi như của bạn đó. Làm đi.

Nam Cung Nguyệt cười:
- Nói thật nghe, có nhiều kẻ giấu vàng ngọc bằng cách nhét vào cục gạch khi còn ướt, đun khô xây chân nền nhà cầu tắm thế mà tôi vẫn kiếm ra, chỉ có ông là tôi chịu thua. Ông không vợ không con, không một tên đồ đệ, chỗ chôn giấu chỉ mỗi một mình không biết, khó đánh hơi lắm, chịu thua luôn.
Mông Bất Danh nói:
- Đã biết như thế thì tốt hơn hết đừng có phí công, để sức lực làm ăn nơi khác.
Nam Cung Nguyệt mỉm cười:
- Thôi, bỏ chuyện ấy đi, bây giờ hỏi chuyện này nghe, từ phương bắc xa xôi yên ổn, sao chẳng lo an hưởng tuổi già, còn đến đây làm chi vậy? Oâng bạn già?
Mông Bất Danh đáp:
- Hỏi chi? Bao tử ai nấy biết mà.
Nam Cung Nguyệt cười ha hả:
- Mông lão là bậc trưởng bối, giỏi nói giỏi nghề nhưng nghe nói bọn mình vẫn bị đi sau, có thế không hè?
Mông Bất Danh gật gật:
- Cái đó có thể tin được, thằng già giàu nức vách họ Tổ đã đem con gái mình ra bán, thằng cha vua biển Cúc Hoa Đào cũng đã chen riết vô rồi, nếu bọn chúng hoàn thành thì cái ghế của bọn mình sẽ ở hàng ba hàng tư đó.
Nam Cung Nguyệt lắc đầu:
- Không cần, danh vị nào cũng không bằng Đạo Sư, tôi không màng thứ đó, tôi chỉ cần tiền Mông Bất Danh nháy nháy mắt:
- Và gái nữa chớ, quên sao?
Nam Cung Nguyệt lắc đầu:
- Nói gái không chưa đủ, thứ đó thiếu gì? Phải nói là mỹ nhân, phải nói là đệ nhứt mỹ nhân. Tiền bạc, gái đẹp, bao nhiêu đó đủ rồi, trong trường hợp không được cả hai, họ Nam này tình nguyện uổng tay vàng bạc để nắm chặt tay người đẹp. Đời mà, Mông lão, con ngươi, đâu có bao năm, hưởng tận bình sanh rồi chết, ta đã nguyền gom hết mỹ nhân trong thiên hạ vào tay, đó là tâm nguyện.
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Sao không sửa Đạo Sư thành sắc sư mẹ nó cái cho rồi, đúng là thứ thấy gái đi không nổi, bao nhiêu năm rồi cũng vậy.
Nam Cung Nguyệt lắc đầu:
- Không, đã đành là háo sắc, điều đó không phủ nhận, nhưng không phải bạ đâu quơ đó đâu, thứ tầm thường, họ Nam này đâu có thèm,

phải là hạng tuyệt sắc giai nhân và đến bây giờ, thú thật nghe, Cung lão, vẫn chưa có ngươi vừa ý.
Mông Bất Danh cươi:
- Nếu gặp người vừa ý, ngươi hùng phương nam rất sẵn sàng nâng gót chân nàng.
Nam Cung Nguyệt cươi ha hả:
- Mông lão kể như là tri kỷ của ta rồi đó, Mông lão hiểu hết ruột gan ta. Bây giờ thì không phải một hai người mà phải là một đội binh hồng phấn chỉ có điều chưa có người nào là hồng phấn tri âm đối với họ Nam này.
Mông Bất Danh gật gật đầu:
- Đó là sự thực tuy chưa thấy nhưng cũng đã có nghe, chuyến đi này cũng mang họ theo cả chớ?
Nam Cung Nguyệt lắc đầu:
- Đã bảo họ chỉ là hạng tầm thường, mang theo làm gì cho mệt, vả lại, chuyến đi này cũng chẳng phải là du ngoạn?
Rồi như để chuyển câu chuyện sang hứơng khác, Nam Cung Nguyệt hỏii:
- Mông lão nè, một mình đến ăn mì nơi đây đề làm gì thế?
Mông Bất Danh lại nhún nhún vai:
- Lạ không, sao lại hỏi một câu không có chỗ để như thế, đến xe mì làm gì? Đến để ăn, để làm cho bao tử khỏi trống, chẳng lẽ ta đến đây để xem hát sao?
Nam Cung Nguyệt nheo nheo mắt như đang đi guốc trong bụng lão:
- Phương hoàng bất lạc vô hữu chi địa, Mông lão là Phượng hoàng, nếu đến đây thì nhứt định nơi ấy phải có báu vật. Bọn mình biết nhau quá rồi mà.
Như để làm loãng câu chuyện, Mông Bất Danh chỉ vào số ngọc trong mình của Nam Cung Nguyệt:
- Đó, báu vật đó, coi chừng nghen.
Nam Cung Nguyệt cười:
- Thấy được là tầm thường, không thấy mới đúng là quý báu. Nhìn vào cách ăn vận, ai cũng có thể nói được họ Nam này giàu có, còn Mông lão thì nghèo xơ, thế nhưng có ai biết đâu rằng gia tài của tôi không bằng một nắm của Mông lão!
Mông Bất Danh nhún nhún vai:
- Thôi mà, chơi nhau chi Rồi khum xuống lùa mì và nói tiếp:
- Hứ, mì này khá quá. Hứ, ngon! Ngon!
Nam Cung Nguyệt cười:
- Đừng có làm lãng chuyện mà, Mông lão, thấy mặt chia hai đó là quy

cũ, sớm muộn gì rồi ta cũng có phần mà.
Đôi tròng mắt của Mông Bất Danh lại nhảy lên nhảy xuống.
- Họ Nam kia, ăn nói thì phải coi chừng với chớ! Nói gì mà tổn đức thế? Ta đây họ Mông này đây vốn là bản tánh thiện lương, lương thiện, một đồng tiền của ta xải ra đều là bằng mồ hôi nước mắt làm ra đó nghe! Đừng có làm cho từng cái tuổi này mà ta còn bị chiếm cái hơi ăn cướp, đừng có bắt thằng già này tóc bạc còn phải đến cửa toà nghe phán tội đó nghe không?
Nam Cung Nguyệt cười chúm chím:
- Mông lão, bọn mình biết nhau quá mà, đâu phải mới đây, lâu rồi mà. Chúng mình là bạn lâu năm, tuy không văn tự chia ranh, nhưng mảnh đất hùng cứ cũng đã rành rành. Cái đáng nói là bao nhiêu năm nay, giữa chúng ta chưa hề đụng chạm.
Nhưng quy cũ là quy cũ, đừng có làm mất cái ý nghĩa quý báu ấy. Oâng bạn già không biết tánh tình của họ Nam này sao? Ta mà không nắm được thì không một ai nắm được đâu nghe. Nguyên tắc là chưa phải là của riêng ai thì không được nắm riêng trong tay mà, Mông lão.
Mông Bất Danh xô chén rượu, trầm giọng:
- Sao? Bây giờ làm khó dễ sao đây? Nhớ rằng thằng già họ Mông này chưa hề có ai bắt ép được đó nghe Lão dứng lên vá nói tiếP:
- No rồi, đủ rồi. Xin lỗi nghe, kiếu đây.
Lão xô ghế quay ra.
Bốn tên đại hán đứng sau lưng Nam Cung Nguyệt vội vàng tràn tới.
Nam Cung Nguyệt vung ngọn roi ngựa thét lớn:
- Khốn kiếp, lui ra. Không biết Cùng Thần Mông lão hay sao? Vô lễ, dang ra.
Vừa thét thuộc hạ, Nam Cung Nguyệt vừa đứng dậy cười cười:
- Bậy quá, cái đám chết bầm Mông Bất Danh trừng trừng, tròng mắt nháy lia:
- Nói một lần nữa nghe, cái đám cướp con cướp cháu của bạn khá lắm, thật nuôi hổng uổng cơm chút nào cả.
Nam Cung Nguyệt cười khà khà:
- Thôi, quân tử bất chấp tiểu nhân ngồi đây uống với nhau vài chén nữa mà, lâu gặp mà, tất cả nãy giờ cho kẻ này đãi một chuyến đi.
Đúng là lão bằng hữu, Nam Cung Nguyệt gãi thật đúng chỗ.
Cái lão Mông Bất Danh này có cái tật rất lớn là khoái quơ của thiên hạ những cái nho nhỏ như thế, lão nhún nhún vai và hầm hầm ngồi xuống.
Rượu và món ăn được mang ra là lão nói ngay, giọng lão như chỗ

này chưa từng xảy ra bất cứ chuyện gì:
- Hổng giận, hổng giận..bậy quá.
Nhưng rồi lão lại hỏi luôn:
- Có gì đâu, có đáng gì đâu he?
Nam Cung Nguyệt không nói, cứ hối lão chủ quán đem thứ nhắm và rượu lên thêm.
Hắn tự tay châm rượu cho Mông Bất Danh, tự tay gắp thức ăn vào chén lão, chờ cho lão uống cạn chén, vét sạch đĩa rồi hắn mới cười cười:
- Mông lão nè, vải thưa che không qua mắt cướp, họ Nam này lại không phải một thằng mù chỉ vậy mà, bạn lâu năm mà, chiếu cố cho nhau chớ, không lẽ để người ngoài rinh hết hay sao?
Mông Bất Danh nhướng nhướng:
- Hay, nhưng chẳng hay Đạo Sư miền Nam có chiếu cố họ Mông này lần nào chưa vậy he.
Nam Cung Nguyệt cười:
- Xa xôi mà, đâu có gặp nhau thường? Vả lại, cũng phải có chuyện lớn kìa chớ, những cái đám nho nhỏ gắp làm chi cho vây đũa, phải không? Sau này thiếu gì cơ hội.
Trầm ngâm một chút, Mông Bất Danh gật gù:
- Được, cứ cho là cái nước ngọt của bạn làm cho ta mê đi, ta cũng chiếu cố bạn một chuyến này. Đúng là gặp bạn kể như xui tận mạng
Nam Cung Nguyệt cười cười:
- Nói chi chuyện khó nghe vậy không biết, anh em mà.
Đôi tròng mắt của Mông Bất Danh nhảy lên nhảy xuống:
- Còn không xui thì hên à? Không gặp bạn thì đã nuốt trọn rồi, gặp bạn là phải chia phân nửa, tối hôm qua thấy sao chổi, gặp quạ rượt, bây giờ thì gặp bạn.
Nam Cung Nguyệt cười:
- Thôi chớ, mắng người ta hoài vậy sao? Được rồi, cứ kể như ông xui đi, nhưng mà đã hết vốn đâu.
Mông Bất Danh trầm ngâm rồi hỏi:
- Nè, hỏi cái này nghe, mấy cái nường của bạn không mang theo mấy ngày nay bạn chịu nổi sao?
Nam Cung Nguyệt cau mặt:
- Nói làm chi cái chuyện tầm phào đó không biết, vô đề đi mà.
Mông Bất Danh nói:
- Đề đó chớ, sở dĩ ta hỏi thế là có cái lý của ta chớ, trả lời đi.
Mặt lão không có vẻ đùa, lão hỏi thật.
Nam Cung Nguyệt không làm sao được nên phải đáp thật tình:

- Đang chọn đây, được chưa?
Mông Bất Danh hỏi:
- Vừa rồi bạn có nói, vàng ngọc cũng khoái mà mỹ nhân cũng khoái, nhưng nếu không được cả hai thì chọn một:
mỹ nhân, phải không?
Nam Cung Nguyệt gật đầu:
- Quả có như thế.
Mông Bất Danh cũng gật đầu:
- Như vậy thì dễ tính rồi, hiện tại có mỹ nhân mà cũng có một món của không lớn lắm, vậy ta chọn của, còn bạn rước mỹ nhân nghe.
Như đụng phải chỗ ngứa, Nam Cung Nguyệt nhóng mình lên:
- Đâu? Ở đâu?
Mông Bất Danh đưa tay?
- Đừng có nóng, sao cứ nghe người đẹp là nhảy dựng lên thế? Hãy cho biết đã, có làm hay không?
Nam Cung Nguyệt gật gật?
- Sao lại không? Nhưng nói trước nghe, phải vừa mắt mới được đã!
Mông Bất Danh khoát tay:
- Yên chí, nếu không vừa mắt thì món kia ta giao bạn luôn không thèm lấy một tên.
Nam Cung Nguyệt gật liền:
- Nhưng đã có thấy mặt chưa hay chỉ nghe nói bóng nói gió đó cha nội?
Mông Bất Danh háy mắt:
- Sao lại không thấy? Không thấy làm sao biết được là mỹ nhân đêm rồi chính mắt ta đã dòm cô nàng suốt mấy tiếng đồng hồ đây mà.
Nam Cung Nguyệt cười:
- Già địch sao? Khá lắm phải không?
Mông Bất Danh hừ hừ:
- Sao lại khá? Đẹp chết người đi chớ chỉ khá không thì ai chỉ làm chi?
Làm thấp giọng bằng tất cả sự bí mật:
- Nói nghe, bạn có lẽ không tin lắm, người này nếu đem về dặt đứng chung trong cái đội nữ binh của bạn thì ta tin rằng tất cả cái gì của bạn từ trước tới nay phải .đen thui. Lúc đó, nếu đất mà có chỗ nẻ, nhứt định bạn sẽ chui xuống mà trốn sạch đó nghe.
Như bị châm vào Mông Nam Cung Nguyệt đứng phắt lên:
- Nói một câu thôi Mông lão, ông lấy vật, tôi lấy người, nhứt ngôn ví định. Không ai rớ tới của ai.
Hắn gấp, nhưng Mông Bất Danh lại càng gấp, lão lắc đầu:
- Đừng vội, đừng vội, ta da chẳng nói rồi sao, gấp quá nó nghẹn,

nuốt không trôi, đâu phải chưa thấy con gái, gấp gì mà gấp dữ vậy.
Nam Cung Nguyệt toét miệng cười:
- Mông lão không biết, đi chuyến này ta không có mang theo mống nào cả, mà Trường An bây giờ bết quá, hình như là cái thứ bèo nhèo không, khắp các kỷ viện không có một ma nào coi cho được, cái thứ buồn ngủ quơ chiếu manh là ta không thích, vì thế nên bây giờ.
Hắn hạ thấp giọng:
- Hơi nôn, hơi nôn đừng cười nghe bọn mình biết nhau mà.
Mông Bất Danh nói:
- Gấp là chuyện của bạn, mà giỡn là chuyện của ta, ta nói trước, vô một lượt, ta không dại gì đưa cổ vô cho chúng nó đánh, chổ này không phải tầm thường, phải có kế sách đàng hoàng mới được.
Không còn cách nào hơn Nam Cung Nguyệt gật gật đầu:
- Được rồi, ở đâu? Làm sao?
Mông Bất Danh liếc ngang bốn tên đại hán và hỏi:
- Đến Trường An mà chỉ mang theo có bấy nhiêu sao?
Nam Cung Nguyệt nhướng mắt:
- Sao? Bấy nhiêu đây không đủ à?
Mông Bất Danh bĩu môi:
- Nhằm nhè gì? Một cái chổ vừa có vàng ngọc, vừa có mỹ nhân thì đâu phải như cái xe mì này? Người ta phải cửa trong cửa ngoài phải từng lớp đầu trâu mặt ngựa, phải cửa đóng then gài, bộ tưởng với tay là chớp được hay sao?
Lão nói đúng, không chỉ tay cướp khét tiếng như Nam Cung Nguyệt mới thông, mà cứ ai nghe cũng phải.
Đạo Sư gật đầu:
- Có lý, vậy theo ý ông thì sao?
Mông Bất Danh nói:
- Cho một người về chổ trú, chọn hai mươi tên, ít nhứt cũng phải thứ một chống được mười đó nghe, chớ đừng có đưa cái bọn cà chớn đến là hỏng việc dó, bảo chúng kiếm năm ba con chó đen, cắt cổ lấy huyết mang cả đến đây. Tốt nhứt là chọn những tên ngon lành mà khó lộ mặt.
Nam Cung Nguyệt hỏi:
- Lấy huyết chó đen làm gì?
Mông Bất Danh đáp:
- Bọn này có tà thuật, cỡ như hai đứa mình thì tà thuật đó là đồ bỏ nhưng bọn thuộc hạ thì khó ăn, vả lại cũng cần phải đề phòng chúng dùng tà thuật để thoát thân nữa chớ.
Nam Cung Nguyệt cau mày:

- Bọn Bạch Liên Giáo phải không?
Mông Bất Danh gật đầu:
- Đúng rồi, Bạch Liên Giáo.
Nam Cung Nguyệt cau mày:
- Mông lão nè, sao thiếu gì chỗ không kiếm lại nhè Bạch Liên Giáo làm chi cho phiền thế?
Mông Bất Danh nhướng mắt:
- Bạn là bạn, tôi là tôi, nếu bạn sợ Bạch Liên Giáo thì thôi, chia tay mạnh ai nấy kiếm Ngẫm nghĩ một hồi, lão quất thêm câu nữa:
- Kể ra thì bạn cũng thông minh, Bạch Liên Giáo khó ghẹo lắm, không khéo chúng sẽ dám làm mất hiệu của bạn lắm đó, rút đi.
Nam Cung Nguyệt nhướng mắt:
- Mông lão, khích ta đấy phải không?
Mông Bất Danh nhún nhún vai:
- Chi, khích chi? Ta đâu có mời bạn? Bạn buộc ta phải chia đó chớ. Nhưng đó là cái hay, sợ thì bây giờ rút cẳng ra đi, để cho người ta liệu sức mà mần ăn, chớ đừng chơi cái mững đem con bỏ chợ là thấy mẹ người ta đó.
Nam Cung Nguyệt hừ hừ luôn hai tiếng rồi cười nói:
- Lão Mông nè, họ Nam này từ trước đến nay hễ một là một, hai là hai, đã nói hợp tác là hợp tác, không có sợ chó gì cả. Cho dầu có đem dao kề ngay cổ, ta cũng chẳng có ngán chút nào. Nhưng ta hỏi trước, Bạch Liên Giáo mà lại có mỹ nhân nào thế?
Mông Bất Danh nói:
- Con mắt của bạn cao lắm, điều đó ta đã biết, nếu chỉ hơi thấp một chút là bạn bất mãn ngay, vì thế, ta không khi nào dám đưa cái thứ tầm bậy ra trước mắt bạn như vậy, bạn cứ yên tâm, ta đã giao rồi, đến lúc đó, nếu thấy không vừa ý thì cái món của ta, ta sẽ nhường hết về cho bạn.
Nam Cung Nguyệt gật đầu:
- Tốt, một câu thôi.
Hắn vẫy tay, tên đại hán đứng gần bên cúi đầu rồi tung mình đi thẳng.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 35
Ai biết Nữ Nhi Thành

Đúng là mãnh tượng miền nam, sự điều động lâu la của Nam Cung Nguyệt vừa nhanh chân đúng mức.
Chưa nguội một chén trà, hai mươi tên đại hán áo đen đã có mặt tại xe mì.
Trong đó có hai tên mang hai cái bọc da đựng nước của đám lữ hành vùng sa mạc, trong đó, đầy nhóc huyết chó đen.
Hai tên khác khiêng một cái bao, cũng bằng da, cái bao không lớn mà dài, hai tên đại hán lực lưỡng mà khiêng coi cóng róng không ai biết cái gì trong ấy.
Nam Cung Nguyệt hỏi:
- Mông lão, người và vật đã có đủ rồi, ông bây giờ là Tham Mưu đó nghe.
Mông Bất Danh chỉ tay vào ngôi từ đường:
- Thấy ngôi nhà thờ đó chưa?
Nam Cung Nguyệt quay mình lại:
- Thấy rồi, Thanh Thị Từ Đường. Rồi sao? Vào cúng vái phải không? Hay thề thốt?
Mông Bất Danh bĩu môI:
- Mốc xì, ông nội ta còn chưa cúng nữa là Nè, cho con cháu mang hai túi máu chó rãi chung quanh ngôi từ đường đó, nếu còn, vãi cha nó lên tường luôn.
Nam Cung Nguyệt nhướng mắt:
- Sao? Bọn Bạch Liên Giáo ở trong ngôi từ đường đó à?
Mông Bất Danh gật đầu:
- Cả vàng ngọc, cả mỹ nhân đều trong ngôi từ đường đó.
Nam Cung Nguyệt lại vẫy tay, hai tên mang túi máu chó phóng rẽ ra lướt dọc theo hai bên hông ngôi Từ đường.
Chỉ trong mấy phút, hai tên áo đen trở lại, tay chúng hãy còn vấy máu, tự nhiên là máu chó.
Nam Cung Nguyệt hỏi:
- Mông lão, sao nữa đây?
Mông Bất Danh nhún nhún vai một cách rất vô nghĩa:
- Bây giờ thì xung phong, bắt đầu Lão xoè bàn tay dứ dứ trong tư thề của một thanh đao:
- Gặp là mần, ta cần nói trước là đừng có để lại một tên nào cả nghe, hậu hoạn đó, muốn được an nhàn thì rán mà xơi cho hết, nhớ nghe, còn một mống là ngủ không yên đó.
Như chạm đúng sở trường, Nam Cung Nguyệt nhướng nhướng mắt, từ chỗ hai tên đại hán khiêng cái túi da lúc nãy, hắn rút ra một cái

hình nhân, hình nhân bằng đồng sáng ngời, hình nhân một chân và đó là chỗ tay cầm.
Hai tên đại hán lực lưỡng khiêng thì xem cóng róng nhưng khi vào tay của Nam Cung Nguyệt thì xem rất vừa tầm.
Oâng Vua cướp miền Nam này quả có một sức mạnh kinh hồn.
Mông Bất Danh lại nhún vai:
- Sao giống La Thông tảo bắc quá vậy, coi chừng gặp công chúa Đồ Lư nghe.
Nam Cung Nguyệt hất hàm, hai mươi tên đại hán áo đen tràn vào cổng Từ đường,.
Họ chia làm hai tốp, mười tên tràn vào bóng tối hai bên hông, mười tên cộng với hai tên hộ vệ theo vào cửa chính.
Nam Cung Nguyệt nắm tay Mông Bất Danh:
- Mông lão, mình cứ thong thả đi vào, để đám con cháu nó làm việc xem sao.
Hắn và Mông Bất Danh đi thẳng vào cửa chính, mười hai tên đại hán tràn lên trước dọn đường.
Mông Bất Danh hỏi:
- Bạn nè, bộ tính phá cửa xông vô sao?
Nam Cung Nguyệt đáp:
- Đừng lo, cứ thong thả mà xem, bọn này thuộc chuyên môn mà.
Ngay khi đó, hai tên đại hán nhún chân nhảy qua đầu tường thân pháp quả đúng là chuyên môn như hắn đã nói.
Sau đó là hai cánh cửa lớn mở hoạt ra, bọn đại hán bê vệ Nam Cung Nguyệt và Mông Bất Danh đi thẳng vào trong.
Qua khỏi sân lộ thiên và tới chính đường, bóng tối âm u không thấy hơi hám có người nào cả.
Thế nhưng phía sau chính đường, theo dãy hành lang nội điện, có ánh sáng lọt qua kẽ cửa, có tiếng cười hì hì, từng chập kéo dài, tiếng cười con gái, và tiếng rì rào to nhỏ của đàn ông.
Mông Bất Danh lầm thầm:
- Mẹ, giống y là nhà chứa điếm!
Nam Cung Nguyệt thét lớn theo cánh tay vung:
- Sát!
Mười hai tên đại hán như mười hai con mãnh hổ sút chuồng, cùng một lượt ào ào tràn tới.
Tiếng cười nói đầy dâm dật khi nãy bặt luôn, thay vào đó là tiếng kêu hốt hoảng, tiếng quát hầm hừ, tiếp theo nữa là tiếng rú lên như tiếng heo bị học tiết.
Một cuộc chém giết bắt đầu.

Trong hỗn loạn, có một tên đại hánn áo trắng đâm xầm chạy ra, đúng lúc Nam Cung Nguyệt và Mông Bất Danh vừa trờ tới.
Tự nhiên là Mông Bất Danh khỏi phải động chân động tay gì cả, bởi vì bên cạnh ông ta đang có một hung thần.
Hình nhân một chân bằng đồng được nhoáng lên.
Màu trắng màu hồng bay ra hơn một trượng, lần lần màu trắng mất luôn còn lại chỉ mỗi một màu hồng.
Màu hồng của máu.
Gã áo trắng không kịp kêu lên một tiếng.
Mông Bất Danh cũng không dám nhìn theo, ông ta là lão giang hồ, đã từng thấy máu, thấy quá nhiều, chuyện máu đỏ thây ngã đối với ông ta không phải là chuyện lạ phải nói là chuyện quá quen mới đúng, thế nhưng cái này thì thật tình hơi ngán, cái hình nhân bằng đồng như thế, được vung tới khi con ngươi từ xa đâm xầm chạy lại, thật tình không dám ngó mà cũng không dám hình dung trong trí.
Nếu cần nói lại, cứ nói mò rằng gã áo trắng sau khi được nện cho một hình nhân, con người hắn giống y như một con cóc nằm trên nền đất cứng và được nện xuống bằng cái chầy giã gạo!
Nát ngứu thì cố nhiên không, nhưng xương nát vào trong thịt, thịt dính lộn với da, nó là một đống nhày nhày vì chất nước trong người quết lại, lợn cợn, bọt bèo.
Chỉ nghĩ không thôi, lão Mông đã muốn oẹ ra rồi.
Lão ngán luôn cánh tay của Nam Cung Nguyệt.
Ngay khi đó lại có tiếng rú thất thanh, đám mười hai tên đại hán áo đen của Nam Cung Nguyệt giạt trở ra y như ngọn nước chạy vào bị một đám bửng chắn ngang ùn ùn dội lại và bây giờ, số mươi hai tên, chỉ còn lại tám tên.
Nam Cung Nguyệt cau mày trầm giọng:
- Dang ra.
Tám tên đại hán giạt ra hai bên. Nam Cung Nguyệt buông tay rồi vung chân hình chứ nhân lướt tới.
Từ trong đi ra đối đầu là một lão đạo sĩ.
Lão là một con người tầm thước, mắt sáng mày dài, chót mũi quặp xuống như mỏ chim ưng và bên dưới là hàm râu thưa thưa đen cứng.
Từ chiếc phất trần trong tay ông ta y như một sự dồn nén không khí trong một ống cống thổi giạt ra ngoài.
Và luồng gió mạnh đó vọt thẳng lên khi gặp làn gió từ chiếc hình nhân trong tay Nam Cung Nguyệt.
Lão đão sĩ cất giọng sang sảng, thứ giọng của con ngươi nội lực phi

thường:
- Tưởng ai, không ngờ lại là Nam Đạo Sư. Vạn hạnh!
Nam Cung Nguyệt không trả lời, chiếc hình nhân trong tay cứ việc vung lên.
Kình phong tràn tới như ngàn cây gió thổi, lão đạo sĩ lui liền, thiếu chút nữa lão chạm lưng vào vách.
Tay phải huy động hình nhân, hai chân nhún mạnh, khi thân hình hắn nhảy tới thì cánh tay đầy lông xoắn cũng đã vươn ra, bàn tay như năm móc sắt chụp ngay vào ngực của lão đạo sĩ.
Không thấy lão đạo sĩ lách mình, chỉ thấy bàn tay trái từ trong ống tay áo rộng tỏ ra, dựng đứng lên như lưỡi dao bắt từ trong đẩy ra ngay bàn tay đang chụp tới của Nam Cung Nguyệt.
Bằng vào khí thế, bằng vào trớn nhảy tới, đáng lý bàn tay của Nam Cung Nguyệt không coi bàn tay từ từ đưa ra của lão đạo sĩ vào đâu, thế nhưng y như voi thấy rắn, hắn hớt hải kéo tay về. Cách rút tay của hắn coi có phần lụp chụp vì trớn tới quá mạnh, quá nhanh thình lình phải rút vè quả là chuyện khó.
Thế nhưng cũng là tay không phải tầm thường, bàn tay kéo về không thể kéo về luôn, vì thế hãy còn thừa, Nam Cung Nguyệt lật ngang phạt xéo vào hông đạo sĩ.
Lão đạo sĩ cười khẩy, lão nghiêng mình qua và nhảy thối ra sau, trong khi nhảy thối, bàn tay trái lão cũng thu về nhưng hai tay nhẹ y như đuổi một con ruồi Nam Cung Nguyệt lại một lần nữa phải tận dụng thế mạnh, chiếc hình nhân được thu về án ngang trước ngực.
Nhiều tiếng thép khua chạm vào nhau, nhiều ánh sáng toé ra từ thân hình của hình nhân nhiều vật sáng nho nhỏ rơi xuống đất.
Bàn tay trái lay nhẹ của lão đạo sĩ là bàn tay tung ám khí.
Aùm khí được chiếc hình nhân cản lại rơi xuống đất.
Thảo nào Nam Cung Nguyệt không dám để tay lão chạm vào tay mình, trong tay lão đạo sĩ có kẹp nhiều mũi kim tẩm độc.
Không phải có sức mạnh không, đôi mắt người Đạo Sư quả quá lanh và phản ứng cũng thật nhanh và chính xác.
Mông Bất Danh đứng phía sau xa đao lia đôi mắt, lão lẩm bẩm:
- Giỏi!
Có lẽ lão khen Nam Cung Nguyệt.
Và ngay khi ấy, ngay sau khi dùng kim độc không trúng đích, lão đạo sĩ đã tung mình nhảy vọt lên theo đà của lão, hình như lão định nhảy qua tường, vì có lẽ lão đã dùng hết phép.
Nam Cung Nguyệt không đuổi theo, hắn cho tay vào lưng và rút mạnh ra, một làn ánh sáng chận ngay trước mặt lão đạo sĩ, xẹt thẳng

vào ngực lão., Chiếc phất trần trong tay lão đạo sĩ nhuốm lên.
Nhưng ngay lúc ấy, một tên đại hán áo đen từ trên đầu tường phóng tới, thanh đại đao trong tay hắn phụt ngay vào ót lão ta.
Đang bận lo về làn ánh sáng phía trước lão đạo sĩ không ngờ phía sau có một thanh đao, đến chừng hơi gió liếm vào tới ót lão mới hay, nhưng thật là nhanh, lão vừa nghiêng mình vừa hụp đầu tránh cả làn ánh sáng phía trước, tránh luôn thanh đao đã sát phía sau, đồng thời, ngọn phất trần cũng quật ngược ra sau ót Bựt!
Đuôi của chiếc phất trần quét ngang trúng ngay mặt của tên đại hán không làm sao đỡ kịp, hắn rú lên một tiếng và không còn ai thấy hắn nhăn nhó, hay trừng mắt vì cả bộ mặt chần vần của hắn toàn là máu. Hắn ngã xuống chân tường sau đó.
Một chuyện bất ngờ lại xảy ra ngay.
Lão đạo sĩ thật nhanh, vừa tránh làn ánh sáng phía trước, vừa tránh ngọn đao phía sau, vừa trở ngọn phất trần hạ ngay đối thủ nhưng có một chuyện kế tiếp mà lão không ngờ, đó là chuyện làn ánh sáng.
Làn ánh sáng khi nãy bị cái nghiêng mình của lão làm cho nó bay vuột ra sau lưng, bây giờ, y như có một thứ tà thuật nó bỗng quay trở lại.
Trọn một đời theo Bạch Liên Giáo học tà thuật và dùng tà thuật hại người, nhưng chắc chắn lão đạo sĩ không bao giờ biết thứ tà thuật dị kỳ này, nhưng lão không thấy, vì làn ánh sáng bay ngược lại sau lưng lão rồi tắt luôn lão cũng không bao giờ được biết, vì khi làn ánh sáng tắt sau lưng lão thì lão đã ngã bổ xuống chân tường.
Người thấy được tà thuật đó là người không bao giờ biết tà thuật, lão Mông Bất Danh.
Lão thấy một ngọn đao mỏng như lá lúa ghim sâu vào lưng lão đạo sĩ, ghim ngay chỗ trái tim và ở cán đao, chỗ còn ló ra ngoài, có một sợi dây rất nhỏ, thứ dây gân, một đầu của sợi dây đó nắm cứng trong tay Nam Cung Nguyệt.
Lão Mông Bất Danh bỗng rùng mình.
Trong các món binh khí, lão biết gần muốn hết, loại có dây thì có lưu linh chùy.
Nói Lưu linh là vì nó bay trong không khí theo ý muốn của người điều khiển, có ngươi chưa thấy binh khí đó, nhưng khi nghe nói, ai cũng có thể hình dung, chỉ riêng cái món dao găm mà có dây này, nhứt là người cầm dây điều khiển chính xác như thế thật tình lão không thấy mà cũng chưa bao giờ nghe nói.
- Lưu Linh đao!
Lão Mông Bất Danh buột miệng kêu lên. Lão tự đặt cho món binh khí

đó bằng cái tên như vậy.
Ngọn Lưu Linh đao được rút khỏi lưng lão đạo sĩ cũng bằng sợi dây du trong tay Nam Cung Nguyệt và một vòi máu phun lên.
Vòi máu phun lên tự nhiên là rơi trở xuống, không trúng vật gì, không rơi ngoài đất, máu nhuộm trở lại thân mình lão đạo sĩ, bộ áo trắng màu đỏ ối.
Ngay lúc đó, từ phía trong, hai tên đại hán áo đen, thuộc hạ của Nam Cung Nguyệt nắm hai tay của một người thiếu nữ áo trắng, một người thiếu nữ áo trắng tuyệt trần.
Vẻ đẹp của nàng thật đáng nói là lạ lùng, toàn thân nàng không chỗ nào khiếm khuyết, nếu muốn nói cho thật đúng thì phải bảo nàng là một khối ngọc tạc thành.
Nam Cung Nguyệt ngửa mặt cười ha ha:
- Biết Mông lão đã lâu năm, hôm nay mới thấy được một lời nói thật
Bàn tay đầy lông xoắn của hắn đưa ra, đưa về phía thiếu nữ áo trắng, nàng muốn thụt lại để tránh nhưng không làm sao thụt được, vì bị hai tên đại hán áo đen giữ phía sau.
Nhưng bàn tay đầy lông xoắn của Nam Cung Nguyệt đột nhiên dừng lại nửa chừng, mắt hắn thật lanh, hắn thấy Mông Bất Danh mới đứng bên cạnh hắn bây giờ mất tiêu.
Và cũng ngay lúc ấy, một bóng đen đang thấp thoáng phía trong.
Mắt hắn thật lạnh, hắn gọi:
- Mông lão, đứng lại!
Mông Bất Danh ngừng lại, bước vô, lão hỏi:
- Sao? Gì nữa đó, họ Nam!
Nam Cung Nguyệt nhướng mắt:
- Làm gì lúp ló lúp ló hoài vậy?
Mông Bất Danh hỏi lại:
- Bạn đã được mỹ nhân rồi phải không?
Nói đến mỹ nhân vành môi hơi dày của Nam Cung Nguyệt điểm nụ cười, hắn nói:
- Được, đã được, đương nhiên là được.
Hắn vừa nói vừa chỉ cô gái áo trắng đang đứng trước mặt mình.
Tự nhiên, Mông Bất Danh không bao giờ ngó tới, lão nói:
- Thấy, và tự nhiên là ta không gạt bạn đó chớ?
Bàn tay to lớn của tướng cướp miền Nam vỗ nhẹ lên vai lão, lão hơi nhăn mặt và hắn nói:
- Đúng, không bao giờ gạt, thật không ngờ Mông lão cũng có ngày nói thật!
Mông Bất Danh nhún nhún vai:

_Không cần, vầy là được rồi, bạn cần mỹ nhân, bây giờ mỹ nhân đã có trong tay, đủ thấy chuyện hợp tác về phương diện ta đã thành thật, mỗi khi mà ta đã thành thật hợp tác thì đổi lại, những cái gì khác nữa, bạn không nên để ý. Cáo từ!
Lão vòng tay và quay bước Chiếc hình nhân vụt hất lên chắn ngang trước mặt Mông Bất Danh:
- Khoan, Mông lão.
Như không còn dằn được nữa, Mông Bất Danh cự nự:
- Làm cái gì thế? Chuyện đâu đó đã xong rồi còn muốn gì nữa chớ?
Nam Cung Nguyệt cười:
- Nhớ lại lời giao ước ông của, tôi người, bây giờ mỹ nhân đã có trong tay tôi, còn tài vật ông đâu?
Mông Bất Danh nhún nhún vai:
- Xấu hổ, xấu hổ, nhưng thôi, lỡ rồi. Ta đã xét đoán trật lất, trong này một tấc sắt đáng tiền cũng không có, kể như chuyến này ta chịu xui xẻo vậy.
Nam Cung Nguyệt hơi sửng sốt, nhưng rồi hắn lại toét miệng cười:
- Mông lão, nhớ không, ta nói vải thưa không che được mắt cướp gì cho anh em coi chút chơi mà, bộ ai ăn cướp sao mà sợ dữ vậy? Anh em không mà giấu chi.
Hai tròng mắt của lão Mông nhảy lia lịa, nhưng cô gái đã nói hớt:
- Chắc là tấm bản đồ chớ không có gì đâu.
Mông Bất Danh nhảy dựng lêN:
- Cô bé, đừng có Nhưng đã trễ rồi, nụ cười thâm trầm đã nở trên môi của Nam Cung Nguyệt, hắn hỏi:
- Cô bé, bản đồ gì đó?
Cô gái nghiêng bộ mặt ngây thơ:
- Tấm bản đồ trong mình tôi, khi tôi lọt vào tay bọn Bạch Liên Giáo thì chúng tước mất.
Nhân lúc Nam Cung Nguyệt đang bận chú ý hỏi cô gái. Mông Bất Danh lặng lẽ rút êm.
Nhưng đã nói cặp mắt của Nam Cung Nguyệt lạnh lắm, hắn ngó cô gái nhưng hắn vẫn thấy rất rõ chuyện chung quanh, hắn chụp áo lão, nhưng mắt hắn vẫn không ngó lại, hắn hỏi cô gái:
- Sao đó cô bé? Tấm bản đồ gì?
Từ giọng nói đến vẻ mặt của cô gái thật đúng là cô gái bé:
- Nữ nhi thành, ông có nghe chưa?
Nam Cung Nguyệt nhướng mắt:
- Nữ Nhi Thành?
Trong khi Mông Bất Danh trừng mắt thiếu điều rách khoé thì cô bé

vẫn ngơ ngơ, nàng nói:
- Nữ Nhi Thành của chúng tôi đó. Tôi là tỳ nữ của Thành chủ, mấy ngày trước đây vâng lịnh Thành Chủ tôi ra ngoài có việc, thì bị bọn Bạch Liên Giáo bắt. Trong mình tôi có tấm bản đồ Nữ Nhi Thành vì đó là một nơi mà người ngoài chưa ai đặt chân tới được, nó bí mật lắm, bí mật vì nó là một địa thế ngăn cách với thế giới bên ngoài, luôn cả người trong thành đi ra, nếu không mang bản đồ thì cũng không làm sao tìm ra đường trở lại.
Nam Cung Nguyệt ngó Mông Bất Danh bằng đôi mắt nghi ngờ:
- Lão Mông, lão lấy tấm bản đồ đó làm chi vậy?
Mông Bất Danh nhún vai:
- Chuyện của ta bạn hỏi làm chi? Chuyện của bạn ta đâu có hỏi.
Nam Cung Nguyệt định hỏi thêm, nhưng hình như hắn chợt nhớ ra điều gì, hắn quay qua hỏi cô gái:
- Cô bé, trong Nữ Nhi Thành có cái gì đáng giá lắm sao?
Cô gái lắc đầu:
- Đâu có gì, trong đó chỉ có đàn bà không chớ không có đàn ông.
Nam Cung Nguyệt tròn xoe đôi mắt:
- Thật vậy sao?
Mông Bất Danh đảo lia:
- Cô bé, liệu hồn nghe, cô biết ông đó là ai hôn mà nói tầm bậy tầm bạ đó?
Cô bé hất mặt:
- Tôi không sợ, ai tôi cũng không sợ, chính bọn Bạch Liên Giáo bắt tôi, hăm giết tôi mà tôi còn chẳng sợ nữa là. Trong thành, chúng tôi được dạy dỗ hẳn hòi, không nói láo là không bao giờ chết, dầu cho hung thần ác quỷ cũng không hại được người không nói láo.
Nam Cung Nguyệt cười:
- Dạy như thế là phải dó, nói láo không tốt. Cô bé nè, trong thành đó người như cô có nhiều không?
Cô bé lắc đầu, vẻ mặt cô ta ngơ ngơ:
- Đâu có, ít lắm. Theo hầu Thành Chủ chỉ hai mươi ngươi tỳ nữ mà tôi là một, còn lại là những người quyền quý, sang trọng mà xinh đẹp chớ đâu như tôi.
Aùnh mắt của Nam Cung Nguyệt ngời lên, hắn hỏi:
- Ngoài ra còn có gì quý giá nữa không?
Cô gái lắc đầu:
- Đâu có gì. Chỉ có vàng và ngọc, nhưng người ở đó coi những thứ ấy không quý đâu. Chỗ nào có suối là có vàng, có ngọc, nhưng những thứ ấy chỉ có con nít xỏ xâu đen chơi chớ người lớn không ai

làm thế cả, người ta quý nhứt là hoa, hoa đẹp lắm, hạng như tôi không được choàng hoa đâu, chỉ có Thành Chủ và những bà, những cô quyền quý.
Aùnh mắt của Nam Cung Nguyệt lại ngời lên như hai ánh sao đêm, hắn quay qua cừơi hỏi Mông Bất Danh:
- Lão Mông, có gì nói nữa không?
Mông Bất Danh tròng mắt nháy lia:
- Nói gì! Thì đã giao rồi, bạn mỹ nhân, ta tài vật, nói gì nữa? Nói gì?
Nam Cung Nguyệt cười:
- Nhưng ông đâu có nói chuyện về tấm bản đồ?
Mông Bất Danh gân cổ:
- Ủa, chớ bộ tấm bản đồ là mỹ nhân sao? Aù lạ không.
Nam Cung Nguyệt cười:
- Oâng chơi cha người ta, ông bỏ cái nhỏ để bắt cái lớn, trong khi người ta đổ máu còn ông thì phây phây. Được tấm bản đồ là ông có cả ngươi lẫn của mà người lại còn sang còn đẹp hơn nữa chớ.
Mông Bất Danh lúng túng:
- Aáy..ấy Nam Cung Nguyệt quăng hình nhân xuống đất, hắn quay lại nắm chặt lấy lão Mông.
Mông Bất Danh la lên:
- Họ Nam, đừng làm vậy chớ, đừng ỷ đông ăn hiếp chớ Như đã biết chỗ yếu của lão, Nam Cung Nguyệt không thèm nói, hai tay hắn cứ mò lia trong mình lão Mông Bất Danh có cái bịnh rất lớn, chẳng thà đâm lão bằng kiếm, chặt lão bằng đao, đập lão bằng chày vồ, chớ hễ cù lét là lão không làm sao chịu nổi. Ban đầu lão còn trân mình cự nự, nhưng cuối cùng lão ngồi bệt xuống đất, hai cẳng chòi lia:
- Oái oái nhột nhột đừng chơi vậy chớ ấy đừng, nhột nhột Nam Cung Nguyệt ngừng tay cười:
- Đưa đây. Ta sẽ chia cho, đừng có chơi xấu.
Mông Bất Danh trừng mắt:
- Họ Nam, chơi tổn đức nghe, coi chừng đẻ con không có lỗ đít đó.
Nam Cung Nguyệt khom mình xuốn,g nhưng tay hắn chưa tới nách là Mông Bất Danh đã nhột quýnh lên rồi, lão la:
- Họ Nam, tham lam nghe, vái trời cho người chết trên bụng đàn bà luôn.
Lão vừa nói vừa lột cái nón rách xuống, trong đó có một tấm bản đồ bằng da thỏ mỏng te Nam Cung Nguyệt chụp lấy cười lớn:
- Không sao, cứ rủa đi, chết vì đao kiếm mới ớn chớ còn chết trên mình đàn bà là cầu đó.
Hắn buông Mông Bất Danh chụp lấy hình nhân vùng lên một cái, cả

bọn đại hán áo đen hè nhau phi thân theo hắn.
Đứng dậy nhìn theo cho tới bọn Nam Cung Nguyệt khuất bóng, Mông Bất Danh toét miệng cười:
- Mẹ họ, cho mày kiếm chết luôn.
Cô gái cũng cười:
- Lão gia, thật lão gia là ngươi cơ trí.
Mông Bất Danh nín cười:
- Đừng có ở đó mà đề cao, Triệu Cô nương, hãy mau rời khỏi nơi này đi tìm La Hán, coi chừng hắn nghĩ ra, hắn trở lại là bọn mình không còn giò mà chạy đó.
Nam Cung Nguyệt dẫn bọn đại hán bộ hạ ra cửa trước, Mông Bất Danh dẫn Triệu cô nương có lẽ bây giờ nên gọi là Nghệ Thường đi ra cửa hậu.
Một tay cướp và một tay trộm, hai tay đều thuộc hàng sứ, chơi nhau sát ván, họ đều giỏi võ, nhưng họ không đánh nhau bằng tay, họ đánh nhau bằng óc, nhưng phần thắng hình như nghiêng về phía lão già.
Tuy nhiên, màn gạt nhau chưa phải kết thúc ở đây, đã là những tay chưa hề biết chịu thua ai, họ vẫn sẽ còn tiếp tục dài dài

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 36
Lầu cao người đẹp

Nam Cung Nguyệt dẫn đám đại hán ra khỏi ngôi từ đường một khoảng, hắn vụt đứng lại và trầm giọng:
- Đốt đuốc cho ta.
Một tên thuộc hạ đánh lửa đưa lại, Nam Cung Nguyệt trả tấm da mỏng đã đoạt được của Mông Bất Danh, quả thật, đó là tấm bản đồ.
Nam Cung Nguyệt sững sờ.,, Đâu phải nơi xa? Tấm địa đồ trong khu vực Trường An.
Cả những tên đường đề rõ. Tuy nhiên, có những mũi tên chỉ trên các nẻo đường, có nhiều ngõ khác nhau, nhưng cuối cùng về một chỗ, chỗ đó kẻ một ô vuông. Oâ vuông được kẻ bằng nét sơn nổi bật.
Bên cạnh ô vuông có hàng chữ nhỏ:
tài vật, mỹ nhân.
Tài vật, mỹ nhân ở đâu? Tại Nữ Nhi Thành? Nữ Nhi Thành là một

nơi xa xôi bí mật, nơi không có người lui tới, nơi đó hoàn toàn là đàn bà? Người trong đó đi ra phải mang theo bản đồ kẻo không biết đường trở về? Nữ Nhi Thành ở đây sao? Nữ Nhi Thành xa xôi bí mật? Là ở đây sao?
Nam Cung Nguyệt đùng đùng nổi giận, hắn xách hình nhân trở lại ngôi từ đường.
Tội nghiệp cho toà kiến trúc lâu đời, tội nghiệp cho tiên tổ họ Thang, chiếc hình nhân nặng hàng trăm cân trong cánh tay lông xoắn nổi gân cuồn cuộn vung vù vù từ trước đến sau, bao nhiêu lư đồng sáng chói đều ngã xuống nát tan .gãy đổ từ trước đến sau rồi từ sau ra trước, không còn một cái gì nguyên vẹn.
Hồi lâu, mồ hôi của Nam Cung Nguyệt bắt đầu lấm tấm, cơn giận hình như cũng theo đó mà vã ra, vơi lần, cuối cùng, xẹp xuống.
Là một con ngươi vũ phu lỗ mãn,g nhưng vẫn là chúa tướng, vẫn là kẻ làm vua một cõi, Nam Cung Nguyệt vẫn còn điểm thông minh, hắn đưa tay lau mồ hồi trán và một tia sáng loé lên trong đầu.
Không có Nữ Nhi Thành nhưng còn có Trường An. Trường An là chỗ cựu đế đô, là thị thành, nổi tiếng, đâu có phải chỗ sàn dã, tại làm sao lại không có ngọc vàng, gái đẹp?
Tại làm sao lại phải đi xa?
Không có nhiều thì có ít, không phải hạng tuyệt trần thì cũng là hồng phấn giai nhân, tại làm sao lại không quơ một mớ? Nam Cung Nguyệt xuất quân đâu có chuyện nào về với hai bàn tay trắng?
Ô vuông trong tấm bản đồ, đâu phải chỉ ra đồng ruộng, những mũi tên rành rạnh tập trung vào trung tâm đô thị, nơi đó không thể là đất trống.
Lão Mông Bất Danh là con người gian xảo, nhưng hắn nổi danh là hạng tiên bảo kỳ thân có thể hắn có đáp đền.
Lão có thể bịa chuyện Nữ Nhi thành để giải thoát cô gái áo trắng vì một lẽ gì đó, nhưng lão vốn không ưa gây chuyện, nhứt là đối với các lực lượng lớn của võ lâm từ trước đến nay lão vốn kiêng kỵ vì quyền lợi của hắn, chỗ ô vuông này chắc chắn không phải là cạm bẫy, vì vốn không thù oán, chắc chắn không phải Nữ Nhi Thành nhưng tài vật, mỹ nhân theo hàng chữ phụ chính phải là có thật.
Lão không dám chọc giận đến mức bị trả thù. Lão phải có thường bồi.
Nam Cung Nguyệt lại theo hắn, theo những mũi tên chỉ trong tấm bản đồ.
Bất cứ ai cũng có một nhược điểm, càng giỏi, càng nổi danh, nhược điểm càng sâu.

Nam Cung Nguyệt nắm chắc nhược điểm của Mông Bất Danh cũng nhằm vào nhược điểm của hắn mà đánh thật là chính xác.
Hai tay chúa cả hai cùng ăn miếng trả miếng nhau cái cụp.
oo Trừ những ngõ hẻm nhỏ hẹp tồi tàn, bất cứ chỗ nào, trên các con đường lớn trong thành Trường An đều không có đất trống, đều không có những gian nhà lụp xụp.
Ô vuông trong tấm bản đồ không phải quan nha mà là vùng trang viện của những nhà phú hộ.
Ô vuông trong bản đồ chỉ đúng vào một trang viện đồ sộ bên ngoài có cổng, cửa sắt, bên trong có sân rộng, lầu cao.
Ngoài vườn hoa, bên trong, dọc theo hai bên hông chạy dài mút về phía sau, trang viện còn có cổ thụ, có ao sen, có non bộ, có nhà thủy tạ.
Ngần thứ ấy đủ nói lên rằng chủ nhân phải là bậc phú hào nhứt nhì trong đất Trường An.
Trang viện đồ độ nhưng thâm trầm, tịch mịch.
Một trang viện như thế thì phải là hạng quý phái tài vật có thể không cần lắm, nhưng mỹ nhân thì không thể thiếu.
Không cần phải quan sát kỹ càng, một chỗ như thế nhứt định phải là nơi tàng ẩn tài vật và mỹ nhân. Kinh nghiệm cho hắn biết như thế.
Đã đến đây rồi thì phải hành động, hắn đứng tại chính môn.
Cửa đóng kín, tự nhiên, đây là giữa đêm, mà dầu ban ngày, khí thế của trang viện này, chắc chắn cửa cũng cứ dóng im như thế.
Đâu có sao, làm cái nghề này, đâu có bao giờ lại vào bằng cửa chính! Chỉ khi đầu tường không cao hơn tầm nhảy, nó chỉ có hiệu lực ngăn chặn những tên trộm vặt.
Nhưng đối với Nam Cung Nguyệt, chuyện nhảy tường là chuyện mất mặt, hắn không phải là bọn cướp hạng trung, cũng không phải đại cường đạo mà là vua của phương Nam, là Đạo Sư, hắn không phải hạng nhảy tường.
Cái hình nhân trong tay Nam Cung Nguyệt thoáng lên. Bức tường dầy cả hai gang tay đổ xuống.
Mười tên đại hán xông vào, Nam Cung Nguyệt đi ở sau cùng, số còn lại đứng ngoài thủ cửa. Người trong tòa trang viện giựt mình thức dậy giữa giấc ngủ ngon, nhưng không một người nào kịp mặc áo mang giày, tất cả đều bị uy hiếp bắt giữ ngay.
Nam Cung Nguyệt đường hoàng chậm rãi đi vào như chỗ không người, hắn ngang nhiên bước vào như bước vào nhà của hắn.
Trên tòa lầu cao có một nữ nhân, đứng tựa lan can, nhìn Nam Cung Nguyệt, thần sắc khng chút gì sợ hãi.

Tóc nàng bỏ xoã hờ hững bờ vai, ánh sáng từ mấy ngọn đèn trong lầu hắt ra, người đứng dưới thấy rất rõ ràng dung mạo của nàng.
Vóc người mảnh mai nhưng không ốm, khổ mặt thon nhưng không thon. Nàng không thô kệch như những người con gái nặng nhọc tay chân, nhưng cũng không phải cục bột nắn như phần đông những cô gái khuê môn bất xuất.
Đôi mắt lá răm thật sắc, đôi mày nhỏ xuyên thấu tóc mai, không xếch lên, nhưng cũng không mềm nhũn vòng cung; vành môi mộng đỏ, nhưng không rung rung theo biến cố bất ngờ, mà hơi mím lại tăng thêm phần ngạo nghễ.
Không nên nói theo những từ ngữ có tính cách tiêu biểu như tiên nữ giáng trần, như hằng nga tái thế, chỉ biết rằng vẻ đẹp của nàng đủ làm cho tướng cướp miền Nam rúng động bao nhiêu giận dữ đối với Mông Bất Danh đều tan biến, bao nhiêu hận thù vì bị lừa, bị gạt đã được ném tung cả, hắn ngửa mặt cười ha hả:
- Vọng Vân Lâu người đẹp cô quạnh một mình, ta từ phương Nam xa xôi đến đây thật là đúng lúc.
Thật không hổ là vua cướp miền Nam, hành động thô lỗ khí thế dữ dằn thế nhưng giọng điệu lời lẽ, ít nhất là đối với người đẹp, Nam Cung Nguyệt vẫn chứng tỏ được rằng mình là kẻ đủ rư cách lân hương ích ngọc, đủ tư cách của bậc phong nhã hào hoa.
Nàng làm như không hay biết bên dưới có biến động, không nghe thấy tiếng người đang hướng về mình.
Nam Cung Nguyệt không còn tâm trí để ý đến chuyện đó, bây giờ có ai kề dao vào cổ hắn cũng không hay.
Người đẹp trên lầu mỉm cười đáp lễ.
Nam Cung Nguyệt cất giọng từ tốn hỏi:
- Xin hỏi người đẹp đây à tư dinh của vị nào vậy?
Tổ Thiên Hương □ người đẹp trên lầu, đáp ngay:
- Ở đây là tư dinh của công tử Phúc An, vị công tử hoàng tộc Mãn Châu.
Y như một trời băng giá chụp phủ xuống đầu, Nam Cung Nguyệt đứng trân chết điếng Lão Cùng Thần thật là thâm độc, cái hại này không làm sao tưởng tượng nổi Tổ Tài Thần thì không một trường hợp nào đó hãy còn có thể hất mặt chỏi nhau, nhưng Mãn Châu thì tuyệt đối không nên chọc ghẹo.
Mục đích đến Trường An là để cầu thân, để tìm một chỗ đứng xứng đáng, dựa vào Mãn Châu tạo thế chân vạn với tứ hùng tạo vinh hoa phú quý mà đối với triều đại nhà Minh không tìm được, để cởi cái lớp tướng cướp mặc vào chiếc áo chư hầu, thế nhưng bây giờ, đang

đêm xâm nhập tư phủ của vị Hoàng Tộc Mãn Châu thì bao nhiêu mộng ước khi ra đi đã coi như đổ sông đổ biển!
Rất tiếc là cái lão già ôn dịch Mông Bất Danh không có ở nơi đây, giá như lão có mặt thì chắc chắn cái hình nhân sẽ dần thây lão như ra như tương bột.
Một đời ngang dọc trên dầu không biết có ai của Nam Cung Nguyệt, có lẽ đây là lần thứ nhất thảm bại đến tận cùng.
Tổ Thiên Hương vẫn bằng một giọng đều đều trong vắt và nhẹ nhàng:
- Vợ chồng tôi mới biết Nam Cung thúc thúc, chắc chắn không có chỗ nào thất lễ.
Tôi nghĩ, nếu thế thì Nam Cung thúc thúc đi tìm gia phụ, chớ có lẽ đâu đi trút giận lên tòa trang viện mà gia phụ dựng tại Trường An, nếu Nam Cung thúc thúc không quen đường lối, tiểu nữ sẽ cho người dẫn đến tận nơi.
Trời ơi, giọng nói mới ngọt ngào làm sao.
Lão Tổ Tài Thần dáng dấp cục mịch không ra gì, tại sao lão sanh được một cô gái làm cho thiên hạ phải đảo điên!
Chỉ cần nghe giọng nói ấy, bao nhiêu phiền muộn trong lòng đều tan đi như bọt nước.
Cả một đời ngang dọc, hưởng không biết bao nhiêu lạc thú, sao lại không gặp một ngươi đẹp? Chỉ cần được một đêm thôi, nếu quả đất này có nát đi, cũng không có gì đáng tiếc.
Bây giờ chuyện đã đến mức cùng rồi, miền Nam mênh mông một cõi, về tới nơi rồi ai dễ làm gì được với ai? Công hầu khanh tướng làm cái quái gì, hai mươi năm nữa là đã sáu mươi tại sao không tận hưởng cái đang sẵn có? Đi tìm kiếm viễn vông làm chi cho mệt xác?
Chuyện đã đến nước cùng, bản năng tự vệ cộng với lòng khát khao chung với người tiên đối diện, đã khiến cho hùng tâm của Nam Cung Nguyệt bừng lên hừng hực, hắn lấy lại phong độ ngang tàng hắn cười:
- Quả đúng hổ phụ sanh hổ tử, ngươi đẹp họ Tổ lời lẽ thật đáng khen.
Tổ Thiên Hương vẫn dịu dàng:
- Không dám, Nam Cung thúc thúc minh xét, tiểu nữ không hề có ý chí bất kính.
Nam Cung Nguyệt cười:
- Ta có thể cho Tổ cô nương biết rõ, thật ra thì không ai có tội với ai cả, chẳng qua, từ miền đất xa xôi, ta nghe vị tài Thần nói có một người con gái phong hoa tuyệt đại, nghiêng nước đổ thành Tổ Thiên

Hương nhoẻn môi cười, nụ cười không thành tiếng, nhưng dưới này Nam Cung Nguyệt nghe như rung chuyển cả mặt đất, nghe như tim mình muốn thoát ra ngoài.
Nàng cất giọng nói:
- Tiểu nữ có chút tư sắc tầm thường, làm sao xứng với chữ phong hoa tuyệt đại, nghiêng nước đổ thành của Nam Cung thúc thúc? Nếu đem so sánh với hậu dinh phân đại của Thúc thúc thì e rằng tiểu nữ chỉ xứng phận tôi đòi.
Người đẹp đã đá động đến những mỹ nữ ở bên mình, đã đá động đến hậu dinh hồng phấn và xem là không dám sánh đó là cái ngõ đang mở cho kẻ si tình mạnh bước, Nam Cung Nguyệt nhóng thêm:
- Đâu có Tổ cô nương đã quá lời, thật ra và chưa gặp được bạn đường tri kỷ, trong lúc đêm vắng canh trường cũng phải có đôi người bầu bạn cho đỡ quạnh hiu thế thoi, chớ đâu có thoa? nguyện bình sanh, giá như được một người thông minh tuyệt sắc như cô nương để làm tri kỷ thì họ Nam này, nguyện sẽ đem hết sự nghiêïp miền Nam, đúc nhà vàng, thiết hương xa, nguyện vì người đẹp mà lập lại câu Kim Đốc Trữ Kiều!
Thật không hổ là bậc niểu hùng, con người võ biền nhưng lời lẽ đâu kém phần phong nhã!
Tổ Thiên Hương a một tiếng nhỏ, nàng nghiêng mặt mỉm cười:
- Mục đích của Nam Cung thúc thúc đến đây tiểu nữ đã biết rồi. Thật không giấu chi thúc thúc, chuyện gả tiểu nữ về cho vị công tử vốn chỉ là ý riêng của gia phụ, chớ nếu để cho tiểu nữ được toàn quyền chọn lựa thì Nàng bỗng nhoẻn miệng cười e thẹn, cái cười làm cho Nam bỗng nghe như gan ruột của mình trồi lên lồng ngực, hơi thở không còn theo kịp nhịp đập của trái tim, hắn nghiêng tai lắng nghe và giọng nàng như tiếng tơ dịu dặt:
- Nếu như tiểu nữ được toàn quyền thì người mà tiểu nữ chọn để trao thân gởi phận trọn đời, phải là một vị anh hùng ngang dọc một trời như Nam Cung thúc thúc Nam Cung Nguyệt bỗng nghe như lùng bùng lỗ tai, chỉ một câu nói nhóng của mình, mà người đẹp đã đơn đảo trực nhập có thể như thế hay sao? Hay lavì quá ngưỡng vọng mà tai mình không còn chính xác.
Hắn bỗng đâm ra lấp bấp:
- Ngươi đẹp Tổ Cô nương bảo rằng Tổ Thiên Hương lại nhoẻn miệng cười:
- Tiểu nữ nói ra những lời chân thật xuất phát từ trong chỗ sâu kín nhứt trong lòng, một lời mà tiểu nữ chưa từng nói với bất cứ một ai, nếu thúc thúc không tin, tiểu nữ có thể xuống lầu cùng với thúc thúc

đi ngay.
Nam Cung Nguyệt mỡ tròn đôi mắt, thật hắn không ngờ câu chuyện lại đưa tới một cách quá dễ dàng như thế, cho đến bây giờ, hắn vẫn chưa tin rằng mình nghe đúng, hắn hỏi:
- Tổ cô nương quả thật Tổ Thiên Hương nghiêm giọng:
- Chuyện chung thân đại sự của một người con gái đâu phải là một trò đùa, Nam Cung thúc thúc đến đây há chẳng phải vì muốn cho tiểu nữ theo về cùng thúc thúc hay sao?
Nam Cung Nguyệt nói một câu thật không xứng với khí thế chút nào:
- Đã đành là vậy, nhưng ta vẫn ngỡ không thể quá dễ dàng, không ngờ cô nương lại có thể đáp ứng Tổ Thiên Hương nói:
- Chuyện trăm năm, theo tiểu nữ nghĩ, nó không phải chuyện lo riêng của một bên, nó phải được cả hai bên nỗ lực, chúng ta đều không phải hạng thường tình, giải quyết một chuyện lớn lao càng không thể theo thói thường trong thiên hạ, vả lại đây là một vấn đề tâm nguyện, một vấn đề mà tiểu nữ mong đợi cho có được ngày nay, một khi cơ hội đã đến, người thức thời phải nắm chặt lấy chớ không thể thụ động để cho nó trôi rồi ân hận suốt đời, huống chi gái không tìm chồng giữa chốn ba quân, công tử Phúc An tuy là Hoàng Tộc Mãn Châu, nhưng vốn là một công tử bột, hắn có thể làm cho một cô gái tầm thường thích thú, con một thế phiệt võ lâm như tiểu nữ không thể hân hoan chấp nhận gởi mình cho một con người như thế, tiểu nữ bằng lòng đi vào nguy hiểm để có một bạn trăm năm đúng với ước vọng của mình, chớ không thể co mãi trong vỏ ốc.
Nam Cung Nguyệt sững sờ một lúc khá lâu mới nói được mọt câu:
- Ta biết lịnh tôn, nhưng ta không ngờ cô nương lại có thể có được một tâm chí hơn người như thế Tổ Thiên Hương nói:
- Nếu tiểu nữ chỉ như hạng gái tầm thường, thì đâu có đáng để cho thúc thúc đang tâm dẫn người xâm nhập dinh thự Mãn Châu làm chuyện hiểm nguy như thế, có phải vậy không.
Như được một luồng hào khí thổi vào tận tâm can, Nam Cung Nguyệt ngửa mặt cười thoa? mãn:
- Đã được thiền quyên khám phá anh hùng, Nam Cung Nguyệt này nguyện dùng hết quyền uy và năng lực của mình để đáp tạ lòng tri kỷ, cho dầu trăm quân ngàn tướng giữa trận bao vây, ta cũng quyết đưa nàng về tận phương Nam chung hưởng hạnh phúc.
Tổ Thiên Hương đứng yên một chỗ trên lan can lầu, nàng nhẹ lắc đầu:
- Khoan, Nam Cung thúc thúc, tiểu nữ có ba việc cầu xin, mong được thúc thúc hoan hỉ gật đầu:

- Nam Cung Nguyệt bây giờ mới khôi phục hoàn toàn tư cách của bậc hào khí xung thiên, hắn nói:
- Không thể dễ dàng được mỹ nhân nghĩ đến, không thể dễ dàng được một hồng phấn tri âm, đừng nói chi ba, dầu cho ba mươi ba trăm hay ngàn ba vạn sự yêu cầu, họ Nam này cũng sẵn sàng đáp ứng.
Tổ Thiên Hương khẽ nghiêng mình:
- Tiểu nữ xin tạ Ơn thúc thúc Ngưng lại một chút, nàng đưa mắt nhìn quanh:
- Thứ nhất, xin thúc thúc hạ lịnh cho thuộc hạ không nên động đến một chút chi trong tòa trang viện Nam Cung Nguyệt gật đầu:
- Chỉ cần được mỹ nhân nghĩ đến, tất cả những gì trên thấ gian này không đáng cho ta chú ý, xin người đẹp hãy yên tâm.
Tổ Thiên Hương nói:
- Xin thúc thúc hiểu dụ cho thuộc hạ không nên gây thương tích cho bất cứ một ai.
Nam Cung Nguyệt lớn tiếng hỏi đám thuộc hạ:
- Các ngươi đã có gây thương tích cho ai chưa?
Trong đám thuộc hạ bẩm cáo là chưa hề xảy ra chuyện đó, hắn gật đầu:
- Tốt lắm, không được động đến một ai nghe.
Tổ Thiên Hương nói:
- Thứ ba, bình thời, bằng vào tư sắc, sở học đá làm cho tiểu nữ quen tánh tự tôn, vì thế sau khi về đến phương Nam, xin thúc thúc đừng cho tiểu nữ phải chịu dưới một ngươi nào.
Nam Cung Nguyệt nói ngay:
- Sau khi hương xa nộ mã đưa mỹ nhân về đến phương Nam, ta sẽ vì nàng dựng một nhà vàng, sẽ vì nàng mà truyền lịnh cho tất cả tỳ thiếp phủ phục, bất cứ ai, nếu có một lời, một cử chỉ bất phục tùng, kẻ ấy sẽ được đưa vào hang núi làm mồi cho lang sói.
Tổ Thiên Hương nhoẻn miệng cười:
- Chắc chắn thúc thúc không phải hạng người nói mau quên Nam Cung Nguyệt chống mạnh hình nhân xuống đất, hắn quỳ một chân và đưa một tay lên thề nguyện:
- Nếu ta nói một lời nào không thật với lòng, không thực hiện đúng theo, ta sẽ loạn tiễn tàn thây.
Như cảm thấy quá với điều mong muốn. Tổ Thiên Hương lật đật nói:
- Thúc thúc đã quá lời, khiến cho tiểu nữ vô cùng áy náy. Xin thúc thúc dợi dưới cầu thang một chút, để cho tiểu nữ thay đổi xiêm y.
Nàng thoăn thoắt quay mình bước trở vào trong.

Nhìn dáng cách uyển chuyển thướt tha của ngươi đẹp, Nam Cung Nguyệt bỗng nghe lòng rộn rã dị thường, hắn quay ra sau quát lớn:
- Đứng đó làm gì, còn chưa chị đi tìm cỗ xe tốt cho ta.
Tên thuộc hạ đứng gần ứng tiếng quay mình, nhưng Nam Cung Nguyệt vội nói luôn:
- Không được, ta đã hứa không làm tổn hại người cũng như vật ở đây, các ngươi hãy đi ra ngoài tìm chớ không nên động bất cứ vật gì trong tòa trang viện này nghe.
Hai tên đại hán áo đen cúi rạp mình và cấp tốc lui ra.
Đèn trên lầu được tắt liền sau đó, và người đẹp họ Tổ thoăn thoắt xuống thang.
Đứng dưới nhìn lên theo từng bước của nàng, làn gió đêm nhẹ khoát xiêm y. Nam Cung Nguyệt chợt thấy y như một nàng tiên trên chiếc thah mây lơ lửng Hắn đứng đờ đôi mắt.
Mãi cho đến khi ngươi đẹp bước đến gần lên tiếng:
- Chúng ta đi thôi.
Tướng cướp miền Nam như từ trong mộng tỉnh ra, hắn lắp bắp:
- Đi đi khoan, chờ chúng mang xe lại. Thật quả là Nam Cung Nguyệt này kiếp trước dầy công tụng niệm Một con ngươi từng thét ra khói lửa, thế mà bây giờ bỗng nói chẳng thành câu Cũng không đáng trách, có lẽ bất cứ người đàn ông nào thình lình được một chuyện ngoài ý tưởng như thế, chắc chắn cũng không làm sao bình tĩnh được huống chi họ Nam lại là một con người biết trọng giai nhân.
Tổ Thiên Hương nhìn hắn bằng con mắt có:
- Có phải thúc thúc dày công tu, hay là tiểu nữ kiếp trước gieo nhiều hạt phước!
Cỗ xe bốn ngựa đỗ ngay trước cổng, Tổ Thiên Hương đưa bàn tay dịu dàng mỉm cười:
Trăm trận tung hoành chưa từng khủng khiếp, ngàn hoa dùi dập chưa hề biết nương tay, thế nhưng bây giờ Nam Cung Nguyệt bỗng hết hồn khi nhìn thấy bàn tay ngà ngọc đưa ra Nhưng nói làm sao không nắm? Hắn run run đưa tay ra nắm lấy tay nàng đỡ nàng lên xe mà hắn nghe hồn hắn lên chín từng mây.
Bằng tất cả phong độ của một người biết quý trọng mỹ nhân, Nam Cung Nguyệt nhảy phóc lên cầm lấy dây cương, hắn phải tỏ cho nàng thấy rằng hắn nguyện làm kẻ đánh xe đưa nàng về tận nhà vàng.
Quả thật, nếu có ngươi nhìn thấy cũng lấy làm lạ, nhứt định họ phải tìm tòi cho kỳ được thử xem là ai mà Đạo Sư phải thân tự đánh xe? Câu chuyện này một khi được truyền thấu võ lâm, chắc chắn sẽ như

phong ba nỗi dậy, câu chuyện tướng cướp khét tiếng miền Nam đánh xe cho người đẹp.
Có một điều chắc chắn cũng có kẻ băn khoăn, đó là thái độ của Nam Cung Nguyệt đối với Triệu Nghê Thường và Tổ Thiên Hương.
Nếu so sánh về sắc đẹp, Nghệ Thường không thể thua kém Thiên Hương, trái lại, nết ngây thơ của cô gái họ Triệu, còn hơn Thiên Hương một bậc.
Thế nhưng tại sao Nam Cung Nguyệt có thể bỏ Nghệ Thường mà coi trọng Thiên Hương như thế.
Có hai cách giải thích khác nhau:
Thứ nhất, bỏ Nghệ Thường là tại vì hình ảnh Nữ Nhi Thành quá dụ cảm, cho nên mặc dầu Nghệ Thường có đẹp, Nam Cung Nguyệt cũng không lưu ý lắm vì nàng chỉ là một nữ tỳ. Khi gặp Tổ Thiên Hương thì lập tức hắn có ngay một sự so sánh:
Nghệ Thường trông vẻ đẹp ngây thơ của một cô gái vừa mới lớn, trái lại, Tổ Thiên Hương sắc sảo và vẩy nở hơn trong tuổi trưởng thành, hai vẻ đẹp khác nhau, mặc dầu không thể phân biệt ai hơn ai kém. Thiên Hương có thể đã đúng vào sở thích của Nam Cung Nguyệt.
Thứ hai, Nghệ Thường thiếu hẳn dáng cách kiêu kỳ tạo thành uy thế, trong khi Nam Cung Nguyệt đã được quá nhiều cô gái chỉ biết cúi đầu mai phục, chớ hắn chưa phải khẩn cầu thần phục một ai; gia thế và phong cách của Tổ Thiên Hương đã làm cho hắn nôn nóng, từ mê nàng hắn bỗng cảm thấy nàng đủ tư cách khiến cho người quý trọng.
Hình như nhân loại có một nhược điểm chung như thế.
oo Xe ra khỏi vòng tường toà trang viện, bỏ lại đàng sau dãy bụi mù hoà trắng sương đêm.
Một lúc không lâu, cũng từ trong tòa trang viện đó, Công tử Phúc An với mấy kẻ tùy tòng, từ trên ngôi lầu đi xuống, trên tay hắn có một phong thơ.
Mấy phút sau nữa mấy con tuấn mã vượt ra khỏi cổng.
Đoàn người ngựa bốn vó phi nước lớn, trong vẻ vội vàng, trên yên, bốn tên vệ sĩ Mãn Châu và công tử Phúc An.
Nếu nhìn kỹ, người ta sẽ thấy, tuy có vẻ vội vàng, nhưng gương mặt gã không hề tỏ ra kinh hoàng hay nôn nóng.
Đó là một chuyện lạ vì người vợ mới cưới mà chưa được động phòng, theo lời yêu cầu hoãn lại trong vòng một tháng của Tổ Thiên Hương, hiện đang cùng với một tướng cướp lừng danh trên cỗ xe vượt hồng trần đổ xuống miền Nam, chuyện đó, đáng lý phải là một chuyện kinh thiên động địa, thế nhưng vẻ mặt của Phúc An vẫn như không.

Phải chăng đây là một chuyện mà hắn chưa hay biết?
Phải chăng trong thơ để lại của Tổ Thiên Hương đã có gì làm cho hắn không hiểu được nội tình?
Và điều băn khoăn thứ hai là tại làm sao Tổ Thiên Hương đã giải quyết một vấn đề trong đại quá dễ dàng như thế?
Nàng là con người điềm tĩnh, nhưng không thể điềm tĩnh đến mức khi thấy Nam Cung Nguyệt thình lình xuất hiện như thế phải chăng nàng đã biết trước khi hắn đến và nếu biết trước thì do đâu?
Lão Cùng Thần Mông Bất Danh vốn đã nổi danh là con người thủ lợi, nổi danh là con người tránh đụng chạm bất cứ với ai, trừ trường hợp quyền lợi trên tay bị cướp.
Trong chuyện này, rõ ràng lão dẫn dụ Nam Cung Nguyệt, mượn tay tên này để phá sào huyệt Bạch Liên Giáo cứu thoát Nghệ Thường, nghĩa là trước đó lão đã an bày và đã lén đột nhập cho Nghệ Thường biết trước, nhưng tại sao lão lại như thế? Lão đã phát sanh lòng tốt rồi chăng?
Qua câu chuyện giữa lão và Lý Đức Uy, chưa thấy có triệu chứng nào cho thấy lão muốn cứu hậu nhân của Tử Kim Đao, trái lại hình như lão còn không muốn cứu.
Đã nổi danh là con ngươi kỳ cục, nhưng chuyến này hành động của lão mới đáng gọi là kỳ cục.
Chắc chắn vở hí kịch này còn thêm màn nữa và chắc chắn người đạo diễn tài ba không ai khác hơn là lão Cùng Thần

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 37
Lá thơ ước hẹn

Đô Đốc Phủ.
Dưới ánh đèn lưu ly không đủ sáng, Lý Đức Uy, Dương Mẫn Tuệ và Dương Đô Đốc ngồi vây quanh chiếc bàn, vẻ mặt người nào cũng trầm trầm, họ lo lắng về chuyện chưa tìm được tông tích của Triệu Nghê Thường.
Một tên vệ sĩ lên tiếng xin vào.
Trên tay hắn cầm một phong thư, hắn cúi mình:
- Bẩm đại nhân, có thơ.
Dương Đô Đốc cau mày:

- Từ đâu tới?
Tên vệ sĩ cúi mình:
- Bẩm đại nhân, thơ bỏ rơi trước cổng.
Dương Đô Đốc cau mày:
- Sao lại có chuyện như thế nữa?
Oâng ta vừa đưa tay tiếp lấy thì Lý Đức Uy đã đứng lên đón lấy trước, hắn nói:
- Lão bá, tình hình Trường An bây giờ bất ổn, phải giữ gìn nguy hiểm về tà thuật, về độc chất, trong tay chấp chưởng an nguy cho trăm họ, lão bá không thể không thận trọng Hắn liếc qua bì thư và sửng sốt nói tiếp:
- Lạ không, thơ này lại gởi cho tiểu điệt Quả nhiên, phong bì đề:
Kính gởi Lý đại hiệp.
Xem thơ Lý Đức Uy cau mày suy nghĩ, Mẫn Tuệ hỏi:
- Chi thế? Lý huynh?
Trao thơ cho nàng Lý Đức Uy nói:
- Dương muội hãy xem.
Mẫn Tuệ cầm lấy, trong thơ viết:
khoảng từ ngọ đến mùi, ngày mai, triền núi phía tây Chung Nam Sơn có màn kịch khá hay, bỏ qua uổng lắm.
Vỏn vẹn có hai dòng chữ, bên dưới không dấu hiệu, không ký tên.
Mẫn Tuệ lầm thầm:
- Như thế nghĩa là sao?
Dương Đô Đốc cau mày:
- Một mà kịch? nhưng là kịch gì?
Dương Mẫn Tuệ nói:
- Theo con, thì có thể đây là một cuộc đấu tài đấu trí của nhân vật võ lâm, bởi vì, nếu không thế, thì tại sao lại ở Chung Nam?
Đức Uy gật đầu:
- Tôi cũng nghĩ như thế Dương Đô Đốc hỏi:
_Mình có thể đoán biết là ai với ai, phe nào với phe nào không?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Rất khó mà đoán, Trường An thành hiện nay nhiều phe phái quá
Mẫn Tuệ nói:
- Trong thơ không nói rõ, nhưng cứ theo khẩu khí thì là rủ đến để xem chơi, mà nếu quả đúng như thế thì có thể hai phe này đều không phải bạn mình.
Đức Uy cười:
- Dương muội làm tham mưu cho Đô Đốc Phủ được lắm.
Dương Mẫn Tuệ cười:

- Cũng mong hai con chó cắn nhau.
Đức Uy lắc đầu:
- Khó doán lắm, hiện nay các phe đều tìm cách để cầu thân với bọn Mãn Châu, có mặt Mãn Châu tại Trường An ngày nào, thì ngày đó, đám cầu thân khó mà xung đột, dầu họ không ưa nhau, họ cũng phải giữ kẻ với ngươi chủ của họ, chỉ có thể ngấm ngầm để chọi nhau thôi.
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Lý huynh có lý, chỉ trừ trường hợp người chủ của họ vì lẽ gì đó cần phải hạ một bên mà họ không muốn nhúng tay.
Đức Uy cười:
- Bảo vệ ý kiến của mình bằng cách đó, Dương muội xứng đáng làm một nhà du thuyết lắm.
Mẫn Tuệ cười:
- Lý huynh cứ đề cao tiểu muội hoài, mới tham mưu rồi bây giờ du thuyết, coi chừng muội không dám nói gì cả đó nghe.
Dương Đô Đốc hỏi:
- Hiền điệt định đến đó sao?
Đức Uy trầm ngâm:
- Có lẽ phải đi, lão bá không thấy trong thơ nói đó sao? Bỏ qua uổng lắm.
Dương Đô Đốc có vẻ do dự:
- Có thể đó là cạm bẫy hay không?
Đức Uy đáp:
- Cũng không thể bảo là không có thể.
Mẫn Tuệ vụt nói:
- Tiểu muội cùng đi với Lý huynh?
Đức Uy cau mặt:
- Hiền muội Mẫn Tuệ nói nhanh:
- Tiểu muội cũng không dám nói là sẽ giúp đỡ được Lý huynh, chỉ vì muốn chứng kiến để mở rộng thêm tầm hiểu biết, không thấy trong thơ sao, bỏ qua uổng lắm.
Nàng cố ý lặp lại câu nói vừa rồi của Lý Đức Uy.
Do dự một lát, Đức Uy nói:
- Dương muội là.
Mẫn Tuệ cười:
- Lý huynh muốn chê tiểu muội là con gái nhà quan rồi đó phải không? Đâu phải như thế, là người quan sát và thấy rõ tình hình, Lý huynh đáng lý phải tập tành cho tiểu muội xông pha mới phải chớ, biết đâu một ngày gần đây rồi tiểu muội cũng phải lăn lộn giang hồ?

Đức Uy nói:
- Dương muội có nhớ ngày từ kinh sư trở về dây không? Bây giờ họ cũng chưa chịu thôi đâu, coi chừng Dương muội sẽ tạo cơ hội cho họ đó.
Mẫn Tuệ cười:
- Tiểu muội đi với Lý huynh, chỉ có Lý huynh biết tiểu muội là ai thôi, họ làm sao biết được, tiểu muội sẽ hoá trang làm một thơ đồng của Lý huynh là ổn chớ gì.
Đức Uy nhướng mắt:
- Ngu huynh không dám nhận như thế đâu.
Mẫn Tuệ háy mắt:
- Giả bộ vậy mà!
Dương Đô Đốc cười:
- Đức Uy, cứ để cho em nó đi đi, không cho thì nó cũng trốn đi đó.
Đức Uy gật đầu:
- Cũng được, nhưng chắc là phải cải trang Mẫn Tuệ cười:
- Tự nhiên, đã bảo sẽ làm thơ đồng cho Lý huynh mà.
Nàng nói chưa dứt câu thì bên ngoài có người vào báo:
- Bẩm đại nhân, bên ngoài có người tự xưng là từ Tổng Đàn Cùng gia bang xin cầu kiến.
Đức Uy đứng dậy ngay.
Dương Đô Đốc vẫy tay:
- Ra nói ta thỉnh vào.
Đức Uy vừa bước ra chợt thấy từ bên ngoài một gã thiếu niên khất cái được gã hộ vệ dẫn vào, hắn là một con ngươi vóc dáng nhỏ thó, nước da trắng hồng y như con gái, nếu hắn vận nữ trang chắc chắn ai cũng phải nhầm.
Đức Uy cười:
- Có phải một trong Tam Tuấn của Tổng Đường Cùng gia bang đó không?
Gã thiếu niên khất cái cúi đầu:
- Không dám, tại hạ tên Lăng Phong.
Đức Uy nói:
- Đường xa muôn dặm, thật là làm cực nhọc chư vị vô cùng Lăng Phong cúi đầu:
- Không dám, Phân Đường chủ Trường An báo cáo, theo lịnh triệu tập của Ngân Bài Lịnh, đáng lý chúng tôi phải đến sớm hơn.
Đức Uy hỏi:
- Lần này đến Trường An, không biết Tổng đường còn có ai nữa không?

Lăng Phong đáp:
- Phụng mạng đến đây do nhị vị Hộ pháp và năm vị Đường Chủ, cùng với ba anh em chúng tôi, Bang chủ vì phải chủ trì công việc của Tổng đàn và còn phải thường xuyên tùy hành lão Hầu gia nên không thể đến Trường An.
Đức Uy hỏi:
- Chẳng hay nhị vị Hộ Pháp, năm vị Đường chủ và hai bạn trong Tam tuấn bây giờ ở đâu?
Lăng Phong đáp:
- Chư vị ấy hiện tại đang ở Phân đường Trường An, cho tại hạ đến báo cáo cùng Lý thiếu hiệp.
Đức Uy nói:
- Chư vị đường sá xa xôi, vậy xin cứ yên nghỉ, sáng mai tôi sẽ đến vấn an.
Như nhớ ra chuyện bất hạnh xảy ra cho La Hán, Đức Uy hỏi:
- Chắc các vị vừa đến chưa rõ chuyện Phân đường?
Lăng Phong đáp:
- Đã có biết rồi và cũng đã có báo về đến Tổng Đường.
Hắn lấy ra một phong thư trao cho Lý Đức Uy:
- Lão hầu gia có dặn tại hạ trao lại cho Lý thiếu hiệp thơ này.
Đức Uy nhận thơ và đưa Lăng Phong vào chỗ Vân Tiêu đang nằm dưỡng bệnh.
Sau khi hỏi thăm tình hình, Vân Tiêu nói với Đức Uy:
- Đến hôm nay thì coi như thương thế đã hoàn toàn bình phục, vậy ngày mai tại hạ phải trở về Phân Đường, trước hội kiến với chư vị Hộ Pháp, Đường Chủ và sau đó là điều động công việc của Phân Đường, xin thiếu hiệp thưa lại với Đô Đốc đại nhân một tiếng.
Đức Uy gật đầu và đưa Lăng Phong trở ra ngoài.
Cầm phong thơ của Bố Y Hầu vừa gởi cho Lý Đức Uy, Dương Đô Đốc cau mày hỏi:
- Bọn tay chân của Lý Tụ Thành đã đến Trường An rồi sao?
Đức Uy đáp:
- Hiện tại thì chỉ thấy lộ mặt một ít người, nhưng chủ lực của chúng thì đang âm thầm tiến về phương Bắc.
Dương Đô Đốc kinh ngạc:
- Như thế chúng định giương đông kích tây sao?
Đức Uy đáp:
- Lý Tụ Thành thì không đáng lo lắng, cái đáng làm cho ta phải lâm vào nguy hiểm là Ngô Tam Quế bại binh, Tổng đốc Liêu Tôn Hồng Thừa Trù bị bắt, quân Mãn Châu đè nặng ở biên cảnh, trong khi tại

triều thì gian nịnh ngày một chuyên quyền Dương Đô Đốc chắc lưỡi:
- Quân Mãn Châu uy hiếp biên cảnh, quân Lý Tụ Thành đang âm thầm tiến về Bắc, triều đình gian nịnh lại chuyên quyền, như thế thì biết làm sao Đức Uy đáp:
- Tình hình hiện tại không làm sao quyết định vấn đề bao quát, tại kinh đã có Nghĩa phụ của tiểu điệt và chư vị trung thần cán đáng, chúng ta chỉ phải lo bảo vệ năm tỉnh miền tây này, cố làm sao cho bọn giặc không thể hoành hành hơn nữa Dương Đô Đốc nói:
- Bây giờ tình hình bốn phương rối loạn, đạo tặc nổi lên, nhưng năm tỉnh miền Tây này thì tương đối còn yên, mặc dầu Trường An ngấm ngầm những lực lượng địch nhân, lão phu muốn thượng sớ xin triều đình cho mang quân nghinh địch về hướng Bắc.
Đức Uy nói:
- Triều đình trao tây ngũ tỉnh cho lão bá vì đó là vùng sát nách Trường An, tất cả yếu khu thâm nhập để tập trung vào năm tỉnh nếu chúng ta không thận trọng, một mai thất thủ, địch quân xâm nhập Trường An thì Kinh Sư sẽ vô phương bảo vệ Dương Đô Đốc hỏi:
- Ý của hiền điệt là ta chỉ nên bảo vệ năm tỉnh miền Tây này thôi phải không?
Đức Uy đáp:
- Trong một hoàn cảnh nhứt định, một người không nên kiêm nhiệm, với tình hình hiện tại, theo tiểu điệt thì năm tỉnh miền Tây vô cùng quan trọng, địch quân đang đè nặng phương Bắc, nhưng chưa chắc đã có thể đánh rốc về kinh sư, giả như quả thật chúng đổ đánh về mặt đó, năm tỉnh miền tây này còn vững thì chúng cũng chưa dám buông lung, trái lại, nếu mặt Tây vùng sơ hở cùng bị uy hiếp, thì chúng sẽ tạo thế gọng kiềm, chừng đó, giặc chưa đến mà kinh sư cũng sẽ dễ dàng bị mất.
Đô Đốc thở dài:
- Hồng Kinh Lược là một tướng tài ba, ngày nay bị bắt, với lòng trung nghĩa của ông ta, lão phu e sợ rằng triều đình sẽ mất một người tôi lương đống.
Đức Uy cúi đầu mấp máy đôi môi, nhưng không hiểu sao hắn lại làm thinh.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Lý huynh, có phải còn có nhiều điều bất lợi nữa phải không?
Đức Uy lắc đầu:
- Không, ngu huynh chỉ nhớ lại chuyện nghĩa phụ nói về Hồng Thừa Trù Dương Đô Đốc cau mặt:
- Lão Hầu gia nói về Hồng Kinh Lược?

Đức Uy nói:
- Nghĩa phụ của tiểu điệt nhận rằng Hồng Thừa Trù là con người chỉ có vẻ bên ngoài, chứ không trung thực Dương Đô Đốc cau mặt:
- Theo ý của hiền điệt thì chuyện bị bắt này có thể không thật sao?
Đức Uy trầm ngâm:
- Không hẳn như thế, nhưng chỉ sợ hậu quả không toàn vẹn.
Dương Đô Đốc lắc đầu:
- Không đâu, Đức Uy chắc chắn sẽ không như thế, ai thì ta không biết chớ Hồng Thừa Trù thì ta hiểu sâu lắm nhất định ông ấy không đến nỗi hàng giặc đâu.
Đức Uy buồn:
- Tiểu điệt cũng hy vọng như thế.
Hắn ngần ngừ giây lát rồi nói:
- Xin lão bá và Dương muội hãy đi nghỉ, tiểu điệt còn phải đến thăm và bàn chuyện với Vân phân Đường Chủ để ngày mai gặp các vị Tổng đường Cùng gia bang Lý Đức Uy bước ra rồi, Mẫn Tuệ hỏi cha:
- Cha xem Hồng Thừa Trù có thể hàng Thanh không?
Dương Đô Đốc lắc đầu:
- Không đâu, Hồng Kinh lược không phải là người không tiết tháo, theo cha thì chuyện ấy không thể xảy ra.
Dương Mẫn Tuệ làm thinh, nàng cúi đầu có vẻ trầm tư.
Những người trẻ thường dễ thấy nhau, bằng vào dáng sắc của Đức Uy, nàng cảm thấy câu chuyện Hồng Thừa Trù bị bắt thật đáng nhiều lo ngại Trong một hoàn cảnh quốc gia bị giảm uy tín đối với dân chúng, ngoại xâm nội loạn rối ren, một vị đại thần như Hồng Thừa Trù đổi thay chí hướng là một chuyện quá nhiều bất lợi cho tinh thần chống giặc của binh sĩ dân chúng Nhưng, thế nước suy đồi, quan tướng vì dân thì ít mà sách nhiễu lê thứ thì quá nhiều như hiện nay, uy quyền của một triều đình lung lay tận gốc, không ai dám quyết đoán lòng người ra sao cả.
Có thể trước đây, Hồng Thừa Trù là một trung thần nhưng triều đình đã thế, dân chúng đã thế, liệu tinh thần của ông ta còn vững nữa hay không? Hay chính bản thân của ông ta cũng đã lung lay không phải vì sợ giặc, mà bị chèn ép, bị khốn đốn vì đám loạn thần khiến ông ta không còn đất đứng để làm cái công việc trung lương của ông ta, khiến ông ta cảm thấy chính mình cũng không còn được bảo vệ được mình, chớ đừng nói đền việc bảo vệ cho dân cho nước. Trong một hoàn cảnh như thế, ai dám nói đến ngày mai oo Vân Tiêu đưa Đức Uy và Mẫn Tuệ đến Phân Đường.
Đúng theo kế hoạch đã định, Mẫn Tuệ đã cải nam trang ăn vận như

một tên thơ đồng của Đức Uy, chỉ có điều là tên thơ đồng này hơi lớn và cũng quá đẹp y như là con gái.
Các cao thủ của Cùng gia bang đến gần phân nửa, nhị vị hộ pháp là Khúc Cửu Dương và Cung Tất Hiển, năm vị Đường Chủ là Đáo Nhứt Thọ, Quân Hải Thiên, Biên Minh, Phùng Ngọc Côn và Vương Đồng, trừ hai vị Hộ Pháp tuổi ngoài năm mươi, còn lại thì trên dưới bốn mươi, họ là những người ưu tú nhứt của Tổng đường đưa đến. Ngoài ra, còn ba gã thiếu niên được xem như tương lai nhứt của Cùng gia bang cũng được gọi là Tam tuấn là Thạch Quân, Tôn Dương, đã được Lăng Phong giới thiệu.
Sau khi ra mắt, Đức Uy nói bằng một giọng có nhiều áy náy:
- Về chuyện tổn thất của quý Phân Đường, trách nhiệm đó phần lớn do tại hạ, xin chư vị cảm thông, vì đó là việc ngoài dự liệu.
Cửu Dương nói:
- Ýù của thiếu hiệp, lão phu đã rõ phần nào, thật sự thì sự mê loạn tâm trí của La Hán là điều mà chúng ta đáng ngại.
Đức Uy nói:
- Tại hạ không dám nói chi nhiều, chỉ mong chư vị lấy nghĩa vụ làm trọng và nghĩ đến hoàn cảnh mất trí của La Hán mà dung tình.
Khúc Cửu Dương gật đầu:
- Tự nhiên, nhưng dù sao cũng phải đợi chỉ thị của Tổng Đường.
Như nhớ ra , ông ta lại hỏi:
- Lý thiếu hiệp có biết về chuyện Hồng Thừa Trù bị bắt rồi chớ?
Đức Uy đáp:
- Có tại hạ có đọc thơ của nghĩa phụ Khúc Cửu Dương lắc đầu:
- Đó là chuyện cách đây mấy ngày, tin mới nhứt cho biết Hồng Thừa Trù đã đầu giặc.
Đức Uy rúng động:
- Đúng vậy ư ? Mẫn Tuệ giật mình:
- Sao? Hồng Thừa Trù đã Trong cơn xúc động vì tin dữ, Mẫn Tuệ quên bẵng sửa giọng, khi nói được mấy tiếng, nàng mới nhớ ra nên vội nín ngang Bọn Khúc Cửu Dương vốn là những tay lịch duyệt giang hồ chỉ cần nghe thoáng qua là họ đã biết ngay có chuyện ẩn bí, họ cùng đưa mắt ngầm hỏi Lý Đức Uy Thấy Mẫn Tuệ thất thố, Đức Uy vội nói:
- Thật không dám giấu, đây là Dương cô nương, ái nữ của Dương Đô Đốc, nhưng vì đi ra ngoài đề phòng bất trác nên phải cải nam trang.
Bọn Khúc Cửu Dương lật đật thủ lễ:
- Chúng thảo dân thất kính.

Mẫn Tuệ nói:
- Vãn bối là con cháu, xin chư vị tiền bối đừng giữ lễ như thế, xin nhờ Khúc tiền bối cho biết rõ lại về tình hình của Hồng Kinh lược.
Khúc Cửu Dương nói:
- Không riêng Hồng Thừa Trù, chánh sách dụ hàng là mưu lược chung của Mãn Châu, riêng Hồng Thừa Trù thì đã được chúng nhắm lâu rồi, khi mới tấn công vào Tòng Sơn thành là chúng đã tìm cách dụ hàng. Chúng nhận thấy Hồng Thừa Trù là một đại tướng tài ba, lúc đó chúng cho người đến thuyết khách, nhưng bị Hồng Thừa Trù khẳng khái cự tuyệt Mẫn Tuệ hỏi:
- Theo gia phụ thì Hồng Thừa Trù khí tiết cao lắm, nhưng không hiểu tại sao bây giờ lại biến tánh như thế ấy?
Khúc Cửu Dương nói:
- Chuyện kể ra cũng khá phức tạp, sau đó chúng mua chuộc được viên phó tướng Hạ Thừa Đức là nội ứng công đoạt Tòng Sơn Thành, Kinh Lược Hồng Thừa Trù, Tuần Phủ Khưu Dân Ngưởng, các vị Tổng Binh Vương Đình Thần, Hoàng Diêm Giao, Tổ Đại Lạc và các Lãnh Binh Tổ Đại Thành, Tổ Đại Ưùng đều bị bắt, trong số đó có người tuẩn tiết, có người đầu hàng, chỉ có Hồng Thừa Trù biết đó là kế dụ hàng nên ông ta không ăn không uống, luôn cả đám tỳ nữ cũng không thèm ngó tới Mẫn Tuệ nói:
- Ban đầu thì thế, nhưng sau cùng ông ta không cự nổi với sắc đẹp, chúng đưa Hoàng Hậu Mãn Châu là Văn Hoàng Hậu đến, với sắc đẹp mê hồn của ngươi đàn bà này, Hồng Thừa Trù đành phải cúi đầu Mẫn Tuệ trố mắt:
- Hoàng đế Mãn Châu lại cho vợ mình làm như thế hay sao?
Khúc Cửu Dương đáp:
- Hai nước đang đi vào con đường sống chết, không ai chừa một thủ đoạn nào, huống chi Hồng Thừa Trù vốn là một viên đại tướng của triều đình, thu phục được ông ta xem như lấy được phân nửa giang sơn, chúng đâu có tiếc gì Mẫn Tuệ cau mày:
- Nhưng tại sao khi Hồng Thừa Trù bị bắt, triều đình hông hiểu thấu vấn đề quan trọng như thế để có phương sách cứu thoát ông ta?
Khúc Cửu Dương đáp:
- Hồng Thừa Trù được chúng điệu về tại Phan Dương, cả dãy Liêu Đông đã thuộc về tay chúng, với trùng trùng binh thế đó, làm sao có thể nói đến chuyện cứu thoát được? Thêm vào đó, triều đình lại không có quyết tâm, chỉ có lão Hầu gia chuyên tự thương thảo với Cùng gia bang phái cao thủ tiền nhậm Phan Dương để lo tìm cách cứu, nhưng bao nhiêu cao thủ của Cùng gia bang có đi mà không trở

lại, họ đã cùng vị quốc vong thân Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Làm thân Kinh Lược, thống lãnh cả một dãy Liêu Tô, đã được thác thổ phong cương mà Hồng Thừa Trù không dám chết thì quả là không thể nói đến vấn dề khí tiết Đức Uy cúi mặt thở dài Hắn chợt nhớ đến Thất Cách Cách, nhớ đến người con gái Mãn Châu, ngừoi con gái tài sắc và nhiều đức độ, lại đa tình hiện đang có mặt tại Trường An Không chú ý đến sự thay đổi sắc diện của Lý Đức Uy, Dương Mẫn Tuệ nói tiếp:
- Chuyện này cha tôi mà hay được chắc người đau lòng biết mấy.
Đức Uy dàu dàu:
- Đau lòng thì chắc không chỉ một mình Dương đại nhân đâu Hắn ngó Khúc Cửu Dương và hỏi:
- Khúc tiền bối chẳng hay tin này từ đâu đâu đưa về cho Tổng Đường thế?
Khúc Cửu Dương nói:
- Lão phu không rõ lắm, chỉ được Bang chủ báo tin, nhưng chắc là anh em Phân Đường Liêu Đông báo tin về, chỉ có anh em ở đó tin tức mới mau lẹ như thế.
Đức Uy trầm ngâm và nghiêm giọng:
- Về chuyện Hồng Thừa Trù hàng giặc có ảnh hưởng không hay rất nhiều cho sĩ khí nhân tâm, cho nên theo tại hạ thì tốt hơn hết quý bang nên thương lượng với nghĩa phụ tôi, cho một cái tin rằng Hồng Thừa Trù đã phản kháng tới cùng rồi tử tiết Mẫn Tuệ gật đầu:
- Đúng rồi, xin quý bang nên làm như thế, bây giờ sĩ khí nhân tâm đã nhiều chuyển động, chúng ta đều phải hết sức duy trì Mọi người có mặt thảy đều ngậm ngùi, không ai nói được tiếng nào, họ đều nghe lòng mình nặng trĩu Đứng vào phương diện bàng quan, thật không ai thấy điều đó là quan trọng lắm, bất quá người ta chỉ mắng Hồng Thừa Trù mấy tiếng hay bàn bạc với nhau về chuyện mãi quốc cầu vinh thế thôi, nhưng đối với những kẻ nhiệt thành yêu nước, đó là một chuyện đau lòng chớ không phải chỉ căm hận không thôi.
Cũng giống như một gia đình gặp cơn tai biến, thêm vào đó vừa đau lòng, vừa phải dối với mọi người rằng đứa con vẫn tốt có nhiều người mẹ phải gạt nước mắt nói với xóm giềng rằng con tôi..đã chết.
Đứng lặng một lúc khá lâu, Lý Đức Uy vụt nói, giọng nói của hắn bình tĩnh đến lạ thường, Mẫn Tuệ cảm thấy giống như một người vừa đưa thân nhân đến an nghỉ nghìn đời nơi phần mộ, cái bình tỉnh của sự chết lặng trong lòng. Hắn nói:
- Thôi, chuyện cứ như thế mà làm, bây giờ tại hạ phải kiếu từ, vì còn bận một việc hơi gấp.

Hắn vòng tay chào mọi người rồi ra hiệu cho Mẫn Tuệ bước ra.
Khúc Cửu Dương nói với theo:
- Lý thiếu hiệp, chúng tôi đến đây chưa định công việc hành động, nếu có điều chi cần thiết, xin thiếu hiệp cứ sai khiến.
- Không dám như thế Đức Uy ngầm ngừ nói tiếp:
- Nhưng nếu có thể, xin chư vị cho anh em tiếp tục tìm giùm cô nương Triệu Nghê Thường, nếu được tin xin thông báo đến Đô Đốc Phủ.
Khúc Cửu Dương gật đầu:
- Thiếu hiệp yên lòn,g chúng tôi sẽ nổ lực làm chuyện đó.
Đức Uy và Mẫn Tuệ bái biệt lui ra.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 38
Cuộc chiến Chung Sơn Nam

Hoàng hôn chìm xuống núi, Trăng theo mình trên cành, Ngoằn ngoèo bên dòng suối, Mút tầm mắt xanh xanh Một trong những bài thơ hay đã tăng thêm lòng hâm mộ được viếng cảnh Chung Nam sơn, một thắng cảnh được nhiều người truyền tụng.
Một dãy núi khá cao, khá rộng toa. lạc không xa về phía tây thành Trường An, nơi mà những thi nhân mặc khách ít nhất cũng phải có một lần đến viếng.
Cảnh núi vừa đẹp vừa hùng vĩ, khí vị rất thoát trần.
Lý Đức Uy và Mẫn Tuệ chưa đến giờ ngọ là đã có mặt ở phía tây triền núi.
Đã từng quen chiến trận kinh nghiệm về đối địch có nhiều, vừa đến triền núi là đã tập trung thính giác để dò xét tình hình.
Hắn nhận rất rõ, chẳng những nơi đây không có người mà chung quanh đó cũng không hề có dấu vết gì chứng tỏ có người mai phục.
Hắn đứng lặng gần như nhiều kinh ngạc.
Nghệ Thường mỉm cười:
- Lý huynh, sao thế?
Lý Đức Uy nhìn trở xuống dưới núi và nói:
- Có lẽ mình đến sớm.
Mẫn Tuệ nói:
- Bây giờ cũng đã gần đến giờ ngọ rồi, nếu có chuyện lạ như trong

thơ đã nói thì ít nhất cũng đã phải bắt đầu rồi chớ.
Lý Đức Uy cười:
- Tại làm sao lại phải? người ta muốn bắt đầu bao giờ là người ta bắt chớ? Hoặc là người ta buồn, người ta không chịu bắt đầu thì sao?
Nói xong câu nói đùa đó, Lý Đức Uy bỗng giựt mình.
Trong những ngày gần đây, nhứt là sau chuyện La Hán gây rối ở Đô Đốc Phủ, hắn gần như có mặt thường xuyên ở đó, cùng với Dương Đô Đốc và Mẫn Tuệ bàn kế hoạch đối phó, tìm Triệu Nghê Thường để cứu vãn một nhân tài, nhân đó hắn có dịp gần gũi và nói chuyện nhiều với Mẫn Tuệ. Hai người không còn một khách sáo, rất tự nhiên đúng với danh xưng huynh muội. Tuy Mẫn Tuệ không phải trong giới võ lâm, nhưng nàng đã từng học võ, đã từng đi lại Kinh sư với công chúa Trường Bình, sự giao thiệp nhiều đã làm cho nàng dạn dĩ chớ không như những cô gái nhà quan khác, thêm vào đó, vì muốn gởi gắm con mình, vì muốn con gái mình có chỗ tựa nương trong cơn quốc biến mà thân làm tướng không hẹn ở ngày mai, Đô Đốc cố tạo không khí tự nhiên, gia đình với Lý Đức Uy, càng làm cho cặp trai tài gái sắc này gần gũi thêm nhiều.
Thế nhưng, là con người đã được sự dưỡng dục của Bố Y Hầu, một cao thủ võ lâm mà cũng là một người học thức, đạo cao đức trọng Lý Đức Uy đã hấp thụ khá nhiều về đạo lý, hắn không bao giờ có ý nghĩ chớ đừng nói cử chỉ quá buông lung. Bây giờ, giữa cảnh mênh mông của rừng núi, giữa khung cảnh thiên nhiên dễ cho lòng người cởi mở, hắn đã để cho sự hồn nhiên bộc lộ và đã nói với nàng một câu có tính cách bông đùa.
Tuy câu nói vui trong nghĩa thông thường, nhưng hắn vẫn cảm thấy thân mật quá, gần gũi quá, bất giác hắn nhìn lại người bạn gái bên mình.
Đã cải nam trang nhưng không vì thế mà làm cho Mẫn Tuệ bị giảm cái đẹp của người con gái. Thông thường, một người đàn ông giả gái, rất dễ thấy sự gượng gạo, nhiều khi lố bịch, trái lại, một người con gái, nhứt là một cô gái đẹp cải nam trang, chẳng những không hề mất đẹp mà lại còn tăng thêm phần dễ cảm.
Giựt mình vì câu nói không hay của mình rồi ngó lại phát giác ra chuyện con người .dễ cảm đó càng làm cho hắn giựt mình hơn nữa. Có lẽ đây là lần thứ hai Lý Đức Uy phải giựt mình đối với một người con gái, trong hoàn cảnh của một người con trai không thể nghĩ đến chuyện tình khi đất nước đang trăn trở ngặt nghèo.
Cũng may, hình như Mẫn Tuệ không chú ý về sự sợ sệt đó của Lý Đức Uy, và cũng ngay trong lúc ấy, nàng phát hiện một chuyện lạ,

nàng chỉ tay về phía trước nói nhanh:
- Lý huynh, xem kìa!
Lý Đức Uy cũng nhìn ra và gật đầu:
- Nãy giờ mình chỉ chú ý chỗ kín mà không nhìn ngoài trống, cũng may Dương muội nhìn ra, nếu không chuyến đi này đã phí công rồi.
Mẫn Tuệ cau mặt:
- Nhưng cứ theo dấu mũi tên chỉ này thì không phải tại triền núi phía tây Chung Nam sơn như trong thơ đã nói hay sao?
Lý Đức Uy trầm ngâm:
- Cũng có thể giờ chót họ thay địa điểm, cũng có thể Mẫn Tuệ thúc:
- Cứ theo dấu chỉ của mũi tên đi, không khéo trễ mất.
Tánh háo kỳ làm cho nàng nôn nóng, nói xong là nàng đã vội băng mình đi trước Lý Đức Uy lật đật kéo tay nàng:
- Dương muội, đừng đi trước Lại một lần nữa, Lý Đức Uy giựt mình, lần này không những giựt mình mà hắn còn đỏ mặt Đối với Dương Đô Đốc, hay đối với bản thân của hắn trong trường hợp để cho Mẫn Tuệ theo, trách nhiệm của hắn nặng nề, thảng hoặc có gì bất trắc xảy ra cho nàng, không những dối với Dương Đô Đốc hắn sẽ không biết phải nói làm sao mà đối với lương tâm của hắn, hắn cũng sẽ bị suốt đời ân hận.
Chính vì thế, nên khi thấy Mẫn Tuệ càn lên đi trước, Lý Đức Uy hốt hoảng, hắn lật đật kéo tay nàng lại, nhưng khi bàn tay hắn chạm vào tay nàng, chạm vào cánh tay mềm mại của con gái hắn chợt cảm nghe rúng động Lần thứ nhất, trong trường hợp đối địch trước một vấn đề sanh tử tồn vong, hắn cầm tay Tổ Thiên Hương giữa bữa tiệc trong hoa viên nhà họ Tổ, cũng cầm tay người con gái, cũng cánh tay của người con gái đẹp, nhưng tinh thần hắn đang tập trung đối phó với trường hợp khó khăn, hắn không có thì giờ để nghĩ tới chuyện gì khác nữa, nhưng lần này thì khác, lần này giữa cảnh thiên nhiên vắng vẻ, giữa tinh thần huynh muội chớ không phải đối phương,vừa cầm tay nàng là hắn có ngay cảm giác nóng bừng, thứ cảm giác tự nhiên giữa hai động vật không cùng giống.
Mẫn Tuệ cũng bỗng đỏ bừng hai má, nàng đứng khựng ngay lại và chớp nhanh đôi mắt, cúi đầu Nếu nói sự cọ xát của hai cao thủ là biên giới của tử vong thì sự đụng chạm của đôi trai gái đã sẵn nhiều thiện cảm với nhau là lằn ranh giữa bằng hữu với ái tình, một lằn ranh mỏng manh, một lằn ranh như đường tơ kẽ tóc.
Không cần nhích chân, chỉ cần nhích hơi bằng tâm tưởng, lằn ranh không thấy nét ấy, lập tức bị xóa tan.
Thật là may, không biết nhờ vào nghị lực hay nhờ vào lương tri của

bổn phận, Đức Uy phản ứng thật nhanh, hắn phản ứng bằng cách không phản ứng, hắn giữ vẻ tự nhiên bằng cách cau mặt của một người anh:
- Dương muội thật là cẩu thả, phải để ngu huynh đi trước. Phải cẩn thận chớ!
Phản ứng của hắn thật nhanh, nhưng phản ứng của nàng cũng không chậm, vừa ửng mặt nàng bỗng sững sờ vì thái độ nghiêm trách giọng bề trên của hắn, và cũng chỉ một thoáng sững sờ là nàng lại thấy ngay tận tim đen của hắn, nàng hé nụ cười kín đáo, không phải nụ cười e thẹn vì sự đụng chạm vừa rồi mà là nụ cười sung sướng, thứ nụ cừoi của một cô gái vừa mới biết yêu.
Nàng tự nhiên theo sau hắn.
Mũi tên chỉ vào một hướng, không có đường mòn, cũng không trống trải, mũi tên chỉ ngay vào một khoảng cây chồi xen lộn với cỏ tranh cao khuất tới đầu.
Không biết khu rừng này còn sâu đến đâu, Lý Đức Uy và Mẫn Tuệ đứng nhìn ngược ra sau, mút tầm mắt không thấy chỗ tận cùng.
Đám rừng chồi có thể sẽ đi quanh theo triền núi, có thể đi giáp dãy núi không chừng, và nếu mũi tên không dừng lại mà cứ chỉ tới hoài thì hai người đi không biết bao giờ mới giáp.
Đức Uy và Mẫn Tuệ đi vào đám rừng chồi được chừng hai mươi mấy trượng thì gặp ngay một khối đá bằng phẳng khá lớn, mũi tên chỉ đường chỉ ngay vào phiến đá đó.
Lý Đức Uy dẫn Mẫn Tuệ bước ngang qua phiến đá đi thẳng theo hướng mũi tên, nhưng vừa bước qua phiến đá Lý Đức Uy vùng khựng lại.
Trên phiến đá, có người dùng đá trắng viết mấy hàng chữ:
tại nơi này là người có danh phận, xem kịch không nên mua giấy đứng, vì thế, ta đã vì các hạ mà dành chỗ trước nơi đây.
Hoang sơn cùng cốc, tìm được một phiến đá vừa bằng vừa sạch sẽ không phải là dễ, cho nên, nơi đây coi như thượng hạng ở những đại hí viện, vả lại các hạ vốn là con người dễ tánh, chắc chắn các hạ sẽ vừa lòng.
Từ giờ ngọ đến giờ mùi, vở kịch bắt đầu mở màn, sân khấu ngay dưới chân núi trước mặt, xin phiền các hạ cố đợi.
Tại hạ vì còn bận chút việc, không thể nghinh tiếp, đó là sự thật, mong các hạ đừng lấy lòng bí mật mà độ người không hề bí mật biết nhau không cần danh tánh.
Đọc xong mấy hàng chữ, Lý Đức Uy thật dở cười dở khóc.
Con người như hắn, lại được thiên hạ an bài như thế hay sao?

Nhưng sự thật là như thế. Ngươi ta đã biết có kịch hay, chỉ đường và mua sẵn ghế, như vậy không an bài thì còn gì nữa?
Mẫn Tuệ cười:
- Căn cứ theo lời lẽ này, hiển nhiên người mời không phải xa lạ với Lý huynh?
Nhưng không biết ai thế?
Lý Đức Uy cười:
- Giá như mà biết thì hay biết bao nhiêu.
Mẫn Tuệ ngó ngay mặt hắn:
- Lối viết đó là quen rồi chớ còn gì nữa.
Lý Đức Uy cừơi:
- Những người quen biết, trong đời ngu huynh rất có chừng hạng, trong số không nhiều đó, có bạn có thù. Bạn thì không thể dùng cách này đối với bạn còn thù thì họ luôn tìm cơ hội để kết liễu tính mạng của mình, nhưng xem dáng cách này thì không có gì chứng tỏ đây là thù cả. Đã không phải bạn mà cũng không phải thù, thật không biết phán đoán ra sao cho đúng.
Mẫn Tuệ trầm ngâm:
- Càng đoán không ra việc càng đáng sợ, càng không nhận được là việc cần phải vô cùng cẩn thận.
Lý Đức Uy nói:
- Nhưng bốn phía chung quanh đây không có điểm khả nghi nào cả.
Mẫn Tuệ cười:
- Người có lòng thì ta không nên phụ vì phụ kẻ có lòng là đắc tội, vậy mình cứ ngồi xuống đây đợi thử xem sao.
Nàng ngồi xuống một bên phiến đá, còn lại phân nửa chừa cho Lý Đức Uy.
Phiến đá không rộng lắm, hai người ngồi xuống là vai có thể đụng nhau, nhưng cô gái đã ngồi, đã để phần lại, người con trai không đủ can đảm để ngồi xuống hay sao?
Vả lại, nếu mình ké né, chứng tỏ trong lòng bất an, mà trong lòng có bất an là chứng tỏ mình có vấn đề! Lý Đức Uy đành phập phồng mà ngồi xuống.
Thật cũng không nên trách người mua giấy vì họ mời có một người chớ đâu dè lại đi một cặp, mà nếu họ biết đi có cặp thì sự chọn chiếc ghế không rộng như thế này, có phải là chuyện đáng trách hay đáng mang ơn?
Lý Đức Uy muốn có vẻ tự nhiên nên ngồi xuống, nhưng ngồi xuống rồi hắn mới thấy lòng không ổn, nhưng đã ngồi rồi nếu đứng lên thì lại càng không ổn hơn nữa, hắn bấm bụng trân mình.

Hai cái vai của hai người quả thật chạm vào nhau, chạm hơi mạnh mà chạm mạnh chứng tỏ là ngồi quá khít, quá sát vào nhau.
Mẫn Tuệ hơi ửng mặt, thế nhưng nàng không tỏ thái độ lúng túng, thân mình nàng cứ để tự nhiên chớ không hề khép nép.
Người con gái đã không khép nép thì đàn ông con trai lại bết hơn sao? Như thế là hắn cũng tự nhiên.
Đã là vật thể thì cái gì cũng có co có giãn, có tóp có bung, con người cũng thế, khi đứng, bề ngang có thể tóp lại, nhưng khi ngồi thì nhứt định nó sẽ bung ra, càng tự nhiên nó càng bung dữ mà cứ để nở tự nhiên như thế ấy thì, hai thân mình lại càng khít rịt vào nhau.
Lý Đức Uy cảm nghe vừa nóng mà cũng vừa hơi mát, da thịt của người con gái thật là huyền diệu.
Hơi hám trong người họ hình như rất đủ mùa, chỉ trừ mỗi một mùa đông.
Thời gian bị đọng lại một lúc như để lắng nghe, nhưng sau đó thì Mẫn Tuệ lên tiếng trước, nàng hỏi:
- Lý huynh không biết ai kỳ cục vậy hơ?
Ai kỳ cục! Mà kỳ cục cái gì? Nàng hỏi chuyện nào? Vì trong trường hợp này, hỏi chuyện nào trong hai tiếng kỳ cục đó đều đúng cả.
Mời xem kịch một cách kỳ cục, sắp đặt chỗ ngồi một cách kỳ cục, mà hai người cố làm ra vẻ tự nhiên, nhưng tim cứ nhảy nghe dồm độp như thế cũng kỳ cục luôn.
Lý Đức Uy phải lắc đầu, vì câu hỏi. Kỳ cục quá.
Hình như cũng cảm thấy ngay cái kỳ cục đó, nên Mẫn Tuệ cười gỡ rối:
- Lý huynh có biết ai viết đó không?
Bây giờ hắn mới có thể trả lời, hắn đáp:
- Không.
Mẫn Tuệ vụt nói:
- Xem nét chữ thì hình như không phải từ bàn tay ngươi đẹp?
Lý Đức Uy đáp nhanh:
- Đâu có, đâu phải!
Nói xong bốn tiếng vội vàng đó, hắn mới nhận ra mình thất thố.
Tại làm sao lại trả lời như thế? Tại làm sao dùng những tiếng nghe in là đính chánh, nghe in là như chối thế? Có gì đâu mà phải chối?
Mà nếu có thì tại hạ làm sao lại chối với nàng?
Cho hay, con người ta có lúc cũng phải kém thông minh. Lý Đức Uy là con người nói chuyện rất giỏi, nhất là ăn miếng trả miếng rất hay, thế nhưng trường hợp này thì lại quá vụng về.
Cho hay, khi đã dính vào chuyện khó nói giữa hai người bạn không

cùng một giống, con người lanh lợi cũng hoá thật thà, thật thà đến mức tự bộc lộ cái cần phải giấu trong lòng của mình ra cho người đối diện.
Không biết có thấy cái chuyện vô lý mà hữu lý ấy hay không nhưng Mẫn Tuệ lại thêm một câu:
- Tôi cũng đâu đã nói như thế Câu nói được tuôn ra, không những Đức Uy thở hơi không kịp mà chính Mẫn Tuệ cũng nghe tim đập rộn ràng.
Nàng muốn nhìn mặt hắn, nhưng nàng không đủ can đảm quay đầu, vì bây giờ mà quay đầu lại thì nhứt định hai mặt sẽ chạm vào nhau vì ngồi khít quá và trường hợp bây giờ, khoảng cách tâm tình của hai người giống y một miếng giấy quyến thấm nước đã lâu, chỉ cần một chút cử động, thật nhẹ thôi, miếng giấy quyến đó cũng sẽ rách toang, khoảng cách mỏng manh giữa hai người, của hai cõi lòng tha thiết, sẽ không còn giới tuyến!
Đức Uy làm thinh.
Mẫn Tuệ cũng làm thinh.
Không phải đã hết chuyện nói, nhưng họ nói không ra tiếng.
Thật lâu, Mẫn Tuệ vụt lên tiếng:
- Lý huynh nè, nghe nói một người con gái, lại là con gái nhà quan như tiểu muội, lại vạn dặm đường xa vào Kinh sư du ngoạn một mình, khi trở về lại cải trang thành người mặt thẹo như quỷ vậy, Lý huynh không cảm thấy không kỳ dị chút nào sao?
Đức Uy nhướng mắt:
- Kỳ dị? Sao lại kỳ dị?
Mẫn Tuệ nói:
- Là một đứa con gái nhỏ tuổi, lại con nhà quan, thế mà không giữ đúng tư cách tiểu thơ khuê môn bất xuất, một mình vào kinh kết bạn như thế, không kỳ à?
Đức Uy cười:
- Có gì đâu mà kỳ dị? Lão bá là một danh tướng, lẽ tự nhiên có con phải là cân quốc anh hùng chớ làm sao như những cô gái như cành liễu rũ? Ngu huynh không lấy làm lạ mà còn cho là chuyện tự nhiên.
Mẫn Tuệ nhướng mắt:
- Thật à?
Đức Uy cười:
- Thật chớ không lẽ lại giả với Dương muội?
Mẫn Tuệ cũng cười:
- Nói chuyện hay quá.
Nàng vụt nghe mặt mình nóng bừng và Đức Uy cũng nghe rung

động.
Chỉ mấy tiếng đó thôi, mấy tiếng rõ ràng không thể giải thích gì ngoài nghĩa đó, nhưng cả hai vụt cảm nghe thân thiết quá, cái thân thiết mà lúc nãy chưa có.
Nhưng Mẫn Tuệ đã nói lảng ra:
- Nghĩ cũng đáng cảm kích gia phụ, cha tôi không thủ cựu nên tôi mới được tự do như thế.
Đức Uy nói:
- Tại triều đình, lão bá là một kẻ trung can nghĩa khí, tại dân gian, là một vị quan biết thương dân, tự nhiên trong gia đình cũng đâu có thể là người cha hẹp lượng, vả lại, lão bá không có con trai.
Mẫn Tuệ nói:
- Đúng như Lý huynh nói, cha tiểu muội thật tốt, chỉ hiềm vì gia mẫu lại qua đời quá sớm.
Nàng cúi đầu, nét mặt chợt buồn hiu.
Đức Uy hỏi:
- Lão bá mẫu tạ thế từ bao giờ Dương muội?
Mẫn Tuệ đáp:
- Lúc tiểu muội vừa mười sáu tuổi, gia mẫu không nói gì với tiểu muội cả, chỉ cầm tay tiểu muội và nói nhỏ vào tai gia phụ, người dặn khi tiểu muội đến tuổi trưởng thành, đừng gả tiểu muội cho những con quan, đừng kén rể trong quan trường.
Không hiểu tại sao, Lý Đức Uy ngồi nghe mà tim mình cứ đập từng hồi rộn rã.
Mẫn Tuệ đều đều kể tiếp:
- Lúc đó, tiểu muội không hiểu, không hiểu tại sao khi sắp mất, gia mẫu lại trối trăn như thế, nhưng giờ thì tiểu muội đã biết rồi. Đó là cái lý không ai biết con cho bằng mẹ. Gia mẫu biết cảnh tình của tiểu muội không thể làm dâu con một nhà quan, biết tính của tiểu muội không thể gò bó trong khuôn khổ và có thể họ sẽ cho rằng tiểu muội là mất gia phong, thứ gia phong quan lại đó biết không?
Lý Đức Uy trố mắt:
- Nhưng gia phong Mẫn Tuệ chận ngang:
- Lý huynh không biết gia phong của bậc quan kỳ cục lắm, phiền phức lắm, cái này cũng không được, cái kia cũng không được, theo tâm lý của họ thì dâu con nhà quan là phải khuê môn bất xuất ngoài chồng ra không được nói chuyện với ai, phải trọn đời lúc thúc trong phòng, trong nhà sau, nếu không thế là bại hoại gia phong, thứ gia phong đó, tiểu muội nuốt không vô, gặp một người chồng có quan niệm như thế thì chắc chết còn sướng hơn nhiều.

Đức Uy trầm ngâm:
- Trong quan trường cũng không phải là không có những kẻ giang hồ hào phóng.
Mẫn Tuệ nói:
- Cũng có thể có, nhưng đến bây giờ, ngoài gia phụ ra, tiểu muội chưa thấy thêm được một nhà nào.
Đức Uy nói:
- Cũng có thể tại vì Dương muội chưa thấy được nhiều.
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Không, con người của tiểu muội đối với bất cứ người nào, bất cứ chuyện gì cũng không hề có thành kiến đâu. Cứ như chuyện Mãn Thanh xâm chiếm mà nói, tiểu muội cũng không vì thế mà căm hận đến mức không suy xét. Họ xâm chiếm cũng có lý do của họ, triều Minh bây giờ trong thì gian nịnh ngồi không hưởng lộc, ngoài thì tham quan hung hiếp vơ vét của dân, cương thổ không còn là vấn đề cần phải liều chết bảo vệ đối với họ. Những kẻ mang quân, đem thân ra nơi chiến trận, có mấy ai không biết nhớ quê hương, có mấy ai không biết thương cha mẹ vợ con, có mấy ai muốn cho thân mình vùi lấp, không người thu liệm? Đáng hận chăng là bọn tham quan ô lại, mãi quốc cầu vinh mà thôi.
Đức Uy làm thinh, hắn cảm thấy đối với kiến thức của một người con gái như nàng quả thật rất ít thấy, nhứt là không làm sao tìm ra được một người con gái nhà quan như thế.
Từ cảm mến đến khâm phục, từ khâm phục gia tăng cảm mến, hắn thấy người con gái này thật phi thường.
Mẫn Tuệ chầm chậm nói tiếp:
- Loạn thần tặc tử là hạng mà ai ai cũng mong tru diệt, nhưng biết bao giờ, biết thế hệ nào mới tiêu diệt sạch được bọn sâu dân mọt nước? Chết một tên, không chừng đã đẻ ra hai tên, triều đại nào cũng thế, tiểu muội không bi quan, nhưng không thấy tươi sáng một chút nào!
Đức Uy trầm ngâm và mỉm cười:
- Nhưng nếu không có loạn thầân tặc tử thì chắc cũng không có nghĩa sĩ trung lương, không có những vị tôi thần lương đống can trường cho lịch sử đề tên, ngàn năm bia tạc?
Mẫn Tuệ cũng cười:
- Lý huynh muốn nói đời phải có hề có tướng, có nịnh có trung, có cái xấu mới sanh ra cái tốt phải không? Như vậy, thôi thì đừng có cái tốt làm chi, miễn sao đừng có cái xấu là được!
Nàng bật cười thành tiếng:

- Thôi, bỏ đi, nói riết rồi coi chừng không tìm ra kết luận.
Ngưng một giây, nàng lại nói:
- À, nè, tiểu muội biết sư thừa của Lý huynh, mà Lý huynh thì vẫn chưa biết gì về chuyện đó của tiểu muội phải không?
Đức Uy nghe trong lòng hắn có nhiều mâu thuẫn. Đối với một người con gái kiến thức rộng và cởi mở như thế, ai lại không muốn được cùng nàng nói chuyện, ai lại không muốn cùng nàng tâm sự? Hắn cũng thế, nhưng đồng thời không hiểu sao, hắn bỗng hơi lo ngại. Giữa con người với con người, càng nói chuyện với nhau nhiều càng hiểu sâu về nhau, khoảng cách giữa hai người sẽ do đó mà rút lại càng lúc càng ngắn. Giữa hắn và nàng sẽ rút ngắn đến mức nào? Trong một hoàn cảnh hiện tại của hắn, trong hoàn cảnh đất nước mà ngày mai không ai dám nghĩ đến tương lai, hắn không dám nghĩ gì cả.
Hắn mỉm cười:
- Biết thì tốt lắm, là cần lắm, nhưng không dám hỏi.
Không hiểu tại sao, đối với Đức Uy, đôi mắt của Mẫn Tuệ gần đây bỗng có đuôi, nàng nhìn hắn trong đôi mắt đó, nàng cười.
- Khách sáo lắm, không dám hỏi, Lý huynh, lời lẽ gì mà xa lạ quá vậy?
Nàng vụt hỏi:
- Lão hầu gia, có khi nào nói với Lý huynh về một lão Ni mù mắt không?
Lý Đức Uy kêu lên:
- Manh Đại sư!
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Đúng rồi, thầy của tiểu muội đó.
Đức Uy cau mặt hỏi:
- Như vậy thì Mẫn Tuệ chận ngang:
- Lão Ni chỉ nhận tiểu muội là đệ tử chớ không cho phép chuyện xuất gia, Lão Ni bảo rằng duyên nghiệp của tiểu muội không phải đi vào hướng tu hành và bảo đừng bao giờ nghĩ về chuyện đó. Lão nhân gia đã có chọn người để truyền y bát, người đó là công chúa Trường Bình.
Đức Uy kêu lên:
- Sao lại chọn Công chúa Mẫn Tuệ thở ra:
- Lão nhân gia bảo mỗi người đều có nghiệp duyên, không chọn tiểu muội mà lại chọn công chúa, chuyện thật cũng kỳ.
Đức Uy hỏi:
- Chuyện đó công chúa có biết chưa?

Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Chưa biết, chỉ có tiểu muội biết thôi, lão nhân gia bảo chưa tới lúc, công chúa còn phải thêm một thời gian ngấm bụi phí hoa nữa, đến lúc rồi người mới cho biết.
Đức Uy bỗng cúi đầu tư lự.
Thế nước đang hồi nguy biến, nhà đại Minh quả thật mong manh, một vị lão ni thông kim bác cổ khám phá trần ai đã nói như thế là ý nghĩa gì? Hắn không hiểu rõ ràng nhưng trong trực giác hắn chợt cảm nghe rúng động.
Phải chăng Hắn chưa kịp suy nghĩ gì thêm thì Mẫn Tuệ vụt chỉ tay xuống núi:
- Lý huynh xem kìa!
Đức Uy lật đật nhìn theo Từ phía Trường An, một cỗ xe hoa lệ rèm che kín mít đang lao tới, trước xe bốn con kiên mã chở trên lưng bốn gã đại hán áo đen, sau xe mấy mươi kỵ sĩ tiền hộ hậu ủng, thinh thế lẫy lừng.
Cỗ xe sang trọng lắm, bậc hầu gia có lẽ cũng đến mức đó thôi.
Đức Uy thì thầm:
- Nhân vật nào thế cà Mãi đến khi vừa tầm mắt, nhìn thấy rõ tên đánh xe, Đức Uy buột miệng kêu lên:
- Nam Cung Nguyệt!
Mẫn Tuệ cũng giựt mình:
- Nam Cung Nguyệt? Đạo Sư Nam Cung Nguyệt, tại sao?
Đức Uy nói:
- Chính hắn, hắn là người đánh xe đó?
Đức Uy gật đầu:
- Đúng rồi, đám đại hán áo đen là hắc y đấu sĩ, đoàn quân tinh nhuệ của tướng cướp miền Nam đó.
Mẫn Tuệ thắc mắc:
- Một kẻ danh tiếng lẫy lừng, chưa hề biết cúi mặt trước ai, thế sao lại làm kẻ đánh xe. Chẳng lẽ người trong xe lại là nhân vật cao hơn hắn nữa hay sao?
Đức Uy lắc đầu:
- Làm sao biết được? Là một con người hung bạo ngang tàng lại đi đánh xe cho kẻ khác đủ thấy người ngồi trong xe là Ngay khi đó, ba tiếng nổ vang lên, bốn con kiện mã đi đầu vụt chồm lên đứng dựng bằng hai cẳng sau, hất bốn tên kỵ sĩ áo đen xuống đất.
Cỗ xe dừng lại, đám kỵ sĩ phía sau tràn tới.
Đức Uy kêu nhỏ:
- Phong lôi tiễn của Cùng Thần Kim Nguyên Bá!

Mẫn Tuệ ngạc nhiên:
- Tuy không ưa nhau, nhưng nghe đâu từ trước đến nay họ không hề đụng chạm, thế sao hôm nay Kim Nguyên Bá lại công nhiên khai chiến?
Đức Uy cũng băn khoăn:
- Thật là lạ, khó mà đoán được lắm. Đúng là màn kịch bỏ qua rất uổng.
Mẫn Tuệ cười:
- Nhưng biết có chắc phải là màn kịch người viết thơ mời mình xem đó hay không hay là chuyện tình cờ?
Đức Uy cười:
- Làm gì có chuyện tình cờ?
Hai người chỉ mới nói mấy câu, tình hình dưới núi đã có nhiều biến động.
Trước đoàn xe ngựa của Nam Cung Nguyệt lại xuất hiện thêm một đoàn người ngựa nữa.
Một con bạch mã ở hàng trước nhứt chở trên lưng một lão già, vị vạn hộ Trường An Tổ Tài Thần.
Đi kèm sát Tổ Tài Thần là Cùng Thần Kim Nguyên Bá, sau cùng là đám cao thủ được Tổ Tài Thần quý trọn,g được ông ta nuôi dưỡng chu đáo để cùng bảo vệ ngôi vị của ông ta và sau chót là hơn trăm tên cung thủ thuộc hạ được huấn luyện tay cung cứng nhứt của Kim Nguyên Bá.
Hằng trăm tên, tên nào cũng đã thẳng dây, đao cũng tuốt ra khỏi vỏ, đúng là chuẩn bị nghinh đại địch.
Thinh thế của phe Tổ Tài Thần càng mạnh, càng nâng giá trị đối phương, chứng tỏ họ đã đánh giá Nam Cung Nguyệt đúng mức chớ không phải xem thường, mặc dầu đây là phần đất của họ còn Nam Cung Nguyệt mặc nhiên là lực lượng viễn chinh.
Ngoài hai lực lượng đối đầu chính yếu, phía bên trái, cách hàng trận xa xa còn có một tốp người. Họ khoảng chừng hai mươi mấy tên kỵ sĩ, ngựa của họ cao lớn khác thường, y phục của họ cũng nổi bật vì sang trọng và uy vũ.
Chỉ cần nhìn qua, không đợi Đức Uy nói, Mẫn Tuệ cũng biết ngay đó là đoàn vệ sĩ Mãn Châu đứng đầu là người con gái như hoa như ngọc, người con gái hoàng tộc cầm đầu đoàn quân gián điệp xâm nhập Trường An, Thất Cách Cách.
Vị công tử Phúc An đứng phía sau lưng nàng.
Họ không có vẻ tham chiến, bằng vào dáng cách đủ thấy họ đến để chứng kiến hoặc tham quan.

Đức Uy buột miệng lầm thầm:
- Tại làm sao cũng có nàng?!
Nói lầm thầm nhưng Mẫn Tuệ cũng đã nghe và nàng cũng nhìn theo hướng mà Đức Uy chăm chú, nàng hỏi:
- Ai?
Đức Uy trả lời nhưng vẫn chứ nhìn về hướng đó:
- Thất Cách Cách của Mãn Châu.
Aùnh mắt của Mẫn Tuệ vụt ngời lên, nàng nhìn Đức Uy bằng đuôi mắt:
- Quả là một vị Kiều nữ của Hoàng Tộc Mãn Châu, thật nghe danh không bằng thấy mặt. Người ta bảo nàng là giai nhân tuyệt sắc thật không ngoa chút nào cả. Cái đẹp của cô gái Mãn Châu Lý huynh, chính tiểu muội là gái mà thấy cũng muốn xiêu đó, chỉ có điều hình như cái đẹp của nàng có nhiều sát khí Câu nói chứa nhiều ý của Mẫn Tuệ làm cho Đức Uy cảnh giác, hắn lật đật chuyển đề:
- Tổ Tài Thần chận đường Nam Cung Nguyệt, bọn Mãn Châu lại đứng một bên làm khán giả như thế là nghĩa lý làm sao cà?
Như đã xoi thấu ruột gan của người con trai vũ dũng mà đầy chất hào hoa, Mẫn Tuệ cười:
- Kìa, Lý huynh hãy nghe, Tổ Tài Thần nói chuyện với Nam Cung Nguyệt Bây giờ Đức Uy mới chịu dời tia mắt về phía bên hàng trận. Quả nhiên, họ đang nói chuyện với nhau

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 39
Hai con cọp dữ gặp nhau

Tổ Tài Thần cho ngựa đến gần, Nam Cung Nguyệt ngồi trên xe lưng thật thẳng họ đang nói chuyện với nhau, nhưng vì hơi xa và gió hơi mạnh, nên Đức Uy và Mẫn Tuệ không nghe gì cả.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Lý huynh có nghe thấy gì không?
Đức Uy lắc đầu:
- Đâu có nghe được tiếng nào.
Mẫn Tuệ cười:
- Cái vị mời mình xem kịch này thật thì thôi, mua ghế điệu này chắc là muốn cho mình xem kịch câm chắc.

Đức Uy nói:
- Đã có công nghiên cứu sắp đặt như thế này, chắc họ cũng có cái lý của họ chớ, không phải vô tình đâu.
Mẫn Tuệ nói:
- Ngoài việc cố làm cho họ đừng phát hiện ra mình, tiểu muội không thấy có lý gì khác nữa.
Đức Uy không đáp, hắn tập trung tinh thần chú ý những diễn biến phía dưới chân núi.
Mẫn Tuệ nói:
- Cứ theo cách này mà xét thì người mời mình đến đây là bạn chớ không phải là thù!
Đức Uy gật đầu:
- Đến bây giờ thì có thể xác định được rồi, chẳng những người này không thấy có gì đáng gọi là ác ý đối với mình, cũng không thấy có triệu chứng đáng làm cho mình lo ngại.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Vậy Lý huynh có đoán được là ai chưa?
Đức Uy nói:
- Người quen thì không nhiều, trong số đáng gọi là bạn lại càng không nhiều, thế nhưng ta vẫn chưa đoán được.
Mẫn Tuệ chớp mắt:
- Có thể vị kiều nữ Mãn Châu đứng dưới kia không?
Đức Uy giật mình, hắn vội lắc đầu:
- Không phải đâu, nàng với tôi là địch chớ đâu là bạn?
Mẫn Tuệ lặp lại:
- Là địch chớ không là bạn? Có phải thế không? Lý huynh đã có những chuyện riêng với nàng nhiều lắm kia mà!
Không hiểu tại sao, vấn đề giao thiệp giữa hắn và Thất Cách Cách chính hắn đã thuật lại cho Dương Đô Đốc và Mẫn Tuệ nghe, hắn thuật một cách tự nhiên, cả ba người đều thấy là thường trong công tác gián điệp từ trước đến nay, có hơn chăng là đôi bên không có gì ác ý, thế thôi. Nhưng bây giờ, cũng từ cửa miệng của Mẫn Tuệ, hai tiếng chuyện riêng nàng nói giữa hắn và cô gái Hoàng Tộc Mãn Châu làm cho hắn rung động, không biết tại ví ý nghĩa câu chuyện đã khác, hay là giữa hắn và Mẫn Tuệ đã khác hơn những ngày trước đây? Trước đây, hắn nói với nàng về chuyện giao thiệp với Thất Cách Cách, hắn không thấy gì cả, thế nhưng bây giờ khi nàng đề cập chuyện đó là hắn muốn chối phăng.
Tại làm sao thế? Tại làm sao bây giờ hắn bỗng ngại ngùng?
Ngại hay sợ? Mà sợ cái gì?

Chắc chắn hắn không sợ về chuyện có quan hệ đến hai nước giao tranh, hắn sợ chuyện khác, hắn sợ Mẫn Tuệ nghi hắn có tình ý với Thất Cách Cách.
Nhưng tại sao hắn phải sợ chuyện đó với nàng?
Chính Đức Uy cũng khó lòng giải thích.
Nhưng với người khác, người ngoài cuộc có thể thấy như ban ngày. Đối với một ngừoi bạn gái thông thường, khi họ thấy mình đi chơi hay thân mật với một ngừoi bạn gái khác thì không có gì đáng ngại, nhưng khi mình bắt đầu nghĩ đến tình yêu thì đối với người mà mình nghĩ đến đó, tự nhiên mình phải e dè, phải giấu biệt nếu mình có đi chung hay nói chuyện với một người con gái khác.
Đó là đối với yêu, hay người mà mình định yêu. Đối với Mẫn Tuệ, Đức Uy đã định gì chưa? Nếu có thì tại sao? Cử chỉ nào, lời lẽ nào chứng tỏ, hay dẫn tới điều đó?
Đức Uy chắc chắn không phải đáp được mà cũng không ai giải đáp dược, nó là sự vi diệu của tâm linh, của trực giác.
Bây giờ, chỉ có thể ghi nhận là Đức Uy bắt đầu né tránh về những bạn gái khác trước mặt Dương Mẫn Tuệ.
Hắn lại lật đật lắc đầu:
- Không, không có thể như thế, lập trường hai bên là đối địch, Dương muội biết rõ chuyên ấy mà.
Mẫn Tuệ cười:
- Biết, biết rõ đồng thời tiểu muội còn biết thêm rằng ở đời có nhiều chuyện trái nghịch lạ lùng, có nhiều khi lập trường là đối địch, là hai phái địch thù, nhưng còn chuyện tâm tình riêng tư thì lại là bằng hữu. Lý huynh có nhớ nhóm Sơn Đông khởi nghĩa đời Đường không? Đơn Hùng Tín với đám Trình Giảo Kim, Tần Thúc Bảo đó, đại địch đó nghe, nhưng anh em đồng sinh tử đó nghe.
Đức Uy đã ngán nàng quá rồi, hắn cười gượng:
- Chuyện đời xưa mà lại là chuyện bạn trai với nhau có khác mà Mẫn Tuệ háy mắt:
- Khác hả? Còn chuyện Lý huynh bị bức bách, rồi nàng đem chuyện tổ mẫu của hắn chết lén báo cho Lý huynh biết đó thì sao? Đại địch thì biết rồi, nhưng tự giao như thế là cạn lắm sao?
Đức Uy cứng họng, hắùn bắt qua chuyện khác:
- Nhưng chuyện này xem hình như chắc không phải người ấy đâu, xem xét chữ trong thơ và nét chữ viết trên phiến đá này không phải là chữ của đàn bà mà.
Mẫn Tuệ bĩu môi:
- Dễ ợt, Lý huynh muốn không? Tiểu muội viết thứ chữ đàn ông cho

xem Đức Uy vụt kêu lên:
- Đánh rồi Mẫn Tuệ nhìn xuống, quả nhiên họ đã ra tay.
Phía đám Hắc Y của Nam Cung Nguyệt đã có mấy tên ngã ngựa nằm dài bất động.
Tổ Tài Thần với tư cách chủ nhân, ông ta đã lui ra sau. Cùng Thần Kim Nguyên Bá với ba mũi Phong lôi tiễn đã nằm trên dây cung căng thẳng.
Hơn trăm cung thủ tinh luyệân của Kim Nguyên Bá đã bao thành một vòng tròn, đánh Nam Cung Nguyệt bị vây vào giữa.
Mấy mươi Hắc Y đấu sĩ của Nam Cung Nguyệt cũng làm thành một vòng tròn giữ chặt cỗ xe.
Tình thế rõ ràng, trận ác chiến đẫm máu chỉ còn trong một cái vẫy tay.
Thình lình, từ trên đầu xe, Nam Cung Nguyệt vụt đứng phắt lên, chiếc hình nhân nặng trăm cân trên tay hắn đưa cao trông như một thiên thần.
Mẫn Tuệ nói:
- Người trong xe không biết là ai nhưng bằng vào cách đó đủ thấy là một nhân vật thật vô cùng trấn tĩnh.
Một tiếng rập lên như tiếng cọp gầm, những Hắc Y đấu sĩ của Nam Cung Nguyệt đặt tay lên yên một lượt và cùng một lượt những thanh đao sáng chói được vung lên.
Họ hành động thật nhịp nhàng như một đạo quân tinh nhuệ chớ không như những bọn cướp thông thường.
Đức Uy nhướng mắt:
- Nam Cung Nguyệt quyết nghinh chiến.
Mẫn Tuệ nói:
- Địch động ta ít, trong khi bọn Mãn Châu lại chưa biết ra sao, phía Nam Cung Nguyệt có nhiều bất lợi Lại một tiếng như sấm nổi lên, bọn Hắc Y Đấu Sĩ ánh thép ngời ngời bay về phía đám cung thủ của Kim Nguyên Bá Nam Cung Nguyệt cũng bắt đầu hành động, tay cương của hắn giật mạnh, ngựa quay đầu kéo cỗ xe rẽ ngang bên trái.
Tiếng thét rập tiếng, tiếng rú cũng rập lên, cả hai bên đều có thương vong.
Thủ hạ của Nam Cung Nguyệt Hắc Y Đấu Sĩ quả xứng với danh xưng, tuấn mã của họ tràn lên, từng mảng áo, từng bựng máu bắn lên, đám cung thủ của Kim Nguyên Bá có nhiều người ngã xuống, nhiều khoảng trống giạt ra. Vì họ là xạ thủ, nhưng bây giờ thì đám Hắc Y Đấu Sĩ đều có khiên mây.

Nhưng, đó chỉ là hiệp đầu, có lẽ bên Nam Cung Nguyệt tràn lên nhanh quá, chớ thật sự thì hiệp kế tiếp có khác, đã là cung thủ được huấn luyện kỹ càng, trong hiệp kế tiếp gần phân nửa Hắc Y Đấu Sĩ của Nam Cung Nguyệt đã rơi xuống ngựa.
Những mũi tên bịt sắt đều ghim vào nơi hiểm yếu.
Chỉ liếc qua là không còn muốn nhìn lại thêm lần nữa, quả là ác đấu, thây người oằn oại, máu bắn lên và xối xuống, cỏ xanh đẫm ước đỏ ói một vùng rộng lớn.
Nhiều tiếng nổ vang vang lên, hai con tuấn mã kéo xe Nam Cung Nguyệt máu hắn ngay giữa trán, ngã xuống không lôi được cỗ xe thêm một khoảng nào.
Nam Cung Nguyệt gầm một tiếng như sư tử sút chuồng, hắn từ trên đầu xe nhảy dựng lên, chiếc hình nhân trong tay hắn cuống gió ào ào về phía Kim Nguyên Bá.
Cây cung to bằng bắp tay của Kim Nguyên Bá chỉ kịp đưa lên nửa chừng, đã vuột tay bay tuốt ra sau, Kim Nguyên Bá cả ngựa lẫn người dội ngược.
Hai chân con tuấn mã của Kim Nguyên Bá nổi lên tiếp, nhưng cuối cùng không làm sao chịu nổi trớn đánh quá mạnh của hình nhân, nó vụt sụm xuống. Nhưng quả là tay cỡi ngựa có tài, Kim Nguyên Bá vừa bị cú đánh như trời giáng, cánh tay còn đang tê điếng, nhưng hắn vẫn không té xuống, hai chân và mông hắn như được đóng cứng vào yên ngựa.
Nhưng đám cao thủ đứng bên Tổ Tài Thần đã kịp thời hành độn,g họ cùng tiến lên sáu tên, hai tên ngăn Nam Cung Nguyệt đang thừa thắng xông lên, hai tên đỡ ngựa Kim Nguyên Bá và hai tên khác lẻn phóng tới cỗ xe.
Mẫn Tuệ nhìn trân và nói nhỏ:
- Công lực của Nam Cung Nguyệt ghê quá, chắc chắn sẽ có người nhẹp dưới hình nhân của hắn.
Quả đúng như nàng nói, Nam Cung Nguyệt hoành thân trở lại chiếc hình nhân cuốn ngược về phía hai gã vừa lẻn tới bên xe.
Thân hình cao lớn dình dàng, nhưng hành động của Nam Cung Nguyệt nhanh không thể tưởng, hắn vừa quay mình lại, vừa nhấc tay lên thì hai cao thủ của Tổ Tài Thần chưa đến bên xe đã như hai con diều giấy đứt dây bắn tuốt lên cao, cái hình nhân trong tay Nam Cung Nguyệt tán nhẹp họ không la được tiếng nào.
Đức Uy cau mày:
- Nghe danh độc thủ Nam Cung Nguyệt quá lâu, bữa nay mới thấy tận mắt lối giết người của hắn.

Mẫn Tuệ nói:
- Con người đó có một khí lực thiên phú như thế, đối với hắn nên dùng trí chớ tuyệt đối không nên dùng sức.
Sau khi vung tay làm cho hai tên thủ hạ của Tổ Tài Thần nhẹp đép bay xa, Nam Cung Nguyệt tràn mình đứng chắn ngang trước xa, hình nhân hoành ngang ngực, hai mắt hắn bắn ra như tia lửa.
Đám cao thủ bên sau Tổ Tài Thần không xông ra nữa, tất cả đều thúc thủ cũng như ngán cái hình nhân trăm cân của Nam Cung Nguyệt, cho nên lão ta cũng không tỏ ý cho thủ hạ tiến lên.
Bên này tạm thời im lặng, nhưng phía bên kia, phía bên đám Hắc Y Đấu Sĩ và đám cung thủ vẫn tiếp tục quát tháo, tiếp tục rú lên, tiếp tục bắn máu.
Bọn cung thủ hành dộng, nhưng bây giờ lần lần lùi bước, đám Hắc Y Đấu Sĩ quả xứng danh một đấu với mười, sào huyệt của bọn Bạch Liên Giáo tại Trường An bị quét một cách dễ dàng cũng phải.
Mẫn Tuệ nói:
- Bọn Tổ Tài Thần khó thắng.
Đức Uy lắc đầu:
- Còn sớm, chưa chắc lắm đâu. Bọn Mãn Châu đã bắt đầu kìa.
Mẫn Tuệ nhìn qua, quả nhiên, Thất Cách Cách và bọn Phúc An dã cho ngựa bốn vó nhỏ về phía trận.
Nàng hỏi:
- Lý huynh cho rằng bọn Mãn Châu sẽ giúp phía Tổ Tài Thần?
Đức Uy hỏi lại:
- Theo Dương muội thì sao?
Mẫn Tuệ nói:
- Căn cứ vào mục đích thu phục nhân tài thì đáng lý họ phải giúp Nam Cung Nguyệt.
Đức Uy lắc đầu:
- Dương muội không biết, Tổ Tài Thần và Mãn Châu đã có lễ thông gia.
Nam Cung Nguyệt vụt quay mình, hắn giở rèm phía sau xe chồm vào ôm xốc lấy một người Thiếu chút nữa Đức Uy đã nhảy dựng lên, hắn nói:
- Tổ Thiên Hương!
Thấy Đức Uy thảng thốt, Mẫn Tuệ cũng ngạc nhiên:
- Ai vậy?
Đức Uy đáp:
- Con gái của Tổ Tài Thần.
Như hiểu rõ chuyện giao tranh sanh tử của họ, Mẫn Tuệ gật gù:

- Thảo nào Bây giờ thì Tổ Tài Thần đã động.
Lão giục ngựa hướng xéo lên ngõ Nam Cung Nguyệt muốn băng qua.
Nam Cung Nguyệt vì vướng bận ôm xốc Tổ Thiên Hương nên hành động có phần hơi chậm, hắn vừa muốn lướt vây mà chạy thì đã bị Tổ Tài Thần chận lại.
Lúc đó, Thất Cách Cách cũng giục xông ra, hình như nàng cũng sốt ruột về chuyện Tổ Thiên Hương ở trong tay địch.
Nam Cung Nguyệt vùng quắc mắt ngó thẳng vào mặt hai người và hình nhân trong tay hắn giá ngay lên đầu của Tổ Thiên Hương.
Hắn muốn đem sanh mạng nàng ra để uy hiếp Tổ Tài Thần và Thất Cách Cách.
Quả nhiên, hành động của hắn có hiệu lực ngay.
Tổ Tài Thần và Thất Cách Cách cùng ghìm cương ngựa lại.
Hai người cầm đầu đã bất động, đám thuộc hạ cũng phải bất động theo, thế bao vây không phá mà tự nhiên tan ra.
Hành động của bọn Hắc Y Đấu Sĩ của Nam Cung Nguyệt thật nhanh và vô cùng bình tĩnh, khi thấy chủ tướng đã khống chế được địch nhân, chúng giạt ra hai bên chụp lấy ngựa đang lần quần trong trận đấu vừa thót lên xoay quanh hộ vệ Nam Cung Nguyệt.
Đứng từ xa không nghe rõ, nhưng bằng vào dáng cách thì hình như Nam Cung Nguyệt ra lịnh gì đó, cho nên bọn Hắc Y Đấu Sĩ cùng một lượt giật trái dây cương cho ngựa chạy xuống hướng nam.
Bọn Hắc Y Đấu Sĩ chạy được chừng hơn mười trượng thì Nam Cung Nguyệt cũng thót lên lưng ngựa và quay qua nói gì đó với Tổ Tài Thần rồi phi ngựa theo đám Hắc Y Đấu Sĩ.
Thất Cách Cách đứng nhìn theo, nàng cau mày thật sâu nhưng không nhúc nhích Tổ Tài Thần vụt dậm chân và vung tay thật mạnh Cỗ xe ngựa còn bỏ lại chiến trường vừa đúng tầm tay và ngọn chưởng của Tổ Tài Thần đã giáng xuống nát văng từng mảnh nhỏ.
Đứng ở chỗ nấp, Đức Uy gật gù:
- Tổ Tài Thần quả xứng là một con người thần lực.
Mẫn Tuệ cười:
- Thần lực thì cũng xứng, nhưng trận này thì kể như ông ta thảm bại.
Đức Uy nhìn theo đoàn quân của Nam Cung Nguyệt, bây giờ thì họ đã cách đó hơn trăm trượng, họ đã bỏ hẳn dốc núi và đã đến cạnh khu rừng lớn.
Gặp rừng thì đừng vội, đó là nguyên tắc căn bản của võ lâm, Nam Cung Nguyệt không sợ bọn Tổ Tài Thần mai phục, hắn lại lợi dụng vào nguyên tắc đó, hắn vẫy tay cho đám Hắc Y Đấu Sĩ của hắn rẽ

vào rừng.
Tự nhiên, hắn cố làm cho đám Tổ Tài Thần không dám đuổi theo, hoặc là hắn sẽ vào đó rồi mai phục lại.
Nhưng khi đám Hắc Y Đấu Sĩ và Nam Cung Nguyệt vừa vào khuất trong rừng thì chuyện lạ xảy ra Giống y như người ta ném từng bao cát, đám Hắc Y Đấu Sĩ từng lên, từng tên một từ trong rừng văng bổng ra ngoài nằm dài dưới đất không còn nhúc nhích.
Tiếp theo là đàn ngựa giống như kẻ đốt đuôi, từ trong rừng ào ào chạy ngược trở ra băng đồng tứ tán.
Chỉ trừ Nam Cung Nguyệt là không thấy trở ra.
Đám thuộc hạ của Tổ Tài Thần và Thất Cách Cách cùng theo hai vị chủ nhân phi ngựa tới như bay.
Họ vừa tới chỗ là băng thẳng vào rừng.
Mẫn Tuệ sững sốt:
- Tại làm sao vậy? Hay là Tổ Tài Thần đã có sẵn phục binh?
Đức Uy trầm ngâm:
- Không có thể, trong trận này, Tổ Tài Thần có thêm Mãn Châu trợ sức, lão biết ăn chắc Nam Cung Nguyệt, lão không thể thêm chuyện phục binh. Vả lại, đám Hắc Y Đấu Sĩ tên nào cũng võ dõng, nếu không phải là tuyệt đỉnh cao thủ cỡ Tổ Tài Thần hoặc Nam Cung Nguyệt cũng chưa chắc đã đánh bại chúng ra khỏi rừng một cách dễ dàng như thế.
Đám Tổ Tài Thần và Thất Cách Cách xua thủ hạ ào vào rừng, nhưng chỉ một lát là lại trở ra. Họ vô bằng hai tay không, trở ra cũng với hai tay không chớ đừng có Nam Cung Nguyệt.
Đức Uy nói với Mẫn Tuệ:
- Khu rừng đó lớn lắm, ăn vòng khắp dãy Chung nam này chắc Nam Cung Nguyệt đã trốn mất rồi.
Mẫn Tuệ nói:
- Cứ theo tình hình mà xét thì lực lượng mai phục trong rừng không phải của Tổ Tài Thần hay của Mãn Châu, mà có thể là một lực lượng thứ ba.
Đức Uy gật đầu:
- Có thể, nhưng không biết đó là lực lượng nào? Tại Trường An bây giờ chỉ còn có lực lượng đáng kể của Cúc Hoa Đào, nhưng nếu là Cúc Hoa Đào thì họ đã ra mặt, vì đối với Tổ Tài Thần thì đây là nghĩa cử, cần phải được xem ra để cần thân, đối với Mãn Châu đây là một việc lập công thì họ đâu lại không ra mặt?
Mẫn Tuệ nói:
- Hay là họ bận đuổi theo Nam Cung Nguyệt?

Đức Uy gật đầu:
- Có thể Hắn nhìn về hướng Tổ Tài Thần, hắn thấy lão và Thất Cách Cách chỉ thương lượng gì đó một hồi, rồi lại xua thủ hạ đi vào khu rừng khi nãy.
Có lẽ họ định phương hướng để đuổi theo Nam Cung Nguyệt.
Đức Uy thở phào:
- Màn kịch này đến đây đáng lý coi như đã kết thúc, bất luận hậu quả ra sao thì chúng cũng ra mặt chống nhau đến mức sanh tử rồi, đó cũng là một cái may, vì nếu để chúng kết hợp lại thành những lực lượng đồng tâm nhứt trí phù trợ Mãn Châu thì vận nước càng thêm rối rắm.
Hắn chầm chậm đứng lên.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Lý huynh, định về à?
Đức Uy đáp:
- Kịch đã vãn rồi, trời cũng không còn sớm nữa, chúng ta về thưa lại cho lão bá hay kẻo ngươi trông đợi.
Mẫn Tuệ cũng đứng lên, nàng lộ vè băn khoăn.
- Có điều chưa thoa? mãn là không biết người nào báo tin cho chúng ta đến xem màn này đó là ai?
Đức Uy nói:
- Bây gờ thì đành phải chịu thua, nhưng chắc chắn là sớm muộn gì rồi cũng biết.
Mẫn Tuệ trầm ngâm rồi hỏi:
- Không biết Nam Cung Nguyệt bắt con gái của Tổ Tài Thần làm gì, Lý huynh có đoán về chuyện đó không?
Đức Uy đáp:
- Con người của Nam Cung Nguyệt bình sanh có hai cái tham thật lớn đã thành luôn tật, đó là tài sản và sắc đẹp.
Mẫn Tuệ a một tiếng thật dài:
- Thôi, tiểu muội biết rồi, tiểu muội có nghe con gái của Tổ Tài Thần là một cô gái đẹp, có thể gọi là quốc sắc thiên hương, hắn là một con người háo sắc thì gặp mặt làm gì chẳng động tâm? Chỉ có điều tuy giữa Tổ Tài Thần và Nam Cung Nguyệt bên trong không tính gì nhau, nhưng gặp mặt vẫn xưng huynh đe,ä họ đã lấy tư cách nhứt phương hùng cứ mà đối xử ngang hàng, thì Nam Cung Nguyệt sao lại Đức Uy mỉm cười:
- Có gì đâu khó hiểu. Đứng trước gái đẹp và tiền tài, Nam Cung Nguyệt từ trước đến nay không khi nào chịu nói đến vấn đề đạo nghĩa. Bên mình hắn người đẹp từng đàn, hầu hết là chiếm đoạt. Bây

giờ có chiếm thêm một người nữa cũng có gì là lạ.
Mẫn Tuệ cười:
- Như vậy cũng đáng gọi hắn là một tướng cướp phong lưu.
Đức Uy gật đầu:
- Nói hắn là một nhân vật phong lưu thì cũng không được ổn. Nhưng nếu gọi hắn là phường lưu manh hạ cấp thì cũng không hoàn toàn đúng. Những người con gái trong tay hắn bây giờ quả thật là do hắn cưỡng chiếm. Nhưng bất cứ ai, một khi đã về tay hắn rồi thì không bao giờ muốn bỏ đi, nghĩa là họ rất bằng lòng. Một phần cũng có thể do hắn giàu có, làm cho cuộc sống của những người đàn bà bên hắn quá đầy đủ về vật chất, nhưng phần khác, cũng có thể thái độ đối xử của hắn không phải thô lỗ võ phu, sanh hoạt của hắn cũng đáng gọi là phong nhã.
Mẫn Tuệ cười:
- Như vậy, nếu so về thái độ và cuộc sống, Nam Cung Nguyệt hơn hẳn Tổ Tài Thần.
Đức Uy cười:
- Nều kể trong bốn mùa nhà có thể lực mạnh nhất võ lâm hiện nay là Tổ Tài Thần, Nam Cung Nguyệt, Cúc Hoa Đào Hải Hoàng và Cùng Thần Mông Bất Danh thì không người nào bằng hắn cả. Hải Hoàng của Cúc Hoa Đào tuy có sang giàu một cõi, nhưng phong cách thì như một hoàng đế, có lẽ vì thích làm vua quá nên trong cuộc sống nghi lễ phiền phức tôn ti lố bịch. Tổ Tài Thần thì là một chủ nhân ông keo kiệt, từ cách ăn mặc đến tư cách không có một chút phong lưu. Còn lão Cùng Thần thì ngoại lệ, lão là con người thuộc hạng quái nhân, vàng quá nhiều nhưng là để chôn giấu không ai hiểu nổi con người đó sanh ra để làm gì. Như vậy, chỉ có mỗi một mình Nam Cung Nguyệt là tương đối danh xứng với thực, hắn hoành hành mà hiên ngang, cướp đoạt mà phóng khoáng, nói và làm thẳng thắn.
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Con người của hắn, nếu có lương tâm vì thiên hạ một chút thì hay biết bao nhiêu.
Đức Uy cười:
- Nếu được thế thì đâu còn gì nói nữa, nhưng mỗi con ngừoi đều có một tánh riêng, một chí riêng, hắn giàu có, thế lực mạnh, nhưng nhứt định suốt đời cũng chỉ là tên cướp của giết người:
Hai người chậm chậm đi xuống núi. Khi lên phải dò theo mũi tên chỉ và còn phải đề phòng, nên lau, bây giờ đi xuống mau hơn nhiều lắm, băng ra khỏi đám rừng chồi, đi một hồi là gần ra khỏi núi.
- Lý thiếu hiệp!

Chỉ còn một khoảng nữa là tới đường, nhưng ngay lúc ấy chợt có tiếng một người con gái phát lên từ phía bên những gành đá phía bên tay trái.
Đức Uy và Mẫn Tuệ giựt mình quay lại, cả hai cùng sửng sốt.
Trên một mô đá cao, một thiếu nữ mặc áo trắng đứng thẳng nhìn Lý Đức Uy mỉm cười:
Tổ Thiên Hương!
Là một con ngươi luôn điềm tĩnh nhưng sự có mặt bất ngờ của Tổ Thiên Hương trong trương hợp lạ lùng khiến cho Đức Uy phải lặng đi một lúc mới lên tiếng được và Mẫn Tuệ cũng ngơ ngơ ngác ngác, nàng buột miệng hỏi:
- Tại làm sao Tổ cô nương lại ở đây?
Tổ Thiên Hương nhìn Mẫn Tuệ và hỏi lại:
- Có phải Dương tiểu thơ đó không?
Mẫn Tuệ càng lạ lùng hơn nữa:
- Tổ cô nương biết tôi sao?
Thiên Hương cười:
- Tôi không biết nhưng có nghe nói và hâm mộ lâu rồi, hiềm vì phước bạc nên không mong được diện kiến Mẫn Tuệ nói:
- Tổ Cô nương không nên quá khách sáo như thế, mình là bạn gái với nhau, người không may coi chừng lại là tôi, vì những hạng anh hùng kỳ nữ võ lâm không ai tiếp xúc với quan gia thành thử tôi mới chính là con người cô độc.
Thiên Hương nói:
- Không thể nói như thế đâu, vì tiểu thơ là kim chi ngọc điệp, còn chúng tôi là hạng thảo Mẫn Tuệ khoát tay:
- Tổ cô nương đừng khách khí, nơi đây, có Lý thiếu hiệp, tôi nói thẳng một lời, tôi đã được nghe được biết cô nương là một kỳ nữ tử, chính tôi thật tình muốn được kết giao, chỉ có điều sau này nghe tin về lịnh tôn kết giao với Mãn Châu thật tình tôi có quá nhiều thất vọng
Thiên Hương mỉm cười, nụ cười của nàng quá nhiều chua xót:
- Nếu tiểu thơ thật tình thương tưởng thì xin tiểu thơ đừng tiếc rẻ gì cả, vì cho đến bây giờ tôi cũng vẫn là tôi.
Mẫn Tuệ nghe lời lẽ có nhiều ẩn ý, nàng hơi lấy làm lạ, nàng nhìn Thiên Hương chăm chăm nhưng không nói Là đàn bà với nhau, câu nói của Thiên Hương có ý lạ về cuộc đời trinh trắng của người con gái, nhưng vì trước mặt Đức Uy nên nàng chưa biết phải hỏi làm sao cho ổn thoả.
Thiên Hương như hiểu ý Mẫn Tuệ, nàng nói tiếp luôn:
- Tôi và Phúc An chỉ có danh nghĩa thôi chớ không phải thật chuyện

vợ chồng, nhưng bây giờ Nam Cung Nguyệt đã đến cướp tôi đi rồi thì danh nghĩa cũng đã mất luôn.
Nàng ngưng lại một chút như muốn cho Đức Uy và Mẫn Tuệ hỏi, nhưng vì hai người làm thinh nên nàng nói tiếp:
- Kể ra thì Phúc An ngoài tính chất nhu nhược của một công tử hoàng thân ra, hắn cũng không đáng gọi là một con người xấu. Danh nghĩa tuy là vợ chồng, nhưng tôi đã thật tình nói riêng với hắn những khốn khó của tôi, nên tạm thời tôi yêu cầu hắn hãy lấy tình bằng hữu mà đối xử, vì thế từ ngày tôi về với hắn đến nay, hắn chưa hề bước chân đến ngôi lầu nhỏ của tôi.
Mẫn Tuệ gật đầu.
- Như vậy hắn cũng là kẻ biết điều Thiên Hương nói:
- Phúc An tương đối khá tôn trọng tôi, nhưng riêng Hoàng Tộc Mãn Châu thì không chắc muốn làm chuyện thông gia thật tình đâu, không chắc họ muốn cưới cho hoàng thân của họ một người vợ vốn là dân gian nhà hán, chẳng qua họ muốn lợi dụng danh nghĩa để lung lạc cha tôi và sử dụng người trong âm mư uxâm lược của họ thế thôi. Tôi đã hiểu ngay thâm ý của họ từ đầu, nhưng vì hiếu đạo, vì công ơn hơn hai mươi năm dưỡng dục, tôi phải báo đáp cha tôi và tôi dã làm tròn bây giờ đến lượt tôi phải giải quyết cho riêng tôi, tôi phải làm một công chuyện của một con dân nhà Hán.
Mẫn Tuệ nhướng mắt:
- Tổ Cô nương muốn nói Tổ Thiên Hương nói:
- Tối hôm qua, khi Nam Cung Nguyệt đến là tôi biết ngay ý định của hắn, tuy võ công không cao như hắn, nhưng nếu tôi không bằng lòng chắc chắn không thể bắt tôi được đâu. Nhưng tôi đã nghĩ kỹ tôi phải lợi dụng tình cảnh đó, để thay đổi cuộc đời, trước khi theo hắn tôi có viết cho Phúc An một lá thơ, tôi cố ý cho họ yên tâm và đẩy họ vào một cuộc chiến. Tôi biết Nam Cung Nguyệt không thể mang tôi về Nam được và tôi cũng biết Mãn Châu cũng sẽ không thể lợi dụng danh nghĩa để khống chế cha tôi nữa, vì tôi đã dự định tự giải thoát chứ không để họ giải thoát.
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Tôi biết rồi, vì muốn thoát khỏi tay Mãn Châu, vì không muốn mang tiếng con ngươi phản quốc, cô nương đã làm một chuyện quá ư mạo hiểm, tôi thật tình kính phục vô cùng, tôi xin nói với tất cả lòng thành là tình nguyện kết giao tỷ muội, không phải vì tình cảm không thôi mà vì cô nương quả xứng đáng cho tôi kính trọng.
Thiên Hương cười buồn:
- Tiểu thơ thương mà nói thế, chớ thật tôi cũng chỉ cố gắng theo sức

của tôi thôi, không phải tôi dám quả quyết họ sẽ không thể kết minh với nhau nhưng tôi chắc chuyện đó bây giờ đã khó lắm rồi.
Nàng khẽ nhìn Đức Uy và nói tiếp:
- Thật ra thì cha tôi tâm tánh cũng không phải ác, trong võ lâm bao nhiêu năm nay cũng chưa có hành động tổn hại nào, chỉ có điều quá ham danh lợi, tôi tin rằng một ngày nào đó, cha tôi sẽ sáng mắt ra, tôi chỉ mong tiểu thơ nói giùm với Đô Đốc đại nhân một lời để người rộng lượng mở cho cha tôi một con đường thoát.
Mẫn Tuệ nghiêm giọng:
- Chuyện đó xin cô nương hãy yên lòn,g cha tôi không phải là con người hẹp lượng, ngày nào cha tôi còn ở Trường An ngày đó tôi xin bảo đảm không ai đụng chạm đến Tổ gia cả.
Thiên Hương nghiêm mình:
- Thay mặt nhà họ Tổ, tiểu nữ xin cảm tạ tiểu thơ.
Mẫn Tuệ bước tới nắm tay Thiên Hương, giọng nàng thật thành khẩn:
- Tổ thư thư, bằng vào lòng hiếu để, bằng vào lòng quả cảm của thư thư, tiểu muội mong được tình thân giao kết Tổ Thiên Hương cúi đầu giữ lễ:
- Tiểu thơ đã quá lời, được tiểu thơ thương cho đã là phúc đức lắm rồi, làm sao tiểu nữ dám mơ ước quá cao như thế!
Mẫn Tuệ nói:
- Con nhà quan chỉ là cái hư danh, không may mà sanh ra trong một gia đình quan lại tham ô thì lại còn là nhục nhã. Xin thư thư đừng khiêm nhượng quá thành ra đến chỗ lạnh nhạt với nhau, thư thư có lẽ lớn hơn tiểu muội một vài tuổi, tiểu muội xin kính là chị, mong thư thư đừng phân cao thấp khiến cho tiểu muội phải buồn.
Thiên Hương nắm tay Mẫn Tuệ, nàng cảm dộng đến rơi nước mắt:
- Thân này tưởng đã bỏ đi rồi, bây giờ còn sống được đây, lại được tiểu thơ rũ lòng thương, ơn này Thiên Hương trọn đời xin kết cỏ ngậm vành.
Mẫn Tuệ siết tay Thiên Hương thật chặt:
- Nhà tiểu muội một mình thật là cô quạnh, bây giờ có được thư thư hôm sớm quả là không còn gì hơn được, mong thư thư đừng câu nệ.
Thiên Hương cứ nắm lấy tay Mẫn Tuệ không nói được tiếng nào, nước mắt nàng đẫm ướt Đức Uy nhìn thấy thâm tình giữa hai người, hắn thở dài cảm động.
Hắn quay mặt qua hướng khác, hắn không muốn cho hai người con gái thấy vẻ xúc động của mình. Thật ra, hắn thừa biết sự cảm động ấy do đâu, hắn biết nó không phải đơn thuần bởi thứ cảm tình nhi

nữ, họ thương nhau, mến nhau qua lòng yêu nước thương nòi, cho dầu hai người có thương nhau đến đâu, nhưng giá như Thiên Hương theo hẳn Mãn Châu thì chị em ruột cũng hoá ra thù địch.
Tình cảm lớn lao đó, khiến Đức Uy nhớ lại hoàn cảnh của mình. Trong lúc mang trong mình trọng trách, trong lúc thế nước suy đồi bởi thêm nội loạn ngoại xâm, ngày mai của một cá nhân thật vô cùng mỏng manh Tình cảm của hắn thật dạt dào, nhưng cứ nghĩ đến ngày mai chưa thấy gì sáng sủa là hắn bùi ngùi không dám nghĩ suy Thiên Hương thấy Đức Uy quay lưng lại phía hai người, nàng vội nói:
- Chị em chúng tôi vì quá vui mừng mà thất lễ với Lý thiếu hiệp Đức Uy quay lại mỉm cười:
- Không dám, chính tôi cũng đang cảm xúc vì được hưởng cái vui chung của nhị vị, tình cảm của nhị vị thật quá lớn lao Hắn ngần ngừ và nói thêm một câu như muốn bộc bạch tâm sự của mình:
- Trong lúc nạn dân ách nước đang đè nặng trên vai của bất cứ những ai có nhiệt tình, tình cảm cá nhân và tình chung của quốc gia thật khó mà gặp gỡ. Nhị vị được như thế này âu cũng là một nỗi vui chung cho tất cả chúng ta.
Tổ Thiên Hương và Dương Mẫn Tuệ làm thinh.
Cả hai đều cúi đầu, họ hiểu Đức Uy muốn nói gì, họ hiểu chàng trai đang đứng trước mặt mình đang có những tâm sự xốn xang Hiểu tình Đức Uy không hơn Mẫn Tuệ chỉ trong một chuyến đi này, nàng chợt thấy đời mình không thể thiếu chàng, ngược lại cũng hơn ai hết, Lý Đức Uy hiểu rõ nỗi lòng của Thiên Hương, câu nói hôm nào trong bữa tiệc giữa vườn hoa giữa nhà họ Tổ, giữa những kẻ địch thù: thân tôi dầu có về đâu, tình tôi cũng nguyện gởi hẳn cho chàng kiếp này không mong thì đành phải hẹn vào kiếp khác câu nói thật lâm ly khi nàng không thể báo hiếu cho cha, nhưng cũng không thể không thấy chuyện làm của cha là sai quấy. Một người con gái sanh ra trong thời cuộc quốc biến thật đáng thương!
Nhưng đối với Đức Uy bây giờ, thật vô cùng khó xử...

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 40
Những mối tình riêng

Hình như cùng cảm thông nỗi khó khăn của Đức Uy, cả hai cô gái

buồn buồn không nói tiếng nào.
Thật lâu, có lẽ cảm thấy vì mối tình phiền toái làm cho mình thất thố, Đức Uy vội mỉm cười nói lấp:
- Nhị vị cô nương nên thật tình chớ không cần phải khách sáo như thế, chính tôi phụng mạng gia phụ đem thân phục vụ cần vương, thế nhưng đến bây giờ so với Tổ cô nương thật chưa có được một chút công như thế Thiên Hương mỉm cười:
- Lý thiếu hiệp nói như thế chắc không phải là khách sáo? Cướp Phúc An, giả thương buôn đấu lực đấu trí làm cho đầu não gián diệp Mãn Châu tại Trường An không phương thi thố, những thứ ấy không phải đã đem lại cho lực lượng cần vương những công lớn đó hay sao!
Đức Uy chưa kịp nói thì Mẫn Tuệ đã cười:
- Thôi, như thế là phải rồi, cho tiểu muội hỏi một chuyện này đi, vừa rồi chuyện xảy ra trong ven rừng là chuyện làm sao, Tổ thư thư hãy nói lại tình hình lúc đó cho chúng tôi biết với.
Tổ Thiên Hương nói:
- Chuyện phải kể lại từ đầu. Thật sự thì khi Nam Cung Nguyệt đến chỗ tiểu muội, hắn vẫn chưa biết đó là nơi của Phúc An, hắn cũng chưa biết người mà hắn gặp lại là tiểu muội Mẫn Tuệ ngạc nhiên:
- Sao vậy? Nếu không biết thì tại sao hắn lại Tổ Thiên Hương nói:
- Chuyện đáng lấy làm lạ chính là chỗ đó.
Đức Uy cau mặt:
- Có chắc Nam Cung Nguyệt không biết chỗ của Phúc An và cô nương không?
Thiên Hương nói:
- Ban đầu tôi chỉ đoán chừng, căn cứ theo khẩu khí của hắn, nhưng sau đó thì chính hắn nói ra như thế.
Đức Uy do dự:
- Có thể tin được không?
Thiên Hương nói:
- Tôi nghĩ hắn không có gì cần phải nói dối. Theo hắn nói thì hắn sở dĩ biết nơi đó là nhờ vào tấm bản đồ, trong đó chỉ cho biết là nơi đó có người đẹp và tài vật chớ không nói rõ nơi đó là đâu? Là của ai?
Nàng trao tấm bản đồ ra và nói:
- Lý thiếu hiệp có thể xem đây thì rõ.
Đức Uy cầm tấm địa đồ xem thật kỹ và Mẫn Tuệ cũng nhìn vào, nàng nói:
- Chuyện này thật cũng khá lạ lùng Đức Uy hỏi:
- Cô nương biết Nam Cung Nguyệt làm sao có tấm bản đồ này

không?
Thiên Hương nói:
- Cứ theo hắn nói thì hắn đã dùng một người đẹp để đổi lấy tấm bản đồ.
Mẫn Tuệ cười:
- Chắc hắn nói không thật, vì hắn nghe đâu không thể buông bất cứ một người đẹp nào kia mà!
Đức Uy nói:
- Không phải thế, hắn có thể buông cái nhỏ để bắt cái to chớ.
Mẫn Tuệ ngó Đức Uy như háy:
- Đúng rồi, có thể lắm, có thể người đẹp đó sánh không nổi với vị mỹ nhân trong cái ô vuông này, nên hắn mới mạo hiểm như thế đó chớ.
Thiên Hương cười:
- Nữa, Dương muội lại trêu thư thư nữa thấy không, thư thư mà đẹp gì Nói thì nói với Mẫn Tuệ, nhưng nàng lại ngó Đức Uy, người con trai này bây giờ bỗng nhiên trở thành chỗ cho thiên hạ ngó để nói chuyện với nhau, làm cho hắn bỗng đâm ra lúng túng.
Hắn cố làm như không thấy, cứ nhìn vào tấm bản đồ và hỏi:
- Hắn có nói cho cô nương biết hắn đã làm chuyện trao đổi đó với ai không?
Thiên Hương lắc dầu:
- Chuyện này rất có quan hệ đến tôi, tự nhiên tôi cố hỏi thế nhưng hắn lại không chịu nói.
Mẫn Tuệ nói:
- Chắc hẳn Tổ gia và Mãn Châu sẽ tìm người ấy để làm khó dễ nên hắn giấu chớ gì.
Thiên Hương nói:
- Thật ra thì cha tôi cũng rất có thể oán hận kẻ trao tấm bản đồ này, nhưng riêng tôi thì không, chẳng những tôi không trách mà tôi lại còn cảm kích.
Mẫn Tuệ nói:
- Nam Cung Nguyệt mà nếu biết dụng ý của thư thư chắc chắn hắn không làm chuyện mạo hiểm như thế ấy đâu.
Thiên Hương nói:
- Không đâu, hình như hắn là con người liều lắm, khi tôi cho hắn biết tôi là ai rồi tôi thấy hắn vẫn quyết tâm. Cho nên dầu tôi có nói cho hắn biết dụng ý, chắc chắn hắn cũng vẫn làm như thế. Đó cũng là nhược điểm của tên tướng cướp miền Nam mà người ta đã đồn đãi bấy lâu.
Trầm ngâm một chút Đức Uy nói:

- Cứ như thế này thì người tạo tấm bản đồ này rất hiểu tình hình giữa Mãn Châu và Tổ gia rất rõ ràng, bởi vì chỗ ở của Phúc An tại Trường An không thể công khai, thế nhưng người ấy biết tường tận, đủ thấy người này nắm thật chắc vấn đề.
Thiên Hương nói:
- Chính tôi cũng nghĩ như thế, nhưng không làm sao có thể đoán nổi người ấy là ai, bởi vì biết rõ chuyện kết minh giữa nhà tôi và Mãn Châu, người thứ ba chỉ là Lý thiếu hiệp, nhưng làm sao lại có thể có chuyện này?
Đức Uy cười:
- Nếu quả thật cần làm như thế thì tôi cũng phải thông báo trước cho cô nương mới phải Hắn lại nói cho Thiên Hương biết về chuyện có người gởi thơ hẹn hắn đến Cung Nam sơn, càng nghe Tổ Thiên Hương càng ngơ ngác nàng nói:
- Cứ như thế này thì hai chuyện có thể do một người làm. Thêm vào đó lại có chuyện mai phục trong đám rừng vừa rồi, không phải chỉ dùng sức, mà người này lại dùng trí thông minh, họ làm cho bọn Hắc Y Đấu Sĩ của Nam Cung Nguyệt trở tay không kịp vì những sợ dây vòng vào chân ngựa chính Nam Cung Nguyệt cũng bị dây tròng vào cổ, hắn tự mình giải thoát còn không được cho nên hắn mới phải bỏ tôi Đức Uy hỏi:
- Nhưng rồi làm sao cô nương lại Thiên Hương chận nói:
- Tôi không thấy được kết quả sau khi hạ Nam Cung Nguyệt, chỉ thấy hắn bị dây tròng vào cổ ngã xuống thì có người cướp lấy tôi mang chạy, họ đưa tôi đến nơi này bảo ở đây đợi một chút sẽ có Lý thiếu hiệp tới và họ bỏ đi ngay. Họ đi khuất rồi huyệt đạo tôi mới được giải khai, có lẽ khi điểm huyệt họ canh đúng lắm, cho nên khi đó tôi dòm lại thì không còn thấy bóng, đành phải ở đây chờ Lý thiếu hiệp Mẫn Tuệ hỏi:
- Họ đã có sẵn trong rừng đó trước rồi à?
Thiên Hương gật đầu:
- Hình như tất cả mọi việc họ đoán chính xác lắm. Cũng có thể sự mai phục của họ đã được chuẩn bị từ đêm qua và bố trí khắp khu rừng này, vì thế nên hành động của họ rất nhanh.
Mẫn Tuệ nói:
- Chỉ có một điều là về thời gian, không hiểu tại sao người đó lại có thể đoán định được quá chính xác và nhứt là địa điểm?
Thiên Hương nói:
- Tôi có nghĩ về chuyện lạ đó, nhưng tôi thấy chỉ cần là người có cơ trí thì thấy trước cũng không khó lắm vì Trường An là trung khu hiệu

lịnh của Tây ngũ tỉnh, nơi đây Đô Đốc Phủ thế lực có nhiều, những kẻ nào muốn gây chuyện hơi lớn đều không bao giờ muốn xãy ra ngay tại trong thành, việc thứ hai là khi Nam Cung Nguyệt đang đêm xâm nhập dinh thự Mãn Châu, nhứt định hắn không bao giờ dám lưu lại Trường An thêm nữa, hắn phải cấp tốc về Nam, và muốn chận hắn thì cũng chỉ có triền núi phía tây Chung Nam sơn là thuận lợi nhất. Địa điểm thì như thế, còn thời gian thì tôi nghĩ căn cứ việc xuất phát nhứt định phải có của Nam Cung Nguyệt thì cũng không sai chạy lắm đâu.
Mẫn Tuệ gật gù:
- Cứ như thế thì con người này không phải tầm thường.
Đức Uy cười:
- Tầm thường làm sao làm nổi, một chuyện long trời lở đất như thế và còn một chuyện mà bây giờ mình có thể xác định chắc chắn, người đối với mình là bạn chớ không phải là thù.
Mẫn Tuệ nói:
- Phạm vi suy luận lần lần nhỏ lại bây giờ cứ tìm xét những bằng hữu của Lý huynh Đức Uy nói:
- Trường An hiện tại, bằng hữu của tôi chỉ có Cùng gia bang là có thực lực, nhưng chuyện này thì chắc không phải Cùng gia bang vì nếu họ làm thì không khi nào lại bí mật với tôi như thế. Vả lại, bằng vào thực lực khả năng, tôi nghĩ chuyện này Cùng gia bang không làm nổi.
Mẫn Tuệ nói:
- Gạt Cùng gia bang ra ngoài, thử xem những người khác coi sao?
Đức Uy lắc đầu:
- Tôi không thấy ai là bằng hữu của tôi có thể làm được chuyện này, cũng không có người nào vì lợi ích của quốc gia mà cố tâm tạo thành cuộc xáo trộn cho sự kết minh của Mãn Châu như thế cả.
Thiên Hương nói:
- Căn cứ vào chuyện gởi thơ ước hẹn, mang tôi đến đây bảo đợi Lý thiếu hiệp, đủ thấy người này hiểu Lý thiếu hiệp, chỉ bằng vào việc đó, nhứt định phải là quen lắm và đưa tôi đến đây đợi Lý thiếu hiệp lại càng thấy rõ chuyện để cho Nam Cung Nguyệt bắt tôi người ấy cũng đã thấy rõ dụng tâm. Để cho tôi cố ý lọt vào Đô Đốc Phủ, còn có ý làm cho cha tôi không dám hành động nông nổi tất cả những chuyện ấy, nếu không phải bằng hữu, không phải là người thông hiểu nội tình thì khong làm sao có thể làm như thế.
Đức Uy cườI:
- Vậy mà tôi moi gần hết óc cũng không làm sao doán được người ấy

là ai.
Thiên Hương nói:
- Tôi thấy mình cũng khong nên phí công như thế ấy vô ích.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Sao vậy?
Thiên Hương đáp:
- Bởi vì căn cứ vào những chuyện đã xãy ra thì hình như người này không muốn cho Lý thiếu hiệp biết, mà đã dụng tâm như thế thì mình không nên làm cái chuyện mà người ta không muốn cứ để như thế có lẽ hay hơn.
Đức Uy gật đầu:
- Tổ Cô nương nói đúng, chúng ta không cần làm chuyện ấy Mẫn Tuệ mấp máy đôi môi, nhưng nàng lại làm thinh Đức Uy hỏi:
- Dương muội muốn nói gì đó?
- Trầm ngâm một chút, Mẫn Tuệ nói:
- Cứ như Tổ thư thư phân tích thì tôi chợt nghĩ đến một người đẹp nữa Thiên Hương hỏi:
- Người đẹp nào?
Mẫn Tuệ liếc Đức Uy:
- Người đẹp Mãn Châu.
Thiên Hương sửng sốt:
- Thất Cách Cách Mẫn Tuệ nói:
- Thư thư không biết chớ người dó có tư giao với Lý huynh âm hậu.
Thiên Hương liếc Đức Uy:
- Tôi nhớ rồi Tự nhiên là nàng nhớ lại chuyện hờn ghen của Thất Cách Cách hôm bữa tiệc mà Đức Uy đã đến gây náo động Nhưng Thiên Hương lại lắc đầu:
- Không thể đâu, tôi đã biết người đó, đúng ra Thất Cách Cách thật phải là một người kỳ nữ, một nhân vật phi thường, tôi cũng thấy chuyện tư giao giữa nàng và Lý thiếu hiệp, nhưng không chắc là nàng đã nhúng tay vào chuyện này, vì nàng là con người mà chuyện công chuyện tư vô cùng minh bạch, nàng không có ác ý với Lý thiếu hiệp nhưng nàng cũng không thể bỏ mất lập trường của nàng, vì nàng là Hoàng Tộc Mãn Châu.
Mẫn Tuệ cau mày:
- Đúng rồi, nhưng nếu như thế thì ai?
Đức Uy nói:
- Vừa rồi Tổ cô nương đã nói, chúng ta có lẽ thật không nên tìm hiểu, cứ để yên như thế, sau này rồi hẳn hay, bây giờ thì nên về sớm kẻo Đô Đốc đại nhân trông đợi.

Mẫn Tuệ cùng đi với Đức Uy quả là điều mà Dương Đô Đốc tuy không ngại lắm nhưng cũng không khỏi trông mong và lẽ tự nhiên là Đức Uy phải đưa nàng về đến phủ.
Hơn nữa là bây giờ lại có Thiên Hương hắn phải đến để nói với Đô Đốc đại nhân vài tiếng cho phải lẽ.
Ba người vào đến cửa thành thì thiên hạ đã lên đèn.
Ba người vừa về đến Đô Đốc Phủ thì thấy Lăng Phong đi cùng với một cô gái đang đứng đợi. Lý Đức Uy nhận ra ngay là Tiểu Hỷ, nữ tỳ của Thất Cách Cách.
Lý Đức Uy đang lúng túng thì Lăng Phong lên tiếng:
- Lý thiếu hiệp, cô nương đây là người Mãn Châu nhờ tại hạ dẫn đến gặp thiếu hiệp có việc cần.
Tiểu Hỷ nói:
- Chủ nhân của tiểu nữ là Thất Cách Cách có lời mời Lý thiếu hiệp đến gặp vì chút việc riêng.
Bỗng nhiên, Dương Mẫn Tuệ tức giận nói:
- Trước Đô Đốc Phủ của Đại Minh triều, không thể có chuyện riêng tư, tuy nhiên, ta cũng không hẹp lượng, nếu ngươi có thể qua khỏi ta được ba chiêu, ta sẽ để cho ngươi đi thong thả.
Đã có mặt khá lâu trong Đô Đốc Phủ nhưng chưa bao giờ Đức Uy thấy Mẫn Tuệ thị uy, bây giờ dáng cách của nàng làm cho hắn cũng phải giựt mình.
Đúng là người con gái của quan Đô Đốc, đúng là vị tiểu thơ của người nắm binh quyền Tây ngũ tỉnh, dáng cách của nàng thật không làm mất uy phong.
Nhưng trong hoàn cảnh này, chính Đức Uy là người bị kẹt chớ không phải là Tiểu Hỷ, hắn lật đật kêu lên:
- Dương tiểu thơ Hai tiếng tiểu thơ đã làm cho Mẫn Tuệ giựt mình, thêm vào thì thật ra nàng cũng chỉ ra uy như thế là để ngầm báo cho Thất Cách Cách biết rằng còn có mặt mình, bảo không có tư riêng, nhưng thật thì nàng cũng đang làm một chuyện tư riêng, nàng không muốn cô gái Hoàng Tộc Mãn Châu hy vọng nhiều vào người con trai họ Lý, người ấy phải là của riêng nàng Nàng thị uy là cốt để nhắn về chuyện dó.
Và có lẽ Đức Uy cũng thấu hiểu như thế, hắn phải lựa lời cho ổn thoả:
- Dương tiểu thơ, vị cô nương đây cùng đi với Lăng huynh đệ, nghĩa là từ Phân Đường Cùng gia bang mà đến, xin tiểu thơ rộng lượng.
Hắn muốn nói rằng có lẽ Thất Cách Cách đã khống chế Phân Đường Trường An, nếu bây giờ làm khó Tiểu Hỷ thì Phân Đường Cùng gia

bang mang hại nhưng hắn không tiện nói thẳng ra Tự nhiên Mẫn Tuệ phải thấy ngay chuyện đó và đó cũng là chuyện có thể là có thật chớ không phải lời khống chế.
Nàng vội quay lại gật đầu:
- Vâng, tiểu muội xin đa tạ Lý huynh nhắc nhở Dầu không làm dữ nữa, nhưng Mẫn Tuệ cố dùng hai tiếng tiểu muội và Lý huynh thật rõ, nàng vẫn cố làm cho thấu tai Thất Cách Cách rằng bên cạnh Đức Uy đã có nàng.
Đức Uy nói:
- Xin Dương muội hãy đưa Tổ cô nương vào phủ, để ngu huynh đến Phân Đường một chút.
Mẫn Tuệ nói:
- Tuy có tư giao nhưng lập trường vẫn là đối địch, xin Lý huynh có đi thì nên cẩn trọng.
Đức Uy nói:
- Đa tạ Dương muội, ngu huynh xin ghi nhớ.
Lăng Phong cúi đầu chào và quay bước dẫn đường.
Tiểu Hỷ cũng bước tới cúi đầu:
- Tiểu tỳ đa tạ nhị vị cô nương và xin cáo biệt.
Mẫn Tuệ nhìn theo lẩm bẩm:
- Nô tỳ mà như thế thì chủ nhân không thấy cũng đủ biết là lợi hại
Thiên Hương mỉm cười:
- Tự nhiên là lợi hại còn hơn mình tưởng tượng, vì thế nếu hôm nay mà Dương muội làm gắt quá thì e phải mất Kinh Châu!
Mẫn Tuệ cũng cười:
- Không có đâu, tiểu muội chỉ làm theo cho đúng với thư thế người trong Đô Đốc Phủ Thiên Hương cười:
- Và cũng để nhắn nhe cô gái Mãn Châu nữa chớ!
Mẫn Tuệ đỏ mặt kéo tay Thiên Hương đi vào trong phủ

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 41
Tình lý công tử

Không khí Phân Đường Cùng gia bang ở Trường An cực kỳ nghiêm trọng.
Thất Cách Cách và nhị vị Hộ Pháp, năm vị Đường Chủ tuy vẫn phân

ngôi chủ khách, nhưng mặt họ đằng đằng.
Thêm vào đó, anh em Cùng gia bang chung quanh đao đều tuốt vỏ.
Tiểu Hỷ đã vào trước và đang đứng sau lưng Thất Cách Cách, cô ta không có vẻ sợ sệt và nét mặt thật vô cùng ủ dột.
Đức Uy bước vào vòng tay thủ lễ:
- Chẳng hay Thất Cách Cách có chuyện chi nghiêm triệu tại hạ?
Hắn nói thật khô, giọng hắn thật nghiêm.
Một phần có lẽ Đức Uy đã biết có điều trọng đại, một phần trước mặt các cao thủ Cùng gia bang hắn không dám để mình thất thố vì đối với những người này, hắn là đại diện cho Bố Y Hầu tại Trường An.
Thất Cách Cách nghiêng mình:
- Không dám, vì có chuyện quá cần thiết, nhưng vì nể mặt Lý gia, tôi buộc lòng xin được gặp nơi đây.
Đức Uy nói:
- Đa tạ Thất Cách Cách lưu tình, có chuyện chi cần, xin Thất Cách Cách cứ tự nhiên.
Thất Cách Cách hỏi:
- Nghe Tiểu Hỷ nói Lý gia bận chuyện vừa về tới phải không?
Đức Uy gật đầu:
- Vâng, tại hạ vừa về đến cửa Đô Đốc Phủ.
Trong câu nói của Thất Cách Cách có một tiếng về, trong câu nói cũa Đức Uy có một tiếng đến, cả hai hình như đều cố nhấn mạnh hai tiếng đó một cách cố tình.
Thất Cách Cách nói:
- Vừa về đến, chưa kịp nghĩ lại đến đây ngay, điều đó thật khiến tôi quá bất an.
Đức Uy nói:
- Không đến đây, tại hạ vẫn phải đi nơi khác, đa tạ Thất Cách Cách, đó không phải là điều quan hệ. Việc triệu kiến của Thất Cách Cách mới là cần thiết.
Dường như quá biết câu trả miếng của Đức Uy, Thất Cách Cách mỉm cười:
- Cám ơn, kể ra được như thế thì thể diện của tôi cũng còn có phần nào Ngưng một giây, nàng lại hỏi:
- Vừa rồi Lý gia từ đâu về thế? Chung Nam sơn phải không?
Đức Uy gật đầu:
- Vâng, tôi đến Chung Nam Sơn hồi đầu giờ ngọ.
Thất Cách Cách hỏi:
- Ai bầu bạn với Lý gia? Vị thiên kim tiểu thơ của Đô Đốc Phủ phải không?

Biết Tiểu Hỷ đã nói lại hết rồi và thấy cũng không cần phải giải thích dài dòng, nên Đức Uy chỉ gật đầu đáp xuôi:
- Vâng.
Thất Cách Cách hỏi:
- Có phải Tổ cô nương cùng về và đang ở tại Đô Đốc Phủ?
Lý Đức Uy miễn cưỡng gật đầu.
Thất Cách Cách nói luôn:
- Những người con gái nhà Hán thường thường là chuyên đọc sách và trang điểm, con gái Mãn Châu chúng tôi gần như người nào cũng cầm cung cỡi ngựa, băng mình vào trận chiến để tranh lấy sự sống còn, có lẽ vì Trung Nguyên giàu quá, nên không cần lo sự sống, còn Mãn Châu chúng tôi nghèo khó nên cả đến con gái cũng phải dầm sương trải gió chốn sa trường Đức Uy nghe thấy ngay một sự đố kỵ vì ghen hờn tàng ẩn trong câu nói, nên hắn không tranh luận, hắn đứng lặng mỉm cười Nhưng cũng chợt nhận ra mình đã vì u uất mà lạc đề nên Thất Cách Cách vội nói:
- Quên, xin lỗi Lý gia, tôi xin trở lại chính đề. Tôi rất biết danh phận của Lý gia ở quân quyền tây ngũ tỉnh, chuyện đó chắc không thể là giả chớ?
Đức Uy nói:
- Thật tình thì tôi không thể phủ nhận rằng về mặt nào đó, tôi cố gắng công góp sức. Nhưng thật tình không thể nói đến quyền hành.
Thất Cách Cách nói:
- Như thế, nếu tôi cho người xâm nhập Đô Đốc Phủ dùng võ lực đoạt Tổ Thiên Hương trở lại thì Lý gia có cách nào không?
Đức Uy nói:
- Chuyện Tổ cô nương thì tôi không dám bàn tới, vì Đô Đốc Phủ bị nguy khốn thì tôi không thể làm thinh.
Thất Cách Cách nhướng mắt:
- Tại sao vậy? Cứ theo tôi biết thì người giang hồ muốn tiếp chuyện cận quan gia, rất kỵ cái việc mà người ta gọi là công môn ưng khuyển.
Đức Uy mím môi, nhưng chỉ thoáng qua, hắn lấy vẻ tự nhiên:
- Thất Cách Cách, tôi không phủ nhận rằng Thất Cách Cách nói thật tình, tôi cũng không phủ nhận bốn tiếng công môn ưng khuyển đối với giang hồ thật là điều cấm kỵ, nhưng nếu trường hợp gian thần tạo phản, dị tộc xâm lăng, thì đó là vấn đề khác, do là việc quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách.
Thất Cách Cách chớp mắt vào mặt Đức Uy một cái thật nhanh:
- Lý gia hay quá, tôi vô ý nói mấy tiếng công môn ưng khuyển thì Lý

gia đã mắng vào mặt tôi hai tiếng dị tộc rồi, Xin lỗi tôi nói lỡ lời.
Đức Uy nói:
- Tôi nói thật tình chớ không phải ăn miếng trả miếng với Thất Cách Cách đâu Thất Cách Cách vụt dàu dàu và giọng nàng như cầu khẩn:
- Tôi có thể khống chế Phân Đường Cùng gia bang để buộc Lý gia trao đổi Tổ Thiên Hương, nhưng vì sĩ diện của Lý gia nên tôi không làm như thế. Tôi đã vì chút tư giao mà cố không làm cho Lý gia khó xử, chẳng lẽ Lý gia không thể vì chút tư giao ấy để giúp tôi sao?
Hoàn cảnh đã đưa hắn đến chỗ vô cùng khó xử, Đức Uy nói:
- Việc xem trọng tư giao, Thất Cách Cách làm tôi áy náy.
Thất Cách Cách hỏi:
- Như vậy nghĩa là sao?
Đức Uy đáp:
- Chủ trương của tôi và Thất Cách Cách khác nhau, nhứt là yêu cầu về Tổ cô nương, tôi không thể làm gì được cả.
Thất Cách Cách gặn lại:
- Nghĩa là Lý gia không thả Tổ cô nương?
Đức Uy lắc đầu:
- Tôi không thể mà tôi có quyền gì để nói đến chuyện ấy? Xin Thất Cách Cách lượng thứ cho.
Thất Cách Cách buồn nói:
- Có lẽ tôi không về tay không để chịu tôi.
Lý Đức Uy thật khó xử.
Về lý, Tổ cô nương mà Mãn Châu nắm được nàng thì đối với dân chúng trong tay ngũ tỉnh thật là nguy hiểm, về tình, Tổ Thiên Hương đã quyết ly khai sự kết minh giữa Tổ gia và Mãn Châu, bây giờ không lẽ bắt nàng phải trở về?
Thế nhưng làm sao hắn lại có thể trơ mắt nhìn người kỹ nữ Mãn Châu đã giúp hắn rất nhiều, đã gởi cho hắn cũng rất nhiều tình cảm ấy phải thọ tội? Về tình, hay về lý, hắn cũng không thể để cho nàng phải lâm nguy?
Trên thực tế, Thất Cách Cách có thừa sức khống chế Phân Đường Cùng gia bang để buộc hắn giao trả Tổ Thiên Hương, hoặc giả nàng có thể xua quân trực nhập Đô Đốc Phủ để cướp cô gái họ Tổ, chuyện sau này tuy hơi khó, nhưng bằng vào thực lực của Mãn Châu tại Trường An, nàng có thể làm được, thế nhưng nàng không làm và đúng như nàng đã nói, nàng không làm vì hắn.
Nhân hay nghĩa, đối với hắn, nàng đã hết sức rồi, nàng đã tận tâm rồi.
Người ngoài, có thể nhận đây là sự lợi dụng lẫn nhau trong công việc

của gián điệpnhưng riêng hắn, riêng nàng, cả hai đều biết không phải thế và họ cũng chưa bao giờ làm thế.
Nàng đã đối với hắn như thế, còn hắn đối với nàng thì sao?
Đức Uy đứng lặng người.
Hắn biết phải có một quyết định minh bạch, chuyện đã đến mức nguy kịch lắm rồi.
Nhưng hắn chưa kịp nói tiếng nào thì bên ngoài chợt có bóng người lao vào thật nhanh.
Đó là bóng người con gái nhưng bọn Lăng Phong ở bên ngoài không sao ngăn nổi:
Dương Mẫn Tuệ!
Các cao thủ Cùng gia bang thật là trấn tỉnh, họ vẫn không phản ứng, nhưng Đức Uy thì rúng động, hắn buộc miệng kêu lên:
- Dương cô nương, tại sao lại đến đây?
Mặt của Mẫn Tuệ lạnh như đông:
- Sao? Lý gia có thể tới, còn tôi thì không được chiêm ngưỡng dung nhan vị kỳ nữ Mãn Châu tuyệt sắc này sao?
Đức Uy chết điếng.
Bằng vào lời lẽ đó, hắn biết ngay rằng, đối dịch chỉ là một cái cớ, nàng tới đây, trong trường hợp này là do sự ghen hờn.
Khổ cho thân hắn, họ làm cho đã giận, cho thoa? lòng, họ không nghĩ cho hoàn cảnh của hắn trong trường hợp một lời, một cử động nhỏ của hắn mà không khéo là sẽ có tác dụng như tạt dầu vào lửa.
Bọn Khúc Cửu Dương lật đật đứng lên:
- Xin tham kiến Dương tiểu thơ.
Mẫn Tuệ quay lại vòng tay, mặt nàng dịu lại:
- Không dám, đáng lý tiểu nữ phải đến sớm hơn.
Các vị cao thủ Cùng gia bang còn đang với Mẫn Tuệ nói mấy lời vấn an và thủ lễ thì Thất Cách Cách đã kéo Tiểu Hỷ vào bảo nhỏ:
- Đi về.
Mẫn Tuệ vụt quát:
- Đứng lại Thất Cách Cách quay lại nhìn thẳng mặt Mẫn Tuệ:
- Dương tiểu thơ có chi dạy bảo?
Mẫn Tuệ nhếch môi:
- Cô nương chắc biết Mãn Châu quốc của cô nương đang xua quân tràn sang xâm lán cương thổ nhà Đại Minh, quân đội hai bên đang tử chiến ngoài biên cảnh chớ?
Thất Cách Cách điềm đạm gật đầu:
- Vâng, tôi biết chuyện ấy.
Mẫn Tuệ hỏi:

- Cô nương chắc cũng biết gia phụ phụng mạng triều đình trấn thủ Trường An, trên vai đang gánh nhiệm vụ gì rồi chớ?
Thất Cách Cách đáp:
- Vâng, Dương tiểu thơ, tôi biết rất rõ ràng.
Mẫn Tuệ lại nhếch môi:
- Vậy thì, chắc cô nương cũng đã thừa biết tại làm sao tôi lại bảo cô nương đứng lại.
Thất Cách Cách nói:
- Tôi biết, tôi biết chắc Dương tiểu thơ muốn bắt tôi.
Mẫn Tuệ nói:
- Cô nương rất thông minh, tôi là con của một vị đang có trọng trách ngăn giặc tại đây, khi thấy giặc trước mắt thì bằng vào lý nào để cho đi thong thả.
Đức Uy chắc lưỡi bước lên:
- Dương cô nương Mẫn Tuệ nghiêng mặt:
- Lý gia cho rằng tôi làm không đúng? Chỉ cần Lý gia nói một tiếng rằng tôi làm như thế là không đúng, thì tôi sẽ để cho vị kỳ nữ Mãn Châu này thong thả ra đi.
Quả là lợi hại.
Một câu hỏi thật khó khăn, Đức Uy có thể bảo là không đúng được sao?
Hắn nhẹ lắc đầu, cái lắc đầu của hắn trông thật là khổ sở:
- Không phải như thế, chỉ vì Thất Cách Cách đây có chuyện đàm phán với tôi tại nơi này Mẫn Tuệ gật đầu:
- Cố nhiên, hai nước giao tranh, luôn luôn có sứ giả qua lại, đó là chuyện thông thường, nhưng tôi muốn hỏi, vị cô nương này đến đây là đại biểu cho Mãn Châu quốc, hay là với tư cách cá nhân? Nếu là đại biểu cho Mãn Châu quốc thì chẳng những để đi mà tôi còn có lễ đưa tiễn, ngược lại, với tư cách cá nhân thì tôi không thể mà cũng không dám để cho gián điệp Mãn Châu đi lại thong dong trước mặt như thế ấy.
Đức Uy chắc lưỡi, thật trong đời hắn chưa gặp chuyện nào làm cho hắn khốn đốn như bây giờ.
Nhưng ngay lúc thì Thất Cách Cách cười, nàng cười thật tươi:
- Dương tiểu thơ không hổ bậc thiên kim Soái phủ, lời lẽ chẳng những mạch lạc mà còn thật sắc bén. Vậy thì tôi cho tiểu thơ biết, tôi đến đây là bằng vào lập trường cá nhân tôi, đến gặp vị Lý ca ca của tiểu thơ, vậy xin tiểu thơ cứ theo đó hành sự.
Nói xong, nàng vịn lấy tay Tiểu Hỷ bước đi chầm chậm.
Mẫn Tuệ đến và lời đều có ý khiêu chiến, thái độ của Thất Cách

Cách là sẵn sàng đáp ứng sự khiêu chiến đó.
Chiến trường chọn ngay miếng đất Lý Đức Uy.
Hai viên kiện tướng có tổn hại gì không chưa biết, chỉ biết chắc chắn rằng chiến trường sẽ bị cày nát ra từng mảng.
Đã khiêu chiến, đối phương lại lên tiếng có ta đây, Mẫn Tuệ đâu có cách nào khác nữa, cánh tay ngà ngọc của nàng đã đưa lên ngay sau câu nói.
Chiến trường Lý Đức Uy hoảng hốt kêu lên:
- Dương cô nương Đó là phản ứng tự nhiên, không khác hơn được, Đức Uy bước nhanh tới và đưa tay cản lại.
Cái đánh của Mẫn Tuệ kể như không thể nào trúng đích.
Đầu của Thất Cách Cách thật thẳng, nàng không hề lay động, nàng vẫn thong thả bước đi.
Mẫn Tuệ tái mặt:
- Lý đại ca Nàng gạt tay Đức Uy và bước nhanh lên.
Đức Uy bước theo lên cản lại.
Thất Cách Cách vụt cười lạt:
- Thật không dám để cho người khác bị làm khó vì mình Nàng quay trở lại và nhanh như cắt, cung tay điểm thẳng vào mạch môn Mẫn Tuệ Mẫn Tuệ cười gằn:
- Thủ pháp tuyệt mạch cao lắm Cánh tay nàng lật nghiêng tránh cái điểm của đối phương và nàng phóng mình lên, cả hai tay đánh tám chưởng.
Đánh một lượt tám chưởng, tự nhiên chưởng thế thật nhanh và tất cả đều nhắm vào những nơi yếu trên người Thất Cách Cách Tất cả cao thủ Cùng gia bang đều thảy giựt mình, họ đều biết vị thiên kim Soái phủ, nhưng họ không ngờ thủ pháp của nàng lại lợi hại đến như thế ấy.
Nhưng Thất Cách Cách cũng đâu phải dễ dàng bị hạ như thế, nàng lách mình qua hòa giải luôn cả tám chiêu.
Nói là hoá giải toàn bộ, nhưng thật chỉ đến chưởng thứ năm, qua chưởng thứ sáu, thứ bảy là nàng phải thụt lui một bước.
Tuy chỉ một bước nhưng cao thủ giao đấu, nửa bước cũng đã là khốn đốn, huống chi, đến chưởng thứ tám, chưởng cuối cùng trong thế liên hoàn, cũng là chưởng vận đủ mười hai thành công lực.
Đức Uy đã nhìn thấy rõ ràng.
Hắn không biết sư môn của Thất Cách Cách, nhưng hắn biết sư môn của Dương Mẫn Tuệ.
Bằng vào sư môn đó, bằng vào sở học của nàng, bằng vào sự quyết tâm đặt đối thủ vào tử địa, tự nhiên là Thất Cách Cách phải chống

ngăn, kết quả một đánh một ngăn đó không phải như những chiêu thế vừa rồi, kết quả ác liệt của nó thật không sao lường được.
Bất cứ ai biết về võ học, nhìn qua cũng hiểu ngay là kết quả của chiêu đó, nếu không có ngươi chết thì cũng phải có trọng thương.
Quả thật, Thất Cách Cách không hóa giải mà là đối kháng.
Bàn tay của nàng nhắm thẳng vào hướng thế của Mẫn Tuệ Kết quả khốc liệt của trận đấu chỉ còn trong đường tơ kẽ tóc Đức Uy lao mình tới, hắn bất chấp cả những gì nguy hiểm thì tự nhiên hắn cũng bất chấp tất cả những gì cấm kỵ, tay trái hắn bắt lấy tay phải của Mẫn Tuệ, tay phải hắn chụp đúng vào cổ tay phải của Thất Cách Cách, hắn giữ chặt cả hai Mẫn Tuệ kêu thảng thốt:
- Lý huynh Thất Cách Cách vụt đỏ bừng đôi má, nàng rút tay về và quay mặt thật nhanh Nàng vẫy tay cùng bốn cô tỳ nữ đi nhanh ra cửa.
Đức Uy vụt nói theo:
- Tôi không làm sao giao được Tổ cô nương, nhưng nếu không may Thất Cách Cách bị một tai nạn nào thì bằng mọi giá đắc nhứt, tôi cũng phải tìm phương giải thoát.
Toàn thân của Thất Cách Cách hơi run, giọng nàng cũng run run:
- Gia có gia nghiêm, quốc có quốc pháp, nếu tôi bị trừng trị là đáng tội phải trừng trị, không nên cứu Nàng cúi mặt thật thấp, cùng với bốn nữ tỳ đi ra khỏi cửa.
Bọn Lăng Phong đứng yên một chỗ, chẳng những không ai cản mà cũng không nói một tiếng nào.
Đức Uy đứng lặng người, mắt hắn nhìn vào màn đêm trân trối.
Mẫn Tuệ vùng vằng:
- Sao hổng buông tay Bây giờ mới sực nhớ ra là mình vẫn còn đang nắm cổ tay Mẫn Tuệ, hắn lật đật buông ra nhưng cũng đã muộn quá rồi, vì ngay lúc đó hắn nghe một cảm giác lạ lùng từ tay nàng chuyển vào tâm khảm hắn, một thứ cảm giác bằng tâm linh chớ không phải bằng xúc giác và hắn chợt phát run Mẫn Tuệ nhìn hắn thật nhanh, má nàng ửng đỏ và nàng dậm chân chạy bay ra cửa.
Đức Uy đứng y một chỗ, không nói một lời.
Nhị vị Hộ Pháp Cùng gia bang chầm chậm đứng lên và Khúc Cửu Dương đằng hắng:
- Trường An thành hiện tại nguy hiểm trùng trùng, Lý thiếu hiệp không nên để cho Dương tiểu thơ đi một mình như thế.
Đức Uy mím miệng, hắn hỏi:
- Chư vị có được tin gì về Triệu cô nương không?
Khúc Cửu Dương đáp:

- Trừ Vân Phân Đường chủ ra, Trường An thành đối với chúng tôi không được quen thuộc lắm, cho đến nay chưa được một tin nào.
Đức Uy nói:
- Xin phiền chư vị kế tục tìm kiếm Triệu cô nương, đồng thời, xin đặc biệt lưu ý hành động của tổ chức gian tế Mãn Châu, nhứt là nội tình của họ Khúc Cửu Dương đáp:
- Ý của thiếu hiệp chúng tôi đã rõ, chỉ cần bọn chúng có động tĩnh gì là lập tức sẽ thông báo ngay cho thiếu hiệp biết.
Lý Đức Uy vòng tay:
- Đa tạ chư vị Hắn cấp tốc rời khỏi Phân Đường.
Tự nhiên, hắn phải trở về ngay Đô Đốc Phủ.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 42
Viên thái giám họ Tào

Tâm sự của Lý Đức Uy bây giờ thật như treo đá.
Bên cạnh nỗi khó khăn của đại cuộc, tuy chưa đến nỗi nguy hiểm rõ ràng nhưng bằng vào cảm giác, bằng vào uy thế của triều đình, bằng vào sự rối loạn nhân tâm, hắn thấy thật là mệt nhọc, thêm vào đó những khó khăn của tâm tình, những tâm tình dính liếu vào chuyện nước, chuyện thù, những tâm tình dễ sanh, khó chết mà lại rất mong manh!
Suốt dọc đường không thấy bóng Mẫn Tuệ, lòng hắn lại càng bấn loạn, mãi cho đến khi tới cửa Đô Đốc Phủ hỏi ra biết nàng đã về rồi, hắn mới tạm yên lòng.
Nói tạm là vì chuyện khó khăn hắn thấy khó mà chấm dứt, vì hắn nhìn rõ sự bực tức của Mẫn Tuệ và hắn đã biết rõ tính nàng, càng biết rõ tính nàng Đức Uy càng thấy thật là khó xử.
Đến trước thơ phòng của Dương Đô Đốc, thơ phòng đèn sáng nhưng không nghe động tịnh.
Hắn đưa tay gõ nhẹ.
Tiếng Dương Đô Đốc hỏi:
- Ai?
Cửa mở, hắn thấy Mẫn Tuệ có mặt trong đó, thấy hắn, nàng hơi cúi mặt.
Hắn làm như không thấy cử chỉ đó, hắn bước tới vòng tay thi lễ và

Dương Đô Đốc mỉm cười:
- Ngồi đi, hiền điệt!
Đức Uy ngồi xuống và Dương Đô Đốc nói tiếp:
- Lão phu đã cho sắp xếp chỗ cho Tổ cô nương ở hậu dinh để cho Mẫn Tuệ có dịp gần gũi tâm tình. Thật khó được một người con gái vừa hiếu thuận vừa cương trực như nàng.
Đức Uy thở ra:
- Rất mong sự hy sinh của nàng được đổi lại bằng một tương lai sáng lạng Dương Đô Đốc nói:
- Như Mẫn Tuệ thuật chuyện xung đột giữa Nam Cung Nguyệt và Tổ Tài Thần, bây giờ Tổ cô nương lại ở trong tay mình, chắc chắn Tổ Tài Thần cũng không dám đi mạnh với Mãn Châu đâu, như vậy kể cũng như nàng đã thu được kết quả tốt quá rồi Ngưng một giây, ông ta lại nói:
- Bây giờ thì Tổ Tài Thần và Nam Cung Nguyệt rất khó lòng tiến hành chuyện kết minh với Mãn Châu, chỉ còn lại Cúc Hoa Đào và Mông Bất Danh, nhưng cũng chưa có gì rõ ràng cho lắm. Bây giờ, nếu được thêm hậu nhân của Tử Kim Đao với mình thời Tây Ngũ tỉnh này coi như tạm yên tịnh. Mãn Châu cũng được, Lý Tụ Thành cũng được, cứ binh đến thì tướng ngăn, nước tràn đất chận. Đáng ngại là các tỉnh bắc phương, mấy lúc nay nơi đó dụng binh có nhiều thất lợi, cuộc diện có phần yếu thế, chỉ hy vọng vào các hiểm ải dọc trường thành để ngăn chặn địch quân Ông ta lắc đầu thở ra và không nói nữa.
Đức Uy trầm ngâm:
- Có thể chống được không cho binh lực Mãn Châu tràn nơi quan ngoại, binh ổn cuộc năm tỉnh miền tây thì triều đình tạm thời coi như không có gì nguy hiểm.
Dương Đô Đốc thở ra:
- Cũng mong như thế ấy Tuyệt nhiên, ông ta không hề đá động đến chuyện hội kiến giữa Thất Cách Cách và Lý Đức Uy.
Không lẽ Mẫn Tuệ không nói lại?
Mà cho dầu Mẫn Tuệ không nói nhưng biết tại Cùng gia bang có chuyện thì ông ta cũng phải hỏi chớ? Vậy mà Dương Đô Đốc vẫn ngậm miệng làm thinh.
Oâng ta có thể làm thinh, nhưng Đức Uy thì không thể.
Trong khi Dương Đô Đốc trầm ngâm thì Đức Uy lên tiếng:
- Thưa lão bá, có một chuyện tiểu điệt cần báo cáo, nhưng trước khi báo cáo, tiểu điệt xin lão bá thứ lỗi cho Dương Đô Đốc cười:
- Hiền điệt không cần phải nói, ta đã biết rồi, Mẫn Tuệ tánh tình

buông lung, nếu có trách là trách nó chớ hiền điệt có lỗi gì. Lập trường của hiền điệt và lập trường của ta không hoàn toàn giống nhau được, ta là một kẻ nắm trọn binh phù của Tây ngũ tỉnh, chức trách của ta là điều binh dụng tướng bảo vệ từng tấc đất cho Đại minh triều, bảo vệ sanh mạng và tài sản bá tánh phải làm sao từng tấc đất, từng con người không bị mất mát không bị xâm chiếm. Còn hiền điệt thì không phải thế, hiền điệt trong tư thế của một nhân vật giang hồ, đánh những cú thật nặng, thật bất ngờ vào kẻ địch, đeo dính họ về sức cũng như về trí, ta đứng ngoài sáng, hiền điệt đứng trong tối, sáng có cách hành động của sáng, tối có cách hành động của tối, vì thế lập trường tuy giống nhau về mục đích, nhưng không thể giống nhanh về hành động. Trong công việc của iền điệt không thể không có bạn, có những người bạn cùng chí hướng, cùng hành động, những người bạn không như thế họ chỉ giúp một vài khía cạnh nào đó mà thôi, thậm chí còn có những người bạn ngay trong lòng địch, trong hàng ngũ địch. Ngoài sự lợi dụng những người có thể, còn cần có những tư giao có tánh cách thành thật, điều đó chuyện tự nhiên Thất Cách Cách cũng thế, hiền điệt cần phải nhờ vả, cần phải giúp đỡ.

Đức Uy cảm động:

- Đa tạ, lão bá rộng dung Dương Đô Đốc lắc đầu:

- Đâu có gì, vừa rồi ta đã nói mỗi người có mỗi nhiệm vụ và hành động khác nhau, nó là chuyện vô cùng phức tạp, vi diệu, đôi khi, phá thành giết tướng vẫn là hạ sách.

Nhưng tiêu diệt tận gốc những âm mưu, bóp nghẹt hành động của địch nhân trong trứng nước, đó là thượng sách, huống chi, nắm ngân bài lịnh trong tay, hiền điệt mặc nhiên đã có Thánh chỉ, ta còn phải nghe theo Hiền điệt chớ.

Đức Uy nói:

- Đô Đốc lão bá quá lời làm cho tiểu điệt bất an.

Dương Đô Đốc vụt khoát tay:

- Thôi, chuyện đó bỏ qua đi, bây giờ nói chuyện về vị Thất Cách Cách Mãn Châu xem có phải nàng muốn được Tổ cô nương lại không?

Không hiểu rõ ý của Dương Đô Đốc, Đức Uy chỉ gật đầu:

- Vâng, quả có như thế.

Dương Đô Đốc nói:

- Ta có nghe nói vị Thất Cách Cách Mãn Châu là con người đường hoàn lắm phải không?

Đức Uy ấp úng:

- Điều đó vâng, quả có như thế.
Dương Đô Đốc gật đầu:
- Cao xanh hình như quá bất công, hình như cố làm khốn đốn những bậc tài hoa.
Ta là con người từ trước luôn ái mộ những kẻ có tài, cho dầu đó là kẻ địch. Cho dầu họ là người thế nào, nếu họ có tài, ta cũng đều thương tiếc. Nghe nói chuyện tư giao giữa Thất Cách Cách và hiền điệt làm ta cũng ái mộ và cũng cảm thương, giả như nàng vì chuyện tư giao ấy mà bị liên luỵ, bằng vào tình thật bằng vào nghĩa cử, hiền điệt cũng không thể toa. thị điềm nhiên Đức Uy nghe thấy tim mình đập mạnh, hắn có vẻ bất an Dương Đô Đốc cười:
- Bây giờ ta có thể cho hiền điệt biết, Mẫn Tuệ không có ác ý gì đâu, nó thử Thất Cách Cách đó, chính sau cuộc găïp gỡ này, Mẫn Tuệ cũng đâm ra thương xót con ngươi ấy vô cùng, ta muốn nói với hiền điệt là ta và Mẫn Tuệ cùng một ý như nhau.
Đức Uy sửng sốt, bất giác hắn đưa mắt nhìn quanh về phía Mẫn Tuệ Mẫn Tuệ cười:
- Thử một cú mà may không đã hại Lý đại ca rồi.
Đức Uy nóng mặt:
- Sao muội muội không nói trước?
Mẫn Tuệ cười:
- Nói trước cho Lý ca biết thì làm sao thử được? Nếu Lý ca không liều mạng cản ngăn như thế thì làm sao tiểu muội thấy được cái nát lòng của người đẹp Mãn Châu?
Đức Uy ửng mặt:
- Dương muội, họ với mình là địch Dương Đô Đốc cười:
- Trong sử sách thiếu gì chuyện xãy ra như thế, nó là vấn đề ngang trái mà đời nào cũng có, Thất Cách Cách là một kỳ nữ tử, ta rất thương tiếc cho nàng, thương xót hoàn cảnh của nàng, giá như hiền điệt có thể lôi kéo được nàng, chẳng những nó đẹp cho cuộc ban giao giữa hai dân tộc Mãn hán, mà trong lịch sử chiến trnah giữa hai nước, sau này se còn được một trang huy hoàng nhứt từ trước đến nay Mẫn Tuệ nhìn Đức Uy, nàng cười, cười đến mức Đức Uy không dám ngẩng mặt lên Hắn nghe lòng hắn rộn ràng, một ước vọng không hiển hiện nhưng sâu đậm, hắn nghĩ một ngày mai nào đó, nhưng rồi hắn lại thở dài Hắn biết rõ lòng hắn, cũng như hắn biết rõ lòng người con gái Mãn Châu Tương lai thật là mờ mịt y như khói lửa chốn biên thùy.
oo Bất cứ một nha phủ nào, nhứt là những nơi trọng yếu, những nơi có tánh chất quân binh, như Đô Đốc Phủ, những nơi ấy không khi

nào có thể nghe thấy tiếng vó ngựa.
Vì phạm vi canh phòng rộng lớn, bất cứ ai muốn đến cũng đều phải dừng ngựa ngoài xa với một giới hạn có định trước.
Nhưng bây giờ thì ngồi trong thư phòng của Dương Đô Đốc lại nghe vó ngựa nện từ xa dẫn tới rộn ràng Đó cũng không phải là chuyện không có xãy ra, nhưng nó là điểm đặc biệt.
Vì bất cứ nơi cấm ngặt nào, cũng có trường hợp ngoại lệ, vì có những con người ngoại lệ.
Đức Uy đang xốn xan áy náy vì đôi mắt xói mói, vì cái cười chọc ghẹo của Mẫn Tuệ, được dịp giải thoát, hắn vội đứng lên:
- Lão bá, tiểu điệt ra ngoài xem Nhưng hắn chưa bước ra thì bên ngoài có tiếng:
- Thuộc hạ Lý Hóa Nghĩa xin báo cáo đại nhân.
Dương Đô Đốc cau mày:
- Cứ vào.
Một tên hộ vệ bước vào cúi đầu thật thấp:
- Bẩm Đô Đốc đại nhân, có một vị khách họ Tào ở Kinh sư cầu kiến.
Dương Đô Đốc cau mày:
- Khách họ Tào ở Kinh sư? Ai thế? Và một người hay nhiều người?
Lý Hoá Nghĩa bẩm:
- Bẩm, có nhiều hộ vệ.
Đức Uy nói:
- Để tiểu điệt ra ngoài Dương Đô Đốc đưa tay cản lại:
- Không, cứ để họ vào.
Lý Hoá Nghĩa trở ra có tiếng bước chân vào tới cửa.
Dương Đô Đốc đứng lên.
Dẫn đầu là một người hơn bốn mươi tuổi, mày thưa mắt híp, hai má miếng bầu trịu mỡ, nước da trắng đến phát xanh, cách ăn vận cực kỳ quan trọng.
Theo sau bốn tên lực lưỡng, bộ pháp nhanh nhẹn, mắt sáng như sao, chỉ nhìn qua là biết những tay võ dõng không phải tầm thường.
Dương Đô Đốc sững sốt kêu lên:
- Tào công công.
Đức Uy hiểu ngay đó là một viên Thái giám.
Tào Thái giám bước lên, hai tay vòng lại, đầu hắn cúi thật thấp.
Bốn tên đại hán đi sau cũng cúi đầu theo.
Tự nhiên, Mẫn Tuệ và Đức Uy đều biết đó là Nội thị hoàng cung và bốn tên đại hán là Cẩm Y Thị Vệ nhưng có điều khá lạ không hiểu họ đến Trường An làm chi, lại cầu kiến Đô Đốc Phủ đang đêm như thế?
Nhứt định là đại sự, thường thường phải là mang chiếu của nhà vua.

Sau khi vái chào Đô Đốc, Tào Thái ngẩng nhìn Mẫn Tuệ và cười:
- Dương tiểu thơ cũng có nơi đây, lâu quá rồi không gặp, tiểu thơ vạn an.
Mẫn Tuệ lạnh lùng:
- Cám ơn, không dám, xin thỉnh an Tào Công công.
Như vậy là trong khi vào cung với công chúa Trường Bình, Mẫn Tuệ đã từng gặp vị thái giám này rồi.
Tào Thái Giám cười cười:
- Từ ngày tiểu thơ trở lại Trường An, công chúa ngày nào cũng tư niệm. Thật là lạ, trong cung cũng có nhiều vị tiểu thơ, nhưng đặc biệt chỉ mỗi mình Dương tiểu thơ là công chúa quý mến, ngoài ra không bầu bạn ai nữa cả.
Cứ nghĩ Đức Uy là tên hộ vệ của Dương Đô Đốc, nên Tào Thái Giám không hề để ý, lão ngồi xuống chiếc ghế bên trái của Dương Đô Đốc, bốn tên Cẩm Y Thị Vệ đứng sát bên sau lưng ông ta.
Dương Đô Đốc nói một câu khách sáo:
- Tào Công Công đường xa mệt nhọc Tào Thái Giám cười:
- Không dám, làm sao bằng vào sự lao tâm lao lực như Dương đại nhân, trong cơn binh hoang mã loạn này, chính chư vị trọng trấn mới là tân khổ.
Đôi bên nói vài câu tách cách đưa đẩy, chứng tỏ tuy quen biết nhau nhiều nhưng không hề thân mật.
Tào Thái Giám chớp mắt:
- Đô Đốc đại nhân, Tây Ngũ tỉnh bình yên lắm chớ? Bao nhiêu lâu nay Hoàng thượng có vẻ nhẹ lo, vì biết chắc Tây ngũ tỉnh đã có đại nhân thì nhất định là yên lành.
Dương Đô Đốc nói:
- Nhờ hồng phúc thánh thượng, tây ngũ tỉnh đến nay vẫn cố gắng được bình yên.
Tào Thái Giám nói:
- Như vậy thì hay biết bao nhiêu. Chắc đại nhân biết có chuyện quan trọng từ kinh sư rồi chớ.
Dương Đô Đốc nói:
- Chính bản chức đang muốn thỉnh giáo.
Tào Thái Giám thấp giọng:
- Tôi có mang Thánh chỉ.
Dương Đô Đốc nhổm mình lên:
- Sao Công Công không cho biết để bản chức lo hương án Tào Thái Giám đưa tay ngăn lại:
- Không, Đô Đốc đại nhân, đây là mật chỉ, xin đại nhân cho lui tả hữu.

Dương Đô Đốc nói:
- Xin Công công yên lòng, thơ phòng đều không có người ngoài.
Tào Thái Giám liếc nhẹ Lý Đức Uy, nhưng ông ta không nói gì chỉ chầm chậm lấy ra một cuốn lụa trao cho Dương Đô Đốc.
Bằng tất cả dáng cách trang trọng, Dương Đô Đốc đứng lên hai tay tiếp lấy mở ra xem lướt qua và biến sắc.
- Tào Công Công, thánh thượng triệu bản chức hồi kinh.
Mẫn Tuệ rúng động, nàng buột miệng kêu lên:
- Cha Dương Đô Đốc đưa tay nhưng ông ta vẫn không quay lại.
Tào Thái Giám nói:
- Vâng, đại nhân gần đây chiến cuộc phía Bắc quá khẩn trương, có nhiều thất lợi.
Hồng Thừa Trù bị bắt, Ngô Tam Quế bỏ quân trốn đi, hoàng thượng phẫn nộ phát tháo chưa từng thấy tại Ngự thơ phòng và sau đó là quyết định triệu đại nhân hồi kinh, muốn nhờ vào uy hổ của đại nhân để cứu vãn miền biên bắc.
Dương Đô Đốc nói:
- Thánh chỉ đã đến, tự nhiên bản chức phải tuân mạng, chỉ có điều quân vụ của Tây ngũ tỉnh.
Tào Thái Giám vội nói:
- Kinh sư đã an bày, đem quân vụ về cho Chỉ huy sứ các tỉnh đãm niệm họ sẽ trực tiếp theo chỉ thị của dinh bộ.
Dương Đô Đốc nói:
- Công sự an nguy của Tây ngũ tỉnh quan trọng lắm Tào Thái Giám nói:
- Chuyện đó chắc Kinh sư đều biết, nhưng kinh sư lại nằm về phía bắc, tiếp cận Trường An, nếu một mai Trường An thất thủ, địch quân hãm nhập kinh sư thì tây ngũ tỉnh dầu có quan trọng đến mấy cũng trở thành vô ích.
Dương Đô Đốc cau mày:
- Công công muốn bản chức đi ngay bây giờ?
Tào Thái Giám đáp:
- Đó là Hoàng thượng cần gấp và thánh chỉ cũng có nói rõ rồi.
Dương Đô Đốc mím mội một hồi lâu rồi gật đầu:
- Được rồi.
Đức Uy bước tới đưa tay, mặt hắn hơi đanh lại:
- Khoan đại nhân tây ngũ tỉnh quan hệ khá lớn, quân ngũ không thể một ngày vắng chủ, tướng sĩ không thể đi như thế ấy.
Tào Thái Giám xạm mặt:
- Ngươi là cái gì? Tại sao không biết quy cũ như thế?

Dương Đô Đốc vội nói:
- Công Công, đây là nghĩa tử của Ngân bài lệnh chủ Bố Y Hầu Tào Thái Giám sửng sốt:
- Nghĩa tử Bố Y Hầu Nhưng rồi ông ta lại cười lạt:
- Đô Đốc đại nhân hãy đề phòng bọn giang hồ thảo khấu mượn danh, thánh thượng quả có tuyện triệu Bố Y Hầu, nhưng người đã cáo lão không ra, chính thánh thương cũng đã không vui, làm gì có chuyện này? Bay đâu!
Hai tên Cẩm Y Thị Vệ ứng tiếng xông lên.. Mẫn Tuệ quắc mắt bước lên và hai tên Cẩm Y Thị Vệ đã bị Dương Đô Đốc đưa tay cản lại:
- Công Công đã hiểu lầm, đây quả là y bát truyền nhân của Bố Y Hầu
Và ông ta quay lại bảo Đức Uy:
- Hiền điệt hãy trao ngân bài lịnh.
Thật tình không muốn chút nào, nhưng không thể không tuân theo Dương Đô Đốc, Đức Uy đành miễn cưỡng lấy ngân bài lịnh trao ra.
Vừa thấy tấm thẻ bài có chạm con rồng năm móng là thái độ Tào Thái Giám đổi ngay, ông ta quay phắt lại nạt hai tên thị vệ và quay qua cúi rạp mình:
- Thấy lịnh như thấy lão hầu gia, nô tài xin đanh lễ!
Ông ta thi lễ xong rồi ngẩng mặt lên cười nói với Đức Uy:
- Không biết tiểu hầu gia có mặt, nô tài vô lễ thật tội đáng chết, đáng chết!
Đức Uy cất ngân bài và điềm đạm:
- Không dám, nghĩa phụ tuy có ban lịnh bài, nhưng tại hạ vốn là giang hồ thảo dân, tại hạ không dám.
Mẫn Tuệ cười lạt:
- Công Công, lần sau có muốn bắt người, xin nói cho một tiếng, ở đây tại Đô Đốc Phủ chúng tôi tuy bất tài, nhưng cũng không đến nỗi phải đến đại giá của Cẩm Y Thị Vệ.
Tào Thái Giám đỏ mặt, lão lại cúi rạp mình:
- Không dám, không dám, có câu thất trị giả bất tội lại có câu đại nhân bất kể tiểu nhân chi quá thật ra trong lúc binh hoang mã loạn này, nô tài không thể không cẩn thận Đã định làm thinh, nhưng câu nói của viên thái giám họ Tào bỗng làm cho Mẫn Tuệ nổi xung, nàng cười khẩy:
- Công Công luôn cẩn thận cũng phải, nhưng chắc một người chức phận Hữu quân Đô Đốc, lãnh binh phù năm tỉnh miền tây như cha tôi chắc cũng không dám cẩu thả đâu.
Biết càng nói càng bất lợi, Tào Thái Giám cúi đầu vâng dạ chớ không dám nhích môi.

Bắt đầu xảy chuyện, Dương Đô Đốc bực dọc không muốn nói, bây giờ ông ta mới lên tiếng:
- Đêm đã quá khuya, Công Công cũng quá mệt, xin thỉnh vào nội phủ nghỉ ngơi, sáng mai bản chức sẽ cùng với Công Công trở về kinh.
Tào Thái Giám ứng thanh lui bước rời phòng cùng đám đại thị vệ.
Mẫn Tuệ nói ngay:
- Cha, không thể bỏ quân vụ Tây ngũ tỉnh này được.
Dương Đô Đốc nói:
- Cha cũng biết sự quan trọng của tây ngũ tỉnh, nhưng bắc thành quân sự khẩn cấp, sát cận kinh sư, vả lại đây là thánh chỉ Mẫn Tuệ nói:
- Tướng ở ngoài, đôi khi không thể theo chỉ vua Đức Uy ngồi xuống và hắn hỏi ngay:
- Lão bá, vị Thái giám họ Tào này, tiểu điệt chưa từng gặp Dương Đô Đốc nói:
- Tào Hoá thuần, dẫn đầu những kẻ hư đốn nhất là hắn đó.
Đức Uy cắn môi à nho nhỏ:
- Như vậy là Tào Háo Thuần, thật nghe danh không bằng thấy mặt
Dương Đô Đốc cười:
- Sao? Đức Uy, cháu cũng thấy nhìn không vô được con người ấy phải không?
Đức Uy nói:
- Chỉ mới gặp lần đầu, tiểu điệt khng có gì ác ý, cũng không phải vì chuyện hống hách vừa rồi, nhưng thật tình thì con người đó có một bộ mặt gian ác quá, Mẫn Tuệ cười:
- Còn hơn nữa chớ.
Dương Đô Đốc cau mặt:
- Mẫn Tuệ Mẫn Tuệ mím môi:
- Con nói không phải sao cha?
Dương Đô Đốc nói:
- Biết trong lòng như thế là đủ rồi, nói ra bằng lời đâu có ích chi.
Mẫn Tuệ muốn nói thêm, nhưng thấy cha không bằng lòng nên nàng mấp máy làm thinh.
Dương Đô Đốc cũng không muốn con buồn, nên ông ta cười:
- Thôi, thì giờ ít lám để cha nói chuyện với Lý đại ca của con.
Mẫn Tuệ đáp:
- Thì cha nói đi, con ngồi đây nghe chớ con không có xía vô đâu.
Dương Đô Đốc cười và quay qua Đức Uy:
- Đức Uy, sáng sớm ta phải đi rồi, trước khi đi, ta có hai việc nhờ hiền điệt.

Đức Uy nói:
- Xin lão bá cứ dạy.
Dương Đô Đốc nói:
- Có hai việc một công một tư, nhưng công hay tư gì ta cũng chỉ nhờ nơi cháu.
Ngưng một chút, giọng ông ta có hơi trầm:
- Trước hết là việc công, sau khi ta đi rồi, xin cháu cố sức giúp cho Chỉ huy sứ thiểm tây, bây giờ tạm thời ta trao binh quyền tây ngủ tỉnh cho người ấy, ta cũng sẽ dặn dò để ông ta nghe theo lời cháu nhiều hơn.
Đức Uy nói:
- Xin lão bá yên lòng, tiểu điệt sẽ nguyện hết sức mình.
Dương Đô Đốc cười:
- Đối với hiền điệt thì ta đâu có gì không yên lòng, không yên lòng là về phần vị Chỉ huy sứ thiểm tây đó thôi.
Đức Uy nói:
- Chỉ huy sứ thiểm tây nguyên là một tướng tài, đã từng là Chỉ huy sứ một tỉnh trọng yếu, chắc chắn người sẽ làm tròn nhiệm vụ Dương Đô Đốc gật đầu:
- Ta cũng cầu mong như thế Ngưng lại một giây, ông ta thấp giọng thêm chút nữa:
- Thứ hai, là chuyện tư, Đức Uy, cho dầu công hay tư, ta cũng xin nhờ vả cháu.
Ta định về Kinh một mình thôi.
Mẫn Tuệ sững sờ và Đức Uy vội nói:
- Lão bá một mình Dương Đô Đốc gật đầu:
- Ta không định cho Mẫn Tuệ theo, Đức Uy cháu nên biết, trong khi chỉ huy chiến đấu, không được để phân tâm, mà muốn thế, Mẫn Tuệ cần phải có nơi nương tựa vững vàng Mẫn Tuệ nhăn mặt:
- Cha Dương Đô Đốc khoát tay:
- Con hãy để cho cha nói chuyện với Lý đại ca Ông mím miệng thở ra, sắc mặt có nhiều tư lự.
Đức Uy biết vấn đề quan trọng, hắn ngồi yên không dám ngỏ lời.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 43
An bày hậu sự

Thật lâu, Dương Đô Đốc như cảm thấy mình thất thố, ông ta vội mỉm cười:
- Ta không muốn cho Mẫn Tuệ phải mệt nhọc vì quân vụ tại tiền dinh và ta cũng muốn đặt người đúng chỗ. Vì thế, nếu có mặt Đức Uy và Mẫn Tuệ tại Tây Ngũ Tỉnh này, ta xem như có mặt ta, như vậy, Đức Uy cháu thấy rồi chớ, ta làm như thế, một phần có vì Dương gia, một phần cũng vì nghĩ đến phân nửa giang sơn của Tây Ngũ Tỉnh.
Mẫn Tuệ khảng khái:
- Nếu cha đã nói thế thì con tình nguyện tạm thời ở lại đây phụ lực với Lý đại ca.
Dương Đô Đốc cười, nụ cười hình như có phần gắng gượng:
- Đức Uy, ta chỉ có mỗi một mình Mẫn Tuệ, bao nhiêu năm nay, cha con còn nương tựa vào nhau, ta vì thương con mà dung dưỡng nuông chiều thành có thói quen, bây giờ ta giao nó cho cháu, xin cháu hãy vì ta mà nương dạy lần lần Cảm nghe trong câu nói của vị Đô Đốc có gì như ẩn khuất, Đức Uy tỏ vẻ băn khoăn:
- Lão bá Dương Đô Đốc khoát tay mỉm cười:
- Đức Uy, hãy để cho ta nói cạn. Đối với một võ quan như ta, đối với chút thân hữu dụng cho quốc gia khi biến loạn, không có gì đáng ngại cả. Cho dầu ngày mai, máu thịt này có trải giữa sa trường thì đâu đó cũng là đền trọn nợ áo cơm. Ta không được yên tâm là vì chút gái thơ ngây, ta đem gởi gắm nó cho cháu, để lòng ta được bình thản mà lo cho nước Mẫn Tuệ đứng phắt lên:
- Cha Dương Đô Đốc khoát tay cười:
- Cha sẽ đi ngay khi trời sáng, còn chút việc hãy để cho cha an bày. Mẫn Tuệ, là đứa con của một người vì xã tắc, chấp can qua, cho dầu là gái, con cũng phải tỏ ra xứng đáng là kẻ can trường, đừng theo thói nhi nữ thường tình mà mất phong cách của con nhà võ. Ngồi xuống đi con Thật đúng như Dương Đô Đốc nói nàng không phải như hạng nhi nữ thường tình, sau câu nói của cha là nàng đã ngồi lại ngay và bình tĩnh hơn bao giờ hết. Nàng đã nhìn thấy một sự thật không có cách khác hơn.
Dương Đô Đốc nhìn thẳng vào mặt Đức Uy:
- Tâm sự của ta xem như đã hết, chuyện thứ nhất cháu đã bằng lòng, thế còn chuyện thứ hai?
Đức Uy cắn chặt hai hàm răng lại và cuối cùng hắn nói một câu bằng tất cả thái độ cứng rắn của mình:
- Xin lão bá yên lòng, tiểu điệt sẽ hết lòng chiếu cố Dương muội muội.

Dương Đô Đốc cười và thở hơi dài như trút xong gánh nặng:
- Xong rồi, Đức Uy ta yên lòng lắm Đức Uy do dự một chút như phải đắn đo câu chuyện, cuối cùng hắn nói:
- Lão bá, chắc lão bá không còn chi cần dạy bảo thêm?
Dương Đô Đốc cười:
- Hết rồi, nhưng sao đó, Đức Uy cháu định đi đâu à?
Đức Uy nói:
- Không, tiểu điệt còn có chuyện thưa cùng lão bá Dương Đô Đốc gật đầu:
- Nói đi, Đức Uy.
Đức Uy lại trầm ngâm:
- Trước hết. Thật ra thì có lẽ tiểu điệt không nên nói, nhưng vì tiểu điệt cảm thấy câu chuyện có phần không được sáng tỏ Dương Đô Đốc cau mặt:
- Hiền điệt muốn nói Đức Uy đáp:
- Hoàng thượng được thánh chỉ triệu hồi, tự nhiên vì chiến sự bắc phương đã có nhiều biến chuyện bất lợi, thế tại sao Đô Đốc Phủ lại không được về tin đó Mẫn Tuệ tiếp theo ngay:
- Đúng rồi, nếu tình hình chiến cuộc bắc phương nguy kịch, tự nhiên đã có tin tức đến cho cha, hay là bọn gian nịnh trong triều Dương Đô Đốc cười:
- Hiền điệt và Mẫn Tuệ đã thổi phồng lá gan của chúng lớn quá rồi. Đường đường là một Hữu Quân Đô Đốc, chúng dám hại ta sao? Vả lại, nếu không phải phụng Thánh chỉ thì Tào Hoá Thuần không khi nào dám xuất kinh vượt muôn dặm đến Trường An, coi chừng đa nghi đó.
Đức Uy nói:
- Đã đành như thế, nhưng chuyện vẫn có chỗ đáng xét, nếu quả Hoàng Thượng có ý triệu lão bá hồi Kinh, tự nhiên nghĩa phụ cháu phải biết, nếu đã biết thì Tổng Đường Cùng gia bang đã có tin đến cháu rồi Dương Đô Đốc nói:
- Đây là mật chỉ, chỉ có một mình Hoàng Thượng biết thôi, còn như tin tức bắc phương thì có nguy nhưng chưa đến nỗi xâm phạm Kinh Sư, vì thế nên không cần báo tin cho ta biết, chắc hẳn như thế chớ không có gì mờ ám đâu. Và chính vì chưa nguy hiểm đến Kinh Sư nên Lão hầu gia không báo tin cho cháu.
Mẫn Tuệ nói:
- Nếu chưa có gì nguy ngập thì tại sao Hoàng THượng lại phải Mật chỉ triệu hồi gấp rút như thế ấy?
Dương Đô Đốc cười:

- Làm một vì vua trong một nước, ai lại không mong cho tình hình sớm được sáng sủa hơn có phải thế không?
Tự nhiên Dương Đô Đốc không thể nói rằng nhà vua quá nhát, quá sợ.
Đức Uy trầm ngâm:
- Tiếc vì thời gian quá gấp rút, nếu không có lẽ tiểu điệt sẽ dùng bồ câu đưa tin của Cùng gia bang để hỏi laiï nghĩa phụ Dương Đô Đốc cười:
- Hiền điệt và Mẫn Tuệ lo xa quá, khi được Hoàng Thượng triệu hồi, chứng tỏ ít nhiều Hoàng Thượng đã có nghĩ đến ta là một lão thần trung nghĩa, đáng lý phải khánh chúc, chứ sao hiều điệt và Tuệ nhi lo sợ quá vậy.
Đức Uy lắc đầu:
- Dầu gì đi nữa, còn có thể là tiểu điệt cố gắng an bày thì mới yên lòng, bây giờ tiểu điệt sẽ nhờ Cùng gia bang thông tri cho các Phân Đường, dốc lực lượng tiếp liên bảo hộ lão bá về đến Kinh Sư, thông báo cho đến nghĩa phụ rồi cháu mới có thể yên tâm Dương Đô Đốc chắc lưỡi:
- Vì một ta mà phiền đến quá nhiều Đức Uy cương quyết:
- Nếu không thì, lão bá cho dầu không phòng gian nịnh trong triều thì cũng phải phòng giang hồ đạo tặc, chính Dương muội từ Kinh Sư về đây còn bị chúng theo, huống chi là lão bá.
Dương Đô Đốc lắc đầu:
- Cho dầu lọt vào tay chúng, ta không để chúng lợi dụng uy hiếp triều đình. Đường đường một đại quan thác thổ phong cương, ta không dám tuẫn tiết hay sao?
Đức Uy nói:
- Lão bá, sự an nguy của lão bá quan hệ trọng đại đến triều đình, nếu lão bá có gì thất thố thì đại trụ của triều đình bị gãy.
Dương Đô Đốc cười:
- Đức Uy, hiền điệt đặt ta cao quá rồi đó.
Đức Uy nghiêm mặt:
- Lão bá, đó là sự thật.
Dương Đô Đốc gật đầu:
- Được rồi, thôi cứ y theo hiền điệt an bày.
Đức Uy trầm ngâm:
- Đáng lý tiểu điệt nên hộ tống Dương Đô Đốc vội khoát tay:
- Không được, Đức Uy, hiền điệt phải biết so với sự quan trọng mất còn của Tây Ngũ Tỉnh, ta chỉ như hột cát, đây là phân nửa giang sơn và hàng vạn ức bá tánh, ta đi rồi mà không có mặt hiền điệt nữa thì

giang sơn này nghiêng đổ còn chi? Đức Uy, cháu thương ta, cháu đừng làm ta mang tội.
Mẫn Tuệ vụt nói:
- Con ở lại đây cũng không giúp thêm gì được nhiều cho Lý ca, hay là cha Dương Đô Đốc phất tay áo rộng:
- Mẫn Tuệ, con đừng nói xàm, con biết hơn cha hay sao?
Như thấy con xịu mặt, Dương Đô Đốc vội cười:
- Hai anh em sao mà nói chuyện không đâu như thế? Ta lìa nơi đây về Kinh là chuyện vạn bất đắc dĩ, Mẫn Tuệ và hiền điệt phải ở lại đây gìn giữ cho ta được yên lòng, nếu không muốn cho tổn hại thanh danh của ta thì hai anh em phải lo bảo vệ Tây Ngũ Tỉnh, nói cùng mà nghe, cho dầu ta có mệnh hệ nào mà Tây Ngũ Tỉnh vẫn yên thì đó cũng là điều phải làm. Vả lại, Lý Đức Uy sẽ nhờ anh em Cùng gia bang dọc đường bảo hộ như vậy đã chẳng an toàn rồi sao?
Bên ngoài chợt nghe có tiếng bước chân gấp rút Dương Đô Đốc nói:
- Chắc Thiểm Tây Đô CHỉ Huy sứ đã tới, nhớ nghe, hai anh em phải vì ta mà bảo hộ Tây Ngũ Tỉnh.
Quả nhiên, có tiếng Lý Hoá Nghĩa:
- Bẩm Đô Đốc đại nhân, có Đô Chỉ huy sứ đến.
Dương Đô Đốc nói:
- Bảo rằng ta cho mời vào.
Lý Đức Uy đứng dậy:
- Lão bá, xin cho tiểu điệt đến Cùng gia bang.
Dương Đô Đốc nói:
- Khoan, cháu hãy đến gặp Đô Chỉ Huy sứ đã.
Lý Đức Uy nói:
- Gấp lắm, phải thông tri cho anh em bố trí, còn có Dương muội ở đây cũng đủ rồi, để cháu đi cho sớm.
Dương Đô Đốc gật đầu:
- Được rồi, đi về cho gấp nghe, Đức Uy.
Đức Uy vòng tay và xăn xái quay ra.
oo Chỉ có Khúc Cửu Dương, Cung Tất Hiển và Vân Tiêu tại Phân Đường, còn tất cả đều đi vắng.
Vừa thấy Lý Đức Uy, Khúc Cửu Dương nói nhanh:
- Lý thiếu hiệp, tất cả đã đi cả rồi, vẫn chưa có tin gì về Thất Cách Cách cả.
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Tôi đến không vì việc đó, tôi đến để báo tin cho chư vị, sáng ngày mai Dương Đô Đốc hồi Kinh.
Bọn Khúc Cửu Dương rúng động:

- Sao? Chuyện gì đã xảy ra?
Lý Đức Uy lặp lại:
- Sáng mai Đô Đốc đại nhân lên đường về Kinh.
Khúc Cửu Dương thảng thốt:
- Tại làm sao vậy? Tại làm sao lại về Kinh?
Vân Tiêu cau mặt:
- Dương Đô Đốc quân vụ nặng nề, người về Kinh gấp như thế thì Tây Ngũ Tỉnh này làm sao?
Lý Đức Uy thuật chuyện Thái giám Tào Háo Thuần mang mật chỉ Là một tay nóng như lửa đốt, Cung Tất Hiển lớn tiếng:
- Triều đình làm như thế là nghĩa lý làm sao? Tại sao lại xem đại cuộc như trò chơi vậy chớ? Đô Đốc đi như thế chẳng hoá ra dâng cả năm tỉnh miền Tây này cho giặc hay sao? Bộ chỉ có Kinh sư là trọng còn năm Tỉnh này là đồ bỏ hay sao? Lý thiếu hiệp, chấp chưởng ngân bài lịnh làm gì, tại sao không ngăn lại Lý Đức Uy lắc đầu:
- Ngân bài lịnh là Hoàng gia, mật chỉ là Hoàng Thương ký, tôi làm sao được bây giờ, tôi làm sao dám bảo Dương Đô Đốc khánh chỉ? Mà tôi có liều thì Đô Đốc làm sao lại dám nghe?
Cung Tất Hiển vỗ bàn, nhưng là người trấn tỉnh hơn Khúc Cửu Dương ngăn lại:
- Thiếu hiệp, nếu con người khác thì còn có chỗ bàn, chớ tên Tào Háo Thuần này thì đáng nghi ngờ lắm thiếu hiệp nên nhớ, hồi trước triều Nam Tống đã xuống luôn mười hai đạo Kim Bài triệu hồi Nhạc Võ Mục chớ?
Cung Tất Hiển lớn tiếng:
- Chúng dám không? Chúng mà dám hại Dương Đô Đốc thì kẻ nhập Kinh thứ nhất là Cung Tất Hiển này đây.
Khúc Cửu Dương cau mặt:
- Cung tam đệ, có mặt Ngân Bài Thiếu Chủ tam đệ nên thận trong vậy chớ.
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Cung lão nói đúng rồi, nhưng nếu Dương Đô Đốc có chuyện gì thì chắc cha con tôi phải là người về Kinh trước nhất.
Khúc Cửu Dương hỏi:
- Trước mắt bây giờ chuyện như lửa cháy, chúng ta phải tính sao đây?
Lý Đức Uy nói:
- Tôi đến đây là vì chuyện ấy, xin quý Bang cho tất cả các Phân Đường theo dõi ủng hộ Dương Đô Đốc về tới Kinh sư và thông báo giùm tự sự cho nghĩa phụ tôi được biết.

Khúc Cửu Dương nói:
- Đúng rồi, kế bây giờ cũng chỉ đến mức ấy thôi, xin thiếu hiệp yên tâm, Cùng gia bang sẽ dốc toàn lực ủng hộ Đô Đốc hồi Kinh.
Lý Đức Uy nói:
- Tại hạ xin đa tạ, bây giờ quân vụ Tây Ngũ Tỉnh tạm thời giao lại cho Đô chỉ huy Sứ Thiểm Tây, Dương Đô Đốc đã ân cầøn bảo tại hạ phải ở sát một bên tá trợ, sau này xin chư vị cố giúp cho.
Khúc Cửu Dương đáp:
- Xin thiếu hiệp yên lòng, cho dầu phải đi vào nước lửa Cùng gia bang cũng không hề nao núng, đối với thiếu hiệp, huống chi đây là việc đại sự quốc gia, cứ có chuyện là thiếu hiệp cứ tự nhiên điều động.
Cung Tất Hiển nói:
- Đại ca, lần này Dương Đô Đốc về Kinh thật quá nhiều nguy hiểm, hôm trước chỉ có Dương tiểu thơ mà họ theo đến Trường An vì thế cho nên việc bảo hộ Dương Đô Đốc tôi sợ các Phân Đường không đủ sức.
Khúc Cửu Dương nói:
- Ta cũng lo điểm đó lắm nhưng gấp quá, chẳng còn cách nào hơn, nếu báo tin điều động thêm người thì e không được.
Cung Tất Hiển nói:
- Hay để bọn Đào Nhứt Thọ Ở lại đây cho Lý thiếu hiệp sai khiến, tôi và đại ca cùng theo bảo hộ Dương Đô Đốc.
Khúc Cửu Dương gật đầu:
- Đúng rồi, phải như thế, chớ cho Dương Đô Đốc bình an tới Kinh rồi chúng ta trở lại.
Lý Đức Uy nói:
- Như thế này hay biết bao nhiêu nhưng đã nhọc các Phân Đường rồi còn phải thêm nhị lão Khúc Cửu Dương nói:
- Thiếu hiệp đừng nên nói như thế, nếu bảo hộ Dương Đô Đốc cho an toàn, thì dốc hết lực lượng Cùng gia bang cũng được kia mà.
Chợt nghe có tiếng động bên ngoài, Khúc Cửu Dương nói:
- Chắc đã có tin Quả nhiên, Lăng Phong reo lên:
- May quá, đã có Lý thiếu hiệp ở đây.
Đức Uy rúng động.
- Sao đó?
Lăng Phong nói:
- Thành tây có một tòa trang viện đồ sộ, xe của Thất Cách Cách vào đó, nhưng không trở ra.
Khúc Cửu Dương hỏi:

- Toà trang viện đó của ai?
Lăng Phong lắc đầu:
- Không rõ, nhưng bên ngoài toàn bọn Mãn Châu canh gác.
Khúc Cửu Dương trầm ngâm:
- Không lẽ vì một Tổ cô nương mà lại đi làm tội một vị Cách cách trong hoàng tộc.
Lý Đức Uy nói:
- Chuyện đó không gấp, chờ khi Dương Đô Đốc đi rồi sẽ tính sau.
Lăng Phong ngạc nhiên:
- Dương Đô Đốc đi đâu?
Khúc Cửu Dương thuật lại đại lược và Lăng Phong phản ứng ngay:
- Như vậy là thất sách, theo đệ tử thì dầu cho Kinh sư thất thủ, đến Tây ngũ tỉnh có lẽ ổn hơn,hiểm địa ta đang giữ chặt, chớ nếu Tây Ngũ tỉnh mà mất thì Kinh sư sẽ bị cô lập.
Khúc Cửu Dương cau mặt:
- Không được nói xàm.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Lăng huynh đệ nói phải lắm đó Khúc tiền bối, chỉ có điều bây giờ không thể kháng chỉ được, chúng ta có thể làm là ráng lo bảo vệ năm tỉnh miền tây này thôi.
Điều quan trọng là chúng ta hãy chú trọng đến những ý kiến của tùng lớp thảo dân nhỏ tuổi trong bá tánh, chính ý kiến vừa rồi của Lăng huynh đệ chưa ai biết đến hoặc chưa ai dám nói thế mà lại là ý kiến thật đúng đắn.
Khúc Cửu Dương và Cung Tất Hiển đưa mắt nhìn nhau tỏ vẻ kinh ngạc Lý Đức Uy nói tiếp:
- Đã từng theo nghĩa phụ từ nhỏ, nên taiï hạ biết rằng trong dân gian có nhiều kẻ sĩ học vấn có thể thấp, nhưng trí dũng và sự hiểu biết khá rộng, sở dĩ gia phụ không chịu về Kinh mà cứ ở chốn sàn dã cũng vì người nhận thấy rằng có bảo vệ giang sơn này hay không là do bá tánh chớ không phải do triều đình, và người cố công lặn lội cũng vì trăm họ sanh linh mà hành động chớ không phải chỉ lo cho một dòng dõi họ Châu đâu.
Nhị vị Hộ Pháp Cùng gia bang không dám góp lời, vẻ mặt họ vô cùng trang trọng.
Có lẽ đây là lần thứ nhất trong đời, họ nghe con trai của một hầu gia nói chuyện kinh thiên động địa Lý Đức Uy nói tiếp:
- Dương Đô Đốc là một đại thần, hưởng bổng lộc triều đình, phụng chỉ hồi kinh, đó là chuyện tất nhiên, không ai có thể ngăn cản được, Thánh chỉ cũng không ai cải được. Chuyện đến bây giờ nói gì cũng

không kịp nữa rồi, là kẻ giang hồ, chúng ta chỉ cố gắng bảo vệ người và bảo vệ giúp đỡ cố thủ năm tỉnh Miền Tây.
Khúc Cửu Dương nói:
- Chuyện đáng đề phòng là làm sao cho tin tức đừng lọt ra ngoài chẳng những có hại cho hành trình của Dương Đô Đốc mà nếu kẻ địch biết binh vô chủ, là chuyện bảo thủ Tây ngũ tĩnh sẽ vô cùng nguy hiểm Lý Đức Uy vòng tay:
- Muôn việc xin nhờ tiền bối lo liệu, nếu có tin cấp tốc, xin báo cho tại hạ biết ngay oo Về tới Đô Đốc Phủ, Lý Đức Uy thấy đèn còn sáng nhưng không nghe động tỉnh, cả hai hộ vệ thường trực thơ phòng cũng không còn.
Lý Đức Uy hồi hộp đằng hắng lên tiếng.
Có tiếng của Mẫn Tuệ:
- Lý đại ca, vào mau đi.
Lý Đức Uy bước vào hỏi nhanh:
- Lão bá đâu?
Mẫn Tuệ đáp:
- Đã đi rồi.
Sắc diện của nàng thật bình tĩnh, chừng như bao nhiêu sầu não lo âu đã dồn vào tận đáy lòng.
Đức Uy rúng động:
- Đi bao giờ?
Mẫn Tuệ đáp:
- Vừa mới đi chưa được bao lâu.
Lý Đức Uy cau mặt:
- Sao lão bá bảo sáng sớm Mẫn Tuệ đáp:
- Nỗi lo của cha tôi nặng lắm, người bảo đi sớm giờ nào thì về Kinh sớm giờ ấy, sau khi giao hoàn công việc, không kịp thu xếp gì cả, chỉ đem cho vài bộ y phục rồi lên đường.
Lý Đức Uy chắc lưỡi:
- Tại sao hiền muội không cản lại?
Mẫn Tuệ nói:
- Ai nói không cản, nhưng Lý huynh đã biết, làm sao cản được?
Không ngờ Mẫn Tuệ nói hết câu, Lý Đức Uy quay mình phóng trở ra chỉ kịp cho biết là đến Phân Đường Cùng gia bang là mất dạng Mẫn Tuệ đứng nhìn theo và bây giờ nước mắt nàng mới trào ra.
Nàng vô cùng xúc động, một phần cha con xa cách, chưa biết trên đường về Kinh của cha mình có yên ổn hay không, phần thì cảm động trước thâm tình của Đức Uy, người mà nàng đặt nhiều hy vọng chung thân!

oo Chỉ còn một mình Vân Tiêu tại Phân Đường và Đức Uy đã hỏi ngay:
- Nhị lão đâu rồi?
Vân Tiêu đáp:
- Đã lên đường rồi thưa thiếu hiệp.
Đức Uy sửng sốt:
- Làm sao nhị lão biết?
Vân Tiêu đáp:
- Cũng may, khi thiếu hiệp vừa ra thì tôi thấy có đoàn kỵ mã xuất hành, từ xa tôi nhận ra Dương Đô Đốc, vì thế, nhị vị Hộ Pháp đã lật đật đi theo không kịp chuẩn bị gì cả.
Đức Uy thở phào:
- Vì chuyện đó mà tôi gấp trở lại đây, cũng may như thế thì tạm thời được yên lòng.
Vân Tiêu nói:
- Xin thiếu hiệp yên tâm, có nhị vị Hộ Pháp và các Phân Đường bảo hộ, chắc chắn Dương Đô Đốc tới Kinh được an toàn.
Đức Uy thở ra:
- Bây giờ thì đến phiên lo ngại về tình hình Tây ngũ tỉnh. Tôi chưa biết vị Đô chỉ huy thiểm tây là con ngươi ra sao, không biết có thể lo tròn trách nhiệm hay không?
Cũng không biết bốn tỉnh cách vị chỉ huy sứ kia có nghe theo hiệu lịnh của ông ta không nữa Vân Tiêu nói:
- Đã đảm nhiệm nổi Đô chỉ huy sứ một tỉnh trọng yếu, thì chắc phải có tài. Còn về chuyện các vị các tỉnh có nghe không thì cũng đáng lo, cái bệnh của những vị quan này tôi biết rõ lắm, nếu là thượng ty của họ thì khỏi nói, đàng này chỉ là ngang hàng nhau, muốn cho họ nghe cũng chắc là chuyện vạn nan, những vị Đô Chỉ Huy Sứ mỗi tỉnh, họ đã coi phạm vi trách nhiệm đều là tư sản của họ, đụng tới là khó khăn ngay, vì thế, sự hợp tác chắc chắn là nhiều trở ngại. Chẳng hạn như có chuyện cần điều động một số quân các tỉnh đến Trường An, chuyện đó nhất định sẽ không bao giờ vị Đô Chỉ Huy Sứ thiểm tây làm được.
Đức Uy gật đầu:
- Nỗi lo lắng của tôi chính là chuyện đó, rất mong triều đình sớm phái đại quan tới thay đổi cho Dương Đô Đốc, nếu không, nếu chưa người mà phát sinh đại sự thì e khốn dốn.
Vân Tiêu nói:
- Nếu cần, thiếu hiệp có thể sử dụng Ngân Bài Lịnh Đức Uy lắc đầu:
- Đến mức cùng chắc cũng phải tòng quyền, nhưng theo tôi biết thì

Ngân Bài Lịnh có hiệu quả hay không còn phải kèm theo sức mạnh, chuyện đó chỉ có thể đối phó với cá nhân mà thôi, đối với bọn quan lại ngoan cố, chúng có đủ cách không chịu thi hành Vân Tiêu nói:
- Nhưng thật ra đây cũng chỉ là dự đoán, chớ chưa chắc đã có gì nguy hiểm Đức Uy gật đầu:
- Cũng mong như thế Vân Tiêu vụt nói:
- Thiếu hiệp, có một việc mà tôi lo lắng không yên, không biết thiếu hiệp có chú ý hay không? Trong vòng mấy ngày nay, Trường An tình hình yên tịnh, sự yên tịnh có vẻ bất bình thường, trừ bọn Mãn Châu vì chuyện Tổ cô nương mà hoạt động, còn phe Bạch Liên Giáo, Lý Tụ Thành và bọn Cúc Hoa Đào không thấy máy động chi cả.
Đức Uy gật đầu:
- Có, tại hạ có thấy điều đó, nhưng tôi cũng không biết tại sao? Không hiểu có phải vì Bạch Liên Giáo vì chuyện Triệu Nghê Thường, Cúc Hoa Đào vì theo dõi cuộc chọi nhau của họ Tổ và Nam Cung Nguyệt mà họ lơi hoạt động hay không?
Vân Tiêu nói:
- Theo tôi thấy thì chuyện kết minh giữa Cúc Hoa Đào và Mãn Châu là chuyện không bị gián đoạn. Riêng Tổ gia và Nam Cung Nguyệt thì kể như tan và chính vì thế nên Cúc Hoa Đào coi như độc chiếm, chỉ riêng đám Lý Tụ Thành và Bạch Liên Giáo thì quả tình bí mật.
Đức Uy nói:
- Bọn Bạch Liên Giáo xâm nhập thiểm tây mục đích là để hành thích Dương Đô Đốc để trả oán chuyện tảo trừ năm xưa, đồng thời nhân đó cướp đoạt tài sản, đối với đám đó không đáng lo ngại lắm. Chỉ có phe của Lý Tụ Thành, nghe đâu thực lực chúng mạnh lắm, nhưng mình lại chưa biết gì về chúng, chưa thấy bóng dáng chúng ra sao, đó là chuyện đáng ngại vô cùng Trầm ngâm một chút, Đức Uy vụt nói tiếp:
- Không biết Lệ Tam Tuyệt và vị chủ nhân của hắn có phải là phe của Lý Tụ Thành hay không nữa, tôi có nghe nhưng không chắc đúng.
Vân Tiêu vụt vỗ tay:
- Thôi đúng rồi, nếu thiếp hiệp không nhắc là tôi đã quên rồi. Có thể lắm, tôi có nghe đám Lý Tụ Thành đều mặc áo vàng mà Lệ Tam Tuyệt và chủ nhân của hắn lại mặc áo vàng Đức Uy nói:
- Nếu bọn Lệ Tam Tuyệt là thuộc hạ của Lý Tụ Thành, thì chúng là hàng tiền phong len lỏi vào Trường An thôi, bị một vố khá đau này, chắc chúng chưa dám làm gì hơn nữa Vân Tiêu nói:
- Nếu quả Lý Tụ Thành đã chú ý năm tỉnh miền tây thì một thất bại nhỏ đó chưa đủ cho hắn chùn chân đâu.

Đức Uy nói:
- Tự nhiên là không chùn nhưng cái đáng lo là vì không thấy sự hoạt động của chúng đó thôi.
Vân Tiêu nói:
- Như thế, trừ việc tìm Triệu cô nương, thăm dò kiết hung về Thất Cách Cách, nên đặc biệt chú ý về đám đó.
Đức Uy gật đầu và từ giã trở về Đô Đốc Phủ.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 44
Trao thân gởi phận

Suốt cả một đêm đi đi lại lại, cho đến bây giờ trở về đến Đô Đốc Phủ thì đã sang canh tư.
Đức Uy nguyên không có ở trong Đô Đốc Phủ mà cũng không muốn ở, nhưng bây giờ tình hình đã khác, bây giờ Dương Đô Đốc gởi gắm Dương Mẫn Tuệ, thêm vào đó lại còn có Tổ Thiên Hương Bây giờ nếu không ở đây thì không có chỗ nào tiện hơn.
Dương Tông Luân là một vị quan thanh liêm cuộc sống lại đơn giản, ông ta chỉ chú trọng vào công việc hơn là hưởng thụ, một phần vì Mẫn Tuệ thường vào Kinh bầu bạn với công chúa Trường Bình, thành thử cả đến một tỳ nữ cũng không.
Trong dinh, ngoài những tên hộ vệ và đoàn quân canh phòng chung quanh đã giao về cho Đô Chỉ Huy Sứ thiểm tây thì còn lại chỉ có những người lo bếp núc và sai vặt thân tính chớ không ồn ào như những dinh thự khác.
Đức Uy không muốn khuấy rầy người khác và cũng muốn để cho Mẫn Tuệ và Thiên Hương ngơi nghỉ, vì suốt đêm nay nàng thức tới sáng rồi.
Hắn đi thẳng vào thơ phòng định ngồi dưỡng thần một chút chở trời thật sáng rồi sẽ bắt vào việc, thế nhưng khi tới nơi thì thấy Mẫn Tuệ đang đứng ngay trước cửa như đang chờ đợi.
Đức Uy ngạc nhiên.
- Dương muội khong nghỉ sao?
Mẫn Tuệ nhìn hắn bằng đôi mắt dịu dàng:
- Lý ca không phải cũng bây giờ mới về đến hay sao?
Đúng rồi, chàng vẫn chưa nghỉ được thì nàng làm sao nghỉ được?

Đức Uy bước vào ngồi xuống:
- Nhị vị Hộ Pháp Cùng gia bang đã theo lão bá rồi.
Mẫn Tuệ lộ sắc mừng:
- Như thế thì mình thêm được yên tâm.
Đức Uy hỏi:
- Dương muội đã gặp vị Đô Chỉ Huy Sứ Thiểm Tây rồi?
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Sao?
Đức Uy hỏi:
- Có quen không?
Mẫn Tuệ đáp:
- Có gặp mấy lần, không quen lắm. Nhưng tôi biết ông ta là một nhân tài, có thể đảm đương nhiệm vụ, chính vì thế nên cha tôi mới trao trách nhiệm, nhưng dầu sao đây cũng chỉ tạm thời.
Đức Uy trầm ngâm:
- Tôi chỉ lo ông ta không thể điều động được các vị Chỉ huy sứ các tỉnh kia thôi, rất có thể họ sẽ không nghe lịnh chỉ huy.
Mẫn Tuệ giựt mình:
- Chuyện đó thật tôi không hề nghĩ tới mà có lẽ cha tôi cũng không nghĩ tới.
Nhưng chắc không có chuyện đó đâu.
Đức Uy thở dài:
- Cũng mong như thế.
Mẫn Tuệ nói:
- Họ đều là đại thần được thác thổ phong cương, họ phải nhìn vào đại thể chớ không lẽ lại tranh hơn tranh kém, nhưng nếu ai không tuân lịnh chỉ huy, tôi sẽ giết ngay người đó.
Giọng nàng thật cứng rắn, bây ngờ Đức Uy nhớ tới khuôn mặt của Dương Đô Đốc Oâng ta là một người nhân hậu khoan hoà, nhưng khi bàn vào việc đại sự quốc gia, vẻ mặt của ông thật là cương quyết.
Cha nào sanh con nấy, Mẫn Tuệ bình thường thật ôn hòa như thê thiếp, không ai có thể tưởng tượng được khi nàng nghiêm cách, lúc như thế này, bất cứ ai cũng có thể nể sợ ngay.
Hắn nhớ hồi đầu hôm, khi gặp Thất Cách Cách, thật nàng làm chính hắn cũng sợ luôn.
Ngẫm nghĩ hồi lâu, Đức Uy nhẹ lắc đầu:
- Nhất đáng mà có chuyện xảy ra, chúng ta cũng không can thiệp kịp, vì Trường An đến bốn tỉnh quá xa, khi biết họ không tuân lịnh điều động thì đã quá trễ rồi, có giết họ thì tình hình cũng không còn cứu

vãn kịp nữa.
Mẫn Tuệ nói:
- Hay là ta nên phòng trước?
Đức Uy lắc đầu:
- Đâu phải là chuyện có thể phòng mà được? Trừ phi chúng ta có được mỗi tỉnh một người tuyệt kèm sát một bên họ, nhưng chuyện đó thì tuyệt không làm được. Cũng mong đó chỉ là chuyện tôi quá lo xa chớ không bao giờ có thể xảy ra.
Mẫn Tuệ nói:
- Cứ theo tôi biết thì các vị Đô Chỉ Huy Sứ các tỉnh đều là người tốt
Đức Uy gật đầu:
- Như thế thì tốt lắm rồi.
Mẫn Tuệ mấp máy môi như định nói gì, nhưng mãi một lúc thật lâu nàng mới mở lời:
- Lúc cha tôi ra đi, có để lại cho Lý ca một phong thơ.
Vừa nói nàng vừa móc phong thơ trao ra Phong thơ không niêm, Đức Uy lấy ra xem và mặt hắn vụt nóng bừng.
Phải một lúc thật lâu hắn mới hỏi thật nhẹ:
- Dương muội đã xem rồi phải không?
Mẫn Tuệ đỏ mặt lắc đầu:
- Thơ là của Lý ca thì làm sao tiểu muội lại dám xem? Nhưng lúc cha viết thơ thì tiểu muội đứng sau lưng Không biết vô tình hay cố ý, nàng dùng tiếng cha trống không chớ không cho thêm tiếng tôi ở đàng sau như trước Trầm ngâm một phút khá lâu, Đức Uy vùng nghiêm mặt:
- Lòng tốt của lão bá thật tôi vô cùng cảm kích, nhưng còn ý kiến của Dương muội Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Đừng hỏi tiểu muội, việc ấy vốn là do cha mẹ định đoạt.
Đức Uy nói:
- Dương muội vốn là kim chi ngọc điệp, tôn quý Mẫn Tuệ hất mặt:
- Lý ca đừng nói những tiếng ấy nữa, tiểu muội không thích nghe đâu!
Đức Uy nói:
- Tôi nói chưa hết.
Mẫn Tuệ nói:
- Nói nữa đi.
Đức Uynoi:
- Đã là bậc phong hoa tuyệt đại, lại thêm sở học khá cao, một người như Dương muội thật là hiếm có, lão bá lại thương tình mà bảo thế, nhưng trong hoàn cảnh này thật tôi không dám biết phải làm sao Mẫn

Tuệ gật đầu:
- Ý của Lý ca, tôi biết, chính cha tôi cũng biết trong hoàn cảnh nạn dân ách nước, làm sao chúng ta có thể đem chuyện tình mà bàn bạc hay quyết định, nhưng ý kiến của cha tôi là muốn như thế mà trong lòng chúng ta hãy như đính ước, để việc chung chạ sau này không phải ngại với nhau.
Đức Uy nói:
- Tôi biết, Dương muội không như hạng thường tình vì không dám nói nhiều, chúng ta có thể một lời với nhau như thế cũng đủ lắm rồi.
Mẫn Tuệ ửng hồng sắc mặt, nhưng nàng lấy lại tự nhiên ngay:
- Không, tiểu muội biết trong lúc binh lửa rộn ràng như thế chúng ta đâu có quyền đeo đẳng bên nhau, chỉ cần trong lòng tiểu muội có Lý ca và trong lòng Lý ca có tiểu muội là đủ rồi.
Đức Uy ngồi trầm ngâm không nói.
Thật lâu, Mẫn Tuệ hỏi:
- Tổ cô nương bây giờ tính sao? Lý ca định an trí như thế nào cho ổn?
Đức Uy giựt mình vì câu hỏi có nhiều ý nghĩa của Mẫn Tuệ, hắn đáp:
- Cứ để Tổ cô nương tạm ở đây với hiền muội chớ làm sao bây giờ.
Mẫn Tuệ cười:
- Tiểu muội không phải hỏi như thế, Lý ca đã biết ý tiểu muội rồi mà.
Đức Uy đỏ mặt:
- Ngu huynh không dám có xa vọng mà cũng không hề nghĩ gì cả.
Mẫn Tuệ nói:
- Chưa hề nghĩ thì tiểu muội tin, nhưng nếu nói không dám xa vọng thì có phần quá đáng Lý huynh không biết, sở dĩ Tổ thư thư cương quyết ly khai gia đình, cương quyết làm cho nhà họ Tổ và Nam Cung Nguyệt chống nhau để không thể cùng cấu kết với Mãn Châu, sở dĩ thư thư dám hy sinh như thế một phần lớn là vì Lý huynh đó.
Đức Uy ấp úng:
- Điều đó điều đó thật ngu .huynh không biết.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Nhưng bây giờ thì đã biết rồi?
Đức Uy lắc đầu:
- Ngu huynh không dám nghĩ đến điều ấy.
Mẫn Tuệ nói:
- Tiểu muội nói thật tình, vì chỉ có chị em bạn gái mới biết nhau thôi. Bạn gái với nhau có cảm giác về nhau bén nhạy lắm.
Đức Uy ngồi im lặng:
Mẫn Tuệ hỏi:

- Bây giờ Lý huynh biết rồi, và biết rõ ý của tiểu muội, vậy Lý huynh giải quyết như thế nào?
Đức Uy cười nhăn nhó:
- Ngu huynh đâu có biết làm sao?
Mẫn Tuệ nói:
- Dễ lắm, bây giờ tiểu muội hỏi trong lòng Lý ca có Tổ thư thư không?
Đức Uy cười:
- Vừa rồi ngu huynh đã chẳng nói rồi sao, ngu huynh không hề dám nghĩ.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Cứ cho là thật như vậy đi, nhưng chuyện có nghĩ đến hay không là chuyện của Lý ca còn Tổ thư thư đã quyết tâm lìa Phúc An, quyết tâm lìa nhà họ Tổ, quyết tâm hy sinh cho đại cuộc, bây giờ thân gái linh đinh không nơi nương tựa, Lý ca có can đảm để cho người ta đứt ruột một lần nữa hay sao? Không thể có cách để làm cho xứng đáng sự hy sinh cao quý ấy hay sao?
Đức Uy lúng túng:
- Chuyện đó chuyện đó Mẫn Tuệ chận ngang:
- Đừng có chuyện đó chuyện kia gì cả, chỉ cần Lý ca gật đầu thôi chớ không cần Lý ca phải nói gì cả, tiểu muội sẽ thay Lý ca mà làm chuyện đó.
Đức Uy vội nói:
- Như thế làm sao?
Mẫn Tuệ lừ mắt:
- Tại sao không được? Lý ca nói cái không được đó cho tiểu muội nghe thử coi!
Đức Uy làm thinh.
Mẫn Tuệ cười:
- Biết rồi, có phải để tự Lý ca nói với Tổ thư thư phải không?
Đức Uy vội lắc đầu:
- Không không ngu huynh không phải có ý như thếâ đâu Mẫn Tuệ hỏi:
- Chớ tại làm sao? Nói cho tiểu muội nghe đi.
Đức Uy nói:
- Đã được Dương muội nghĩ đến, lẽ nào ngu huynh lại như thế hay sao Mẫn Tuệ cười:
- Lại như thế là như thế nào? Lại đứng núi này trông núi nọ phải không?
Đức Uy gật đầu:

- Đúng, có thể nói như thế ấy.
Mẫn Tuệ cười:
- Tốt lắm, trong lòng Lý ca hãy còn cứ nghĩ đến tiểu muội, như thế là tiểu muội mãn nguyện lắm rồi. Nhưng thật ra thì Lý huynh không biết tiểu muội và Tổ thư thư thương nhau lắm, có thể nói có tiểu muội mà thiếu Tổ thư thư thì cuộc sống của tiểu muội cũng trở thành vô vị và ngược lại Tổ thư thư cũng thế. Tiểu muội hy vọng được một vị thư thư như thế và nếu may ra mà được một vị muội muội nữa thì quả là toàn vẹn.
Đức Uy nhìn nàng sửng sốt Mẫn Tuệ cười:
- Tiểu muội nói thế Lý ca không biết phải hông? Thất Cách Cách đó mà.
Đức Uy cười gượng:
- Hiền muội lại đùa rồi, làm sao lại như thế được?
Mẫn Tuệ nhướng mắt:
- Tại sao lại không thể chớ? Trên đời này không chuyện gì mà không được, chỉ sợ lòng người mà thôi, tiểu muội quả quyết rằng chuyện này toàn do nơi Lý ca, chỉ cần Lý ca gật đầu là vị Thất Cách Cách ấy sẽ bằng lòng bỏ tất cả.
Đức Uy lắc đầu:
- Dương muội, chỉ sợ nàng đã xem lầm rồi, thật ra thì quả giữa ngu huynh và nàng cũng có tư giao đến mức cảm tình nhiều lắm, nhưng nhứt định không bao giờ nàng lại buông bỏ lập trường hiện tại của nàng.
Mẫn Tuệ nói:
- Tiểu muội không tin, mình đánh cá đi thử xem ai thắng.
Đức Uy cười, nhưng hắn làm thinh.
Mẫn Tuệ nói:
- Lý ca không biết, nàng là bậc kỳ nữ hiếm có trên đời, nếu nàng chịu về với chúng mình thì, công hay tư gì cũng đều toàn vẹn.
Đức Uy lại làm thinh.
Mẫn Tuệ nói:
- Thôi, như thế này nghe, chuyện đó Lý ca cũng cứ giao cho tiểu muội đi, tiểu muội may áo cưới cho mình xong là sẽ may thêm cho người khác, nếu say này nàng chịu đến đây thì Lý ca gật đầu nghe.
Đức Uy cười:
- Ngu huynh vẫn thấy Dương muội đang đùa.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Lý ca nhìn lại coi có phải tiểu muội đùa không?
Đức Uy làm thinh.

Mẫn Tuệ nói:
- Như thế này nghe, tiểu muội hy vọng được Tổ thư thư, đồng thời sau đó lại hy vọng có một muội muội như Thất Cách Cách, tất cả đều do tiểu muội. Lý ca chỉ cần gật đầu thôi và phải phân biệt trước sau. Nào, bây giờ gật đầu trước đi, Tổ thư thư.
Đức Uy cười nhưng không nói.
Mẫn Tuệ nghiêng mặt:
- Tiểu muội đang bàn chuyện nghiêm trang.
Đức Uy nghiêng mặt:
- Mẫn Tuệ, tại sao hiền muội lại làm như thế?
Mẫn Tuệ đáp:
- Rất đơn giản, vì triều đình của Đại Minh, vì Lý ca mà cũng vì tiểu muội nữa. Tổ thư thư, Thất Cách Cách, hai người đó Lý ca đều thiếu nợ. Cái khó nhứt là mỹ nhân ân. Tất cả những thứ nợ nào cũng đều dễ trả nếu không trả được thì cứ thiếu, chỉ có mỗi một món nợ tình là nhất định phải trả cho xong, không có quyền để lại kiếp sau, biết chưa?
Đức Uy thở ra:
- Được rồi, ngu huynh gật đầu đó, còn người ta có chịu hay không thì
Mẫn Tuệ nói ngay:
- Thì trách nhiệm do tiểu muội đó, không quan hệ đến Lý ca, hai người ấy chịu hay không, tiểu muội không trách gì Lý ca cả.
Đức Uy nói:
- Giao cho hiền muội đó, coi chừng ngươi ta phản đối là ê mặt ngu huynh đó nghe.
Thôi, bây giờ nghỉ được chưa?
Mẫn Tuệ cười, nụ cười ranh mãnh:
- Khoan, ở đây có một người đang đợi gặp Lý huynh Và nàng quay qua gọi:
- Thư thư ra đi.
Đức Uy thiếu chút nữa đã nhảy dựng lên, hắn không ngờ Mẫn Tuệ lại làm cái chuyện động trời như thế.
Kế bên thơ phòng còn có một phòng nhỏ, cách thơ phòng bằng một cánh cửa hông, đó là nơi dành để cho Dương Đô Đốc tạm nghỉ trong những lúc công chuyện nhiều, mỏi mệt.
Cánh cửa đó bây giờ được mở ra, và người bước ra chầm chậm là Tổ Thiên Hương.
Mặt nàng không ửng đỏ, dáng cách không hề lúng túng, nhưng Đức Uy thì lại bất an, hắn đứng lên nói thật nhỏ:
- Cô nương.

Tổ Thiên Hương lễ phép nghiêng mình trước Đức Uy:
- Thiếp nghĩ mình không xứng đáng, toàn do Dương muội an bày.
Mẫn Tuệ nhướng mắt:
- Bây giờ tính qua sông rồi nhận chìm xuồng đó phải không? Được chuyện rồi thì còn lại cái gì cứ trút vào tôi đi nghe.
Thiên Hương quay lại cúi mình:
- Thư thư xin cảm kích muội muội trọn đời.
Mẫn Tuệ lật đật đáp lễ:
- Thôi chớ, đừng làm vậy tổn thọ em đấy.
Tổ Thiên Hương dời tia mắt từ Mẫn Tuệ sang Đức Uy, giọng nàng thật bình tĩnh rõ ràng:
- Ở nhà theo cha, có chồng theo chồng, bắt đầu từ giờ phút này, thân thiếp là của nhà họ Lý, thiếp xem tất cả những công việc của công tử là công chuyện của thiếp, thiếp sẽ cùng công tử phước hoa. cùng hưởng, sanh tử giữ đồng.
Nàng đã dùng nghiêm từ mà nói chuyện, Đức Uy cũng phải đáp lại một cách đường hoàng:
- Đa tạ Tổ cô nương, Lý Đức Uy này trọn đời cảm kích.
Mẫn Tuệ chen vào:
- Không có cô nương, đại muội, biết chưa? Tổ thư thư là đại muội còn tiểu muội là thứ muội, tiểu muội chờ người khác.
Đức Uy và Thiên Hương cùng nhoẻn miệng cười.
Tiếng bước chân gấp rút và giọng trầm trọng của Lăng Phong bên ngoài làm cho mọi người giựt mình.
Cửa mở.
Lăng Phong mình đẫm mồ hôi, trên tay hắn bồng một người con gái: Tiểu Hỷ.
Máu từ mặt, từ trong người của Tiểu Hỷ nhuộm lây vào áo của Lăng Phong.
Đức Uy rúng động.
- Lăng huynh đệ.
Lăng Phong bước mạnh vào.
Quả không hổ mặt những kẻ phong trần, vướng víu một người trên tay nhưng bộ pháp của hắn không hề trở ngại. Hắn nói:
- Lý thiếu hiệp, lo cứu nàng đã.
Mẫn Tuệ bước tới đỡ lấy nàng.
Tội nghiệp cho cô gái, hồi đầu hôm vẫn còn bình yên tươi tắn, bây giờ rũ như tàu chuối héo, hơi thở mỏng mảnh như tơ.
Mẫn Tuệ bồng Tiểu Hỷ vào đặt lên phản, nàng đưa tay khám mạch và biến sắc:

- Thủ pháp mạnh lắm, thương thế nặng lắm.
Nàng buông uyển mạch đưa tay ấn ngay tâm mạch, vận công im lặng.
Đức Uy kéo Lăng Phong ra ngoài:
- Chuyện xảy ra làm sao?
Lăng Phong đáp:
- Vừa rồi, Hỷ Cô nương chạy đến Phân Đường, nàng chỉ nói được năm tiếng:
đưa tôi gặp Lý gia là ngã xuống bất tỉnh. Vân Phân Đường Chủ sợ Thất Cách Cách thọ hại nên bảo cấp tốc đưa đến đây.
Đức Uy trầm ngâm một lúc và hỏi:
- Lăng huynh đệ, toà trang viện lớn ở Tây thành phải không?
Lăng Phong gật đầu:
- Vâng, ở phía tây thành.
Tổ Thiên Hương chạy ra gọi:
- Công tử, Hỷ cô nương đã tỉnh.
Hai người đi vào, thấy bàn tay Mẫn Tuệ vẫn còn giữ tại tâm mạch của nạn nhân.
Tiểu Hỷ mở mắt, mặt nàng trắng bệt, nàng nói thều thào:
- Lăng thiếu hiệp tạ ân Đức Uy nói:
- Thương thế nặng lắm, không nên nói nhiều, chỉ nói điều cần thiết, có phải Thất Cách Cách thọ nạn không?
Tiểu Hỷ gật đầu, nước mắt nàng trào ra.
Đức Uy hỏi:
- Có phải đang ở tại tòa Trang viện phía tây thành?
Tiểu Hỷ ngạc nhiên:
- Sao sao Lý gia biết?
Đức Uy nói:
- Lăng huynh đệ đã theo đến đó. Bây giờ cô nương hãy rán tịnh dưỡng, bằng giá nào tôi cũng cứu Thất Cách Cách đem về.
Tiểu Hỷ lại trào nước mắt:
- Xin nhờ Lý gia tỳ nữ mệt quá Đức Uy đưa tay bế huyệt đạo cho nàng và đứng lên:
- Nhị vị muội muội hãy cố chữa cho nàng, sau khi tôi đi rồi, Dương muội hãy bố trí sanh khắc mai phục chung quanh.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Không để tiểu muội cùng đi tiếp ứng sao?
Đức Uy lắc đầu:
- Không được, vả lại nơi đây còn cần có Dương muội.
Mẫn Tuệ nói:

- Xin Lý ca phải hết sức cẩn thận, chắc chắn chúng mai phục chặt chẽ lắm.
Đức Uy nói:
- Tôi biết, không sao đâu, Lăng huynh đệ dẫn đường.
Ra khỏi Đô Đốc Phủ, Lăng Phong hỏi:
- Có nên về Phân Đường gọi thêm mấy vị Đường Chủ nữa không?
Đức Uy lắc đầu:
- Không cần lắm đâu, chỉ cần Lăng huynh đệ dẫn đường thôi.
Lăng Phong gật đầu lao mình đi trước.
oo Quả là một trang viện rộng lớn.
Từ trước đến sau gồm có ba gian chính, ngoài ra còn nhiều gian thấp hơn xen lẫn dọc từ tiền viện đến hậu viện, chính vì nhà hẹp nên trông sầm khuất.
Chung quanh tường cao khỏi đầu, khung cửa hai cánh chính đã đóng kín.
Bây giờ gần đến canh năm.
Không thấy ánh sáng bên trong, cũng không nghe có tiếng người.
Đức Uy đứng cách xa vòng tường chừng mười trượng nhìn vào chân tường tối om om và nói với Lăng Phong:
- Lăng huynh đệ hãy trở về.
Lăng Phong hỏi:
- Lý thiếu hiệp định vào tối hay vào sáng?
Là người giang hồ, câu hỏi đó có tánh cách hỏi vào bằng gọi cửa công khai hay bằng nhảy tường bí mật.
Đức Uy đáp:
- Chắc phải vào ngõ sáng, tòa trang viện này tôi có đến một lần rồi.
Lăng Phong ngơ ngác:
- Đã có đến rồi?
Đức Uy gật đầu:
- Không phải chỗ ở của Mãn Châu.
Lăng Phong lắc đầu:
- Không, tôi thấy rõ bọn chúng mà.
Đức Uy nói:
- Cũng có thể thay đổi chủ. Trước kia là người của Cúc Hoa Đào.
Lăng Phong cau mặt:
- Nếu thế thì Cúc Hoa Đào đã kết minh nhập bọn với Mãn Châu rồi.
Đức Uy gật đầu:
- Có thể.
Lăng Phong nói:
- Thôi tại hạ xin trở về.

Đức Uy gật đầu. Bóng Lăng Phong khuất đi trong đêm tối.
oo Ở một góc tối bên hông toà trang viện, có một giọng thanh niên vang lên:
- Lão gia liệu việc như thần, mọi việc sắp đặt sẵn như trong lòng bàn tay.
Giọng khàn khàn:
- Khỉ mốc, thần thánh cái con khỉ khô. Hồi còn nhỏ theo thầy ta cũng như chú, ta tưởng thầy ta là ông thánh, không hiểu tại sao chuyện chưa xảy ra mà lão đoán y như là thấy trước, ta phục lăn. Nhưng càng lớn càng già, ta thấy không có thánh thần gì hết, chú cứ làm theo ta, làm đúng theo ta thì chú cũng sẽ như ta. Có gì đâu, nắm cho chắc câu chuyện, biết cho rõ con người, hiểu cho tường tận địa thế, cần cho chắc chắn thì sự việc sắp xảy ra sẽ y như bày trước mắt, mười chuyện trật chừng một hai chuyện là cùng.
Lặng im một chút, lại nghe tiếng lão già:
- Nè, tiểu tử đó ta chịu hắn một chuyện là hắn thương kẻ nghèo khó và tốt với hạng đó lắm, gặp là hắn giúp đỡ hết mình, bằng vào một điểm đó không thôi, khi đến phút cần thiết, chú phụ với ta một tay để giúp hắn nghe.
Giọng gã thanh niên:
- Tự nhiên, nhưng tại làm sao lão gia lại không chịu ra mặt?
Giọng lão già:
- Hôm kia ta mời hắn đi xem vở kịch thật hay, cho đến bây giờ, hắn còn ấm a ấm ách trong bụng, hắn mò nát óc không biết ta là ai, mẹ họ, khoái không, hắn thông minh bực nhất nghe, nhiều việc ta cũng phải ngán hắn luôn, vậy mà chuyện này ta làm hắn tức bể bụng luôn, dại gì ra mặt, mẹ họ, chơi cú này vậy mà ngon lành.
Bây giờ lại có thêm giọng người con gái:
- Lão gia, thật vãn bối không hiểu lão gia làm chi kỳ cục vậy nữa? Đúng ra giúp người đàng hoàng có phải hơn không, núp núp lén lén làm gì cho người ta hồ nghi, có khi người ta còn chửi rủa nữa là khác.
Lão già nói:
- Cô bé không có biết, làm vậy không có khoái mà cũng không cần, at ghét cái lối chường mặt chường mày, vòng tay thủ lễ đa tạ cảm kích lăng nhăng, khỉ mốc thêm mệt. Làm phải thì thôi, không cần danh, có lợi chút đỉnh thì được, nhưng chỉ cần cái lợi đừng tổn đức lắm thì thôi, danh làm cái con khỉ gì?
Cô gái nói:
- Vãn bối biết rồi, hỏng chừng vãn bối sẽ học lão gia luôn cái lối đó

hay quá.
Lão già nói:
- Thôi, thôi đừng có cho ta leo cao, các người khác, ta khác, con người của ta đã lún xuống sình hơn nữa thân hình rồi, nói đến tên ta là thiên hạ phun nước miếng phèo phèo chớ bộ tốt lắm sao.
Lão vụt đổi giọng:
- Kìa im..hắn tới.
Hắn tới.
Đức Uy đưa tay nhưng chưa kịp gõ cửa thì có tiếng quát:
- Đứng im!
Tiếng quát phát trong bóng tối phía hổng tường và quay sau đó một người áo trắng bước ra.
Hắn là trung niên đại hán cao lớn và chỉ thấy cái áo thì biết ngay hắn là người Cúc Hoa Đào.
- Làm gì thế?
Tiếng quát khi nãy và tiếng hỏi bây giờ có vẻ khác nhau.
Tiếng quát dữ dằn, tiếng hỏi hoàn toàn hơn nhưng lạnh băng băng.
Đức Uy nói:
- Ta cứ cho rằng người trong điện đang còn ngủ, không ngờ bên ngoài lại có kẻ rình mò. Cũng hay, khỏi phải gõ cửa. Xin hiền vào báo cho một tiếng, Trung nguyên Bạch Y Khách cầu kiến Hải Hoàng.
Tên áo trắng cau mày:
- Các hạ là Bạch Y Khách?
Đức Uy gật đầu:
- Đúng, các hạ có biết rồi sao?
Gã áo trắng chợt mỉm cười:
- Chuyến mua bán hôm trước của các hạ thật tài tình, luôn một người minh tinh như Trương sứ giả mà cũng phải sụp hầm luôn. Sao? Hôm nay lại tìm hoàng gia của chúng ta để nói chuyện mua bán nữa đó chớ?
Đức Uy gật đầu:
- Đúng, muốn gặp Hải Hoàng để tính chuyện mua bán đây.
Gã áo trắng hỏi:
- Các hạ đang có chuyện mua bán giết người gì nữa?
Đức Uy nói:
- Các hạ chuyên nói oan cho người khác, chuyến mua bán vừa qua, Trương sứ giả đã chiếm phần hơn, chiếm trước. Nếu không có chuyện mua bán đó, làm gì Cúc Hoa Đào giữ được mối bang giao với Mãn Châu ngày nay? Vậy mà Trương Sứ giả lại trao cho ta một sấp ngân phiến không bảo chứng, kể như thứ quăng giỏ rác. Cá hạ

xem ai giết ai nè.
Gã áo trắng lắc đầu:
- Đừng nói với ta chuyện đó, ta chỉ là một tên tiểu tốt của Hoàng Gia, nói chuyện đó với ta vô ích. Ta chỉ cần biết các hạ đến đây tính chuyện mua bán gì cứ nói ra đi.
Đức Uy lắc đầu:
- Tánh ta trực ngôn, xin lỗi nghe, cho phép nói thẳng, nếu quả như lời các hạ nói, nếu quả là tiểu tốt thì không thể nói chuyện vì nói cũng vô ích.
Gã áo trắng xám mặt:
- Nhưng hỏi cho biết chuyện mua bán gì thì được chớ?
Đức Uy lắc đầu:
- Xin lỗi, chuyến mua bán này phải gặp mặt Hải Hoàng mới được.
Gã áo trắng cười lạt:
- Vậy thì các hạ hãy theo ta vào yến kiến Hoàng Gia.
Vừa nói hắn vừa đưa tay nắm lấy cổ tay phải của Lý Đức Uy.
Cách đưa tay nắm của hắn xem như dắt tay người bạn đi vào theo câu nói, nhưng thủ pháp của hắn thật nhanh và thật độc, năm ngón tay của hắn câu lại, chỉ cần đụng tới là vô phương vùng vẫy.
Đức Uy đứng yên chờ cho bàn tay hắn gần chạm sát da thì lật ngửa bàn tay lại và đưa ngược trở lên.
Năm ngón tay câu lại của gã áo trắng đơ ra như càng cua, cổ tay của hắn bị bàn tay của Đức Uy nắm cứng.
Nhưng chỉ nắm một cái rồi Đức Uy buông ra ngay, buông ra và nhìn gã áo trắng mỉm cười:
- Đã nói rồi, nếu là tiểu tốt thì không nói chuyện được thế mà các hạ không chịu tin cho. Vào thông báo giùm đi.
Gã áo trắng vò vò cổ tay và quay mình bước ngay lại cửa, tay hắn cho vào lưng, hắn làm thật nhanh nhưng Đức Uy ngó thấy, hắn ném một bông cúc bằng kim khí sáng chong vào phía bên trong.
Tiếng chân ngừơi tiếp theo đó rập rồn Hai cánh cửa hé mở.
Một gã áo trắng ốm cao hất nghiêng đầu vào trong:
- Theo ta.
Hắn quay bước trở vào.
Đã đến hang cọp, đã quyết vào hang cọp thì không thể trù trừ, Đức Uy bước mạnh theo sau.
Qua khỏi dãy hành lang không một bóng người, Gã áo trắng đi nhanh.
Hắn lách mình vào một khung cửa bên trái và quay trở ra ngay.
Khi vào một mình, khi ra thêm hai người nữa. Hai tên đi sau hắn

dáng sắc trầm ngâm, trên ngực áo có tới hai đoá hoa cúc trắng.
Đức Uy biết ngay, đó là dấu hiệu cao trong hàng ngũ chúng.
Gã áo trắng dẫn đường chỉ hai tên sau nói với Đức Uy:
- Đây là Nhị vị trong Thập Tiên Phong của Hoàng Gia, các hạ có thể nói chuyện được rồi.
Đức Uy lạnh lùng:
- Ta cần gặp Hải Hoàng.
Tên dẫn đường đứng nép vào trong, hai tên tiên phong đứng gạt ra đối diện với Lý Đức Uy thành thế tam phân đỉnh túc.
Một trong hai tên hất mặt vào trong:
- Vào đi.
Đức Uy bước lên, chỉ hai bước là tới sát hai tên đó.
Họ đứng yên bất động.
Hai bên là vách tường, chính giữa là dãy hành lang rộng, có thể lách tránh bên sau bất cứ tên nào để đi vô, nhưng cách đứng của họ cốt để cho Đức Uy đi vào giữa.
Đó là một cách mời.
Người khách không thể đi ngõ khác hơn.
Thêm một bước nữa là cả ba người đối diện.
Hai tên Tiên Phong vẫn đứng yên.
Họ đứng yên nhưng Đức Uy biết họ sẽ động ngay sau đó.
Hắn ung dung bước tới, hắn bước qua mặt họ.
Quả nhiên, họ ra tay một lượt. Cả hai đều dùng tay phải, hai bàn tay xoè tụm lại đâm thẳng vào hai bên hông của Lý Đức Uy.
Tự nhiên là họ cử động thật nhanh, nhưng cái đáng sợ là họ đã được huấn luyện kỹ càng, luyện tập thuần phục.
Thế đâm đó thật nhanh, nhưng lợi hại không phải thế đó, vì họ còn lại hai tay và trong khi đứng gần có tánh cách nhập nội như thế, Lý Đức Uy hoàn toàn bất lợi.
Đức Uy kéo nhẹ hai tay ra phía sau, thế đâm của hai tên đó thật là dễ đỡ, chỉ cần kéo hơi cánh tay ra sau là gạt được ngay cả hai tay của họ, nhưng không phải thế đánh đó, đã bảo nó không phải là nguy hiểm vì họ còn hai tay nữa Đức Uy vừa hất hai tay ra sau thì hai tay còn lại của họ nhoáng lên, bây giờ hai bàn tay đó có hai mảnh thép: hai ngọn chuỷ thủ.
Một phía trước mặt, một phía sau lưng và hai bàn tay đang xoè ra đâm vào hông Đức Uy vẫn còn trong thế tấn công.
Như vậy, coi như Đức Uy bị tấn công bốn mặt.
Hai mũi thép, hai bàn tay chĩa vô một lượt nhưng Đức Uy biến mất.
Khi nhận ra hai mũi thép và hai bàn tay của mình đâm vào không khí

thì họ mới phát giác ra Đức Uy đang ở dưới chân và chỉ kịp pháp giác ra như thế thôi chớ không kịp hành động vì cả hai vụt ngồi xuống theo. Không, không phải mà là sụm, họ sụm xuống và họ lết vào tường.
Hai chân của họ vẫn còn y nhưng bất động. Trọng huyệt trên đầu gối đã bị gõ thì kể như chỉ có còn nước lết.
Đức Uy đi thẳng vào trong.
Mút dãy hành lang là một khoảng trống, giống như những khoảng trống giữa những gã tư, nhưng đây không phải ngã tư vì chung quanh có rất nhiều ngõ ngách.
Đức Uy nhìn thật nhanh, và đi ngay vào ngã rộng, có thể ngã đó dẫn vào đại sảnh.
Hắn bước đi không quay mặt lại nhưng hắn vẫn thấy tám bóng người vừa thóang ra khoảng trống sau lưng.
Hồi nãy có hai bây giờ thêm tám, đúng là Thập Tiên Phong.
Nhưng Đức Uy không kịp nghĩ gì thêm, vì từ phía sau tám ngọn chưởng phong ập tới.
Không tránh tạt xa mà cũng không vung tay chống lạ, Đức Uy chỉ nhích mình trong nửa bước, thân hình hắn hơi uốn qua uốn lại, hắn đã tránh thật đúng vào những kẽ hở của tám ngọn chưởng phong, những luồng chưởng lực vuột tuốt về phía trước.
Đức Uy vùng quay phắt lại cau mặt:
- Chẳng lẽ người của Cúc Hoa Đào chỉ biết ăn trộm như thế không sao?
Tám tên Thập Tiên Phong hằm hằm lướt tới:
- Dừng lại, đừng làm mất thể diện Hoàng Gia!
Tám tên Thập Tiên Phong giạt ra hai bên tường trong tư thế đứng nghiêm.
Từ phía khoảng trống khi nãy đứng sừng sững một lão già cao lớn, Đức Uy là con người tầm thước, thế mà lão ta còn cao, có lẽ hơn một cái đầu. Mặt lão đỏ như gấc chín, phối hợp với vóc người dình dàng trong uy mãnh lạ lùng.
Nhìn vào ba bông cúc trắng trên ngực áo của lão, không hỏi cũng biết lão ta hơn Thập Tiên Phong một cấp.
Đức Uy lên tiếng trước:
- Chắc chắn là một trong Thập Tướng Quân, vậy xin thông báo dùm rằng có Trung Nguyên Bạch Y Khách xin cầu kiến Hải Hoàng.
Lão già mặt đỏ mở tròn đôi mắt:
- Các hạ là Trung Nguyên Bạch Y Khách?
Đức Uy gật đầu:

- Vâng, chính là tại hạ.
Lão già mặt đỏ gằn giọng:
- Cách mấy hôm trước đây, dẫn dụ lão áo vàng vào làm kinh động Hải Hoàng Gia cũng chính là các hạ.
Biết lão hỏi vụ tên chủ nhân của Lệ Tam Tuyệt mà mình lừa vào hôm nọ, Đức Uy mỉm cườI:
- Xin, bận quá thành ra không có thì giờ, kích nhờ quý vị giúp cho một tay nhưng cũng đâu có gì là nhọc lắm?
Lão già mặt đỏ cười gằn:
- Trước hại Trương Sứ giả, sao dẫn người khuấy rối hành dinh của Hoàng Gia, ngươi đã làm cho Hoàng Gia giận dữ. Người đã cho tìm kiếm ngươi mà không gặp, hôm nay quả là ngươi tới số.
Cùng một lượt với câu nói, lão ta lướt tới, công lực quả đáng kính vì trong mấy bước đi của lão, kình phong cuốn theo như cơn trốt.
Đức Uy đứng yên một chỗ:
- Ta đến đây là khách, các hạ đã không dành cơ hội cho ta nói chuyện mà đã muốn động thủ rồi, cương vị chủ nhân có như thế hay sao?
Hắn cười cười nói luôn:
- Nhứt là khách chỉ có mỗi một mình mà chủ thì lại đến mười, không biết Cúc Hoa Đào có biết không, chớ ở Trung Nguyên người ta có câu nói hay lắm đó, người ta gọi đó là chó cậy nhà, gà cậy vườn đấy.
Quả thật, bên sau lão già có đủ mười người của Thập Tướng Quân.
Lão già mặt đỏ chợt nghe nóng mặt, lão quay lại quát:
- Lạc nhị đệ, hãy trao binh khí cho ta.
Nhiều tiếng thép khua rổn rảng, một cây đao cán dài từ trong được phóng ra và lão già mặt đỏ đưa tay đón bắt dộng ngược cán đao làm cho những vòng thép trên cán khua nghe điếc óc.
Bằng vào một bộ mặt đỏ rần của lão già với cây thanh long đao vừa được phóng ra, Đức Uy bỗng nhớ đến một người, đó là nhân vật oai hùng đời Tam Quốc:
Đệ nhứt tướng quân Quan Vân Trường.
Không biết mặt nhưng có thấy hình, bất cứ ai nhìn vào vóc dáng, bộ mặt, binh khí và tư thế của lão già mặt đỏ, người cầm đầu Thập Tướng Quân này cũng đều có thể hình dung Quân Vân Trường thuở trước.
Chỉ có điều Quan Vân Trường khi xưa đã theo Lưu Bị lập nên chiến công hiển hách cho nhà Hán, còn lão già mặt đỏ này thì lại là một tướng quân của tên vua cướp biển Hải Hoàng, mà chúng tôn xưng là Hải Hoàng gia Đức Uy nhướng mắt:

- Sao? Bây giờ tiếp khách đó à?
Hắn cho tay vào lưng rút phắt thanh Ngư Trường kiếm và ngay khi đó bên ngoài vụt có tiêng kêu thảng thốt:
- Ngư Trường Kiếm!
Vừa thấy thanh kiếm, vừa nghe tiếng kêu, lão già mặt đỏ rùng mình bất giác lão lui ra sau một bước Lão quắc mắt hỏi Lý Đức Uy:
- Ngươi là gì của Ngân bài Lệnh chủ Bố Y Hầu?
Đức Uy gằn từng tiếng:
- Chuyện đó các hạ không cần biết. Ta, Trung Nguyên Bạch Y Khách đến đây để gặp Hải Hoàng bàn chuyện buôn bán nếu các hạ muốn cản thì cứ tự nhiên.
Thanh đại đao nhoáng lên lập tức.
Côn, trượng hay đại đao, có lẽ ai cũng quen dùng trong một chiêu đầu với thế Hoành Tảo Thiên Quân, lão già mặt đỏ, cũng thế, chiêu đầu của lão quét cuốn ngang hông của Đức Uy.
Lão là con người cao lớn, cánh tay của lão to như bắp chuối, thêm đà đao đi ngang rất mạnh, cho dầu ai đó cầm trong tay món binh khí nặng cũng không dại gì đỡ theo lối đương đầu, vì như thế người đỡ bị vào thế hạ phong.
Nhưng hình như Đức Uy muốn thử qua nội lực, hắn nhích chân trái ra sau nửa bước, thân mình nghiêng theo bên trái và chỉ thẳng mũi kiếm ngay hướng mũi đao Lửa vụt loé lên như lò rèn đang thổi, lão già mặt đỏ khi tung chiêu đầu đã có hơi xuống tấn, chân lão vận đủ mười thành công lực thế nhưng thanh đao quá nặng lại bị dội ngược thành ra lão gượng không nổi phải lui luôn ba bước Đức Uy vẫn đứng yên, nhưng riêng hắn, hắn biết rõ hổ khẩu của mình đã đỏ lên vì chịu vào sức dội kinh hồn.
Đã biết sức đối phương, đã biết sự lợi hại của thanh đao nặng Đức Uy không chờ cho lão già mặt đỏ lui hết trớn, lão mới vừa lui hơn một bước thì cả người lẫn kiếm của Đức Uy đã sát bên mình lão.
Trớn dội quá mạnh, lão già mặt đỏ còn phải bị trớn đẩy hơn một bước nữa và như thế là nếu không chết cũng phải trọng thương vì thanh cổ kiếm trong tay của Đức Uy đã sát bên mình.
Đám huynh đệ của lão đứng ngoài cùng rú lên một lượt, nhưng không ai làm sao cứu kịp vì mũi kiếm đã sát rồi.
Thế nhưng tay của Đức Uy dừng ngay lại, dừng ngay khi mũi kiếm vừa ghim vào tới áo chớ chưa chạm tới da, hắn nói thật chậm:
- Được chưa? Như thế là chủ khách đã phải lễ rồi đó.
Sức mạnh, thân pháp thật nhanh, nhanh hơn đối thủ và món binh khí chém sắt như bùn Hội đủ ba yếu tố đó là thắng, không phải thắng

một người, mà có thể thắng cả một cuộc bao vây.
Trong trường hợp này, trong trường hợp đối diện là Thập đại tướng quân của Hải Hoàng. Đức Uy đã hội đủ ba yếu tố tất thắng đó.
Và hắn lui ra sau hai bước, đứng im.
Lão già mặt đỏ chống cán đao trở xuống y như tư thế cũ, da mặt đỏ rần của lão xạm xuống tím bầm.
Và thình lình, cán đao vụt bật lên, bật về hướng Đức Uy.
Cán đao bật lên vẫn có thể là thế đánh, nhưng sát thủ không phải nơi cán đoa, sát thủ vẫn là ở lưỡi đao.
Vì khi cán đao bật lên thì chân phải của lão già cũng nhích tới và như thế là lưỡi đao cuốn theo lưỡi đao cuốn theo thế bật của cán đoa, nghĩa là từ dưới cuốn lên. Đó là thế tối hậu của Quân Vân Trường thuở trước, bằng vào thế đó ông ta đã chém Huê Hùng bọt nước chưa tan, ở Tru Văn Xủ trảm Nhan Lương để tạ Ơn Tào tại thành Bạch Mã nói là thế tối hậu không có nghĩa là thế sau cùng đối với người sử dụng, tối hậu ở đây có nghĩa là đối với người bị tiếp thanh đao. tối hậu có nghĩa là khi thấy đường đao đó, người tiếp thanh đao không còn nữa!
Huê Hùng, Văn Xủ và Nhan LƯơng thấy được đường đao hiểm ác đó, nhưng chỉ thấy hơn phân nửa vì khi cán đao bật lên thì họ không còn cảm giác.
Quan Vân Trường trong thời Tam Quốc, về võ dõng còn kém nhiều người, nhưng vẫn nổi danh nhờ vào đường đao đó.
Nếu chỉ kể cho người khác nghe, chỉ hình dung thế đao qua lời nói, có lẽ nó sẽ tầm thường, nhưng có ai thấy mà đâu có ai thấy hết đường đao, vì mới thấy phân nửa là đã chết rồi chỉ có những người ấy mới biết được cái lợi hại của đường đao đó.
Cái cán đao đang dộng xuống đất cái cán đao bật lên xéo về hướng địch có thể làm cho địch hết hồn và tránh đỡ, cái đó không cần thiết vì kế đó là lưỡi đao cuốn theo cuốn từ dưới lên trên.
Đó, thế đao của Quan Vân Trường chém Huê Hùng, Tru Văn Xủ, trảm Nhan Lương là như thế đó. Có phải nghe nó tầm thường không? Thế nhưng nó không tầm thường chút nào cả, vì thế nên nó mới được gọi đường đao tối hậu dầu chỉ mới đánh một chiêu đầu cũng gọi là tối hậu vì người thấy đường đao ấy chỉ còn thấy một cái chớp tối hậu.
Lão già mặt đỏ trong thập đại tướng quân của Hải Hoàng gia Cúc Hoa Đào đánh đường đao tối hậu của Quan Vân Trường có lẽ trước hết lão có tướng mạo giống Quan Vân Trường, kế đó là lão học võ, chính lão soi gương ngó thấy hoặc có người cho lão biết là

lão giống Quan Vân Trường cho nên sau đó, lão chọn món binh khí Thanh long yến nguyệt đao, thứ binh khí của Quan Vân Trường dùng thuở trước và lão phải cố gắng hết sức để học cho kỳ được đường đao tối hậu, chỉ có điều lão sử dụng nó đúng mức hay không thì không ai biết, vì đâu ai thấy Quan Vân Trường sử dụng lần nào? Người ta chỉ biết trong hàng võ lâm đương thời ngán đường đao đó lắm □ người ta ngán thực tài của lão mặt đỏ cũng có, mà ngán vì đó là đường đao đã chém Huê Hùng, Tru Vân Xủ, Trảm Nhan Lương cũng có.

Có lẽ lão già mặt đỏ cũng có thực tài, vì nếu không, làm sao lão được làm đại ca trong Thập đại tướng quân.

Bây giờ, không ai thấy được cái hay, vì lưỡi đao sáng quá, khi vung lên ánh thép loáng ngời choá mắt, đứng ngoài không ai nhìn kịp thế đao đi thế nào, cũng không ai thấy thế đối kháng của Đức Uy ra sao vì khi ánh thép nhoáng lên là thân hình hắn cũng nhoáng lên, thanh Ngư Trường Kiếm trong tay hắn cũng nhoáng lên.. Lần này thì không nghe tiếng thép chạm nhau, không thấy tia lửa bắn ra như lúc nãy, người ta chỉ thấy hai ánh thép, một bóng người nhoáng lên rồi tắt ngấm, tắt cùng một lượt.

Đức Uy bồng kiếm đứng thẳng người nhìn chăm về phía địch, lão già mặt đỏ chống cán đao thụt lui liên tiếp, tay trái bụm lấy vai bên phải, máu bựt rịn ra theo mấy kẽ tay!

Trận đấu kết thúc.

Truyền đến đời của lão già mặt đỏ này, đường đao thiên cổ của Quan Vân Trường không còn là đường đao tối hậu.

Một lão già khoảng sáu mươi trên dưới phải dùng hình dung từ cây tre miễu mới tả đúng được vóc người của lão. Oám cao, xương nhiều, thịt quá ít, gần như chỉ có da bao lấy hình xương, đặc điểm thứ hai của lão gì này là bộ mặt ngựa, mắt tròn mà quá nhỏ, mày rậm nhưng lại quá ngắn, lỗ mũi không lớn lắm nhưng hai cái lỗ không dám đi nữa trong dị hợm vô cùng.

Không biết lão có mặt hồi nào, vì người ta đang bận theo dõi trận đấu của lão già mặt đỏ và Đức Uy, nhưng khi chiến trận đã có máu, khi không khí đang lắng lại thì ngươi ta nghe có lão.

Dùng tiếng nghe mà không dùng tiếng thấy là tại vì trước khi thấy lão, người ta đã nghe hơi lạnh bộ mặt như người chết của lão làm cho không khí dãy hành lang của tòa trang viện rộng lớn vụt lạnh như đông giá.

Trên ngực của lão có bốn bông cúc trắng.

Tia mắt của lão bắn thẳng vào mắt của Đức Uy, ngươi ta cảm thấy

khoảng giữa lão và Đức Uy làm như có những tia chớp chớp, vì tia mắt của Đức Uy cũng bắn đúng ngay vào tia mắt của lão.
Hai người đứng im như kẻ câm.
Có lẽ họ chào nhau bằng mắt.
Không biết qua như thế bao lâu, vì những kẻ có mặt bận bàng hoàng vì trận đấu vừa rồi, bàng hoàng vì bốn tia bắn vào nhau toé những tia chớp nhoáng sau đó, người ta nghe tiếng lão già:
- Khá, thật khá!
Lão ngưng thêm một chút nữa nói tiếp:
- Khắp thiên hạ hiện nay, chưa ai dám nhìn thẳng vào mắt ta mà không chớp mắt, ngươi khá lắm xứng đáng người cầm thanh Ngư Trường Kiếm. Tên gì?
Giọng nói và câu hỏi thật trịch thượng.
Không sao, lão đã lớn tuổi mà có lẽ cũng là kẻ đầu đàn của Cúc Hoa Đào, lão có trịch thương một chút cũng không sao.
Đức Uy hỏi lại:
- Có phãi Hải Hoàng của Cúc Hoa Đào đó không?
Lão già rắn giọng:
- Không, hữu thừa tướng Thiềm Đài Vô Uý.
Đã có Thập Tiên Phong, rồi Thập Tướng Quân, bây giờ hữu thừa tướng dã có hữu tự nhiên là có tả, như vậy là đủ rồi. Kẻ ngồi chót vót là Hải Hoàng gia. Thảo nào họ không coi Cúc Hoa Đào là một giang sơn.
Đức Uy lạnh lùng.
- Không phải Hải Hoàng thì không xứng để biết tên ta.
Thiềm Đài Vô Uý xám mặt ngay, lão nhích lên một bước.
Thập Đại Tướng Quân cúi rạp mình thụt lùi lại phía sau.
Đức Uy đứng yên một chỗ, mặt không đổi sắc.
Không phải chí khí bất phục không mà được, muốn trấn tĩnh trước địch hung ác, mạnh bạo hung ác, mạnh bạo như thế, còn cần phải có nhiều nội lực, nội lực không cũng đủ, vì nếu gặp kẻ có nội lực cao hơn là phải thối lui, vì thế, có thể trấn tĩnh trước bất cứ một địch thủ nào đều phải có đủ ba điều:
nội lực, chí bất khuất và con đường phải của mình. Thiếu một trong ba cái đó, đến một mức cần thiết là phải thối lui.
Đức Uy đứng vững trong trường hợp này là hắn đạt đủ ba yếu tố.
Thiềm Đài Vô Uý cười nhạt:
- Tuổi trẻ, tuổi trẻ thường ngông cuồng như thế ấy, các hạ cho dầu Ngân Bài Lịnh Chủ Bố Y Hầu đúng trước mặt ta cũng không dám vô lễ như thế ấy, biết chưa.

Đó là câu nói phủ đầu.
Đem người trưởng thượng ra để so sánh với mình, Thiềm Đài Vô Uý cố ý làm Đức Uy núng thế. Đức Uy trả miếng ngay:
- Cứ theo ta biết, lịnh chủ vốn là người nhân hậu, chính trực, vì thế, gặp một con ngươi chính trực, dầu kẻ ấy là phu xe, hành khất thì người vẫn khiêm cung hữu lễ.
Thiềm Đài Vô Uý gặn lại:
- Nghĩa là ta không đủ tư cách chính trực?
Đức Uy đáp:
- Những kẻ dựa vào thế mạnh quên cội quên nguồn, bán thân làm tôi cho kẻ ngoại xâm, không đủ tư cách bàn về chánh trực.
Thiềm Đài Vô Uý quát lớn:
- Muốn chết!
Lão nhấc tay lên, nhưng rồi lại bỏ xuống ngay. Bàn tay lớn và đen màu đen kỳ lạ.
Lão nói:
- Để cho ngươi sống thêm vài phút. Ngươi khinh lờn Sứ giả của bản đảo, sau đó dẫn người nhiễu loạn ngự giá của Hoàng Gia bâøy giờ lại đột nhập hành cung, ý ngươi muốn gì, nói!
Đức Uy điềm đạm:
- Chuyện buôn bán giữa ta và Trương Cửu Tôn người khác không biết còn chỗ khoan dung, các hạ mệnh danh là tướng quốc mà lại không biết thì thật là quả hồ đồ.
Cúc Hoa Đào bỏ tiền ra mua một Công Tử Hoàng Tộc Mãn Châu để được kết thân với Mãn Châu như ngày nay, thế mà lại lừa người bán bằng trao ngân phiếu không đổi được, như thế ai đã lừa ai?
Thiềm Đài Vô Uý đáp:
- Ngươi muốn nói như thế thôi, không ai mua bán mà để cho lỗ vốn, mục đích của ngươi như thế nào, ngươi biết, ta cũng biết.
Đức Uy cười:
- Khá lắm, kể như thế quả đáng được làm tướng quốc cho Hải Hoàng.
Thiềm Đài Vô Uý cười gằn:
- Biết thế là tốt, nói rõ ý ngươi đến đây đi.
Đức Uy đáp:
- Các hạ biết ta là người buôn bán thì cần gì phải hỏi?
Thiềm Đài Vô Uý cau mặt:
- Sao? Ngươi đến đây cũng để bàn chuyện mua bán nữa à?
Đức Uy gật đầu:

- Đúng, nhưng nếu các ngươi sợ quá không dám mua bán nữa thì thôi Hai bàn tay của Thiềm Đài Vô Uý run lên vì tức giận.

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử

Hồi 45
Một kiếm lui mười tướng, nỗi danh dũng sĩ

Nhìn sững vào mặt Đức Uy bằng đôi mắt tròn xoe thật lâu, Thiềm Đài Vô Uý nói như thét:
- Hậu sanh, đừng có bày trò nói khích, hãy nói chuyện mua bán đi.
Đức Uy mỉm cười:
- Ta vốn có ý muốn bàn với các hạ, nhưng chỉ sợ cương vị Hữu Thừa Tướng của các hạ không thể quyết định được đó thôi.
Thiềm Đài Vô Uý cười lạt:
- Phàm những chuyện quan hệ đến Cúc Hoa Đào , bất luận nội ngoại, không chuyện nào ta không quyết định được, nói đi.
Đức Uy nhướng mắt:
- Thật thế à?
Thiềm Đài Vô Uý gầm gừ:
- Dầu một góc trời sụp xuống, ta vẫn chống bằng một cánh tay, biết chưa.
Đức Uy cười:
- Cũng mong rằng sau khi ta nói xong, các hạ đừng có kiếm chuyện và thối thoát Ngưng một giây hắn tiếp ngay:
- Ta muốn từ trong toà trang viện này mua một con ngươi.
Thiềm Đài Vô Uý sửng sốt:
- Mua một người từ trong trang viện này?
Đức Uy gật đầu:
- Nếu cần, ta nói cho thật rõ, ta cần mua một con người, đó là người bị cầm tù tại đây:
Thất Cách Cách Mãn Châu.
Thiềm Đài Vô Uý tái mặt:
- Thất Cách Cách?
Đức Uy gật đầu:
- Đúng.
Ánh mắt của Thiềm Đài Vô Uý chớp lia:
- Hậu sanh, người cần Thất Cách Cách làm gì?

Đức Uy nói:
- Ta là người mua bán, mua rồi lại bán để kiếm lời, được không?
Thiềm Đài Vô Uý lại chớp mắt:
- Hậu sanh, ngươi có phải Họ Lý không?
Đức Uy cười:
- Bây giờ mới biết? Đúng, ta họ Lý.
Sau một thoáng biến sắc, Thiềm Đài Vô Uý bật cười, giọng cười thật danh ác.
- Như vậy người là tên chó săn của Minh triều? Hừ, ngươi đã bắt con gái của Tổ Tài Thần, phu nhân của hoàng thân Mãn quốc, Cúc Hoa Đào đang tìm người, không ngờ ngươi lại dẫn thân tới nạp. Tào Côn, bắt nó cho ta.
Lão già áo đỏ bây giờ đã rịt lại vết thương. Lão ứng tiếng và cùng chín tên trong Thập Đại Tướng Quân bao Đức Uy vào giữa.
Đức Uy mỉm cười:
- Ta tìm vốn là cái vị cửu vương của Mãn Châu chớ không phải tìm các ngươi, chỉ hiềm vì Cúc Hoa Đào của các ngươi mong hắn đứng giang sơn tổ tiên, rước voi giày mã tô, tự nhiên, là con dân nhà Đại Minh, ta phải trừ diệt các ngươi. Tuốt binh khí ra đi, ta nói cho yên lòng, trước khi các ngươi tuốt binh khí ra, ta không hề ra tay trước.
Trừ lão già mặt đỏ Tào Côn đứng đối diện với Đức Uy, còn lại chín tên chạy một vòng tròn, tự nhiên khi họ dừng lại, vòng tròn có phần hơi nhỏ vô hơn và trên tay của họ thảy đều có thêm binh khí.
Ngoài lão mặt đỏ Tào Côn sử dụng thanh đại đao, còn lại chín người kia, binh khí khác nhau. Kiếm, trường thương, búa, chỉa ba, câu liêm, thiết côn, lưu tinh chuỳ, kích và có người sử dụng song chùy rất lớn.
Họ bao vây thành một vòng tròn, binh khí lăm lăm trong tay với những cặp mắt ý như bầy hổ đói.
Đức Uy từ từ đưa thanh Ngư Trường Kiếm ra trước mặt, mắt hắn không nhìn ai cả, hình như hắn nhìn họ bằng thính giác.
Tào Côn vụt thét lên:
- Sát!
Tất cả những món binh khí nhoáng lên một lượt, cách đánh của họ đã thành trận pháp, thế tấn công hình như đã luyện tập kỹ càng, họ nhoáng binh khí cùng một lúc với thân pháp cùng di động.
Ánh thép của Ngư Trường Kiếm khác hơn những ánh thép lạ loáng lên một bựng hào quang, nhiều tiếng va chạm vào nhau, chín tên trong Thập Đại Tướng Quân lui trở về vị trí đứng im.
Mười cặp mắt nhìn chăm chăm vào thanh kiếm của Đức Uy, mặt họ cùng biến sắc.

Hình như thế đánh đầu tay chỉ là ướm thử, vì sau đó ánh mắt của Tào Côn quét qua một lượt như ngầm chỉ thị.
Tình hình lắng lại vì không ai cử động, không khí thật là dễ sợ.
Phàm trong trường hợp bị vây công, người phá vây có hai phương cách.
Thứ nhất, bằng sức mạnh. Với phương thức này người bị vây công phải đối kháng, dùng sức mạnh của mình đánh giạt đối phương. Hoặc giạt rộng rã, hoặc giạt về một phía.
Thứ hai, bằng thân pháp. Với phương pháp này, ngươi bị vây công phải tận dụng khinh công, tránh tất cả mũi nhọn của đối phương thật nhanh rồi cũng bằng một thủ pháp cực nhanh, gây thương tích cho một số, sau đó, phá vây.
Đức Uy vẫn không nhìn một người nào, thanh kiếm trong tay hắn dựng đứng lên trước mặt.
Hai mắt hắn thật sáng nhìn thẳng về phía trước.
Tào Côn quát lớn:
- Sát!
Thế tấn công không giống như hồi nãy. Đám Thập Đại Tướng Quân, không nhảy ập vào mà lại chạy thật nhanh, binh khí trong tay họ khoa lên không thứ tự, hình như họ cố làm đối phương hoa mắt.
Đức Uy vẫn đứng yên một chỗ, thanh kiếm hắn dựng đứng lên trước mặt.
Một tiếng quát thứ hai của Tào Côn:
- Sát!
Cùng một lúc với tiếng thét của Tào Côn, Đức Uy vụt nhún mình lên, trong khi bao nhiêu binh khí của đối phương bằng nhiều phương vị ập vào.
Tà áo trắng của Đức Uy bây giờ không thấy, người ta chỉ thấy một luồng sáng lờ mờ xoáy trên không như làn mây mỏng, không nghe tiếng kim khí chạm vào nhau, chỉ nghe những tiếng hự hự nho nhỏ và bao nhiêu ánh thép cùng tắt ngay một lượt.
Đức Uy bồng kiếm đứng ngay chính giữa, hai mắt hắn nhắm hờ, mặt hắn nhắm hờ, mặt hắn hơi xanh.
Thập Đại Tướng Quân giạt trở về vị trí cũ, từ trên cánh tay cầm binh khí của mỗi người, một vết máu chảy dài Thuật khinh công chuyên dùng nhảy cao, nhảy xa, nhưng nếu phải xoay vòng và phải chiến đấu thì phải dùng đến nội lực để duy trì, Đức Uy hình như đã phải hao tốn khá nhiều nội lực.
Thân hình hắn vẫn thẳng, chưa hề có một chút hơi run, nhưng da mặt hắn đã chứng tỏ cho thấy rõ điều đó.

Thiềm Đài Vô Uý tái mặt, là con người võ công tuyệt đỉnh, lão biết Đức Uy hãy còn sức tấn công, chỉ cần hắn nhóng mình lên lần nữa, ít nhứt phân nửa số người bao vây sẽ ngã xuống bởi thanh cổ kiếm, Thế nhưng hắn lại không làm, có lẽ mục đích của hắn chưa phải là thế.
Thiềm Đài Vô Uý nhích lên:
- Dang ra.
Thập Đại Tướng Quân rạp mình lui hẳn vào phía trong, khi vị Hữu thừa tướng của mình bước tới.
Thiềm Đài Vô Uý gằn giọng:
- Muốn bằng binh khí hay bằng chưởng lực?
Đức Uy hé mắt:
- Tùy các hạ.
Thiềm Đài Vô Uý cười giả trá:
- Ta sẽ bằng vào hai tay để đấu với ngươi.
Đức Uy không nói, tay hắn cho thanh đoản kiếm vào lưng.
Thình lình một giọng cười the thé nổi lên:
- Thằng già khôn vặt, đã dùng Xa Luân chiến rồi mà còn chưa dám dùng binh khí, sợ phải không?
Tiếng cười và tiếng nói phát ra từ một góc nhà cách đó chừng ba trượng.
Thiềm Đài Vô Uý bíen sắc:
- Bắt nó cho ta.
Hai tên trong Thập Đại Tướng Quân phóng về hướng đó.
Tát cả đều không bị thương nặng, họ chỉ bị mũi kiếm lướt qua đổ máu, như trường hợp đầu tiên của Tào Côn, vì thế thân pháp của họ còn thật nhanh, nhưng vẫn không bắt kịp.
Tiếng nói vừa phát ra, tiếng quát của Thiềm Đài Vô Uý cũng tiếp liền theo, hai người phóng liền trong lúc ấy, thế nhưng vẫn không thấy bóng một ai. Thân pháp của kẻ đó nhanh hơn họ.
Tiếng cười lại vụt ré lên, khoảng cách cũng chừng ba trượng nhưng lại về bên phải, khi nãy phát lên từ bên trái.
Thiềm Đài Vô Uý lại quắc mắt, hai tên trong Thập Đại Tướng Quân lại phóng ra.
Chỉ trong khoảnh khắc giọng cười kỳ dị phát lên trong nhiều hướng khác nhau và bọn Thập Đại Tướng Quân đã phải phi thân ra hết.
Đức Uy rúng động, tiếng cười rè rè, giọng nói khàn khàn của một người già, hình như hắn đã có thể nghe ở đâu rồi, nhưng nhứt thời hắn không nhớ được là ai Mắt hắn vẫn nhìn tới trước, đối diện với Thiềm Đài Vô Uý , nhưng tai hắn tập trung hắn đã nhận ra có một

người đã đến chỗ hòn non bộ khá lớn trong vườn hoa sát dãy hành lang mà hắn và Thiềm Đài Vô Uý Đôi mắt chuột của Thiềm Đài Vô Uý lăn tròn như hai hột kim cương và khi Đức Uy phát giác có người thì đôi mắt của lão cũng dừng lại ngay hòn non bộ.
Thính giác lão thật đáng kinh người.
Và y như một bóng ma, Thiềm Đài Vô Uý phóng mình lên vọt tuốt ra hướng hòn non bộ không nghe một mảy may tiếng động.
Từ ngoài hòn non bộ, tiếng cười dị hơm lại nổi lên:
- Bạn trẻ, họ đông không nên liều, hãy để chút thân hữu dụng dùng vào việc lớn, quần mãi sức voi cũng phải mệt, biết chưa.
Bây giờ thì Đức Uy đã biết rõ dụng tâm dụ địch phân tán để cho mình thoát Đúng, giữa đám chồn dầu yếu, một con cọp cũng khó quần dối phó với Thập Đại Tướng Quân của chúng đã hao nhiếu chân lực, thêm một Thiềm Đài Vô Uý nữa, chắc chắn, dầu có thắng thì cũng đã hết sức rồi, huống chi, còn Tả Thừa Tướng, còn Hải Hoàng chưa ra mặt.
Câu nói của người lạ mặt không phải là vô lý.
Nhưng nếu đi như vầy thì Thất Cách Cách làm sao?
Giọng nói khàn khàn lòng vòng trong hòn non bộ lại nổi lên:
- Bạn trẻ, người đẹp Mãn Châu không có ở đây, biết chưa?
Câu nói chưa kịp dứt thì Thiềm Đài Vô Uý đã phóng tới hòn non bộ, thân pháp của lão quá nhanh và cái đáng sợ nhứt là không tiếng động.
Nhưng, lão chưa đứng vững thì một tiếng dội bằng chưởng lực đã vang lên, Thiềm Đài Vô Uý loạng choạng lui một bước Ngay lúc đó, giọng nói khàn khàn lại nổi lên:
- Bạn trẻ, bộ tính cho nhừ tử ở đây sao?
Đức Uy hạ ngay quyết định, hắn vòng tay:
- Đa tạ!
Hắn nhún chân nhảy vút lên đầu tường.
Mấy bóng trắng của Cúc Hoa Đào nhảy theo Giọng khàn khàn lại nổi lên, nhưng lần này không phải nói với Đức Uy mà hình như nói với một người nào khác:
- Chú nhỏ, làm đi!
Một bựng hào quang hực lên, vừng hào quang màu tía!
Aùnh tử quang!
Nhiều tiếng rú nổi lên khủng khiếp, mấy bóng trắng đuổi theo Đức Uy bật lại ngã ra. xuống chân tường, máu ối cả một vũng.
Vừng ánh sáng màu tía vút lên mất hút.
Thiềm Đài Vô Uý nhảy sát tới bên hòn non bộ, hồn non bộ lớn quá,

muốn vòng qua cũng mất bảy tám bước mới có thể tới bên đối diện, rộng và cao.
Tiếng cười the thé lại nổi lên ở phía bên kia.
Thiềm Đài Vô Uý nhảy phóng qua, tiếng cười khe khé lại nổi lên phía bên đối diện.
Thiềm Đài Vô Uý giận xanh mặt, lão vung tay tung ra một chưởng, cả hòn non bộ cao lớn đỏ nhào, bụi cát bắn tung. Chưởng lực kinh người.
Tiếng cười khe khé nổi lên từ phía xa xa:
- Lão già ôn dịch, giận làm chi khối đá như thế?
Thiềm Đài Vô Uý dợm phóng lên, nhưng lão vùng loạng choạng, hai tay ôm ngực, phun ra một bụng máu.
Từ phía hậu điện, phóng ra một bóng áo trắng đỡ lấy phía sau lưng Thiềm Đài Vô Uý, hai người tương phản, lão này vừa lùn vừa mập, trông như một cái thúng biết đi, lại trắng như bột Vừa đỡ Thiềm Đài Vô Uý, lão vừa kêu lên:
- Vô Uý, Cửu Vương Gia bị thương, Thất Cách Cách mất rồi!
Lý Đức Uy phi thân thật nhanh ,hắn không sợ bọn Cúc Hoa Đào đuổi theo vì hắn biết chúng không khi nào dám, nhưng hắn đang lo cho Thất Cách Cách.
Cứ theo người ẩn mặt thì nàng không có trong tòa trang viện đó như vậy thì họ đã dời nàng đến nơi nào?
Ngươi ẩn mặt là ai?
Tại sao giọng nói hắn nghe quen quá!
- Lý thiếu hiệp!
Đức Uy giật mình, hắn quay mặt thấy Lăng Phong đang đứng vẫy tay ở ven rừng.
Đức Uy kinh ngạc bước nhanh tới:
- Lăng huynh đệ, chưa về sao?
Lăng Phong đáp:
- Về rồi nhưng trở lại, Đào Đương Chủ và mấy vị nữa đang ở trong rừng.
Đức Uy cau mày:
- Lăng huynh đệ, sao lại làm Lăng Phong nghiêm mặt:
- Xin thiếu hiệp đừng trách cứ, bất cứ ai cũng không thể làm khác hơn được, trong khi thiếu hiệp đi vào hang cọp, tại hạ không thể báo cáo và chư vị Đường Chủ cũng không thể ngồi yên Bóng người nhoáng ra, bọn Đào Nhứt Thọ cũng vừa bước tới, Đức Uy vội vòng tay thi lễ với năm vị Đường Chủ Cùng gia bang.
Đức Uy nói bằng một giọng cảm kích:

- Tại hạ xin cảm ơn chư vị có lòng chiếu cố.
Nhưng Đào Nhứt Thọ đã nói ngay:
- Thất Cách Cách đang ở trong rừng, không biết ý thiếu hiệp như thế nào, có nên đưa đi ngay không?
Đức Uy sửng sốt:
- Sao? Thất Cách Cách đang có tại đây?
Đào Nhứt Thọ đáp:
- Phải, nhưng tại sao lạ vậy? Không phải thiếu hiệp cho người đưa đến hay sao?
Đức Uy biết rồi.
Hắn mỉm cười thuật lại chuyện người ẩn mặt cho bọn anh hùng Cùng gia bang nghe và bây giờ họ mới bật ngửa ra.
Đức Uy hỏi:
- Người đưa Thất Cách Cách đến đây như thế nào?
Đào Nhứt Thọ đáp:
- Khi chúng tôi lo đi vào trang viện đến đây thì nghe trong rừng có tiếng, chúng tôi băng vào rừng thấy Thất Cách Cách đang nằm hôn mê chớ không thấy một người nào cả. Khinh công của họ thật nhanh.
Đức Uy cau mặt:
- Nghe tiếng nói có rõ lắm không?
Đào Nhứt Thọ đáp:
- Họ gọi chúng tôi mà họ bảo trở vào rừng chớ không được vào trang viện, họ bảo đó là ý kiến của thiếu hiệp và họ bảo ở đây chờ.
Đức Uy hỏi:
- Giọng nói ra sao?
Đào Nhứt Thọ đáp:
- Còn trẻ, nội lực sung mãn, nhứt định phải là một thanh niên dõng mãnh.
Đức Uy trầm ngâm:
- Như vậy họ không phải là một người, nhưng không biết họ là ai Đào Nhứt Thọ nói:
- Giúp thiếu hiệp trong bóng tối, tự nhiên bằng hữu.
Đức Uy cau mày:
- Bằng hữu Và hắn vụt mở to đôi mắt:
- Bây giờ tôi biết rồi đúng rồi nhứt định rồi Đào Nhứt Thọ hỏi nhanh:
- Ai? Thiếu hiệp?
Đức Uy đáp:
- Cùng Thần? Sao lạ vậy? Không phải lão đến đây để cấu kết với Mãn Châu sao?
Quân Hải Thiên băn khoăn:

- Thiếu hiệp, không lầm chớ? Ai lại không biết lão Mông là con người chỉ biết có lợi chứ không biết gì nhân nghĩa, lão là người không cần biết đến chuyện thiên hạ, chánh sách của lão là chết sống mặc bây, chỉ cần có lợi là lão làm, chết ai nấy chịu Đức Uy lắc đầu:
- Cứ theo nghĩa phụ tôi thì Mông Bất Danh không phải là con người như thế. Người bảo lão là con người đứng giữa. Lão không theo chánh mà cũng không theo phe tà, lão có hành động theo ý lão. Ham tài lợi nhưng không lấy của bất chánh, lão gian hoạt nhưng cơ trí hơn người, nhưng không bao giờ dùng mưu kế đối với một người không cần dùng mưu kế, không bao giờ ác với một người không cần phải ác, bây giờ tôi nhớ lại giọng nói trong trang viện đúng là giọng nói tiếng cười của lão.
Đào Nhứt Thọ nói:
- Thế nhưng ai cũng biết lão đến Trường An là để cấu kết với Mãn Châu mà?
Đức Uy nói:
- Cũng có thể nhưng đã nói là lão không theo ai cả, có thể định cấu kết với Mãn Châu vì lợi, nhưng cấu kết như thế nào thì không ai biết. Cũng có thể đến đây rồi vì quan sát như thế nào đó, lão cãi sửa ý định thì cũng được vậy.
Ngưng một giây, Đức Uy nói tiếp:
- Tôi chưa thấy nghĩa phụ tôi nhận xét lầm một ai cả. Có thể lão Mông lấy cớ cấu kết với Mãn Châu để dễ bề hoạt dộng, có thể lão làm cho chúng không chú ý để đánh những đòn đau, chính vì thế nên lão không ra mặt với ai cả Đào Nhứt Thọ gật gù:
- Nếu như thế thì tất cả đều lầm, trong bốn kẻ xưng bá võ lâm có thể ông ta là người duy nhất là chính phái, chữ cùng của ông ta có lẽ cao hơn chữ cùng chúng ta một bậc.
Quân Hải Thiên nói:
- Cao thấp chưa biết, nhưng chắc chắn là ông ta phải cùng hơn, vì ông ta chỉ có một mình.
Đức Uy nói:
- Cứ theo cách này thì người gởi thơ mời tôi đến xem màn kịch chọi nhau tại chân núi chung nam lại cũng là ông ta rồi, làm cho Tổ cô nương bỏ tối đầu mình cũng là ông ta, làm cho bọn Mãn Châu, Tổ Tài Thần và Nam Cung Nguyệt như lửa cháy mày, cũng là ông ấy.
Lăng Phong gật dầu:
- Đúng rồi, chính tôi cũng muốn với thiếu hiệp, đó là kiệt tác của vị sư cùng của chúng tôi đó chớ không ai khác.
Đức Uy nghiêm giọng:

- Mông Cùng Thần là một vị tiền bối quả thật tâm vì dân vì nước mà không cầu danh lợi, điều đó thật khiến cho nhiều người đáng thẹn.
Hắn trầm ngâm khá lâu rồi nói:
- Chỉ có điều không biết người trẻ tuổi đưa Thất Cách Cách đến đây là Ánh mắt của hắn chợt ngời lên rồi nín lặng.
Đào Nhứt Thọ hỏi:
- Thiếu hiệp nghĩ là ai?
Đức Uy lắc đầu:
- Không, chưa nghĩ ra bây giờ thật tình tôi cũng chưa xác định, chúng ta lo chuyện Thất Cách Cách rồi sẽ hay Vừa bước đi, Đức Uy vừa nghĩ, rất có thể lắm Nhớ lại chuyện gặp Mông Bất Danh trong ngôi miếu, chổ chủ tớ Lệ Tam Tuyệt giết nhau, nhớ đến chuyện Mông Bất Danh có nói đến người con gái Rất có thể là La Hán đến đây, nhưng vì chuyện lỡ làng với anh em Cùng gia bang nên hắn không dám ra mặt, nhứt là đối với vị Tổng Đường Chủ Đào Nhứt Thọ, hắn càng phải e dè.
Thế nhưng có chắc như thế hay không thì bây giờ quả thật chưa dám quyết đoán Thất Cách Cách đang nằm hôn mê giữa rừng.
Vân Tiêu đứng một bên.
Mớ tóc đen huyền bồng bềnh loã xoã lấp nghiêng bên gương mặt xác xơ tiều tuỵ của nàng, thật không ai có thể ngờ đó là một vị Cách cách Hoàng Tộc Mãn Châu, càng không ai ngờ đó là người đầu não guồng máy gián điệp hùng hậu của Mãn Châu tại Trường An này.
Sự giày vò khốn khổ này, nếu là người thân nhìn thấy chắc chắn ai cũng phải mũi lòng.
Ở đây, người đó là Lý Đức Uy.
Vân Tiêu nói:
- Thiếu hiệp, Thất Cách Cách bị người không chế huyệt đạo tại hạ chưa dám Đức Uy gật đầu:
- Tôi biết, nhưng bây giờ thì chưa cần giải huyệt đâu, phải đưa về đến Đô Đốc Phủ rồi sẽ tính. Chỉ có điều bây giờ đã trưa bộn rồi, người qua lại trong thành đã đông lắm, nếu đưa đi thì sợ lộ.
Đào Nhứt Thọ nói:
- Không sao, để tiểu Lăng đi kiếm một cỗ xe.
Đức Uy gật đầu:
- Bây giờ thì chúng ta rũ nhau đi kiếm rồi, nơi đây cách tòa trang viện không xa, có xe là dễ phát hiện lắm.
Đào Nhứt Thọ nói:
- Nếu thế thì chỉ còn cách là chờ trời tối.
Đức Uy nói:

- Khu rừng này ăn thông với tòa trang viện, nếu bung ra tìm thì nhất định chúng sẽ tốp đến đây, phải lìa nơi này sớm lúc nào tốt lúc đó, phải về đến Đô Đốc Phủ mới an toàn.
Lăng Phong nói:
- Tôi sẽ đi tìm manh chiếu rách, đặt Thất Cách Cách vào cuốn lại cột túm hai đầu, như thế nhứt định không ai ngờ cả.
Đào Nhứt Thọ gật gật:
- Đúng rồi, đúng rồi, ăn mày mà mang chiếu rách thì quá hợp, không ai nghĩ gì đâu. Được không thiếu hiệp?
Lý nhìn Thất Cách Cách nằm nhắm nghiền đôi mắt. Đức Uy thở ra:
- Chỉ có cách đó là hay nhứt thì phải làm thế chớ biết sao giờ.
Đào Nhứt Thọ vẫy tay:
- Tiểu Lăng đi tìm chiếu đi.
Ăn mày mà đi tìm chiếu rách, thì dễ y như thầy chùa đi kiếm mõ chuông, chỉ mấy phút sau là có ngay mấy mảnh mang tới.
Chiếu đả trải ra nhưng đâu có ai dám mó tay vào, ai cũng biết mối quan hệ giữa Đức Uy và nàng. Tự nhiên, Đức Uy cũng rõ chính tay mình làm mới phải.
Hắn bồng Thất Cách Cách đặt ngay vào giữa chiếu, Lăng Phong ém mí lại, họ cố làm cho kín nhưng vẫn có cách là xốp chớ không có cứng.
Xong xuôi, Đức Uy ngó Lăng Phong:
- Đã giúp thì giúp luôn, xin Lăng huynh đệ vác giùm, tôi và Vân Phân Đường chủ mở đường Nói xong, hắn phóng mình đi trước.
Kế đến là Vân Tiêu, Lăng Phong vác chiếu đi giữa, sau cùng là các vị Đường Chủ Cùng gia bang tẻ nhau ra hộ vệ.
Aên mày vác chiếu rách, cũng như mục đồng mặc áo tơi, chuyện đó chẳng những không phải là chuyện thế gian hi hữu mà khắp nơi, chỗ nào cũng có.
Kế sách thật hay và thật hợp...

Cô Gái Mãn Châu

Đánh máy: Vong Hồn Tiên Tử
Hồi 46
Tình không lựa tuổi

Nếu trong thành nhiều chỗ nhiệt náo, tựu điếm trà đình, chợ quán dập dìu, luân lưu không dứt, thì cửa thành là một nơi dành để cho

những lúc xả hơi.
Hơn tất cả những cửa thành nào khác, những cửa của Trường An thành, nhứt là cửa đông, sáng chiều gì cũng tấp nập.
Buổi sáng, trời lạnh, mặt trời đang lên, hơi ấm tràn đầy, không còn gì thú bằng ngồi hoặc đứng dọc theo cửa thành sưởi ấm là thứ hơn đâu hết.
Biết được lợi thế đó, quan nha bèn đem những thông tri, cáo bạch dán nhiều vào ở cửa đông, nhân đó, khách tại cửa này càng đông hơn nữa.
Những người buôn bán không bao giờ không ghé mắt, họ mở ngay những sạp, những quán cốc, những hàng rượu, cũng tại cửa Đông.
Những cửa khác cũng thế, nhưng đông không bằng.
Bây giờ thì đông đủ, hạng nào cũng có.
Những kẻ giang hồ, ngồi nghĩ chân sau một khoảng đường xa, những khách nhàn du dừng chân để ngắm người qua kẻ lại và cũng để sưởi ấm ở ánh nắng ban mai.
Những cặp tình nhân trẻ tuổi đứng nép vào góc vắng rì rào.
Những vị ăn mày lẫn lộn để hành nghề độ nhựt và những lão thầy bói, du phương, cũng nhờ vào chỗ đông người mà thiết lập những phòng xủ quẻ lưu dộng đó đây.
Nói chung, tại cửa thành, không có giới nào không góp mặt.
Lý Đức Uy chấp tay sau đít đứng dựa cửa thành để vừa sưởi nắng, vừa ngắm thiên hạ cho vui cùng..thiên hạ.
Từ trong đám đông lách ra một lão hòa thượng vóc dáng nhỏ thó trong bộ áo đạo bạc màu, lão tay chấp tay cúi đầu bước đi, y như giờ nào cũng đang thương thuyết với Phật về chuyện quãng độ chúng sinh.
Lão xăm xúi đi ngay lại trước mặt Đức Uy:
- A di đà phật, xin thí chủ cho bần tăng chút hoá duyên.
Đức Uy hỏi:
- Lão hòa thượng cần chi?
Lão hoà thượng đáp:
- Mô phật, lão tăng xuất gia, một không vì phật, hai không vì chúng sanh, mà chỉ vì mình, xin thí chủ cho ít tiền để độ nhựt.
Đức Uy mỉm cười:
- Phật môn đệ tử thì bất cứ ai cũng nên chiếu cố.
Hắn rút một tay ra phía trước lấy một ít bạc vụn đặt vào tay lão hoà thượng và lại mỉm cười Một tay nhận tiền, một tay nhà sư vẫn xòe dựng lên ngay ngực và cúi đầu thật thấp Từ trong bàn tay xoè của lão vụt xẹt ra mấy làn khói đen thật mỏng và lợt, nếu không tinh mắt

thì không làm sao thấy được, thế nhưng Đức Uy đã thấy.
Cánh tay còn chấp sau đít của hắn vụt đưa ra, trên tay, cây quạt ngọc đã xoè sẵn tự bao giờ.
Mấy làn khói đen chạm vào cánh quạt dồn nhanh trở ra, lão hoà thượng hự lên một tiếng nho nhỏ loạng choạng thối lui.
Đức Uy nhìn theo nói nhỏ:
- Hoà thượng, ông vì ông, còn tôi vì người khác, không ai dễ dàng gì cả, cần chi phải làm như thế? Hy vọng đừng cho chạm mặt.
Lão hoà thượng quày quả bỏ đi, sau khi ném vào mặt Đức Uy một cái lườm căm hận.
Lão không còn đi nhanh như lúc nãy, bước đi chậm chạp nặng nề, dáng đi y như một kẻ chưa hề biết đến võ công.
Vân Tiêu lách mình tới hỏi nhỏ:
- Khốc hòa thượng, một trong tứ đại môn đồ của Văn Hương Giáo Chủ.
Đức Uy gật đầu:
- Kệ để cho lão đi, cái độc của lão tung ra dội ngay về lão, ít nhất nội lực võ công của lão đã bị phế rồi, nếu lão không chết, không còn ích gì cho Bạch Liên Giáo nữa đâu.
Đưa mắt nhìn quanh, Đức Uy nói tiếp:
- Có điều tôi chưa hiểu là Bạch Liên Giáo ngưng động tịnh khá lâu, không hiểu tại sao hôm nay nhắm thẳng vào tôi như thế ấy?
Vân Tiêu nói:
- E rằng chúng thay đổi cách hoạt động, có thể chúng rút vào bí mật và phân tán mỏng.
Đức Uy nói:
- Dã tâm của chúng không lớn, chúng chỉ nhắm vào cá nhân Dương Đô Đốc, chúng không giống như bọn Mãn Châu, Cúc Hoa Đào hay Lý Tự Thành.
Vân Tiên nói:
- Thiếu hiệp hãy đề phòng, chúng không từ một người đâu, rất có thể Tử Kim Đao cũng đến.
Đức Uy lắc đầu:
- Tử Kim Đao không còn trong bàn tay khống chế của chúng nữa đâu.
Vân Tiêu hỏi:
- Sao thiếu hiệp biết?
Đức Uy thuật lại chuyện trước về Mông Bất Danh và chuyện mới đây trong tòa trang viện Vân Tiêu sáng mắt:
- Nếu quả như vậy thì món nợ cánh tay này tôi sẽ không còn lo phải

đi đòi nữa.
Đức Uy nhìn vào mặt Vân Tiêu:
- Đa tạ Vân Phân Đường chủ Vân Tiêu nghiêm mặt:
- Đó là chuyện riêng, nhưng món nợ của anh em Phân Đường nếu chưa có chỉ thị mới của Tổng Đường, tại hạ khong thể không hành động, mong thiếu hiệp lượng tình.
Đức Uy nói:
- Điều ấy tôi biết, Vân Phân Đường chủ có thể bỏ mối thù riêng của mình, bao nhiêu đó, tôi cũng đã thoa? mãn đầy đủ rồi, chuyện của Tổng Đường là lẽ tự nhiên, bây giờ phải chờ kết quả chắc chắn rồi sẽ tính sau.
Vân Tiêu nói:
- Đa tạ đại hiệp.
Hắn lách mình len lỏi qua hướng khác, Đức Uy đi thẳng vào thành.
oo Trong thành giờ này thiên hạ dập dìu.
Người buôn bán có, người đi đường có, người thành thị cũng đầy mà người từ thôn quê xa xôi đến đây cũng không ít.
Mỗi người có một công chuyện riêng của họ.
Nếu có một chỗ đứng có thể dòm thấy hết cả sinh hoạt trong một thành thị lớn như thế này, người ta sẽ rất ngạc nhiên, không hiểu người ở đâu đông quá, không hiểu họ làm cái giống gì,không hiểu họ đang gấp rút chuyện gì mà thấy họ lăn xăn lít xít từ đầu này qua đầu khác.
Có những người nếu nhìn thấy suốt hành trình của họ thì sẽ không biết làm sao giải thích.
Có người ba hồi đi nhanh như gấp lắm nhưng ba hồi họ đi thật chậm, có nhiều lúc họ dừng hẳn lại, trông họ thật ngơ ngơ ngác ngác.
Nhưng nếu chỉ theo một người thôi, chuyện sẽ không có gì lạ cả.
Họ có thể người mua bán, họ có thể người dạo chơi, họ có thể là người đi làm, nhưng không thể nhất thiết bước chân họ lúc nào cũng đều.
Người mua bán khi thấy vật trúng vào nghề họ, họ có thể dừng chân, người đi dạo chỗ không thích họ đi nhanh, chỗ thích họ đi chậm, chỗ nào hấp dẫn mắt họ thì họ dừng đứng lại, hoặc quay đầu đi ngược khi họ vừa thấy một cái gì cần nhìn cho kỹ.
Người đi làm khi chưa đến giờ, họ có quyền thong thả, nhưng khi thấy sắp đến giờ họ phải đi nhanh Chuyện chỉ có thế thôi.
Nhưng người thiếu phụ này phải chú ý.
Nàng trạc ba mươi tuổi, hơn hay kém đôi chút, nhưng thật đẹp, đẹp não nùng.

Nàng ăn vận theo người ở làng quê lên tỉnh, nhưng dáng cách của nàng thì không quê một chút nào.
Đôi mắt nàng thật sáng thật trong và thật lanh, nhứt định không phải đôi mắt nhà quê, bàn tay, bàn chân nàng thật nhỏ, ngón búp măng, nõn nà còn hơn cô gái mười tám, mà không phải ở thành, nước da nàng thật trắng, mịn, ửng hồng, không phải nước da mét vì thiếu máu, đen vì xạm nắng Như vậy, người thiếu phụ này không phải nhà quê, mặc dầu ăn vận thật quê.
Không phải gương mặt không, vóc dáng của nàng thật đẹp, một cô gái, một thiếu phụ chừng mười chín hai mươi, nhưng nếu đã có một vài đứa con, nhứt là thiếu phụ nhà quê, đứng với nàng, họ sẽ già quá năm mươi.
Ngực nàng vun cao, eo nàng thắt lại, mông nàng thật nở nang tay chân nàng tròn dài, không có một chút nào có thể gọi là không đẹp.
Người thiếu phụ từ bên kia ngõ hẻm, sát phía ngoài cửa thành băng qua nhanh nhẹn và theo sau Đức Uy.
Vẫn với bước đi thong dong, Đức Uy làm như không hay biết có người đẹp theo sau.
Qua một khoảng vắng, người đẹp lên tiếng:
- Lý thiếu hiệp, xin thiếu hiệp đừng quay lại, cứ đi tự nhiên, thiếp có chuyện mong chờ thiếu hiệp.
Y như lời nàn,g Đức Uy không quay lại và tiếp tục đi như hồi nãy đến giờ, nhưng miệng hắn nói:
- Băng Mỹ Nhân!
Người thiếu phụ nói thật tỉnh:
- Thiếu hiệp nhãn lực thật cao, chỉ thấy Tam sư huynh của thiếp là nhận ra được thiếp, riêng cái danh hiệu đó thật tình thì chỉ mong Bạch Liên Giáo họ cố ý tặng để mua lòng, chớ thiếp đâu xứng đáng, huống chi, bây giờ cũng đã già rồi còn đâu nữa mà gọi là mỹ nhân.
Đức Uy nói:
- Vừa rồi lịnh sư huynh chực ngoài cửa thành để ám toán tôi, kết quả bao nhiêu năm trui rèn võ công của người tiêu thành bọt nước.
Băng Mỹ Nhân nói:
- Thiếp thấy điều đó thật không dám giấu, thiếp cũng được lịnh theo ám hại Lý thiếu hiệp và khi mà Lý thiếu hiệp chưa đến đây thiếp vẫn còn ý chí quyết giết, nhưng khi thấy Lý thiếu hiệp thì thiếp đã hoàn toàn thay đổi ý định.
Đức Uy ngạc nhiên:
- Sao? Bây giờ cô nương không định giết tôi nữa à?
Băng Mỹ Nhân đáp:

- Phải, có lẽ lương tâm của tôi chợt bừng dậy mà thật ra thì tôi cũng biết cái thứ tiểu xảo của Bạch Liên Giáo dùng để hại người đó, đối với Lý thiếu hiệp nào có ra chi.
Lý Đức Uy hỏi:
- Thế cô nương theo tôi?
Băng Mỹ Nhân nói:
- Vừa rồi tôi có nói, mục đích để chờ Lý thiếu hiệp giúp cho.
Đức Uy cau mày:
- Nhờ tôi giúp? Tôi có thể giúp được sao?
Băng Mỹ Nhân nói:
- Tiện thiếp yêu cầu Lý thiếu hiệp cho tiện thiếp gặp chàng Đức Uy sửng sốt, nhưng ngay sau đó hắn biết chàng mà nàng nói đó là ai, hắn hỏi:
- Cô nương muốn nói Tử Kim Đao La Hán?
Băng Mỹ Nhân đáp:
- Đúng rồi, xin Lý thiếu hiệp giúp cho tiện thiếp đạt thành tâm nguyện.
Đức Uy cảm nghe lời lẽ của nàng có chỗ không ổn, hắn hỏi:
- Cô nương còn muốn gặp hắn để làm chi?
Tiếng còn của hắn trong câu nói có một ý nghĩa rất rõ ràng.
Nàng đã gặp La Hán rồi, có lẽ nàng đã làm cho hắn thất điên bát đảo vì tà mỵ như thế còn chưa đủ tổn đức hay sao? Như vậy còn chưa đủ ác hay sao, bây giờ còn muốn gặp lại làm chi nữa? Nàng hại hắn như thế còn chưa thoa? mãn?
Có lẽ Băng Mỹ Nhân thừa thông minh để hiểu câu hỏi ấy, thừa trí óc để nghe tiếng còn thống trách nặng nề, thế nhưng nàng vẫn nói tự nhiên:
- Nói ra chắc Lý thiếu hiệp không tin, không ai tin cả, kể luôn chàng nhứt định cũng không tin, nghe ra người ta sẽ cười khinh bỉ, nhưng sự thật vẫn ngàn đời là sự thật.
Tiện thiếp mong gặp được chàng đối diện cầu xin, miễn chàng thuận lòng thì thiếp sẽ bỏ tất cả, thiếp bỏ Bạch Liên Giáo để trọn đời làm tôi mọi cho chàng Đức Uy gần như không tin thính giác của mình chính xác, hắn hỏi:
- Cô nương muốn theo hắn.
Băng Mỹ Nhân nói:
- Nói ra, chính tiện thiếp cũng tức cười cho mình, bây giờ niên kỷ đã cao rồi, có lẽ tiện thiếp đã lớn hơn chàng gần mười tuổi, tiện thiếp biết không nên mà cũng không xứng, thế nhưng Ngưng một chút như để chế ngự nỗi lòng nông nổi, như để trấn áp những gì rộn rã trong lòng, giọng nàng nói thật tha thiết:

- Thật không dám không nói thật tình, ban đầu tiện thiếp đối với chàng chỉ vì dục vọng chớ hoàn toàn không có một chút tình nào cả, nhưng mãi cho đến sau khi hắn đi khỏi rồi, tiện thiếp mới nhận ra rằng mình có tình đã quá sâu. Tiện thiếp đã bao ngày đêm suy nghĩ cân nhắc cuối cùng không làm sao được nữa, tiện thiếp quyết định ly khai Bạch Liên Giáo đệ theo chàng, quyết đem tấm chân tình chưa bao giờ có đối với ai mà dâng hiến cho chàng. Tiện thiếp chỉ tìm gặp Lý thiếu hiệp là biện pháp duy nhứt để thoát ly Bạch Liên Giáo, chỉ có chàng là cơ hội duy nhứt để cho tiện thiếp làm lại cuộc đời. Tiện thiếp muốn được tận mặt chàng để khẩn cầu chàng cứu thiếp, chàng gật đầu thì trọn đời thiếp sẽ là của chàng, nhưng nếu chàng từ chối thì thì Nàng ngưng ngang câu nói, nhưng thật ra thì cũng không cần nói nữa.

Đức Uy chợt cảm thấy lỡ cười lỡ khóc.

Một con người, đã nổi danh băng giá, nổi danh chỉ biết có nhục dục, nổi danh tim óc bằng sắt đá ấy lại có lúc cũng nói đến chuyện tình như thế hay sao?

Một con ngươi đã đến ba mươi mà lại đi yêu một cậu trai chỉ đáng bằng đứa em út của mình như thế hay sao?

Dục hay tình?

Không, trong trường hợp này, với con người đó bằng vào cung cách như thế thì không thể gọi là dục được. Thế nhưng nếu bảo là tình thì thật khiến cho không ai có được một niềm tin.

Đức Uy không dám bộc lộ một cử chỉ nào sơ suất, nàng đang nói với tất cả sự thành khẩn, tất cả sự trang nghiêm đầu tiên của con người nàng, có thế nào đi nữa hắn cũng phải tôn trọng sự thành khẩn trang nghiêm đó.

Hắn không có quyền tạt một gáo nước lạnh vào khối nhiệt tình. Có thể một con người nào đó không tin, nhưng với Đức Uy với trực giác bén nhạy về tình người của hắn, hắn tin nàng nói bằng tiếng lòng chơn thật nhứt trong đời.

Đối với hắn, đó là lời xé ruột banh gan, hắn không thể không tin. Nhưng sự gian hiểm của Bạch Liên Giáo tâm địa hại người để lấy làm vui của những con người ấy, có nên tin được như thế hay không?

Băng Mỹ Nhân nói ngay:

- Tiện thiếp biết Lý thiếu hiệp không làm sao tin được, thật ra thì chính tôi cũng không tin rằng tôi lại có chân tình đối với chàng như thế ấy, lúc ôm ấp chàng trong tay, tiện thiếp đã xem chàng như một món đồ chơi ngồ ngộ, một món giải trí không có linh hồn, nhưng bây

giờ thì không những có linh hồn mà linh hồn đó đã nằm trọn linh hồn của thiếp Như sợ không hết ý, nàng nói tiếp một cách vội vàng:
- Đối với một người con trai chỉ bằng tuổi đứa em út của mình mà đi nói chuyện tình quả là trò cười cho thiên hạ, là tự sỉ nhục trước mọi người, nhưng tiện thiếp lại thấy khác, tiện thiếp thấy tình yêu không phải trò cười, tình yêu không phải là cái nhục.
Đức Uy buột miệng nói lên câu mà chính hắn không biết nói như thế để làm gì?
Nói để nàng được an ủi hay nói để làm một cuộc tự xác nhận những truân chuyên trong chỗ sâu kín nhứt của lòng mình, hắn nói:
- Cô nương, tôi biết, tình là một sự kỳ diệu và thanh khiết.
Hắn chợt nghe hối hận.
Tại làm sao trong hoàn cảnh này, hắn lại buông một câu như thế? Tán đồng chăng? Mà có thể tán đồng như thế được chăng?
Băng Mỹ Nhân nói:
- Cho dầu Lý thiếu hiệp không tin thì cũng không có gì đáng trách, tại vì giáo đồ của Bạch Liên Giáo toàn là những người dâm tà ác độc
Nàng vụt ngẩng mặt lên nhìn thẳng vào Đức Uy và nói bằng một giọng lạ lùng:
- Lý thiếu hiệp, thiếu hiệp có thể khống chế huyệt đạo của tôi, chỉ chừa á huyệt để tôi có thể nói chuyện được với chàng.
Lý Đức Uy rúng động không phải rúng đôïng vi câu nói mà vì sắc đẹp của nàng.
Từ lâu, hắn chỉ nghe tiếng chớ chưa từng gặp mặt, nãy giờ cũng chỉ nói chuyện chớ không nhìn rõ, nhưng bây giờ thì hắn đã thấy rồi.
Nếu không biết, hắn không bao giờ có thể tin người thiếu phụ đứng trước mặt mình là một người tuổi đã đến ba mươi.
Nàng đẹp quá, trẻ quá Lần gặp nàng và La Hán dưới hầm sâu trong cựu Hoàng cung, hắn không nhìn rõ, hắn chỉ nhớ đôi mắt đầy dục vọng của nàng, bây giờ cũng đôi mắt ấy, nhưng là đôi mắt trang nghiêm thành khẩn, hắn không làm sao tìm thấy được cái dục, cái ác trong đôi mắt thật đẹp của nàng.
Giá như nàng đừng có một dĩ vãng, giá như nàng đừng phải là người trong Bạch Liên Giáo đi ra Hắn nhớ đến Triệu Nghê Thường, nàng cũng từ Bạch Liên Giáo mà ra, nhưng nàng chưa bị bùn nhơ làm hoen ố và hắn bất giác nghĩ đến một vấn đề khác biệt.
Giữa hai người, Triệu Nghê Thường và Băng Mỹ Nhân, sự khác biệt đó là gì? Cả hai cùng từ Bạch Liên Giáo đi ra, cả hai cũng đều thấy được con đường phải trái, cả hai đều muốn trở lại con đường chánh đáng, thế nhưng họ vẫn khác nhau, mà khác nhau cái gì?

Phải chăng Triệu Nghê Thường còn trinh trắng, còn Băng Mỹ Nhân đã dày dạn phong hoa?
Nhưng vấn đề đặt ra bây giờ là tinh thần hay thể xác? Thể xác của nàng hoen ố, nhưng tinh thần của nàng có bị hoen ố hay không? Con ngươi thật là phức tạp, ý nghĩ của con ngươi thật khó lòng giải thích. Người ta thường nói buông cây đao giết người là thành phật, người ta thường khuyên những người làm ác hãy quay về với lẽ phải, người ta nói tất cả cái dĩ vãng xấu xa sẽ nhờ hiện tại và tương lai tốt đẹp bôi xoá, nhưng có thật bôi xoá được hay không? Người ta có quên được hay không? Có được bao nhiêu người sẵn sàng và thật tình bỏ qua dĩ vãng?
- Thiếu hiệp Tiếng tha thiết của Băng Mỹ Nhân làm cho Đức Uy nhớ về hiện tại, hắn nói:
- Cô nương nghĩ rằng tôi đã cứu hắn sao?
Băng Mỹ Nhân sửng sốt:
- Sao? Không phải Lý thiếu hiệp Đức Uy lắc đầu:
- Không phải tôi.
Băng Mỹ Nhân trố mắt:
- Như vậy nhưng cuối cùng chàng vẫn ở chung chỗ với Lý thiếu hiệp?
Đức Uy lắc đầu:
- Không, hắn không có ở chung với tôi, chính tôi cũng không biết hắn ở đâu và cũng đang đi kiếm. Tuy nhiên, vừa rồi hắn có giúp cho tôi một chuyện, nhưng hắn không ra mặt.
Băng Mỹ Nhân biến sắc:
- Như vậy thì Đức Uy nói:
- Cô nương, tôi nói thật tình.
Băng Mỹ Nhân vội nói:
- Không, tôi không có ý nói rằng thiếu hiệp không thật nhưng tôi không biết bây giờ tôi phải làm sao Đức Uy nói:
- Hắn không có ở trong thành, hắn ở ngoài thành, nhưng chắc chắn là không xa, cô nương có thể ra ngoài tìm được.
Băng Mỹ Nhân lắc đầu cười khổ sở:
- Nếu chàng không xa lắm thì thiếp có thể tìm chàng chỉ có điều Lý thiếu hiệp không biết là bây giờ thiếp không thể tùy tiện lộ mặt được đâu.
Lý Đức Uy cau mày:
- Sao vậy?
Gương mặt như đóa hoa rạng rỡ của Băng Mỹ Nhân vụt héo xèo, nàng nói:

- Thiếp đã quyết định thoát ly Bạch Liên Giáo, ra đi lần này thiếp quyết không trở lại. Chuyến đi này là do mạng lịnh của đại sư huynh, đến đây tìm hại Lý thiếu hiệp.
Bây giờ Lý thiếu hiệp bình yên mà thiếp thì trở về cũng bình yên, là con người đa nghi, nhứt định đại sư huynh sẽ bảo rằng thiếp manh tâm phản giáo. Bất cứ tổ chức nào cũng có điều cấm kỵ, nhứt là Bạch Liên Giáo đối với phản đồ tàn ác lắm họ không hề thương tiếc, không hề nghĩ đến công lao. Thiếp không sợ ai cả, nhưng thiếp không sợ, chống lại nổi đại sư huynh, nếu bị bắt thì mạng thiếp còn chi? Thật thì thiếp cũng không làm sao thấy được mặt chàng Không sợ chết, nhưng chỉ sợ không thấy được mặt chàng. Lập luận nghe thật ngộ, Đức Uy thiếu chút nữa đã bật cười, nhưng gương mặt nghiêm trang , giọng nói thành khẩn tha thiết của nàng làm cho hắn không cười được, vả lại, hắn biết nàng nói thật, hắn biết nếu gặp được La Hán mà phải chết, nàng cũng không hề sợ.
Đức Uy trầm ngâm và hỏi:
- Nếu thế thì bây giờ tôi có thể giúp được gì cho cô nương?
Băng Mỹ Nhân thở ra:
- Có thể tôi đã đi hơi quá, nhưng xin thiếu hiệp niệm chút lòng thành mà giúp cho Hơi do dự một giây, nàng nói tiếp:
- Xin Lý thiếu hiệp, vì chút tình thương của một người lở dở, tấn thối lưỡng nan mà cho tôi về tá túc trong Đô Đốc Phủ. Thiếp không dám khuấy nhiễu lâu ngày, chỉ khi nào thiếp nghe chắc tin chàng thì thiếp sẽ ra đi.
Đức Uy suy nghĩ và chắc lưỡi:
- Cô nương, không phải tôi không muốn giúp, nhưng tôi chỉ là một kẻ giang hồ, không có quyền và cũng không dám thay Dương Đô Đốc mà chủ trương Băng Mỹ Nhân khẩn khoản:
- Vừa rồi thiếp đã có nói, Lý thiếu hiệp có thể khống chế huyệt đạo
Đức Uy lắc đầu:
- Không phải tôi không tin Cô nương mà thối thoát, nhưng thật thì Đô Đốc Phủ vốn là trung khu hiệu lịnh của Tây ngũ tỉnh Nàng vụt thấp giọng nghẹn ngào:
- Khẩn cầu Lý thiếu hiệp thương xót cho tình này, giúp cho thiếp được có cơ hội ngộ có cơ hội làm lại cuộc đời Lặng thinh một lúc thật lâu, Đức Uy hỏi lại:
- Có một việc khá quan trọng, không biết cô nương đã có biết hay không?
Băng Mỹ Nhân nói:
- Xin thiếu hiệp chỉ giáo Đức Uy thở dài:

- La Hán đã có một người bạn thích hợp, cả hai đã có nặng mối tình
Băng Mỹ Nhân nói:
- Thiếp biết, thiếp biết đó là Triệu Nghê Thường, nàng là đệ tử của đại sư huynh của thiếp, luận về bối phận, nàng là sự diệt nữ của thiếp, nhưng nàng sớm giác ngộ ly khai khỏi tổ chức dâm ác đó, chính tiện thiếp khâm phục vô cùng, chính quyết định thoát khỏi Bạch Liên Giáo của thiếp đã chịu hơn phân nửa ảnh hưởng của nàng Đức Uy chợt nhớ lại hai câu phú cũ, không biết của ai:
Thanh kỷ vãn cảnh tòng lương, nhứt thế chi yên hoa vô ngại; trinh phụ bạch dầu thất thủ, bán sanh chi thanh bạch câu phi Phải rồi, gái điếm về già chợt biết hoàn lương một kiếp bùn nhơ coi chẳng có, trinh phụ bạc đầu bỗng làm thất tiết, nửa đời trong trắng kể như không Phải rồi, nên nhìn vào hiện tại và tương lai, đừng cố chấp con ngươi trong cuộc đời thuộc về dĩ vãng, nhưng hoàn cảnh của nàng thật quá éo le Đức Uy áy ngại:
- Cô nương, tôi muốn nói Băng Mỹ Nhân gật đầu:
- Tôi biết ý của Lý thiếu hiệp, nhưng tôi có thể nói thẳng mà không ngượng ngùng, tôi đâu lại không biết phận mình, tôi đâu dám cao vọng, chỉ cần gần được bên chàng, dầu tỳ thiếp, dầu tôi đòi cũng đã là thoa? nguyện.
Đó là thành tâm thật ý, nhưng thực tế có được như vậy hay không? Mặc cảm tự tôn của con người đó sẽ vì tình mà gạt bỏ được hay không?
Đức Uy chắc lưỡi:
- Còn một điều khá quan trọng, tôi muốn nhắc Cô nương Băng Mỹ Nhân thành khẩn nhìn hắn:
- Xin Lý thiếu hiệp cứ dạy Đức Uy nói:
- Trong khi hắn ở trong tay của Cô nương, là tâm trí hắn bị khống chế, hắn không phải gặp cô nương trong phút bình thường, khi hắn hoàn toàn thanh tĩnh, đối với cô nương, hắn chỉ còn là thù hận chớ không phải là tình thâm, nếu cô nương đến trước mặt hắn, hắn sẽ làm cho cô nương tổn thương Vẻ mặt của Băng Mỹ Nhân như bị án bởi một lớp mây u ám, nàng nói:
- Việc đó thiếp cũng đã có nghĩ qua, nhưng yêu chàng, thiếp đã liều tất cả, cho dầu vì giận mà chàng giết thiếp, thiếp cũng cam lòng.
Đức Uy không thể nào chịu nổi trước tâm tình tha thiết đó, hắn gật đầu:
- Được rồi, tôi bằng lòng để đưa cô nương về Đô Đốc Phủ, cũng bằng lòng để cô nương ở lại đó Một nỗi mừng vô hạn ngập vào ánh mắt của Băng Mỹ Nhân, nàng vội nói:

- Đa tạ Lý thiếu hiệp, trọn kiếp này Trầm Ngọc Hà sẽ nguyện làm thân trâu ngựa Đức Uy khoát tay:
- Cô nương đã quá lời.. à, cô nương vừa nói tên là.. Băng Mỹ Nhân Trần Ngọc Hà gật đầu:
- Vâng, từ nay để cho có vẻ lần lần gột rửa bùn nhơ, xin Lý thiếu hiệp gọi thẳng tên chớ đừng gọi cái danh hiệu xấu xa Nàng ngưng lại và nhích tới:
- Xin thiếu hiệp khống chế huyệt đạo của thiếp đi.
Đức Uy lắc đầu:
- Tôi tin Cô nương, nếu không thì tôi không chấp nhận, không cần phải làm như thế.

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 47
Nước Mắt Trong Tim

Đưa Thất Cách Cách vào hậu đường, Mẫn Tuệ nhìn Đức Uy bằng con mắt có đuôi:
- Từ sáng đến giờ tiểu muội nghe trong lòng như lửa cháy, nhưng bây giờ thì... người ngọc đã được yên lành, tiểu muội và thư thư xin khánh chúc lương duyên.
Đức Uy nói:
- Hiền muội đừng đùa như thế, tuy Thất Cách Cách đã được bình yên, nhưng đây chỉ lo việc cứu người...
Đưa Thất Cách Cách vào phòng và tự nhiên câu chuyện về Trần Ngọc Hà được Mẫn Tuệ và Thiên Hương dễ dàng thông cảm, họ xoắn xít hỏi han làm cho nàng cảm động rơi nước mắt:
- Lý thiếu hiệp nói rất đúng, có lẽ câu nói khi nãy thiếp sẽ ghi nhớ trọn đời, người tốt không bao giờ bị cô đơn...
Mẫn Tuệ nói:
- Trần đại tỷ cứ việc ở đây, tiểu muội và Tổ thư thư rất cần bầu bạn, bây giờ thì Trần đại tỷ hãy yên tâm, bọn giáo đồ Bạch Liên Giáo cho dầu biết Trần đại tỷ ở trong này, chúng cũng chỉ đứng ngoài chứ không làm gì được đâu. Xin Trần đại tỷ hãy cứ xem đây như nhà của mình vậy.
Bây giờ thi Trần Ngọc Hà không phải rơi nước mắt mà nàng đã khóc lên thành tiếng:
- Dương cô nương, chắc trọn đời Ngọc Hà này không làm sao trả

được ân sâu...
Một con người từ trong vũng sình tội lỗi bò lên, cái họ mong không phải được đãi ngộ mà là thông cảm và tha thứ, đó là sự an ủi hữu hiệu nhất trong đời.
Chính vì lẽ ấy cho nên nhiều người sắp chết, chỉ cầu xin hai tiếng "tha thứ" của người khác để rồi mỉm cười nhắm mắt.
Trần Ngọc Hà đã được sự tha thứ ấy và nàng coi như đã chết mất rồi bây giờ sống lại.
Giả như Trần Ngọc Hà làm một chuyện giả dối, mang chiếc mặt nạ lừa người để thâm nhập vào đây mưu toan ám hại người lanh, thái độ chân thành và sự khoan dung đó nhất định sẽ làm cho nàng hồi tâm tỉnh ngộ.
Vẻ mặt tiều tụy của Thất Cách Cách bây giờ phủ thêm lên một lớp kinh hoàng, sau khi huyệt đạo được giải khai, mắt nàng vừa hé ra là đã tròn xoe hớt hải...
Tổ Thiên Hương và Dương Mẫn Tuệ nhìn nàng bằng tia mắt dịu dàng và giọng nói nàng thật dịu dàng:
- Thất Cách Cách!
Thất Cách Cách bàng hoàng:
- Sao... sao tôi lại ở đây?
Mẫn Tuệ nói:
- Đô Đốc phủ Trường An, mà cũng là nhà của tôi.
Thất Cách Cách biến sắc kêu lên:
- Trường An Đô Đốc phủ?
Nàng lóp ngóp ngồi lên bằng dáng cách kinh hoàng, nhưng Mẫn Tuệ đã dịu dàng vịn lấy vai, nàng nhỏ giọng:
- Thất Cách Cách hãy ngồi nghỉ cho khỏe, chúng ta bây giờ là bạn chứ đâu phải là thù...
Thất Cách Cách cau mặt:
- Nhưng sao tôi lại ở đây?
Mẫn Tuệ liếc về phía Đức Uy:
- Thất Cách Cách hãy hỏi Lý ca.
Thất Cách Cách quay nhanh lại:
- Lý giạ..
Đức Uy cố gắng bình tĩnh:
- Tôi đã nói trước rồi, nếu Thất Cách Cách vì Tổ cô nương mà liên lụy, thì bất cứ bằng giá nào tôi cũng phải gỡ cho xong. Nhưng thật sự thì không phải một mình tôi làm được chính có người đã giúp tôi đưa Thất Cách Cách về đây.
Thất Cách Cách hơi biến sắc, nhưng rồi nàng hòa hoãn lại ngay:

- Đa tạ sự thương tình chiếu cố của chư vị, nhưng tôi cũng đã có nói trước rồi. Gia có gia nghiêm, quốc có quốc pháp, tôi đã phạm vào quốc pháp mà cũng phạm gia nghiêm, tội đã đáng lắm rồi, xin cho tôi trở lại.
Đức Uy mím môi, hắn có vẻ vừa ngạc nhiên vừa thông cảm:
- Sao? Thất Cách Cách định về sao?
Thất Cách Cách gật đầu:
- Vâng, tôi là một Hoàng Tộc Mãn Châu, giữa chúng ta tuy có tư giao thâm hậu, nhưng lập trường đối địch vẫn là bất biến, tôi ở tại Đô Đốc phủ của Mình Triều là nghĩa lý làm sao?
Mẫn Tuệ nói:
- Có phải Thất Cách Cách vẫn còn đang phiền muộn về tôi lắm đó không?
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Không, tôi hiểu rõ dụng tâm của Dương cô nương, nhưng nói càng mà nghe cho vui, nếu có giận chăng thì cũng chỉ là chuyện riêng tư..
Mẫn Tuệ hỏi:
- Thất Cách Cách quả thật muốn về sao?
Thất Cách Cách gật đầu:
- Vâng tôi phải về.
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Tôi không thể để cho Thất Cách Cách đi về như thế. Đừng nói đến chuyện Lý đại ca vì Thất Cách Cách mà liều mình vào hang cọp, thập tử nhất sinh mới cứu được Thất Cách Cách về đây, chỉ riêng một việc Tiểu Hỷ đã thoát từ trong cái chết, mang trọng thương chạy đi kiếm người cầu cứu, nội một sự hy sinh lớn lao đó, Thất Cách Cách cũng không thể đi về.
Thất Cách Cách kinh ngạc:
- Sao? Tiểu Hỷ đã chạy ra? Nó đâu?
Chỉ vào gian phòng bên cạnh, Mẫn Tuệ nói:
- Bên đó, Thất Cách Cách có cần vào thăm nàng không?
Thất Cách Cách đứng lên, thân hình nàng lảo đảo...
Nàng là người giỏi võ, đã từng lên ngựa cầm cương, bây giờ cũng không mang thương tích, thế nhưng bao nhiêu nỗi ma chiết trong lòng đã làm cho nàng khốn khổ, sự dằn vặt tâm tư khiếân cho nàng yếu đuối...
Mẫn Tuệ lật đật bước tới đỡ lấy nàng và dịu giọng:
- Thất Cách Cách, hãy bảo trọng...
Thất Cách Cách nở nụ cười khô héo:
- Đa tạ Dương cô nương, không sao đâu...

Nàng bước vào gian phòng nhỏ và thấy ngay Tiểu Hỷ.
Cô nữ tỳ đang ngủ trong mệt nhọc, da mặt hãy còn xanh.
Thất Cách Cách không lộ một vẻ gì trên mặt, nhưng tay chân nàng run run cố dằn cơn xúc động quay lại hỏi Mẫn Tuệ:
- Bây giờ Tiểu Hỷ có được khá không, Dương cô nương?
Mẫn Tuệ nói:
- Tôi không có ý kể công, nhưng nói để Thất Cách Cách biết thương thế của nàng chính tôi đã phải hao tổn suốt ba tiếng đồng hồ chân khí...
Thất Cách Cách tặc lưỡi:
- Tôi cảm thấy như chính bản thân tôi đã được hấp thu chân khí ấy, xin đa tạ Dương cô nương.
Nàng nhìn vào mặt Tiểu Hỷ và hỏi:
- Không biết bây giờ Tiểu Hỷ đã có thể cử động được chưa?
Vốn rất sáng trí, Mẫn Tuệ đáp ngay:
- Chắc cũng phải mất thêm đôi ba ngày dưỡng sức.
Nàng nghĩ rằng Thất Cách Cách định mang cả Tiểu Hỷ về, nên nói như thế để cầm chân Thất Cách Cách, không ngờ Thất Cách Cách lại nói:
- Như vậy thì tôi không thể đợi nàng, nàng có thể không cần phải về, nhưng tôi thì không về không được. Nàng về là chết, nhưng tôi thì không sao...
Nói xong, nàng cúi mặt trở ra ngoài.
Mẫn Tuệ nói:
- Thất Cách Cách, tình hình như thế mà Cách Cách trở về, chúng tôi làm sao chịu nổi!
Thất Cách Cách nói:
- Đa tạ cô nương, tôi là kẻ địch của chư vị, chư vị không có cách nào lại quan tâm đến sự an nguy của tôi được.
Mẫn Tuệ nói:
- Thất Cách Cách, bản tính của con người vốn là hiền lương, giữa người với ngươi trời sinh ra không phải để cừu hận.
Thất Cách Cách nói:
- Bất luận ra sao tôi vẫn là Hoàng Tộc Mãn Châu, tôi cần phải giữ cho được lập trường của tôi, đổi lại nếu Dương cô nương là tôi, thì Dương cô nương có thể ở lại nơi này không?
Mẫn Tuệ cười buồn:
- Thất Cách Cách lời lẽ sắc bén quá, tôi không thể nói như thế...
Thất Cách Cách nói:
- Như thế là phải rồi, chư vị có lòng thương, tôi nguyện ghi tạc vào

lòng, nhưng nếu chư vị thật tình thương tôi thì đừng để tôi phải bất trung, bất hiếu, bất nghĩa.
Lời lẽ của Thất Cách Cách quả thật là chí lý, bất cứ người nào cũng không thể nói làm sao hơn, tự nhiên, Dương Mẫn Tuệ cũng thấy rằng thật không có lý nào để lưu nàng lại.
Tổ Thiên Hương hỏi:
- Thất Cách Cách có vui lòng cùng tôi nói một vài câu chuyện riêng chăng?
Thất Cách Cách nói:
- Chúng ta là người quang mình chính đại, không có chuyện gì phải nói mà không dám cho người khác nghe cả.
Câu nói của nàng hơi nặng, nhưng Thiên Hương hình như không muốn để ý về chuyện nặng nhẹ đó, nàng cười:
- Tôi vì Thất Cách Cách đó mà.
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Tôi không có một việc gì đáng giấu ai cả, có chi cô nương cứ nói trước mặt mọi người.
Thiên Hương cười:
- Như vậy cũng được, vậy xin mời ra bên ngoài ngồi nói chuyện cho thong thả.
Thất Cách Cách bước đi, mặt nàng lạnh băng băng.
Đi sau Thất Cách Cách, Thiên Hương đưa mắt ra hiệu cho Đức Uy và Mẫn Tuệ rồi bước theo ra.
Ra đến bên ngoài, Thất Cách Cách quay lại hỏi:
- Sao họ không ra?
Thiên Hương cười:
- Không lẽ Thất Cách Cách lại sợ một người trói gà không chặt như tôi sao?
Thất Cách Cách cười nhạt:
- Cho đến bây giờ, tôi chưa từng nói đến tiếng sợ là gì. Cô là phu nhân của một vị Hoàng Thân Mãn Châu, có mai mối có hôn lễ đàng hoàng, thế mà bây giờ cô lại bỏ đến ở đây, như vậy cô không thấy đối với chồng là thất tiết hay sao:
Thiên Hương nói:
- Thất Cách Cách quá nặng lời, Thất Cách Cách mắt thấy tôi bị Nam Cung Nguyệt cướp đi, được Lý thiếu hiệp và Dương cô nương cứu về đây, chứ đâu phải tự tôi ly khai Phúc An? Như vậy là sao có thể gọi là tôi thất tiết? Còn về hôn lễ có mai mối đàng hoàng mà Thất Cách Cách vừa nói, chẳng qua là một chuyện mua bán, chứ đâu phải theo ý nguyện của tôi? Tôi có đến ở nhà Phúc An, nhưng thật

thì đâu có làm lễ thành hồn, đâu có làm lễ tơ hồng, luôn cả danh xưng chồng vợ cũng chưa bao giờ dùng đến, như thế thì làm sao Thất Cách Cách lại trách tôi?
Thất Cách Cách hình như không có lời nào nói lại, nàng làm thinh một chút rồi cười nhạt:
- Tôi biết cô giỏi nói chuyện lắm, cô muốn nói chuyện với tôi phải không, nói đi.
Thiên Hương nói:
- Tôi và Dương cô nương bây giờ là vị hôn thê của Đức Uy, ở đây vốn là nhà của chúng tôi, vì thế chúng tôi làm sao dám thất lễ với khách, xin Thất Cách Cách hãy ngồi.
Thất Cách Cách biến sắc, da mặt nàng tái mét, nàng ngồi xuống và nói ngay:
- Thật tôi không ngờ từ một phu nhân Hoàng Tộc Mãn Châu, cô chỉ lắc mình một cái trở thành vị hôn thê của Công Môn Ưng Khuyển Minh triều, thảo nào người ta lại chẳng nói lòng dạ đàn bà thường hay tráo trở.
Câu nói của nàng thật nặng, nhưng vốn hiểu xứ cảnh và tâm tình của người đối diện nên Thiên Hương không giận, nàng chỉ nghiêm mặt cho đúng theo ý nói của mình:
- Thất Cách Cách, tôi không tráo trở, tôi chỉ đem thân gửi cho người mình yêu thương, tôi chỉ tìm đến một chỗ về vốn được thuộc của tôi mà thôi. Một người con gái, trọng yếu nhất trong đời là chỗ gởi gắm tấm thân theo đúng ý nguyện của mình, đem chung thân gửi đúng vào người mình yêu, đó là hạnh phúc tối đại của người con gái, có lẽ Thất Cách Cách cũng phải thấy như thế chứ?
Thất Cách Cách cười nhạt:
- Bất luận cô nói thế nào chúng tôi vẫn xem cô là phu nhân của một vị Hoàng Tộc Mãn Châu. Lý Đức Uy lại đi cần một người đàn bà trốn chồng như thế thì hắn cũng là người chẳng ra gì.
Thiên Hương vẫn thản nhiên:
- Vấn đề Thất Cách Cách nói ra có hai phần, thứ nhất, tôi cần xác định thái độ nói chuyện giữa chúng ta, tôi muốn là thân con gái với nhau, cần phải thành thật, tôi không dùng lời lẽ của một người địch thủ, dùng lối ăn nói trả miếng với Thất Cách Cách mong Thất Cách Cách cũng đừng nói với tôi như thế. Bây giờ bình tâm mà nói, Thất Cách Cách là người chủ hôn giữa tôi và Phúc An, Thất Cách Cách có thấy đó là lương duyên hay là cuộc "hôn nhân chính trị", nói là một sự kén rể đông sàng hay là vì sự tham lợi của cha tôi? Phúc An cưới tôi vì tình ái hay là muốn cưới một vấn đề "cấu kết"? Tôi không yêu

cầu Thất Cách Cách giải đáp, tôi chỉ muốn chúng mình hiểu rõ lòng nhau, thế thôi.
Nàng ngưng lại và Thất Cách Cách cũng làm thinh.
Sau cùng, Thiên Hương tặc lưỡi lắc đầu:
- Còn phần thứ hai, tức lànói về Đức Uy, nếu Thất Cách Cách nhận vấn đề như thế thì tôi không làm được.
Thất Cách Cách hơi sửng sốt:
- Cô muốn nói với tôi chuyện gì?
Thiên Hương kéo ghế lại cho thật đối diện với nàng và nói bằng tất cả sự nghiêm trang:
- Thất Cách Cách, trong tận đáy lòng của tôi và Mẫn Tuệ, mong muốn Thất Cách Cách lưu lại, trong tận đáy lòng chúng tôi muốn có được một người muội muội như Thất Cách Cách.
Thất Cách Cách tái mặt, hình như nàng bị ai đó chạm đúng vào vết thương đang rỉ máu, mặt nàng đanh lại:
- Tổ Thiên Hương, cô muốn nói gì?
Mặt của Thiên Hương thật vô cùng bình thản, cái bình thản của con người đã thấy hết cái gì sâu kín nhất của đối phương:
- Thất Cách Cách, tôi và Mẫn Tuệ đã dùng hết cái thành thật trong tâm khảm của mình.
Thất Cách Cách lặng đi một lúc, như đang có sự giằng co dữ dội trong lòng, cuối cùng nàng hất mặt lên cười lạt:
- Như vậy hắn mạo hiểm cứu tôi cũng chỉ vì một chút ấy... Các người đã biết rõ thân danh của tôi, tôi đường đường là một Hòa Thạc Cách Cách của Hoàng Tộc Mãn Châu, còn hắn chỉ là một Công Môn Ưng Khuyển của Minh triều...
Thiên Hương hỏi:
- Cách Cách quyết bảo vệ lập trường của mình?
Thất Cách Cách lạnh lùng:
- Tự nhiên, sao? Tôi không thể có một người chồng sao? Cho dầu tôi chỉ có thể có một người chồng là phu xe của Mãn Châu, chứ tôi không thể có một người chồng vốn là Công Môn Ưng Khuyển của nhà Minh như thế.
Thiên Hương nói:
- Thất Cách Cách quả xứng đàng với hai chữ trung nghĩa.
Thất Cách Cách hất mặt lên:
- Đương nhiên, nếu một chuyện tầm thường như thế mà tôi cũng chẳng biết...
Thiên Hương chặn nói:
- Nếu vậy tôi xin hỏi, đối với một người trong công môn của đối

phương Thất Cách Cách đã tiết lộ cơ mật quân trung đã từng lắm phen giúp người đó để cuối cùng mang danh là một phản quốc, cái trung cái nghĩa của Thất Cách Cách ở tại đâu?
Thất Cách Cách tái mặt lặng thinh một lúc lâu mới hỏi lại được:
- Như thế nào gọi là tiết lộ cơ mật quân trung?
Thiên Hương nói:
- Qúi quốc bức bách truyền nhân của Tử Kim Đao giết Lý Đức Uy, thế mà Thất Cách Cách lại đem cả sự tình, cái mà quí quốc không bằng lòng tiết lộ nói cho Đức Uy biết, khiến cho vị truyền nhân của Tử Kim Đao không còn bị không chế bởi quí quốc, chẳng lẽ như thế không đáng gọi là cơ mật quân trung hay sao?
Toàn thân Thất Cách Cách run lên ngó thấy, nàng nói ngập ngừng:
- Đó là... tại vì tôi muốn hai nước giao tranh phải quang minh lỗi lạc mà đừng dùng... thủ đoạn không đẹp đó thôi...
Thiên Hương chặn ngan:
- Chủ tướng Mãn Châu kéo quân xâm lấn biên cương phía bắc, Thất Cách Cách mang đạo quân gián điệp ngấm ngầm lẻn vào năm tỉnh miền tây, như thế là thủ đoạn quang minh lỗi lạc hay sao?
Thất Cách Cách vụt đứng lên, giọng nàng run rẩy:
- Tổ Thiên Hương, cô bất quá là kẻ trốn chồng, cô không xứng đáng nói chuyện với ta, ta cho cô biết là dầu lời cô nói ra vàng ngọc, miệng cô có nở thành hoa, cũng không khi nào cải biến được ta đâu.
Thiên Hương vẫn ngồi bất động, nàng nhìn Thất Cách Cách và nói thật dịu dàng:
- Thất Cách Cách, tục ngữ thường nói:
“không ai nỡ đánh kẻ đang cười”, tôi và Mẫn Tuệ lấy thiện tâm thành ý đối với Cách Cách, thế thì Cách Cách nỡ đâu lại đối xử với tôi như thế?
Thất Cách Cách cười nhạt:
- Có gì mà không được? Cô bất quá là kẻ trốn chồng...
Tổ Thiên Hương cười tha thứ:
- Thất Cách Cách mắng tôi hơn thế nữa cũng được miễn Thất Cách Cách gật đầu ở lại thì tôi được yên lòng.
Thất Cách Cách lạnh lùng:
- Không khi nào, người Mãn Châu của chúng ta máu có thể chảy, đầu có thể rơi nhưng ý chí không khi nào thay đổi.
Thiên Hương nói:
- Thất Cách Cách, dầu gì Cách Cách cũng là con gái, cũng phải có chồng, tại làm sao lại không chọn một chỗ gởi gấm cho đúng theo ý nguyện của mình, tại sao lại không gởi gắm cuộc đời cho đúng người

mà mình yêu thương? Thất Cách Cách là người trí tuệ, làm sao lại không được sự cảnh của mình, đáng lý phải thấy hơn ai hết về hậu của chuyến đi này, Thất Cách Cách đã lấy sự trung nghiõa làm đầu, cuối cùng mang lấy tội danh phản quốc, lại đoạn tống cả hạnh phúc của đời mình, thử hỏi Thất Cách Cách vì một cái gì?
Thất Cách Cách run rẩy đôi môi nhưng Thiên Hương đã nói luôn:
- Giá như trong chỗ sấu kín nhất trong lòng của Thất Cách Cách mà không có Đức Uy thì chắc chắn tôi không bao giờ nói, chắc Thất Cách Cách cũng biết rằng tôi đâu đến nỗi như kẻ bất thông lý sự, vì thế cho nên tôi thấy Thất Cách Cách phải vì hạnh phúc chung thân mà quyết tâm chọn lựa, vì thế cho nên tôi và Mẫn Tuệ đem cả lòng thành lưu giữ Cách Cách.
Thiên Hương nói được phân nửa câu thì Thất Cách Cách cúi đầu, cho đến khi dứt câu thì nàng ngồi trở lại...
Không khí vụt như ngưng đọng, không ai nói một lời nào, cả hai đều cúi mặt, trong lòng của cả hai hình như đã dốc hết những gì u uẩn.
Thật lâu, Thất Cách Cách ngẩng mặt lên, màn sương lạnh trên mặt nàng tan mất nhường chỗ những gì thiểu não nhất trên đời, nàng nói:
- Tổ thư thư, lòng tốt của thư thư, tôi biết, chúng ta đều là thân con gái, làm sao lại chẳng hiểu nhau. Tôi cũng không có gì xấu hổ, cũng không có gì cần phải giấu, tôi có thể nói hết những gì tôi mang nặng trong lòng... Tổ thư thư, đối với chàng tôi đã sớm bị lọt vào lưới tình không làm sao vùng thoát, nhưng vì hoàn cảnh vì lập trường hai bên xa thẳm, tôi cắn răng cam chịu, có nhiều lúc lời nói đã ra đầu lưỡi, tôi đành nghẹn ngào nuốt trở vào lòng...
Nàng ngưng, Thiên Hương cũng làm thình, hình như bây giờ im lặng là quí báu...
Hồi lâu, Thất Cách Cách nói tiếp:
- Tôi hiểu đâu là nơi gởi gắm đúng theo ý nguyện cua rmình, tôi cũng hiểu như thế nào là trao thân về cho kẻ thật sự thương yêu, tôi cũng hiểu đó là tâm nguyện lớn nhất, hạnh phúc chung thân của một người con gái, tôi biết hạnh phúc chung thân của tôi đang được quyết định ngay trong chuyến đi hay ở này đây, tôi cũng biết khi đi về tôi sẽ đối diện với một cái gì, thế nhưng Tổ thư thư, hay cùng thương nhau mà xét, tôi không thể nào làm thế được đâu... tôi đành phải chui đầu vào cái bi thảm trọn đời... Chư vị thư thư thương, nhưng chắc chắn chư vị thư thư không bao giờ có một người muội muội bất trung bất hiếu, bất nghĩa...
- Cách Cách...
Tiểu Hỷ ở trong phòng bên lao ra, nàng quì xuống gục đầu lên chân

của Thất Cách Cách khóc rống.
Đức Uy, Mẫn Tuệ, Trần Ngọc Hà cũng bước ra theo, ai cũng đều cúi mặt nặng nề.
Đáng lý Trần Ngọc Hà không can dự, nhưng chữ tình buông lụy kẻ hồng nhàn, tuy không đồng hội nhưng vẫn là kẻ đồng thuyền, nàng không thể cầm được nước mắt.
Thất Cách Cách đưa bàn tay run rẩy vuốt tóc Tiểu Hỷ, một trong bốn tỳ nữ mà nàng đã xem như chị với em, nàng cười nụ cười cay xé lòng người:
- Tiểu muội muội, đừng làm như thế, lớn rồi, không sợ các chị cười sao?
Tiểu Hỷ nức nở:
- Cách Cách... không nên về, Cách Cách không nên về...
Thất Cách Cách ngẩng mặt nhìn Mẫn Tuệ:
- Dương thư thư, tình của thư thư đối với tôi, tôi sẽ ghi khắc trọn đời, thế nhưng tôi có cái khổ trong lòng tôi, mong Dương thư thư hãy lượng thứ.
Mẫn Tuệ run run:
- Thất Cách Cách, tôi mong hãy vì mình vì người, Cách Cách nghĩ lại mà đổi thay tâm ý...
Thất Cách Cách nói:
- Dương thư thư, đổi thay tâm ý thì dễ lắm nhưng khí tiết thì không làm sao đổi được. Đổi thay tâm ý là chuyện nhỏ, nhưng đổi thay khí tiết, để thành kẻ bất trung, bất hiếu, để thành thiên cổ tội nhân thì không thể xem là chuyện nhỏ, phải không?
Mẫn Tuệ cúi đầu, tất cả cúi đầu...
Thất Cách Cách quay qua, mắt nàng vừa chạm vào mắt Đức Uy là nàng vụt cúi đầu, nhưng cũng thật nhanh, nàng ngẩng mặt lên. Nàng nhìn hắn, cái nhìn nhự.. tử biệt:
- Đức Uy, đáng lý chúng ta không nên sinh ở hai chủng tộc, đáng lý hai chủng tộc Hán, Mãn đừng có chiến tranh nhưng Đức Uy, bây giờ kiếp này đã thế rồi, đành hy vọng kiếp lai sinh!
Mắt nàng ráo hoảnh, nàng để cho nước mắt chảy về tim...
Nàng quay mặt ra, nhưng nàng đứng y một chỗ. Qua một lúc lâu nàng bước ra khỏi cửa.
- Cách Cách...
Tiểu Hỷ nhào ra ôm lấy chân nàng...
Thất Cách Cách đứng khựng, nàng chậm chậm quay mặt lại:
- Đúng rồi, tôi quên. Chư vị thư thư, xin chư vị thư thư chiếu cố cho Tiểu Hỷ, từ một nơi xa, tôi vẫn cảm thấy như đây là sự chiếu cố cho

tôi. Tiểu Hỷ, ở lại với các chị đi em.
Nàng quay bước đi ra.
Tiểu Hỷ đứng phắt lên, nước mắt nàng ràn rụa nhưng giọng nàng rắn lại:
- Không, Cách Cách, tiểu tỳ cùng về với Cách Cách, có tội cùng chịu với Cách Cách, có chết cùng chết với Cách Cách.
Thất Cách Cách quay lại. Mặt nàng tái mét, thân nàng run rẩy nhưng môi nàng vẫn hé nụ cười:
- Cũng... phải, được rồi, Tiểu Hỷ, chúng ta cùng đi.
Mẫn Tuệ vụt kêu lên:
- Lý ca, hãy tiễn Cách Cách một đôi đường.
Lý Đức Uy bước tới.
Thất Cách Cách đưa tay cản lại:
- Đừng, đưa nhau ngàn dặm rồi cũng phải chia tay..
Mẫn Tuệ bước lên:
- Thất Cách Cách, cách biệt nhau lần này biết năm tháng nào gặp lại, Thất Cách Cách không để cho Lý ca nhìn thêm Thất Cách Cách đôi lần sao?
Thất Cách Cách cố hết sức nuốt vào nhưng nước mắt vẫn cứ trào ra:
- Dương thư thư, khổ như thế để làm chi!
Nàng dắt tay Tiểu Hỷ bước ra, nàng không dám quay lại.
Đức Uy chầm chậm bước theo.
Trong thư phòng, Mẫn Tuệ gục xuống bàn khóc ngất.
Tổ Thiên Hương bước lại đặt tay lên bờ vai run rẩy của cô gái họ Dương, nàng định nói lên một câu an ủi trong cơn xúc động thế nhưng nàng vừa hé miệng thì tiếng khóc cũng bật theo.
* * * Thất Cách Cách kéo tay Tiểu Hỷ im lặng bước đi.
Đức Uy im lặng theo sau, hắn cảm thấy như có một thoi đá ngàn cân đè lên lồng ngực.
Hắn nghẹn ngào, tức tối, hận vì không thể bật lên một tiếng kêu thật lớn cho vỡ tung lồng ngực, cho sụp một góc trời.
Từ thư phòng ra đến cửa chính, bình thường cũng khá dài, nhưng không biết tại sao bây giờ bỗâng nhiên như bị thu ngắn lại...
Đã tới cửa rồi, Đức Uy gom hết nghị lực bước nhanh tới kéo cánh cửa ra, từ trong hai hàm răng cắn chặt của hắn bật ra câu nói:
- Thất Cách Cách, tôi ở lại!
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Đừng đưa nữa, đưa đến đâu rồi cũng phải chia tay.
Đức Uy nói:
- Thất Cách Cách hãy bảo trọng lấy mình!

Thất Cách Cách nhìn thẳng vào mặt người yêu, ánh mắt của nàng tan nát, đoạn trường.
Thật lâu, nàng nói qua hơi mỏng manh:
- Chàng cũng phải gắng mà bảo trọng.
Tiểu Hỷ vụt quì thụp xuống dập đầu về phía Đức Uy:
- Lý gia, tiểu tỳ xin bái biệt!
Đức Uy cúi xuống:
- Hỷ muội hãy đứng lên, rán mà lo cho Cách Cách.
Vành môi của Thất Cách Cách run run:
- Đức Uy, kiếp này vô vọng, kiếp sau thiếp nguyện theo chàng.
Đức Uy nghẹn ngào:
- Cách Cách...
Thất Cách Cách mấp máy môi nhưng rồi nàng vội bước nhanh ra khỏi cửa.
Đức Uy bước tới một bước, nhưng rồi đứng lại.
Trong khoảnh khắc, Thất Cách Cách bỗng như mất hẳn thăng bằng, nàng bước loạng choạng, tay nàng bấu chặt vào vai Tiểu Hỷ.
Đức Uy vùng khép ngay cửa lại, hắn không dám nhìn theo.
Từ xa xa, vó ngựa rập rền, hình như từ biên khu đổ lại...
Ngoài cổng, phía đông thành Trường An, bụi vụt cuốn lên...Đức Uy lắc đầu:
- Tôi tin Cô nương, nếu không thì tôi không chấp nhận, không cần phải làm như thế.

Hồi 48
Tin Dữ Đến Trường An

Trường An Thành.
Được xem như là một Kinh sư thứ hai của Trung hoa suốt bao nhiêu triều đại.
Thành Trường An, ngoài đầu não trung khu về binh lực của năm tỉnh miền Tây, còn là một nơi có nhiều danh lam thắng cảnh, nhờ thế, nó cũng là nơi buôn bán làm ăn, khách thương tụ tập, cực kỳ phồn thịnh.
Nhưng trong mấy ngày liên tiếp, thành Trường An bỗng có nhiều chuyện lạ lùng.
Nhiều đoàn kỵ mã, tốp năm tốp ba ruổi về từ phương Bắc, người thì

xơ xác, ngựa thì bụi hồng nhuộm đỏ màu lông...
Dân chúng trong thành rất ít ra đường, họ nhìn nhau bằng đôi mắt nghi ngờ sợ sệt, họ dự trữ lương khô, họ cột chặt hành trang như chuẩn bị cho một cuộc thiên cư...
Tiệm ăn quán rượu thì trái lại, khách có lại nhiều hơn, nhưng không phải thứ khách danh thời đến để vui say, họ toàn là người phương xa, phần đông là khách giang hồ.
Họ tụm năm tụm ba xầm xì bàn tán, họ không nói lớn và mắt họ láo liên, không khí vô cùng bí mật đầy hăm doạ.
- Lạ lắm, toàn đạo sĩ, đạo cô...
- Có giống như hôm trước không...
- Y hệt, tiện ngang ngọt xớt. "Tử Kim Đao" mà.
- Không thấy ngoài đường?
- Không, đâu phải như lần trước, lần này chết từng chỗ kín đáo. Đàn ông đàn bà trần truồng như nhộng, đang hú hí với nhau mà!
- Sao bảo là đạo sĩ đạo cô?
- Chớ sao, vậy mới nói.
- Đạo sĩ, đạo cô mà... làm bậy với nhau.
- Trời đất, "Bạch Liên Giáo" mà, đó là chuyện cơm bữa của họ chớ đâu mới mẻ gì!
- Sao nghe nói có áo vàng nữa?
- Thì đám thuộc hạ Lý Tự Thành.
- Họ làm gì bị giết vậy hé?
- Hỏi giả bộ hoài... (giọng người nói càng thấp xuống hơn nữa) thì theo Mãn Châu chứ còn làm gì?
- Vậy còn đám áo trắng?
- Đám Hải Hoàng của "Cúc Hoa Đảo".
- Cũng theo Mãn Châu?
- Ta đã nói thành Trường An này bây giờ tất cả mọi chuyện đều cũng do một gốc ấy thôi.
Người kể chuyện ngó dáo dác rồi xổm tới như muốn kề tai:
- Nè, đừng có bậy nghe hôn, tôi có thằng em họ làm với gián điệp Mãn Châu cho biết hình như người cầm đầu của chúng tại Trường An bị tội...
- Ủa, nghe nói người ấy là một cô gái Hoàng Tộc Mãn Châu tài ba quyền thế dữ lắm mà!
- Người dưới còn người trên chớ. Nghe nói còn một người "cộm" lắm, cũng có mặt tại Trường An rồi, "Cửu Vương Gia" lận nghe.
Như để đáp lại sự tiết lộ "thân tình", người nghe dòm quanh rồi thấp giọng:

- Nè đi rồi.
- Ai?
- Dương Đô Đốc.
- Đi đâu?
- Nghe nói nửa đêm có mật chỉ. Hình như mặt trận miền Bắc nguy lắm. Không biết có giữ nổi Trường An hay không?
- À nè, có biết người cầm đầu gián điệp Mãn Châu bị tội gì không?
- Nghe nói tư thông với một nghĩa sĩ Minh Triều, người đó tên là Lý Đức Uy, con nuôi của "Ngân Bài Lệnh Chủ" Bố Y Hầu, quyền thế dữ lắm, nghe nói Dương Đô Đốc giữ được Trường An và năm tỉnh miền Tây nầy mấy lúc nay nhờ người ấy đó.
- Dương Đô Đốc đi thình lình như vậy ai lo ở đây he?
Cả quán vùng im bặt, bên ngoài vó ngựa khua rập, một tốp kỵ sĩ đổ ngay trước quán.
Tiếng bước chân trên những đôi ủng cao tới gồi nặng nề và những thanh đao sáng loáng bên mình của họ mang theo vào quán một không khí hơi khó thở, thực khách lo đứng dậy trả tiền rồi lật đật bước ra ngay.
Còn lại những người hiếu kỳ, lỳ lợm vẫn ngồi lại, nhưng họ cắm đầu ăn uống, họ làm việc bằng hai lỗ tai.
Đêm đã về khuya, từ phía sau "Cựu Hoàng Cung" nơi mà gai gốc mọc cỏ hoang ngập lối, chợt vang lên nhiều tiếng rú, đàn ông cũng có, đàn bà cũng có, tiếng rú ngắn ngủn nhưng kéo dài từ chỗ này sang chỗ khác y như đường đao bay thật nhanh và "tiện" ngã nhiều người cùng một lúc ở khoảng cách xa nhau.
o O o Dương Mẫn Tuệ đã lau khô nước mắt, thế nhưng mí mắt của nàng hãy còn đỏ hoe.
Lý Đức Uy bước vào, hắn nói bằng một giọng bình tĩnh lạ lùng:
- Dương muội, đói quá rồi.
Tổ Thiên Hương liếc hắn bằng tia mắt vừa cảm thông và kính phục, nàng nói:
- Người làm của tiểu muội đã phân ra cả rồi, để tiểu muội đi làm cơm.
Trầm Ngọc Hà nói:
- Tôi biết làm để tôi phụ với Tổ cô nương.
Hai người đi rồi, Dương Mẫn Tuệ bước lại gần hỏi Lý Đức Uy:
- Sao không tiễn nàng một khoảng xa xa?
Với tay lên kệ sách, cầm lật lật trên tay, Đức Uy đáp:
- Tôi thấy không cần như thế.
Xếp quyển sách lại đặt trở lên kệ, giọng Đức Uy thật thấp:
- Tiểu muội, ngu huynh đâu phải thần thánh gì, nhưng hiện tại trong

mình còn trách nhiệm quá nặng nề, không thể nào làm khác hơn được nữa!
Trầm ngâm một lúc khá lâu, Mẫn Tuệ ngẩng mặt lên nói:
- Thật không hiểu tại sao trời lại khiến cho anh đến Trường An, nỗi vui thì ít mà nỗi buồn quá nặng!
Đức Uy làm thinh, hắn qua mình ngồi trở xuống ghế lặng lờ...
o O o Cơm vừa xong là Lăng Phong đến. Người thanh niên ưu tú của "Cùng Gia Bang" mang đến hai tin:
Thứ nhất, đoàn nhân Mãn Châu đã rời Trường An đi về hướng về Tây Nam, hắn đi theo mãi đến tận Hàm Dương mới xác định và trở lại.
Tin thứ hai là chỉ thị từ tổng đàn "Cùng Gia Bang" bảo Phân Đường Trường An phải tìm cho kỳ được "Tử Kim Đao" La Hán để đòi cho xong món nợ mà hắn đã gia hại anh em "Cùng Gia Bang" hôm trước.
Ngồi im lặng nghe Lăng Phong nói, hình như cái tin sau làm Lý Đức Uy chú ý, hắn nói:
- Lăng huynh đệ, chỉ thị của tổng đàn thì do báo cáo trước của Phân Đường, riêng thơ của tôi thì chưa tới nên tổng đàn chưa phúc đáp, vậy Lăng huynh đệ hãy về nói lại, bảo rằng tôi yêu cầu Đào Đường Chủ nán lại vài hôm rồi sẽ thi hành chỉ thị.
Lăng Phong cúi mình:
- Thiếu hiệp đã dặn thế thì nhất định Đào Đường Chủ và anh em đều sẽ tuân theo.
Đức Uy gật đầu:
- Đa tạ Lăng huynh đệ, còn về tin thứ nhất thì huynh đệ thấy thế nào?
Lăng Phong đáp:
- Chuyện trọng đại quá nên tại hạ không dám phỏng đoán.
Mẫn Tuệ vụt hỏi:
- Lăng thiếu hiệp có thấy Thất Cách Cách không?
- Lăng Phong trố mắt:
- Thất Cách Cách?
Biết Lăng Phong không hay việc Thất Cách Cách không chịu ở đây, nên Mẫn Tuệ nói cho hắn biết chuyện nàng cương quyết trở về với Mãn Châu dầu có đền tội chết cũng không chịu ở, vì nàng đã là Hoàng Tộc Mãn Châu mà lại mang trọng trách trong mình, chuyện tư giao giữa nàng và Lý Đức Uy không thể xoá được giới tuyến.
Lăng Phong lắc đầu:
- Không thấy, đoàn người của họ nhiều cổ xe lắm, mà xe nào cũng mui phủ bít bùng, chắc Thất Cách Cách ngồi trên một trong những cổ

xe ấy.
Mẫn Tuệ hỏi :
- Các hạ theo đến Hàm Dương?
Lăng Phong gật đầu :
- Qua khỏi Hàm Dương thấy chúng rẽ về hướng Tây Nam và tôi trở lại.
Mẫn Tuệ quay hỏi Đức Uy :
- Lý ca, phải chăng chúng triệt binh?
Đức Uy trầm ngâm :
- Cũng có thể, nhưng có điều lạ là không lẽ chúng lại đi không về rồi, lại buông bỏ Trường An và Tây Ngũ Tỉnh như thế hay sao?
Mẫn Tuệ nói :
- Chúng đã bị thất bại quá nhiều, hao tổn quá nhiều.
Đức Uy nói :
- Cũng mong như thế, tuy nhiên, sự việc trọng đại, chúng ta có những chứng cứ thiệt chắc chắn rồi mới dám quyết đoán.
Tự nhiên là Lăng Phong phải có đủ chứng cứ như Đức Uy vừa nói, vì chính hắn cũng thấy vấn đề trọng đại, hắn từ giã lui ra.
o O o Sáng ngày thứ hai, Lăng Phong lại mang đến hai tin :
Thứ nhất, đã có chỉ thị tiếp của tổng đàn "Cùng Gia Bang", ra lịnh cho Phân Đường Trường An huỷ bỏ hiềm thù với "Tử Kim Đao" La Hán, để cùng chung lo đại sự. Tất cả mọi việc đều phải theo ý kiến cua Lý Đức Uy.
Thứ hai, tất cả người của Mãn Châu quả nhiên triệt thoái, không những trong ngoài thành Trường An mà cho cả những vùng phụ cận chúng cũng không lưu lại một người nào.
Cả hai tin đó đều là tin vui, một là nội bộ của nghĩa sĩ giang hồ không vì chuyện nhất thời bị mê loạn của "Tử Kim Đao" La Hán mà làm cho sứt mẻ, nhất là về tin triệt thoái của Mãn Châu thì lại càng là tin khiến cho bất cứ ai cũng phấn chấn tinh thần.
Cái mối nặng trĩu bên lòng những người ái quốc bấy lâu nay tại Trường An là đoàn quân gián điệp hùng hậu của Mãn Châu mua chuộc đám thế phiệt mạnh nhất trong giang hồ để mưu đồ khuynh đảo, uy hiếp Tây Ngũ Tỉnh, trong khi tại biên thùy miền Bắc đại quân của chúng ào ạt tràn sang. Cái thế "lưỡng đầu thọ địch" đó đã làm cho triều đình và đám nghĩa sĩ giang hồ ăn ngủ không yên.
"Cùng Gia Bang" là số người có khả năng thu lượm tin tức nhiều nhất và chắc nhất, tin của họ đưa ra thì toàn chuyện không hề sai suyển.
Như vậy chuyện nặng như cục đá treo trong tim được xem như đã

vứt ra, không biết nó được bao lâu, nhưng cũng như những người làm một công việc nặng nhọc suốt ngày, họ phải có thì giờ xã hơi, nếu không, trên đời chắc chắn không còn ai sống nổi.
Đêm tối đó Tổ Thiên Hương làm một buổi tiệc khá là thịnh soạn.
Là một cô con gái nhà phú hộ địch quốc, nhưng vốn là một người rất chuộng nữ công, bởi thế tuy chưa từng cực khổ, nhưng với một bữa cơm ngon lành nhất định là nàng rất đảm đang, huống chi bên cạnh nàng còn có Trầm Ngọc Hà, Dương Mẫn Tuệ, hai người này không thể một mình làm nên, nhưng vẫn phụ vào công việc lặt vặt mà bất cứ người thợ giỏi nào không thể thành công được một mình.
Trên bàn có thêm một bầu rượu để cho có vẻ gọi là "khánh chúc".
Cả bốn người bây giờ coi như tạm gác bỏ mọi vấn đề ưu tư, họ cùng ngồi vào bàn bằng tất cả vẻ mặt của sự hân hoan ở trong lòng.
Trần Ngọc Hà từ khi lìa Bạch Liên Giáo, được sự thương yêu thật tình của Mẫn Tuệ và Thiên Hương, bao nhiêu cái gì nhơ nhớp của bọn Bạch Liên Giáo tạo ra cho nàng kể như đã hoàn toàn rửa sạch.
Rượu tuy chỉ có một bầu nho nhỏ, nhưng vì không quen uống, phần vì sự vui mừng về tình hình cộng với lòng thương nhớ Thất Cách Cách, đã làm cho Thiên Hương và Mẫn Tuệ cũng có phần chếnh choáng.
Cả hai cùng với Trần Ngọc Hà, sau khi tiệc tàn, cùng đưa nhau vào phía hậu phòng, đó là chỗ dành riêng cho ba người con gái, chỉ có Lý Đức Uy là ở phía ngoài.
Cả một tư dinh của một Đô Đốc, thống lãnh toàn quân vụ miền Tây, bây giờ chỉ có bốn người, chỉ nghe qua cũng đủ thấy là hiu quạnh, nhưng thực sự thì khi còn Dương Đô Đốc ở đây, ngoài những tên cận vệ và đám quân sĩ gìn giữ bên ngoài, trong thơ phòng của ông ta cũng không bao giờ thấy ồn ào, cuộc sống của vị võ quan này thật là đạm bạc, kẻ hầu người hạ không có mấy người, tỳ thiếp cũng không.
Có thể nói là Dương Tông Luân là vị quan có cuộc sống đơn sơ nhứt của triều đại nhà Minh, ngoài một Bố Y Hầu đã lui về ẩn dật.
Giá như trong tay không nắm quyền binh của một Hữu Quân Đô Đốc thì ông ta không khác một vị chân tu là mấy.
Bây giờ thì chỉ có một mình Lý Đức Uy tại thơ phòng.
Hắn không uống rượu bao nhiêu, hơi rượu chưa có gì làm cho buồn ngủ mà hắn cũng chưa muốn ngủ.
Tình hình về ngoại xâm nội loạn tại Trường An đã lắng dịu, nhưng lòng hắn vẫn nằng nặng...
Chuyện tâm tình là một vấn đề làm cho không ai khỏi ray rức về đêm, thêm vào đó, tin tức về Dương Đô Đốc vẫn chưa thấy đưa về.

Bỗng lúc đó có người đưa tin là Lăng Phong bên Cùng Gia Bang sang cần gặp.
Lăng Phong vào gặp Đức Uy, hai người to nhỏ hồi lâu, lâu lâu lại thấy Đức Uy biến sắc.
Lát sau Lăng Phong vừa về thì Mẫn Tuệ bước vào, nàng hỏi:
- Ai vừa đến gặp Lý ca đó?
Đức Uy đáp:
- Lăng Phong vừa tới.
Mẫn Tuệ nhướng mắt:
- Thế mà chúng tiểu muội trên này lại không hay..
Đức Uy nói:
- Hắn cho tin bọn Mãn Châu đã đóng quân ở phía Bắc kinh thành, hình như chúng có một mưu định gì đó, thế nên ngu huynh phải thân hành đi xem sao.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Lý ca định bao giờ mới khởi hành?
Đức Uy đáp:
- Đi ngay bây giờ.
Mẫn Tuệ ngạc nhiên:
- Sao lại gấp thế? Sáng mai không được sao?
Đức Uy lắc đầu:
- Dụng binh là thần tốc, trong trường hợp này lại càng phải gấp hơn vì sự an nguy chưa có gì bảo đảm, trễ đi nửa giờ là chuyện không thể nào cứu vãn.
Mẫn Tuệ nói:
- Chúng đang đi thì có gì cần phải xem xét, có thể dừng lại để tạm nghỉ, thế tại sao Lý ca không cho anh em "Cùng Gia Bang" tiếp tục theo dõi rồi sẽ định sau?
Đức Uy lắc đầu:
- Cứ theo Lăng Phong, thì không phải như thế, xem tình hình thì không giống có tạm nghỉ chân. Vả lại chúng đột ngột triệt thoái khỏi Trường An đã làm một vấn đề đáng nghi ngờ, nếu không đến tận nơi quan sát thì khó mà đối phó, một khi âm mưu của chúng bung ra.
Nói xong là hắn đứng lên.
Mẫn Tuệ vội hỏi:
- Bao giờ thì Lý ca trở lại?
Đức Uy đáp:
- Tôi cũng định nói để chư muội yên tâm, nếu có phát hiện được gì thì có lẽ mất đôi ba hôm.
Mẫn Tuệ nói:

- Chúng quá đông lại thêm có bọn Cúc Hoa Đảo cùng đi, trong tình thế đó Lý ca phải hết sức cẩn thận mới được...
Đức Uy cười:
- Ngu huynh đã có dự liệu rồi, chuyện đó không ngại lắm, vì đối với chúng, mình chỉ cần dùng trí chớ không dùng sức, vả lại nếu cần thì chạy chớ dại gì lại để cho chúng bắt được hay sao.
Mẫn Tuệ, Thiên Hương và Trần Ngọc Hà cùng cười, thật ra thì họ biết đó là lời nói thật.
Một khi mà Đức Uy định chạy thì nhất định chúng cũng không làm gì được chàng.
Đức Uy trầm ngâm một chút rồi nói tiếp:
- Trường An hiện tại xem bên ngoài thật là yên ổn, ẩn chứa nhiều bất trắc, nhất là không thấy bọn Lý Tự Thành động tịnh, điều đó càng khiến cho mình đáng phải lo âu, khi không có mặt ngu huynh chư muội phải hết sức đề phòng, nếu không có gì cần thì tốt hơn hết là Dương muội nên triệt để áp dụng "Sanh Khắc Mai Phục" để cố thủ Đô Đốc Phủ chớ đừng nên khinh động.
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Tiểu muội biết, tại Trường An bây giờ cái yên tịnh có vẻ bất thường lắm, chúng tiểu muội không bao giờ bất ý đâu...
Đức Uy gật đầu:
Thật ra thì chỉ cần đề phòng cho đến mức tối đa, chớ ngay bây giờ thì còn có "Cùng Thần" Mông lão và "Tử Kim Đao" La hán cùng với Triệu Nghê Thường đang bí mật hổ trợ, chuyện ấy xảy ra chắc cũng không đến nỗi gấp trong vòng năm mười bữa gì đâu.
o O o Đồng Quan.
Trải qua không biết bao nhiêu triều đại từ trước đến nay, Đồng Quan vẫn là nơi hiểm địa.
Từ Linh Đài về hướng Tây, Đồng Quan toa. lạc xeo xéo phương Đông, từ Sơn Hào chạy dọc về Tây vòng qua Đồng Tân bao hết phía Nam thì gọi là Hàm Cốc. Cả một vùng rộng lớn như thế mà toàn là địa khu hiểm trở, các nước đánh nhau từ cổ đại đều ngán Đồng Quan, nơi đó vào đã khó, mà ra cũng không phải dễ.
Ngày xưa, Hớn Bát Công đã đánh lần vào Hàm Cốc, mà chỉ đánh Võ Quan, rồi khi từ Quang Trung đánh vào thì lại phá Tam Tần chiếm lấy Hàm Dương, làm cho binh của Hạng Võ đại bại, trong hai trận đó đủ nói lên thế Đồng Quan hiểm địa.
Lý Đức Uy chấp tay sau đít đứng bên bờ phía Bắc, nhìn thẳng ra giang khẩu, quần áo bám đầy lớp bụi đỏ đường xa.
Bên kia bờ là một bến đò nổi tiếng:

Bến Phong Lăng.
Nó là một trong năm bến lớn dọc dãy Hoàng Hà.
Bến "Phong Lăng" là một hợp lưu của Vị Hà và Đồng Thủy, nơi đây có một cái vịnh thật gấp, nước tuôn xoáy mạnh, qua sông thật khó khăn.
Đáng lý những chổ như thế người ta không dựng bến đò, nhưng vì địa thế giữa hai vùng Tân Thiểm quá ư cần thiết nên từ ngày xưa đến nay không ai có thể nghĩ đến thay đổi khác hơn.
Tất cả những người lái đò nơi bến này chỉ cần dũng mãnh, cần giỏi về bơi lội để có khả năng bảo đảm cho khách qua sông, chớ không như ở những bến khác, những khúc sông phẳng lặng mà lái đò là những cô gái xinh tươi để cho thi nhân cảm tác.
Nhìn qua phía bên kia, Đức Uy thấy có phần vắng vẻ, nơi đây, bây giờ chỉ lưa thưa một số thuyền chài lưới và một vài ngôi lều tranh sơ sài dành cho khách qua sông tạm dừng chân giải khát thế thôi.
Quan sát một lúc khá lâu, Đức Uy quay lại hỏi Lý Hoá Nghĩa:
- Tại đây phải không?
Hai người đứng cách bến đò còn độ hơn mười trượng, trên một cái bãi khá sạch, dấu cát phẳng lỳ, có lẽ vì những bàn tay chài lưới và nước dâng lên xuống đã xoá mờ dấu giao tranh chỉ cách đó mấy hôm.
Nhưng thi thể của kẻ chết trong trận này đâu phải ít, không lẽ họ đã bị cuốn theo dòng nước?
Trầm ngâm một lúc, Đức Uy nói:
- Đi, chúng ta lại bến đò xem sao.
Khi còn cách bến chừng vài trượng là đã có hai tên đại hán trung niên đon đả đón mời:
- Nhị vị khách quan, xin mời vào lều ngồi nghỉ chân một lát, thuyền qua sông sẽ trở lại ngay.
Đức Uy lắc đầu:
- Tôi không có qua sông, tôi đến để hỏi thăm một chuyện thôi. Mấy hôm nay nhị vị có ở đây chớ?
Người đại hán chèo đò vội nói:
- Có, có... chẳng hay khách quan muốn hỏi chuyện chi? Hỏi thăm bạn hữu sang sông à?
Đức Uy lắc đầu:
- Không, trước đây hai ngày, tại bến đò này có hai tốp giao đấu với nhau...
Đức Uy chưa nói dứt câu là gã lái đò đã biến sắc, hắn lắc đầu quầy quậy...

- Cái... cái đó thì tôi không được biết, lúc chuyện xảy ra tôi không có ở đây.
Đức Uy nói:
- Không có ở tại đây, nhưng nhị vị có biết chuyện xảy ra từ lúc nào không?
Một tên ngồi ngậm miệng, xem chừng dáng sắc của hắn thật vô cùng sợ sệt, một tên thì có vẻ lém lỉnh hơn, hắn nói:
- Không có mặt ở đây, nhưng... nhưng khi về có nghe người nói lại.
Đức Uy hỏi:
- Nhị vị nghe như thế nào?
Tên lái đò nói:
- Người thuật chuyện ấy đã qua sông rồi, sợ bữa nay hắn chưa trở lại... hắn thuật cũng không rõ lắm... Khách quan nghĩ coi, chúng tôi nhờ vào bến đò này mà độ bồ khẩu, sống cơ sống cực, chuyện giang hồ đâu có dám nghe, dám biết.
Đức Uy điềm đạm mỉm cười:
- Các người khéo nói thì thôi, chúng tôi là người của công môn, hôm rồi đám giang hồ đánh nhau có làm hại đến một vị quan nhân, chúng tôi đến đây để điều tra tự sự, theo tôi thấy thì tất cả người sống trên khoảng sông này, bất cứ nghề gì cũng khó mà tránh khỏi quan nha.
Tên lái đò càng xanh mặt:
- Oan lắm... tội nghiệp chúng tôi, xin quan nhân rộng xét, chúng tôi là bá tánh thiện lương, suốt đời ông đến đời cha, đều sống nhờ vào khoảng sông này...
Đức Uy chận hỏi:
- Đã là thiện lương bá tánh thì không bao giờ che dấu cho bọn đạo tặc phải không?
Tên lái đò phát run:
- Nhị vị quan nhân rộng xét... thật tình chúng tôi không biết.
Đức Uy nói:
- Tôi tin các người, chỉ có điều tôi vốn là công sai, tôi cũng sống nhờ công môn, cũng như các người sống nhờ vào bến đò này vậy, vì thế chúng tôi không thể không đưa các người về phủ đường, vậy có gì cần kêu oan, thì xin các người chờ về đến phủ đường rồi sẽ tính.
Và quay qua Lý Hoá Nghĩa, Đức Uy ra lịnh:
- Dẫn họ đi.
Biết đó là cách doa. cho họ nói, nên Lý Hoá Nghĩa càng làm hùm làm hổ bước tới chụp lấy vai tên lái đò một cái thật mạnh...
Tên lái đò vội quì thụp xuống nói lia:
- Tôi nói... xin để cho tôi nói....

Đức Uy dịu giọng:
- Nói đi, nói rồi ta sẽ tha cho.
Tên lái đò nói:
- Hôm đó, sau khi chuyện xảy ra một chút, có một người áo vàng đến đây dặn nếu có người đến hỏi thì bảo vào thành, đến ngay khách điếm Vân Tập hỏi người họ Đinh.
Đức Uy hỏi:
- Có thấy bọn áo vàng đó đi về đâu không?
Tên lái đò đáp:
- Không thấy, chúng tôi sợ đến muốn ngất xỉu thì làm sao thấy họ đi đâu...
Có thể đó là câu nói thật.
Đứy Uy bảo:
- Thả hắn ra.
Biết không thể hỏi gì hơn nữa được vì tên lái đò cũng chỉ biết đến mức đó thôi nên Đức Uy dẫn Hoá Nghĩa vào thành.
o O o Con đường lớn phía Đông thành Đồng Quan quả đúng như người ta đồn đãi, đó là khoảnh đất đã làm nghiêng ngữa toà thành. Gần như mọi tiệm buôn lớn, quán rượu lớn và nhà giàu lớn đều tập trung vào con đường đó.
Gần ngoài đầu đường, tiệm thuốc "Phục Thái", cách đó một khoảng là hiệu buôn "Đồng Thịnh", chính giữa khoảng đó là một khuông đất trống, cây cỏ um tùm.
Trên khoảng đường được gọi là "giàu có" giữa thị thành mà lại có khoảng đất bỏ trống cho cỏ xanh lên như thế thật quả là lạ mắt, thế nhưng không có một ai cho là lạ vì chính giữa khoảng đất trống ấy còn có một cây hoè thuộc vào hàng cổ thụ, dưới gốc cây hoè lớn đó lại có một cái lỗ khoét sâu vào nửa thân cây, thường thường người ta gọi đó là bộng cây, nhưng bộng cây này rất đặc biệt, không phải đặc biệt vì hình thù quái mà là đặc biệt về nguồn gốc của nó.
Thường thường những cổ thụ dễ có bộng, vì cây lâu đời bị khô, bị sâu cây ăn thủng một chổ nào đó, rồi nước mưa thấm mục lần thành bộng, còn bộng cây hoè này thì không phải như thế. Người ta truyền thuyết rằng thời Tam Quốc phân tranh, hồi "Mã Siêu Phục Hận" đã rượt Tào Tháo chạy đến đây, Tào Tháo chạy lanh quanh xung quanh cây hoè và mũi thương của Mã Siêu đâm trúng gốc cây, nhờ đó mà Tào Thừa tướng được một phen chết hụt, cởi áo, vứt râu chạy tuốt.
Nhưng đó thuộc về truyền thuyết, ngoại sử cũng có ghi, ai cũng có nghe biết, nhưng văn và chuyện có hay không thì không một ai dám chắc. Người ta gọi cây hoè đó là "Hoè Thương", vì... nghe đâu sau

khi về tới chỗ an nhàn, Tào Thừa tướng đã hạ sắc chỉ phong cho cây hoè lên ngang hàng vua chúa.
Khách điếm "Vân Tập" cách "Hoè Vương" chừng một đỗi, chỗ tương đối rất là dễ kiếm.
Vừa ngoặc qua đầu đường lớn của phía Đông thành thì đã thấy bảng hiệu.
Lý Đức Uy và Lý Hoá Nghĩa vừa bước vào chỗ quày hàng vừa hỏi:
- Tôi muốn kiếm người họ Đinh?
Tên tiểu nhị đứng kế bên không đáp, nhưng sau lưng hắn có người lên tiếng:
- Họ Đinh đây.
Lý Đức Uy quay lại thấy nơi dãy hành lang có một gã trung niên cao ốm, hắn có bộ mặt dài như mặt ngựa, đôi mắt ti hí nhưng sáng ngời ngời, nơi lưng hắn, bên trong chiếc áo choàng có một vật ló ra cồm cộm, hình như đó là binh khí.
Lý Đức Uy nhìn hắn thật nhanh và hỏi lại:
- Các hạ họ Đinh?
Gã mặt dài cũng quan sát Lý Đức Uy thật nhanh và trả lời:
- Họ Đinh là họ của tôi, nhưng không biết nhị vị tìm người họ Đinh có phải là tôi không thôi?
Đức Uy nói:
- Cái đó lại càng cần xem các hạ Ở đây đợi người từ đâu đến?
Gã mặt dài gật đầu:
- Đúng, nhị vị từ đâu đến?
Lý Đức Uy đáp:
- Trường An.
Gã mặt dài cười:
- Như vậy là đúng rồi, chính tôi cũng đang đợi người ở Trường An. Xin mời, mời ra ngoài đây nói chuyện ổn hơn.
Nói xong hắn bỏ đi thẳng ra phía sau dọc theo dãy hành lang.
Không một chút do dự, Lý Đức Uy bước theo ngay.
Dọc theo dãy hành lang là những phòng nối tiếp nhau, gã mặt dài bước đến gian đầu ở phía trong.
Chủ khách vừa vào xong là gã mặt dài đóng ngay cửa phòng lại và hỏi:
- Nhị vị cho biết quý danh?
Lý Đức Uy đáp:
- Chúng tôi đều là họ Lý, Đô Đốc đại nhân có bình yên không?
Như không nghe câu hỏi, gã mặt dài cười nói:
- À... thì ra nhị vị cũng họ Lý, nhưng chẳng hay nhị vị thuộc nha môn

nào ở Trường An?
Lý Đức Uy đáp:
- Chúng tôi đều là Hộ Vệ tại Đô Đốc phủ.
Gã mặt dài lại "a"ø một tiếng nữa:
- Nhị vị là "Hộ Vệ" Đô Đốc phủ? Hừ như vậy xem chừng tôi đã uổng công chờ đợi.
Thật là thất vọng!
Đức Uy hỏi:
- Các hạ chẳng phải đợi người ở Trường An đến sao?
Gã mặt dài đáp:
- Tự nhiên là đợi người ở Trường An, nhưng không phải đợi "Hộ Vệ" của Đô Đốc phủ.
Đức Uy điềm đạm mỉm cười:
- Ý của các hạ tôi biết, nhưng tôi có thể cho các hạ biết rằng chức "Hộ Vệ" của tôi không giống như những Hộ Vệ khác, vì tôi có quyền đại diện Đô Đốc đại nhơn để giải quyết mọi việc, không phân biệt chuyện lớn hay nhỏ. Nghĩa là tôi có thẩm quyền hạ "Tướng Lịnh".
Gã mặt dài cười:
- Các hạ nói hình như hơi "lớn", tôi chưa bao giờ nghe một "Hộ Vệ" lại có quyền hành như thế.
Đứy Uy nói:
- Chắc người của chư vị biết trong Đô Đốc phủ có một người mang "Ngân Bài Lịnh" chớ? Người đó là tôi.
Gã mặt dài bắt đầu chú ý, nhưng hắn vẫn không có vẻ tin, hắn nói:
- Thật thế sao? Tôi không thấy có chút gì đáng gọi làm tin được cả.
Móc “Ngân Bài Lệnh” đưa ra, Đức Uy nhướng mắt:
- Có thể tin được chớ?
Gã mặt dài hơi đổi sắc, môi hắn điểm nụ cười gian xảo:
- Đúng, đúng, như vậy là được rồi, các hạ mang “Ngân Bài Lịnh” thì tôi tin rằng chắc chắn có quyền, tôi tin các hạ có quyền thay mặt Dương Tông Luân để bàn mọi sự.
Xin thỉnh ngồi chơi một chút, tôi sửa soạn xong là mình sẽ lên đường.
Nói xong, hắn đứng lên bước lại phía bên giường.
Đức Uy đưa tay cản lại:
- Khoan, chúng ta sẽ đi đâu?
Gã mặt dài cười hì hì:
- Tại hạ chỉ là kẻ vâng lịnh ở đây để đón người, nhiệm vụ chỉ có thế thôi, không có tư cách nào để nói bất cứ chuyện gì, tôi sẽ đưa các hạ đến người có thẩm quyền nói chuyện, có thẩm quyền quyết định.

Đứy Uy nói:
- Tại đâu?
Gã mặt dài lại cười:
- Đừng vội, chờ đến nơi là biết ngay.
Đức Uy làm thinh không nói nữa. Hắn biết nói thêm là vô ích vì rất khó lòng chủ động.
Tên mặt dài bước lại bên giường sửa soạn, hắn cho hành lý vào một gói quảy ngược lên vai cười nói:
- Đi, tại hạ xin dẫn đường.
Hắn bước nhanh ra cửa.
Lý Hoá Nghĩa đưa mắt hỏi ý. Đức Uy nói nhỏ:
- Bây giờ khó có hành động nào khác được, chúng trong tối, mình ngoài sáng. Đô Đốc đại nhơn lại còn trong tay chúng, mình không thể hành động khác được.
Vừa nói vừa đi theo ra cửa.
Hai người ra khỏi cửa thì thấy gã mặt dài đứng bên một cỗ xe ngựa, trên xe có một gã đánh xe mặt thẹo.
Gã mặt dài nói:
- Nhị vị lên xe sẽ được đưa đến nơi. Đến đây là hết nhiệm vụ của tại hạ, Tại hạ xin cáo lui.
Hai người lên xe thì cổ xe lao đi vùn vụt. Một hồi lâu sau cổ xe dừng lại dưới chân một quả núi.
Từ xa có hai người áo vàng bước lại.
Hai người ấy đến sát bên xe là Lý Đức Uy vụt nhớ đến Lệ Tam Tuyệt và vị "chủ nhơn" của hắn. Hai người này có lẽ cũng trong hàng "Đệ Nhất Kiếm Sĩ" của Lý Tự Thành.
Xe ngừng vững lại là tên mặt thẹo đánh xe nhảy xuống. Hắn nhảy thật gọn và bộ pháp đó cũng không phải là bộ pháp của những gã chuyên đánh xe mướn ở thị thành mà người ta thường thấy. Những tên đánh xe chở mướn thông thường, chỉ giỏi về đánh xe chớ không thể có được bộ pháp cao như thế ấy.
Hắn nhảy xuống xe, mặt hắn hất về phía Đức Uy, giọng hắn cũng lạnh băng:
- Đã đến nơi. Ở đây sẽ có người khác tiếp, hai người hãy xuống xe.
Câu nói có tánh cách thật dứt khoát. Hắn muốn tỏ ra rằng hắn không còn nhiệm vụ và cũng không muốn ai hỏi đến hay nói gì thêm.
Lý Đức Uy và Lý Hoá Nghĩa xuống xe.
Hai tên áo vàng chỉ dòm qua rồi quay mình đi trở vào trong núi không nói một tiếng nào.
Gã đánh xe lại nói:

- Hãy theo nhị vị ấy, người mà các người muốn gặp ở trong đó.
Không biết có trường hợp đối với hạng người nào, hoặc vợ hoặc con, hắn có giọng nói khác hơn hay không thì không biết, chớ từ khi bắt đầu lên xe cho đến bây giờ, hắn chỉ nói gần như "cố gắng" cho đủ ý thế thôi.
Thật họ "sắm" ra những con người dị kỳ.
Đức Uy khẽ vòng tay:
- Đa tạ.
Hắn ra hiệu cho Lý Hoá Nghĩa theo mình.
Tiến vào sơn khẩu, hai tên áo vàng cũng chẳng hề quay lại, họ đi song song với nhau, họ đi dáng đi thật nhẹ nhàng, thật vững, họ đi thẳng lên dốc núi.
Đức Uy tăng thêm cước bộ bám riết theo sau.
Lý Hoá Nghĩa bước trờ tới ngang hàng hỏi nhỏ:
- Lý gia, chắc có Đô Đốc đại nhân ở tại đây sao?
Đức Uy lắc đầu:
- Không thể chắc được, nhưng cũng mong thế. Cho dầu có chắc hay không, hoặc ở nơi khác, ta cũng cố tìm cách gặp mặt cho được.
Hai tên áo vàng đi càng nhanh, Đức Uy và Lý Hoá Nghĩa bước nhanh, chỉ trong khoảnh khắc họ đã lên tới lưng chừng núi và hai gã áo vàng rẽ vào một con đường hẹp quanh co. Cứ quanh qua lộn lại một lúc lâu, trước mặt, là trước một vách núi chắn ngang có một ngôi nhà mát cất theo lối Bát Giác Đình.
Nơi đây, đất bằng và rộng, chung quanh ngôi nhà có trồng hoa kiểng trông rất tao nhã.
Trong nhà mát đã ngồi sẵn một người, một lão già áo vàng, thân hình ốm nhách, mắt sáng mày dài, nhìn qua đã thấy lộ ngay cơ trí đầy trong óc lão.
Sau lưng lão già áo vàng này còn có hai tên ăn vận giống nhau mà cho đến khí sắc trầm trầm cũng y như đúc.
Hai tên áo vàng dẫn đường đứng vòng tay cúi đầu trước sân đình, họ cùng nói rập lên:
- Khải bẩm Tướng gia, người Trường An đã đến.
Bằng tất cả dung cách kiêu ngạo nhất trên đời, lão già áo vàng ừ nho nhỏ trong miệng, nhưng lão ta không hề nhướng mắt lên.
Lý Hoá Nghĩa bấm nhỏ:
- Thật là lớn lối.
Đức Uy "suỵt":
- Đô Đốc còn trong tay chúng, mình phải hết sức ẩn nhẫn.
Chờ cho Đức Uy tới gần, tên dẫn đường quay lại nói:

- Hãy đến bái kiến, đây là Thừa Tướng của ta.
Đức Uy bước tới vòng tay:
- Trường An "Đô Đốc phủ" Lý Đức Uy xin tham kiến Thừa Tướng.
Lão già áo vàng nhìn Đức Uy bằng tia mắt nghiêng nghiêng:
- Ngươi là người chấp chưởng "Ngân Bài Lịnh"?
Đức Uy đáp:
- Phải, tôi đang chấp chưởng "Ngân Bài Lệnh".
Lão già áo vàng nói:
- Để gọi là có nghĩ đến "Ngân Bài Lịnh" ta cho ngươi có một chổ ngồi, ngồi đi.
Đức Uy vòng tay:
- Đa tạ Thừa Tướng.
Hắn bước vào ngôi nhà mát, ngồi đối diện chủ nhân.
Lão già dừng tia mắt ngay mặt Đức Uy, giọng lão từng nhát một:
- Ta không thích dài dòng và chắc ngươi cũng đang sốt ruột, vậy thì ta nói thẳng, trước hết, ta hỏi, ngươi có đủ tư cách thay mặt Dương Tông Luân để giải quyết vấn đề không?
Đức Uy đáp:
- Bất luận lớn hay nhỏ, bằng vào "Ngân Bài Lịnh" tôi có đủ toàn quyền.
Lão già áo vàng gật đầu:
- Tốt, ta nói, hãy dâng hiến Thiểm Tây, ta sẽ thả Dương Tông Luân.
Đức Uy nói:
- Thừa Tướng, Dương Đô Đốc là một vị đại thần được "thác thổ phong cương".
Lão già áo vàng chận ngang:
- Ta biết, và chính vì thế nên ta mới dụ hắn ra khỏi Trường An để bắt.
Đức Uy nhướng mắt:
- Thừa Tướng dẫn dụ?
Lão già nhếch môi:
- Ngươi không tin à? Chắc ngươi cho rằng chuyện "mật chiếu" là chuyện thật? Ta cho ngươi biết, tên Thái Giám Tào Hoá Thuần là do người của ta giả dạng, còn họ Tào thật chưa hề ra khỏi Kinh Sư.
Đức Uy nhướng nhướng mắt định nói một câu chắc khác, nhưng hình như hắn đổi ý nói ngay:
- Vâng, tôi tin chớ, là người trong giang hồ, tôi biết thuật hoá trang nhiều chổ rất cao minh và chuyện này khiến cho cả Đô Đốc đại nhân cũng không nhận ra, chứng tỏ còn cao minh hơn nữa.
Lão già áo vàng chớp mắt:

- Ngươi không tin?
Đức Uy đáp:
- Không, tôi tin chớ, tôi tin trong giang hồ thừa sức để làm chuyện ấy.
Lão già áo vàng cười nhạt:
- Như vậy là tốt, bây giờ hãy lo chuyện dâng hiến Trường An, nếu không ta sẽ cho tiến quân và đầu của Dương Tông Luân sẽ được bêu làm hiệu lịnh, ta bảo cho biết trước, nếu để quân ta tiến vào Trường An thì một con đỏ cũng không còn. Về đi mà lo liệu.
Đức Uy vẫn ngồi yên:
- Thừa Tướng đã nói xong, bây giờ tôi cũng có lời.
Lão già áo vàng hỏi:
- Ngươi nói gì?
Đức Uy đáp:
- Tôi chấp chưởng "Ngân Bài Lịnh" tự nhiên có toàn quyền giải quyết mọi chuyện, nhưng từ Trường An đến đây không phải chỉ để cùng quý vị đàm phán không thôi.
Lão già áo vàng hỏi:
- Ngươi muốn gì?
Đức Uy nói:
- Tôi đến đây chủ yếu là để gặp mặt Dương Đô Đốc, sẵn đó sẽ hỏi ý kiến về vấn đề mà ông nêu ra.
Lão già áo vàng cười nham hiểm:
- Được, ta sẽ cho ngươi gặp hắn.
Lão vổ tay một tiếng, hai người áo vàng khi nãy xuất hiện. Lão chỉ họ và nói:
- Hai người này sẽ cùng đi với các hạ để dẫn đường.
Đức Uy thấy có hai người cùng đi nên cũng an tâm phần nào nhưng chàng nói:
- Chỉ một mình tôi đi thôi. Còn vị huynh đài này sẽ trở về báo tin.
Lão già áo vàng gật đầu đồng ý.
Lão hướng dẫn cả bọn đi đến một hang núi, hang này có vẻ bí ẩn lạ lùng.
Đức Uy quay lại nói:
- Hoá Nghĩa, ngươi quay về được rồi.
Hoá Nghĩa gật đầu rồi quày quả xuống núi. Chờ cho Lý Hoá Nghĩa đã xuống núi khuất dạng, lão già áo vàng lên tiếng:
- Bây giờ thì ngươi yên lòng rồi chớ?
Đức Uy lắc đầu:
- Không, tôi còn chờ hắn đi lâu hơn chút nữa rồi mới đi vào.
Lão già áo vàng cười lạt.

Lão cũng khá là trấn tĩnh, lão không nói thêm một tiếng.
Đức Uy cứ đứng như thế độ nguội một chén trà, lúc bấy giờ có lẽ Lý Hoá Nghĩa đã ra đường cái để trở lại Đồng Quan, hắn độ chừng như thế và quay mật bước vào cửa động.
o O o Bên trong cửa động rộng hơn ở ngoài nhiều lắm.
Vừa bước vào là Đức Uy đã cau mày, trong lòng hắn rúng động.
Không có gì cả, cảnh trí bên trong thật nhã, thật u tịnh, nhưng cũng thật là hiểm yếu.
Bên trong tuy rộng nhưng nó lại giống như một cái ống thông hơi trong một cái hầm, chung quanh vách núi bao bọc và cao thấu mây xanh, đứng dưới mà nhìn lên muốn trật ót.
Vách núi trơn như gọt, rêu đóng xanh um, cho dầu loài vượn khỉ cũng không mong gì trèo lên được.
Bốn bên độc chỉ có cửa vào nhỏ hẹp, ngoài ra không còn ngỏ nào khác nữa.
Cửa đó mà bị bít lại thì người bên trong kể như bị khép kín trong một cái quan tài, khác chăng là cổ quan tài này khá rộng, có khe nước và có lỗ thông hơi.
Vách núi bên trái có một ngọn nước nhỏ. Nhỏ mà nước đổ thật mạnh, ngọn nước đổ vào miệng giống như một cái đầm, cũng nhỏ.
Thác nước nhỏ, khoảng cách xa, thế nước thật mạnh, nghe thấy tiếng đổ của nó cũng đã đủ lạnh người.
Không có một ai.
Một linh cảm bất tường nảy ra thật nhanh, và cũng thật nhanh Đức Uay quay mình phóng ngược trở ra cửa động.
Hai gã áo vàng đã đứng khít vào nhau, giữa cửa, chắn hẳn lối ra, hai thanh kiếm sáng ngời chĩa vào trong động.
Một trong hai tên lên tiếng:
-Họ Lý, đã chậm mất rồi, đáng lý người đừng dại dột vào đây mới phải.
Đức Uy nhướng mắt và nói từ tốn:
- Nhị vị có thể cản được ta chăng?
Tên áo vàng bên trái nói:
- Chúng ta chỉ cần kéo dài với ngươi được mười chiêu là kể như đã thành công.
Đức Uy hỏi:
- Nhị vị muốn nói là sau mười chiêu thì ta sẽ không còn ra được nữa?
Tên áo vàng nói:
- Tướng gia của chúng ta đã chôn sẵn thuốc nổ kế bên đây, khi ngòi

dây đã được cháy vào tới chỗ thì cũng không đến mười chiêu, cho dầu ngươi là thiên tiên, cho dầu ngươi có cánh cũng không mong gì thoát khỏi.
Đức Uy hơi rúng động, hắn hỏi:
- Thế còn nhị vị? Làm sao thoát được khi thuốc nổ phát lên?
Tên áo vàng bên phải cười, vẻ mặt của hắn có phần thê thiết:
- Chúng ta đều được Sấm Vương tiếp đãi trọng hậu, vì thế ta phải báo đáp, vì nếu không có chúng ta dẫn đường thì ngươi làm sao chịu vô.
Đức Uy nghiến răng nhưng hắn cố giữ bình tĩnh:
- Thế còn Dương Đô Đốc ở đâu? Người đã...
Tên áo vàng lắc đầu:
- Không cần phải hỏi, bây giờ ngươi lo cho ngươi cũng đã không xong, hỏi đến người khác làm chi.
Ngay lúc đó chợt nghe tiếng xèo xèo nổi lên từ phía bên ngoài.
Tên áo vàng nói:
- Ngòi dẫn hoa? đã cháy rồi. Ngươi chỉ có dược chừng mười chiêu, trong thời gian đó, nếu giết được chúng ta trước thì coi như ngươi đã có cơ hội tốt.
Quả thật, Đức Uy làm sao dám chậm trễ, chỉ chậm một giây là đầy hiểm hoạ, hắn rút thanh Ngư Trường Kiếm và lao tới thật nhanh.
Ba thanh kiếm chạm vào nhau một lượt và bây giờ thời Đứy Uy mới thấy hết cái nguy hiểm bên mình.
Hai tên áo vàng này, so với tên chủ nhân Lệ Tam Tuyệt không hơn không kém.
Tuy không có đủ thì giờ, nhưng Đức Uy cũng thoáng nhận ra lối "thí quân" không tiếc của đám Lý Tự Thành, đào tạo được hai tay kiếm như thế đâu phải là dễ, thế mà chúng vẫn thí như không vì muốn giết Lý Đức Uy, họ đã liều hai con một đắc giá.
Bị một kiếm đầu của Lý Đức Uy, hai tên áo vàng cùng lui một bước, và không để chậm trễ một giây, Đức Uy không dám để cho họ có thì giờ giữ bước chân ổn lại, hắn lao tới đánh luôn nhát kiếm thứ hai. Và cũng không để cho họ kịp xuất chiêu, kiếm thứ ba của hắn dồn hai tên áo vàng sát vào vách đá.
Hai tiếng khua thật nhẹ, thật êm, trên vai của hai tên áo vàng máu phún ra nhuộm đỏ nửa thân áo, khi Đức Uy vung đến kiếm thứ tư và tiếng rú lên khủng khiếp, tên áo vàng bên phải gập mình xuống, xương sống của hắn đứt ngang, chỉ còn mảnh da bụng nối liền hai khúc thân chồng lên, máu tuôn òng ọc.
Tên áo vàng còn lại, trên ngực mang ba vết kiếm, hắn loạng choạng

thối lùi ra cửa động, Lý Đức Uy như một con cọp đứng sát bên cửa nọ, hắn lao tới bằng tất cả sức mạnh và trớn của đường kiếm trên tay và tiếp theo là mộttiếng khua chát chúa, nhiều tia lửa bắn lên. Thanh kiếm của tên áo vàng bị tiện làm đôi, hắn dội ngược vào vách đá và ngồi bệt xuống.
Tay chân hắn đã run bần bật, nhưng hắn vẫn cười ngây dại:
- Họ Lý, ta không còn chống nổi, ngươi hãy đi đi, kịp hay không vẫn là số mạng.
Bây giờ thì mùi khói thuốc đã nồng nặc rồi, chứng tỏ thuốc đã cháy vào tới ổ, lý Đức Uy không còn nghe trọn câu nói của tên áo vàng, vì khi đối phương té ngồi xuống vách núi thì chân hắn cũng đã nhún mạnh bắn vọt người lên, bắn từ cửa động thẳng tuốt ra ngoài như một mũi tên xé gió.
Cũng ngay trong lúc đó, ngay trong lúc câu nói của tên áo vàng vừa dứt thì một tiếng nổ đã vang lên.
Không ai nghe trọn tiếng nổ đó vì tên áo vàng đang ngồi nơi cử động, hắn chỉ thấy lửa nhoáng là hắn đã đứt hơi, Lý Đức Uy khi phóng vọt khỏi xa hơn nhưng hắn cũng nghe tiếng nổ phát lên, chỉ nghe phát lên thôi, chỉ nghe khói thuốc hắt vào mũi, chỉ nghe hơi gió tạt thật mạnh, rồi sau đó không còn biết gì nữa cả.
o O o Bất cứ một người bịnh nặng nào khi bị một giấc mê man, bất cứ người nằm mộng nào, khi giật mình tỉnh dậy cũng đều cảm thấy như mình đang ở một thế giới nào xa lạ.
Đức Uy khi có được cảm giác là hắn ở trong trạng thái đó, nặng hơn một bậc, hắn nghe toàn thân ê ẩm, đầu nặng, ngực thở không ra hơi. Hắn nghe môi mình đóng cứng, hắn đưa tay quẹt ngang chất nước nhầy với bụi cát, hắn đưa ra trước mặt:
máu!
Bây giờ thì hắn đã rõ rồi, sức dội của tiếng nổ vì địa lôi đã hất người hắn vào váchưa Thất Cách Cách vào hậu đường, Mẫn Tuệ nhìn Đức Uy bằng con mắt có đuôi:
- Từ sáng đến giờ tiểu muội nghe trong lòng như lửa cháy, nhưng bây giờ thì...
người ngọc đã được yên lành, tiểu muội và thư thư xin khánh chúc lương duyên.
Đức Uy nói:
- Hiền muội đừng đùa như thế, tuy Thất Cách Cách đã được bình yên, nhưng đây chỉ lo việc cứu người...
Đưa Thất Cách Cách vào phòng và tự nhiên câu chuyện về Trần Ngọc Hà được Mẫn Tuệ và Thiên Hương dễ dàng thông cảm, họ

xoắn xít hỏi han làm cho nàng cảm động rơi nước mắt:
- Lý thiếu hiệp nói rất đúng, có lẽ câu nói khi nãy thiếp sẽ ghi nhớ trọn đời, người tốt không bao giờ bị cô đơn...
Mẫn Tuệ nói:
- Trần đại tỷ cứ việc ở đây, tiểu muội và Tổ thư thư rất cần bầu bạn, bây giờ thì Trần đại tỷ hãy yên tâm, bọn giáo đồ Bạch Liên Giáo cho dầu biết Trần đại tỷ ở trong này, chúng cũng chỉ đứng ngoài chứ không làm gì được đâu. Xin Trần đại tỷ hãy cứ xem đây như nhà của mình vậy.
Bây giờ thi Trần Ngọc Hà không phải rơi nước mắt mà nàng đã khóc lên thành tiếng:
- Dương cô nương, chắc trọn đời Ngọc Hà này không làm sao trả được ân sâu...
Một con người từ trong vũng sình tội lỗi bò lên, cái họ mong không phải được đãi ngộ mà là thông cảm và tha thứ, đó là sự an ủi hữu hiệu nhất trong đời.
Chính vì lẽ ấy cho nên nhiều người sắp chết, chỉ cầu xin hai tiếng "tha thứ" của người khác để rồi mỉm cười nhắm mắt.
Trần Ngọc Hà đã được sự tha thứ ấy và nàng coi như đã chết mất rồi bây giờ sống lại.
Giả như Trần Ngọc Hà làm một chuyện giả dối, mang chiếc mặt nạ lừa người để thâm nhập vào đây mưu toan ám hại người lanh, thái độ chân thành và sự khoan dung đó nhất định sẽ làm cho nàng hồi tâm tỉnh ngộ.
* * * Vẻ mặt tiều tụy của Thất Cách Cách bây giờ phủ thêm lên một lớp kinh hoàng, sau khi huyệt đạo được giải khai, mắt nàng vừa hé ra là đã tròn xoe hớt hải...
Tổ Thiên Hương và Dương Mẫn Tuệ nhìn nàng bằng tia mắt dịu dàng và giọng nói nàng thật dịu dàng:
- Thất Cách Cách!
Thất Cách Cách bàng hoàng:
- Sao... sao tôi lại ở đây?
Mẫn Tuệ nói:
- Đô Đốc phủ Trường An, mà cũng là nhà của tôi.
Thất Cách Cách biến sắc kêu lên:
- Trường An Đô Đốc phủ?
Nàng lóp ngóp ngồi lên bằng dáng cách kinh hoàng, nhưng Mẫn Tuệ đã dịu dàng vịn lấy vai, nàng nhỏ giọng:
- Thất Cách Cách hãy ngồi nghỉ cho khỏe, chúng ta bây giờ là bạn chứ đâu phải là thù...

Thất Cách Cách cau mặt:
- Nhưng sao tôi lại ở đây?
Mẫn Tuệ liếc về phía Đức Uy:
- Thất Cách Cách hãy hỏi Lý ca.
Thất Cách Cách quay nhanh lại:
- Lý giạ..
Đức Uy cố gắng bình tĩnh:
- Tôi đã nói trước rồi, nếu Thất Cách Cách vì Tổ cô nương mà liên lụy, thì bất cứ bằng giá nào tôi cũng phải gỡ cho xong. Nhưng thật sự thì không phải một mình tôi làm được chính có người đã giúp tôi đưa Thất Cách Cách về đây.
Thất Cách Cách hơi biến sắc, nhưng rồi nàng hòa hoãn lại ngay:
- Đa tạ sự thương tình chiếu cố của chư vị, nhưng tôi cũng đã có nói trước rồi. Gia có gia nghiêm, quốc có quốc pháp, tôi đã phạm vào quốc pháp mà cũng phạm gia nghiêm, tội đã đáng lắm rồi, xin cho tôi trở lại.
Đức Uy mím môi, hắn có vẻ vừa ngạc nhiên vừa thông cảm:
- Sao? Thất Cách Cách định về sao?
Thất Cách Cách gật đầu:
- Vâng, tôi là một Hoàng Tộc Mãn Châu, giữa chúng ta tuy có tư giao thâm hậu, nhưng lập trường đối địch vẫn là bất biến, tôi ở tại Đô Đốc phủ của Mình Triều là nghĩa lý làm sao?
Mẫn Tuệ nói:
- Có phải Thất Cách Cách vẫn còn đang phiền muộn về tôi lắm đó không?
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Không, tôi hiểu rõ dụng tâm của Dương cô nương, nhưng nói càng mà nghe cho vui, nếu có giận chăng thì cũng chỉ là chuyện riêng tư..
Mẫn Tuệ hỏi:
- Thất Cách Cách quả thật muốn về sao?
Thất Cách Cách gật đầu:
- Vâng tôi phải về.
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Tôi không thể để cho Thất Cách Cách đi về như thế. Đừng nói đến chuyện Lý đại ca vì Thất Cách Cách mà liều mình vào hang cọp, thập tử nhất sinh mới cứu được Thất Cách Cách về đây, chỉ riêng một việc Tiểu Hỷ đã thoát từ trong cái chết, mang trọng thương chạy đi kiếm người cầu cứu, nội một sự hy sinh lớn lao đó, Thất Cách Cách cũng không thể đi về.
Thất Cách Cách kinh ngạc:

- Sao? Tiểu Hỷ đã chạy ra? Nó đâu?
Chỉ vào gian phòng bên cạnh, Mẫn Tuệ nói:
- Bên đó, Thất Cách Cách có cần vào thăm nàng không?
Thất Cách Cách đứng lên, thân hình nàng lảo đảo...
Nàng là người giỏi võ, đã từng lên ngựa cầm cương, bây giờ cũng không mang thương tích, thế nhưng bao nhiêu nỗi ma chiết trong lòng đã làm cho nàng khốn khổ, sự dằn vặt tâm tư khiếân cho nàng yếu đuối...
Mẫn Tuệ lật đật bước tới đỡ lấy nàng và dịu giọng:
- Thất Cách Cách, hãy bảo trọng...
Thất Cách Cách nở nụ cười khô héo:
- Đa tạ Dương cô nương, không sao đâu...
Nàng bước vào gian phòng nhỏ và thấy ngay Tiểu Hỷ.
Cô nữ tỳ đang ngủ trong mệt nhọc, da mặt hãy còn xanh.
Thất Cách Cách không lộ một vẻ gì trên mặt, nhưng tay chân nàng run run cố dằn cơn xúc động quay lại hỏi Mẫn Tuệ:
- Bây giờ Tiểu Hỷ có được khá không, Dương cô nương?
Mẫn Tuệ nói:
- Tôi không có ý kể công, nhưng nói để Thất Cách Cách biết thương thế của nàng chính tôi đã phải hao tổn suốt ba tiếng đồng hồ chân khí...
Thất Cách Cách tặc lưỡi:
- Tôi cảm thấy như chính bản thân tôi đã được hấp thu chân khí ấy, xin đa tạ Dương cô nương.
Nàng nhìn vào mặt Tiểu Hỷ và hỏi:
- Không biết bây giờ Tiểu Hỷ đã có thể cử động được chưa?
Vốn rất sáng trí, Mẫn Tuệ đáp ngay:
- Chắc cũng phải mất thêm đôi ba ngày dưỡng sức.
Nàng nghĩ rằng Thất Cách Cách định mang cả Tiểu Hỷ về, nên nói như thế để cầm chân Thất Cách Cách, không ngờ Thất Cách Cách lại nói:
- Như vậy thì tôi không thể đợi nàng, nàng có thể không cần phải về, nhưng tôi thì không về không được. Nàng về là chết, nhưng tôi thì không sao...
Nói xong, nàng cúi mặt trở ra ngoài.
Mẫn Tuệ nói:
- Thất Cách Cách, tình hình như thế mà Cách Cách trở về, chúng tôi làm sao chịu nổi!
Thất Cách Cách nói:
- Đa tạ cô nương, tôi là kẻ địch của chư vị, chư vị không có cách nào

lại quan tâm đến sự an nguy của tôi được.
Mẫn Tuệ nói:
- Thất Cách Cách, bản tính của con người vốn là hiền lương, giữa người với ngươi trời sinh ra không phải để cừu hận.
Thất Cách Cách nói:
- Bất luận ra sao tôi vẫn là Hoàng Tộc Mãn Châu, tôi cần phải giữ cho được lập trường của tôi, đổi lại nếu Dương cô nương là tôi, thì Dương cô nương có thể ở lại nơi này không?
Mẫn Tuệ cười buồn:
- Thất Cách Cách lời lẽ sắc bén quá, tôi không thể nói như thế...
Thất Cách Cách nói:
- Như thế là phải rồi, chư vị có lòng thương, tôi nguyện ghi tạc vào lòng, nhưng nếu chư vị thật tình thương tôi thì đừng để tôi phải bất trung, bất hiếu, bất nghĩa.
Lời lẽ của Thất Cách Cách quả thật là chí lý, bất cứ người nào cũng không thể nói làm sao hơn, tự nhiên, Dương Mẫn Tuệ cũng thấy rằng thật không có lý nào để lưu nàng lại.
Tổ Thiên Hương hỏi:
- Thất Cách Cách có vui lòng cùng tôi nói một vài câu chuyện riêng chăng?
Thất Cách Cách nói:
- Chúng ta là người quang mình chính đại, không có chuyện gì phải nói mà không dám cho người khác nghe cả.
Câu nói của nàng hơi nặng, nhưng Thiên Hương hình như không muốn để ý về chuyện nặng nhẹ đó, nàng cười:
- Tôi vì Thất Cách Cách đó mà.
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Tôi không có một việc gì đáng giấu ai cả, có chi cô nương cứ nói trước mặt mọi người.
Thiên Hương cười:
- Như vậy cũng được, vậy xin mời ra bên ngoài ngồi nói chuyện cho thong thả.
Thất Cách Cách bước đi, mặt nàng lạnh băng băng.
Đi sau Thất Cách Cách, Thiên Hương đưa mắt ra hiệu cho Đức Uy và Mẫn Tuệ rồi bước theo ra.
Ra đến bên ngoài, Thất Cách Cách quay lại hỏi:
- Sao họ không ra?
Thiên Hương cười:
- Không lẽ Thất Cách Cách lại sợ một người trói gà không chặt như tôi sao?

Thất Cách Cách cười nhạt:
- Cho đến bây giờ, tôi chưa từng nói đến tiếng sợ là gì. Cô là phu nhân của một vị Hoàng Thân Mãn Châu, có mai mối có hôn lễ đàng hoàng, thế mà bây giờ cô lại bỏ đến ở đây, như vậy cô không thấy đối với chồng là thất tiết hay sao:
Thiên Hương nói:
- Thất Cách Cách quá nặng lời, Thất Cách Cách mắt thấy tôi bị Nam Cung Nguyệt cướp đi, được Lý thiếu hiệp và Dương cô nương cứu về đây, chứ đâu phải tự tôi ly khai Phúc An? Như vậy là sao có thể gọi là tôi thất tiết? Còn về hôn lễ có mai mối đàng hoàng mà Thất Cách Cách vừa nói, chẳng qua là một chuyện mua bán, chứ đâu phải theo ý nguyện của tôi? Tôi có đến ở nhà Phúc An, nhưng thật thì đâu có làm lễ thành hồn, đâu có làm lễ tơ hồng, luôn cả danh xưng chồng vợ cũng chưa bao giờ dùng đến, như thế thì làm sao Thất Cách Cách lại trách tôi?
Thất Cách Cách hình như không có lời nào nói lại, nàng làm thinh một chút rồi cười nhạt:
- Tôi biết cô giỏi nói chuyện lắm, cô muốn nói chuyện với tôi phải không, nói đi.
Thiên Hương nói:
- Tôi và Dương cô nương bây giờ là vị hôn thê của Đức Uy, ở đây vốn là nhà của chúng tôi, vì thế chúng tôi làm sao dám thất lễ với khách, xin Thất Cách Cách hãy ngồi.
Thất Cách Cách biến sắc, da mặt nàng tái mét, nàng ngồi xuống và nói ngay:
- Thật tôi không ngờ từ một phu nhân Hoàng Tộc Mãn Châu, cô chỉ lắc mình một cái trở thành vị hôn thê của Công Môn Ưng Khuyển Minh triều, thảo nào người ta lại chẳng nói lòng dạ đàn bà thường hay tráo trở.
Câu nói của nàng thật nặng, nhưng vốn hiểu xứ cảnh và tâm tình của người đối diện nên Thiên Hương không giận, nàng chỉ nghiêm mặt cho đúng theo ý nói của mình:
- Thất Cách Cách, tôi không tráo trở, tôi chỉ đem thân gửi cho người mình yêu thương, tôi chỉ tìm đến một chỗ về vốn được thuộc của tôi mà thôi. Một người con gái, trọng yếu nhất trong đời là chỗ gởi gắm tấm thân theo đúng ý nguyện của mình, đem chung thân gửi đúng vào người mình yêu, đó là hạnh phúc tối đại của người con gái, có lẽ Thất Cách Cách cũng phải thấy như thế chứ?
Thất Cách Cách cười nhạt:
- Bất luận cô nói thế nào chúng tôi vẫn xem cô là phu nhân của một

vị Hoàng Tộc Mãn Châu. Lý Đức Uy lại đi cần một người đàn bà trốn chồng như thế thì hắn cũng là người chẳng ra gì.
Thiên Hương vẫn thản nhiên:
- Vấn đề Thất Cách Cách nói ra có hai phần, thứ nhất, tôi cần xác định thái độ nói chuyện giữa chúng ta, tôi muốn là thân con gái với nhau, cần phải thành thật, tôi không dùng lời lẽ của một người địch thủ, dùng lối ăn nói trả miếng với Thất Cách Cách mong Thất Cách Cách cũng đừng nói với tôi như thế. Bây giờ bình tâm mà nói, Thất Cách Cách là người chủ hôn giữa tôi và Phúc An, Thất Cách Cách có thấy đó là lương duyên hay là cuộc "hôn nhân chính trị", nói là một sự kén rể đông sàng hay là vì sự tham lợi của cha tôi? Phúc An cưới tôi vì tình ái hay là muốn cưới một vấn đề "cấu kết"? Tôi không yêu cầu Thất Cách Cách giải đáp, tôi chỉ muốn chúng mình hiểu rõ lòng nhau, thế thôi.
Nàng ngưng lại và Thất Cách Cách cũng làm thinh.
Sau cùng, Thiên Hương tặc lưỡi lắc đầu:
- Còn phần thứ hai, tức lànói về Đức Uy, nếu Thất Cách Cách nhận vấn đề như thế thì tôi không làm được.
Thất Cách Cách hơi sửng sốt:
- Cô muốn nói với tôi chuyện gì?
Thiên Hương kéo ghế lại cho thật đối diện với nàng và nói bằng tất cả sự nghiêm trang:
- Thất Cách Cách, trong tận đáy lòng của tôi và Mẫn Tuệ, mong muốn Thất Cách Cách lưu lại, trong tận đáy lòng chúng tôi muốn có được một người muội muội như Thất Cách Cách.
Thất Cách Cách tái mặt, hình như nàng bị ai đó chạm đúng vào vết thương đang rỉ máu, mặt nàng đanh lại:
- Tổ Thiên Hương, cô muốn nói gì?
Mặt của Thiên Hương thật vô cùng bình thản, cái bình thản của con người đã thấy hết cái gì sâu kín nhất của đối phương:
- Thất Cách Cách, tôi và Mẫn Tuệ đã dùng hết cái thành thật trong tâm khảm của mình.
Thất Cách Cách lặng đi một lúc, như đang có sự giằng co dữ dội trong lòng, cuối cùng nàng hất mặt lên cười lạt:
- Như vậy hắn mạo hiểm cứu tôi cũng chỉ vì một chút ấy... Các người đã biết rõ thân danh của tôi, tôi đường đường là một Hòa Thạc Cách Cách của Hoàng Tộc Mãn Châu, còn hắn chỉ là một Công Môn Ưng Khuyển của Minh triều...
Thiên Hương hỏi:
- Cách Cách quyết bảo vệ lập trường của mình?

Thất Cách Cách lạnh lùng:
- Tự nhiên, sao? Tôi không thể có một người chồng sao? Cho dầu tôi chỉ có thể có một người chồng là phu xe của Mãn Châu, chứ tôi không thể có một người chồng vốn là Công Môn Ưng Khuyển của nhà Minh như thế.
Thiên Hương nói:
- Thất Cách Cách quả xứng đàng với hai chữ trung nghĩa.
Thất Cách Cách hất mặt lên:
- Đương nhiên, nếu một chuyện tầm thường như thế mà tôi cũng chẳng biết...
Thiên Hương chặn nói:
- Nếu vậy tôi xin hỏi, đối với một người trong công môn của đối phương Thất Cách Cách đã tiết lộ cơ mật quân trung đã từng lắm phen giúp người đó để cuối cùng mang danh là một phản quốc, cái trung cái nghĩa của Thất Cách Cách ở tại đâu?
Thất Cách Cách tái mặt lặng thinh một lúc lâu mới hỏi lại được:
- Như thế nào gọi là tiết lộ cơ mật quân trung?
Thiên Hương nói:
- Qúi quốc bức bách truyền nhân của Tử Kim Đao giết Lý Đức Uy, thế mà Thất Cách Cách lại đem cả sự tình, cái mà quí quốc không bằng lòng tiết lộ nói cho Đức Uy biết, khiến cho vị truyền nhân của Tử Kim Đao không còn bị không chế bởi quí quốc, chẳng lẽ như thế không đáng gọi là cơ mật quân trung hay sao?
Toàn thân Thất Cách Cách run lên ngó thấy, nàng nói ngập ngừng:
- Đó là... tại vì tôi muốn hai nước giao tranh phải quang minh lỗi lạc mà đừng dùng... thủ đoạn không đẹp đó thôi...
Thiên Hương chặn ngan:
- Chủ tướng Mãn Châu kéo quân xâm lấn biên cương phía bắc, Thất Cách Cách mang đạo quân gián điệp ngấm ngầm lẻn vào năm tỉnh miền tây, như thế là thủ đoạn quang minh lỗi lạc hay sao?
Thất Cách Cách vụt đứng lên, giọng nàng run rẩy:
- Tổ Thiên Hương, cô bất quá là kẻ trốn chồng, cô không xứng đáng nói chuyện với ta, ta cho cô biết là dầu lời cô nói ra vàng ngọc, miệng cô có nở thành hoa, cũng không khi nào cải biến được ta đâu.
Thiên Hương vẫn ngồi bất động, nàng nhìn Thất Cách Cách và nói thật dịu dàng:
- Thất Cách Cách, tục ngữ thường nói:
“không ai nỡ đánh kẻ đang cười”, tôi và Mẫn Tuệ lấy thiện tâm thành ý đối với Cách Cách, thế thì Cách Cách nỡ đâu lại đối xử với tôi như thế?

Thất Cách Cách cười nhạt:
- Có gì mà không được? Cô bất quá là kẻ trốn chồng...
Tổ Thiên Hương cười tha thứ:
- Thất Cách Cách mắng tôi hơn thế nữa cũng được miễn Thất Cách Cách gật đầu ở lại thì tôi được yên lòng.
Thất Cách Cách lạnh lùng:
- Không khi nào, người Mãn Châu của chúng ta máu có thể chảy, đầu có thể rơi nhưng ý chí không khi nào thay đổi.
Thiên Hương nói:
- Thất Cách Cách, dầu gì Cách Cách cũng là con gái, cũng phải có chồng, tại làm sao lại không chọn một chỗ gởi gấm cho đúng theo ý nguyện của mình, tại sao lại không gởi gắm cuộc đời cho đúng người mà mình yêu thương? Thất Cách Cách là người trí tuệ, làm sao lại không được sự cảnh của mình, đáng lý phải thấy hơn ai hết về hậu của chuyến đi này, Thất Cách Cách đã lấy sự trung nghiõa làm đầu, cuối cùng mang lấy tội danh phản quốc, lại đoạn tống cả hạnh phúc của đời mình, thử hỏi Thất Cách Cách vì một cái gì?
Thất Cách Cách run rẩy đôi môi nhưng Thiên Hương đã nói luôn:
- Giá như trong chỗ sấu kín nhất trong lòng của Thất Cách Cách mà không có Đức Uy thì chắc chắn tôi không bao giờ nói, chắc Thất Cách Cách cũng biết rằng tôi đâu đến nỗi như kẻ bất thông lý sự, vì thế cho nên tôi thấy Thất Cách Cách phải vì hạnh phúc chung thân mà quyết tâm chọn lựa, vì thế cho nên tôi và Mẫn Tuệ đem cả lòng thành lưu giữ Cách Cách.
Thiên Hương nói được phân nửa câu thì Thất Cách Cách cúi đầu, cho đến khi dứt câu thì nàng ngồi trở lại...
Không khí vụt như ngưng đọng, không ai nói một lời nào, cả hai đều cúi mặt, trong lòng của cả hai hình như đã dốc hết những gì u uẩn.
Thật lâu, Thất Cách Cách ngẩng mặt lên, màn sương lạnh trên mặt nàng tan mất nhường chỗ những gì thiểu não nhất trên đời, nàng nói:
- Tổ thư thư, lòng tốt của thư thư, tôi biết, chúng ta đều là thân con gái, làm sao lại chẳng hiểu nhau. Tôi cũng không có gì xấu hổ, cũng không có gì cần phải giấu, tôi có thể nói hết những gì tôi mang nặng trong lòng... Tổ thư thư, đối với chàng tôi đã sớm bị lọt vào lưới tình không làm sao vùng thoát, nhưng vì hoàn cảnh vì lập trường hai bên xa thẳm, tôi cắn răng cam chịu, có nhiều lúc lời nói đã ra đầu lưỡi, tôi đành nghẹn ngào nuốt trở vào lòng...
Nàng ngưng, Thiên Hương cũng làm thình, hình như bây giờ im lặng là quí báu...
Hồi lâu, Thất Cách Cách nói tiếp:

- Tôi hiểu đâu là nơi gởi gắm đúng theo ý nguyện cua rmình, tôi cũng hiểu như thế nào là trao thân về cho kẻ thật sự thương yêu, tôi cũng hiểu đó là tâm nguyện lớn nhất, hạnh phúc chung thân của một người con gái, tôi biết hạnh phúc chung thân của tôi đang được quyết định ngay trong chuyến đi hay ở này đây, tôi cũng biết khi đi về tôi sẽ đối diện với một cái gì, thế nhưng Tổ thư thư, hay cùng thương nhau mà xét, tôi không thể nào làm thế được đâu... tôi đành phải chui đầu vào cái bi thảm trọn đời... Chư vị thư thư thương, nhưng chắc chắn chư vị thư thư không bao giờ có một người muội muội bất trung bất hiếu, bất nghĩa...
- Cách Cách...
Tiểu Hỷ ở trong phòng bên lao ra, nàng quì xuống gục đầu lên chân của Thất Cách Cách khóc rống.
Đức Uy, Mẫn Tuệ, Trần Ngọc Hà cũng bước ra theo, ai cũng đều cúi mặt nặng nề.
Đáng lý Trần Ngọc Hà không can dự, nhưng chữ tình buông lụy kẻ hồng nhàn, tuy không đồng hội nhưng vẫn là kẻ đồng thuyền, nàng không thể cầm được nước mắt.
Thất Cách Cách đưa bàn tay run rẩy vuốt tóc Tiểu Hỷ, một trong bốn tỳ nữ mà nàng đã xem như chị với em, nàng cười nụ cười cay xé lòng người:
- Tiểu muội muội, đừng làm như thế, lớn rồi, không sợ các chị cười sao?
Tiểu Hỷ nức nở:
- Cách Cách... không nên về, Cách Cách không nên về...
Thất Cách Cách ngẩng mặt nhìn Mẫn Tuệ:
- Dương thư thư, tình của thư thư đối với tôi, tôi sẽ ghi khắc trọn đời, thế nhưng tôi có cái khổ trong lòng tôi, mong Dương thư thư hãy lượng thứ.
Mẫn Tuệ run run:
- Thất Cách Cách, tôi mong hãy vì mình vì người, Cách Cách nghĩ lại mà đổi thay tâm ý...
Thất Cách Cách nói:
- Dương thư thư, đổi thay tâm ý thì dễ lắm nhưng khí tiết thì không làm sao đổi được. Đổi thay tâm ý là chuyện nhỏ, nhưng đổi thay khí tiết, để thành kẻ bất trung, bất hiếu, để thành thiên cổ tội nhân thì không thể xem là chuyện nhỏ, phải không?
Mẫn Tuệ cúi đầu, tất cả cúi đầu...
Thất Cách Cách quay qua, mắt nàng vừa chạm vào mắt Đức Uy là nàng vụt cúi đầu, những cũng thật nhanh, nàng ngẩng mặt lên. Nàng

nhìn hắn, cái nhìn nhự.. tử biệt:
- Đức Uy, đáng lý chúng ta không nên sinh ở hai chủng tộc, đáng lý hai chủng tộc Hán, Mãn đừng có chiến tranh nhưng Đức Uy, bây giờ kiếp này đã thế rồi, đành hy vọng kiếp lai sinh!
Mắt nàng ráo hoảnh, nàng để cho nước mắt chảy về tim...
Nàng quay mặt ra, nhưng nàng đứng y một chỗ. Qua một lúc lâu nàng bước ra khỏi cửa.
- Cách Cách...
Tiểu Hỷ nhào ra ôm lấy chân nàng...
Thất Cách Cách đứng khựng, nàng chậm chậm quay mặt lại:
- Đúng rồi, tôi quên. Chư vị thư thư, xin chư vị thư thư chiếu cố cho Tiểu Hỷ, từ một nơi xa, tôi vẫn cảm thấy như đây là sự chiếu cố cho tôi. Tiểu Hỷ, ở lại với các chị đi em.
Nàng quay bước đi ra.
Tiểu Hỷ đứng phắt lên, nước mắt nàng ràn rụa nhưng giọng nàng rắn lại:
- Không, Cách Cách, tiểu tỳ cùng về với Cách Cách, có tội cùng chịu với Cách Cách, có chết cùng chết với Cách Cách.
Thất Cách Cách quay lại. Mặt nàng tái mét, thân nàng run rẩy nhưng môi nàng vẫn hé nụ cười:
- Cũng... phải, được rồi, Tiểu Hỷ, chúng ta cùng đi.
Mẫn Tuệ vụt kêu lên:
- Lý ca, hãy tiễn Cách Cách một đôi đường.
Lý Đức Uy bước tới.
Thất Cách Cách đưa tay cản lại:
- Đừng, đưa nhau ngàn dặm rồi cũng phải chia tay..
Mẫn Tuệ bước lên:
- Thất Cách Cách, cách biệt nhau lần này biết năm tháng nào gặp lại, Thất Cách Cách không để cho Lý ca nhìn thêm Thất Cách Cách đôi lần sao?
Thất Cách Cách cố hết sức nuốt vào nhưng nước mắt vẫn cứ trào ra:
- Dương thư thư, khổ như thế để làm chi!
Nàng dắt tay Tiểu Hỷ bước ra, nàng không dám quay lại.
Đức Uy chầm chậm bước theo.
Trong thư phòng, Mẫn Tuệ gục xuống bàn khóc ngất.
Tổ Thiên Hương bước lại đặt tay lên bờ vai run rẩy của cô gái họ Dương, nàng định nói lên một câu an ủi trong cơn xúc động thế nhưng nàng vừa hé miệng thì tiếng khóc cũng bật theo.
* * * Thất Cách Cách kéo tay Tiểu Hỷ im lặng bước đi.
Đức Uy im lặng theo sau, hắn cảm thấy như có một thoi đá ngàn cân

đè lên lồng ngực.
Hắn nghẹn ngào, tức tối, hận vì không thể bật lên một tiếng kêu thật lớn cho vỡ tung lồng ngực, cho sụp một góc trời.
Từ thư phòng ra đến cửa chính, bình thường cũng khá dài, nhưng không biết tại sao bây giờ bỗâng nhiên như bị thu ngắn lại...
Đã tới cửa rồi, Đức Uy gom hết nghị lực bước nhanh tới kéo cánh cửa ra, từ trong hai hàm răng cắn chặt của hắn bật ra câu nói:
- Thất Cách Cách, tôi ở lại!
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Đừng đưa nữa, đưa đến đâu rồi cũng phải chia tay.
Đức Uy nói:
- Thất Cách Cách hãy bảo trọng lấy mình!
Thất Cách Cách nhìn thẳng vào mặt người yêu, ánh mắt của nàng tan nát, đoạn trường.
Thật lâu, nàng nói qua hơi mỏng manh:
- Chàng cũng phải gắng mà bảo trọng.
Tiểu Hỷ vụt quì thụp xuống dập đầu về phía Đức Uy:
- Lý gia, tiểu tỳ xin bái biệt!
Đức Uy cúi xuống:
- Hỷ muội hãy đứng lên, rán mà lo cho Cách Cách.
Vành môi của Thất Cách Cách run run:
- Đức Uy, kiếp này vô vọng, kiếp sau thiếp nguyện theo chàng.
Đức Uy nghẹn ngào:
- Cách Cách...
Thất Cách Cách mấp máy môi nhưng rồi nàng vội bước nhanh ra khỏi cửa.
Đức Uy bước tới một bước, nhưng rồi đứng lại.
Trong khoảnh khắc, Thất Cách Cách bỗng như mất hẳn thăng bằng, nàng bước loạng choạng, tay nàng bấu chặt vào vai Tiểu Hỷ.
Đức Uy vùng khép ngay cửa lại, hắn không dám nhìn theo.
Từ xa xa, vó ngựa rập rền, hình như từ biên khu đổ lại...
Ngoài cổng, phía đông thành Trường An, bụi vụt cuốn lên...Đức Uy lắc đầu:
- Tôi tin Cô nương, nếu không thì tôi không chấp nhận, không cần phải làm như thế.
MẤT BỐN TRANG - SẼ ĐƯỢC TIỂU THANH XÀ TIỂU MUỘI BỔ TÚC SAU .

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 49
Binh Dậy Lửa Trường An

Vừa ngồi lên, Đức Uy bỗng nghe xương sống mình lành lạnh, hắn ngạc nhiên, đưa tay mò ra sau, quần áo phía trước đã khô nhưng dưới lưng hãy còn âm ẩm...
Nhìn xuống giường chỗ hắn vừa ngồi dậy, nơi đó vạt giường còn ướt nhiều hơn.
Đức Uy hiểu rất nhanh.
Hắn đã được người vớt lên từ dưới nước, nhưng không được người thay y phục, vì thế, thân trước nhờ hơi ẩm trong nhà, nhờ gió nên khô, còn bên dưới thì vẫn ướt.
Hắn hiểu như thế và chính cái hiểu đó làm cho hắn giật mình.
Có thể nằm trên giường này cho đến khô quần áo, nhất định phải trải qua một ngày, vì khi hắn rơi xuống nước thì đã quá ngọ rồi, người vớt hắn lên mà không thay dùm quần áo thì trong buổi chiều đến giờ không thể khô quần áo được.
Như thế hắn đã nằm ở đây suốt một ngày nữa rồi sao.
Cây đèn trong gian nhà tranh này phải có người đốt, vậy người đốt đèn đó ở đâu?
Hắn định thần và kêu nho nhỏ:
- Có ai đây không?
Bốn phía lạnh như tờ. Hắn gọi lớn hơn:
- Có ai ở đây không?
Chỉ có tiếng của hắn dội lại.
Bốn phía vẫn im rơ.
Người đi vì bận việc, hay là vì cứu không được hắn, thấy hắn chết nên sợ bỏ đi?
Cho dầu thế nào, trong nhà không người phải là chuyện mà cây đèn được đốt lên.
Đức Uy bước xuống giường, người hắn nhẹ, đầu hắn nặng, nhưng vẫn còn đi được.
Hắn vừa xuống giường thì ngọn đèn trên bàn nhỏ lại. Càng lúc càng nhỏ lại. Có thể đã cạn dầu.
Đèn cạn dầu là tắt, khoảng thời gian chợt thấy lu và đến tắt rất nhanh.
Đức Uy chưa bước lại gần bàn thì ngọn đèn tắt ngấm. Cách tắt của ngọn đèn quả đã hết dầu, hết lần rồi tắt.
Bây giờ thì bóng tối đã bao trùm.

Gian nhà tranh tuy nhỏ, nhưng vẫn có “tiền đường“, chổ Đức Uy nằm là gian buồng nhỏ, bước ra cửa là đụng “tiền đường“, cũng có thể gọi là “khách thính“ vì gian nhà nhỏ quá và trước nữa là đụng sân.
Trời tối, trong buồng càng tối, nhưng bước qua “khách thính“ nhờ sát cửa sân nên bóng tối loãng dần và chính vì bóng tối loãng ra nên Đứa Uy mới thấy bên ngoài tương đối rõ, hắn giật mình khựng lại.
Vầng trăng đầu tháng mập mờ rọi vào cửa trước, ánh sáng ngoài sân tràn vào, hắn thấy có một người nằm dưới đất. Nằm ngay trước cửa.
Người đó là người đàn ông trạc bốn mươi, mình mặc áo vải, tay xoắn vào trong, một vết dao từ đầu vai xả xéo vào tận ngực, toàn thân người đàn ông đầy máu, máu đọng vũng dưới đất.
Đức Uy đứng lại, định thần và bước tới.
Nhờ vào ánh sáng lờ mờ của vầng trăng, Đức Uy thấy màu da của người đàn ông xạm đen, hai bàn tay kịch cợm, chứng tỏ con người lao lực phong sương, một con người mưu sống bằng tay chân, bằng sức mạnh.
Vết thương khá nặng, đó là vết của một thanh đao, từ chót và chạy xéo một đường thật ngon vào giữa ngực, chứng tỏ hung thủ cầm cây đao vừa bén vừa nặng, sức mạnh cũng không phải tầm thường.
Người chết mắt vẫn trợn trừng, cách chết hãi hùng.
Căn cứ vào vết thương, căn cứa vào xác diện người chết, Đức Uy đoán ra người chết trong trường hợp bất phòng, trong khi nhận được nguy thì không còn thời gian tránh đỡ.
Người chết đó là ai?
Phải chăng là chủ nhân căn nhà này, phải chăng là người đã cứu mạng Đức Uy?
Căn cứ cách ăn mặc, người chết tương chứng là chủ nhân căn nhà nhỏ hẹp này, mà đã là người chủ gian nhà thì chín phần mười đúng là người đã cứu mạng hắn.
Người cứu mạng chưa kịp nghe kẻ được cứu nói tiếng tạ Ơn thì đã chết rồi. Lý Đức Uy bỗng nghe lòng mình chua xót.
Bằng vào dáng sắc, bằng vào cách ăn mặc đó, người chết đúng là một bá tánh thiện lương, hàng ngày sống vào sự lao lực của mình không tranh phân thiên hạ, thế nhưng vẫn chết một cách thê thảm, y như người trong giang hồ đã kết thù gây oán!
Không, người ấy chết vì đã cứu Lý Đức Uy.
Nhưng tại sao mình không chết?
Lý Đức Uy chỉ thắc mắc thoáng qua thôi, chính ra hắn đã chết rồi, hắn chỉ là một cái thây ma thì còn ai dư công đâu đểø cho thêm một

đao cho mất thì giờ.
Thế nhưng hắn lại không chết, sức hắn, công lực của hắn không thể chết vào một tai nạn tầm thường như thế.
Đức Uy bước tới ngồi cạnh thây người đàn ông, da ông ta đã xám, máu đã đen và đông cứng.
Bằng vào sự lão luyện giang hồ, Đức Uy biết ngay lão này chết ít nhất cũng phải quá một ngày rồi.
Đúng, Đức Uy bị rơi xuống nước vào xế chiều, bây giờ là tối, hắn đã phải ở đây một đêm một ngày và cho tới đêm nay.
Như vậy có thể người này chết từ tối hôm qua.
Đúng rồi, bây giờ mới tối, ngọn đèn lại cạn dầu, nhất định ngọn đèn đã được đốt lên từ tối hôm qua.
Và như vậy, cái chòi tranh này ở trái ngõ đường, đã suốt một ngày rồi không có khách đi qua.
Đức Uy phải tự biết về công lực, về thời gian học võ của mình, nhưng đến bây giờ hắn mới chứng minh:
sức nổ phá núi không làm hắn chết, bị đuối dưới sông không làm hắn chết.
Nhưng giá như con người "sát nhân" này cẩn thận, cho hắn một đao trong lúc hắn hôn mê, có phải thật là oan uổng không?
Lý Đức Uy nhìn ngược về phía xa xa, hắn nhận ra nơi quen thuộc: Bến Phong Lăng.
Như vậy tiếng nước chảy mà hắn nghe khi nãy không phải do dòng thác trong núi mà là tiếng nước sông Hoàng Hà.
Như vậy thì vị ân nhân này đã vớt hắn lên từ con sông Hoàng Hà tại Đồng Quan.
Tính ra từ khi rời Trường An đến bây giờ là đã quá ba ngày.
Lý Hoá Nghĩa đã về đến báo tin chưa?
Bọn Lý Tự Thành đã có thừa cơ công chiếm Trường An?
Đám Đào Đường Chủ và anh em Phân Đường Trường An và Dương Mẫn Tuệ, Tổ Thiên Hương có vì nóng lòng mà liều chết đi tới vùng núi mà hắn lâm nạn hay không?
Bao nhiêu nỗi lo dồn dập làm cho sức mạnh của Đức Uy trở về thật lẹ, hắn không nghe mệt mỏi, ê ẩm gì nữa cả, hắn đã có thể phi thân...
o O o Sau khi mai táng vị ân nhân ngay trước sân nhà của ông ta, Đức Uy đi nhanh về hướng bến đò.
Đồng Quan bây giờ thật là yên tịnh, cũng có thể còn cách thành hơi xa, vả lại giờ này thì trên đường làm gì có người đi?
Nhưng khi gần đến cửa thành, một việc đã làm cho Đức Uy khựng

lại.
Tập tục của Đồng Quan, mà cũng là nghiêm luật của thành này, cứ đỏ đèn là các cửa thành đều đóng kín, mãi đến gà gáy mới mở ra, nhưng bây giờ, bây giờ mới tối chưa bao lâu, bây giờ có lẽ khoảng chừng canh một, thế mà cửa thành mở hoát.
Quả là một biến cố cực kỳ quan trọng.
Nhà không đóng cửa, có thể có nhiều lý do, nếu có thể để cửa suốt đêm cũng không phải là điều quan trọng, có thể nhà đó có cái đám ma, đám cưới, nhưng cửa thành thì quả là điều to tát.
Mang theo cả một tâm tình nóng như lửa đốt, Lý Đức Uy lao mình một mạch là tới cửa thành.
Tuy vẫn còn có ánh lửa, ánh đèn, nhưng khác hơn cửa thành, dân chúng nhà nhà đều đóng cửa.
Thành thì mở hoát, mà nhà thì cửa đóng im lìm, đúng là chuyện bất thường.
Tất cả dân chúng thành Đồng Quan rút cả trong nhà.
Mỗi nhà, cửa đóng kín và cài then cẩn thận.
Tại làm sao? Tại làm sao lại có chuyện dị kỳ như thế?
Trong óc Lý Đức Uy xoáy vần câu hỏi, nhưng làm sao có được sự giải đáp, nếu không có kẻ trả lời.
Thình lình tia mắt Đức Uy dán đứng vào một chổ.
Ngay một ngã ba, gần ngoài đầu đường có một bóng đen đen.
Bằng tia mắt giang hồ, Đức Uy nhận ra ngay đó là một lão già tóc bạc phơ phơ, dáng sắc thật tiều tuỵ đang ngồi bó gối bên đường.
Ông ta khoảng ngoài sáu mươi, cách ăn mặc không tệ lắm, nhưng bây giờ thì từ đâu đến chân bụi cát đã phủ đầy, ông ta đang ngồi dáng như ngủ gật.
Một lão già ăn mặc tử tế như thế, tại sao lại có vẻ phong trần, tại sao không về nhà mà ngồi ngủ gật ngoài đường như người hành khất?
Bằng vào cách ăn vận đó, không những lão già này không đến đỗi không nhà, mà lão phải còn có nhà thật khang trang, dáng lão là hạng phú ông chớ không phải là dân ngủ đường ngủ sá.
Lý Đức Uy đằng hắng và lên tiếng:
- Lão trượng.
Lão già giật mình ngước mặt lên mở mắt, đôi mắt thất thần, đôi mắt kinh hoàng mỏi mệt.
Dáng cách của lão thật là kỳ cục, trông nét mặt lão hình như giá mà chân tường có lổ chui vào là lão cũng sẽ chui vào ngay.
Lý Đức Uy dịu giọng:
- Lão trượng đừng sợ, tôi chỉ là kẻ qua đường.

Lão già nhìn vào mặt Lý Đức Uy, đôi mắt của lão chuyển sang vẻ ngạc nhiên, lão ấp úng:
- Tôi... tôi chạy nạn.
Đức Uy cau mặt:
- Lão trượng từ đâu tới?
Lão già đáp:
- Trường An.
Như tiếng sét đánh bưng tai, Lý Đức Uy hỏi lại:
- Lão trượng, Trường An đã... làm sao?
Lão già bây giờ đã hơi vững lại, lão nói:
- Trường An đã khởi binh đao, nghe nói là người của Sấm Vương tràn đến, Chết nhiều lắm, nhà tôi mười mấy người chạy thoát chỉ một mình tôi, đã hai ba ngày trời không ăn không uống...
Lão vùng ôm mặt khóc rống, nhưng giọng khóc của lão bây giờ cũng không còn đủ hơi, thứ khóc tức tưởi đứt quảng nghe càng đứt ruột.
Lý Đức Uy toàn thân lạnh toát, hắn run giọng hỏi:
- Lão trượng, còn... binh của triều đình?
Cũng may hai lần thọ nạn, thắt lưng của Đức Uy vẫn còn nguyên trong người, hắn móc ra một đính bạc ném nhẹ xuống chân lão già và tung mình ra cửa ải...
Lão già sửng sốt nhìn theo, cho đến khi lão giật mình phát hiện Đức Uy nhắm về hướng Trường An, lão mới vụt kêu lên:
- Không được... tráng sĩ... Trường An không đến được...
Nhưng bây giờ thì Đức Uy còn tâm tình đâu nữa để mà nghe thấy...
Trong lòng hắn bây giờ chỉ còn biết rằng Trường An binh lửa đã dấy lên, quân của "Sấm Vương" Lý Tự Thành đã tràn vào tàn sát bá tánh, binh triều đã đại bại... Và Trường An mà mất năm tỉnh miền Tây, phân nửa giang sơn sẽ không còn.
Bây giờ thì cái gì hắn cũng đã rõ rồi, bây giờ thì chuyện của thành Đồng Quan bỏ trống, bá tánh đóng kín cửa rút ở trong nhà...
Tất cả đều vì Trường An đã mất.
Hắn không còn màng gì nữa cả, hắn phải có mặt tại Trường An.
Hy vọng mà nghĩa phụ hắn đã ký thác trong tay hắn bây giờ coi như mất hết!
Lão già đã kêu khan giọng, nhưng hắn không còn nghe nữa.
Lão già lại co mình run rẩy vào chân tường, lão đưa bàn tay lật bật ra cầm lấy nén bạc miệng lão lầm thầm:
- Trời cao, xin hãy phù hộ cho những kẻ có lòng... Xin trời phù hộ kẻ có lòng...
o O o Đã là một người bằng xương bằng thịt, cho dầu công lực cao

thâm cách mấy cũng vẫn phải sống nhờ ăn nhờ uống.
Ngót hai ngày rồi không một miếng gì vô bụng, lúc tại Đồng Quan khi hay tin dữ, Lý Đức Uy không còn nhớ gì hơn là nhớ chuyện Trường An thất thủ, nhưng bây giờ, sau một lúc tận dụng sức lực để phi thân, hắn bỗng nghe thấy tay chân bải hoải.
Khát, đói, mệt nhọc, càng đói khát sự mệt nhọc càng lại đến thật mau, trong bao tử đã trống không thì lộ đồ càng dao viễn.
Khi ra đi, hắn cũng định sẽ tìm ăn ở dọc đường, nhưng trải qua Hoa Aâm, Hoa Huyện, Vị Nam, rồi Lâm Đồng, từ những tửu điếm lớn, cho đến những quán ăn nho nhỏ, không một nơi nào mở cửa, cho đến những quán cóc cũng hầu như đã dẹp luôn.
Không qua một chuyện là không biết thêm một điều hay, giữa lúc binh hoang mã loạn, giữa lúc khói lửa tung hoành này, trong mình có vàng thoi bạc nén cũng kể như sỏi đá.
Trong cơn đao kiếm rộn ràng, lo cho thân mình còn không thể, làm sao nghĩ đến chuyện bán buôn cho người khác. Một thoi vàng bình thường có thể tạo được nhà cao cửa rộng, nhưng trong thời khói lửa cất cao này, đổi lấy một bát cơm thiu chưa chắc đã ra.
Mới ngày nào "Bá Kiều" rộn ràng tài tử giai nhân, bây giờ giữa ban ngày đứng cả buổi không thấy bóng người qua lại, không khí trông đến lạnh người.
Đức Uy đã từng ngồi uống rượu tại cái quán đồ sộ là "Lều cỏ" ở đầu cầu, từng tại nơi đây giết bọn "Hán gian", từng tại nơi đây chứng kiến cảnh "ngựa xe như nước", thế nhưng bây giờ gần như một bãi đất hoang vu những mấy trăm năm, không một dấu chân người.
"Lều" hãy còn đây, nhưng mái đã sụp nghiêng, bàn ghế còn đây, nhưng mặt trầy chân gẫy nằm xiêu vẹo, bếp bồi, chén bát hãy còn đây, nhưng mỗi thứ một nơi sứt mẻ lăn lóc, bụi đất bám đầy...
Nhìn xa xa về cửa thành Trường An, lá cờ vàng trên vọng lâu bay phất phới, Trường An đã mất màu cờ, lòng của Đức Uy như vạn mũi kim châm.
Người trong thành của Trường An đã ra sao? Những ức vạn sanh linh của Tây Ngũ Tỉnh đã ra sao?
Giữ trong mình "Ngân Bài Lịnh" với nhiệm vụ bảo vệ Trường An, bảo vệ Tây Ngũ Tỉnh không cho rơi vào tay bọn Mãn Châu, ngày nay Mãn Châu chưa thấy mà Trường An đã mất vào tay bọn phản loạn Lý Tự Thành.
Làm sao nhìn lại "Ngân Bài Lịnh", làm sao đối với phân nửa giang sơn, làm sao đối với hàng ức vạn bá tánh Tây Ngũ Tỉnh?
Lòng Lý Đức Uy chợt nghe như lửa đốt, mồ hôi đổ dầm mình...

- Lý Gia!
Tiếng kêu thảng thốt vang lên làm cho Đức Uy giật mình quay lại, bên kia "Bá Kiều" dưới lùm cây rậm, một gã thiếu niên ăn mày đưa tay vẫy vẫy:
"Tam Tuấn" Lăng Phong.
Chỉ hai cái nhún chân là Đức Uy đã đến sát bên, hắn chụp lấy tay người thiếu niên khất cái và dồn dập hỏi:
- Làm sao? Lăng huynh đệ? Làm sao bọn Lý Tự Thành lại lấy được Trường An? Làm sao? Binh mã Tây Ngũ Tỉnh ở đâu? Tại sao?
Lăng Phong vụt nghẹn ngào:
- Lý gia, nơi này không thể nói chuyện lâu, chúng ta hãy tìm chỗ khác.
Đức Uy hỏi:
- Ở đâu?
Lăng Phong nói:
- Lý gia hãy theo tôi.
Vừa nói hắn vừa quay mình đi vòng theo những bụi um tùm, ven theo dòng sông đổ xuống hướng Tây.
Đức Uy bám sát theo sau.
Đi như thế gần trăm trượng, Lăng Phong vạch lau lên khỏi bìa sông và đi vào một đám rừng chồi.
Trong một bụi cây, hắn lôi ra một chiếu rách trải lên một lớp rơm khô.
Đúng là "chổ ở" của Lăng Phong.
Vừa ngồi xuống là Lý Đức Uy đã hỏi:
- Đào Đường Chủ và anh em ở đâu?
Lăng Phong đáp:
- Khoan hỏi, Lý gia, hãy nghỉ một chút đã.
Quả thật, Lăng Phong nhìn đã rõ rồi, Lý Đức Uy quả đã mệt lắm rồi.
Hắn ngồi dựa vào gốc cây thở dốc.
Lăng Phong lôi trong bọc ra một mớ lương khô, bánh khô, hắn nói:
- Lý gia, có sẵn thức ăn, bây giờ xin Lý gia hãy bớt nóng lòng, công việc thong thả rồi mới tính được.
Đức Uy gật đầu:
- Lăng huynh đệ cứ để đó đi, tôi chưa ăn vội bây giờ đâu.
Lăng Phong nói:
- Sự tình đã đến mức mà mình có muốn gấp cũng không làm gì hơn được, nó đã trở thành chuyện lâu dài. Phải thật tình mà nói, trong hoàn cảnh của tôi còn gấp hơn Lý gia nhiều lắm, mỗi ngày cứ ra bên ngoài đầu cầu đứng trông Lý gia, một phút trong tình trạng này bằng một năm ở những lúc bình thường, có nhiều lúc tưởng mình sẽ điên

lên được...
Đức Uy thở ra:
- Tôi về thật trễ...
Lăng Phong lặng đi một lúc để trấn ép cơn xúc động rồi mới hỏi:
- Tại sao mãi đến hôm nay Lý gia mới về?
Đức Uy nói:
- Tự nhiên là phải nói cho Lăng huynh đệ biết, nhưng Lăng huynh đệ hãy nói cho tôi biết tình hình, Đào Đường Chủ và anh em ở Phân Đường Trường An...
Lăng Phong nhếch môi, hắn cười như gom cả sự đau thương vào câu nói:
- Chỉ còn một mình tôi, mà chính vì cần phải có người đủ khả năng báo cáo tình hình cho Lý gia, nên Đào Đường Chủ buộc tôi phải rời Trường An trước, chớ nếu không thì cũng không thể còn lại...
Hắn nghẹn ngang như nấc cục...
Đức Uy cũng không cần phải nghe thêm. Hắn biết cả rồi và hắn cảm nghe lồng ngực như chực nổ tung, hắn hỏi:
- Toàn do đám Lý Tự Thành phải không?
- Khi Trường An bị mất thì tôi đã đi khỏi thành rồi, sau khi mất, tôi mới tìm cách trở về, thì tất cả, Đào Đường Chủ và anh em nằm trước Đô Đốc Phủ, không còn một người nào toàn vẹn thi hài...
Đức Uy nghiến răng:
- Thật là ác, thật là độc!
- Trong thành bây giờ phòng thủ khá nghiêm mật, tôi tìm hết cách vẫn không làm sao đưa được chư vị ra ngoài, đành phải trơ mắt nhìn và để y nơi đó! Đó là chuyện của ba hôm trước, còn bây giờ không biết đã ra sao.
Lý Đức Uy chắc lưỡi:
- Chỉ tại vì tôi, tại vì một con người của tôi mà hư tất cả, tại vì tôi mà Trường An bị mất, Tây Ngũ Tỉnh không còn, tại vì tôi mà sanh linh trong phân nữa giang sơn này đồ thán...
Lăng Phong lắc đầu:
- Không phải như thế và cũng đừng nên nói như thế, Lý gia, đó là số kiếp, đó là mạng vận, giữ nhà, giữ nước, không phải chuyện của một cá nhân, nếu cần quy trách nhiệm thì phải nói thẳng rằng triều đình bất lực, từ chuyện này nối tiếp chuyện kia, chớ không phải vì một vấn đề. Chúng ta cố lo phòng bọn Mãn Châu, thế mà không ngờ bọn Lý Tự Thành lại thừa cơ nổi loạn.
Lý Đức Uy chắc lưỡi:
- Xin Lăng huynh đệ cho tôi hỏi về Dương tiểu thơ và nhị vị cô nương

họ Tổ, họ Trần?
Lăng Phong lắc đầu:
- Chỉ tìm thấy đủ thi hài của Đào Đường Chủ và anh em Phân Đường Trường An, ba cô nương không thấy mà cũng không nghe tin tức.
Đức Uy cau mặt:
- Ba người ấy đi đâu...
Lăng Phong lắc đầu:
- Không thể biết được, vì khi thành mất thì tôi không có mặt, nhưng Dương tiểu thơ là người cơ trí, có thể ba vị đã bình yên thoát đi sớm rồi...
Đức Uy làm thinh như chết lặng, một lúc sau hắn mới thở dài:
- Cũng mong như thế... Dương tiểu thơ là người duy nhất còn lại của một vị lão thần, Tổ Thiên Hương và Trần Ngọc Hà trung trinh lưu giữ Đô Đốc Phủ, hai người được xem là ký thác vào một tay tôi, tôi không thể bảo vệ được Đô Đốc Phủ là một tội không sao đền đáp được...
Lăng Phong nói:
- Người lành trời giúp, tôi tin rằng ba vị cô nương ấy đã bình yên thoát nạn.
Đức Uy hỏi:
- Còn đám Mãn Châu và vây cánh của hai thế lực của nhà họ Tổ, họ Nam Cung có thấy động tịnh gì không?
Lăng Phong lắc đầu:
- Lúc thành loạn, không thấy chúng lộ diện, thành bị mất trong mấy ngày nay cũng không thấy chúng động tịnh. Sự thật thì trong những ngày nay, trong thành người vắng đến mức thấy mà đau lòng, có thể nói trừ tôi vá Lý gia thì không có bóng người lai vãng.
Đức Uy cau mặt:
- Lý Tự Thành là con người ra sao, làm sao hắn có được lực lượng hùng hậu như thế ấy?
Lăng Phong đáp:
- Điều đó thì tôi đã điều tra tương đối rõ ràng, Lý Tự Thành là người ở Mễ Dương, tên chữ là Hoàng Lai, sau cải là Hồng Cơ, sau này tự xưng là Lý Tự Thành còn Hồng Cơ lấy làm hiệu. Trong cơn loạn binh Mãn Châu từ biên cương hắn theo làm đội trưởng dưới trướng của Tổng Binh Cam Châu, sau đó hắn thông đồng với Tổng Binh Vương Tu đoạt lấy Kim Huyện, lại liên kết với Cao Ngang Tường chiêu binh mã, thanh thế ngày một lớn lên, những ngày gần đây, hắn vung vàng bạc mua chuộc đám thủ hạ của Đông Chỉ Huy Sứ Thiểm Tây, bọn thuộc hạ lại tâng nịnh Đô Chỉ Huy Sứ Trần Kỳ Du, có lẻ vì Dương Đô

Đốc hồi kinh làm cho Trần Kỳ Du đâm sợ nên bằng lòng liên kết để cho bọn áo vàng Lý Tự Thành được tự do đi lại trong Trường An, vì thế chỉ trong một đêm, chúng làm thế nội ứng ngoại hiệp lấy thành trong nháy mắt...
Đức Uy chắc lưỡi:
- Trần Kỳ Du thật hồ đồ, nhưng không lẽ chuyện như thế hắn lại không tham khảo ý kiến Dương tiểu muội?
Lăng Phong lắc đầu:
- Chuyện cấu kết với Lý Tự Thành, cho chúng tự do đi lại trong Trường An nhất định Dương tiểu thơ không biết, vì Trần Thừa Du thừa hiểu Dương tiểu thơ nhất định không khi nào bằng lòng cho nên hắn đâu lại đem ra bàn bạc. Nhất là khi mà ngọc vàng châu báo được bọn Lý Tự Thành dâng đến tay rồi, chúng tự nhiên phải ngậm miệng làm thinh, chỉ tội một điều là những kẻ ấy mất thành rồi cũng không còn sống sót.
Đức Uy nghiến răng:
- Đúng là triều đình tin dùng bọn tham ô cho nên nước loạn...
Lăng Phong gật đầu:
- Thêm vào đó lại trùng hợp chuyện Đô Đốc đại nhân thọ nạn, Lý gia thì về trễ...
Đức Uy sực nhớ hỏi:
- Thế còn hộ vệ Lý Hoá Nghĩa? Tôi đã cho về trước phi báo...
Lăng Phong lắc đầu:
- Không thấy Lý Hoá Nghĩa, nếu có tin thì cũng chưa chắc đến nổi này.
Đức Uy thở ra:
- Như vậy Lý Hoá Nghĩa chắc chắn không thoát khỏi độc thủ của Lý Tự Thành ở dọc đường...
Lăng Phong e dè hỏi:
- Lý gia, nếu như thế thì chắc Đô Đốc đại nhân...
Đức Uy run giọng:
- Tôi không dám đoán định,nhưng nếu vạn nhất mà Đô Đốc đại nhân có mệnh hệ nào, Lý Tự Thành phải được phân thây vạn đoạn...
Lăng Phong lắc đầu:
- Hắn đâu biết tội là gì, nếu không thế thì hắn đâu tạo phản.
Đức Uy nghiến răng:
- Nhưng kẻ đáng giết trước hết là Tào Hoá Thuần. Tuy bọn Lý Tự Thành cố tìm cách che đậy, nhưng tôi biết không phải chúng giả mà là do Tào Hoá Thuần thông đồng và chúng tôi đã thấy Tào Hoá Thuần tại Đô Đốc Phủ hắn là con người thật chớ không phải người

khác giả trang.
Lăng Phong nói:
- Thế nhưng từ trong Kinh lại không có tin cho biết hắn đến Trường An.
Đức Uy nói:
- Tào Hoá Thuần mới có thể lén đóng Ngọc Tỷ để mạo mật chiếu, chỉ có hắn mới làm được chuyện ấy, hắn đã đem phân nửa giang sơn này mà dâng cho Lý Tự Thành.
Ta phải giết hắn trước.
Lăng Phong cau mặt:
- Lý gia định hồi Kinh?
Đức Uy nói:
- Trường An mất, phân nửa giang sơn miền Tây kể như không giữ được, phải trừ Tào Hoá Thuần để tránh thêm những tai hại mà hắn có thể tiếp tục diễn ra, thứ hai là phải phòng Lý Tự Thành thừa cơ hội đánh phá Kinh Sư, trong khi lực lượng triều đình còn phải chống đỡ Mãn Châu về mạn Bắc.
Lăng Phong nói:
- Bọn Lý Tự Thành không thể khuấy nhiễu Kinh Sư sớm được đâu!
Đức Uy hỏi:
- Làm sao có thể đoán quyết?
Lăng Phong nói:
- Hiện tại Lý Tự Thành đang "lập quốc" tại Trường An, nghe đâu hắn lấy niên hiệu khai nguyên bằng chữ "Thuận", hắn đang lo thiết lập cung điện, sửa soạn khoa cử để mưu chọn kẻ tài năng trục lợi, hắn đang có trong tay tất cả kho tàng của Trường An, nên cố rãi ra để chiêu binh, để chọn tướng, bao nhiêu công việc như thế, chắc chắn hắn chưa thể tính chuyện đánh lên Bắc Kinh.
Lý Đức Uy hỏi:
- Lý Tự Thành hiện có mặt tại Trường An không?
Lăng Phong lắc đầu:
- Điều đó thì không thể biết, chỉ nghe nói đến binh lực chớ chưa ai nghe thấy tận mặt Lý Tự Thành...
Đức Uy cau mặt trầm ngâm không nói...

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 50
Đột Nhập Trường An

Ngẫm nghĩ hồi lâu, Đức Uy nói:
- Về chuyện này thì không thể không phòng, chúng có thể giương đông kích tây, giả tính chuyện xưng vương tại Trường An để rồi âm thầm điều động nhân mã đánh về Kinh sư...
Lăng Phong hỏi:
- Lý gia thấy chúng có thể làm như thế hay không?
Đức Uy đáp:
- Không dám đoán chắc như thế nào cả, nhưng nếu có chuẩn bị thì cũng sẽ khỏi lo hậu hoạn, đề phòng trước vẫn là hơn. Vì theo tôi biết dưới tay của Lý Tự Thành có nhiều mưu sĩ lắm, chúng ta không thể khinh thường.
Lăng Phong ngẫm nghĩ rồi nói:
- Nếu đã thế thì tại sao mình lại không thể vào thành để dọ thám cho chắc hơn?
Đức Uy gật đầu:
- Chính tôi cũng đang muốn như thế ấy.
Vừa nói là hắn vừa đứng dậy.
Lăng Phong lật đật kéo tay Đức Uy, chỉ cái gói lương khô và nói:
- Khoan, dầu gì cũng phải ăn, phải no mới có sức. Tôi biết mấy ngày nay Lý gia đói lắm, phải gắng ăn mới đủ tinh thần hành sự.
Đức Uy ngồi xuống cười gượng:
- Thật sự thì mấy ngày không ăn uống gì cả, nhưng giờ đây lòng nóng như lửa đốt, cho dầu sơn trân hải vị chắc cũng khó nuốt trôi.
Lăng Phong nói:
- Con người không phải sắt đá, dầu gì Lý gia cũng cần phải bảo trì sức khỏe vì công việc hãy còn dài...
Quả thật, một khi bụng trống rồi thì chẳng những thể lực không thể giữ được mà tinh thần cũng sẽ lụn bại theo và thể lực đều không còn phấn chấn thì mọi việc kể như đình trệ.
Đức Uy biết Lăng Phong nói phải và cũng biết mình không thể không ăn, hắn ngồi xuống tiếp lấy gói bánh khô và nói:
- Đúng rồi, Lăng huynh đệ, chúng ta chia hai.
Lăng Phong lắc đầu:
- Tôi đã có ăn rồi, Lý gia hãy ăn đi.
Đức Uy bẻ hai cái bánh trao cho Lăng Phong phân nửa nói:
- Ăn thì ăn cả, không thì nhịn cả, Lăng huynh đệ hãy ăn đi, thứ bánh khô này no dai lắm, ăn phân nửa đã là nhiều lắm rồi đó.
Lăng Phong cầm nửa cái bánh cho vào miệng cắn một miếng rồi ngồi thẩn người một lúc khá lâu vẫn chưa nhai và đôi mắt hắn vụt đỏ hoe...

Hắn nói nghe nghẹn đặc:
- Gói lương khô này, khi tôi lìa khỏi thành trước ngày bị mất, chính Vân Phân Đường Chủ đã chuẩn bị dành sẵn cho tôi...
Đức Uy chợt nghe như mình đang cắn vào khối đá, hắn ngồi lặng một hồi rồi ngẫng mặt lên nói bằng một giọng cương nghị lạ lùng:
- Lăng huynh đệ, chúng ta phải nhớ đến người đã chết, chúng ta đừng phụ lòng Vân Phân Đường Chủ, ăn đi. Ăn rồi lo chuyện báo thù.
Lăng Phong tiếp tục ăn, hắn làm thinh và cố ăn cho hết.
Lý Đức Uy nói đúng. Phải ăn, phải uống để vận dụng sức lực và trí óc của mình, để vì người chết mà phục thù. Không phải riêng một Văn Tiêu, mà là bá tánh, không phải riêng bá tánh của Trường An, của Tây Ngũ Đỉnh mà bá tánh Trung Nguyên.
o O o Hoàng hôn đã phủ kín màu đen.
Trường An thành im lìm trong màu đen tối, thứ im lìm đầy dẫy cạm bẫy và chết chóc.
Cửa thành mở thoát, nhưng người ra vào không thấy một ai, luôn cả chó mèo cũng không thấy dạng, thật đúng với câu “binh hoang mã loạn, kê khuyển bất văn”! Đến cả chó gà cũng không còn nghe tiếng.
Cứ theo tình hình này thì tại Khai Nguyên Tử, nơi phồn thịnh nhất của Trường An chắc chắn bây giờ cũng không có người nào.
Bây giờ thì lá cờ vàng trên vọng gác cửa thành đã thấy rất rõ nét, chữ “Lý” màu đỏ ngay chính giữa lá cờ vàng.
Nhìn chăm vào hai ngọn đèn lồng ở hai bên cửa, Lăng Phong cau mặt:
- Mới hôm qua cửa thành còn đóng chặt không cho ai ra vào, thế sao hôm nay lại mở toát ra thế này?
Đức Uy mím môi:
- Hay là chúng đã biết tôi về?
Lăng Phong nhướng mắt:
- Đúng rồi, họ có người biết mặt Lý gia mà!
Đức Uy gật đầu:
- Biết, nhưng không nhiều lắm. Không biết trong bóng tối như thế nào, chớ chạm tận mặt thì chỉ có bảy tên, trong đó đã chết hết hai.
Lăng Phong chỉ vào cửa thành, vào mấy tên lính mang đao đi qua đi lại và nói với Đức Uy:
- Nếu chúng đặt một tên biết mặt Lý gia giữ cửa đó, thì chuyện mình đi vào chắc chắn sẽ có chuyện phiền phức xảy ra ngay.
Đức Uy gật đầu:
- Lăng huynh đệ nhắc tôi mới nhớ, hay là chúng ta đừng vào cửa mà

tìm cách khác có lẽ ổn hơn.
Lăng Phong đảo quanh đôi mắt:
- Phải rồi, Lý gia hãy theo tôi, nhảy vào đầu tường là nguy hiểm, vì bên trong chúng canh phòng cẩn mật lắm, tôi có biết một chỗ mà chúng không bao giờ chú ý.
Hắn quay mình đi ngược xuống hướng Đông.
Đi được chừng bốn năm mươi trượng, Lăng Phong dừng lại nói:
- Chỗ này!
Đức Uy theo tay hắn chỉ, nhìn xuống chân tường thấy nơi đó có một chỗ trống chừa cho nước từ trong thành thoát ra, nhưng bây giờ thì nước chảy rất ít. Người muốn vào thì phải khom mình bò mới có thể lọt được.
Chung quanh chỗ để thoát nước nhờ đất ẩm nên cỏ mọc xanh rì sầm khuất, đúng là chỗ mà không ai để ý.
Đức Uy hỏi:
- Nơi này còn có những chấn song sắt đó thì phải làm sao?
Lăng Phong đáp:
- Mấy ngày trước tôi đã vào rồi, những song sắt đó tôi đã làm hỏng chân, bây giờ thì chỉ cắm hờ, lấy lên rất dễ.
Vừa nói, hắn vừa ngồi xuống lắc lắc mấy song sắt kéo ra và nói:
- Tôi vào trước, xin Lý gia ẩn nhẫn vì đây là chuyện phải tòng quyền.
Không có cách nào hơn nữa, Lý Đức Uy cũng đành phải khom mình chui xuống theo.
Vào trong rồi, Lăng Phong lại cắm mấy song sắt vào chỗ cũ, hắn làm việc thật gọn và thật nhanh và khi đứng lên, hắn hỏi:
- Lý gia, chúng ta nên đến đâu trước?
Lý Đức Uy nói:
- Tôi muốn đến Đô Đốc Phủ.
Lăng Phong gật đầu:
- Lý gia hãy theo tôi.
Tuy ở lại Trường An lâu không bằng Đức Uy, nhưng cái nghề thu lượm tin tức đã làm cho Lăng Phong phải rành đường, nhứt là những con đường tránh mắt thiên hạ, vì thế, khi được hắn dẫn đi, Đức Uy mới cảm thấy nếu mà theo bóng tối thì thật mình không bằng hắn.
Vừa kinh nghiệm mà cũng nhiều lịch duyệt, còn cách Đô Đốc Phủ chừng hơn mười trượng, Lăng Phong vội ẩn ngay vào bóng tối.
Biết ý Lăng Phong, Lý Đức Uy cũng vội theo vào, hắn đưa mắt quan sát, đúng y nhưng lời Lăng Phong đã nói, Đô Đốc Phủ bị diệt hoàn toàn.
Một trong hai cánh cửa đã bị ngã xiêu qua bên trái, dọc theo tường

nhiều chỗ bị sụp, cột cờ trước phủ hãy còn nhưng không có lá cờ nào, xâu đèn lồng cũng còn đong đưa trước gió, tự nhiên là không có ngọn nào cháy cả.
Nhìn xuyên vào những chỗ sụp của tường, bên trong không thấy một bóng người nào, cũng không nghe tiếng động.
Trước sau chỉ có mấy ngày, Đô Đốc Phủ thay đổi thật mau.
Ngôi lầu phía sau, nơi Dương Mẫn Tuệ, Tổ Thiên Hương và Trần Ngọc Hà trú ngụ cũng vẫn còn, nhưng chắc chắn là lầu trống. Bất giác Đức Uy bỗng nhớ bài thơ "Hoàng Hạc Lâu" của Thôi Hiệu "Người xưa cỡi Hạc mất đi rồi, lầu cũ còn trơ chốn ấy thôi..." hắn bật tiếng thở dài trong bóng tối.
Có phải cả ba người con gái đã thoát vòng vây hay là ngộ nạn?
Đức Uy bần thần ray rứt...
Lăng Phong hỏi nhỏ:
- Lý gia, chúng ta có nên vào đó hay không?
Đức Uy gật đầu:
- Vào.
Không đợi đến tiếng thứ hai, Lăng Phong đã tung mình theo bóng tối vượt thẳng vào trong.
Lý Đức Uy gật gù và phóng theo sau.
Hắn nhìn rõ lối vào của Lăng Phong, quả xứng danh là "Tam Tuấn" của Tổng Đường Cùng Gia Bang, thân pháp của hắn đã vững vàng mà khả năng phòng vệ của hắn cũng hơn người.
Hai người kẻ trước người sau tiến vào Đô Đốc Phủ một cách hết sức nhẹ nhàng.
Hình như rất biết tâm ý của Lý Đức Uy nên Lăng Phong đi thẳng vào hậu viện.
Nơi đây không có dấu vết giao tranh, từ dãy hành lang, đến ngôi nhà mát, tàng cây, bụi cúc, tất cả còn nguyên, chỉ có điều im lặng vắng tanh.
Nhìn cảnh cũ mới mấy ngày trước đây mà Lý Đức Uy cảm thấy như xa vắng tự bao giờ, lòng hắn vô cùng chua xót.
Lăng Phong hỏi:
- Có cần xem xét khắp chỗ hay không?
Đức Uy lắc đầu:
- Không.
Hắn chỉ đáp một tiếng thôi, hình như sự chua xót trong lòng đã làm cho hắn không còn có thể nói gì hơn nữa...
Lăng Phong nhìn quanh và áo não:
- Thi thể Đào Đường Chủ và tất cả anh em đều không thấy...

Đức Uy nói:
- Cũng có thể họ đã chôn rồi.
Một giọng nói vụt phát lên từ góc lầu sau trong bóng tối, giọng nói ồ ề:
- Chết nhiều lắm, họ đâu có thèm chôn, chỉ có bạn mới cố gắng làm chuyện đó mà thôi.
Lăng Phong biến sắc, hắn bước lên đứng án sau lưng Lý Đức Uy:
- Vị cao nhân nào ẩn thân nơi đó?
Có tiếng trả lời:
- Làm gì dám nhận là "cao nhân"? Lão già "Cùng" đây mà, một thứ với chú bé đó.
Đức Uy buột miệng kêu lên:
- Mông lão!
Từ trong bóng tối phía sau, thoáng ra một người, đúng là "Cùng Thần" Mông Bất Danh.
Mông Bất Danh vẫn là Mông Bất Danh, nhưng so với trước đây hoàn toàn đổi khác.
Con người từ thái độ đến sắc thái, coi trời không bằng cái vung ngày nào bây giờ không còn nữa, bây giờ là một lão già trầm trọng, thần thái nặng nề.
Lăng Phong bước tới vòng tay:
- Tiểu sanh xin bái kiến Mông tiền bối.
Mông Bất Danh khoát tay:
- Nơi đây đừng giữ lễ, thi thể Đào Nhứt Thọ và tất cả anh em Phân Đường Trường An, ta đã đem chôn phía sau lầu, chú hãy bớt lo một chút đi.
Đức Uy cúi đầu:
- Đa tạ Mông lão!
Mông Bất Danh nói:
- Lý Tự Thành công hãm Trường An, hắn đoạt tất cả công khố và tài sản dân gian và cử người trấn thủ nơi dây, còn chính hắn thì cử binh qua sông đánh ngược lên hướng bắc, chúng đã chiếm những phủ thành từ dãy Lâm Chữ thẳng đến Tô Châu. Nghe đâu hắn cũng gởi điệp văn vào Kinh hẹn mồng mười tháng ba sẽ nhập kinh.
Đức Uy nắm cứng hai tay rít giọng:
- Thật là cuồng vọng.
Mông Bất Danh nói:
- Đó là mới để Lý Tự Thành, còn Trương Hiến Trung nữa. Hắn là một tên tham ô dâm loạn, đào vọng ra miệt Quang Trung năm xưa. Mấy năm trước đây có một tên gọi là Vương Gia Dận tác loạn, hắn nhờ

vào phe đó và tự xưng là “Bát Đại Vương”, sau được Hồng Thư Trừ phủ dụ, nhưng sau khi Hồng Thừa Dụ bị Mãn Châu bắt thì hắn lại nổi loạn trở lại, tiếm hiệu là “Tây Vương” tại Võ Xương. Hắn chiếm cả Tây Xuyên, bây giờ đã thông đồng với Lý Tự Thành mưu đánh Bắc Kinh.
Đức Uy gần như chết sững, thật lâu, hắn mới vòng tay:
- Đa tạ Mông lão, chuyện đó thật tình tôi không biết.
Mông Bất Danh khoát tay:
- Bây giờ không còn là chuyện lạ hay không lạ, họa vô đơn chí, phước bất trùng lai, triều đình bây giờ nội loạn ngoại xâm, trong triều gần như toàn thứ mãi quốc cầu vinh, mạng vận của Đại Minh triều ngày nay thật như chỉ mành treo trước gió.
Đức Uy cắn răng bật nói:
- Mông lão, tôi sẽ về kinh ngay.
Mông Bất Danh nói:
- Vận nước hiện nay, một người coi như vô lực vãn hồi, “độc mộc nan chi đại hạ”, một tòa lâu đài sụp đổ, chỉ còn một cột thì thê thảm biết bao nhiêu! Nhưng thôi, cũng cứ phải hết sức mình hãy tấu trình tất cả tự sự, về Kinh đi.
Đức Uy vòng tay:
- Đa tạ Mông lão, tại hạ kiếu từ.
Mông Bất Danh gật đầu:
- Đi đi, nếu có tin gì về Dương, Tổ nhị vị tiểu thơ thì ta sẽ cho họ biết hướng đi của ngươi, không chừng rồi chúng ta sẽ hội kiến nhau tại Bắc Kinh.
Lăng Phong từ phía sau lầu, từ những ngôi mộ chư vị “Cùng Gia Bang” đi ra, hắn quì thụp xuống bái tạ Mông Bất Danh và mang nước mắt đi theo họ Lý.
Đứng nhìn theo bọn hai người, Mông Bất Danh thở dài lẩm bẩm:
- Quốc phá gia vong, anh hùng mạc lộ... rất mong đó chỉ là giấc chiêm bao!
o O o Trường An thành trăng xế về tây.
Trường An hôm nay thật là vắng lặng, không khí bao trùm khủng bố.
“... Dao lâu tiểu nhi nữ, vị giải ức Trường An, hương vụ vân mẩn thấp, tranh huy ngọc tý hàm...” Lời thơ của Đỗ Phủ sao mà thê lương đến thế!
Tội nghiệp cho người con gái xa xôi kia biết bao nhiêu, nàng mong hay chuyện Trường An, nàng nhớ ngóng tin lành... Sương đêm hay nước mắt đã làm cho tóc mai nàng đẫm ướt, cánh tay ngà ngọc lạnh tê trên khung cửa.

Đêm đã khuya rồi.
Trường An vẫn còn có người băng mình trong nguy hiểm gió sương. Bất cứ nơi nào trong thành Trường An đều mang dấu vết xác xơ của binh loạn, chỉ có một tòa trang viện rộng lớn ánh đèn tương đối sáng về phía trước là tạm gọi "huy hoàng".
Nhưng cũng chỉ huy hoàng so với những nơi "tối tăm" khác trong thành thôi, vì có đèn, có sạch sẽ, nhưng không khí vẫn trầm trầm, đó đây, từ những chậu kiểng, từ những bụi cây từ những hòn non bộ, chỗ nào khuất bóng là đều có một tên áo vàng đeo kiếm mang đao đứng y những bóng ma bất động.
Sự canh phòng này khá nghiêm trọng.
Bên sau tòa trang viện đồ sộ này cũng có một ngôi lầu nhỏ, trên lầu cũng có ánh đèn, ánh đèn đó nhỏ, bóng lu hơn tiền viện.
Trường An Thành ở vào bất cứ nơi nào cũng phảng phất máu tanh vì chiến sự của mấy ngày trước đó, nhưng ở đây thì hoàn toàn không có, ở tòa trang viện này hoàn toàn thanh nhã y như không phải tọa lạc nơi đã xảy ra chiến họa vừa rồi.
Nếu không có bọn áo vàng cầm kiếm cầm đao đứng trong những bóng tối, thì không khí nơi này khá là trang nhã.
Thình lình có mấy tiếng động nhỏ vang lên, lúc đầu là tiếng động thật nhỏ, nhưng giữa đêm vắng một con dế đập cánh cũng nghe thấy rất rõ ràng.
Những tên áo vàng đứng trong bóng tối bắt đầu động đậy.
Ba ngọn đèn lồng phía nam ở hậu viện tắt cùng một lượt.
Bốn tên áo vàng đứng vào những chỗ khác nhau cũng tuốt đao nhảy phóc tới chỗ ba ngọn đèn vừa tắt.
Lại thêm bốn tên khác nữa tung mình ra bốn phía.
Ngay trong lúc ấy từ hậu viện, một bóng người lại nhoáng lên.
Tự nhiên bọn áo vàng phát hiện một cách dễ dàng. Chúng quát lên và hai tên lao vút theo bóng đó.
Bốn bên áo vàng từ hướng đông nam, nơi vừa tắt ba ngọn đèn cũng nhún chân lao vút theo sau.
Chỉ còn lại bốn tên đứng bốn góc tòa trang viện vẫn thủ chặt vị trí chớ không động hình.
Từ hướng đông bắc hậu viện, một bóng người nữa lại vút lên.
Bóng này quả đúng là một bóng ma, thật nhẹ nhàng, thật nhanh nhẹn phóng lên ngôi nhà nhỏ.
Sau đó, từ trong gian phòng nhỏ dẫy đầy hơi rượu, hương tình êm ấm xuất hiện một người:
Lý Đức Uy!

Hắn đứng lặng im trước một chiếc giường trải gấm thêu hoa và bên dưới mép giường có hai đôi giày, không phải là một người mà là hai người song song bên gối...
Nhưng đôi mày của Đức Uy bỗng nhướng lên, hắn quát khẽ:
- Thật là gian hoạt!
Chân hắn nhún nhẹ và thân mình tung ra khung cửa sổ, cánh cửa bật ra và Đức Uy đã rơi đúng giữa bên dưới trung ương tòa viện.
Bốn tên áo vàng đứng bốn góc nhà cùng tuốt kiếm lao vào một lượt, vây Lý Đức Uy vào giữa.
Thanh Ngư Trường kiếm được tung ra, y như một dải lụa có hào quang bức lui bốn tên áo vàng giạt ra, vòng vây nới rộng.
Cho thanh Ngư Trường kiếm trở vào mình trong thế xốc kiếm uy nghi, Đức Uy nói giọng lạnh lùng:
- Ta tìm Lý Hữu.
Phía tây hậu viện, nơi không có ánh đèn trong một gian phòng không có trang hoàng, một giọng nói như chuông gióng vọng lại:
- Như vậy thì các hạ đã đi lầm, Lý Hữu ở đây.
Cánh cửa bật mở, một gã trung niên áo vàng bước ra.
Hắn, gã trung niên áo vàng, với đôi mắt ốc nhồi, với đôi mày chổ xuể, với khổ mặt xương ngang, với hàm râu quai nón và nhứt là với vóc thân cao lớn dình dàng, một con người uy thái hừng hừng.
Đức Uy nhìn vào hắn, áo hắn bung ra, tay hắn xoắn lên, nơi nào cũng quấn quít lông đen, đúng là một nhân vật hào tướng của Lý Tự Thành.
Hắn, Lý Hữu, tay phải cầm một thanh đao, cũng như những thanh đao khác, nhưng sống đao rất dày, lưỡi đao rất mỏng, ánh thép choáng lên màu xanh biếc, chấp chóa hoa mắt.
Lưỡi đao chúi động xuống nền gạch, chân hắn bước lên, từng bước, chắc nịch, ánh mắt hắn như muốn xoi thấu Lý Đức Uy:
- Ngươi muốn kiếm ta?
Đức Uy trầm giọng:
- Ngươi là Lý Hữu?
Đối phương gật đầu, giọng hắn thật rổn rảng:
- Sấm vương giá tiền, đại tướng quân Lý Hữu là ta, ngươi kiếm ta có chuyện gì?
Cho tay vào lưng, chìa "Ngân Bài Lịnh" đến trước mặt, Đức Uy hất hàm hỏi:
- Ngươi nhận ra vật này không?
Lý Hữu chớp mắt:
- A... truyền nhân của "Ngân Bài Lịnh" là người đã phá nát cơ mưu

của Mãn Châu và hai nhà họ Tổ và Nam Cung Nguyệt, khá lắm, mạng ngươi kể như thế là quả còn dài.
Câu nói sau cùng, chứng tỏ hắn rất biết chuyện Lý Đức Uy ngộ nạn.
Đức Uy thu "Ngân Bài Lịnh" và hỏi ngay:
- Dương Đô Đốc ở đâu?
Lý Hữu rùn vai:
- Ngươi hỏi cái lão già ngu muội đó à? Hừ tiền bạc vàng ngọc, chức tước gì cũng không chịu, lão đã làm cho ta nổi nóng chém đầu rồi.
Lý Đức Uy nghiến răng:
- Ngươi bảo ngươi đã giết Dương Đô Đốc?
Lý Hữu ưỡn ngực:
- Đúng là ta giết! Ta giết nhiều nữa chớ đâu phải riêng một Dương Tông Luân.
Đức Uy trầm giọng:
- Ngươi có biết sát hại lương đống của triều đình trong khi ngoại xâm Mãn Châu đang tràn lan lấn biên cương là tội như thế nào không?
Lý Hữu cười lớn:
- Luôn cả triều đại nhà Minh kia ta còn tiêu diệt thì sá gì những tên tướng ấy chớ?
Đức Uy cố gằn từng tiếng:
- Kể về lớn thì Dương Đô Đốc là cột trụ triều đình, luận về nhỏ thì người là đầu não phân nửa giang sơn Tây Ngũ Tỉnh, tại sao ngươi lại...
Giọng cười của Lý Hữu càng bật lớn hơn thêm nữa:
- Đối với triều Minh, Dương Tông Luân quả thật là một cây trụ đá chống trời, đúng là kẻ mà vạn dân nương cậy, cũng đáng gọi là một tên quan tốt, thế nhưng đối với bọn ta, lão lại là trở ngại lớn lao, bọn ta không giết lão thì giết ai chớ?
Đức Uy lại cố dằn:
- Sát nhân phóng hỏa, di hại dân lành, quốc phá dân vong, những kẻ làm ra chuyện này trong khi không màng giặc ngoại xâm đang tiến sang biên giới, tội của các ngươi ấy chết cũng còn thừa...
Thanh Ngư Trường kiếm phóng ra, ánh sáng lóe lên chóa mắt.
Hai tên thuộc hạ áo vàng thét rập lên và vung đao tràn ra chận lại.
Đang cơn vừa đau đớn vừa căm hờn, thanh Ngư Trường kiếm trên tay của Đức Uy gia tăng sức mạnh hơn bao giờ hết, chỉ một cái vung lên, hai tên áo vàng biến thành bốn khúc văng tuốt ra ngoài xa.
Hắn vẫn không ngừng, cả người lẫn kiếm lao thẳng vào Lý Hữu.
Viên kiện tướng của Lý Tự Thành biến sắc, hắn rống lên một tiếng vung thanh đại đao, hơi gió cuốn vù vù...

Đao nặng cộng thêm sức mạnh, đà đao bay tới nặng đến ngàn cân. Không dại gì đối kháng với một con người như thế, Đức Uy tràn ngang sang bên phải và ngay khi ấy, hai tên thuộc hạ áo vàng thình lình nhào tới, cả hai thanh kiếm của chúng cũng phóng thẳng một lượt vào lưng của Đức Uy!
Như có thêm một con mắt phía sau lưng, đang đà tràn sang bên phải, Đức Uy vụt phóng vút lên trên và sà xuống phía sau.
Vừa tránh xong cú đánh lén là Đức Uy đã hạ xuống sau lưng hai gã áo vàng, hai tiếng "hự, hự" lại rập lên, hai thân hình gập về phía trước, hai đường xương xống của hai gã áo vàng bị đứt tiện ngang lưng quần, cả hai chỉ dính mảng da trước bụng. Ruột gan trào ngược ra phía sau lưng.
Chỉ trong nháy mắt, bốn tên thuộc hạ thân tín của Lý Hữu đã ngã xuống và đều bị tiện ngang khoảng lưng quần, thanh Ngư Trường kiếm chém sắt như chém bùn, cộng thêm sức mạnh của Đức Uy làm cho những tên khác dang ra ngoài thủ thế chớ không dám liều vô nữa.
Tròng mắt của Lý Hữu trợn muốn lọt ra ngoài, hắn gầm lên như một con sư tử, vung thanh đao nặng phạt ngang.
Bây giờ thì Đức Uy không tránh nữa, hắn im mình đứng, ghim thẳng mũi kiếm vào giữa thanh đao.
Tiếng thép khua lên, nhiều tia lửa choáng lên, thanh Ngư Trường kiếm của Lý Đức Uy vẫn nguyên vẹn nhưng thanh đao của Lý Hữu đã bị bạt ngang.
Là một kiện tướng của Lý Tự Thành, Lý Hữu quả hơn người ngồi trên lưng ngựa với thanh đại đao của hắn quả thật trăm người khó địch, nhưng khi đứng dưới đất giao thủ theo lối cao thủ giang hồ thì hắn có mạnh những vẫn cứ bị lâm vào thế hạ phong.
Thanh đại đao bị mũi kiếm điểm trúng giạt ra, tiền điện của Lý Hữu bị bỏ ngỏ, Đức Uy nhanh như chớp hất ngược thanh kiếm trở lên.
Một vật đen dài dài bay theo đà kiếm, cánh tay phải của Lý Hữu bị tiện ngang tới nách.
Cả thanh đao và cánh tay văng lên và rơi xuống, một dòng máu xối ra. Lý Hữu tay trái bụm lấy vết thương té ngồi xuống đất.
Lý Đức Uy bước lên một bước, mũi kiếm sát yết hầu của hắn và gằn giọng:
- Di thể của Dương Đô Đốc nơi nào?
Quả xứng là một viên hổ tướng, da mặt của Lý Hữu đã tái, mồ hôi trên trán hắn đổ xuống như từng hột đậu rơi, thế nhưng hắn vẫn cắn răng không nói một lời, không rên một tiếng.

Lăng Phong từ bên ngoài vút vào nói với Lý Đức Uy:
- Lý gia, không có.
Đức Uy trầm giọng:
- Không cần, ta buộc hắn phải khai.
Mũi kiếm nhoáng lên, gò má bên trái của Lý Hữu lại thêm một vết dài, máu tuôn ướt ngực.
Bây giờ thì hắn mới "hự" lên một tiếng và né qua bên phải, thế nhưng hắn vẫn làm thinh.
Lăng Phong nhướng mắt, môi hắn nhếch như cười như oán hận thấu xương, bàn tay phải của hắn chụp ngay vào vai trái của Lý Hữu.
Toàn thân Lý Hữu run bần bật, thế nhưng hắn vẫn cắn răng.
Lăng Phong cười lạt:
- Khá lắm, cố mà cứng.
Bàn tay như sắt của gã thiếu niên mà căm hờn đã làm tăng thêm dữ tợn, hắn nhích thêm một chút nữa, nhiều tiếng răng rắc nổi lên...
Những ngón tay của Lăng Phong lún sâu vào da thịt xương bả vai của Lý Hữu và bể ra...
Thình lình, Lý Hữu tung thẳng lên và chân phải tống ngay vào hạ bộ của Lăng Phong.
Là một thiếu niên ưu tú nhứt trong Tổng Đường "Cùng Gia Bang" đặc phái đến Trường An, thêm vào đó, bao nhiêu cao thủ anh em của Lăng Phong đều vong thân trong đám loạn quân của Lý Tự Thành, lòng căm hận đó đã làm cho hắn trở thành hung ác, hắn trầm mình xuống và gạt mạnh bàn tay phải...
Bựt!
Chân phải của Lý Hữu, ngang từ bắp vế gãy lìa.
Hắn rơi xuống đất và bật ngửa ngất luôn.
Lăng Phong cười gằn:
- Đừng có giả chết với ta!
Tay hắn giơ lên, nhưng Đức Uy ngăn lại và quay qua hỏi lớn:
- Ai nói với ta về thi thể của Dương Đô Đốc?
Đám đại hắn áo vàng đứng tái mặt không tên nào lên tiếng...

Hồi 51
Sơn Tây Ngộ Cố Nhân

Thanh Ngư Trường kiếm nhấc lên, Đức Uy tiến lên một bước.
Đám đại hán áo vàng run rẫy thối lui.
Đức Uy lạnh băng băng:
- Đừng để kiếm ta vấy máu thêm.
Đám đại hán áo vàng run lẩy bẩy và một tên trong bọn vùng la lớn, giọng hắn nghe như người điên loạn vì quá khủng khiếp:
- Tôi nói... tôi nói, thây của Dương Tông Luân đã bị chủ tướng tôi ném xuống một cái vực trong núi Chung Nam giữa một bầy chó sói.
Toàn thân Lý Đức Uy lạnh buốt và từ phía bên trái một tiếng "bựt" vang lên...
Bàn chân của Lăng Phong lút sâu vào ngực của Lý Hữu, hai tròng mắt của viên hổ tướng lòi ra ngoài, máu từ trong họng hắn trào ra òng ọc...
Một cảnh tượng thật lạnh mình...
Sự căm hờn tột độ đã khiến cho con người không còn ngăn nổi hành động có tính chất dã man, cái chết của Lý Hữu thật đáng, nhưng cảnh chết trông vô cùng khủng khiếp.
Đôi mắt của Lăng Phong đỏ hoe, chân hắn vẫn để yên trong lồng ngực còn hấp hối của kẻ thù.
Lý Đức Uy cố ngăn dòng nước mắt và quay lại đám áo vàng hỏi:
- Ngươi nói thật phải không?
Tên áo vàng khi nãy nói:
- Chính mắt bọn chúng tôi chứng kiến, không tin ông cứ hỏi những người đó.
Lý Đức Uy vùng rống lên một tiếng, thanh Ngư Trường kiếm nhoáng lên.
Nhiều tiếng rú nghe đứt đoạn, đám áo vàng rạp xuống, tên nào cũng bị tiện ngang giữa lưng quần, gan ruột chúng trào búng ra lênh láng.
Lý Đức Uy chỏ mũi kiếm xuống đất để chống lấy thân mình, tay chân hắn run lẩy bẩy.
Cái chết của Lý Hữu và đám thuộc hạ của hắn trông thật là thê thảm, nhưng trước mắt của Đức Uy và Lăng Phong bây giờ không phải cảnh đó mà họ đang thấy, họ lại cái cảnh thi hài của vị tướng lãnh yêu nước thương dân bị ném xuống vực sâu...
Một tên áo vàng còn sót lại đứng sững như mất hồn, hồi lâu, hai chân hắn vùng khuỵu xuống trước mặt Lý Đức Uy và ôm đầu khóc rống.
Đức Uy nhìn hắn bằng đôi tròng đỏ trọc, thật lâu bật nói:
- Đi đi, bảo Lý Tự Thành hãy dọn mình mà đợi chờ ta.
Tên áo vàng đứng lên ngơ ngơ như người mất trí và vụt quay đầu lủi

mất vào bóng tối.
Đức Uy đứng cúi đầu, tay chân hắn vẫn còn run.
Bựt!
Bàn chân của Lăng Phong rút ra và đá thân mình Lý Hữu ra xa, dội vào vách tường rớt xuống như đống thịt!
- O O o - Bóng mặt trời rọi xuống vùng cát bụi đỏ nóng như thiêu. Thỉnh thoảng một trận gió cuốn lên, mang theo từng vùng bụi đỏ mù trời.
Bụi đất cũng như sương mù, tốc lên và lâu lắm mới dứt. Những người đi được cách khoảng nhau không nhìn thấy, đến chừng đám bụi rơi xuống thì ai nấy bất cứ mặc áo gì cũng đều ngả màu vàng.
Lý Đức Uy đi trong vùng bụi cát, thế nhưng hắn không phải che áo, cũng không đưa tay bịt mũi, hắn đi chầm chậm như người dạo cảnh. Mặt hắn trơ trơ gần như đờ đẫn.
Trong mấy ngày nay, hắn gần như biến thành một con người khác hẳn.
Hắn đi có một mình, không biết Lăng Phong đã đi đâu.
Đây là một con đường giữa Tiêu Sơn và Lữ Đương Sơn, nó là con đường lớn mà hai bên đều là rừng núi.
Khoảng này thuộc vùng đất đỏ, những tàng cây hai bên đường, bất cứ cây nào cũng biến màu lá đỏ, con người đi trên đường này cũng đỏ luôn.
Dọc theo con đường này trải qua rất nhiều thị trấn, từ Lâm Đồng, Hồng Động, Hiếu Nghĩa, Phần Dương, Thanh Nguyên, Tấn Nguyên dẫn đến Thái Nguyên đều phải đi bằng con đường này chớ không có con đường nào khác nữa.
Đi ngang một ngôi từ ở Trần Sơn Tây, chợt nghe tiếng khóc vọng ra. Tự nhiên, chắc chắn đó là tiếng khóc của người còn sống sót trong cơn quốc phá gia vong, cốt nhục phân ly, từ chỗ xa xôi chạy về trú ẩn.
Lý Đức Uy vừa đi nhanh qua đó, hắn nghe lòng hắn nát tan giống như sự đau thương của tiếng khóc đêm trường.
Hắn không có đủ khả năng cứu trợ, hắn cũng không còn lời an ủi, sự an ủi bằng lời nói bây giờ không còn giá trị.
Và đâu phải một người, đâu phải một đôi làng, nó là sự tang thương của non nước, sự đau khổ của hàng vạn ức con người, lời lẽ nào đủ để sớt chia.
Hắn cũng không dám dừng chân lại, hắn muốn đi qua khỏi chỗ đó cho mau.
Hắn không sợ gì cả, chết chóc lửa binh, đối với hắn đó là sự tự nhiên

rồi, cá nhân hắn cũng đã thừa chết thiếu sống rồi, hắn còn gì nữa mà phải sợ nhưng hắn không đành lòng, hắn không đủ can đảm để nghe thấy thêm nữa.
Nhưng khi hắn bước ngang qua sân đền để đi về phía trước thì hắn chợt nghe...
- Đã quyết đuổi cùng giết tận thì đừng có lúp ló gì cả, vô đi, mẹ con ta đang đợi chết đây.
Tiếng của người con gái.
Tiếng nói từ tiền điện của ngôi đền và tự nhiên là nói vọng ra sân, nói với "tiếng bước chân" của hắn.
Vì bên ngoài, bây giờ, trừ Đức Uy ra, không còn có một ai.
Hay là...
Phải rồi, trong ngôi đền có người ẩn nấp, đó là nạn dân, đó là kẻ sống sót trong chiến họa từ một nơi nào.
Lý Đức Uy sững sốt và đứng dừng lại.
Tiếng người con gái trong tiền điện lại rít lên:
- Đừng có ẩn nấp, mẹ con ta chẳng sợ các người đâu, giết thì giết đi...
o O o Có nhiều người không cần thấy mặt, chỉ xa thấy vóc dáng là nhận được vẻ gì trên con người của họ.
Một thanh niên, một cụ già, chỉ cần thấy thân hình thẳng, vai rộng, tay chân săn chắc to lớn là biết ngay con người sức lực cũng như chỉ cần thấy vóc dáng khoan thai, bước đi tha thướt, thân thể đều đặn, người ta biết đó là một cô gái dễ coi.
Cũng có những cô gái, từ vóc mình đến tay chân, không chỗ nào không đẹp nhưng chỉ có gương mặt thì lại xấu xa, trường hợp đó có nhưng rất ít.
Trước thềm của ngôi đền "Tấn Từ" bây giờ có thêm một người.
Trong bóng tối nhưng lờ mờ đủ thấy đó là người con gái tuy không thấy rõ mặt nhưng bằng vào vóc dáng, đủ thấy đó là một cô gái đẹp.
Nàng vận bộ quần áo màu lục, bóng đêm đã biến một màu đen chỉ có trên tay nàng là trắng, ánh sáng ngời ngời của ngọn chủy thủ.
Nàng nói, giọng nàng rắn rỏi:
- Ta đã ra đây, muốn đuổi cùng giết tận thì hãy giết ta trước rồi hãy hại mẹ ta.
Nàng nói với Lý Đức Uy.
Tự nhiên đó là một chuyện hiểu lầm.
Đức Uy vội nói:
- Cô nương, không phải đâu, tôi chỉ là kẻ qua đường.
Cô gái hình như sững sốt:

- Ủa, ông là.. người qua đường?
Lý Đức Uy gật đầu:
- Phải, cô nương đã hiểu lầm.
Cô gái "à" nho nhỏ trong miệng và giọng nàng dịu lại:
- Xin lỗi, tôi đã có lời thất thố.
Dứt tiếng, nàng quay bước trở vào.
Đức Uy gọi lại:
- Cô nương...
Người con gái quay mình nhưng không bước tới.
Đức Uy nói:
- Nếu phải là kẻ giặc, kẻ thù họ đến không phải một người đâu, lần sau cô nương không nên rời lịnh đường để đi ra một mình như thế, trừ phi lịnh đường có võ học tương đương tự vệ.
Cô gái lại hơi sững sốt, nàng thấp giọng vì cảm động:
- Đa tạ, nhất thời rung động, tôi đã quên mất điều quan trọng ấy.
Đức Uy do dự nhưng rồi cũng nói:
- Người ta thường bảo rằng "lập chí báo thù ba năm vẫn chưa là muộn", tôi không biết kẻ thù của cô nương là ai nhưng căn cứ vào hoàn cảnh hiền mẫu tử phải tránh trong đền này phải là mạnh lắm, lợi hại lắm, trong khi hiền mẫu là phận nữ lưu, đao mỏng sức mềm, theo tôi thì nên tạm thời ẩn nhẫn xem xét.
Nói xong, hắn quay lưng bước đi.
Cô gái vụt kêu:
- Quan nhơn, xin cho tiểu nữ...
Đức Uy dừng lại.
Người con gái nói:
- Quan nhơn, có lòng khuyên dặn, mẹ con tôi cảm kích vô cùng, chỉ có điều... chỉ vì...
Nàng hơi ngưng lại và ngập ngừng hỏi tiếp:
- Hướng đi của quan nhơn hình như là đến... Thái Nguyên?
Đức Uy gật đầu:
- Vâng, tôi đến Thái Nguyên.
Cô gái kêu lên:
- Thành Thái Nguyên đã bị phá rồi, giặc đã chiếm rồi...
Đức Uy nói:
- Đa tạ cô nương, tôi biết.
Cô gái ngạc nhiên:
- Quan nhơn đã biết?
Đức Uy gật đầu:
- Thật không dám giấu cô nương, tôi đang đi tìm giặc, trên khoảng

đường nầy chính tôi đã theo dấu chúng mà đến đây.
Cô gái kinh ngạc:
- Người bồng bế nhau chạy giặc, còn quan nhơn...
Đức Uy nói:
- Người vầy, người khác, nếu ai cũng chạy không thì giặc tràn hết cõi bờ, biết bao giờ dân chúng mới được yên!
Cô gái lầm bầm:
- Quan nhơn là người giết giặc cứu dân...
Đức Uy đáp:
- Cũng có thể tạm nói là như thế.
Cô gái ngập ngừng:
- Nhưng... nhưng quan nhơn chỉ có một mình?
Đức Uy nói:
- Binh đông, giải quyết theo binh đông, một người cũng có cách giải quyết theo phương pháp của một người. Muốn cho người ngã thì phải bắn vào ngựa, muốn cho giặc tan thì phải hạ tên chủ tướng, tôi không thể trừ được thiên binh vạn mã, nhưng tôi có thể giết Lý Tự Thành, giết Lý Tự Thành thì thế giặc phải tan.
Cô gái thở ra:
- Quan nhơn là một con người đầy tâm huyết, thật không ngờ chạy loạn đến Tấn Từ, mẹ con tôi lại gặp được một người như thế... Tôi đã nghe, có nghe trong lịch sử nhiều bậc hiệp sĩ trọng nạn dân hơn sinh mạng, tôi đã có nghe đến con người liều chết của Kinh Kha...
Đức Uy mỉm cười:
- Cô nương quá khen, tôi chỉ là kẻ giang hồ tầm thường nhưng tôi nghĩ quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách... Tôi chỉ cố sức mình chớ đâu dám sánh như bật hào kiệt Kinh Kha.
Cô gái nói:
- Quan nhơn quá khiêm cung, trong cơn dầu sôi lửa bỏng nầy, phần đông chỉ lo cho bản thân thì những kẻ quên mình để gánh vác chuyện thiên hạ phải là bậc anh hùng.
Đức Uy lắc đầu:
- Lời của cô nương đã sơn cho con người tầm thường của tôi một lớp màu danh dự, tôi vừa mừng mà cũng vừa hoảng sợ.
Cô gái vụt nói:
- Tôi là người Thái Nguyên, họ Phó, chẳng hay quan nhơn...
Đức Uy dừng tia mắt ngay mặt cô gái hỏi lại:
- Cô nương họ Phó?
Cô gái đáp:
- Vâng, tôi họ Phó!

Đức Uy hỏi:
- Cô nương có quan hệ bà con gì với Phó Thanh Chủ tiên sinh ở Thái Nguyên không?
Cô gái trố mắt:
- Cha tôi... Quan nhơn có biết cha tôi sao?
Đức Uy nói:
- Chắc cô nương có biết trong hàng cố giao của lịnh tôn có một người gọi là “Ngân Bài Lịnh Chủ” Bố Y Hầu...
Cô gái nói:
- Đó là tri kỷ bình sanh của cha tôi, quan nhơn là...
Đức Uy chận đáp:
- Bố Y Hầu là nghĩa phụ của tôi, tôi là Lý Đức Uy!
Cô gái mở to đôi mắt:
- Quan nhơn... anh là... là Tiểu Hắc?
Đức Uy sững sốt:
- Sao cô nương lại biết cái tên thuở nhỏ của tôi?
Cô gái đáp:
- Có một bận, lão bá bá Bố Y Hầu đến thăm cha tôi, tôi có nghe người nói đến Lý huynh. Chẳng hay lão bá bá có mạnh khỏe không?
Đức Uy nói:
- Cám ơn cô nương có lời thăm hỏi, nghĩa phụ tôi vâng chiếu Cần Vương, hiện đang ở kinh sư.
Cô gái có vẻ xúc động:
- Lão bá bá vì nghĩa Cần Vương, Lý huynh lại mang kiếm đi diệt giặc... đội ơn trời phật còn ngó lại cơ nghiệp Minh Triều.
Đức Uy nói:
- Cô nương đã quá lời, cha con tôi chỉ hết sức mình để đền ơn tất đất ngọn rau.
Cô gái nói:
- Đã là người nhà với nhau, xin Lý huynh đừng khách sáo nếu không gấp lắm thì xin thỉnh Lý huynh nán lại vài giây.
Đức Uy nói:
- Chính tôi cũng đang có ý muốn cầu kiến Phó phu nhơn.
Cô gái nói:
- Xin Lý huynh hãy theo tôi.
o O o Thật xứng danh là một ngôi đền cổ của Sơn Tây, ngôi “Tấn Từ” chẳng những chu vi Mất trang - của Quyển Chương Im lặng ngồi nghe và cuối cùng bà ta không ngăn được dòng nước mắt:
- Trời đất có linh sao lại không bảo hộ kẻ trung can, Dương Đô Đốc là rường cột của triều đình, là trụ đá của giang sơn, là linh hồn của

Tây Ngũ Tỉnh, là người vạn dân nương cậy... Lý Tự Thành tội đáng phân thây.
Nghiêm Sương nghiến răng:
- Lý Tự Thành chết vẫn còn thừa, tên đại gian đại ác đó tôi thề phân thây muôn mảnh...
Một người con gái, nhưng có lẽ nàng sanh trong nhà võ, giọng nói của nàng có vẻ nam nhi.
Đức Uy thở ra:
- Dương Đô Đốc thọ hại, triều đình gãy mất một nhơn tài chống đỡ giang sơn, bây giờ, lửa họa đã tràn lan, tiếng kêu khóc của lê dân chắc cũng đã thấu trời.
Phó phu nhơn hỏi:
- Có lẽ bây giờ Lý hiền điệt đến Thái Nguyên tìm tên giặc đó phải không?
Đức Uy gật đầu:
- Vâng, bá mẫu, hiền điệt không có tư thù, nhưng vì triều đình, vì lê thứ, nhất định phải giết cho kỳ được Lý Tự Thành bất cứ bằng giá nào. Đối chiến, nghinh địch, phải do binh mã triều đình, cháu chỉ có thể tiêu diệt tên chủ tướng theo phương cách giang hồ của cháu mà thôi.
Lão phu nhơn nói:
- Nghĩa khí của cháu động đến cao xanh, bá tánh sẽ không bao giờ quên ơn của cháu, chỉ có điều Lý Tự Thành đã biết gây tội ác tày trời, nên chúng canh phòng vô cùng cẩn mật, tư dinh của giặc vệ sĩ hằng hà, muốn giết được hắn thật không phải là chuyện dễ.
Thần sắc của Đức Uy hừng hừng sát khí, hắn nói:
- Tiểu điệt cũng biết đó là chuyện thiên nan vạn nan, nhưng nếu được thủ cấp của Lý Tự Thành để tạ tội cùng thiên hạ thì có chết tiểu điệt cũng không từ.

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 52

Mất trang 2 trang 157, 158 của Quyển 5 Chương 52.
Tiếng chó sủa không dừng một chỗ, tiếng chó kéo từ xa vọng đến gần dần...
Không, không phải chó sủa, đó là tiếng chó tru.
Thường thường, chó sủa khi thấy bóng người, nghe tiếng động, còn

chó tru thì ngược lại, khi nào cảnh vắng quá, vắng người, vắng chủ, chó ngồi chóng tó ngay trước cửa cái, ngoài sân, ở ngã ba đường, hốc mỏ lên tru.
Cũng từ thanh âm từ trong miệng chó mà ra, nhưng khi nó sủa thì ồn ào, náo động đến dữ dằn, nhưng khi nó tru thì thanh âm thê thiết kéo dài nghe rợn lạnh.
Năm sáu tên áo vàng dừng lại, không khí ồn ào vụt lặng thinh.
- Mẹ, đâu có phải sủa, đúng là khóc cha khóc mẹ nó!
- Tổ cha nó, trong đời tôi ghét nhứt là chó tru, cứ nghe tiếng nó tru lên là bao nhiêu hứng bay cha nó hết, không còn muốn chơi mẹ gì nữa.
- Đồ thỏ đế, suốt ngày nầy qua ngày khác liếm máu trên lưỡi đao, giậm đạp lên xác chết, thế mà lại sợ chó tru. Mẹ họ, đi về chun vô mền cho vợ úm cái cho rồi.
- Cái con khỉ mốc, nếu có vợ có con thì chẳng đi như thế này.
- Đi như vậy có phải sướng hơn không? Nay chỗ này, mai chỗ khác, thấy con nào vừa mắt thì xáp vô, chán thì kiếm con khác, thay đổi hoài hoài, có phải sướng cái đời không?
Sau câu nói coi như là "có duyên" nhứt đó, không khí om sòm trở lại, chúng lại xúm nhau cười hô hố.
- Tôi hỏi nghe, anh nói thật coi từ ngày anh biết mặc quần tới bây giờ đã rờ được mấy con nớ rồi?
- Mẹ họ, bây giờ mà đếm luôn cả mấy đầu ngón chân nữa cũng chưa chắc đủ để mà đếm, ông nội ai nhớ nổi.
Tiếng cười vang lại cất lên.
- Mà lão nhị nè, có ăn thịt chó chưa hè?
- Nhiều phải nói là quá nhiều, nhứt là cái năm Thiểm Tây bị lụt, lúa gạo trôi mất mẹ hết, đụng cái gì sực cái nấy, chỉ thiếu có món thịt người.
M - Hèn gì mà anh lại chẳng sợ chó tru. Mà lão nhị nè, anh có nghe chuyện nầy chưa?
Chó rất sợ những người ăn thịt chó, y như rắn rít sợ người ăn ngủ độc vậy. Nhưng nếu khi mà thời vận bất tề, thì người ăn thịt chó lại thường nghe tiếng chó tru, chó tru cũng chưa quan hệ, nhưng chú ý sẽ nghe tiếng kêu đòi mạng của nó đó.
- Khỉ mốc, chó mà biết đòi mạng?
- Ủa, có gì lạ đâu, chó cũng có mạng chó chớ. Nhứt là trong thời loạn lạc nầy, từ sáng đến chiều chạy rong ngoài đồng nội, ăn thây ma, gặm xương người, thứ chó đó càng có tánh linh hơn là người nữa đó nghe.

- Dẹp anh đi, đừng có hù.
- Há, hù anh mà được cái lỗ nào chớ? Không nghe à, tiếng chó mỗi lúc một gần đó nghe.
Quả thật, hắn không đùa.
Tiếng chó mỗi lúc mỗi gần hơn. Từ phía nam thôn dẫn tới tây thôn.
- Mẹ họ, nói chơi mà coi chừng thiệt đó nghe, coi chừng nó réo Mã lão nhị thiệt đó.
Tên mặt rổ vụt ngồi ngay lại.
Bao nhiêu hơi rượu hừng hừng hồi nãy bây giờ hình như bay mất.
Hắn bắt đầu có vẻ bất an.
Gã mặt dài như ngựa liếc xéo hắn và cười hì hì:
- Mã lão nhị, có cần tôi dạy cho một đạo bùa hộ mạng không nào?
Gã mặt rổ trề môi:
- Bùa gì? Bộ anh là thầy pháp à?
Gã mặt ngựa đáp:
- Tuy không là thầy pháp, nhưng có bùa hộ mạng vậy thôi. Nếu anh chịu nhường cái con nhỏ ở đầu thôn cho tôi thì tôi sẽ cho anh đạo bùa đó liền.
Gã mặt rổ hơn lựng khựng hồi lâu, rồi gã vụt đập bàn nói lớn:
- Đúng rồi, chó mà đòi mạng cái con khỉ, anh muốn cái con nhỏ đó nên anh kiếm chuyện hù tôi, thôi đi cha, đừng có bày đặt.
Cả bọn cười ồ.
Đang lúc cười, tên lùn trong bọn bỗng nhìn ra ngoài lẩm bẩm:
- Ai cà?
Tên mặt rổ thụi vào hông hắn một cái và gắt:
- Thằng quỷ nầy nữa, hù hoài.
Tên lùn nghiêm giọng:
- Thật mà, nhìn ra coi, có người thật mà.
Quả thật, có một người không cao không thấp, không mập không ốm, đi từ phía xa xa tiến lại. Dáng đi thơ thái an nhiên.
Tên mặt rổ nói:
-Người mình mà.
Tên lùn gặn lại:
- Sao anh biết là người mình?
Tên mặt rổ hứ một tiếng:
- Con mắt anh bộ chun vô quần áo ai rồi à? Không thấy quần áo đó sao?
Đúng, nhãn quang hắn kể cũng tinh, người đi ngoài xa mà hắn đã nhận ra bộ quần áo màu vàng.
Tên mặt ngựa lại “hứ”:

- Mẹ, tính làm chuyện rờ mu lãng nhách. Trong thiên hạ không còn ai mặc đồ vàng hết à? Bộ chỉ có tụi mình mặc đồ vàng không chắc?
Tên mặt rổ hất hàm:
- Cá đi!
Tên mặt ngựa gật đầu:
- Cá liền. Cá cái gì?
Tên mặt rổ đáp:
- Nếu người đó không phải là người của bọn mình thì con nhỏ trên đầu thôn tôi nhường đứt cho anh đó. Nhưng nếu phải thì sao?
Tên mặt ngựa đáp:
- Dễ, nếu phải thì đêm nay tôi sẽ đứng bên giường hầu cho anh ngủ cho tới sáng đó.
Tên mặt rổ vung tay:
- Dẹp mẹ anh đi. Đứng suốt đêm bên giường thì ai còn làm ăn cái con mẹ gì nữa?
Tiếng cười hô hố của bọn họ lại vang lên.
Cái bóng người đi bên ngoài thấy hình như rất là chậm nhưng không hiểu tại sao vụt cái đã gần tới bên sân. Và cũng chỉ thoáng cái, hắn đã đứng ngay giữa cửa.
Hắn không phải mặc đồ màu vàng, hắn mặc áo trắng, nhưng bụi đất đỏ của miền sơn cước đã làm cho trắng biến ra vàng.
Vì thế, ở xa, ai trông cũng tưởng hắn mặc áo vàng.
Con người ấy quần áo đầy bụi đất, cả mặt hắn cũng bám bụi một lớp dầy, thế nhưng lớp bụi đường xa vẫn không che được vẻ khôi ngô và rắn rỏi trên gương mặt hắn.
Khôi ngô, rắn rỏi và lạnh lùng.
Hắn đứng chấp tay sau lưng, mặt hắn không bộc lộ một vẻ gì, mắt hắn nhìn chăm chăm vào sáu gã áo vàng.
Tên mặt ngựa hất hàm nói:
- Ngươi là ai, đến đây xấc láo vậy?
Người vừa đến mỉm cười mỉa mai nói:
- Ta đi kiếm các ngươi đây!
Hắn vung tay tới, một thanh kiếm cổ đã nằm gọn trong tay hắn.
Thanh kiếm lượn qua lượn lại như rồng bay, đồng những lúc đó, những cột máu văng lên, những tiếng la thét rân trời.
Hắn dừng tay, chỉ còn một tên áo vàng đang đứng run lẩy bẩy. Hắn nói:
- Ta tha cho ngươi sống để về nói với Lý Tự Thành là Lý Đức Uy sẽ đến kiếm y.
Tên áo vàng quay lưng bỏ chạy.

Đức Uy vội cúi xuống đở lão già và nói:
- Tiểu điệt đến trể nên Phó bá bá bị hại.
Thấy lão già còn ngơ ngác, Đức Uy nói luôn:
- Cháu là nghĩa tử của Bố Y Hầu.
Phó Thanh Chủ mừng rở ôm chầm lấy Đức Uy:
- Lão Hầu gia có một nghĩa tử thật sáng lạng.
Đức Uy nói:
- Phó phu nhân và Nghiêm Sương đang gấp chờ, để tiểu điệt đưa bá bá đi gặp.
Hai người vừa đi vừa nói chuyện.
Đức Uy nói:
- Hiền sĩ như lão bá mà triều đình không biết sử dụng, thật phí biết bao!
Ông ta chắc lưỡi thở dài:
- Bây giờ gian nịnh chuyên quyền, triều đình đâu có chỗ cho ta chen chân? Nếu không vì gian nịnh lấn quyền thì những hiền sĩ hơn ta thập bội đã chẳng trơ mắt nhìn đất nước lâm nguy!
Đức Uy làm thinh.
Hắn biết lời lẽ của vị hiền sĩ Thái Nguyên không phải là vô lý.
Từ ngàn xưa, trung lương, gian nịnh không bao giờ có thể đứng chung. Một khi mà thế gian mạnh, kẻ sĩ đều phải ẩn mình và lúc đó chính là lúc mà thế nước bắt đầu đi xuống.
“Minh triết bảo kỳ thân” một khi mà các bậc hiền sĩ đã thành cây đinh trong mắt, cái gai trên lưng của những kẻ có quyền thì sớm muộn gì cũng sẽ bị nhổ quăng đi, đó là định luật muôn đời khi mà quyền lực quốc gia còn trong tay chuyên chế.
Lặng đi một lúc khá lâu, Phó Thanh Chủ lại ngậm ngùi:
- Tâm não của lão ca, ta không dám sánh, khi công thành, anh phú quí không màng, khi thân cô, trước sau vẫn vì quốc gia mà lo nghĩ... Thật ta không biết nói làm sao, giá như những kẻ có trọng quyền ở triều đình đều được bằng phân nửa của lão ca thì giang hồ nầy, kẻ ngoại xâm, quân nội loan đừng mong gì léo hánh!
Đức Uy lại làm thinh.
Hồi lâu, Phó Thanh Chủ hỏi:
- Bố lão ca tại Kinh, sao hiền điệt lại đi Thái Nguyên?
Đức Uy lại phải kể hết cho ông ta nghe về chuyện biến loạn Trường An, về chuyện Dương Tông Luân thọ hại...
Phó Thanh Chủ lặng nghe, nỗi căm hờn hiện lên khóe mắt:
- Lý Tự Thành đáng chết... Hiền điệt, ta là kẻ trói gà không chặt, ta không có sức giết giặc nhưng ta có thừa lòng giết giặc, nơi đây, ta có

một địa đồ chỉ nơi chôn giấu ngọc vàng muôn học, tự nhiên đó là của tiền nhơn chớ không phải của ta, hiền điệt hoặc dâng cho triều đình hoặc giữ lấy khi cần thiết, có thể nuôi binh, có thể cứu tế lê thứ, bất cứ chuyện gì ích nước lợi dân thì dùng vào nó, ta trao nó cho hiền điệt để ta tỏ chút lòng của ta đối với triều đình lê thứ.
Ông ta lần vào lưng lấy ra một cuộn da báu mỏng như giấy, trao cho Đức Uy rồi nói tiếp:
- Cũng may là chúng chưa đụng vào người của ta, nếu không thì kho tàng nầy đã giúp cọp thêm vây và ta cũng mang lỗi với trời.
Đức Uy trang trọng hai tay nhận lấy và nói:
- "Tấn Từ" đã trước mặt kia rồi, hiền điệt không dám để mất thì giờ hơn nữa, xin bá phụ cho cháu kính lời vấn an bá mẫu và Sương tiểu muội.
Phó Thanh Chủ dừng lại gật đầu nói:
- Cháu đi được rồi, ta không dám cầm vì vận nước đang nghiêng ngửa, cánh tay nghĩa sĩ không thể dừng một phút nào.
Đức Uy đứng lại vòng tay:
- Xin bá phụ bảo trọng.
Phó Thanh Chủ bước lên bực thêm "Tấn Từ" và quay lại mỉm cười nói:
- Hiền điệt hãy an lòng, ta có cách bảo toàn.
Không nghe thấy Đức Uy trả lời và có tiếng của Nghiêm Sương từ trong hấp tấp chạy ra:
- Cha... Lý đại ca đâu?
Phó Thanh Chủ đáp:
- Đi rồi, còn nhiều việc trọng đại, Lý ca con không thể chần chờ.
Nghiêm Sương dậm chân:
- Lý đại ca thiệt...
Phó Thanh Chủ vuốt tóc con:
- Đường hãy còn dài, lo chi sau nầy con sẽ có nhiều cơ hội.
Nghiêm Sương làm thinh, đôi mắt đỏ hoe.
Phó Thanh Chủ nhìn con thật sâu:
- Con đã biết võ rồi, cha sẽ gởi con theo Lý đại ca của con, cha biết lòng con lắm, cha cũng mong con sẽ hữu dụng cho đất nước sau nầy. Bây giờ hãy đưa cha vào gặp mẹ con đã.
o O o Đức Uy quả thật không dám bước trở vào "Tấn Từ" lần nữa. Hắn đã nhìn thấy nhiệt tình của Nghiêm Sương, dầu sao, nàng cũng hãy còn nhỏ quá, hắn không phải sợ vướng vào vòng vây quyến luyến của nàng, nhưng hắn vẫn sợ chạm mặt với nàng, cứ hễ nhìn mặt nàng, hắn lại nhớ Dương Mẫn Tuệ và nhớ Tổ Thiên Hương.

Lòng căm hận Lý Tự Thành như lửa đốt, nhưng Đức Uy thừa biết bây giờ có những chuyện "dục tốc bất đạt", hắn không đi lên hướng Thái Nguyên mà quay lại Địch Thôn.
Hãy còn bên ngoài chớ chưa vào hẳn phần đất của Địch Thôn, một cảm giác vụt nổi lên trong tiềm thức, Đức Uy dừng chân lại...
Hắn nghe tiếng cười lạt từ trong cửa cổng vào làng, tiếp theo là giọng nói khàn đục:
- Cũng chẳng có bản lĩnh hơn người, hắn cũng vào vòng như con chồn sa rập.
Đức Uy thấy từ trong cổng song song bước ra bốn tên áo vàng đeo trường kiếm.
Không cần nghe họ xưng tên, xưng chức phận như Lý Hữu, chỉ bằng vào dáng đi chắc nịch vững vàng, đều đặn của họ, Đức Uy biết ngay bốn tên này hơn hẳn những tên kiếm sĩ hộ vệ Lý Hữu cả chục lần.
Chắc chắn họ là những tên trong đoàn kiếm sĩ thượng thặng của Lý Tự Thành. Họ có thể kém hơn Lý Hữu về dõng lực, nhưng họ là kẻ giang hồ lịch duyệt hơn nhiều.
Không quay mặt lại, nhưng Đức Uy vẫn nghe bên phải, bên trái phía sau lưng mình đều có tiếng động cùng một lúc và hắn có thể hội ngay câu nói vừa rồi của đối phương.
"Như một con chồn sập bẫy", Đức Uy biết mình đã lọt vào vòng vây sắp sẵn của chúng rồi.
Họ là những tay kiếm sĩ đắt giá của Lý Tự Thành.
Những kiếm sĩ của Lý Hữu thì Đức Uy đã biết rồi, nhưng những kiếm sĩ bên cạnh Lý Tự Thành nhất định phải khác hơn.
Không phải đó là chuyện định chừng, sự thật thì Đức Uy đã thấy không kể những điểm khác, chỉ bằng vào bước chân ổn định, chắc nịch mà đều đặn của bốn tên áo vàng trước mặt, đủ thấy cao hẳn hơn những tay kiếm sĩ của Lý Hữu quá nhiều rồi.
Huống chi, bây giờ là giữa vòng vây.
Tên áo vàng bên trái lên tiếng:
- Ngươi là Lý Đức Uy?
Đức Uy gật đầu:
- Đúng, các ngươi biết ta à?
Tên kiếm sĩ áo vàng cười lạt:
- Mười ba tên đặc phái của bọn ta tại Địch Thôn, ngươi đã giết chết hết mười hai, phải không?
Sực nhớ tên ốm cao mà mình chỉ điểm vào trái cổ cho ngất đi chờ chết trong gian nhà giam Phó Thanh Chủ, Đức Uy gật đầu:
- Đúng mười hai tên.

Tên áo vàng hỏi:
- Tại Trường An, giết đại tướng Lý Hữu cũng là ngươi?
Đức Uy lại gật đầu:
- Đúng, nhưng Lý Hữu chết mà vẫn chưa hết tội.
Tên áo vàng lại hỏi:
- Vừa rồi, giải thoát cho Phó Thành Chủ cũng là ngươi?
Đức Uy nghiêm giọng:
- Phó tiên sinh là một hiền nho danh sĩ, không thể để cho bọn ngươi xúc phạm.
Tên kiếm sĩ áo vàng, vùng nghiêm giọng:
- Sau khi biết chuyện nầy, Sấm Vương sẽ nổi cơn thịnh nộ.
Đức Uy gặn lại:
- Nhứt là vì biết ta đã giết Lý Hữu?
Tên kiếm sĩ áo vàng đáp:
- Lý tướng quân là bực kiêu dõng thiện chiến, người ngồi trên lưng ngựa sức địch vạn phu, người là dõng tướng dưới cờ của Sấm Vương, là một cánh tay của Sấm Vương.
Đức Uy mỉm cười:
- Mất đi một Lý Hữu, Lý Tự Thành biết cái khốn đốn của hắn, thế nhưng hắn có biết thiên hạ bá tánh mất đi một cột trụ là Dương Đô Đốc hay không? Hắn có nhìn thấy cảnh quốc gia phá vong, có nghe thấy tiếng kêu lên ngút tận trời cao của lê thứ lầm than vì khói lửa hay không?
Tên kiếm sĩ áo vàng nói:
- Đó là vì Sấm Vương muốn cứu bá tánh thoát khỏi sự áp bức do tham quan ô lại của triều đình, thứ triều đình của hôn quân nhu nhược.
Đức Uy cười lạt:
- Ngươi cho ta là đứa trẻ lên ba hay sao? Những đứa trẻ lên ba cũng vẫn biết được tội ác Lý Tự Thành.
Tên kiếm sĩ áo vàng tái mặt:
- Triều đình hôn quân nhu nhược, gian nịnh lộng hành, bên ngoài chọc giận cho Mãn Châu có cớ xâm lấn biên cương, bên trong đàn áp lê thứ, nhơn tâm ly tán, họ Chu sắp diệt, họ Lý đang lên...
Đức Uy chận nói:
- Thừa lúc có họa ngoại xâm để nổi loạn làm cho lê thứ mang tai ương, làm cho quốc gia thêm suy yếu, đó là tội của bọn giặc cỏ.
Tên kiếm sĩ áo vàng nhướng mắt:
- Chúng ta được lịnh dung cho ngươi...
Đức Uy cười gằn:

- Các ngươi không cần có thái độ giả tạo đó, chánh tà như nước với lửa, nước lửa không thể tương dung, ta không thể dung cho tên giặc Lý Tự Thành, thì hắn cũng không dung cho ta được.
Tên kiếm sĩ áo vàng lắc đầu:
- Không, Sấm Vương cầu hiền như người khát nước, người sẽ lấy lễ mà đãi sĩ.
Đức Uy chận ngang:
- Tên giặc loạn đừng có học theo lời lẽ sáo cũ mà trống rỗng ấy, ta rất thẹn là đồng họ với hắn, chớ đừng nói tới chuyện có thể sống chung.
Tên kiếm sĩ áo vàng nói:
- Nếu ngươi bằng lòng bỏ ám đầu minh, lập công chuộc tội thì Sấm Vương chẳng những không truy cứu lỗi lầm mà lại còn trọng đãi.
Đức Uy cười lớn:
- Cám ơn, nhưng ta từng là kẻ đọc sách thánh hiền, ta rất biết đâu là đạo lý còn đâu là phản loạn.
Tên kiếm sĩ áo vàng nói:
- Người đọc sách thánh hiền, đáng lý ngươi phải thông "thức thời vụ mới là tuấn kiệt, biết tiến thoái mới là cao nhơn", ngươi há chẳng biết "lương cầm trạc mộc phi thê".
Đức Uy cười lớn:
- Thánh hiền mà biết các ngươi lạm dụng những lời răn dạy ấy chắc chắn hiềân thần bút thánh cũng phải trở thành lợi khí để băm vằm chúng bây thành trăm mảnh.
Ta không thể làm chuyện bất trung bất hiếu, bất nhơn bất nghĩa, bá tánh đang lâm loạn lạc trong khói lửa, các ngươi lại dụng sách vở thánh hiền để ru ngủ bọn ngu si, tội của các ngươi có sống cũng không thể thành người, có chết cũng phải vào tận cùng địa ngục.
Tên kiếm sĩ áo vàng nói:
- Lý Đức Uy, ngươi đã lầm rồi, như thế nào gọi là trung hiếu nghĩa? Đâu có thể trung với một tên hôn quân, thời thế tạo anh hùng, triều đình đã bất lực không bảo an cho bá tánh thì ai cũng có quyền làm lại những gì thối nát. Sấm Vương chiêu tập hiền tài để tế thế an bang đó là thuận lòng trời.
Đức Uy nói:
- Ta có thể lầm, nhưng ức vạn bá tánh không lầm, người ta hận vì chưa ăn thịt được Lý Tự Thành, tiếng oan đã thấu trời xanh, chính hắn đã đẩy lê thứ vào vòng chết chóc.
Tên kiếm sĩ áo vàng nói:
- Không có một cuộc dựng nghiệp nào mà không đổ máu, phá đi cái

mục nát, dựng lên cái mới mẻ, tự nhiên là phải có một sự hủy hoại.
Đức Uy cau mặt:
- Đừng có vịn vào lý luận hàm hồ, Tần là tàn bạo đó, Hạng Võ đánh Tần là diệt bạo tàn đó, nhưng diệt bạo tàn để dựng lên một cái gì chớ đâu phải để dựng lên một Hạng Vương, một Tây Sở Bá Vương hung hăng hiếu sát? Huống chi, bây giờ đâu phải là đời Tần, nhà Minh có tham quan ô lại điều đó ta không chối cãi, nhưng không thể vịn vào đó để di hại cho dân lành, để nổi loạn cướp của giết người, tàn hại lương dân.
Tên kiếm sĩ áo vàng nói:
- Trong cơn loạn lạc làm sao cho khỏi chuyện thành cháy vạ lây...
Đức Uy chặn ngang:
- Đúng rồi, nhưng ta hỏi các ngươi, binh tướng của Lý Tự Thành phải chăng đã cướp của người lành? Phải chăng đã sát hại bá tánh? Phải chăng đã cưỡng dâm đàn bà con gái, chính các ngươi, trong bọn các ngươi đây đã chuyên làm chuyện ấy kia mà!
Tên kiếm sĩ áo vàng nói:
- Cái điều đó...
Đức Uy nói:
- Ta không có thì giờ để nói chuyện với lũ không biết nghe phải trái như bọn ngươi đâu.
Tên kiếm sĩ áo vàng gật đầu:
- Được rồi, kể như ta nói chuyện với nhau, bây giờ ta hỏi, ngươi mang Phó Thanh Chủ đi giấu nơi đâu?
Đức Uy nói:
- Các ngươi không cần phải kiếm ông ta, vì ông ta không khi nào đi nghe lời lừa dối của các ngươi đâu.
Tên kiếm sĩ áo vàng nói:
- Dưới trướng của Sấm Vương hiền tài mọc lên như nấm, ai cần gì đến cái lão già đó làm gì, trước kia vì mến tài, nhưng lão đã ngoan cố thì thôi, ai ép.
Đức Uy hỏi:
- Thế các ngươi hỏi vị hiền sĩ Thái Nguyên ấy làm gì?
Tên kiếm sĩ áo vàng nói:
- Cho ngươi biết cũng không hại gì. Sấm Vương đã nghe Phó Thanh Chủ có tấm bản đồ tàng bữu ba đời. Sấm Vương đang hưng sư vì chánh nghĩa và vì để cứu nước cứu dân, người truyền trưng dụng kho tàng ấy để nuôi quân.
Đức Uy bật cười:
- Tưởng gì chớ tấm bản đồ hiện đang ở trong tay ta.

Nói xong hắn rút tấm bản đồ cuộn tròn lại đưa ra và nói tiếp:
- Các ngươi có giỏi thì giật lấy tấm bản đồ này về dâng cho Lý Tự Thành.
Tên kiếm sĩ áo vàng nói:
- Như thế thì lời cho chúng ta quá, mà trong đời, ai biết lại không làm, có phải thế không nào?
Đức Uy gật đầu:
- Phải, nhưng các ngươi đã có nghĩ đến chuyện bất lợi hay chưa? Chẳng hạn như chẳng những các ngươi không làm gì ta được, trái lại, ta sẽ làm cho các ngươi ngủ mãi nơi đây cho đến ngàn đời?
Tên kiếm sĩ áo vàng nói:
- Có thể tám người bọn ta không thể đoạt được tấm bản đồ trong mình ngươi, nhưng nếu tám người của bọn ta mà hợp lực để bảo toàn thì chắc là thừa sức. Còn chuyện chết chóc thì lại không thể, nếu trong bọn ta mà có người chết, bảy người còn lại cũng không bao giờ đưa ngươi đến yết kiến Sấm Vương.
Đức Uy nói:
- Chuyện chưa tới thì không nói được, bọn ngươi muốn thử thì cứ thử đi cho biết.
Hắn nói vừa xong thì bốn tên áo vàng tuốt kiếm ra một lúc, động tác của họ rất nhanh mà lại còn rất nhịp nhàng.
Tự nhiên, phía sau lưng Lý Đức Uy, bốn tên áo vàng khác cũng tiến lên cùng một lúc.
Đức Uy lập tức chuyển cuộn địa đồ sang tay trái, tay phải hắn rút thanh Ngư Trường kiếm.
Bốn tên kiếm sĩ áo vàng phía trước hơi biến sắc, chúng bỗng xốc bổng thanh kiếm chĩa mũi ra ngoài đứng yên một chỗ.
Đức Uy thừa biết, bốn tên kiếm sĩ áo vàng phía sau cũng đang làm như thế.
Hắn lại càng biết rõ hơn nữa là, trước sau, tám mũi kiếm của chúng đang nhắm đúng vào trọng huyệt trong người mình, chỉ chờ khi cùng một lúc ra tay thì đúng là lúc ngàn cân treo sợi tóc...

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 53
Theo Địch Vào Sào Huyệt

Tuy đã biết sức mình và tuy đã ước lượng được sức địch nhưng Đức Uy vẫn giữ mức độ định bình thường, hắn bồng kiếm đứng yên, mắt nhìn thẳng về phía trước.
Hắn chỉ nhìn về phía trước, nhưng tám tên áo vàng, tám tên kiếm sĩ thượng thặng của Lý Tự Thành thừa biết cao thủ giao đấu không phải chỉ nhìn bằng mắt mà quan trọng là nghe bằng tai, tuy hắn nhìn thẳng về phía trước nhưng chỉ cần phía sau máy động là hắn biết ngay.
Chúng lại còn biết thêm rằng, đối với bọn chúng, nếu Đức Uy không nắm chắc phần thắng thì không khi nào hắn lại mạo hiểm đi vào long đàm hổ huyệt đòi gặp mặt Lý Tự Thành.
Lý Đức Uy là người mà chúng đã nghe biết lâu rồi, hắn là một con người thông minh thông điều lợi hại, hắn không khi nào đi làm một chuyện liều mạng, vì hắn mang trong mình trách nhiệm nặng nề chớ không phải là một con người thuần túy về chuyện ân oán giang hồ như bao nhiệu cao thủ võ lâm.
Tám tên kiếm sĩ áo vàng cùng cử kiếm một thế, cùng đứng im bất động, bất cứ nhìn gần hay nhìn xa, họ cũng đều giống tám pho tượng gỗ.
Những làn gió đêm chỉ lất phất tà áo của họ mà thôi.
Lý Đức Uy cũng đứng yên bất động, nhưng về thần sắcthì hắn có vẻ an nhàn hơn tám tên kiếm sĩ rất nhiều.
Hồi lâu Đức Uy lên tiếng:
- Ta không muốn giết hết các ngươi vì ta cần các ngươi dẫn ta đến gặp Lý Tự Thành. Thế kể như cũng đã chết rồi, trên ý thức, trên tinh thần so với cái chết đã giống y nhau. Riêng ta, ta cũng sợ các ngươi chết, vì ta vẫn cần gặp Lý Tự Thành.
Cả tám tên kiếm sĩ áo vàng bằng vào kiếm thuật đã xứng đáng liệt vào hàng cao thủ, câu nói của Đức Uy làm cho họ hơi run. Thật lâu, tên cầm đầu hỏi:
- Ngươi thật muốn gặp Sấm Vương?
Đức Uy đáp:
- Tự nhiên là thật chứ giả là sao.
Tên kiếm sĩ cầm đầu chớp mắt:
- Nếu ngươi giao tấm bản đồ bây giờ thì ngươi chỉ mất tấm địa đồ thôi, nhưng nếu ngươi theo chúng ta, chớ theo chúng ta đến Sấm Vương thì cái mà ngươi phải giao không chỉ tấm địa đồ.
Đức Uy cười:
- Cái mạng của ta nữa chứ gì? Nếu có thể lấy được thì cứ để cho ai muốn tự do lấy.

Riêng ta bây giờ cũng muốn giao tấm địa đồ đó, nhưng hiềm vì các ngươi không lấy được.
Tên kiếm sĩ cầm đầu mím môi thật chặt, hắn gật đầu:
- Được rồi, bọn ta sẽ đưa người đến gặp Sấm Vương, ngươi hãy theo ta.
Nói xong, hắn và ba tên phía trước cho thanh trường kiếm vào vỏ và quay bước bỏ đi, bốn tên phía sau cũng lướt lên nối đuôi theo.
Đức Uy không nói gì thêm, hắn cũng không lộ một vẻ gì, hắn tra kiếm vào vỏ, cho tấm địa đồ vào lưng áo.....
Mùa xuân.
Mùa xuân vẫn là mùa xuân, khí trời vẫn y như năm ngoái, cũng y như những mùa xuân của những năm nào.
Thế nhưng mùa xuân năm nay hoàn toàn khác hẳn mùa xuân năm ngoái, khác hẳn những mùa xuân trước.
Gió nhẹ đầu xuân vẫn lao xao, tuyết trắng vẫn bám lên đầu cây, thứ tuyết tàn đông lưa thưa điểm hoa trên đầu cỏ, thế nhưng không có người đạp tuyết, không có những cặp tình nhân dẫn nhau lên ngọn cỏ non, không có những cặp tình nhân đưa nhau ra bờ suối cầm cành liễu khuấy những tảng băng.
Mùa xuân năm nay không có hơi rượu ấm, không có tiếng cười.
Cỏ non vẫn có hương hoa, hoa vẫn nở, những chiếc lá non vẫn lú lên từ những cành cây trụi suốt mùa đông, thật là đẹp, thật là khả ái, cứ nhắm mắt lại hít mạnh vào buồng ngực, người ta vẫn nghe hương vị của mùa xuân.
Đó là những mùa xuân trước, đó là hương vị của mùa xuân năm ngoái.
Năm nay tuy khí trời không có gì thay đổi, nhưng người ta bỗng cảm thấy vô cùng ảm đạm, không có một ngươi nào đạp tuyết, không có những cặp tình nhân nào bẻ liễu khuấy băng tan, cỏ non hoa nụ, đọt chồi xanh xơ xác, cảnh vật tiêu điều, không phải mùa đông tơn lụi mà vì lửa cháy ngàn cây.
Cành lá điâu tàn, lớp bị lửa đốt, lớp vì người đó bẻ ăn, sanh khí của mùa xuân hoàn toàn không có nữa.
Những dòng nước trong xanh óng ánh bởi những băng vụng đầu xuân của năm nào bây giờ đục ngầu và nhuộm đỏ. Đục vì bước chân chạy loạn, đỏ vì máu của dân lành.
Khói lửa ngoại xâm đốt cháy biên cương, loạn lạc tràn về khắp nẻo, đạo binh ô tạp của Lý Tự Thành dẫm nát quê hương,trong khi ngoại xâm Mãn Châu còn lấp ló ở biên thuỳ.
Mùa xuân đã đến rồi, bao nhiêu chiến binh phơi thây ngoài biên ải,

bên trong gia đình họ, cha mẹ họ, vợ yếu con thơ của họ, lớp chết vì hoạn Lý Tự Thanh, lớp bị bọn tham quan ô lại từ triều đình cho tới các tỉnh ra sức cướp bóc. Dân tình ta thán trời xanh.
Một tên áo trắng, thứ áo của bọn Cúc Hoa Đào, đang đi qua đi lại canh gác.
Bỗng một bóng người thấp thoáng, La Hán xuất hiện trước mặt tên áo trắng.
Tên áo trắng hỏi:
- Ngươi là ai mà đến đây..... Hắn chưa nói hết câu là bật ngửa, thanh "Tử Kim Đao" tuốt ra khỏi vỏ và thay vì đưa mũi đao, La Hán tông vào vai hắn bằng cái vỏ đao, hắn bật ngửa nằm dài.
Mũi đao của La Hán chỉ ngay vào yết hầu tên áo trắng đứng trước mặt.
- Ngươi nói.
Gã áo trắng tái mặt, da mặt của hắn bây giờ còn trắng hơn màu áo của hắn, hắn lập cập:
- Ngươi... các hạ muốn gì?
La Hán giật một:
- Không cần biết, cứ nói ta biết hắn đâu?
Tên áo trắng phát run:
- Tôi... tôi...
La Hán gắn giọng:
- Đường đường một Hải Hoàng của Cúc Hoa Đảo mà lại sợ ta sao? Nói đi, không nói thì yết hầu của ngươi chảy máu đó.
Tên áo trắng đáp:
- Từ đây đi thẳng hướng trước, cách chừng non dặm là tới Thiên Vương Tự.
La Hán chận hỏi:
- Hải Hoàng ở tại Thiên Vương Tự phải không?
Tên áo trắng gật đầu, nhưng hắn nhớ tới mũi đao thành ra hắn lại hất ra sau.
- Vâng... vâng ... Ở đó.
La Hán hỏi:
- Dương tiểu thơ và Tổ cô nương ở đâu?
Tên áo trắng đáp:
- Ở tại địa điểm Thiên Vương Tự.
La Hán gặn lại:
- Có thật không?
Tên áo trắng đáp:
- Thật thật... không tin các hạ cứ đi đến đó xem.

La Hán cười gắn:
- Ngươi tưởng ta không dám đến sao?
Hắn trở sống đao đập nhẹ lên vai tên áo trắng, tên này chỉ vừa há miệng là đã bật ngửa ngất luôn.
Trời đã tối lâu rồi.
Đêm không trăng, bóng tối ngửa bàn tay không thấy.
Phía trước, một khối đen trông như hòn núi trệt, thấp thoáng ánh đèn, Nghê Thường nói nhỏ:
- La Hán! Chắc đó là Thiên Vương Tự!
La Hán gật đầu.
- Có thể, Nghê Thường hãy tìm một chỗ kín dáo ngồi nghỉ chân chờ tôi.
Nghê Thường lắc đầu:
- Không, tôi theo anh. Anh quên tôi đã nói rồi sao, bất cứ đi đâu, tôi cũng phải cùng một chỗ với anh.
La Hán cau mặt:
- Nghê Thường, bọn Cúc Hoa Đảo đều là hạng cao thủ nổi danh, nếu một khi phải giao đấu với họ, tôi không thể để phân tâm.
Nghê Thường nói:
- Tôi biết, nhưng anh đừng lo gì cả, anh quên rằng tôi từ Bạch Liên Giáo xuất thân sao? Tôi tự biết chiếu cố lấy mình.
La Hán chưa kịp hỏi gì thì trong bóng tối chợt nghe có tiếng quát:
- Đứng lại!
La Hán vội kéo Nghê Thường núp kỹ. Tên áo trắng lùng sục một hồi không thấy gì bỏ đi.
La Hán nói:
- Tạm thời chúng ta chưa nên lộ diện, họ canh phòng kỹ quá.
Nghê Thường hỏi:
- À, anh thấy Trần sư Thúc thế nào? Sư thức đã tỉnh lại, bỏ con đường ác nghiệp để quay đầu hối lỗi, sư thúc yêu anh nhiều lắm đó.
La Hán nói:
- Tôi không nghĩ như thế, tôi chỉ thấy con yêu phụ đó là con người dâm ác nhất trên đời, con người vô sỉ nhất trên đời, con người đáng thù hận nhất trên đời, con người chết nát thây vẫn chưa hết tội.
Nghê Thường nói:
- Cũng có thể tại vì tôi là đàn bà, tại vì tôi đã chứng kiến cuộc sống khổ sở trong Bạch Liên Giáo của người đàn bà nên tôi cảm thấy như thế là đáng thương, đáng tha thứ.
La Hán nói:
- Con người đó làm sao có thể đem ra so sánh với Nghê Thường.

Nghê Thường cũng là bọn người trong Bạch Liên Giáo, nhưng Nghê Thường có làm ác, có ý ác, như con người đó hay không?
Nghê Thường lắc đầu:
- Ở trong Bạch Liên Giáo rồi thì sự suy nghĩ và hành động không còn của mình nữa, tôi chỉ nhờ vào hạnh vận mà thôi.
Đôi mắt nàng vụt đỏ hoe nàng nói tiếp, trong tiếng nghẹn ngào:
- Không hiểu tại làm sao Đại sư ca phải chịu chết một cách tối tăm như thế? Có đáng gì đâu? Nàng có đáng gì đâu?
La Hán nói:
- Mỗi người có một hoàn cảnh, không ai có thể giống như ai ... là con người thông minh xuất chúng, nhưng khi đã vướng vào tình rồi thì...
Hắn nín ngang cúi đầu thở dài.
Như không muốn đi sâu vào chuyên đau thương, Nghê Thường ngẩng mặt nhìn trời rồi nói:
- Lâu quá rồi, nghĩa phụ chắc trông mình dữ lắm, đi đi anh.
La Hán đứng lên lắc đầu:
- Thiên hạ mênh mông, biết đâu mà tìm kiếm!
Nghê Thường cũng đứng lên theo, ngay lúc ấy, từ phía trên dòng vụt nghe tiếng nước động, tiếng giống như có vật gì rơi xuống như tiếng người rơi xuống.
Đó lá một khúc suối quanh co, bên trên án khuất bởi một góc rừng, tiếng động không xa, nhưng không làm sao thấy được.
Ánh mắt La Hán vụt ngời lên.
Cảm giác của hắn luôn luôn bém nhạy.
Nghê Thường nghiêng mặt:
- Có người? Có người nhảy xuống nước?
La Hán lắc đầu:
- Không phải nhảy xuống mà rơi xuống.
Thính giác của hắn phân biệt khác hơn những người thường, sự phân biệt đó đối với hắn rất ít khi sai.
Từ phía trên dòng chợt có tiếng nho nhỏ, tiếng người.
Nghê Thường trố mắt...
- Tiếng người hay là..... La Hán nói:
- Tiếng rên. Có người mang thương té xuống dòng suối.
Là một con người luôn mang cái “nhân” nóng ở trong lòng, Nghê Thường bươn bả đi đến.
La Hán kéo tay nàng lại:
- Đi sau.
Nghê Thường nhìn hắn, thương xót tràn ra khoé mắt:
- Sợ Nghê Thường chết lắm hả?

La Hán nhoẻo miệng cười không nói.
Hắn không thề nguyền, hắn cũng không nói với bất cứ ai, hắn cũng chưa từng nói riêng với lòng hắn bao giờ, nhưng từ trong tâm thức, hắn đã có sẳn ý niệm:
“Nghê Thường có thể lâm nạn, có thể chết, khi nào hắn chết” Hai người đi ngược trở lên.
Tự nhiên là Nghê Thường đi sau lưng La Hán.
Không phải hắn có đôi vai rộng, không phải hắn có hai cánh tay gaân guốc, cũng không phải hắn có thanh “Tử Kim Đao”, nhưng không hiểu tại sao, không biết có ai như thế nữa hay không hay chỉ có một thứ “trực giác” đặc biät của Nghê Thường, nàng cảm thấy rằng đi bên cạnh La Hán có một sự đảm bảo an toàn gần như tuyệt đối.
Nàng nghĩ, khi mới gặp hắn lần đầu, khi chỉ mới thấy sau lưng của hắn, nàng đã nhìn không lầm lẫn.
Đi sau lưng hắn, nàng cảm thấy như đứng núp sau một trái núi to lớn dị thường.
Từ phía trên ven rừng, ngọn suối đỏ xuống qua một khúc quanh, hai bên cát vụt lài lài, những viên đá cuội to bằng trứng gà trắng xám, nằm xen vào nhau trông thật đẹp.
Trên bìa cát lài đầy đá cuội đó có một người nằm.
Người con gái mặc áo đen.
Quần áo thật sơ, từ trên xuống dưới lấm đầy bùn đất, nhiều chỗ rách rưới thấy da thịt.
Đầu tóc của người con gái xổ tung phủ kín hai bên mặt.
Từ chỗ rách của quần áo, nhiều chỗ thấy máu, nhưng không nhiều lắm.
Người con gái nằm sấp, nằêm quay đầu theo hướng nước chảy xuôi, tay trái nàng cấu nguyên lớp đá cuội, tay phải chìm dưới mặt nước.
Nước trong, da tay nàng trắng xanh Màu trắng xanh nhưng vẫn nhìn ra vẻ mịn màng, những ngón tay thon nhỏ, đều đặn, thì thấy bàn tay không cũng có thể biết đó là người con gái đẹp.
Mới đây, nghe thấy tiếng rên, nhưng bây giờ thì im bặt, dáng sắc không phải người chết, nhưng có lẽ đã ngất rồi.
Nghê Thường lật đật chạy tuôn tới trước La Hán không cản, nhưng cố lướt tới trước nàng, tuy mới dấn thân vào giang hồ chưa bao lâu, nhưng đã gặp nhiều nguy hiểm và nhất là được “lão quái” Mông Bất Danh “truyền dạy” bây giờ La Hán hành động hết sức đề phòng.
Hắn không cản Nghê Thường, vì hắn biết lòng nhân của nàng rất rộng, hắn khâông muốn làm cản ngại sự phát triển cái mà hắn yêu thích, hắn chỉ bám sát theo để giử gìn.

Nghê Thường ngồi xổm xuống, nàng nâng nhẹ người con gái, nàng vừa nâng xích lên xa dòng nước vừa lật người trở lại Hai mái tóc của cô gái xoa? ngược ra sau, khuôn mặt lộ hẳn ra và Nghê Thường vụt kêu lên thảng thốt.
Không phải cô gái, đó là một thiếu phụ có lẽ đã hơn ba mươi tuổi, nhưng đôi mày liễu và cặp mắt phượng này, vành môi mọng đỏ này, chót mũi dọc dừa này, đúng là người mà..... Nghê Thường buột miệng kêu lên nho nhỏ:
- Trần sư thúc.....
Đúng rồi, người thiếu phụ đó là"Băng Nhơn" Trần Ngọc Hà.
Hơi thở của nàng bây giờ còn mỏng manh như tơ, da nàng đã xanh rồi nhưng vàng môi hãy còn hồng, hai mắt nàng nhắm nghiền nhưng chính đôi mắt lá răm dài đó, hàng mi cong lướt đó đã làm cho Nghê Thường nhận mau hơn hết.
La Hán cắn môi và bật gắt lên:
- Nghê Thường buông ra, đừng đụng tới thứ dơ dáy.
Nghê Thường ngẩng mặt:
- La Hán... sao lại là ...nàng?
La Hán lạnh lùng:
- Làm ác gặp ác, tội nghiệt thì phải có tội đền, có gì đâu mà lạ Nghê Thường vẫn không nghe thấy lời hằn học của La Hán, nàng nhăn mặt:
- La Hán, làm sao nàng lại đến nổi này ?
La Hán vẫn vùng vằng:
- Không biết làm sao cả, nhưng tôi biết nàng như thế ấy là do nghiệp chướng, do tội ác đã tràn đầy, tôi chỉ biết đó là sự báo ứng.
Nghê Thường nhăn mặt:
- La Hán..... La Hán vẫn lạnh băng băng:
- Buông xuống, Nghê Thường, đừng đụng vào con người dơ dáy ấy.
Thanh "Tử Kim Đao" của hắn được chầm chậm rút ra khỏi vỏ.
Nghê Thường hoảng hốt kêu lên:
- La Hán, anh... anh làm gì thế?
La Hán như không nghe, hắn nói từng tiếng một:
- Buông xuống, Nghê Thường, buông xuống và đứng dang ra.
Nghê Thường phát run:
- La Hán, đừng anh ... La Hán, nàng đang bị trọng thương, nàng đã sắp chết rồi, anh nở nào lại giết nàng..... Anh làm sao lại giết một người đang bất tỉnh!

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 54
Ngọc Nát Châu Trầm

La Hán nắm chắt cán đao, xương quai hàm hắn vòng lên vòng xuống.
Thật lâu, hắn mơi bật nói:
- Bạch Liên Giáo tác ác đa đoan, người nào cũng cần phải giết, huống chi con yêu phụ này đã hại tôi dở sống dở chết, tôi không thể phân biết tình hình nào cả.
Nghê Thường nói:
- La Hán, anh là một người đàn ông....
La Hán gắn giọng:
- Không, tôi là một nạn nhân, tôi là một người đã bị con yêu phụ này hãm hại.
Nghê Thường lắc đầu :
- Không, La Hán, dầu với lý lẽ gì, anh cũng không nên giết người trong trường hợp này.
La Hán vặn lại:
- Nghê Thường, không cho tôi báo thù phải không?
Nghê Thường lắc đầu:
-Không, không phải tôi ngăn cản không cho anh báo thù tuyết hận, tuyệt đối không bao giờ làm như thế, nhưng tôi không muốn anh giết người trong trường hợp này, hành động đó sẽ làm cho anh trở thành không tốt, vì đây là thừa lúc người ta sa cơ...
La Hán nói:
- Nghê Thường, nên nhớ rằng trước đây cô ta cũng...
Nghê Thường lắc đầu:
- Nàng là nàng, anh là anh, nàng là một trong “tứ đại đệ tử” của giáo chủ Bạch Liên Giáo, còn anh là truyền nhân của “Tử Kim Đao”, anh không thể ngang hàng với hạng người này. Nếu anh giết người trong trường hợp này tức là anh tự làm nhục danh dự của anh.
La Hán trơn trừng đôi mắt một cách dễ sợ và hắn đóng thanh đao vào vỏ khua một tiếng thật mạnh:
- Được rồi, tôi nghe lời Nghê Thường, cứ để cô ta nằm đó, chết cũng được, sống cũng may, sau này hẳn hay...
Nghê Thường lắc đầu:
- Không, La Hán, thấy sắp chết mà không cứu thì cũng y như chính mình đã giết.
La Hán giận dữ:

- Sao? Nghê Thường bảo tôi phải cứu một người dâm ác, cứu một người đàn bà hại người hơn con rắn độc ấy à! Nàng bảo tôi phải cứu kẻ thù hay sao?
Nghê Thường lắc đầu:
- Không phải, La Hán, bây giờ không phải là lúc nói chuyện bạn thù, cũng không phải quan niệm là cứu ai cả, chúng ta chỉ biết cứu một người sắp chết là một nghĩa vụ.
La Hán nhăn nhó:
- Nghê Thường, nàng là kẻ thù thống hận nhất trong đời ta, Nàng lại bảo ta cứu ả để rồi lại ả nàng hay sao?
Nghê Thường nói:
- La Hán, anh là con người vốn như thế nào thì hãy cứ để nguyên như thế ấy, không vì cừu hận, không vì một lẽ gì mà làm cho bản tánh đổi thay, nếu quả không thể dừng được, sau khi cứu sống nàng rồi, anh giết nàng, tự vấn lương tâm cũng không hổ thẹn. Nhưng nếu anh không cứu, anh để cho nàng chết như thế này, lương tâm anh sẽ mãi mãi bất an. Vả lại, bây giờ nếu anh không cứu nàng may ra nàng không chết, sau này gặp lại, nếu anh giết nàng thì đó không là chuyện báo thù tuyết hận mà là chuyện hành hung, vì chính bọn ta đã giết nàng một lần rồi...
La Hán cắn môi:
- Nghê Thường...
Nghê Thường nói:
- La Hán, anh là một con người có sẳn một trái tim thiện lương, anh là người mang tánh trung hậu thật thà, anh là một con người khí độ cao vượt hơn thiên hạ, những cái đó có thể anh không thấy, nhưng tôi thấy, nhiều người khác thấy, chính vì thế....
La Hán vụt trao thanh đao cho Nghê Thường và nói:
- Cầm đao cho tôi đi.
Nghê Thường cảm động, nàng nói:
- La Hán, Nghê Thường rất kiêu hãnh được làm vợ của anh!
Nàng đặt Trần Ngọc Hà xuống và tiếp lấy thanh đao.
La Hán ngồi xuống, cầm bàn tay của Trần Ngọc Hà và ấn nhẹ vào uyển mạch của nàng.
Nghê Thường lo lắng hỏi:
- Anh... nàng còn cứu đươc không?
La Hán không nói, hắn giử uyển mạch của Ngọc Hà một lúc thật lâu rồi nhẹ lắc đầu:
- Nghê Thường, nàng đã bị người đánh bằng thứ chưởng lực nát tan nội phủ, hết cứu được rồi.

Nghê Thường rúng động, nàng nhìn trân vào mặt Ngọc Hà, mắt nàng lộ đầy thê thảm....
La Hán kêu nhỏ:
- Nghê Thường....
Nghê Thường lắc đầu:
- Không, tôi hoàn toàn tin ở anh, nhưng tôi thương xót cho người....
Và nàng nói tiếp:
- Có thể làm cho tỉnh lại một chút được không?
La Hán hỏi:
- Nghê Thường định làm gì?
Nghê Thường đáp:
- Tôi muốn cho nàng biết được rằng cái ngươi đã bị nàng hãm hại hiện đang cố cứu nàng nhưng không cứu được, tôi muốn quả có kiếp sau thì mong nàng sẽ không còn phải như cái kiếp khốn khổ này.
La Hán đáp:
- Cũng có thể thử xem, nhưng thương thế của nàng nặng quá, tôi không dám chắc lắm, vì chuyện truyền nội lực chỉ có thể cứu người bị nội thương mà không hại đến nội phủ....
Nghê Thường nói:
- Được hay không cũng cố thử xem đi anh.
La Hán đặt bàn tay lên ngay chấn thuỷ của Ngọc Hà, mắt hẳn hơi khép lại và bắt đầu vận công truyền chân khí cho nàng...
Qua một lúc thất lâu. Ngọc Hà máy động tay chân yếu ớt và rên nho nhỏ.
Nghê Thường nhìn chầm chập, nàng mừng rở suýt bật tiếng kêu, khi thấy da mặt Ngọc Ha bắt ầu ửng đỏ.
Bàn tay của của La Hán cũng đã hơi run, mồ hôi trên trán hắn bắt đầu tươm ra, chứng tỏ hắn đã cho truyền khá nhiều chân khí.
Hàng mi cong vút của Ngọc Hà từ từ chớp động và hé mơ, nàng hơi sửng sốt khi nhận ra Nghê Thường và nhất là khi nhận rõ mặt La Hán thì vành môi nàng bật run lên.
Nghê Thường vội nói; - Đừng... đừng nói, La Hán đang truyền chân khí...
Nàng nói trống không chớ không muốn gọi Ngọc Hà bằng sư thúc, vì nàng không muốn trong trường hợp này gợi lại những gì thuộc về Bạch Liên Giáo, nàng muốn cho Ngọc Hà yên tâm, muốn cho La Hán đừng khó chịu và muốn cho mình đừng phải nghe cái mà lòng mình không muốn.
Nhưng Ngọc Hà vẫn nói, giọng nàng run rẩy:
- Nghê Thường... không, có lẽ nên gọi là Triệu cô nương....La Hán,

thật là xấu hổ... tôi xin tạ Ơn... tôi hết sức cảm kích... nhưng tôi biết trong người tôi... tôi đã không xong rồi.
La Hán làm thinh, cả đến mắt hắn cũng không chịu hé.
Ngọc Hà nói tiếp:
- Triệu cô nương... thì giờ của tôi không còn nhiều nữa, hãy để cho tôi nói... nói những điều tôi phải nói...
Tự nhiên, chân khí của La Hán đã truyền sang cho nàng đã khá nhiều và đúng như La Hán đã nói với Nghê Thường lúc nãy, sự truyền tiếp chân khí chỉ có tính cách là cho con bệnh "hồi dương", chớ không thể nào cứu được trong trường hợp nội phủ đã bị nát, nhưng thật thì Nghê Thường cũng chỉ cần như thế.
Và cũng chính vì cần như thế nên nàng không cản Ngọc Hà, nàng nghĩ cứ để cho cô ta nói hết những gì mà cô ta muốn nói.
Ngọc Hà nói tiếp:
- Tội nghiệt của tôi nhiều quá, tôi chỉ mừng là không làm cho nhân duyên của nhị vị ly tán, có lẽ nhờ thế mà lòng tôi nhẹ được phần nào để mà nhắm mắt....
Nàng hơi ngừng lại tiếp liền theo:
- Triệu cô nương, nàng cũng ở trong Bạch Liên Giáo như tôi nhưng nàng may mắn hơn tôi. Tôi đã lún quá sâu rồi... không phải tôi chỉ hại một mình La Hán, tôi đã hại quá nhiều người và tôi đã hại chính tôi....
Nhưng thôi, điều đáng nói bây giờ là tôi muốn trước hết đa tạ chư vị đã rộng lượng, Lý thiếu hiệp, Dương cô nương, Tổ cô nương và bây giờ là hai vị đây, tất cả tha thứ cho tôi... tôi nguyện ghi cảm kích....
Trường An thất thủ, vì đi tìm Lý thiếu hiệp nên Dương cô nương và Tổ cô nương lọt vào bẫy rập của bọn Cúc Hoa Đảo, tôi đã liều mình vào cứu và định báo tin cho Lý thiếu hiệp, nhưng không còn... không nổi nữa rồi....
Nghê Thường đưa tay ngăn chặn:
- Nghĩ một chút đi... Đại tỷ, hãy để cho La Hán...
Nhưng điều Ngọc Hà vừa nói đã làm cho Nghê Thường cảm động, nàng không nở gọi bằng "sư thúc", nàng chọn hai tiếng "đại tỷ", nàng nghĩ xoá bỏ những gì bất hạnh.
Ngọc Hà nhếch môi hé nụ cười khô héo:
- Phải nói... cho hết kẻo không còn kịp nữa... tôi chết cũng đáng lắm rồi không có gì phải tiếc... tôi rán là mong báo tin cho Lý thiếu hiệp, nhưng bây giờ không còn được nữa... nhưng gặp nhị vị thì cũng đủ rồi... nhớ báo tin cho Lý thiếu hiệp....
Nghê Thường gật đầu:
- Xin đại tỷ cố gắng bảo trọng, gắng gượng... chúng tôi sẽ gặp Lý ân

nhân....
Ngọc Hà gật đầu:
- Như thế thì tôi đã yên lòng....
Nàng liếc vào mặt La Hán thật nhanh và từ từ khép mắt.
La Hán rút tay về mở mắt thở phào:
- Nghê Thường, đã dứt hơi rồi.
Nghê Thường đứng sửng như chết lặng thật lâu nàng mới bật nói:
- La Hán thật là đau thương, tại làm sao nàng lai không chết đi khi còn ở Bạch Liên Giáo, tại làm sao để cho nàng trở về con đường thiện rồi lại chết!
La Hán lạnh lùng:
- Làm sao mà biết được!
Nghê Thường thở ra, đôi mắt nàng đỏ hoe:
- Trời cao quả thật không công bình, một con người biết ăn năn cải hoá, biết tìm đường phải để lập lại cược đời, đáng lý không nên để bị đoản thọ như thế ấy, hay ít ra cũng không nên cho chết một cách quá thương tâm....
La Hán lắc đầu:
- Theo tôi thì trời đất rất công bình, sát nhân đoản mạng. Đâu phải ai cũng tự do buông mình tung hoành làm ác cho đã rồi ăn năn là... hết chuyện? Họ phải trả hết những gì mà họ đã làm, họ phải đền tội.
Nghê Thường trầm ngâm và hỏi nhẹ:
- Anh vẫn căm hận nàng lắm hay sao?
La Hán lắc đầu:
- Không, nhưng cho dù căm hận cũng chẳng để làm gì.
Nghê Thường nói:
- Vậy thì mình hãy mai táng cho nàng.
La Hán cau mặt:
- Nghê Thường cho rằng chúng ta cần làm chuyện ấy hay sao?
Nghê Thường nói:
- Tôi thấy cần làm như thế, nhưng thật thì trong trường hợp này, tôi cũng không dám ép anh.
La Hán chì tay:
- Trao thanh đao cho tôi.
Nghê Thường trao đao cho La Hán, nàng nhìn hắn đào huyệt, lòng nàng cảm thấy được an ủi hơn bao giờ hết.
* * * Sức lực của La Hán thật kinh người, thêm vào đó là thanh " Tử Kim Đao", một vật báu chém sắt như chém bùn, đối với chuyện đào huyệt mộ, với sức đó, với đao đó, hắn chỉ làm trong nháy mắt.
Đặt thanh "Tử Kim Đao" xuống, La Hán bước tới bồng xốc thi hài của

Trần Ngọc Hà đi ngay lại chỗ đất vừa mới đào xong.
Hắn bồng thây nàng lên bỗng thấy lòng mình bâng khuâng vô hạn. Vóc thân hừng hực dục tính, vóc thân đã từng ngửa nghiêng trong lòng hắn ngày nào, bây giờ đã lạnh băng băng, bây giờ không còn chút chi cảm giác...
Cũng con người đó, nhưng bây giờ thì hoàn toàn...xa lạ Hắn đặt thây nàng xuống lòng đất, hắn bỗng nghe bao nhiêu thù hận tiêu tan mất hết.
Lòng hắn bỗng nhiên lạnh lây theo thi thể con người đã từng làm hắn mang tội với đời.
Hắn lấp đất lại, hắn dựng lên một tảng đá và hắn dùng mũi đao khắc hai hàng chữ.
“Sống trong bùn lầy nhơ nhớp, Chết cạnh dòng suối trong xanh”
Nghê Thường đứng lặng thật lâu và nàng vụt hỏi:
- La Hán! Con người tại sao lại chết?
La Hán đứng lên trả lời thật chậm:
- Người, ai cũng phải chết, thiên địa vận vật, có sanh là có tử, hình như đó là chuyện tự nhiên.
Nghê Thường hỏi:
- Anh với tôi rồi cũng phải chết, có phải thế không?
La Hán gật đầu:
- Đó là chuyện tự nhiên phải thế.
Nghê Thường nói:
- Tôi muốn nói tôi được sống lâu... tôi muốn những ngày vui nhiều hơn những ngày bi thảm, cho đến lúc nào quả thật cần chết thì mình hãy cùng chung chết với nhau, đừng để ai phải khóc ai!
La Hán quay phắt lại kêu lên như gắt:
- Nghê Thường....
Nghê Thường cười:
- Anh mới vừa nói đó mà anh còn kiêng cử chuyện chi? Người đã phải chết một lần thì cũng không có gì phải sợ, chỉ có điều chết làm sao cho thoa? mãn, nói theo lối thông thường là chết mà yên lòng nhắm mắt. Lấy Ngọc Hà làm ví dụ, tôi thấy nàng chết thảm quá, nhưng đượ̛c chết trong tay anh, có lẽ nàng cũng đã thoa? nguyện rồi, tôi nhớ mãi cái nhìn cuối cùng của nàng vào mặt anh, cái nhìn thật thiết tha, cái nhìn cầu dung thứ mà cái nhìn mãn nguyện. Lúc còn trong vòng Bạch Liên giáo, chính tôi đã muốn chết, mong chết mà không chết được....
La Hán cau mày:
- Nghê Thường....

Nghê Thường vẫn điềm nhiên:
- Thật mà, La Hán, lòng tôi bây giờ bình tỉnh lắm chớ không phải vì dao động mà nói thế đâu, chỉ trong một giây, sau cái chết của Ngọc Hà, toi chợt thấy mình lớn lên nhiều lắm....
Như để tránh bàn những chuyện không muốn bàn, La hán nói:
- Nghê Thường hãy bỏ chuyện ấy đi, Dương cô nương và Tổ cô nương hãy còn trong tay bọn Cúc Hoa Đảo.
Nghê Thường giật mình nhớ lại, nàng hớt hãi:
- Làm sao?... phải đi tìm Lý ân nhân....
La Hán lắc đầu:
- Không được, Lý gia hãy còn nhiều công việc, vả lại chuyện không thể để muộn hơn.
Nghê Thường hỏi:
- Anh định hai chúng mình giải quyết?
La Hán lắc đầu:
- Không nên đâu, Nghê Thường.
Nghê Thường nhướng mắt:
- Anh định đi một mình?
La Hán nói:
- Nếu tìm Lý gia, thì Lý gia cũng chỉ đến giải cứu một mình Nghê Thường nhăn mặt:
- Bất luận đi đến đâu, tôi cũng phải cùng đi với anh.
La Hán trầm ngâm, hắn nhớm thanh đao ra khỏi vỏ, ánh sáng của thanh "Tử Kim Đao" chớp nhoáng, mắt hắn cũng ngời ngời....
* * * Hoàng hôn của ngày xuân thật đẹp.
Mặt đất đã sẫm màu, những vừng ráng vẫn còn pha hồng cả góc trời tây, ánh hồng rạng rỡ.
Những con chim đi tìm ăn rời rạc, bây giờ cũng đã kiếm hợp bầy, chúng xếp thành hàng xeo xéo bay về dãy núi xa xa.
Giờ phút của hoàng hôn, "nhân ước hoàng hôn hậu", chim đã biết kết bầy thì người cũng không thể lẻ đôi.
Nghê Thường vẫn đi sát bên mình La Hán.
Người con trai quần áo tuy không đắc giá, nhưng thần thái cương nghị khôi ngô, người con gái tuy vẫn tà áo trắng đơn sơ, nhưng những cô gái đài các không làm sao dám sánh.
Họ sánh vai nhau cất bước, khách bộ hành nhất định sẽ có nhiều người ganh tỵ với họ.
Nhất là đối với những thanh niên bất hảo, lưu manh, thái độ ganh vì không được đó lại bộc lộ một cách sàm sở trắng trợn lên.
Có hai gã áo trắng đi qua.

Hình như họ không có thì giờ chú ý những ai, vì khách qua đường chiều nhiều lắm.
La Hán cũng không chú ý, hắn đang nghĩ cách tìm cho ra sào huyệt kẻ giữ và nghĩ cách giải cứu hai tiểu thơ....
Nhưng Nghê Thường thì khác, nàng chú ý nhiều hơn, nàng kín đáo giựt chéo áo La Hán, hắn vội nhìn qua.
Đúng lúc hai tên áo trắng cũng quay nhìn lại, bọn chúng hình như đờ người vì dáng sắc của Nghê Thường....
Một tên trong bọn vụt nói:
- Người bạn, đi bên cạnh người đẹp mà dốt nát quá vậy. bây giờ như thế này nghe, người bạn kiếm chổ đi chơi một chút, để ta với nàng tiên đây "đàm đạo" cho vui. Được không, hứa đền bồi cẩn thận cho mà?
La Hán lạnh lùng:
- Các ngươi là người của Cúc Hoa Đảo?
Gã ao trắng hơi sửng sốt, nhưng rồi hắn cười ngay:
- Ủa, tưởng chú em mầy gà mờ. Không ngờ cũng khá quá he. Chú em, chúng ta là người của Cúc Hoa Đảo đây, sao? Có chuyện gì hôn?
La Hán nói:
- Ta đang kiếm các ngươi đây. Chủ các ngươi đâu?
Gã đứng bên trái nhướng mắt:
- Sao? Muốn tìm Hoàng Gia à? Chú mày bộ thật khùng sao chớ? Bằng con người lem nhem như chú mày mà cũng xứng hỏi thế sao?
Bằng một cái nhảy thật nhanh, La Hán tuốt đao dí vào cổ hai tên áo trắng, hỏi:
- Hải Hoàng hiện ở đâu?
Tên áo trắng lập bập:
- Hiện ở tại Thiên Vương Tự.
La Hán xô mạnh, hai tên té nhao lăn vội bỏ chạy đi luôn.
Hai người đi đến Thiên Vương Tự thì trời cũng xẫm tối. Đứng trước cửa Thiên Vương Tự thấy bên trong thấp thoáng ánh đèn của những tên canh gác. Nghê Thường nói nhỏ:
- Chúng đã bố trí, chúng mình có lẽ cứ công khai đi vào là tiện.
Bóng người nhoáng ra một lượt với bóng đuộc, tên áo tắng đưa cây đuốc lên cao nhìn La Hán vá Nghê Thường một hồi cười mũi:
- Đêm tối mà như thếnày là... du dương quá rồi, Thiên Vương Tự có người, hãy đi chỗ khác mà tình tự.
La Hán gặn lại:
- Ngươi thấy chúng ta là những kẻ tình tự phải không?

Tên áo trắng hơi khựng, hắn hỏi:
- Các người đến đây làm chi?
La Hán đáp:
- Đến tìm hai người bạn, nghe nói thất lạc tại Thiên Vương Tự.
Tên áo trắng nhướng mắt:
- Tìm bằng hữu à. Làm gì có, có ai đến Thiên Vương Tự.
La Hán nói:
- Bằng hữu của ta là hai người con gái, một người họ Dương và một người họ Tổ.
Tên áo trắng biến sắc, hắn vụt cười lạt:
- Giỏi lắm, ngươi đã tìm đúng rồi.....
Ánh đuốc chúc ngay xuống đất, bốn phía tối đen.
Nghê Thường nói nhỏ:
- La Hán cẩn thận....
La Hán nói:
- Không thấy nhưng vẫn nghe.
Hắn nói rồi tuốt thanh "Tử Kim Đao" ra khỏi vỏ....
Tên áo trắng quả nhiều kinh nghiệm, hắn tắt đuốc làm cho La Hán không nhìn thấy, hắn nhắm thật đúng và canh vị trí, hắn nhảy ra, mũi trường kiếm chỉa ngay yết hầu của La Hán.
Nhưng hắn canh vẫn không nhanh và chính xác bằng La Hán vì hắn nhắm bằng mắt còn La Hán "nhắm" bằng tai, mũi kiếm còn cách hai gang tay thì thanh "Tử Kim Đao" đã phạt đúng theo eo ếch hắn.
Không có một tiếng la, cũng không nghe một tiếng động lớn, chỉ nghe một cái "sựt"! Con người của tên áo trắng biến làm hai khúc.
Đã có chứng kiến cái lối tiện người của thanh "Tử Kim Đao" rồi, chỉ bất đắc dỉ thôi chớ Nghê Thường ngán nhìn cảnh đó lắm, nhất là không bao giờ muốn thấy "hai khúc người" ghê gớm và cũng may, bây giờ trời tối quá, nàng không thấy gì cả, nhưng có nhiều hột máu bắn trúng tay nàng nóng hổi.
Một tên ngã xuống như ổ ong bị động, mười mấy ánh đuốc nhoang lên, mười mấy tên áo trắng tràn ra.
Ánh sáng phựt lên, "hai khúc người" dính theo gan ruột chình ình trước mắt. Nghê Thường hơi nghiếng mặt, nàng không dám nhìn thẳng.
Thật là khó cho một cô gái hiền lành, đã không thích mấy chuyện thây ngã, máu văng vậy mà rồi cũng phải đi vào nơi đó.
Nhìn thấy đồng bọn, mười tên áo trắng tái mặt, họ rút kiếm ra một lượt.
La Hán chiếu tia mắt dữ dằn ; - Ta không thích chuyện giết người, tốt

hơn hết các ngươi đừng cản ta.
Thanh “Tử Kim Đao“ nhoáng lên, hắn không tấn công, chỉ đưa thanh đao ngang ngực và cùng Nghê Thường đi vào cửa chùa.
Một tiếng rập vang lên ba thanh trường kiếm tung ra một lượt.
Thanh “Tử Kim Đao” nhoang lên kèm theo tiếng nói trầm trầm của La Hán:
- Không chịu nghe lời....
Nhiều tiếng thép khua lên, ba tên áo trắng dội ngược, tên nào tay trái cũng nắm lấy bàn tay phải, hình như sức dội đã làm cho chúng muốn tét hổ khẩu tay.
Một mũi kiếm len lén chĩa ngay vào lưng của Nghê Thường, nhưng thanh “Tử Kim Đao” đã quặc ngược, tiếp theo là tiếng rú.
Tên áo trắng định khống chế Nghê Thương lăn tròn dưới đất máu bựt ướt thẳm áo trắng, cánh tay phải và thanh kiếm của hắn văng ra xa khoảng xa xa.
Thanh kiêm đã rơi ra, nhưng mấy ngón tay của cánh tay rơi xuống vẫn còn máy động, làm như đang mó máy tìm thanh kiếm.
Hai lần đao nhoang là hai ngươi ngã xuống, đám áo trắng tái mặt thụt lui....
La Hán và Nghê Thường bước tới, sát khí từ nơi tay, nơi mắt của hắn như những mũi tên bắn ra bốn phía, đám áo trắng cứ thụt lui.
Từ chính điện Thiên Vương Tự một tiếng quát trầm trầm:
- Tránh ra, để cho hắn vào.
Đám áo trắng tung mình nhảy tháo ra sau.
Thiên Vương Tự đèn đuốc rực lên, ánh sáng như ban ngày, vật nhỏ nhất cũng thấy rõ ràng.
Dưới ánh sang ngời ngời, bốn tên áo trắng giăng hàng một đi ra.
Hai lão già, hai tên trung niên, bước đi của họ nhanh nhưng thật vửng, khí thế dữ dằn.
Chỉ liếc qua đủ thấy đó là bốn tay thuộc hàng cao cấp trong Cúc Hoa Đảo.
Cách khoảng chừng hơn một trượng, bốn tên áo trắng cùng dừng lại, họ vẫn kèn vai đứng giăng hàng ngang, lão già áo trắng có râu nhìn La Hán từ trên xuống dưới và lên tiếng:
- Hải Hoàng Gia giá hạ, Thập Đại Tiên Phong, ta hỏi, các hạ là ai?
La Hán gật đầu:
- Bốn tên trong “Thập tiên phong”.... Các ngươi không xứng đáng để hỏi ta, ta cần gặp Hải Hoàng, tránh ra.
Nói xong, hắn và Nghê thường ngang nhiên bước tới.
Lão già áo trắng hừ hừ:

- Lớn lối, bằng vào tư cách nào ngươi đồi bệ kiến Hải Hoàng Gia?
Cả bốn tên đều ngoắc tay ra sau lưng, binh khí được đưa ra trước mặt:
một thanh trường kiếm, một ngọn đại đao, một cặp đồng chùy và một cặp cương thiên.
Trong bốn món binh khí, có ba món vừa nặng vừa lợi hại.
Binh khí vào tay, bốn tướng "tiên phong" lập tức tản khai, họ chỉ hơi dang rộng ra, hình như để sử dụng binh khí, chứ vẫn giữ hàng chữ nhất cản ngang trước cửa chùa.
La Hán không dừng lại, thanh "Tử Kim Đao" vẫn đưa ngang ngực cùng với Nghê Thường bước tới.
Hắn đi bằng cách ung dung nhưng bước chậm nặng chịch, công lực đã đưa khắp tay chân.
Hai bên cách nhau trong vòng một trượng, La Hán bước thêm hai bước, khoảng cách thu lại còn chừng năm thước.
Lão già có râu hình như là tên cầm đầu trong bốn vị "Tiên Phong", lão đưa thẳng thanh trường kiếm và quậc ngang trước mặt.
Ba tên kia cũng cử tay một lượt, bốn hướng ập vào người La Hán.
Chân của La Hán chưa dừng lại thì thanh "Tử Kim Đao" đã tung lên.
Dưới ánh sáng trong đại điện hắt ra, vùng hào quang từ thanh đao toa? rực.
Hình như đã nhìn ra thanh đao quí, bốn tên Tiên Phong không dám cho chạm binh khí, họ cũng tan ra thành hình vòng cung chung quanh La Hán.
Như không cần chú ý đến ba món binh khí, La Hán vung đao nhắm thẳng vào lão già cầm kiếm.
Lão già áo trắng hạ tay xuống, vừa để tránh chạm đao vừa xốc ngược mũi kiếm lên phía yết hầu La Hán Không ngờ thanh đao của La Hán vung ra chỉ đi có nữa chừng, lão già áo trắng chưa kịp đưa nửa đà kiếm thì lưỡi đao vụt quay ngang.
Đường đao không theo thanh kiếm mà lại đi thẳng về phía gã cầm chuỳ, hắn giựt mình thụt xa chân phải ra sau, nhưng mũi đao đã liếm tới thật nhanh, cùi chõ của cánh tay cầm chùy của hắn máu bựt ra ướt áo.
Hắn rú lên một tiếng buông chùy nhảy thối ra sau.

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 55
Chạm Mặt Hải Hoàng Gia

Loại một tên ra khỏi vòng chiến, chân trái của La Hán nhanh như chớp hất trái chùy sắt đang lăn dưới đất bay lên, chân phải tiếp theo hất luôn trái nữa, hai trái chùy bay thẳng vào bụng tên cầm roi và cầm dao. Tự nhiên, là đối với thứ binh khí của bạn mình, cả hai đều biết sức nặng của nó, không tên nào dám đở, cả hai cùng nhảy ra sau.
Hai chân cùng đá hai trái chuỳ, nhưng cũng là thế bước, vì thế, khi hai trái chùy bay đi là La Hán đi lướt theo, hai tên áo trắng vừa tránh thoát hai trái chùy thì ánh "tử quang" cũng vừa liếm tới.
Hai bụng máu lại bựt ra, hai tên áo trắng rú lên, bật ngửa vào vách điện.
Chưa trọn ba đao, ba tên "tiên phong" đã ngã, thần lực của La Hán hừng hừng, không một ai dám cản ngăn, lão già cầm kiếm vẫy tay đám thủ hạ tràn ra khiêng những kẻ mang thương lui tuốt vào chùa.
Cũng ngay lúc ấy, La Hán vụt nhấc tay lên, thanh đao cuồn cuộn trong không khí, ba vật đen sì từ trong góc tối bay ra rơi xuống.
La Hán cười lạt:
- Đứng trong bóng tối làm trò ám toán, Cúc Hoa Đảo hết người rồi có phải không?
Dưới ánh sáng của những bó đuốc lớn, một lão già mặt đỏ trông như trái táo, tuy cầm cây cung giống như cây cung của Kim Nguyên Bá chầm chậm bước ra, hai tia mắt như hai đường lửa của lão bắn xỉa vào mặt La Hán, giọng nói lão trầm trầm:
- Hải Hoàng Gia giá hạ, Thập Đại Tướng quân.
La Hán không nói thêm một tiếng, thanh đao hắn nhoáng lên.
Lão già mặt đỏ vung mạnh cây cung sắt trong tay thành một vòng đen, quậc vào cánh tay của La Hán.
Chân không dừng lại, tay cũng không thu về, thanh Tử Kim Đao loáng lên theo sức tiến của La Hán.
Lão già mặt đỏ hơi rúng động trước khí thế đó, lão ta lui một bước, mũi cây cung chỉa thẳng vào giữa ngực La Hán, đầu cây cung đi theo thế xiên xiên.
Đang đà bước tới, La Hán vụt thụt đầu xuống nhưng chân hắn không dừng, thanh đao từ bên trái kéo qua.
Không ngờ La Hán lại tấn công vào hạ bệ, lão già lui chân không kịp, lão hoảng hồn thót bụng ra sau thật lẹ, có lẽ lão đã ngán lối "tiện"

lưng, thế nhưng không phải, thanh đao của La Hán lần này thấp hơn, trọn vạt áo trước của lão già mặt đỏ bị đứt ngang, mũi đao liếm từ bắp vế bên phải qua chân trái lão.
Tử ngang hai bắp vế của lão già, "Thập Đại Tướng Quân" máu bựt đỏ cả đôi giày.
Hai bên có hai tiếng quát lớn, hai tên Thập Đại Tướng Quân khác nhảy ra, nhào lại tấn công.
Khí thế của La Han thật mạnh. Hắn vung tay chém thẳng vào tên bên tả làm hắn thối lui, đồng thời La Hán bay người lên cao, bổ xuống thật mạnh.
Tên bên hửu lố đà nhào đến, lưỡi đao của La Hán chém phập xuống chẻ đôi tên Thập Đại Tướng Quân như chẻ một khúc củi.
Tên bên tả vừa thấy La Hán đáp xuống liền quay lại chém mạnh.
Nghê Thường thấy nguy liền vung tay đánh vào bên hông hắn. Cùng lúc đó La Hán cũng quay đao chém ngược về phía sau. Tên Thập Đại Tướng quân vì bị Nghê Thường làm cho phân tâm nên tránh không kịp, bị lưỡi đao phạt ngang đứt làm hai khúc lăn lông lốc.
Một tiếng quát khác to hơn, một bóng trắng lao ra tấn công mãnh liệt.
La Hán liếc mắt thấy Hải Hoàng và Cửu Vương gia cũng đã ra. Bóng trắng lao ra là hửu Thừa Tướng Thiềm Đài Vô Uý.
Thế đao của Thiềm Đài Vô Uý quá mạnh và nhanh nên La Hán không kịp né tránh chỉ kịp đưa cánh tay trái lên đở.
Cánh tay trái của hắn theo cái nhoáng của thanh đao mà lìa khỏi thân hình.
Cánh tay vừa rơi ra, sống đao của hắn cũng nhanh như cắt hất cánh tay mang theo vòi máu thẳng vào mặt Thiềm Đài Vô Uý...
Sự thật xảy ra thật ngoài sức tưởng của mọi người, thật khủng khiếp.
Thiềm Đài Vô Uý tối mắt, lão đưa tay lên đở tay của La Hán và lão thấy ánh "tử quang" bừng sáng.

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 56
Máu Nhuộm Thiên Vương Tự

Vừa hất cánh tay bay vào mặt Thiềm Đài Vô Uý thì cả đao và người của La Hán cũng bay theo.
Sự việc quá rùn rợn xảy ra và xảy ra trong nháy mắt, không ai nhận rõ, vì khi lão vừa đưa tay lên đở cánh tay của La Hán thì lão thấy rực

ánh “tử quang” nhưng lão cũng chỉ thấy rực lên một cái thôi là mắt lão tối sầm.
Đến lúc mọi người kịp nhìn lại thì thân của Thiềm Đài Vô Uý đã biến thành hai khúc.
Người ta vẫn còn kịp thấy từ dấu tiện của hai khúc mình của lão máu và ruột trào ra y như một nùi rắn cuốn xà nẹo vào nhau dưới ánh đèn chớp bóng ngời ngời.
Thanh đao của La hán vẫn không dừng, ánh “tử quang” lại liếm về phía “Cửu Vương Gia” của Mãn Châu.
Cái đầu trọc bóng của vị Hoàng đệ Mạn Châu bày ra khi cái mũ bị rơi vì hắn hoảng hồn vía vừa khom mình vừa bắn lùi và lưỡi đao liếm phớt qua ót hắn, lọn tóc gióc bính bị tiện ngang ngọt xớt bay tuốt ra xa.
Từ sau bóng tối, mười mấy tên vệ sỉ Mãn Châu tràn tới bảo hộ vị Vương Gia của họ, phía Hải Hoàng cũng có bốn tên trong “Thập Đại tướng quân” ồ ạt xông lên.
La Hán dừng lại, máu nơi cánh tay cụt của hắn ra nhiều quá, da mặt hắn xanh mét nhưng đôi mắt vẫn đỏ ngầu, chính đôi mắt đó đã làm cho bọn Mãn Châu và các tướng của Hải Hoàng dội lại.
Giọng La Hán trầm trầm:
- Nghê Thường, xé áo buộc vết thương.
Giọng nói của hắn tuy trầm, nhưng giọng hắn có hơi run, tai, mắt của hắn vẫn như tia lửa bắn thẳng về phía trước, đám vệ sỉ của Mãn Châu và các tướng của Hải Hoàng lấp ló không dám tiến lên.
Nghê Thường xé vạt áo bước lên buộc vết thương cho La hán.
Nàng đã từng thấy máu, đã từng chứng kiến sự chết chóc từ lúc còn ở với Bạch Liên Giáo, thấy người và máu đối với nàng không phải chuyện lạ lùng, thế nhưng bây giờ nhìn thấy maáu trong người La Hán tuôn ra, nàng cảm nghe chính mình đứt từng khúc ruột, tay chân run rẩy, nước ắt trào ra.
Buộc xong vết thương, La Hán tiến lên một bước, thanh”Tử Kim Đao” vẫn vửng vàng trước ngực, đôi mắt hắn trừng trừngquát lớn:
- Hải Hoàng ngươi thả hai người bạn gái của ta ra, hay là chờ ngã tới tên cuối cùng?
Da mặt của Hải Hoàng xạm xanh vì giận dữ, hắn quát lớn:
- Ngươi muốn chết, được, giết!
Tiếng “giết” từ cửa miệng của Hải Hoảng vừa thoát ra thì thủ hạ của hắn từ “đại tướng” trở xuống ùn ùn tràn tới....
Nhưng ánh mắt đỏ ngầu của La Hán làm cả bọn thụt lùi lại.
Hải Hoàng thấy tình thế không xong nên ra lệnh cho thả Dương Mẫn

Tuệ và Tổ Thiên Hương.
Cả bốn người vội vàng rời khỏi hang cọp La Hán đi sau cùng, cầm lừ lừ thanh đao như hung thần.
Bốn người thấy một cổ xe để không liền nhảy lên. La Hán ra roi cho xe chạy thật nhanh về phía ngoại thành Trường An.
Đến một ngôi nhà hoang do chủ nhà đã đi chạy loạn, La Hán dừng xe lại. Vừa vào đến nhà thì La Hán /Hán bỗng nhiên ngã ra ngất xỉu.
Ba người vội dìu La Hán vào nhà, để nằm trên giường. Nghê Thường ở lại chăm sóc còn Mẫn Tuệ và Thiên Hương quay ra bố trí sanh khắc Mai Phục để phòng thủ.
Hồi lâu hai người quay vào.
Thiên Hương nói:
- Tạm thời chúng ta yên ổn một chút.
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Trừ ra chúng đem thiên binh vạn mã càn xéo, còn không thì nhất định chúng ta yên ổn, bọn Cúc Hoa Đảo và Mãn Châu không làm được gì ta đâu.
Thiên Hương thở phào:
- Bây giờ yên rồi, chúng ta hãy xem thương thế của Bạch thiếu hiệp.
Nàng bước lại ấn vào uyển mạch của La Hán hồi lâu rồi nói:
- Không sao cả, chỉ ra máu hơi nhiều nên ngất thế thôi, bao vết thương kỹ là được rồi.
Nàng quay qua nói với Nghê Thường:
- Triệu cô nương cũng đã mệt lắm, hãy nghỉ đi, để tôi và Dương muội lo liệu.
Nhìn La Hán thiêm thiếp trên giường, Nghê Thường ứa nước mắt lắc đầu:
- Không, tôi không mệt!
Thiên Hương nói:
- Triệu cô nương, xin hãy tin tôi, tôi biết nhiều về y thuật, tôi dám bảo đảm Bạch Thiếu hiệp không sao cả, chỉ vì ra máu nhiều và chân khí hao tổn, chớ không hề nguy hiểm.
Triệu Nghê Thường cúi đầu:
- Đa tạ Tổ cô nương.
Trong nhà có mấy cái ghế dài như ngựa ván, tự nhiên không nơi nào sạch sẽ, nhưng mấy người con gái bây giờ đâu còn tỵ hiềm được nữa, Mẫn Tuệ kéo Nghê Thường lại ngồi trên một chiếc ghế dài và nói:
- Nghe Lý đại ca thường nhắc nhở Bạch thiếu hiệp và Triệu cô nương, tôi ngưỡng mộ, chỉ tiếc vì không có cơ hội gặp nhau.

Nghê Thường nhỏ nhẹ:
- Chẳng qua Lý ân nhân thương mà nói thế, chớ tôi chỉ hổ mình vì từ trong Bạch Liên Giáo....
Mẫn Tuệ chận ngang:
- Có, Lý đại ca có cho tôi biết cô nương từ trong Bạch Liên Giáo nhưng là một thánh nữ giữa ma nhân.
Nghê Thường ngượng ngập:
- Làm sao tôi lại dám nhận là như thế.
Mẫn Tuệ nói:
- Chị em mình bây giờ là người nhà với nhau. Triệu cô nương không nên khách sáo, Lý đại ca nói rất đúng, nếu không phải Triêu cô nương thì không ai có thể đưa Bạch thiếu hiệp trở về....
Thiên Hương vụt hỏi:
- À, làm sao Bạch thiếu hiệp và Triệu cô nương biết chị em tôi lọt vào tay Cúc Hoa Đảo mà đến cứu?
Nghê Thường đáp:
- Trần tỷ tỷ cho chúng tôi biết chuyện ấy....
Mẫn Tuệ chận hỏi:
- Trần tỷ tỷ đâu rồi?
Nghê Thường cúi đầu ứa nước mắt:
- Lúc chúng tôi gặp Trần tỷ tỷ đã mang trọng thương và khi chúng tôi biết xong là....
Thiên Hương, Mẫn Tuệ đều tái mặt, cả hai không đợi Nghê Thường nói hết, vì Nghê Thường cũng đã không nói nữa, nàng cúi mặt nghẹn ngào.
Thật lâu, Thiên Hương lau nước mắt nói:
- Thôi, bây giờ có khóc cũng chẳng ít gì, chúng ta trong lòng cứ nhớ lấy Trần tỷ tỷ là đủ để cho Trần tỷ tỷ yên lòng dưới tuyền đài. Tôi tin rằng trước khi nhắm mắt, Trần tỷ tỷ đã vô cùng thoa? nguyện...
Nàng ngưng lại và hồi lâu nhìn thẳng vào mặt Nghê Thường :
- Triệu cô nương, xin tha thứ vì tôi nói một lời chân thật.
Nghê Thường nói:
Hồi lâu, La Hán tỉnh dậy và ngồi lên.
Nghê Thường vội nói:
- Anh còn mệt lắm, nên nằm nghỉ một chút.
La Hán lắc đầu nói:
- Tôi cảm thấy khoẻ nhiều rồi, chúng ta không nên ở đây lâu, phải đến khai Nguyên Tự để gặp Mông lão gia ngay.
Ba người thấy La Hán quyết tâm quá nên đành phải lên xe cho La hán chở đi.

* * * Khai Nguyên Tự.
Một trong mấy chỗ náo nhiệt nhất của Trường An nhưng bây giờ thì trống rỗng.
Những chỗ buôn bán trước kia không bây giờ không một bóng người, vì đâu còn ai lai vãng.
Sân chùa lá rụng không ai buồn quét, hương khói vắng tanh.
Mẫn Tuệ càu nhàu:
- Một vài người gây nên tội ác, khiến cho bá tánh phải mang tội, thật là thê thảm!
Thiên Hương gật đầu:
- Thê thảm lắm, nhưng đâu phải chỉ riêng một Trường An, binh loạn đến đến đâu, thiên hạ điêu linh đến đó.
Mẫn Tuệ thở dài:
- Không hiểu tại sao người ta lại quá ham danh tranh lợi, chỉ vì chút lợi danh khiến cho dân lành lý tán, gia đình máu đổ xương phơi, chỉ vì cái lợi riêng mình mà làm cho lê dân thống khổ!
Nước mắt nàng tuôn ra, nghẹn ngào nói không nên tiếng.
Thiên Hương thở dài:
- Biết sao bây giờ...
Trên con đường trống không vắng lặng đó, cỗ xe như lạc lõng bơ vơ.
Cũng may là khoảng đường không dài lắm, La Hán cho ngựa đi nhanh, mấy phút đã đến cổng chùa.
Hắn nhảy xuống xe bước vào gõ cửa.
Phải một lúc lâu lắm mới có người lên tiếng.
Cửa mở, một chú tiểu độ mười bốn mười lăm, vóc thân còm cỏi trong bộ áo già xơ xác, chú tiểu chấp tay:
- A di đà phật, thí chủ, chùa này đã đóng cửa lâu rồi.
La Hán nói:
- Tôi đến đây để tìm người, chớ không phải dâng hương.
Chú tiểu cúi đầu:
- Mô Phật, chẳng hay thí chủ muốn tìm ai?
La Hán đáp:
- Tôi tìm Mông lão.
Chú tiểu đứng ngó La Hán trân trân, hình như muốn hỏi gì đó nữa, nhưng ngay lúc ấy thì có một vị hoà thượng già chầm chậm bước ra:
- A di đà phật, chẳng hay thí chủ họ chi?
La Hán nhìn vào lão hoà thượng quá già, đứng khuất trong cánh cửa, hắn vội đặt tay lên ngực:
- Tôi họ Bạch.
Vị hoà thượng già hỏi:

- Có phải thí chủ đại danh là La Hán?
La Hán đáp:
- Đúng tôi là La Hán.
Lão hoà thượng nhích ra:
- Lão tăng nghe người ta nói thí chủ có thanh" Tử Kim Đao"?
Biết lão hoà thượng chưa tin, La Hán bước lại hiên xe, hắn rút nhẹ thanh đao.
Aùnh "Tử Quang" loé lên choá mắt.
Lão hoà thượng cúi đầu:
- Xin thỉnh thí chủ vào trong.
La Hán nói:
- Toi còn có cỗ xe.
Lão hoà thượng nói :
- Vậy xin thí chủ hãy cho xe vào đông môn, bần tăng sẽ cho người mở cửa Oâng ta nói xong là đi thẳng qua bên phải.
La Hán quay ra thót lên xe giật ngựa rẻ vào phía hông chùa.
Cỗ xe đi vào, cánh cữa được khép lại ngay.
Bọn La Hán, Nghê Thường, Thiên Hương và Mẫn Tụê theo lão hoà thượng thẳng vào hậu viện.
Trong chùa, tất cả đều nguyên vẹn.
Chùa chưa bị phá, nhưng hương khói tiêu điều, chứng tỏ đã lâu rồi, thập phương không ai léo hánh.
Sân lộ thiên hậu viện vốn là nơi thanh tịnh, bây giờ vắng người, không khí càng đượm vẻ thê lương.
Mẫn Tuệ nhìn quanh và lặng lẽ thở dài.
Lão hoà thượng đưa bọn La Hán vào gian thiền phòng sau chót, gian phòng trống nhưng khá sạch La Hán hỏi:
- Đại hoà thượng, chẳng hay Mông lão....
Lão hoà thượng đáp:
- Mông lão có chuyện ra ngoài, dặn nếu thí chủ đến đây thì hãy nghỉ đợi người Nghê Thường hỏi:
- Chẳng hay Mông lão đi từ bao giờ?
Lão hoà thường đáp:
- Mông lão đi từ trưa ngày hôm qua.
Nghê Thường hơi băn khoăn:
- Chẳng hay đại hoà thượng có biết người đi về đâu chăng?
Lão hoà thường đáp:
- Điều đó thì không, Mông lão không có nói và bần tăng cũng không tiện hỏi.
Nghê Thường ngầm đưa mắt cho La Hán.

La Hán nói:
- Đa tạ hoà thượng dung nạp, xin thỉnh lão hoà thượng cứ lo việc trong chùa Lão hoà thượng cúi đầu quay bước.
Thiên Hương vụt nói:
- Xin lão hoà thượng cho hỏi thêm một chuyện...
Lão hoà thượng quay lại:
- Chẳng hay thí chủ muốn hỏi chuyện chi?
Thiên Hương nói:
- Tiểu nữ kính xin đại hoà thượng cho biết tình hình sau ngày loạn quân chiếm thành?
Lão hoà thường đáp:
- Bình thường bần tăng không bao giờ lìa khỏi cửa chùa vì thế nên không rõ lắm, có lẽ khi Mông lão trở về thì chư vị sẽ có tin tức, vì Mông lão đi nhiều chỗ.
Mẫn Tuệ nói:
- Đa tạ hoà thượng.
Lão hoà thượng cúi đầu:
- Không dám Oâng chầm chậm lui ra.
Thiên Hương nói với Mẫn Tuệ:
- Sau khi giặc chiếm thì chắc chắn tất cả đều cơ khổ....
Mẫn Tuệ nói:
- Muội muội nóng lòng hết sức, vì thế cho nên sớm muốn biết tin Nàng nói mà mắt nàng đã đỏ.
Thiên Hương an ủi:
- Thiên hạ đều ly tán, người chết đã quá nhiều, muội muội hãy dằn lòng ẩn nhẫn.
Mẫn Tuệ cúi đầu, nước mắt trào ra.
Như muốn cho không khí bớt nặng nề, Thiên Hương quay quả hỏi La Hán:
- Bạch thiếu hiệp thấy ở đây có tin tưởng được không?
La Hán đáp:
- Mông lão chọn nơi nảy thì nhất định không đến nổi có gì trở ngại.
Nghê Thường nói:
- Không biết lão nhân gia đi đâu, làm gì mà lâu quá.
La Hán nói:
- Lão nhân gia không dặn lại thì chắc không ai biết được. Chắc có chuyện mà không thể nói ra cho mọi người khác biết.
Có tiếng chân và chú tiểu khi nảy bưng một khay trà.
La Hán tiếp bưng đặt lên phản và nói:
- Cám ơn tiểu sư phụ.

Chú tiểu cúi đầu:
- Không dám, Mông lão đã về, người còn đang nói chuyện với phương trượng ngoài chánh điện.
Bọn La Hán nghe Mông Bất Danh đã về, người nào cũng mừng ra mặt.
Chú tiểu vừa lui ra thì Mông Bất Danh vừa tới, ông ta nói ngay:
- Mệt lắm phải không?
Cố nhiên, đó là ông ta hỏi Nghê Thường và La Hán, vì hai cô câu. Này đã kính ông ta là "Nghĩa Phụ" nên không còn khách sáo, ông quay qua vòng tay nói với Mẫn Tuệ:
- Thảo dân Mông Bất Danh xin tham kiến Dương tiểu thơ.
Mẫn Tuệ lật đật vòng tay:
- Không dám, xin tiền bối đừng làm như thế mà nên xem tiểu nữ là con cháu.
Mông Bất Danh cười và nói với Thiên Hương:
- Không dám, chỉ riêng với cô bé này thì lão phu có thể làm lớn được.
Thiên Hương vòng tay thật thấp:
- Tổ Thiên Hương xin bái kiến lão gia.
Mông Bất Danh cười:
- Không có lão gia lão quốc gì cả, ta lớn hơn Tổ lão vài tuổi, cô bé cứ gọi ta là Bá Bá đi.
Thiên Hương cúi đầu:
- Vâng, điệt nữ xin bái kiến bá bá....
Nàng ngập ngừng nói tiếp:
- Bá bá thương mà dạy thế, thật ra bây giờ điệt nử không còn dám mong gì hơn là một người bình thường.
Mông Bất Danh hơi sửng sốt... Ông ta lại đưa ngón tay cái lên tỏ lòng khâm phục:
- Hạng nhất, hạng nhất, con gái có chí khí thế là giỏi, chỉ có điều cha cháu thật bậy bạ.
Thiên Hương nói:
- Cảm ơn bá bá đã khen cho, điệt nữ cũng mong có ngày gia phụ hồi tâm.
Mông Bất Danh khoát tay:
- Ngồi, ngồi rồi nói chuyện.
Mẫn Tuệ vòng tay:
- Xin thỉnh lão nhân gia Mông Bất Danh vừa ngồi xuống là ông ta nhổm dậy ngay, hai mắt ông ta trơn trừng khi thấy cánh tay cụt của La Hán:
- La Hán...làm sao...làm sao như thế ?

Dáng cách và giọng nói ông ta cực kỳ xúc động.
Như để câu chuyện không có vẻ thương tâm La Hán cười pha trò:
- Không có sao, lão nhân gia, bỏ quên mà.
Nhưng Mông Bất Danh không cười được, ông ta hấp tấp gặn hỏi:
- Ai? Tiểu tử, ai? Ai đã làm ngươi mang thương như thế này?
Giọng hỏi và dáng sắc của Mông Bất Danh y như cánh tay đứt của La Hán chính là tay mình, có thể còn hơn thế nữa....
La Hán cười:
- Không có ai hết, chinh tôi đã chặt nó...
Hắn thuật lại chuyện ở Thiên Vương Tự và cười cười nói tiếp:
- Một cánh tay đổi một ”Hữu Thừa Tướng” của Hải Hoàng cũng đã đủ rồi, đằng này một mình lại có thêm một số khá đông, trong đó gồm có ba viên “Đại tướng”, bốn gã “Tiên phong” thì kể như là” nhất vốn vạn lời” rồi còn gì nữa, lão nhân gia.
Thiên Hương nói tiếp:
- Ngoài ra còn cứu được hai mạng của điệt nữ....
Mong Bất Danh đập tay xuống bàn chắc lưỡi:
- Thật là tức nhưng thôi, xứng đáng lắm, có thể làm cho thằng Hải Hoàng không dám nhúc nhích, có thể làm cho nó mất mặt trước tên giặc Mãn Châu, trong võ lâm hiện tại chắc chắn chỉ có mỗi một mình ngươi thôi, Đức Uy cũng chưa làm nổi.
La Hán nói:
- Lão nhân gia thương mà khen, chớ làm sao dám sánh với Lý gia.
Mông Bất Danh nói:
- Không, ta nói thật, có thể ngươi không bằng Đức Uy về võ công, nhưng khí thế nhất định là hơn, nếu không thì Hải Hoàng không chịu dễ vậy đâu.
Thiên Hương:
- Đúng vậy! Mông bá bá nói y như là chứng kiến, chính Hải Hoàng khủng khiếp chớ chưa giao đấu.
Nghê Thường ngó Mông Bất Danh :
- Lão nhân gia đi đâu mà lâu quá vậy?
Mông Bất Danh vụt nghiêm mặt, khí sắc của ông ta chợp nặng nề:
- Con bé, bây giờ khoan bàn chuyên đó....
Và ông ta nhìn Mẫn Tuệ:
- Lão phu trước đây thật chưa có dịp diện kiến Dương tiểu thơ nhưng đã có nghe nhiều về khí phách....
Mẫn Tuệ nghiêng mình:
- Không dám, Mông tiền bối, tiểu nữ chỉ quyết liều với giặc mà thôi.
Mông Bất danh nói:

- Lão phu biết Dương tiểu thơ là người có kiến thức, trầm tỉnh....
Như cảm nghe lời nói có nhiều ẩn ý, Mẫn Tuệ cau mày:
- Lão nhân gia, có chi xin lão nhân gia nói thẳng cho tiểu nữ.
Mông Bất Danh thở ra:
- Lão muốn Dương tiểu thơ hãy đem hết khí khái của mình, chế áp sự bi ai....
Dương Mẫn Tuệ đứng phắt lên:
- Lão nhân gia, gia phụ có phải đã....
Mông Bất Danh đập tay xuống bàn, giọng ông trầm xuống:
- Dương Đô Đốc đã vì nước hy sinh!
Vị lão anh hùng tuy dặn người ta chếâ áp, thế nhưng khi bật ra câu nói ấy thì chiính ông ta lại gục mặt xuống bàn.
Mẫn Tuệ lảo đảo thối lui, Thiên Hương lật đật đở nàng và nói:
- Xin lão nhân gia cho biết... có phải tin đó là thật không?
Mông bất Danh ngẩng mặt lên, mắt ông như mờ lại:
- Ta cũng không muốn tin đó là sự thật. Chỉ hiềm vì....
Mẫn Tuệ run giọng:
- Lão nhân gia, có phải Lý Tự Thành....
Mông Bất Danh gật đầu:
- Phải rồi, Dương tiểu thơ, chúng hành động bí mật mà lại nhanh, không làm sao cứu viện kịp, tính ra thì có lẻ cùng một lượt Trường An thất thủ.
Mẫn Tuệ xỉu trong tay của Thiên Hương và nàng vụt ọc ra một bụm máu tươi, da mặt nàng xanh mét.
Thiên Hương hớt hãi kêu lên:
- Mẫn Tuệ....
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Không có sao đâu, thư thư, tiểu muội thấy đau lòng vì gia phụ thọ hại, nhưng tiểu muội vẫn thấy đau lòng hơn nữa vì bá tánh đang bị tai ương. Trường An thành thất thủ, trăm họ Oằn oại dưới chân đoàn chiến mã loạn quân, trong tình hình đó, cái chết của gia phụ cũng xứng đáng để tạ tội với triều đình, với sinh linh Tây Ngũ Tỉnh... tiểu muội chỉ hận một điều là thân làm tướng mà gia phụ không được chết ở sa trường, điều đó có thể làm gia phụ khó lòng nhắm mắt và thân là con...
Nàng lại ói thêm một búm máu nữa và nghẹn ngang....
Thiên Hương bật khóc:
- Muội muội...
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Không đâu, thư thư, chị thấy em đã khóc đâu....

Thần sắc của nàng trông thật là dễ sợ, Thiên Hương chợt hơi run, giọng nàng như thét:
- Muội muội, Mông bábá đã bảo muội là người khí phách.
Mẫn Tuệ lại lảo đảo té ngồi xuống phản.
Mông Bất Danh đứng lên nói với Thiên zHương:
- Bất đắc dĩ phải dùng....
Bàn tay ông ta ấn mạnh vào hậu tâm của Mẫn Tuệ, nàng lắc mình và thần sắc như tỉnh lại nhiều, nước mắt của nàng bây giờ mới trào ra.
Mông bất Danh nói:
- Khi cần khóc thì cứ khóc, khóc cho nhẹ bớt trong lòng.
Thiên Hương ngập ngừng:
- Mông bá bá, nếu như thế thì di thể....
Mông Bất Danh chớp đôi mắt ươn ướt:
- Chuyện bắt đầu từ ...
Ông ta đem hết những chuyện mà ông ta hiểu rõ về chuyến đi của Lý Đức Uy, chuyện gặp nạn, chuyện trở về giết bọn ở Địch Thôn...
La Hán nghiến răng:
- Giết, còn phải giết nhiều nữa, giết sạch chúng mới có thể làm cho Dương đại nhân yên lòng nhắm mắt...
Mẫn Tuệ lau nước mắt:
- Mông lão gia, có biết Lý đại ca tôi bây giờ ở đâu không?
Mông bất Danh lắc đầu:
- Hai hôm nay không được tin. Tin cuối cùng cho biết là có chuyện tàn sát bọn giặc ở Địch Thôn rồi đứt mất, chắc chắn hắn bám theo dấu địch ngược về phương bắc.
Mẫn Tuệ đứng lên:
- Như thế thì tôi cũng phải đi....
Thiên Hương giữ vai nàng:
- Muội muội...
Nhanh như chớp, Mông Bất Danh vung tay điểm ngay vào “Vừng Huyệt” của nàng....
Mẫn Tuệ ngã vào lòng của Thiên Hương và Mông Bất Danh bảo Nghê Thường:
- Hãy phụ đưa Dương tiểu thơ vào trong nằm nghỉ, chắc chắn phải để cho tiểu thơ nghỉ vài ngày ở nơi đây, vì bây giờ xung động là nguy hiểm cho thể lực.
Thiên Hương hói:
- Đa Tạ Mông bábá...
Nàng và Nghê Thường đở Mẫn Tuệ vào trong và sau đó nàng hỏi lão Mông:

- Mông bá bá có được tin gì về Tổ gia không?
Mông bất Danh đáp:
- Tất cả người của Tổ gia ly khai Trường An, nhưng không biết đi đâu, ta vốn có ý theo dõi nhưng sau khi Trường An thất thủ, công việc phiền toái quá nên không thể làm được.
Thiên hương nói; - Đi đâu cũng được miễn họ đừng giẩm lên con đường lầm lở Mông Bất Danh nói:
- Ta cũng mong như thế, Tổ lão nhất thời hồ đồ....
Thiên Hương chắc lưỡi:
- Mông bá bá không biết, gia phụ có thể nói là hạng giàu có nhất ở Trung Nguyên, chỉ có điều lòng tham không đáy, khiến cho không khi nào cảm thấy là mình đã đủ Mông Bất Danh thở ra:
- Một cái nhà khảm đầy vàng ngọc, vốn là cái huyệt chôn cái tánh thiện lương, bần khổ tuy có hồi đói lạnh, nhưng lòng vẫn được luôn sảng khoái, ta không hiểu tại sao Tổ lão lại không thông chuyện chết sống nghèo giàu là nhỏ, mất đi thanh danh khí tiết mới là đại sự, thật là đáng tiếc.
Thiên Hương thở dài:
- Tứ đại thế gia võ lâm, bây giờ chỉ còn bá bá....
Mông Bất Danh lắc đầu và vụt nói:
- Quên, có một chuyện ta cho tiểu Lý biết kịp mà cũng chưa nói rõ với Dương tiểu thơ....
Thiên Hương hỏi:
- Chuyện chi thế, lão gia?
Mông Bất Danh trầm ngâm:
- Chuyện này ta cứ hoài nghi hoài và cũng đã theo dò nhưng vẫn chưa rõ lắm. Vì mật chỉ đã là "mật" thì làm sao bọn Lý Tử Thành biết được và tại sao chúng lại nắm chắc lộ trình của Dương Đô Đốc....
Thiên Hương mở tròn đôi mắt:
- Bá bá nghi ngờ....
Mông Bất Danh chận nói:
- Ta theo dõi, thăm dò bao nhiêu ngày nay có một kết quả thế này: Ngày đó Dương Đô Đốc, cùng đi với tên thái giám Tào Hoá Thuần, nhưng sau khi Đô Đốc ngộ hại đến bây giờ, không một ai nghe gì về gã họ Tào đó cả.
Thiên Hương cau mặt:
- Bá bá nghi ngờ...
Mông Bất Danh nói luông:
- Ta nhận thấy nội tình của câu chuyện này có nhiều điểm không ổn, vì Dương Đô Đốc phụng chỉ nhập kinh là chuyện mà đại thần cũng

không thể biết, vì đó là "mật chỉ" tự nhiên, khi lên đường, lộ trình cũng là bí mật, thế thì, cái đám Lý Tự Thành tại sao lại biết? Thêm nữa, cần bắt, cần hãm hại Dương đô Đốc thì là chuyện tất nhiên của Lý Tự Thành, chớ tên Tào Hoá Thuần thì hắn đâu có cần gì? Nghĩa là hắn không cần bắt mà cũng không cần giết....
Thiên Hương cau mày thật sâu, nàng ngồi trầm ngâm không nói....
Thật lâu, nàng vụt hỏi:
- Mông bá bá, có phải bá bá muốn nói tên Tào Hoá Thuần cấu kết với bọn Lý Tự Thành?
Mông Bất Danh nói:
- Chuyện này quan hệ trọng đại lắm....
Ông ta ngần ngừ không nói tiếp....

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 57
Lá Thư Để Lại Cho Nàng

Thiên Hương ngồi nhìn Mông Bất Danh mà không dám hỏi thêm. Chính nàng cũng thấy vấn đề thật là lớn lao, nhất thời không thể có những lời vô trách nhiệm....
Mông Bất Danh nói tiếp bằng một giọng thận trọng:
- Tào Hoá Thuần xuất kinh triệu hồi một viên đại tướng, tự nhiên phải là người thân tín của Hoàng Thượng mới đặt sai như thế, và vì vậy mà ta không dám cả quyết khi chưa có chứng cứ rõ ràng. Dương tiểu thơ nhất định sau này là phải về Kinh, cho nàng biết nghi vấn đó để hỏi cho chắc rồi sẽ quyết định.
Thiên Hương nói:
- Đa tạ lão bá, tiểu nữ sẽ đem chuyện hoài nghi của lão bá mà cho Dương muội biết.
Trầm ngâm một lúc, Mông Bất Danh nói:
- Trường An bây giờ không thể ở lâu, vì không có gì cần bảo vệ nữa, trong khi Lý Tự Thành độ binh ngược lên hướng bắc, chắc chắn hắn đã có ý định uy hiếp kinh sư, chư vị hãy nghĩ lại đây cho khoẻ rồi thì nên lên đường thượng Kinh, dọc đường cũng có thể gặp Đức Uy cũng nên.
Ông ta đứng lên nói tiếp:
- Đi xa mỏi mệt, để ta ra bảo hoà thượng cho người lo cơm nước.
Nói xong là ông ta bước lẹ ra ngoài.

La Hán thở phào đứng dậy:
- Nghê Thường ở đây với Tổ cô nương, tôi đi ra ngoài với lão nhân gia.
Hắn bước ra khỏi phòng và đi theo hướng Mông Bất Danh.
Nhìn Mẫn Tuệ thiêm thiếp trên giường, Nghê Thường thở ra:
- Trước sau không bao nhiêu ngày mà lại phát sinh quá nhiều biến cố....
Thiên Hương dàu dàu:
- Dương Đô Đốc ngộ hại, Trường An bị mất, chiến sự từ biên cương phía bắc không biết lành dữ ra sao, bây giờ bọn giặc Lý Tự Thành lại điều binh ngược về kinh sư, tôi thật không yên....
Nghê Thường nhìn nàng hỏi lại:
- Cứ theo thư thư tình hình có thể nguy cấp lắm không?
Thiên Hương nói:
- Chuyện đến ngày hôm nay thì quá rõ ràng rồi, bao nhiêu năm nay triều đình không chấn hưng mà ngày càng suy bại, trong triều gian nịnh lộng quyền, trung thần lớp bị hại lớp ẩn thân, giặc cướp nổi lên nhiễu hại dân lành không chổ để ngóc đầu, bây giờ binh lực của Mãn Châu lại đè nặng trên mạn Bắc, tôi nhìn thấy mấy người của bọn chúng ta giống những cành cây chơ vơ, e không thể chống nổi một góc trời.
Nghê Thường nhăn mặt:
- Tình thế có thể đến mức nguy hiểm không còn cứu vãn được sao?
Thiên Hương thở ra:
- Bên ngoài là ngoại xâm, bên trong là nội loạn, phía bắc chống chọi đã gần như kiệt sức, mấy tỉnh miền tây lại mất, bọn giặc Lý Tự Thành lại đánh ngược về Kinh, triều đình bây giờ tứ phương thọ địch, tình hình đó Triệu cô nương chắc cũng nhận ra rồi.
Nghê Thường cúi mặt:
Chúng ta, thân là thần tử nhà Minh, nhưng có một số lại không lo bảo quốc, chạy theo bả lợi danh bán rẻ lương tâm, làm cho bá tánh lầm than, tan nhà hại nước, những con người đó tội chết hãy còn chưa đủ,...
Thiên Hương cúi mặt làm thinh:
Như cảm thấy lỡ lời, Nghê Thường vội nói:
- Tổ cô nương, tôi không có ý...
Thiên Hương lắc đầu:
- Không Triệu cô nương không cần phải dè dặt gì cả, luận về hành động của Tổ gia, tội đã qúa nặng rồi.
Nghê Thường lộ sắc bất an, nàng hết sức khâm phục Thiên Hương

mà cũng cảm thấy thương người con gái bất hạnh này vô kể...
Mông Bất Danh bước vào mỉm cười:
- Chờ chút nữa cơm sẽ có ngay.
Thiên Hương nói:
- Đâu có chi gấp, lão gia.....
Mông Bất Danh nhìn quanh:
- La Hán đâu?
Nghê Thường ngạc nhiên:
- Ủa, anh ấy đi theo lão gia ra ngoài mà.
Mông Bất Danh nhướng mắt:
- Thấy đâu, đâu có ra ngoài.
Nghê Thường nói:
- Lão gia đi ra là anh ấy theo ra liền mà.
Mông Bất Danh cau mặt:
- Lạ không, sao ta lại không thấy hắn...
Có tiếng bước chân bên ngoài, chú tiểu thò đầu vào hỏi:
- Lão gia, Bạch thí chủ bảo trao thơ này.
Linh tính phát giác chuyện bất bình thường, Mông Bất Danh chụp lấy phong thơ xé ngay ra...
Nhưng khi liếc vào thơ, ông ta hơi biến sắc:
- Cái thằng nhỏ này.
Nghê Thường tái mặt đứng lên:
- Lão Nhân gia...
Trao thơ cho nàng, Mông Bất Danh nói xụi rơ:
- Coi đó.
Liếc vào thơ Nghê Thường đã run lên:
- La Hán....
Thiên Hương bước lại:
- Chuyện gì thế, Triệu cô nương.
Nghê Thường trao thư cho Thiên Hương rồi ngồi bệt xuống ghế, nước mắt trào ra....
Thiên Hương tiếp lấy, chử của La Hán thật tốt hiềm vì tháo quá:
- “Mông lão gia nhã giám....” Dương đô đốc bị ngộ hại, tin dữ truyền ra, nhân tâm dục đoạn, Lý huynh một thân một kiếm đang xông vào chổ gian nguy, không thể ngồi yên một chỗ...
Quốc gia nguy biến, nếu bằng vào thanh “ Tử Kim Đao” mà có thể lấy đầu Lý Tự Thành để tạ tội cùng thiên hạ thì cho dầu máu tôi có phải tưới xuống để thấm giang sơn thì cũng không có gì tiếc rẻ...
Nghê Thường có được lão gia và Dương, Tổ nhị cô nương chiếu cố, tôi cũng được yên tâm, nếu thương La Hán này, xin lão gia thu nhận

nàng, để nàng có chổ nương tựa mà lão gia cũng có người sớm an ủi tuổi già...
Thiên ha anh hùng không phải chỉ có mỗi một mình La Hán, xin lão gia hãy khuyên giải Nghê Thường tìm chổ gởi thân, đừng đợi làm chi kẻ đã trở thành tàn phế...
La Hán bái thơ" Thiên Hương chắc lưỡi:
- Bạch thiếu hiệp thật là...
- Nàng không thể nói gì hơn nữa,tình lý thật quá khó khăn....
Nghê Thường rưng rưng nước mắt.
Lá thơ vắn tắc nhưng thật tha thiết.
Mông Bất Danh dậm chân:
- Đánh đòn, đánh đòn, thằng nhỏ đáng đánh đòn....
Nghê Thường tức tưởi:
- Đã cùng nhau chung sống với nhau thật lâu, thế mà La Hán không hiểu tôi là người thế nào....
Thiên Hương lắc đầu:
- Không, tôi nghĩ Bạch thiếu hiệp biết nhiều lắm chớ, không phải là không biết, nhưng mỗi người đều có một nổi khó khăn....
Nghê Thường vội thụp xuống trước mặt Mông Bất Danh:
- Xin nghĩa phụ xác nhận con là dưỡng nữ, trước mặt nghĩa phụ, con xin nói, bắt đầu từ giờ phút này con là vợ của La Hán chớ không khải là vị hôn thê" nữa, nếu gặp lại chàng con sẽtheo chàng trọn đời, nếu không gặp lại chàng, con sẽ thờ chàng cho đến hết đời con.
Mông Bất Danh đưa tay đở tay Nghê Thường đứng dậy, ông nhìn sửng vào mặt nàng và vút toét miệng cười:
- Được rồi, được rồi.... Bấy lâu nay ta rất sợ "thê thẳng tổ phược", nhưng bây giờ thì được, bây giờ thì cuộc sống của ta không thể thiếu chúng bây, ta không thể sống một mình được nữa. La Hán nói đúng ta đã già rồi, ta cần một sự an ủi.... Oâng ta vùng nghiêm mặt, ánh mắt thật quả quyết:
- Nghê Thường, đừng có buồn, đừng có lo, nghĩa phụ xin đem cái danh dự "ăn mày" của nghĩa phụ đảm bảo sẽ bắt cái thằng đó lại cho con.
Vành môi thảm đạm của Nghê Thường chợt hé nụ cười, trông vào nụ cười của nàng, Thiên Hương cũng muốn khóc, nàng hiểu tình cảm của Nghẹ Thường đối với La Hán nặng biết bao?
Chín người họ đi rất nhanh.
Hình như tất cả tốc lực phi hành của họ cái mà người ta gọi là sở trường của những kẻ giang hồ, họ đã mang ra dùng hết.
Chín người Bốn người đi trước, một người đi giữa bốn người đi theo

sau Bốn gã áo vàng vẻ mặt khẩn trương, thất thần, có lúc như ngờ nghệch, nét kinh hoàng vẫn còn đậm trên mặt họ.
Lý Đức Uy vẫn ung dung, mắt hắn như sao, nhưng mặt hắn thản nhiên.
Trước mắt là một bãi đèn Nói "bãi" là vì nhiều lắm, cả một khu vực rộng lớn, ánh đèn giăng giăng, không thể nào đếm xuể.
Đêm tối trầm trầm.
Thỉnh thoảng có tiếng ngựa hí dài, nó không làm cho bầu đêm bớt phần nặng nề, trái lại tiếng ngựa hí giữa vùng trời trống rổng, càng làm cho đêm thêm thăm thẳm, khí lạnh rợn người.
Ở xa không làm sao thấy được, nhưng khi đến gần thấy như những ánh đèn, những tên áo vàng đông nghẹt không làm sao đếm hết.
Trong đám, có người cầm thương, có người cầm đao, lởm chởm.
Bốn tên áo vàng phía trước dừng ngay lại.
Hai tên bên phải quay lại nói:
Hãy ở ngoài dinh chờ đợi, ta vào thông báo.
Lý Đức Uy chấp tay sau đít, thong dong nhìn quanh bốn phía.
Cánh đồng mênh mông hơi trủng.
Từng giải lều được căng bằng thứ bố dầy- thứ lều của giống dân du mục, thứ trại binh di động- lều được căng khít vào nhau, giải ngang giải dọc thẳng băng.
Lý Đức Uy gụt gật đầu:
- Thứ quân ô hợp cắm trại được như thế này là khá Từ phía sau có giọng lạnh băng băng:
- Định do thám quân tình phải không?
Lý Đức Uy cười:
- Các người mang ta đến đây với ý định không cho ta trở ra được thì lo gì chuyện do thám hay không.
Giọng nói bên sau:
- Sấm Vương tài hùng đại lược, trí dũng kiêm toàn, thứ trại tạm binh này có nghĩa lý gì đối với tiên phương thiết trận.
Đức Uy cười:
- Mới nghe khen mập là đã thở ồ ồ, coi chừng mắc chứng ảo giác đó.
Tiếng bên sau trầm nặng:
- Ngươi có biết đây là đâu không, ăn nói phải giữ lời.
Đức Uy điềm đạm:
- Nói ra sợ các hạ không tin, chờ nếu trước mặt Lý Tự Thành chắc ta nói chuyện cũng thế thôi.
Trong gió, phía sau lưng Đức Uy chợt nghe hơi lạnh, thứ hơi lạnh của đại đao....

Vừa quật ngược cây quạt cầm trong tay lên, Đức Uy vừa nói:
- Sát cận quân dinh, không được tự tiện giao đấu, không có quân kỷ gì hay sao?....
Tiếng sau cùng vừa dứt thì tiếng thép đã khua lên, thanh đao vuột khỏi tay tên áo vàng văng tuốt về góc lều bên trái....
Tự trong giải trại có bóng người thoáng ra và có tiếng sang sảng:
- Sấm vương triệu kiến.
Đức Uy hất mặt:
- Dẫn đường.
Hai tên áo vàng vừa ra vội quay trở vào trong.
- Đức Uy chậm rải theo sau.
Giữa giải lều có một con đường rộng dần vào một gian lều rộng, và cao hơn hết, hai bên, trước cửa gian lều rộng có tám tên áo vàng cầm kiếm đứng thẳng, người và kiếm được tuốc trần.
Từ ngoài cửa bước vào cứ cách vài bước là một tên áo vàng cầm đuốc đưa cao, một tay cầm đuốc một tay hoàng đao ngang ngựa.
Con đường dẫn vào gian lều rộng lớn, ánh sánh như ban ngày.
Tư thế của đại dinh Bên sau hai hàng người cầm đuốc là hai hàng cung thủ.
Đao tuốc trần, lên gát thẳng giây cung, tất cả như đều nín thở, không khí im lặng phăng phắt.
Đội người thật chỉnh tề, chứng tỏ đó là đạo binh tinh nhuệ, đạo quân đã được nhiều huấn luyện, sát khí đằng đằng.
Bây giờ đã vào đến cửa lều, gian lều này không phải căng bằng thứ vải bố, nó là da trâu được khâu lại, Đức Uy liếc mắt qua là biết ngay là thứ da trâu đã được ngâm dầu, nó là thứ ít có, trong một quân lương, chỉ có ở gian trại trung khu.
Hai bên có đèn, trên nóc lều có đèn, bốn phía đèn, ngay trước cửa lều có bốn tên áo vàng mang kiếm, Đức Uy ung dung bước thẳng vào. Bốn tên áo vàng vụt ra và bước tới, bốn thanh trường kiếm ra khỏi vỏ thật nhanh.
Chúng hô rặp lên bằng một giọng trầm trầm:
- Đứng lại.
Đức Uy mỉm cười đứng cách gian lều chừng một trượng.
Từ trong gian lều bóng người nhoáng ra.
Năm người một trước bốn sau.
Năm gã áo vàng.
Tên đi đầu vóc người tầm thước,mắt nhỏ mày dài, lưng thắc sợi dây đai khảm ngọc, mặt trắng không râu. Trông niên kỷ khoản bốn mươi ngoài, tư thái có vẻ thư sinh.

Đức Uy thản nhiên, nhưng hắn nghỉ thật nhanh:
Chắc chưa phải Lý Tự Thành.
Vầng măét của người áo vàng vụt loé lên, tia mắt sang quắc, giọng hắn lạnh lùng:
Ngươi là gã họ Lý, người thân cận của Dương Tông Luân?
Đức Uy gật đầu:
- Lý Đức Uy.
Hình như thái độ thiếu tôn kính của Lý Đức Uy đã phạm vào điều cấm kỵ, hai hàng đại hán áo vàng hai tên vụt vang tiếng hầm hừ và binh khí khua động.
Tên áo vàng mặt trắng khoát tay.
Bốn phia im lặng như tờ Tên áo vàng mắt trắng hỏi:
- Nghe nói ngươi là "Y bát truyền nhân" của Bố Y Hầu?
Đức Uy gật đầu:
- Tin tức của các ngươi chính xác lắm. Đúng, ta đang chấp chưởng"Ngân Bài Lệnh" Bố Y Hầu phụng chiếu cần vương, "Ngân Bài Lịnh" thay mặt triều đình tru diệt gian thần tặc tử.
Tên áo vàng mặt trắng cười lạt:
- Nơi đây không phải đất của họ Chu, mà là đất của họ Lý, cương thổ của Sấm Vương. Cương thổ của Sấm Vương thì không có thứ Bố Y Hầu, những thứ "Ngân Bài Lịnh chủ" Đức Uy nói:
- Toàn thể Trung Nguyên đều là vương thổ, bất cứ đứng trên mảnh đất nào cũng là thần tử của nhà Minh Tên áo vàng mặt trắng nói:
- Ta thừa nhận các ngươi là thần tử của họ Chu, thế nhưng bây giờ thì đã khác rồi.
Những kẻ kế nghiệp của họ Chu ngày càng hủ bại, ngu sủng gian nịnh:
bức hại trung lương, làm cho triều đình suy sụp, biên cảnh bị xâm lăng, lê thứ không được phút giây yên ổn, họ Chu của các ngươi không còn xứng đáng là bậc quân vương. Họ Lý của ta, nhìn vào thực cảnh đó, họ Lý của ta không nở để cho giang sơn vào tay dân dị tộc, không nở để lê dân bị dẫm dưới gót ngoại bang, cho nên phất cờ chiêu tập anh hùng và bọn ta đã thành công...
Đức Uy gụt gật đầu, không biết tan thành việc làm hay đồng ý về câu nói:
- Thuận lòng trời thì được lòng người.
Tên áo vàng mặt trắng như được trớn:
- Tự nhiên...
Nhưng Đức Uy đã nhương mắt và giọng hắn cũng đã khác đi:
- Nhưng hành động của các ngươi là hành động "thừa gió bẻ măng",

trong khi trăm họ lầm than, cơ khổ, thì các ngươi lại hùa lên cướp bóc, giết người, hãm hiếp, khiến cho bên ngoài đang bị ngoại xâm, bên trong nhà tan cửa nát, dân chúng bồng bế nhau chạy loạn, lớp thất lạc, lớp đói, lớp chết, không phải vì loạn giặc Mãn Châu mà lại chính vì loạn Lý Tự Thành.
- Câm miệng lại!
Tiếng thét từ trong hai hàng cấm vệ cùng một lúc với mũi thương, mũi kiếm sáng ngời chỉa về phiá Lý Đức Uy.
Hắn điềm nhiên như không thấy, hắn nói:
- Đó là một sự thật mà không một ai có thể chối cãi và lịch sử phải ghi vào Tên áo vàng mặt trắng khoát tay.
Những ngọn thép thụt về.
Không khí vừa căng lên rồi xẹp xuống.
Tên áo vàng mặt trắng cười gắn:
- Ngươi quả là to gan.
Đức Uy nói:
- Không to thì ta không dám đến đây.
Giọng của tên áo vàng mặt trắng lạnh băng băng:
- Từ đời Hạ Kiệt đến nhà Thương, bất cứ một cuộc khởi nghĩa nào thì cũng không làm sao tránh khỏi chuyện tổn hao nhân mạng....
Đức Uy gật đầu:
- Tự Nhiên, nhưng bất cứ cuộc khởi nghĩa nào cũng không có chuyện cướp của giết người, ngày xưa, khi phá Tần, Bái Công phải có ba ước pháp...
Tên áo vàng mặt trắng khoát tay:
- Đủ rồi, tranh cãi bằng miệng thì vô ích, ta cho ngươi biết nhà họ Lý của ta hành động có điều kiện, thuận theo là còn, nghịch mạng là chết. Muốn ta đừng loạn hơn nữa rất dễ dàng, hãy bảo họ Chu nhường vị....
Đức Uy nói:
- Cái mà ngươi gọi "khởi nghĩa" nhắm vào chiếc ngai vàng.
Tên áo vàng mặt trắng nói:
- Họ Lý của ta thuận lòng trời mà hành sự vì quốc vì dân.
Đức Uy vặn lại:
- Đã vì quốc vì dân thì tại sao không lo ngăn chống ngoại xâm mà lại ở bên trong gây nội loạn, cướp của giết người?
Tên áo vàng mặt trắng nói:
- Ta đã cãi bằng lời vô ích....
Đức Uy nói liền theo:
- Và ta cũng đã lấy dữ để ngăn dữ, lấy chuyện giết người để ngăn

chặn sự giết người.
Tên áo vàng mặt vặn lại:
- Người muốn thấy uy phong của ta?
Đức Uy nói:
- Ta đến đây là để lấy đầu Lý Tự Thành tạ tội với trăm họ, ta tội với Dương đô đốc.
Tên áo vàng mặt trắng vụt cười khan, giọng cười của hắn kéo dài tưởng chừng như không dứt.
Thật lâu, hắn đưa ngón tay chỉ vòng quanh rồi chỉ vào mặt Lý Đức Uy:
- Tại trang dinh của ta, cường tướng lương binh như rừng, bằng vào ngươi mà nói chuyện hơn thua?
Lý Đức Uy đáp:
- Trước khi đến đây ta đã biết rồi, biết bọn ngươi nhiều tướng nhiều binh.
Tên áo vàng mặt trắng cười khảy:
- Ta giết của họ Chu một Dương Tông Luân, ngươi đòi thường mạng, ngươi giết một đại tướng của họ Lý, ai đòi sự bồi thường?
Đức Uy đáp:
- Ngươi giết đó là một vị đại thần rường cột của nước nhà, còn ta giết đó là một tên thảo khấu giết người cướp của.
Tên áo vàng mặt trắng nói:
- Ta đã nói, cái bằng lời lẽ vốn là vô ích. Bây giờ, thuận ngã giả tồn, nghịcch ngã giả vong, ngươi dám chống đối với ta là ngươi phạm tội hơn dự liệu, chết còn chưa đủ...
Nhưng hắn vụt đổi giọng:
- Nghe nói ngươi có tấm bản đồ kho tàng phải không?
Đức Uy gật đầu:
- Có, ngươi muốn à?
Tên áo vàng mặt trắng nói:
- Ngươi giao tấm bản đồ đó, ta tha cho tội chết.
Đức Uy cho tay vào lưng lấy tấm địa đồ cuộn tròn đưa ra trước mặt:
- Hãy đến ma lấy.
Tên áo vàng mặt trắng nhìn sửng vào tấm da cuộn tròn đưa ra trước mặt.
Một tên áo vàng đeo kiếm ở phía sau lưng tên mặt trắng vụt bước trở lên đưa tay ra lấy.
Đức Uy nghiêng nhẹ bàn tay, cuộn da gõ lên bàn tay của tên áo vàng đeo kiếm nghe cái rốp.
Một mãnh giấy, nhưng nếu nằm trong tay Đức Uy cũng trở thành là

sắt, xương mu bàn tay của tên áo vàng đeo kiếm bể nát và cái cùi tai đứt văng tuốt vào góc lều, hắn rú lên khủng khiếp, tay trái ôm lấy tay phải chạy thụt ra sau...
Bốn bên tiếng thét rập lên, kiếm kích đao thương lởm chởm chỉa về phía Lý Đức Uy.
Đức Uy vẫn đứng thản nhiên, thái độ của hắn thật là ngạo mạn.
Tên áo vàng mặt trắng lại khoát tay, bao nhiêu mũi thép lại rụt trở về.
Tên áo vàng mặt trắng lại nhìn thẳng vào mặt Đức Uy:
- Ngươi lại làm bị thương một tên vệ sĩ của ta.
Đức Uy nói:
- Tại hắn vô lễ, ta đã phải bảo chính tay Lý Tự Thành đến lấy.
Tên áo vàng mặt trắng cười khảy, hắn chầm chậm bước lên.
Đức Uy vẫn cầm tấm địa đồ đưa tới trước, tay phải vẫn buông xuôi theo thân mình, dáng cách của hắn không có vẻ gì chuẩn bị.
Tên áo vàng mặt trắng cứ bước lên, bước chân của hắn không nghe khua nhưng thật nặng, chứng tỏ hắn đã vận công đầy đủ để ứng phó.
Hắn bước chậm nhưng khoảng cách hai người chỉ hơn một trượng nên chỉ mấy bước là đã đủ gần kề.
Đức Uy vụt nói:
- Khoan.
Tên áo vàng mặt trắng đứng lại hất hàm:
- Sao? Ngươi đã hối hận rồi à?
Đức Uy thản nhiên:
- Ta đâu có hối hận và nơi đây đâu phải là chỗ để người hối hận.
Tên áo vàng mặt trắng cười:
- Đúng, ngươi ước lượng tình hình khá lắm, vậy tai sao?
Đức Uy nói:
- Ta cần Lý Tự Thành thân tự đến lấy tấm địa đồ, thế nhưng ta chưa thấy Lý Tự Thành.
Tên áo vàng mặt trắng"à" một tiếng và bật cười:
- Như thế là ta biết rồi, nhưng ta cũng cho ngươi biết rằng những người của Lý gia không một ai dám làm chuyện mạo danh....
Đức Uy nói:
Nhưng nếu vì để bảo vệ mạng thì vẫn bảo người chết thay!
Tên áo vàng mặt trắng nói:
- Làm sao có chuyện sợ chết? Thần Long giáng thế, bá linh phò trợ.
Đức Uy nói:
- Thiên tử quả có bá linh phò trợ, chỉ hiềm vị Lý Tự Thành là tên giặc mà thiên hạ đang ta nha thiết xỉ, chuyện đó Lý Tự Thành đã tự biết

mình.
Tên áo vàng mặt trắng vùng đổi sắc, giọng hắn trầm trầm:
- Ngươi không được vô lễ nhưng... nếu như thế thì đã khó rồi vì ngươi từng thấy...
cũng được, ngươi có thể hỏi những người có mặt...
Đức Uy cười điềm đạm:
- Ngươi cho ta là chú bé ba tuổi hay sao? Ngươi không chứng minh được ngươi là Lý Tự Thành, nhưng ta thìlại có thể chứng minh ngươi không phải Lý Tự Thành.
Tên áo vàng mặt trắng nhướng mắt:
- Cách chứng minh của ngươi như thế nào?
Đức Uy đáp:
- Lý Tự Thành hoặc có thể khá vững vàng trên lưng ngựa, thế nhưng hắn không phải là người trong giang hồ, võ công của hắn không phải từ trong giang hồ mà ra, nhưng ta thấy ngươi có một trình độ võ công khá lắm, một chuyện đó thì đủ chứng tỏ ngươi không phải Lý Tự Thành.
Tên áo vàng mặt trắng xạm mặt:
Thế ngươi đoán ta là ai?
Đức Uy đáp:
- Ngươi chỉ bất quá là một tên nha trảo tương đối khá của Lý Tự Thành.
Tên áo vàng mặt trắng vụt ngữa mặt cười dài, nhưng vừa cất tiếng cười là thân hình hắn đã nhoáng lên phóng thẳng vào Đức Uy và đưa tay đoạt lấy cuốn địa đồ.
Đức Uy cười lạt, hắn nghiêng bàn tay lại, cuốn địa đồ lại nhắm vào mu bàn tay của tên áo vàng mặt trắng...
- Đâu có dễ quá như thế?
Tên mặt trắng vừa nói vừa quặt bàn tay lại quả đúng như Đức uy nhận xét, trình độ võ công của hắn hơn tên khi nãy quá nhiều, hắn vừa nghiêng qua là đã bắt thẳng vào cổ tay Lý Đức Uy.
Đức Uy hạ tay xuống một chút, cuốn địa đồ cất lên trên và hắn lắc nhẹ qua, cuốn địa đồ lại quét ngang lại cổ tay của tên mặt trắng.
Cao thủ giao đấu với nhau thật chỉ trong chớp mắt, trong khoảnh khắc, tên áo vàng mặt trắng đã thi triển ba chiêu.
Trong ba chiêu không ai nhìn kịp, thế nhưng hắn vẫn không thể chạm vào tấm bản đồ và Lý Đức Uy cũng chưa đụng vào hắn được.
Thình lình chiêu thế của tên áo vàng mặt trắng vụt biến thật nhanh.
Tay phải của hắn vung rộng ra, tạo thành một thế kim cung trước mặt và đập thẳng vào giữa ngực Lý Đức Uy, tay trái hắn nhẹ nhè đưa

lên, ngón tay trỏ giương ra điểm ngay vào hông bên ngoài.
Bây giờ thì hắn không nhằm tấm địa đồ nữa, hắn nhắm Lý Đức Uy.
Vẫn đứng thẳng người và chân không di động, Lý Đức Uy chầm chậm đưa tay phải ra ngoài, nhưng tay trái cầm tấm địa đồ vung lên khá mạnh.
Hai cánh tay chạm nhau theo lối "trực diện", tên áo vàng mặt trắng hự lên một tiếng nho nhỏ, ôm lấy cổ tay nhảy thụt lùi.
Lý Đức Uy rất biết tình hình hiện tại, hắn biết chỉ cần khi tên áo vàng mặt trắng và hắn cách ra thì hai bên cung nỏ kiếm kích sẽ bắn ra, hắn không thể để cho trường hợp này xảyy ra ra như thế được.
Cho tấm bản đồ vào lưng và rút thanh Ngư Trường Kiếm ra thật lẹ, chân hắn nhích tới thật nhanh.
Không ngờ Lý Đức Uy lại quá nhanh như thế, tên áo vàng mặt trắng hoảng hồn liên tiếp thoái lui.
Tám tên áo vàng đứng phía sau cùng rút kiếm một lượt tiến lên, chúng giăng hàng ngang chặn Lý Đức Uy.
Đã có ước định trước rồi, tình thế hiện tại một khi đã động thủ là phải tốc chiến.
Lý Đức Uy không dừng lại, hắn cứ xông lên theo đà, nhưng thân hình hắn quay tròn, quay và tiến cùng một lượt.
Tiếng thép chạm nhau liền một giây y như người ta dùng mãnh thép mõng kéo ngang song sắt, tám thanh kiếm của tám tên áo vàng bị dạt nghiêng qua một phía, Lý Đức Uy quay thêm vòng nữa, máu từ trong người của tám tên áo vàng bắn phụt ra.
Không dừng lại một giây, Lý Đức Uy lao thẳng về phía trước, nhưng tên áo vàng mặt trắng cũng khá nhanh, hắn ẩn thân mất dạng.
Nhanh như cắt, Lý Đức Uy lộn ngược thân hình trở lại, hắm bám sát vào đám áo vàng cầm kiếm đứng "dàn hầu" lúc nãy, bây giờ họ đã tràn theo.
Ngay lúc đó, bên sau lều có tiếng vang lên:
- Tướng quân ra lệnh phải lưu tên này lại, sống chết gì cương được.
Nhưng cung tiễn bây giờ không sử dụng được vì Lý Đức Uy đã không cho cơ hội, hắn cứ tung lên sà xuống, xoáy chặt vào đám áo vàng gần như hắn quần trên đầu họ, nhưng lại không hẳn ở trên mà cứ hụp lên hụp xuống, thây bọn áo vàng cũng theo những cái loáng thoáng đó mà ngã dài.
Máu nhuộm đỏ nền đất, máu bắn ướt cả những tấm vải che lều.
Tình thế bắt đầu biến loạn, những cung thủ luôn hầm hừ lấp tên từ trước nhưng không thể buông tên.
Lòng căm hờn cộng với tình thế bắt buộc, Lý Đức Uy không thể dừng

tay, thanh Ngư Trường kiếm cứ nhoáng lên theo đà phi thân của hắn và thây của bọn áo vàng lại thi nhau ngã xuống.
Máu bây giờ loang loáng dưới ánh đuốc chập chờn.
Bây giờ thì đã hoàn toàn đảo loạn, Lý Đức Uy không cho bọn áo vàng có cơ hội tránh ra xa, hắn cứ bám sát theo y như một con cọp càn trong bầy dê hoảng hốt.
Thêm nhiều tên ngã xuống và Lý Đức Uy vẫn cứ thoáng qua thoáng lại, thanh Ngư Trường kiếm đến đâu, máu bựt loanh đến đó, đám áo vàng càng đạp lên hỗn độn.

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 58
Ngư Trường Kiếm Và Tử Kim Đao

Bất cứ một thế trận nào, một khi kẻ chủ động mà trở thành bị động, tinh thần sẽ theo đó mà tụt xuống vô phương cứu vãn.
Lý Đức Uy đến đây, bọn áo vàng được phi báo trước, chúng đã biết hắn là con cọp dữ và vì thế, chúng đã chuẩn bị thật chu đáo, chúng đã đặt đối phương đứng giữa hai hàng kiếm kích và nhứt là cung nỏ. Quan trọng hơn hết là đám cung thủ được huấn luyện cực kỳ tinh nhuệ.
Từ tên mặc áo vàng mặt trắng dẫn xuống đám thuộc hạ thân cận và binh sĩ bên ngoài, chúng tin chắc mẻm là khi đã bước vào cái “rọ” của chúng rồi thì cọp dữ cũng trở thành... chồn dính bẫy.
Đám cầm kiếm kích sẵn sàng phóng ra những mũi nhọn sấm sét, đám cung thủ đợi chờ có lịnh buông tên nhưng họ không ngờ được rằng không bao giờ họ có cơ hội đó.
Và khi mà “cái chắc ăn” trong tay vuột mất, họ đâm ra luýnh quýnh, họ trở tay không kịp, không phải họ quá dở mà là tại họ bị bất thình lình đảo lộn tinh thần.
Một tay không ngưng thanh Ngư Trường Kiếm, một tay Lý Đức Uy đoạt lấy những bó đuốc ném vào gian trại chính.
Gian lều rộng lớn được làm nơi đặt khu chỉ huy, gian lều được căng bằng thứ da trâu tẩm dầu – một thứ dầu chỉ có một dành cho trung khu đồn binh, thứ chỉ dành cho viên tướng chỉ huy, thứ coi như tên bắn không bao giờ lủng được, thế nhưng lại cũng là thứ bắt lửa rất nhanh.
Những bó đuốc của Lý Đức Uy vừa ném vào là lửa phựt lên ngay.

Chỉ trong nháy mắt đã có mười mấy gian trại bốc lửa lên cao.
Lửa tạo sức gió, gió tăng thế lửa, chỉ mới có mười mấy gian trại mà đã làm cho một góc trời hừng sáng.
Giữa lúc Đức Uy đang tung hoành thanh Ngư Trường Kiếm, hắn chợt thấy từ góc phía Đông của giải trại dài, đám quân lính áo vàng vụt loạn lên.
Chúng tràn ra khỏi trại và cùng nhau chạy ngược về Tây.
Ban đầu Đức Uy cứ nghĩ là chúng được lịnh tràn tới để bao vây hắn, nhưng khi nhìn kỹ thì không phải vì chúng chạy toán loạn và nhiều tiếng rú nghe khủng khiếp.
Đức Uy còn đang ngơ ngác trước hiện tượng kỳ lạ thì hắn chợt thấy ánh sáng lạ lùng:
ánh "Tử Quang".
Tay của Đức Uy vẫn không ngừng, nhưng mắt hắn vô cùng kinh dị, nhìn chăm chăm về hướng có ánh sáng lạ lùng... và hắn vụt kêu lên:
- "Tử Kim Đao"!
Hắn vừa dứt tiếng là đã thấy người.
Cũng giống y như một con cọp giữa bầy dê, một bóng người từ góc phía Đông càn tới.
Bóng người càn tới đâu, ánh "tử quang" cuốn theo tới đó và ánh sáng màu tía ấy cứ nhoáng lên là nhiều bựng máu bắn theo.
Ánh hừng hừng của lửa cháy, ánh sáng màu tía của thanh "Tử Kim Đao" và những bựng máu lóng lánh vọt lên như hoa cải, những thứ đó hoà trộn với nhau tạo thành màu sắc... đẹp lạnh mình.
Hồi nãy, chỉ loạn ở phân trại trung khu, bây giờ thì tất cả đều loạn hết.
Một thanh Ngư Trường Kiếm đã làm cho đoàn quân của Lý Tự Thành khủng khiếp, bây giờ thêm một thanh Tử Kim Đao, khiến cho khu trại đằng đằng sát khí của đoàn quân áo vàng xẹp xuống như quả bóng xì hơi.
Đúng như lời của Hải Hoàng đã nói, võ công của La Hán không hơn được Lý Đức Uy, nhưng khí thế của hắn quả không ai qua nổi.
Đám quân áo vàng của Lý Tự Thành bây giờ y như đạo quân Tào Tháo, chúng rất ngán Quan Vân Trường, nhưng thật sự càn đạp lên nhau mà chạy khi chúng chạm mặt Trương Phi.
Bây giờ đám quân áo vàng quả đã càn lên nhau mà chạy.
Thân ảnh của La Hán theo chân nhún nhồi lên nhồi xuống tiếng về phía Đức Uy, thanh đao trên tay hắn từ trên xuống dưới, từ trái qua phải và ngược lại, ánh "tử quang" loang loáng theo ánh máu.
Những tiếng rú bây giờ biến thành những tiếng kêu khóc, bất cứ một

đám đông nào, chỉ cần tiếng khởi đầu một khi đã có một người kinh hoàng đến mức kêu cha mẹ, kêu khóc như một đứa trẻ thì cả bọn như bị giựt dây, tiếng kêu khóc vì thế rên lên từng chập.
Bây giờ không phải là "đoàn quân tinh nhuệ, kiếm đã tuốt vỏ, tên đã lên cung" nữa, họ đã biến thành những nạn nhân của một... thiên tai, họ ùn ùn càn lên nhau không còn biết, không còn nhớ chút gì là sĩ diện.
Đức Uy đứng sững nhìn La Hán.
La Hán chống thanh đao quắc mắt nhìn theo đám quân ôm đầu tán loạn.
Trước mắt hắn những thây người bị tiện làm đôi, máu và ruột trào lổn ngổn dưới ánh lửa chập chờn.
La Hán chống thanh đao mở trừng đôi mắt đỏ ngầu.
Đức Uy thảng thốt kêu lên:
- La Hán...
Giọng La Hán trầm trầm:
- Đã trật chỗ rồi, Lý Tự Thành đã độ quân về hướng Bắc.
Đức Uy sửng sốt...
La Hán vùng thét lên một tiếng, thanh Tử Kim Đao vớt trái ra sau.
Một tên áo vàng từ trong tay hắn giáng ngay xuống ót La Hán, phóng ra ngọn đại đao trong chỗ tranh tối tranh sáng thình lình, nhưng hắn đã chậm mất một giây, y như sau ót có thêm con mắt, thính giác của La Hán thật vô cùng bén nhạy, hắn vẫn đứng y một chỗ không hề quay lại nhưng khi ánh "tử quang" nhoáng lên thì bựng máu xối ướt vạt sau của La Hán, tên áo vàng đánh lén không kịp kêu một tiếng, thây hắn bị tiện làm hai khúc.
La Hán nói:
- Có làm nơi này thành bình địa cũng chỉ vô ích, đi!
Hắn lao tới trước mở đường.
Đức Uy vung Ngư Trường Kiếm theo sau.
Đám áo vàng chưa kịp chạy vội giạt ra hai bên, họ đạp lên nhau để giạt ra, đạp càn lên lửa để dạt ra, họ run rẩy nhìn theo La Hán và Đức Uy, họ cảm thấy tử thần đã bắt đầu rời khỏi, họ thiếu điều mang nhang đèn ra quỳ lạy "tống ôn", họ không còn lòng dạ nào dám nghĩ đến chuyện xông ra cản.
La Hán và Đức Uy ra khỏi vòng trại địch một cách yên lành.
La Hán dừng đứng lại nhìn doanh trại của đám quân áo vàng bây giờ đã biến thành biển lửa, hắn nghiến răng quắc mắt:
- Như thế là tốt, nhưng vẫn chưa giết được Lý Tự Thành.
Đức Uy nhìn sững La Hán, từ nãy giờ hắn chỉ lo giết giặc và mừng vì

cuộc hội kiến bất ngờ, nhất là vì đứng bên phải của La Hán nên hắn chưa thấy cánh tay bị cụt, hắn hỏi:
- La Hán, làm sao anh lại đến đây. Nghê Thường đâu?
Tia mắt của La Hán cứ đăm đăm về hướng biển lửa mà như nhìn vào khoảng trống xa xăm:
- Đang ở Trường An.
Đức Uy càng ngạc nhiên:
- Trường An? Sao nghe Mông lão bảo rằng nàng đi chung với anh?
La Hán đáp:
- Nàng với Mông lão và Dương, Tổ nhị cô nương ở chung với nhau.
Đức Uy mừng rỡ:
- Anh đã tìm được hai cô ấy à?
La Hán gật đầu:
- Tôi đưa hai người đến Trường An nghe được tin Dương Đô Đốc ngộ hại, Lý Tự Thành độ quân ngược Bắc nên tôi vội đuổi theo.
Hắn giấu không cho Đức Uy biết chuyện hắn bỏ đi không từ giã.
Đức Uy gật đầu:
- Có Mông lão thì không đáng ngại, nhưng anh tìm được hai cô nàng ấy ở đâu?
La Hán đáp:
- Tại Thiên Vương Tự, bọn "Cúc Hoa Đảo" và bọn Mãn Châu cùng ở chung nơi đó.
Không cần La Hán phải kể rõ, Đức Uy đã biết rằng đem được Mẫn Tuệ và Thiên Hương về đến Trường An nhất định La Hán đã phải qua một cuộc chiến sanh tử chớ không phải dễ dàng...
Hắn vô cùng cảm kích:
- La Hán, tôi không muốn nói lời cảm tạ đối với anh...
La Hán thản nhiên:
- Không cần phải khách sáo, thật ra thì tôi cũng không phải vì anh mà cứu hai người đó đâu!
Câu nói lạnh băng của La Hán làm cho Đức Uy "nghẹt lối" nhưng hắn không đặt thành vấn đề vì hắn thừa biết con người của "Tử Kim Đao" tánh tình vốn như thế, con người không hề bộc lộ tình cảm ra ngoài.
Đức Uy chỉ nhìn La Hán cười cười, nhưng vụt nhớ ra, hắn vội hỏi:
- Còn Trầm cô nương...
Câu hỏi vừa tuôn ra là hắn hối hận ngay, vì hắn nhớ lại chuyện Ngọc Hà đã làm cho La Hán khốn khổ khi còn trong Bạch Liên Giáo...
Thế nhưng La Hán vẫn điềm nhiên thuật lại cái chết của Ngọc Hà và chuyện nhờ đó mà hắn mới biết tin đến cứu Mẫn Tuệ và Thiên Hương...

Đức Uy lặng thinh không nói được một tiếng nào khi hắn nghe cái chết thê thảm của người đàn bà vừa biết ăn năn sám hối.
Thật lâu, Đức Uy mới hỏi:
- Trường An đã mất, Lý Tự Thành lại độ binh ngược về Kinh sư, Mông lão và chư vị cô nương chắc không còn cần phải ở lại Trường An nữa?
La Hán nói:
- Tánh tôi không thể chần chừ nên đi trước, có lẽ bây giờ thì các vị đó cũng đã lên đường.
Đức Uy hỏi:
- Dương cô nương có yên ổn không? Tôi muốn hỏi tình hình sau khi nghe tin dữ của Dương Đô Đốc?
La Hán nói:
- Dương cô nương là người con gái kiên cường, sự bi thống nếu có cũng không đến nỗi gây phương hại.
Đức Uy thở ra:
- Tôi chỉ mong nàng có thể khóc được, nếu nàng khóc được thì không nguy hại, tôi rất sợ nàng không khóc...
La Hán nói:
- Tôi nghĩ Dương cô nương sẽ biết bảo trọng để lo chuyện lớn hơn.
Đức Uy gật đầu:
- Cũng mong như thế...
Ngẫm nghĩ một giây, Đức Uy trầm ngâm nói tiếp:
- Cúc Hoa Đảo được liệt danh là một trong "Tứ Đại thế gia" trong võ lâm, uy thế vang lừng bốn cõi, giàu có một phương thế mà lại quên nguồn quên gốc, cấu kết ngoại bang, cam tâm làm đầy tớ cho ngoại tộc...
La Hán trầm giọng:
- Bọn đó đều cần phải giết!
Đức Uy nói:
- Tổ cô nương đã bỏ ám đầu minh, Tổ Tài Thần đã bị một vố mới cảm tình với Mãn Châu, Nam Cung Nguyệt cũng đã bất hoà với chúng nhưng không biết hiện tại như thế nào?
La Hán lắc đầu:
- Không nghe động tĩnh gì cả, chỉ có điều không thấy họ chung một chỗ với Mãn Châu như Cúc Hoa Đảo.
Đức Uy trầm ngâm:
- Anh có nghe hiện thời Lý Tự Thành ở đâu không?
La Hán lắc đầu:
- Không rõ, chỉ biết hắn độ quân ngược lên mạn Bắc.

Đức Uy làm thinh suy nghĩ...
La Hán vụt nói:
- Lý huynh, tôi không khách khí vì thói quen nhưng không biết giữa "Ngư Trường Kiếm" và "Tử Kim Đao" chúng ta có thể nối lại thế giao của tiền nhân chăng?
Đức Uy nói:
- La Hán, chúng ta đã là bằng hữu lâu rồi.
La Hán nói:
- Tôi đã nợ anh nhiều quá!
Đức Uy thành khẩn:
- Đã là anh em với nhau thì đâu còn vấn đề ai nợ ai.
La Hán nói:
- Tôi đã làm một chuyện lỗi lầm với "Cùng Gia Bang".
Đức Uy nói:
- Tôi đã can thiệp chuyện đó và bây giờ thì không còn ai nghĩ gì nữa cả.
La Hán nói:
- Cũng chưa biết sẽ ra sao, những mong khi nào gặp gỡ, anh nói giùm một tiếng!
Đức Uy chưa nói gì thì La Hán đã tiếp luôn:
- Mông lão có một vấn đề mà tôi cần cho anh biết...
Đức Uy hỏi:
- Chuyện quan trọng lắm không?
La Hán đáp:
- Mông lão nghi ngờ Tào Hoá Thuần cấu kết Lý Tự Thành.
Và thuật lại lập luận của Mông Bất Danh đã nói ở Khai Nguyên Tự,
Đức Uy gật đầu:
- Điều đó có lý, tôi đã nhờ anh em "Cùng Gia Bang" truyền báo chuyện đó vào Kinh cho nghĩa phụ tôi rồi!
La Hán nói:
- Chuyện này phải lo càng sớm càng tốt, vì Lý Tự Thành đổ quân về Bắc là đã có ý phạm Kinh sư, nếu không sớm giải quyết chuyện Tào Hoá Thuần để chúng tiếp tục nội ứng thì hậu quả vô cùng trầm trọng.
Đức Uy nói:
- Phải lắm, có lẽ tôi phải đến thôi thúc anh em Cùng Gia Bang tiến hành thật sớm.
La Hán nói:
- Tôi cũng phải đi, hy vọng gặp lại khi cùng đi về hướng Bắc.
Hắn hoành thanh "Tử Kim Đao" lên ngang ngực và tung mình vào bóng tối...

La Hán quay mình thì Đức Uy cũng vừa nhận ra cánh tay áo bên trái trống không, hắn hớt hải kêu lên:
- La Hán...
Nhưng La Hán đã đi xa, thân pháp của hắn thật nhanh, không biết vì gấp chuyện hay vì không muốn cho Đức Uy thấy cánh tay cụt của mình.
Đức Uy đứng nhìn theo ngơ ngẩn...
Hắn nhớ lại cuộc chiến vừa rồi, hắn nhớ La Hán sử dụng thanh đao có một tay, rõ ràng hắn đã không còn tay trái...
Tại làm sao?
Khinh công của hắn cao lắm, đao pháp của hắn vô cùng, điều đó Đức Uy biết rõ hơn ai hết, thế tại sao hắn lại có thể bị mất một tay?
Thôi rồi, Đức Uy chợt hiểu:
- Một trận đánh tầm thường đối với một số cao thủ tầm thường nhất định không thể làm cho hắn mất một cánh tay như thế, chỉ có "Cúc Hoa Đảo" và Mãn Châu tại Thiên Vương Tự, nơi mà hắn đã xông vào cứu Mẫn Tuệ và Thiên Hương.
Đức Uy cúi mặt thở dài.
Trách nhiệm này đáng lý ra là của hắn.
Hắn cảm thấy mình thật vô tư vô ý thành ra vô tình.
Hắn biết La Hán quyết theo dấu bọn Lý Tự Thành ngược về phương Bắc, hắn cũng biết tin về Tào Hoá Thuần không thể chậm trễ. Hắn đã quyết định, hắn phải đến ngay Cùng Gia Bang và cấp tốc đuổi theo La Hán, hắn không thể để cho La Hán một mình, một tay lăn vào nguy hiểm...
Đức Uy bỗng thấy lòng như lửa đốt...
Một cỗ xe như bay giữa bụi mù.
Trên ghế trước gọng xe, một lão già quần áo rách, đầu tóc rối bù.
Mui xe bằng bố phủ rèm kín.
Trời tuy đã sắp qua thu rồi, nhưng ban ngày cũng vẫn nóng như thiêu, nếu trong xe có người ngồi trong cái bít bùng đó nhất định sẽ tháo mồ hôi hột.
Ngựa phi lốc cốc, bánh xe lăn lộc xộc, lão già ngồi him híp mắt, hình như ông ta mặc kệ cứ để cho con ngựa muốn mang cỗ xe chạy đâu là chạy, nhứt là dưới trời nắng chang chang như thế mà ông ta không có một giọt mồ hôi.
Thình lình, đôi mắt lim dim như ngủ gục của lão vụt mở bừng, như lão ta đang chăm chú vào một vật gì...
Không, không thấy gì cả, có lẽ lão đang nghe ngóng một cái gì.
Không ai có thể nghe thấy gì cả, chỉ nghe tiếng chân ngựa nện lốc

cốc trên mặt đường, bánh xe lăn lộc xộc và những bựng bụi cuốn mù.
Con đường lớn trống trơn, không thấy bóng một con chim, không thấy một bóng gì.
Thế nhưng mặt lão già nghiêng nặng qua bên trái, mắt lão đăm đăm. Không biết mé bên trái đó có gì?
Xa xa, dãy núi chạy dài, gần thì rừng cây cao, gần nữa là rừng chồi và sát ngoài đường, lúp xúp trong chòm tranh chồi có chỗ quá đầu người, loáng thoáng những ngôi một thấp có cao có, rải rác đó đây.
Lão nghe thấy những gì?
Tiếng quỷ khóc trong bãi tha ma? Hay tiếng trùng tiếng dế?
Nhưng giữa ban ngày ban mặt, làm gì có tiếng quỷ ma?
Giữa lúc mặt trời rọi đúng đỉnh đầu, trùng dế cũng phải rút xuống đất sâu, làm gì dám ló đầu lên để mà nghe tiếng?
Nhưng không...
Rõ ràng là có.
Xa xa, xéo về bên kia vòng núi, ở chỗ quành nhìn mút tầm mắt có mấy chấm đen, hay đúng hơn là mười mấy chấm đen di động.
Nhưng nếu mắt người nào tinh, sẽ thấy đó là mười mấy con ngựa phi nhanh.
Xa quá, không thấy rõ dáng người trên ngựa ra sao.
Nhưng ngựa phi nhanh lắm, chỉ thoáng cái đã thấy đến gần, hướng đến ngay chỗ cỗ xe đang đi tới.
Bây giờ thì đã thấy rõ người.
Mười sáu tên đại hán, mười sáu con tuấn mã, tám tên áo đen, tám tên áo xám, lưng họ giắt đao và bên yên ngựa lại có cung tên.
Mười sáu con tuấn mã say nghiêng, xa xa trông như là...
Lão già đánh xe hình như không để ý nữa, lão cứ cho xe lao về hướng trước, lão không có vẻ gì muốn cho xe chạy nhanh hơn.
Mười sáu kỵ mã bây giờ chỉ còn cách cỗ xe chừng hơn hai mươi trượng, một trong những tên kỵ sĩ cúi xuống gỡ cây cung.
Dây cung thẳng băng, vành cung tròn lại và bật ra, tếng mũi tên xé gió.
Chưa kịp chớp mắt, mũi tên xẹt tới, ghim đúng vào hông bên phải.
Lão già bụm tay vào chỗ mũi tên ghim, lão bật ngửa ra sau thành xe bất động.
Mười sáu kỵ sĩ cùng thét rập lên, họ thúc ngựa thành hình vòng cung chận cỗ xe dừng lại.
Tên mặc áo xám cao lớn nhìn tên mới buông tên toét miệng cười:
- “Bá bộ xuyên dương” Trại Lý Quảng, khi bình công phân thưởng,

lão đệ sẽ chiếm phần đầu đó nghen.
Và hắn vẫy tay ra lịnh:
- Hãy tung mui xe xem trong đó có những gì.
Tên áo đen cầm cung gật đầu:
- Mui xe trùm kín như thế, bên trong nhứt định khá lắm chớ chẳng bỏ đâu.
Hắn với tay dùng đầu cung hất tấm mui xẹ..
Lão già đánh xe vụt "khịt" một tiếng rồi ngồi bật dậy, tay lão nắm mũi tên, mắt lão hấp háy:
- Đâu có, chết đâu mà làm hung thế? Bắn khá lắm, nhưng rất tiếc đầu tên hơi sét.
Mười sáu tên kỵ sĩ cùng khựng lại.
Lão già cầm cây tên chỉ vào mặt tên "Trại Lý Quảng":
- Mẹ họ, bắn được một mũi bộ dễ sao? Tại làm sao không mài cho cẩn thận, thứ tên này bắn đậu hũ cũng không thủng chớ đừng nói chi người, nhứt là gặp cái thứ da già này dai lắm. Lấy về mài lại đị..
Câu nói chưa dứt là tay lão đã vẫy lên và khi tay lão chưa hạ xuống thì tên cầm cung bắn tên khi nãy đã rú lên.
Mũi tên lão "trả" lại ghim ngay vào mu bàn tay của hắn và từ mu bàn tay lại ló ra khỏi lòng bàn tay một khúc cỡ hơn gang.
Hắn rú lên và buông cây cung, tay trái chụp lấy bàn tay phải, cho ngựa thụt lui hí lên mấy tiếng.
Lão già vụt nhướng mắt lên "như" sửng sốt:
- Mẹ, mới rõ ràng là sét mục đây mà, sao bây giờ bén dữ ha?
Lão lầm bầm kinh ngạc, như tự nói với mình.
Mười lăm tên còn lại thét rập lên một tiếng, mười lăm thanh đao được rút ra một lượt.
Tên áo xám cười gằn:
- Khá, cao nhân mà lại không hay, giết!
Tiếng giết vừa chấm dứt, hai tên áo đen cầm quỷ đầu đao chồm tới trước bên xe.
Lão già chớp chớp mắt:
- Ý ý... làm cái gì mà tá hoa? lên như thế? Coi chừng, coi chừng, đao thương nó không có con mắt đó nghen, coi chừng đứt bậy nghe.
Lão bỗng đâm lính quýnh, ngọn roi trên tay lão cũng bật run nhưng thật không may, ngọn roi lại đè bật trúng vào mặt hai tên áo đen một lượt.
Hai tên rú bật lên, hai tên áo đen buông đao ôm mặt lăn luôn xuống đất.
Lão già trố mắt:

- Chết cha bộ đui sao? Bốn bên trống lỗng không chịu nhảy tới, lại nhè ngọn roi mà kê cái mặt vào, ta đã nói rồi mà hông chịu coi chừng, ta nói cái thứ đao thương roi róc này nó không có con mắt mà...
Còn lại mười ba tên, hình như chúng bắt đầu hốt hoảng, tên áo xám khi nãy cau mặt:
- Lão già, ngươi là...
Lão già nói:
- Bộ đui hả, ta là lão già đánh xe chớ còn ai nữa!
Tên áo xám cười gằn:
- Đừng có hàm hồ, giang hồ với nhau mà...
Lão già toét miệng cười:
- Đã hỏi thì phải nói thật tình, bây giờ thì không tiện đâu, nói ra các người chạy không kịp, về hỏi cái thằng áo đen đầu đảng của ngươi, bảo có lão già quen là hắn biết ngay.
Tên áo xám ngần ngừ và hắn cúi xuống yên chụp một vật phóng vút lên không.
Lão già nheo mắt:
- Cái gì vậy? Kêu cứu à? Trời đất, mười mấy tay lưng nách như vậy chưa đủ ăn thịt thằng già sao còn kêu nữa?
Nhưng ngay lúc đó thì xa xa, từ chỗ quanh eo núi lại thêm những chấm đen...
Một... hai... bạ.. mười hai.
Đúng y, mười hai ngựa, mười hai người.
Như một trận gió ào ào, mười hai con tuấn mã chở mười hai gã đại hán lao tới bên xe.
Cầm đầu đám này lại cũng là một gã cao cao mặc áo xám, gã lừ lừ đôi mắt ốc nhồi:
- Bộ gặp tay dữ rồi phải không?
Lão già hấp háy mắt:
- Tưởng ba đầu sáu tay gì, không ngờ cũng một bọn nhãi ranh.
Tên áo xám hất mặt:
- Đã ra ngón rồi thì cũng thuộc vào tay khá, xưng tên đi.
Lão già lắc lắc đầu:
- Không vội! Để ta xem các ngươi từ trong lỗ nào mà chui ra đó đã.
Tên áo xám lạnh lùng:
- Anh em ta là người dưới cờ của Bát Đại Vương.
Lão già nhướng nhướng:
- Ủa, vậy là binh tôm tướng cá của thằng giặc Trương Hiến Trung đó sao?

Tên áo xám gằn giọng:
- Lão già ăn nói cho cẩn thận.
Lão già nhướng nhướng:
- Sao? Nghe không được à? Đã làm giặc mà lại sợ người ta gọi là giặc, thôi thì gọi là cướp, nếu nghe bằng tai không được thì ta bổ óc nhét vào giùm cho.
Lão nheo nheo mắt và cười cười nói tiếp:
- Mẹ, hồi nào vậy? Cái thằng Nam Cung Nguyệt kết bè với Trương Hiến Trung bao giờ vậy? Cũng phải, kỳ đà là cha cắc ké... cùng một thứ thì ráp lại với nhau là phải.

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 59
Tướng Cướp Miền Nam

Câu nói của lão già làm cho tên áo xám xạm mặt, hắn trừng trừng:
- Các hạ biết "Đạo sư"...
Lão già cười:
- Nó là "Đạo sư" còn ta là "Đạo Tổ", chỉ có điều nó ở miền Nam ta cứ phương Bắc nên chưa có dịp dạy dỗ đó thôi.
Tên áo xám biến sắc:
- Cùng Thần...
Lão già, Mông Bất Danh toét miệng cười:
- Không ngờ à? Không ngờ gặp ông nội à?
Những tên áo đen trong bọn bỗng quay đầu ngựa, hai tên nằm rên dưới đất cũng lóp ngóp bò dậy ráng leo lên yên, xúm nhau dông tuốt.
Tên áo xám giựt cương lui ra sao vẫy vẫy tay, đám thuộc hạ áo xám cũng lật đật quay đầu chạy theo đám trước.
Từ trong xe, Tổ Thiên Hương hỏi vọng ra:
- Mông lão gia, Nam Cung Nguyệt đâu?
Mông Bất Danh đáp:
- Đám "Hắc Y Đấu Sĩ" của hắn đến đây thì chắc hắn cũng có mặt không xa!
Thiên Hương nói:
- Không ngờ cái tên cướp miền Nam đó lại đầu nhập vào bọn Trương Hiến Trung.
Mông Bất Danh nói:
- Có gì đâu mà lạ, ta nói hồi nãy không nghe. Cái thứ chuột xạ thì nói

đánh hơi xáp lại với nhau dễ lắm, giặc cướp mà chẳng nhập vào với giặc cướp thì nhập với ai?
Thiên Hương nói:
- Nghe nói Trương Hiến Trung thực lực không bằng Lý Tự Thành nhưng thủ hạ cũng có một số tay khá giỏi, nhưng bây giờ lại kết bè thêm với Nam Cung Nguyệt thì chẳng khác nào hổ thêm cánh, có lẽ chúng ta nên tránh chúng đi cho đỡ phiền.
Mông Bất Danh nói:
- Nếu tránh thì đã tránh lúc nãy rồi. Một con ngựa kéo một cỗ xe trên đó có bốn người, lão sao đua nổi với ngựa cưỡi!
Thiên Hương nói:
- Hay là chúng ta bỏ xe?
Mông Bất Danh nói:
- Bỏ xe thì lại càng nguy hiểm, bất cứ ai một khi đã để cho Nam Cung Nguyệt thấy rồi thì khó tránh lắm, nhưng không sao, cô bé yên lòng, ta không để kẻ nào đụng vào vạt áo các cô đâu.
Thiên Hương nói:
- Nếu thế thì chúng tạ..
Mông Bất Danh nói:
- Bây giờ cứ việc đi tới, bao giờ bị hắn chận đầu bấy giờ sẽ tính.
Tiếng "trót" vụt vào không khí, con ngựa cất cao vó trước, cỗ xe tròng trành rồi lăn bánh, bỏ lại đàng sau bựng bụi mù.
Thiên Hương nói với ra:
- Phải rồi, Mông lão gia, chúng ta tại sao lại không tìm một chỗ nghỉ cho khoẻ, để Dương muội muội bố trí tuyệt học cho chúng ngóng mỏi chơi?
Mông Bất Danh nói:
- Được lắm chớ sao không, đó cũng là một cách... trốn, nhưng khi nào "Cùng Thần" này chịu thua Nam Cung Nguyệt rồi hẵng hay.
Thiên Hương nói:
- Mông lão gia, điệt nữ có nghe nói đại trượng phu có thể co có thể duỗi, chớ không khi nào để khốn đốn, vả lại, lão gia đã chẳng làm cho hắn u đầu chảy máu, quăng đao cởi áo chạy trối chết đó sao? Bây giờ thì tình thế bắt buộc, tránh hắn một chút đâu có hại gì?
Mông Bất Danh cười:
- Cô bé không biết, ta đâu phải kẻ ưng cái mạnh, đâu phải là háo thắng? Nhưng vì không thích cái lối đánh chạy dài như thế! Thôi cũng được, ta nghe lời cô bé một bận, chúng ta đến bóng mát phía trước kia ngồi nghỉ.
Tiếng roi lại trót vào không khí, bánh xe lăn nhanh về phía trước.

* * * Bóng mát dưới tàng cây rậm cách đó không hơn trăm trượng, cỗ xe chỉ lăn nhanh một hồi là tới.
Thế nhưng còn cách đó khoảng vài ba mươi trượng thì Mông Bất Danh hình như đã "đánh hơi" thấy tình hình bất ổn, ông ta nói vọng vào xe:
- Cô bé, chúng ta đã chậm mất rồi!
Từ dưới tàng cây rậm ở bìa rừng, một đoàn người ngựa tràn ra.
Bây giờ thì quả là Nam Cung Nguyệt với khoảng bốn mươi ngoài kỵ sĩ.
Mông Bất Danh bảo nhỏ:
- Các cô đừng lên tiếng, cứ để ta đối phó.
Nam Cung Nguyệt thúc ngựa lộn tới trước, cách trừng năm sáu trượng dừng lại vòng tay:
- Mông lão! Từ lúc cách nhau đến nay vẫn mạnh chứ?
Mông Bất Danh đứng thẳng lên trên ghế xe, vòng tay đáp lại:
- Cám ơn! Cám ơn..., những kẻ mạnh gom lại với nhau thật khiến cho lão Cùng này vô cùng "ngưỡng mộ"...
Nam Cung Nguyệt cười:
- Đâu có gì là khó, nếu quả Mông lão thật tình "ngưỡng mộ" thì Bát Đại Vương nhứt định sẽ vồn vã đón mừng.
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Lão già này làm biếng đã quen thân, tranh danh đoạt lợi xin nhường cho kẻ khác.
Nam Cung Nguyệt cười:
- Mông lão đã lầm rồi, đại trượng phu sanh phải tùy thời để vung đao vụt ngựa cho thoa? chí ngang tàng, phải tận lực để lập nên cơ nghiệp lưu lại cho hậu thế, chớ sao gọi là tranh danh đoạt lợi?
Mông Bất Danh nói:
- Phải hay không phải cũng không quan hệ, quan hệ là hiện tại ta cần về chui vào ổ để ngủ cho sướng cái thân đây.
Nam Cung Nguyệt nói:
- Mỗi người đều có một ý chí khác nhau, không ai có thể ép ai được cả, chỉ có điều...
Hắn liếc nhanh vào cỗ xe rồi nói:
- Chuyến này Mông lão đã làm được một xe để đưa về quý phủ, đó là chuyện đáng khánh chúc, nhưng là đồng đạo với nhau, cũng nên cho "rửa mắt" đôi chút cho thoa? lòng chớ.
Mông Bất Danh nói:
- Đạo sư, đừng có làm phiền, ta sanh ra vốn đã là "cùng", vì thế đến tên tuổi cũng "cùng" luôn, đâu có gì đáng gọi là qúy báu.

Nam Cung Nguyệt cười:
- Mông lão nói thế là có ý hẹp lượng với nhau rồi, ai thì chẳng nói chi, chớ Mông lão mà cũng chẳng biết quy cũ của bọn mình sao?
Mông Bất Danh gặn lại:
- Sao? Bộ tính chuyện "thấy mặt chia hai" phải không?
Nam Cung Nguyệt toét miệng cười:
- Kể ra Mông lão vẫn chưa quên, quy củ của bọn ta đã mấy trăm năm rồi mà nói quên cũng không được, và đối với ta, ta cũng đâu dám "huỷ hoại" quy củ đó của "tiền nhân"!
Mông Bất Danh nói:
- Đạo sư, có phải hờn về chuyện ta vừa làm mang thương mấy tên bộ hạ thì cứ nói thẳng ra đi.
Nam Cung Nguyệt khoát khoát tay:
- Không! Không, Mông lão đã hiểu lầm rồi, Nam Cung Nguyệt ta đâu phải hạng nhỏ mọn quá như thế. Hôm trước Mông lão đã chơi kẻ này một cú quá nặng mà có thấy kẻ này nhắc nhở gì tới đâu? Bọn con cháu của ta bị mang thương là tại chúng không chịu học tập, hơn nữa bị thương dưới tay "Cùng Thần" cũng là chuyện danh dự chứ không xấu hổ gì đâu, chuyện đó ta chẳng để ý một chút nào.
Mông Bất Danh gặn lại:
- Nếu thế thì quả thật ngươi vì cỗ xe này mà đến à?
Nam Cung Nguyệt đáp:
- Đó là một sự thật, ta không thể nào phủ nhận.
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Vất vả gian nan bao nhiêu lâu mới được một chút này, bây giờ lại đem cái phân nửa gian lao ấy cho không người khác... Một đối chọi với bốn năm mươi, chắc ta không dại gì mà rước cái khổ vào thân, nhưng ta nói trước, chỉ đúng phân nửa thôi, lố đi một tý xíu ta cũng sẽ đem mạng mà liều đó nghe. Cho dầu ta có bị thất bại thì ngươi cũng không thể thắng lợi hoàn toàn đâu.
Nam Cung Nguyệt nói:
- Yên lòng! Yên lòng! "Đạo Sư" này từ trước đến nay "nhất ngôn cửu đỉnh", vả lại quy củ vốn có của "Tổ nghiệp" lưu truyền, ta đâu dám chẳng tuân.
Và hắn vẫy tay cho thuộc hạ:
- Bay đâu, đến xe mau, đừng làm phật ý Mông lão mà chết đó nghe.
Đám áo đen dạ rập lên, nhưng Mông lão đã khoát tay:
- Khoan, người đây của đó muốn gì nói chuyện một chút.
Nam Cung Nguyệt nói:
- Mông lão, gì nữa đó?

Mông Bất Danh nói:
- Ít ra cũng phải xem nó là hàng gì rồi mới tính chia chứ!
Nam Cung Nguyệt nói:
- Không cần biết, cho dầu đó là thứ gì đi nữa cũng cứ chia.
Mông Bất Danh nhướng mắt:
- Lỡ đó là xẹ.. thuốc nổ cũng chia sao?
Nam Cung Nguyệt hơi khựng, nhưng rồi hắn lại cười:
- Đừng giỡn mà Mông lão, không lẽ ông lại chở thuốc nổ về Trường An?
Mông Bất Danh nhún vai:
- Biết đâu được, đạo sư không biết nếu cần mở mang đường núi thì cũng cần thuốc nổ lắm chứ.
Nam Cung Nguyệt nhìn sững Mông Bất Danh rồi toét miệng cười:
- Mông lão nè, anh em mà nói nghe coi, cái gì ở trỏng?
Mông Bất Danh cười, ông ta đưa ba ngón tay ra trước mặt:
- Ba nàng tiên, ba người con gái như hoa như ngọc, tin không?
Nam Cung Nguyệt sửng sốt, hắn vụt ngửa mặt cười ha hả:
- Thật vậy sao? Bao giờ thế? Lão Mông mà cũng động lòng phàm à?
Mông Bất Danh nhướng nhướng mày:
- Chỗ ở của ta vốn quanh năm tuyết phủ lạnh cóng tay chân, khí lạnh đến mức nứt da, một con chim cũng không thấy bóng vì thế ta phải cắn răng chằng mắt đem một đấu kim cương đổi lấy ba nàng, kể ra thì Đạo sư cũng có vận may, gặp là trúng món ngon ngay.
Nam Cung Nguyệt cười, cái cười của hắn đầy vẻ nghi ngờ:
- Thật thế sao? Lão Mông?
Mông Bất Danh nói:
- Không tin thì cứ việc lại dỡ ra xem!
Nam Cung Nguyệt giật dây cương, nhưng hắn kịp thời ghìm ngựa lại, hắn cười gian trá:
- Nếu trong xe đó là mỹ nhơn, tại sao lại không để người đẹp nói lên một vài tiếng nghe coi?
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Mang người đẹp đến một nơi thiên hàn địa lãnh, ta lại già xấu như ma, chính là chuyện làm cho người ta phải tức dễ đâu lại nghe lời sai khiến của ta! Không được đâu!
Ta không bảo họ được đâu!
Nam Cung Nguyệt cười:
- Mông lão đầu, đừng có tính giở trò trước mặt Đạo sư này nghe.
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Đâu có, ngươi đông còn ta chỉ có một mình, ta đâu dám nói chuyện

lôi thôi! Đạo sư không biết chứ da mặt ta mỏng lắm, ngươi có thấy ta lừa gạt ai bao giờ không?
Nam Cung Nguyệt gật gật:
- Đúng đúng... trong đời này chắc có lẽ không có người nào trung hậu thật thà hơn Mông lão, ai cũng đều tin tưởng Mông lão cả, nhưng chỉ riêng có mỗi mình ta là không.
Bây giờ ta có cách này nghe. Mông lão đã hao tiền tốn của, ta cũng không nỡ chiếm phần hơn, vậy thì trong ba ta chỉ chọn một thôi, được không? Mà nếu Mông lão bằng lòng thì cứ bảo một người xuống xe là được rồi, khỏi phải xem xét thất công.
Tròng mắt tinh ranh của Mông Bất Danh nhảy lên nhảy xuống, lão cười:
- Đạo sư đúng là thứ không biết lân hương tích ngọc, người đẹp mà bảo phải xuống xe đi bộ, không thương bàn chân búp sen của người ta sao? Phải đến tận xe đỡ xuống chớ!
Nam Cung Nguyệt cười:
- Mông lão nè, nhớ rằng sở học của Đạo sư này không có tệ hơn Mông lão đâu nghe, đừng có lừa thế mất công.
Mông Bất Danh "xì" một cái thật dài:
- Đúng là lấy bụng tiểu nhân mà độ lòng quân tử. Như thế này nghe, ta xuống xe, đứng dang ra xa xa, có dám không?
Lão nói là nhảy xuống ngay, lão bước nhanh về phía bên kia đứng xa cỗ xe gần ba trượng vẫy tay:
- Đạo sư dám chưa?
Nam Cung Nguyệt dần dừ rồi vẫy tay:
- Bay đâu, đến xe phò người đẹp xuống cho ta.
Đám đại hán áo đen nhích nhích ngựa nhưng chưa có tên nào dám xông lên.
Mông Bất Danh cười:
- Đạo sư, người đẹp vốn là của ngươi, sao lại bảo người khác phò, bậy hà!
Nam Cung Nguyệt đỏ mặt, hắn chần chờ một hồi vụt quát:
- Bay đâu, cung tiễn!
Một tên áo đen mang đến cho hắn một cây cung.
Mông Bất Danh bĩu môi:
- Đạo sư, người đẹp như hoa như ngọc thế mà ngươi định bắn xả vào, như thế thì ai mà ưa ngươi nổi?
Ông ta nhún chân nhảy trở lại ghế xe, chụp lấy dây cương nói tiếp:
- Đạo sư, có ta ngươi cũng sợ, một mình ngươi cũng sợ, thôi thế này, ta cho xe lại gần, có chết thì mình cùng chết chung với nhau.

Nam Cung Nguyệt không phải là kẻ hèn nhát, nhưng trước khi biết chắc trên xe chở giống gì nhứt định hắn không dại mà đến gần, cái nhược điểm đó của hắn, Mông Bất Danh nắm được, lão cho xe phóng đến gần.
Lão biết chắc chắn một khi lão đến gần Nam Cung Nguyệt thì hắn không khi nào dám cho người động đến cỗ xe.
Lão nói dứt tiếng là làm ngay, lão giật mạnh dây cương khi Đông khi Tây, khi Nam khi Bắc cứ nhắm vào hắn mà giục xe đuổi theo, khiến cho bụi cuốn mịt trời.
Có lẽ đây là lần thứ nhứt trong đời Nam Cung Nguyệt gặp phải một chuyện mất mặt, hắn không dám để cho Mông Bất Danh cho xe lại gần vì thế hắn phải dục ngựa chạy quanh.
Ngựa trước xe sau, cuộc diện xảy ra trông đến tức cười.
Bọn thủ hạ Nam Cung Nguyệt khựng người ra ngơ ngác.
Nam Cung Nguyệt không dám cho cỗ xe lại gần, Mông Bất Danh cũng không dám cho cỗ xe xa hắn, lão phải bám sát để tìm cơ hội.
Hơn ai hết, Mông Bất Danh biết rất rõ là chạy trong lúc này là không được vì cho xe chạy đi là lộ tẩy. Nam Cung Nguyệt sợ là khi hắn không mò được "tẩy", nếu để cho hắn "lật đít" lên rồi là hắn sẽ cho lũ kiến của hắn bu lại ngay.
Chính vì thế nên Mông Bất Danh cứ phải giục cỗ xe bám riết.
Lão bám riết là Nam Cung Nguyệt phải chạy riết.
Nhưng đó chỉ là dục hoãn cầu mưu chứ thật ra thì Mông Bất Danh biết rất rõ tình trạng này không thể kéo dài.
Con ngựa của Nam Cung Nguyệt chỉ chở có một người trong khi ngựa của lão chở bốn thêm một cỗ xe, mệt trước nhất định là ngựa của lão.
Biết như thế, nhưng vì chưa có cơ hội hạ Nam Cung Nguyệt nên lão vẫn phải chạy theo, giục xe chạy thôi mà trong bụng lão cứ kêu khổ lầm thầm.
Nhưng cái khổ nhiều nhất có lẽ phải nói đến ba nàng.
Cỗ xe giật qua giật lại, khi Đông khi Tây, ngồi trong xe như ngồi trên cái sàng gạo, cũng may là chưa ăn gì, chứ nếu mới ăn thì chắc chắn phải mửa vãi ra chớ không làm sao chịu nổi.
Đột nhiên, Nam Cung Nguyệt thét lên:
- Lão Mông dừng lại!
Như được ai cho một khối vàng, Mông Bất Danh ghịt mạnh cương ngựa lại nhưng lão vẫn cố làm bộ hỏi:
- Sao? Đạo sư sợ rồi phải không?
Nam Cung Nguyệt xám mặt:

- Lão Mông, tính bức ta thật phải không?
Mông Bất Danh bĩu môi:
- Con khỉ mốc, ai bức ai? Ngươi đón đường chặn nẻo để giựt của người ta mà lại bảo người ta bức, nói cho ai nghe thế?
Nam Cung Nguyệt hỏi:
- "Có mặt chia hai", đó là quy củ!
Mông Bất Danh "xì":
- Mẹ họ, chơi cha người ta mà gọi là quy củ, với ai chứ với thằng già này đừng có lấp liếm. Đó chia hai, thì chia hai đến đó mà lấy.
Nam Cung Nguyệt nói:
- Ta có người theo hầu hạ, ta cần thì có người làm chứ ta không khi nào động móng tay.
Mông Bất Danh nói:
- Đó là đối với người khác, còn khi muốn ăn của thằng già này thì chính tay ngươi phải đến lấy.
Nam Cung Nguyệt cười:
- Mông lão, bộ tính kiếm lời phải không?
Mông Bất Danh cũng cười nụ cười đầy khinh miệt:
- Không dám à? Sợ à? Sợ thì thôi!
Nam Cung Nguyệt lắc đầu:
- Tên này sống đến ngày nay chưa biết sợ là gì, thế nhưng gặp phải lão hồ ly là phải đề phòng.
Mông Bất Danh nín cười:
- Danh xưng là một trong "Tứ Bá Vương" võ lâm thế mà ngươi lại đi sợ một lão già gần đất xa trời như ta, thế mà bảo đừng cười sao?
Nam Cung Nguyệt mỉm cười:
- Lão Mông, khích nhau làm chi? Kẻ này chưa bao giờ mắc vào cái chuyện tầm bậy như thế đâu. Và có điều cần nhắc lại để lão nhớ là từ ngày biết mần ăn tới giờ, Đạo sư ta chưa khi nào nhắm vào cái gì mà rốt cuộc chịu về tay không, tốt hơn hết là lão nên tự để lại phân nửa đi, nếu không cỗ xe sẽ nát đó nghe.
Mông Bất Danh hơi ngán cái nước liều của Nam Cung Nguyệt nhưng lão vẫn cười:
- Đâu? Thằng nào dám nhào vô đâm đầu cho bể xe xem?
Nam Cung Nguyệt nhướng mắt:
- Lão Mông, chắc lão thừa biết "Hắc Y Đấu Sĩ" của ta chớ? Chỉ cần một cái vẫy tay của ta là lửa đỏ chúng cũng tràn vào đó.
Mông Bất Danh biết hắn nói thật, thủ hạ của hắn quá dữ dằn, chính nhờ vào bọn này mà hắn đã làm cho giang hồ nể mặt.
Oâng ta vốn hiểu chuyện ấy rất rõ ràng, thế nhưng dầu hiểu rõ cách

mấy, dầu biết đối phương lợi hại cách mấy bây giờ cũng phải thế thôi.
Mông Bất Danh hất hàm:
- Nam Cung Nguyệt, tại ngươi chớ không phải tại ta đó nghe, ta có nói trước kẻ nào dại chết là phải chịu.
Nam Cung Nguyệt hất tay:
- Bay đâu, hai đứa ra ta bảo!
Hai tên áo đen cầm đại đao giục ngựa xông ra.
Nam Cung Nguyệt ngó Mông Bất Danh:
- Lão Mông, ta cho lão một cơ hội sau cùng để suy nghĩ đó!
Mông Bất Danh nắm chặt cán roi:
- Chúng muốn thay thế cho ngươi thì cứ bảo đến đây!
Nam Cung Nguyệt thét lớn:
- Sát!
Hai tên áo đen phi ngựa tới như bay.
Ngọn roi trên tay của Mông Bất Danh vút "trót" lên.
Thật là lợi hại, ngọn roi bay tới, cây roi quá dài, nó cuốn lên từng vòng, hai tên đại hán vung đao lên đỡ, chúng đỡ hết vòng roi thứ nhứt thì vòng roi thứ hai bay tới, đỡ vòng roi thứ hai thì đụng phải vòng roi thứ ba, nhưng cái nguy hiểm hơn hết là cái đuôi roi, vì khi chúng lo đỡ những vòng roi thì cái đuôi roi như len lén liếm ngay vào mặt chúng...
Tự nhiên có trước có sau nhưng vì thế roi lẹ quá không làm sao phân biệt chỉ thấy hai tên áo đen cùng buông đao một lượt, hai bàn tay chúng bụm lấy mặt ngã nhào xuống đất.
Hai con ngựa lồng lên và chạy giạt ra.
Nam Cung Nguyệt thét lên:
- Giỏi lắm, tiên pháp tuyệt hay, lão Mông coi đây!
Hắn vẫy tay lên, lần này hắn cuốn một vòng tròn.
Mười mấy tên áo đen ào ra một lượt.
Ngọn roi trong tay của Mông Bất Danh vút nghe tron trót, Mông Bất Danh đứng thẳng mình lên, ông ta mím môi lại, đôi mắt trừng trừng.
Năm sáu tên áo đen ngã xuống.
Nam Cung Nguyệt lại vẫy tay.
Hai tên áo đen từ trong đám đông đứng sau vụt đứng lên yên ngựa, chúng nhún chân nhảy tung lên một lượt.
Một tên nhảy xổ vào sát sườn xe, một tên cặp thanh đao lăn tròn dưới đất.
Mông Bất Danh nghiến răng lão biết ý đồ của chúng.
Lão giật mạnh tay, ngọn roi cuốn vào cổ tên nhảy tới sườn xe, lão

giật mạnh tay cái nữa, tên đại hán buông đao lăn lông lốc mấy vòng rồi nằm im bất động.
Mông Bất Danh biết tên đó chỉ là kẻ đánh lạc hướng, tên ôm đao lăn dưới đất mới là tên chính, vì hắn quyết dùng "Cổn Đường Đao" để hạ con ngựa kéo xe, cho nên khi ngọn roi vừa cuốn ngã tên trên thì lão hạ tay cho ngọn roi bay nhanh xuống dưới.
Tên ôm đao vừa lăn được hai vòng, ngọn roi xuống đúng lúc cánh tay trái của hắn vừa nghiêng lên phía trên, đường roi cuốn cứng.
Mông Bất Danh giật mạnh, hắn rú lên một tiếng, cả cánh tay từ nách trở ra bị ngọn roi cuốn vuột, da tay hắn tuột ra đầu bàn tay y như người ta lột rắn, trông những gân xương của hắn lòi ra mà phát rùng mình.
Nhưng thật là không may, khi Mông Bất Danh quấn roi giựt ngược thì đà đao của hắn cũng đang phát tới, cho nên mặc dầu hắn bị giựt tung lên, thanh đao cũng đã phạt vào hai chân trước của con ngựa kéo xe.
Tuy đường đao không còn mạnh, hai chân ngựa không bị đứt lìa nhưng nó cũng không còn đứng được, nó khuỵ xuống và cỗ xe nhủi tới.
Nam Cung Nguyệt cười lớn:
- Mông lão, cái này không thể trách nghe!
Hắn vẫy tay, từ phía sau tám tên đại hán phi ngựa tới.
Mông Bất Danh tới hồi đổ lửa, lão đứng thẳng lên đầu xe gầm như cọp rống:
- Muốn chết thì nhào vào!
Ngay lúc đó, từ trong xe có tiếng nói nhỏ:
- Mông lão, bốn tên sau...
Tám tên đại hán thúc ngựa chạy tới ào ào, Mông Bất Danh vung mạnh tay roi.
Một tiếng rít của đường roi theo sức giận của lão cuốn trọn cả bốn tên đầu, chúng lăn xuống đất buông đao, bốn tên sau cũng nhào ngay lúc đó, chúng nhào xuống bất động.
Nam Cung Nguyệt vụt nhìn sững vào xe:
- Lão Mông, ai ở trong xe thế?
Mắt hắn quả thật nhanh, trong lúc loạn xạ ngầu như thế mà hắn vẫn nhận ra bốn tên thuộc hạ phía sau ngã không phải vì ngọn roi của lão "Cùng Thần".
Mông Bất Danh hơi ngán giác quan bén nhạy của hắn, nhưng lão cứ làm lơ:
- Ta đã bảo có ba người đẹp.

Nam Cung Nguyệt lạnh lùng:
- Bốn tên thuộc hạ đi phía sau của ta không phải bị thương bởi ngọn roi của lão đâu!
Mông Bất Danh cười:
- Ta đâu có nói chúng bị ta đả thương? Ngươi nhớ rằng ba vị tuyệt sắc giai nhân ngồi trong xe đều là bậc cao nhân đó, liệu hồn...
Nam Cung Nguyệt giận dữ:
- Mông Bất Danh, có phải...
Mông Bất Danh cười:
- Không muốn gì cả, chỉ muốn yên ổn, nhưng nếu có người không muốn yên ổn thì cứ nhảy vào.
Nam Cung Nguyệt trừng mắt:
- Lão tưởng ta không dám à?
Hắn khoát tay mạnh và thét lớn:
- Tiến lên tất cả cho ta!
Nhưng ngay lúc đó, từ trên xe, Tổ Thiên Hương khoát rèm bước xuống, nàng nói:
- Khoan, hãy đợi đã!
Mông Bất Danh rúng động, lão biết Tổ Thiên Hương đã muốn gì.

Hồi 60
Nhiếp Hồn Đại Pháp

Trước sức tấn công của Nam Cung Nguyệt, Mông Bất Danh biết mình rất khó mà điều động cỗ xe chạy thoát, nhưng đến mức liều thì lão cũng cứ liều.
Lão biết "liều" vốn là chuyện không nên, nhưng lão vẫn hy vọng trong khi liều như thế, lão sẽ có thể tạo cơ hội để đưa mấy cô gái thoát vòng nguy hiểm, lão tuy có ngại nhưng sự lo ngại đó không to như khi lão thấy Tổ Thiên Hương ra mặt.
Vừa thấy Tổ Thiên Hương bước xuống xe, Nam Cung Nguyệt vụt gạt mạnh hai tay vào không khí và thét bọn áo đen dừng lại.
Hắn nhìn chăm bẩm vào mặt nàng và hắn vụt quay về phía Mông Bất Danh, hắn cười nghe rờn gáy:
- Lão Mông, hừ hừ... thì ra như thế, cướp của lẫn nhau còn có chỗ dung tình, chớ còn "Khoanh đao đoạt ái" như thế là kể như hết chỗ nói rồi.

Mông Bất Danh không trả lời hắn, ông ta liếc về phía Thiên Hương, mắt ông ta tràn đầy ái ngại...
Nam Cung Nguyệt nói luôn:
- Bây giờ thì ta đã hiểu rõ ràng rồi... Ngày hôm đó núp trong rừng đập cho ta một côn tá hỏa, cướp người đẹp này đi, lại chính là ngươi, hai ta mất đường liên kết với Mãn Châu, bày mưu gây xích mích với Tổ Tài Thần, cũng chính là ngươi... Mông lão giỏi lắm... giỏi lắm.
Tổ Thiên Hương cười nói với Mông Bất Danh:
- Mông lão gia đừng ngại, tiểu nữ cần nói chuyện với "Đạo Sư" một chút.
Nam Cung Nguyệt vỗ tay:
- Đúng đúng, Mông lão đứng yên đó đi.
Mông Bất Danh không thèm đếm xỉa đến hắn, ông ta cứ ngó Tổ Thiên Hương...
Nàng cười:
- Mông lão gia, tình thế hiện tại không cho phép tiểu nữ ngồi yên trên xe được, tiểu nữ cần nói chuyện với "Đạo Sư", không sao, người là bậc lân hương tích ngọc, chắc không nặng tay với tiểu nữ đâu.
Nam Cung Nguyệt cười lớn:
- Đúng đúng, "anh hùng đứng giữa trần ai mới già", nghe chưa, lão Mông, là kẻ thương hương tiếc ngọc, là kẻ anh hùng, ta đâu phải lối cướp người nặng tay như lão hay sao? Lại đây, lại đây người ngọc.
Thiên Hương đứng cách xa chừng nửa trượng, nàng nghiêng mặt về phía Nam Cung Nguyệt:
- Sao? "Đạo Sư", có oán lắm không?
Nam Cung Nguyệt cười:
- Làm gì có chuyện đó, không bao giờ.
Thiên Hương cười:
- Nếu thế Đạo Sư mang người đến đón Mông lão không phải để báo thù mà vì cần thứ trong xe phải không?
Nam Cung Nguyệt đáp:
- Ban đầu thì là thế, nhưng bây giờ thì đã khác rồi, bây giờ cho dầu trong xe ấy toàn chất đầy ngọc quí kim cương, ta cũng không cần, mỹ nhân, lời nói của ta chắc người đẹp thấu rõ chứ?
Thiên Hương cười:
- Bằng xương bằng thịt chứ có phải người đẹp trong tranh đâu mà không hiểu ý của Đạo Sư.
Nam Cung Nguyệt lại vỗ tay:
- Hay! Người đẹp có xương có thịt chớ không phải người đẹp trong tranh. Hay!

Thiên Hương nói:
- Tôi sẽ cùng đi với Đạo Sư, lão Mông sẽ cùng đi với cổ xe của lão...
Nam Cung Nguyệt khoát khoát tay:
- Ta không cần lão đó nữa, hãy để cho lão đi khuất mắt.
Thiên Hương cười:
- Thế nhưng bây giờ lão có muốn cùng đi cũng đâu còn được nữa phải không?
Nam Cung Nguyệt cau mặt:
- Sao? Có chuyện gì?
Nhưng rồi hắn bật cười ngay:
- Quên quên... không có ngựa phải không? Bậy quá, bây đâu, thay cho Mông lão con ngựa khác, nhanh lên.
Mông Bất Danh cười:
- Được lắm, anh hùng như vậy coi mới được chứ. Nhớ cho ngựa tốt nha, đường còn xa lắm.
Nam Cung Nguyệt khoát tay:
- Khỏi, khỏi nói nhiều. Bây đâu, cho lão một con ngựa tốt, nhanh đi.
Không phải tốn công nhiều, chỉ trong nháy mắt là xong, cỗ xe của Mông Bất Danh bây giờ chỏng về phía sau vì con ngựa mới thay quả là con ngựa tốt, mạnh dạn cao lớn.
Nam Cung Nguyệt nói:
- Lão Mông, bây giờ thì có thể đi rồi đó, cút đi cho rảnh mắt ta.
Mông Bất Danh nói:
- Nam Cung Nguyệt, nói năng phải biết người lớn kẻ nhỏ một chút chớ.
Nam Cung Nguyệt nói:
- Ta không có thời giờ tranh hơn thua với lão, ta xin lỗi đó, đi đi.
Mông Bất Danh cười:
- Đúng là bậc anh hùng.
Lão nhảy lên yên xe và cặp lấy dây cương. Thiên Hương bước về phía Nam Cung Nguyệt, nhưng nàng liếc về phía lão Mông:
- Mông lão đợi chút đi.
Nàng đi thật chậm, đi bằng tất cả dáng cách bộ điệu của một vị tiểu thơ đài các.
Khi nãy, lúc xuống xe, nàng xuống bên sau, cho nên khi bước dang ra, nàng lại thụt về phía sau cỗ xe, thành ra bây giờ rõ ràng nàng đi hướng của Cung Nguyệt nhưng thật ra thì cũng chưa xa quá cỗ xe là mấy.
Nam Cung Nguyệt tót ngay xuống ngựa Mông Bất Danh tuy không nhìn thẳng, nhưng ông ta không bỏ sót một cử động nào của hai

người, ông cảm thấy bất an...
Thiên Hương bước lên mấy bước rồi dừng lại, nàng nhìn Nam Cung Nguyệt cười cười:
- Đạo sư, không thể đến vài bước được sao?
Nam Cung Nguyệt nhướng mắt:
- Sao? Mỹ nhân, cần lắm sao?
Hắn hỏi mà vẫn đứng yên.
Mông Bất Danh không nhìn hắn, nhưng lòng lão nơm nớp lo âu, lão không biết "Nhiếp Hồn đại pháp" của Thiên Hương có áp dụng được không? " Nhiếp hồn đại pháp" là thứ giống thôi miên, nó dùng rất công hiệu với những người công lực tầm thường, nhưng đối với một người như Nam Cung Nguyệt thật tình lão không dám chắc.
Chỉ có một nhược điểm của hắn là hắn quá mê gái, chỉ bằng vào nhược điểm đó thôi, đó là hy vọng rất mỏng manh, chớ bằng vào công lực của hắn, "Nhiếp hồn đại pháp" thật chỉ là trò trẻ nít.
Thiên Hương cười thật đẹp:
- Không lẽ lại nói lớn cho cả mọi người đều nghe hay sao? Chuyện riêng của mình mà lại nói lớn quá, chắc là không nên tiện đâu, kỳ lắm...
Nam Cung Nguyệt gật gật:
- Đúng đúng, đâu có thể cho người nghe được.
Hắn bước tới bằng những bước mạnh dạn, nhưng có lẽ bằng bản năng tự nhiên, tay hắn vẫn đặt nhẹ lên chơn cái bình nhơn đang ở sau lưng, chỉ rờ nhẹ lên thôi rồi bỏ tay xuống ngay.
Hắn mỉm cười.
Mông Bất Danh hồi hộp...
Thiên Hương thấy hắn dừng lại cách mình khoảng hai bước, nàng vội nhích lên, và giọng nàng hơi thấp, nàng nói không ai nghe cả.
Không biết nàng nói những gì.
Hai mắt nàng nhìn đăm đăm vào mặt Nam Cung Nguyệt.
Môi nàng mấp máy, quả thật nàng không muốn để ai nghe.
Mắt nàng ngời ngời không chớp.
Ban đầu Nam Cung Nguyệt lắng nghe, mắt hắn chớp lia, nhưng bây giờ thì hai mắt hắn vụt lờ đờ...
Hắn đứng không nhúc nhích.
Mông Bất Danh biết "Nhiếp hồn đại pháp" có hiệu nghiệm rồi, nhưng lão vẫn phập phồng, lão không biết nó có thể có công hiệu được bao lâu...
Thiên Hương lùi lại nhè nhẹ và nhè nhẹ tót lên xe.
Mông Bất Danh cho ngựa đi nước kiệu, lão không dám cho có tiếng

khua động nhiều.
Nam Cung Nguyệt vẫn đứng ngơ ngơ.
Chủ tướng làm thinh thì thuộc hạ cũng không dám động, họ không dám hó hé...
Chờ cho cỗ xe đi khỏi cách hơn năm trượng, Mông Bất Danh mới ra roi.
Con tuấn mã mới được thay vào chồm mình lên phi nước đại.
Cỗ xe chạy hơn năm trượng, chợt nghe phía sau bỗng có một tiếng thét vang như sấm, tiếp liền theo là nhiều tiếng thét rập lên và vó ngựa nổi rền, bụi mù mịt.
Thiên Hương nói:
- Mông lão gia, "Nhiếp hồn đại pháp" chỉ có hiệu nghiệm với Nam Cung Nguyệt bấy nhiêu thời gian đó thôi, bây giờ thì chỉ còn bằng vào sức ngựa.
Mông Bất Danh nói:
- Cứ thi gan với chúng, khi nào cận hãy hay, chắc chắn xe không thể nhanh hơn kỵ mã.
Mẫn Tuệ nói:
- Thư thư, tiểu muội có thể phụ lực với Mông lão giạ..
Mông Bất Danh nói:
- Bây giờ thì khoảng cách đã thâu ngắn lại, có lẽ chỉ chừng hai ba dặm nữa là chúng theo kịp.
Thiên Hương nói:
- Cứ cho chạy nhanh, chúng ta sẽ lợi dụng khoảng thời gian đó nghĩ cách đối phó.
Mẫn Tuệ nói:
- Bọn Nam Cung Nguyệt cũng như Lý Tự Thành, chúng đều là phường đáng giết...
Thiên Hương nói:
- Muội muội, họ người đông thế mạnh, chúng ta phải nghĩ cách tránh thoát chớ không nên đối đầu.
Mẫn Tuệ nói:
- Đành là thế, nhưng nếu không tránh khỏi thì cũng phải đánh liều.
Thiên Hương nói:
- Nhưng bây giờ chưa phải đến mức liều.
Tiếng vó ngựa nghe mỗi phút mỗi gần hơn, Mông Bất Danh nói:
- Qúa gần, có lẽ chừng hai mươi trượng...
Mẫn Tuệ nói:
- Chắc chắn chúng không khi nào chịu buông thạ..
Mông Bất Danh vung roi tron trót, hình như lão phát nóng:

- Đức Uy cũng được, La Hán cũng được, bây giờ chỉ cần một hai tên đó là mình đủ vững yên như bàn thạch.
Thiên Hương nói:
- Bây giờ thì không mong như thế được, chúng ta chỉ bằng vào sức của bốn người có mặt đây thôi.
Mẫn Tuệ nói:
- Trừ cách liều với chúng thì tiểu muội không thấy cách nào khác hơn được nữa...
Một mũi tên xé áo vút ngang trên nóc xe, Mông Bất Danh kêu:
- Không được, chúng đã không còn kể đến gì nữa cả, lấy mấy tấm ván chặn ở phía sau đi.
Thiên Hương đáp:
- Chận xong rồi...
Mông Bất Danh nói:
- Ngồi cho thật vững, cứ cho chúng đuổi, bao giờ chúng vượt lên chận được hẳn hay.
Ôâng ta vung mạnh ngọn roi, con ngựa lại chòm lên và nhảy thật dữ...
Nhiều mũi tên xé gió lướt qua.
Mông Bất Danh nói:
- Chuẩn bị đi, có lẽ không hơn nửa dặm nữa là chúng theo kịp, các cô cố cầm chừng để ta hạ xong Nam Cung Nguyệt thì giang hàng cản lại, đừng cho một tên nào chạy thoát.
Mẫn Tuệ nói:
- Không được, Mông lão gia, tiểu nữ và lão gia phải chừa một để giữ xe.
Mông Bất Danh nói:
- Cũng được, như thế thì Dương tiểu thơ cứ cho xe chạy, ta sẽ đoạt ngựa vừa đánh vừa chận chúng.
Chợt nghe Thiên Hương hỏi:
- Triệu cô nương xé vải làm chi thế?
Nghê Thường đáp:
- Tôi muốn cắt ít cái hình nhân, nhưng không có kéo mà cũng không có giấy...
Thiên Hương hỏi:
- Chi vậy?
Nghê Thường nói:
- Những thứ tà thuật của Bạch Liên Giáo, tôi đã thề không dùng nữa, nhưng bây giờ ngộ biến phải tòng quyền... Vả lại tà thuật đối phó ác nhân chắc cũng không phạm tội...

Thiên Hương cáu mặt:
- Nhưng, cô nương đã lỡ thề...
Nghê Thường nói:
- Không sao, tôi nghĩ không ai lại đi chấp nhất chuyện tòng quyền...
Nàng chưa nói xong thì đã làm ngay, bên sau xe những cuộn bụi vàng bỗng thành u ám, cả một vùng y như thiên hôn địa ám, khói đen mù mịt, không còn thấy đám kỵ sĩ cũa Nam Cung Nguyệt.
Bên sau, tiếng ngựa hí, tiếng người la hoảng, mỗi phút mỗi xa.
Cuối cùng không còn nghe tiếng ngựa tiếng người gì cả.
Thiên Hương kêu:
- Mông lão gia, dòm coi thấy gì không?
Mông Bất Danh đứng xổng lên và nói:
- Mù mịt, không thấy gì mà cũng không nghe tiếng.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Triệu cô nương, có chết người không?
Nghê Thường lắc đầu:
- Chỉ té xuống ngựa, có thể bất thình lình bị gãy tay gãy chân hôn mê chớ không chết ai cả, cái thứ này chỉ có tác dụng thoát thân, nhưng chắc chắn là không còn con ngựa nào cả đâu, chúng hoảng hồn chạy loạn vào rừng.
Mông Bất Danh cười:
- Giỏi, Nghê Thường nhớ đừng có thề, đừng có bỏ thứ này mình không dùng nó để hại người lành là được.
Thấy máu còn dính nơi tay của Nghê Thường, Mẫn Tuệ hỏi:
- Có đau lắm không, Triệu cô nương?
Nghê Thường cười:
- Cắn chút chỗ móng tay, không sao.
Mẫn Tuệ lật đật xé chiếc khăn tay buộc ngón tay cho Nghê Thường, nàng nói:
- Đa tạ Dương cô nương.
Mẫn Tuệ nói:
- Tiểu muội đừng khách sáo nữa, chúng ta từ đây chắc chắn phải tựa vào nhau và nên lấy tình chị em mà đối xử...
o o Trời tối ngửa bàn tay không thấy.
Trên đường bây giờ chỉ có một cỗ xe dong duổi, không một bóng người qua lại.
Dọc hai bên đường, những thúng những bao, áo rách, những đôi giày rách, có nhiều vật bị gió cuốn tận vào bìa rừng, chứng tỏ trên con đường này dân chạy loạn đã vượt qua không ít.
Mông Bất Danh chắc lưỡi, nhưng ông ta làm thinh, không muốn cho

ba cô gái biết cảnh đó, nhất là đối với Dương Mẫn Tuệ, tinh thần trách nhiệm hãy còn nặng trong lòng nàng đối với chuyện thành mất người tan.
Trời càng lúc càng tối hơn, bốn bên mịt mù không thấy dạng nhà cửa nào cả, Mông Bất Danh nói vọng vào xe:
- Các cô, đêm nay chắc ngủ dọc đường.
Thiên Hương hỏi:
- Không thấy ánh đèn nào sao, Mông gia?
Mông Bất Danh nói:
- Không thấy gì cả, tối đen.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Mông lão gia, chúng ta đang ở tại vùng nào có biết không?
Mông Bất Danh nói:
- Không biết, cứ tính theo hướng, theo khoảng đường đã đi qua thì có thể gần tới "Tấn Nguyên" Mẫn Tuệ gặn lại:
- Sao? Mình đã vào địa phận Sơn Tây rồi sao?
Mông Bất Danh đáp:
- Đã mấy ngày rồi chớ, vào địa phận Sơn Tây từ hôm bửa hôm kia.
Tấm rèm phía sau xe được cuốn lên, Mông Bất Danh hỏi:
- Chi đó?
Mẫn Tuệ đáp:
- Hầm quá, vén lên cho thoáng một chút.
Như đoán được ý của Mẫn Tuệ, Mông Bất Danh thở dài nói:
- Tối lắm, không thấy được gì đâu.
Mẫn Tuệ thở dài:
- Giặc cướp đến đâu nhà tan cửa nát, vườn tược điêu tàn, không nhìn thấy nhưng tưởng tượng cũng đã đau lòng.
Thiên Hương nói:
- Mông lão gia, nếu đã vào Tấn Nguyên thì không thể không có nhà cửa, nhưng nếu không thấy ánh đèn thì ở đây cũng đã chạy loạn hết rồi.
Mông Bất Danh nói:
- Chắc là đã như thế rồi, tên giặc Lý Tự Thành này thật đáng giết lắm.
Nghê Thường vụt nói:
- Ơ trước mặt có gì lạ quá...
Mọi người nhìn về phía trước, thấy bóng tối có dáng như hòn núi trệt chận ngang, cố nhiên không phải là núi, hình như giống mây mù...
Mẫn Tuệ nói:
- Có thể đó là xóm nhà.

Thiên Hương nói:
- Không phải đâu, xóm thì không nhỏ như thế mà cũng không cao như thế.
Mông Bất Danh nói:
- Nhà, nhà khá cao, có lẽ đến mười mấy gian gì đó.
Nghê Thường nói:
- Sao khi không lại có một trang viện đơn côi như thế?
Xe đi quá nhanh, chỉ thoáng đã tới gần.
Mông Bất Danh nói đúng, đó là một tòa trang viện, trông giống như một cái chùa.
Đúng là một tòa nhà khá lớn, không thua gì những tòa trang viện đất Trường An.
Thiên Hương nói:
- Chổ này hẻo lánh này lại có tòa trang viện lớn, rất dễ làm mục tiêu cho bọn giặc cướp Lý Tự Thành.
Mẫn Tuệ buồn buồn:
- Không có đèn đuốc gì cả, như vậy thì đã không còn người, nhà cửa lớn như thế này, người đâu phải ít...
Mông Bất Danh nheo nheo mắt:
- Các cô lo gì đâu không, "Tấn Từ" đây chớ nhà cửa ai đâu.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Ủa, đã tới Tấn Từ rồi sao?
Nghê Thường hỏi:
- Tấn Từ là một cái đình à?
Thiên Hương đáp:
- Cũng giống như đình, nhưng không phải đình thần, đây là chỗ thờ dòng họ.
Riêng Tấn Từ có từ đời Chu Tành Vương thứ chín, đây là chỗ phong chi Thúc Ngu, danh liệt Đường triều.
Mông Bất Danh nói:
- Giỏi lắm, cô nương quả thông kinh sử đó.
Bấy giờ thì cỗ xe đã đến sát cửa sân, đến gần mới thấy ngôi đền này đồ sộ, những tàn cổ thụ bao quanh sầm quất nhưng vắng tanh.
Mông Bất Danh ghìm cương ngựa lại nói:
- Đúng rồi, đúng là Tấn Từ, nơi đây trong nữa có nhiều cảnh đẹp có suối có cầu, đều thuộc về cổ trang viện này, đêm nay có lẽ chung ta nghỉ ở đây.
Thiên Hương hỏi:
- Dương muội thấy sao?
Mẫn Tuệ nói:

- Không nghe Mông lão gia vừa nói sao, nơi đây khó có chỗ nào khác lắm, tuy không xa Tấn Nguyện là mấy nhưng mình chưa nắm chắc tình hình thành Tấn Nguyện hiện tại ra sao, ban đêm bất tiện lắm, tốt hơn hết là nên nghỉ lại đây.
Mông Bất Danh nhảy xuống xe, lão nói:
- Xe thì không ngại nhưng ngựa thì phải giữ, mất ngựa thì kể như.. lội bộ.
Vừa nói ông ta mở cương dẫn ngựa vào trong.
Mẫn Tuệ nhìn vào ngôi đền hoang lạnh, nàng thở dài:
- Đến một ngôi đền thờ mà bây giờ cũng nhanh tàn khói lạnh.
Mông Bất Danh nói:
- Cũng được, đã không có gì, tự nhiên bọn giặc cướp cũng sẽ không đến đây kiếm chác, đỡ rầy.
Ông ta dẫn ngựa đi trước và nói:
- Coi chừng, tối lắm đó.
Từ ngoài đường vào sân Tấn Từ cách một khoảng xa, vào sân lại thêm khoảng rộng nữa, tiếng bước chân ngựa đi lốc cốc giữa cảnh vắng vẻ nghe càng ảm đạm...
Vào gần tới, bóng ngôi đền cao ngất càng làm cho bóng tối thêm, Mông Bất Danh không cần, nhưng ông ta biết mấy cô gái khó đi, nên vội đánh lửa vào cây đuốc nhỏ.
Ánh đuốc bập bùng không rọi sáng được xa, nhưng đối với mấy người đi sau thì quả là hiệu nghiệm.
Mấy cô gái có vẻ dễ đi hơn nhiều.
Vào tới thềm, ánh sáng cũng chỉ chừng một lõm vì bên trong là đại điện mênh mông, đốm lửa xem chừng không thấy được bao nhiêu.
Mông Bất Danh cột ngựa trước thềm, cầm đuốc đi trước.
Các cô lục đục theo sau.
Mông Bất Danh đi thẳng vào trong một lúc ông ta lên tiếng:
- Được rồi. Tốt lắm, vào đi.
Ba cô bước vào đại điện, bóng tối om om.
Mông Bất Danh bước ra nói:
- Không có ai cả, nhưng bên góc tường ta thấy còn một khúc đèn cầy.
Thiên Hương nói:
- Chắc có người lánh nạn ngụ trước ở đây.
Cả bốn người đi sâu vào chánh điện, bên trong càng rộng và cách kiến trúc thật là hùng vĩ.
Mông Bất Danh nói:
- Bên tường phía bệ thờ có đống cỏ khô, các cô hãy nghĩ nơi đó, ta

thích dưới bệ thờ hơn.
Vừa đi ông ta vừa chui xuống.
Ba cô gái bật cười, họ nghe lời đi lại ngồi xuống cỏ khô.
Như đã sửa sang xong chỗ nằm, Mông Bất Danh thò đầu ra nói:
- Các cô nên biết một chỗ như thế này, chỉ cần một đốm lửa bằng hạt dậu cũng đủ kéo thiên hạ tới đây, tốt hơn hết là tắt đi.
Mẫn Tuệ nói:
- Chúng tôi ngồi án cả rồi, để sửa sang một chút rồi tắt.
Một lúc sau, Mông Bất Danh lại bò ra:
- Nè, các cô, có nghe không?
Mẫn Tuệ nghiêng tai:
- Hình như có tiếng động dẫn đến gần.
Mông Bất Danh đứng lên tắt đèn:
- Các cô hãy theo ta.
Ông ta đi thẳng ra hậu điện, chỉ ngôi lầu nhỏ bên phía Tây nói:
- Đó là nơi có thể thấy cả khắp chỗ trong đền này, các cô lên ẩn trên đó, ta đi chỗ khác.
Khi ba cô gái bước lên thang thì Mông Bất Danh nhún chân vút lên hình như ông ta ẩn vào tàng cây rậm.
Con ngựa một mình bên hông đền, Mông Bất Danh không quên, nhưng thế thì cũng không dấu được nữa.
Vả lại trong giờ phút này, muốn giấu con ngựa và cả cỗ xe ngoài sân cũng không có biện pháp nào.
o o Chín người.
Một đi trước, tám theo sau.
Tám người theo sau lưng đeo đại đao, họ mặc áo đen, người đi trước cao lớn tay cầm cây cung dài, trên lưng có một bó tên ló khỏi tầm vai.
Đứng ở trên cao và nhất là bóng tối quá dầy, ba cô gái khó nhìn thấy mặt họ, nhưng bằng vào vóc dáng của con người đi trước, Thiên Hương nhận ngay ra đó là người thân cận cha mình:
"Cung thần" Kim Nguyên Bá.
Nàng cau mày lẩm bẩm:
- Sao hắn lại ở đây vậy cà?
Mẫn Tuệ và Nghê Thường đều có biết "Cung thần" Kim Bá Nguyên, cả hai cùng ngạc nhiên.
Mẫn Tuệ nói:
- Tại làm sao Kim Nguyên Bá lại đến đây?
Bên dưới nghe tiếng Kim Nguyên Bá quát:
- Đốt đuốc lên.

Trước sân sáng rực, khi tám cây đuốc được dốt lên.
Họ bước lên thềm điện...
Mẫn Tuệ hỏi nhỏ:
- Thư thư, không biết có phải họ theo mình không?
Thiên Hương nói:
- Không chắc lắm, tự nhiên là họ mong tôi về, nhưng không chắc họ có thể theo dấu được hay như thế.
Bên dưới nghe tiếng Kim Nguyên Bá lạnh băng băng:
- Phó Thanh Chủ đừng có trốn nữa, ta đã biết bọn ngươi ở đây rồi.
Mẫn Tuệ giật mình.....

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 61
Lôi Phong Tiễn

Tiếng gọi của Kim Nguyên Bá làm cho Mẫn Tuệ bất giác cũng kêu lên nho nhỏ:
- Phó Thanh Chủ...
Thiên Hương hỏi:
Mẫn Tuệ nói:
- Phó Thanh Chủ là một nhân sỹ Thái Nguyên. Không lẽ họ lại tìm người ấy?
Nghê Thường nói:
- Không đâu, người của Tổ gia tìm vị ấy làm chi?
Mẫn Tuệ nói:
- Chính Kim Nguyên Bá kêu rõ ràng kia mà.
Tiếng Kim Nguyên Bá cười gằn:
- Tỉnh Sơn Tây chỉ bằng một nắm tay, ba vợ chồng con cái nhà người có mọc cánh bay cũng chẳng khỏi đâu. Tốt hơn hết là nên ngoan ngoãn theo ta, thức thời là tuấn kiệt, Sấm Vương rất yêu kẻ có tài, chỉ cần ngươi bằng lòng theo dưới trướng Sấm Vương thì trọn đời của ngươi sẽ vinh hoa phú quí. Ra đi, đừng để ta dùng sức mạnh.
Thiên Hương rúng động, thân nàng như muốn ngã.
Mẫn Tuệ vội đưa tay đỡ lấy:
- Thư thự..
Thiên Hương lắc đầu:
- Tổ gia bây giờ y như cỏ mọc đầu tường, gió đâu là ngã theo đó.

Bấy lâu nay, dầu gì cũng nhà thế phiệt, bây giờ hết theo ngoại xâm, lại theo nội loạn, đến một tên giặc như Lý Tự Thành mà cũng đành phải cúi đầu.
Đứng vào lập trường của Mẫn Tuệ, tự nhiên đối với Tổ Tài Thần nàng xem thật là sỉ nhục, nhưng bây giờ trước mặt Thiên Hương lại không tiện nói những lời như thế, nàng nói sang chuyện khác:
- Thư thư, họ tìm Phó Thanh Chủ đúng là vị nhân sỹ Thái Nguyên rồi...
Thiên Hương gật đầu:
- Đúng lắm, có thể Thái Nguyên đã bị mất, vị nhân sỹ ấy không thể cúi đầu theo giặc cướp nên dẫn gia đình tìm nẻo đào vong...
Một tên áo đen bước tới nói với Kim Nguyên Bá:
- Lão gia, chắc đây là lối "kim thiền thoát xác", nếu bọn Phó Thanh Chủ có trốn nới đây thì làm gì lại dám bày xe ngựa lộ liễu như thế.
Kim Nguyên Bá lại kêu lớn:
- Phó Thanh Chủ, Sấm Vương tuy ái tài, tuy có thể cho ngươi một đời sống vinh hoa phú quý nhưng nếu để ta phải tìm bắt, thì lại là chuyện khác đó nghe.
Thiên Hương nghiến răng:
- Muội muội, em có chắc giết được Kim Nguyên Bá không?
Mẫn Tuệ sửng sốt:
- Thư thự..
Thiên Hương nói:
- Trợ Trụ vi ngược, tội của hắn còn nặng hơn Lý Tự Thành, để hắn ngày nào khổ cho người lành ngày ấy, xin muội muội hãy thay ta mà giết hắn.
Mẫn Tuệ chưa kịp trả lời thì chợt nghe một giọng khàn khàn từ trên cao, có lẽ là ở tàng cây nào đó vọng xuống:
- Kim Nguyên Bá, lưng của ngươi lại cong đến mức đó sao? Bây giờ lại làm chó săn cho tên cướp đó nữa rồi!
Kim Nguyên Bá biến sắc, ngẩng mặt lên quát lớn:
- Ngươi là ai?
Giọng khàn khàn đáp:
- Nói chuyện nãy giờ mà ngươi vẫn chưa biết ta là ai? Như vậy thì mắt đã không tỏ mà tai không thông, như vậy cũng làm giặc cướp chưa xong, có ngày người ta sẽ chớp đầu...
Kim Nguyên Bá nạt lớn:
- Ngươi có phải Phó Thanh Chủ không?
Tiếng khàn khàn cười cũng khàn khàn:
- Mẹ họ, đúng là đã đui còn điếc, về nấu cơm cho vợ cho rồi đi, bày

đặt làm tay sai ăn cướp làm chi.
Kim Nguyên Bá cười:
- Ta hỏi chỉ thế thôi, chớ ta thừa biết là lão thầy đồ trói gà không chặt, còn ngươi là một tên có võ công tới mức thượng thừa.
Tiếng khàn khàn nói:
- Giỏi như vậy à? Giỏi như ngươi mà lại đi tìm bức bách một lão trói gà không chặt không mắc cỡ cái lỗ mũi hay sao?
Kim Nguyên Bá không nói, nhưng thình lình động tác của hắn thật nhanh, không ai thấy hắn dương cung lên, nhưng khi thấy cây cung thì tiếng nổ đã long trời...
Tiếng cành cây gãy đổ, tiếng lá cũng ào ào, Thiên Hương giật mình nắm chặt tay Mẫn Tuê.....
Giọng khàn khàn cười xéo về phía khác:
- Ôi cha, Phong Lôi Tiễn ghê dữ ta, chỉ có điều lỗ tai ngươi có mủ, ta ở một nơi, ngươi bắn một ngả, tiêu mẹ nó hết một phát rồi.
Kim Nguyên Bá giơ tay lên, tiếng nổ ngay trong lúc đó.
Bây giờ tiếng nổ phát ra hai nơi gần như một lượt.
Cành lá lại răng rắc ào ào, nhiều cành cây lớn bằng thân người đổ xuống rung rinh mặt đất.
Tiếng khàn khàn nổi lên kế tàng cây đó:
- Ba mũi, khó kiếm chứ phải chơi sao? Kim Nguyên Bá tại sao lại không nghe kỹ rồi hãy bắn? Ta mà là ngươi thì đập đầu vào đá chết mẹ nó cho rồi, sống chi cho nhục.
Kim Nguyên Bá gầm lên, tiếng gầm của lão vẫn còn âm hưởng thì ba tiếng nổ long trời lở đất.
Trọn tàng cây gục xuống, thân cổ thụ gãy ngang, một mái ngói phía trước không bị trúng nhưng hơi gió của tàng cây đổ làm sạt ra một khoảng.
Thiên Hương hoảng hốt, nàng chồm mình tới gần chỗ lan can.
Nhưng ngay khi ấy tiếng người khàn khàn lại nổi lên phía trong chánh điện...
Thiên Hương nhoẻn miệng cười:
- Hết rồi.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Hết cái gì?
Thiên Hương đáp:
- Phong Lôi Tiễn, hắn chỉ có thể mang theo tối đa là sáu mũi, sức bắn của hắn cũng tới mức đó thôi.
Kim Nguyên Bá thụt lùi một bước, bây giờ thì hắn đã đứng ra gần đến nửa sân, hắn thét:

- Ai, ngươi là ai?
Bóng người từ trong chánh điện bước ra và Kim Nguyên Bá vùng tái mặt...
Hắn thụt lùi thêm nửa bước rồi thình lình tay hắn vẫy lên không.
Một tiếng nổ xịt trên nóc đền, khỏi lửa lóe lên rồi tắt ngấm.
Mông Bất Danh gật đầu:
- Được, ngươi đã cầu cứu thì ta chờ chủ ngươi tới nói chuyện.
Lão ngồi xuống bệ thềm, tréo ngoài hai chân.
Thiên Hương dậm chân:
- Cha tôi sẽ tới bây giờ.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Lệnh tôn ở đây sao?
Thiên Hương nói:
- Cứ theo cách phóng tín hiệu cáo cấp của Kim Nguyên Bá thì chắc chắn không xa lắm.
Mẫn Tuệ cau mặt:
- Sợ Mông lão không phải là đối thủ của lệnh tôn...
Thiên Hương nói:
- Mông lão có thể cùng với cha tôi không phân cao, nhưng dưới tay cha tôi còn có đám Kim Nguyên Bá thống lãnh đám Ngũ phân đường, vì thế nên chắc chắn sẽ bị nguy.
Nghê Thường tặc lưỡi:
- Nghĩa phụ tôi kỳ quá, sao hồi nãy không hạ Kim Nguyên Bá cho rồi.
Thiên Hương nói:
- Muội muội không biết, phải làm cho hắn hết mấy cây Phong Lôi tiễn chớ.
Nghê Thường nói:
- Thì bây giờ cũng được...
Thiên Hương nói:
- Mông lão gia không ngờ hắn lại cấp cứu, và khi hắn cấp cứu thì đã trễ rồi...
Quả thật, Thiên Hương nói chưa dứt lời thì sáu bóng người đã ập vào.
Cầm đầu là Tổ Tài Thần, ông ta cũng vận bộ áo nhà quê lung thụng.
Tổ Tài Thần đứng đối diện với Mông Bất Danh, năm tên theo ông ta giạt qua phía trái và bọn Kim Nguyên Bá giạt qua bên phải.
Thiên Hương kêu nho nhỏ:
- Chết rồi, cha tôi đã bố trí ngay..
Mẫn Tuệ nói:
- Không sao, tôi xuống...

Thiên Hương đưa tay cản lại:
- Không được, trừ phi là có Đức Uy hay La Hán, ngoài ra chúng ta không thể...
Nàng ngưng một giây và ngẩng mặt lên quả quyết:
- Không sao, nhị vị muôi đừng động thủ, chờ khi nào cần, tôi sẽ có kế lui địch.
Mẫn Tuệ chợt nghe thương Thiên Hương vô cùng, trước mặt cha nàng nhưng nàng cũng không làm sao tránh dùng tiếng "địch".
Nàng ngẩng lên thấy viền mắt của Thiên Hương ươn ướt khi nhìn thấy cha mình...
Mẫn Tuệ kêu nho nhỏ:
- Thư thự..
Thiên Hương làm thinh vì ngay lúc đó thì Tổ Tài Thần lên tiếng:
- Không biết có chuyện gì mà Kim Nguyên Bá lại cáo cấp, không ngờ hắn gặp Mông lão. Mạnh giỏi, Mông lão, bấy lâu không gặp mạnh giỏi chứ?
Mông Bất Danh đáp:
- Cám ơn, mạnh luôn, nhưng bây giờ thì hơi khác, đứng trước mặt vị đại tài chủ miền Tây ta bỗng cảm nghe trong mình khó chịu.
Kim Nguyên Bá vụt bước lại gần nói thật nhỏ với chủ nhân, Tổ Tài Thần gật gù:
- Mông lão, lập trường chúng ta chắc đã rõ ràng rồi, thân danh của chúng ta chắc cũng không cần phải nói.
Mông Bất Danh cười:
- Lập trường thì hẳn rồi, còn thân danh thì lão Cùng này cũng không dám nói.
Thằng ăn mày thì làm sao lại dám nói chuyện thân danh với vị đại tài chủ? Nói đi, có gì cần nói đi.
Tổ Tài Thần nói:
- Mông lão, chúng ta bao nhiêu năm nay đãi nhau bằng nghĩa tương xứng một cõi bá vương. Vì thế ngày nay ta không muốn trở mặt với lão, chúng ta đừng nên gấu ó với nhau. Ta cần là lão Phó Thanh Chủ Thái Nguyên.
Mông Bất Danh cười:
- Tôi nói đại tài chủ nè, chuyện làm sao lại thế. Tại sao kiếm Phó Thanh Chủ mà lại nhả dọng lên đầu tôi? Mới ràng ràng đây, cái thằng "phổ kỵ" họ Kim của nhà ông nó bắn tên lửa thiếu chút nữa cháy mẹ nó hết của tôi rồi còn gì!
Tổ Tài Thần chớp mắt vào mặt Mông Bất Danh:
- Lão Mông này, chúng ta là giang hồ bằng hữu lâu năm, thân danh

không phải là nhỏ, có lẽ mình không nên có chuyện xô xát với nhau ông thấy có phải không?
Mông Bất Danh gật gật:
- Đúng, đúng, cái nào đúng thì ta nói đúng, đến chừng gặp cái không đúng thì phải nói là bậy chứ biết sao giờ... Nhưng theo lão tài phú nói thì quả thật không nên, bằng hữu lâu năm nè, thân danh cùng nhất nhì thiên hạ nè, hổng lẽ bây giờ lại đấm đá với nhau thì coi sao cho được.
Tổ Tài Thần nói:
- Đã thế, chúng ta lại còn là người có tuổi, muốn gì, mình cứ nghiêm trang thẳng thắn nói với nhau.
Mông Bất Danh nhướng mắt:
- Vậy hả? Mai mốt về dạy lại cái thằng phổ kỵ họ Kim của tài phú nghe, con nít đừng có hung hăng, gặp cha chú thì phải trình thưa vâng dạ, đừng có hỗn, hỗn quen thân.
Kim Nguyên Bá đỏ mặt tía tai nhưng đành phải ngậm câm, hắn biết, đối với Mông Bất Danh càng nói càng thêm lỗ.
Mông Bất Danh lại gật gật:
- Tài phú đã muốn nói chuyện nghiêm trang thì nói chuyện nghiêm trang, ta hỏi trên đời này có mấy Phó Thanh Chủ hả?
Tổ Tài Thần nhướng mắt:
- Mông lão nói...
Mông Bất Danh chận ngang:
- Cứ trả lời, nói chuyện đàng hoàng mà.
Tổ Tài Thần hình như chưa biết cái "đáy" của lão, nên nhìn lão một cái rồi nói:
- Cứ theo ta biết thì chỉ có một Phó Thanh Chủ thôi chứ mấy!
Mông Bất Danh nói:
- Tổ tài phú, nếu ông trói được hai tay cái lão Phó ấy dâng cho Lý Tự Thành thì ông được đầu công phải không?
Tổ Tài Thần biết Mông Bất Danh quá nhiều nên lão ta đâm lỳ:
- Sự thật là như vậy, ta cũng không cần phải phủ nhận làm gì.
Mông Bất Danh cười:
- Vậy là phải rồi, nhận chớ giấu làm sao, tài phú nè, bây giờ thử hỏi chuyện như vậy ta làm sao lại giao cái lão Phó cho ông để ông đi lãnh công chớ?
Tổ Tài Thần cau mặt:
- Mông lão, hình như trong lời nói của ông hãy còn chứa thêm lời nói nữa phải không?
Mông Bất Danh nói:

- Biết nói là không hiểu, nói sao là hiểu, quân tử không giật của người, quân tử vẫn biết tham tài, nhưng lấy cũng phải cho trúng đạo chớ.
Tổ Tài Thần nhướng mắt rồi lắc đầu:
- Không hiểu, hoàn toàn không hiểu lời nói đó.
Mông Bất Danh cười:
- Tài phú nè, nếu không phải là giả đò thì ông đúng là kẻ "thông minh suốt đời, hồ đồ một khắc", được rồi, muốn toạc móng heo, nè nghe, ta là một thằng cùng đến cái mức không có cái lành mà mặc, không có bữa cơm đủ mà ăn, ngày mai chưa biết sẽ lăn ra chết đói chết lạnh nơi nào, cho nên bây giờ cái lão Phó Thanh Chủ đúng là cái vốn của ta, ta chính đang định bắt lão để đổi lấy cuộc đời vinh hoa phú quí, để cho khỏi những chuỗi ngày đói lạnh tả tơi, vậy mà Tổ tài phú đành lòng chận đường chận ngả làm kiểu chơi cha, định phỗng tay trên, đã vậy còn bảo ta đem cái "vốn" vinh hoa phú quí ấy mà đặng là nghĩa làm sao, tự ta lại đi làm cái chuyện "đoạn lộc" của ta như thế hay sao?
Từ trên ngôi lầu nhỏ, Thiên Hương mỉm cười:
- Mông lão gia quả có cái miệng lợi hại vô cùng.
Bên dưới, Tổ Tài Thần nhìn chằm chằm vào mặt Mông Bất Danh:
- Chuyện như vậy sao? Nhưng chẳng hay ông tính đem lão Phó đi dâng công nơi nào thế?
Mông Bất Danh nói:
- Tự nhiên đem dâng cho Lý Tự Thành chớ còn đâu nữa? Vừa rồi cái thằng phổ kỵ họ Kim không biết học được của ai một câu hay lắm, chắc là học của tài phú thì phải, hắn nói là thức thời vụ mới đáng danh tuấn kiệt, Minh triều ngày nay đã tận rồi, Chu gia đã diệt rồi Lý gia đang hưng, xem chừng giang sơn nhà Minh chắc là khó giữ, họ Chu chắc là phải rớt khỏi ngai vàng, con người là phải thông minh, học thông mình, hai chữ danh lợi, khi đã thấm vào người rồi thì xương phải mềm lại, lưng phải biết mọp, đầu phải biết đội, đội đít thiên hạ cũng được còn chuyện trung hiếu, liêm sỉ, tổ tông thì cứ việc cho đi chơi cha chỗ khác.
Trên lầu, Thiên Hương lại cười, nhưng nụ cười của nàng chua xót, nàng nói nhỏ với Mẫn Tuệ:
- Cha tôi đến đây để mang thêm cái nhục vào người:
Nghê Thường thông cảm nỗi đau của Thiên Hương, nhưng nàng không biết phải nói sao, nàng chỉ còn cách là bóp vào tay Thiên Hương thật mạnh để ngầm chia sẻ nỗi đắng cay mà một đứa con đang hứng chịu khi thấy cha mình làm chuyện quá nhục...

Quả thật, cái miệng của Mông Bất Danh lợi hại hết sức, chửi cha thiên hạ mà không cho thiên hạ có cơ hội trả lời.
Tổ Tài Thần nóng mặt, ông ta cười nhạt:
- Mông lão, ngươi dám...
Mông Bất Danh xua tay:
- Khoan, Tổ tài phú, trên đời này người ta chỉ biết đi kiếm tiền kiếm lạc thú, chớ không ai lại đi kiếm cái chửi bao giờ, ta nói chuyện của ta mà.
Tổ Tài Thần mím môi, hình như ông ta đang cố gắng giữ không khí hòa nhã:
- Mông lão nè, trừ trường hợp vạn bất đắc dĩ, còn thì ta không bao giờ muốn quay mặt đánh nhau. Mỗi người đều có một chí riêng, ta không cần biết lão nói như thế nào, ta chỉ cần nói thẳng lão Phó Thanh Chủ đó vốn là của tạ..
Mông Bất Danh nhướng mắt:
- Phó Thanh Chủ vốn là của ông? Giỡn hoài tài phú, đừng có chơi nhau như thế chớ? Cái tỉnh Sơn Tây này đâu phải là địa bàn hoạt động của tài phú, chúng ta từ trước đến nay đâu có ai lấn đất của ai? Ngoài vùng đất chiếm cứ ra, chỗ khác thì ai lanh tay của về người đó, qui củ mà, chỉ trừ tài phú định lợp da mặt thật dầy, chớ còn đâu có chuyện kỳ cục như thế ấy?
Tổ Tài Thần quả đã dầy da mặt, lão nói:
- Không cần biết như thế nào, lão Phó Thanh Chủ là của ta đang cần, phải được.
Mông Bất Danh nói:
- Tổ tài phú, ta vừa nói đó nghe không? Quân tử không đi giật của trên tay người quân tử tham tài, nhưng thu tài cũng cho phải đạo, ông đã ăn không hết, giầu muôn hộ, lại đi giật của tên nghèo rớt mồng tơi như ta hay sao?
Tổ Tài Thần cười nhạt:
- Khỏi, khỏi, Mông lão, đừng có giở cái trò đó trước mặt ta, ta hỏi, có giao không thì nói?
Mông Bất Danh gật gật:
- Giao thì giao, nhưng chắc chắn không phải giao cho tài phú.
Tổ Tài Thần mím miệng:
- Ta vốn không muốn mếch lòng, bây giờ thì đã đến lúc vạn bất đắc dĩ rồi đó, Nguyên Bá, tất cả ở đây, ngươi dẫn vài tên vào lục soát cho ta.
Mông Bất Danh gãi gãi đầu:
- Ra mặt giật của đấy không? Được, ta vốn cũng không muốn, nhưng

đây cũng là trường hợp bất đắc dĩ...
Tổ Tài Thần nhích tới.
Bọn Kim Nguyên Bá tràn lên.
Mông Bất Danh lâm vào tình cảnh thật vô cùng nguy hiểm, nếu chận bọn Kim Nguyên Bá thì sẽ bị Tổ Tài Thần đánh thình lình, nếu giữ Tổ Tài Thần thì bị bọn Kim Nguyên Bá bọc hậu.
Từ trên lầu, Dương Mẫn Tuệ bước xuống thang.
Thiên Hương kéo lại, nàng gắt nhỏ:
- Muội muội, tuyệt đối đừng lộ mặt, phải nghĩ đến việc lớn ở ngày mai, tôi sẽ có cách của tôi, đừng lo gì cả...
Nàng lách mình qua và lên tiếng ngay:
- Mông lão đừng thèm làm chuyện ấy.
Mông Bất Danh chắc lưỡi dậm chân, lão biết như thế là hỏng rồi.
Tổ Thiên Hương đã đến mức liều.
Mẫn Tuệ hoảng hốt:
- Thư thự..
Thiên Hương cau mặt:
- Phải nhớ đến công việc lớn ngày mai, phải nhớ đến bá tánh, một mình tôi không quan hê.....
Nàng bước thẳng xuống lầu.
Nghê Thường và Mẫn Tuệ đứng chết trân...
Tiếng của Thiên Hương vọng lên. Tổ Tài Thần khựng lại.
Nàng bước nhanh xuống lầu và đi thẳng ra đại điện cúi mình:
- Con xin mừng cha.
Giọng nàng thật lạnh.
Tổ Tài Thần như bắt được vàng, ông ta kêu lớn:
- Thiên Hương...
Giọng của ông ta vô cùng xúc động:
- Trời ơi, con... cha đã tìm con khắp chỗ.
Từ dáng cách đến giọng nói, Thiên Hương đến lúc bình tĩnh hơn bao giờ hết, nàng nói:
- Con cam tội bất hiếu để cho cha khổ cực.
Tổ Tài Thần khoát khoát tay:
- Không có gì đâu con, con về với cha là đủ rồi...
Ông ta chợt ngừng lại một lát và ngó Mông Bất Danh:
- Con mất tích tại Chung Nam Sơn... sao bây giờ lại đi chung với lão?
Mông Bất Danh cười:
- Đáng lý phải nói ta đã từ tay Nam Cung Nguyệt cứu con gái của tài phú chớ.

Tổ Tài Thần cười nhạt:
- Đáng lý phải nói rằng chính ngươi đã làm cho ta và Nam Cung Nguyệt đứt dây liên lạc với Mãn Châu, ngươi đã làm cho bọn ta tẩu đầu vô lô.....
Mông Bất Danh nhướng nhướng mắt:
- Sao lại "tẩu đầu vô lộ"? Tại sao vậy? Tài phú, nếu không có ta thì con gái ông sẽ ra sao? Có phải đã lọt vào tên quỉ háo sắc ấy không? Nếu không có ta, ngày nay làm sao ông tài phú đầu hàng được với Lý Tự Thành? Mẹ họ, biết trước như thế này thì ta đâu có thèm đem cái thân già làm cái chuyện đã không công mà lại còn mang tiếng xấu? Mẹ họ, đúng là thứ ăn cháo đá bát.
Tổ Tài Thần cười gằn:
- Được rồi, Mông lão đầu, chuyện gì cũng phải có đầu có đuôi, có nhân có quả, đêm này tại ngôi Tấn từ này, ta sẽ thanh toán cho xong.
Thiên Hương kêu:
- Cha, bất luận nghĩ về mặt nào, bất luận ai nghĩ sao, con vẫn cảm kích Mông lão bá, vả lại, con đã về bên cạnh cha rồi, cha còn tính toán chuyện chi nữa cho phiền, cha nên xem đây là việc vui mừng mà lo việc cha con mình là phải hơn.
Trầm ngầm một chút, Tổ Tài Thần gật gật đầu:
- Được rồi, lão Mông, vì con ta, ta tạm coi như món nợ giữa ta và lão chấm dứt.
Thiên Hương nghiêm mình:
- Đa tạ gia gia.
Mông Bất Danh nói:
- Tổ tài phú, giải quyết như thế thì giải quyết, nhưng nhớ rằng ta không nhận một chút tình nào của lão nghe.
Tổ Tài Thần nói:
- Không ai bắt ngươi nhận gì cả, Mông lão giao Phó Thanh Chủ...
Thiên Hương chận ngang:
- Cha, Thái Nguyên Phó Thanh Chủ không có ở đây, ngôi Tấn Từ này không có ai cả.
Tổ Tài Thần ngạc nhiên:
- Sao? Thiên Hương nói, trong này không có ai cả à?
Thiên Hương nói:
- Vâng, thưa cha, trong này không có Phó Thanh Chủ.
Tổ Tài Thần cau mặt:
- Thật như thế sao con?
Thiên Hương nói:
- Cha không còn tin được con nữa sao?

Tổ Tài Thần nói:
- Không phải như vậy, nhưng con biết chuyện này quan hê.....
Tổ Thiên Hương nói:
- Cha thật thì thôi, cả vùng Thái Nguyêtn phụ cần này đã bị Lý Tự Thành chiếm hết, Phó Thanh Chủ bỏ nhà đào nạn làm sao lại có trong Tấn Từ này, huống chi cha cũng thấy con ở đây mà.
Tổ Tài Thần lắc đầu:
- Tại con không biết, Phó Thanh Chủ bị bắt giam tại Dịch Thôn gần đây, nhưng có người đến cứu và đưa đến Tấn Từ để gặp vợ con lão.
Tổ Thiên Hương cau mặt:
- Ai cứu Phó Thanh Chủ?
Tổ Tài Thần lắc đầu:
- Giết không sót một mống, đâu có biết ai.
Mông Bất Danh cười:
- Giết như thế là phải.
Tổ Tài Thần nhìn thẳng vào mặt Thiên Hương:
- Con bảo không có Phó Thanh Chủ ở đây?
Thiên Hương nói:
- Đến con mình mà cha cũng không tin, con bảo đảm với cha rằng nơi đây, bây giờ không có người nào trong gia đình Phó Thanh Chủ cả. Đây là công của cha, làm con, con lại đi làm cho cha mất công hay sao?
Tổ Tài Thần liếc lên ngôi lầu nhỏ:
- Ai ở trên ấy?
Thiên Hương đáp:
- Một vị cô nương họ Triệu, nàng là bạn của con.
(mất vài trang.....kekeke).
công tử Mãn Châu thì cũng tạm nói là tốt, nhưng nếu gả về cho bọn giặc cướp nữa thì...
Ông ta nhún vai rồi nín luôn.

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 62
Theo Bạn Chọn Tình

Câu nói của Mông Bất Danh làm cho Tổ Tài Thần xạm mặt, nhưng Tổ Thiên Hương vội rước nói:
- Đa tạ Mông lão, tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, không nghe lời

cha mẹ là bất hiếu, nếu quả thật gia phụ muốn gả tiểu nữ cho một tên nào trong bọn Lý Tự Thành thì vì chữ hiếu, tiểu nữ cũng gật đầu mà không bao giờ do dự.
Tổ Tài Thần vụt ngời ánh mắt và Mông Bất Danh gật gật đầu:
- Cô bé, cô quả là một hiếu tử, cũng mong lòng hiếu của cô sẽ động đến trời cao.
Tổ Thiên Hương cúi mình:
- Đa tạ Mông lão bá.
Mông Bất Danh đưa tay:
- Thôi, theo cha đi cô bé, ta không đưa...
Tổ Thiên Hương nói:
- Không dám, Mông lão bá, lão bá là ân nhân xin nhận tiểu nữ một lạy này...
Nàng giật khỏi tay Tổ Tài Thần bước lên hai bước xụp lạy Mông Bất Danh và nói nhỏ:
- Đi thật nhanh...
Mông Bất Danh lật đật vòng tay:
- Cô bé, đứng dậy đị..
Tổ Thiên Hương đứng lên lùi lại nói với Tổ Tài Thần:
- Đi cha.
Tổ Tài Thần lừ mắt vào mặt Mông Bất Danh, tia mắt đầy sát khí...
Mông Bất Danh cười:
- Tổ lão, đừng có như vậy chớ, ta là con người tuyệt tự mà ta còn phải giữ đức, lão tài phú có đứa con hiếu đạo như thế, thì nên vì con mà suy nghĩ chớ.
Tổ Tài Thần xạm mặt, nhưng không nói một lời, ông ta kéo tay Thiên Hương bỏ đi rạ..
Mông Bất Danh nói với:
- Cô bé, rán mà bảo trọng.
Thiên Hương nghiêng mặt lại:
- Đa tạ, lão bá cũng bảo trọng và xin chiếu cố Triệu cô nương.
Đám họ Tổ đến thật nhanh mà kéo đi cũng thật nhanh.
Chỉ trong nháy mắt, trước sân Tấn Từ chỉ còn lại một mình Mông Bất Danh, ông ta đứng sững sờ như kẻ mất hồn...
Khóe mắt nhăn nheo của lão già chưa từng bộc lệ tình trước mặt ai, bỗng nhiên hai giọt nước mắt lăn dài trên má...
Trước sân đề không khí như đọng lại, khung cảnh vắng lặng đến thảm thương.
Mẫn Tuệ nhè nhẹ bước ra lên tiếng:
- Mông lão giạ..

Mông Bất Danh nói mà không quay lại:
- Tổ Thiên Hương bảo ta đi thật nhanh.
Mẫn Tuệ nói:
- Tôi thấy, tôi thấy nàng nói với lão gia.
Mông Bất Danh nói:
- Biết cha, không ai bằng con. Xem tình hình này chắc Tổ Tài Thần không khi nào biết tỉnh ngộ.
Mẫn Tuệ nói:
- Ông ta đã đối không phải với con.
Mông Bất Danh nói:
- Hắn không phải là một người cha.
Mẫn Tuệ băn khoăn:
- Mông lão gia, không biết Thiên Hương thư thự..
Mông Bất Danh nói:
- Không có gì chắc cả, nhưng ta biết cô bé sẽ tìm cách trở lại với chúng ta trong một ngày nào đó...
Mẫn Tuệ buồn buồn:
- Tôi tức vì lỡ sanh con gái của một đại quan của triều đình, nếu không tôi sẽ ra mặt trận cho thỏa lòng căm tức.
Mông Bất Danh nói:
- Ta có thể lắm, nhưng khi có mặt Thiên Hương ta không đành lòng...
Mẫn Tuệ hình như muốn nói một việc gì, nhưng rồi nàng lại mím miệng làm thinh...
Nghê Thường từ trước đến sau cứ cúi mặt, âm thầm không nói một tiếng nào...
Mông Bất Danh nói:
- Đi, nàng để cho ta đi nhanh khỏi nơi này, ta đừng phụ lòng cô bé.
Cỗ xe lại lao vào đêm tối.
Đêm thật vắng, nhưng tiếng chân ngựa, tiếng bánh xe không khua lớn vì Mông Bất Danh đã rẽ ngựa vào đồng cỏ, tránh không chạy ngoài đường.
Oâng ta không sợ phiền phức, ông ta chỉ sợ khó khăn cho Mẫn Tuệ, người mà Thiên Hương quyết hy sinh bảo vệ.
Oâng ta không muốn làm cho sự hy sinh của nàng vô ích.
Phải yên ổn lìa khỏi nơi đây cho Thiên Hương được thỏa lòng.
Trong xe, không khí thật nặng nề, mặc dù bây giờ họ đã vén cả rèm lên, hay ít nhất là vì không khí bên ngoài không sáng sủa...
- Không biết chị Thiên Hương bây giờ ra sao...
Có tiếng nho nhỏ của Mẫn Tuệ, hình như nàng hỏi mà cũng hình như nàng tự nói với mình.

Cũng như không khí bên ngoài và cả trong xe, Mông Bất Danh nghe tâm tình nặng nề khó thở, lần thứ nhất trong đời ngang dọc, không lụy vì ai, không để phiền ai, lão già khó tính bỗng nghe lòng mình ray rứt...
Cho dầu Thiên Hương là con gái Tổ Tài Thần nhưng nàng không giống cha một chút nào, nàng là người con gái rất khó tìm nhất là trong thời loạn lạc, người con gái như nàng thật xứng đáng được gọi là "kỳ nữ tử".
Đã trên khoảng đường dài cùng nhau chia bớt lo âu, chia sớt nhọc nhằn, phước cùng hưởng, họa cùng chia, bây giờ thì hai ngả trái nghịch nhau, kẻ xuôi người ngược.
Là một lão già bên ngoài xem như chẳng có gì đáng làm cho ông ta lưu ý, con người luôn luôn có vẻ ngạo nghễ, trào lộng với mọi người và luôn cả chính mình, con người như không có gì có thể làm xao động thế nhưng Mông Bất Danh chính là con người nhiều nhiệt huyết, nhiều tình cảm hơn ai hết...
Nhất là trong chuyến đi này, lão đã xem ba cô gái như con ruột mình, bây giờ bỗng mất đi một đưa, bảo sao lòng lão không thê thảm.
Mông lão vun vút ngọn roi và nói lẩm nhẩm như để trả lời cho Mẫn Tuệ mà cũng như để trấn an chính lòng mình:
- Không sao, chắc không sao, hổ dữ cũng không nỡ ăn thịt con mà...
Mẫn Tuệ nói:
- Tổ Tài Thần có thể không làm gì con ông nhưng bọn giặc cướp hung hăng dâm loạn ấy chắc gì để yên được cho nàng...
Mông Bất Danh thở ra:
- Biết làm sao bây giờ...
Mẫn Tuệ nói:
- Tổ Tài Thần lại là một con người chỉ biết có lợi, có danh, ngày trước vì để cấu kết với Mãn Châu, ông ta ép gả con gái mình, bây giờ đầu về với Lý Tự Thành, biết đâu lại không dụng nhan sắc con mình để làm vui, để mua lòng bọn giặc...
Mông Bất Danh nói:
- Nếu hắn còn chút nhân tính thì lòng hiếu của Tổ Thiên Hương may ra sẽ làm cho hắn cảm động...
Mẫn Tuệ hỏi:
- Mông lão thấy có thể thế không?
Mông Bất Danh nói:
- Đúng ra thì như thế, vì con người làm gì cũng phải có chút ít nhân tính nhất là lão chỉ có một đứa con gái, đứa con lại chí hiếu, ta không muốn tin Tổ Tài Thần lại đem quăng hết nhân tính của mình...

Mẫn Tuệ nói:
- Mong rằng được như vậy...
Nàng ngưng lại và bỗng hớt hải kêu lên:
- Mông lão gia, Nghê Thường...
Như linh tính có chuyện bất thường, Mông Bất Danh hỏi nhanh:
- Cái gì? Nghê Thường sao?
Mẫn Tuệ run giọng:
- Nghê Thường muội muội đâu rồi?
Mông Bất Danh hoảng hốt quay đầu nhìn lại, trong xe chỉ có mỗi một mình Mẫn Tuệ, còn Nghê Thường thì không thấy.
Mông Bất Danh ghì cương ngựa dừng lại, ông ta nhìn bốn phía...
Bóng tối trầm trầm, sương mù dầy đặc, không có một tiếng động, không có một bóng người.
Mông Bất Danh dậm chân thiếu điều gẫy gọng xe:
- Nó sợ Thiên Hương lâm nạn... nhưng tại sao đi lại không chịu nói một lời... Hừ, con ơi là con!
Nước mắt lão lại ứa ra.
Mẫn Tuệ kinh nghi:
- Nhưng tại sao mới ngồi với tôi đây mà...
Mông Bất Danh cười méo xẹo:
- Cô nương quên rồi, nó ra từ Bạch Liên giáo, không nhớ nó làm cho Nam Cung Nguyệt xính vính đó hay sao?
Mẫn Tuệ thật thà:
- Nhưng cô ấy đã bảo là không dùng nữa cơ mà!
Đang buồn nhưng Mông Bất Danh cũng bật cười:
- Đã nói không làm cái chuyện ấy để hại người, chớ khi mà nó đem ra có lợi cho người lành thì tại sao lại không?
Oâng ta lại thở ra:
- Đầu đuôi có bốn người, bây giờ chỉ còn lại hai, thật không biết bao giờ cho hết cái chuyện tang thương...
Mẫn Tuệ cau mày:
- Mông lão gia, chúng ta theo kiếm...
Mông Bất Danh hỏi lại:
- Kiếm ai? La Hán hay Đức Uy?
Mẫn Tuệ nói:
- Nghê Thường muội muội còn không đi tìm La Hán trong lúc này thì làm sao tôi lại phải đi kiếm Đức Uy?
Mông Bất Danh nói:
- Ai cũng được cả, ai cũng có thể xông vào hang ổ giặc để giết cho sướng tay, nhưng chỉ riêng cô là không được.

Mẫn Tuệ nói:
- Sao lại không? Cha tôi đã bị hại rồi, không còn ai có thể bức bách ai được nữa, mà cho dầu cha tôi còn tại thế, chúng cũng không dễ gì mang tôi ra để bức bách được người đâu.
Mông Bất Danh nói:
- Nhưng còn triều đình...
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Không, chúng không thể đem tôi ra để bức bách triều đình, giá như cứ đem con gái của một đại thần ra bức bách được triều đình thì chúng đâu có phải tốn sức công thành đoạt quách.
Mông Bất Danh thở ra:
- Ta muốn nói tránh đi nhưng cô lại cứ buộc ta phải nói, chúng đem cô ra để bức bách Đức Uy, chúng không thể bức Đức Uy hàng nhưng chúng sẽ đưa Đức Uy vào hiểm địa. Cô có nhớ hắn đã mấy lần suýt chết khi đi tìm Dương đô đốc không?
Mẫn Tuệ cúi đầu, thật lâu nàng nói:
- Đã đành có thể, nhưng tôi nghĩ Đức Uy sẽ phân biệt được đâu là tình riêng, đâu là chuyện quan hệ triều đình...
Mông Bất Danh nói:
- Hắn không vì riêng hay chung gì cả, hắn chỉ đặt vấn đề cứu người và giết giặc nhất là nếu cô ở trong tay giặc, sự chiến đấu của hắên sẽ bị hạn chế rất nhiều.
Mẫn Tuệ trầm ngâm:
- Mông lão, nhưng tại sao lại cứ phải sợ tôi lọt vào tay giặc, mình không biết chiến đầu hay sao?
Mông Bất Danh nói:
- Bất cứ một vấn đề nào, chúng ta cũng đều phải đề phòng.
Mẫn Tuệ tặc lưỡi:
- Tại sao phải như vậy? Tại sao? Không lẽ bây giờ tôi cứ ngồi một chỗ, không lẽ không nghĩ đến ai hết hay sao? Tôi thấy làm như thế thật không ích gì cả, cũng không bằng một cái chết.
Mông Bất Danh khoát tay:
- Thôi thôi... được rồi, ta sẽ đem cái mạng già này mà giữ lấy cô. Đi cứ đi.
Ngọn roi vút tron trót, cỗ xe lao tới như bay.
Mẫn Tuệ thở dài, nàng muốn nói nhưng rồi lại làm thinh...
* * * Trời mới vào xuân, hơi hám mùa đông như chưa tan hẳn.
Mặt trời lên cao nhưng khí lạnh hãy còn tê người.
Đức Uy chấp tay sau đít đi bách bộ, không ai làm sao có thể đoán được gì trong lòng hắn, hình như bao nhiêu năm ẩn trong thảo lư với

người nghĩa phụ, hắn đã luyện được một phong thái trầm tĩnh đến lạ lùng.
Tay phải chồng lên bàn tay trái và cũng thói quen, hắn vo vo cây quạt.
Một gã hành khất trung niên đi xăm xăm lại gần cúi mình:
- Thiếu hiệp, Tổng đường đã có thư, cho hay rằng Tào Hóa Thuần luôn ở trong kinh thành không hề đi đâu cả.
Đức Uy liếc nhanh và gật đầu:
- Đa tạ.
Tên trung niên hành khất quay đi, Đức Uy cứ đi về đằng trước.
Một chập sau, lại một trung niên hành khất đi lại vòng tay:
- Thiếu hiệp, Sấm Vương Lý Tự Thành không nghe tin tức, chỉ biết một tên kiện tướng của hắn hiện cách đây trong vòng trăm dặm với một lực lượng khá đông.
Đức Uy nhướng mắt:
- Chủ lực của Sấm tặc ở đâu?
Gã trung niên hành khất đáp:
- Chủ lực của hắn vốn ngược lên hướng bắc, nhưng không hiểu sao lại thình lình chuyển sang tây.
Đức Uy nói:
- Có thể dương Đông kích Tây đó, hắn quyết định đầu tháng này sẽ công hãm Kinh Sư.
Tên trung niên hành khất nói:
- Hắn nói là nói, làm được hay không là chuyện khác, các tướng trấn thủ yếu khẩu của triều đình cũng đâu phải là hạng bất tài.
Đức Uy gật đầu:
- Điều đó tôi biết, thế nhưng không thể không phòng và nhất là trước khi hết tháng hai này phải tìm cho được hắn.
Gã hành khất nói:
- Thiếu hiệp, Sấm tặc tưởng chắc cũng biết điều đó lắm, tả hữu của hắn có nhiều mưu sỹ và tự nhiên trong khu chủ lực của hắn không nhất định là có hắn.
Đức Uy mím miệng gật đầu:
- Đó là cao kiến, đa tạ. Bây giờ trừ được tên nào cứ trừ, chúng đóng quân nơi nào, phải đi về hướng nào là gặp?
Gã hành khất nói:
- Thiếu hiệp đi về hướng Đông, trong vòng mười dặm sẽ có người thông báo.
Đức Uy gật đầu:
- Đa tạ.

Hắn quay mình về hướng Đông.
Hắn gia tăng cước lực, dáng cách tuy vẫn ung dung, nhưng bây giờ hắn bước khá nhanh.
Chỉ đi một hơi, hắn đã nuốt khoảng đường hơn sáu dặm và chợt có bóng người xăm xăm đi tới khá nhanh.
Một tên thanh nhiên hành khất bước nhanh lên trước hắn, cúi mình:
- Thiếu hiệp, rẽ về Đông Bắc khoảng năm mươi dặm, trong một tòa trang viện rộng lớn, Trương Tam Dõng, tên thuộc hạ đắc lực của Sấm tặc đóng quân ở đó.
Đức Uy hỏi:
- Bố trí ra sao?
Gã kia nói:
- Chức phận hắn khá cao, chung quanh trong vòng ba dặm khó đến gần.
Đức Uy gật đầu:
- Đa tạ.
Tên hành khất cúi mình phi thân đi thẳng.
Một gian phòng thanh khiết, khoáng thoát.
Bàn ghế tuy không rộng nhưng được làm từ danh mộc, trên bàn một ngọn đèn lưu ly ánh sáng dịu dàng.
Không giống phòng ngủ, cũng không giống phòng khách, hình như đó là một thư phòng. Tổ Thiên Hương đang ngồi trong thư phòng đó.
Nàng ngồi trước án thư, một tay chống bên má, nàng nhìn ánh đèn, đôi mắt nàng sáng long lanh, đôi mắt ướt u buồn cùng gian phòng quạnh hiu.
Gian phòng thanh khiết đến lạ lùng, không khí có thể thay đổi, nếu con người ở trong một tâm tình khác hẳn.
Gian phòng trở thành hiu quạnh, Thiên Hương chỉ có một mình, một mình mang tâm trạng gần như nát tan, chết lặng.
Thời gian ở đây chậm quá, ít ra đối với Thiên Hương thời gian thật nặng nề, nàng không biết nàng ngồi như thế đã bao lâu và còn đến bao lâu.
Hình như nàng không nghe không thấy gì cả, bất luận bên ngoài có tiếng động, tiếng động đó là tiếng ngựa phi, tiếng quát tháo, bất luận là tiếng động gì, nàng đều không nghe thấy. Nàng chỉ có mỗi việc đó là tiếng động của tâm tư.
Tâm tư ray rứt nặng nề.
Tuy nàng lật từng trang sách, không ai biết được nàng có đọc hay không, chính nàng cũng không biết nàng lật sách để làm gì.
Nhưng thình lình, tay nàng ngưng lật, quyển sách trải ra trước mắt

bất động, tay nàng bất động.
Mắt nàng đăm đăm vào trang sách nhưng nàng không đọc sách, nàng đang nhìn mảnh hoa tiên gặp trong trang sách cũ.
Không biết mảnh hoa tiên nằm trong đó đã bao lâu, hơi hương hãy còn phảng phất, nét chữ thanh tú, đó là mảnh giấy chép bài phú "Võ Xuân Từ"và dưới bài phú có hai chữ "Tích Hương".
Nét chữ vốn là của con gái, nét chữ thật mạnh dạng, nhưng cái tên, tên hay là bút hiệu?
Nét chữ như còn tươm dấu mực, trong thơ phòng này chỉ có một mình nàng, trừ người của Tổ gia ra, bên ngoài toàn là bọn giặc cướp Lý Tự Thành mà Tổ gia thì cũng chỉ có mỗi một mình nàng là gái, bây giờ trên dọc đường hành quân, nàng đâu còn có nữ tỳ như khi ở Trường An?
Vậy thì ai? Ai viết mảnh giấy này?
Bài phú chép trên mảnh hoa tiên là bài phú cổ, có thể đó chỉ là cái cớ, hai chữ Tích Hương mới đáng kể...
Hai chữ Tích Hương có quá nhiều ý nghĩa.
Thiên Hương nghĩ đến tên mình, đồng thời nhớ lại trong quyển truyện xa xưa có chuyện hẹn hò mà người đề thư ghi là "Tích Việt" tự nhiên, người ta hiểu ngay hai chữ ấy có nghĩa là hẹn hò gặp nhau, rủ nhau đi trốn, còn nàng trong hoàn cảnh hiện tại của nàng có ai muốn gặp nàng không, nếu có thì người ấy là ai?
Người con gái? Nét chữ của người con gái...
Thiên Hương đứng dậy, nàng đi ra bằng dáng cánh khoan thai.
Bên ngoài cửa, có một tên đại hán áo đen.
Hắn đeo đao đứng canh ngoài cửa.
Hắn khom mình xuống khi thấy Thiên Hương bước ra, hắn nói:
- Tham kiến tiểu thư, chẳng hay tiểu thư định đi đâu?
Thiên Hương lạnh lùng:
- Ta định ra ngoài cho khoan khoái.
Tên áo đen lại khom mình:
- Thuộc hạ được lão chủ nhân căn dặn rằng nơi đây đang lúc binh hoang mã loạn nên đừng cho tiểu thư ra ngoài.
Thiên Hương cau mặt:
- Giam ta nơi đây có phải không?
Tên áo đen xanh mặt, hắn cúi đầu:
- Thuộc hạ không dám, đó là lệnh của lão chủ nhân.
Giọng của Thiên Hương hơi dịu lại, khi nàng cảm thấy dáng cách đáng thương của tên thuộc hạ, nàng nói:
- Ta đã về đây thì ta không đi nữa, nhưng lúc ta cần đi thì không ai

có thể cản ta.
Ta muốn gặp lão chủ nhân.
Tên áo đen nói:
- Kính thưa tiểu thư, lão chủ nhân hiện đang uống rượu với Trương tướng quân.
Thiên Hương nói:
- Uống rượu không phải là chuyện quan trọng, ngươi hãy đến thưa với lão chủ nhân rằng ta muốn gặp người, thỉnh người đến đây...
Tên áo đen tỏ vẻ khốn đốn:
- Tiểu thư, xin minh giám... không có lệnh của chủ nhân, thuộc hạ không dám lìa bỏ nơi đây...
Thiên Hương nói:
- Ngươi sợ ta chạy mất phải không? Ngươi hãy yên tâm, ta đã về đây thì ta không chạy đâu mà sợ, nhưng nếu thật sự ta muốn đi thì ngươi cũng không thể ngăn chặn được ta và nhất là nếu ta không chịu ở đây thì ta đâu có theo lão chủ nhân đến đây.
Tên áo đen nói:
- Điều đó thuộc hạ biết, chỉ có điều không có lệnh của lão chủ nhân thuộc hạ không dám.
Thiên Hương trầm ngâm:
- Nghĩ vì ngươi là người chỉ biết phụng mạng hành sự, nên ta cũng không trách chi, vậy nếu ở đây còn có người, ngươi hãy cho đi thông báo với lão chủ nhân.
Tên áo đen vòng tay:
- Thuộc hạ xin tuân mạng.
Hắn vừa quay lưng thì Thiên Hương gọi lại:
- Khoan...
Tên áo đen hỏi:
- Tiểu thư còn căn dặn chuyền gì nữa?
Thiên Hương hỏi:
- Ta đến đây mà quên hỏi, chỗ này gọi là gì?
Tên áo đen đáp:
- Thuộc hạ theo chủ nhân đến đây, chỗ này người lạ nên không biết rõ. Chỉ nghe người ta gọi đây là Từ Trang.
Thiên Hương cau mặt:
- Sao lại gọi là Từ Trang? Chủ nhân ở đây là họ Từ sao?
Tên áo đen đáp:
- Điều đó thuộc hạ thật tình không biết.
Thiên Hương nói:
- Ngươi theo lão chủ nhân đến đây thì lúc ấy nơi này có ai không?

Tên áo đen hơi do dự?
- Điều đó... thuộc hạ không biết rõ...
Thiên Hương cau mặt:
- Không biết? Ngươi không phải điếc cũng không phải mù, đến đây hoàn cảnh như thế nào có ngươi hay không biết là sao?
Tên áo đen cúi đầu?
- Bẩm tiểu thư, thuộc hạ quả tình là không biết!
Thiên Hương nhìn hắn bằng đôi mắt khó chịu:
- Không biết thì thôi, đi đi.
Tên áo đen vừa quay đi thì bỗng trở lại ngay, hắn nói:
- May quá, lão chủ nhân đã tới.
Hắn cúi mình và lui trở ra ngoài.
Thiên Hương nghe thấy tiếng bước chân của cha mình.
Sau lưng Tổ Tài Thần là Cung Thần Kim Nguyên Bá.
Kim Nguyên Bá ăn vận vẫn luôn có vẻ sang trọng, trong khi Tổ Tài Thần vẫn cứ với bộ áo vải nhà quê.
Thật không ai biết ông ta tiết kiệm hay là cố giấu cái giàu sang của mình.
Thiên Hương đứng yên một chỗ gần như bất động, mãi đến lúc Tổ Tài Thần đến gần, nàng mới nghiêng mình thi lễ.
Kim Nguyên Bá cung kính vòng tay:
- Tham kiến cô nương.
Thiên Hương làm thinh mà cũng không buồn nhìn vào mặt hắn.
Tổ Tài Thần cười nói với con:
- Sao? Thiên Hương con vẫn chưa ngủ à?
Thiên Hương đáp:
- Thưa cha, hãy còn sớm. Ở đây buồn quá, con định ra ngoài đón gió, xem cảnh sắc về đêm ở đây, vừa ra đến cửa thì bị chặn lại. Nghe nói cha có dặn ở đây loạn lắm, nên không cho con ra ngoài.
Tổ Tài Thần gật đầu:
- Chứ sao con, con không thầuy ngay cửa phòng của con cha đã phái người phòng vệ đó sao? Thiên Hương, con nên biết ở đây đã loạn mà lại còn phức tạp lắm, thêm vào đó, chỉ có mỗi mình con là gái, thuộc hạ của Sấm Vương người nào cũng quen tính tự do phóng túng, cho nên cha phải giữ gìn.
Tổ Thiên Hương hỏi:
- Đã thế thì tại sao cha lại đưa con đến đây làm gì?
Tổ Tài Thần ngập ngừng:
- Điều đó... thật thì hãy giữ chỗ nào cũng thế thôi, giờ loạn lắm không chỗ nào được yên.

Thiên Hương nói:
- Nơi nhà mình cũng có thể gọi là chỗ an toàn chứ.
Tổ Tài Thần lắc đầu:
- Nếu an toàn thì cha đâu có đi như thế này.
Nói đến đây thì hai người đã đến trước phòng. Kim Nguyên Bá bước tránh ra ngoài, Tổ Tài Thần đi thẳng vào trong.
Liếc qua khắp nơi và hỏi:
- Con vẫn còn đọc sách đó à?
Thiên Hương đáp:
- Ở không chẳng có chuyện gì, con tìm quyển sách đọc cho vui. Ở đây sách có nhiều, hình như trước kia của vị tiểu thư nào đó phải không cha?
Nàng vừa trả lời vừa hỏi, nàng muốn tìm xem bức hoa tiên chép bài phú cổ có đề hai chữ Tích Hương mà nàng vừa bắt gặp khi nãy.
Không ngờ Tổ Tài Thần hình như không chú ý về chuyện sách ở đây, ông ta lơ đãng ngồi xuống và nói:
- Ngồi đi con, cha nói chuyện cho vui.
Thấy cha mình không chú ý về câu hỏi, Thiên Hương cũng không hỏi lại, nàng khép nép ngồi xuống ghế bên.
Tổ Tài Thần trầm ngâm:
- Thiên Hương, lúc lên ba tuổi thì con đã mất mẹ rồi. Một mình cha lo chiếu cố cho con khôn lớn, phần thì phải lo sự nghiệp của nhà họ Tổ khắp nơi thật khó khăn hết sức.
Thiên Hương nói:
- Cha đã phải chịu cực khổ nuôi dưỡng con khôn lớn điều đó con đã rõ, ân đức của cha, trọn đời con không làm sao báo đáp cho xong.
Tổ Tài Thần cười cười:
- Khắp trong thiên hạ ai lại không có nuôi dưỡng cho con từ đời này sang đời khác cũng đều như thế. Đó là trách nhiêm, là nghĩa vụ, đâu có thể nói đến chuyện ân đức, chuyện báo đáp. Chỉ có điều ngày nay con đã lớn rồi, trong khi loạn lạc không biết đến bao giờ mới được yên, nên lòng cha cảm thấy bồi hồi, tùy tiện mà nói chuyện thế thôi.
Thiên Hương cúi đầu làm thinh...
Hiểu cha không ai bằng con, Thiên Hương biết không phải như cha nàng vừa nói, không phải tùy tiện như thế đâu...

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 63
Một Gái Ba Chồng

Bằng vào thái độ, bằng vào lời lẻ, Tổ Tài Thần không khi nào phung phí, không khi nào ông ta nói một câu, làm một cử chỉ vô ích. Điều đó, Thiên Hương hiểu rõ hơn ai hết va øtự nhiên nàng không có gì làm lạ.
Thấy con gái ngồi yên, Tổ Tài Thần nói giọng lơ đãng:
- Thật không có gì khổ tâm bằng cha mẹ, khi gặp cơn hoạn nạn mà lại nhìn con mình.
Thiên Hương nói:
- Tâm tình của cha, con biết lắm, chỉ tiếc là con lỡ sanh là gái...
Tổ Tài Thần lắc đầu:
- Đâu có phải con gái hay con trai, vấn đề không phải như thế, con nào lại không là cốt nhục? Cha không phải là người cha trọng nam khinh nữ, điều đó chắc con biết.
Nhất là đối với con, cha xem hơn cả đứa con trai của nhà nào khác. Con là con gái, nhưng có ai đem đổi một trăm đứa con trai, cha cũng không bao giờ gật đầu.
Thiên Hương nói:
- Đó là tại vì cha quá thương con, chớ theo con nghĩ "Dưỡng nhin đãùi lão, tích cốc phòng cơ".
Tổ Tài Thần cười khề khà:
- Có gì mà phải lo chuyện "Dưỡng nhi đãùi lão, tích cốc phòng cơ"? Có được một đứa con gái như con, lo gì không có người chôn mà sợ? Đời sống thì cái sự nghiệp tài sản của Tổ gia, cha đâu đến phải đói?
Thiên Hương nói:
- Theo cách nghĩ của cha, thì đạo làm con đối với nghĩa cù lao thì con tận hiếu với chạ..
Tổ Tài Thần gật gật đầu:
- Cha biết con là một đứa con hiếu thuận và đó cũng chính là việc an ủi nhất trong đời cha. Có đứa con hiếu thuận như thế, cha chết cũng mỉm cười mà nhắm mắt. Chỉ có một điều khiến cho cha không được yên tâm, đó là chuyện chung thân đại sự của con...
Thiên Hương nhướng mắt:
- Coi, thì cha đã lo cho con rồi.
Tổ Tài Thần ngạc nhiên:
- Bao giờ...

Thiên Hương nói:
- Cha thật mau quên quá, cha đã không gả con cho Phúc An rồi đó hay sao?
Tổ Tài Thần "à" một tiếng dài:
- Con muốn nói cái tên công tử Mãn Châu đó phải không?
Ông ta nhìn con gái và cười:
- Chuyện đó thì từ trước đến sau, cha con mình đâu có xem là thật, phải không con?
Thiên Hương nói bằng một giọng thật hòa thuận:
- Cha không xem chuyện đó là thật, không bao giờ xem là thật. Thế nhưng đối với con, đối với một đứa con gái sanh trưởng trong một gia đình thế phiệt, có được gia huấn thâm nghiêm, lịnh của cha mẹ đã ban ra, đã vâng lời cha cử hành hôn lễ, tuy con không giữ trọn với Phúc An, nghĩa là không theo cạnh hắn khi đã cử hành đại hôn lễ thì trọn đời con là thuộc về Phúc An, đó không phải là một chuyện đùa.
Tổ Tài Thần biến sắc, nhưng rồi ông ta vẫn cười cười:
- Con nói như thế là cho những gì cha muốn nói cũng không làm sao há miệng.
Thiên Hương nói:
- Con là con của cha, cha nói với con thì đâu có gì đố kỵ xin cha cứ nói.
Tổ Tài Thần nhìn chầm vào mặt con:
- Con bằng lòng cho cha nói?
Thiên Hương mỉm cười:
- Nhưng cũng không phải vì thế mà cha sẽ mãi mãi không nói, phải không?
Tổ Tài Thần cười, mặt ông ta hơi đỏ:
- Thật biết cha không ai bằng con, Thiên Hương, thật thì cha có thể không nói, nhưng con cũng biết...
Thiên Hương nói:
- Cha cứ nói đi cha, con đang nghe đây mà.
Tổ Tài Thần cười, cái cười của ông ta càng lúc càng không được tự nhiên:
- Thật ra thì cha không thể mở lời, nhưng... không nói cũng không xong, Thiên Hương, thật không biết phải làm sao, Thiên Hương, cha đành phải cố mặt dày mày dạn...
Ngưng một giây, như thu hết can đảm, ông ta nói tiếp:
- Thiên Hương, Trương tướng quân biết cha có một đứa con gái, ông ta rất ngưỡng mộ tài mạo của con...
Thiên Hương hỏi:

- Ai là Trương tướng quân? Trương tướng quân là ai vậy cha?
Tổ Tài Thần đưa ngón tay cái lên nhướng nhướng mắt:
- Nói đến con người đó là đại danh lừng lẫy, ông ta là Sấm Vương giá tiền, đại tướng quân Trương Tam Dõng, ông ta từ ngày khởi nghĩa đến giờ đánh đâu thắng đó, muôn người nan địch, ngày sau này Sấm Vương thành công, ông ta sẽ là khai quốc công thần, đệ nhất công khanh...
Thiên Hương chặn nói.
- Đúng là vị tướng quân uy danh hiển hách, nhưng ý cha muốn nói...
Trước thần sắc trang nghiêm của đứa con, Tổ Tài Thần bỗng cảm thấy bất an:
- Thiên Hương, con là một đứa con gái thông minh của cha, cha nói như thế đáng lý con thừa hiểu rồi...
Thiên Hương mỉm cười:
- Cha muốn gả con cho con ông tướng ấy để sau này hưởng trọn vinh hoa phú quí?
Tổ Tài Thần đỏ mặt, giọng ông ta hơi khó khăn:
- Thiên Hương, đó là cha vì con, trong thiên hạ đâu có cha mẹ nào mà không...
Thiên Hương chặn nói:
- Con biết, làm con, con cũng không thể bảo đó là không phải vì con.
Tổ Tài Thần do dự một chút rồi hỏi nhóng:
- Thế thì theo ý con.
Thiên Hương cười:
- Con có thể ý kiến sao cha?
Tổ Tài Thần nói:
- Sao con lại hỏi cha như thế? Làm cha, cha có bao giờ ép bức con đâu? Vả lại chuyện này đâu có thể ép mà được? Tuy nói hôn nhân là do mạnh lịnh của cha mẹ, thế nhưng làm con cũng phải có ý kiến... phân nửa của mình. Thiên Hương, cha đã vì con mà lo lắng, con cũng nên thấy tất cả nỗi khổ của cha.
Đúng là một con cáo già, kể cả khi nói chuyện với con, vòng vòng một hồi, cuối cùng ông ta cũng vẫn thắt một cái gút, để cho con gái buộc phải tuân lời.
Thiên Hương là một cô gái thông minh, làm sao nàng không thấy cái "hậu ý" của cha mình Cha nàng là một người chỉ biết có lợi, bốn chữ "vinh, hoa, phú,qúi" chưa một ai dám nói là đã có chắc trong tay, thế mà ông ta đã đem con gái mình để làm nấc thang để bước lên cái chỗ hãy còn là phù du ấy, có nhiều lúc Thiên Hương thật không biết được, nếu cái vinh hoa phú quí thật sự nắm chắc trong tay thì ông ta

sẽ còn bán đến cái gì? Sẽ còn cống hiến đến cái gì?
Vì danh lợi, ông ta đã làm chuyện thông đồng với ngoại bang đem con gái mình dâng họ, bây giờ, khi chuyện không thành, ông ta lại chạy đôn chạy đáo cầu thân với bọn giặc cướp Lý Tự Thành, để cam lòng làm một "thiên cổ tội nhân" và bằng lòng đem con gái mình dâng cho họ.
Thiên Hương cười, cái cười thật nhẹ:
- Ông tướng ngưỡng mộ tài mạo của con, nhưng nghe cha nói đến uy phong, đến "công đức" của ông tướng thì con bỗng cảm thấy mình không xứng chút nào.
Tổ Tài Thần nhướng mắt:
- Con, sao con lại nói như thế? Cha con mình coi như đóng cửa nói chuyện sau lưng người... Ông ta có thể là người can đảm có thể là con người vạn phu nan địch, nhưng luận về tài mạo, con gái của cha mà sánh với hắn chính là hắn đã tu được dày công.
Thiên Hương nghiêng mặt:
- Thật thế sao cha?
Tổ Tài Thần nói:
- Sao lại không thật? Cha lại có thể gạt con sao? Ông ta xuất thân từ chốn lục lâm giang hồ, nếu chỉ luận về giang hồ thì ông ta làm một thuộc hạ của Tổâ gia còn chưa xứng.
Thiên Hương mỉm cười:
- Xem chừng làm con gái của cha thì ngày một chẳng ra gì, ngày một ngày trở thành như một tiện nhân.
Tổ Tài Thần mở tròn đôi mắt:
- Thiên Hương, sao con lại.. Thiên Hương nói:
- Trước đây, cha đem con gả cho Phúc An, không cần nghĩ hắn là kẻ dị tộc, chỉ cần hắn là một hoàng tộc Mãn Châu, bây giờ, cha lại đem con gả cho Trương Tam Dõng, không cần biết hắn chỉ là một tên đầu mục của bọn giặc cướp...
Tổ Tài Thần đỏ mặt, ông ta ngượng ngập:
- Thiên Hương, cha con mình đâu phải mưu chuyện hiện tại, mà tính chuyện về sau, anh hùng lăn lóc giữa bụi trần ai, đâu có thể căn cứ vào chổ xuất thân.
Thiên Hương nhìn thẳng vào mặt cha:
- Cha nhất quyết gả con cho Trương Tam Dõng?
Cái nhìn của Thiên Hương làm cho Tổ Tài Thần bất an, lão nói:
- Điều đó... Thiên Hương, vừa rồi cha đã có nói qua, chính cha muốn nghĩ đến tương lai cho con, không lẽ con lại không thể nhìn thấy chỗ dụng tâm của cha, cái khổ của cha sao?

Thiên Hương nói:
- Con biết, con biết hơn ai hết. Con còn biết "Ngựa không chịu hai tên, gái lành không có hai chồng", thế nhưng bây giờ thì khác, bây giờ vì để trọn hiếu với cha, con cũng không còn tính gì nữa, thế nhưng ông ta đã bàn chuyện này với cha chưa?
Tổ Tài Thần chớp chớp mắt:
- Có có, mới vừa rồi đây, khi ông ta uống rượu với cha.
Thiên Hương nói:
- Ông ta cũng gấp dữ, con vừa mới đến đây thôi. Sao? Cha đã hứa bằng lòng rồi chứ?
Tổ Tài Thần nói:
- Cũng chưa, chưa hỏi ý kiến con thì cha làm sao mà hứa được? Thế nhưng bây giờ ông ta vẫn còn ở sau hoa viên để đợi hồi âm.
Thiên Hương cười:
- Đúng là gấp dữ, ông ta thật gấp, thôi thế này, cha hãy bảo cho ông ta biết là con, muốn gặp ông ta, muốn đối diện để bàn chuyện.
Tổ Tài Thần ngạc nhiên:
- Thiên Hương, con muốn...
Thiên Hương đưa tay:
- Cha yên lòng, con không ăn thịt hắn đâu, mà có muốn cũng đâu có được. Hắn là một dõng tướng vạn phu nan địch, con là một đứa con gái liễu yếu đào tơ, làm gì được hắn? Con chỉ muốn gặp hắn để cùng nói chuyện với hắn, thế thôi.
Tổ Tài Thần hỏi:
- Con muốn nói chuyện gì với hắn?
Thiên Hương nói:
- Con muốn đặt điều kiện với hắn.
Tổ Tài Thần càng kinh ngạc:
- Sao? Con lại đặt điền kiện? Nhưng điều kiện gì?
Thiên Hương nói:
- Con cần hỏi hắn, đối diện hỏi hắn xem hắn đem lại cho cha những gì? Hắn có thể đem lại cho cha bao nhiêu vinh hoa, bao nhiêu phú quí, hắn làm cho con thỏa mãn, con sẽ gật đầu, bằng không...
Tổ Tài Thần rúng động:
- Nếu không thì sao, con?
Thiên Hương nhìn thẳng vào mặt cha:
- Cha, chắc cha cũng biết rằng cha không thể đem một đứa con gái cho không người ta, có phải thế không? Bất cứ làm một cuộc buôn bán nào, cũng cần phải thấy vốn thấy lời, ngày trước, khi cha đem con gả cho Phúc An, chẳng phải hắn đã trả giá cao sao?

Mỗi câu nói của Thiên Hương đều như một nhát dao thật sắc. Tổ Tài Thần đỏ mặt, nhưng lão vẫn cố vớt:
- Thiên Hương, ngày trước gả con cho Phúc An là cha đã vì con, ngày nay cha gả con cho Trương tướng quân là cha cũng vì con. Làm người phải học thông minh, phải thức thời vụ. Mãn Châu xua quân đánh phá biên cảnh bao nhiêu lâu nay, vẫn còn lãng vãng ngoài biên cương chớ chưa vào được Trung Nguyên một bước, trong khi Sấm Vương vừa mới ra quân là đã thâu tóm trọn phân nửa giang sơn, chuyện công phá kinh sư chỉ còn một sớm một chiều.
Thiên Hương hỏi:
- Theo cha thì Lý Tự Thành chắc chắn sẽ thành công?
Tổ Tài Thần có vẻ cực kỳ tin tưởng:
- Tình hình đã không bày ra trước mắt rồi đó sao con? Chuyện thành công của Sấm Vương chỉ còn là vấn đề thời gian thôi Thiên Hương cười:
- Như thế thì cha con mình chuyến này đã đi thật đúng đường, đã mò thật đúng người.
Tổ Tài Thần nhăn mặt:
- Thiên Hương, con...
Thiên Hương nói:
- Cha hãy đến nói cho Trương Tam Dõng, đêm nay có vẻ hơi khuya rồi, sáng ngày mai con sẽ gặp ông ấy. Ngày mai, trong vòng mười hai giờ đồng hồ, bất cứ lúc nào ông ta rảnh việc đến đây, lúc nào cũng được.
Tổ Tài Thần do dự:
- Thiên Hương, cha thấy...
Thiên Hương chận ngang:
- Không, họ Tổ của chúng ta không bao giờ làm một chuyến buôn nào mà để cho lỗ vốn, hắn là một tên tướng gan mật đầy mình, vạn phu nan địch, hắn không bao giờ sợ một đứa con gái cành liễu phất phơ như con, nhưng nếu cha thấy không yên lòng thì cứ cùng đi với hắn đến đây một lượt.
Tổ Tài Thần nhìn chầm chập vào mặt con gái bằng tia mắt lão luyện và ông ta gật gật đầu:
- Được rồi, đây là chung thân đại sự của con, con đã muốn thế thì cha sẽ cho Trương tướng quân biết.
Ông ta đứng dậy và bước ra.
Thiên Hương đứng lên theo:
- Cha.
Tổ Tài Thần quay lại:

- Con có gì nữa đó?
Thiên Hương hỏi:
- Cha có thể cho con nói thêm.
Tổ Tài Thần cau mặt:
- Con muốn nói gì?
Thiên Hương nói:
- Ngày trước, khi cha đem con mà gả cho Phúc An, con đã từng có khuyên cha, bây giờ, con cũng xin nói lại...
Tổ Tài Thần cau mày:
- Thiên Hương, con lại cũng bấy nhiêu đó nữa. Con không biết cha chỉ vì con thôi, con biết không, cha đã già rồi, đã gần đất xa trời cha đâu còn mong gì nữa? Đừng nói gì cả, con hãy nghỉ đi, khuya quá rồi.
Ông ta quay ra cửa thật nhanh, hình như ông ta cố tránh nghe lời lẽ của con mình...
Thiên Hương không nói, nàng ngồi bất động.
Thông thường, mỗi lần cha nàng đến thăm khi ở nhà cũng thế khi ông ta đứng lên thì nàng cũng đứng lên theo và đưa cha ra khỏi cửa, nhưng lần này thì không, nàng ngồi một chỗ nhìn trân trân theo bóng cha, nước mắt nàng trào ra, nàng cũng không buồn đưa khăn lên chậm...
o o Bóng tối bên ngoài vẫn nặng nề.
Đêm đã về khuya, đầu xuân nhưng những ngọn gió về đêm vẫn lạnh buốt lạnh tê da thịt, lạnh tái lòng người.
Thật lâu, Thiên Hương đứng lên bước ra khép cửa gài then.
Nàng cử động trầm trầm và nặng nề bước trở vào, nặng nề ngồi xuống trước án thư.
Nàng lại ngồi y pho tượng, thật lâu, nàng kéo ngăn lấy ra một mảnh hoa tiêu, nghiêng chén đổ vào nghiêng mực một chút nước, nàng vuốt đầu ngọn bút nắn nót, nàng làm thật chậm.
Mảnh hoa tiêu được trải thẳng, ngọn bút cũng được vuốt thật đều, nàng cho đầu viết uyển chuyển trên mặt giấy:
"Đức Uy, Mẫn Tuê.....".
Tay nàng vụt run lên và nàng ngưng lại.
Phía sau lưng nàng vụt có tiếng thật nhỏ:
- Thư thự..
Thiên Hương giựt mình quay phắt lại.
Nàng sửng sốt, một cô gái đầu bỏ tóc xõa đang đứng trước mặt nàng.
Thiên Hương kêu nho nhỏ:

- Nghê Thường...
Đưa tay bụm miệng Thiên Hương, Nghê Thường "suỵt" nhỏ:
- Không phải tiểu muội sợ, nhưng nếu họ biết có người nơi đây thì cũng phiền lắm...
Thiên Hương nắm lấy tay nàng và run giọng:
- Làm sao Nghê Thường biết ở đây?
Nghê Thường cười:
- Lỗ mũi của muội thính lắm, nơi nào có giặc...
Nàng hơi khựng lại và nói nhỏ:
- Thư thư, tôi không cố ý...
Thiên Hương cười:
- Ở chung với giặc thì làm sao khỏi dính hơi giặc, miễn lòng mình không bị nhiễm thì thôi. Nhưng, bên ngoài chúng bố trí dữ lắm, muội muội làm sao vô được?
Nghê Thường nói:
- Thư thư quên rồi, tiểu muội có tà pháp Bạch Liên Giáo mà.
Thiên Hương nhìn nàng thương xót:
- Chị biết rồi, thật khổ cho em tôi biết bao nhiêu ! Nhưng không sao đâu, lấy ác chế ác, em không có tội với ai cả...
Nghê Thường lắc đầu:
- Bây giờ tiểu muội hiểu rõ ràng, không có gì khó chịu cả. Không có gì đáng để ý.
Phép thần mà làm ác, thì chánh cũng chẳng khác tà, ngược lại, tiểu muội dùng tà thuật của Bạch Liên Giáo, nhưng không dùng nó vào chuyện ác thì lòng cũng không có gì áy náy.
Thiên Hương hỏi:
- Mông lào và Mẫn Tuệ đâu? Đến đây cả hay sao?
Nghê Thường lắc đầu:
- Không, tiểu muội đến một mình, lúc tiểu muội đi, hai người vẫn không hay, bây giờ có lẽ đã biết rồi.
Thiên Hương cau mặt:
- Nếu thế thì chỉ sợ hai người lại cũng theo, tuy không đi chung nhưng bây giờ sợ cũng đã đến gần rồi.
Nghê Thường hỏi:
- Sao? Thư thư nghĩ hai người ấy cũng tìm đến đây à?
Thiên Hương nói:
- Tôi tin như thế, chớ theo muội thì Mông lão và Mẫn Tuệ không thể đến sao?
Nghê Thường trầm ngâm:
- Cũng không sao, hai người nhất định không lẹ bằng muội được

đâu. Cho đến khi hai người phát hiện được nơi này thì tiểu muội đã cứu thư thư ra khỏi.
Thiên Hương cau mặt:
- Muội muội định cứu chị sao? Muội muội, chính chị đã tự ý theo họ về đây mà.
Nghê Thường nói:
- Tiểu muội biết, nhưng đó chỉ là bất đắc dĩ.
Thiên Hương lắc đầu:
- Không, lúc theo gia phụ thì phần lớn do sự tự nguyện của chị.
Nghê Thường hơi ngạc nhiên:
- Sao? Chẳng lẽ thư thư không bằng lòng để tiểu muội đưa ra khỏi chỗ này sao?
Thiên Hương mỉm cười:
- Nếu ban đầu chị đã tự nguyện thì không thể dùng tiếng "cứu", tuy nhiên, lòng của tiểu muội, chị nguyện trọn đời ghi nhớ, chính vì thế mà chị đã tự ý xưng chị và gọi em bằng em.
Nghê Thường nhìn Thiên Hương bằng đôi mắt cảm động:
- Nhưng, thư thư tại sao...
Thiên Hương nở nụ cười thật dịu dàng:
- Con người không thể quên cố thổ và "lá rụng về cội", chuyện ấy muội muội chắc đã hiểu rõ. Chính ngay khi gia phụ dẫn người đến Tấn Từ thì chị thấy ngay được điều ấy. Cho dầu gia phụ không tốt, nhưng vẫn là cha của chị, đã bao lần chị quyết định ly khai Tổ gia, chị đã quyết tâm, nhưng sau cùng chị vẫn thấy không ổn, cũng có thể đó là do huyết nhục, chị không thể làm sao.
Nghê Thường nói:
- Nhưng nơi này chị không thể dung thân.
Thiên Hương cười:
- Hùm dữ không ăn thịt con, muội muội chắc đã biết điều đó. Vừa rồi chị định viết thư nhờ người trao lại cho Mẫn Tuệ, thế nhưng chưa biết phải viết làm sao, bây giờ có muội muội đây rồi, càng không cần phải viết. Bất cứ đối với người nào, chỗ này cũng không phải là đất lành, vậy trước khi Mẫn Tuệ và Mông lão tìm ra, muội muội phải mau mau trở về để chận hai người đừng cho bén mảng đến đây, nói cũng đừng lo gì cho tôi cả. Nếu như còn có duyên phần thì sau này mình sẽ gặp nhau. Chị kính lời cảm ơn Mông lão đã chiếu cố, đồng thời chị cũng cảm ta ïmuội muội đã không ngại gian khổ đến đây vì chị, chị cũng cầu chúc cho em và La Hán được duyên lành.
Nghê Thường ứa nước mắt:
- Thư thự..

Thiên Hương lắc đầu:
- Muội muội, đừng cói gì nữa cả, chị nói những lời vừa rồi là sự thật, thôi em hãy đi đi.
Là một cô gái có nhiều tình cảm cho nên có thể nói Nghê Thường đã mềm lòng trước một vấn đề tình cảm hơn ai hết. Bao nhiêu ngày chung sống, nàng đã xem Thiên Hương và Mẫn Tuệ như hai người chị ruột, bây giờ nàng nhìn Thiên Hương mà lòng nàng cảm thấy như nghe từng đoạn ruột đứt rạ..
Nàng không nói được gì nữa, nước mắt nàng bật trào.
Thiên Hương vuốt tóc Nghê Thường, giọng nàng thật bình tỉnh:
- Em gái, đừng cãi lời chị nghe em, cãi là chị giận. Chị lớn hơn em, chị cũng đã chịu nhiều xâu xé trong việc gia đình, chị hiểu rõ hơn em về hoàn cảnh của chị. Chị không muốn phụ lòng em, chị không muốn em phải vượt gian khổ nguy hiểm mà không đưa chị ra khỏi nơi đây, nhưng xin em thương chị, em đừng cãi chị. Đi đi em. Gặp La Hán nói chị gửi lời thăm cậu em rể quí của chị nghe.
Nghê Thường bỗng phát run lên, nàng nhìn thẳng mặt Thiên Hương, nàng thấy khóe mắt Thiên Hương ráo hoảnh.. Không hiểu từ trong trực giác bén nhạy của nàng chợt như có một cái gì làm cho nàng phát sợ, nàng nắm lấy tay của Thiên Hương, tay nàng run run.
Như đoán được sự lo sợ của Nghê Thường. Thiên Hương siết nhẹ bàn tay nàng và nói:
- Nghê Thường, chị nói em nghe không? Chị lớn rồi, cay đắng đã đủ rồi, chị không làm gì có tánh nông nổi đâu. Em, em gái của chị, đi đi em. Dễ bảo chị cưng.
Nghê Thường cắn môi bật nói:
- Thôi, em đi, chị bảo như thế thì em đi.
Thiên Hương nắm tay Nghê Thường, giọng nàng thật dịu:
- Muội muội, chị biết lòng em. Em nên biết rằng trên đời này không có cái gì mãi mãi, có những việc không thể do ở lòng mình. Đi đi em, em đừng đi trong tiếng khóc, đừng làm cho chị phải khóc suốt đời. Em hãy cười mà đi, cười đi em. Đi đi.
Nàng lấy khăn chậm nước mắt cho Nghê Thường và nhè nhẹ nâng tay đẩy nhích ra.
Vành môi của Nghê Thường run run, nhưng nàng bỗng bật cười. Thật là tan nát, chẳng thà khóc mà có lẽ còn dễ chịu hơn, cái cười của Nghê Thường làm cho Thiên Hương phát run trong bụng, nhưng nàng cố gắng không lộ ra ngoài...
Vừa nhếch môi cười, Nghê Thường vừa cúi mặt nhích rạ..
Ánh đèn vụt như hơi lu và bóng Nghê Thường biến mất...

o o Cầm chiếc khăn đẫm ướt, bàn tay của Thiên Hương bây giờ mới run ngó thấy.
Nàng đứng như chết, lòng nàng đã chết !
Không biết bằng cách nào, nàng đã ngồi xuống mà cũng không hay rằng mình đã ngồi rồi.
Ánh mắt long lanh của nàng bây giờ như mờ mờ, nàng nhìn thẳng ra phía trước, nhưng nàng không thấy gì cả.
Nhưng thình lình, nàng vụt đứng lên.
Nàng bước thật nhanh, nàng đưa tay mở cửa lớn.
Vừa thấy thấp thoáng bóng tên thuộc hạ là nàng đã nói ngay:
- Ngươi hãy bẩm báo với chủ nhân rằng ta đổi ý, ta đi gặp Trương tướng quân ngay bây giờ.
Tên áo đen cúi rạp mình:
- Thưa vâng, thuộc hạ cho người thông báo ngay với chủ nhân.
Hắn quay mình đi nhanh ra ngoài.
Tên thuộc hạ áo đen rời khỏi cửa thì Thiên Hương quay trở vào nàng ngồi xuống một bên nơi chiếc bàn đọc sách.
Không bao lâu chợt nghe có tiếng bước chân dồn dập bên ngoài.
Thiên Hương đứng dậy ngay.
Nàng vừa đứng dậy thì bên ngoài đã có bốn người.

Hồi 64
Đính Hôn Ba Lần

Thiên Hương liếc ra thấy người đi đầu bên trái là Cung Thần Kim Nguyên Bá, bên trái là một tên áo vàng đeo kiếm.
Hai người đi trước nhưng họ đi dang rộng ra, vì thế rất dễ dàng thấy hai người đi sau, bên phải là Tổ Tài Thần, bên trái là một tên áo vàng trạc ngoài bốn mươi.
Đúng là một viên hổ tướng, người áo vàng đi bên cạnh Tổ Tài Thần lừng hùm vai gấu, chẳng những cao lớn mà dáng dấp trông thật dễ sợ.....
Hắn, một con người có đôi mắt đúng là mắt ốc nhồi, chân mày hắn nằm ngang một vệt như hai con sâu róm, miệng rộng, mũi lớn, da mặt hắn màu nâu, hàm râu bao quanh hàm như một bụi cỏ rậm.
Hai tay áo hắn xắn lên, ngón tay hắn như những trái chuối lớn, những đường gân trên bắp tay, mu bàn tay hắn nổi lên như những

sợi dây thừng cột mũi bò...
Nhưng cái đáng ngán hơn hết có lẽ là lông.
Từ mu bàn tay hắn trở vô bắp tay, lông đen xoắn lại trông y hệt như dã nhân, nhìn toàn bộ, hắn giống như một pho tượng bằng đồng.
Không cần phải giới thiệu, người ta nhìn vào là biết ngay con người đó xuất thân từ giới lục lâm giang hồ, một con người chỉ nói bằng sức mạnh.
Thật không làm sao tưởng tượng được lòng dạ của Tổ Tài Thần chỉ vì lòng ham muốn vinh hoa phú quí ở ngày mai, mà ông ta đã đem đứa con gái như cánh đào non mà gán cho một tên không thể gọi suông là võ phu mà phải gọi là dã thú. Đúng, Tổ Tài Thần đã đem đưa con gái ngọc vàng của mình giao cho một tên dã thú giày vò.
Vành mi của Thiên Hương hơi động, nàng không run, không cười lại nhếch môi khinh miệt.
Nàng bước lên một bước, rồi cúi mình:
- Con xin bái kiến gia gia.
Và nàng quay ngang lại nghiêng mình:
- Xin tham kiến Trương tướng quân.
Nàng chưa gặp mặt lần nào, nhưng nàng biết ngay đó là Trương Tam Dõng, viên hổ tướng của Lý Tự Thành.
Nhưng không nghe thấy gì cả, đôi tai của Trương Tam Dõng vụt lùng bùng, mắt hắn hoa lên, hắn đứng đờ như người bị điểm huyệt, chỉ còn đôi mắt hắn gắn vào mặt Thiên Hương, đôi mắt của con thú tham mồi, đôi mắt của thằng ngao đứng trước một nàng tiên.
Thiên Hương thật thản nhiên, thản nhiên từ nét mặt đến giọng nói.
- Xin thỉnh Trương tướng quân ngồi.
Bây giờ thì Trương Tam Dõng mới hồi tỉnh, hán ngửa mặt cười ha hả, nói cười vang như sấm thì có phần quá đáng người ta chỉ thấy ngôi nhà rung rinh theo tiếng cười của hắn.
Hắn chụp tay Tổ Tài Thần, hắn nói trong giọng cười đó:
- Lão Tổ, thật là số một, lão Tổ là số một. Ta đã bao nhiêu tuổi, theo Sấm Vương đi bao lâu, đã đi khắp Trung Nguyên ra tới vùng quan ngoại, gặp không biết bao nhiêu đàn bà con gái nhưng không thấy người nào đẹp như thế này, số một.
Hắn không để cho ai nói, hình như bao nhiêu lâu rồi, khi hắn nói là những người chung quanh chỉ ngồi nghe, hắn nói:
- Mẹ họ, đừng có nói những chỗ khác, chỉ cái mặt nàng không thôi, thật là...
Hắn đưa ngón tay cái gần bằng cổ tay đàn ba lên làm một cử chỉ tôn sùng cùng một lượt với vành môi thừ lừ như miếng thịt trâu của hắn

trề ra:
- Mẹ, họ Trương này tu tám kiếp mới gặp được người đẹp như thế này. Lão Tổ, ta nói thật nghe, suốt ngày ta sẽ để nàng lên vai, lấy vàng lót cho nàng ngồi. Mẹ, không lẽ bây giờ ta lạy đó nghe.
Tướng mạo đó, lời lẽ đó:
Trương Tam Dõng.
Đúng là không cần phải xưng tên.
Thiên Hương đứng thẳng người, mặt nàng không lộ một vẻ gì.
Con người có bộ da mặt dày như Tổ Tài Thần nhưng trước mặt Thiên Hương đối diện với con người của Trương Tam Dõng làm cho ông ta hơi đỏ mặt, thế nhưng ông ta vẫn cười được, vẫn phụ họa được:
- Trương tướng quân quá khen. Không vội, không vội, xin Trương tướng quân ngồi.
Ngồi rồi mình nói chuyện.
Trương Tam Dõng gật đầu:
- Được, ta nghe lão, cái gì ta cũng nghe lão hết.
Hắn bước thẳng vào ghế giữa, chắc hắn không nghĩ gì về chuyện cao thấp, nhưng thói quen của hắn là như thế.
Nhưng vừa bước tới ghế, hắn vụt quay lại hỏi:
- Quên, lão Tổ, con gái lão tên là gì?
Tổ Tài Thần vội nói:
- Thiên Hương, Tổ Thiên Hương.
- Đúng.
Hắn vỗ vào vai Tổ Tài Thần đánh chát một tiếng cười ha hả:
- Hay, lựa tên thật xứng với người, mẹ họ, hay quá, ngồi, Thiên Hương ngồi.
Hắn ngồi xuống, miệng hắn cứ nhai đi nhai lại:
- Thiên Hương... Thiên Hương...
Và hắn ngó tên áo vàng đeo kiếm:
- Mẹ, Thiên Hương... cái gì cà?
Tên áo vàng đeo kiếm cúi mình thật thấp:
- Kính bẩm tướng quân, Thiên Hương Quốc Sắc.
Trương Tam Dõng đập mạnh bàn tay xuống bàn:
- Thiên Hương Quốc Sắc, đúng. Mẹ họ, hay quên quá, Quốc Sắc Thiên Hương, đúng.
Hắn ngồi ngay xuống ghế, và vỗ vỗ tay vào chiếc ghế bên:
- Cô nương, ngồi. Ngồi đây.
Thiên Hương nói:
- Đa tạ tướng quân, tôi đã có ghế đây.

Nàng ngồi xuống chiếc ghế bên ngoài thư án.
Chỉ có hai người ngồi, còn lại bao nhiêu là đứng, chắc thói quen của họ là thế.
Trương Tam Dõng ngó Tổ Tài Thần:
- Lão Tổ, nghe không? Mẹ, gần hết một đời, ta chưa từng nghe giọng nói như thế.
Qúa thánh thót, dịu dàng.
Tổ Tài Thần cười mơn, ông ta nói mà không dám nhìn con:
- Dạ, da..... tướng quân quá khen, quá khen.
Trương Tam Dõng lắc đầu nhướng mắt:
- Không phải quá khen, thật mà, ta nói tận tâm can, giọng nói trên đời có một.
Tổ Tài Thần chỉ còn nước toét miệng cười.
Trương Tam Dõng quay qua nói với Thiên Hương:
- Cô nương, Tổ lão nói rồi, cô nương bằng lòng phải không?
Thiên Hương đáp:
- Tướng quân, tôi chưa nói bằng lòng.
Trương Tam Dõng tròn xoe đôi mắt:
- Ủa lão Tổ, sao vậy?
Tổ Tài Thần cười ha hả:
- Trương tướng quân, tướng quân quên, thuộc hạ có nói tiểu nữ sẽ trực tiếp nói chuyện với tướng quân.
Thiên Hương muốn thở ra, nhưng nàng không thở, nàng nghĩ cũng không có gì, hai tiếng “thuộc hạ” từ cửa miệng của cha nàng nghĩ cũng phải.
Trương Tam Dõng “à” một tiếng và gật đầu:
- Phải phải, đúng đúng, cô nương có nói gặp ta, nói chuyện với ta, phải chớ, đối diện mới phải chứ, nói đi. Sao? Găp nhau nói chuyện rồi bằng lòng chứ?
Thiên Hương điềm đạm:
- Phải chờ sau khi nói chuyện với tướng quân rồi mới quyết định.
Trương Tam Dõng gật đầu:
- Được, cô nương cần nói với ta những gì? Nói gì ta cũng nghe hết, nói đi.
Tổ Thiên Hương hỏi:
- Không biết tướng quân có biết hay không biết, gia phụ đã từng liên minh với Mãn Châu?
Trương Tam Dõng gật gật:
- Có có, biết chứ, trong thiên hạ, bất cứ kẻ nào có máu mặt thì nhất cử nhất động của họ, Sấm Vương đều được báo cáo, họ địt một cái

là Sấm Vương biết ngay.
Đúng là một tên lỗ mãng có hạng.
Thuộc hạ của Lý Tự Thành quả thật là lỗ mãng nhưng không phải hết như thế, nhưng phần đông võ tướng của hắn là như thế.
Trương Tam Dõng được xem là nhất nhì trong hàng lỗ mãng đó.
Tổ Tài Thần hơi nhíu mày.
Không phải ông ta không biết Trương Tam Dõng là tay lỗ mãng, nhưng ông ta không ngờ trước mặt một người con gái đẹp, nhất là người mà hắn định hỏi làm vợ mà hắn vẫn không có chút giữ gìn.
Thiên Hương vẫn thản nhiên hình như nàng đã đánh giá đúng mức đối phương rồi nên nàng cũng không lấy làm lạ và cũng không hề khó chịu.
Nàng gật gật đầu:
- Tướng quân đã biết thì tốt lắm, tôi cũng dễ nói...
Ngưng một thoáng nàng nói luôn:
- Tướng quân là người trực tính, tôi nói chuyện với tướng quân cũng xin nói thẳng.
Trương Tam Dõng trợn tròn đôi mắt:
- Trời! Sao cô nương biết? Chính Sấm Vương cũng nói như thế. Sấm Vương thường nói ta là cái tánh trực tính là tốt. Cô nương mới gặp mà đã biết ngay. Cô nương, thật cô nương y như là ở trong bụng ta vậy, hay quá.
Thiên Hương nói:
- Gia phụ đã từng kết mình với Mãn Châu, lại xé giao kết để đầu sang tướng quân, có lẽ tướng quân hiểu tại sao chứ?
Trương Tam Dõng gật lia lịa:
- Biết, biết, ta biết, lão Tổ vốn muốn làm quan và lão đã đi đúng chỉ cần ra công hãn mã với Sấm Vương thì nhất định là không làm sao mất chức quan.
Thiên Hương nói:
- Lẽ là như vậy nhưng tôi muốn hỏi tướng quân, đến lúc thành công rồi tướng quân có bảo đảm đem lại cái tốt về cho gia phụ?
Trương Tam Dõng nhướng mắt:
- Hỏi ta?
Thiên Hương nói:
- Nước luôn chảy vào nơi thấp, người thì luôn luôn muốn bước chỗ cao, nếu không lo thì cái lợi đâu có đến sớm được? Nếu không vì mưu lợi thì chúng sinh đâu có bôn ba?
Gia phụ bỏ Mãn Châu về đầu tướng quân là cũng vì mưu lợi cho mình. Ngày nay gia phụ đem tôi mà gả cho tướng quân, là thân con

gái, tự nhiên tôi phải nghĩ đến cái lợi cho cha.
Trương Tam Dõng gật gật:
- Phải, phải, đúng, đúng...
Và hắn vỗ ngực nghe đùi đụi:
- Cô nương đừng thấy ta là con người... "trực tính" mà tưởng ta không biết, cô nương cứ yên chí lớn. Ta đây, đông xông tây đột, nam tảo bắc trừ, tiều đầu lặn ngạch, kể về công, ta là hạng nhất. Cha vợ của ta, cha vợ của một "khai quốc đại tướng", cô nương thử nghĩ xem làm sao nhỏ được chứ.
Thiên Hương gặng lại:
- Tướng quân có đảm bảo không?
Trương Tam Dõng nhướng mắt:
- Tự nhiên, tự nhiên, từ trước đến nay, ta nói một câu là chắc một câu, ta nói mà không làm được thì mẹ ta là con chó cái, ta sẽ chặt đầu ta cho cô nương làm ghè đi đái.
Tổ Tài Thần hơi nhíu mày, thế nhưng lão thỏa mãn, lão hân hoan.
Thiên Hương gật đầu:
- Được một câu nói đó của Trương tướng quân là quá đủ rồi.
Trương Tam Dõng nhướng mắt:
- Như vậy là cô nương đã bằng lòng ta rồi?
Thiên Hương nói:
- Khoan, ta còn nói chuyện.
Trương Tam Dõng hơi sửng sốt:
- Sao? Cô nương hãy còn nói chuyện? Được, nói đi, ta nghe hết.
Thiên Hương hỏi:
- Tôi muốn biết tòa trang viện này chủ nhân là ai?
Tổ Tài Thần đằng hắng:
- Cái đó...
Thiên Hương nói:
- Cha, con đang nói chuyện với Trương tướng quân.
Trương Tam Dõng gật đầu:
- Đúng, cô nương đang nói chuyện với ta, lão Tổ đừng có xen vào.
Đôi mày sâu róm của hắn nhướng lên:
- Ta không biết chủ nhân tòa trang viện này là ai, Sấm Vương đến đâu, luôn hoàng đế họ Chu cũng phải quì xuống dâng xã tắc, thì tòa trang viện này có cần kể của ai? Ta chỉ biết trang viện này đông người lắm, nhưng đều do ta giết hết rồi. Trong trang viện này có một cô gái đẹp, ta cũng tưởng nghĩ, muốn dùng cô ta ít hôm, thế mà con đĩ ngựa đó không biết thân, làm cao, chọc ta giận, ta truyền lột hết, cho anh em chơi thả cửa, chết luôn. Mẹ, chết cũng sướng.

Da mặt Thiên Hương hơi trắng thêm, nàng liếc nhẹ Tổ Tài Thần nhưng ông cha này vội tránh mắt con mình.
Thiên Hương chuyển qua chuyện khác:
- Trương tướng quân trong nhà có được bao nhiêu người?
- Trong nhà ta?
Trương Tam Dõng gặng lại và bật cười ha hả, cười như khoái chí:
- Làm gì có nhà? Nếu có nhà thì chắc gì ta đã theo Sấm Vương và đã nên danh tướng như ngày nay! Mẹ họ, cha mẹ ta chết sạch từ hồi ta còn nhỏ, chưa mười tuổi là tạ.. tự lập.
Thiên Hương hỏi:
- Như vậy thì đến bây giờ chắc tướng quân vẫn chưa có vợ?
Trương Tam Dõng lắc đầu gần muốn gẫy cổ luôn:
- Đâu có, đâu có, đừng lo, đừng lo, không có cái con khỉ gì hết, tối ngày theo Sấm Vương hết giết tới chém, hết đâm họng lại chặt đầu, thì giờ đâu mà kiếm vợ? Ta nói thiệt, cho dầu ta có một trăm bà vợ, nhưng có được cô nương rồi thì cũng tống mẹ nó ra hết đừng lo.
Thiên Hương cười:
- Nói cách đó, nếu một ngày nào đó mà tướng quân gặp được một người vừa ý hơn, thì chắc tôi cũng bị tống ra?
Trương Tam Dõng trợn tròn đôi mắt bằng quả trứng gà, hắn đứng lên nói lớn:
- Không bao giờ có, không bao giờ. Đã có được cô nương rồi thì ta không cần ai nữa, cô nương không tin, ta xin thề...
Hắn vụt quì xuống đất một cái đụi:
- Trên có trời, dưới có đất, Trương Tam Dõng này nếu có lòng không phải với cộ..
Thiên Hương thì sẽ bị trăm mũi tên, ngàn mũi thương xuyên vào ngực.
Thiên Hương điềm đạm:
- Tướng quân quá lời, xin tướng quân đứng dậy.
Trương Tam Dõng đứng lên và hỏi ngay:
- Cô nương bằng lòng rồi?
Thiên Hương đáp:
- Xin tướng quân làm lễ với gia phụ.
Trương Tam Dõng là như cọp rống:
- Phải rồi, mẹ, đúng là tu tám chín kiếp...
Hắn quay qua qùi thụp xuống dập đầu tận đất:
- Nhạc gia ngồi trên, tiểu tế xin lạy ra mắt...
Không biết bao giờ, tên áo vàng mang kiếm đã đẩy một chiếc ghế vào sát đít Tổ Tài Thần.

Ông ta run run đưa tay đỡ Trương Tam Dõng:
- Xin tướng quân hãy đứng lên, Tổ mỗ không dám thế.
Trương Tam Dõng trừng mắt về tên áo vàng đeo kiếm và phẩy tay một cái là hơi gió thiếu chút nữa đã tắt đèn:
- Đứng đực ra đó sao, làm lễ ra mắt phu nhân và lão trượng gia đi.
Tên áo vàng quả dễ dạy, hắn bước nhanh tới làm lễ hai người, hắn nói bằng giọng hết sức tự nhiên:
- Lão trượng gia bá phúc, phu nhân bá phúc.
Trương Tam Dõng đưa bàn tay lông lá xồm xồm về phía Thiên Hương:
- Cô nương, ủa Thiên Hương chớ, phải không, Thiên Hương ta động phòng bây giờ...
Thiên Hương lùi lại một bước, bàn tay của Trương Tam Dõng chới với...
Nàng nói thật nghiêm:
- Nam nữ thọ thọ bất tương thân, trước giờ làm lễ từ đường, trước giờ làm lễ giao bôi, không được đụng đến mình tôi.
Trương Tam Dõng quơ quơ bàn tay rờ hụt của hắn trong thật thảm não và thình lình hắn vung ngược trở lại tắt luôn vào mặt mình hai cái và nói:
- Đánh, đánh đánh, mẹ họ, vô lễ. Phải, phải, nam nữ thọ thọ bất tương thân, phải, phải, phải làm lễ rồi mới được đụng vào.
Thiên Hương thản nhiên:
- Đêm này thì hơi gấp quá, dầu gì mình cũng phải có tiệc rượu cho những người thân cần và lễ giao bôi hợp cẩn.
Trương Tam Dõng hừ hừ:
- Kịp, kịp, phải, phải cho anh em uống rượu chứ, anh em sống chết với ta, ngày vui của ta, phải cho anh em uống rượu mừng. Kịp mà, kịp mà, mà để ta ra lệnh, sáng đêm nay cũng được mà...
Thiên Hương lắc đầu:
- Tôi thật không muốn nói, nhưng Trương tướng quân là người trực tính, tôi phải nói thẳng, tôi không thích nơi này.
Trương Tam Dõng sửng sốt:
- Sao? Nơi này sao? Không được sao?
Thiên Hương nói:
- Làm lễ ngay đêm nay cũng được, nhưng phải đi nơi khác, chỗ này máu đã chảy nhiều quá, trong buổi cầu kiết, tôi không muốn làm trong tòa trang viện này.
Trương Tam Dõng nhướng nhướng:
- Đúng, đúng chỗ này không được...

Hắn vỗ vỗ trán:
- Mẹ họ, mừng quá nên ta quên, chỗ này đâu có được, dơ dáy quá, hậu viện chôn thây nhiều quá... Mẹ, mà biết nơi đâu bây giờ?
Thiên Hương nói:
- Chỗ nào cũng được, một gian nhà tranh cũng được, càng xa nơi này càng tốt.
Trương Tam Dõng gật đầu:
- Được rồi, được rồi...
Hắn ngó gã áo vàng đeo kiếm và ra lệnh:
- Xuống lệnh cho trung quân, đi ngay bây giờ.
- Bẩm tướng quân, đại quân đóng ở gần đây, không thể một phút lơ là, và lại thừa tướng...
- Con mẹ nó...
Bàn tay của Trương Tam Dõng bay tới, tên áo vàng lãnh trọn một tát liểng xiểng, nhưng hắn không dám đưa tay xoa, hắn cứ vòng tay cúi mọp.
Trương Tam Dõng trợn mắt:
- Không có cái gì hết, nghe chưa, mẹ họ, có chuyện gì lớn bằng chuyền này? Có ai lơn hơn phu nhân? Phu nhân đã ra lệnh, người nghe chưa, mẹ cha nó, ta chặt đầu bây giờ.
Tên áo vàng lật đật hô lớn hai tiếng “tuân lệnh” và lật đật lui rạ..
Tổ Tài Thần cười mơn:
- Tướng quân thật thần uy.
Trương Tam Dõng nói:
- Là một đại tướng không có uy đâu có được, thế nhưng đối với Thiên Hương, ta không bao giờ dùng uy đâu.
Hắn ngó Thiên Hương và toét miệng cười.
Thiên Hương cũng cười.
* * * Cỗ xe ngựa như bay trong đông vắng.
Ngọn roi trên tay Mông Bất Danh tron trót liên hồi.
Trời thật tối, màn đêm mù mù, nhưng đôi mắt lão luyện của Mông Bất Danh không bỏ sót một vật gì.
Mẫn Tuệ sốt ruột, nàng bỏ ra ngồi kế bên lão và hỏi:
- Mông lão, mình có đi đúng đường không?
Vừa giật cương, Mông Bất Danh nói:
- Cô nương yên lòng, cái gì thì ta không dám nói, chớ chuyện theo dấu là nghề chuyên môn của ta. Cho dầu một con nhện, một con ruồi khi cần theo, ta không khi nào bị lạc.
Mẫn Tuệ nói:
- Nhưng sao không thấy nhà cửa gì hết vậy?

Mông Bất Danh nói:
- Dấu đúng rồi, trừ khi chúng khi không bay bổng lên trời, chớ chắc chắn là đúng.
Mẫn Tuệ nói:
- Cầu mong như thế... Cứu nhân như cứu hỏa, tôi sốt ruột quá.
Mông Bất Danh:
- Cô nương, gấp không thể ăn cháo nóng, chuyện này không làm sao gấp hơn được nữa.
Thình lình ông ta nhìn sững về phía trước!
- Người, có người...
Mẫn Tuệ chồm lên:
- Đâu?
Mông Bất Danh chỉ:
- Đó, thấy không?
Không cần chỉ, Mẫn Tuệ đã thấy rồi.
Phía trước, có bóng người nhỏ thó, gió đưa mái tóc xập xòa bờ vai, người ấy đứng ngoắc ngoắc tay về phía cỗ xe.
Mông Bất Danh vung mạnh ngọn roi cho ngựa nhảy tới thật mau:
- Nghê Thường, Nghê Thường...
Mẫn Tuệ vịn thành xe, nàng phi thân sát bên Nghê Thường nắm tay vồn vã:
- Muội muội có phải đi kiếm Thiên Hương thư thư không? Gặp không?
Nghê Thường gật đầu:
- Đúng rồi, gặp rồi.
Mông Bất Danh cự nự:
- Đi không nói, con cái... chạy gần muốn chết, không biết đi đâu nữa. Gặp chưa?
Nghê Thường đáp:
- Gặp rồi, nghĩa phụ.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Ở đâu, em?
Nghê Thường nói:
- Không xa nơi này bao nhiêu, trong một tòa trang viện.
Mông Bất Danh ngẩng về phía trước, màn đêm mù mù không thấy dáng vẻ gì cả, ông ta nói:
- Như thế này thì hãy còn xa, lên xe mau đi.
Nghê Thường nói:
- Khoan, nghĩa phụ, Thiên Hương thư thư không đến.
Mông Bất Danh trố mắt...

Mẫn Tuệ hỏi:
- Tại sao vậy, Nghê Thường?
Nghê Thường thuật lại và nói thêm:
- Chị ấy bình tĩnh lắm, cương quyết lắm.
Nghê Thường dậm chân:
- Tại sao vậy? Tại sao Thiên Hương lại đổi ý như thế...
Mông Bất Danh trầm ngâm:
- Thật là nguy hiểm, Thiên Hương là một con người kiên quyết lắm, ta sơ.....
Mẫn Tuệ hỏi:
- Nghê Thường, giặc đóng ở đâu, có phải Sấm tặc không?
Nghê Thường đáp:
- Đó là một hổ tướng của Lý Tự Thành, tên Trương Tam Dõng.
Mông Bất Danh à à:
- Đúng rồi, thằng giặc đó dữ lắm, lực địch vạn nhân. Nó giống như con khỉ đột.
Mẫn Tuệ nghiến răng:
- Dữ hay không dữ cũng phải đến, không thể để cho Thiên Hương lâm nguy. Chị ấy sợ mình lọt vào tay giặc nên không cho đến, không được đị..
Mông Bất Danh vụt chỉ tay:
- Kìa, cái gì...
Một bựng lửa hừng lên phía trước, lửa không thấy được ngọn, nhưng sáng cả một góc trời...
Nghê Thường giật mình:
- Đó, ngay nơi đó, chính chỗ đó là tòa trang viện...
Mông Bất Danh dậm chân:
- Chết, Thiên Hương thật...
Mẫn Tuệ rú lên thành tiếng, nàng lao mình như bay vào sương mù, nàng nhắm ngay hướng lửa...
Mông Bất Danh hốt hoảng kêu lên:
- Nghê Thường, chạy theo mau...
Ông ta nhảy phóc lên xe, vung roi...

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 65
Trong Lửa Tìm Thây

Mẫn Tuệ lao mình như bay trong giữa màn đêm.
Mông Bất Danh tay roi không ngừng, hai bánh xe như lướt bổng khỏi mặt đất, thế mà ông ta vẫn thấy như rùa bò.
Nghê Thường không thấy.
Vừa mới nói đó, nhưng bây giờ không biết cô ta ở đâu.
Cho đến khi Mẫn Tuệ tơi sát bên biển lửa thì Nghê Thường đứng trơ nơi đó tự bao giờ.
Mẫn Tuệ lắc tay nàng:
- Nghê Thường thấy ai không?
Nước mắt của Nghê Thường vụt trào ra:
- Không thấy ai cả.
Mông Bất Danh nhảy xuống xe, cỗ xe dừng lại trong bụi rậm xa xa và ông ta lao tới:
- Có không, thấy ai không?
Nghê Thường và Mẫn Tuệ lắc đầu.
Mông Bất Danh trầm ngâm:
- Có thể họ đã bỏ đi rồi... Đi, chúng ta đi...
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Không, tôi chờ lửa tắt.
Biết nàng quyết tìm dấu vết, cho dù đó là một cái thây cũng phải chứng minh, Mông Bất Danh lòng đau như cắt, nhưng ngoài mặt cố giữ bình tĩnh, ông ta nói:
- Đợi thì đợi, nhưng đứng ngoài sáng như thế này để làm mục tiêu cho thiên hạ hay sao?
Cả ba đứng tránh vào bụi rậm xa xa, nước mắt Nghê Thường và Mẫn Tuệ đầm đìa...
Mông Bất Danh không chịu tin rằng Thiên Hương đã chết trong biển lửa, thế nhưng ông ta vẫn cứ phập phồng, ông ta vẫn sợ khi lửa tắt.
Trời đã sáng rồi, lửa đã tàn.
Nhờ vào sương tan khá nhiều nên khi lửa tàn, hơn nóng cũng không lan rộng.
Mẫn Tuệ bước ra.
Mông Bất Danh đưa tay cản lại:
- Khoan, bên trên không còn lửa, nhưng tro than vẫn còn hừng hực, đi vào không được.
Oâng ta rút thanh kiếm trên xe phạt ngang vào một thân câY có tàng khá lớn, thân cây được dùng làm cái cầu, ba người theo đó chuyền lần vào trong.
Đi mút thân cây rồi lại quăng tới trước, thân cây cứ như thế tiến lần, người theo cây mà tiến vào tòa trang viện chỉ còn tro và những cây

cột những khung cửa đen ngòm.
Phía đông của tòa trang viện có một chỗ tuy vẫn liềân tiềup với những gian nhà lớn nhưng chỗ này hơn nhỏ hơn, giông giống một kho chứa củi.
Ba người của Mông Bất Danh đứng trước một cái thây không còn phân biện được đàn ông hay đàn bà, nhưng bên cạnh có một cây trâm cài đầu đã chảy cong queo.
Nước mắt của Mẫn Tuệ và Nghê Thường lại trào ra tức tưởi.
Mông Bất Danh nói:
- Cho dầu thây này là đàn bà, cũng chưa chắc phải của Thiên Hương.
Mẫn Tuệ lau nước mắt:
- Làm sao biết được chắc chắn hay không?
Mông Bất Danh nói:
- Trong gian phòng phía trước có hai mươi người, có đao kiếm, chứng tỏ họ là bọn giặc, nếu Thiên Hương làm chuyện này thì làm sao nàng lại lọt ra đây?
Nghê Thường nhăn mật:
- Nghĩa là...
Mông Bất Danh nói:
- Sau khi họ đi rồi nơi này mới cháy.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Nhưng tại sao họ không thoát ra?
Mông Bất Danh nói:
- Có thể họ bị một thứ... thuốc mê.
Mẫn Tuệ cua mặt:
- Thiên Hương không làm việc đó, vả lại nàng không thể có.
Mông Bất Danh nói:
- Nàng không có, nhưng người của Tổ gia có, nàng có thể lợi dụng.
Mẫn Tuệ và Nghê Thường cứ đứng lấy cành cây bươi móc, cả hai không biết làm như thế sẽ tìm được điều gì, nhưng cứ làm như kẻ mất hồn...
Mông Bất Danh đi về phía cỗ xe, nhưng ông ta vụt ngồi xuống kêu:
- Đây rồi...
Nghê Thường quay phắt lại:
- Gì thế nghĩa phụ?
Ban đêm, mọi người chỉ chú ý vào biển lửa nên không nhìn thấy, bây giờ trên mặt đất, dấu xe in mới rành rành.
Mông Bất Danh nói:
- Dấu xe ngựa còn mới lắm, có thể họ đem Thiên Hương đi trước khi

phóng hỏa.
Mẫn Tuệ cau mặt:
- Thế thì hai mươi cái thây kia là của ai?
Mông Bất Danh đáp:
- Cứ đuổi theo dấu này là rõ hết mọi việc.
Mẫn Tuệ nói:
- Tôi cũng hy vọng như thế, nhưng hy vọng này quá mỏng manh.
Mông Bất Danh nói:
- Phúc hay họa cũng không thể lưu lại chỗ này, hy vọng cuối cùng của mình là dấu vết, phải theo đó mà phăng.
Mẫn Tuệ thở ra, nàng không nói câu nào nữa, nàng kéo tay Nghê Thường bước ra xe.
Mông Bất Danh nhảy lên chụp lấy dây cương vung roi giục ngựa...
Cái quán rượu đã sập hết phân nửa, nhưng vẫn còn phân nửa.
Trong thời loạn lạc, còn được phân nửa yên lành để làm chỗ buôn bàn thì kể cũng còn có phúc.
Loạn thì loạn, người còn là vẫn phải ăn, nhất là rượu thì vẫn phải uống, có nhiều người tìm cái quên trong những chén rượu nồng.
Trừ khi giữa rừng chỉ có thú muông chim chóc, chỗ nào còn bóng người là chỗ đó còn buôn bán, hình như đó là biển hiện của sự sống còn.
Giữa đoàn chạy loạn, có người vẫn bán cơm, bán rượu trong những cái gánh, cái bưng, ở đây, còn được phân nửa quán thì quả là tươm tất.
Từ trước, La Hán không khi nào để rượu thấm vào môi, nhưng bây giờ hắn uống, bây giờ thì hắn thích cái vị cay cay ngoài miệng.
Cay ngoài miệng cho nó bớt cay ở trong lòng.
Một đĩa đậu phộng, một đĩa đậu hũ chiên không đủ mỡ giữa cơn loạn lạc, có khi nó vẫn giống như một bữa tiệc thịnh soạn.
Quán tuy sập hết phân nửa, nhưng nhờ vào tàng cây râm bóng ngồi trong quán này vẫn mát, mặc dầu giữa buổi trưa.
Cái quán bên gốc cây lớn cổ thụ này vốn là cái ngõ vào thôn.
Thôn nhỏ, nhưng chưa bị tàn phá lắm, vẫn còn những nhà nho nhỏ và một vài khu vườn, đối với cái thôn nhỏ hẻo lánh này những khu vườn không lớn lắm như thế cũng có thể gọi là trang viện. Không biết từ bao giờ, trước sân rộng trong tòa trang viện gồm có năm ba gian nhà cao ráo ấy có một đoàn xe ngựa.
Xe phủ rèm kín mít, ngựa toàn là kiện mã độ khoảng trên dưới ba mươi.
Xe vừa dừng, từ trên xe bước xuống một người con gái.

Aùnh mắt của La Hán vụt sáng quắc, chén rượu trong tay hắn rơi xuống, chén không bể nhưng rượu đổ ra ngoài.
Nhưng hắn hình như không hay biết, hắn nhìn trân trối vào người con gái vừa mới xuống xe.
Nhưng người con gái ấy không dừng lại vì đã có người hộ tống đi ngay vào trang viện.
Tên chủ quán đi lại cười mơn:
- Khách quan... có cần chi? Trong mình... có không?
La Hán kéo tia mắt trở lại, hắn cười:
- Trật tay, không sao.
Tên chủ quán cười theo.
La Hán hỏi:
- Ông chủ nè, ngồi đây hơi lâu có phiền không?
Lão chủ quán lật đật nói:
- Đâu có sao, đâu có sao... Khách quan muốn ngồi bao lâu cũng được mà.
La Hán nói:
- Ta ngồi đến tối, cho thêm bầu rượu nữa.
Lão chủ quán cầm cái bầu không đi vào quầy hàng.
Trời đã quá ngọ.
Cái quán "phân nửa" này có thêm hai người khách.
Hai người đại hán áo vàng đeo kiếm.
Một tên bước vào ngôi ngay xuống ghế, mắt hắn chăm chăm nhìn La Hán, một tên vừa vào tới cửa đã cất giọng ồ ồ:
- Nhanh lên, nhanh lên, chủ quán.
Tên chủ quán lật đật chạy ra khúm núm:
- Dạ dạ, chẳng hay nhị vịï dùng chi?
Tên áo vàng đeo kiếm trợn trừng mắt:
- Đến đây còn làm gì ngoài việc uống rượu.
Tên chủ quán đáp:
- Dạ có, có. Quán rượu...
Tên áo vàng hỏi:
- Có nhiều hay ít?
Tên chủ quán cười cười:
- Dạ có... chẳng hay nhị vị muốn dùng bao nhiêu?
Tên áo vàng gật đầu:
- Chỗ đểâ rượu ở đâu?
Tên chủ quán chỉ vào bên trong:
- Dạ, trong kịa..
Trong kia là một cái buồng mới được "kiến trúc" có lẽ là sau khi cái

quán bị sập đi phân nửa.
Trong buồng có đặt mấy ché rượu cao tới ngực, có mấy ché còn nguyên chưa khui nắp.
Tên áo vàng nhìn vào cười ha hả:
-Tốt! Tốt lắm!
Chủ quán cười cười:
Đạ thưa khách quan, hai mươi lượng một ché.
Tên áo vàng trừng mắt:
- Ngươi lộn xộn cái gì thế? Ta chưa bảo ngươi đưa thêm bạc mua thức ăn nhắm thì người lại tính tiền, con chó...
Tên chủ quán lãnh ngay một cái tát nỏ đom đóm, hắn chụp được mép bàn gượng đứng được, hắn đứng lặng sững sờ.
Tên áo vàng hằm hằm:
- Để hai ché nguyên nghe không, mẹ, xé một chút giấy phong là chết mẹ nghe chưa? Một lát ta sẽ đến khiêng.
Hai tên bỏ đi thẳng ra ngoài.
Tên chủ quán đứng nhìn theo, một bên má của hắn bầm.
La Hán nói dịu dàng:
- Chủ quán sao lại chạm họ làm chi? Đó là bọn Sấm tặc đó. Để ta trả cho, bau mươi lạng phải không? Được rồi để cho chúng khiêng đi đi, ta sẽ trả hết.
Chỉ nghe hai tiếng "Sấm tặc" thì chủ quán đâu còn nghe gì nữa? Da mắt sưng đỏ của lão vụt xuống màu xanh.
Trời tối đen.
Trong trang viện đèn đuốc sáng trưng, đứng từ xa cũng thấy rõ người.
Tên chủ quán đứng chết trân nhìn theo đám áo vàng khiêng hai ché rượu nguyên, vốn liếng gom góp bao nhiêu năm nay chạy tuốt theo hai ché rượu.
Hai đĩa thức ăn trước mặt La Hán đã sạch, bầu rượu cũng trống trơn.
Hai mắt hắn dính vào tòa trang viện trong thôn, trong đó bây giờ tiếng huyên náo ồn ào.
Tiếng cười nói giống như tiếng heo la ban chiều, tiếng cười nói ồn ồn hơi rượu.
Tiếng cười mỗi lúc một lớn rồi từ từ nhỏ lại cho đến khi không còn nghe nữa, tòa nhà lúc này trở nên lạnh ngắt.
Đèn đóm trong toà nhà vẫn ságn choang.
Tất cả đều im lặng, không một bóng người qua lại, vắng một cách lạ kỳ.

Mắt hắn chiếu thẳng về phía tòa trang viện, ánh mắt ngời ngời muốn sáng hơn ánh đèn trong tòa trang viện.
Cho tay vào lưng lấy ra một miếng vàng lá, La Hán đặt nhẹ lên bàn và nói:
- Tiền ăn của ta, cả tiền rượu của chúng. Sau khi ta đi rồi thì hãy thu xếp rời khỏi nơi đây ngay. Ngay bây giờ, tìm nơi khác làm ăn, càng xa nơi đây càng tốt.
Tên chủ quán chồm theo:
- Khách quan, đừng... chúng đông...
Nhưng hắn vụt níu ngang. La Hán đã ôm thanh Tử Kim Đao bước ra khỏi quán.
Tên chủ quán nhìn theo trân trối, hắn nhìn theo bóng La Hán nhỏ dần về phía tòa trang viện.
Từ ngôi quán đền tòa trang viện phát ra ánh sáng chừng năm trượng.
La Hán đi rất nhanh, chỉ một thoáng chốc hắn đã đứng trước vòng rào trang viện.
Bên trong tòa trang viện lặng im phăng phắc, đèn đuốc sáng choang.
La Hán nhún chân nhảy lướt vào trong, hắn đi về phía hậu viện.
Phía sau gồm có bảy gian phòng, đèn sáng, im ro.
Hướng đông có bốn gian, cửa mở banh, đén sáng tới sân, bàn đầy thức ăn chén rượu.
Trên ghế, dưới nền, người nghẹo đầu, người co quắp không còn một người động đậy.
Rượu không tốn tiền mua, không say là uổng.
La Hán bước thẳng vào trong.
Trong đường không có đèn, cũng không có người, rèm the buông phủ.
Khách say là phải, tân lang, tân nương cũng say cả sao?
Aùnh tử quang nhoáng lên, La Hán dùng mũi đao vén màn, không có đèn cũng không nghe động của một ai.
La Hán hoành thân, đưa mũi đao hất tấm cửa bên phía trái, ánh sáng hắt ra, hắn nhìn vào và chợt khựng lại.
Trong một phòng có hai người, một nam, một nữ.
Cô gái là Tổ Thiên Hương, nàng ngồi bên mép giường, còn người nam thì mắt nhắm khít, nằm im dưới đất.
La Hán bước nhanh vô:
- Tổ cô nương!
Thiên Hương giật mạnh thân mình như rúng động, nàng mở mắt sửng sốt:

- La Hán...
La Hán hỏi nhanh:
- Mông lão, Mẫn Tuệ, Nghê Thường đâu?
Thiên Hương thở ra:
- Dài lắm, nhiều lắm...
Nàng kể cho La Hán nghe vắn tắt, rõ ràng, cuối cùng nàng nói:
- Bạch thiếu hiệp đi đị..
La Hán trừng mắt nhìn gã đàn ông đang nằm dưới đất:
- Hắn là Trương Tam Dõng?
Thiên Hương gật đầu:
- Hắn đó...
Thanh Tử Đao nhoáng lên, nhưng Thiên Hương lắc đầu:
- Bạch thiếu hiệp, vô ích, hắn chết rồi, đừng để máu đó dính đao.
La Hán khựng lại, hắn cúi xuống nhìn và ngẩng mặt:
- Tổ cô nương, hắn đã...
Thiên Hương cười thê thiết:
- Tất cả... trong rượu có độc.
La Hán giật mình:
- Những người bên ngoài...
Thiên Hương nói:
- Tất cả, bây giờ, ngoài tôi ra, chắc không còn một người nào.
La Hán gật đầu:
- Diệu kế, thật hay..
Nhưng hắn vụt tái mặt:
- Cô nương, Tổ lão và người của Tổ gia..
Thiên Hương nhếch vành môi không biết nàng khóc hay cười:
- Hỉ tửu mà ai lại không uống?
La Hán rúng động, hắn đứng sững sờ.
Thiên Hương mỉm cười:
- Tôi đã khổ sở khuyên can, chỉ hiềm cha tôi lại chẳng chịu nghe. Tôi không nỡ cho người thành "thiên cổ tội nhân" thà rằng...
Nàng hít mạnh một hơi và nói từ từ:
- Người là cha tôi, tôi kính, tôi thương, tôi không thể nhắm mắt để cho người mang tội với tổ tông, tôi không thể để cho người mang tội với bá tánh.
- Cô nương...
Thiên Hương nói luôn:
- La Hán, đừng xen vào, nên lợi dụng lúc tôi còn nói được, để tôi nói hết...
La Hán run bắn tay chân:

- Sao? Cô nương cũng đã...
Thiên Hương nói:
- Không nên sao? Dương thế tôi không làm sao tận hiếu, tôi xin theo cha già.
La Hán bước lên, hắn vung tay điểm ngay vào tâm khẩu của nàng.
Thiên Hương đưa tay cười:
- Đa tạ, Bạch thiếu hiệp, muộn rồi. Bạch thiếu hiệp nỡ để tôi chết mà không nói được cạn lời sao?
La Hán cúi đầu im lặng.
Thiên Hương nói:
- Đừng buồn, La Hán, từ xưa mấy ai khỏi chết, tôi xem cái chết nặng, nhưng nếu đáng chết thì lại rất nhẹ nhàng. Một con người đến lúc cần nên chết thì phải nhìn thật rõ vấn đề, đối mặt với vấn đề đừng sợ sệt, đừng co rút.
Ngưng một giây như để lấy hơi, Thiên Hương nói tiếp:
- La Hán, bây giờ tôi nói có nghe không?
La Hán gật đầu:
- Cô nương cứ nói.
Thiên Hương nhìn thẳng vào mặt hắn:
- Bạch thiếu hiệp xử sự hẹp hòi:
La Hán ngạc nhiên:
- Tôi...
Thiên Hương lại đưa tay chặn:
- Cái gì mình không muốn thì đừng trao cho người khác, đó là "kỹ sở bất dục, vật thí ư nhân". Bạch thiếu hiệp không có quyền làm khổ Nghê Thường, nàng không phải hạng người như thế.
La Hán nói:
- Tôi làm thế là vì nàng.
Thiên Hương lắc đầu:
- Không phải, anh lầm. La Hán, tôi là con gái, tôi biết con gái hơn anh. Hãy quay lại tìm Nghê Thường, đừng để nàng vì anh mà khổ.
La Hán nói:
- Được rồi tôi nghe cô, tôi làm y như thế, nhưng bây giờ tôi phải lo chuyện khác, tôi sẽ đưa cô nương đi bất cứ đâu để tìm danh y..
Thiên Hương cười thê thiết:
- Bạch thiếu hiệp tôi cảm kích lắm, nhưng đã muộn rồi.
La Hán hỏi:
- Thuốc độc này từ đâu có?
Thiên Hương nói:
- Đó là "đoạn hồn tán" của Tổ Gia, binh hoang mã loạn, tôi không thể

không phòng bị, vì thế tôi phải có trong mình.
La Hán nói:
- Có độc là có thuốc giải, phải có thuốc giải...
Thiên Hương gật đầu:
- Đúng, nhưng khi tôi mang chất độc theo mình, tôi không mang thuốâc giải, tôi rất thận trọng, hoặc tôi, hoặc người nào đó, khi đã phải uống đến thuốc này thì tôi đã biết không thể sống được, vì thế tôi không mang thuốc giải.
La Hán nói:
- Nhưng trong mình lệnh tôn và người Tổ gia chắc có...
Thiên Hương lắc đầu:
- Bạch thiếu hiệp hồ đồ rồi, nếu họ có thì làm sao họ lại chết? Vả lại bây giờ cho dầu có thuốc giải cũng không còn kịp...
La Hán rúng động:
- Tại sao...
Thiên Hương cười buồn:
- Lòng tôi đã chết rồi, Bạch thiếu hiệp, nên biết rõ điều đó, không cứu được đâu.
La Hán quay phắt lại, nhưng Thiên Hương đã gọi:
- Bạch thiếu hiệp, tôi đi..
La Hán giật mình quay lại, Thiên Hương đã ngã xuống giường.
Hắn bước nhanh lại kêu lên:
- Cô nương...
Thiên Hương thều thào:
- Nói với Đức Uy... Mẫn Tuệ... Nghê Thường... Mông lão... chôn cha tôi một chỗ...
Nàng nấc mạnh, nhưng môi nàng vẫn giữ nụ cười khô héo.
Từ khi nghe tin nội tổ mẫu chết đến bây giờ, lần thứ hai La Hán khóc, nước mắt hắn chảy ướt áo của Thiên Hương.
Hắn nghe lời nàng chôn Tổ lão, nhưng hắn không nghe lời nàng để chôn nàng.
Hắn cần phải đưa nàng gặp Đức Uy, hắn đặt cỗ quan tài không nắp của nàng lên xe, hắn gạt nước mắt cầm roi giục ngựa.
Bằng vào cảm giác bén nhạy, hắn có nghe một luồng gió lạ khi hắn cho cỗ xe lăn bánh, nhưng tâm tình hắn nặng trĩu, hắn không thèm để ý.
Trời sáng.
Một cỗ xe lướt qua quán rượu sập còn phân nửa.
Quán rượu trống trơn, chỉ còn mấy cái ché, mấy cái vò nghiêng ngả.
Mấy giây sau, cỗ xe dừng lại trước tòa trang viện.

Mẫn Tuệ nhìn quanh:
- Mông lão, tại đây sao?
Mông Bất Danh đáp:
- Dấu ngựa ràng ràng, những bãi phân ngựa cũng mới tinh khôi.
Mẫn Tuệ và Nghê Thường nhảy xuống xe.
Mẫn Tuệ nhìn quanh và cau mày:
- Nếu xe ngựa là đúng của họ thì e chúng ta đã chậm mất rồi.
Mông Bất Danh đứng trầm ngâm, không nge thấy bên trong động tĩnh.
Oâng ta nói:
- Bất luận thế nào, đã đến đây rồi thì cứ vào xem rồi hẵng hay.
Nghê Thường nói:
- Hãy để tôi vào trước.
Y như một trận gió cuốn qua, nàng vừa nói là vừa mất hút.
Mẫn Tuệ lao theo.
Mông Bất Danh đưa tay cản lại:
- Khoan, đừng vội, hãy chờ Nghê Thường trở ra hẵng hay.
Mẫn Tuệ dừng lại.
Nàng biết nên để cho Nghê Thường, trừ khi gặp lại cao thủ Bạch Liên giáo, còn khi bất cứ ai cũng không làm gì nàng được.
Cánh cửa trang viện vùng mở.Nghê Thường đứng ngay chính giữa, da mặt xanh mét.
Mông Bất Danh và Mẫn Tuệ bước vào:
- Có ai không?
Nghê Thường lắc đầu:
- Không có người, họ Ở trong kia.
Mông Bất Danh sửng sốt:
- Nói cái gì lạ vậy, Nghê Thường?
Nghê Thường lấy lại bình tĩnh:
- Họ Ở trong kia, không có Thiên Hương.
Mông Bất Danh lao vào, Mẫn Tuệ lao theo.
Trong trang viện, họ thấy Cung Thần Kim Nguyên Bá và người của Tổ gia...
Họ thấy Trương Tam Dõng và đám gia tướng áo vàng...
Hậu viện họ thấy một ngôi mộ, tấm mộ bia mới khắc “Tổ Tài Thần chi mộ”.
Không có Tổ Thiên Hương.
Bọn Mông Bất Danh đứng sững.
- Ai làm?
Mông Bất Danh nói:

- Thiên Hương làm chuyện này, nhưng nàng đâu?
Ai chôn Tổ Tài Thần?
Mẫn Tuệ, Nghê Thường và Mông Bất Danh đứng sững trước ngôi mộ mới.
Mẫn Tuệ ứa nước mắt:
- Chị Thiên Hương quả đã làm cho những người vong nòi phản quốc phải thẹn thùa, chị Thiên Hương ngàn đời nổi danh là kỳ nữ tử...
Mông Bất Danh nói:
- Ta đã xem qua rồi, tất cả đều trúng bởi "đoạn hồn tán", thứ độc môn của Tổ gia, tất cả, kể luôn Tổ Tài Thần đều không có mang thuốc giải, có lẽ trong đời họ đây là lần thứ nhất họ bất phòng thân...
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Có thể là do sự sắp đặt của Thiên Hương, vì ai đi dự tiệc cưới mà lại mang thuốc giải độc? Nhưng không hiểu riêng Thiên Hương thì sao?
Mông Bất Danh cau mặt:
- Ít nhất là nàng không có tại nơi này, chúng ta không thể tìm ra...
Mẫn Tuệ nói:
- Mông lão, tôi biết, bây giờ không còn ai an ủi được ai đâu, ai cũng biết chị Thiên Hương đã vì đại nghĩa diệt thân, nhưng căn bản vốn là con người chí hiếu...
Nàng phát rung lên và không dám nói thêm...
Mông Bất Danh nói:
- Đừng, các cô đừng có đoán mò... Thiên Hương...
Oâng ta cố gắng lắm, nhưng vẫn không làm sao nói được, nước mắt đã tuôn rồi.
Dòng nước mắt trên khuôn mặt nhăn nheo nó có một sức mạnh xô ngã tường thành cứng rắn, Nghê Thường và Mẫn Tuệ khóc theo...
Bây giờ họ chỉ có một hy vọng là dựa vào chỗ không tìm thấy thi thể của Thiên Hương, nhưng họ cũng không làm sao giải thích sự vắng mặt ấy cho ổn thỏa.
Nghê Thường nói:
- Bằng vào chuyện chỉ mai táng Tổ Tài Thần, ta có thể suy đoán người đó phải là thân bằng quyến thuộc, mà trong thiên hạ, trừ số người của Tổ gia chết hết tại đây, người làm chuyện ấy chỉ có thể là chị Thiên Hương...
Mẫn Tuệ chớp mắt:
- Muội muội muốn nói...
Mông Bất Danh muốn nói nhưng rồi lại làm thinh...
Mẫn Tuệ lắc đầu:

- Không, không phải Thiên Hương, chị ấy không biết võ công, ngoài "Nhiếp hồn đại pháp" ra nàng là người trói gà không chặt, mà người chôn Tổ Tài Thần là một người có trình độ võ công đến mức thượng thừa.
Mông Bất Danh thở ra.
Cái ông muốn nói mà không nỡ nói là chỗ đó, ông ta muốn cho hai người con gái nuôi chút hy vọng mỏng manh, nhưng bây giờ thì Mẫn Tuệ đã thấy hết rồi.

Hồi 66
Ngọc Nát Châu Trầm

Sực nhớ lại cái thây có cây trâm ở toà trang viện trong đám cháy, Mẫn Tuệ trào nước mắt :
- Hay là Thiên Hương đã chết rồi!
Nghê Thường nói:
- Thư thư, chưa hẳn thế đâu.
Mẫn Tuệ lại loé lên hi vọng:
- Làm sao không phải?
Nghê Thường nói:
- Có thể chị ấy đã được cứu rồi.
Mẫn Tuệ sáng mắt:
- Làm sao chắc được?
Nghê Thường chỉ vào ngôi mộ và nói:
- Người chôn Tổ Tài Thần đã có một trình độ võ công cao thì tại sao lại không thể là người đã cứu chị Thiên Hương?
Mông Bất Danh nghi ngờ:
- A Thường làm sao biết?
Nghê Thường nói:
- Căn cứ vào những ngôi mộ đó. Hơi rượu từ những người chết chứng tỏ rằng trước khi chết họ uống rượu khá nhiều. Tại sao họ uống rượu nhiều? Trong trường hợp nào họ uống rượu nhiều? Phải chăng đây là "Hỷ tửu"? Trương Tam Dõng chết nằm trong phòng riêng trên giường có dấu nhân chứng tỏ có người ngồi hoặc nằm trên đó, nếu đúng là đêm hồi hôm có chuyện kết thân ở đây thì tại sao chị Thiên Hương lại chết thiêu ở toà trang viện?
Mông Bất Danh mở tròn đôi mắt:

- Đúng rồi, con tôi giỏi lắm. Nhất định Thiên Hương đã được cứu.
Mẫn Tuệ lau nước mắt...
Nghê Thường nói:
- Cứ theo tình hình mà suy đoán thì chị Thiên Hương bị ép thành thân với Trương Tam Dõng, trong bữa tiệc thành thân chị ấy lén bỏ độc dược. Nó có lý luôn về chuyện họ đến đây, có thể viện dẫn lý do gì đó, chị Thiên Hương không để cho họ Ở nơi toà trang viện lớn kia vì nơi đó là người của Tổ Gia sẽ có thuốc giải mà nếu đi bất thình lình như thế này chị ấy mới dễ thi hành ý định của mình.
Mông Bất Danh vụt nói:
- Ở đây chờ tạ..
Nhìn theo dáng nhanh nhẹn của Mông Bất Danh, Mẫn Tuệ chảy nước mắt:
- Tội nghiệp cho Mông lão, nếu Thiên Hương mà tai qua nạn khỏi, tôi nguyện với trời để bằng lòng giảm kỷ mười năm.
Mông Bất Danh trở lại, ông bằng lòng vỗ vỗ vai Nghê Thường:
- Con gái cưng của ta, ta chết cũng thoa? mãn, con gái của cha nhanh lắm, sẽ nối nghiệp cho chạ..
Mẫn Tuệ hỏi:
- Sao? Mông lão...
Mông Bất Danh nói:
- Trước của có một dấu xe quay đi ngõ khác đi về hướng bắc, chứng tỏ đã có người đưa Thiên Hương đị..
Mẫn Tuệ chắp tay:
- Mô phật cầu trời phù hộ cho Thiên Hương.
Mông Bất Danh ngó Nghê Thường:
- Con gái đoán thử xem người ấy là ai?
Nghê Thường lau nước mắt nhoẻn miệng cười:
- Con chỉ đoán chừng, sao nghĩa phụ lại coi như là hay dữ vậy?
Mông Bất Danh nói:
- Tre tàn măng mọc chớ, con.
Nghê Thường nói:
- Con tin rằng người ấy phải là hạng giang hồ hiệp nghĩa, vì ngoài chuyện cứu Thiên Hương còn chuyện Tổ Tài Thần trong trường hợp này cũng chưa chắc làm như thế vì...
Mông Bất Danh khoát tay:
- Theo...
Ông ta băng ra ngoài, Mẫn Tuệ và Nghê Thường lật đật đi theo.
Ba người lại lên xe theo dấu.
Cỗ xe chỉ chạy với mức trung bình trên con đường ngược về hướng

bắc.
La Hán ngồi ngất ngưởng trên cao trước hiên xe, thanh Tử Kim đao đặt gần bên hắn.
Vó ngựa lốc cốc, bánh xe lộc xộc, hai mắt hắn nhìn thẳng về phía trước, mắt hắn không lộ một vẻ gì.
Thình lình cặp chân mày của hắn phóng lên.
Xa xa, khoảng chừng dặm ngoài có một bóng người, bóng người nhóng lên nhóng xuống, người đó đang phi thân khá nhanh...
Khoảng cách giữa cỗ xe của La Hán và người ấy giữ được và có thể thu ngắn lại, nhưng La Hán vẫn không cho ngựa chạy nhanh hơn, thấy sau lưng người ấy vẫn còn bốn năm áo vàng.
La Hán nhìn thấy rõ ràng, hắn vẫn cho xe đi với mức độ bình thường.
Trong khoảng cách đó, đối với một người có trình độ võ công thượng thừa như La Hán, nó chỉ trong một cái nháy mắt.
Người đi trước là một thanh niên hành khất, vóc dáng nhỏ thó, theo sau là bốn tên áo vàng cầm kiếm, cứ theo tình hình đó thì rõ ràng một người chạy, bốn người rượt.
Chờ cho cự ly ngắn lại thêm, La Hán ghìm cương chụp lấy thanh đao phóng tới chận ngay trước mặt người thanh niên hành khất.
Gã hành khất giựt mình vung tay đánh tới...
La Hán đưa hộp đao lên ngang ngực và quát:
- Đừng có lỗ mãng, ta hỏi Lý Đức Uy.
Nghe ba tiếng Lý Đức Uy là gã hành khất khựng lại, nhưng hắn chưa kịp nói gì thì bốn gã áo vàng đã tới sát bên.
Tên đi đầu phóng kiếm ngay nhưng hộp đao của La Hán đã giạt ra và hắn nói giọng trầm trầm:
- Để ta hỏi chuyện xong rồi muốn gì thì muốn.
Tên áo vàng cau mặt:
- Rõ ràng các hạ chận giùm sao bây giờ lại trở mặt?
La Hán nói:
- Đúng đó, chờ ta hỏi đã.
Tên áo vàng gằn giọng:
- Hắn xổng rồi làm sao?
La Hán cười:
- Còn ta đây chi?
Tên áo vàng lạnh lùng:
- Được, hỏi đi.
La Hán quay lại phía tên hành khất nhưng tên thứ hai lại hỏi:
- Nhưng nếu bọn ta không cho ngươi hỏi thì sao?
La Hán cười:

- Cái đó còn tùy theo các ngươi có cản được hay không nữa chứ?
Tên áo vàng cười lạt:
- Thử xem...
Thanh kiếm từ trong tay hắn vung lên.
Hộp đao của La Hán cản ngay mũi kiếm, tên áo vàng loạng choạng thối lui tái mặt.
La Hán cười:
- Thử nữa hay thôi?
Bốn tên áo vàng khựng lại nhưng không dám nhích lên.
La Hán hỏi tên hành khất:
- Cho ta hỏi một chuyện.
Tên thanh niên hành khất nhìn chầm chậm vào hộp đao:
- Trong đó có phải thanh Tử Kim Đao?
La Hán cười:
- Nhãn lực khá lắm, ta là Bạch La Hán.
Gã thanh niên hành khất biến sắc:
- Ta biết.
La Hán cười:
- Các hạ nên biết chuyện giữa ta và phân đường Trường An la tư sự, còn ta tìm Lý Đức Uy là công sự, bây giờ ta không hỏi, nhưng các hạ hãy đi báo cho Đức Uy biết là ta đang tìm hắn. Đi đi.
Tên thanh niên hành khất vừa tung mình thì đám áo vàng tràn tới...
La Hán đưa thanh đao lên ngang ngực:
- Ta đã nói rồi, hắn chạy thì còn ta.
Tên áo vàng hỏi:
- Tiểu tử, ngươi và Cùng Gia Bang đã có thù...
La Hán lạnh lùng:
- Đó là chuyện của ta, không ai có quyền can dự. Ta muốn giết ai cũng không ai cản được.
Tên áo vàng sửng sốt:
- Nhưng bọn ta chưa hề gây sự với ngươi?
La Hán nói:
- Phải, chưa gây sự với ta, nhưng tàn hại lương dân, nhiễu nhương bá tánh, đủ giết rồi.
Bốn tên áo vàng cùng xốc kiếm lên...
Chỉ một đao thôi, máu nhuộm trên đầu cỏ, bốn tên thành tám khúc...
Sức mạnh thật là khủng khiếp, thanh đao thật là khủng khiếp.
Vừa tra thanh đao vào vỏ, gã thanh niên hành khất đã quay trở lại, hắn nói:
- Muốn kiếm Lý gia, hãy theo hướng Bắc.

Hắn không chào mà cũng không nói một tiếng tạ ân, hắn nói xong là bỏ đi ngay.
La Hán nhảy lên xe.
Mặt trời đúng ngọ.
Cũng may, trời đã vào xuân, sức nóng không đốt lắm.
La Hán cho xe theo đường cái và vào một cái thôn nho nhỏ, vừa đến cổng làng, hắn chợt nghe có tiếng:
- La Hán.
La Hán ghìm cương.
Đức Uy từ trên nóc tường của một ngôi nhà bay xuống:
- Tìm tôi phải không?
La Hán gật đầu:
- Tin tức của "Cùng Gia Bang" quả thật nhanh.
Đức Uy nói:
- Tìm thật đúng lúc, chỉ trễ một chút là tôi đã đi rồi. Có gì quan trọng phải không?
La Hán nói:
- Lên xe, mình tìm chỗ khác nói chuyện.
Đức Uy nhảy lên xe:
- Đi đâu?
La Hán không đáp, hắn cho xe đi sâu vào thôn, được vài ba mươi trượng và ghé vào một tàng cây lớn, hắn dừng xe lại và nói:
- Anh là một nam nhi cứng cỏi phải không?
Đức Uy cười:
- Không dám nhận như thế đâu, bởi vì còn phải tùy theo việc tùy theo lúc, nhưng không làm sao bằng La Hán được đâu.
La Hán cúi đầu, thái độ hắn trầm trọng:
- Tôi mang đến cho anh một người, Đức Uy, tôi phải làm như thế vì tôi không còn cách nào hơn.
Đức Uy ngạc nhiên:
- Nhưng mà ai?
La Hán đáp:
- Người đã làm cho quỷ thần phải rơi nước mắt:
Tổ Thiên Hương...
Không đợi dứt câu, Đức Uy tung mình ra sau hất mạnh rèm xe.
Hắn khựng lại ngay.
Bên trong có một cỗ quan tài. Cỗ quan tài chưa sơn, cây hãy còn thật mới.
Đức Uy mím môi, hắn quay phắt lại nhìn La Hán.
La Hán đứng bên hông xe và không đợi cho Đức Uy hỏi, hắn thuật

một hơi tất cả những gì mà hắn chứng kiến và luôn cả những điều mà Thiên Hương đã nói với hắn.
Đức Uy im lặng đứng nghe, tay chân hắn run lẩy bẩy, nhưng đến khi La Hán thuật hết thì hắn cũng hết run, hắn hỏi thật bình tĩnh:
- Hết chưa?
La Hán run run:
- Đó là tất cả...
Đức Uy nhìn La Hán bằng đôi mắt thật sâu, hắn cười nhưng không ra tiếng:
- Con người không ai không khỏi chết, chỉ cần chết đúng việc đúng chỗ thì cái chết đó không có gì ân hận. La Hán, nàng đã không sợ thì tại sao anh lại sợ?
La Hán nhìn thẳng vào mặt Đức Uy:
- Tôi sợ anh, anh cứng quá. Nếu Nghê Thường mà có mệnh hệ nào, tôi không thể giữ được bình tĩnh như anh.
Đức Uy chớp mắt:
- La Hán, dẫu tôi có gào thét thì cũng đâu biến cải được gì nữa.
La Hán buồn bã gật đầu:
- Anh nói đúng, nhưng tôi không chịu nổi...
Đức Uy làm thinh, hắn kéo La Hán ra đứng sau xe, hắn đứng quay lưng lại chặn rèm xe lại và hỏi:
- La Hán, anh thuật hết chuyện chưa?
La Hán ngạc nhiên:
- Hết những chuyện gì?
Đức Uy nói:
- Chuyện về Thiên Hương.
La Hán đáp:
- Hết, tôi không giấu anh chuyện gi cả, vì đáng lý tôi không nhắc lại lời của nàng, vì đó là chuyện quá đau lòng nhưng tôi không nỡ phụ lòng người chết.
Đức Uy thản nhiên:
- Tôi muốn hỏi còn đoạn nào quan trọng mà anh chưa muốn nói hay không?
La Hán cau mặt lắc đầu:
- Không?
Đức Uy hỏi:
- Anh chứng kiến tận mắt khi nàng đứt hơi?
La Hán gật đầu:
- Tôi không có cách gì khác hơn được.
Đức Uy hỏi:

- Anh đặt nàng vào quan tài với đầy đủ vật dụng tẩm liệm?
La Hán thở ra:
- Đức Uy, không phải tôi tỵ hiềm, nhưng tôi tôn trọng, tôi chỉ túm lấy tấm mền trên giường và đặt nàng nằm vào cỗ quan tài tôi chỉ đắp sơ trên mình, tôi không sợ tốn công nhưng tôi muốn dành sự tẩm liệm lại cho anh nên tôi không đậy nắp.
Trầm ngâm một lúc, Đức Uy hỏi:
- Anh nhớ kĩ lại xem anh có bỏ qua một sơ xuất gì không?
La Hán đáp:
- Không, nhưng tại sao anh lại hỏi tôi như thế?
Đức Uy làm thinh, hắn chầm chậm quay mình lại đưa tay vén rèm xe và chỉ vào cỗ quan tài.
La Hán liếc vào tái mặt...
Cỗ quan tài trống rỗng.
Chỉ có cỗ quan tài chứ không có thi thể của Thiên Hương.
La Hán đứng chết trân.
Đức Uy nói thật chậm:
- Có hai giả thiết, một là Thiên Hương tỉnh dậy, hai là có người lén mang đi.
Nhưng nếu Thiên Hương tỉnh lại thì nàng không hề giấu anh, không có chuyện gì phải giấu, vả lại nàng không biết võ công, nàng đã uống thuốc độc, nàng không hề tỉnh lại.
Như vậy chỉ còn lại giả thuyết thứ hai.
La Hán bậm môi:
- Tôi không tin.
Đức Uy gật đầu:
- Tôi cũng không tin. Chính tôi có thể cướp một vật trên tay anh, nhưng tôi không thể làm cho anh không hay biết.
La Hán nói:
- Nghĩa là anh muốn nói người cướp thây Thiên Hương không phải là cao hơn tôi mà cũng cao cả hơn anh.
Đức Uy gật đầu:
- Tôi nghĩ như thế...
La Hán đứng một hồi rồi hắn bỗng đập mạnh tay vào thành xe:
- Thôi rồi tôi biết...
Đức Uy hỏi nhanh:
- Sao?
La Hán thuật lại cho Đức Uy nghe chuyện khi đặt cỗ quan tài lên xe, hắn nghe có hơi gió lạ, nhưng vì hơi gió quá nhẹ và nhứt là trong hoàn cảnh đó, hắn không nghĩ có kẻ cướp thây...

Kể xong La Hán cau mày:
- Nhưng người đó là ai?
Đức Uy mím môi một lúc, hắn nói - Thôi, cố cho lắm cũng không thể biết, chúng ta chỉ hy vọng có được chuyện lạ phát sinh, hy vọng có được một cái may.
La Hán nói:
- Nhưng riêng tôi, tôi phải thấy trách nhiệm vì tôi đã muốn cho anh thấy mặt nàng, muôn chính tay anh chôn thây nàng nên tôi mới mang đi, bây giờ như thế này là chính tôi làm mất thây nàng.
Đức Uy lắc đầu:
- Không, La Hán, anh phải thấy trong cơn loạn lạc, bao nhiêu thây người, huống chi, chuyên Thiên Hương cũng chưa chắc phải lài chuyện dữ, ta nên lo chuyện khác.
La Hán lắc đầu:
- Không, một là tôi không làm, đã làm thì phải đến nơi đến chốn, anh đi đi.
Hắn nhảy lên xe giật mạnh dây cương... Nhưng không hiểu sao, hắn lại nhảy xuống, bỏ cỗ xe lai, cầm thanh đao phi thân về cuối thôn.
Đức Uy nhìn theo bóng của La Hán, bây giờ nước mắt của hắn mới trào ra.
Giọt lệ anh hùng từ ngàn xưa là thế.
Những giọt lệ không bao giờ người ngoài nhìn thấy, hoặc nó chảy ra trong lúc không có ai, hoặc nó chảy ngược vào tim.
Trái tim của Đức Uy đã bao nhiêu lần thương tích, hắn có thể quên mình để cho quê hương được yên ổn, cho xứ sở không bị điêu linh, nhưng những vết thương đau trong tim hắn khó lành.
Thất Cách Cách đã bị khốn vì cảm tình, đã mang vết thương lòng khi đến Trung Nguyên, vết thương rớm máu đó không phải riêng một mình nàng mà chính hắn cũng còn mang nặng...
Dương Mẫn Tuệ mất cha, vêt thương đó cũng không phải một mình nàng đau xót, hắn đã không bảo vệ được cho quốc gia, để cho triều đình mất đi một bầy tôi lương đống, để cho người yêu chít mảnh khăn tang...
Lòng hắn đang mang thương tích đó với nàng.
Bây giờ thêm một Thiên Hương.
Người con gái tội nghiệp làm sao.
Những tưởng nàng đã hết đau thương khi đã rứt khỏi nhà họ Tổ, khi đã tìm được chỗ tựa nương cho suốt một đời. Người con gái yếu đuối mà giàu lòng nhân ái, người con gái sanh trong một gia đình bất hạnh, mà ý thức được trách nhiệm với quê hương xứ sở.

Sự bất hạnh của nàng cũng không thể quy vào cho một Tổ Tài Thần, phải thấy đó là một tai nạn chung cho một đất nước suy vong, cho thảm cảnh của người dân trong loạn lạc.
Riêng với Đức Uy đã có thừa dũng cảm để hiến thân cho tổ quốc giang sơn nhưng, với tình riêng, có lẽ hắn phải mang quả tim rớm máu suốt đời.
Đức Uy đứng thẫn thờ nhìn theo cỗ xe của La Hán cho đến khi khuất bóng và từ xa xa, hắn lại thấy một cỗ xe đang cuốn bụi về phía hắn, hắn cau mày trù trừ rồi tung mình ngược hướng của La Hán vừa đi.
Tay cầm cương mặt hướng về phía trước, Mông Bất Danh cảm nghe không khí nặng nề...
Hai cô gái trong xe không lên tiếng, họ cũng không còn khóc nữa, nhưng lòng họ nát tan...
Thật lâu, Mẫn Tuệ hỏi:
- Mông lão, có còn thấy dấu xe không?
Mông Bất Danh đáp:
- Có, rất rõ ràng, rất mong đừng bị đứt.
Mẫn Tuệ nói:
- Tôi hy vọng chị Thiên Hương...
Nàng nói chưa dứt câu thì Mông Bất Danh vụt kêu lên:
- Có rồi, kia kìa...
Mẫn Tuệ và Nghê Thường vén rèm xe dòm ra, cả hai cùng biến sắc...
Phía trước dưới tàng cây rậm mát có một cỗ xe nhưng không thấy bóng người.
Nghê Thường hỏi:
- Phải không, nghĩa phụ?
Mông Bất Danh ngần ngừ:
- Có thể...
Nghê Thường hỏi:
- Sao lại không thấy người?
Mông Bât Danh hừ hừ:
- Cứ đến nơi rồi hẵn hay.
Xe vào gần đến cổng làng, Mông Bât Danh nói nhỏ:
- Hai cô hãy cẩn thận, coi chừng chúng núp lại...
Ông ta vút roi cho ngựa phóng nhanh và khi còn cách chừng một trượng tới cỗ xe dưới bóng mát thì ghịt cương dừng lại.
Cầm cây roi lên gọng xe, Mông Bất Danh nhảy xuống chầm chậm đi qua. Ông ta đi về hướng cỗ xe dưới bóng mát, nhưng thính giác làm việc thật căng và công lực cũng vận lên đôi tay để đề phòng bất trắc.

Nhưng việc đề phòng của ông quá thừa, vì khi đến bên cỗ xe vẫn không có gì động tĩnh.
Ông ta nhảy lên xe nhưng rồi cũng nhảy xuống thật nhanh.
Nghê Thường và Mẫn Tuệ chia ra đi qua theo hướng gọng kềm, khi đến gần Nghê Thường hỏi nhanh:
- Nghĩa phụ, có gì không? Có phải hay lầm.
Mông Bất Danh đáp:
- Làm sao lầm được, đúng là cỗ xe này, nhưng chỉ có một cỗ quan tài trống không chớ không thấy gì nữa cả.
Mẫn Tuệ và Nghê Thường nghe nói "cỗ quan tài" cả hai cùng kinh ngạc chạy nhanh và dòm vào xe. Nghê Thường cau mặt:
- Như vầy là nghĩa lý làm sao?
Mẫn Tuệ run rẩy:
- Quan tài không phải để cho người sống...
Nghê Thường tái mặt nhưng Mông Bất Danh lại nói:
- Cũng không nhất thiết là như thế, trong giang hồ có nhiều chuyện kỳ lạ lắm, chẳng những trong cỗ quan tài không phải người chết, mà nhiều khi người ta còn đánh trống thổi kèn, mặc đồ tang khóc kể nghe thảm thiết, chẳng hạn như bọn bảo tiêu, khi có một món hàng quan trọng, họ luôn dùng những cách rất lạ lùng.
Mẫn Tuệ quay lại:
- Nhưng nếu thế thì chị Thiên Hương đi đâu?
Mông Bất Danh đưa mắt nhìn bốn phía:
- Chỉ tìm được người đánh xe này thì sẽ biết tất cả, tìm được người đó thì nhứt định sẽ lòi ra Thiên Hương không khó.
Nghê Thường hỏi:
- Nhưng người đánh xe đâu?
Mông Bất Danh nhìn cỗ xe một lúc khá lâu:
- Hai cô hãy trở lại xe một lúc đợi ta, nhớ cho dầu có chuyện gì xảy ra cũng đừng bỏ đi đâu, ta xem xét một chút rồi trở lai ngay.
Ông ta bỏ đi bằng một thân pháp thật nhanh, khuất vào những bụi rậm.
Hai cô gái đứng lại nhìn sâu vào thôn, ở đây thật là lặng lẽ, không thấy một bóng đi mà cả tiếng chó gà cũng không nghe thấy.
Một lúc sau, Mông Bất Danh trở lại và Nghê Thường hỏi qua:
- Sao? Nghĩa phụ, có thấy gì không?
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Trong thôn không có một bóng người, môt con chó ghẻ cũng không ngó thấy.
Nghê Thường nói:

- Chắc là họ đã bỏ làng mà chạy nạn cả rồi.
Mông Bất Danh nghiến răng:
- Tội nghiệt của Lý Tự Thành quả đã bằng trời...
Mẫn Tuệ nói:
- Nhưng vừa rồi nhứt định phải có người chớ, Mông lão gia?
Mông Bất Danh gật đầu:
- Đúng rồi, nếu không có người thì làm sao lại có cỗ xe?
Ông ta trầm ngâm và nói tiếp:
- Nếu quả thật vì sợ người theo dấu mà bỏ cỗ xe này thì đúng là họ gian hoạt và cũng có thể họ đã biết theo...
Nghê Thường dậm chân:
- Nghĩa phụ bây giờ chúng ta làm sao?
Mông Bất Danh không nói, ông ta nhìn cỗ xe rồi nhìn quanh:
- Nơi này có người, không phải một mà hai. Cả hai niên kỷ không lớn, nhưng công lực thảy đều thâm hậu...
Mẫn Tuệ và Nghê Thường cố hết sức nhìn dấu dưới cỏ, thật lâu mới phát hiện được hai dấu chân đúng như Mông Bất Danh đã nói.
Một dấu giày hơi rộng bề ngang, một dấu giày hẹp hơn dài hơn, nếu không có căn bản võ công, không có xem thật kỹ thì không làm sao thấy được.
Nghê Thường hỏi:
- Nghĩa phụ, hai người này...
Mông Bất Danh đáp ngay:
- Chín phần mười là kẻ đi trên cỗ xe này...
Nghê Thường hỏi:
- Nghĩa phụ đoán được họ đi về hướng nào không?
Mông Bất Danh làm thinh mắt ông ta lại nhìn quanh.

Hồi 67
Lư Cấu Kiều Coi Bói

Thật lâu, Mông Bất Danh vùng cười lạt:
- Thật là giảo hoạt, một sang Nam, một ngược lên hướng Bắc, chúng cố làm cho người muốn theo cũng không biết đâu để mà theo.
Nghê Thường cau mặt:
- Nhưng chúng ta từ hướng Nam đến...
Mông Bất Danh nói:

- Hết thông minh rồi, bộ hướng Nam là cứ đi thẳng như ruột ngựa vậy sao, chúng không biết quẹo à?
Nghê Thường nói:
- Cứ theo dấu họ mà tìm, chắc chắn sẽ gặp.
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Vô ích, cứ theo cách của họ thì rõ ràng họ muốn làm cho người theo bị đứt đuôi, một con người giỏi võ công, khi đã xa chỗ xuất phát rồi, muốn dừng lại lưu dấu đâu phải là chuyện khó.
Nghê Thường hỏi:
- Nếu vậy thì mình phải làm sao bây giờ?
Mông Bất Danh nói:
- Cứ theo tình hình này thì mình chỉ còn có cách...
Nhưng rồi ông ta lại thở dài:
- Thật thì khó mà giải quyết được vấn đề.
Mẫn Tuệ vụt hỏi:
- Mông lão gia, trên đất không có dấu chân đàn bà...
Mông Bất Danh nói:
- Nhưng một người đàn ông vác một ngươi con gái đâu phải là chuyện khó.
Mẫn Tuệ nói:
- Nhưng nếu có vác người trên vai thì dấu chân rõ ràng hơn.
Mông Bất Danh cau mặt, ông ta nhìn dấu hồi lâu rồi nói:
- Cả hai đều không có dấu nào đáng nghi ngờ là có vác người.
Mẫn Tuệ nói:
- Nhưng đáng lý thì không thể như thế có phải không?
Mông Bất Danh nói:
- Nếu làm được như thế, nhất định cả hai đều không phải hạng tầm thường...
Mẫn Tuệ nói:
- Nhưng chắc chắn cả hai đều không phải Nam Cung Nguyệt hay là đám thuộc hạ áo đen của hắn.
Mông Bất Danh gật đầu nhưng rồi lại hỏi:
- Làm sao để phân biệt?
Mẫn Tuệ nói:
- Mũi giày của Nam Cung Nguyệt là thứ vừa nặng mà đế lại dày, bọn Hắc Y ấu Sĩ của hắn mũi giày lại nhọn.
Mông Bất Danh nói:
- Cô nương quan sát kỹ lắm.
Ngừng một chút, Mẫn Tuệ nói:
- Đã chắc Thiên Hương không có nơi đây thì chúng ta ở đây đâu có

ích gì?
Nghê Thường hỏi:
- Nhưng nếu đi thì đi đâu?
Mẫn Tuệ làm thinh nhưng Mông Bất Danh đã nói:
- Đã đi thì tự nhiên đi về hướng cần có chuyện, lên xe đi.
Mẫn Tuệ và Nghê Thường cúi mặt, cả hai không hẹn mà cùng một lúc thở dài...
Lý Đức Uy là một con người thông minh cơ trí, các anh em "Cùng Gia Bang" thu thập tin tức mau lẹ và chính xác có tiếng, thế nhưng vẫn không làm sao biết được Lý Tự Thành ở chỗ nào.
Như vậy về cơ trí và cách phòng gian bảo mật của Lý Tự Thành ở chỗ nào.
Liên tiếp giết mất của Lý Tụ Thành ba viên đại tướng, khiến cho bọn nha trảo của họ Lý khiếp đảm, thanh danh của Ngư Trường kiếm, thanh danh của Ngân Bài Lịnh Chủ vì thế lan rộng khắp nơi.
Những hành động ác nghiêt của bọn nha trảo Lý Tự Thành nhờ đó mà giảm bớt một phần, không vì giác ngộ mà vì sợ chết.
Vì phương thức hành động có tính cách cá nhân, Lý Đức Uy nhằm vào mục tiêu "xạ nhân xạ mã, cầm tặc cầm vương", hắn quyết tâm chặt cho kỳ được đầu con rắn độc, nhất là khi Lý Tự Thành hạ chiến thơ cho Binh Bộ Thị Lang, cho hay cuối mùa xuân sẽ công hãm Kinh sư càng làm cho Lý Đức Uy sốt ruột, hắn biết đó không phải là sự hăm doa. suông, nếu không có phương cách ngăn chặn thi nhất định nó sẽ là sự thật.
Vì sau khi đánh lấy Tây An, Lý Tự Thành thân tự điều động năm mươi vạn quân qua sông, thâu luôn các cửa thành từ Lâm Đồng dẫn đến Từ Châu thì chuyện nhắm vào Kinh Sư của hắn đã quá rõ ràng.
Thời gian đã đến tận nơi, Lý Đức Uy cảm thấy nếu cứ chạy từ chỗ này qua chỗ khác để tìm kiếm, rất có thể không làm sao ngăn kịp, hắn quyết định đi thẳng về kinh.
Trên đường đi, Lý Đức Uy nghe được tin tức khá nhiều, toàn la những tin bất lợi, nhưng cũng có những tin nhằm làm dao động lòng dân, họ đã cố tạo dao ngôn vêv chuyện Lý Tự Thành nhất định sẽ thành công, dòng họ nhà Chu sẽ mất...
Những tin tức thật là dồn dập:
- Địa chấn Nam Kinh, Trương Hiến Trung công hãm Qúy Châu, Qúy Châu thất thủ...
- Lý Tự Thành hãm Phần Châu, Dương Thành, Hoài ộ, Thái Nguyên...
- "Tô Liêu Tổng Đốc", Vương Vĩnh Kiệt, Tuần Phủ Vương Ngạc dâng

sớ triệu thỉnh Ngô Tam Quế điều binh...
- Lê Tự Thành công hãm Lê Thành, Lâm Tấn, bọn Chân Định Phủ Khưu Mậu Hoa phản triều hàng giặc...
- Lý Tự Thành công hãm Chương Đức...
- Nhà vua trưng binh cầm vương, Ta Đô Ngự Sử dâng sớ, Thiên Đô về Nam, nhà vua và triều thần do dư.....
Triều đình trưng tập binh mã, hạ lịnh đốt thuyền Cố Khẩu, giữ chặt Thiên Tân...
Những tin tức bất lợi dồn dập truyền đi không ngớt và cuối cùng đầu tháng ba, Xương Binh binh biến, cáo cấp khẩn trương, Kinh sư giới nghiêm, dân chúng trong thành truyền miệng với nhau rằng giặc đã sắp đến rồi...
Ngay trong khi đó thì Lý Đức Uy tới Uyển Bình.
Lưu Cấu Kiều.
Đó là một cây cầu xưa nhất của cưu Kinh.
Nó là cây cầu nằm nganh Vĩnh Định Hà, cách Kinh Sư hai mươi sáu dặm về phía Tây Nam.
Cây cầu được kiến lập từ thời Bắc Tống, bị huỷ khi quân Kim xâm nhập, sau lại được trùng kiến, lần sau này, cây cầu được đúc nền đá cột đá cực kỳ hùng vỹ.
Lưu Cấu Kiều là một chỗ dân cư phồn thịnh, buôn bán làm ăn sầm uất, bất cứ giờ nào cũng thấy người qua kẻ lại dập dìu.
Những quán ăn và những cái sạp buôn bán đủ thứ cần dùng,luôn cả những người buôn cao đơn hườn tán, Sơn Đông mãi võ cũng tập trung, tự nhiên phải có những sòng bạc và giang hồ tứ chiếng đủ hạng đủ cách, nó là một nơi để sống cho bất cứ người nào.
Lý Đức Uy có mặt trong đám người huyên náo ấy, hắn thong dong lên cầu mắt nhìn thẳng và đi thẳng, nhưng khi qua đầu cầu thì hắn vụt dừng lại và rẽ vào đám đông bên trái.
Một cái sạp nhỏ phía sau ngồi một lão đạo sĩ có búi tóc thật cao trên đỉnh tay cầm phất trần, dáng cách có vẻ “tiên phong đạo cốt” bên phải và bên trái ông ta có hai đạo cô nhỏ tuổi.
Tuy là đạo cô nhưng nhiều người chăm chú vì hai vị đạo cô này đẹp quá, thêm vào đó ánh mắt của họ chưa được gần tiên, hình như còn chiếu quá nhiều về trần thế.
Chung quanh cái sạp đó, thiên hạ bu quanh, người mến đạo đó nhiều, kẻ muốn nhờ xủ quẻ cũng không ít, có những ngươi ngoài hai hạng kể trên, họ bu quanh vì hai vị cô nương vừa ... trẻ vừa quá đẹp.
Khi Đức Uy đền đó thì lão đạo sĩ đang nói chuyện với một người, người đó có dáng cao và mặc áo đen.

Lão đạo sĩ nói giọng nghiêm trang:
- Câu hỏi vừa rồi của thí chủ, thật rất khó cho bần đạo trực ngôn, nơi đây, giữa Kinh Sư, dưới chân Thiên Tử, lại thêm không khí đao binh ngột ngạt...Tuy nhiên xuất thân từ chốn đạo gia, lòng thành đạo tổ thương xót chúng sanh, khiến cho bần đạo không thể không tiết lộ thiên cơ.
Ông ta ngẩng mặt nhìn mặt trời một lúc khá lâu rồi cúi xuống chậm rãi:
- Cứ như hiện tượng hiện nay, thì có những điềm ứng vào khí số, vì từ ngan xưa, bất cứ triều đại nào, cứ mỗi lúc lâm vào diệt hạn thì luôn có điềm dữ, bây giờ điềm đã ứng rồi, khi Kim Tinh nhập nguyệt thì quốc phá quân vong...
Trong đám người bu quanh vụt có nhiều tiếng xầm xì, ban đầu ít người và nho nhỏ nhưng sau thì lan ra, thiên hạ bàn tán xôn xao.
Chợt nghe gã áo đen hỏi:
- Cứ theo đạo trưởng thì thiên hạ ngày mai chắc sẽ về...
Lão đạo sĩ lắc đầu:
- Xin thí chủ rộng lượng, điều đó bần đạo không dám nói, nhưng bần đạo có bốn câu ca dao, nếu thí chủ ghi nhớ được thì chắc có ứng nghiệm mai sau...
Ông ta cao giọng ngâm nga:
- Nhật nguyệt truỵ, mộc tử thăng, nhật nguyệt nội, binh đao binh.....
Đọc xong câu ca dao, ông ta nhắm mắt chắp tay không nói nữa Tên áo đen trầm ngâm nhai lại:
- ...nhật nguyệt nội, binh đao binh...cái đó tôi biết nhưng “nhật nguyệt truỵ, mộc tử thăng”... cái này...
Lão đạo sĩ hí mắt:
- Thí chủ không nên lại nơi này phân tách câu đó, xin về nhà nghĩ lại...
Gã áo đen vụt nhướng mắt:
- Ạ..tôi biết rồi, nhật nguyệt hợp lại thành chữ “Minh”, mộc tử hợp lại thành chữ “Lý”, “Minh truỵ”, “Lý thăng” chỉ cần trong một tháng là thiên hạ thái bình... đúng không? Đạo trưởng?
Lão đạo sĩ mở mắt, không xác nhận mà cũng không phủ nhận, ông ta chỉ nói:
- Xin thí chủ hãy về đi.
Gã áo đen vòng tay:
- Đa tạ đạo trưởng chỉ giáo, tại hạ sẽ về đợi sự thay đổi của triều đại này...
Hắn đi ra, Lý Đức Uy bước vào vòng tay:

- Đạo pháp vô biên, đạo trưởng thấu triệt thiên cơ, thật khiến cho người người kính phục...
Lão đạo trưởng nói:
- Thí chủ quá khen, kẻ xuất gia phải biết giữ điều vọng ngữ.
Hai vị đạo cô chớp nhanh đôi mắt "thần tiên" và như chất sắt gặp đá nam châm, ánh mắt của hai vị đạo cô dính ngay vào mặt Lý Đức Uy, vành môi mộng đỏ của hai vị đạo cô khẽ động và bàn tay của họ đang thòng gần lão đạo sĩ cũng động theo...
Lão đạo sĩ vùng mở mắt, mặt lão cũng thay đổi, nhưng chỉ thoáng qua, lão giữ bình tĩnh lại ngay.
Đức Uy nói:
- Vừa rôi tại hạ có nghe bốn câu ca dao của đạo trưởng chứa ẩn huyền cơ, trong lòng tại hạ vô cùng kính phục, bây giờ tại hạ còn một điều nghi vấn xin thỉnh giáo đạo trưởng.
Lão đạo sĩ nói:
- Bần đạo đã tiết lậu cơ trời, bây giờ thì bần đạo không dám nói thêm.
Đức Uy nói:
- Đạo trưởng hãy yên lòng, đạo trưởng là người ngày ngày luyện đạo, hương lễ tổ sư, tâm tánh từ bi, cứu nhân độ thế, cho nên tại hạ không dám gây hoa. cho đạo trưởng, những nghi vấn của tại hạ thuộc về nhân sự chớ không phải thiên cơ.
Lão đạo sĩ nhìn Đức Uy một cái thật sâu và nói:
- Đã thế thì xin thí chủ cứ nói, điều nào mà bần đạo biết được thì bần đạo tình nguyện không dám giấu.
Đức Uy hỏi:
- Trước hết tại hạ xin thỉnh giáo quý đạo hiệu?
Lão đạo sĩ đáp:
- Cảm ơn thí chủ có lòng, bần đạo pháp hiệu Ngọc Như, ngoại hiệu Chân Đạo Nhân.
Đức Uy hỏi:
- Chẳng hay đạo trưởng từ đâu đến?
Chân Đạo Nhân đáp:
- Bần đạo từ Nam Hải "Bồng Lai Đảo".
Đức Uy gật đầu:
- Thảo nào... Bồng Lai tiên đảo từ ngàn xưa vốn là cõi hư vô, bao nhiêu người luyện đạo cầu trường sanh bất lão đã cố vượt biển tìm tòi nhưng không ai tới được. Đạo trưởng từ Bồng Lai đến, hèn gì chẳng thông đạt thiên cợ..
Đức Uy đưa mắt về phía hai vị đạo cô:

- Còn nhị vị đây là...
Chân ạo Nhân đáp:
- Đó là tiểu đồ, pháp hiệu là Vô Tà, Vô Đổ.
Hai đạo cô chớp đôi mắt phượng, hé miệng cười duyên và nhè nhẹ cúi đầu.
Đức Uy đáp lễ:
- Chẳng hay đạo trưởng tới Trung Nguyên với mục đích chi?
Chân Đạo Nhân đáp:
- Bần đạo vân du đến đây, vốn không có ý định dừng lại, nhưng nhìn thấy đao binh khói lửa tàn hại sinh linh nên không nỡ dời hơn...
Đức Uy nói:
- Đạo trưởng từ bi cảm động đến trời, người mến đức, nhưng chẳng hay đạo trưởng định cứu thế bằng cách nào?
Chân Nhân lắc đầu:
- Đó là thiên ý, bần đạo vô năng.
Đức Uy hỏi:
- Nếu không thì làm sao gọi là cứu thế?
Chân ạo Nhân nói:
- Bần đạo không thể làm gì ngược lại cơ trời, bần đạo chỉ cứu thế bằng cách chỉ cho người thấy những điều không hiểu, để sanh linh có thể tìm kiết tránh hung thế thôi.
Đức Uy nói:
- Nếu thế thì xin đạo trưởng thi ân bố đức, cứu cho bá tánh tại kinh sư này.
Chân Đạo Nhân nói:
- Bần đạo sở dĩ không bỏ đi chính là vì sanh linh ở một nơi chưa thấy máu đổ thịt rơi này vậy.
Đức Uy hỏi:
- Xin thỉnh giáo đạo trưởng bao giờ Sấm tặc mới phạm kinh và bây giờ ở đâu?
Chân Đạo Nhân nhướng mắt:
- Sao thí chủ lại hỏi...
Đức Uy nói:
- Chính đạo trưởng vừa nói sẽ chỉ cho người tìm kiết tránh hung đó sao? Nếu biết được ngày giờ Sấm tặc phạm Kinh, sanh linh sẽ dự bị di cư tỵ nạn, như thế chẳng là tìm kiết tránh hung hay sao?
Chân Đạo Nhân lại nhìn Đức Uy một cái dài:
- Thí chủ, bần đạo cố tránh những cái gì phải tránh.
Đức Uy hỏi:
- Nhưng tại làm sao đạo trưởng lại không thể nói cho sanh linh biết

ngày giờ Sấm tặc phạm Kinh?
Chân ạo Nhân đáp:
- Không phải không nói nhưng vì bần đạo không biết.
Đức Uy nghiêm giọng:
- Đạo trưởng lại khách sáo rồi, đạo trưởng là người biết đựoc máy trời mà...
Chân Đạo Nhân đáp:
- Nhưng thí chủ hỏi đó thuộc về quân cơ, dụng binh thiên biến.
Đức Uy nói:
- Nhưng làm sao lại có thể khỏi được thiên cơ, nhất là không làm sao qua được mắt thần tiên như đạo trưởng.
Chân Đạo Nhân nói:
- Bần đạo không phải thần tiên.
Đức Uy cười:
- Không phải thần tiên làm sao đạo trưởng lại biết được nhà Minh sắp diệt, họ Lý đã hưng?
Chân Đạo Nhân ngập ngừng:
- Điều đó... ấy là...
Đức Uy chận nói:
- Đạo trưởng có biết động lòng người như thế là mang tội chi chăng?
Chân Đạo Nhân biến sắc đứng lên:
- Bần đạo sở dĩ không đành lòng làm thinh không đành lòng không chỉ cho người biết cách tìm kiếm tránh những là vì lòng thương sanh linh đồ thán, sao thí chủ lại nói đó là xảo ngôn làm biến động lòng người?
Đức Uy điềm đạm:
- Cứ theo tại hạ biết đám tặc tuy chưa đến, nhưng đã phái trước gian tế nhập Kinh, chúng đang có nhiều cách, hoặc cướp phá, hoặc giả dạng đủ hạng người xâm nhập dân gian, tìm lời lẽ làm giao động lòng người, cố làm nhụt ý khí chiến đấu.
Chân Đạo Nhân xanh mặt:
- Thí chủ đã nói quá lời, bần đạo là kẻ tu hành, không tranh danh đoạt lợi, bần đạo chỉ vì sanh linh mà lo nghĩ, nhưng nếu thí chủ không dung thì bần đạo xin trở lại Bồng Lai...
Ông ta có vẻ vội vàng quay lại cùng với hai vị đạo cô bỏ chỗ vẹt người bươn bả đi ngay..
Đức Uy đưa tay cản lại:
- Khoan, đạo trưởng, ta cần xem bên trong đạo bào của đạo trưởng đang mặc thứ áo gì?
Chân Đạo Nhân hoảng hốt thối lui, hai vị đạo cô lật đật bước lên cản

Đức Uy và cúi đầu:
- Thí chủ đừng làm khó dễ cho kẻ xuất gia, cho dầu binh hoang mã loạn nhưng cũng hãy còn vương pháp.
Đức Uy mỉm cười:
- Nhưng ba vị có tin theo vương pháp hay không? Nếu có ba vị đâu lại đi truyền bá dao ngôn, phá hoại dân tâm sĩ khí? Uyển Bình Phủ ở sát bên đây, ai phải ai quấy thì xin đến đó biện minh.
Vị đạo cô lắc đầu:
- Xin thí chủ nên biết rằng kẻ xuất gia không bao giờ bước đến cửa quan.
Hai vị đạo cô cứ án trước mặt Lý Đ ức Uy để cho Chân ạo Nhân lách người đi tuốt.
Đức Uy cười:
- Đạo trưởng, định bỏ nhị vị cao đồ ở lại đây sao?
Vừa nói, hắn vừa lách qua khỏi hai vị đạo cô thật nhanh, nhưng hai vị đạo cô này cũng nhanh, họ tràn mình qua đâm sầm vào người hắn.
Đức Uy nghiêm giọng:
- Nam nữ thọ thọ bất tương thân, đạo cô hãy tránh ra.
Hắn lại lách qua, nhưng ngay khi ấy có tiếng lụa xé, cánh tay áo rộng của vị đạo cô bỗng bị đứt tuột ra, làn da nõn nà bày ra lồ lô.....
Đức Uy cau mặt...
Hai vị đạo cô la lớn:
- Thí chủ sao lại vô lễ như thế? Đối với kẻ tu hành mà lại níu kéo đến rách áo lòi thân, nhớ rằng đây là giữa ban ngày ban mặt, trên có vương pháp, dưới có hàng dân...
Đám người bu chung quanh vụt ào lên:
- Bắt nó, hiếp người, bắt nó...
- Đánh chết tên vô loại ấy đị. - Tướng học trò mà...mò chọc gái, lưu manh, bắt nó...
- Giữa ban ngày dám chọc ghẹo kẻ tu hành, bắt giải lên phủ mau...
Tiếng huyên náo hô hoán mỗi lúc mỗi ồn ào, đám người bu quanh bỗng thành biến loạn.
Trong số đó chắc cũng có người vì không rõ câu chuyện, chỉ nghe và thấy ở phần sau, nên sanh lòng căm phẫn, nhất là khi nghe có người đã chọc ghẹo níu kéo đến rách cả áo kẻ tu hành...
Đức Uy nhìn hai vị đạo cô mỉm cười:
- Nhị vị quả là lợi hại.
Ngay khi đó một tên đại hán xông vô quát lớn:
- Nhị vị tiên cô hãy đi đi, để hắn lại đây cho chúng tôi trị tội.

Hai vị đạo cô lật đật lui ra và lui mất vào đám đông.
Đức Uy nhìn tên đại hán và nghiêm giọng:
- Các hạ đã để bọn giặc đó chạy rồi.
Tên đại hán quát lớn:
- Mẹ họ, vu cáo hả, người ta tu hành, ngươi là giặc chứ ai là giặc...
Chợt bên ngoài có tiếng oang oang:
- Cái gì? Cái gì mà om sòm vậy? Ở đây bộ không có vương pháp phải không?
Tránh ra.
Dẫn đầu hai tên đại hán, nhìn qua là biết ngay quan sai ở phủ Uyên Bình, theo sau một người ốm ốm, cách ăn vận coi có vẻ quan trọng, hình như người có chức phận trong phủ.
Thiên hạ vừa thấy ba người đó là vẹt ra ngay.
Ba người bước vào tới chỗ Đức Uy, một trong hai tên sai dịch trừng mắt:
- Các ngươi làm cái gì om sòm như rừng rú thế? Đánh lộn phải không? Đi tránh không ta gông đầu lại bây giờ.
Tên đại hán khi nãy không chịu đi, hắn chỉ vào mặt Đức Uy bảo đó là kẻ dám chọc ghẹo lăng nhục kẻ xuất giạ..
Tên sai dịch quát:
- Đi cả đi, ta đóng gông cả đám bây giờ.
Đám sai nha thường thường có lối "ma bắt coi mặt người ta", chúng thấy Đức Uy dáng cách đường hoàng, khí thế hiên ngang, nên không dám đường đột quát tháo, một tên trong bọn chỉ nói nhỏ nhẹ:
- Lão đệ này này cũng tệ thì thôi, thiếu gì đàn bà con gái mà lại rớ làm chi những người như thế cho mang tiếng...
Đức Uy nói:
- Các hạ hiểu lầm, bọn đó là tay sai của giặc, giả làm người tu hành truyền bá dao ngôn để mê hoặc lòng dân.
Hai tên sai nha sửng sốt:
- Ủa, người tu hành mà là tay sai của giặc sao?
Đức Uy chưa kịp nói thì tên mặc áo gấm đi sau bước tới hoạnh hoẹ ngay:
- Không bằng chứng gì cả mà dám vu cáo cho người, bộ Ở đây không có quan binh gì cả à? Giỡn sao? Bộ ta ăn lương rồi đi chơi à? Đương lúc lộn xộn nầy không lo giữ mình còn đi ghẹo gái rồi vu cáo hả?
Đức Uy nhìn tên áo gấm...
Hình như hắn không phải trong bọn sai dịch, vì cách ăn mặc của hắn khá sang trọng theo dân thường, nên Đức Uy hỏi lại:

- Các hạ là ai?
Tên mặc áo gấm quắc mắt:
- Ta ở Kinh đến đây, được không?
Đức Uy nhìn hắn bằng tia mắt nghiêm nghị:
- Các hạ là người của Đông Xưởng phải không?
Tên áo gấm hơi ngạc nhiên:
- À, mắt sáng đó, phải rồi, có sao không?
Đức Uy vòng tay:
- Xin lỗi, thất kính.
Hắn quay mình lại, vẹt người bỏ đi.
Tên áo gấm nói với hai tên sai nha:
- Tên đó xem có dáng vẻ khả nghi đó, coi chừng hắn cho ta.
Đức Uy làm như không nghe, cứ cúi đầu đi thẳng.
Quan nha đã phái người đến đây là đã có phòng bị rồi, thế nhưng tại sao lại để cho bọn đạo sĩ tung hoành như thế? Quan nha ít người quá nên không lo siết chăng?
Chợt có giọng nói nho nhỏ:
- Lý huynh, lâu quá, về kinh bao giờ thế?
Đức Uy quay qua nhận ngay ra Lăng Phong, nhưng bây giờ thì dáng sắc có vẻ khác nhiều, hắn ốm hơn và không theo lối hành khất nữa, hắn mặc chiếc áo rộng màu lam.
Đức Uy ngạc nhiên:
- Lăng huynh đê, có mặt ở đây bao giờ thế?
Lăng Phong đáp nhỏ:
- Tổng Đương đã rời khỏi kinh sư để dồn toàn lực đối phó bên ngoài, Lịnh Đường hãy còn trong Kinh, hình như người không được vui.
Đức Uy nói:
- Hãy tìm chỗ nào nói chuyện đi.
Lăng Phong nói:
- Quán xá ở đây bây giờ tai mắt địch nhân nhiều lắm, mình hãy ở đây.
Đức Uy hỏi:
- Trong Kinh hiện tại khẩn trương lắm phải không?
Lăng Phong gật đầu:
- Lộn xộn lắm, triều đình dự định thiên đô về Nam, thuyền đã có sẵn rồi, nhưng theo tôi thì sợ e không kịp.
Đức Uy cau mày:
- Giặc đến cận lắm sao?
Lăng Phong nói:
- Gần lắm, bốn phía đều nguy cấp, chỉ sợ chúng công hãm Kinh Sư

gần đây thôi, Lý huynh có lẽ cũng đã cảm thấy hơi hám bọn giặc đã lan tràn vào thành rồi chớ?
Đức Uy chắc lưỡi:
- Thật đáng lo ngại vô cùng. Có nghe tin Lý Tự Thành ở đâu không?
Lăng Phong đáp:
- Đang còn theo dõi điều tra.
Đức Uy dặn:
- Nhớ được tin là báo cho tôi biết ngay nghe.
Lăng Phong gật đầu:
- Từ đây đi thẳng qua hướng Tây, cách chừng một dặm có một cái am tên gọi là “Thuần Dương Am”, bọn đạo sĩ, tên mặc áo gấm, tên đại hán gây sự đều cùng một bọn.
Đức Uy gật gù:
- Thảo nào...
Lăng Phong nói luôn:
- Nơi đây còn có mật thám Đông Xưởng, nhưng đám này không hành đông, họ chỉ lấy mắt xem chơi thôi.
Đức Uy gật đầu:
- Đa tạ, nhớ liên lạc thường xuyên với tôi nghe.
Hắn hình như muốn đi ngay nhưng Lăng Phong cản lại:
- Lý huynh, ngày mai mình có thể uống với nhau một chén không. Tại chỗ của bọn này?
Lăng Phong nói hơi lớn và Đức Uy biết ngay là hắn đánh trống lảng nên vội gật đầu nói lớn theo:
- Được chớ, phải say một bữa chớ...
Cả hai cùng cười nhưng đồng thời Đức Uy cũng nhận ra ngay là có người theo dõi.

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 68
Đám Quỉ Thuần Dương Am

Thuần Dương Am.
Đó là một cái am, tuy nói là "am" nhưng khá rộng, tọa lạc cách tây nam thành Uyển Bình chừng hơn dặm.
Là am của kẻ tu hành nhưng nơi này được kiến trúc huy hoàng, có tiền điện, hậu điện, chung quanh tàng cây rậm rạp.
Hai cánh cửa am đóng kín, Lý Đức Uy cũng không gõ cửa.

Hắn đi vòng qua bên hông, nhảy qua hậu trường.
Vừa vào đến bên trong, chợt nghe tiếng cười khúc khích, tiếng cười dâm dật của người con gái:
- Cái thằng cha đó tuấn tú ghê phải không, hắn mà cho đại thư ôm một đêm là coi như đã thành tiên há?
Tiếng một cô gái khác:
- Quỉ, coi chừng lão ấy nghe bây giờ, lão già ghen như quỉ.
- Đại thư, thật là tiếc, phải đổi được lão già thành cái anh chàng đó ha.
- Quỉ, mê rồi hả... Mà nè, phải dụ hắn tới đây tụi mình chia nhau he.
- Nói gì, mà làm gì chị chia "không đủ miệng mo cô đâu..".
- Quỉ, rán dụ đi, để hết cho mi đó, mới bằng ngón tay út là đã rựng mỡ rồi!
- Cha, bộ chị hiền dữ à? Nhớ không, hồi đó chị mấy tuổi? Mười bốn là đã để lão ôm trum trủm rồi, làm bộ hoài...
Tiếng vỗ vào da thịt bem bép và tiếp theo là tiếng cười run rúc...
Đức Uy cau mặt, hắn xô cửa phòng bước vào.
- Ai vậy! Người ta đang thay đồ nghen!
Đức Uy hơi khựng, hắn không muốn nhìn thấy chuyện tồi tàn.
Tiếng cô gái hỏi:
- Ai vậy? Muốn vô thì vô?
Đức Uy trầm giọng:
- Ta!
Tấm màn được vẹt ra nhanh, cả hai cô gái đều đã thay đồ xong, một cô áo hồng, một cô áo xanh.
Cả hai còn đang cài núc áo, tóc họ hãy còn xập xòe bờ vai.
Cả hai cùng giật mình, nhưng cô gái áo hồng bình tĩnh thật nhanh, tròng mắt dâm đãng của cô ta như dừng lại trên mặt Đức Uy:
- Trời ơi, mới nhắc nè... công tử, vô đây đị..
Đức Uy nhìn ra ngay đó là cái vị đạo cô đã tự xé áo để phao vu cho hắn.
Đức Uy mỉm cười:
- Thiếu một chút nữa là người ta đã đập cho nhừ tử, ta đến đây để tạ Ơn nhị vị.
Ánh mắt của cô gái áo hồng chớp lên những tia lả lơi, miệng nàng chưa nói mà mắt đã cười:
- Thôi mà, nhắc làm chi? Chị em chúng tôi vì túng quẩn nên tự vệ thế thôi chớ đâu phải là ác ý! Nhưng bằng vào dáng cách đó của công tử đã có bị ai hành hung gì đâu, mà dầu gì đi nữa, chị em thiếp đã không phải với công tử rồi, tạ lỗi nghen, xin tạ lỗi tại đây nghen? Chị

em thiếp là chủ nhân ở đây mà chị em thiếp mời công tử mà.
Vào đây đi, vào cho chị em thiếp tạ lỗi mà...
Đức Uy đứng làm thinh, hắn để cho cô ta nói cho kỳ hết.
Hắn muốn xem những cô gái này làm sao dụ dỗ được đàn ông, thử xem nghề ngón của họ tới đâu, cuối cùøng, hắn lắc đầu.
- Cám ơn, không cần chắc cô còn nhớ tôi đã nói:
"Nam nữ thọ thọ bất tương thân." Cô gái áo xanh nhích lên, cũng như cô gái áo hồng, chân của cô ta chưa tới mà ánh mắt của cô ta đã bay nhanh vào mặt Đức Uy:
- Công tử thật thì thôi... Chị em chúng tôi không sợ thì công tử sợ nỗi gì? Không có ai đâu mà, đừng sợ, chỗ này kín đáo lắm, vô đây với chị em thiếp đi.
Đức Uy mỉm cười:
- Thật thế sao, nếu vậy thời cung kính bất như tòng mạng.
Hắn bước vô.
Gian phòng không rộng lắm, chỉ đủ kê một cái giường, một cái bàn nhỏ để trà, một chỗ để trang điểm...
"Thuầm Dương Am" là chổ dành cho đạo gia tu luyện, tại làm sao lại có những tiện nghi này?
Trên giường hãy còn bỏ bừa bãi hai cái áo màu nâu, thứ áo "đạo cô" và hai cái mũ chóp cũng thứ mũ đạo cộ..
Bàn trang điểm phấn son, giường nệm cao bọc gấm và cái áo, hai cái mũ đạo.. những vật ấy như đang chửi vào nhau.
Bằng một dáng cách nhanh nhẹn những vật cố phơi bày những chỗ trống trên mình, cô áo áo hồng tràn tới trước mặt Đức Uy, còn cô gái áo xanh thì giữ phía sau lưng.
Đức Uy thản nhiên:
- Còn ba vị nữa đâu?
Cô gái áo hồng gặn lại:
- Ba vị nào đâu?
Đức Uy đáp:
- Vị giả làm đạo sĩ "Bồng Lai", vị cò mồi đứng ra cản đường cho mấy người tẩu thoát và vị áo gấm dẫn hai tên nha lại?
Cô gái áo hồng chớp mắt:
- Gioiû, kể ra thì đôi mắt các hạ lợi hại đó nhưng thôi, bây giờ các hạ hãy cho bọn này biết các hạ định làm gì?
Đức Uy nhướng mắt:
- Tôi ấy à? Đâu có làm gì? Qua lại giang hồ để kiếm cơm ăn thế thôi.
Côâ gái áo hồng cười bằng mắt:
- Đã dựa vào giang hồ để kiếm ăn mà còn phá bọn này làm chi?

Đức Uy cười:
- Muốn không phá cũng được, nhưng phải có điều kiện.
Cô gái áo hồng nhướng mắt:
- Lại còn có điều kiện nữa à? Nói nghe coi?
Đức Uy nói:
- Yêu cầu nhị vị hãy thẳng thắn cùng tôi hợp tác.
Cô gái áo hồng cười, nàng như cố ý k hoe hai hàm răng ngọc.
- Ối chà, thưởng gì chớ còn hợp tác thì đâu có gì khó, nhiều thì không được chớ "hợp tác" một việc thì rất sẵn sàng. Sao, nói nghe đi coi có trúng không?
Trông vào dáng cách lả lơi õng ẹo, hình như nàng nghĩ đến chuyện "hợp tác" theo ý nghĩ đen tối của mình, vì sau câu hỏi đó, nàng lại liếc chầm chậm lên cái giường, cách liếc của nàng thật khéo, nàng dùng tia mắt của mình để dẫn dắt Đức Uy vào chỗ đó.
Không hiểu Đức Uy có biết như thế hay không, hắn chỉ cười:
- Nhị vị hãy cho tôi biết Lý Tự Thành hiện giờ ở tại đâu?
Cô gái áo hồng tái mặt, nhưng thật nhanh, nàng cười ngay:
- Ôi cha, hỏi lại chi vậy? Chuyện trước mắt của tụi mình đâu không chịu bàn, để đi hỏi chuyện viễn vông. Nè, thôi mà, trời đang nóng nực gần chết đây nè, mặc áo hoài như thế này không nổi đâu, lại đây đi, cởi bớt áo ngoài nghe, nực quá...
Thật là điêu luyện, nàng nói bằng miệng nói cả điệu bộ, nói cả bằng tay. Hai tay nàng rờ lên khuy áo trên ngực, bàn tay mò kiếm khuy áo của cô ta thật là khôn khéo, nàng uốn mình qua một chút cố ý làm cho bộ ngực căng phồng hơi rướn về phía trước...
Đức Uy nghiêm mặt:
- Tôi đang nói chuyện đàng hoàng, bằng lòng hay không tùy ở hai vị. Bằng lòng, nhị vị thong thả sống tại Thuần Dương Am, phần tôi lo công chuyện của tôi, không bằng lòng chúng ta cũng đến nha phủ "Uyển Bình" để người ta nói chuyện với nhị vị.
Cô gái áo hồng cười hăn hắc:
- Coi kìa, hù người ta à? Đừng có hiểu lầm, đây là người ta có cảm tình riêng nên người ta mới dễ dãi như thế chớ bộ Ở đây là... nhà thổ không có môn bài sao mà hăm chuyện thưa quan? Bậy hà, đừng có làm như thế coi không có được. Không phải ai cũng đụng được tới tụi này đâu, cả lão đạo sĩ đó cũng đùa tí tì thôi chớ không phải muốn làm ẩu là làm đâu nghe.
Vừa nói nàng vừa nhấc lên.
Bàn tay thật trắng thật dịu, nếu người thường nhìn vào thì là bàn tay quyến rũ đàn ông, nhưng nếu có am tường võ học, thì đó là bàn tay

móng vuốt.
Đức Uy cũng nhấc tay lên:
- Lầm rồi, cô nương đã nhìn lầm...
Hắn chỉ mới vừa nói hai tiếng thì cổ tay của cô gái áo hồng đã nằm cứng trong tay hắn.
Cô gái áo hồng la oai oái:
- Làm gì vậy? Làm gì vậy? Người ta có lòng tốt muốn mời ở lại chơi mà làm gì bóp tay người ta dữ vậy? Ôi cha, coi nè, gãy còn gì, đau quá...
Đức Uy cười:
- Đừng có giở trò ma mãnh dụ người, ta đã bảo nhị vị nhìn lầm, con người của ta là sắt chớ không phải da thịt đâu mà hòng quyến rũ.
Tay trái của Đức Uy lại ngoặc ra sau, cổ tay cô gái áo xanh cũng bị nắm cứng, hắn kéo nhẹ một cái, cô gái áo xanh nhào tới trước.
Nàng chỏi chân đứng lại và ngó sững Đức Uy.
- Đúng rồi, chị em tôi đã nhìn lầm, tưởng đâu...
Đức Uy cười:
- Sao? Nói nữa đi.
Cô gái áo hồng chớp mắt:
- Tại làm sao lại chẳng có chút thương hương tiếc ngọc gì cả vậy? Không phải đàn ông sao?
Đức Uy lắc đầu:
- Không, sao lại chẳng thương hương tiếc ngọc? Nhưng, đó là đối với người khác kia, chớ đối với hạng giặc cướp như các ngươi nếu cũng thương hương tiếc ngọc thì chẳng hoá ra không biết thương bá tánh điêu linh hay sao?
Cô gái áo hồng cau mặt:
- Nhưng... công tử là ai?.. Đức Uy đáp:
- Ta là Lý Đức Uy, đã có nghe lần nào chưa?
Cô gái áo hồng tái mặt:
- Như vậy... người giết Lý tướng quân.. người xử dụng Ngư Trường Kiếm.. người Ngân Bài Lịnh...
Đức Uy gật đầu:
- Đúng đó, kể ra thì tin tức của các ngươi phổ biến cũng khá nhanh.
Vành môi mọng đỏ của cô gái áo hồng xuống màu xanh mét, cô ta run rẩy:
- Ngươi... định làm gì chị em tôi...
Đức Uy đáp:
- Ta đã nói rồi, ta cần biết chỗ Lý Tự Thành.
Cô gái áo hồng la lên:

- Muốn thì cứ tới tiền quân của Sấm Vương...
Đức Uy lắc đầu:
- Ta muốn biết chỗ ở xác thật của hắn.
Cô gái áo hồng lắc đầu nhăn nhó:
- Cái đó... chị em tôi không biết, muốn hỏi thì hãy hỏi...
Cô ta nín ngang, hình như cô ta biết đã lỡ lời...
Đức Uy gặn lại:
- Hỏi ai?
Cô gái áo hồng nhìn hắn trân trân, đôi môi cô ta mấp máy nhưng vẫn không chịu nói.
Đức Uy nghiêm giọng:
- Đúng như cô vừa nói, ta không phải là người thương hương tiếc ngọc, cho nên cổ tay đẹp của cô ta không biết thưởng thức, vì thế nếu không khéo thì sẽ được gãy ngay, ta nói trước thế.
Cô gái áo hồng run giọng:
- Tôi.. tôi không biết thật...
Đức Uy nói:
- Tôi không hỏi cô về chổ ở của Lý Tự Thành, tôi hỏi cô nếu tôi muốn biết thì tôi hỏi ai?
Cô gái áo hồng khựng lại hồi lâu rồi gật đầu:
- Được rồi, tôi nói, ngươi hãy đi kiếm cái người giả đạo sĩ đó mà hỏi.
Đức Uy gật đầu:
- Cám ơn, hắn ở đâu?
Cô gái áo hồng đáp:
- Ở phía trước am, đây là mé sau.
Đức Uy nói:
- Xin phiền nhị vị hãy đưa tôi đi một chút.
Hai tay hắn lôi tay hai cô gái kéo đi như dắt hai chú cừu non...
Quả thật "Thuần Dương Am" là một ngôi đạo quan rất rộng lớn, bên ngoài nhìn vào như bao nhiêu cái am khác, nhưng bên trong của nó trang trí khá huy hoàng.
Từ sau am dẫn đến chính điện phải đi qua một sân lộ thiên như dãy hành lang, hai bên hai hàng cây tàng che kín mít, chính giữa là con đường trải đá có vòng lan can chạy thẳng vào một khung cửa vòng nguyệt trông thật là u nhã.
Đức Uy dẫn hai cô gái vào tới khung cửa vòng nguyệt thì đụng đầu một người, chính là tên đại hán áo đen đã gây sự để giải vây cho lão đạo sĩ ở đầu cầu.
Vừa thấy Đức Uy một tay dẫn một cô y như dẫn nhân tình đi dạo, hắn tái mặt uqay bước chạy luôn.

Làm như không thấy, Đức Uy cứ để hắn chạy chớ không lên tiếng.
Hắn điềm nhiên dẫn hai cô gái đi thẳng vào chánh điện.
hắn thấy ngay ba người đang giăng hàng ngang trước mặt:
Lão đạo sĩ "Chơn Đạo Nhân", gã đại hán áo đen và tên mặc áo gấm.
Chơn Đạo Nhân vẫn còn mặc đạo bào nhưng bây giờ thì thần sắc của hắn đã thay đổi, hắn không còn dáng cách "tiên phong đạo cốt" nữa, mặt tái xanh:
- Ngươi.. thí chủ làm gì?
Đức Uy ngó gã đại hán áo đen và cười:
- Hồi ở ngoài đầu cầu, vị này muốn đánh tôi một trận nhưng chưa kịp đánh, sợ ngươi ấm ức trong lòng nên tôi phải đến trình diện.
Chơn Đạo Nhân cười lạt:
- Đừng có lớn lối trước mặt ta, cứ nói thẳng ra mục đích đi, ta là chủ nơi đây, ta sẽ làm vừa lòng ngay.
Đức Uy nói:
- Xin có lời cám ơn trước đạo trưởng.
Hắn đẩy tay cho cô gái lên trước và cười:
- Xin phiền cô nương giới thiệu giùm...
Cô gái áo hồng run run:
- Đạo huynh, hắn... người này là.. Ngư Trường Kiếm.. Ngân Lịnh Bài...
Đám Chơn Đạo Nhân hoảng hốt, họ cùng thụt lui một lượt ra sau tái mặt...
Nhưng quả là tay bản lĩnh, chỉ thoáng qua thôi, lão đạo sĩ lấy lại ngay bình tĩnh ngay, lão hỏi:
- Ai? Làm sao ngươi biết hắn là Ngư Trường Kiếm Ngân Bài Lịnh Chủ?
Cô gái áo hồng đáp:
- Hắn nói, chính hắn mới vừa nói...
Chơn Đạo Nhân vụt cười, giọng cười thâm hiểm của con người gian trá:
- Tự hắn nói ra? Vậy mà ta cứ tưởng ngươi nhận diện được hắn chớ.
Gã đại hán áo đen cười khẩy:
- Hứ, khéo nghe lời, hắn tự tô vàng lên mạt hắn đó, nếu hắn là con người sử dụng Ngư Trường Kiếm, nếu hắn đúng là Ngân Bài Lịnh Chủ thì bọn ta đã không thoát được rồi.
Tên áo gấm bây giờ mới hoàn hồn, mấy câu nói của đồng bọn hình như đã làm cho hắn tỉnh lại, hắn trề môi gật đầu:
- Đúng rồi, bằng hữu, mình là bọn giang hồ với nhau, không ai dể gạt

ai đâu, nói đi, sanh ở đâu, lớn ở đâu, ăn uống ở đâu, chui ở xó nào, nói thật đi bọn này giúp đỡ cho.
Đừng làm lối đó không tốt.
Đức Uy cười cười:
- Ta là ai chuyện đó không quan hệ, vì đâu có ai bắt buộc phải tin.
Hắn nhìn chầm chập vào lão đạo sĩ và cười cười nói tiếp:
- Hình như trong số này đạo trưởng là người có thân phận cao nhất thì phải? Hồi nãy vị cô nương áo hồng có nói rằng đạo trưởng biết chỗ của Lý Tự Thành, vậy xin đạo trưởng làm ơn cho ta hỏi thăm...
Chơn Đạo Nhân hỏi:
- Ngươi hỏi để làm gì?
Đức Uy đáp:
- Tự nhiên là tìm hắn chớ còn làm chi nữa?
Chơn Đạo Nhân gặn lại:
- Bằng vào ngươi mà dám hỏi tìm Sấm Vương?
Đức Uy đáp:
- Dám hay không dám là chuyện của ta còn chuyện của đạo trưởng là chỉ cho ta biết chỗ của Lý Tự Thành. Hắn hiện ở đâu?
Chơn Đạo Nhân cười lạt:
- Ngươi tưởng ta sẽ cho ngươi biết à?
Đức Uy điềm đạm:
- Theo tôi nghĩ đạo trưởng nên nói, bởi vì nếu không thì Lý Tự Thành sẽ có nhiều tổn thất. Mà đạo trưởng chắc chắn không nên để cho tổn thất?
Chơn Đạo Nhân gặn lại:
- Ngươi nóùi như thế nghĩa là gì?
Đức Uy nói:
- Ta có một tấm "Tàng Bửu Đồ", muốn mang đến bán cho hắn.
Chơn Đạo Nhân nhướng mắt:
- Đem "Tàng Bửu Đồ" bán cho Sấm Vương? Há, ngươi cho ta là đứa trẻ lên ba sao chớ?
Đức Uy buông cô gái áo xanh, cho tay vào lưng lấy tấm bản đồ đưa ra vung vung trước mặt, sau đó lại cất vào lưng, nắm lại tay Cô gái áo xanh cười nói:
- Tấm địa đồ này do một vị bằng hữu trao cho ta, chỗ giấu ngọc ngà này quá lớn, một mình ta không khi nào lo cho xuể, vì thế, ta quyết định đem bán cho những người có phương tiện, có khả năng đi lấy, vì thế, nếu tấm địa đồ này vào tay quan của triều đình, ít nhất họ cũng sẽ trang trải hai năm lương bổng cho toàn thể quan binh có dư, mà số vàng ngọc cho hai năm quân lương của triều đình đối với Lý

Tự Thành đến bốn năm chưa hết, mất cái đó, không phải là mất cái lợi lớn hay sao. Không phải là một thiệt hại to tác hay sao?
Chơn Đạo Nhân hỏi:
- Nhưng làm sao biết được tấm địa đồ đó là thật hay là giả?
Đức Uy đáp:
- Chính vì thế nên ta mới cần giáp mặt Lý Tự Thành? Vì tả hữu của hắn có nhiều mưu sĩ, những kẻ đó thừa sức để biết thật hay là giả?
Chơn Đạo Nhân do dự:
- Nhưng ta làm sao biết chắc được rằng ngươi tìm Sấm Vương với mục đích bán địa đồ, làm sao ta biết chuyện là như thế?
Đức Uy cười:
- Đạo trưởng quả là con người cẩn thận, nhưng cẩn thận như thế là ngu. Bên Lý Tự Thành thuộc tướng hùng hùng hổ hổ, chẳng lẽ ta làm gì được hắn hay sao, cho dầu ta có âm mưu hành thích đi nữa, cũng không làm sao trước mặt họ mà có thể thi hành.
Nói cùng mà nghe giả như ta có ý gì khác, những thuộc tướng của Lý Tự Thành cũng thừa sức để khống chế và lấy tấm đia. đồ này như trong tay. Ta dại gì mà đem cho không mà lại còn mâát mạng chớ?
Chơn Đạo Nhân chớp chớp mắt:
- Nhưng nếu ta chỉ chổ Sấm Vương cho ngươi rồi ngươi đem lại lợi ích gì cho cá nhân ta?
Đức Uy cười:
- Đạo trưởng cứ ra giá đi, nhưng ta cũng nói trước, đạo trưởng cho ta biết rồi cùng ta đi đến chỗ, ta không bao giờ bỏ tiền ra một cách oan uổng mà rốt cuộc không bán buôn gì được đâu nghe.
Chơn Đạo Nhân nhìn vào mặt Đức Uy một cái thật sâu và cuối cùng lão gật đầu.
- Được rồi, ta bằng lòng, ngươi hãy thả hai tên đồ đệ của ta ra.
Đức Uy nói:
- Đối với ta thì các ngươi không thể nào thoát được, nhưng ta cũng cần phải chờ ngươi nói rõ chổ của Lý Tự Thành rồi hãy tính.
Chơn Đạo Nhân cười nhạt:
- Đã có ta cùng đi với ngươi thì ngươi còn sợ gì nữa?
Đức Uy gật đầu:
- Cũng được, muốn thế cũng được, nhưng ta báo cho biết trước là đừng manh động mà mang họa vào thân nghe.
Hắn buông cả hai tay, hai cô gái nhảy vọt ra hai bên và la lớn:
- Đừng cho hắn thoát...
Hai tên thuộc hạ như được mật lệnh, chúng không nói thêm một tiếng cả hai quay mình bỏ đi ra phía trước thật nhanh.

Hai cô gái cũng băng theo.
Chơn Đạo Nhân nhìn theo đám thuộc hạ đi hết rồi, quay lại nói với Lý Đức Uy.
- Chúng ta đi.
Đức Uy nói:
- Chuyện gì ta cũng xin nói trước, trừ phi đạo trưởng chịu hy sinh tánh mạng, bằng không thì nên thật thà đưa ta đến gặp Lý Tự Thành, chớ đừng tìm âm mưu đen tối đó nghe.
Chơn Đạo Nhân nhún nhún vai:
- Con người mà, ai lại không tiếc mạng, phải không?
Đức Uy gật đầu:
- Biết như thế và làm thật như thế là tốt. Tuy nhiên, trước khi đi gặp Lý Tự Thành, ta cần đưa đạo trưởng tới một chỗ đã.
Chơn Đạo Nhân chớp đôi mắt nghi ngờ:
- Đi một nơi khác? Chỗ nào?
Đức Uy đáp:
- Đến rồi là biết ngay.
Chơn Đạo Nhân chớp chớp mắt:
- Xin lỗi, chuyện đó không phải trong phạm vi giao kết hồi nãy.
Đức Uy cười:
- Xin lỗi, bây giờ thì không thể do đạo trưởng định việc mà là do ta định việc.
Lão đạo sĩ nhướng mắt:
- Nhớ rằng nếu ta không đưa ngươi đi thì ngươi không thể làm gì ta được đó nghe.
Đức Uy lắc đầu:
- Đạo trưởng đừng lo, nếu ta hại đạo trưởng thì làm sao ta gặp được Lý Tự Thành, mà nếu ta không gặp được Lý Tự Thành thì làm sao ta bán tấm bản đồ cho có giá? Mỗi người đều có quyền lợi, vì thế ta không làm chuyện tổn hại gì đến đạo trưởng đâu mà lo.
Chơn Đạo Nhân lạnh lùng:
- Nhưng ngươi đảm bảo không đưa ta đến chỗ nguy hiểm chớ?
Đức Uy gật đầu:
- Tự nhiên, mục đích của ta là gặp Lý Tự Thành.
Chơn Đạo Nhân gật đầu:
- Được rồi, như thế thì đi.
Đức Uy nhìn lão bằng đôi mắt thật nghiêm:
- Đi, đạo trưởng theo sát bên sau ta đây, nhớ rằng nếu muốn được bản địa đồ mày yên thân thì đừng tính gì cả, bằng như địa đồ không cần mà tánh mạng cũng không cần thì tùy đạo trưởng đó nghe.

Hắn bước lên trước và không hề có một chút gì chú ý đến lão ta, hình như đối với lão đạo sĩ này hắn đã biết sức rồi...
Lư Cầu Kiều.
Thiên hạ cũng vẫn đông nghẹt, đúng là một chỗ khá huyên náo. Nếu không phải là trong lúc tình hình chiến sự lộn xộn thì nơi này phồn thịnh có lẽ gấp mấy lần hơn.
Nhưng thật ra thì cũng không phải do tình hình chiến sự dồn dập đến gần mà có thể làm cho nơi này vắng được, chỉ làm giảm sút phần nào thôi, vì có quá nhiều người cuộc sống gắn liền với đia. phương, chỉ trừ khi giặc tràn tới chỗ, bằng không thôi họ cũng không thể bỏ đi, vì bỏ đi một ngày là công việc làm ăn đình trệ.
Chính vì thế nên mặc dầu tin tức chiến sự dồn về bất lợi, thiên hạ chung quanh Lư Cầu Kiều vẫn cứ gần như thản nhiên với cuộc sống hàng ngày.
Họ chỉ chuẩn bị và với một số ít người có đủ phương tiện thì họ di cư nơi nào đó, đại đa số biết nguy hiểm nhưng cũngđành chịu một chỗ, phú mọi việc an nguy cho trời đất.
Lư Cầu Kiều do đó vẫn cứ phồn thịnh như ngày nào, thiên hạ cũng vẫn luôn luôn đông nghẹt.
Đức Uy dẫn Chơn Đạo Nhân trà trộn trong đám người đông.
Loanh quanh mãi một hồi lâu mà không thấy định hướng của Đức Uy, Chơn Đạo Nhân đâm nóng nảy, lão hỏi:
- Đì đâu mà cứ loanh quanh mãi trong đám đông mãi như thế này?
Đức Uy cười:
- Chuyện ban địa đồ của ta, ta không nóng thì đạo trưởng có chi mà nóng? Đạo trưởng có nhớ cái cảnh con chim ưng bắt gà không, nó cứ lượn mãi trên không y như rỗi rảnh nhàn du, y như không bao giờ biết mỏi cánh, y như không biết chuyện gì làm nên bay khơi khơi giải buồn, thế nhưng khi nó liếc chắc mục tiêu rồi thì "vù" một cái, hai chân nó cặp ngay một chú gà, bá phát bá trúng không sai một ly nào cả.
Như không chịu nổi cái lối vòng của Đức Uy, Chơn Đạo Nhân gắt:
- Nhưng mà kiếm cái gì mới được chớ?
Đức Uy cười:
- Bảo đừng có nóng, khi con chim ưng đang lượng khơi khơi như thế, nếu hỏi nó kiếm cái gì thì nó nhứt định sẽ không bao giờ nói, vì nếu nói kiếm gà thì thiên hạ cười cho à? Gà đâu mà kiếm? Thế nhưng không bao lâu là nó có mồi ngay.
Hắn chưa nói hết câu thì đã thấy Lăng Phong.
Lăng Phong chỉ liếc nhanh chớ không nhìn lão đạo sĩ, vì ánh mắt hắn

bận đưa ánh mắt Đức Uy về một hướng khác.
Và sau đó là hắn mất hút.
Đức Uy dẫn lão đạo sĩ đi nhanh hơn.
Hắn đi thẳng vào một ngõ ngôi nhà.
Lão đạo sĩ biến sắc, lão bước lên đưa tay cản lại:
- Ta khôâng giao kết đến đây, nếu như thế...
Nhanh như chớp, Đức Uy nắm cứng cổ tay của lão, và bước nhanh tới cổng nhà.
Lão đạo sĩ nhăn mặt:
- Làm cái gì lại vào đây?
Đức Uy hơi chuyển gân một chút, lão đạo sĩ nhăn nhó nhiều hơn, và lão nín luôn.
Đức Uy cười cười:
- Đừng có lộn xộn nghe không, ngậm miệng là vàng, chắc đạo trưởng thông điều đó chớ?
Hình như những ngón tay của Đức Uy có hiệu lực hơn lời nói, hắn bóp mạnh hơn một chút là lão đạo sĩ tái mặt nín khe.

Hồi 69
Ăn Lương Dân Mà Làm Giặc

Cánh cổng không đóng, Đức Uy kéo tay lão đạo sĩ đi vào.
Gian nhà không lớn nhưng có chiều dài, Đức Uy đưa tay gọi cửa nhưng cánh cửa chỉ khép hờ không khóa, hắn nói:
- Vậy cũng tiện, mình vô.
Nhưng vừa bước vào đại sảnh thì gặp ngay hai người bên trong bước ra, vừa thấy dạng Đức Uy, một tên đi nhanh ra trước, hắn là gã đại hán áo đen lạ mặt.
Hắn không nhìn Lý Đức Uy, mà lại nhìn lão đạo sĩ, mặt hắn hơi tái, hắn hỏi:
- Kiếm ai? Sao không báo trước mà đi vào ngang tàng như thế?
Lý Đức Uy lễ độ:
- Dám hỏi, đây có phải là chỗ của quan nha?
Đôi mắt của gã đại hán áo đen nhìn nhanh như dò xét và hắn hỏi lại:
- Có chuyện gì?
Lý Đức Uy chỉ lão đạo sĩ:
- Tôi bắt được tên gian tế của Sấm tặc, nếu đây là chỗ quan nha thì

tôi xin giao hắn lại, bằng không thì tôi dẫn đi nơi khác.
Vừa nói, năm ngón tay của Lý Đức Uy bóp chặt thêm chút nữa, và tuy đau quá, nhưng lão đạo sĩ đã hiểu ngay đó là hiệu lịnh ngầm.
Là con người khá thức thời vụ, lão đạo sĩ nín khe.
Gã đại hán áo đen biến sắc, gã nhìn chầm chập vào mặt gã lão đạo sĩ như để "phủ đầu":
- Sao? Ngươi là phe đảng của Lý Tự Thành phải không?
Lão đạo sĩ làm thinh.
Cũng có thể vì mấy ngón tay của Lý Đức Uy quá mạnh mà cũng có thể lão không thể trảlời được vì vấn đề đã không còn có thể trả lời.
Gã đại hán áo đen đảo nhanh đôi mắt, có lẽ óc hắn cũng đang tính toán thật nhanh, hắn nói:
- Được rồi, cứ để hắn lại đây cho ta tra xét...
Lý Đức Uy mỉm cười chận ngang:
- Tự nhiên, đã mang đến đây thì phải giao lại chớ đem hắn đi đâu, nhưng cũng phải cần biết rõ ở đây.. Gã đại hán áo đen trợn mắt:
- Cái gì? Ta bảo hãy giao hắn lại đây còn muốn gì nữa? Tiền thưởng hả? Góp sức cho triều đình cho quốc gia mà còn muốn đòi tiền thưởng hả?
Cái lốt "phủ đầu" của hắn kể cũng khá mạnh, nhưng hiềm vì hắn lại đụng phải tay hơi khó nuốt.
Lý Đức Uy điềm đạm mỉm cười:
- Để lại thì để lại, không để lại ai đưa tới làm chi? Nhưng tôi đã nói rồi, tôi cần phải biết các hạ là ai? Là người có đủ thẩm quyền hay không? Bắt giặc đâu phải là chuyện chơi mà đụng ai giao nấy?
Gã đại hán áo đen quát lớn:
- Lớn gan, muốn làm phản phải không? Ngươi chết!
Hắn bước lên và vung mạnh cánh tay.
Lý Đức Uy kéo lão đạo sĩ thối lui, cái đánh của tên đại hán áo đen vuột vào trong gió.
Lý Đức Uy cười:
- Đừng có làm hung, các hạ chỉ có hại chớ không có lợi.
Gã đại hán áo đen giận run, nhưng ngay khi ấy bên trong có tiếng người:
- Lão Ngô, gì mà om sòm thế?
Lý Đức Uy nhận ra ngay tên cao cao mặc áo gấm dẫn hai tên nha lại "Uyển Bình" đến can thiệp vụ lộn xộn tại Lư Cấu Kiều hồi sáng.
Gã đại hán áo đen chỉ Lý Đức Uy:
- Tên này dẫn lão đạo sĩ đến bảo riết lão ấy là gian tế, tôi bảo giao lại cho ở đây tra xét, hắn không chịu hắn cứ hỏi chức vụ.

Tên áo gấm bước tới lừ mắt vào mặt Lý Đức Uy:
- Hứ, lại là ngươi!
Lý Đức Uy gật đầu:
- Tôi chớ còn ai, hồi sáng tôi đã bảo hắn ta là gian tế của Sấm tặc mà ông không tin, ông để cho hắn chạy thoát, bây giờ tôi bắt được rồi đó.
Tên áo gấm cười lạt:
- Hồi sáng ngươi làm loạn ở Lư Cấu Kiều, nhưng ta nghỉ mới lỡ lần đầu, ta rộng lượng tha cho, bây giờ ngươi lại cố ý nói bậy nói bạ nữa, không có bằng chứng gì cả mà ngươi bảo ta là gian tế, có lẽ ngươi là gian tế là phải hơn.
Tên đại hán áo đen nói theo ngay:
- Đúng rồi, tại Lư Cấu Kiều cố tâm rối loạn chuyện làm ăn của dân chúng, hắn đúng là gian tế của giặc...
Cả hai tên đưa mắt ra hiệu cho nhau và cùng xông tới.
Lý Đức Uy lắc đầu cười:
- Thảo nào mà dân chúng không dám tố cáo gian tế, chưa bắt được gian tế thì mình đã bị gông đầu, các ngươi một là làm việc hồ đồ hai cấu kết với giặc...
Hắn xòe ngửa bàn tay đưa tấm "Ngân Lịnh Bài" ra trước mặt và nói tiếp:
- Các ngươi có biết vật này không?
Tên áo gấm và tên áo đen cùng tái mặt, chúng hoảng hốt thối lui.
Lý Đức Uy nghiêm giọng:
- Bây giờ ta hỏi, ai là gian tế của Sấm tặc?
Tên áo gấm lật đật cúi đầu:
- Tiểu nhơn có mắt không tròng, không biết lịnh chủ giá lâm, xin lịnh chủ tha thứ cho.
Lý Đức Uy cất lịnh bài và nghiêm giọng:
- Đứng lại tử tế cho ta hỏi.
Hai tên cung kính đứng xuôi tay.
Lý Đức Uy hỏi:
- Hãy cho ta biết người của "Đông Xưởng" phái đến đây do ai cầm đầu?
Tên áo gấm vòng tay:
- Bẩm lịnh chủ, chỉ có hai người của tiểu nhơn được phái đến thôi chớ không có đi cả đội.
Lý Đức Uy cau mặt:
- Hai người mà đủ để hành sự sao?
Tên áo gấmđáp:

- Bẩm lịnh chủ, tiểu nhơn đến đây họp với đám sai dịch của huyện Uyển Bình.
Lý Đức Uy hỏi:
- Đông Xưởng phái hai ngươi đến đây để làm gì?
Tên áo gấm đáp:
- Bẩm lịnh chủ, chúng tiểu nhân đến đây để dò xét và trừ bọn gian tế xâm nhập phá hoại.
Lý Đức Uy gặn lại:
- Đó là nhiệm vụ của các ngươi phải không?
Tên áo gấm cúi đầu:
- Bẩm vâng.
Lý Đức Uy nói:
- Nhiệm vụ là như thế, vậy mà khi đến đây lại để mặc cho bọn này kéo bè lũ ngồi ngay đầu cầu lợi dụng chuyện "thiên cơ huyền hoặc" để ly tán dân tâm, sĩ khí như thế?
Tên áo gấm cúi đầu lắp bắp:
- Cái đó.. cái đó vì chưa có bằng cớ mà lịnh chủ chắc cũng biết luật quan, nếu không có bằng cớ thì không được bắt càn bắt bậy làm xôn xao dư luận.
Lý Đức Uy cười:
- Hay, các ngươi giỏi nói lắm, cũng như khi gặp dân lành thì các ngươi "phủ đầu" cũng giỏi lắm, nhưng ta hỏi, tên này đưa bè đảng đến ngồi ngay tại đầu cầu tuyên truyền "thiên cơ", nếu ai là người đi ngang qua cầu cũng không thể không nghe thấy phải không?
Tên áo gấm cúi đầu:
- Bẩm lịnh chủ, chuyện đó tiểu nhân không dám nói là không có, nhưng vì tiểu nhân chưa nghe nên không thể bắt họ được...
Lý Đức Uy cười:
- Lạ quá, ai cũng nghe mà những người có nhiệm vụ bắt giặc lại không nghe, tại sao vậy cà?
Tên áo gấm ấp úng:
- Có lẽ... có lẽ thì tiểu nhân đi qua là chúng nín không nói nữa.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Cứ theo cách nói của ngươi thì hình như ngươi cũng biết chúng đang tụ tập nơi đầu cầu để tuyên truyền bậy bạ, ngươi cũng muốn tìm bắt nhưng hiềm vì không nắm được bằng cớ phải không?
Như chụp được cái phao khi gần chết đuối, tên áo gấm dạ liền:
- Đúng, đúng, Lịnh chủ nói thật đúng, giá như có được chút bằng cớ thì bọn này đừng hòng thoát khỏi tay tiểu nhân.
Lý Đức Uy gật gật:

- Vậy thì ta hỏi nghe, các ngươi nằm trong cơ mật viện, các ngươi mặc thường phục, trà trộn trong dân chúng để làm nhiệm vụ gì? Mặc thường phục đi dọ dẫm tìm gian bắt gian, khi nào cần thiết mới ra mặt, không cần thiết thì cứ giữ tư thế của một tên dân thường, điều đó, làm việc cho cơ quan "Đông xưởng" các ngươi phải thuộc nằm lòng.
Vậy thì khi tại đầu cầu, nếu quả có rối loạn an ninh trật tự thì đó là chuyện của sai dịch huyện "Uyển Bình", tại sao ngươi ra mặt? Tại sao ta bắt bọn gian tế tuyên truyền phá hoại đến đây thì ngươi lấfi đánh "phủ đầu" gọi ta là gian tế?
Tên áo gấm phát run:
- Bẩm lịnh chủ, thật tiểu nhân... dại dột hồ đồ...
Quả là tay mồm mép, đầu tiên khi đến đây, Lý Đức Uy đã bảo chúng hồ đồ, chúng không chịu, bây giờ lại tự nhận làhồ đồ, vì cái tội hồ đồ, bất thông vẫn còn nhẹ hơn tội kết cấu cùng gian tế.
Lý Đức Uy thở ra:
- Tại Trường An, "Đông Xưởng" đã cấu kết với Mãn Châu làm chuyện mãi quốc cầu vinh, không ngờ tại đây, cách Kinh sư không bao dặm đường bọn ngươi lại cũng thông đồng với Sấm tặc, mưu bán đứng quốc gia, Đại Minh triều đang lâm vào cảnh dầu sôi lửa bỏng, các ngươi hãy tự vấn lương tâm, đối với quốc gia với cha mẹ, với bá tánh, các ngươi có hổ thẹn hay không? Ta chấp chưởng Ngân Bài là gánh lấy trọng trách vì dân vì nước, ta không thể để cho bọn sâu dân mọt nước tung hoành. Ta đã nói hết lời, các ngươi! nếu còn chút lương tâm thì hãy quay mặt về hướng Bắc lạy triều đình, lạy tạ bá tánh rồi tự xử.
Tên áo gấm lừ mắt ngầm ra hiệu cho tên áo đen và cả hai cùng thét rập lên lao mình vung tay tấn công một lượt.
Lý Đức Uy cho tay vào lưng và rút mạnh ra:
- Ta đau lòng mà thi hành án lịnh...
Hai vòi máu bắn ra, hai thây người gục xuống.
Không một tiếng rú, không một tiếng rên.
Lão đạo sĩ thụt đầu gần khuất tới vai:
- Độc quá!
Chùi thanh Ngư trường kiếm vào tà áo hai tên phản nghịch và lắc đầu:
- Không, nếu độc thì ta đã chẳng để cho bốn tên thuộc hạ của ngươi yên ổn, nhưng ta không thể để cho bọn ăn cơm của dân mà ngầm theo hại dân như thế, ta chỉ giết những người cần phải giết.
Cho thanh kiếm vào lưng, Lý Đức Uy bỗng rơi nước mắt.

Lão đạo sĩ nhướng mắt:
- Sao? Đã giết mà vẫn còn thương à?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Không, làm sao ta lại thương cái bọn ám hại đồng bào! Ta khóc là khóc cho dòng máu của con dân nhà Hán...
Tên đạo sĩ cúi đầu.
Lý Đức Uy hỏi:
- Ngươi cũng là một con dân nhà Hán, phải không?
Gã đạo sĩ ngẩng mặt lên, giọng nói hắn hơi run:
- Hết chuyện rồi thì đi.
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Đừng vội, bây giờ thì ngươi đã biết ta rồi, lẽ tự nhiên ngươi biết mục đích của ta khi tìm Lý Tự Thành, ta tìm hắn để bắt hắn, để giết hắn tạ tội với trời đất với sanh linh nhưng cũng có thể ta làm không được mà hắn sẽ có tấm địa đồ, lợi hại rõ ràng như thế, ngươi có dẫn đi hay không là tùy ý.
Lão đạo sĩ gật đầu:
- Được, ta bằng lòng dẫn đi.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Như thế là tốt.
Lý Đức Uy dẫn lão đạo sĩ ra khỏi cửa là thấy Lăng Phong.
Chung quanh hắn có mấy người trẻ ăn vận theo lối nhà quê tầm thường, nhưng nhìn qua Lý Đức Uy biết ngay đó là những cao đệ trẻ tuổi Cùng Gia Bang.
Lý Đức Uy cũng biết ngay là họ đến để tiếp tục điều khiển cơ sở "phòng gian" của Đông Xưởng đang bỏ ngỏ, họ hơn hẳn đám mật thám được hưởng lương cao của triều đình về phương diện trung nghĩa, họ không thể có chuyện thông đồng mãi quốc cầu vinh.
Họ có mặt nơi đây là Lý Đức Uy đã yên lòng.
Lão đạo sĩ đưa Lý Đức Uy đến Chương Đức.
Trên vọng lâu thành Chương Đức đã thay đổi ký hiệu kỳ.
Lá cờ hiệu của Minh triều không biết hạ xuống bao giờ, thay vào đó là một lá đại kỳ đề chữ "Lý" thật lớn.
Trên vòng thành, dưới cửa thành dầy dặc những tên lính áo vàng diệu võ giương oai, trông dáng cách coi như trên đời này chỉ có mỗi họ thôi, ngoài ra, ai cũng đều là...
sâu bọ.
Lý Đức Uy nghe lòng mình quặn thắt, như thế này thì đất đai đã thuộc về chúng quá nhiều rồi.
Hắn hỏi nhỏ:

- Lý Tự Thành tại Chương Đức phải không?
Giọng tên đạo sĩ có vẻ khó chịu:
- Không tại Chương Đức thì ta đưa các hạ đến làm gì? Không lẽ tình trạng này lại dẫn đi ngoạn cảnh?
Lý Tự Thành ở đây, cần giết được hắn là giải quyết được đầu não quân giặc, cho dầu chưa bình được hoàn toàn nhưng thế giặc nhứt định sẽ loạn.
Hắn cố ẩn nhẫn, không muốn trừng trị tên đạo sĩ khốn kiếp này.
Lý Đức Uy xoè bàn tay phải ra, lòng bàn tay có mảnh giấy bằng ngón tay, mảnh giấy đề hai chữ Chương Đức.
Tên đạo sĩ ngơ ngác.
Lý Đức Uy nói:
- Bằng hữu của ta trao mảnh giấy này khi đi ngang qua Lư Cấu Kiều, cũng may là ngươi không lừa ta.
Lão đạo sĩ mím môi làm thinh.
Lý Đức Uy hỏi:
- Chúng ta làm sao vào thành?
Lão đạo sĩ nói giọng nhát gừng:
- Đến đó rồi biết, có ta chỗ nào vào cũng được.
Mặt trời đã chìm sau núi, hơi lạnh đã ngấm vào người, Lý Đức Uy nói:
- Trời sắp tối rồi, chúng ta mau vào thành, ta nói trước, nếu hành tung của ta bị bại lộ, đám lính trên thành không làm gì ta được tất nhiên là chuyện đó phải trả giá ít nhất là một mạng người nghe.
Hắn nói không lớn, không gằn, nhưng giọng hắn chắc nịch, giọng nói đó, lão đạo sĩ đã có nghe rồi, khi hắn nói với hai tên Đông Xưởng và giọng nói đó đã được thực hiện như đinh đóng.
Lão đạo sĩ trả lời:
- Yên lòng, ta vẫn còn cần tấm bản đồ để dâng công mà.
Giọng nói thật tự tin, thật phách lối, hắn đã chứng kiến tài nghệ của Lý Đức Uy, hắn đã biết hắn không làm sao thoát được, trừ phi Lý Đức Uy buông thả hắn, thế nhưng hắn vẫn công nhiên ương ngạnh.
Bằng vào dáng cách đó, lực lượng địch tại Chương Đức này không thể xem thường.
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Được như vậy là tốt lắm, đi vào.
Hai người vừa đi được một khoảng nữa, cách cửa thành không xa lắm, chợt nghe tiếng ngựa phiá sau và có tiếng kêu:
- Nhị vị, đợi tôi với, nhị vi.....
Tiếng kêu của người con gái, Lý Đức Uy quay lại thấy một con lừa

đen nhỏ nhỏ, chạy lóc tóc đằng sau trên lưng lừa, một cô gái mặc quần áo vải thô, trên lưng lừa, trước chỗ ngồi cô ta lại có một bọc bằng vải, xem dáng cách giống người tị nạn.
Cô gái thật đẹp, nước da thật trắng, trắng đến ửng hồng, nhưng bụi đất bám đầy, như đã phải trải qua đường xa dịu vợi.
Nhưng với con mắt của Lý Đức Uy, hắn thấy ngay đó là sự cố ý chà xát đất bụi cho lem luốc, sự cố ý thường xảy ra trong hoàn cảnh bình hoang mã loạn của những cô gái còn nhỏ tuổi, linh đinh.
Ban đầu, Lý Đức Uy cho đó là một cô gái chạy nạn, nhưng hắn lại thấy không phải, vì chạy nạn thì phải đến chỗ bình yên chớ sao lại đến nơi giặc đóng. Con lừa đã lóc thóc đến gần, cô gái nhảy xuống cười gượng gạo để "làm quen":
- Nhị vị có phải vô thành không?
Lão đạo sĩ nhìn cô ta từ đầu đến chân, nhưng đôi mắt của lão lạnh băng không thèm lên tiếng.
Lý Đức Uy gật đầu nhè nhẹ:
- Phải, chúng tôi vào thành, cô nương chắc...
Cô gái cúi đầu như e thẹn, cô ta đáp nhỏ:
- Tôi cũng muốn vào thành, tôi có người cậu trong đó, nghe nói thành bị phá, tôi đến thăm cậu tôi nhưng tôi sợ vào thành không được xin nhị vị giúp đỡ.
Nàng nín lặng không nói hết câu, những tiếng sau cùng nàng thay bằng ánh mắt, nàng nhìn Lý Đức Uy bằng tất cả sự khẩn cầu.
Lý Đức Uy nghe lòng bất nhẫn, hắn muốn gật đầu nhưng nghĩ mình cũng không chủ động, hắn quay qua hỏi lão đạo sĩ:
- Được không?
Lão đạo sĩ vẻ mặt cứ lạnh băng băng:
- Đi thì đi.
Đôi mắt cô gái không mở lớn hơn nhưng ngời ánh sáng, nàng nói thật nhanh như sợ không kịp:
- Đa tạ đạo trưởng, đa tạ đạo trưởng.
Và nàng ngó Lý Đức Uy, ánh mắt này mới là cảm tạ thật tình:
- Xin đa tạ công tử.
Lý Đức Uy suýt đã bật cười, không biết cô nàng nhìn hắn bằng con mắt nào mà lại gọi hắn là "công tử", hắn nghĩ có lẽ do chiếc áo trắng của mình!
Hắn nói:
- Cô nương không nên khách sáo, cũng đều là người cần vào thành như nhau là phải nương nhau.
Hắn không muốn nói tiếng "giúp đỡ nhau", hắn nghĩ câu nói đó

không thể do hắn nói.
Hai người đi trước, cô gái mang bọc hành lý dẫn con lừa đen lóc cóc theo sau, đôi mắt nàng nhảy lên nhảy xuống từ đầu tới chân của Lý Đức Uy, hình như nàng thấy hắn mới thật là người ơn, còn lão đạo sĩ chỉ bằng lấy lệ.
Đi được ít bước, cô gái vụt hỏi:
- Dám hỏi, chẳng hay đạo trưởng danh hiệu là chi?
Lão đạo sĩ như "tát nước":
- Ngọc Hư Cô gái gật gật:
- À, thì ra đây là Ngọc Hư đạo trưởng...
Lý Đức Uy cũng gật thầm:
"Mới chân nhân đây bây giờ thì biến thành Ngọc Hư, pháp hiệu sao mà nhiều quá vậy?" Nhưng ánh mắt của cô gái mới hơi tròn:
- Ủa, trùng hợp quá vậy? Tôi cũng họ Lý.
Dáng điệu cô gái vừa ngây thơ vừa "vô tâm", cô ta không có dáng lo lắng gì cả, cho dầu đã có chỗ nương để vào thành, thì ít nhất cô cũng phải lo nghĩ đến người cậu của cô ta, bao nhiêu ngày nay, thành bị hãm, người ly tán, thế nhưng sắc diện của cô ta lại tỉnh bơ.
Nhưng Lý Đức Uy nghĩ có lẽ bản chất của cô ta là như thế chớ không phải vô tâm, nếu không lo nghĩ đến người cậu thì thân gái một mình làm sao lại đi vào chỗ binh mã rộn ràng?
Nghĩ đến chuyện khó khăn cho một cô gái trong cảnh hỗn độn không phân vương pháp này, Lý Đức Uy nhẹ cau mày:
- Cô nương từ đâu đến?
Cô gái đáp:
- Tôi từ Đại Danh đến, còn nhị vị?
Lý Đức Uy không trả lời, hắn nói:
- Trong hoàn cảnh này, cô nương một mình đáng lý không nên đến nơi này.
Cô gái cúi đầu:
- Đa tạ công tử, tôi biết, nhưng cậu tôi kẹt trong thành mà chúng tôi chỉ có hai mẹ con, so sánh thì tôi không thể để mẹ tôi đi.
Lời nói đó đúng.
Thân gái tuy khó khăn nhưng dầu sao cũng không thể để một bà già lặn lội.
Lý Đức Uy muốn nói thêm, nhưng đã đến cửa thành, ba bốn tên áo vàng đao thương lởm chởm xông ra, họ đối với dân chúng y như là.. giặc.
Lão đạo sĩ móc trong lưng ra một tấm thẻ nhỏ bằng đồng, trên tấm thẻ có khắc một chữ "Lý".

Bọn áo vàng dừng lại, một tên trong bọn nhìn Lý Đức Uy bằng con mắt xoi mói, và cũng bằng con mắt đó, hắn dời qua cô gái, mắt hắn vội sáng lên.
Không phải thứ sáng của quang minh mà là thứ sáng của lòng bất chánh.
Hắn hỏi:
- Hai người này cùng đi chung phải không?
Đã từng đối diện với những chuyện khủng bố, Lý Đức Uy rất tỉnh táo nhưng cô gái thì có phần sợ sệt, cái người ngây thơ vừa rồi biến mất, da mặt cô ta đã xám xanh...
Lý Đức Uy thương hại vô cùng, bây giờ chỉ cần thấy lão đạo sĩ có một cử chỉ nào biến động là hắn sẽ quật chết lão ngay, bằng giá nào hắncũng phải cứu cô bé đáng thương ra khỏi hang hùm...
Hắn đã chuẩn bị sẵn sàng, nhưng lão đạo sĩ đã gật đầu:
- Phải rồi, cùng một bọn.
Lý Đức Uy ngầm thở hắt một hơi dài.
Tên gác cửa toét miệng cười:
- Lão đại ca, chuyến này mang ở đâu về một "món" khá quá vậy? Lần sau làm ơn đừng có mang theo cái thứ làm cho người ta chảy nước dãi đó nghe, đi vào đi.
Cả đám lính áo vàng phát cười ồ.
Giọng cười mất dạy của chúng làm cho Lý Đức Uy tuy đã thường xuyên, nhưng hắn thấy ruột gan muốn lộn lên.
Lão đạo sĩ vẫn trơ trơ như một bình cây, lão dẫn Lý Đức Uy và cô gái vào thành.
Đúng là con gái.
Nhất là cô gái nhỏ.
Mới xanh mặt chưa kịp có máu lại đây, nhưng khi qua khỏi cửa thành là cô ta cười hăn hắt:
- Thật không ngờ nhị vị lại là...
Thật là nguy hiểm.
Một chuyện lầm lẫn không thể có được.
Đầu có thể đứt, máu có thể chảy nhưng cái hơi hám "giặc" nhất định Lý Đức Uy không thể nào để nó dính vào mình.
Cái ý thức chống giặc mạnh quá làm cho hắn mất cả sự bình tĩnh dè dặt, hắn cải chánh ngay:
- Lão này, chớ tôi thì không phải.
Cô gái sửng sốt:
- Ủa, đạo trưởng phải, còn công tử không phải? Thế sao công tử lại...
Lý Đức Uy nói:

- Điều đó không quan hệ đến cô nương, cô nương không cần phải hỏi, hãy mau đi tìm cậu của cô đi.
Quả thật cô gái rất dễ dạy, cô ta không hỏi nữa, cô ta chỉ nhìn Lý Đức Uy bằng đôi mắt lạ lùng và với tất cả lời lẽ, cử chỉ thiên ân vạn tạ, cô ta vái chào hai người rồi dắt con lửa đen lốc cốc chạy đi.
Tiếng lốc cốc của con lửa khuất mất vào ngõ quanh, Lý Đức Uy quay lại hỏi:
- Bây giờ chuyện của chúng ta làm sao?
Lão đạo sĩ lạnh lùng:
- Chuyện đó không phải thuộc phần ta.
Lý Đức Uy nói:
- Lão đạo sĩ, ta xin báo cho lão biết trước, không phải đến đây rồi là lão tưởng sẽ hơn tạ..
Lão đạo sĩ hất mặt:
- Ngươi nên nhớ rằng nơi đây muốn tướng có tướng, muốn binh có binh, ta bằng lòng dẫn ngươi đi, nhưng ngươi phải đưa tấm địa đồ ta cầm trước.
Lý Đức Uy nhìn lão bằng tia mắt hơi nặng:
- Lão đạo sĩ, đứng vào lập trường của một người vì dân mà diệt bạo, ta có thể giết một trăm mạng như ngươi, nhưng ta không muốn vì đây là một nước trao đổi, lão đừng làm ta phải buồn lòng.
Lão đạo sĩ nhìn quanh như để ước lượng, thế lực của lão ta và cuối cùng lão nhún vai:
- Bây giờ chỉ có hai con đường, một là trao tấm địa đồ cho ta, hai là ngươi tự tìm đường.
Lý Đức Uy nhích lên:
- Ta sẽ tìm đường, nhưng ta cần nói với ngươi hai việc.
Lão đạo sĩ hất mặt:
- Nói đi.
Lý Đức Uy nói thật chậm như gằn từng tiếng:
- Thứ nhất, ngươi là tên giặc làm hại dân lành, tội đó đáng chết, thứ hai, ngươi đã bằng lòng vì khi ở Lư Cấu Kiều, sau khi hai tên "Đông Xưởng" phản bội triều đình, ta đã có nói rằng ta không ép, thế nhưng ngươi lại bằng lòng, bây giờ ngươi phản lại sự giao kết của chính ngươi, ngươi đáng chết.
Lão đạo sĩ chớp mắt và lão nhún chân lao vào bóng tối.
Thành Chương Đức là một chỗ tương đối phồn ba, tuy không bằng các tỉnh miền Tây, nhưng vẫn là nơi đô hội.
Trước khi chưa có loạn, khoảng tối như bây giờ thì khắp nơi đèn đuổi sáng choang, thiên hạ dập diều. Ở đây về đêm, người ta

thường ngũ trễ, vì bên ngoài có nhiều chỗ buôn bán, nhất là những chỗ ăn uống, cờ bạc.
Nhưng bây giờ thì khác, không nơi nào có được ánh sáng đầy đủ, nhất là trong những hẻm nhỏ là tối om.
Lão đạo sĩ phóng vào một ngõ tối om trước mặt.
Lý Đức Uy không vội, hắn phóng theo cho tới gần cùng ngõ hẻm hắn mới nhấc tay lên.
Lão đạo sĩ ngã xuống nằm dài bất động...

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 70
Người Trung Niên Áo Đen

Thành Chương Đức có khách điếm.
Không những có mà còn có khá nhiều.
Thế nhưng bây giờ khách điếm nào cũng hầu như trống không.
Khách đã không có mà có nhiều khách điếm, chủ cũng dông đâu mất.
Đúng là hoàn cảnh lạc loạn đến mức thê thảm.
Bình thường, đừng nói trong phòng, trước hiên, hoặc chung quanh sân, những người giúp việc vô ý để dơ dáy một chút, vô ý làm gãy một cành hoa, là lập tức bị chủ mắng như tát nước, thế nhưng bây giờ, rác đến ngập sân, rác bỏ vô tận trong sảnh, hoa kiểng tơi bời, không ai rầy la ai, không một ai chú ý.
Thậm chí có nhiều nơi, phòng ốc đổ nát, hư sập, dấu máu bắn lên tường, quần áo rách máu đóng khô, vất vãi đó đây...
Dầu vậy, bất cứ loạn lạc đến đâu, nhưng nếu còn có người là còn có chuyện làm ăn, vì thế trong thành Chương Đức cũng vẫn còn một vài khách điếm mở cửa, trong số đó, “Ngũ Phúc Khách Điếm” có vẻ đường hoàng hơn hết.
Có lẽ người chủ ở đây đã bắt “thế lực” được với tay to mặt lớn, trông vào dáng cách của tên quản lý,của những tiểu nhị thấy họ có vẻ sởn sơ.
Những gương mặt hãi hùng, những bộ quần áo nhầu nát trong những ngày thành bị hãm, có lẽ họ đã thu dọn vào trong, họ “sởn sơ” là nhờ họ mới đi ra từ một ngả hậu của một “tướng dinh” của kẻ mạnh mới chiếm thành.
Khách điếm Ngũ Khách Phúc có người đến ngụ. Thật là thưa thớt,

nhưng gã quản lý cũng không lấy làm lạ, vì trong hoàn cảnh loạn lạc, người mướn phòng tuy ít nhưng còn hơn không.
Vì thế hắn vẫn thản nhiên ngồi tréo cẳng phì phà khói thuốc nơi tủ tiền, hắn cảm thấy cuộc đời hắn hơn người thập bội:
vừa sống yên vừa có việc làm.
Hắn cảm thấy lão chủ của hắn thật là khôn ngoan.
Cần gì phải chạy đi đâu, trước khi giặc vào đây, lão đã "đánh hơi" trước rồi, chỉ cần tung ra một mớ vàng là yên như bàn thạch.
Bây giờ thì cứ thong dong tréo chân chữ ngũ, ai chết mặc ai.
Nhưng gã quản lý chợt thấy bất an, khi hắn thấy người khách từ trong phòng đi ra, đi ngang chỗ tủ tiền của gã.
Rõ ràng mới đây hắn nhớ người khách vào là một gã thanh niên tuy phong trần nhưng tuấn tú, thế nhưng bây giờ đi ra lại là một người trung niên, da đen xạm, lại mặc áo choàng đen.
Hổng lẽ mới có giặc đây mà quỷ lộng đến thế!
Gã quản lý ngồi dậy, nhưng lại ngồi xuống ngay.
Gã há hốc miệng nhìn theo người khách da xạm áo đen thong dong đi ra cửa, gã không động đậy, cũng không nói một lời.
Kinh nghiệm đã dạy cho gã rằng giữa cơn loạn lạc, ít nói chừng nào sống lâu chừng ấy.
Gã nắm chặt lấy kinh nghiệm đó làm nguyên tắc, gã ngồi phì phà khói thuốc tỉnh bơ.
Phía Tây thành Chương Đức có một toà trang viện lớn.
Trong thanh Chương Đức đã bị hư hại gần bảy phần mười, thế nhưng toà trang viện này không thiếu một miếng ngói, chứng tỏ chẳng những không ai động đậy mà lại còn được bảo vệ kỹ càng.
Không biết chủ nó là ai, chắc chắn phải là một tay "thức thời vụ" dữ lắm.
Cánh cổng liền với vòng tường cao vọi, đứng bên ngoài ngẩng mặt nhìn lên thấy có vài gác mái cong vút lên như những tòa cung điện nguy nga.
Toà nhà này nhất định chủ nhân phải là kẻ có máu mặt trong thành.
Ngay trước cửa, hai ngọn đèn lồng thật kín, ánh sáng chiếu rõ ràng trong chu vi hơn mười trượng, hai bên cấp đá rộng dần lên thềm có hai con sư tử bằng đá trắng nhổm đầu lên cao, càng làm tăng vẻ uy nghi đường bệ cho toà trang viện.
Bây giờ ngoài hai con sư tử bằng đá còn có thêm một pho tượng người áo vàng, mang đao đặt xéo một bên. Không, người thật chớ không phải tượng, nhưng cũng không khác tượng bao nhiêu, vì hắn đứng bất động, giông như hai con sư tử đá.

Tư thế của hắn vừa nghiêm vừa mật.
Theo từ đó dẫn dài dọc vòng tường, hoặc dưới bóng đèn, hoặc dưới tàng cây tre già, cứ cách khoảng năm bảy bước là có một tên áo vàng mang dao, như vậy ngoài vòng tường gạch, còn có một vong tường người, toà trang viện này không biết nhân vật nào ngự trong ấy, nhưng chỉ nhìn dáng ngoài như thế, đủ biết người trong đó không phải tầm thường.
Không biết bọn áo vàng đeo đao đứng gác chung quanh có tất cả bao nhiêu, vì đó là chỉ kể người một bên, còn bên kia, bên sau, có lẽ cũng phải có người.
Cánh cửa sơn màu đỏ chói mở toang, nhưng không thấy một ai ra vào gì cả.
Thường thường những nơi vắng mà cửa đóng, không khí còn ... dễ thở hơn, để trống toang như thế mà không có một bóng người, khiến cho khung cảnh càng thêm trống rỗng.
Đêm đã quá canh, thình lình bên ngoài trang viện tiến vào một người trạc tuổi trung niên da mặt xạm đen, mình vận áo choàng đen.
Hắn đi ngay vào cửa, thẳng vào chỗ tên áo vàng đứng như pho tượng ở bực thềm.
Hai tên áo vàng ở trong tường xông ra quát.
- Đứng lại.
Người áo đen dừng chân.
Tên áo vàng bên trái hằm hằm.
- Đi đâu? Biết đây là đâu mà lộn xộn...
Người áo đen lạnh lùng:
- Đừng có ồn ào, hãy xem cái này.
Hắn ngửa bàn tay ra, trong lòng bàn tay có tấm thẻ bằng đồng, trên đó có khắc chữ "Lý".
Hai tên áo vàng khựng lại, chúng thay đổi thái độ thật nhanh, tên bên trái cười hề hề:
- Người của mình đây mà, đại ca là...
Người áo đen cất tấm thẻ bằng đồng và nói:
- Ta có việc cơ mật cần yết kiến Vương gia.
Người áo vàng bên phải nói:
- Trễ quá vậy? Vương gia đã ngủ rồi, tại sao không đến sớm?
Người áo đen cười mũi:
- Nói dễ nghe, nếu đến sớm được thì đến rồi. Nhưng dù cách nào cũng phải diện kiến Vương gia, một trong hai người hãy vào thông báo.
Người áo vàng bên phải cau mặt:

- Trời đất, đại ca muốn bọn này mất mạng sao chớ. Tánh tình của Vương Gia, đại ca không biết sao? Người thượng dàng rồi thì ai dám đến gần?
Người áo đen cười lạt:
- Tùy ý, nhưng nhớ rằng nếu có gì thì ngươi chết đó.
Người áo vàng bên phải chắc lưỡi, nhưng tên bên trái đã nói ngay.
- Như thế này nghe, một trong hai đứa chúng tôi đưa đại ca vào gẳpTrưởng quân Hộ vệ, rồi đại ca trực tiếp nói chuyện với ông ấy, đại ca hãy chờ ở ngoài thềm.
Hai tên nói xong cùng đi vào một lượt.
Người áo đen bước vào tới bực thềm đứng lại.
Người áo vàng đứng như pho tượng kế bên sư tử đã nhích ra thấp giọng:
- Lão đại ca tình hình bên ngoài ra sao vậy?
Người áo đen nhìn hắn một cái và lạnh lùng:
- Không biết.
Người áo vàng hơi khựng lại, nhưng cũng vẫn hỏi:
- Không, tôi hỏi tình hình Bắc Kinh kia mà?
Người áo đen vẫn lạnh lùng:
- Không biết.
Người áo vàng sửng sốt:
- Ủa, vậy thì lão ca từ đâu về đây?
Người áo đen đáp:
- Từ chỗ đến đây.
Bây giờ thì tên áo vàng đã biết rồi, cái vị đứng trước mặt hắn không phải là cái gì cũng không biết nhưng là cái gì cũng không nói, vì vấn đề cơ mật.
Hắn cũng biết luôn có hỏi nữa cũng chỉ dội vào “đinh” thôi thế nên hắn thụt lại về chỗ cũ.
Hắn vừa thụt lại thì hai tên áo vàng khi nãy đã đi ra, một tên hất mặt vào trong:
- Vô đi.
Người áo đen bước thẳng vào trong, hắn không nói một tiếng nào.
Toà đại sảnh thật tương xứng với toà trang viện, bên trong rộng mênh mông, bước lên bực thềm là gặp ngay tiền viện.
Đem tất cả tiền viện, trung đường, hậu viện của một ngôi nhà tương đối khá nhập lại, chắc cũng chỉ bằng cái tiền viện này thôi.
Hai bên dài vào trong là hai dãy phòng tối đen, sân lộ thiên trống rỗng, không có một bóng cây, không có như sân lộ thiên mà hầu hết có nhiều cổ thụ.

Nhưng nhìn về phía sau thì cây lá um tùm, trong đó lại thấp thoáng có ánh đèn.
Trước thềm bên trong sân lộ thiên có đứng sẵn ba người, cách ăn vận của họ giống y như thầy trò Lệ Tam Tuyệt.
Hai người đứng sau nước da trắng chợt tuổi khoảng ngoài ba mươi.
Tên đứng trước có lẽ đã trên bốn mươi, môi hắn chứa hàm râu cá chốt, lối chừa râu cá trê này rất ít thấy trong bọn áo vàng.
Hắn là một con người cao ốm, hai mắt lồi, chân mày rậm mà ngắn, sắc diện hắn âm trầm, nhất là chòm râu cá chốt càng làm cho hắn trông hơi kỳ cục, coi không giống người ở Trung Nguyên.
Người áo đen dừng lại cách hắn chừng một trượng và vòng tay:
Tên có râu ném tia mắt từ đầu đến chân kẻ đối diện và cất giọng trầm trầm:
- Ngươi là...
- Tôi về đây báo cáo chuyện cơ mật Tên có râu không thèm ngó, hắn nói:
- Ta đã nghe báo cáo rồi, ta chỉ hỏi tánh danh.
Người áo đen đáp:
- Vương Võ.
Tên có râu hỏi:
- Từ đâu về?
Người áo đen đáp:
- Uyển Bình.
Tên có râu hỏi:
- Có chuyên cơ mật gì mà cần bái kiến Vương Gia?
Người áo đen đáp:
- Hạ gia được một vật từ Uyển Bình, sai tôi mang về trao tận tay cho Vương Gia và thêm một vài điều cơ mật.
Tên có râu hỏi:
- Ai là Hạ gia?
Người áo đen đáp:
- Vị đầu lãnh của tôi.
Tên có râu hỏi:
- Hắn sai ngươi mang vật gì về?
Người áo đen đáp:
- Một tấm địa đồ, “Tàng Bửu Đồ”.
Tên có râu chớp mắt:
- Tàng Bửu Đồ? Đưa xem.
Người áo đen lấy từ trong lưng áo ra một cuộn da cuốn tròn và nói:
- Đây là Tàng Bửu Đồ.

Tên có râu đưa tay lấy, nhưng người áo đen rút lại:
- Hạ gia lịnh cho tôi phải trình vật này trước mặt Vương Gia.
Tên có râu cau mặt:
- Gì mà quan trọng thế?
Người áo đen đáp:
- Nếu tấm đại đồ này lọt vào tay quân Minh Triều, họ sẽ có đến ba năm quân lương, quan trọng hay không, chỉ như thế là đủ biết.
Tên có râu hỏi:
- Họ Hạ từ đâu có tấm bản đồ này?
Người áo đen đáp:
- Đoạt được từ trong tay đám thuộc hạ "Cùng Gia Bang", nghe nói tấm địa đồ này của "Thái Nguyên" Phó Thanh Chủ giao cho một gã họ Lý, gã họ Lý lại trao cho "Cùng Gia Bang", rất may, Hạ gia đoạt được nhưng lại sợ không giữ được, nên sai tôi suốt đêm đi về đây trình với Vương Gia.
Tên có râu chớp mắt mỉm cười:
- Tàng Bửu Đồ của "Thái Nguyên" Phó Thanh Chủ thì ta có biết, gã họ Lý cũng có nghe và mong gặp từ lâu, nhưng tấm địa đồ, chuyền qua chuyền lại rồi cuối cùng lọt vào tay các người thì ta cũng hơi lấy làm lạ ...
Người áo đen nói:
- Đây âu cũng là cái may, Hạ gia chúng tôi vốn cũng không ngờ tấm địa đồ lại ở trong tay bọn "Cùng Gia Bang".
Tên có râu gật gật đầu:
- Đúng là hắn có vận may, tấm địa đồ này nếu giao về tay Vương gia thì nhất định hắn sẽ bước lên thang mây một cách dễ dàng.
Ngưng một chút tên có râu lại hỏi:
- Ngươi quả thật cần gặp Vương gia?
Người áo đen đáp:
- Hạ gia căn dặn có tánh cách ra lịnh cho tôi làm như thế, ông ta bảo chuyện này quan hệ trọng đại, vạn nhất có xảy ra chuyện gì thì mạng tôi sẽ không còn.
Trầm ngâm một lúc, tên có râu gật gật đầu:
- Được rồi, ngươi hãy theo ta, ta sẽ cố bẩm báo xem sao, ta chỉ cố gắng, còn chuyện được hay không thì ta không dám chắc lắm đâu.
Hắn quay mình dẫn hai tên thuộc hạ vào trong, người áo đen vội bước theo.
Hậu viện hơi hẹp hơn tiền viện.
Thế nhưng hậu viện lại đẹp hơn.
Những ngôi nhà thuỷ tạ, những cây cầu nhỏ trên hồ sen, những toà

lầu không lớn nhưng thanh nhã và nhất là tàng cổ thụ gần như che khuất tất cả chung quanh sân, vòng sát ra tới bờ tường.
Không khí ở đây có vẻ trầm trầm vì quá im lặng, đèn lại không được sáng.
Chỉ có một hai nơi có đèn, nhưng ánh đèn cũng không rọi được xa vì tàng cây che khuất, những ngôi lầu nhỏ cách khoảnh chia ra thành nhiều khu vực, nối liền với nhau là non bộ, nhiều chỗ từ ngôi lầu này nhìn không thấy được mái lầu bên kia, mặc dầu chỉ cách nhau một cái nhảy dài.
Người áo đen theo bén gót ba tên áo vàng, hắn biết nơi này chỉ cần khuất bóng là không thể nào biết ngõ theo.
Bước vào một ngôi nhà khác, trong ngôi nhà này bầy biện thật là sang trọng, phòng khách tuy không lớn như ở tiền viện, nhưng cách trang hoàng thật đẹp không khác những phòng khách của các bậc công hầu.
Tên có râu nói:
- Ngươi hãy ngồi đợi nơi đây ta vào bẩm báo với Vương Gia thử xem người quyết định ra sao. Vương gia có bằng lòng cho diện kiến hay không thì ta không dám chắc.
Hắn quay bảo hai tên thuộc hạ:
- Châm trà mời ông bạn đó đi.
Nói xong hắn bước vào cánh cửa nhỏ rồi mất hút.
Hai tên áo vàng đeo kiếm vào trong mang khay trà rót mời, một tên nói trước:
- Tôi họ Lưu, còn ông bạn đây họ Tần, chúng tôi xuất thân từ đám lục lâm miệt Giang Nam, chẳng hay lão cạ..
Người áo đen nói:
- Tôi là người Liêu Đông.
Gã họ Lưu cười:
- Nghe nói Liêu Đông là nơi phong cảnh đẹp, nhiều tuyết băng nhưng rất tiếc là trước đây chúng tôi không đi được, bây giờ thì hết mong rồi, chỉ còn chờ Vương Gia thâu tóm Bắc Kinh, an định thiên hạ, chắc chắn chúng tôi sẽ tìm cách đến Liêu Đông một chuyến.
Gã họ Tần nói:
- Xin mời lão ca dùng trà kẻo nguội.
Gã họ Lưu bật cười:
- Mãi hỏi thăm mà tôi quên, xin mời, xin mời lão ca dùng trà cho ấm.
Đi đã lâu lâu, người áo đen xem chừng cũng đã khát nước, hắn nâng chung trà lên nói:
- Xin mời nhị vị.

Gã họ Lưu nói:
- Xin mời lão ca, ban đêm ở đây chỉ có trà chứ không có gì khác nữa, xin mời.
Người áo đen cười, da mặt hắn xám đen, nhưng hai hàm răng của hắn thật trắng, thật đều, hắn nói:
- Nhị vị khách sáo quá, chúng ta cùng xuất thân là kẻ giang hồ mà.
Hắn nâng chén trà kề vào môi, nhưng hắn làm như không vội uống, hắn chỉ hút nhè nhẹ rồi lấy ra, hắn vẫn nâng chén trà trên tay, hắn nói:
- Hồi nãy nhị vị bảo xuất thân từ lục lâm Giang Nam?
Cử chỉ của hai gã áo vàng bỗng như có phần lụp chụp, gã họ Lưu đáp:
- Vâng, vâng, chúng tôi cùng ở Giang Nam.
Người áo đen hỏi:
- Nhị vị chắc có biết "Đạo Sư" Nam Cung Nguyệt.
Hai tên áo vàng hơi đổi sắc, gã họ Lưu đáp:
- Cùng là người nhà với nhau, thật không dám giấu, chúng tôi vốn trước đây theo Nam Cung Nguyệt, trong thời gian làm ăn với hắn, nhiều lúc chúng tôi cũng có ý dành dụm chút vốn, nhưng không hiểu tại sao hắn lại biết, hắn tỏ vẻ không bằng lòng, vì thế chúng tôi không nấn ná lâu, nên lìa Giang Nam sang đầu nhập dưới trướng Vương Gia.
Người áo đen nhẹ lắc đầu:
- Nam Cung Nguyệt như thế là hẹp hòi, sản nghiệp của hắn gần bằng kho tàng Hoàng Đế, thế mà lại đi chú ý những chuyện vặt của anh em, nhất là anh em đã vì hắn mà lao mình vào nguy hiểm...
Gã họ Lưu gật gật:
- Đúng như thế...
Gã họ Tần nói:
- Mời lão ca dùng trà, mình vừa uống vừa nói chuyện cho vui...
Người áo đen gật gật, nhưng hắn vẫn nâng chén mà không uống, hắn nói:
- Bây giờ ngày một thấy có khả quan hơn trước, Nam Cung Nguyệt không làm sao so sánh được với Vương Gia, chỉ còn một chút Bắc Kinh nữa là xong, chừng đó anh em mình chắc chắn sẽ được có nhiều ưu đãi...
Hai tên áo vàng chưa kịp nói gì thì người áo đen vụt hỏi:
- Ủa, sao lâu quá vậy cà? Vương Gia thật sự là ở đây he?
Gã họ Lưu ấp úng:
- A, ạ.. Ở trổng..... Người áo đen nói:

- Chuyện quan trọng không thể chậm trễ, vả lại tôi còn phải luôn đêm trở về phục lịnh, nhị vị ngồi đây nghe, tôi vào xem sao...
Hắn nói là đi, hắn đứng lên...
Hai tên áo vàng bước nhanh qua chặn lại, gã họ Lưu cười cười:
- Coi, lão ca sao lại làm như thế? Ở đây đâu có đi lộn xộn được.
Người áo đen cười:
- Không đi sao được? Ai thì không được chớ ta được. Các người đã chẳng cho ta gặp Lý Tự Thành thì tự ta phải đi kiếm chớ? Chỉ có điều xin nhị vị đừng có uông trà nghe. Biết hôn, chất độc dược trong đó nguy hiểm lắm.
Hai tên áo vàng tái măt, chúng tuốt ngay thanh kiếm...
Nhưng cả hai đều chậm, khi tay chúng vừa chạm vào cán kiếm thì tay của người áo đen đã tới...
Cả hai cùng "hự" một tiếng nho nhỏ rồi bật ngửa ra sau nằm bất động.
Người áo đen bật cười, hắn bước ra khỏi gian nhà khác.
Nhưng hắn vừa bước ra tới thềm thì vụt quay mình trở lại, một thanh trường kiếm lướt sát vào hông hắn và trợt luôn tới trước...
Người áo đen nhấc tay lên, một bóng áo vàng chúi nhủi luôn tới trước.
Người áo đen bước thẳng ra ngoài.
Bốn phía vụt sáng lên, những ngọn đèn từ trong ló hẳn ra ngoài phía trước gian phòng khách bây giờ, một con kiến bò cũng thấy.
Người áo đen thụt lùi trở vào khom mình xuống xách hỏng hai gã họ Lưu, họ Tần...
Hắn chưa ngóc đầu lên thì từ phía ngoài, từ trên không, tiếng động vèo vèo xé gió.
Người áo đen hai tay dựng hai tên áo vàng và khép lại, nhiều tiếng dội thật ngọt vào thân chúng, đã hôn mê nên không còn kêu được tiếng nào...
Đã có trong tay hai cái thây người làm bia, người áo đen đứng xổng mình ung dung bước thẳng ra.
Tiếng tên có râu lanh lảnh:
- Đứng lại.
Người áo đen hơi nghiêng mình qua bên trái và đứng lại cười:
- Sao? Vương Gia của các ngươi đâu?
Tên có râu cười lạt:
- Đừng có tưởng dễ, hãy nói cho ta biết ngươi muốn gì?
Người áo đen cười:
- Cái gì cũng phải đổi, ta sẽ nói nhưng ngươi nói trước, tại sao ngươi

biết chuyện của ta mà lén bỏ thuốc độc vào trà?
Tên có râu cười đắc ý:
- Dễ quá, ta được phi báo rằng Hạ Vân bị Lý Đức Uy giết cho nên ta ngăn cấm những thanh niên nam nữ vào thành, nào ngờ khi ngươi tới đây ngươi lại nói rằng họ Hạ sai ngươi đang đêm về đây dâng địa đồ, như vậy là đủ cho ta thấy ngươi là người gian rồi còn gì nữa.
Người áo đen cười:
- Khá, kể ra thì bọn ngươi cũng giỏi, để rồi chết thì có ích chị..
Ánh sáng loé lên, thanh Ngư Trường Kiếm chớp thẳng vào mặt tên áo vàng...
Hắn nhảy lùi lại và hớt hải kêu lên:
- Lý Đức Uy!
Từ bên ngoài, nhiều bóng áo vàng rầm rập lao vào, Đức Uy vung mạnh cánh tay, nhiều bựng máu bắn ra, mấy thây người ngã xuống.
Đức Uy nhún chân nhảy tuốt ra sau.
Bên sau một dãy có mấy gian lầu nhỏ.
Từ phía góc tường mấy tên áo vàng vung đao quát tháo lao vào.
Thanh Ngư Trường Kiếm loáng lên, máu bắn đỏ những tàng cây thấp.
Đức Uy phóng thẳng lên một ngôi lầu mà hắn thoáng thấy ánh đèn.
Gian lầu thật xinh, mà trước nơi buồng ngủ trông như tẩm cung vương giả, nhưng tuyệt nhiên không một bóng người.
Đức Uy quay ra nhún chân vọt qua hành lang của ngôi lầu nằm về phía toà trang viện , tất cả đều trống rỗng.
Bên dưới, tiếng tên có râu quát tháo, bốn phía đèn đuốc sáng ngời.
Nhưng nhờ vào tàng cây giao đầu rậm bịt, nên đứng dưới thấy được phía trên, những tàn cây là là dưới lan can lầu, chúng chỉ chạy rầm rập xung quanh chứ không tên nào dám xông lên. Hình như chúng rất biết sự lợi hại của thanh Ngư Trường Kiếm.
Nhưng nếu bằng vào cách đó, Đức Uy thật khó thoát ra.
Tiếng chân người càng lúc càng đông, ánh sáng càng lúc càng tỏ rõ.
Đức Uy mím môi nhảy vào một tầng cổ thụ khá rộng, hắn thu mình quan sát tình hình.
Tên có râu quát lớn:
- Tất cả cung thủ tập trung vào từng góc một, tất cả nhắm vào các tàng cây...
Ngay lúc ấy chợt có tiếng:
- Đồ vô dụng, người ta đã đi ngay trước mũi mà không thấy, kiếm cái gì nữa!
Tiếng của người con gái.

Đức Uy ẩn mình trên tàng cây cau mặt, hắn không hiểu tại sao lại có tiếng đàn bà con gái ở đây và nhứt là giọng nói có phần lớn lối.
Tiếng người con gái lại vang lên:
- Điều động ra tiền viện, chú ý nhiều về cửa tả của phía ngoài cổng nghe chưa.
Tiếng tên có râu:
- Bẩm Quận Chúa, thuộc hạ xin tuân lệnh.
Đức Uy nhướng mày nhìn xuyên về hướng đó...
Nhưng không làm sao thấy được, tàng cây quá rậm...
Hắn băn khoăn hết sức, sao lại Quận Chúa?
Ai là Quận Chúa?
Tiếng bước chân lại vang lên dồn dập nhưng bây giờ thì họ hướng về phía trước, có lẽ tên có râu đã tuân lệnh người mà hắn gọi là "Quận Chúa" xua đám chó săn ra tiền viện.
Đức Uy nhún chân chuyền qua những tầng cây thân pháp nhẹ nhàng như con chim nhỏ, hắn thẳng ra góc thành tây.
Tường thành cao vút, hàng cây rậm hơn, phía dưới có một con suối nhỏ, nước chảy nghe róc rách.
Hai bên bờ suối, cỏ cao quá đầu người, Đức Uy nhẹ nhẹ buông mình rơi xuống...

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 71
Người Con Gái Họ Lý

Nước suối mát lạnh làm cho Đức Uy thêm tỉnh táo và bây giờ thì gương mặt tuấn tú đã trở lại hoàn toàn.
Hắn thở dài chán nản.
Hắn có đủ cơ trí và dũng cảm, hắn có thể đổi mạng với Lý Tự Thành, nhưng lần này thì kể như đã bỏ công không.
Hắn thấy chuyện làm quả là dại dột, công phu tìm ra tên họ Hạ Vân và công tác đặc biệt của hắn tại Uyển Bình, anh em "Cùng Gia Bang" đã phải mất quá nhiều công, thế mà đành xem như đã đổ sông đổ biển.
Đức Uy nghĩ nhiều nhưng không khỏi một cái vấp, giá như hắn đừng cho Hạ Vân vào thành thì công việc có thể khó mà lộ ra được.
Hắn đã cẩn thận giấu thây của lão, lấy thẻ đồng của lão, nhưng hắn quên rằng lão đã có mặt tại thành nên nhiều người thấy mặt.

Một sự thất vọng làm Đức Uy chán nản, hắn ngồi dựa vào gốc cây nghe tiếng suối, hai mắt thẫn thờ.
Thình lình Đức Uy vụt đứng lên.
Cảm giác của hắn thật là bén nhạy, vì hắn đứng lên một lúc sau mới nghe tiếng động.
Tiếng động cách đó chừng mười trượng.
Tiếng động của bước chân, tạp loạn, hình như không phải bước chân người...
Đức Uy vội nhảy vào gốc cây núp.
Lát sau, một người cưỡi lừa thất thểu đi tới, người đó có dáng vẻ mệt mỏi.
Đến gần thì Đức Uy đã nhận ra cô gái đã gặp khi đi cùng với đạo sĩ, hắn nhảy ra ghìm cương con lừa lại giùm.
Cô gái giật mình nhưng rồi nhận ra Đức Uy nên nhảy xuống:
- Ủa, Lý đại ca đang làm gì ở đây?
Đức Uy không đáp mà hỏi lại:
- Cô nương không tìm được nhà ông cậu sao? Đêm khuya mà đi nguy hiểm quá, cô định ra đồng à?
Hàng mi cong vút của cô gái chớp chớp liên hồi:
- Đi suốt cả một nửa đêm, mệt quá...
Đức Uy nói:
- Cô nương lại đây, chỗ gốc cây này ngồi có thể dựa đầu luôn được, ngồi nghỉ cho khoẻ đi, không sao đâu.
Cô gái nhìn Đức Uy bằng đôi mắt nặng cảm tình:
- Lý đại ca, anh tốt quá, cảm ơn anh.
Nàng ngồi dựa vào gốc cây, nàng thở nhẹ một hơi dài, trông dáng cách thật vô cùng khoan khoái, nàng nói:
- Tuy ngồi trên lưng Tiểu Hắc, nhưng vì phải đi lâu quá thành ra mệt không nói nổi.
Có lúc sợ quá phát khóc mà cũng không dám khóc, chẳng biết làm sao...
Nàng nói ai nghe cũng phải chảy nước mắt, thế nhưng nàng lại nhìn Đức Uy và nhoẻn miệng cười.
Cô bé thật ngây thơ.
Chuyện đáng khóc mà cô ta vẫn cứ cười.
Cái cười của cô bé vừa ngây thơ mà cũng vừa động lòng người, cái lúm đồng tiền bên má trái của cô thật có duyên.
Nhìn nụ cười của cô ta, Đức Uy chợt nghe tim mình đập mạnh.
Như không thấy sự xúc động của Đức Uy, cô gái lại nói tiếp:
- Lý đại ca, riết rồi tôi cũng không thèm sợ nữa, tôi chỉ sợ mẹ trông...

mà nè, tại sao Lý đại ca lại ra đây?
Đức Uy cũng không trả lời mà hỏi lại:
- Tôi nhớ cô nương bảo vào kiếm nhà người cậu?
Cô gái nghiêng mặt:
- Chớ sao? Nhưng mà bây giờ làm sao tìm được, tối quá, phải chờ sáng mai. Bây giờ không dám vào nhà ai hết, mà đâu có ai cho mình vào? Đi ngoài đường thì lại sợ gặp quân giặc, tôi đành phải nhắm ra đồng...
Đức Uy lắc đầu:
- Nguy hiểm vô cùng, mà cô cũng thật là gan dạ.
Cô gái nhướng mắt:
- Gan dạ? Trời ơi, Lý đại ca không biết đó, ở nhà tối đến là tôi không dám ra hè nữa đó nghe, nhưng bây giờ thì biết làm sao, ngồi trên lưng Tiểu Hắc, bụng tôi đánh lô tô, không khóc mà nước mắt cứ chảy rạ..
Nàng nói thật, một cô gái bơ vơ giữa lúc giặc giã lan tràn, cái mạng của nàng thật mỏng manh.
Đức Uy bất nhẫn, hắn nói:
- Chứ cô nương không biết ông cậu ở đâu sao?
Cô gái lắc đầu:
- Đâu có biết, hồi nhỏ có đi một lần với mẹ, lâu quá rồi, bây giờ trời lại tối quá.
Vẻ mặt nàng trông thật thảm hại, ai nhìn vào vẻ ngây thơ, sợ hãi của nàng cũng phải đau lòng, thế nhưng rồi cô ta lại nhoẻn miệng cười:
- Mà hổng chừng hên đó Lý đại ca, nếu không đến đây hoặc đến đây mà tìm được nhà cậu thì làm sao gặp được Lý đại ca.
Cứ theo cách nói của nàng, làm như nàng rất muốn được gặp lại Lý Đức Uy lắm vậy...
Đức Uy thở ra:
- Mong đêm nay được yên lành, để ngày mai cô nương tìm cho được nhà ông cậu.
Cô gái chớp chớp mắt:
- Sao lại không yên? Có Lý đại ca mà. Ở bên cạnh Lý đại ca, tôi không sợ gì cả.
Tôi biết Lý đại ca biết võ công mà lại còn giỏi dữ lắm, phải hôn.
Cô này quả đoán mò, nhưng không chừng con mắt của cô ta cũng tinh lắm.
Đức Uy cười:
- Cô nương nhìn nhầm rồi, tôi là dân làm ruộng mà.
Cô gái ngó Đức Uy như háy:

- Lý đại ca khiêm nhượng hoài, tôi ngó qua một lần là biết ngay, tôi biết Lý đại ca khác người thường ghê lắm, chỉ có điều là tôi không biết khác ở chỗ nào thế thôi.
Rồi như thấy mình nói quá nhiều, cô ta lại bật cười:
- Tôi nói chuyện vụng về lắm, Lý đại ca đừng cười nghe.
Bây giờ thì hình như cô ta lại bắt đầu khách sáo.
Đức Uy cười:
- Cô bảo tôi khách sáo, thế mà cô lại khách sáo rồi đó.
Cô gái nhìn Đức Uy thật sâu và vụt hỏi:
- Lý đại ca đi đâu vậy? Đi tìm bằng hữu à? Còn cái vị bằng hữu đạo trưởng của Lý đại ca đâu?
"Bằng hữu đạo trưởng"? Cái cách nói chuyện của cô gái này thật là ngớ ngẩn đến tức cười, nhưng Đức Uy không cười, hắn trầm ngâm:
- Hắn không phải là bằng hữu của tôi, hắn là bè lũ của tên giặc Lý Tự Thành, tôi là dân Hán, làm sao có bằng hữu giặc?
Cô gái nhướng mắt:
- Ủa, ừ, mà phải rồi, tôi thấy Lý đại ca cũng không giống bọn giặc, nhưng sao Lý đại ca lại đi chung với hắn.
Đúng là một cô gái nhà lành, đối với cô ta, Lý Đức Uy không cần phải dè dặt gì cả, hắn vui miệng nói cho cô ta biết về chuyện theo dõi Lý Tự Thành từ Uyển Bình huyện đến đây và cuối cùng hắn nói:
- Tình hình bất ổn, cô nương liệu mà tìm ông cậu rồi rời khỏi nơi đây càng sớm càng tốt.
Cô gái tròn xoe đôi mắt:
- Đúng rồi, tôi biết mà, Lý đại ca là một bậc anh hùng vì nước. Tôi biết Lý đại ca không phải hạng tầm thường, tôi nói có sai đâu.
Đức Uy cười:
- Cô nương quá khen rồi đó.
Cô gái nói:
- Mà bọn giặc này kể cũng tài, chúng đã khám phá ra Lý đại ca rồi, chắc thế nào chúng cũng lùng kiếm cho mà xem.
Ngưng một chút cô ta nói:
- Không được đâu Lý đại ca, bây giờ đã bại lộ rồi, Lý đại ca không tìm thấy Lý Tự Thành được nữa đâu.
Đức Uy gật đầu:
- Cô nương nói đúng, bây giờ thì chúng đã kinh động rồi, bây giờ thì chúng đã bố trí chặt chẽ rồi, không làm sao tìm được, nhưng không giết được Lý Tự Thành thì thiên hạ sẽ có mang tai hoa. sanh linh đồ thán, hơn nữa, để chúng làm loạn như thế này, đất nước sẽ rơi vào tay bọn Mãn Châu...

Cô gái lắc đầu:
- Làm sao bây giờ, đúng như Lý đại ca nói, chúng đã hay biết rồi, chúng sẽ bố trí chặt chẽ, chúng có thiên binh vạn mã, trong khi Lý đại ca chỉ có một mình, đừng nói chuyện đi tìm chúng, có lẽ bây giờ chúng đang bố trí từng góc cỏ nhánh cây để lừa bắt Lý đại ca rồi.
Đức Uy gật đầu:
- Tôi biết, nhưng bản thân tôi thì đâu có đáng kể chi, nếu có thể giết được Lý Tự Thành để trừ hoa. cho dân mà tôi phải chết thì đó cũng là chuyện nên làm.
Cô gái gật đầu:
- Tôi biết Lý đại ca nóng lòng cứu nước cứu dân, nhưng bây giờ thì làm sao?
Đức Uy trầm ngâm:
- Bây giờ thì tôi chỉ đi từng bước, tôi hy vọng may ra có xảy đến cách hay, chớ thật tình thì ngay bây giờ tôi cũng chưa biết phải tính sao.
Cô gái nhướng mắt:
- Lý đại ca có học, tôi biết quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách, chuyện làm của Lý đại ca kinh động quỷ thần, nhưng bây giờ...
Đức Uy cau mặt:
- Cô nương muốn nói...
Cô gái lắc đầu:
- Tôi cũng không biết phải nói sao, tôi không thể giúp được Lý đại ca gì cả, nhưng tôi có nghĩ cách này...
Đức Uy nhìn chăm chăm vào mặt cô gái:
- Chắc cô nương có cách hay..
Cô gái bỗng trầm ngâm:
- Lý đại ca nghĩ tôi đến Chương Đức này là để tìm người cậu phải không?
Đức Uy chớp mắt:
- Chớ không phải thế sao?
Cô gái đáp:
- Tìm cậu thì phải rồi, nhưng không phải chỉ đơn thuần một việc đó mà phải mạo hiểm như thế này, vả lại nếu chỉ tìm thăm không thì chắc chắn mẹ tôi cũng không bao giờ chịu cho đi.
Đức Uy bỗng nghe hồi hộp, hắn thấy cô gái này như đã thay đổi hẳn, cô ta không còn là cô gái ngây thơ như hắn nghĩ...
Cô gái nói tiếp:
- Lý đại ca là một con người quyết tâm vì nước mà hy sinh, là anh hùng lấy việc cứu nước cứu dân làm trọng, tôi cũng không dám giấu Lý đại ca, tôi đến đây để thăm cậu mà còn có mục đích là khuyên

cậu tôi hãy giết giặc quay về, đoái công chuộc tội...
Đức Uy sửng sốt:
- Như vậy ông cậu là...
Cô gái thở dài:
- Bây giờ thì là giặc rồi, nhưng cách đây nửa tháng, ông vẫn còn ăn lộc triều đình...
Đức Uy rúng động:
- Ông cậu của cô nương...
Cô gái hỏi:
- Lý đại ca có biết chuyện Bảo Định Phó Tướng Tạ Gia Phúc Giết Tuần Phủ Từ Châu cùng với Khưu Mậu Hoa hàng giặc hay không?
Đức Uy gật đầu:
- Tôi biết, nhưng ông cậu của cô nương là ai? Khưu Mậu Hoa hay Tạ Gia Phúc?
Cô gái mỉm cười:
- Tạ Gia Phúc, người cậu đã mang lại điều bất hạnh cho họ ngoại của tôi.
Nàng cười, nụ cười có phần cay đắng:
- Vì thế, xin Lý đại ca hãy yên lòng, đối với giặc, tôi cũng còn chỗ dựa, chúng không hại tôi được đâu.
Đức Uy gật gật đầu:
- Thật quả tôi không ngờ...
Cô gái nói:
- Xấu hổ lắm, tôi thấy không có thân thích thế là hơn.
Đức Uy nói:
- Chuyện đó đâu có quan hệ gì với cô nương?
Cô gái nói:
- Có chứ sao không, chính vì việc làm của cậu tôi mà thiếu chút nữa mẹ tôi đã phải treo mình tự tử, hiện vẫn còn lâm trọng bịnh ngày đêm thổ huyết.
Đức Uy thở ra:
- Cô nương vâng mạng lịnh đường, đến khuyên ông cậu phải không?
Cô gái gật đầu:
- Đúng thế, mẹ tôi không muốn cho nhà họ Tạ mang tội với tổ tiên.
Đức Uy hỏi:
- Cô nương có nắm chắc đựơc thành công?
Cô gái nói:
- Ông bà ngoại tôi mất sớm, cậu tôi sống với mẹ tôi. Chị lớn là mẹ, bình thời cậu tôi rất kính sợ mẹ tôi, nói gì cũng tuân theo, từ ngày ra làm quan đến giờ chỉ khoảng mười năm, không ngờ lại biến tâm như

thế ấy, nhưng tôi tin rằng cậu tôi hãy còn nghĩ đến mẹ cha.
Đức Uy gật gật đầu:
Cô gái nói tiếp:
- Chỉ có điều tôi ngại cậu tôi không dám trở về, Lý đại ca nghĩ xem, giết thượng cấp hàng giặc là tội tru dị..
Đức Uy mím môi suy nghĩ hồi lâu rồi nói:
- Cô nương, chuyện đó rất dễ, chỉ cần ông cậu có lòng hối hận, biết giết giặc để quay về thì tôi có thể đảm bảo sẽ giữ y chức vụ như xưa.
Cô gái trố mắt vui mừng:
- Lý đại ca có thể đảm bảo được sao? Có thể...
Đức Uy nói:
- Thật không giấu cô nương, tôi tuy không chánh thức là quan của triều đình, nhưng quyền thế của tôi không hề sút một đại thần nào.
Cô gái nhướng mắt:
- Thật thế chứ, Lý đại ca?
Đức Uy nói:
- Chuyện quan hệ trọng đại, tôi cũng không dám dối cô nương, cô nương cứ nói với ông ta là "Ngân Bài Lệnh Chủ" Bố Y Hầu đảm bảo cho ông ta yên lành trở lại với triều đình để lo cho dân cho nước.
Cô gái càng mở tròn đôi mắt:
- "Ngân Bài Lệnh Chủ" Bố Y Hầu?
Đức Uy nói:
- Bố Y Hầu tuy chỉ là một tước danh dự và tuy không hưởng lộc vua, nhưng có đủ quyền hành, cô nương yên tâm.
Cô gái hỏi:
- Lý đại ca là Bố Y Hầu?
Đức Uy lắc đầu:
- Không, Bố Y Hầu là nghĩa phụ của tôi, người đã có công lớn với Chu gia.
Cô gái thấp giọng:
- Nếu như thế thì Lý đại ca là ... Tiểu Hầu gia.
Đức Uy lắc đầu:
- Xin cô nương đừng bao giờ gọi tôi như thế, tôi không dám nhận đâu, tôi không phải là người nối chức tước của cha tôi, vì chức tước đó là danh dự, tôi chỉ là người nối nghiệp.
Cô gái chớp mắt, tinh thần cô ta cố nhiên kích động.
- Bất luận nói như thế nào, đến đây, tôi chỉ nắm được ba phần, bây giờ Lý đại ca đã giúp cho thêm bảy phần nữa, tôi quyết chắc phải thành công. Có người đảm bảo cho chuộc tội, cậu tôi không còn gì sợ nữa, có người đảm bảo phục hồinguyên chức, nhứt định cậu tôi

sẽ vui mừng, không sợ và vui mừng, chắc chắn cậu tôi sẽ không hề do dự.
Đức Uy nói:
- Tạ tướng quân hãy còn điểm lương tri, ông ta sẽ thẳng thắn trở về, chuyện quay về của ông ta, đối với Đại Minh triều có nhiều điều lợi, công đó không chỉ đủ chuộc tội mà hãy còn dư.
Cô gái vụt đứng phắt lên:
- Nhưng không biết Lý Tự Thành đã đãi ông ta như thế nào, cho làm quan chức chi không biết, có gần được Lý Tự Thành hay không?
Đức Uy nói:
- Chuyện đó không vội, chỉ cần ông ta quay về với lẽ phải, chuyện giết giặc là chuyện của tôi, tôi chỉ cần ông ta cho tin thật chắc về chỗ ở của Lý Tự Thành, và nếu có thể được thì tìm cách cho tôi đến gần nơi đó là đủ.
Cô gái gật gật:
- Như thế này nghe, sáng ngày mai tôi sẽ vào tìm gặp cậu tôi nhóng thử ý kiến ông ta thế nào, chỉ cần ông ta gật đầu tôi sẽ cấp tốc trở ra báo tin cho Lý đại ca.
Đức Uy nói:
- Được rồi, bây giờ thì chỉ có cách đó.
Cô gái hỏi:
- Như thế thì Lý đại ca ở lại đây đợi hay là ...
Đức Uy trầm ngâm:
- Được rồi, tôi sẽ đợi ở đây, chỗ này có thể yên hơn.
Cô gái nhướng mắt:
- Chắc một lời nghe.
Đức Uy gật đầu:
- Chớ không lẽ tôi lại nói với cô nương đến hai lời sao.
Cô gái vụt đưa tay lên, cô ra co co ngón tay trỏ trước mắt Đức Uy:
- Ngoéo đi, Lý đại ca, đừng có để rồi tôi phải kiếm ở đâu.
Thật đúng là con nít, nhưng thứ con nít "lớn" này vừa ngây thơ mà cũng khôn quỉ, Đức Uy nhìn vào bộ mặt tròn tròn ửng đỏ của cô bé mà lòng thấy nao nao Từ nhỏ hắn đã là người không có thân thích, anh em, về với Bố Y Hầu, tuy ông ta đối với hắn một mực thương yêu như con ruột, nhưng bên cạnh đó lại còn có nghĩa thầy trò, một già một trẻ nương vào nhau, sống bên nhau, có thể nói tuổi trẻ và tình cảm của Đức Uy khô như sa mạc, sau này có dịp gần gũi với Mẫn Tuệ, Thiên Hương, nhưng sự chung đụng cũng chưa bao nhiêu ngày, lại hạn chế trong vòng lễ giáo, sự bộc lộ tình cảm cũng theo đó mà hạn chế quá nhiều.

Nay bỗng dưng gặp cô bé này, tuy lòng của Đức Uy không có chút gì là dại, nhưng về phương tiện cảm tình, hắn bỗng thấy gần gũi với cô bé thật nhiều, nhứt là thái độ tự nhiên ngây thơ mà trung hậu của cô ta, khiến cho hắn bối rối.
Hắn hấp thụ tâm tánh của Bố Y Hầu, hắn là con người khinh bạc lợi danh, công việc quan trường đối với hắn đã chẳng những không hấp dẫn mà lại còn có nhiều chán nản, hắn chỉ mong một ngày nào đó, đất nước thanh bình, hắn trở về gian lều cỏ, bên cạnh dòng suối trong, trên sườn núi đẹp, vỡ lại luống cày,vui với ngọn lúa giồng khoai...
Tự nhiên trong khung cảnh ấy, hắn cần có bàn tay ngà ngọc...
Hắn nhớ thương và mông lung và hắn bỗng thấy cô gái ngồi trước mặt mình dễ mến làm sao...
Hắn muốn được có một cô em như thế.
Cô gái hình như cũng rất quyến luyến Đức Uy, nàng nói không thôi, tự nhiên là nhiều đoạn bắt quàng, từ chuyện này sang chuyện khác, hình như nàng muốn được nói chuyện với hắn.
Thế nhưng cái miệng và đôi mắt không thể theo lòng, lần lần nàng ngáp nhiều hơn nói, hàng mi cong vút của nàng dành cho thời gian khép lại nhiều hơn...
Đức Uy cười:
- Ngủ đi cô nương, ngủ cho khoẻ để sáng còn dậy sớm...
Cô gái gối đầu lên quần áo, cô nằm dựa gốc cây, hơi thở cô ta đã điều hoà, hàng mi khép kín lại càng cong vút lên, trông khuôn mặt thật mủm mỉm...
Cô bé thật thà mà lại không chút e dè, trước một người con trai mới quen, cô ta vẫn an nhiên nằm ngủ giữa đồng hoang...
Có lẽ lòng cô ta trong trắng quá, cô nghĩ ai cũng đều trong trắng.
Đức Uy ngồi nhìn cô bé và chợt lắc đầu.
May mà cô ta gặp mình, giá như gặp phải một tên giả nhân giả nghĩa nào khác, rồi cô sẽ ra sao khi thân gái một mình?
Trong đời có nhiều chuyện tình cờ mà lại quá hay, thật không ngờ tại thành Chương Đức giữa binh hoang mã loạn này mà lại gặp một cô gái như thế này...
Đức Uy nghĩ đến chuyện thành công của cô ta, nghĩ đến chuyện họ Tạ biết hồi tâm quay về với lẽ phải, cho dầu không giết được Lý Tự Thành, thì đây cũng là một đòn khá nặng đánh thẳng vào nhuệ khí đang lên của hắn, nó có tác dụng mạnh về tâm lý đối với binh tướng của Lý Tự Thành.
Không hiểu tại sao, hắn bỗng gởi nhiều thắng lợi vào cô gái trước

mặt.
Hồi lâu mòn mỏi, Đức Uy cũng dựa vào gốc cây kế bên nhắm mắt.
Có con lừa như một tên quân hộ vệ đắc lực, hắn biết con vật rất tinh khôn, chỉ cần đánhh hơi xa xa là nó sẽ đánh tiếng ngay.
Bây giờ thì thật là yên ổn.
Đức Uy nhắm mắt hồi lâu là hơi thở của hắn cũng nhẹ dần...
Cô gái đang nằm ngủ vùng mở mắt.
Nàng không động đậy, nàng mở mắt nhưng vẫn nằm im.
Nàng nghe ngóng và liếc về phía Đức Uy, nàng thấy hắn nằm im, hơi thở rất điều hòa, nàng nằm như thế một lúc lâu rồi nàng nhổm dậy...
Nàng chồm gần về phía Đức Uy, nàng gọi nhỏ:
- Lý đại ca, Lý đại cạ..
Đức Uy đã ngủ rồi.
Suốt ngày và hơn nửa đêm mỏi mệt, hắn ngủ thật ngon.
Cô gái ngồi thẳng dậy, nàng nhìn đăm đăm vào mặt Lý Đức Uy, nàng im lặng, không biết trong lòng nàng đang nghĩ gì...
Nàng nhìn trân trối một cách xuất thần, nàng không gọi nữa mà nàng cũng không động đậy, nàng nhìn hắn như chưa chưa từng thấy hắn lần nào.
Thân hình không động nhưng đôi tay nàng nhấc lên thật nhẹ, không biết vô tình hay cố ý, bàn tay trắng muốt của nàng dời lần về phía ngực hắn, bàn tay không run...
Hình như nàng muốn chạm vào ngực hắn, nhưng rồi lại thôi, nàng không rút tay về, ngón trỏ như búp măng non của nàng ngay ra, chĩa ngay tâm khẩu...
Nàng ngồi thật yên, mặt nàng không lộ vẻ gì, nàng lại nhìn sững vào mặt hắn, nhìn đờ đẫn, nhìn trân trối, nhìn thật lâu rồi nàng đặt bàn tay xuống bắp vế của nàng.
Nàng vẫn ngồi bất động, mặt nàng vẫn không rời mặt hắn, hình như đang cố thở ra, thật dài, thật nhẹ.
Hơi thở của Đức Uy vẫn điều hoà, da mặt tuy rạm nắng, trán hắn tuy đã hằn lên gợn phong trần, nhưng thật bình thản, sáng sủa, vành môi ngạo nghễ bây giờ khép lại một cách thiện lương...
Cô gái lại thở dài, mắt nàng vẫn không rời mặt hắn.
Sống mũi nằm thẳng trên khuôn mặt xương xương, nét cương nghị kiêu hùng của người thanh niên đã từng xông pha chiến trận, đã từng nghiến răng giết loài sâu dân mọt nước, đã từng đốn ngã bao nhiêu giặc cướp, bây giờ không thấy, bây giờ, nằm ngủ nơi đây là một chàng trai khôi ngô, thuần hậu, phảng phất vẻ u buồn của một nhân chứng trong buổi thiên hạ loạn lỵ..

Hình như cô gái thở dài, nàng nhè nhẹ đặt mình trở xuống, nàng nghiêng mình quay lưng về phía Đức Uy và nàng nhắm mắt, thỉnh thoảng, hàng mi cong khẽ động, không biết nàng còn thức hay đã ngủ say..

Hồi 72
Miếng Bánh Ân Tình

Lý Đức Uy thức dậy.
Trời đã sáng rồi.
Con lừa đen vẫn còn đứng một bên, con vật này không bao giờ nằm và chắc nó cũng không có ngủ. Cả một vùng cỏ chung quanh đã được hớt bằng.
Cô gái hãy còn ngủ thật ngon, cách nằm vẫn không thay đổi, hình như suốt đêm cô ta không hề trăn trở.
Làn gió ban mai nhẹ đưa mái tóc loà xoà bên má, nàng vốn ngây thơ, trong giấc ngủ thanh thản càng làm cho nàng như một đứa trẻ chưa bao giờ bị cuộc đời làm phiền muộn.
Đức Uy thở dài.
Nhìn vào cô gái đang nằm ngủ một cách yên lành, nụ cười như còn phảng phất trên vành môi, ai có thể ngờ cô gái nhỏ nhít này đã vượt bao dặm đường xa nguy hiểm lao vào chỗ loạn quân để đánh thức thân nhân đang mê mệt bả vinh hoa.
Đức Uy định gọi nàng nhưng hắn bỗng nghe thương xót, hắn không nỡ kéo nàng từ giấc ngủ yên lành để bảo nàng đi vào chỗ binh đao.
Hắn chầm chậm đứng lên.
Con lừa nghe động khịt khịt hai ba cái, cô gái giật mình.
Nàng ngồi dậy thật nhanh, hai má ửng hồng:
- Trời ơi, sáng rồi...
Nàng nhìn Đức Uy và nhoẻn miệng cười:
- Hư quá rồi, Lý ca, mọi hôm, khuya là tôi đã thức dậy nấu trà cho mẹ, thế mà bây giờ sáng trắng rồi vẫn còn nằm ngủ...
Nàng nhìn hắn, mặt nàng lỏn lẻn:
- Mẹ dậy con gái, đừng có ngủ trưa là con gái hư, phải không Lý đại ca?
Đức Uy cười dịu dàng:
- Cũng tùy theo hoàn cảnh, hôm nay vì phải mệt nhọc suốt ngày, rồi lại thức khuya... Tôi không muốn đánh thức cô nương nhưng tại ...
Tiểu Hắc làm động.
Cô gái nhìn hắn bằng đôi mắt vô cùng cảm kích:
- Cả đêm nay Lý đại ca không ngủ à?
Đức Uy cười:

- Có chớ.
Cô gái khi không vụt ửng mặt:
- Tôi ngủ như chết, dáng ngủ chắc khó coi lắm phải không? Lý đại ca đừng cười nghe.
Câu nói của nàng khiến cho Đức Uy không biết trả lời làm sao được, nàng bảo hắn đừng cười nhưng hắn vẫn phải cười.
Cô gái đứng lên phủi bụi áo quần, dáng cách thì tỏ ra là phủi bụi, nhưng thật thì cô ta vuốt lại những nếp nhăn, kéo lại những chỗ trống, cô ta vuốt tóc và nói:
- Lý đại ca, trưa rồi tôi phải đi mới được.
Chuyện bây giờ thành trọng đại, nó không còn là chuyện cô bé đi kiếm nhà mà nó có phần quyết định thành bại cho triều đình, Đức Uy thận trọng:
- Cô nương hãy cẩn thận, ta tưởng bây giờ là người của Lý Tự Thành, chỉ cần nói rõ là bọn giặc chắc sẽ không làm khó dễ gì đâu, chỉ có điều là sau khi gặp ông tạ..
Cô gái khoát tay:
- Lý đại ca hãy yên lòng, tôi biết kiến cơ hành động, tôi biết chuyện này thành bại có quan hệ lớn lao.
Nàng mang cái bọc lên vai nhưng hình như chưa được yên tâm, nàng ngập ngừng:
- Làm sao Lý đại ca ăn uống...
Đức Uy cười:
- Tôi chỉ mong được tin lành của cô nương, chuyện ăn uống thì tôi đã quen rồi, một ngày không đến nỗi gì đâu.
Cô gái chắc lưỡi:
- Thôi thì Lý đại ca ráng ở đây đợi tôi, nhứt định tôi sẽ cố trở lại sớm để báo tin, dầu bại cũng không để Lý đại ca trông đợi.
Nàng kéo dây mũi con lừa trở lại theo con đường chẹt hồi hôm.
Đức Uy nói với:
- Cô nương, có nhiều người khi đã đi vào một con đường không phải thì họ cũng không còn muốn nhận bà con, chuyện phải tùy cơ đừng nên trắng trợn.
Cô gái quay lại cười:
- Đa tạ Lý đại ca. tôi sẽ liệu mà làm.
Nàng đã đi xa nhưng Lý Đức Uy vẫn còn đứng trông theo, mãi cho đến khi bóng nàng khuất vào bụi rậm hắn mới ngồi phệt xuống dựa đầu vào gốc cây thở phào nhè nhẹ.
Hắn bỗng nhớ đến Mẫn Tuệ và Thiên Hương, hắn không so sánh, nhưng hắn thấy về mặt nào, cô gái này cũng không kém hai nàng...

Cô ta nhỏ hơn về tuổi, hơn về học thức, cũng không thể đẹp hơn, nhưng cả ba đều có lòng yêu nước thương nòi...
Họ là những người con gái hiếm có trong thời loạn.
Trời nắng chang chang.
Sức nóng làm cho người như muốn chảy dầu.
Nhưng ánh nắng không làm nóng da đầu của Lý Đức Uy, hắn đang nóng trong lòng.
Hắn đang dán mắt vào con đường chẹt mà cô đã tới hôm qua và đã đi hồi sáng, hắn trông gần như không nháy mắt.
Thành bại là một chuyện, nhưng sự an nguy của cô gái mới là vấn đề làm cho hắn âu lo.
Một cô gái nhỏ tuổi, lại làm một chuyện khá lớn, sự thông minh và hoàn cảnh cho nàng vượt qua trở ngại hay không?
Tuy trong việc chung, nàng còn có việc riêng và ban đầu là nàng xuất phát từ việc trong thân tộc của nàng, nhưng nếu như nàng có mệnh hệ nào trách nhiệm chắc chắn Lý Đức Uy phải mang lấy một phần không nhỏ.
Nàng có được tin chắc chắn rằng Tạ Gia Phúc ở tại Chương Đức hay không?
Nếu chuyện có phần thuận lợi thì tại làm sao đã trưa qua rồi mà nàng chưa trở lại?
Có phải Tạ Gia Phúc có thái độ không lành, hay nàng chưa tìm ra cơ hội?
Ánh mặt trời đứng bóng.
Đức Uy không biết đói, nhưng lòng hắn đã xót xa.
Ánh mặt trời đã ngả về Tây, sức nóng đã dịu rồi, nhưng lòng Đức Uy như lửa đốt.
Không hiểu tại sao, hắn bỗng linh cảm như sẽ mất mát một cái gì.....
Nhưng không, mắt hắn ngời ngời, hắn đứng phắt lên.
Trong màn xâm xẩm của hoàng hôn, hắn chợt nhận ra một bóng xa xa.
Cái bóng quen thuộc khuất rồi hiện, hiện rồi khuất bởi những lùm bụi chằng chịt, nhưng hắn không thể trông lầm, quen thuộc lắm...
Bây giờ cơn đói, cơn khát mới ào ào kéo tới, nhưng chỉ thoáng qua thôi, đói khát gì cũng tiêu ngay. Nàng đã về rồi.
Hắn bỗng bật cười.
Sao lại về? Đây đâu phải nhà, đâu phải chỗ ở?
Và bỗng nhiên hắn bỗng nhận ra rằng “đi” hay “về” không phải căn cứ vào nơi chỗ mà lại căn cứ vào sự việc.
Ly tán là đi, đoàn tụ là về, cho dầu là đầu gành hay cuối bãi, cho dầu

là núi thẳm rừng sâu, cứ đoàn tụ là "về".
Nhưng rồi hắn lại cười.
Nàng với hắn là ai mà "đoàn tụ"?
Bóng quen thuộc đã tới gần.
Nàng vẫn lắc lư trên thân lừa, cũng cái bọc ôm đằng trước, cũng vóc thân nhỏ thó đến thương.
Người chưa gần mà lòng đã nói rồi:
"trời ơi sốt ruột quá"!
Không phải một người mà cả hai đều nói một câu.
Họ chưa nói ra thành tiếng, vì còn hãy cách xa, nhưng họ cũng đã nói trong lòng.
Bây giờ thì đã rõ mặt rồi, vẻ vui mừng rạng rỡ của nàng đã làm cho hắn quên cả mỏi mệt vì cả ngày chờ đợi, cả ngày đói khát.
Cô gái như không chịu nổi cái chậm chạp của con lừa, cô ta nhảy xuống và chạy về phía Đức Uy, cô ta chụp lấy tay hắn lắt lia mà không nói được.
Y như người thân yêu xa nhau quá lâu bây giờ gặp lại, Đức Uy chợt thấy sự đụng chạm đó rần rần trong cơ thể, hắn thấy không nên, nhưng hắn không thể rút tay về.
Hắn hỏi một câu vô nghĩa:
- Sao vậy?
Cô gái bây giờ mới mở miệng và hình như cô ta bị sự đụng chạm vừa rồi làm cho lính quýnh, cô ta hỏi lại:
- Sao vậy ... là sao?
Đức Uy cười:
- Có yên lành không?
Hắn cười nhưng vẫn nghe lòng ổn định, cái nắm tay của cô gái đã gây thành chấn động trong lòng hắn, cũng may là cô ta chắc không nhìn thấy.
Nàng cười:
- Tôi mang tin mừng về cho Lý đại ca nè.
Hồi nãy vì mừng nên cô gái chụp nắm tay hắn, bây giờ, qua câu nói của nàng hắn lại cũng mừng mà ... chụp siết tay nàng:
- Cô nương, Đại Minh triều an nguy, thiên hạ tiếp tục điêu linh hay được sống vui, một phần lớn là nhờ cậy vào cô nương...
Cô gái ngẩng mặt nhìn ngược lên bằng lòng, nàng nói bằng vành môi trách móc:
- Lý đại ca, nói gì mà dữ vậy!
Đức Uy nói:
- Không, không quá đâu, xứng đáng lắm.

Nàng cúi mặt và ngửng lên, mắt nàng long lanh, má nàng ửng đỏ:
- Lý đại ca, chỉ mới chưa đầy một ngày không thấy... Lý đại ca mà lòng tôi bỗng như trống rỗng, làm như thiếu mất cái gì ... lớn lắm.
Đức Uy hoảng hốt, câu nói của nàng như nhắc hắn một sự nguy hiểm.
Hắn lật đật buông tay nàng và cười khoa? lấp:
- Cô nương, Tạ tướng quân nói sao?
Cô gái làm thinh.
Nàng không nghe câu hỏi của hắn, hai vành tai nàng bừng nóng, nàng sực nhớ câu nói của nàng... nàng thấy cái buông tay hoảng hốt của hắn...
Thật lâu, nàng vụt tỉnh, nàng nói nhanh:
- Vừa đến Chương Đức là cậu tôi hối hận.
Câu nói của nàng khiến cho bàn tay Đức Uy động đậy nhưng hắn kịp nhớ ra, dừng lại và cũng may nàng nói tiếp:
- Hối hận nhưng đã lỡ ngồi lên lưng cọp vì đã lỡ giết cấp trên mà hàng giặc, cậu tôi biết tội quá lớn không dám nghĩ chuyện trở về. Vì thế cho nên khi nghe tôi đề cập cậu tôi cũng hơi do dự, sau cùng tôi nói đến Lý đại ca, cậu tôi mừng quá, cậu tôi gật đầu ngay. Cậu tôi nói:
“Tiểu Hầu Gia đã vì dân vì nước và mạo hiểm đi vào hang giặc thì Tạ Văn Phúc này cũng quyết liều thân để tạ tội với triều đình”...
Đức Uy khích động, hắn nói thật nhanh:
- Tạ tướng quân biết về với lẽ phải, đó là phúc đức của nhà họ Tạ mà cũng là phúc đức của triều đình...
Nhưng rồi hắn lại cau mày:
- Nhưng Tạ tướng quân đã bằng lòng thì tại làm sao đến giờ này cô nương mới trở ra?
Cô gái nói:
- Đâu phải vào thành là gặp, cậu tôi có chuyện mới về nói chuyện xong là tôi đi ngay mà.
Đức Uy gật gật:
- À ... vậy mà tôi cứ tưởng...
Cô gái nói:
- Để cho Lý đại ca một mình trông đợi ở ngoài này, lòng tôi nóng như lửa đốt...
Nàng vùng cúi đầu ửng mặt...
Đức Uy nghe tim mình đập mạnh, hắn vội nói cho qua:
- Thật ra thì tôi chỉ sợ cô nương gặp điều trở ngại, chớ nếu công chuyện êm xuôi thì đợi bao lâu cũng chẳng hề chi.

Cô gái ngẩng mặt cười:
- Nhịn đói nhịn khát bao lâu cũng được phải không?
Đức Uy cũng cười, hắn nói:
- Cô nương, như vậy đến bao giờ tôi có thể gặp Tạ tướng quân?
Cô gái nói:
- Tôi sẽ đưa đại ca đi.
Đức Uy mừng rỡ:
- Không chậm trễ, chúng ta đi ngay đi.
Hắn chưa động đậy mà cô gái đã đưa tay ra động vào mình hắn:
- Khoan, đừng vội, Lý đại ca, chuyện nóng cách mấy cũng phải từ từ, cũng phải để cho cậu tôi thu xếp an bày cho Lý đại ca đã chớ. Suốt ngày không ăn, bây giờ Lý đại ca dùng tạm chút cho vững bụng rồi sẽ lên đường.
Nàng kéo tay Đức Uy, bây giờ thì nàng thật tự nhiên, nàng nói:
- Lý đại ca ngồi xuống đây đị..
Nàng vừa mở cái bọc vừa cười:
- Người chớ bộ sắt sao? Cả ngày không ăn uống làm sao mà chịu nổi, tôi có mang thức ăn đây, Lý đại ca ăn chút ít đi.
Gói được mở ra, Đức Uy thấy có hai cái đùi gà nước và hai cái bánh bao thật lớn, cặp theo hai đùi gà còn có hai cái bánh bột lạt để ăn kèm.
Thật là chu đáo, nàng chắc đã nghĩ đến hắn thật nhiều.
Đức Uy cảm kích:
- Đa tạ cô nương, nhưng bây giờ mừng quá, không ăn cũng no rồi.
Cô gái nhìn hắn bằng đôi mắt giận hờn:
- Tôi đã cố tình mang về cho đại ca mà đại ca không ăn à? Tôi giận cho coi...
Trước thạnh tình của cô gái, Đức Uy biết không thể không ăn, hắn cầm miếng bánh lên tay, hắn cho vào miệng và hắn nghe phưng phức ngọt ngào, không biết vì đói, vì bánh thật ngon, hay là vì hương vị của miếng bánh ân tình.
Cô gái ngồi nhìn Đức Uy ăn, hình như cô ta cũng nghe thấy ngon lây, cái ngon ngọt của tâm tình mà nàng đã lo lắng suốt ngày nay..
Những miếng bánh thừa, cô gái gói lại cẩn thận:
- Có một việc mà hồi nãy tôi không dám nói, sợ đại ca ăn không ngon, tình cảnh dân chúng bây giờ thật khổ, nằm đường, ngủ bụi, thiếu ăn thiếu uống, mình được như vầy kể cũng hơn nhiều.
Đức Uy gật đầu:
- Tôi thấy thức ăn là tôi nghĩ đến biết bao nhiêu việc mà tôi chứng kiến, toàn những việc não lòng, thật tình tôi ăn không muốn vô,

nhưng tôi vẫn cố nuốt vì tình cảm cô nương đã nghĩ đến tôi.
Cô gái nói:
- Để rồi tôi sẽ nói với cậu tôi, sau khi đánh đuổi được giặc rồi, hãy cấp tốc mở kho tích trữ của thành Chương ức chẩn tế cho dân nghèo, nhứt là dân chạy nạn.
Đức Uy nghiêm giọng:
- Nhơn đức của cô nương sẽ cảm động lòng trời, người kính phục và trời phật sẽ hộ trì.
Cô gái cúi đầu:
- Thôi Lý đại ca đừng nói về tôi nữa, nói nghe ... thẹn lắm, mình đi.
Nàng đứng lên.
Đức Uy cũng đứng lên theo, bây giờ, khi bắt đầu lên đường vào thành giặc, mặt hắn chợt đổi thay, một sắc mặt thật là cương nghị và đôi mắt đượm nhiều sát khí...
Cô gái lên và hoảng hốt ,cô ta lại cúi đầu...
Trời đã chạng vạng tối.
Cô gái quay cái bọc trên vai, đưa Đức Uy vào một toà trang viện phía Bắc thành.
Tất cả trong thành, trừ những nhà sâu trong hẻm còn thì nơi nào cũng đã lên đèn.
Tuy nhiên, ngoài đường cũng vắng tanh.
Bước vào toà trang viện, người ta có cảm giác lạnh tanh.
Toà trang viện lớn quá, rộng quá, cũng có thể là vì không có người, vắng quá, nên không khí bị loãng ra, lạc lõng.
Chỉ có mấy người lưa thưa, mấy người đó đều là đàn ông, nhìn cách ăn vận, thấy ngay họ là người của Tạ Gia Phúc đưa từ “Chơn Định Phủ” đến đây, họ không có dáng cách của bọn Lý Tự Thành.
Cô gái đưa Lý Đức Uy thẳng vào hậu viện, đưa thẳng hắn vào một gian phòng trang nhã, sau đó gọi người thông báo cho Tạ Gia Phúc.
Không mất bao lâu, có tiếng bước chân gấp gấp, và một người tầm thước, vẫn an vận quân phục Minh triều, nhưng thần sắc trông tiền tụy, vừa bước vào là ông ta quỳ mọp xuống cất giọng run run :
- Tướng tử tội Tạ Gia Phúc bái kiến Tiểu Hầu Gia.
Đức Uy biết về Tạ Gia Phúc, nhưng chưa từng gặp lần nào, nghe nói hắn ăn năn quay về nẻo chánh là đã có sẵn nhiều thiện cảm cho nên vội bước tới đưa tay đỡ dậy:
- Không dám, xin Tạ tướng quân hãy đứng lên.
Tạ Gia Phúc đứng lên cúi đầu trước mặt Đức Uy:
- Mạt tướng đã biết tội mình đáng chết...
Đức Uy dịu giọng:

- Con người không phải là thánh, không ai tránh khỏi chuyện lỗi lầm, chuyện tướng quân biết lỗi quay về là đã đủ để chuộc lỗi, đủ để cho mọi người thán phục. Chuyện này vô cùng trọng đại và để cho kế được vẹn toàn, xin Tạ tướng quân hãy xem vật này để làm tin.
Hắn xoè ngửa bàn tay để cho thấy "Ngân Bài Lịnh".
Tạ Gia Phúc vòng tay:
- Mạt tướng không dám và cũng thẹn không dám nhìn đến lệnh bài.
Đức Uy cất lịnh bài và nói:
- Tạ tướng quân không nên tự trách thái quá, mà nên thấy hãnh diện về hành động trở lại của mình, xin tướng quân hãy ngồi để chúng ta cùng thương nghị.
Là bản sắc của một quân nhân, sau khi nhận đúng cương vị của mình, trách nhiệm của mình, Tạ Gia Phúc vòng tay lần nữa rồi thẳng thắn ngồi xuống ghế.
Trong gian phòng nhỏ chỉ có ba người, Tạ Gia Phúc, Đức Uy và cô gái.
Tạ Gia Phúc nghiêng mình:
- Tiểu Hầu Gia đã mở lòng đại độ, không xét lỗi trước, đại ân này, Tạ Gia Phúc tôi không dám nói bằng lời, mạt tướng xin thề đem thân này đi vào nước lửa để biểu lội lòng sám hối.
Đức Uy nói:
- Tạ tướng quân không nên nói như thế, tôi là nghĩa tử của Lão Hầu Gia, chỉ tập võ chớ không tập tước, tiếp chưởng Ngân Bài Lịnh là để lo việc nước việc dân trong cơn biến loạn thế thôi, xin tướng quân đừng gọi là "Tiểu hầu gia".
Tạ Gia Phúc đáp:
- Mạt tướng không dám.
Đức Uy nói:
- Vì đó là sự thật, không phải tôi khiêm nhường hay khách sáo với tướng quân đâu.
Tạ Gia Phúc vòng tay lần nữa tỏ thái độ tuân lời.
Đức Uy nói:
- Sấm tặc hiện đang tung hoành cuông ngạo, gần đây lại có ý đồ xâm phạm Kinh sư, trong ngoài biến loạn, Kinh sư quả đang nguy khốn như lửa cháy này, vì thế sự việc không còn chần chờ được nữa. Xin tướng quân cho tôi biết ý kiến, chuyện mưu sát Sấm tặc như thế nào?
Tạ Gia Phúc đáp:
- Mạt tướng đã cho người lấy tin về chỗ ở của Lý Tự Thành cho thật chắc, có lẽ tin tức sẽ có ngay.

Đức Uy thấp giọng:
Tướng quân có biện pháp để cho tôi đến gần Lý Tự Thành được không?
Tạ Gia Phúc lúng túng, hắn lộ vẻ khốn đốn và nói nhỏ:
- Chuyện này thì chắc Lý gia chưa biết, mạt tướng được Lý Tự Thành xem là một hàng tướng chưa tin cẩn, ngay bây giờ hắn cũng chưa cấp binh cho mạt tướng, cũng không cho mạt tướng hội bàn bí mật, chẳng những thế, nhứt cử nhứt động của mạt tướng còn bị họ theo dõi kế bên...
Đức Uy gật đầu:
- Điều đó đáng lý tôi cũng phải nghĩ đến, Sấm tặc là một tên gian hoạt, trong khi chưa có một bằng cớ chứng tỏ tướng quân một dạ trung thành với hắn thì chắc chắn hắn chưa dám tin dùng. Thôi như thế này, tướng quân cứ cho tôi biết chỗ ở của hắn thôi, những chuyện khác để mặc tôi lo liệu.
Tạ Gia Phúc cúi đầu:
- Lòng báo quốc của mạt tướng hiện tại không dám nói là thừa, nhưng chắc chắn là không thiếu, chỉ vì xử cảnh quá khó khăn, chưa có cách hiệu công, thật quả là một chuyện đáng thẹn vô cùng.
Đức Uy nói:
- Tướng quân cũng không nên khó chịu, cũng đừng nghĩ đó là chuyện thẹn thùng, đá nằm trong lòng của người thì đâu có dễ dàng chi.
Tạ Gia Phúc cúi đầu, giọng hắn thật buồn:
- Đêm qua có người hành thích Lý Tự Thành, nhưng chuyện không thành, bây giờ thì vấn đề bố phòng càng thêm cẩn mật, chỗ nào cũng có bóng dáng vệ sĩ, phải chăng đó là...
Đức Uy gật đầu:
- Vâng, chính tôi, nhứt thời sơ xuất để cho chúng khám phá được hành tung, đã khó khăn mà không nên chuyện thật là đáng tiếc.
Tạ Gia Phúc nói:
- Bây giờ thì trùng trùng cấm vệ, trong tình trạng như thế mạt tướng thấy thật khó mà hành động.
- Tôi biết, tôi có nghĩ hãy chờ cho việc phòng bị của chúng lơi dần rồi sẽ ra tay, hiềm vì không thể có nhiều ngày giờ nữa, tôi phải hạ thủ trước ngày hắn công hãm Kinh sư.
Từ lâu, cứ ngồi lặng thinh để nghe, bây giờ cô gái mới lên tiếng:
- Cậu, cậu đã cho người đi thăm hỏi, thế sao lâu quá mà không thấy trở về?
Tạ Gia Phúc gượng cười:

- Cháu tôi dại quá, bằng vào xử cảnh của cậu bây giờ mà muốn hành sự có kết quả cho nhanh thì làm sao được, nếu bộc lộ nhiều chúng càng lại hồ nghi. Tiểu hầu gia vừa nói đó cháu không nghe sao? Hành động của mình phải thành chớ không được bại, vì bại là chết, cho nên cần phải hết sức cẩn thận không nên để cho chúng hồ nghị..
Đức Uy nói:
- Tướng quân nói phải lắm, cho dầu cấp bách đến mấy, cũng không phải bách trong vài tiếng đồng hồ mà được, nếu không khéo, chẳng những không tìm ra, mà trái lại còn làm cho chúng hồ nghi.
Cô gái nói:
- Vậy thì đành phải thong thả mà đợi, Lý đại ca tạm thời ở tại đây, chuyện dọ thám chỗ ẩn của Lý Tự Thành xin giao cho cậu tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm bây giờ ta phải ăn uống cho có sức, trọn cả ngày đã không ăn rồi.
Tạ Gia Phúc đáp nhanh:
- Có, có, cậu đã trù phòng sửa soạn.
Đức Uy khoát tay:
- Tướng quân không cần phải lo chi cho phiền, vừa rồi tôi cũng đã có ăn chút ít, không đói lắm đâu.
Ngay lúc đó có tiếng bước chân bên ngoài và có tiếng thưa:
- Bẩm tướng quân, tiệc đã dọn xong.
Tạ Gia Phúc bảo:
- Cho chúng dọn thẳng lên đây.
Bên ngoài có tiếng vâng dạ tiếng bước chân xa dần:
Đức Uy chép miệng:
- Phiền tướng quân nhiều quá.
Cô gái nói:
- Lý đại ca cần phải ăn cho no, bây giờ trí thân vào chỗ hiểm nguy, kém sức là càng hiểm nguy hơn nữa.
Đức Uy làm thinh.
Một lúc sau, tiệc dọn lên, Tạ Gia Phúc nói:
- Ngọc Khiết hãy cùng Lý gia dùng cơm, cậu cần phải ra đón tin về.
Cô gái nói:
- Cậu không dùng luôn sao?
Tạ Gia Phúc đáp:
- Vừa mới ăn rồi, nhớ cùng Lý gia dùng cho thật no, chưa biết công việc sẽ ra sao.
Quay qua phía Đức Uy, hắn vòng tay:
- Xin Lý gia cùng tiểu điệt nữ cứ tự nhiên, mạt tướng phải lo cho kíp.
Đức Uy thấy không nên khách sáo, hắn đứng lên đáp lễ và vào bàn

tiệc...
Hành lang không sáng lắm, hình như không phải chỗ có đèn nhiều.
Tạ Gia Phúc đi được một khoảng gần ra tới sân sau thì có một người đi thẳng lại nói mấy câu thật nhỏ:
Tạ Gia Phúc cau mặt:
- Hắn có biết tại đây đang có chuyện hay không?
Tên thuộc hạ đáp:
- Thuộc hạ có cho hắn biết, thế nhưng hắn...
Tạ Gia Phúc chận ngang:
- Được rồi, để ta gặp hắn.
Vẫy tay cho tên thuộc hạ lui ra, Tạ Gia Phúc vòng ra phía trước.
Trước sân lộ thiên, đầu dãy hành lang, có một tên áo vàng đeo kiếm.
Tạ Gia Phúc bước tới hỏi:
- Đến đây có chuyện chi?
Tên áo vàng đeo kiếm nhướng mắt:
- Sao? Ta không thể đến đây sao?
Tạ Gia Phúc đâm bực:
- Không có trả treo, có chuyện gì, ta cũng cần cho biết rằng quận chúa đang có việc, không thể cho ai gặp cả.
Tên áo vàng đeo kiếm nhướng mắt:
- Vương gia được không? Đừng có phủ đầu chớ. Quận chúa có chuyện gì cần thiết ở đây?
Tạ Gia Phúc đáp:
- Không cần biết, ngươi không đủ tư cách biết về chuyện đó.
Tên áo vàng cười lạt:
- Họ Vương, ngươi đừng đem quận chúa ra để hù doa. ta chớ, ta cho ngươi biết, ai thì sợ chớ ta thì không. Ta phụng mạng Vương gia đến có chuyện cho Quận chúa biết, chỉ cần gặp Quận chúa, được Quận chúa đối diện ban lịnh thì ta mới đi.
Nói xong, hắn bước thẳng vào trong.
Tạ Gia Phúc chặn lại:
- Ngươi muốn gì?
Tên áo vàng cười khẩy:
- Ta đã nói rồi, ta cần gặp quận chúa.
Tạ Gia Phúc lắc đầu:
- Ngươi không thể vào được.
Tên áo vàng nhướng nhướng:
- Tại sao ta lại không thể vào? Trước mắt Vương gia, ta cũng vẫn đi như thế.
Tạ Gia Phúc nói:

- Trước mặt Vương gia ngươi có thể, nhưng ở đây không được. Biết điều thì ở đâu về đó, chờ Quận chúa làm xong công chuyện rồi hay.
Tên áo vàng nhún vai:
- Ta biết, ta cũng có thể chờ, nhưng Vương gia không thể chờ. Ai thì không biết tánh Vương gia chớ ngươi phải biết mà.
Tạ Gia Phúc nói:
- Ngươi đừng đem Vương gia ra để doa. ta, trước khi Quận chúa làm xong công chuyện không một ai được quấy rầy. Ai không biết tánh Quận chúa chớ còn ngươi thì phải chắc biết.
Tên áo vang cười lớn:
- Ngươi nghe Quận chúa, ta nghe Vương gia, cứ thử xem hôm nay tác dụng nào hiệu quả.
Hắn cứ đi vào.
Tạ Gia Phúc chớp mắt:
- Thật ngươi quyết gặp Quận chúa à?
Tên áo vàng nhún vai:
- Ta không phải đến đây để đùa.
Tạ Gia Phúc gật đầu:
- Được, muốn vô thì cứ vô.
Hắn bước tránh sang bên hất đầu ra hiệu cho tên áo vàng.
Khi người ta cản thì nằng nặc đòi đi, nhưng khi người ta tránh đường thì tên áo vàng lại đâm ra lưỡng lự.....
Thế nhưng đã đến mức này, hình như không ai muốn tỏ ra “yếu” hơn ai, hắn chỉ hơi khựng một giây rồi bước mạnh vào trong.
Hắn đi và nhếch mép khinh khỉnh, hắn tỏ ra cho Tạ Gia Phúc biết không ai có thể làm gì hắn được.
Nhưng khi hắn bước trở qua khỏi Tạ Gia Phúc thì hắn thấy lâm nguy, chỉ có điều khi hắn thấy thì đã chậm rồi.
Tạ Gia Phúc phóng mình lên, tên áo vàng chưa kịp phản ứng thì đã bị điểm ngay vào “vựng huyệt”.
Hắn ngã xuống không kịp kêu một tiếng.
Tạ Gia Phúc ngoắc tên thuộc hạ:
- Mang hắn ra tiền viện, đợi Quận chúa xong việc rồi người sẽ phát lạc.
Tên thuộc hạ kéo tên áo vàng vào trong, Tạ Gia Phúc đi thẳng ra sau.
Đức Uy ăn vừa xong thì Tạ Gia Phúc bước vào.
Cô gái hỏi ngay:
- Đã có tin về chưa, cậu?
Tạ Gia Phúc đáp:

- Đã về rồi và có hai tin.
Cô gái hỏi nhanh:
- Sao? Tin như thế nào?
Tạ Gia Phúc nói:
- Có người nói hắn đang ở tại toà nhà phía đông thành, nơi đó đèn đuốc từ trong tới ngoài, con kiến bò cũng thấy, cứ cách năm bước là có một toán canh, cách bảy bước là một đội, có thể nói người phòng vệ đặc cả nơi đó, nhưng tin của người mình thì khác, tin của người mình cho biết hắn đang ở ngôi nhà trên Nam Sơn, ngôi nhà đó vốn là của Hồng Bá Vạn, tên phú hào thành Chương Đức.
Cô gái hỏi:
- Nam Sơn ở đâu?
Tạ Gia Phúc đáp:
- Cách nam thành chừng mười dặm.
Cô gái nhìn Đức Uy..

Hồi 73
Cuộc Chiến Nam Sơn

Đức Uy cau mày không nói.
Cô gái hỏi Tạ Gia Phúc:
- Cậu, tin người của mình chắc hay không?
Tạ Gia Phúc đáp:
- Tin đó có cùng theo mấy việc. Họ thấy có người âm thầm khiêng bao khiêng rượu đi Nam Nguyên Sơn, nhận biết bọn vệ sĩ, chết như chúng lại không mặc áo vàng, như thế, có thể tin nầy xác thực.
Co gái ngó Đức Uy:
- Lý đại ca, hai tin đó ra sao?
Đức Uy nói:
- Đúng hay không, chuyện đến Nam Sơn là cần thiết chỗ đông thành có đến, có nhiều người gác chỉ là chỗ khoa trương.
Tạ Gia Phúc cau mày:
- Lý gia thấy có cần làm một cuộc xác định cho thật chắc nữa không?
- Không có phương pháp xác định, không khéo lại lộ thêm lần nữa, tôi phải đến Nam Sơn ngay.
Tạ Gia Phúc hỏi:
- Mạc tướng có nên đi cùng với Lý gia chăng?
Đức Uy lắc đầu:
- Tướng quân cần ở lại đây, chẳng hay nổi lửa từ Nam Sơn ở đây có thấy không?
Tạ Gia Phúc đáp:
- Ban ngày thì chắc không thấy, nhưng ban đêm thì thấy rõ.
Đức Uy nói:
- Tôi xin ước hẹn với tướng quân, lấy lửa làm hiệu, khi tướng quân thấy lửa nổi lên ở Nam Sơn, thì tướng quân hãy tùy khả năng mà hành động... Hành động như thế nào, thì tướng quân đã bao nhiêu năm cầm binh, từng dự nhiều trận, từng gặp khó khăn, từng chuyển bại thành thắng, tôi không thể nói trước được điều chi cả.
Tạ Gia Phúc vòng tay:
- Mạc tướng sẽ kiến cơ nhi tác... nhưng nếu Nam Sơn không có lửa?
- Như thế là chuyện làm của tôi không thành, tướng quân tạm thời đừng hành động gì cả, hãy ân nhẫn mà chờ cơ hội khác.
Tạ Gia Phúc làm thinh, nhưng cô gái thì hình như cảm thấy trong câu

nói có gì bất bình thường, cô ta nhăm mặt lêu lên:
- Còn Lý đại cạ..
Đức Uy nhìn nàng nhếch cười:
- Tôi cũng... chờ cơ hội khác...
Hắn dợm đi, nhưng vụt ngưng lại nhìn cô gái rồi nói với Tạ Gia Phúc:
- Bất cứ trong trường hợp nào, hành động được hay không được, tướng quân cũng nên cho cô nương đây một chỗ đi ổn thỏa, nếu có thể thì nên sớm trở về với lịnh đường.
Hắn nhìn nhanh cô gái một lần nữa rồi nhún chơn tung mình về hướng Nam, chỉ thoáng cái, hắn đã mất hút vào đêm tối.
Tạ Gia Phúc rúng động:
- Thân pháp thật là kinh khủng...
Cô gái cười gằn:
- Y bát truyền nhơn của Bố Y Hầu mà... Chính vì thế nên chẳng trách gì khi thấy Ngư Trường Kiếm là những tên tướng của Vương huynh tái mặt.
Tạ Gia Phúc cười nịnh:
- Chính Quận Chúa mới là nhứt thiên tài, phen này thì cho hắn có bảy mươi hai phép biến cũng phải bó tay.
Chỉ trong khoảnh khắc, vẻ mặt của cô gái đã hoàn toàn thay đổi, nếu bây giờ mà Đức Uy nhìn thấy, chắc hắn sẽ tưởng đâu rằng hai cô gái khác nhau, bây giờ thì mắt nàng long lên, sát khí bừng bừng.
Nàng nói:
- Hắn là một chướng ngại cho sự tiến binh của Vương huynh bằng cách nào, ta cũng phải trừ hắn.
Thoáng nhìn vẻ mặt của cô gái mà mình đã gọi là “cháu” nãy giờ, Tạ Gia Phúc như ớn lạnh, hắn vòng tay cúi mọp:
- Bây giờ Quận Chúa...
Quận Chúa họ Lý nhún vai:
- Ta đến Nam Sơn ngay. Để hắn sẩy lần này thì vô cùng nguy hiểm.
Tạ Gia Phúc “nâng” thêm câu nữa:
- Không làm sao thoát được đâu, vì Vương gia và Quận Chúa hồng phúc bằng trời...
Quận Chúa bĩu môi:
- Và nhứt định là do công lớn của ngươi.
Tạ Gia Phúc ngán luôn, bèn nín thinh lùi ra phía ngoài.
Quận Chúa bước ra.
Tạ Gia Phúc vội khúm núm:
- Bẩm Quận Chúa, thuộc hạ có việc xin...
Quận Chúa quay lại:

- Việc gì?
Tạ Gia Phúc đáp:
- Bẩm Quận Chúa, vừa rồi Tần Lâm đến đây, hắn bảo phụng lịnh Vương gia đi tìm Quận Chúa.
Quận Chúa cau mặt:
- Ngươi có nói ta bận việc hay không?
Tạ Gia Phúc cúi đầu:
- Thuộc hạ có nói, nhưng hắn không nghe, hắn cứ xông vào, thuộc hạ sợ lỡ việc của Quận Chúa nên tạm thời khống chế huyệt đạo của hắn.
Quận Chúa lóe mắt:
- Hắn đâu?
Tạ Gia Phúc đáp:
- Thuộc hạ tạm giữ hắn tại tiền việc, chờ Quận Chúa...
Quận Chúa lạnh lùng:
- Chém!
Nàng quay phắt mình đi thẳng Tạ Gia Phúc vẫn vòng tay cúi mọp:
- Thuộc hạ xin tuân lệnh!
* * * Lý Ịức Uy đi thẳng một hơi đã ngoài mười dặm.
Hắn thấy trái núi thấp là là trước mặt.
Đáng lý gọi đây là đồi, nhưng có lẽ hơi cao nên người ta gọi luôn là núi.
Địa thế khá rộng, nhưng thế dốc lài lài, vì thế bên dưới rộng mà bên trên cũng rộng.
Trên núi có ánh nến.
Những ánh đèn nhỏ quá, so với vùng núi mênh mông, chính vì thế nên từ xa nhìn lại giống y như con đom đóm đưa chập chờn giữa khu rừng đen đặc.
Ngoài ánh đèn mồ côi trên đó, ai cũng có thể hoài nghi tin tức của Tạ Gia Phúc không chính xác, nhưng Đức Uy không hề do dự, hắn tung mình vượt thẳng lên.
Khéo léo luồn theo những tàng cây bụi rậm, hắn nhìn thật nhanh, xác định thật nhanh, hắn đi một mạch đến phía Bắc cửa Nam Sơn.
Từ phía Bắc, hắn lại ngược về Đông rồi vượt thẳng lên đỉnh đó là lối đi hết sức khó khăn nhưng lại là lối đi dễ dàng che mắt nhứt, bằng vào kinh nghiệm vượt núi, Đức Uy chỉ đảo ba vòng rồi vượt thẳng lên đỉnh.
Từ trên cao nhìn xuống, hắn thấy được bốn bean.
Vừa đứng yên lại để nhìn, Đức Uy vụt trầm mình xuống và nhanh như một con thỏ, hắn chùi mình vào đám rừng hơi rậm ở sát bên.

Hắn thấy một người.
Một người đứng cao hơn hắn.
Từ trên tàng cây, Đức Uy vẹt lá nhìn ngược lên, hắn chiếu tia mắt như cú ăn đêm về hướng đó, hắn nhận ra không khó một gã áo vàng.
Tên áo vàng đứng quay lưng về phía hắn, không thấy được mặt chỉ thấy vóc người tầm thước, đeo thanh kiếm bên hông, bằng vào kinh nghiệm, Đức Uy nhận ra ngay đó là một người nội lực khá cao, cao vượt tất cả những tên áo vàng mà hắn đã gặp trong thành Chương Đức.
Tư thế của tên án vàng là tư thế "cử cao lâm hạ" đứng chỗ hắn có thể quan sát động tĩnh khắp nơi, chỉ tiếc là các đi của Đức Uy khôn quỉ, hắn không làm sao thấy được.
Hắn đứng chỗ đất bằng cheo leo bên sườn núi, gió núi về đêm càng cao càng mạnh, tên áo vàng đứng thật ổn, cho đến khi tà áo của hắn cũng không bị gió hất cao, không phải quên vì rừng núi mà đó là nội lực.
Chỉ bằng một điểm đó thôi, Đức Uy dễ dàng nhận thấy con người đó không phải tầm thường.
Sự tin tưởng của Đức Uy càng manh, nếu không phải là Lý Tự Thành có mặt ở nơi này, thì giữa đêm không cần phải có cao thủ tuần hành như thế.
Nhìn sau lưng của tên áo vàng, Đức Uy tính toán thật nhanh.
Ngôi nhà mà Lý Tự Thành đang ở, nhứt định phải tại hướng nầy, và nhứt định phải là phía dưới tên án vàng, chỗ đứng của tên áo vàng nhìn thấy rất rõ ngôi nhà đó.
Vùng núi mênh mông, không thừa người đâu để án ngự một chỗ không cần thiết.
Muốn vào ngôi nhà, có thể dưới chân tên áo vàng đó, chỉ có cách duy nhứt là phải "nhổ" hắn đi, bằng không, chắc chắn không có ngõ vào đến được, bởi vì bên dưới chơn hắn lùm bụi tuy có um tùm, nhưng đứng trên nhìn xuống thì những thứ đó không hề cản ngại, và lại ngay bây giờ, chỉ là sự ước định, chớ Đức Uy vẫn chưa nắm chắc chỗ nào là chỗ nào cả, cần phải xuống đó quan sát lại mà muốn thế thì vẫn phải lo chuyện tên áo vàng đứng trên kia.
Đức Uy bứt nhẹ mấy chiếc lá, vận công ném xuống bên dưới những chiếc lá nhẹ từ nơi tay bắn ném ra, trở thành những mảnh thép, cành cây phía dưới bị tiện rơi thành tiếng động.
Tên áo vàng quay mình lại, dáng cách hắn chậm chạp, nhưng tia mắt hắn thật lanh, có lẽ thính giác của hắn cũng không thể kém.

Hắn nhìn dưới, chân hắn nhích tới.
Đức Uy thủ sẵn thanh Ngư Trường Kiếm, chỉ cần hắn nhích tới thêm vài bước là hắn sẽ tấn công, cố nhiên, phải là một cú đánh sấm sét, chỗ nầy không cho phép để đối phương có thì giờ báo động.
Thế nhưng tên áo vàng lại không nhích tới, không nhích tới mà hắn lại còn lùi thêm một bước xa, hắn ngẩng mặt lên, môi hắn nhếch nhếch, hình như hắn cười khinh khỉnh.
Quả là cao thủ, hắn có quá nhiều kinh nghiệm.
Hắn biết người không có dưới, không có chỗ gây tiếng động, hắn biết người đang ở trên mấy tầng cây.
Đức Uy cau mày...
Tên áo vàng vùng cười lạt:
- Bằng hữu, xuống đi chớ!
Thật là lợi hại. Đúng như Đức Uy đã nhận định, hắn không phải hạng tầm thường.
Đức Uy cắn răng ngồi im.
Tên áo vàng lại cười:
- Sao? Bây giờ là chắc phải mời...
Đức Uy thấy hắn đưa tay lên miệng tay hắn có cái còi.
Thật là nguy hiểm, chỉ cần hắn báo động cái là coi như công trình thả trôi theo dòng nước.
Đức Uy nghiến răng, hắn búng tay, thanh Ngư Trường kiếm bay ra và hắn cũng bay theo.
Trừ những ngọn "liễu diệp phi đao", nghĩa là, trừ những thứ dùng làm ám khí ra, các linh khí khác, như thanh Ngư Trường Kiếm, thuộc về vật "Bất Ly Thân", khó cho nói khỏi bàn tay thì phải là đòn tối hậu, nhưng đây là cú đánh dắt đầu.
Ngón đòn thật độc mà cũng thật là nguy hiểm. "Độc" cho người bị đánh, "nguy hiểm" cho kẻ ra tay thông thường người ta rất tối kỵ lối đánh này.
Nhưng trường hợp của Lý Đức Uy thật là đặc biệt, đối phương công lực thâm hậu phải đánh một cú đầy, cũng phải là cú chót, phải là cho không có tiếng động phải làm cho hắn không kịp báo động.
Tên áo vàng vừa đưa cái còi báo động lên miệng là lấy ra ngay, hắn thấy bóng người từ tàng cây lao tới.
Tay hắn đặc lên dốc kiếm, nhưng hắn không vội rút ra.
Đó là một thói quen, thanh kiếm ra khỏi vỏ là có máu, hắn không khi nào rút kiếm để đợi chờ.
Hắn chờ cái bóng lao tới thật gần có thể chờ đối phương ra chiêu rồi thanh kiếm hắn rút ra cũng được, vì khi rút thanh kiếm ra là hắn đã

có chiêu.
Bóng Đức Uy gần đúng tầm tay, những ngón tay của tên áo vàng siết chặt vào dốc kiếm...
Nhưng hắn vụt nghe ngực hắn nhói lên, ngay nơi trái tim hắn nhói lean.
Hắn chỉ thấy đúng hơn là hắn chỉ chú ý bóng của Đức Uy mà không ngờ, không kịp chú ý cái gì bay trước bóng người.
Thanh Ngư Trường Kiếm quá mỏng, quá ngắn.
Giá như chỉ phóng thanh kiếm không thò đầu mỏng, đầu ngắn, tên áo vàng cũng phát giác được ngay, nhưng đằng này Đức Uy vừa phóng kiếm, vừa lao người, người lớn hơn, rõ hơn thanh kiếm. Tên áo vàng chỉ nhìn thấy và cân khoảng cách mà không chú ý vậy bay tới trước.
Khi hắn nghe ngực mình nhói lên thì mũi Ngư Trường Kiếm đã xuyên thủng ra sau lưng hắn.
Mắt hắn vẫn mở trừng trừng, nhưng hắn không há miệng được.
Tim hắn được thanh trường kiếm mỏng xỏ ngang nhưng hắn vẫn còn đứng sững.
Thanh kiếm đi ngọt quá.
Bóng Đức Uy đã tới, không biết tên áo vàng còn thấy hay không.
Bàn tay đặt sẵn trên dốc kiếm của hắn tuột nhẹ hơi giò vì đà lao tới của Đức Uy đẩy người tên áo vàng bàn tay hắn tuột khỏi dốc kiếm thì thân hắn cũng đổ theo.
Đức Uy sà xuống ngay cạnh tên áo vàng, chân hắn giữ cho cái xác đừng lăn xuống, hắn giữ không cho tiếng động.
Dùng chân đẩy nhẹ cái xác tên áo vàng xích vào chỗ đất bằng, Đức Uy cúi xuống nắm cán kiếm và lao nhanh xuống phía dưới như một chiếc lá rơi.
Thanh kiếm được rút ra, một vòi máu từ ngực tên áo vàng bắn vọt lên, nhưng máu chỉ tưới lên cây rời nhểu trở xuống mình hắn, Đức Uy đã xuống tới dưới rồi.
Toà nhà bên sườn núi, ngay phía dưới chỗ tên áo vàng vừa cheat.
Ngôi nhà không lớn lắm, nhưng chung quanh vòng tường khá rộng, bên trong, vườn thủy tại vườn hoa, những con đường lát đá trắng quanh co dưới tàng cây rậm um tùm.
Phía trước là tiền đình, có tòa “bát giác” ló ra, đằng sau là hành lang dẫn vào đại sảnh qua sân lột thiên nho nhỏ là đến dãy phòng không rộng lắm nhưng trang nhã.
Đại sảnh trống không.
Phía sau sân lộ thiên, gian phòng đầu khá rộng, gần bằng đại sảnh,

bên trong đèn thật sáng, hơi rượu, tiếng cười từ trong đó hắt ra.
Tiếng cười nằng nặc khàn khàn giữ nguyên vị trì, tiếng cười run rúc, khúc khích, thánh thót luân chuyển trong phòng như đang xoay quanh, đang nhảy nhót, uốn éo, tiếng cười này trộn nhiều giọng, nhiều người.
Gian phòng này, một góc ăn liền với đại sảnh, một mặt lồi ra một mặt thụt vào, lối kiến trúc có vẻ cầu kỳ, nhưng chính vì thế khiến cho tuy càng ăn liền với nhau, nhưng phương vị của nó có phần độc lập, không như những gian phòng khác.
Đó gian phòng trang hoàng rực rỡ, dưới nền, một tấm thảm đó, thứ thảm sản xuất từ nước Ba Tư, tấm thảm che kín không thấy gạch
Trên nóc, tám ngọn đèn lưu ly, thêm một dòng pha lê bọc ở bên ngoài khiến cho đèn thật sáng, nhưng mát dịu Chính giữa phòng, một chiếc giường rộng, nệm cao, người ngồi trên đó, khi nói, khi cười, có thể thấy mặt nệm nhún lên nhún xuống và trước chiếc giường có cái bàn thấp, trên bàn, rượu, nho, lê, táo, lớp nằm trong đĩa sứ, lớp lăn lóc ngoài bàn, ngổn ngang.
Trên giường, một người đàn ông mặc áo gấm, cao lớn, mắt tròn, râu ngắn như bó quanh hàm, nước da bánh mật, hồng hào...
Chung quanh, trước mặt, trong lòng hắn, những cô thiếu nữ, nửa kín nửa hở, nhiều cô chỉ có mỗi mảnh lụa quấn hở ngang ngực, mảnh lụa quá nhỏ, quá mỏng, không che được cái gì, toàn thân trên và từ đùi trở xuống da trần, mềm mại, mịn màng.
Họ đùa cợt, họ lả lơi.
Những trái nho bóng lưỡng, đầy nước, như những bờ môi mộng đỏ, được bàn tay ngà ngọc rứt ra cho vào miệng gã đàn ông, những vòng tay như cái vòi bạch tuột vươn lên cuộn lại quấn quit.
Bằng vào cách hưởng thụ đó, bằng vào cách nghiêm phòng đó, người đàn ông chắc chắn là Lý Tự Thành, thế nhưng Lý Đức Uy chửa từng gặp mặt Lý Tự Thành, hắn chưa dám xác định.
Đức Uy nghe sợ sệt, hắn không sợ giặc, hắn cũng không sợ giết lầm, đó không phải là Lý Tự Thành thì cũng là một tên giặc tay chân của hắn, Đức Uy chỉ sợ động ổ, chỉ sợ làm sẩy tên đầu não.
Bám chặt thân kèo khuất bơi cây xà ngang, Đức Uy ép mình sát vào như con thằn lằn, hắn nín hơi.
Phải cần một cái gì xác định.
Cánh cửa hông vụt hé ra, một cô gái ăn vận chỉnh tề bước vào phục xuống:
- Khải hầu Vương gia, Tể Tướng xin bái kiến.
Đúng rồi, hắn là Lý Tự Thành.

Tên giặc hại dân hại nước Lý Tự Thành.
Tên cầm đầu bọn giặc khuấy rối triều đình, tàn sát sanh linh Lý Tự Thành.
Đức Uy nghiến răng nắm chặt thanh Ngư Trường Kiếm...
Lý Tự Thành bỏ chân xuống đất, giọng hắn vùng vằng:
- Giờ này mà bái kiến chuyện gì? Đúng là khuấy rối!
Hắn gạt cô gái đang đeo bên tay hắn và hắn đứng lên.
Dồn tất cả sinh lực trong người lên cả chân tay, Lý Đức Uy bắn mình vọt xuống thật nha, thật mạnh...
Trong khi Lý Tự Thành hãy còn chưa phát giác kịp, thì tay trái của Đức Uy đã nắm cứng vào ngực hắn, mũi Ngư Trường Kiếm bên tay phải cũng đã lún vào da hắn ngay chỗ trái tim.
Đức Uy cất giọng thật cao:
- Ngày mồng ba, tháng ba, năm thứ mười bảy niên hiệu Sùng Trinh nhà Đại Minh, thảo dân Lý Đức Uy giết Lý Tự Thành để cáo thiên địa quỉ thần...
Thanh Ngư Trường kiếm ấn vô và rút ra thật lạ, một vòi máu phún ra một lượt với ánh thép nhoáng lên, cái đầu của Lý Tự Thành đã nằm gọn trong tay của Lý Đức Uy.
Cái thây không đầu cao lớn dình dàng của Lý Tự Thành bây giờ đổ xuống, ngã chồng lên cái bàn thấp, rượu, lê, táo, chén, dĩa văng xuống tấm thảm đổ ngổn ngang.
Hai vòi máu từ trước ngực từ cổ của Lý Tự Thành bắn vào người của Lý Đức Uy những giọt máu nóng hổi chưa lạnh.
Hắn quay mình là và hắn vô cùng sửng sốt.
* * * Trên chiến trường, trong chỗ loạn quân, chuyện chết chóc là một chuyện thường có thể có những cô gái vì thấy quá nhiều vì quá sợ, nên không còn... sợ nữa.
Có thể, có nhiều cô gái trong trường hợp đó, không còn chạy nổi, chỉ đứng há hốc miệng, hoặc ngã xuống bất tỉnh, hoặc bỏ chạy tán loạn, đó là chuyện thông thường.
Nhưng cái sự trong những trường hợp là cái sợ có chừng hạn, thứ nhứt là chuyện xảy ra có báo hiệu, có sự chuẩn bị tinh thần, còn trong trường hợp đang hưởng lạc, đang vui trong phòng kín, chuyện chết người quả là chuyện bất thường, cái sợ Ở đây, đối với những cô gái phải được nhân lên gấp trăm lần.
Họ có thể xỉu, có thể chết luôn.
Nhưng khi Đức Uy quay lại nhìn quanh thì không phải thế.
Tất cả những cô gái hãy còn đứng đó, họ có đừng nép vào tường, nhưng họ không xanh mặt, họ không há hốc mà họ đang nhìn Đức

Uy mà... khúc khích.
Đức Uy rúng động.
Nhưng hắn chưa kịp nghĩ nhiều thì một cô gái đứng đối diện với hắn lên tiếng:
- Tiểu hầu gia, ngươi cho rằng ngươi đã giết ai thế?
Đức Uy nhìn coi vào mặt cô ta, giọng bèn trầm xuống:
- Sấm tặc Lý Tự Thành.
Cô gái sặc cười, cô ta đưa tay bụm miệng.
Tất cả những cô gái khác trong phòng bây giờ mới run lên, mới khom mình, mới ngồi bệt xuống, mới càn trên thảm...
Không phải vì họ sợ, mà là họ đang cười.
Họ cười nghiêng ngã, cười lăn chiên, cười văng cả những nho, những táo mà lúc nãy họ chưa kịp nuốt.
Đức Uy phát run khan.
Có lẽ đây là thứ nhứt, hắn run.
Cô gái đứng trước mặt Lý Đức Uy buông tay che miệng xuống nàng nói:
- Hắn là tên Mã phu của Vương gia, bây giờ thì Vương gia đang độ binh tiến kinh rồi.
Y như bị một trái chùy ngàn cân đập ngay vào ngực, mắt lức Uy tối xầm, hai dòng máu rỉ ra khoé miệng.
Bao nhiêu tâm trì, bao nhiêu công phu khí lực hắn đã dồn hết vào một trận, bây giờ thân xác hắn bỗng như con diều giấy.
Nhưng lức Uy nghiến răng trấn tĩnh, hắn nói:
- Ta không tin.
Cô gái không cười nữa, có lẽ cô cũng thức thời, cô ta biết cái cười bây giờ là dại, cô ta nói:
- Không tin thì cũng không biết làm sao, nhưng rồi đây sẽ thấy hiệu ký trong thành Bắc Kinh đổi khác.
Da mặt Đức Uy xanh xám, hắn hơi lảo đảo, đôi mắt hắn vụt đỏ ngầu, hắn nắm cái đầu trên tay vào góc tường và lao mình ra cửa.
Nhưng đám thiếu nữ vụt bao quanh, thân pháp của họ thật nhanh họ vây Đức Uy vào giữa.
Đức Uy trầm giọng:
- Bao vây phải không?
Cô gái khi nãy đáp:
- Chúng tôi không dám, đã là lịnh của Quận Chúa, người bảo ca vũ cho Lý gia đỡ cơn buồn bực.
Đức Uy cau mặt:
- Ai là Quận Chúa?

Cô gái đáp:
- Quận Chúa của chúng tôi, tức là hoàng muội của Vương gia.
Đức Uy hỏi:
- Người ấy ở đâu?
Cô gái đáp:
- Lý gia sẽ gặp, nhưng Lý gia chờ cho chúng tôi ca vũ xong là Quận Chúa sẽ đến ngay..
Đức Uy trừng mắt, thanh Ngư Trường Kiếm nhấc lên...
Nhưng ngay lúc đó, hắn chợt nhận ra chuyện lạ.
Một chiếc định trầm đặt trong phòng mà khi vào đây hắn không để ý, bây giờ hắn thấy là vì từ trong lư trầm ấy, khói bay tỏa khắp phòng, hương trầm thơm phưng phức.
Những cô gái bắt đầu nhảy múa, tiếng hát cất lên.
Những thân hình uốn éo dịu dàng, giọng ca dìu dặt.
Đức Uy chợt thấy những cô gái chân gần như không còn chấm đất, họ xoay quanh, họ là đà, chập chờn, thoang thoáng...
Tiếng hát của họ càng lúc càng cao, cao vút, xoáy lên không như chụm chụm, quay tròn...
Tiếng hát không còn rõ nữa, nó chỉ còn là âm hưởng, rập ràng, khi gần, khi xa, lâng dâng...
Hương trầm càng lúc càng nồng, không khí theo, mùi hương nặng xuống, trầm xuống, hai mắt của Đức Uy trầm theo, chân tay nhẹ hẫng Hắn không còn nghe tiếng hát, hắn chỉ nghe âm hưởng trôi trên không như tiếng nhạc xa xa, mắt hắn không nhìn thấy từng người, họ xoay quanh, lờn vờn, những mảnh da như mây trôi, bồng bềnh, thân hình Đức Uy như bị cuốn theo, quay theo...
Và sau đó là tối xầm.
Thể lực hắn như cái bóng bị xẹp hơi, nhưng thần trí hắn vẫn còn nhớ rõ, hắn biết là bị "tán hồn hương", hắn biết không thể ngủ tại đây, hắn không thể gục tại đây, hắn phải vùng lên, hắn phải thoát đi bằng mọi cách, hắn phải cứu kinh sư, hắn phải ngăn không cho Lý Tự Thành công hãm, không cho hắn cắm lá cờ phản loạn lên mặt thành Bắc Kinh, hắn phải đi ngay, hắn tung mình lên, hắn nghe có tiếng cười nho nhỏ...
tiếng cười như sát vào mặt hắn... hắn nghe có hơi thở nóng... hắn thấy gương mặt đầy xon phấn của những cô gái chập chờn...
Hắn không thấy nữa, hắn không nghe nữa, thân thể hắn như trôi đi, nhẹ nhàng, mất mát...

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 74
Trong Cái Lồng Son

Cảm giác đầu tiên của Đức Uy là cái giường nệm cao, tấm trải giường bằng nhung mịn. Cảm giác thứ hai vật gì man mát, lành lạnh, mềm mại như một con rắn bò lên mặt hắn, hắn giật mình mở mắt, hắn thoáng thấy một bàn tay, nhưng chỉ thoáng qua rồi mất.
Kế đến là hắn thấy một người.
Người đó ngồi bên mép giường, đáng lý phải nói người đo ngồi sát bên mình hắn.
Nhưng phải nói "bên mép giường" vì người ấy chỉ ngồi một bên mông, hai chân thông xuống đất, ngồi một bên mông vì trong nửa là thân hắn, không thể ngồi vô được nữa, một bên mông người ấy đã sạt năng vào người hắn.
Tia mắt Đức Uy dời qua phía khác.
Đây là một gian phòng nhỏ trong một ngôi nhà nhỏ, trang trí thanh khiết, hoa lệ bằng vào sự bày trí trong phòng, nơi này phải là một chỗ sang trọng. Không dưới bậc vương hầu.
Xế về phía trước, một cái bàn nhỏ trên bàn có mấy quyển sách dầy, có bút nghiên, có một lư trầm.
Đức Uy giật mình.
Hắn nhớ lại trong phòng của tên Lý Tự Thành, sau khi giết Lý Tự Thành giả, hắn phát hiện đỉnh trầm hương thanh thoảng. Nhẹ nhàng, dịu dàng, không nồng nực như mùi hương trầm đã làm hắn hôn mê.
Tia mắt hắn trở lại bên mình hắn, trở lại người ngồi bên hắn.
Đó là một cô gái, tuổi nhỏ, chót mũi hơi cong nhỏ, com mắt to, tròng đen như hột nhãn, hai hàng mi hớt ngược, cô gái họ Lý, cô gái xưng là cháu của Tạ Gia Phúc, cô gái đã sắp đặt chuyện tên phản tướng "trở về"...
Vẫn là nàng, nhưng nụ cười, vẻ mặt ngây thơ bây giờ không còn nữa, bây giờ là vẻ mặt đoan trang nghiêm nghị, nghiêm nghị đến lành lùng.
Đức Uy ngỡ mình hoa mắt, hắn cau mặt gọi:
- Cô nương...
Cô gái lạnh lùng:
- Bây giờ thì có lẽ phải gọi là Quận Chúa.
Đức Uy sửng sốt, nhưng rồi hắn hiểu ngay.
Hắn muốn mình ngồi dậy, nhưng tứ chi bất lực, y như một người bị chết đuối vừa tỉnh lại, bao nhiêu sức lực đã đem ra vùng vẫy, bây giờ

gân cốt rã rời.
Nhưng ngoài chuyện khí lực ra tinh thần vẫn tỉnh táo, trí óc vẫn sáng suốt, sự cảm giác vẫn như thường.
Đức Uy không động nữa, hắn nằm yen một lúc thật lâu, cô gái làm thinh.
Hắn nói:
- Cô nương cao minh, thời vận của tôi đã hết rồi.
Cô gái vẫn lạnh băng băng:
- Phải nói là thời vận nhà họ Chu đã hết, họ Lý đang hưng.
Đức Uy cố ẩn nhẫn, hắn cười nhẹ:
- Từ xưa đến nay, giặc không làm được chuyện đó.
Cô gái cau mặt gắt:
- Các hạ đang là một tên tù mà lại lớn lối nữa à? Được là vua, thua là giặc. Nhà họ Lý tóm thấu thiên hạm họ Chu trở thành tặc khấu...
Đức Uy nói:
- Đừng nên bày trò đó với tôi, nếu sợ chết thì không khi nào tôi dám đến thành Chương Đức, tôi chỉ tiếc chưa trừ được Lý Tự Thành, tôi chỉ tiếc chết chưa đáng chết, không giết được Lý Tự Thành mà lại trúng kế gian của cô.
Co gái nhún vai:
- Sao gọi là kế gian? Dụng binh là phải lừa địch, đối địch, gạt địch, đó là cách dụng binh cao.
Đức Uy gật đầu nói:
- Đúng, đáng trách là tôi quá hồ đồ, quá tin người... xông pha núi kiếm rừng tên mà lại chết vì một mảnh thép vụn, chỉ hận vì ta không thể hoành kiếm tự tử để tạ tội với thiên ha.....
Co gái quay lại, giọng nàng hơi dịu xuống:
- Cục diện đã an bài rồi, các hạ còn nói đến những lời ấy làm chi.
Đức Uy tái mặt làm thinh.
Qua khẩu khí của cô gái, hắn kinh cảm một cái gì...
Nếu quả thật là đại cuộc đã không còn cơ cứu vãn ngay trước mắt, thân hắn có nát thành tro bụi cũng vẫn là vô ích.
Vành môi lạnh lùng ẩn đầy sát khí của cô gái bỗng tiêu đâu mất, thay vào đó một cái gì như thành khẩn, như van lơn, ánh mắt nàng dịu giọng nàng nhỏ lại:
- Tạm thời, tôi không thể thả các hạ mà có thả các hạ cũng không thể làm sao. Có giận cũng thế, tất cả đều vô ích. Đã như thế, tại sao chúng ta lại không thể giữ hòa khí như bằng hữu để nói chuyện với nhau.
Đức Uy cười lạt:

- Có chuyện gì để nói đâu?
Cô gái nói:
- Bên ngoài có chiến sự, nhưng ở đây thì không, chúng ta có thể nói chuyện bằng đầu đề khác.
Trầm ngâm thật lâu, Đức Uy nói:
- Bình tâm hòa khí thì tôi làm được, nhưng giữa nghĩa sĩ vì dân với giặc cướp hại dân mà coi như bằng hữu thì tôi không làm được.
Cô gái hơi dửng chân mày, nhưng rồi cô dịu lại ngay:
- Tôi không ngờ các hạ lại là người cố chấp như thế ấy.
Đức Uy nói:
- Đứng trên miếng đất thiện lương để mà cố chấp thì đâu có không phải.
Co gái lắc đầu:
- Tôi không tranh biện với các hạ, cũng không ép buộc các hạ gì cả, chỉ cần các hạ giữ được hòa khí thì thôi, xem giống như bằng hữu hay không cũng không sao...
Ngưng một chút, nàng nói:
- Tôi tên là Lý Quỳnh.
Đức Uy làm thinh.
Lý Quỳnh nói:
- Sự thật thì ca ca của tôi không có tại Chương Đức, cánh quân ở Chương Đức do tôi chỉ huy. Vì đề phòng người mưu sát, nên có tạo ra cái tin ca ca tôi ở tại Chương Đức thế thôi.
Đức Uy mím miệng làm thinh.
Trên đời có nhiều chuyện lầm lẫn, nhưng lầm lẫn như thế này thì không được, “sai một ly, đi một dặm”...
Lý Quỳnh nói tiếp:
- Tôi có việc đi ra ngoài, khi trở về thì thấy các hạ cùng với Hạ Vân đạo sĩ vào thành. Ban đầu tôi thấy hai người có vẻ lạ, sau đó nghe nói người đạo sĩ là phe tôi, các hạ thì không phải, tôi càng nghi ngờ hơn nữa. Vì thế, tôi theo dõi, tôi bố trí, nhất cử nhất động của các hạ tôi đều biết hết. Nhưng vì sợ các hạ phát giác ca ca tôi không có tại Chương Đức, nên tôi chỉ đánh lừa để tạo cách giữ các hạ lại. Mỗi người mỗi chủ khác nhau, chuyện tôi làm là vạn đất đắc dĩ, mong các hạ rộng lượng.
Đức Uy nói:
- Tôi thấy cô nương không cần phải nói như thế. Đúng như cô đã nói, mỗi người mỗi chủ khác nhau...
Lý Quỳnh chớp mắt:
- Nghĩa là các hạ không trách gì tôi?

Đức Uy đáp:
- Tôi đâu có trách ai, tôi trách tôi thôi chớ.
Lý Quỳnh nói:
- Các hạ cũng không tự trách mình, các hạ không có hưởng lộc triều đình, các hạ làm như thế là đã qua đủ rồi.
Đức Uy lắc đầy:
- Không có vấn đề hưởng lộc hay không, “quốc gia hưng vong thất phu hữu trách”.
Tôi không vì triều đình mà tôi hành động vì nghĩa vụ của tôi.
Lý Quỳnh nói:
- Các hạ muốn nói như thế nào cũng được, nhưng chuyện như thế này, có tự trách cách mấy đi nữa cũng vẫn không có ích lợi gì.
Đúng là nàng chịu thua, nàng trách không muốn tranh luận.
Đức Uy lại làm thinh.
Lý Quỳnh nói:
- Chắc các hạ có chuyện muốn hỏi, tôi nói, không phải vì hơi hương trong phòng không mà trong hai lần ăn, tôi có cho độc dược, đáng lý dùng thuốc mê cho tiện, nhưng thuốc mê thất bại, chén trà lần đầu đã bị các hạ khám phá, tôi biết chỉ có thứ thuốc phát tác chậm, thứ vô hình vô vị mới lừa được các hạ thôi, tự nhiên thứ đó chậm lắm, chậm đến mức tôi phải dùng Ẫ tán hồn hương Ữ phụ lực, nếu chỉ Ẫ tán hồn hương Ữ không, tôi cũng không làm cho các hạ ngã nổi. Nhưng bây giờ thì lại khác nữa, vì khi các hạ bị ngất, tôi đã cho uống thêm một thứ thuốc, nó là độc môn, tôi sẽ giải, nhưng không phải bây giờ...
Đức Uy hỏi:
- Tại sao cô nương phải làm như thế?
Lý Quỳnh đáp:
- Tại vì tôi không thể để các hạ làm cản ngại hành động của anh tôi.
Đức Uy hỏi:
- Giết có phải hay hơn không?
Lý Quỳnh nhìn bằng tia mắt như trách móc:
- Tôi không tự tay giết người lần nào cả, nhưng tôi giết rất nhiều, tôi giết đám thuộc hạ quá ác của anh tôi, tại các hạ không chứng kiến nên không biết, tôi đã hạ lịnh mà không bao giờ ngại miệng. Nhưng tôi không giết các hạ, cũng như tôi đã không giết một số người...
Đức Uy cau mày, hắn nghe thấy cô gái này có cái gì là lạ, nhưng hắn làm thinh...
Lý Quỳnh nói tiếp:
- Tôi chỉ giữ các hạ lại đây để anh tôi rảnh rang điều quân đánh phá

Bắc Kinh.
Đức Uy nhếch môi:
- Tại Kinh Sư, văn có lương thần, võ có hổ tướng, thêm tôi hay thiếu tôi đâu có quyết định được vấn đề.
Lý Quỳnh nói:
- Như vậy thì xin các hạ cứ yên lòng an dưỡng tại đây ít lâu...
Đức Uy làm thinh, lòng hắn đau như vắt, nhưng hắn không muốn cho ai thấy hết.
Hơn ai hết, hắn biết tình hình Kinh Sư nguy ngập, binh sĩ không còn có thể tác chiến, triều đình đang chuẩn bị thiên đô về Nam, tất cả đều nghĩ về đi làm sao có thể còn tinh thần chiến đấu, trong khi đó quân của Lý Tự Thành đang hăng cuồng, một khi hãm thế lợi nghiêng về giặc...
Nhưng đồng thời hắn cũng hiểu rằng bây giờ đã hoàn toàn bất lực, bây giờ có nôn nao cách mấy cũng chẳng ít lợi cho ai!
Hiểu thì hiểu, trấn tĩnh thì trấn tĩnh, nhưng con người đâu có ai có thể hoàn toàn yên tĩnh được, khi đã biết cái mình đang lo sợ đã thật sự đáng sợ quá rồi...
Lý Quỳnh nói:
- Các hạ hãy yên lòng, tôi không giữ mãi ở đây đâu, khi nào ca ca tôi lấy được Bắc Kinh rồi thì tôi sẽ để các hạ ra thong thả. Có thể đới với các hạ như thế là quá muộn nhưng đâu có biết làm sao tôi là người của Lý gia, tôi phải giúp anh tôi...
Đức Uy cố nín mà không nín được, hắn hỏi:
- Các người chắc thắng lắm hay sao?
Lý Quỳnh mấp máy đôi môi, nhưng rồi nàng lại lắc đầu:
- Quân cơ thật là khó nói, nhưng tình thế thì có thể thấy rõ ràng nếu đừng có xảy ra bất ngờ... Anh tôi muốn làm hoàng Đế.
Đức Uy nói:
- Lý Tự Thành làm phản là chỉ vì muốn làm hoàng đế.
Trầm ngâm một lúc, Lý Quỳnh nói:
- Tôi là đứa con gái út nhà họ Lý, tôi được nhiều may mắn hơn anh tôi, không những tôi được học võ mà tôi còn được học văn, tôi không hơn những người giỏi, nhưng tôi có thể hơn những trang lứa của tôi... Tôi biết, trên danh nghĩa, anh tôi là phản loạn, nhưng trên thực tế, anh tôi làm được việc... Có thể dân chúng không ưa gì anh tôi, nhưng người ta đang bất mãn triều đình, bất mãn bọn quan nịnh chuyên quyền đàn áp hiếp bức, bóc lột lê thứ, muốn kêu ca cũng không biết kêu vào đâu, dân chúng đang mong có cái gì mới lạ, có cái gì thay đổi hơn cái đang thối nát... Tôi biết có người không tiếc lời

thống mạ anh tôi, nhưng tôi lấy làm tiếc không ai thống mạ triều đình, thống mạ bọn sâu dân mọt nước...
Đức Uy nói:
- Từ xưa đến nay, không có triều đình nào mà không có gian thần, nhưng gian thần không bao giờ tồn tại, không thể dựa vào một sự việc tất nhiên đó mà tạo phản.
Lý Quỳnh nói:
- Tôi hết sức thắc mắc về chuyện những bậc hiền tài Ẫ cáo lão từ quan Ữ, xin lỗi tôi không dám ám chỉ Bố Y Hầu, vì tôi kính những hạn người như thế, nhưng tôi nghĩ tôi có quyền thắc mắc tại sao? Phải chăng những vị ấy chỉ nghĩ đến "Tiên bảo kỳ thân"? "Minh triết bảo thân", tôi không dám chê, nhưng tôi không thoa? mãn. Cá nhân nói ra thì sợ chết, huy động mọi người thì sợ mang tiếng phản, biết mà không nói, biết mà không làm, như vậy có phải là "minh triết" hay không...
Đức Uy quắc mắt và Lý Quỳnh vội cười:
- Xin lỗi tôi đã nguyện với lòng là không nói trước mặt các hạ nhưng vì ấm ức.
Cái dịu dàng bất chợt của nàng, thái độ như sợ mất lòng của nàng khiến cho Đức Uy cảm thấy mình cũng hơi nóng nảy, hắn nói:
- Tôi không trách về ý nghĩ của công nương nhưng tôi thấy rằng hiện nay lê thứ điêu linh, phải chăng đó là hậu quả của sự loạn lạc cướp phá? Và bằng vào hành động cô đồ như thế, có làm nên đại cuộc được chăng?
Lý Quỳnh thở nhẹ:
- Sở Hạng Vương thất bại là sau khi đánh tần rồi lại thay đổi một nhà Tần, sự thay đổi chủ có khi còn làm cho dân chúng khổ hơn cả đời Tần, vì thế cho nên mới có chuyện, chớ thật sự thì khi cử binh phạt Tần, họ Hạng Vương ai cũng đều được thiên hạ tán thành, phù trơ.....
Đức Uy cười lạt:
- Lý Tự Thành có thể so với Sở Bá Vương...
Lý Quỳnh vừa cười vừa nói, nàng nói một cách hết sức tự nhiên:
- Nếu tệ hơn Sở Bá Vương thì sự dấy binh đánh về đông đất thục lại có sớm hơn và triều đại Ẫ thay thế nhà Tần Ữ lại càng mau sụp đổ...
Đức Uy hỏi:
- Nghĩa là cô cũng không nhận chuyện làm của anh cô là đúng?
Lý Quỳnh lắc đầu, mắt nàng chiếu sáng:
- Không tôi không biết chuyện về sau, nhưng tôi bằng lòng chuyện bây giờ, tôi nói rõ là tôi bằng lòng chuyện triều đại nhà Minh cáo

chung, tôi không bao giờ phải chối bỏ một việc gì, nhưng tôi nói thật là tôi không có ý muốn là “Hoàng Muội”, nhưng tôi không muốn nhà Minh tồn tại...
Nàng vụt nhìn Lý Đức Uy rồi cười nói:
- Mà thôi, tôi quên hoài, tôi không tranh luận về chuyện đó với các hạ vì tranh luận một hồi thì các hạ sẽ đúng và tôi bị gọi là sai.
Đức Uy gặn lại:
- Cô nương sợ lời lẽ phải, sợ lời lẽ chánh đáng phải không?
Lý Quỳnh lắc đầu:
- Không tôi không sợ gì cả, tôi có thể tranh luận về vấn đề này với bất cứ một ai, trừ các hạ và Bố Y Hầu không ăn lộc triều đình, lại dám giết kẻ gian nịnh hại dân, tôi không tranh luận với hạng người này là vì tôn kính...
Nàng vụt cười:
- Mà thôi, tôi lại cứ nói hoài, tại sao chúng ta không thể nhắc tới để lòng được an bình thanh thản...
Đức Uy nói:
- Triều đình đang nghiêng ngửa, bá tánh đang điêu linh, tôi không thể thả để lòng thanh thản được.
Lý Quỳnh nói:
- Không được thì không biết phải làm sao, bây giờ các hạ tư lự cách mấy đi nữa cũng chỉ làm cho mình thêm tiều tụy chớ chẳng ích lợi chi.
Đức Uy nói:
- Đó là chuyện của tôi...
Lý Quỳnh nói:
- Nhưng tôi biết tâm tình của các hạ không đến nỗi trầm trọng như các hạ đã nói...
Đức Uy cau mặt:
- Sao? Cô nương muốn nói...
Lý Quỳnh cười:
- Cứ theo tôi biết thì các hạ có hai vị “Hồng Phấn Tri Kỷ”, các hạ đối với nhị vị ấy thật là tốt, tôi nghĩ nếu tâm tình mà quá trầm trọng thì chắc các hạ không làm sao còn có thì giờ để nghĩ về chuyện đo.ù
Đức Uy hơi sửng sốt nhưng rồi hắn nghiêm mặt:
- Cô nương đã hiểu lầm, họ là những người chiến hữu vì nước của tôi.
Lý Quỳnh cười:
- Các hạ khéo nói quá.
Đức Uy nói:

- Tin hay không là quyền của cô nương vả lại chuyện đó cũng không có gì quan trọng.
Lý Quỳnh nói:
- Tôi chỉ tin phân nửa, các hạ có hiểu ý tôi nói đó không?
Đức Uy lắc đầu:
- Không hiểu.
Lý Quỳnh nói:
- Tôi giải thích chuyện "tin phân nửa" đó. Tôi tin nhị vị ấy là chiến hữu của các hạ nhưng tôi không tin ngoài ra không có thứ tình nào khác, nam nữ gần nhau lâu nhất là những người đồng chí hướng làm sao lại không thể có tình, mà đó cũng là chuyện tự nhiên, chuyện chính đáng của con người...
Đức Uy nói:
- Tôi không tranh luận với cô nương về chuyện đó.
Lý Quỳnh cười:
- Nghĩa là các hạ thừa nhận phải không?
Đức Uy nói:
- Tôi bây giờ không có tâm tình để nói chuyện đó, vả lại chuyện đó cũng không quan hệ đến cô.
Lý Quỳnh cười:
- Không quan hệt thì thôi...
Trầm ngâm một chút, nàng lại cười:
- Ở đời có nhiều chuyện cũng ngộ, tôi hỏi các hạ nghe, lúc tôi giả bộ cô gái đi tìm cậu, các hạ có thấy thương hại cho tôi không?
Đức Uy nói:
- Tôi thương tất cả những người khốn khổ trong cuộc loạn lạc này.
Lý Quỳnh cười:
- Lúc đó tôi đã gọi các hạ bằng Ký huynh, bây giờ gọi các hạ nghe kỳ quá.
Đức Uy nói:
- Không có gì kỳ, lúc đó khác, bây giờ khác.
Lý Quỳnh hỏi:
- Nhưng đã quen miệng rồi, bây giờ tôi gọi các hạ, tôi nói chuyện rất tự nhiên.
Đức Uy làm thinh...
Lý Quỳnh lại cười:
- Thôi thì cứ gọi là "Lý huynh" như cũ nghe.
Đức Uy nói:
- Tôi sợ e không hợp lý.
Lý Quỳnh nói:

- Không tôi cứ gọi là Lý huynh. Mà có gì không hợp lý, còn nhiều chuyện không hợp lý mà cuối cùng vẫn hợp lý như thường.
Đức Uy hỏi:
- Chẳng hạn như chuyện gì?
Lý Quỳnh nói:
- Chẳng hạn như Lý huynh và tôi ở hai giới tuyến khác nhau, coi nhau như thù địch, thế mà bắt được Lý huynh tôi lại không giết, Lý huynh có biết sao không?
Đức Uy lắc đầu:
- Không. À, hình như cô nương đã có nói.
Lý Quỳnh nói:
- Tôi có nói rồi, nhưng chỉ nói phân nửa, tôi nói điều này chắc Lý huynh hơi lạ, nhưng với tôi thì không lạ. Từ nhỏ, tôi đã theo anh tôi đi khắp hết mọi nơi, tôi chỉ có bạn trai, chớ không có bạn gái, tánh tôi hơi giống con trai, tôi không e lệ rụt rè như những cô gái khác, tôi nói thẳng lắm, tôi không bao giờ tôi giấu những chuyện trong lòng tôi, lần thứ nhất tôi nói không thật với Lý huynh về chuyện tại thành Chương Đức, bây giờ tôi nói thật, tôi đã nghe về con người của Lý huynh lâu rồi, tôi rất muốn gặp và khi tôi gặp Lý huynh, chỉ lần đầu là tôi đã yêu rồi...
Đức Uy rúng động nhưng hắn vẫn làm mặt lạnh:
- Đa tạ cô nương, riêng tôi thì không dám nhận.
Lý Quỳnh như không để ý đếm thái độ của hắn, nàng nói:
- Tôi biết, Lý huynh xem tôi là tên giặc, là kẻ địch, như Lý huynh mới nói vừa rồi, nghĩa sĩ và giặc cướp không thể đứng chung, chính tôi cũng tự biết như thế, tôi biết tình yêu đơn phương của tôi sẽ không có ngày kết quả, tôi không thể làm vợ Lý huynh, mà Lý huynh cũng không khi nào chịu như thế...
Đức Uy nói:
- Cô có cái sáng suốt của cô.
Lý Quỳnh nói:
- Tôi có sáng suốt phần tôi, nhưng Lý huynh cũng nên có sự sáng suốt như thế, bây giờ Lý huynh đã lọt vào tay tôi, tất cả đều phải nghe tôi, hay nói cách khác là phải ngoan ngoãn nghe lời.
Đức Uy cười:
- Làm sao được như thế, tình là vấn đề không thể ép buộc, cô nương có thể bắt giữ con người của tôi nhưng cô nương không thể bắt giữ trái tim tôi.
Lý Quỳnh cũng cười:
- Sao lại không, Lý huynh, không nhớ sai, trong đêm đó tôi đã gọi tên

tục của Lý huynh, tôi đã gọi “Tiểu Hắc” và chính “Tiểu Hắc” đã phải nghe lời tôi.
Đức Uy có nghiêm mấy cũng phải bật cười:
- Đáng lý cô phản sanh làm con trai, cô quá quắc lắm, cô dám lấy tên tôi mà đặt cho con lừa nhỏ của cô, tôi thật vô ý, lúc đó không hiểu sao tôi lại không nghĩ ra.
Lý Quỳnh cười thật tươi:
- Dữ hôn, bây giờ mới thấy Lý huynh cười thật tình, tôi thích như thế lắm...
Nhưng rồi nàng vụt tắt nụ cười ngay, nàng không buồn nhưng nàng không còn vui nữa, nàng nói:
- Tôi biết, vừa rồi tôi đã nói, tôi không thể làm vợ Lý huynh được, Lý huynh cũng không yêu tôi. Lý huynh đã có sẵn ý nghĩ chánh tà lưỡng lập, nghĩa sĩ và giặc cướp không thể đứng chuyện thì làm sao lại có tình với tôi, phải không? Tôi cũng nói thẳng với huynh là tôi cũng không có hy vọng đó, tôi cũng không bảo Lý huynh phải yêu tôi, tôi chỉ cần sống với Lý huynh trong những ngày Lý huynh còn ở tại đây ăn chung mâm, ngủ chung giường, giả như vậy là đủ rồi.
Đức Uy hoảng hốt, thế nhưng mặt hắn cố giữ thản nhiên, hắn nói:
- Tôi sợ không làm được chuyện đó.
Lý Quỳnh nhướng mắt:
- Ai nói? Bây giờ anh nắm giường của tôi, tôi ngồi bên cạnh anh, anh không bằng lòng mà được à? Anh chống cự được à?
Đức Uy hoảng hốt thực sự, nhưng cũng biết không làm sao hơn được, hắn nói:
- Cô nương phải tự trọng.
Lý Quỳnh cười khan:
- Tự trọng? Tôi yêu cầu Lý huynh chuyện đó đâu phải là cái tội? Vả lại, một tên nửa tướng cướp mà tự trọng cái gì? Phải không? Cái thứ nữ tướng cướp của chúng tôi bộc lộ mà sự yêu thương không giống như những cô con gái “nhà lành”, có phải thế không?
Đức Uy hoảng đến mức đâm ra tức tối, hắn cau mặt:
- Đúng là...
Lý Quỳnh hỏi tiếp ngay:
- Đúng là cái thứ vô sỉ chớ gì, đâu có sao, nói đi, mắng đi, hay là anh cứ làm thinh để tôi mắng thế giùm cho, người như anh chắc không biết chửi đâu, bọn ăn cướp thì chửi mới hay chớ phải không? Mà thật thì anh cũng lạ đời đối với cướp mà đi nói chuyện kiêm sĩ, nghe có tức không?
Đúng quá, nàng nói thật đúng, quả là chuyện tức cười khi đi nói

chuyện liêm sỉ với một tên cướp!
Đức Uy biết nàng đang mượn cớ để bắt chẹt cho hắn lúng túng chơi thế nhưng hắn cũng không biết phải làm sao nói lại.
Lý Quỳnh vụt nhìn quay vào mặt Đức Uy ánh mắt của nàng thật lạ, thật khó đoán được nàng đang nghĩ gì, nàng nói:
- Thật không hiểu tại sao, tôi bỗng có cái ý nghĩ kỳ lắm, tôi muốn hun anh quá!
Bây giờ thì không còn hoảng hốt nữa, phải nói là Ẫ bay hồn lạc phách Ử mới đúng, hắn vội nói:
- Cô nương... đừng làm thề... chẳng thà cô cứ giết tôi đị..
Lý Quỳnh lắc đầu:
- Tôi không giết Lý huynh, mà tôi cũng không nỡ giết, giết sao đành, nếu giết thì làm sao nãy giờ anh lại có ở nay.
Nói thì nói bằng miệng, tự nhiên những phần khác trong thân thể vẫn... Ơ không chính vì thế nên vừa nói, nàng vừa nghiêng mình xuống, mặt nàng nhắm về mặt hắn...
Đức Uy quýnh quáng:
- Cô nương... tôi sẽ... cắn lưỡi.
Lý Quỳnh bật cười:
- Giống con gái ghê hôn. Doa. ai chớ sao lại đem chuyện chết ra mà dọa một tên cướp? Ai chớ tôi thì tôi không sợ chuyện ấy đâu, không sợ vì tôi biết Lý huynh không bao giờ lại đi chết... lãng như thế ấy, tấm thân hữu dụng của Lý huynh còn nhiều gánh nặng, đâu có "khinh sanh tử như hồng mao" như thế.
Mình nàng cứ khom lần theo câu nói, mặt nàng và mặt hắn cùng lúc khoảng cách càng thâu ngắn lại.
Cho dầu thế nào, vóc thân của nàng, gương mặt của nàng, phong thái của nàng quả đã cũng đã dễ làm động lòng người, nhất là tình này, cảnh này.
Cái gối của Đức Uy nắm quả đúng là cái gối của nàng, hơi hương mà hắn nghe từ nãy giờ đã đậm hơn, vì khi nàng cúi mặt xuống hơi hương từ cái gối, hơi hương từ mặt nàng, tóc nàng hợp với nhau thành một...
Đức Uy nghe tim đập thình lình, mồ hôi dược ra trán hắn, muốn tránh cũng không làm sao tránh được.
Bỗng nhiên, hắn chợt nhớ lại người con gái khi chưa phải là Lý Quỳnh. Khi nàng còn là cô gái bơ vơ tại thành Chương Đức, lúc đó nàng ngây thơ, liếng sáo, dễ thương...
Hắn chợt thấy rằng cô gái này đang trêu chọc mình, đang đùa cợt với mình, chắc chắc nàng không dám làm chuyện that.

Đức Uy chợt thấy nhẹ nhõm khi hắn nghĩ ra điều ấy, thế nhưng hắn "nhẹ" không được bao lâu thì mặt nàng cứ hạ xuống lần, hắn đã cảm nghe hơi thở của nàng lên mặt hắn.
Đối với Đức Uy, đây quả là một sự "uy hiếp" năng nề.
Hắn vùng nhắm mắt, nhưng giá như hắn cứ mở mắt, cứ nhìn chầm chập vào mặt nàng thì có lẽ tình hình sẽ đỡ hơn, vì khi hắn vừa nhắm mắt lại thì hắn cảm giác ngay một cái gì thơm thơm, man mác, mềm mềm dính ngay vào môi hắn, hắn cảm nghe vật ấy run run và chỉ dính vào rồi dang ra, chỉ phớt qua rồi bay mất...
Lý Đức Uy cũng phát run... Từ khi lớn lên đến giờ, lần đầu tiên hắn có một cảm giác lạ kỳ, hắn nghe nhiệt huyết căng lên và chạy khắp châu thân, không có một chỗ nào là không nghe nóng, nóng bừng không phải nóng ngoài da mà là thứ nóng từ trong xông ra lan tràn làm cho toàn thân run rẩy...
Hắn mở tròn đôi mắt, mắt hắn đỏ ngầu...
Hắn bực dọc, hắn tức tối, hắn chiếu tia mắt thật dữ dằn, thế nhưng hắn không tìm ra Ẫ đối tượng Ữ, vì không biết tự bao giờ, nàng quay mặt ra ngoài, quay lưng về phía hắn.
Bây giờ thì hắn chỉ thấy phía sau ót của nàng, thấy vành tai của nàng, vành tai thật trắng, ửng hồng...
Bất luận một cô gái như thế nào, hình ảnh đó quả đủ làm cho người rúng động.
Đức Uy bỗng sững sờ.
Hắn cảm nghe như chiếc giường đang run rẩy.
Thật lâu, hắn định thần, thế nhưng... hắn "không dám làm kinh động".
Tại sao? Tại sao mới vừa giận dữ, mới vừa tức tối mà bây giờ hắn lại có ý nghĩ "không dám làm kinh động đến nàng"?
Thật lâu, vành tai của nàng mới lần lần bớt đỏ, chiếc giường củng đã bớt rung, vòng khoen ngọc nơi trái tai của nàng cũng không còn lay động, thế nhưng nàng vẫn không quay lại, chỉ nghe nàng nói:
- Có phải tôi lớn gan hơn những cô gái khác hay không?
Đức Uy vùng nhắm mắt lại hắn không biết phải nói làm sao, hắn cảm thấy lời nào bây giờ cũng năng, hắn không nỡ...
Lạ chưa? Hắn thật cũng không hiểu tại làm sao hắn lại không nỡ...
Mới đây, mới ràng ràng đây, hắn đã coi thường, hắn khinh miệt, thế sao bây giờ hắn bỗng thấy mềm lòng.
Hắn nhắm mắt nhưng hắn vẫn cảm giác rằng Lý Quỳnh đã quay mình lại, thật chậm, thật chậm...
Hắn cảm giác được rằng đôi mắt có ít nhiều sợ sệt pha lẫn khẩn cầu của Lý Quỳnh đang đậu trên mặt hắn và hắn bỗng cảm thấy bất an...

Nàng hỏi:
- Sao lại không nói?
Giọng của nàng như phớt qua trong hơi thở, dịu dàng, ấm áp.
Đức Uy không hạ giọng nhưng tự nhiên tiếng hắn cũng không lớn như lúc bình thường.
- Tôi không có gì để nói.
Hắn cố trấn tĩnh, cố thản nhiên, nhưng hắn hoàn toàn thất bại.
Lý Quỳnh hỏi:
- Trong lòng anh tức lắm, giận lắm, phải không?
Đức Uy muốn nói phải, thế nhưng hắn chuyên ý, hắn cười, hắn cố ý làm cho cái cười thật tự nhiên, thật nhẹ nhàng:
-Tức? Giận? tại làm sao tôi lại tức giận chớ?
Lý Quỳnh hơi khựng, nhưng rồi vành môi nàng vụt nhếch cười:
- A, như vậy là tôi lầm, anh đã không tức giận mà lại còn thích thú, rất thích thú, phải không?
Đức Uy đáp:
- Tự nhiên, có được một người con gái dựa vào lòng mình, môi áp môi mình, chuyện tưởng dễ kiếm lắm sao?
Lý Quỳnh nhướng mắt cười:
- Chuyện có vẻ như.. không cầu mà được, phải không?
Đức Uy gật đầu:
- Cũng có chút chút.
Đôi má của Lý Quỳnh vụt hơi ửng đỏ, nhưng nàng nói thật tự nhiên:
- Không biết anh có phải lần đầu không, chớ tôi mới biết đó, ngồ ngộ chớ phải không, làm lại coi nghe.
Bây giờ thì Đức Uy không còn làm bộ trấn tĩnh nữa được, hắn mở choàng đôi mắt...

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 75
Bóng Hồng Bay Bổng

Nhưng Lý Đức Uy ý thức ngay rằng hắn đã mắc bẫy nàng.
Nàng vẫn ngồi yên, nàng nhìn hắn và cười lên khoé mắt, cái cười ranh mãnh.
Hắn đã mắc mưu nàng, nhưng bây giờ thì không nhắm mắt lại được nữa, hắn vừa giận vì mình vô ý để cho nàng bắt trọn, nhưng cũng vừa tức cười, thật cô gái này quá quắt.

Nhưng mặt của Lý Quỳnh chợt ửng hồng, nàng nghiêng qua phía khác như không muốn cho hắn thấy mặt nàng.
- Xem chừng thì gan Lý huynh cũng không lớn bằng tôi đâu, không có thanh Ngư Trường Kiếm ttrong tay anh chưa chắc đã hơn tôi.
Nói đến Ngư Trường Kiếm, Lý Đức Uy giật mình:
- Thanh Ngư Trường Kiếm của tôi đâu?
Lý Quỳnh nói:
- Tôi thích nó quá, tôi lấy rồi.
Lý Đức Uy hoảng hốt:
- Cô nương...
Lý Quỳnh nói:
- Người còn chưa lo được, thanh kiếm có đáng lắm sao?
Đức Uy khựng lại.
Nàng nói đúng, thân hắn bây giờ chưa biết sẽ ra sao, đừng nói đến Ngư Trường Kiếm.
Một lúc thật lâu, Đức Uy hỏi:
- Cô nương định xử trí với tôi làm sao?
Lỳ Quỳnh nói:
- Tôi đã nói rồi, còn phải nói lại bao nhiêu lần nữa?
Nàng đã nói rồi.
Nàng giữ hán lại đây một thời gian, khi Lý Tự Thành nhập Kinh đô lên ngôi Hoàng Đế rồi nàng thả hắn.
Đức Uy tháo mồ hôi:
- Cô nương, cô nương bây giờ hãy thả tôi ra, trọn đời tôi cảm kích...
Lý Quỳnh quay lại:
- Lý huynh cầu tôi đó phải không?
Đức Uy cắn răng và bật nói:
- Có thể nói như thế.
Lý Quỳnh ngồi lặng một lúc lâu, nàng nói:
- Tôi yêu anh, Lý huynh, anh không thấy gì cả. Tôi không bao giờ dùng tình để dụ Lý huynh về với anh tôi, chuyện đó làm được hay không, tôi không cần biết, nhưng tôi không làm. Không dụ mà không giết, đối với anh tôi, tôi làm như thế phải lắm sao?
Tôi lại không có một mảy may hy vọng gì về chuyện tình giữa tôi và Lý huynh, vậy thì tôi muốn gì?
Nàng gục mặt vào lòng bàn tay thật lâu, rồi ngẩng lên, nàng nhìn Đức Uy bằng con mắt dịu dàng nhưng cương quyết.
- Lý huynh hãy yên lòng, tôi sẽ tha Lý huynh đi, nhưng bây giờ thì chưa được.
Đức Uy cau mặt:

- Cô nương...
Lý Quỳnh lắc đầu:
- Không được đâu, bây giờ tôi không thể thả Lý huynh, bây giờ tôi thả Lý huynh là tôi đã đem mạng tôi mà...
Đức Uy vội nói:
- Cô nương, tôi xin đảm bảo rằng không bao giờ sát hại cô nương.
Lý Quỳnh hé nụ cười có pha nhiều cay đắng:
- Lý huynh hiểu lầm câu nói của tôi... Mà cũng được, cho rằng như vậy đi, và nếu như vậy thì tôi không tin ai cả, ngoài anh tôi ra, tôi không tin ai cả.
Đức Uy nói:
- Có thể cô nương không nên tin ai, nhưng cô nương hãy tin tôi, vì tôi là người lăn mình vào chổ chết cứu kẻ thiện lương...
Lý Quỳnh nhìn thẳng vào mặt Đức Uy, ánh mắt của nàng thật lạ lùng, hồi lâu, nàng hơi chồm tới giọng nàng cũng thật lạ lùng:
- Lý huynh nè, tôi hỏi thật nghe, trong triều đại nhà Minh còn thanh trị, anh đã làm gì? Anh có thấy được mấy người tham quan ô lại, cường hào ác bá, đàn bà bị hãm hiếp hay không? Vá nếu thấy, thì anh cứu được mấy người?
Đức Uy làm thinh.
Không phải hắn không có lý do để nói, nhưng hắn thấy nói chuyện với cô gái này thật khó...
Hắn biết sự phẫn uất trong lòng nàng, hắn biết sự phẫn uất đó là đúng, nhưng nếu vì phẫn uất mà nổi lên làm giặc, khiến cho nước nhà nghiêng ngửa, khiến cho dân chúng lầm than thì hắn không thể tán thành.
Lý Quỳnh vẫn không rời mặt hắn, nàng nói:
- Đô Đốc Dương Tông Luân chết vì âm mưu thâm độc của Tào Hoá Thuần, một tên hoạn quan được nhà vua sủng ái, tôi nói, tên Tào Hoá Thuần đâu phải mới hãm hại một Dương Tông Luân, nhưng tại sao đến vụ Dương Tông Luân, Lý huynh mới liều mình đi cứu, còn bao nhiêu người đã chết về tay tên Tào Hoá Thuần, và một trăm, một ngàn, một vạn tên Tào Hoá Thuần khác nữa thì sao? Ai cứu họ? Hay là cứ để cho họ tiếp tục chết hoài?
Đức Uy mới hé môi thì nàng đã đưa tay chận lại:
- Nhứt định Lý huynh sẽ bảo vì Dương Tông Luân là vị đại thần "thác thổ phong cương", vì ông ta là "rường cột của triều đình" phải không? Được, nếu Lý huynh nói thế thì tốt, vậy thì hãy để cho bọn nào được "thác thổ phong cương", bọn nào thuộc về rường cột của triều đình ra gánh, đội, vác cái giang sơn của nhà họ Chu, còn tôi, còn những

thứ chó ghẻ chết không ai biết này... làm giặc.
Đức Uy làm thinh.
Không phải nàng nói không đúng, đã biết bao nhiêu người đã tán gia bại sản, chết oan chết ức vì bọn tham quan ô lại, càng xa kinh kỳ bao nhiêu, dân lành càng bị hại nhiều và càng không ai lưu ý đến tiếng oán than cũng đã quá nhiều, nhưng hắn không làm sao nuốt nổi lập luận của nàng, mỗi người đều có một mạng sống như nhau, nhưng có một cương vị khác nhau, một vị đại thần không thể như một người dân dã...
Lý Quỳnh càng nhìn sâu vào mắt Đức Uy, nàng cười:
- Nhưng thôi, Lý huynh, vua là vua, giặc là giặc, lời lẽ của anh cuối cùng rồi vẫn đúng, vì lời lẽ của anh đó được nở hoa trên miếng đất "triều đình", còn lời lẽ của tôi, cuối cùng rồi cũng là lời lẽ của tên giặc cướp, ngày mai, nếu nhà Minh sụp đổ thì từ cái "nền" của triều đình sẽ dựng dậy một câu "thời trời đã khiến", "ách nước nạn dân", còn nếu ngày mai mà anh tôi thất bại thì ngàn đời sau, tên giặc Lý Tự Thành sẽ thành "thiên cổ tội nhơn"...
Nàng đứng lên và nhoẻn miệng cười:
- Thôi, đừng nói về chuyện đó nữa, đói quá rồi, Lý huynh cũng đã đói quá rồi, tôi bảo chúng dọn cơm...
Nàng kéo mền đắp cho Đức Uy và đi thẳng ra ngoài.
Bao nhiêu sự việc dồn dập chạy vòng trong óc của Đức Uy, hắn đưa mắt nhìn Lý Quỳnh đi ra mà không nói một lời nào.
Phải làm sao? Hắn phải làm sao?
Không lẽ cứ để cho nàng cầm mãi nơi đây cho đến khi Lý Tự Thành chiếm Kinh Sư?
Sau một trận hôn mê, hôn mê đến cả ngày đêm trôi qua cũng không hay biết.
Không hiểu hôm nay là đã mấy rồi, không biết Sấm tặc đã công hãm Kinh Sư hay chưa?
Đức Uy nhắm mắt lại, hắn tập trung tất cả sự thông minh để làm một bài toán thoát thân...
Thình lình, hắn giật mình nghiêng tai...
Có tiếng bước chân nhè nhẹ thoáng qua trước cửa và có tiếng bước gấp rút nằng nặng từ xa đi lại, tiếp theo là có giọng trầm trầm:
- Quận chúa, có tin cấp báo.
Tiếng Lý Quỳnh hỏi:
- Chuyện gì?
Tiếng người đàn ông:
- Vương gia đã cho khoái mã trở về...

Không biết do Lý Quỳnh ra hiệu, hay là do cảnh giác, người đàn ông vùng thấp giọng, họ nói rầm rì...
Cũng may, thể lực tuy bị liệt, nhưng thính giác tuyệt cao của Đức Uy chưa hoàn toàn bị mất, hắn cố nghe...
Nhưng không làm sao nghe hết được, vì họ chỉ xầm xì...
Thỉnh thoảng... hắn gnhê được mấy câu:
“Cáo cấp”... “Ngô Tam Quế cứu viện”...
“Binh từ quan ngoại đã về”... “thỉnh Quận Chúa tăng binh”...
Không cần nghe đủ, bao nhiêu đó cũng đã biết rõ tình hình.
Chuyện thật bất ngờ, “Tổng Đốc Tô Liêu” Ngô Tam Quế đã cứu viện Kinh Sư, Lý Tự Thành thất lợi, đặc sai khoái mã bay về gọi Lý Quỳnh xua quân tiếp viện... thật rất rõ ràng.
Tim của Đức Uy đập loạn, thật không còn sự vui sướng nào bằng.
Trước đây triều đình đã có ý định gọi Ngô Tam Quế, nhưng vì sự quan trọng ở biên cương nên hoãn lại, bây giờ nếu Ngô Tam Quế kéo binh về, cho dầu kinh sư bị công hãm, thì trong một thời gian ngắn dã tâm của Lý Tư Thành cũng phải tiêu tan. Chỉ cần một cái tin đó thôi, dân tâm sẽ an định, sĩ khí sẽ đề cao, Đức Uy nằm đây mà cảm nghe nôn nả khôn cùng.
Bây giờ thì không có gì phải gấp nữa rồi.
Công việc chính mà hắn có thể làm được là tề mũi nhọn của địch bằng cách chặt đầu Lý Tự Thành, bây giờ binh giặc đã phạm Kinh, chiến sự đã diễn ra, binh Ngô Tam Quế đã về, sự thất bại của Lý Tự Thành đã nói như chuyện thời gian, chuyện mưu sát hắn không thành vấn đề nữa.
Hắn cố nghe bên ngoài động tịnh, nhưng không nghe thêm gì được nữa, một lúc sau tiếng bước chân lại vội vã đi ra.
Cửa mở.
Lý Quỳnh bước vào.
Đức Uy cố không cho nàng biết mình dò xét, hắn âm thầm nhìn thần sắc của nàng, không thấy vẻ lo âu sợ sệt, chỉ thấy thoáng hiện vẻ bất thường là lạ.
Đủ rồi, đối với cô gái này phải có cái nhìn đặc biệt, sự diễn biến tâm trạng và sắc diện của nàng không giống người thường.
Đó là đặc điểm của Lý Quỳnh.
Chưa bao giờ thấy nàng bộc lộ sắc diện đúng theo tâm trạng.
Nhưng không cần nhiều nữa, chỉ cần thấy một điểm lạ trên mặt nàng là quá đủ rồi.
Một điểm nhỏ lộ phớt qua mặt nàng đủ để báo rằng trong lòng nàng đang... có chuyện.

Kinh nghiệm về cô gái này, cho Đức Uy biết như thế.
Sự xác định đó càng làm cho hắn thêm mừng, hắn cố trấn tỉnh, cố không lộ ra cho nàng bắt gặp.
Lý Quỳnh bước lại bên giường nói:
- Có đói lắm không, cơm sắp dọn lên bây giờ.
Nàng vẫn phớt nụ cười, nhưng Đức Uy biết ngay đó là nụ cười cố gắng.
Và hắn bổng thấy... thương hại cô gái.
Lòng người khi đã vui thì thường tăng thêm phần rộng rãi, chuyện vui đưa đến, lòng tha thứ cũng có rất dể dàng.
Dầu sao, nàng cũng là gái, một người con gái tầm thường mang nhiều bất mãn với triều đình xuyên qua hành động của bọn tham quan ô lại, qua tâm trạng của nàng bộc bạch và đối với thực tế phủ phàng do bọn chuyên quyền gây ra, nàng không phải là con người đáng trách.
Đức Uy bỗng có một sự so sánh. Hắn may mắn gặp được người nghĩa phụ, hắn được làm y bát truyền nhơn và được chấp chưởng "Ngân Bài Lịnh", thêm vào đó, hắn được một trình độ võ công cao tuyệt, hắn đã làm được nhiều việc cần làm, nhưng giá hắn chỉ là một người tầm thường như bao nhiêu người khác thì hắn sẽ làm sao? Nhập vào quân ngũ của triều đình để là một tên lính trận, làm một chức quan nho nhỏ, để chịu sự chi phối của đấm nịnh thần, để rập đầu nghe theo chúng, làm theo lịnh chúng? Hay là cãi lại để bị gán cho là "phản loạn" để bị xử hình? Hay là bất mãn rồi ra làm giặc? Nghĩa sĩ có nhiều, chẳng hạn như anh em "Cùng Gia Bang", nhưng đâu có phải tất cả đều có thể ngang nhiên như hắn? Họ đâu có "Ngân Bài Lịnh" để có quyền giết bọn tham quan mãi quốc cầu vinh? Họ đâu có quyền trừ bọn "Đông Xưởng"? Nếu họ làm đúng theo lẽ phải nhưng họ không có Ngân Bài Lịnh, họ sẽ bị ghép ngay vào tội "nối tay cho giặc"...
Những ý nghĩ về thực tế thoáng qua, Đức Uy bỗng nghe một sự cảm thông sâu sắc đối với người con gái có nhiều điểm thiện lương này. Hắn nhận ra nàng không phải là đùa cợt, không, nàng chỉ làm như đùa cợt cho bớt e thẹn sỗ sàng của nàng đối với hắn, chớ lòng nàng thật tình thương hắn, nếu không, hoặc giết, hoặc bỏ xó vào khám lạnh chớ chuyện chi nàng phải cực nhọc như thế này?
Hắn cảm thấy rằng không nên có những lời nói nặng nề, không nên có cử chỉ khinh khi mà tội nghiệp cho nàng.
Đã đành con đường của nàng đi là không đúng, nhưng nàng chỉ là một đứa em sống theo anh từ nhỏ, tất cả đều nương tựa vào anh,

nhứt là một người con gái, không, nàng không đáng trách.
Đức Uy dịu giọng:
- Đa tạ cô nương, tôi cũng chưa đói lắm.
Lý Quỳnh nói:
- "Chưa đói lắm" nghĩa là cũng đói, hiện tại Lý huynh ở nơi này, tôi là chủ nhà, để cho Lý huynh không no thì tôi làm sao an lòng được, mà không chừng còn bị người ta gọi là vô nhân đạo.
Đức Uy thở ra:
- Đói một vài ngày đối với tôi không sao cả, ngoài đường biết bao nhiêu người phơi thây đói khát...
Lý Quỳnh ngồi xuống mép giường chắc lưỡi:
- Chúng ta đừng bàn đến những chuyện bên ngoài nữa không được sao?
Không hiểu vì nguyên nhân nào, Đức Uy cảm nghe lời lẽ và giọng điệu của Lý Quỳnh bỗng như nàng đã lớn hẳn lên, nhứt là trong âm hưởng của nàng, hắn nghe như có một cái gì thê thảm...
Nàng đã sợ rồi chăng? Không, Đức Uy rất biết tánh tình của nàng là một cô gái ương ngạnh, không gì làm cho nàng sợ được, vả lại, cứ theo lời cấp báo, có thể có cơ nguy, chớ Lý Tự Thành cũng đâu đã bại binh?
Như vậy tại sao nàng buồn? Phải chăng nàng sắp ra đi? Phải chăng nàng lưu luyến?
Đức Uy lắc đầu nhè nhẹ, hắn không muốn nghĩ về điều đó, hắn là con người thường hay bất nhẫn trước nhiều sự việc, nhứt là đối với nàng hắn cũng đã hơn một lần bất nhẫn...
Lý Quỳnh nhìn gần vào mặt hắn:
- Sao anh lắc đầu?
Đức Uy nhếch môi nhưng hắn không cười, hắn nói:
- Không, tôi muốn nói là tôi cũng không muốn nghĩ gì về bên ngoài cả, nhưng không hiểu sao trong lòng tôi cứ thấy xót xa...
Lý Quỳnh nghiêm mặt:
- Xót xa cho ai? Cho anh hay cho tôi? Có bao giờ Lý huynh bỏ một chút thiện tâm để xót xa cho một đứa con gái bất hạnh như tôi không?
Ngưng một chút, hình như nàng hỏi đểả mà hỏi chớ không phải mong Đức Uy trả lời, vì thế nàng nói tiếp:
- Tôi không tọc mạch, như ngỡ gần anh tôi, tôi vẫn phải nghe biết "đối phương" anh cũng là... đối phương phải không? Vì Lý huynh cũng là đối phương thành ra tôi biết, tôi biết hai vị "hồng phấn tri kỷ" của anh là Dương Mẫn Tuệ và Tổ Thiên Hương, xứng lắm, phải

không anh? Hai người đó xứng với anh lắm, một người là con quan đại thần, bạn của công chúa, một người là tiểu thơ đài các vàng ngọc đầy mình... Tôi chưa biết mặt, nhưng sanh trưởng trong những gia đình như thế, chắc chắn phải là đẹp và thông minh lắm, khôn ngoan lắm... còn tôi, một đứa con gái bần dân mồ côi cha mẹ, sống dưới sự bảo bọc của một người anh, người anh đó lại lận đận trên đường sự nghiệp, đầu quân nơi này, nơi khác, có tài trở thành vô dụng, vì bản sắc ngang tàng nên "quan lớn" không ưa, để cuối cùng trở thành tên giặc cướp, và nay mai sẽ trở thành "thiên cổ tội nhân"...
Đức Uy thở ra nhè nhẹ:
- Thôi, đừng nói những chuyện bên ngoài...
Lý Quỳnh nhoẻn miệng cười:
- Thì tôi đã nói rồi mà Lý huynh không chịu, mình hãy gác những chuyện bên ngoài để sống với nhau ngày nào hay ngày nấy... Lý huynh nè, tại sao không để cho lòng mình thanh thản một đôi ngày, hãy... giả đò làm vợ chồng với nhau một đôi ngày trong khoảng thời gian ngắn ngủn ấy, tôi sẽ tận lực làm cho Lý huynh bớt đi nỗi nhọc mệt vì những chuyện lớn lao, cố làm cho Lý huynh thanh thản, lòng thanh thản nó sẽ giúp cho người tăng thọ đó, Lý huynh biết không?
Đức Uy làm thinh, Lý Quỳnh cũng lặng thinh...
Không khí chợt như nằng nặng.
Gương mặt liến thoắng của một cô gái ranh mãnh bây giờ bỗng biến đi đâu mất, nó nhường lại cho một sự ưu tư...
Mới hồi nãy đây, trông vào mặt nàng người ta như cảm thấy số tuổi tự nhiên sụt hơn nhiều lắm, nàng khoảng chừng mười chín hai mươi gì đó, nhưng chính khi giáp mặt lần đầu cho tới lúc ở đây, Đức Uy mường tượng như nàng là cô gái bé, chỉ chừng đôi mươi thôi nhưng bây giờ khác hẳn rồi, bây giờ trông nàng như một cô gái đã ngoài lứa tuổi đôi mươi.
Cái gì đã làm cho nàng biến đổi... nhanh như thế?
Vì sự bất lợi về quân tình của anh nàng hay là vì gì nữa?
Đức Uy bỗng thấy lòng ái ngại...
Hắn e ngại cho nàng, một sự e ngại chừng như vô lý, nhưng hắn cũng không thể phân tích nổi lòng hắn được.
Thật lâu, Lý Quỳnh bỗng cúi mặt thở dài:
- Tôi có việc phải đi...
Nàng lại làm thinh, nhưng chỉ thoáng qua rồi nàng lại ngẩng mặt, đôi mắt nghiêng nghiêng nhìn thẳng vào mặt Đức Uy, nàng nhoẻn miệng cười, nụ cười thật tươi, nhưng không hiểu sao, Đức Uy như cảm thấy trong đó có một nổi buồn ray rức...

Nàng nói:
- Tôi sẽ bảo tỳ nữ lo lắng cơm nước cho Lý huynh, chúng nó sẽ mang lên và sẽ cẩn thận phụng đãi anh...
Đức Uy chớp mắt:
- Đi xa phải không?
Lý Quỳnh nhìn sâu vào mắt hắn:
- Sao vậy? Lý huynh sẽ nhớ tôi phải không? Có không?
Đức Uy trả lời thật nhẹ, hắn nói mà hình như hắn cũng không kiểm soát được lời nói của mình:
- Cũng có...
Lý Quỳnh mím môi:
- Coi chừng Lý huynh đã bắt đầu có... cảm tình của tôi rồi đó, nhưng có sao mình đã gần gũi nhau, dầu gì mình cũng đã...
Hai má nàng hơi ửng đỏ, giọng nàng trầm nặng:
- Nhớ thương là một chuyện đoạn trường, không chắc Lý huynh sẽ nhớ, vì bên mình Lý huynh... Thôi, à không, riêng tôi thì tôi nhớ, tôi đi rồi tôi về mà... Lý huynh, phải ăn uống nghe, phải ngủ để mai lấy sức, biết không? Phải nghe lời nghe không?
Cử chỉ của nàng, ánh mắt của nàng, giọng nói của nàng, lời lẽ của nàng y hệt như người vợ hiền săn sóc cho chồng, hình như lòng nàng đang ray rức u buồn khi phải đi ra...
Đức Uy làm thinh.
Lý Quỳnh làm thinh.
Mắt nàng vẫn nhìn vào mắt hắn.
Đức Uy bỗng rùng mình, hắn thấy bờ mắt nàng ửng đỏ...
Hắn vội liếc vào trong, không hiểu tại sao hắn lại không dám nhìn nàng...
Nhưng, nhanh như chớp, khi ánh mắt Đức Uy vừa rời khỏi mắt nàng, thân nàng vụt ngã...
Nàng ngã sấp lên mình hắn, vành môi nàng áp vào vành môi hắn, không phải lướt qua như lần trước mà là thật mạnh, hai tay nàng ôm lấy đầu hắn, nàng lắc mạnh, mặt nàng và mặt hắn chà sát vào nhau...
Nhưng, thật nhanh, nàng đã ngồi bật lên, Đức Uy chỉ kịp thấy khoé mắt đẫm ướt của nàng là nàng đã đứng xuống, nàng đã ra đến cửa, nàng đã khuất ngoài cánh cửa...
Nàng đã đi rồi.
Đức Uy biết nàng sẽ điều động cánh quân này đi tiếp viện cho anh nàng đang nguy tại Kinh sư.
Cầu cho nàng thành công hay mong cho nàng thất bại?

Thành công là anh em nàng sẽ ngự tại Kinh sư, thất bại thì...
Đức Uy không dám nghĩ nữa.
Cả hai điều hắn không dám nghĩ tới điều nào cả, hắn đang nghĩ đến thái độ hấp tấp vội vàng của nàng, hắn đang nghĩ tới khuôn mặt của nàng, hắn đang nghĩ tới đôi mắt đẫm ướt của nàng và hắn vụt nghĩ đến người con gái có vóc thân nhỏ thó ấy đang phi ngựa giữa sa trường bụi cuốn máu rơi...
Cánh cửa phòng xịch mở.
Một cô gái áo vàng.
Cô gái lạ hoắc.
Tay nàng bưng một cái mâm nhỏ bằng gỗ đen mun, trên mâm một cái chén sứ Giang Tây, hơi nóng bốc lên miệng chén.
Nàng bước lại bên giường, môi nàng điểm nhẹ nụ cười.
Đặt cái mâm xuống, nàng nhìn Đức Uy nói:
- Lý gia, lúc đi, Quận Chúa có dặn phải hầu hạ Lý gia cho chu đáo, Quận Chúa nói Lý gia mệt mõi, không thể ăn chất khô, người bảo nấu canh thịt dâng cho Lý gia dùng.
Đức Uy nói:
- Đa tạ cô nương.
Cô gái áo vàng nói:
- Sao Lý gia lại nói như thế, phụng sự Lý gia là bổn phận của tỳ nữ và xin Lý gia đừng gọi cô nương, tỳ nữ tên Thúy Ngọc.
Đức Uy mỉm cười:
- Thúy Ngọc...
Thúy Ngọc ngồi xuống mép giường, nàng cười:
- Xin Lý gia cứ tự nhiên, tỳ nữ đã vâng mạng của Quận Chúa, tỳ nữ có bổn phận hầu hạ Lý gia, cũng như một tỳ nữ hầu hạ chủ nhân...
Cô gái có vẻ ngây thơ mà cũng ra chiều thân thiết, cũng có thể nàng biết thái độ của chủ nhân đối với khách như thế nào rồi, nên nàng vừa lễ phép mà cũng vừa thân thiết.
Đức Uy cười dễ dãi:
- Thúy Ngọc có biết Quận Chúa đi đâu không?
Thúy Ngọc chớp chớp mắt:
- Quận Chúa không có nói với Lý gia sao?
Đức Uy nói:
- Vì gấp nên nàng chỉ nói phớt thôi.
Thúy Ngọc nói:
- Tỳ nữ cũng không được biết rõ ràng, khi đi, Quận Chúa chỉ nói là có việc đi vài ba ngày, dặn tỳ nữ phải hết sức lo lắng cho Lý gia, nếu khi về mà có gì phật ý Lý gia thì tỳ nữ phải quỳ ngoài hiên ba ngày đêm

để chịu lỗi...
Đức Uy biết cô nàng không dám nói, hắn cười:
- Có gì mà nghiêm trọng quá vậy?
Thúy Ngọc nhướng mắt:
- Lý gia không biết đó, Quận Chúa nghiêm lắm, nghiêm còn hơn Vương Gia nữa, nhiều thuộc hạ sợ Quận Chúa hơn Vương Gia nữa, những lỗi lầm bên ngoài, Quận Chúa biết được là chết.
Đức Uy nói:
- Cô nương an tâm, bao giờ Quận Chúa về, tôi sẽ nói ở nhà cô nương lo lắng cho tôi chu đáo lắm.
Thúy Ngọc nói nhanh:
- Đa tạ Lý gia... Lý gia tốt quá, tỳ nữ trọn đời ghi nhớ...
Và nàng vụt giựt mình, nàng nói:
- Trời ơi, mãi nói chuyện mà quên, canh nguội rồi còn gì, để tỳ nữ đỡ Lý gia ngồi dậy.
Không biết đó là thứ thuốc gì, nói độc dược thì không đúng, vì ngoài chuyện không cử động được, Đức Uy hoàn toàn không nghe trong mình khó chịu gì cả, cảm giác cũng như lúc bình thường, trí tuệ vẫn sáng suốt, hắn định hỏi Lý Quỳnh nhưng chưa kịp hỏi.
Bây giờ thì Thúy Ngọc phải đỡ hắn ngồi lên, hắn ngồi dựa vào lòng nàng, một tay nàng vòng qua ngực hắn, một tay nàng cầm muỗng đút canh cho hắn.
Bây giờ hắn thấy rõ không phải chén mà là tô, tô lớn quá và canh đầy ăm ắp.
Mùi thật thơm, vị thật ngọt, nhưng Đức Uy không có thì giờ thưởng thức mùi vị của tô canh, hắn đang bị... bâng khuâng.
Nàng là tỳ nữ, nhưng nàng vẫn là cô gái mơn mởn đào tơ, hắn dựa như thế là đã dựa hẳn vào lòng nàng, hơi thở của nàng nóng bên mang tai hắn, hình như người con gái nào cũng có hơi hương làm động lòng người.
Là một thanh niên đã được hưởng một nền giáo dục nghiêm minh, cuộc sống nặng nề nghĩa vụ hơn là tình cảm, sự giao du tiếp xúc cũng trên đà đó.
Đức Uy tuy đã hứa hôn với Thiên Hương và Mẫn Tuệ, nhưng chưa bao giờ có chuyện gần gũi với nhau, lần thứ nhất trong đời, hắn va chạm gần như đầy tánh cách vợ chồng với Lý Quỳnh và lần thứ nhất hắn được một nàng con gái nâng đỡ gần như ôm ấp...
Hắn nghe rõ tiếng tim của Thúy Ngọc, có thể nàng giữ đúng thân phận nữ tỳ, có thể nàng có tà tâm, nhưng dầu gì nàng vẫn là con gái.
Hắn nghe hơi thở nóng của nàng, hắn thấy cánh tay vịn hắn và bàn

tay cầm muỗng của nàng hơi run.
Hắn cố trấn áp và nói lảng ra:
- Thúy Ngọc, canh nhiều quá vậy?
Thúy Ngọc như giựt mình, không hiểu nãy giờ đang nghĩ chuyện gì, nàng nói lắp bắp:
- Quận Chúa... bảo phải hầu Lý gia như thế... Quận Chúa dặn Lý gia phải ăn cho nhiều, ăn hết tô canh này thì Lý gia sẽ khoẻ ngay.
Đức Uy không còn tâm trí để nói chuyện gì khác, hắn đang trấn áp về sự đụng chạm, miệng hắn bây giờ như cái máy, hắn ăn hết tô canh mà hắn vẫn chưa hay...

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 76
Tô Canh Để Giã Biệt Chàng

Tiếng chim ríu rít ngoài vườn làm cho Lý Đức Uy giựt mình thức dậy. Chàng ngủ một giấc thật say.
Sau khi ăn xong, Thúy Ngọc đặt hắn nằm xuống, nàng đi dọn mâm, nàng mang nước vào cho hắn, nàng dọn dẹp lại vật dụng trong phòng.
Nàng vừa làm vừa nói chuyện với hắn, nhưng cơn buồn ngủ kéo mắt chàng sụp xuống, hắn chỉ nghe chớ không nói nữa.
Hắn nhớ mang máng là Thúy Ngọc nói chuyện lu bù, nói nói cười, cười, có lúc nàng ngưng tay đi lại đứng sát bên chàng, nàng cười thật tươi, nàng nói thật dịu.
Lý Đức Uy nhớ nàng kéo mền đắp cho hắn cẩn thận, bàn tay mát lạnh của nàng vuốt tóc cho hắn, bàn tay nàng ngừng lại thật lâu bên má hắn.
Hắn nhớ nàng cúi xuống thật thấp, thật thấp, hắn nghe hơi thở nong nóng của nàng... hắn nhớ môi hắn đụng cái gì mềm mềm ấm ấm.. và cuối cùng, hắn ngủ thiếp trong giấc mộng êm đềm.
Bây giờ thức dậy thì trời đã sáng rồi.
Lý Đức Uy mỉm cười, lần thứ nhất trong đời hắn có một giấc ngủ ngon như thế.
Nhưng hắn tắt nụ cười ngay. Một chuyện lạ mà hắn vừa phát giác.
Hắn nhớ sau khi ăn xong, uống xong, Thúy Ngọc đặt hắn nằm

xuống, hắn nhìn lên nóc màn, hắn nằm ngửa.
Đó là thói quen của hắn mà trong trường hợp này hắn lại càng luôn nằm như thế vì hắn không cử động được...
Thế nhưng bây giờ thì khác, bây giờ mặt hắn ngó ra ngoài, hắn nằm nghiêng.
Hắn nhớ rất rõ ràng, hắn nhớ đến phút cuối cùng... nhớ Thúy Ngọc đứng sát bên hắn, tay nàng ngừng bên má hắn, mặt nàng cúi xuống, thấp xuống, hắn nhớ sự va chạm vành môi, tuy mơ hồ nhưng chắc chắn, vì hắn vẫn còn nghe thấy mặt nàng nóng rang, mặt hắn nóng rang... lúc đó, hắn vẫn còn nằm ngữa.
Thế sao bây giờ hắn lại nằm nghiêng?
Hắn không cử động được, không lẽ trongkhi hắn ngủ, Thúy Ngọc lại sửa thế nằm cho hắn?
Không, hắn đã ngủ ngon, Thúy Ngọc không có lý do gì phải sửa.
Hắn thử nằm nghiêng trở lại.
Hắn đã cử động được rồi.
Hắn ngồi bật lên thật nhanh.
Hắn hoàn toàn cử động được rồi!
Tại sao?
Ai? Ai đã cho hắn uống thuốc giải?
Uống hồi nào?
Bây giờ thì hắn không nghe trong người hắn có gì lạ cả, trái lại rất khỏe, rất mạnh.
Điều đó phải là do thuốc giải, không thể có cái gì khác được.
Sau khi hắn ngủ, Thúy Ngọc lén cho hắn uống thuốc giải?
Không, hắn chỉ không cử động được, nhưng chân khí của hắn chưa hề bị mất, chỉ cần một cái động nhẹ là hắn biết ngay, muốn cho uống thuốc là phải vạch miệng điều đó không thể giấu hắn được.
Tô canh.
Đúng rồi, chỉ có tô canh. Trong đó có thuốc giải, hơn nữa, trong đó có chất làm mau hồi phục thể lực.
Đã hơn một ngày đêm không ăn, tại sao bây giờ nghe khỏe mạnh như thường.
Tô canh, nhứt định là tô canh.
Lý Đức Uy chợt nhớ đến chuyện buồn ngủ lạ kỳ của hắn, chưa bao giờ hắn lại có chuyện buồn ngủ như thế cả, kể luôn những khi mệt mỏi nhứt cũng không.
Hắn nhớ sau khi ăn xong tô canh, hắn chỉ còn nói chuyện với Thúy Ngọc thêm mấy câu, rồi sau đó là mơ mơ màng màng chỉ nghe nàng nói chớ không đủ sức nói với nàng...

Và sau đó nữa là ngủ một giấc cho đến bây giờ.
Không thể nào lầm lẫn, đúng là trong tô canh có thuốc giải.
Nhưng tại làm sao Lý Quỳnh vừa mới đi là Thúy Ngọc đã cho hắn uống thuốc giải ngay?
Đây là do lịnh của Lý Quỳnh hay là do Thúy Ngọc muốn cứu hắn?
Lý Đức Uy bước xuống xỏ chân vào giày, hắn bước ra cửa.
Nhưng hắn vùng khựng lại.
Trên cái bàn nhỏ, hắn phát hiện ra hai vật.
Thanh Ngư Trường Kiếm, dưới thanh kiếm có dằn một phong thơ.
Bao thơ không đề chữ bên ngoài, nhưng niêm kín.
Lý Đức Uy cầm lấy cả hai.
Hắn xé thơ, bên trong một mảnh giấy thật trắng còn thoang thoảng hơi hướng người con gái và nét chữ dịu dàng:
"Lý huynh, Xin Lý huynh hãy để tôi gọi tiếng thân yêu này thêm lần nữa, có lẽ là lần cuối cùng tôi sẽ không bao giờ gọi nữa mà chắc Lý huynh cũng không bao giờ cho tôi gọi nữa...
Tôi đi rồi, Lý huynh, nhưng không phải mang binh đi cứu viện, như Lý huynh đã lóng nghe. Vì muốn cho Lý huynh được yên lòng tôi bày đặt chuyện như thế thôi, bây giờ thì anh tôi đã an ổn trong thành Bắc Kinh do sự nội ứng đắc lực của Toà Hóa Thuần, Lý huynh đã từng tha thứ. Tuy Lý huynh không nói ra, nhưng tôi đã bắt gặp sự tha thứ ấy, đó là điều mà trọn đời bạc phận, Lý Quỳnh này coi như được một điều an ủi vô biên.
Tôi không dám cản Lý huynh nhưng tôi muốn nói là đại cuộc đã an bày, Lý huynh cũng đã làm hết sức mình cho triều đình họ Chu.
Ân nghĩa cũng đã phân minh.
Lý huynh, tôi không còn mong tái ngộ, cũng không mong được gì về Lý huynh cả, phận tôi mỏng lắm. Tôi đã đưa Thúy Ngọc thuốc giải cho Lý huynh và gởi trả thanh Ngư trường kiếm.
Khi cầm tới thanh kiếm báu này, tôi muốn dặn nó sau này đừng bao giờ xuyên vào tim tôi, đừng bao giờ xuyên vào tim đứa con gái bạc phước này, nhưng khốn thay, nó là vật vô tri vô giác.
Lý huynh, gắng mà bảo trọng, xa rồi, hết rồi, tôi coi như đã làm tròn bổn phận của một người vợ đối với chồng, về sau, khi phải chết với thanh Ngư trường kiếm, tôi sẽ cười để mang theo những kỷ niệm êm đềm của một ngày bên cạnh Lý huynh.
Tôi đi – Lý Quỳnh " Lý Đức Uy chết sững.
Không có chuyện Ngô Tam Quế đưa binh quan ngoài về cứu viện.
Tào Hoá Thuần đã mở cửa rước giặc vào thành.
Lý Tự Thành đã chiếm Bắc Kinh...

Cả bức thơ, chàng chỉ chú ý vào ba việc đó.
Chàng run bắn tay chân, nhún mình lao ra cửa, lao về phướng bắc như tên bắn.
Chương Đức.
Gia phân nữa thành trống rỗng, tặc binh của Lý Tự Thành không còn một tên nào.
Rải rác, những cánh cửa he hé, bá tánh thụt ra thụt vào trông thật là thê thảm.
Các con đường trống không, vắng như đất chết.
Da mặt Lý Đức Uy trắng bệt, chàng cắn môi rướm máu, chàng băng mình đi như gió, thẳng một mạch đến Bắc Kinh.
Cửa thành Bắc Kinh, chân thành Bắc Kinh, trong nhà Bắc Kinh có người. Người chết, người sống, tiếng ngựa hí, tiếng người kêu hỗn loạn.
Lý Đức Uy không còn thấy gì nữa, không còn nghe gì nữa, chàng lao càn vào cửa thành, lao thẳng vào cung cấm.
Tuy là nghĩa tử của Bố Y hầu, tuy là người chấp chưởng Ngân Bài lịnh của Hoàng gia, nhưng đây là lần thứ nhất chàng vào cung cấm, cả một khu vực minh mông đồ sộ, tường ngã nhà sập, lửa cháy, thây người, dấu máu, màn trướng ngổn ngang.
Đổ ruột, bay đầu, đứt làm hai, nát từng khúc, treo cổ, đàn ông, đàn bà, con nít...
chết hết, chết hết.
Thây người đã xanh, máu đã khô quánh, mùi tanh đã xông lên.
Lý Đức Uy chết sững, hắn xông thẳng vào một cung.
Vừa vào nội cung, hắn thấy được người sống thứ nhất, một người cung nữ.
Nàng co mình sau cột điện chạm rồng, bụi bám đầy mặt, nước mắt chàm ngoàm, nhưng không nghe tiếng khóc, chỉ thấy miệng nàng ngáp ngáp...
Cách chỗ đó không xa, bên phải, bên trái, trước mặt, sau lưng, chỗ nào cũng có thây người, ngang dọc sắp lớp lên nhau.
Ngay trước mặt của người cung nữ còn sống, có thấy một người trung niên thiếu phụ, ăn vận hoa gấm, những vết đao ngang dọc cả thân mình.
Bên cạnh thây người thiếu phụ là một thanh đao còn dấu máu đọng lại trên lưỡi thép, cạnh thanh đao có một cánh tay, nhìn qua biết ngay đó là cánh tay người con gái, nhưng không thấy thây, chỉ có cánh tay không.
Lý Đức Uy bước tới nắm lấy người cung nữ:

- Thánh thượng đâu?
Vành môi tím ngắt của người cung nữ run run, giọng của nàng đã khàn:
- Ngự lâm quân bảo hộ xuất cung.
Lý Đức Uy hỏi:
- Nhị vị thái tử và công chúa đâu?
Người cung nữ chảy nước mắt thêm:
- Nhị vị Điện hạ đã bị đưa đi, Trưởng công chúa bị thánh thượng chặt một cánh tay và được một ni cô cứu đi rồi.
Lý Đức Uy cau mặt:
- Ni cô? Vị ni cô nào?
Người cung nữ nói:
- Một vị ni cô trẻ tuổi, rất trẻ, tục gia họ Tổ.
Lý Đức Uy rúng động:
- Họ Tổ? Biết đưa công chúa đi đâu không?
Người cung nữ lắc đầu:
- Không biết, người không có nói, tôi không có hỏi.
Lý Đức Uy chỉ thây người thiếu phụ áo gấm.
- Ai?
Người cung nữ bật khóc:
- Viên quí phị. Thánh thượng sợ bị giặc lăng nhục nên...
Nàng nín ngang và nhìn sững Lý Đức Uy:
- Ông là...
Lý Đức Uy đáp nhanh:
- Ta họ Lý...
Người cung nữ mở tròn đôi mắt:
- Là Tiểu hầu gia...
nàng vụt nói lớn:
- Đúng rồi, vị ni cô họ Tổ nói biết Tiểu hầu gia, người dặn là nếu Tiểu hầu gia có đến thì nói rằng người đã cứu Trưởng công chúa đi rồi.
Lý Đức Uy không còn tâm tình nào để nghĩ nhiều hơn, chàng hỏi:
- Có thấy lão hầu gia không?
Người cung nữ lắc đầu:
- Không thấy, mấy ngày rồi không thấy Lão hầu gia tiến cung.
Lý Đức Uy nói:
- Không thể ở đây được, cô nương hãy tìm chỗ lánh thân, ta còn phải đi tìm thánh thượng...
Không đợi người cung nữ nói gì thêm, Lý Đức Uy lao mình đi thẳng. Cả nội cung mênh mông, nhưng lạ là không thấy một tên giặc nào cả, nhưng khi ra khỏi cửa cung là thấy mười mấy tên áo vàng đang

vây cứng một người, người cụt tay cầm Tử Kim Đao!
La Hán!
Không kêu một tiếng, không nói một lời, thanh Ngư trường kiếm nhoáng lên.
Lòng đau đớn tăng thêm căm hận, bao nhiêu căm hận dồn lên thanh kiếm. Lý Đức Uy lao vào vòng vây như một con cọp dữ thấy bầy dê. Nhiều tiếng rú nổi lên, máu tưới như hoa rải. Thây người ngã xấp lên nhau...
Tử Kim Đao thêm Ngư Trường kiếm, chỉ thấy mấy cái chớp nhoáng lên, đám áo vàng rạp xuống, chỉ còn lại hai tên lạng quạng như kẻ mất hồn.
Đôi mắt của Lý Đức Uy đỏ ngầu, thanh Ngư trường kiếm lại chớp lên, tên áo vàng chấp chới hai tay, mũi kiếm xuyên đúng vào tim hắn, mũi kiếm trỏ thấu ra sau lưng, tên áo vàng run run hai chân, hai tay hắn vẫn cứ bơi bơi trong gió.
Còn lại một tên buông thanh đao nhưng không chạy được, hai chân hắn hình như quýnh lại, Lý Đức Uy chĩa ngang bàn tay trái vào hông hắn.
Bàn tay đi thật ngon, chỉ nghe một tiếng "bụp" là máu đã xổi xuống bàn chân của hắn, Lý Đức Uy rút bàn tay ra một lượt với thanh kiếm, hai tên áo vàng ập vào nhau.
Lý Đức Uy quay lại hỏi nhanh:
- La Hán, anh đến bao giờ?
La Hán mím miệng, giọng hắn nghẹn ngào:
- Mới vừa tới...trễ quá rồi.
Lý Đức Uy dậm chân:
- Chúng ta đều trễ...
La Hán vụt nói:
- Đức Uy, tôi quên, người cứu Trưởng công chúa là Tổ Thiên Hương, hôm nọ nàng được Manh đại sư cứu sống...
Lý Đức Uy gật đầu:
- Tôi nghe cung nữ nói và cũng đoán như thế, Nghê Thường, Mẫn Tuệ đâu? Mông lão đâu?
La Hán lắc đầu:
- Không biết... Bây giờ tôi cũng không còn tâm tình nào cả, nghe nói thánh thượng đến Môi Sơn, anh hãy đến đó đi, tôi phải giết hết bọn giặc này nếu không chết, hai ngày sau gặp lại...
Hắn lao mình vào phía Tây Cung, thanh Tử Kim Đao nhoáng lên như một chiếc mống dài...
Môi Sơn.

Phía bắc "Thần Võ Môn" chừng trăm bộ, có một hòn núi nhỏ Môi Sơn.
Môi Sơn là một hòn núi thấp, chu vi rộng chừng hai dặm, Lý Đức Uy vượt thẳng lên đỉnh đứng trên cao dòm xuống.
Bốn bên trống rỗng vì là một hòn núi nhiều than đá, tuy không hẳn là núi trọc nhưng cây cối rất là thưa thớt, đứng trên cao thấy bốn phía rất rõ ràng...
Tia mắt của Lý Đức Uy vụt dừng lại nơi triền phía Đông Nam.
Từ dưới triền núi, một người vặn áo xanh vừa đi vừa bò, té lên té xuống...
Lý Đức Uy lao xuống.
Hắn càn lên cả những tàng cây, áo hắn sướt mất nhiều mảnh, nhưng hắn không hay biết.
Người áo xanh dừng lại, khi thấy Lý Đức Uy.
Nhìn qua phục sức, Lý Đức Uy biết ngay là Thái Giám.
Hai tay viên thái giám già cuốn vạt áo trước ôm cứng vào lòng, toàn thân lão run như phải rét...
Lý Đức Uy hỏi nhanh:
- Ông là nội thị?
Viên Thái giám già trấn tĩnh, nhìn thẳng vào mặt chàng:
- Người là...
Lý Đức Uy nói nhanh:
- Lý Đức Uy, nghĩa tử Bố Y Hầu.
Viên thái giám vùng thụp xuống, ông ta nói trong tiếng khóc:
- Tiểu hầu gia... hết rồi... Tiểu hầu gia... già là Vương Thừa Ân.
Lý Đức Uy hỏi:
- Thánh Thượng đâu?
Vương Thừa Ân run rẩy buông hai tay ra, trong bọc áo ông ta là mảnh hoàng bào.
Mảnh Hoàng Bào có mấy dòng chữa máu:
- Ta là Sùng Trinh, bạc đức kém tài, không giữ nổi giang sơn để lọt vào tay giặc, ta mượn sợi dây oan nghiệt để đổi lấy sự an toàn cho bá tánh, ngôi báu ta nhường đó, xin đừng tàn hại sanh linh." Lý Đức Uy phục xuống, hắn ôm mảnh hoàng bào vào lòng, nước mắt trào ra.
Vương Thừa Ân vừa khóc vừa nói:
- Tiểu hầu gia, già theo không kịp, sau cùng chỉ nghe rằng Thánh Thượng đã trao mình tại Môi Sơn, già theo đến đây chỉ tìm được mảnh Hoàng Bào, già đã cào nát từng gốc cỏ tại Môi Sơn này nhưng không thấy gì nữa cả...
Lý Đức Uy nghiến răng:

- Lý Tự Thành đạp phá giang sơn, bức tử thánh thượng, hắn phải được bầm thây vạn đoạn...
Vương Thừa Ân khóc:
- Tiểu hầu gia, muôn việc đều do tên Tào Hoá Thuần, nửa đêm nó mở cửa Chương Nghi, rước giặc vào thành...
Lý Đức Uy hỏi:
- Có biết Lão Hầu gia đâu không?
Vương Thừa Ân khóc rống:
- Nghe nói Lão Hầu gia đã liều mình theo thánh thượng...
Chết lặng đi một lúc, Lý Đức Uy nghiến răng:
- Tào Hoá Thuần đâu?
Vương Thừa Ân lắc đầu:
- Giặc vào thành thì già không thấy hắn đâu nữa, chắc đã đi theo chúng rồi.
Lý Đức Uy mím môi:
- Không sao, chân trời góc biển, hắn cũng không làm sao trốn thoát.
Vương Thừa Ân nói:
- Tiểu hầu gia, xin người hày lùng giặc, già sẽ ở lại đây cho đến bao giờ nghe được di thể của thánh thượng và Lão Hầu gia, già sẽ tìm cách báo tin...
Lý Đức Uy gật đầu lao mình xuống núi...
Thành Bắc Kinh không phải là lớn lắm, Lý Đức Uy đã quần nát như chồng lên mấy chục đường bừa thế nhưng không làm sao tìm được Lý Tự Thành, cả Tào Hoá Thuần cũng không thấy tăm hơi.
Không phải là một con người bằng sắt, cuối cùng chàng đã không còn gượng nổi, sự đói khát, mệt mỏi đã làm cho chàng gục.
Chàng gục trong một cái miếu hoang ở phía nam thành.
Chàng đã rán đi đến đó, cũng định vào đó để nghỉ một chút thôi, nhưng không ngờ chàng lại không còn đi nổi nữa.
Ban đầu chàng chỉ nghe thấy choáng váng, sau đó chàng lại buồn nôn, triệu chứng của con người kiệt sức, và cuối cùng là chàng quỵ luôn.
Bây giờ thì chẳng những chàng không còn giết giặc được nữa, trái lại, một tên quân tầm thường, một tên quân giữ ngựa của giặc đến đây cũng sẽ giết chàng một cách dễ dàng.
Trời đã tối rồi.
Tinh thần cũng như thể lực, chàng đã quá mức chịu đựng rồi, chàng hôn mê...
Không biết bao lâu, Lý Đức Uy lần lần có cảm giác.
Chàng biết mình đã tỉnh.

Chàng nghe trong mình hơi dễ chịu.
Chàng mở mắt ra, vẫn còn nằm y trong tòa miếu hoang.
Nhưng không biết bao giờ, Lý Đức Uy thấy mình không phải nằm trên nền đất như lúc ban đầu, bây giờ chàng nằm trên đống cỏ khô, trên bàn thờ lại có ngọn đèn.
Bên cạnh có một người con gái.
Lý Đức Uy thảng thốt kêu lên:
- Tiểu Hỷ!
Đúng rồi, đó là cô nữ tỳ của Thất Cách Cách.
Bàn tay đang đặt trên người chàng được rút về thật lẹ. Tiểu Hỷ vừa giựt mình vừa mừng rỡ:
- Lý gia, người đã tỉnh rồi...
nàng đưa tay đè lên ngực mình vừa cười vừa nói:
- Tiểu tỳ hết hồn...
Cố nhiên đó là câu nói có thật tình mà cũng có chửa thẹn vì bàn tay nàng đặt lên mình Lý Đức Uy khi nãy.
Nàng không có tà tâm gì cả và nàng cũng không sao dám thế, nhưng bản tánh tự nhiên của người con gái, khiến cho nàng e thẹn.
Lý Đức Uy trở mình ngồi dậy, ngoài việc nghe hơi mệt, chàng nghe trong người không có gì nguy hiểm, chàng hỏi:
- Sao cô nương lại có ở đây?
Tiểu Hỷ cười, bây giờ thì cô ta đã tự nhiên trở lại:
- Chỗ này chỉ cho Lý gia đến chớ không cho chúng tôi được đến hay sao?
Lý Đức Uy cười:
- Tiểu Hỷ, tôi muốn nói...
Tiểy Hỷ chận ngang:
- Lý gia hãy để cho tiểu tỳ nói, tỳ nữ đến đây với Thất Cách Cách mà.
Lý Đức Uy nhướng mắt:
- Sao? Có Thất Cách Cách...
Tiểu Hỷ gật đầu:
- Vâng, thật không ngờ, lúc tại cửa Đô Đốc phủ ở Trường An, khi bái biệt Lý gia, tỳ nữ cứ ngỡ rằng kiếp này không còn mong gặp lại, chẳng dè chỉ mấy tháng sau và bây giờ...
Nàng cười thật tươi và nói tiếp:
- Lý gia cùng chúng tôi quả bôn truyền...
Lý Đức Uy hỏi:
- Tiểu Hỷ cứu tôi phải không?
Tiểu Hỷ lắc đầu:
- Không phải tiểu tỳ, do là Thất Cách Cách, tỳ nữ chỉ hầu Lý gia thôi.

Lý Đức Uy liếc quanh:
- Thất Cách Cách đâu?
Tiểu Hỷ đáp:
- Thất Cách Cách có việc đi một chút, người có dặn xin Lý gia hãy đợi người. Và cho tỳ nữ ở lại hầu Lý gia.
Lý Đức Uy nói:
- Đa tạ Hỷ cô nương, thật tình tôi không dám thế. Chẳng hay Thất Cách Cách đi đâu?
Tiểu Hỷ nở nụ cười bí mật:
- Tỳ nữ không biết rõ, có lẽ lát nữa Lý gia hỏi Thất Cách Cách là biết.
Chàng biết cô ta không chịu nói, chàng tin chắc rằng quân Mãn Châu sẽ lợi dụng cơ hội này để tấn công.
Ngưng một lúc, Lý Đức Uy hỏi nhóng:
- Hình như Thất Cách Cách dạo này rỗi việc lắm phải không?
Hắn muốn hỏi một câu để biết luôn hai việc, thứ nhất là chuyện Thất Cách Cách bị tội, ngưng chức và bị giam lúc trước, thứ hai hắn muốn nhóng xem hiện tạ nàng có trọng trách trong chuyến điều binh thuận theo thế loạn để tấn công hay không.
Nhưng Tiểy Hỷ chỉ thõa mãn hắn ý đầu, nàng nói:
- Đa tạ Lý gia, Thất Cách Cách không bị khó khăn gì cả, thật cũng may, cái vị Cửu vương gia của chúng tôi là người rất khó dung thuộc cấp, nếu không được khỏi tội thì chắc chúng tôi không có mặt ở đây hôm nay đâu.
Lý Đức Uy lại nhóng thêm:
- Chắc có lẽ ông ta còn phải dùng Thất Cách Cách trong nhiệm vụ quan trọng?
Tiểu Hỷ nhướng măùt và cô ta vụt cười:
- Lý gia, thật Lý gia quả đúng như lời Thất Cách Cách đã nói, quả là người thông minh, không việc gì mà Lý gia không biết, "biết địch biết ta, trăm trận trăm thắng", bằng vào một điểm ấy không thôi, chúng tôi quyết không phải là đối thủ của Lý gia rồi.
Lý Đức Uy làm thinh.
Hắn đã đoán đúng rồi, quả thật Mãn Châu đã không bỏ lỡ cơ hội...
Tiểu Hỷ nói tiếp:
- Thật ra thì tình hình bây giờ đã đổi khác rồi, chỗ nhắm chúng tôi không phải là Đại Minh, chỗ nhắm của Lý Gia cũng đâu phải là Mãn Châu nữa, đáng lý chúng ta phải đổi địch thành bạn, hơn lên là nên hợp tác...
Lý Đức Uy nhìn chăm vào mặt Tiểu Hỷ:
- Sao đó, Hỷ cô nương, cả cô nương bây giờ cũng định làm du

thuyết nữa phải không?
Tiểu Hỷ vội nói:
- Trời ơi, Lý gia, lại nghi oan cho tiểu tỳ, nếu quả tiểu tỳ có ý đó thì đối với ai chớ làm sao dám đối với Lý gia? Nhưng vì là phận tôi đòi, được Thất Cách Cách thương như thân thích và vì mến nghĩa của Lý gia, tiểu tỳ chỉ mong sao cho sự ngang trái sớm được vẹn toàn.
Lý Đức Uy trầm ngâm:
- Cũng có thể là tại tôi nghĩ hơi xa. Nhưng Hỷ cô nương, chắc cô nương cũng phải thấy rằng, nếu ngày nào mà quí tộc còn lăm le dòm ngó Trung Nguyên thì ngày đó tôi và Thất Cách Cách rất khó mong gì hơn nữa...
Tiểu Hỷ nói:
- Lý gia, vừa rồi tiểu tỳ có nói, bây giờ tình hình đã quá rõ ràng, Mãn Châu chúng tôi đâu còn nhắm vào Đại Minh triều nữa.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Ý của cô nương, tôi biết, nhưng Minh triều đâu đã diệt vong? Chỉ cần thiên vạn ức thần tử của nhà Minh còn sống thì Minh triều khong bao giờ bị diệt.
Tiểu Hỷ chớp mắt:
- Như Lý gia nói thì ức vạn con người vẫn mãi mãi không bao giờ...
Lý Đức Uy gật đầu:
- Đúng, đó cũng là để nói với quí quốc, nói với cô nương, nói với bất cứ người nào, Đại Minh triều mãi mãi không bao giờ bị diệt.
Tiểu Hỷ cúi mặt làm thinh.
Thật lâu cô ta mới thở dài:
- Lý gia, sự gánh chịu của Lý gia, tâm tình của Lý gia, tiểu tỳ biết rất rõ, nhưng một mình Lý gia, sức của một người có hạn, một cây không thể chống được tòa nhà đang đổ, tiểu tỳ xin Lý gia đừng nên để cho mình phải khổ nhiều.
Lòng của Lý Đức Uy nghe như dao cắt, câu nói của cô gái không phải là vô lý, nhưng chàng vẫn giữ vẻ thản nhiên, chàng nói:
- Đa tạ Hỷ cô nương, không sao đâu, tôi không phải một mình, thật ra hoàng thượng tuy đã qui thiên, nhưng vẫn còn một vị thái tử, vẫn còn đám trung thần, Minh triều sẽ còn có cơ đứng dậy.
Tiểu Hỷ nhìn thẳng vào mặt Lý Đức Uy:
- Lý gia nghĩ như thế sao?
Lý Đức Uy đáp:
- Không phải chỉ một mình tôi nghĩ như thế, phàm ai là con dân nhà Minh cũng đều nghĩ như thế và quí quốc đáng lý cũng nên nhận đó là sự thật.

Tiểu Hỷ nói:
- Lý gia, số đại thần của Minh triều như Trần Diễn, Ngụy Tháo Đức, Trương Nhược Kỳ, Lương Triệu Dương... cũng đã thay đổi ý chí đã ngã về với giặc...
Lý Đức Uy nhướng mắt:
- Bằng vào những loạn thần tặc tử ấy làm sao có thể đại biểu cho Đại Minh triều văn võ? Cô nương nên nhớ rằng trung thần hãy còn nhiêu như Viên Sùng Hoán...Sử Khả Pháp chẳng hạn.
Tiểu Hỷ nói:
- Tiểu tỳ cũng biết Viên Sùng Hoán là một đại tướng. Sử Khả Pháp là một trung thần thế nhưng...
Nàng nín ngang và vụt nói sang chuyện khác:
- Lý gia, vừa rồi Lý gia có nói đến vị thái tử...
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Vì mới vào kinh nên tôi chưa biết rõ, nhưng có biết cũng không tiện nói với cô nương...
Tiểu Hỷ lắc đầu:
- Không phải thế, không phải tiểu tỳ muốn nghe ngóng đâu, tiểu tỳ chỉ sợ vị Thái Tử ấy đã lọt vào tay Lý Tự Thành...
Lý Đức Uy nói:
- Không đâu, trời cao không bao giờ đoạn tuyệt như thế.
Tiểu Hỷ chưa kịp nói thì chợt nghe bên ngoài có tiếng bước chân.
Cô ta nhìn ra ngoài và nói:
- Cách Cách đã trở lại...
Nàng đứng dậy bước ra.

Hồi 77
Nước Mắt Rơi Trong Rượu

Là một con người trầm tĩnh, nhưng bây giờ Đức Uy vẫn phải nghe hồi hộp lạ thường.
Thật tình trong lòng hắn không hề có một chút hy vọng, vì lập trường đôi bên đã quá rõ ràng.
Hắn không thể làm một tên phản quê hương dân tộc còn nàng lại là Hoàng Tộc Mãn Châu. Giá như nàng là một cô gái trong dân dã, bằng vào thân phận của một người con gái, bằng vào lý lẽ "bất tương xâm" nàng có thể về với hắn không khó khăn lắm, thế nhưng nàng lại không phải một người dân.
Nàng không thể về với hắn, mặc dù nàng biết chuyện xâm lấn Trung Hoa là chuyện không phải, nàng vẫn phải hành động theo đường lối nước nàng, có thể nàng còn phải hành động tích cực vì nàng là Hoàng Tộc.
Chính vì thế mà cả hai không ai còn có một hy vọng nào cả.
Nhất là sau ngày chia tay có tính cách "vĩnh biệt" tại Đô Đốc Phủ thì hy vọng lại hoàn toàn tiêu tan.
Nhưng cũng chính vì sự "vĩnh biệt" ấy mà hôm nay hắn không còn trầm tĩnh được khi biết rằng sẽ gặp lại nàng.
Bất cứ một việc gì, khi mà người ta không còn hy vọng, khi mà đã biết là "vĩnh biệt" rồi thình lình tái ngộ thì không một ai có thể trầm tĩnh được.
Đức Uy nhìn Thất Cách Cách bước vào bằng đôi mắt không còn trầm tĩnh đó.
Theo sau nàng là ba cô tỳ nữ quen thuộc, cho dầu đêm tối, Đức Uy cũng thấy được một cách rõ ràng.
Nàng vận áo chẹt, bên ngoài phủ chiếc áo choàng đen, hắn thấy rõ ràng nàng gầy nhiều hơn trước.
Đức Uy chợt cảm nghe lòng mình xao xuyến, bâng khuâng, nhưng chính hắn cũng không làm sao hiểu được nguyên nhân của sự xao xuyến ấy.
Hắn đứng lên.
Thất Cách Cách bước vào.
Hai người đứng khá gần, hai mặt nhìn nhau.
Giá như một trong hai người lên tiếng ngay, thì không khí có lẽ sẽ

nhẹ nhàng nhưng cũng có thể là vô vị, đằng này không một ai lên tiếng, họ đang để tiếng lòng nói chuyện với nhau.
Nàng nhìn trân trân vào mặt hắn, hình như nàng đang muốn kiếm một cái gì...
Đức Uy nghe lòng bất an, nhưng cũng không làm sao dời mắt sang hướng khác, thật lâu, hắn nhẹ cúi đầu:
- Thất Cách Cách.
Vành môi của nàng mấp máy run run cũng phải thật lâu mới bật ra thành tiếng:
- Lý huynh...
Đức Uy thấp giọng:
- Đa tạ Thất Cách Cách...
Như đã lấy lại cung cách bình thường. Thất Cách Cách cười:
- Lâu ghê, bây giờ gặp lại Lý huynh cũng mãi giọng khách sao, ngồi xuống đi.
Nàng ngồi xuống trước.
Lời lẽ nàng vừa thân thiết vừa pha chút đùa, cử chỉ nàng thật hết sức tự nhiên, nhưng dưới con mắt của Đức Uy, tất cả những thứ đó đều là phải dùng nhiều nghị lực.
Nàng cố hết sức để che kín những gì đang xúc động.
Hai người cùng ngồi xuống, ngồi trên đống cỏ khô.
Thất Cách Cách nhìn vào mặt Đức Uy:
- Lý huynh đã khỏe rồi phải không?
Đức Uy gật đầu:
- Đã khỏe như thường, tôi còn chưa tạ Ơn Thất Cách Cách.
Thất Cách Cách nhìn hắn mỉm cười và hắn giật mình.
Hắn đã nói tạ Ơn rồi, khi hai người chưa ngôi xuống, thế mà bây giờ hắn bảo là chưa có, chuyện đó tố cáo rằng câu nói khi nãy là câu nói không chủ động, câu nói để khỏa lấp sự nôn nả trong lòng.
Cái cười đầy thông cẩm sâu xa của nàng làm cho hắn nhớ ngay.
Nhưng hắn không đính chính.
Hắn biết làm thinh là phủ nhận, còn đính chính là cố che đậy nữa.
Hắn không muốn che đậy, vì nàng đã thấy cả rồi. Đã thấy cả lòng nhau rồi.
Che đậy với người khác chớ còn gì mà phải che đậy với nhau.
Thất Cách Cách nhích mình qua, nàng dựa ra sau, dựa vào cây cột miếu, nàng chọn một cách ngồi thoải mái, có lẽ nàng đã định ngồi lâu.
Nàng cười:
- Tôi đã nói rồi, Lý huynh vẫn còn khách sao. Nếu Lý huynh thấy tôi

bị ngất giữa miếu hoang này, Lý huynh có bỏ tôi không? Vả lại tôi nợ anh nhiều quá, nếu muốn nói đó là nợ, mà tôi đâu đã tạ Ơn.
Đức Uy làm thinh.
Hắn đành phải nói với nàng bằng mắt.
Thất Cách Cách vụt nói:
- Thật là vui và lạ quá phải không?
Đức Uy ngập ngừng:
- Thất Cách Cách muốn nói...
Nàng đưa mấy ngón tay thon nhỏ và hơi xanh lên vuốt mái tóc lòa xòa trước trán, nàng nhìn hắn bằng đôi mắt nghiêng:
- Từ khi biết nhau tại Trường An, chắc Lý huynh đâu có nghĩ rằng mình gặp lại, chính tôi càng thấy thật khó mà gặp lại, thế nhưng bây giơ mình ngồi đâu mặt nhau đây, Lý huynh thấy có phải vui mà lạ nữa không?
Đức Uy nói:
- Vui thì có mà lạ thì không.
Thất Cách Cách làm thinh, nàng đang kiếm cái nghĩa khác trong câu nói đó của người đối diện.
Lạ thì không, có nghĩa là hắn nghĩ nhất định còn gặp lại và gặp lại là một lẽ tất nhiên.
Tại sao? Tại vì nhất định nàng còn phải trở lại Trung Nguyên? Mà trở lại để làm gì?
Tình riêng hay là vì công vụ?
Nhưng Đức Uy lại nói:
- Mà quả thật trên đời có nhiều việc không làm sao biết trước.
Thấy hắn muốn đánh trống lảng, nàng cũng tránh luôn:
- Quên, gặp Lý huynh mắc mừng mà quên hỏi thăm Dương thư thư và Tổ thư thự..
Đức Uy muốn nói một câu dài cho đủ nghĩa, nhưng không hiểu sao hắn chỉ đáp xuôi:
- Đa tạ Thất Cách Cách, cả hai đều mạnh.
Thất Cách Cách hỏi:
- Nhị vị thư thư cũng đều đã đến Bắc Kinh?
Đức Uy lắc đầu:
- Không, nhưng chắc rồi cũng đến ngay.
Thất Cách Cách gật đầu:
- Lý huynh ở đây, thêm vào đó quý triều đình vừa lâm đại biến, chắc chắn nhị vị thư thư không thể không đến nhưng nếu không đến thì có lẽ tốt hơn, nơi này không là chỗ yên lành.
Đức Uy gật đầu:

- Tự nhiên là như thế, Lý Tự Thành bội thiên nghịch địa không làm sao yên lành trường cửu.
Thất Cách Cách chớp chớp mắt:
- Không, tôi muốn nói... Nhưng thôi, đừng bàn chuyện đó nữa, Tiểu Hỷ, hãy dọn rượu thịt ra đây, để ta cùng Lý gia chuốc chén tẩy trần.
Nàng nhìn Đức Uy, nàng nói nhanh:
- Tôi biết Lý huynh đang có nhiều chuyện gấp bên mình, nhưng gấp cũng không phải gấp nhất thời, phương chi, chúng ta gặp lại lần nay cũng rất khó khắn...
Đức Uy tặc lưỡi...
Hắn vốn là con người nhạy cảm với những kẻ yêu nhau lại còn nhạy cảm nhiều hơn, câu nói của nàng đã làm cho hắn biết cả rồi.
“Gặp nhau lần này cũng rất khó khăn”.
“Gặp rất khó khăn” là không phải chuyện tình cờ.
Trừ số quan binh nhà Minh, Đức Uy được coi là người cầm đầu nghĩa sĩ chống giặc trong nước, tuy không hình thành tổ chức, nhưng về phương tiện tinh thần, hắn là đầu não. Thành Bắc Kinh bị mất, hoàng đế mông trần, chỉ trừ khi hắn đã chết chớ không làm sao hắn vắng mặt được, không làm sao hắn có thể ở một nơi nào khác.
Ai biết qua Đức Uy và am hiểu tình hình cũng đều có thể thấy rõ như thế và bất cứ ai, đến một cô tỳ nữ Tiểu Hỷ cũng có thể thấy như thế thì Thất Cách Cách lại càng thấy rõ hơn như thế.
Và, gặp được nhau là chuyện khó khăn, phải chăng nàng đã đi vào vùng nguy hiểm, nàng đã dấn thân vào giữa loạn quân là để kiếm Đức Uy, không phải chỉ kiếm để gặp mặt, để thăm nhau, vì chuyện đó có thể làm bất cứ lúc nào khác, nàng đi vào nguy hiểm vì nàng biết hắn đang lâm nguy hiểm...
Nàng đoán không sai và nàng làm thật đúng, đúng theo dự đoán và đúng lúc.
Không cần hỏi mà cũng không cần ai nói, Đức Uy phải thấy biết như thế đó.
Hắn bùi ngùi cúi mặt.
Không phải cần người mang ơn, cũng không phải làm để mong gì được về sau, nhưng bất cứ một người nào, khi đã vì người yêu của mình mà hành động, không một ai không muốn cho người yêu của mình biết chuyện mình làm, vì đó là hành động nói lên sự thương yêu, Thất Cách Cách đã thấy Đức Uy biết rõ, nàng cũng đâu muốn giấu...
Nàng nhoẻn miệng cười, nụ cười chua xót mà cũng thật là thỏa mãn.
Đức Uy đã nói khi Mãn Châu đòi giao Thiên Hương tại Trường An.

“Hắn không thể thỏa mãn để gỡ rối cho Thất Cách Cách, nhưng nếu Thất Cách Cách lâm nguy, thì bất cứ bằng một giá nào, hắn nhất định sẽ đưa Thất Cách Cách ra khỏi vòng nguy hiểm”, hắn nói như thế là hắn đã là gần như đánh đổi sinh mạng hắn.
Bây giờ, nàng lại tìm hắn, đón hắn, cứu hắn giữa hoàn cảnh cực kỳ nguy hiểm và không biết nàng đã làm bằng một giá nào.
Nàng nói:
- Nếu không phải mạng tôi quá lớn, thì lần chia tay tại Trường An đã thành vĩnh biệt, làm sao còn gặp lại đây, cho nên dầu việc gì gấp, chúng ta cũng uống với nhau đôi chén.
Đức Uy mỉm cười, hắn nhìn nàng bằng đôi mắt trĩu niềm ân nghĩa và cũng là đôi mắt xót xạ..
Thức ăn là gà nước và bánh bao.
Thành bị phá, dân ùn ùn chạy loạn, có được thức ăn thế này quả thật là đế vương.
Nhưng người tìm ra nó thật là cả một vấn đề.
Có lẽ, chỉ có vị Hoàng tộc Mãn Châu chớ không ai tìm nổi.
Rượu có một bầu nhưng không có chén, có lẽ đây là dụng ý, chớ đã có được rượu thì muốn có chén dâu phải chuyện khó hơn.
Thất Cách Cách cầm bầu rượu uống thật tự nhiên, nàng không dùng khăn lau miệng bầu như có nhiều người đã làm khi uống chung, nàng cứ để nguyên như thế mà trao cho Đức Uy.
Nàng cười, không biết trong lòng nàng nghĩ gì, nhưng mặt nàng rất tự nhiên.
Đức Uy có vẻ bất an, nhưng hắn quyết định thật nhanh, hắn cầm bầu rượu và đưa lên miệng.
Vẻ tự nhiên của Thất Cách Cách tan ngay.
Má nàng ửng đỏ khi Đức Uy kề miệng bầu rượu vào môi.
Đức Uy đã thấy ngay, hắn thấy má nàng ửng đỏ không phải vì men rượu.
Hắn nuốt hớp rượu, hắn nghe thấy hơi hương, tự nhiên, không phải hơi hương men rượu, mà đó là hương trinh nữ từ làn môi của người con gái.
Hắn cúi mặt thở dài.
Cái thở dài của hắn làm cho Thất Cách Cách vội lấy lại vẻ tự nhiên cố hữu, nàng cười:
- Trao bầu rượu lại cho tôi chứ, đâu có ăn gian như thế được.
Ai cũng có thể thấy đó là một câu nói để khỏa lấp, không phải khỏa lấp sự e thẹn của nàng mà là để khỏa lấp tiếng thở dài của hắn, khỏa lấp một niềm đau.

Họ đã cận kề bên nhau trong hiểm nguy, họ đã bồng ẵm nhau trong hoạn nạn, họ đã cùng uống chung một vật, họ đã bước ngang qua nghi thức vợ chồng, và họ đã yêu nhau hơn mức vợ chồng thế mà họ vẫn không thể... cùng nhau.
Một niềm đau không vết tính mà trái tim ướt máu.
Cái bầu được chuyền tay không ngớt nhưng không ai nói một tiếng nào.
Họ làm thinh để uống và để lắng nghe.
Thất Cách Cách hỏi:
- Lý huynh thấy tôi ốm hay mập hơn trước?
Đức Uy giật mình.
Hắn vừa trao bầu rượu cho nàng, hắn hơi lúng túng nhưng rồi hắn bình tĩnh được, hắn nhìn nàng thật sâu và nói:
- Thất Cách Cách ốm hơn lúc trước.
Đôi mắt Thất Cách Cách chợt long lanh nhưng nàng đã hết sức cố gắng ép cản dòng nước mắt chảy ngược trở vào, nàng không muốn nó rơi...
Nàng nhếch môi chua xót:
- Mệt nhọc quá nhiều.
Nàng sút sức đi vì mệt nhọc như nàng nói hay là vì cái gì khác nữa? Chỉ có nàng biết, bốn cô tỳ nữ thân tình biết và có lẽ bây giờ thì Đức Uy cũng biết.
Đức Uy không thể mà cũng không dám để kéo dài, hắn lảng sang chuyện khác:
Thất Cách Cách đến Bắc Kinh lần này còn có chuyện gì nữa không?
Có lẽ Đức Uy không phải đã lựa lời, hắn nói theo lòng hắn và cũng hết sức tự nhiên, câu nói của nàng.
“Gặp nhau lần này quả khó khăn” “Còn có chuyện gì khác nữa không”.
Nghĩa là mục đích đến đây, hắn đã biết rồi, hắn chỉ muốn hỏi xem còn có chuyện gì khác kèm theo đó hay không.
Thất Cách Cách chớp mắt:
- Tôi muốn chúng ta nên nói với nhau về những chuyện riêng tư.
Đức Uy gật đầu:
- Vâng, có lẽ nên như thế.
Thất Cách Cách vội cười:
- Bao giờ thì Lý huynh và nhị vị thư thư cho tôi uống rượu mừng?
Đức Uy cười, cái cười miễn cưỡng:
- Chắc phải còn lâu lắm, bây giờ làm sao nói chuyện đó được.
Thất Cách Cách lắc đầu:

- Không, tôi cũng không gấp, nhưng đến lúc ấy, đừng hà tiện với tôi một tấm thiệp hồng nghe Lý huynh.
Hai người lặng thinh.
Thật lâu, Thất Cách Cách vụt nói:
- Những cái gì quá khứ, nay đã thành quá khứ, tôi không muốn nói, không muốn nhắc, nhưng tôi cũng không muốn mình uống rượu buồn, uống trong lặng lẽ, vậy thì tôi đề nghị với Lý huynh, mình cứ nói chuyện gì, nghĩ sao nói thế, nói một cách bàng quan, nói cho vui.
Đức Uy gật đầu:
- Đúng rồi, Cách Cách.
Thất Cách Cách nói:
- Tôi nhận thấy hoàn cảnh bây giờ đã đặt Lý huynh vào con đường thật quá gian nan và nguy hiểm.
Đức Uy nói:
- Đó là giai đoạn nguy khốn từ xưa đến nay, triều đình nào cũng có gian thần, cơ nghiệp nào cũng có lúc nguy nan, chỉ có điều là sự chịu đựng, sự chống chọi, ý chí đó sẽ giúp cho người ta vượt qua tất cả.
Thất Cách Cách nói:
- Xin Lý huynh cho tôi nói thẳng, lòng tự tin là một điều tốt, nhưng cũng phải nhìn vào thực tế cho dầu đây chỉ là giai đoạn, nhưng liệu có vượt qua để lập lại thế ổn định được chăng?
Đức Uy nói:
- Tôi tin chắc sẽ được như thế, vừa rồi, tôi có nói với Hỷ cô nương, Trung Nguyên hãy còn trung thần nghĩa sỹ, hãy còn bá tánh, Đại Minh Triều không thể diệt vong.
Thất Cách Cách nói:
- Tôi không có ý muốn đánh ngã lòng tự tin của Lý huynh, tôi không có ý muốn làm cho Lý huynh nhụt chí, nhưng thật thì đối với tình hình hiện tại, Lý huynh không thấy hết, giá như Lý huynh thấy thật rõ ràng tôi chắc chắn Lý huynh sẽ không bao giờ nói thế.
Đức Uy cau mặt:
- Cuộc diện cũng khã rõ đó chứ, Thất Cách Cách, Lý Tự Thành bội phản, đó là nghịch với lẽ phải, nên chúng chỉ tạm thời...
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Tôi không kể Lý Tự Thành, cái đám giặc cướp ô hợp đó đâu có đáng cho một trận, tôi nói đây là binh hùng thiện chiến của Mãn Châu rầm rộ từ biên giới, không biết lúc nào cũng đều có thể tràn ngập Trung Nguyên. Bằng vào lực lượng binh cường mã tráng, bằng vào đạo binh ô hợp của Lý Tự Thành cộng với tàn dư của Minh Triều, Lý huynh không thấy là nguy hiểm hay sao?

Đức Uy rúng động, đó là một chuyện mà không thể không thừa nhận. Nó là chuyện thật chứ không còn là vấn đề hăm dọa.
Lý Tự Thành thật không đáng sợ, hắn không thể kéo dài, Mãn Châu mới chính là mối nguy.
Từ lâu, sở dĩ còn chống được ở biên cương là nhờ vào binh triều còn mạnh, sự liên lạc từ kinh sư đến biên trấn hãy còn chặt chẽ, bây giờ thì đạo quân địa đầu giới tuyến đã không còn chỗ dựa, Kinh sư đã mất, Lý Tự Thành không làm được việc chống ngoại xâm.
Thật lâu, Đức Uy nói:
- Sơn Hải quan hãy còn đạo binh của Ngô Tam Quế...
Thất Cách Cách nói:
- Tôi biết Ngô Tam Quế mạnh, nhưng Lý huynh có biết tâm tình của ông ta hiện giờ ra sao không? Phụ thân của ông ta và ái thiếp của ông ta là Trần Viên Viên đã bị Lý Tự Thành bắt giữ, có thể sẽ ngộ hại, chuyện trừ Lý Tự Thành của ông ta bây giờ không còn vì nước mà vì thù nhà. Chắc Lý huynh thừa biết, một khi đôïng cơ đã khác thì hành động phải khác. Làm sao Ngô Tam Quế có thể giữ được lòng trung với triều đình, khi mà triều đình không còn nữa, khi mà sau lưng ông ta bị Lý Tự Thành đâm tới...
Đức Uy cau mặt:
- Thất Cách Cách muốn nói Ngô Tam Quế sẽ...
Thất Cách Cách chận nói:
- Tôi không dám nói như thế nào cả, tôi chỉ nhận định tình hình khó khăn của ông ta, triều đình mất, Lý Tự Thành đánh thốc sau lưng và nhất là mối thù nhà, tôi nghĩ rằng ông ta sẽ tiêu diệt cho kỳ được Lý Tự Thành bằng bất cứ giá nào.
Đức Uy trầm ngâm:
- Ngô Tam Quế là một đại thần, không đến nỗi không nhìn vào đại cuộc.
Thất Cách Cách mỉm cười:
- Cũng mong như thế.
Đức Uy nói:
- Là một vị tổng đốc Liêu Tô, ông ta là người chịu ân nặng của triều đình, tôi nghĩ ông ta không thể vì chuyện riêng ta mà không lo đại nghĩa.
Thất Cách Cách làm thinh, hồi lâu nàng thất vọng:
- Lý huynh, tôi có nghe tin dữ là lệnh sư tuẫn quốc...
Đức Uy nghe nhói trong tim, hắn cố giữ cho được tự nhiên mà nói với nàng:
- Có, nghĩa phụ tôi và Hoàng Thượng.

Thất Cách Cách thở ra:
- Lý huynh, người có sinh có tử, lão nhân gia nhân nghĩa cũng đã vẹn toàn, xin Lý huynh cố nén cơn bi thảm để mà bảo trọng sức mình...
Đức Uy cúi đầu:
- Đa tạ Cách Cách...
Làm thinh một lúc, Thất Cách Cách chợt hỏi:
- Nghe nói Lý huynh có quen với vị muội muội của Lý Tự Thành phải không?
Đức Uy giật mình, hắn nói:
- Tin tức của Thất Cách Cách thật nhanh và cũng thật chính xác.
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Không phải tin nào cũng nhanh như thế đâu...
Đức Uy không muốn giấu, hắn thuật lại chuyện gặp gỡ Lý Quỳnh và sự thất bại của hắn vừa qua..
Thất Cách Cách chép miệng:
- Lý Quỳnh là người tài trí, chỉ tiếc là nàng ở trong một hoàn cảnh không hay.
Và nàng cười hỏi:
- Lúc vào cung, Lý huynh đã có gặp lại nàng chưa?
Đức Uy lắc đầu:
- Cho đến bây giờ vẫn không gặp.
Thất Cách Cách hỏi:
- Lý huynh có muốn gặp nàng không?
Đức Uy nhíu mày:
- Thất Cách Cách muốn nói...
Thất Cách Cách nói:
- Đừng có hỏi lại, có muốn gặp nàng không?
Một sự bén nhạy về tình cảm thoáng nhanh trong óc, Đức Uy vội lắc đầu:
- Không, đâu có gì cần gặp.
Thất Cách Cách chớp mắt:
- Thật à?
Đức Uy hỏi lại:
- Sao Cách Cách cứ hỏi chuyện như thế làm gì?
Thất Cách Cách hỏi:
- Lý huynh không định kiếm Lý Tự Thành sao?
Thật tình thì Đức Uy cũng đang nghĩ về chuyện Lý Tự Thành, nhưng không hiểu sao qua câu hỏi và cách nói của Thất Cách Cách làm cho hắn suy nghĩ lại, hắn nói:

- Thật ra Lý Tự Thành là kẻ mà bất cứ một thần tử nào của Minh triều đều cũng muốn moi gan mổ mật, nhưng bây giờ thì tôi thấy chưa vội lắm, vì thực lực của Minh triều đang bị tổn thương, giết hắn không khác nào giúp cho quí quốc dễ dàng xâm nhập.
Thất Cách Cách cười:
- Một con người mang nặng trong người một nghĩa vụ, thường hay hiểu vấn đề qua nghĩa vụ đó, tôi đang nói chuyện tâm tình với Lý huynh đây mà.
Đức Uy thở ra:
- Tôi cũng biết như thế, nhưng có một việc mà tôi không nói ra không được.
Thất Cách Cách nói:
- Lý huynh cứ nói đi.
Đức Uy nói:
- Trong lúc Trung Nguyên như thế này, tôi mong quí quốc đừng nên thừa gió bẻ măng...
Thất Cách Cách nhìn hắn khá lâu:
- Lý huynh, chuyện quân tình nơi biên giới, chắc Lý huynh thừa biết là không phải chuyện của tôi.
Đức Uy gật đầu:
- Tôi biết, và cũng chỉ muốn nói chuyện ở đây, vì chuyện chiến sự biên cương cũng không phải chuyện của tôi.
Thất Cách Cách nhìn Đức Uy, nàng nhìn thật lâu và nàng chợt cười, nụ cười vui vẻ chứ không phải là gượng gạo...

Hồi 78
Giọt Buồn Nối Tiếp

Đức Uy cũng nhìn nàng, hắn định nói thêm một câu nhưng nàng đã chận ngay:
- Bằng vào tư cách đối Lý huynh cũng thế mà bằng vào tư cách đối địch cũng thế, tôi bảo đảm với Lý huynh rằng tôi không bao giờ hành động, và tôi cũng nói để Lý huynh biết rõ là tôi đến đây ngoài công việc riêng tư, mục đích là để nhìn tận mắt cái thảm bại của Lý Tự Thành khi quân Mãn Châu nhập Trung Nguyên. Tôi có thể bảo đảm với bất cứ ai rằng, trước giờ Lý Tự Thành thảm bại, tôi quyết không có một hành động nào cả.
Đức Uy cau mày:
- Nếu thế thì quả là khó hiểu...
Thất Cách Cách cười:
- Lý huynh không cần phải tìm hiểu làm gì cho mệt, Lý huynh có thể cứ cho người theo dõi, nếu tôi hoặc thuộc hạ của tôi mà có một hành động nào, Lý huynh cứ việc giết tôi đi, nếu Lý huynh không nỡ ra tay thì tôi cũng sẽ tự tử trước mặt Lý huynh.
Nhưng nói thế thôi chứ con người "trung nghĩa làm đầu" như Lý huynh thì chắc đâu có gì mà không dám xuống tay, phải không?
- Thất Cách Cách, nhiều khi tôi cũng có suy tư, nhưng cuối cùng tôi thấy hình như chúng ta chỉ có duyên mà không có nơ.....
Trầm ngâm hồi lâu, Thất Cách Cách hỏi:
- Lý huynh, một cuộc can qua, khi đã an bày thì không biết bao nhiều năm sau hai dân tộc mới có thể xem nhau như là bạn?
Đức Uy nói ngay:
- Tôi hiểu cái điều xa hơn câu nói đó, tôi hiểu lòng Thất Cách Cách, tôi vô cùng cảm kích những gì mà Thất Cách Cách đặt hy vọng, tôi đã đọc nhiều sử sách, chính các triều đại Trung Nguyên từ xa xưa đã từng chiếm cứ nhiều quốc gia lân cận, hàng mấy trăm năm, nhưng không bao giờ đồng hóa dân tộc họ được, cuối cùng thì giang sơn nào cũng phải quy hoàn về chủ đó. Thất Cách Cách, tôi nói những điều tôi hiểu xa hơn câu hỏi vừa rồi là nếu Mãn Châu chiếm cứ Trung Nguyên, mấy trăm năm sau, mấy ngàn năm sau, dân tộc Trung Nguyên vẫn còn chiến đầu cho giang sơn của họ, tôi nói thế để Cách Cách thấy rằng chúng ta chỉ có duyên thôi...

Thất Cách Cách cúi mặt, hình như nước mắt nàng chực trào ra nhưng nàng cố nuốt vào.
Bầu rượu đã cạn rồi.
Thất Cách Cách nhìn thẳng vào mặt Đức Uy:
- Lý huynh, ân tình này đã cạn theo bầu rượu nhưng tôi nguyện sẽ giúp cho Lý huynh những điều gì tôi có thể giúp được, để cho Lý huynh trọn vẹn với tấc đất ngọn rau, đó là đối với cá nhân của Lý huynh, còn tất cả thì đành theo đại cuộc.
Đức Uy cúi đầu:
- Tôi cám ơn Cách Cách.
Đức Uy nói:
- Tôi đang nói chuyện thật tình đây mà, Thất Cách Cách.
Thất Cách Cách nói:
- Tôi cũng nói thật, Lý huynh cứ cho người theo dõi.
Đức Uy gặng lại:
- Thất Cách Cách, chúng ta nói một lời.
Thất Cách Cách gật đầu:
- Vâng, tôi xin hứa một lời. Nhưng, tôi cũng có một yêu cầu là khi mà Lý huynh không bắt gặp một hành động nào gọi là "thừa cơ" của chúng tôi thì cũng xin Lý huynh hãy nương tay, cứ để chờ xem chứ đừng làm thương tổn người của Mãn Châu, khi họ không làm một chuyện gì.
Đức Uy gật đầu:
- Tôi xin đảm bảo điều đó.
Thất Cách Cách cười:
- Lý huynh, từ ngày gặp nhau đến bây giờ, có lẽ đây là lần thứ nhất mình thỏa thuận vui vẻ với nhau phải không?
Nàng vừa nói vừa trao bầu rượu cho Đức Uy và nói tiếp:
- Chẳng những tôi sẽ không có một hành động nào, ngược lại khi có tin gì xét ra có lợi cho Lý huynh, tôi sẽ tìm đủ cách cho Lý huynh biết và bây giờ...
Nàng vụt cúi mặt làm thinh...
Đức Uy hỏi:
- Sao Thất Cách Cách không nói tiếp.
Thất Cách Cách cúi mặt dàu dàu, thật lâu nàng ngẩng mặt thở ra:
- Lý huynh, tôi muốn chúng ta hãy ngồi thêm chút nữa, có thể để cho cạn bầu rượu này, tôi sẽ nói cho Lý huynh hay một việc và chắc chắn là Lý huynh sẽ đi ngay.
Đức Uy buồn buồn.
Thất Cách Cách đưa tay khêu rõ ngọn bạch lạp và ngâm nho nhỏ:

- “Lạp cự thành khôi lệ thi can”...
Đức Uy nhìn sững ngọn đèn không biết hắn nhìn ngọn đèn hay nhìn bàn tay thon nhỏ của nàng đang khêu ngọn tim bừng sáng, hắn nói thì thầm:
- Tim sắp thành tro ngấn lệ mới chịu khộ..
Thất Cách Cách ngẩng mặt lên trong nụ cười thê thiết:
- Lời thơ buồn quá phải không Đức Uy?
Đức Uy cúi đầu lặng lẽ.
Nhưng nàng lại nói, giọng nàng thật tình:
- Bây giờ tôi cho Lý huynh hay một cái tin, tôi xin nói trước, đây là tin tôi vừa nhận được chứ chưa đến tận nơi quan sát, tôi chưa biết thật hư, tôi được tin rằng bọn Lý Tự Thành đã cướp di thể của Sùng Trinh đem đặt tại Đông Hoa Môn, tôi không có ý kiến gì về chuyện nội tình của quí quốc, nhưng tôi cảm thấy đó là một hành động đê hèn.
Đức Uy đứng phắt lên:
- Đa tạ Thất Cách Cách, thay mặt thần tử nhà Minh xin bái tạ Thất Cách Cách...
Nếu quả có duyên xin hẹn còn gặp lại...
Hắn lao mình ra cửa miếu, lao vút vào đêm tối...
Ngọn bạch lạp đã tàn phân nửa.
Những giọt sáp chập chờn dưới lửa rưng rưng...
“Lạp cự thành khôi lệ thi can”...
Thất Cách Cách ngồi nhìn trân trân ngọn đèn lung lay trước gió, hai mắt nàng trơ trơ, vẻ mặt không hồn.
Chàng đã đi rồi.
Tiểu Hỷ xích lại gần:
- Cách Cách, Lý gia đã đi rồi?
Thất Cách Cách gật đầu thật nhẹ nhàng không hé miệng.
Tiểu Hỷ hỏi:
- Thất Cách Cách, hình như Thất Cách Cách có ý không muốn cho Lý gia giết Lý Tự Thành?
Câu hỏi về công chuyện thực tế đã kéo Thất Cách Cách trở về thực tế, nàng quay lại đáp:
- Nếu Lý Tự Thành chết bây giờ thì quân ta không tiến mau.
Như thấy sự ngạc nhiên của Tiểu Hỷ, Thất Cách Cách vội nói tiếp:
- Tình riêng của ta đối với Đức Uy thật nặng, nhưng các người cũng nên biết rằng ta là một Hoàng tộc Mãn Châu, ta không thể làm điều gì trái lại ý muốn của Hoàng Tộc, ta không thể làm điều gì trái lại ý muốn của Hoàng Gia, ta có thể giúp Đức Uy trong khi chàng lâm

nguy, nhưng ta không thể làm ngược lại mưu đồ tiến chiếm Trung Nguyên, ta có thể chịu mang danh một kẻ lụy vì tình để theo Đức Uy đến một phương trời nào đó để sống trọn với tình yêu trong cuộc đời dân dã, chứ ta không thể làm một kẻ bán nước, phản loạn...
Tiểu Hỷ nói:
- Thất Cách Cách, tại sao người ta không thể vứt bỏ đi những điều ràng buộc để sống trọn với tình...
Thất Cách Cách cười buồn:
Thất Cách Cách cười buồn:
- Ta hiểu ý ngươi, nhưng ngươi không thấy con người ngoài tình yêu ra, còn có một người ân đối với giang sơn đối với dân tộc... Ta yêu chàng là vì chàng là con người tiết nghĩa, chàng yêu ta cũng thế, bỏ những thứ ấy ra, tình yêu giữa ta và chàng sẽ không còn ý nghĩa.
Tiểu Hỷ nói:
- Nhưng bây giờ?
Cô nữ tỳ vùng rơi nước mắt:
- Cách Cách, tội nghiệp cho Lý gia..
Thất Cách Cách cau mặt, nhưng rồi nàng lại đưa tay vuốt tóc cô tỳ nữa và dịu giọng:
- Tiểu Hỷ, ta biết, các ngươi thương ta, thương cho hoàn cảnh ngang trái của ta và chàng, nhưng các ngươi không đứng trong hoàn cảnh của ta, của chàng... Không, không ai có quyền làm việc đó, không ai có quyền chỉ vì yêu mà bỏ mất bổn phận của mình.
Tiểu Hỷ rưng rưng:
- Nhưng từ đây cuộc đời của Cách Cách sẽ ra sao.
Thất Cách Cách cười:
- Sao? Ngươi sợ ta không có được một người chồng hay sao? Cả Mãn Châu không có người nào vừa ý ta hay sao?
Tiểu Hỷ đáp:
- Không phải là không có, nhưng làm sao Cách Cách quên được Lý gia, làm sao cuộc sống của Lý gia yên vui được khi không có Cách Cách...
Thất Cách Cách làm thinh.
Nàng ngồi trơ mắt nhìn ngọn đèn hắt hiu trước gió, ngọn gió về khuya từng cơn tạ vào cửa miếu trống trơn...
Bốn ả tỳ nữ bây giờ xoay quanh vị chủ nhân, Thất Cách Cách đã đãi họ quá hậu, nàng đã coi bốn người tỳ nữ thân tín như chị em ruột thịt, họ thương nhau và họ cũng thông cảm nỗi khổ của chủ mình.
Cả năm người ngồi lặng lẽ như những bóng ma, ngọn bạch lạp còn rất thấp, những giọt sáp rưng rưng...

“Lạp cự thành khôi lệ thi can”...
Đông Hoa Môn là một trong bốn cửa thuộc Cấm thành.
Bình thường, nơi này chỉ có cấm quân, những người dân thường ít lai vãng.
Nhưng bây giờ đã khác rồi, cấm quân không thấy nữa, không thấy một người nào.
Màn đêm sậm đục, từ xa nhìn tới, Đông Hoa Môn chỉ có một ngọn đèn leo lét như ánh lửa ma trơi.
Đến gần hơn mới nhận ra dưới chân thành mới dựng lên một cái chòi lá sơ sài, bên trong chòi có một cỗ quan tài nho nhỏ, nó là thứ “hàng chưn nhan” của những đám tang nghèo.
Trước cỗ quan tài không có nhang, không có bạch lạp, chỉ có một thếp đèn dầu leo lét.
Dưới đất, trước cỗ quan tài, có một mảnh chiếu rách, trên đó hai viên thái giám già ngồi ủ rũ, không thấy họ nhìn nhau, họ ngồi bó gối gục đầu.
Hai viên thái giám già hầu cỗ quan tài của một vị Hoàng Đế trông thật xác xơ ảm đạm còn hơn một người dân nghèo khố rách áo ôm tuyệt tự mà hai ông bạn già hàng xóm thương tình canh giùm cái xác một đêm.
Đức Uy đứng lại cách đó chừng năm mươi trượng, lòng hắn đau như cắt.
Nhưng hắn không đến nữa, hắn không sợ gì cả nhưng tình thế này không cho phép hắn sơ suất chuyện đề phòng.
Đạo hùng binh ngoài sáng không đáng sợ bằng một mũi tên trong tối, bọn Lý Tự Thành không phải không có người tài và cũng không phải ít, chúng mang di thể nhà vua về đặt nơi đây để sỉ nhục nhưng cũng có thể là miếng mồi nhử kẻ trung lương.
Đức Uy bước đi thật chậm, cẩn thận quan sát nghe ngóng.
Đi chừng ba bốn trượng nữa, Đức Uy phát giác ra rằng đang bị người theo dõi, hay ít ra cách hắn trong vòng mười trượng có người.
Bằng vào kinh nghiệm, bằng vào cảm giác bén nhạy, Đức Uy thấy chẳng những có người mà lại còn đông ít nhất cũng không phải một người.
Hắn biết rất rõ ràng, khi hắn phát hiện ra họ thì họ cũng đã phát hiện ra hắn và họ đang theo dõi, họ chưa hành động.
Họ chưa hành động, nhưng hắn phải hành động vì hắn ở ngoài sáng họ trong bóng tối, hắn phải hành động và hành động thật nhanh, hành động cho đối phương chưa kịp trở tay.
Hắn cố giữ vẻ bình thường, phải làm cho đối phương cứ ở trong tư

thế theo dõi vì chưa biết rằng hắn phát hiện ra họ, hắn tính toán thật nhanh.
Hắn cứ thản nhiên để cho khoảng cách giữa hăn và họ gần hơn, hắn phải chọn thế đánh nhanh và đánh mạnh...
- Lý huynh?
Đức Uy dừng lại.
Hắn nghe đúng là giọng của Lăng Phong.
Tiếng gọi thật nhỏ, nhưng dầu nhỏ cách mấy, Đức Uy cũng không lầm lẫn, hắn có đặc biệt là nhớ rất dai và nhớ rất rõ giọng nói mà hắn đã từng nghe.
Có nhiều ngôi nhà không nguyên vẹn, có nhiều mái ngói bị sụp, có nhiều cánh cửa bật nghiêng, nhưng tường thì vẫn còn đứng vững.
Lăng Phong từ một góc tường hơi tối bước ra.
Xóm nhà này cách Đông Hoa Môn không xa lắm.
Cách ăn mặc của Lăng Phong cũng y như lúc gặp tại huyện Uyên Bình, hai gã thanh niên theo sau hắn cũng ăn mặc tương tự như thế.
Đúng là tha hương ngộ cố tri, Đức Uy bước nhanh tới nắm tay Lăng Phong vồn vã:
- Lăng huynh đệ, có mặt ở đây từ bao giờ?
Lăng Phong hé môi, nhưng hắn không nói được, vành môi trên của hắn run run và nước mắt hắn trào ra.
Hai gã thanh niên đứng sau hắn cũng cúi đầu.
Biết rõ tại sao người bạn trẻ này xúc động, Đức Uy không dám làm loãng sự xúc động đó và thật ra thì hắn cũng không thể nói ra lời.
Cả bốn người đều đứng làm thinh.
Thật lâu, Lăng Phong nghẹn ngào:
- Lý huynh, Lão Hầu Gia..
Đức Uy vịn vai Lăng Phong, hắn hết sức cảm kích tình cảm của người bạn trẻ, hắn thấp giọng:
- Tôi đã biết, trong số anh em chúng ta đây có lẽ tôi là người biết trước hết...
nhưng thôi, Lăng huynh đệ, như thế cũng đã quá đủ rồi, tất cả chúng ta lòng ai cũng tan nát nhưng chúng ta còn trách vụ nặng nề.
Lăng Phong nói:
- Tôi biết, Lý huynh, nhưng thật thì khi gặp Lý huynh, tôi cầm lòng không đặng.
Đức Uy vỗ nhẹ vào vai hắn:
- Thong thả rồi mình nói chuyện sau, bây giờ giới thiệu cho biết hai người bạn mới.
Lăng Phong nói:

- Phan Ngọc và Kim Khuê, nhị vị sư đệ vốn là người bên cạnh bang chủ, nhưng bây giờ vì thiếu người nên bang chủ phải cho đi.
Hai gã thanh niên bước tới vòng tay.
Đức Uy nắm tay hai gã thanh niên và nói:
- Từ đây, trên con đường trùng hưng đế nghiệp, chúng ta còn phải đồng cam cộng khổ với nhau, nhị vị huynh đệ cũng đừng nên quá giữ lễ.
Hắn quay qua nói với Lăng Phong:
- Lăng huynh đệ, tình hình quí bang ra sao?
Lăng Phong đáp:
- Lý Tự Thành phạm kinh, anh em trong bang tổn thất khá nhiều, bây giờ thì tất cả gần phân tán, rút vào bí mật, thật là một chuyện đau lòng, bao nhiều đời nối tiếp, bây giờ phải đổi thay y phục.
Đức Uy nói:
- Cũng không thể làm sao hơn được, vả lại đây cũng chỉ nhất thời... Phương chi hiệu kỳ của Đại Minh Triều trên mặt thành cũng thay đổi rồi thì đâu còn có gì không thể thay đổi được... À, người của quí bang còn có ở đây chứ?
Lăng Phong nói:
- Hầu hết đều còn, sao? Lý huynh cần người?
Đức Uy lắc đầu:
- Không, chỉ nhờ Lăng huynh đệ nói giùm môt tiếng là tình hình hiện tại mờ ám lắm, binh Mãn Châu đã giàn đầy ngoài biên giới, họ chuẩn bị đánh thốc vào, chúng ta còn phải đề phòng ở bên trong ngay bây giờ chưa có giết Lý Tự Thành, vì chính triều coi như không còn nữa, nếu ta giết Lý Tự Thành ngay bây giờ thì không khác nào giúp họ tiến binh mau hơn. Vì thế chúng ta không thể vì một tên Lý Tự Thành mà làm cho giặc ngoại xâm thừa cơ hội.
Lăng Phong đáp:
- Vâng, tôi sẽ truyền vụ việc của Lý huynh cho tổng đường.
Đức Uy nói:
- Còn thêm một vụ nữa là vị Thất Cách Cách đang có mặt tại đây, nhưng tôi đã cùng nàng giao ước “bất tương xâm”, tôi thấy trong tình thế hiện tại bớt được bên nào hay bên ấy, nên đã thỏa thuận là sẽ không khuấy rối lẫn nhau, tuy nhiên, nàng cũng không phải một mình, mà lại còn có tên Cửu Vương Gia, chưa biết nàng có ngăn chặn được hành động của chúng hay không, vậy Lăng huynh đệ cũng cho anh em biết về chuyện đó để theo dõi và báo tin cho tôi biết về hành tung của họ.
Lăng Phong cau mặt:

- Chuyện đó giữa Lý huynh và Thất Cách Cách thì có thể tin, nhưng vì nàng đôi khi còn phải bị động, nên chúng ta cũng phải đề phòng.
Đức Uy gật đầu:
- Tôi biết, rất có thể họ nằm yên để chờ đại quân biên cánh, vậy Lăng huynh đệ hãy cho anh em theo dõi, vừa rồi tôi gặp nàng trong một ngôi miếu hoang gần đây, không biết bây giờ đã đi về hướng nào...
Lăng Phong gật đầu:
- Được rồi, Lý huynh hãy yên lòng về phần đó.
Đức Uy hỏi:
- Ba vị đến đây để dọ thám hay hành động?
Lăng Phong nói:
- Để dọ thám và nếu thấy có gì tiến triển thì tùy cơ mà hành động.
Đức Uy nói:
-Ba vị hãy để cho tôi đi trước tìm hiểu tình hình. Hãy đợi tôi nhé!
Lăng Phong trố mắt:
- Không được, nguy hiểm lắm, Lý huynh hãy để cho anh em chúng tôi phá mai phục, một mình Lý huynh không được vì bây giờ mình chưa biết chúng đông hay ít và cũng chưa biết chúng còn có cung nỏ hay..
Lý Đức Uy khoát tay:
- Lăng huynh đệ, bây giờ, tại đây, Lăng huynh đệ phải tạm thời tuyệt đối nghe theo tôi, phải kể như ra lịnh.
Lăng Phong cúi mặt lo âu...
Đức Uy nói:
- Vả lại, phá mai phục là một vấn đề nguy hiểm, một mình tôi tiến thoái dễ hơn, bao giờ thấy mai phục của chúng bị phá rồi thì ba vị hãy hành động thật nhanh. Chúng ta đi.
Từ phía xa, một bóng người lao vút tới như tên bắn.
Lăng Phong buột miệng kêu lên:
- Hảo thân pháp... Tôi chưa từng thấy cách phi thân như thế đó, không biết là ai...
Đức Uy chú mục nhìn theo và vùng hớt hải:
- La Hán...
Tốc độ phi thân thật nhanh, chỉ trong vòng hai câu nói của Đức Uy và Lăng Phong thì bóng người đã đến cách chỉ còn vài mươi trượng...
Lăng Phong chồm mình tới trước và cũng kêu lên:
- Đúng rồi, Tử Kim Đao.
Không thể lầm lẫn được, bóng người một tay cầm Tử Kim Đao.
Hắn phóng mình thật nhanh, sức đi như gió, hắn lao thẳng vào gian chòi, nơi có cỗ quan tài.

Đức Uy nói nhanh:
- Không kịp rồi, trớn đi của hắn chúng ta không làm sao cản kịp, hành động ngay..
Vừa nhún mình lên vừa la lớn:
- La Hán, có mai phục.
Thanh Ngư Trường Kiếm nhoáng lên, hắn lao bắn ra xeo xéo góc chòi.
Tiếng gọi của Đức Uy làm cho La Hán giật mình, hắn xoay một vòng và dừng lại thật nhanh, nhưng trớn đi quá mau, hắn dừng lại thì cũng đã gần tới mặt thành.
Ngay khi đó, từ trên mặt thành, hai bóng áo vàng nhảy xuống, hai thanh kiếm thép phủ xuống đầu La Hán.
Nhưng ánh tử quang chớp lên thì hai tên đà ngã lăn xuống đất.
Năm tên thấy vậy vội vàng nhảy ra, nhưng còn lại chưa kịp thủ thế là đã có thêm hai tên ngã xuống.
Từ trên mặt thành lại nhảy xuống bốn tên nữa và ánh thép của Ngư Trường Kiếm lại loáng theo thanh Tử Kim Đao.
Lại thêm mấy tiếng rú nổi lên, tiếng binh khí văng bắn vào tường thành, hai thanh kiếm của hai tên áo vàng bật ghim vào đó và hai thây người ngã sấp.
Phía bên trái năm tên áo vàng hình như đã biết sự lợi hại của thanh Tử Kim Đao chúng liền đứng sát vào nhau, năm thanh kiếm chĩa ra một lượt.
Năm thanh kiếm chống một ngọn đao, họ đã ớn sức mạnh dị thường của La Hán.
Năm thanh kiếm của năm tên áo vàng dựng lên như núi, đã được phát ra phục kích, họ biết trước những kẻ đến đây cướp quan tài không phải hạng tầm thường, hạng tầm thường thì họ cũng không cần phục kích làm chi cho tốn công, và một khi đã biết đối phương không phải tầm thường mà họ quyết tâm giết cho được khi rắp tâm "móc mồi câu" thì những kẻ phục kích này cũng không thể thấp hơn bọn kiếm sỹ thân cận của Lý Tự Thành.
Họ là cao thủ.
Năm thanh kếim của họ cùng dùng sức, năm thanh kiếm nhập một như bức tường thành.
Aùnh tử quâng lóe lên.
Tiếng thép khua ngân dài, năm tên áo vàng loạng choạng thối lui.
Tai của La Hán cũng nghe hơi dội.
Nhưng hắn là người luôn luôn không bao giờ để cho địch có thì giờ, thanh đao đưa qua rồi là lấy lại ngay, trong khi năm tay kiếm hãy còn

đứng chưa vững.
Nhưng họ là cao thủ, họ biết đâu là nguy hiểm, họ rất biết địch nhân, tuy họ chưa đứng vững, nhưng họ vẫn còn đủ sức để nhún chân phóng ra sau.
Họ phóng ra sau một lượt, một lượt nhưng vẫn phải có trước có sau một đôi phân, cao thủ giao đấu cũng chỉ cần một đôi phân ấy.
Không nghe tiếng khua, vì mũi đao ngọt lắm, hai tên áo vàng tránh khỏi, hai tên bứt ngang thân áo mát lạnh làn da, chỉ trong đường tơ kẽ tóc. Một tên ngay bụng dưới hở ra một đường trắng sắt, hắn buông thanh kiếm, hai mắt trợn trừng và bụng hắn bỗng như phình ra, tiếp theo đó ruột và máu cùng trào ra một lượt. Hắn từ từ ngã xuống.
La Hán phát thế công thì Đức Uy cũng võ động thanh Ngư Trường Kiếm, thanh kiếm không có hào quang nhiều như thanh Tử Kim Đao, như bóng áo trắng của Đức Uy quay như chong chóng, cái quay của hắn làm cho đối phương rất khó thấy được hướng đi của đường kiếm.
Hai tên áo vàng tấn công bên phải không thể phân biệt được chúng cứ nhắm bóng trắng tấn công, nhưng hai thanh kiếm vừa nhoáng lên thì cả hai bỗng nghe ngực mình rát lại, chỉ thấy cảm giác thoáng qua thôi chứ không làm sao ý thức được rõ ràng, vì cả hai ngã ngửa thật nhanh.
Quả đứng làm thứ chém sắt như bùn, cả bốn bộ xương sườn của hai tên áo vàng bung ra mà không nghe thấy một tiếng khua.
Phổi tim và máu đổ nùi dưới đất.
Ba anh em của Lăng Phong lao thẳng vào chòi, nhưng nơi đó đã tràn ra sáu tên áo vàng cầm kiếm, chúng vây chặt ba anh em Lăng Phong vào giữa.
Liếc về phía đó, La Hán nói với Đức Uy:
- Ba không cự nổi sáu đâu, anh ở đây tôi qua bên đó...
Hắn vừa nói vừa nhảy lui, nhưng khi hắn vừa nhún chân thì thanh Tử Kim Đao cũng đã nhoáng lên, hắn vừa tới bên kia thì hai tên áo vàng bên này cũng vừa ngã xuống.
La Hán vừa qua tới, chân hắn chưa chấm đất thì nhiều tiếng rú nổi lên, vì hắn chưa chạm đất nhưng thanh Tử Kim Đao đã loáng tới rồi.
Thanh đao nặng lắm mà sức của La Hán lại quá mạnh, đao không khi nào đi ngắn, vì thế chỉ một đao thôi, hắn đã tiện luôn một lúc ba tên.
Ba tên còn lại mặt không còn chút máu.
La Hán nói thật nhanh:

- Ba chọi ba là công bình, linh cữu để tôi lo.
Hắn nói thật nhanh và hành động cũng thật nhanh, chưa dứt tiếng là hắn đã sát vào cỗ quan tài.
Thanh Tử Kim Đao kẹp vào nách trái bằng khúc tay cụt, tay phải của La Hán choàng ngang qua cỗ quan tài.

Hồi 79
Nước Mắt Người Yêu

Cỗ quan tài tuy lớn hơn con người của La Hán khá nhiều nhưng bằng cánh tay thần lực đó, hắn sẽ nhấc bổng như không.
Không phải La Hán ước lượng, mà ai biết hắn đều cũng có thể ước lượng một cách chắc chắn như thế vì sức mạnh của hắn quả có thừa.
La Hán vừa đứng sát vào cỗ quan tài thì hai lão thái giám cũng đứng lên.
Lão thái giám đứng bên trái, lão đứng đối diện với La Hán và lão nhìn hắn bằng đôi mắt đỏ hoẹ..
Và khi La Hán vừa choàng tay qua cỗ quan tài thì lão vùng lao tới.
Sức già không còn bao nhiêu, có lẽ lão cũng biết như thế nên lão cố gom hết sức lực còn lại trong người và cả thân hình của lão nhập mạnh vào La Hán.
Không hề để ý vì không ngờ viên thái giám già lại làm như vậy, La Hán bị cả khối người phì nộn của lão chạm vào vai quá mạnh, hắn bật ngửa vào sát vách chòi.
Vì dùng quá sức nên khi La Hán bật ngửa thì lão thái giãm cũng lật ngang, lão lật chồng lên cỗ quan tài.
Cũng như khi ráng sức tống vào La Hán bây giờ lão lại rán thêm lần nữa, lão la lạc giọng:
- Nằm xuống, địa lôi...
Tiếng “lôi” của lão không nghe rõ, vì bị át bởi một tiếng nổ long trời.
Là những người đã học được nhiều kinh nghiệm và nhờ vào phản ứng của cảm giác thật nhạy, Đức Uy và ba anh em Cùng gia bang chuồn lẹ xuống đất và lăn ra xa như cái trục.
Khói bụi bay mờ mịt, những tấm lá, những khúc cây của cái chòi bay tưng lên rồi lác đác rơi theo gió, Đức Uy nhổm dậy ngay và khi hắn với ba anh em Cùng gia bang lao tới lại thì khói cũng tan dần.
Trong mùi khói thuốc khét lẹt với bóng khói sáng dần, họ không còn thấy căn chòi đâu nữa.
Hai lão thái giám cũng không thấy, những tên áo vàng ngã gục dưới chân thành.
La Hán nằm ngửa sải tay chân, hắn không còn động đậy.
Đức Uy tái mặt chồm tới thì từ xa vụt đưa lại một tiếng rú thất thanh:

- La Hán...
Ba bóng người lao tới cùng một lúc:
Mông Bất Danh, Triệu Nghê Thường và Mẫn Tuệ.
Nghê Thường vẹt người nhào tới, nàng ôm thây La Hán khóc rống lên.
Bao nhiều ngày lặn lội, bao nhiều dặm đường xa, vừa theo kịp được thì cũng vừa xảy ra thảm cảnh.
Tất cả mọi người chết điếng.
Đức Uy và Mẫn Tuệ không còn tâm tình để mừng nhau.
Là một con người rất khó bộc lộ chuyện xúc động, nhưng bây giờ thì Mông Bất Danh đã phải run.
Khóe miệng nhăn nheo của lão giật giật liên hồi.
Vành môi khô khan của lão run run nhưng nói không rõ tiếng.
Nghê Thường gục đầu vào ngực La Hán, nàng khóc cũng không còn ra tiếng.
Ba anh em Cùng gia bang đứng thẳng người và tất cả cúi đầu.
Qua phút kinh hoàng, Mông Bất Danh trấn tĩnh, ông ta bước tới nắm tay Nghê Thường kéo ra và nói:
- Tránh, để cho ta xem.
Tiếng nói của lão Mông vừa dứt thì chuyện lạ phát ra.
La Hán vùng mở mắt.
Hắn ngóc đầu dòm qua dòm lại, vẻ mặt ngơ ngơ:
- Sao vậy?...
Và hắn bắt gặp khuôn mặt đầm đìa của người yêu, hắn kêu lên:
- Nghê Thường, em...
Hắn lồm cồm ngồi dậy.
Nghê Thường nhào tới, hai tay nàng ôm cứng La Hán, giọng nàng lẩy bẩy:
- La Hán, anh không...
Bây giờ La Hán mới trấn tĩnh, hắn nhớ lại.
Hắn đẩy Nghê Thường ra và mò mò khắp châu thân.
Mông Bất Danh ngồi xuống:
- La Hán, đưa ta xem...
Đức Uy và ba anh em của Cùng gia bang cũng bu lại...
Mẫn Tuệ lên tiếng:
- Lý huynh, coi chừng Bạch thiếu hiệp bị nội thương.
La Hán mò mò bật cười:
- Không có sao hết, không có gì hết, nhưng tại sao lại ngất kỳ quá.
Đức Uy nói:
- Không khí bị ép bởi chất nổ.

Mông Bất Danh nói:
- Vận công thử xem.
La Hán ưỡn ngực hít hơi và lắc đầu:
- Không có sao cả, chỉ hơi tức ngực.
Nghê Thường nhoẻn miệng cười:
- Trời ơi, tưởng đâu...
Thật là tội nghiệp, nàng cười trong khi nước mắt nước mũi chàm ngoàm, Mẫn Tuệ nhìn nàng mà không ngăn nước mắt.
Đức Uy lắc đầu:
- Thật ai cũng giật mình.
La Hán thở ra:
- Trong quan tài không có thi thể, chỉ đầy chất nổ, tội nghiệp cho nhị vị lão nhân gia.
Mông Bất Danh nhòm quanh:
- Ai.
Lăng Phong đáp:
- Một vị lão thái giám.
La Hán nói:
- Như vậy là hai vị ấy đều biết âm mưu...
Lăng Phong tặc lưỡi:
- Tôi nghiệp, nhị vị chết mà không được toàn thây.
Mông Bất Danh dậm chân:
- Tức vì ta đến trễ...
Và ông lại hỏi Nghê Thường:
- Thường nhi, hãy lạy tạ vong linh vị lão ân nhân.
Nghê Thường qùi thụp xuống lay ba lạy, nước mắt nàng lại trào ra.
Mẫn Tuệ vùng gục đầu vào vai Đức Uy khóc ngất.
Đức Uy biết tại sao nàng khóc, hắn vuốt tóc nàng và dịu giọng.
- Muội muội, đừng khóc nữa, lão nhân gia ân nghĩa cũng đã vẹn toàn...
Hắn ngưng ngưng và cúi mặt, vô tình hắn đã lặp lại đúng y câu của Thất Cách Cách an ủi hắn.
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Tôi biết, nhưng không làm sao dằn được.
Thật tình, trong hoàn cảnh này không ai có thể ngăn được dòng nước mắt và có lẽ nếu khóc được thì cũng vơi bớt phần nào. Nhưng Đức Uy không khóc được, hắn không thể để rơi nước mắt.
Lăng Phong nói:
- Lý huynh, chúng ta mắc bẫy và rõ rằng di thể Thánh Thượng không có ở đây.

La Hán ngẩng mặt dòm quanh và nói:
- Để tôi hỏi...
Hắn bước lại góc tường thành, tên bị hắn chặt rơi cánh tay trước nhất, bây giờ đang nằm rên rỉ.
Thanh Tử Kim Đao chĩa vào yết hầu của tên bị chặt tay, La Hán gằn giọng:
- Nói, Lý Tự Thành đem di thể của Hoàng Thượng đi đâu?
Tên áo vàng líu lưỡi:
- Tôi... tôi không biết...
La Hán nhích mũi đao, nhưng Lăng Phong cản lại và hỏi tên áo vàng:
- Kể cả người thái giám già tự sát sau nữa là tất cả có ba thi thể tại Môi Sơn, ngươi có biết không?
Tên áo vàng lắc đầu:
- Giặc dã lan tràn, thây người đầy đất, tôi làm sao biết được ai là ai?
Hắn có vẻ nói thật, vì hắn khó mà biết được.
La Hán định nói, nhưng Mông Bất Danh khoát tay:
- Thôi, hãy để cho hắn sống với cánh tay cụt của hắn, cho hắn đi đi.
La Hán quay lại:
- Nhưng còn thi thể của Hoàng Thượng?
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Hắn không biết đâu, ta sẽ có cách.
La Hán thâu đao lại, hất cho hắn một đá và nói:
- Đi đi.
Tên ào vàng lồm cồm ngồi dậy loạng choạng bước đi, nhưng không bao xa là hắn lại quị xuống.
Công lực của hắn quá tầm thường, hắn không chịu nổi với vết thương rụng cánh tay của hắn.
Mông Bất Danh nói:
- Chỗ này không thể ở lâu, tất cả hãy theo ta.
Oâng ta nói xong là băng mình đi trước.
Trên đường đi, Mẫn Tuệ nói nhỏ với Đức Uy:
- Lý huynh, có một chuyện tôi không dám nói, nhưng không nói thì lại không đành, Tổ thư thư..
Đức Uy gật đầu:
- Tôi biết, La Hán đã có gặp và nói rõ rồi.
Hắn kể lại từ đầu chí cuối cho nàng nghe và khi nghe Đức Uy kể chuyện người ni cô cứu Trường Bình công chúa thì nàng mừng quá không kịp nghe nữa, nàng chận nói:
- Như vậy là Tổ thư thư đã được sư phụ tôi cứu rồi.
Đức Uy nói:

- Làm sao chắc như vậy?
Mẫn Tuệ nói:
- Tôi biết, vì Tổ thư thư vốn không biết võ, không ai có thể trong một thời gian ngắn mà đào tạo nhanh như thế, chỉ có gia sư là có độc môn ấy, vả lại nếu bảo Tổ thư thư là ni cô thì quá đúng rồi...
Đức Uy gật đầu:
- Cứ theo muội muội nói thì cũng có lý, nhưng... không hiểu tại sao...
Hắn thở dài nhè nhẹ và nói tiếp:
- Nhưng thôi, mình cũng nên tôn trọng ý muốn của nàng, bây giờ thì cũng chẳng còn biết phải làm sao...
Tuy không nghe, nhưng Mẫn Tuệ vẫn biết sau câu nói của hắn lại là một tiếng thở dài.
Nàng nói:
- Tổ thư thư vì đại nghĩa giết giặc và cha nàng cũng phải đền tội, nàng không chết được thì tự nhiên nàng phải xuất gia, chúng ta nên cầu nguyện...
Đức Uy cúi mặt làm thinh.
Mông Bất Danh đi trước vùng đứng lại, ông ta nói:
- Thôi, nghỉ được rồi, nghỉ để khỏe rồi còn nói chuyện.
La Hán và Nghê Thường đứng lại.
Ba anh em Cùng gia bang dừng lại.
Cuối cùng là Đức Uy và Mẫn Tuệ.
Mông Bất Danh vẫy tay:
- Ngồi xuống, ngồi xuống cho giãn gân cốt cái đã.
Cả bọn ngồi xuống trầm ngầm một chút, Mông Bất Danh quay hỏi Mẫn Tuệ:
- Đã nói chuyện về Tổ cô nương chưa?
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Có, Mông lão, Lý huynh cho biết chị Thiên Hương đã được gia sư cứu sống và đang theo người học đạo, chị ấy mới vào cung cứu Trường Bình công chúa...
Mông Bất Danh trố mắt:
- Thiên Hương còn...
Mẫn Tuệ thuật lại câu chuyện đầu đuôi, Mông Bất Danh gật gật đầu:
- Quả là trời cao có mắt, đại nghĩa diệt thân không phải là xưa nay không có, nhưng trường hợp của Thiên Hương quả thật đáng thương mà cũng đáng kính...
La Hán nói:
- Tôi đã biết Tổ cô nương, tôi đã có nhiều kính phục, nhưng riêng về chuyện này không thể nói là kính phục mà phải thấy nàng đúng là

thánh nữ.
Mông Bất Danh gật đầu:
- Đúng, quả là thánh nữ...
Đức Uy làm thinh, hắn không nói được câu nào.
Tự nhiên, lòng vẫn như bao nhiêu người khác, hán cung kính phục nàng, nhưng ngoài sự kính phục ra, lòng hắn bỗng nghe thêm nhiều chua xót...
Hình như thấy được Đức Uy về chuyện đó, Mông Bất Danh vội nói:
- Thánh cũng được, thần cũng xong, miễn là nàng còn sống trên đời là mình được yên tâm...
Ngưng một chút, ông ta nói tiếp:
- À, về chuyện di thể của Thánh Thượng...
Ông ta liếc Đức Uy:
- Ta nói ông bạn trẻ có thích nghe thì nghe bằng không thì thôi, Hoàng Thượng vì giang sơn, vì danh dự mà tuẫn tiết, thi thể tự nhiên không được để cho địch cướp, nhưng dầu gì cũng là một cái thây chết, chúng ta không có quyền liều mạng, chúng ta cần phải sống...
Đức Uy nhướng mày:
- Mông lão nói thế có nghĩa là...
Mông Bất Danh gật đầu:
- Cứ theo ta và Nghê Thường, Dương cô nương đến kinh thám dọ thì biết rằng trước khi Thánh Thượng bị giặc bức khỏi cung thì đã cho thái giám và ngự lâm thân tín đưa Thái tử, Đinh Vương, Thừa Vương ra khỏi cung, như vậy bây giờ ba vị ấy đang mông trần thất lạc, chuyện của chúng ta bây giờ là phải tìm cho được ba vị ấy, chứ không phải bu quanh chuyện thi thể của Thánh Thượng, phải lo cho Thái tử và nhị vị Vương gia, phải có Thái tử hiệu triệu dân chúng, hiệu triệu quần thần chống giặc, danh mới chính, ngôn mới thuận, có phải vậy không?
Đức Uy gật đầu:
- Tôi hiểu rồi, đa tạ Mông lão, nếu không có Mông lão nhắc nhở, vì nóng lòng, tôi sẽ làm không đúng việc...
Đức Uy trầm ngâm một lúc rồi nói tiếp:
- Chỉ có điều bây giờ chúng ta không biết Thái tử và nhị vị Vương gia mông trần ở phương nào.
Mông Bất Danh nói:
- Không biết thì kiếm, thì tìm, chúng ta hãy đi thôi.
Mọi người cùng lên đường. Họ bắt đầu hỏi thăm về Lý Đức Uy trong những ngày vừa qua. Chàng kể lại mọi chuyện, sau khi mất sức và nhờ Thất Cách Cách cứu tỉnh tại ngôi miếu hoang tại phía tây thành.

Hắn cũng thuật lại lời giao ước về chuyện án binh bất động.
Đôi mắt của Mẫn Tuệ đỏ hoe:
- Thật quả trời cao còn thương tưởng người lành, tôi cứ phập phồng lo sợ sẽ không còn gặp lại.
Nàng hỏi nhỏ Đức Uy:
- Bây giờ nàng ở đâu? Có thể gặp được chăng?
Đức Uy chưa trả lời thì Mông Bất Danh đã nói:
- Chuyện này thật lạ, họ đã có mặt tại đây, đáng lý phải thừa cơ hội, vì đó là nguyên tắc dụng binh, thế nhưng sao vị Thất Cách Cách ấy lại làm như thế? Không thể đến đây rồi chỉ chờ đại binh ở biên cương?
Đức Uy nói:
- Chính vì để đề phòng, tôi đã nhờ anh em Cùng gia bang theo dõi để giám thị hành động của họ, để xem mục đích chính của họ như thế nào, chắc có lẽ cũng không khó biết lắm đâu.
Mông Bất Danh hỏi:
- Cứ theo lời giao kết thì nếu họ không động tĩnh gì thì mình cũng không động đến họ phải không?
Đức Uy nói:
- Trong tình hình này, gạt ra được lực lượng nào thì ta nên cố mà gạt ra, họ không bao giờ để cho yên được dài lâu, nhưng tạm thời mình còn phải đối phó quá nhiều nên cứ coi như tạm thời hưu chiến, nhưng nếu họ có hành động thì dầu muốn dầu không buộc lòng mình phải đối phó.
Mông Bất Danh gật đầu:
- Đúng rồi, bây giờ công chuyện chính của chúng ta là phải gấp rút tìm Thái tử và nhị vị Vương gia, tự nhiên chúng ta phải chia ra.
Đức Uy trầm ngâm:
- Cứ theo như Mông lão thì sau khi đã tìm được Thái tử và nhị vị Vương gia rồi, chúng ta nên làm sao?
Mông Bất Danh nói:
- Còn làm sao nữa? Ngay bây giờ Thánh thượng đã băng hà, nhưng Đại Minh Triều chưa phải là diệt vong, binh mã của Ngô Tổng đốc Liên Tô cũng không xa lắm, sau khi tìm được Thái tử và nhị vị Vương gia, chúng ta hỏa tốc bảo hộ đưa đến trung dinh Ngô Tam Quế để Thái tử dùng binh mã đó tảo trừ phản nghịch. Quốc gia một ngày không thể không có vua, Thái tử phải lấy mệnh lệnh thiên tử hiệu triệu thần dân cần vương diệt giặc.
La Hán lắc đầu:
- Dùng binh mã của Ngô Tam Quế để tảo trừ nghịch đảng, tôi sợ

không được ổn.
La Hán nói:
- Lão gia đừng quên rằng binh mã của Ngô Tam Quế hiện đang cầm cự với Mãn Châu, nếu dùng binh mã đó để giải tỏa Bắc Kinh thì biên cương miền bắc phải bỏ ngỏ quân Mãn Châu nhất định sẽ thừa cơ đó mà tràn vào.
Mông Bất Danh nhíu mày ngẫm nghĩ và gật gật đầu:
- Đúng, ta quên, nếu đưa binh mã Ngô Tam Quế về tảo trừ bọn Lý Tự Thành thì đúng là biên cương bỏ trống, nhưng nếu cứ để binh mã đó trấn thủ biên cương thì bọn Lý Tự Thành...
Đức Uy nói:
- Tình thế hiện tại không cho phép ta có kế hoạch lâu dài, bây giờ cứ cố tìm cho được Thái từ và nhị vị Vương gia, hộ tống đến trung quân của Ngô Tam Quế, sau đó sẽ tính kế lâu dài mới được...
Mông Bất Danh gật lia lịa.
Mẫn Tuệ nói:
- Theo tôi thì Mông lão và tôi một ngả, Nghê Thường và La Hán một ngả, Lý huynh đi một mình còn ba vị Cùng gia bang thì đi chung. Như vậy chúng ta có cả thẩy là bốn toán.
Chuyện phân công này hơi lạ.
Đã nghĩ tới người, nàng đã không muốn cho Nghê Thường và La Hán đi riêng, thế tại sao nàng lại không nghĩ đến mình?
Đức Uy có hơi làm lạ, nhưng hắn không tiện hỏi.
Hắn cảm thấy cũng có khi nàng thấy Nghê Thường và La Hán cần phải chung, vì những ngày trước đây, La Hán đã có ý nghĩ tránh mặt Nghê Thường muốn cho nàng đừng vì hắn mà bận tâm, hắn đã có mặt cảm về sự tàn tật của mình, hai người đó cần đi chung, Nghê Thường có thể an ủi hắn nhiều về tâm sự.
Riêng nàng với Đức Uy coi như đã an bày và nhất là trong hoàn cảnh hiện tại cũng không cần phải có chuyện đi chung.
Đức Uy chỉ nghĩ thế thôi, chính hắn thấy như thế cũng không có gì không ổn.
Thế nhưng Mông Bất Danh thì có vẻ chưa vừa lòng, ông ta gặng lại:
- Sao? Cô nương định đi với lão?
Mẫn Tuệ gật đầu cười:
- Đi chung với lão nhân gia đã quen rồi, nhất là còn nhiều chuyện thuộc về kinh nghiệm cần phải được lão nhân gia dạy bảo thêm cho.
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Cái cô bé này lạ quá, ta đang lo bây giờ gặp nhau thì chắc tên già này linh đinh một mình, không ngờ cô bé lại muốn đi cho có bạn,

chắc sợ già này buồn chứ gì? Cũng không sao, có đi đâu thì mấy ngày rồi cũng đảo lại kinh sư chứ mất đi đâu mà sợ.
Oâng ta đứng dậy nói luôn:
- Đi nghe, cứ như thế đi rồi có gì sẽ tính sau.
Lăng Phong nói:
- Ba anh em tôi xin đi trước, có tin gì thì Cùng gia bang sẽ thông báo ngay cho chư vị.
Hắn vòng tay chào mọi người rồi dẫn Phan Ngọc, Kim Khuê rẽ xuống hướng Tây Nam.
Bọn Lăng Phong đi rồi thì La Hán và Nghê Thường cũng đi ngay, tiếp theo là Mông Bất Danh và Mẫn Tuệ, còn lại một mình Đức Uy vẫn còn đứng đó.
Hắn nhìn theo bóng của Mẫn Tuệ khuất dần và bỗng thở dài.
Không hiểu tại sao, bằng vào một linh cảm dị thường hắn cảm thấy chuyện đi kiếm Thái tử và nhị vị Vương gia thật là mỏng manh.
Trong lúc loạn quân công hãm Kinh sư, tình thế thật hỗn loạn, nếu Thái tử và nhị vị Vương gia thoát ra trước được nhất định người bảo hộ không bao giờ nấn ná gần đây, vì cuộc diện nguy cấp thật đã rõ ràng.
Thêm vào đó, ngoài chuyện đi tìm Thái tử và nhị vị Vương gia ra, Đức Uy bỗng nhớ đến Tào Hóa Thuần. Đối với tên này, mối lo ngại của hắn có phần nặng hơn cả Lý Tự Thành.
Đám binh ô tạp của họ Lý chỉ có thể thừa cơ chiếm Bắc Kinh, nhưng một khi gặp phải đạo binh hùng hậu của Mãn Châu, chắc chắn chỉ cần một trận là tan rã, cái kẻ nguy hiểm tồn tại vẫn là Tào Hóa Thuần, hắn đã cấu kết bè đảng trong cung, hắn có thế lực và nhất là hắn rất am hiểu tình hình hoàng tộc và các đại thần, con người đó một khi đã rắp tâm bán nước thì Lý Tự Thành hay Mãn Châu, bất cứ bên nào thắng hắn cũng đều có thể ngả theo.
Nếu một mai Ngô Tam Quế không cản nổi Mãn Châu, chúng tràn vào Kinh sư đánh đuổi Lý Tự Thành, thì mối nguy hiểm vẫn là tên Tào Hóa Thuần, hắn là người đắc lực cho giặc về đường đi nước bước.
Đức Uy đứng trầm ngâm, bao nhiêu chuyện phức tạp làm cho hắn cảm thấy khó khăn, sự có mặt của Thất Cách Cách mà nàng bằng lòng án binh bất động cũng là điều đáng lo ngại.
Nàng hứa không “thừa gió bẻ măng” nhưng nàng có nói thêm rằng nàng chỉ bảo đảm khi đại quân Mãn Châu chưa xâm nhập, nàng nói như thế có rất nhiều hậu ý.
Phải chăng người Mãn Châu đã nắm chắc được một thế cờ?
Phải chăng chuyện đưa đại quân tràn qua biên giới, xâm nhập Kinh

sư là chuyện chỉ trong vòng sớm tối?
Nghĩ đến chuyện này, Đức Uy chợt rùng mình, hắn vội vã lao mình thật nhanh về phía Nam thành.
Xa xa, từ ven thành kéo dài lên hướng Bắc tiếng chó tru dài thê thiết.

Hồi 80
Nhìn Nhau Nước Mắt Lưng Tròng

Vừa quẹo qua ngõ ngoặc là Mẫn Tuệ đứng lại.
Nàng nhìn về phía Đức Uy đang đứng thật lâu, mãi cho đến khi hắn đi rồi mà nàng vẫn chưa cất bước.
Vẻ mặt của nàng trông thật là thảm nảo.
Mông Bất Danh lên tiếng:
- Cô nương, thật lão không hiểu được ý định của cô nương về chuyện phản công này ra sao cả, tại sao để Đức Uy đi một mình?
Mẫn Tuệ quay lại thở dài:
- Mông lão gia, tôi còn có việc phải làm mà không thể có mặt Đức Uy.
Mông Bất Danh gật gù:
- Ta cũng nghi ngờ như thế, nhưng không hiểu rõ ý định của cô nương...
Trầm ngâm thật lâu, Mẫn Tuệ vụt hỏi:
- Mông lão gia là người từng hoạt động nhiều về phương Bắc, nhưng quanh đây chắc lão gia rành đường lắm phải không? Từ đây cách thành Nam xa hay gần? Đường có dễ đi không?
Mông Bất Danh cau mặt:
- Cô nương muốn...
Mẫn Tuệ chận nói:
- Tôi muốn gặp Thất Cách Cách.
Mông Bất Danh lẳng lặng thở dài...
Thật lâu, ông ta ngẩng mặt:
- Lão biết dụng ý của cô nương, nhưng không biết cô nương có nắm chắc được không?
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Ngay bây giờ thì tôi không dám quyết đoán, nhưng tôi thấy rằng mình phải hết sức mình rồi mới biết được hay không.
Mông Bất Danh gật đầu:
- Bằng vào tấm lòng thành của cô nương, có lẽ trời cao cũng sẽ phò hộ. Đi, chúng ta cứ làm hết sức mình...
Ông ta quay đầu đi trước, Mẫn Tuệ bám sát theo sau.
Họ không thể công nhiên trên đường cái, họ đi bằng vào những

nơi vắng nhất và quả thật, lão họ Mông này quá rành đường. Từ phía Đông thành đi ngược lên hướng Nam, giá như cứ đường hoàng mà đi thì cũng không xa lắm, nhưng Mông Bất Danh dẫn Mẫn Tuệ quanh lộn quá nhiều đường, thành ra phải mất một lúc khá lâu mới tới thành Nam.
Mông Bất Danh tìm ra ngôi miếu cổ không khó khăn gì mấy. Đứng từ xa nhìn lại, ngôi miếu vắng hoe.
Mẫn Tuệ cau mặt:
- Không biết có phải ngôi miếu này không?
Mông Bất Danh đáp:
- Chắc như thế, vì chung quanh đây không có ngôi miếu hoang nào khác nữa.
Ngần ngừ một chút, Mông Bất Danh hỏi:
- Cô nương xem chừng Thất Cách Cách còn ở đây không?
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Làm sao biết được, không thấy gì khả nghi cả, nhưng nếu lỡ ra nàng đã đi thì mình tìm nơi khác, nhất định phải tìm cho được.
Mông Bất Danh thở dài:
- Lòng của cô nương quá tốt, nhưng tôi rất ngại không thành.
Mẫn Tuệ nói:
- Thành hay không là một việc, mình làm hết sức lại là một việc khác. Cứ cố gắng cho đến tận cùng, ít nhất là về tình cảm phải đem lại phần nào kết quả.
Mông Bất Danh làm thinh, ông ta chầm chậm đi về phía ngôi miếu cổ.
Đi đến gần chút nữa, ông ta đứng lại lắc đầu:
- Sao không động tịnh mà cũng không thấy có đèn...
Mẫn Tuệ làm thinh, nàng cứ xăm xúi đi vào. Nhưng khi đến gần tới, Mông Bất Danh đưa tay cản lại.
Ông ta bước tới trước một bước và lên tiếng:
- Dương cô nương đến cầu kiến Thất Cách Cách, chẳng hay...
Ông ta nói chưa dứt lời thì từ trong cửa miếu có một bóng thoát ra...
Mông Bất Danh đẩy Dương Mẫn Tuệ lui lại, nhưng nàng đã nhận ra bóng người quen nên vội kêu:
- Tiểu Hỷ...
Tiểu Hỷ chạy lại gần vòng tay quì xuống:
- Tiểu Hỷ bái kiến Dương tiểu thơ.
Mẫn Tuệ bước nhanh tới đỡ cô ta đứng dậy và nói:
- Tiểu Hỷ, đừng làm thế, vẫn yên lành phải không?

Tiểu Hỷ đứng lên nói:
- Đa tạ tiểu thơ...
Mẫn Tuệ hỏi:
- Thất Cách Cách...
Có bóng người trong miếu bước ra và lên tiếng:
- Dương thư thư...
Thất Cách Cách dẫn ba cô tỳ nữ đi ra, nàng đi thật nhanh đến trước và nắm tay Mẫn Tuệ, cả hai nghẹn ngào nói không thành tiếng...
Nhưng chỉ thoáng qua, Thất Cách Cách trấn tĩnh thật nhanh, nàng quay lại phía Mông Bất Danh vòng tay cúi đầu thật thấp:
- Tiểu nữ xin tham kiến Mông lão gia.
Thái độ của nàng thật là hiền dịu, nếu không biết thì tưởng chừng như nàng là một cô gái mạt học trong võ lâm...
Mông Bất Danh vừa cảm động vừa ngạc nhiên:
- Không dám, Thất Cách Cách biết kẻ nghèo nầy sao?
Thất Cách Cách cười:
- Tiểu nữ nghe danh và ngưỡng mộ lão gia lâu lắm rồi...
Mông Bất Danh nói bằng một giọng thật tình:
- Lão có nghe có biết Thất Cách Cách là một kỳ nữ, nhưng chính hôm nay mới được biết mặt lần đầu.
Thất Cách Cách cúi đầu:
- Lão gia quá khen, chớ thật thì tiểu nữ không đáng được như thế, chỉ nhờ Dương thư thư và chư vị thương tình...
Dáng cách của nàng không lộ một chút gì tỏ ra một con người đã từng chỉ huy đoàn gián điệp Mãn Châu, tất cả uy phong nghiêm cách đều được ẩn mất, trông nàng thật dịu hiền y như một cô gái nề nếp bình thường.
Cũng có thể do hoàn cảnh mà cũng có thể đứng trước thâm tình của Mẫn Tuệ làm cho nàng cảm động nên nàng muốn dùng tư cách người bạn, hơn lên chút nữa là một người em nhỏ để đối xử cho trọn tình...
Nàng lại bước lên nắm tay Mẫn Tuệ, giọng nàng thật xúc động:
- Thư thư, trên đời thật là toàn chuyện bất ngờ, từ ngày chia tay tại Trường An, lòng tôi hoài niệm không nguôi và cứ tưởng chừng rằng kiếp này không mong gì gặp lại...
Mẫn Tuệ siết tay Thất Cách Cách, nàng nói thật dịu dàng:
- Tôi cũng không hơn gì Cách Cách đâu, tôi nghĩ hai phương trời chắc chắn sẽ kéo dài hơn và hoàn toàn ngăn cách, chính vì thế cho nên khi nghe tin Thất Cách Cách có mặt nơi đây là tôi

nóng nảy, ước gì không chắp được đôi cánh để bay nhanh gặp bạn...
Thất Cách Cách nói:
- Lòng thương của thư thư làm cho tôi muốn rơi nước mắt...
Nàng cúi đầu, nàng không rơi nước mắt nhưng hai mắt đỏ hoe.
Dương Mẫn Tuệ cứ nắm chặt tay người bạn gái mà nàng đã xem như em, nàng cảm nghe mũi mình cay xé, nàng không còn nói được...
Họ đối với nhau không còn rào đón e dè gì nữa cả, tình của họ đã hòa vào nhau, họ không nói mà cảm nghe như đã nói thật nhiều.
Thật lâu như để làm cho bớt nỗi bồi hồi, Thất Cách Cách ngẩng mặt lên nhoẻn miệng cười:
- Cứ lo mừng mà quên, đứng đây sao tiện, xin mời lão gia và thư thư vào trong ngồi nghỉ.
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Thôi, hai chị em hãy vào trong nói chuyện tâm tình đi để lão phu đứng ngoài này đón gió cho thoải mái.
Nói là đón gió, nhưng Mẫn Tuệ và Thất Cách Cách hiểu là không phải thế, họ biết Mông lão muốn để cho hai người tâm tình được tự nhiên và thêm nữa là đứng ngoài để canh phòng.
Mẫn Tuệ vội nói:
- Thôi, cứ để cho lão gia ở ngoài đi, chị em mình nói chuyện chắc lão gia cũng không muốn chen vào đâu.
Thất Cách Cách vòng tay:
- Lão gia, như thế thì chị em chúng tôi xin phép lão gia...
Mông Bất Danh khoát tay:
- Xin nhị vị cứ tự nhiên, lão phu muốn tự do.
Thất Cách Cách cúi đầu lần nữa rồi kéo tay Mẫn Tuệ vào trong miếu.
Bất cứ một cuộc họp mặt nào mà cả đôi bên đều cảm thấy trước là không thể kéo dài thì càng khiến cho câu mở đầu quá khó khăn, vì không phải gặp nhau để giải quyết một vài công chuyện tầm thường, mà giữa Mẫn Tuệ và Thất Cách Cách đã mang máng biết rằng đây là nỗi khó khăn của tình của lý, nỗi khó khăn mà sức người trở thành bất lực.
Hai người ngồi trên đống cỏ khô, họ cố tránh tia mắt của nhau, họ sợ nhìn thấy lòng nhau trước khi nói ra thành tiếng.
Là con gái như nhau, họ rất dễ thông cảm, nhứt là giữa Thất Cách Cách và Dương Mẫn Tuệ, họ hiểu lòng bạn còn muốn hơn

cả lòng mình.
Và cũng chính vì thế mà làm họ khó mở lời.
Chừng như không thể lặng thinh mãi, Thất Cách Cách lên tiếng:
- Thư thư đã gặp Lý huynh rồi phải không?
Đúng là hỏi để cho có hỏi, hỏi để phá không khí nặng nề, chớ nếu không gặp Đức Uy thì làm sao Mẫn Tuệ lại đến đây?
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Nhưng anh ấy không biết tôi đến đây tìm gặp Cách Cách, vì tôi không nói. Tôi không muốn anh ấy biết chuyện riêng của chúng mình. Chuyện đàn bà con gái thì ai lại cho đàn ông biết, phải không?
Thất Cách Cách gật đầu cười:
- Đúng rồi, thư thư nói phải lắm, đâu phải cứ chuyện gì cũng phải cho anh ta biết...
Mẫn Tuệ nhìn chăm chăm Thất Cách Cách và nói giọng buồn buồn:
- Tại sao muội muội ốm vậy? Ốm hơn ở Trường An nhiều lắm.
Thất Cách Cách cười:
- Đi đây đi đó nhiều quá nên tiểu muội mất sức đấy.
Mẫn Tuệ nhìn sâu vào mắt Thất Cách Cách như muốn nói với nàng rằng câu nói ấy không thật và nàng hỏi nhẹ:
- Có phải không, muội muội?
Thất Cách Cách mỉm cười:
- Chớ thư thư cho là không phải sao?
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Tôi thấy không phải bịnh mà cũng không phải vì quá vất vả, có lẽ chỉ có trong lòng muội muội biết rõ mà thôi...
Thất Cách Cách cười, tự nhiên nụ cười của nàng thật thê lương, nàng tránh tia mắt của Mẫn Tuệ và hỏi sang chuyện khác:
- Chị Thiên Hương đâu, thư thư?
Mẫn Tuệ cúi mặt thở dài...
Thất Cách Cách rúng động, nàng nắm tay Mẫn Tuệ gặn hỏi:
- Sao vậy? Thư thư, chị Thiên Hương đâu?
Mẫn Tuệ ngẩng mặt lên, mắt nàng ửng đỏ. Nàng thuật lại cho Thất Cách Cách nghe chuyện của Thiên Hương và cuối cùng, nàng hỏi:
- Lý huynh không nói cho muội nghe về chuyện đó sao?
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Không...
Nàng chắc lưỡi thở ra và nói tiếp:

- Thật là tội nghiệp cho chị Thiên Hương, chị ấy quả là con người đáng kính...
Và nàng lại cau mặt:
- Nhưng không hiểu tại sao Lý huynh lại không cho tôi biết?
Mẫn Tuệ nói:
- Có lẽ anh ấy sợ muội muội buồn.
Thất Cách Cách chắc lưỡi:
- Chị Thiên Hương thật đáng thương...
Mẫn Tuệ hỏi:
- Còn ai nữa?
Đang nghĩ về Thiên Hương, nghĩ về cái đáng thương của Thiên Hương và liên tưởng đến hoàn cảnh cũng đáng thương của mình, Thất Cách Cách bỗng lặng người...
Câu hỏi của Mẫn Tuệ nàng không nghe thấy...
Thiên Hương vì hoàn cảnh éo le, vì cha chết cùng một bè với giặc, nàng không thể làm gì khác hơn được, nàng phải xuất gia, nhưng ít ra nàng cũng đã từng là vị hôn thê của Đức Uy, còn mình thì sao?
Thất Cách Cách bỗng nghe lòng chua xót.
Ngày mai, khi đại quân của Mãn Châu ngập cả Trung Nguyên lúc bấy giờ ai là giặc và ai là thù?
Vì đại nghĩa, Thiên Hương đã phải vứt bỏ cuộc đời, nàng tìm lấy sự yên vui trong câu kinh tiếng kệ, nàng có thể kiêu hãnh với mọi người, nàng có thể kiêu hãnh nhìn mặt người yêu mà không hổ thẹn, còn mình?
Thất Cách Cách thở dài...
Thiên Hương đã tìm được thanh tĩnh sau khi nàng đã đóng góp cho lẽ phải, đã giúp ích cho người yêu, lòng nàng thật thanh thản.
Thất Cách Cách bỗng nghe lòng rúng động khi nghĩ đến mình, khi đem mình ra so sánh với Thiên Hương.
Nàng bỗng thấy mình gần như vô lý...
Nàng hy sinh mối tình tha thiết của nàng để nàng đạt được một cái gì?
Có phải nàng cũng vì đại nghĩa như Thiên Hương?
Thiên Hương hy sinh vì giang sơn, vì dân tộc, còn nàng, nàng hy sinh vì một cái gì?
Giang sơn của nàng đâu có bị ai giày xéo? Dân tộc nàng đâu có đòi nàng phải hy sinh?
Vậy tại sao nàng không được trọn vẹn với tình?

Thất Cách Cách lắc đầu, nàng không muốn nghĩ thêm...
Và cho đến bây giờ, nàng mới mường tượng nhớ rằng Mẫn Tuệ vừa có hỏi một câu, nàng không nghe rõ, nhưng nàng hỏi lại:
-Chi đó thư thư...
Mẫn Tuệ mỉm cười:
- Không nghe à?
Thất Cách Cách cũng cười, nàng cười nhưng lại thở ra:
- Em đang nghĩ về chị Thiên Hương...
Mẫn Tuệ chắc lưỡi:
- Thôi, đừng nói về chị ấy nữa, nói riết rồi mình dám mất trí luôn.
Thất Cách Cách nói:
- Cho dầu bằng cách gì, cũng chính do cha của chị ấy hại cuộc đời của con mình, biết trước như thế nầy thì tôi đã không đến Trường An, không tìm cách để cấu kết với Tổ Tài Thần.
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Không có muội muội thì có người khác, con người của ông ta như thế, sớm muộn gì rồi cũng thế, chuyện bán đứng Thiên Hương cho Trương Tam Dõng là bằng cớ hiển nhiên về lòng dạ đen tối của con người ấy.
Nàng thở dài và nói tiếp:
- Nhưng bây giờ mình cũng không biết phải trách ai, nếu có thì chắc lại cũng phải đổ trút vào binh đao loạn lạc. Trong bất cứ một cuộc chiến nào, trong bất cứ một cuộc loạn lạc nào, sự tàn phá của nó thật là khủng khiếp, không phải chỉ tàn phá về vật chất mà là sự sụp đổ về lòng người, không có thảm cảnh nào ghê gớm hơn thảm cảnh của chiến tranh.
Thất Cách Cách lặng thinh.
Không hiểu sao, lòng nàng bỗng nghe xao xuyến hơn bao giờ hết.
Hồi lâu, nàng lắc đầu nhè nhẹ:
- Không ai muốn có biến loạn, không ai muốn có chuyện chém giết lẫn nhau, có chăng cũng chỉ ở trong lòng một số ít con người vị kỷ, tham lam, nhưng khốn nỗi là tất cả lại phải bị quay cuồng theo cái tham vọng đê hèn đó... Không ai muốn, thế nhưng khi một thiểu số người đề xướng đao binh thì tất cả lại lao đầu vào giết chóc... Con người thật đúng là đã nằm trong một khuôn khổ để cho người khác giật dây...
Mẫn Tuệ nói:
- Cái đau hơn hết là ai cũng biết như thế, hay đúng hơn là có một số người đã hiểu rõ ràng như thế mà vẫn không thể thoát

ra, với họ, bị người ta dẫn vào người một cái "nhãn", cái "nhãn hiệu" ấy lại trở thành tránh vụ là gì...
Thất Cách Cách cúi mặt thở dài...
Có phải như thế hay không?
Có phải cái "nhãn hiệu" đẹp đẽ đã từng hãm con người, đã cột trói con người vào vòng tội lỗi?
Chính những cái "nhãn hiệu" đẹp đẽ đó đã làm thương tổn người khác mà cũng làm tan nát chính bản thân mình?
Nàng lắc lắc đầu thật mạnh như cố đuổi xua những ý nghĩa sáng suốt mà lại trở thành đen tối.
Mẫn Tuệ kêu nho nhỏ:
- Muội muội...
Thất Cách Cách mỉm cười khô héo:
- Thôi, thư thư, chúng ta bỏ những cái đó đi, đúng như thư thư đã nói, nghĩ mãi rồi có lẽ phát điên luôn.
Mẫn Tuệ nói:
- Đúng rồi, muội muội, mình nói chuyện của mình đi, đừng nói về thiên hạ, không nói chuyện công nữa, nói chuyện tư nghe?
Thất Cách Cách chớp chớp mắt:
- Tự nhiên là được...
Mẫn Tuệ nói:
- Đêm nay tôi đến đây, ngoài viếng thăm muội muội, tôi có việc muốn bàn. Muốn yêu cầu muội muội...
Thất Cách Cách ngó Mẫn Tuệ như háy:
- Ghê chưa, thư thư khách sáo ghê chưa? Ai đời thư thư mà lại đi yêu cầu muội muội, nói nghe giống... người dưng ghê.
Vừa nói nàng vừa nhìn Mẫn Tuệ cười thân mật, thật vui cốt để làm không khí loãng bớt ra, thế nhưng khi nàng nói vừa dứt thì Mẫn Tuệ vùng nhỏm mình lên và quì thụp ngay trước mặt nàng...
Thất Cách Cách hoảng hốt đưa tay ôm lấy Mẫn Tuệ, giọng nàng run run:
- Thư thư, đừng làm như thế.
Mẫn Tuệ nói bằng giọng cực kỳ khẩn khoản:
- Muội muội, tôi đến đây là để thay mặt Đức Uy để cầu nhân...
Thất Cách Cách vịn vào vai Mẫn Tuệ, nàng chắc lưỡi, nước mắt nàng ứa ra:
- Thư thư, chị làm chi cho khổ sở thế nầy...
Mẫn Tuệ nói:
- Vì Đức Uy, vì tôi mà cũng là vì tất cả chúng ta...

Thất Cách Cách lắc đầu, không phải lắc đầu với Mẫn Tuệ, nàng lắc đầu như đang cố xua đuổi một ý nghĩ mềm yếu đang muốn xô nàng ngã sấp, nàng nói:
- Thư thư, đừng... đừng chị...
Mẫn Tuệ nói:
- Muội muội, không lẽ muội không thương Đức Uy một chút nào cả sao? Không lẽ muội muội không nghĩ đến tình tôi một chút nào cả sao? Muội muội không thương cả muội muội nữa sao? Muội muội...
Thất Cách Cách cúi mặt...
Thật lâu, nàng ngẩng đầu lên, mặt nàng rắn lại:
- Thư thư, tại Trường An lúc nọ, tiểu muội đã nói rồi, thư thư đừng làm như thế...
Mẫn Tuệ nói:
- Tôi biết, chính tôi ngày đêm không yên được cũng vì chuyện đó, muội muội, thật lòng muội muội không còn nghĩ đến Đức Uy sao?
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Chuyện không phải như thế, tại Trường An tiểu muội đã nói rồi, thư thư đừng hỏi nữa.
Giọng Mẫn Tuệ dàu dàu:
- Không lẽ muội muội không thể cải ý được sao?
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Không được đâu, thư thư...
Mẫn Tuệ chảy nước mắt:
- Muội muội...
Thất Cách Cách chắc lưỡi:
- Thư thư, yêu một người, không nhứt thiết phải... phải là trọn đời chồng vợ, chị không thấy chị Thiên Hương đó hay sao? Vì tình thế bức bách, chị Thiên Hương không thể cải sửa ý mình, chính tiểu muội cũng thế, nếu tiểu muội cải sửa lập trường thì chẳng hóa ra tiểu muội lại giết cha giết chú hay sao? Và nếu quả thế thì thư thư cũng muốn cho tiểu muội đi vào con đường của chị Thiên Hương hay sao?
Mẫn Tuệ nói:
- Nếu không như thế thì trở lại muội muội đã phải hy sinh...
Thất Cách Cách nói:
- Thư thư, trong chiến loạn biết bao nhiêu người đã phải hy sinh, chính chị Thiên Hương cũng phải hy sinh.
Mẫn Tuệ nói:

- Nhưng trường hợp của muội muội thì có khác...
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Không có gì khác cả, thư thư, chị Thiên Hương sở dĩ xuống tóc qui y là vì chị ấy đã giết cha, đành rằng chuyện giết đó là vì chị đã đến bước đường cùng và vì đến bước đường cùng cho nên chị ấy phải hy sinh. Chị có đau xót cho hoàn cảnh của chị Thiên Hương không? Chị có muốn tiểu muội cũng làm như thế hay không?
Mẫn Tuệ nói:
- Tôi không dám động gì đến vấn đề trung hiếu của muội muội cả, nhưng tôi quá đau lòng trước cái khổ tâm của muội muội...
Vành môi xanh mét của Thất Cách Cách run run, nàng ngồi sững và đôi mắt rưng rưng nhìn những giọt sáp sắp đang chảy dài trên thân cây bạch lạp...
Thật lâu nàng mới nói:
- Tôi không thể phủ nhận mà cũng không muốn phủ nhận, thư thư nói đúng, tôi đau đớn lắm. Đúng như nhận xét của thư thư, tiểu muội ốm nhiều hơn lúc ở Trường An, không phải bịnh mà vì đau khổ, sự đau khổ giày vò làm cho tiểu muội ngày một sút đi, nhưng mà, thư thư, biết làm sao bây giờ? Đau khổ hơn nữa, đau khổ cho đến chết cũng không làm sao được nữa. Tiểu muội không muốn nói câu nầy, giả như đổi lại thư thư là tiểu muội, trong trường hợp nầy, thư thư cũng phải cắn răng chịu sự đau khổ mà thôi.
Mẫn Tuệ tránh không hồi đáp, có lẽ nàng cũng không thể đáp được một vấn đề quá sức của nàng, nàng chỉ nói khác đi:
- Muội muội, chắc muội cũng đã có biết rằng có người không được trọn vẹn với tình, trọn đời người ấy như là một kẻ chết chưa chôn, như một cái xác không hồn...
Thất Cách Cách nói:
- Người đó là tiểu muội, có thể hơn nữa, tiểu muội sẽ là một cái xác trống không, tiểu muội sẽ đau khổ nhiều hơn nữa, nhưng biết làm sao được? Tiểu muội tin rằng thư thư cũng không biết làm sao.
Mẫn Tuệ nghẹn ngào. Nàng không nói nữa, nước mắt nàng đầm đìa trên má.
Thất Cách Cách cắn chắc răng, nàng cố nuốt nước mắt trở vào, nàng nói:
- Thư thư, trong tình cảnh nầy và nhứt là những ngày sắp tới, chúng mình, chị em mình gặp nhau khó lắm, mình nên lợi dụng

lúc còn gặp nhau được để vui cho trọn với nhau, mình nói với nhau những chuyện khác đi chị.
Mẫn Tuệ không lau nước mắt, nàng không còn muốn ngăn nỗi đau thương, nàng vừa khóc vừa nói với Thất Cách Cách:
- Chẳng thà tự mình đau khổ, còn hơn thấy người thân yêu của mình đau khổ, muội muội, tôi không làm sao chịu nỗi.
Thất Cách Cách cố nở nụ cười, nụ cười của nàng mà Mẫn Tuệ cảm thấy như một trái tim tan nát:
- Có một điều nầy thật tình tôi không muốn nói, nhưng bây giờ vẫn phải nói ra, chỉ có hai trường hợp mà tiểu muội có thể cùng chung một nhà với thư thư. Thứ nhứt, Mãn Châu triệt binh, giữa hai nước chúng ta không còn chiến tranh, không còn thù nghịch, chuyện đó, tiểu muội sợ rằng khó có. Thứ hai, Mãn Châu thống nhứt Trung Nguyên, tiểu muội sẽ tự đến cầu thân, nhưng lúc bấy giờ chắc chắn Đức Uy sẽ không còn nhìn vào mặt tiểu muội nữa.
Mẫn Tuệ nói:
- Muội muội, có thể hy vọng vào chuyện thứ nhứt được chăng?
Thất Cách Cách lắc đầu, giọng nàng đầy tuyệt vọng:
- Không thể có được đâu, thư thư, tiểu muội là người Mãn Châu, tiểu muội biết người Mãn Châu hơn ai hết.
Hình như nói đến chuyện nầy làm cho nàng xúc động, nàng nghẹn ngang và nước mắt vụt trào ra... Cô Gái Mãn Châu

Hồi 81
Không Tìm Mà Gặp

Một phút sau, Thất Cách Cách lau nước mắt nói với Mẫn Tuệ:
- Thư thư, tiểu muội biết rất rõ ràng tình hình nầy mà nghĩ đến chuyện Mãn Châu triệt binh quả là chuyện không tưởng...
Mẫn Tuệ muốn nói, nhưng Thất Cách Cách lại tiếp luôn:
- Thư thư, mình hãy bỏ chuyện ấy đi, mình nói chuyện khác, có được không?
Mẫn Tuệ lại trào nước mắt:
- Tiểu muội, tôi khổ lắm... Muội muội có biết nỗi khổ của tôi không...
Thất Cách Cách đưa tay run run vịn lấy vai Mẫn Tuệ:
- Thư thư, tiểu muội biết, nhưng dầu bằng cách nào đi nữa chúng ta vẫn là chị em, tiểu muội thấu rõ lòng chị cho nên tiểu muội trọn đời sẽ kính chị là một người chị như ruột thịt, mong chị hãy đãi em như thế,

em nguyện rằng không vì một lẽ gì mà chị em mình lại quên nhau.
Mẫn Tuệ cúi đầu thật thấp, nàng không còn biết phải nói gì, lòng nàng đã nát như những giọt nước mắt của nàng...
Thất Cách Cách cũng chỉ gọi thêm được hai tiếng "thư thư" rồi hai dòng nước mắt cũng tràn vào khóe miệng.
Cả hai gục đầu vào vai nhau nức nở...
Bốn cô tỳ nữ bây giờ cũng đã bật khóc lên thành tiếng.
Thật lâu, Mẫn Tuệ vừa khóc vừa nói:
- Muội muội... chị đi...
Chỉ nói được mấy tiếng là nàng bật khóc lớn lên.
Bây giờ nàng không còn giữ gìn gì nữa...
Thất Cách Cách cố hết sức mới nói được:
- Không, thư thư, chị hãy để em đi trước...
Mẫn Tuệ dậm chân:
- Không... em đi... chị nhìn theo chắc chị không làm sao chịu nổi...
Thất Cách Cách nói:
- Thôi... được rồi, thư thư... em đưa chị đi.
Hai người vịn vào vai nhau, không một ai còn đi vững...
Bốn cô tỳ nữ lật đật chạy lại, hai cô đở lấy một người, cứ như thế, họ nương vào nhau, vừa đi vừa khóc...
Thật là thê thảm, trông sáu người con gái xiêu vẹo đi ra, thật không khác như đám tang gia đưa người thân yêu đi vào lòng đất...
Từ trong miếu đi ra đến cửa, không ai nói được tiếng nào.
Ngôi miếu không lớn lắm, từ trong ra cửa chỉ có một khoảng ngắn, họ đi có chậm thật, nhưng rồi vẫn phải ra tới cửa, ra tới cửa thật mau.
Mẫn Tuệ đứng lại gần như dựa lấy vai của Thất Cách Cách, giọng nàng như không còn đủ hơi:
- Muội muội, thôi, em hãy ở đây, chị đi.
Thất Cách Cách dùng cánh tay áo lụa của mình chậm nước mắt cho Mẫn Tuệ, nàng nói:
- Thư thư, chị đi. Nếu mạng em còn dài, nếu em còn có sức, em sẽ đem sanh mạng của em mà bảo hộ cho dòng họ Dương, họ Lý, họ Tổ... Chị, em là người nhà họ Dương, họ Tổ, họ Lý... Chị, ráng mà bảo trọng.
Mẫn Tuệ gần như không còn đứng vững, nàng nói:
- Muội muội cũng ráng mà bảo trọng... Chị đi.
Nàng quay ra thật nhanh, bước đi chập choạng...
Thất Cách Cách quay vào còn nhanh hơn nữa, nàng đi gần như chạy, hai dòng nước mắt tranh nhau chạy dài trên gò má tiều tụy và

vừa bước lên bực thềm, hai chân nàng vùng như dính vào nhau, thân nàng loạng choạng.
Tiểu Hỷ lật đật chạy lại đỡ nàng, hai tay nàng lẩy bẩy:
- Đưa ta vào trong, đưa ta vào trong...
Tiểu Hỷ vịn Thất Cách Cách và nàng cố bước nhanh vào bóng tối.
Mông Bất Danh bước tới, nhưng Mẫn Tuệ đã khoát tay:
- Hỏng rồi, tôi không ngờ nàng quá cứng cỏi.
Mông Bất Danh dợm nói, nhưng nước mắt của Mẫn Tuệ lại trào ra và nàng bước nhanh về phía trước, ông ta chắc lưỡi lắc đầu và bước theo sau...
Thành Bắc Kinh rất bình tịnh.
Nhưng không khí bình tịnh nầy không phải là thứ bình tịnh yên lành.
Những nơi buôn bán vẫn hãy còn đóng cửa. Những ngõ hẻm hãy còn vắng hoe.
Những vết thương chiến đang loang lở chưa có một miếng băng.
Đền đài, mùi tanh vẫn còn rải rác khắp nơi.
Những mái ngói sụp xuống, những đống gạch vung chùn, những cột nhà cháy xém, những đống tro hãy còn chưa nguội, không đủ người quét dọn mà cũng không ai buồn quét dọn.
Cái thê lương của sau một cơn biến loạn, lòng người chua xót, cây cỏ xác xơ...
Đức Uy vẫn bằng một dáng điệu thong dong, hai tay chắp ra sau đít đi dài trên con đường lớn.
Đó là một thói quen, thói quen rèn luyện bao năm khi sống trong gian lều tranh bên dòng suối với Bố Y Hầu. Nó là một phương thức có hiệu lực làm cho lòng người trấn tĩnh, càng bấn loạn hắn càng hết sức thong dong.
Hắn hiểu rất rõ ràng, nếu Thái Tử, Định Vương và Thừa Vương được nhà vua cho rời khỏi cung trước khi Lý Tự Thành công hãm và có thể đi được yên lành thì người hộ tống không thể là Cẩm Y Thị Vệ, cũng không phải là Nội Thị.
Vì nếu là như thế thì làm sao đã bao nhiêu ngày vẫn không nghe ra manh mối?
Nhưng chắc chắn là Cẩm Y Thị Vệ và Nội Thị chớ không còn ai có thể đưa Thái Tử, Định Vương và Thừa Vương đi được, vậy thì muốn biết tin, chỉ có cách duy nhứt là phải tìm cho ra Cẩm Y Thị Vệ hoặc Nội Thị.
Nhưng sự thật thì Kinh Sư bây giờ kể như đã mất, văn võ quần thần, trừ một số đầu hàng quân giặc, còn lại thì đã bôn đào, không biết họ về đâu, bây giờ mà muốn kiếm một người Cẩm Y Thị Vệ hay một

người Nội Thị thì thật là chuyện không phải dễ.
Lòng hắn nóng như đốt, nhưng hắn biết có nóng hơn nữa cũng chẳng có gì ích lợi.
Hắn cúi mặt bước đi.
Những bước chân đều đặn, thong dong...
Một kẻ kéo xe chạy khách ngoài đường, hay là kéo xe cho một ông quan lớn, thì trên thực tế, hai tay hắn vẫn ôm gọng xe, lưng hắn vẫn lom khom, hai chân hắn vẫn phải... bỏ vó đều đều. Thế nhưng, trong lòng của kẻ kéo xe rước khách ngoài đường và trong lòng của kẻ kéo xe cho một ông quan lớn, vẫn có chỗ khác nhau.
Trên những phố lớn, thường thường có những nhà cho mướn kiệu, họ có nhiều thứ kiệu và có rất nhiều kiệu phu.
Những kiệu phu này cũng giống y như những kiệu phu của những ông hoàng bà chúa, của những vị quan to, thế nhưng trong lòng của hai hạng kiệu phu này cũng vẫn khác nhau, mặc dầu trên vai của họ cũng là cây đòn, trên cây đòn là thành kiệu và trên kiệu là bàn tọa của một người.
Người phu xe rước khách cũng như người phu kiệu khiêng mướn, bước chân của họ thật thận trọng, họ phải làm vừa lòng người khách, đồng thời họ còn phải coi chừng, họ phải né tránh những kẻ trên đường, nếu lỡ chạm nhẹ một người nào, họ lật đật dừng chân để xin lỗi, hơn lên, họ sẽ bồi thường, nếu họ làm hư đổ một vật gì.
Những anh kéo xe, những người khiêng kiệu cho ông hoàng bà chúa, những vị quan to thì không như thế, họ khác, họ vẫn cong lưng làm con ngựa người cho thiên hạ, nhưng họ chỉ cẩn thận bước chân cho chủ họ được ngồi yên, còn những kẻ đi đường, họ cứ càn lên, chết ai nấy chịu. Họ không cần ngó ai, họ đã đụng vào người ta, họ không cần xin lỗi, mà họ lại còn hoạch hoẹ chửi tới lên đầu.
Đức Uy đã gặp những người nầy.
Hắn đang đi thì từ phía sau hắn có một chiếc kiệu trờ tới.
Hai tên khiêng kiệu đi trước nạt lớn:
- Đui hả, đi đường cái gì mà... mà đi, đi... như vậy?
Không may cho chúng là người ngồi trên kiệu kịp nhận ra Đức Uy và một bàn chân dậm mạnh trên thùng kiệu:
- Dừng lại.
Đang trớn... hùng hổ, mấy tên kiệu phu lật đật chỏi chơn, dừng lại và khúm núm vén màn.
Từ trên kiệu bước xuống một cô gái.
Nhìn qua cách ăn vận, mặc dầu thật sang, ngọc vàng đầy tay đầy ngực, nhưng ai cũng có thể nhận ra đó là một nữ tỳ.

Nữ tỳ được đi kiệu, được những tên khiêng kiệu khúm núm, thì cô nữ tỳ nầy phải là thứ nữ tỳ có hạng.
Quả thật, đó là tỳ nữ Thúy Ngọc, cô tỳ nữ của "Quận Chúa" Lý Quỳnh.
Nàng bước xuống kiệu và đi ngay lại trước mặt Đức Uy, cô ta vòng tay và nở nụ cười tươi nói:
- Lý gia, trời ơi, tỳ nữ tìm gần chết.
Đức Uy sững sốt, hắn định hỏi lại nhưng ngay lúc ấy từ trong mái hiên của một gian nhà bên trái bỗng có một lão già và hai tên đại hán áo xanh xông ra, chưa tới là họ đã tuốt đao ra khỏi vỏ.
Họ đi nhanh nhưng thật nhẹ, họ đi nhẹ nhưng vẫn làm kinh động chung quanh vì chỗ nầy trống trải, vì thế nên bốn gã áo vàng đeo kiếm hộ tống chiếc kiệu đã vung kiếm lên chận lại.
Lão già áo xanh đao pháp khá nhanh, thanh đao của ông ta nhoáng lên và thân hình đã vượt khỏi những đường kiếm của bốn tên áo vàng và lao nhanh đến gần chiếc kiệu.
Hai tên đại hán áo xanh vung đao áp đảo bốn tên áo vàng hình như họ có ý định cầm chơn để cho lão già áo xanh hành động.
Chỉ liếc qua tình hình, Đức Uy đã biết ngay, hắn kéo tay Thúy Ngọc ra phía sau lưng hắn và đưa nhẹ cây quạt về phía trước.
Thanh đao của lão già áo xanh thật mạnh, nhưng vẫn bị cánh quạt hất lui, lão hơi sững sốt.
Đức Uy nghiêm giọng:
- Lão trượng, đã nhắm lầm người, hãy đưa hai vị đại hán kia đi nhanh đi.
Và hắn nói với Thúy Ngọc:
- Thúy cô nương, hãy bảo người của cô nương lui lại.
Bốn tên áo vàng tuy hung hãn, nhưng hai tên đại hán áo xanh không nao núng, đao pháp của họ khá vững vàng, họ lấy hai chống bốn, nhưng họ vẫn giữ chặt không cho bốn tên áo vàng tiếp cứu. Cử chỉ của Đức Uy làm cho Thúy Ngọc cũng hiểu ngay, nàng vội hét:
- Hãy lui lại để họ đi.
Bốn tên áo vàng thu kiếm, nhảy thối ra sau.
Hai tên đại hán áo xanh sững sốt.
Lão già áo xanh dừng lại.
Ông ta đã biết sức của Đức Uy qua môït chiêu đầu, cao thủ với nhau chỉ cần một chiêu thôi là họ đã biết địch biết mình.
Lão nhìn Đức Uy chầm chập và vụt vẫy tay, họ tiến cũng nhanh và thoái cũng nhanh, chỉ nháy mắt đã khuất mất sau những gian nhà đổ nát. Ba người áo xanh đi rồi, bốn tên áo vàng cứ đứng nhìn Đức Uy

trân trối, hình như chúng bắt đầu cảm thấy nhơn vật nầy không phải tầm thường.
Thúy Ngọc cau mặt:
- Cái gì mà dòm dữ thế, dang ra canh giữ bên ngoài. Đây là bằng hữu.
Bốn tên áo vàng hình như rất kiêng Thúy Ngọc, nàng vừa nói là bọn chúng đã cúi đầu tránh giạt ra.
Cũng là nữ tỳ, nhưng nữ tỳ của Quận Chúa quả có khác.
Đức Uy quay lại hỏi:
- Cô nương tìm tôi có chuyện chi?
Thúy Ngọc đáp:
- Không phải tỳ nữ tìm mà là Quận Chúa.
Tuy không có ác cảm với Lý Quỳnh, nhưng nghe đến tên Lý Quỳnh là nhớ tới Lý Tự Thành, Đức Uy nhướng mắt:
- Nàng tìm tôi để làm gì nữa, hại tôi như thế còn chưa đủ hay sao?
Thúy Ngọc nói:
- Lý gia, xin Lý gia đừng như thế, Quận Chúa chúng tôi nhớ Lý gia cho đến mang bịnh, ban đầu Quận Chúa định sai tỳ nữ đến Chương Đức tìm Lý gia, nhưng sau nghĩ lại chắc chắn Lý gia đã đến Bắc Kinh, vì thế nên cứ lần lựa chờ đợi. Bao nhiêu ngày nay, tỳ nữ đã lục khắp thành không còn sót một ngõ ngách nào, cứ ăn rồi là đi, nhiều đêm phải đi cho đến khuya, cho đến bây giờ mới gặp, Lý gia hãy đến thăm Quận Chúa chúng tôi.
Đức Uy điềm đạm lắc đầu:
- Cô nương, lập trường hai bên đã không giống nhau, đã thành thù địch, lòng tốt của Quận Chúa của cô nương tôi không dám nhận và không dám nghe nhiều.
Thúy Ngọc khẩn khoản:
- Lý gia, xin Lý gia đừng hờn trách Quận Chúa chúng tôi, Lý gia là người thấy nhiều hiểu rộng, thức phá nhơn tình, xin Lý gia cho tỳ nữ nói thẳng một câu, Đại Minh Triều hủ bại, gian nịnh lấn áp nhà vua, cho dầu Quận Chúa chúng tôi không giữ Lý gia, một mình Lý gia cũng không sao cứu vãn được thế nước, có chăng là Lý gia sẽ liều mình để chứng tỏ tinh thần thế thôi.
Thật tình Đức Uy không thể không thừa nhận lời lẽ của Thúy Ngọc là đúng, thế nhưng đứng trước một "địch nhơn" không cho phép hắn gật đầu, hắn nhún nhún vai:
- Cô nương, cô nên biết rằng vấn đề cũng giống như cha mẹ mình lâm trọng bịnh, bổn phận làm con, cho dầu biết thuốc không còn công hiệu nhưng vẫn không thể lấy mắt mà nhìn, đạo thần tử cũng

thế, cho dầu biết thế nước đang suy, cũng không thể không ra sức tự nhiên, tôi cũng không bảo chuyện nầy là tại Quận Chúa của cô nương giữ tôi lại Chương Đức, tôi vẫn biết đó là do Lý Tự Thành táng tận lương tâm... manh tâm tác loạn...
Thúy Ngọc nói:
- Lý gia, có thể lỗi lầm là do Vương Gia của chúng tôi, Quận Chúa của chúng tôi dầu có như thế nào cũng không làm sao chống lại hay phản lại anh ruột của mình, theo anh, chỉ là chuyện bất đắc dĩ, chớ Quận Chúa chúng tôi chưa đáng gán tội lỗi lầm.
Nhưng cho dầu như thế nào Lý gia cũng nên đến thăm giùm Quận Chúa chúng tôi, người đau đã lâu rồi, thuốc thang không thể nào thuyên giảm. Chắc Lý gia cũng thừa biết rằng tâm bịnh thì không sao có thể thuyên giảm được bằng những chén thuốc đâu.
Lý Đức Uy chớp chớp mắt, nhưng hắn lắc đầu:
- Xin cô nương lượng thứ, tôi không có thì giờ, tôi đang có nhiều công việc trọng yếu. Đại Minh triều đang lúc nguy nan, vạn sức bá tánh còn đang cần ở nơi tôi.
Thúy Ngọc nhích lên một bước, nàng nói bằng một giọng run run:
- Lý gia, tỳ nữ khẩn cầu...
Đức Uy lắc đầu:
- Cô nương, nàng vốn là người con gái, ta không muốn dùng lời lẽ nặng nề, nhứt là không có ý dùng võ lực. Ta nghĩ đến chút lòng đối xử với ta ngày hôm trước, nghĩ đến chuyện chưa xảy ra, chuyện ác nơi Chương Đức nên ta đã ngăn không cho ba người áo xanh khi nãy đụng chạm đến cô, ân nghĩa như thế cũng đã phân minh rồi, giữa chúng ta kể như không ai thiếu ai gì nữa cả, xin cô nương hãy đi đi.
Thúy Ngọc nói:
- Lý gia, những lời đó tỳ nữ đã nghe biết, nhưng bây giờ Quận Chúa...
Đức Uy chận nói:
- Không, cô nương không cần phải nói thêm gì nữa cả, chỉ có một trường hợp mà tôi có thể đến, đó là khi tôi muốn giết Lý Tự Thành. Thôi, như thế là tôi đã nói rồi, tôi bận việc phải đi, cô nương hãy về đi.
Thúy Ngọc phát run, nàng nhìn hắn bằng đôi mắt đỏ hoe, vừa thất vọng vừa giận dữ, nhưng hắn đã quay mặt bỏ đi, hắn không nhìn lại song hắn nghe rõ câu nói của Thúy Ngọc:
- Lý Đức Uy, thật là ác, Quận Chúa của ta nào có tội gì? Thật là tàn nhẫn, nếu biết lòng dạ ngươi như thế, khi ở Nam Sơn, ta đã xin

Quận Chúa giết ngươi.
Hắn không cho rằng mình ác như lời của cô ta, thế nhưng hắn vẫn thấy bất an.
Thúy Ngọc nói đúng.
Lý Quỳnh hôm đó có thể giết hắn. Để hắn sống chỉ có hại chớ không có lợi, giết hắn sẽ khỏi lo hậu hoạn, thế nhưng nàng lại không chịu giết.
Chiếc kiệu của Thúy Ngọc lướt qua mặt hắn, những tên khiêng kiệu không còn nạt nộ.
Thúy Ngọc cũng không nói thêm một tiếng nào và Đức Uy cũng không nhìn theo, hắn cứ lầm lũi bước đi.
Hắn không muốn nhìn vào mặt những con người đó, thế nhưng càng lúc, sự bất an trong lòng lại gia tăng.
Chiếc kiệu đã không còn ngó thấy, hắn vẫn bước đi, cũng bằng dáng cách thong dong, nhưng bước chân hắn hình như có lẹ hơn.
Chiếc kiệu ngoặc về hướng tây, bước chân của Đức Uy cũng ngoặc xuống hướng tây.
* * * Một tòa trang viện đồ sộ phía tây thành.
Cửa sau màu đỏ, thềm lót đá hoa, những cột lớn trước thềm cũng bằng thứ đá hoa, hai con sư tử ở hai bên cũng bằng đá hoa, thật cao, cao quá đầu người.
Vòng tường thật rộng, từ hiên nhà cách vòng tường khá xa, trước sân có hòn non bộ cao gần đến đầu tường, hai bên, vườn hoa chạy dài ra tới hậu viện.
Tòa trang viện hùng vĩ, tòa nhà đó nhứt định phải là nhà quan.
Quả nhiên, khi đến gần, trước cửa tám tên áo vàng đeo kiếm.
Trên đầu tường, vọng gác cách khoảng ngăn ngắn là một tên cầm kiếm, cách phòng vệ thật nghiêm trang.
Cũng dáng cách thong dong, Đức Uy đi ngay vào cửa.
Tám tên áo vàng rẽ làm hai, một tên quát lớn:
- Đứng lại, muốn gì?
Đức Uy dừng lại đáp:
- Ta họ Lý, đến gặp Quận Chúa của các ngươi.
Tên áo vàng nhìn hắn bằng đôi mắt nghi ngờ, hắn gặn lại:
- Đến gặp Quận Chúa? Có biết Quận Chúa hay chưa?
Đức Uy đáp:
- Có gặp một lần.
Tên áo vàng trố mắt:
- Lý Đức Uy? Phải ngươi sử dụng Ngư Trường Kiếm, phải ngươi chấp chưởng “Ngân Bài Lịnh” đó không?

Đức Uy gật đầu:
- Đúng rồi.
Hai tên áo vàng đứng đầu tái mặt, chúng thét rập lên và tuốt kiếm phóng thẳng vào phía Đức Uy.
Đám thuộc hạ áo vàng của Lý Tự Thành không thấy mang phù hiệu cấp bực như bọn Cúc Hoa Đảo, nhưng chúng có cách đeo kiếm khác nhau, hay nói đúng hơn là những tên đeo trường kiếm thì hầu hết là "kiếm sĩ" cao nhứt, hàng cận vệ của Lý Tự Thành.
Hai tên áo vàng vừa rút kiếm ra thì hai mũi kiếm đã bay luôn vào hai nơi yếu hại nhứt trên mình của Đức Uy, nghĩa là rút kiếm và phát chiêu một lượt.
Những kẻ đánh bằng lối đó thường thường trình độ kiếm pháp đã rất vững vàng.
Một tay của Đức Uy vẫn chấp sau đít, một tay hắn đưa ra, cánh quạt của hắn sấp lại, mũi quạt chênh chếch vào hai thân kiếm.
Hai tiếng thép khua dính liền nhau, hai thanh kiếm giạt ra ngoài, hai tên áo vàng dội ngược.
Lý Đức Uy không tấn công theo, hắn đứng yên một chỗ và nói:
- Các ngươi như thế là dại. Ta đến đây chưa có dấu hiệu gây hấn mà là để gặp Quận Chúa của các ngươi, tại làm sao không vào thông báo mà lại cố tình rước họa vào thân?
Nhưng lúc đó thì cả bốn tên ở hai bên tường và sáu tên đứng trong cửa đả ào ra, chúng quát tháo ầm ỉ.
Đức Uy nhét cây quạt vào lưng và rút thanh Ngư Trường Kiếm.
Mười mấy tên áo vàng từ đầu tường nhảy xuống, những thanh kiếm trên tay họ tủa ra chụp xuống đầu Đức Uy như một màn lưới thép.
Thay vì tràn ngang để tránh, Đức Uy lại nhún chơn nhảy thẳng lên, thanh Ngư Trường Kiếm khoa trên đầu hắn như cái nón.
Nhiều tiếng thép khua lên, nhiều tia lửa nhoáng ra tung tóe, bốn thanh trường kiếm vuột tay văng dội chơn tường, mười mấy tên áo vàng bật ngửa vô trong.
Những tên còn lại bắt đầu ngán ngẩm, chúng không dám xông vào, nhưng cũng không chạy, cứ chàng ràng sát bên cửa quát tháo dậy lên.
Từ trong tòa trang viện, tuôn ra bốn cô thiếu nữ tay cầm trường kiếm, dẫn đầu là Thúy Ngọc, vừa thấy Đức Uy là nàng hớt hãi kêu lên:
- Lý gia...
Giọng kêu của cô ta chỉ có vẻ bất ngờ và mừng rỡ chớ không hoảng sợ...
Nàng dẫn ba cô thiếu nữ lao ra thật nhanh và thét lớn:

- Tránh ra, không được vô lễ với Lý gia.
Một tên áo vàng vòng tay:
- Thúy cô nương, người nầy là Ngư Trường Kiếm.
Thúy Ngọc cau mặt:
- Ta không có đui, ta không biết đó là Ngư Trường Kiếm à? Người là bằng hữu của Quận Chúa, đến thăm Quận Chúa, các ngươi định cản phải không?
"Thập Bát Kim Xoa" là đoàn nữ hộ vệ của Quận Chúa Lý Quỳnh, cấp bực không biết như thế nào, nhưng uy thế thì tự nhiên cao hơn bọn kiếm sĩ áo vàng và người cầm đầu "Thập Bát Kim Xoa" tự nhiên là có quyền ra lịnh, đám áo vàng lập tức cúi đầu giạt ra hai bên, vẻ hung hăng trên mặt chúng cũng lập tức tan đi mất hết.
Thúy Ngọc bước tới, vòng tay trước mặt Đức Uy:
- Tỳ nữ xin nhận tội với Lý gia.
Đức Uy nói:
- Cô nương hãy đưa tôi vào gặp Quận Chúa.
Hình như Thúy Ngọc rất xúc động, giọng nàng không được bình thường, nàng nói hơi run vì mừng rỡ:
- Lý gia, tỳ nữ xin cảm kích trọn đời.
Nàng vẫy tay cho ba cô gái theo mình, đưa Đức Uy đi thẳng vào cửa giữa.
Bước vào trong vòng tường, đi vào hành lang của tòa trang viện, khung cảnh điêu tàn của chiến loạn bị bỏ hẳn bên ngoài, nơi đây, không những không bị tàn phá mà lại còn trang hoàng lộng lẫy.
Thúy Ngọc đưa Đức Uy vào môït gian phòng trang nhã, vắng hoe, trước hai cánh cửa màu hồng buông màn lụa mỏng, Đức Uy dừng lại trên tấm thảm nhung.
Tấm màn trắng bên giường động nhẹ và từ trong đó phát ra tiếng yếu ớt:
- Ai đó?
Thúy Ngọc lên tiếng:
- Tỳ nữ Thúy Ngọc, bẩm Quận Chúa.
Giọng Lý Quỳnh như trách:
- Đi đâu mà biệt mất, ta gọi người mấy lần cũng không thấy đâu cả.
Như thế thì nàng không biết Thúy Ngọc đi kiếm Đức Uy, như vậy là cô tỳ nữ tự động đi tìm chớ không phải do chủ khiến.
Thúy Ngọc nhẹ bước vào và khi nàng vén tấm màn là Đức Uy nhìn thấy.
Lý Quỳnh nằm trên cái gối hoa thật thấp, tấm mền phủ kín ngực nàng, mớ tóc đen huyền rối bời lòa xòa phủ kín đôi mắt xanh xao.

Người con gái liến thoắng và nũng nịu trước mặt hắn, nghiêm nghị Oai vệ như vị tướng chỉ huy trước đám thuộc hạ áo vàng hôm nào, không còn nữa, trước Đức Uy bây giờ là một cô gái nhỏ nằm trên giường bịnh, giọng nói yếu ớt, giữa gian phòng mênh mông vắng lặng nghe lạc lõng, cô độc lạ lùng.
Đức Uy nhè nhẹ thở ra.
Bao nhiêu tức tối trong con người hắn như tan đi mất hết.
Lý Quỳnh vẫn không hé mắt, nàng hỏi nho nhỏ:
- Thúy Ngọc hỏi sao không nói? Ngươi đi đâu vậy?
Thúy Ngọc, bước lại gần giường hơn chút nữa, nước mắt cô ta bỗng ứa ra và cô ta gọi nhỏ:
- Quận Chúa, quay ra mở mắt xem nè, có ai nè...
Lý Quỳnh chắc lưỡi:
- Ai? Ai cũng đừng đến cả. Để cho ta yên ở nơi nầy, sống cũng được, chết cũng xong.
Giọng nói của nàng đã yếu, hơi hám lại vô cùng chán nản, chứng tỏ nàng đã trải qua nhiều ngày khủng hoảng tâm tư.
Nói thì nói thế, nhưng nàng cũng quay mặt ra ngoài và mở mắt.
Nàng hé mắt từ từ uể oải, nhưng khi thấy bóng Đức Uy, không biết nàng thấy có rõ không, nhưng hai mắt vui mở mắt lớn thật nhanh, ánh mắt thất thần trân tráo.

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 82
Thêm Một Chút Tình Ngăn Giới Tuyến

Biết đến lúc cần yên lặng, Thúy Ngọc đưa mắt ra hiệu cho ba cô bạn len lén lui ra.
Bây giờ thì Đức Uy đã thấy trọn khuôn mặt của Lý Quỳnh.
Làn da mịn ửng hồng hôm nào, bây giờ xanh mét, đôi má no tròn đều đặn bây giờ đã hóp sâu.
Cái còn linh động, còn để nhận ra nơi nàng là đôi mắt.
Nói đẹp thì Lý Quỳnh không phải là đẹp lắm, nhưng nàng là cô gái dễ nhìn, nhất là vành môi ngạo nghễ, khóe mắt ngây thơ, lúm đồng tiền trên gò má phúng phính, trông vào bộ mặt đó, người khó tính cách mấy cũng dễ có cảm tình ngay, nhưng bây giờ, tất cả chỉ còn lại đôi mắt, nhưng cũng không phải đôi mắt liến thoắng ngây thơ mà là mắt u buồn...

Bất cứ một ai, nếu đã có từng biết nàng, đã từng gặp nàng, bây giờ chứng kiến cảnh nàng tiều tụy trong tòa nhà mênh mông vắng lặng, chắc chắn không ai không khỏi thở dài ảo não.
Lý Quỳnh ở Chương Đức và Lý Quỳnh ở hiện tại gần như hai con người khác biệt.
Nhớ lại lúc ở Nam Sơn, nhớ lại cảnh nàng làm bộ vợ chồng, cùng nằm chung một giường, một gối, nhớ lại những khi săn sóc vuốt ve, mặc dầu lúc đó Đức Uy không bao giờ muốn thế, nhưng bây giờ nàng, không hiểu sao tất cả những cái kề vai dựa má của nàng lúc đó bỗng hiện lên một cách rõ ràng...
Hắn bất giác cúi mặt thở rạ..
Lý Quỳnh nói bằng một giọng run run:
- Đa tạ Lý huynh...
Hai mắt nàng vùng nhắm lại, hai dòng nước mắt trào ra, môi nàng càng run rẩy hơn lên.
Thật lâu, nàng mở mắt, tiếng nói có vẻ trong hơn lúc nãy:
- Lý huynh ngồi đi.
Đức Uy bước tới, hắn ngồi xuống chiếc ghế bên giường.
Lý Quỳnh hé môi, nàng cười nhưng nhìn vào nụ cười của nàng Đức Uy bỗng nghe lòng mình nhói lên, hắn bàng hoàng tặc lưỡi.
Nàng nói:
- Tôi có lỗi với Lý huynh, mong Lý huynh tha thứ...
Nàng lại cười:
- Nhưng chắc Lý huynh đã tha thứ cho rồi, nếu không thì không bao giờ Lý huynh thèm đến đây đâu...
Đức Uy không nói, hắn nhìn nàng bằng đôi mắt thật dịu và hắn mỉm cười.
Đối với nàng, hắn không căm thù như đối với Lý Tự Thành, hắn chỉ tức giận, dầu sao thái độ tử tế của nàng đối với hắn tại Nam Sơn khi hắn đã là tên tù trong tay nàng, nhất là nàng không giết hắn, để thuốc giải phục hồi công lực lại cho hắn thì sự tức giận đó cũng đáng được bỏ qua, huống chi bây giơ nàng đang cơn bệnh, đang cô quạnh trong gian nhà vắng vẻ, hắn tuy không thể xem nàng là bạn, nhưng nếu bảo là thù thì cũng chưa đáng lắm.
Đôi mắt Lý Quỳnh vẫn không rời mặt Đức Uy, nàng nói:
- Thúy Ngọc tệ quá, đáng lý nó phải báo trước... Đáng lý không nên để Lý huynh nhìn tôi trong dáng cách như thế này, thật thì tôi không có ý làm cho thất lễ, mong Lý huynh dung cho.
Đức Uy lắc đầu:
- Cô nương đang bệnh, không nên câu nệ.

Lý Quỳnh đáp:
- Đa tạ Lý huynh, nhưng để dáng sắc tệ quá như thế này diện kiến Lý huynh thật là... kỳ quá.
Đức Uy làm thinh, mắt hắn vẫn nhìn nàng và môi vẫn giữ nụ cười. Đó là bản tính của hắn, thích hay không, nếu không thể đối xử như kẻ thù hắn không muốn cho ai khó chịu.
Lý Quỳnh vụt hỏi:
- Thúy Ngọc đi tìm đưa Lý huynh đến đây phải không?
Đức Uy không trả lời thẳng, hắn đáp tránh đi:
- Tôi cũng thấy muốn viếng cô nương...
Lý Quỳnh nói:
- Lý huynh đừng nói thế, Lý huynh nói thế càng làm cho lòng tôi bất an, chẳng thà Thúy Ngọc đi tìm và khẩn cầu, rồi vì lòng thương hại mà Lý huynh phải đến như thế tôi sẽ đỡ hối hận hơn... Thật thì đáng lý ra Lý huynh phải căm hận, phải chán ghét, phải giết tôi mới đúng...
Đức Uy nói:
- Chuyện đã thuộc về quá khứ, cô nương hãy bỏ qua đi để lo an dưỡng tinh thần.
Lý Quỳnh nói:
- Đa tạ Lý huynh, nhưng thật thì tại Lý huynh không biết chứ tôi không có bệnh gì cả, thân thể tiều tụy như thế này đều do tôi có ý dằn vặt mình, cố ý hủy hoại mình đó thôi...
Nàng nấc lên và nước mắt trào rạ..
Đức Uy làm thinh và bằng một phản ứng do sự xúc động từ trong tiềm thức, hắn cầm mảnh khăn lụa bên gối nhè nhẹ lau nước mắt cho nàng...
Hắn hành động không có một ý thức rõ ràng.
Lý Quỳnh cố gượng, nhưng giọng nàng vẫn nghẹn ngào:
- Tôi có lỗi khi giam Lý huynh, nhưng cái lỗi đó khi đến Hoàng Cung tôi mới ý thức được rõ ràng... Lý huynh, tôi xin thề với đất trời, tôi không có giết bất cứ một ai, nhưng thây người, máu người đã đổ trước mặt tôi... Từ khi bắt đầu vào cửa thành dẫn đến nội cung, Lý huynh...
Nàng lại nấc lên và Đức Uy đã phải hai lần lau nước mắt cho nàng, nàng nói:
- Tiếng kêu khóc, tiếng oán than đã làm cho tôi choáng váng, lòng tôi bắt đầu khi đặt chân vào cung là bỗng dâng lên một nỗi chán nản, ngao ngán vô cùng... Tôi đã thấy thây người, tôi sợ nghe tiếng khóc, tôi sợ nghe mùi máu...
Hình như nàng thiếu hơi, nàng ngưng lại, mà có lẽ nàng cũng vì xúc

động.
Đức Uy ngồi lặng lẽ, hắn biết nàng mệt nhọc, nhưng hắn không muốn cản ngăn, hắn biết một con người không nên chất chứa tâm sự, cần phải được nói ra với người mình cần nói cho lòng được nhẹ nhàng.
Ngưng một lúc, Lý Quỳnh nói tiếp:
- Bắt đầu từ khi vào đây, tôi chính thức là một Quận nương và cũng là ngày mà tôi bắt đầu thấy tất cả đều vô vi..... Lý huynh, tôi đã sống nay đây mai đó, tôi đã vất vả theo anh tôi, tôi đã tủi nhục ê chề, tôi đã thấy anh tôi bôn ba lận đận, tôi cũng muốn cho anh tôi có ngày nở mặt, tôi cũng muốn tôi được vinh quang nhưng từ khi đặt chân vào cung, từ khi bắt đầu ngồi vào chiếc ghế "Quận nương", tôi bỗng muốn sống trở lại cuộc đời cực khổ của mấy năm về trước, của những ngày trong bước gian lao... tôi đã tìm vào chỗ không người để trốn lánh tất cả, tôi muốn trốn luôn chính bản thân tôi nữa.
Nàng lại phải ngưng để thở và nàng nhìn chăm chăm vào mặt Đức Uy:
- Lý huynh, tôi không muốn chối rằng tôi đã yêu anh, gặp anh lần đầu tôi đã yêu anh. Tôi không giải thích được động cơ nào khiến cho tôi yêu anh, khi tôi biết anh đa muốn tìm anh tôi để giết... Có lẽ, từ trong tiềm thức, tôi thấy anh đúng, tôi thấy anh đáng yêu, vì thế, đã bao lần, tôi cố ngăn lòng tôi, tôi không giết anh, tôi chỉ giữ anh, tôi mượn bản tính ranh mãnh sẵn có để được chung gối với anh...
Nàng bỗng run run:
- Lý huynh, dầu sao đi nữa, tôi cũng đã mang nợ của anh chứ anh không nợ gì tôi cả, đáng lý anh không cần phải thăm tôi và tôi cũng không có quyền trách móc... Tôi cũng biết hôm nay Lý huynh đến đây chẳng qua vì lòng thương hại, nhưng tôi là con người vốn từng biết thế nào là đủ, biết hưởng lấy cái đủ đó, tôi không dám cầu mong hơn nữa...
Đức Uy nói:
- Hôm nay tôi đến đây thăm cô nương hoàn toàn là do chuyện riêng tư, vì dầu sao chúng ta cũng được kể là bạn.
Lý Quỳnh cười đau xót:
- Bạn? Đa tạ Lý huynh, nhưng tôi đâu có xứng được Lý huynh xem như thế? Con người của tôi bây giờ mang đầy tội lỗi, đã đành là do anh tôi, nhưng tôi cũng can dự một phần trong sự nổi loạn của anh tôi, tôi không thể chối bỏ phần tội lỗi.
Đức Uy làm thinh.
Nàng nói đúng nhưng cũng thật là tội nghiệp.

Lý Quỳnh vụt nói:
- Lý huynh, tôi có chuyện muốn nói với anh, tôi hoàn toàn không có ý nghĩ chuộc tội gì cả, tôi chỉ muốn cố đem cái mà mình có thể làm được để góp cùng thiên ha..... Lý huynh, có phải những người Cần Vương đang cố tìm Thái tử và nhị vị Vương gia? Phải không?
Đức Uy rúng động, hắn gật nhanh:
- Đúng rồi, sao? Cô nương biết sao?
Lý Quỳnh đáp:
- Tôi biết, Thái tử, Định vương và Thừa vương được cẩm y thị vệ đưa ra khỏi cung, đưa đến cho Chu Khuê và Điền Hoằng, họ là ngoại thích của Thái tử.
Đức Uy quay hẳn mình lại, hắn nhìn thẳng vào mặt Lý Quỳnh:
- Làm sao cô nương biết...
Lý Quỳnh đáp:
- Điền Hoằng là con người ra sao thì tôi không biết, nhưng Chu Khuê thì tôi biết, hắn là bà con bên ngoại của Thái tử, nhưng hắn bất trung, hắn đã cho người đến thương lượng với anh tôi yêu cầu anh tôi đừng bắt hắn, đừng động đến tài sản của hắn thì hắn sẽ tình nguyện đem dâng Thái tử...
Hai tay của Đức Uy phát run khan, hắn hỏi:
- Cô nương, tôi đến chậm rồi phải không?
Lý Quỳnh nói:
- Chậm nhưng không hoàn toàn trễ, cứ theo tôi biết thì anh tôi đã bằng lòng theo sự yêu cầu của Chu Khuê, bảo hắn đưa Thái tử vào cung, anh tôi cũng đã cho người đến tiếp xúc với hắn làm chuyện đó. Bây giờ, Lý huynh có thể theo chận dọc đường, tôi nghĩ hãy còn kịp...
Đức Uy đứng phắt lên, hắn nói:
- Về công sự, tôi xin thay mặt thần tử nhà Mình đa tạ và ghi ơn của cô nương và chuyện riêng từ, tôi xin nhớ cô nương là bạn và tôi nhất định còn nhiều thăm viếng, xin cáo từ...
Đức Uy ra khỏi trang viện.
Hắn vừa băng qua bên kia đường, vừa quẹo qua một ngõ hẹp thì bị chặn lại.
Đó là ba người quen mặt.
Lão già và ba đại hán áo xanh chận kiệu khi nãy.
Đức Uy dừng lại:
- Ba vị là...
Lão già áo xanh giận dữ cười gằn:
- Ta cứ tưởng người là người tốt, không ngờ lại cũng là quân giặc.

Ba thanh đao cùng nhoáng lên một lượt, hình như họ đã có dặn nhau trước rồi, vì họ đã biết sức của Đức Uy.
Nhảy tránh qua một bên, Đức Uy khoát tay:
- Hãy khoan, ba vị là...
Lão già áo xanh nói ngay:
- Hãy nghe cho rõ, Chỉ Huy Sứ Ngự tiền thị vệ Lạc Kiều Sanh.
Đức Uy móc Ngân bài lệnh đưa ra:
- Lạc Chỉ huy sứ, ông nhận biết vật này không?
Lạc Kiều Sanh lùi một bước, mở tròn đôi mắt:
- Ngân bài lệnh...
Đức Uy nói luôn:
- Lý Đức Uy, y bát truyền nhân của Bố Y Hầu.
Lão già áo xanh hơi biến sắc:
- Như vậy là... Tiểu Hầu Gia, nhưng cớ sao ban nãy...
Đức Uy đáp:
- Không có thì giờ để nói dài đâu. Chỉ Huy Sứ hãy trả lời cho biết, hôm nọ ai đưa Thái tử, Định vương, Thừa vương đến nhà Chu Khuê?
Lạc Kiều Sanh đáp:
- Chính ty chức đưa đi, Tiểu Hầu Gia hỏi...
Đức Uy nói nhanh:
- Chu Khuê thay lòng, đã đem Thái tử hiến dâng cho Sấm tặc, Lý Tự Thành đã cho người đến nhà họ Chu, nhanh lên kẻo không còn kịp nữa.
Lạc Kiều Sanh tái mặt:
- Làm sao Tiểu Hầu Giạ..
Đức Uy nói:
- Nếu tôi không quen được người của họ thì Thái tử đã thọ tai ương, hãy đưa đường đi ngay.
Không dám hỏi thêm, Lạc Kiều Sanh vẫy tay cho hai tên thuộc hạ và băng mình đi trước.
Chỉ Huy Sứ của Ngự tiền thị vệ quả là phải hơn người khác.
Chỉ trong một khoảng thời gian ngắn ông ta đã vượt hơn mười dặm.
Cách đó chừng nửa dặm nữa, có một tòa trang viện chung quanh cây cối um tùm.
Lạc Kiều Sanh dừng lại chỉ tay:
- Tiểu Hầu Gia, đó là trang viện của Gia Định Bá.
Đức Uy đáp:
- Tôi thấy, nhưng chư vị không nhìn ra chuyện khác lạ đó hay sao?
Lạc Kiều Sanh nói:

- Nếu có điềøu gì không hay xảy ra thì ty chức đáng tội chết vì để tránh tai mắt của Sấm tặc nên sau khi đưa Thái tử đến đây, ty chức không dám trở lại thăm, ty chức dự định chờ cho tình hình thuận lợi đưa Thái tử đến trung dinh Ngô Tổng Đốc...
Đức Uy lắc đầu:
- Thật là nguy hiểm, chờ đến chừng đó thì chắc Chỉ Huy Sứ không còn nhìn thấy được Thái tử nữa...
Lạc Kiều Sanh rất bình tĩnh, ông ta nói:
- Điều này ty chức thật muốn nói từ lúc mới được Tiểu Hầu Gia cho tin, ty chức đảm bảo Thái tử an toàn, vì Gia Định Bá Chu Khuê vốn là ngoại tổ của Thái tử.
Đức Uy sửng sốt...
Lúc nghe Lý Quỳnh nói, hắn cứ tưởng Chu Khuê là người ngoại thích nghĩa là chỉ là một bà con dòng họ bên ngoại của Thái tử thôi, chớ không ngờ lại là "ông ngoại".
Nếu là "ông ngoại" thì sao lại có chuyện bán đứng cháu ngoại của mình? Rõ ràng Lý Quỳnh nói hắn còn nhớ rõ, nàng bảo:
"Điền Hoằng thì tôi không biết con người ra sao, chứ Chu Khuê thì đã thay lòng..." Hắn cau mặt nói với Lạc Kiều Sanh:
- Nếu là ngoại tổ của Thái tử thì làm sao lại có chuyện như thế này...
Lạc Kiều Sanh nói:
- Chính ty chức cũng nghĩ như thế, nhưng chẳng hay ai báo tin cho Tiểu Hầu Gia?
Đức Uy đáp:
- Chính người em gái ruột của Lý Tự Thành cho tôi biết như thế.
Lạc Kiều Sanh nghi ngờ:
- Không biết đây có phải là một chuyện đánh lừa không...?
Vừa đi vừa nói, bốn người đã đến gần trang viện Gia Định Bá, Đức Uy đứng lại trầm ngâm:
- Cũng mong đây là chuyện tôi bị lừa, nhưng dầu sao, như thế thì chúng cũng biết chỗ Thái tử rồi, chỗ này không còn là chỗ an toàn nữa, chúng ta cứ vào bái kiến rồi sẽ tính sau.
Lạc Kiều Sanh gật đầu:
- Vâng, xin để ty chức vào gõ cửa.
Khi Lạc Kiều Sanh vừa bước lại trước hai cánh cổng nhưng chưa kịp gõ thì từ trên một tàng cây hai bên vụt có ba bóng người lao xuống...
Lạc Kiều Sanh lùi lại và thanh đao tuốt ra khỏi vỏ thật nhanh.
Đức Uy kêu lên:
- Khoan, người của ta!
Ba bóng người lao xuống đúng là Lăng Phong, Phan Ngọc và Kim

Khuê.
Lăng Phong nói nhanh:
- Lý huynh đã đến thật đúng lúc, tôi cho người đi tìm suốt buổi nay..
Đức Uy hỏi:
- Vừa nghe Thái tử ở đây nên vội tới, có thật Thái tử ở trong đó không?
Lăng Phong đáp:
- Anh em tôi có nghe tin rõ ràng mấy ngày trước đây mấy vị Cẩm y thị vệ đưa đến.
Đức Uy hỏi:
- Nhưng hiện tại có Thái tử trong đó không?
Lăng Phong lắc đầu:
- Điều đó thì không biết, anh em chúng tôi vừa đến giữ tại đây vì chờ người đưa tin cho Lý huynh, chúng tôi không dám đường đột yết kiến.
Đức Uy hỏi:
- Ba vị đến bao giờ?
Lăng Phong đáp:
- Trời vừa sáng thì chúng tôi đã đến.
Đức Uy gật đầu:
- Chư vị thật là mệt nhọc, xin giới thiệu đây là Lạc Chỉ Huy Sứ thị vệ.
Bọn Lăng Phong bước tới vòng tay:
- Chúng tiểu sinh kính ra mắt Đô Chỉ Huy Sứ.
Lạc Kiều Sanh đáp lễ và Đức Uy nói luôn:
- Ba vị đây là những tuấn kiệt ưu tú của Cùng gia bang.
Lạc Kiều Sanh gật đầu:
- Chư vị thật xứng đáng là nghĩa sĩ trung can, những tên loạn thần hưởng lộc triều đình mà manh tâm phản trắc thật đáng hổ thẹn.
Lăng Phong vòng tay:
- Đô Chỉ Huy Sứ quá khen cho, chúng tôi chỉ cố hết sức mình để đền ơn thủy thổ.
Đám trẻ tuổi của Cùng gia bang quả là lanh lợi, họ không đả động đến triều đình, họ chỉ nói đến giang sơn...
Họ không hưởng lộc triều đình, nhưng họ là con dân một nước, họ là những người căm thù đám quan lại lộng quyền, họ bằng lòng sống cuộc đời thấp nhất trong dân gian, nhưng họ không bằng lòng đứng ngang hàng với đám người áo rộng mão cao mà luôn khinh dễ...
Câu nói khéo của Lăng Phong hình như Lạc Kiều Sanh nghe biết, vì ông ta cũng đã từng nghe khí tiết của nhân vật chính phái giang hồ, nhất là lòng cương trực của đám Cùng gia bang, cho nên với đám

loạn thần tặc tử vốn là kẻ đồng liêu.
Không có thì giờ để trấn tĩnh, Đức Uy vội nói:
- Xin Đô Chỉ Huy Sứ gõ cửa.
Lạc Kiều Sanh dẫn hai tên tùy tùng bước tới đưa tay gõ cửa, một lúc sau, có một đại hán trung niên ra mở cửa, người này ăn vận khá sang trọng, có lẽ là người nhà của Gia Định Bá.
Lạc Kiều Sanh nói nhỏ với người đó mấy câu và đứng giạt ra.
Người trung niên lật đật bước về phía Đức Uy vòng tay:
- Không biết Tiểu Hầu Gia giá lâm, tiểu nhân thất lễ.
Lạc Kiều Sanh rước nói:
- Tiểu Hầu Gia, đây là Chu Đạt nhân huynh, cháu gọi Gia Định Bá đại nhân bằng bác ruột.
Đức Uy vòng tay:
- Không dám, vì sự an nguy của Thái tử nếu chúng tôi mạo muội đến đây, xin phiền Chu huynh dẫn kiến.
Chu Đạt nói:
- Tiểu Hầu Gia thật không may, bá phụ tôi đã đi Giang Nam, có lẽ mấy hôm nữa mới về. Về chuyện an toàn cho Thái tử thì xin Tiểu Hầu Gia yên lòng, vì lo chuyện an toàn nên bá phụ tôi đã đưa ngài đến phủ của Điền đại nhân.
Đức Uy cau mặt:
- Gia Định Bá đưa Thái tử đến phủ Điền đại nhân bao giờ?
Chu Đạt đáp:
- Trước ngày bá phụ tôi đi.
Lạc Kiều Sanh đưa mắt cho Đức Uy ngầm hội ý...
Đức Uy hỏi:
- Người của Sấm tặc có đến đây chăng?
Chu Đạt đáp:
- Thật chẳng dám dấu Tiểu Hầu Gia, chính vì chuyện chúng có đến đây nên bá phụ tôi mới đưa Thái tử đến phủ của Điền đại nhân.
Trầm ngâm một lúc, Đức Uy quay qua hỏi Lạc Kiều Sanh:
- Lạc Chỉ Huy Sứ có biết phủ của Điền đại nhân chăng?
Lạc Kiều Sanh vội đáp:
- Có biết, từ đây đi về hướng Tây khoảng chừng năm dặm...
Đức Uy vòng tay nói với Chu Đạt:
- Không dám quấy rầy, chúng tôi xin từ giã để đến chỗ Điền đại nhân.
Chu Đạt lật đật hỏi:
- Tiểu Hầu Giạ.. xin thỉnh chư vị vào trong dùng trà...
Đức Uy đáp:
- Đa tạ Chu huynh, sự an nguy của Thái tử là trọng, xin cho hẹn sau

này có dịp sẽ đến viếng thăm quí phủ.
Hắn quay mình ra hiệu cho Lạc Kiều Sanh và đám Lăng Phong đằng sau, nghe tiếng Chu Đạt nói với:
- Xin Tiểu Hầu Gia thứ cho tiểu nhân không tiễn đưa xa.
Đức Uy quay lại vòng tay lần nữa:
- Không dám, xin Chu huynh an nghỉ.
Qua khỏi một đám ruộng dưa là đến bìa rừng.
Qua khỏi một truông ruộng lại gặp một đám rừng chồi, Đức Uy đứng lại nói với Lăng Phong:
- Lăng huynh đệ, hãy xem thử phía Chu gia.
Như một con vượn, Lăng Phong nhún chân vút lên một cành cây cao, hắn nhìn lại hướng Chu gia một lúc rồi nhảy xuống lắc đầu:
- Không thấy người nào nơi cửa cả.
Đức Uy nói:
- Xin phiền ba vị giữ nơi đây, nếu thấy người trong nhà họ Chu có động tĩnh gì thì cho một vị sang Điền phủ thông báo cho tôi biết. Con người Chu Đạt tôi thấy khá thâm trầm, xin chư vị phải hết sức cẩn thận.
Lăng Phong cười:
- Lý huynh an lòng, gì thì không dám nói, chứ chuyện đề phòng thì Cùng gia bang coi như chuyện môn.
Đức Uy cũng cười và cùng với bọn Lạc Kiều Sanh rẽ nhanh về hướng tây...
Không bao lâu, Đức Uy đã vượt gần năm dặm.
Lòng nôn nóng đã giúp cho họ đi nhanh hơn mức bình thường. Tòa trang viện của Điền Hoằng của nhỏ hơn của Gia Định Bá, nhưng trông vào cũng khá là khí phái, họ thuộc ngoại thích hoàng gia, sự nghiệp của họ không thể nhỏ.
Vòng tường khá rộng, khá cao, nhưng bốn phía im lìm.
Bọn Đức Uy từ phía đông đi vòng qua hướng tây. Tòa trang viện qua cửa về tây.
Và vừa đến trước cửa, Đức Uy vùng khựng lại.
Lạc Kiều Sanh nhích tới...
Cửa ngoài chỉ khép hờ, cánh bên phải nhích vô, đứng ngoài có thể dòm thấy bên trong...
Một tiếng động nhỏ, một con chó ló đầu rạ..
Đức Uy cảm thấy một luồng ớn lạnh chạy dài từ xương sống, hắn nắm chắc hai tay..
Con chó máu vấy đầy mình, vừa thấy đám Đức Uy nó quay đầu bỏ chạy...

Không còn chờ hỏi Đức Uy gì nữa cả, Lạc Kiều Sanh nhảy tới tông cửa chạy vào.
Cả bốn người khựng lại điếng hồn.
Từ trong nhà ra đến ngoài sân, thây người ngang dọc.
Già có, trẻ có, thanh niên, thiếu nữ cả những đứa trẻ, lớp nằm vắt bậc thềm, lớp quặp mình trên những chậu hoa, có nhiều thây co quắp tận chân tường.
Máu đã xám đen.
Giữa sân, trong hành làng nhiều cô gái, thiếu phụ lõa thể, chỉ nhìn qua biết ngay họ đã bị hãm hiếp trước khi chết.
Bất cứ ai dầu cứng rắn cách mấy, trước sự tàn sát dã man này cũng phải rùng mình.
Từ trong nhà dẫn ra ngoài sân, những y phục còn dấu xếp, những thứ trang sức vung vãi, chứng tỏ ngoài chuyện giết người chúng còn cướp của...
Hai hàm răng của Đức Uy cắn chặt, thật lâu, hắn định thần nói với Lạc Kiều Sanh:
- Chỉ Huy Sứ hãy cùng với nhị vị đi xem xét khắp nơi coi... còn ai không.
Hắn tránh cái ý và tiếng nói tìm xem có xác của Thái tử và hai vị vương gia, hắn không dám nói mà cũng không dám nghĩ.
Dấu máu, vết thương đã nói cho người ta biết rằng những xác chết có lẽ cũng đã hơn một ngày rồi, nếu có người ngất ngư thì bây giờ cũng không còn sống được.
Hắn muốn kiểm điểm xác chết lại cho thật chắc mà thôi.
Đức Uy là con người trầm lặng, bây giờ lại còn trầm lặng hơn nữa, hắn đứng sững giữa nhà như trồng, da mặt hắn tái xanh sát khí tràn đầy...

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 83
Những Dòng Nước Mắt Thương Đau

Một lúc sau Lạc Kiều Sanh dẫn hai tên tùy tùng trở vào, dáng sắc của ông ta thật bình tĩnh, giọng nói cũng bình tĩnh một cách lạ lùng:
- Toàn gia Điền đại nhân mấy mươi người đều chết hết, không biết Thái tử và nhị vị vương gia thất lạc về đâu... Tiểu Hầu Gia, ty chức lãnh trọng trách của Tiên Hoàng bảo hộ an nguy cho Thái tử và nhị vị

vương gia, bây giờ ty chức thối thoát trách nhiệm cũng đã vừa rồi, xin Tiểu Hầu Gia gắng hết sức mình...
Ông ta nói chưa dứt lời đã trở nắm tay đập ngược lên đầu mình...
Nhưng Đức Uy lại nhanh hơn, hắn nhấc tay lên...
Cánh tay tự sát của Lạc Kiều Sanh buông xuôi và ông ta cũng quỳ thụp xuống theo tiếng khóc ồ ồ...
Đức Uy đứng lặng thinh.
Là một võ quan đã quá nửa đời người, Lạc Kiều Sanh có thể đổ máu chứ không thể để rơi nước mắt.
Nhưng bây giờ thì ông ta đã khóc, khóc lớn.
Đứng yên để cho vị lão quan trung liệt khóc hả hơi, Đức Uy cúi xuống dịu giọng:
- Đô Chỉ Huy Sứ, lỗi này không phải do Chỉ Huy Sứ vả lại trách nhiệm còn nặng lắm, thân hữu dụng của mình hãy còn lợi ích cho triều đình, xin Chỉ Huy Sứ nên bảo trọng...
Hắn với tay đỡ ông ta đứng lên và nói tiếp:
- Đi, chúng ta nhất định tìm ra Thái tử...
Lạc Kiều Sanh chống tay đứng lên, ông ta chỉ mới ngoài năm mươi, nhưng chỉ trong khoảnh khắc, nét già nua bỗng hằn đầy lên mặt...
Vừa ra khỏi trang viện họ Điền chưa bao lâu thì gặp ngay Phan Ngọc.
Hắn đi hớt hải, nhưng thoáng vẻ vui mừng, vừa tối là hắn nói ngay:
- Lý gia, tin từ phía Bắc đưa đến, Ngô tổng đốc đã cử đại tang đem quân về tảo trừ phản loạn, hiện chỉ cách kinh sư không đầy năm mươi dặm.
Đức Uy chụp nắm chặt tay Phan Ngọc:
- Phan huynh đệ, tin xác thật hay không?
Phan Ngọc gật đầu:
- Chắc chắn như thế.
Đức Uy có vẻ nôn nao:
- Phải gấp cứu điện hạ và nhị vị vương gia, binh không thiếu tướng, nước không thể thiếu vua và cũng để cho Lý Tự Thành không thể dùng điện hạ mà bắt chẹt Ngô tổng đốc, Phan huynh đệ hãy cho Lăng huynh đệ biết là Chu gia không cần giữ nữa, hãy đến Vĩnh Định Môn để gặp tôi.
Phan Ngọc hỏi:
- Lý gia, Thái tử điện ha.....
Đức Uy khoát tay:
- Đi đi, đừng hỏi, gấp lắm, đến Vĩnh Định Môn.
Phan Ngọc lật đật vòng tay rồi lao mình đi thẳng.

Lạc Kiều Sanh hỏi:
- Tiểu Hầu Gia, bây giờ...
Nhìn về hướng kinh sư, Đức Uy nói:
- Bằng giá nào, chúng ta cũng phải cứu thoát điện ha.....
Lạc Kiều Sanh gật đầu:
- Vâng, đi vào lửa đỏ ty chức cũng không từ chối...
Đức Uy vẫy tay, bốn người lao đi thẳng về hướng kinh thành, họ gần như không kể rừng cây gai góc...
Bọn Lý Đức Uy vừa đến Vĩnh Định Môn thì đã thấy ba anh em Lăng Phong đã có mặt rồi.
Nhưng đã có nghe Phan Ngọc thuật lại Lăng Phong hỏi nhanh:
- Lý huynh, hành động ngay, hướng nào?
Đức Uy vẫy tay:
- Theo tôi.
Bây giờ thì không còn chờ đêm tối được nữa, Đức Uy thi triển khinh công nhắm hướng tây thành.
Bây giờ mà có ai ngăn cản, người đó sẽ được chết thật ngon.
Cả bọn đến tòa trang viện của Lý Quỳnh, cánh cổng đóng kín nhưng đám kiếm sĩ áo vàng không thấy.
Đức Uy tái mặt, hắn nhún chân nhảy vọt qua đầu tường.
Tất cả nhảy theo.
Cửa trong mở toác, màn trướng vén lên, bước vào là thấy tận bên trong.
Chiếc giường rộng của Lý Quỳnh vẫn còn y nhưng người không thấy.
Từ tiền viện xuyên qua trung đường, thẳng qua hậu viện, không một bóng người.
Đức Uy nắm chặt hai bàn tay, gân mặt hắn nổi lên.
Lạc Kiều Sanh run giọng:
- Chúng đã chạy cả rồi.
Đức Uy trừng trừng đôi mắt đỏ ngầu, sát khí bắn ra tua tủa...
Nhưng ngay lúc đó từ ngoài cổng, tiếng bước chân dồn dập.
Đức Uy lao vút trở ra.
Lạc Kiều Sanh rút thanh đao ngoắc bọn Lăng Phong:
- Đừng để thoát một tên nào...
Cánh cửa cổng mở tung, năm người con gái xông vào...
Thúy Ngọc xách kiếm, đi trước, phía sau hai cô gái vịn Lý Quỳnh, nàng chống thành trường, toàn thân đẫm máu.
Một cô tỳ nữ khác đi sau đoạn hậu.
Lý Quỳnh vừa thấy Đức Uy thì vội kêu lên:

- Lý huynh, tôi biết anh trở lại.
Và nàng chỉ tay về phía hậu viện.
Từ ngả sau, mười bốn cô gái tay cầm trường kiếm, dẫn vào ba người nữa:
Thái tử, Định vương và Thừa vương.
Lạc Kiều Sanh kêu lên:
- Điện ha.....
Các cô gái liền thả người ra. Bọn Đức Uy chạy lại mừng rỡ.
Đức Uy nói:
- Lạc tiền bối hãy đưa Thái tử và các vương gia đi trước, hãy đến gặp Ngô tổng đốc để thương lượng.
Lạc Kiều Sanh liền cùng các người trong Cùng gia bang đưa Thái tử và hai vị vương gia đi ngay.
Lúc đó, hai cô tỳ nữ đưa Lý Quỳnh ra.
Lý Quỳnh nói trong nước mắt:
- Lý đại ca, em đã chuộc tội với đại ca, chuộc tội với bá tánh. Em đã phản lại anh của em nên không thể sống được nữa.
Đức Uy vội vã hỏi:
- Sao vậy?
Thúy Ngọc nức nở:
- Quận chúa đã uống thuốc độc tự tử...
Lý Quỳnh nói:
- Bây giờ không còn nhiều thời gian nữa, ta muốn nói với các ngươi...
Thúy Ngọc nấc lên:
- Không, quận chúa, chúng tôi không cần chuyện...
Lý Quỳnh nói:
- Bảo để cho ta nói, các ngươi không muốn để cho ta đi được an tâm sao?
Thúy Ngọc cúi đầu, các cô gái trong Thập bát kim xoa cũng đều cúi đầu, tiếng khóc âm thầm ray rứt...
Chỉ bằng vào sự quyến luyên này, có thể thấy bình thời Lý Quỳnh đối đãi với thuộc hạ chắc cũng là hậu lắm...
Hơi thở của Lý Quỳnh nghe như mệt nhọc hơn nhiều, thế nhưng nàng vẫn giữ vẻ bình tĩnh như thường, nàng nói:
- Các ngươi bây giờ không nên ở chỗ này, các ngươi không nên núp dưới bóng cờ mang chữ “Lý” nữa, hiện tại Ngô tổng binh đã phát tang tiếân quân về kinh để báo thù, giá như các ngươi có nhà, có cha mẹ như những người khác thì có thể trở về, nhưng cũng như ta, các người cũng mồ côi, vậy thì các ngươi hãy mau đầu nhập vào dinh

quân của Ngô tổng binh để lập công và tìm cách tiến thân, nếu để trễ hơn thì sẽ không còn cơ hội.
Thúy Ngọc lắc đầu nguầy nguậy:
- Không, không, chúng tôi sống thì sống bên quận chúa, có chết cũng nguyện chết bên quận chúa...
Lý Quỳnh gắt:
- Nín, Thúy Ngọc, thấy ta yếu thế rồi các ngươi cãi lệnh ta phải không?
Thúy Ngọc cúi đầu:
- Chúng tỳ nữ không dám...
Lý Quỳnh dịu giọng:
- Vậy thì các ngươi hãy nghe ta, ta cám ơn các ngươi có lòng với ta, nhưng khi chết đi, ta không muốn mang theo mình tội nghiệt, nhưng bây giờ thì đã trễ rồi, ta không làm gì được nữa, ta cũng không phải sợ bọn bộ hạ của anh ta, nhưng ta không còn lý do để sống, anh ta đã bảo dưỡng ta từ lúc nhỏ, đã làm nhiệm vụ gian lao của một người cha đối với ta, bây giờ dầu cho ta cũng đã phản lại anh rồi, ta chết để đền ơn cao cả đó, các ngươi thương ta thì hãy thay ta mà chuộc lại phần nào tội nghiệt, để cho ta được siêu thoát, hiểu chưa, nghe lời ta là các ngươi giúp ta, nghe rõ chưa?
Thúy Ngọc vừa khóc vừa gật đầu:
- Vâng, quận chúa, tỳ nữ rõ rồi... Nhưng...
Lý Quỳnh hỏi:
- Nhưng sao? Ngươi muốn gì?
Thúy Ngọc nói:
- Lòng thương của quận chúa với chúng tỳ nữ thì chúng tỳ nữ muôn vàn cảm kích, tỳ nữ đã hiểu sự cương quyết của quận chúa, nhưng việc đầu nhập quân trung của Ngô tổng binh thì thật quá khó khăn, vì bỗng không đến hàng như thế làm sao người ta có thể tin dùng?
Lý Quỳnh nói:
- Điều đó ta nghĩ rồi, bây giờ, có mặt Lý huynh, có mặt vị truyền nhân của Bố Y Hầu, ta sẽ khẩn cầu người giới thiệu giùm một tiếng...
Nàng quay nhìn Đức Uy bằng đôi mắt bi thương:
- Lý huynh, anh có thể vì cái chết của tôi mà...
Đức Uy cho tay vào lưng lấy Ngân bài lệnh trao cho Thúy Ngọc và nói nhanh:
- Chư vị hãy đem Ngân bài lệnh trao cho Ngô tổng đốc, có Ngân bài lệnh thì nhất định Ngô tổng đốc sẽ dung nạp ngay.
Lý Quỳnh vừa cảm kích vừa mừng rỡ, nàng giục:
- Hãy tạ Ơn Lý gia đi.

Thúy Ngọc tiếp lấy lệnh bài nhưng cô ta khóc sướt mướt nói không ra tiếng...
Lý Quỳnh nói:
- Hãy nhân cơ hội bọn kiếm sĩ áo vàng chưa tới, các ngươi hãy đi nhanh đi.
Thúy Ngọc cúi đầu và những cô gái trong Thập bát kim xoa vùng khóc rống...
Lý Quỳnh tuy đã mệt lắm nhưng nàng vẫn cố gắng làm ra vẻ tỉnh táo, nàng gắt nho nhỏ:
- Khóc lóc gì thế? Không còn chút chí khí nào cả hay sao? Các người sợ gì nữa chứ?
Nàng liếc nhẹ Đức Uy và nói:
- Đã có Lý gia ở đây chiếu cố cho ta mà các ngươi sợ nỗi gì? Không chịu thay ta mà chuộc tội phải không, các ngươi không còn thương ta nữa phải không?
Thúy Ngọc và mười bảy cô gái cùng qùi chung quanh lạy Lý Quỳnh ba lạy, Thúy Ngọc vừa khóc vừa nói:
- Quận chúa, ân nghĩa của quận chúa kiếp này chúng tỳ nữ không trả được, nguyện kiếp sau sẽ làm thân trâu ngựa đền bồi... Chúng tỳ nữ xin lạy quận chúa mà cáo biệt...
Tất cả cùng sụp lạy thêm ba lạy nữa rồi lui dần ra hậu viện, tiếng khóc rưng rức kéo dài...
Đức Uy cúi mặt thở rạ..
Tình nghĩa của họ làm cho lòng hắn cảm thấy xao xuyến.
Nhìn theo đám Thập bát kim xoa khuất dần, Lý Quỳnh dụi mặt vào lòng Đức Uy nấc lên từng chập.
Thật lâu nàng quay mặt ra nói:
- Lý huynh, tôi rán nói cho chúng đi, chứ thật ra bao nhiêu lâu nay danh tuy là chủ tớ, nhưng chúng tôi đối với nhau như tình nghĩa chị em, vạn bất đắc dĩ mới đành chia tay..
Đức Uy lắc đầu:
- Thật là thống thiết, nhưng tại sao cô nương...
Lý Quỳnh nói:
- Lý huynh, đáng lý có nhiều điều cần nói với Lý huynh, nhưng bây giờ thì đã chậm quá rồi, mà thật ra bao nhiêu thì giờ cũng không thể đủ... tôi chỉ muốn nói rằng được chết trong lòng của Lý huynh là tôi được nở nụ cười mãi, sẽ mang nụ cười theo giầuc ngủ ngàn thu.
Bằng một cử chỉ hết sức xúc động, Đức Uy nhè nhẹ Ôm siết lấy vóc thân đang run rẩy của nàng.
Lý Quỳnh nhìn sững vào mặt Đức Uy, nước mắt nàng trào ra nhưng

môi nàng hé nở nụ cười.
Bây giờ không phải nụ cười chua xót, bi thương mà là nụ cười mãn nguyện...
Đức Uy vụt nhướng mình lên.
Chưa nghe tiếng động, nhưng bằng vào trực giác, hắn biết có người.
Lý Quỳnh vùng biến sắc, nàng nói:
- Lý huynh, họ tới rồi. Thôi, thôi, Lý huynh, như thế này là quá đủ cho tôi rồi, anh hãy đi đị..
Đức Uy mím môi và bật nói:
- Không, Lý cô nương, thuốc giải độc ở đâu?
Lý Quỳnh lắc đầu, nước mắt nàng lại trào ra:
- Lý huynh, hãy đi đi, hãy đi ra theo ngả sau, bọn chúng đến tận nơi rồi, không có thuốc giải đâu...
Đức Uy vụt nhớ tới Thiên Hương.
Trường hợp của Lý Quỳnh chưa nặng bằng Thiên Hương, trường hợp của nàng không đáng chết.
Hắn thấy nàng phải sống...
Hắn muốn tìm thuốc giải.
Nhưng thật thì Đức Uy đã chủ quan, hắn không nhận đúng hoàn cảnh của từng người.
Trường hợp của Thiên Hương và trường hợp của Lý Quỳnh tuy như nhau nhưng thật không giống nhau.
Thiên Hương không bằng lòng sống cuộc đời nhơ nhớp, nàng phải giết giặc, giết chúng để tránh cái nhơ nhớp cho mình và cho cả cha mình, cha nàng phải chết vì tình thế bất khả kháng.
Lý Quỳnh đã sống với anh nàng từ nhỏ, nàng đã theo anh nàng và bây giờ nàng phải phản bội anh nàng.
Lý Tự Thành có thể không chết, có thể thành công với mục đích của hắn, nhưng Lý Quỳnh vẫn là con người phản bội.
Phản bội là phản bội, trong việc phản bội không có vấn đề xét đúng hay sai.
Đã đành là nàng hành động đúng, nhưng đó là đứng trên lẽ phải mà xét, còn trên tình nghĩa anh em của nàng, nàng vẫn là con người phản bội, đó là một việc hiển nhiên, không thể chối cãi gì cả.
Đức Uy hoặc không thấy như thế, hoặc là hắn khách quan, hắn không đứng trên tình nghĩa anh em của Lý Tự Thành mà xét cho nên hắn nghĩ đến cách cứu nàng, nhưng đối với Lý Quỳnh thì không được, có lẽ nàng đã tỏ thái độ rõ ràng trước khi quyết tâm hành động.
Không phải nàng không có một lối thoát, nhưng nàng thấy cần phải

chết, chết để tạ Ơn đối với người anh.
Có thể trong lòng của Lý Tự Thành bây giờ, hay một ngày nào đó sẽ thấy em mình là đúng, nhưng đúng hay sai không thể đặt ra với Lý Quỳnh, vì nàng đã phản bội anh nàng.
Có thể hành động của nàng không có hại một mảy may nào đến công việc của Lý Tự Thành, sự thất bại hay thành công của Lý Tự Thành không phải do hành động của nàng đưa đến, nhưng nàng cũng vẫn là phản bội.
Đó là một cái tội đối với anh nàng, hay có thể đó là cái tội đối với chính lương tâm của nàng.
Như vậy, chỉ có thể cái chết mới là giải thoát.
Lý Quỳnh nắm tay Đức Uy lắc mạnh:
- Lý huynh, anh có nghe không, có nghe chúng đến không, anh hãy đi đị..
Đức Uy đáp thật chậm:
- Tôi nghe, tôi đã nghe sớm lắm, nhưng tôi không đi được đâu, Lý Quỳnh.
Lý Quỳnh lại trào nước mắt, lần đầu tiên nàng được nghe Đức Uy gọi tên nàng bằng một giọng dịu dàng tha thiết.
Nàng lại hé miệng cười.
Đúng như nàng đã nói, nàng chết vô cùng thỏa mãn.
Nàng đâu còn mong gì hơn nữa.
Nàng chỉ còn một điều ân hận là không làm cho Đức Uy đi sớm.
Nhưng bây giờ có ân hận thì cũng đã quá muộn, vì bọn hoàng y kiếm sĩ đã tới rồi.
Chúng gồm hai mươi mấy người, do một tên chột mắt dẫn đầu.
Chúng đến thật nhanh, thân pháp của chúng khá cao.
Vừa ào vào là chúng đã bao vây Đức Uy và Lý Quỳnh vào giữa.
Tên áo vàng đứng nhìn châm bẩm vào mặt Đức Uy, hình như hắn không buồn nhìn vào tình cảnh của vị “quận chúa” của hắn.
Hắn là một con người tầm thước, uy nghi, con mắt chột của hắn được che lại bằng một miếng kim khí màu vàng nịt bằng một sợi dây da mỏng màu đen ngang xéo qua trán, càng làm cho con mắt còn lại tròn xoe nổi bật trên bộ mặt dữ dằn của hắn.
Con mắt chột của hắn như mũi dùi xói vào con người của Đức Uy.
Như không thấy có mặt bọn áo vàng, Đức Uy cứ ngồi ôm chặt quận chúa, đôi mắt xót thương nhìn chằm chặp vào mặt nàng chứ không hề nhìn bọn áo vàng đang xiết vòng vây.
Lý Quỳnh nói nhỏ:
- Lý huynh, bọn chúng hung hăng lắm, tên một mắt là Độc Nhãn

Long, tên kiện tướng thân tín của anh tôi, hắn cầm đầu bọn kiếm sĩ xuất sắc nhất được trao nhiệm vụ thủ thành và gìn giữ các vị vương gia.
Đức Uy gật đầu:
- Tôi biết, tôi biết, nhưng không sao đâu...
Độc Nhãn Long hơi nghiêng mình:
- Ty chức tham kiến quận chúa.
Lý Quỳnh rít giọng:
- Không cần, ta đã là người phản bội nhà họ Lý, các ngươi muốn làm gì đó thì làm.
Độc Nhãn Long đáp:
- Ty chức không dám.
Lý Quỳnh cười gằn:
- Nếu ngươi đã không dám thì hãy dẫn bọn đó đi đi, ta cần có phút giây yên tĩnh.
Độc Nhãn Long cười nhẹ:
- Xin quận chúa cho ty chức biết ba tên nghiệt chướng nhà họ Chu đã đi đâu? Chỉ cần quận chúa cho biết chỗ ẩn trốn của chúng là ty chức sẽ đi ngay.
Nghe mấy tiếng “ba tên nghiệt chướng” là đôi mày của Đức Uy đã dựng lên, nhưng vì Lý Quỳnh nằm trong tay hắn, hắn không nỡ bỏ nàng dưới đất nên hắn đành phải ẩn nhẫn làm thinh...
Lý Quỳnh gặng lại:
- Ngươi muốn ta cho ngươi biết chỗ hậu nhân nhà họ Chu phải không?
Độc Nhãn Long gật đầu:
- Đúng thế.
Từ dáng điệu đến giọng nói hắn đã tỏ ra không còn giữ gì lễ độ với Lý Quỳnh.
Hình như Lý Quỳnh cũng đã thấy như thế, nàng cắn môi một lúc rồi vụt nói:
- Được, ta cho ngươi biết, họ đã được nhiều cao thủ của triều đình hộ tống, ngươi có giỏi thì hãy đuổi theo đi.
Độc Nhãn Long nói:
- Xin quận chúa nên biết cho rằng ty chức phụng lệnh Sấm Vương...
Lý Quỳnh nói:
- Ta biết, biết hơn ngươi, vì thế ta đã bảo các ngươi muốn làm gì ta thì cứ việc làm.
Con mắt chột của Độc Nhãn Long lại xoát vào mặt Đức Uy:
- Xin quận chúa cho ty chức biết người ngồi bên quận chúa là...

Đức Uy hớt nói:
- Đại Minh triều Bố Y Hầu nghĩa tử, Ngân bài chấp nhân Lý Đức Uy.
Độc Nhãn Long cười lớn:
- Tốt, đã có ngươi ở đây thì ta không lo gì không tìm được ba tên nghiệt chướng.
Đức Uy ngẩng mặt, hắn chiếu tia mắt đầy sát khí vào mặt Độc Nhãn Long:
- Ta xin báo trước để các ngươi liệu mà giữ mình, lát nữa đây, bọn ngươi sẽ không thoát được một tên.
Độc Nhãn Long chớp con mắt và cười hô hố:
- Thật thế sao? Hay lắm, ta cũng cần thử xem.
Hắn đưa mắt ngầm ra hiệu.
Vòng vây siết lại.
Đức Uy ngồi xổm như qùi, đầu của Lý Quỳnh tựa vào bắp vế hắn và hắn vẫn giữ yên tư thế đó, hình như tên kiếm sĩ áo vàng này lợi hại, nhưng đồng thời hắn cũng biết chắc chắn về sức mình, thái độ của hắn thật bình tĩnh. Độc Nhãn Long đưa mắt về phía sau lưng của Đức Uy, lập tức phía sau nghe tiếng động.
Tiếng động của hai thành trường kiếm rơi xuống đất và hai tiếng rú tiếp theo.
Sự việc xảy ra chớp nhoáng, đám áo vàng mở mắt thao láo, con mắt một của Độc Nhãn Long cũng đứng tròng.
Đức Uy không hề quay lại, nhưng phía sau hắn làm như có mắt, một tay hắn vẫn ôm choàng Lý Quỳnh, một tay còn lại hắn rút thành Ngư Trường Kiếm.
Đó là cử động của Đức Uy, vì hắn cử động nên hắn biết chứ không một tên áo vàng nào hay biết, cử động của Đức Uy quá nhanh, hoặc giả bọn áo vàng cho rằng hắn sẽ buông Lý Quỳnh để nhảy tránh ra vì thế nên chúng không chú ý đến cử động nhỏ và quá nhanh như thế.
Không thấy hắn rút kiếm, chỉ thấy ánh thép lóe lên, ánh thép thật ngắn và tắt ngay.
Không kịp chớp mắt, từ lúc Độc Nhãn Long ngầm ra hiệu cho đến khi hai tên áo vàng xả kiếm xuống đầu Đức Uy và sau chót là hai bàn tay và hai thanh kiếm nằm dưới đất, tất cả chỉ như một cái chớp trong đêm mưa, người ta chỉ thấy nhoáng lên, người ta biết có chuyện xảy ra nhưng không rõ là chuyện gì.
Và khi cái chớp tắt nhanh thì chuyện đó bày ra trước mắt.

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 84
Má Hồng Phận Bạc

Lý Đức Uy vẫn ôm choàng qua vai Lý Quỳnh, mắt hắn vẫn nhìn chăm vào mắt của nàng.
Không phải hắn không có cử động, nhưng chỉ vì cử động một tay vàvì nhanh quá nên khi sự việc "an bày" thì người ta có cảm tưởng như chuyện xảy ra vừa rồi do môt người khác làm ra chớ khôngphải hắn.
Độc Nhãn Long tối mặt, hắn đưa thanh kiếm lên quay một vòng trong không khí, hai mươi mấy tên kiếm sĩ áo vàng cùng thét rập lên, và bao nhiêu mũi kiếm đều chĩa về phiá Lý Đức Uy.
Vành môi run run của Lý Quỳnh đã tím bầm, da măït nàng cũng đã nhờn nhợn, nàng bấu vào cánh tay của Lý Đức Uy, nàng nói qua hơi thở thều thào:
- Lý huynh, kiếm trận của chúng hung ác lắm, một khi chúng đã liên thủ tấn công thì không ai thoát nổi... ngay bây giờ Lý huynh hãy đi đi... hãy tận dụng khinh công mà thoát, đừng bao giờ tham chiến.
Lý Đức Uy gật gật đầu, giọng hắn hết sức bình tĩnh:
- Tôi biết, tôi biết kiếm thuật của chúng nhưng không sao, Lý Quỳnh nàng hày yên lòng, tôi không thể chết bởi tay của chúng đâu.
Lý Quỳnh nhìn vào mặt Lý Đức Uy, cái nhìn của nàng thật là tha thiết, hình như nàng cố tập trung nhãn lực, vận hết sức tàn vào đôi mắt để ghi lấy một hình ảnh thương yêu và nàng bỗng bật cười, giọng cười nghe như tiếng khóc:
- Lý huynh, chàng rán mà đi, rán mà làm tròn nhiệm vu.... Kiếp sau, Đức Uy, kiếp sau em sẽ trả nợ chàng... em đi...
Thân người của nàng vụt nẩy lên...
Tay chân nàng giật mạnh...
Lý Đức Uy hoảng hốt nhìn chăm vào mặt nàng, từ vành môi run run xanh tím của nàng vụt ứa ra hai dòng máu.
Thôi rồi, nàng đã cắn lưỡi quyên sinh.
Thuốc độc ngấm quá lâu, nàng không chờ được nữa, không muốn đến giờ phút cuối cùng vẫn cứ làm vướng víu người yêu.
Lý Đức Uy siết mạnh thân nàng, hắn thấy máu ứ lên buồng ngực.
Đôi mắt thất thần của Lý Quỳnh cứ như dừng đứng lại trên mặt chàng thật lâu, nàng từ từ khép lại và cơn run của nàng cũng im luôn.
Lý Đức Uy bỗng nghe tay mình lạnh ngắt.

Hắn nghiến răng bồng xốc Lý Quỳnh đứng dậy, tia mắt hắn lồng lộn xồng xộc, tia mắt của hắn làm cho Độc Nhãn Long và những tên kiếm sĩ áo vàng đứng trước mặt hắn thụt lùi...
Lý Đức Uy từ từ nhích tới.
Đôi mắt hắn bắn ra như những tia lửa hừng hừng...
Hắn nhích tới sát cây cột đá lớn, hắn với tay giật tấm màn nhung chắn ngang đại sảnh và lót đặt Lý Quỳnh nằm xuống, hắn keo tay chân nàn gxuôi ra ngay ngắn và hắn vùng quay lại.
Sự thương xót người con gái bạc phần đã nung đốt căm thù, lửa căm thù bắn ra ánh mắt.
Ánh mắt đó đà làm cho Độc Nhãn Long rúng động.
Bỗng không, tên tướng giết người không nháy mắt, giết người không gớm tay của Lý Tự Thành nghe hơi lạnh luồn trong xương sống.
Đó là một hiện tượng lạ lùng.
Hắn đã từng mổ bụng móc tim thiên hạ, hắn đã từng ngốn đến những miếng gan người, đã từng dùng hai tay vốc máu địch uống nghe ồng ộc, thế mà bây giờ...
Tia mắt của Lý Đức Uy, tia mắt vì quá xót thương biến thành căm thù bỗng làm cho hắn rùng mình.
Lần thứ nhất trong đời giết chóc, Độc Nhãn Long biết sợ.
Những tên kiếm sĩ áo vàng tái mặt.
Và như một tia sét chớp thình lình giữa trời quang mây tạnh, tia sét thình lình làm cho mọi người cảm nghe như gan ruột trào lên...
Mười mấy tên áo vàng vụt xuôi kiếm cúi đầu...
Thân áo trước của họ bứt ngang.
Không biết họ cúi đầu để nhìn vào cái đường kẻ toàng hoạt nơi bụng họ, hay tại vì những đường dây thần kinh bị đứt thình lình làm cho gân cổ của họ không chịu nổi sức nặng của cái đầu.
Cái đường kẻ trắng toát nơi bụng họ như miệng con cá mập ăn no, nó há miệng ra một lượt, ruột gan và máu cũng ọc ra một lượt.
Mười mấy thây ngươòi gục xuống.
Họ gục xuống cùng một động tác giống nhau, thế nằm của họ giống nhau, vì đường kiếm của Lý Đức Uy đi ngang qua bụng họ giống nhau, không ai hơn ai kém và tuy có trước có sau nhưng vì nhanh quá nên gần như một lượt.
Họ chết thật ngon.
Không một tiếng la, không một cái giẫy.
Không khí vụt như đọng cứng, tất cả những tên áo vàng còn lại y như nín thở, họ không dám nhìn xuống bụng mình, họ chưa bị mũi kiếm liếm ngang nhưng họ vẫn ngán, họ không biết bụng họ đã bắt

đầu "toàng hoạt" hay chưa?
Họ đứng trân trân.
Độc Nhãn Long đứng trân trân.
Con mắt một của hắn nhìn thẳng vào mặt Lý Đức Uy? Không, hắn nhìn vào thanh Ngư Trường kiếm và hắn bỗng rùng mình lần nữa.
Không biết hắn thấy cái gì, hắn chỉ ý thức rằng hắn đang thấy và hắn cũng chỉ ý thức thôi chớ không phải là rõ rệt vì bằng vào tiềm thức của bản năng tự vệ, hắn tung mình nhảy dựng lên và ngay khi đó, hắn nghe thân dưới của hắn nhẹ hều.
Hắn rơi xuống đất, hắn chỉ còn khúc thân trên, hai chân của hắn, từ ngang hắn trở xuống văng cách đó gần một trượng.
Ngư trường kiếm chém sắt như bùn chạm vào xương không một tiếng khua!
Hai mươi mấy tên kiếm sĩ áo vàng bây giờ chỉ còn lại mười tên, thanh kiếm họ vẫn nắm chặt trong tay, mắt họ vẫn trợn trừng nhưng hình như họ không nhìn vào khoảng trống...
Vì ánh théo từ nơi tay của Lý Đức Uy nhoáng lên liền sau đó mà họ không nhìn thấy, họ không hay biết.
Ánh thép lướt qua ngực họ, họ vẫn không hay.
Sáu cái thây ngã xuống như hình nộm, không có một phản ứng nào.
Bốn tên còn lại cũng như hình nộm, họ đều chết trân, mắt họ lồi ra nhưng đã thất thần.
Thật là khủng khiếp.
Không phải khủng khiếp vì máu, vì thây người.
Những tên kiếm sĩ áo vàng của Lý Tự Thành là những kẻ từng rửa chân bằng máu, từng uống rượu trên xác chết, từng cười hô hố khi lột trần những cô gái nhà lành bừa trên xác chết ngổn ngang.
Họ không phải là hạng người dễ dàng khủng k hiếp, nhưng bây giờ thì khủng khiếp.
Không phải khủng khiếp vì những đường kiếm quá nhanh của Lý Đức Uy mà là họ đang khủng khiếp vì tia mắt của hắn.
Những con người giận dữ, hồ hồ hộc hộc, lồng lộn như một con thú say máu, cái đó đối với những tên kiếm sĩ áo vàng là chuyện tầm thường, vì chính chúng đã từng điên lên như thế.
Nhưng, một con người khi mà căm hờn đã làm cho họ trở thành bình tĩnh, căm hờn đã dồn lên mắt họ, tia mắt mà đứng cách xa cả trượng vẫn nghe hơi nóng bắn ra, thì quả là khủng khiếp.
Những tên áo vàng khủng khiếp vì sát khí của Lý Đức Uy.
Họ là những kẻ đã mang sẵn trong người một sát khí hừng hừng, họ hiểu hơn ai hết về sát khí, một cây lửa do chất dẫn hỏa quá mạnh

bốc lên, những ngọn lửa nho nhỏ, thâm thấp chung quanh đều rạp xuống, vì cây lửa quá mạnh, quá cao làm cho không khí chảy tiêu, những đốm lửa nhỏ chung quanh vì thế mà không bùng lên được nữa, sát khí tầm thường của bọn kiếm sĩ áo vàng bị sát khí của Lý Đức Uy trùm lên, dập mất.
Giá như bình thường, họ gặp Lý Đức Uy trong lúc bình thường, họ vẫn có thể bị hạ, nhưng hạ họ được Lý Đức Uy cũng phải trả lại một giá tương đương, hắn phải tốn nhiều thì giờ mệt nhọc, nhưng bây giờ thì khác, cái chết của Lý Quỳnh đã làm cho sát khí của hắn bốc cao.
Bọn kiếm sĩ áo vàng đã bị hạ vì sát khí của chàng trước khi hắn vung thanh kiếm.
Bốn tên còn lại đứng như chết sững một hồi rồi vùng buông kiếm bò càn ra phía cửa.
Chúng vừa bò vừa té, chống tay chỏi cẳng mà chạy một cách thảm thương.
Lý Đức Uy đứng yên một chỗ, tia mắt hắn dịu dần và dời xuống thi thể của Lý Quỳnh.
Tia mắt hắn đậu lại trên vành môi đã tím nhưng vẫn còn dờn dợn nét cười, hai dòng máu từ khoé miệng nàng ứa ra như muốn đem màu đỏ của nó để tô lên cuộc đời đen tối của nàng cho rạng rỡ...
Lý Đức Uy băng mình một hơi ngoài mười dặm.
Hắn sợ bọn Lạc Kiều Sanh và Lăng Phong gặp trắc trở dọc đường.
Thế nhưng đã hơn mười dặm mà vẫn không thấy bóng có lẽ họ cũng đi nhanh lắm.
Thật là ngoài ý định, hắn không gặp được Lạc Kiều Sanh và Lăng Phong, nhưng hắn lại gặp Bạch La Hán và Triệu Nghê Thường.
Hắn đem chuyện đã cứu được thái tử, Định Vương, và Vĩnh Vương thuật lại...
La Hán thở phào:
- Như thế thì tốt quá rồi, tôi có thể rảnh tay lo chuyện khác.
Lý Đức Uy thừa biết chuyện khác mà La Hán vừa nói là chuyện gì, nên hắn lật đật nói:
- Tại Kinh sư đã có tôi xin phiền anh và Triệu cô nương đi giúp giùm một chuyện.
La Hán nhướng mắt:
- Anh muốn tôi và Nghê Thường đi đâu? Làm chuyện gì?
Lý Đức Uy nói:
- Ngô Tam Quế đã phát đại tang và kéo quân về phạt ngụy. Lạc Kiều Sanh, Lăng Phong đã phò Thái tử,Vĩnh Vương và Định Vương thẳng

đến trung quân, tôi chỉ ngại đường xa phát sanh biến cố, và cũng sợ trung quân của Ngô Tam Quế thiếu người ứng biến khi đại sự xảy ra, vì thế tôi nghĩ...
La Hán chận nói:
- Anh muốn tôi và Nghê Thường nhập trung quân bảo hộ Thái Tử và nhị Vương và đông thời tạo thế nội ứng ngoại hiệp với anh khi đến Kinh sư chăng?
Lý Đức Uy gật đầu:
- Đúng rồi, chỉ có như thế mình mới yên tâm. Chỉ có điều sẽ làm cho anh và Triệu cô nương vất vả...
La Hán chắc lưỡi:
- Sao lại có chuyện vất vả hay không vất vả ở đây? Chuyện không thể diên trì, anh trở lại đi, tôi và Nghê Thường phải cấp tốc đuổi theo cho kịp đám Lăng Phong...
La Hán vẫn là La Hán, bất cứ lúc nào hắn vẫn như thế ấy, nói làm là làm, nói đi là đi, nói xong, hắn kẹp thanh Tử kiếm đao và kéo Nghê Thường phi nhanh về hướng bắc.
Lý Đức Uy nhìn theo bóng hai người khuất lần theo dãy núi xanh vùng biên tái, hắn thở phào như vừa trút xong gánh nặng và quay nhanh trở lại...
Lý Đức Uy để cho La Hán và Triệu Nghê Thường ra vùng biên tái, vừa để bảo hộ Thái Tử và nhị Vương mà cũng vừa để giúp Ngô Tam Quế một tay làm thế nội ứng ngoại hiệp với hắn khi nhập kinh sư.
Đó là cách vẹn toàn.
Thế nhưng hắn hãy còn nhiều đối nghịch, hắn còn phải đương đầu.
Đối thủ cũng đang sách hoạch mưu kế nhắm vào hắn mà đối phó.
Đó là chuyện xảy ra ở ngoại thành bắc kinh không xa lắm.
Ngoại thành Bắc Kinh về hướng tây có một toà nhà thật lớn.
Vòng tường chung quanh thật cao, bên trong có nhiều cổ thụ.
Bên dưới, gốc cổ thụ rất thưa, nhưng là vì "cổ thụ" cho nên bên trên tàng rất rậm.
Bên trong vòng tường ngoài toà nhà lớn, đất còn lại mênh mông.
Phía trước, phía sau và hai bên hông ngôi nhà có đủ những thứ của một ngôi nhà cổ, ao sen, thủy tạ, non bộ và vườn hoa.
Rất đẹp và rất rộng.
Nhứt định ngôi nhà đó phải của một chủ nhân nhiều thế lực trong vùng, nếu không phải là nhà quan thì cũng là nhà phú hộ.
Mà nếu là phú hộ thì cũng phải là hạng nứt đố đổ vách, phải là hạng không kém vương hậu.
Thất Cách Cách dẫn bốn cô tỳ nữ thân tín đi vào ngôi nhà đó.

Phía hông tòa nhà có hành lang.
Mút đầu dãy hành lang, gần bên hòn giả sơn cao lớn có một đại hán mang đao.
Hắn mặc chiếc áo gấm thật sang, hắn im lìm như pho tượng gỗ.
Hắn không quay chào Thất Cách Cách, không phải hắn vô lễ, nhưng hiệm vụ của hắn buộc hắn không được quay mặt lại, hắn phải quay lưng vào trong, bên trong có một khung cửa màu hồng.
Thất Cách Cách thản nhiên, nhưng bốn tên tỳ nữ đã tỏ ra khó chịu.
Cánh cửa màu hồng vụt mở, hình như bên trong có thể nhìn thấy bên ngoài.
Một tên đại hán bước ra, cũng lại áo gấm, nhưng tên này vẻ mặt có phần khiêm tốn, hắn vòng tay trước mặt Thất Cách Cách:
- Vương Gia cho thuộc hạ thỉnh Thất Cách Cách vào trong.
Thất Cách Cách lạnh lùng:
- Dẫn đường!
Tên đại hán áo gấm quay vào.
Thất Cách Cách bước theo.
Bốn cô tỳ nữ dừng ngoài cửa.
Bên trong khung cửa màu hồng lại là một hành lang.
Hành lang rất rộng, hai bên có nhiều chậu hoa lan.
Mút trong cùng, phía bên tay trái có cánh cửa ăn thông.
Bên trong cánh cửa ăn thông đó là một gian phòng rộng.
Giữa phòng có một bàn vuông lớn, bên sau bàn vuông đó có một chiếc ghế dài, thứ ghế như trường kỷ có lót nệm nhung màu đỏ, trên ghế có một người ngồi:
Cửu Vương gia Đa Đạc.
Vị Cửu Vương gia Hoàng đệ Mãn Châu.
Hắn ngoài bốn mươi, nhưng hắn rất hồng hào, hắn có chùm râu ngắn lưa thưa, hắn ngồi dựa ngữa vào chiếc ghế rộng như nằm, hai chân hắn mang đôi ủng da đen ngời thật sạch, y như lúc nào cũng được lau chùi, hai chân hắn tréo chồng lên nhau và gát lên bàn.
Hai mắt hắn lim dim, tư thế của hắn rất đáng làm nhân vật lớn.
Chắc hắn không phải ngủ vì nếu ngủ thì đâu cho người thỉnh Thất Cách Cách vào làm chi?
Tên đại hán áo gấm cung kính dừng ngay ngoài cửa rồi thụt mất luôn khi Thất Cách Cách bước vào phòng.
Thất Cách Cách hơi nghiêng mình:
- Phúc Linh điệt nữ xin bái kiến và vấn an cửu thúc.
Đa Đạc nhướng đôi mày rậm trước khi mở mắt và "à à" trước khi mở miệng:

- Phúc Linh Cách Cách đó à, ngồi đi, ngồi đi.
Thất Cách Cách nghiêng mình lần nữa và ngồi xuống chiếc ghế trước bàn.
Chiếu đôi mắt tròn có vẻ âm trầm vào mặt Thất Cách Cách, Đa Đạc nói:
- Phúc Linh đến bao giờ thế?
Thất Cách Cách cung kính:
- Bẩm Cửu thúc, điệt nữ mới đến...
Và nàng ngồi thẳng mình lên, nhưng không ngó thẳng Đa Đạc, nàng hỏi:
- Nhưng nghe nói Cửu thúc có khách?
Đa Đạc bỏ đôi chân xuống khỏi mặt bàn, và gật gật:
- Phải, phải, có khách, có khách...
Và ông ta hỏi lại:
- Sao? Gần đây Phúc Linh có khỏe không?
Thất Cách Cách đáp:
- Đa tạ cửu thúc, nhờ phúc hoàng gia, điệt nữ vẫn khỏe.
Cung cách của hai người, vừa lễ độ mà cũng vừa có vẻ rất khách sáo và có hai điểm khác thường. Thứ nhất, Đa Đạc không gọi cháu mà thường gọi thẳng tên; thứ hai, Thất Cách Cách đáng lý phải nói một câu tuy khách sáo nhưng rất cần thiết quan trường, nhứt là trong hoàng tộc khi được người lớn hơn mình hỏi thăm về sức khỏe, trường hợp như thế đáng lý nàng phải nói:
"Nhờ phúc đưc Cửu thúc", thế nhưng nàng lại nói "nhờ phúc Hoàng gia", không phải điều quan trọng, nhưng bằng vào cung cách thông thường, hình như nàng không ưa vị Cửu thúc này.
Không hiểu vì thấy "không khí" hơi lợn cợn, hay là vì có dụng ý nào khác, Đa Đạc vụt cười:
- Sao thế? Mới không bao lâu không gặp mà Phúc Linh hình như có vẻ khách sáo dữ vậy?
Và không đợi Thất Cách Cách trả lời, ông ta ngồi nhích qua một bên và vỗ vỗ phân nửa chỗ ghế trống của ông ta:
- Sang đây, sang đây, Phúc Linh, sang đây ngồi cho vui...
Thất Cách Cách đứng lên, nàng không bước qua mà nàng lại hỏi:
- Đa tạ Cửu thúc, nếu không có chuyện gì cần lắm thì điệt nữ xin phép trở về.
Đa Đạc lật đật nói:
- Coi, nếu không có chuyện thì ta đâu lại cho gọi Phúc Linh đi xa xôi như thế. Sang đây, sang đây ngồi nói chuyện.
Thất Cách Cách không nói nữa, nàng bước qua ngồi xuống bên

khoang trống của chiếc đài.
Nàng ngồi thật thẳng, mắt nàng nhìn tới trước, dáng cách của nàng thật nghiêm trang.
Tia mắta sâu sắc của Đa Đạc lướt thật chậm lên mặt nàng và ông ta hơi cau mày:
- Sao đó PhúcLinh? Sao mà lạnh lùng như thế? Ta đã có gì không phải với Phúc Linh à?
Thất Cách Cách mỉm cười:
- Thưa không, sao cửu thúc lại hỏi thế? Đừng nói cửu thúc không có gì không phải, giả như có gì không phải đi nữa, điệt nữ lại dám để tâm đối với bậc cha chú như thế hay sao?
Cái cười của nàng làm cho mặt của Đa Đạc dãn ra, ông ta vỗ vai nàng:
- Ừ, như vậy mới phải chứ, ta hằng mong nhớ Phúc Linh, gặp ta Phúc Linh phải cười vui mới được chớ...
Miệng ông ta nói mà tay cũng không chịu nằm không, ông ta vỗ nhẹ trên vai nàng và để bàn tay tuột xuống cánh tay nàng chớ không chịu bỏ ra...
Thất Cách Cách nhính qua một bên và đứng dậy:
- Cửu thúc, chẳng hay cửu thúc cho gọi điệt nữ đến đây có chuyện chi?
Nàng nói bằng một giọng thật nghiêm, và nét mặt nàng còn nghiêm hơn nữa.
Đa Đạc hơi khựng lại, vành môi mỏng mỏng cũng mím lại như cười:
- Phúc Linh, tahỏi, chẳng hay Phúc Linh có biết đoàn quân nhập Trung nguyên, bất cứ ai cũng răm rắp tuân theo lịnh của ta không chớ?
Thất Cách Cách trả lời nhưng vẫn không nhìn mặt ông ta:
- Thưc biết, điệt nữ rất biết, chẳng những biết rằng bất cứ ai ai cũng đều nghe theo mà còn biết trong tay của cửu thúc có đại quyền sanh sát nữa.
Đa Đạc cười ha hả:
- Hay, thật không ngờ Phúc Linh lại biết rành như thế!
Thất Cách Cách nói:
- Nếu cửu thúc không có chuyện gì khác nữa thì điệt nữ không dám làm mất thì giờ.
Đa Đạc gật gật:
- Tốt, biết như thế là tốt và Phúc Linh cũng cần biết rằng với tư cách Cửu Vương gia thụ mệnh viễn chinh, ta có quyền năng đưa một con người lên tột đỉnh vinh hoa và cũng có đủ sức hủy diệt bất cứ người

nào.
Thất Cách Cách gật đầu:
- Vâng, điệt nữ cũng biết và đó là thực tế.
Đa Đạc cười khà khà:
- Thế thì Phúc Linh có sợ không?
Đôi mày của Thất Cách Cách như dửng lên:
- Thật không dám giấu Cửu thúc, điệt nữ đã thụ mạng viễn c hinh thì điệt nữ đã gác vấn đề sống chết ra ngoài.
Đa Đạc ngồi thẳng mình lên:
- Như vậy thì gan của Phúc Linh to hơn gan người khác đó.
Thất Cách Cách nói:
- Không phải thế, nhưng chắc Cửu thúc thừa biết rằng Cửu thúc là hàng cha chú của điệt nữ.
Đa Đạc nói:
- Ta biết và ta còn biết hơn nữa là dòng họ xa lắm chớ không phải còn gần.
Thất Cách Cách đáp:
- Cứ cho rằng xa hơn chỗ mà Cửu thúc biết đi nữa, điệt nữ vẫn gọi Cửu thúc là cha chú.
Đa Đạc cười, giọng cười khà khà khề khề nghe thật là khó chịu, ông ta cười hơi lâu và hỏi:
- Có lẽ đối với gã tiểu tử họ Lý của Trung nguyên, Phúc Linh vẫn khó quên?
Thất Cách Cách nói:
- Cửu thúc, Cửu thúc đưa vấn đề đi đã quá xa rồi, tiểu điệt nữ nghĩ rằng Cửu thúc gọi điệt nữ đến đây bàn về công sự.
Đa Đạc nói:
- Có ngay, bây giờ bàn về công sự đây.
Thất Cách Cách nói:
- Điệt nữ xin nghe.
Đa Đạc lại "khà khà":
- Sao? Nghe nói gã tiểu tử họ Lý cũng đã đến Bắc Kinh rồi phải không?
Thất Cách Cách đáp:
- Vâng, đã đến rồi.
Đa Đạc tái mặt:
- Thảo nào... Phúc Linh hãy dập cái hy vọng trong lòng đi, lần trước, ta cóthể trả Phúc Linh trở về, lần này ta còn có nhiều quyền hạn.
Thất Cách Cách thản nhiên:
- Điều đó điệt nữ biết, vừa rồi điệt nữ đã chẳng nói thế sao? Điệt nữ

biết nhiều quyền hạn của Cửu thúc hơn ai hết.
Đạ Đạc vụt đứng lên, ông ta nhích tới và dịu giọng:
- Phúc Linh, ta biết vì câu chuyện ngày trước nên PhúcLinh hờn ta, thật ra thì nếu bình tâm suy nghĩ, Phúc Linh còn nên cảm ơn ta, nếu ta không làm thế...
Thất Cách Cách nói:
- Cửu thúc, điệt nữ đã nói, bất cứ việc gì về Cửu thúc, điệt nữ cũng đều biết rất rõ ràng.
Đa Đạc nhích thêm lần bước nữa:
- Thế nhưng có một việc mà Phúc Linh không biết là bao nhiêu năm nay, ta nghĩ rất nhiều về Phúc Linh, chính chuyến xuất sư này là cũng đã hết lòng bảo cử Phúc Linh, ta thương yêu Phúc Linh thì Phúc Linh cũng nên nghĩ đến ta, nay mai đây, khi đại binh đã nhập quan, chúng ta muốn chi có nấy, cuộc đời chúng ta tại Trung nguyên...
Miệng thì nói, tay ông ta lại nhè nhẹ đưa về phía vai nàng.
Thất Cách Cách quay phắt lại:
- Cửu thúc, điệt nữ Phúc Linh tôn kính cửu thúc là bậc trưởng bối, xin Cửu thúc hãy nên tự trọng.
Đa Đạc đỏ mặt, và kế đó là xuống màu xanh, ông ta cười gằn:
- Phúc Linh, hình như nàng không biết cái dốc tâm nâng đỡ của ta.
Ông ta quay phắt trở lại ngồi xuống sau bàn bằng vẻ mặt xạm xanh và thò vào hộc tủ lấy ra một cuộn giấy ném về phía Thất Cách Cách, ông ta nói mà không thèm nhìn vào mặt nàng:
- Coi trong đó.
Thất Cách Cách thản nhiên nhặt lấy cuộn giấy mở ra xem và nói một cách thản nhiên:
- Điệt nữ biết và sẽ thi hành ngay.
Đa Đạc nói:
- Ta nói trước, nếu công việc mà bị tiết lộ thì người chấp hành phải chịu trách nhiệm.
Thất Cách Cách nói:
- Cửu thúc yên lòng.
Đa Đạc gật đầu:
- Tốt.
Thất Cách Cách hơi nghiêng mình và quay bước trở ra.

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 85
Mưu Bại Trương Tam Quế

Đôi mắt cú mèo của Đa Đạc nhìn dán theo bước đi của Thất Cách Cách và ông ta chợt trầm giọng:
- Không, ta chưa nói hết!
Thất Cách Cách quay lại:
- Cửu thúc còn điều chi dạy bảo?
Vành môi mỏng của Đa Đạc nhếch lên, nét cười thâm độc, ông ta gằn từng tiếng:
- Trong vòng mười ngày, Phúc Linh phải nạp về cho ta cái đầu của tên tiểu tử họ Lý.
Đôi mày lá liễu của Thất Cách Cách nhướng lên:
- Cửu thúc, đây là công sự?
Đa Đạc đáp:
- Tự nhiên.
Thất Cách Cách đưa cuộn giấy khi nãy lên trước mặt:
- Trong này không có.
Đa Đạc nói:
- Ta thêm công tác đó.
Thất Cách Cách nói:
- Lần xuất sư này nếu nhớ không lầm thì cửu thúc đã có hứa rằng không khi nào trao cho điệt nữ một lần hai nhiệm vụ.
Đa Đạc nói:
- Lúc đó là lúc đó, bây giờ là bây giờ.
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Điệt nữ có quyền từ chối nhiệm vụ "thêm" này.
Nàng nhấn mạnh tiếng "thêm" và vẻ mặt nàng thật lạnh lùng.
Đa Đạc vỗ mạnh lên mặt bàn, giọng nói cũng lớn theo:
- Ngươi dám phản lịnh phải không?
Thất Cách Cách vẫn thản nhiên:
- Điệt nữ không dám phản lịnh. Nhưng điệt nữ đã từng bẩm báo lên chúa thượng bây giờ nếu Cửu thúc muốn giết Lý Đức Uy thì xin Cửu thúc hãy ghi nhiệm vụ đó vào đây.
Nàng đưa cuốn giấy khi nãy trở lại cho Đa Đạc Tự nhiên là Đa Đạc đâu có cầm, ông ta cười gằn:
- Phúc Linh, ngươi có biết hành động như thế là có ý nghĩa gì không?
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Điệt nữ không biết, xin Cửu thúc chỉ dạy.

Đa Đạc nói gằn gằn:
- Tên Lý Đức Uy là một cái hậu hoạn lớn cho chúng ta, thế mà ngươi lại cố tâm bảo hộ cho hắn.
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Không phải thế, không phải bảo hộ cho ai cả, nhưng điệt nữ đã có bẩm báo với chúa thượng, điệt nữ xã thân vì nước, điệt nữ không nề hà chết sống, đồng thời có những việc mà điệt nữ không làm và những việc đó không có hại cho đại cuộc.
Đa Đạc nói:
- Nhưng ta có quyền buộc ngươi phải thi hành.
Thất Cách Cách nhướng mắt:
- Cửu thúc bức điệt nữ đó phải không? Nếu Cửu thúc bức điệt nữ thái quá, điệt nữ xin trở về chịu tội cùng chúa thượng.
Đôi mắt cú mèo của Đa Đạc gần như muốn lồi hẳn ra ngoài, ông ta đập bàn quát tháo:
- Phản, phản, ngươi tạo phản phải không?
Thất Cách Cách thản nhiên:
- Không, Cửu thúc, điệt nữ không khi nào có chuyện như thế và cũng xin Cửu thúc cũng đừng đem cái mũ lớn như thế mà chụp lên đầu điệt nữ. Điệt nữ có thể chết, nhưng không bao giờ chịu mang tiếng nhục.
Đa Đạc gằn giọng:
- Ngươi đã kháng lịnh mà không phải tạo phản à?
Thất Cách Cách nói:
- Kháng lịnh thì có mà tạo phản thì không. Cửu thúc nên biết kháng lịnh là một việc còn tạo phản là một việc, không thể lấy chuyện này để chồng lên đầu chuyện khác. Điệt nữ có bẩm báo trước cùng chúa thượng, điệt nữ có đủ quyền kháng lịnh.
Cơn giận gần làm cho lồng ngực của Đa Đạc nổ tung, thế nhưng ông ta cũng rất hiểu rằng không thể làm gì đối với một vị "Cách Cách", quyền hạn của ông không cho phép ông ta làm theo ý muốn.
Ông ta chỉ có thể viện vào một lẽ gì đó để tống Thất Cách Cách trở về, nhưng ông ta lại biết rằng nếu người chỉ huy đoàn gián điệp Mãn châu này mà trở về thì tại Trung Nguyên ông ta sẽ bó tay.
Có lẽ Thất Cách Cách rất biết như thế nên nàng đã sắp sẵn kế hoạch tự bảo khi nàng bị đưa về Mãn Châu lần trước. Nàng có kế hoạch và nàng có thừa can đảm đảm đương đối với một vị "Cửu Vương Gia".
Đa Đạc có quyền chụp mũ, có quyền bức bách với bất cứ người nào trong đạo quân viễn chinh lần này, chỉ riêng Thất Cách Cách thì ông ta hơi khựng.

Họ đã có một cuộc tranh luận sôi nổi về nhiệm vụ và sự lợi hại trong công tác gián điệp tại Trung nguyên khi đưa Thất Cách Cách về Mãn châu lần trước. Đã đành lần đó, Thất Cách Cách cũng đã bị khiển trách đôi điều, nhưng Đa Đạc lại là người bị quở nhiều hơn hết, nhứt là chuyện ông ta đã bắt giam Thất Cách Cách về tội không đòi được Tổ Thiên Hương.
Cũng chính trong chuyến trở về đối chất này, Thất Cách Cách đã khôn ngoan tạo cho nàng một lợi thế là trần tình lợi hại trong công tác gián điệp lên cho hoàng thượng và đồng thời nàng cũng khéoléo tạo cách hạn chế sự lấn áp của vị Cửu Vương Gia mà nàng biết thế nào cũng có.
Bây giờ quả thật đã xảy đến, nhưng biết không làm gì được, hắn vùng vằng đứng dậy, hậm hực bước ra và hoạch hoẹ một câu vớt vát:
- Được, được, chờ chúa thượng nhập Trung nguyên rồi ngươi sẽ biết.
Hắn khệnh khạng đi luôn một nước không quay đầu ngó lại.
Đa Đạc đi ra thì Thất Cách Cách cũng ra theo.
Nàng không đi về ngõ của ông ta, nàng trở ra trước cửa.
Bốn cô tỳ nữ xem chừng nóng ruột, thấy chủ ra là Tiểu Hỷ bước tới hỏi ngay:
- Cách Cách, có chuyện rồi phải không?
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Không, không có gì cả.
Tiểu Hỷ nhăn mặt:
- Sao chúng tôi nghe phảng phất có tiếng quát tháo...
Thất Cách Cách cau mặt:
- Đó là chuyện công, không có gì đâu.
Hình như chủ tớ của họ đã từng tâm tình với nhau và rất biết về cuồng vọng của Đa Đạc, và bốn cô tỳ nữ đã rất lo lắng cho vị nữ chủ nhân thân mến của họ.
Tiểu Hỷ đã từng bộc bạch với Thất Cách Cách là nếu vị Cửu Vương Gia mà dùng sức dùng quyền cưỡng ép, thì dầu cho phải mang tội bằng trời, cô ta cũng sẽ đầu nhập lực lượng kháng chiến Trung Nguyên để yêu cầu Lý Đức Uy giải thoát...
Thất Cách Cách có la rầy, không muốn cho đám tỳ nữ thân tín của mình nuôi ý nghĩ như thế, nhưng tận cùng trong lòng nàng, nàng nghĩ có lẽ nếu đến nước cùng chắc cũng phải như thế mà thôi.
Nàng là một cô gái thông minh và cứng cỏi, chắc chắn nàng không bao giờ chịu hy sinh vô lối, nhứt là hy sinh cho một cá nhân.

Cũng may, nhà vua Mãn châu rất sáng suốt, đã kịp thời chận tệ nạng đó bằng cách hạn chế quyền hạn của vị Cửu Vương Gia đối với Thất Cách Cách, chớ nếu không, nếu để cho Đa Đạc bức bách nàng thì đám nghĩa sĩ Trung Nguyên sẽ được cái may mà mối hận tình giới tuyến cũng đã khỏi phải ghi vào hậu sử...
Thất Cách Cách không muốn nói, Tiểu Hỷ cũng không dám hỏi thêm, vả lại, họ đã ra đến cổng rồi...
Hai con ngựa giống ngoại Mông cao lớn đang dậm cẳng chao động cổ xe hoa quí, chúng vốn là thứ không chịu đứng yên.
Cỗ xe đang đậu ngay trước cổng.
Thất Cách Cách và bốn cô tỳ nữ lên xe, Thất Cách Cách vẫy tay:
- Đến chỗ của Hải Hoàng "Cúc Hoa Đảo".
Tiểu Hỷ hơi lấy làm lạ nhưng cô ta không dám hỏi nữa, cô ta đã thấy mặt chủ nhân trầm trầm.
Cỗ xe rời toà nhà của Đa Đạc và ngược đường về hướng Tây Nam.
Cỗ xe không nặng mà hai con ngựa lại quá mạnh, xe lướt như bay.
Chỉ chừng nguội một chén trà, cỗ xe đến ngay triền núi.
Dốc núi không cao nhưng cảnh sắc thật là thanh tú, ngửa mặt lên nhìn, từ lưng chừng sườn núi, trong một khu rừng rậm rạp, phảng phất nhìn thấy vòng tường và mái ngói hồng hồng...
Hình như đây là một ngôi nhà cổ của một quan lại hay phú hào nào đó đã được dựng lên làm nơi nghỉ mát vào những ngày hè. Ngôi nhà hùng vĩ giông giống như một cái đền xưa.
Trước sân nhà là một khoảng đất trống khá rộng, bằng phẳng, rồi khỏi nơi đó mới là nghiêng dốc lần lần xuống chân núi dốc lài lài, xe ngựa có thể lên đến tận nơi.
Cỗ xe của Thất Cách Cách không dừng dưới chân núi, cỗ xe vượt lên tới bìa sân rộng trước ngôi nhà là dừng lại. Thất Cách Cách bước xuống xe.
Thềm nhà vắng tanh, khoảng sân cũng vắng tanh.
Nhưng khi Thất Cách Cách vừa bước xuống thì từ trong đám rừng tòng, hai tên áo trắng của Cúc Hoa Đảo chạy ra.
Bọn chúng cúi mình cung kính:
- Thuộc hạ cung nghinh Thất Cách Cách.
Thất Cách Cách khoát tay:
- Hoàng Gia các vị có đây không?
Tên áo trắng bên trái vòng tay:
- Bẩm Thất Cách Cách, hoàng gia chúng tôi đang có mặt. Xin cho vào thông báo.
Thất Cách Cách vẫy tay.

Có chứng kiến thái độ cử chỉ của Thất Cách Cách đối với thuộc hạ, đối với đám Tổ Tài Thần, và đối với bọn Cúc Hoa Đảo mới thấy hết cái xuất sắc của nàng. Vừa nghiêm nghị, vừa uy nghi, thật quả không hổ là một nhân vật chỉ huy đoàn quân gián điệp hùng mạnh, nổi tiếng của Mãn Châu tại đất Trung nguyên trong giai đoạn bấy giờ.
Hai cánh cửa lớn được mở banh ra, thật xứng danh một vị "hoàng gia" miền Hải Đảo trung nguyên, nghi trượng của họ không thua gì Thiên tử. Dẫn đầu là "khai lộ", là Thập Tiên Phong, kế đến là Thập đại tướng quân hộ giá, họ đi rất nhịp nhàng như một cuộc hành quân.
Hải Hoàng đi giữa với tả tướng Công Tôn Kỳ, vị tả tướng lùn xủn và mập tròn như óc mít.
Tiền hô hậu ủng, họ chỉ không dùng đến trống phách, phong la, nếu có chắc chắn người ta có cảm tưởng ngay rằng đây là một triều đình.
Tuy hơi cười thầm vào việc phô trương, nhưng Thất Cách Cách vẫn phải công nhận lề lối tổ chức của họ thật là qui củ.
Tổ chức của Cúc Hoa Đảo có một cái hay trừ vị hữu thừa tướng Thiềm Tài Vô Úy chưa có người thay thế, còn thập đại tướng quân và thập tiên phong cứ khuyết đâu là có đủ số điền vào.
Lúc nào họ cũng đầy đủ nhân số, hình như nhân tài cỡ cấp đó của họ khá đông.
Ra tới cửa ngoài, thập đại tướng quân và thập tiên phong đứng dạt ra hai bên, Hải Hoàng và tả tướng Công Tôn Kỳ bước tới nghiêng mình nghinh tiếp.
Thất Cách Cách mỉm cười:
- Hoàng gia thật là khách sáo thì thôi.
Hải Hoàng vòng tay:
- Hải Hoàng không nghinh tiếp được xa hơn, xin Thất Cách Cách thứ cho.
Qua phần nghi lễ tiếp nghinh, Hải Hoàng đưa Thất Cách Cách vào đại sảnh.
Bây giờ, trong đại sảnh chỉ có Thất Cách Cách, Hải Hoàng và Tả tướng Công Tôn Kỳ, đám thị tòng dâng trà rồi tức khắc lui ra.
Hải Hoàng vòng tay:
- Thất Cách Cách giá lâm, chắc chắn có cho chỉ thị?
Thất Cách Cách trao cuộn giấy mà Đa Đạc đã trao lại cho nàng.
Hải Hoàng trải ra trước mặt xem qua và nhướng mắt:
- Tin này là đích xác.
Thất Cách Cách chận nói:
- Đây là của Cửu Vương Gia.

Hải Hoàng nhìn chăm chăm vào mặt Thất Cách Cách:
- Xin cho tại hạ trực vấn, chẳng hay theo Thất Cách Cách thì tin này có thể tin cậy được?
Thất Cách Cách gật đầu:
- Đáng lý là tin được, bởi vì người của ta đã cho ta hay Trần Viên Viên, người thân yêu quí của Ngô Tam Quế và thân phụ của hắn hiện đang ở trong tay của Lý Tự Thành.
Hải Hoàng gật đầu:
- Điều đó thì chính tại hạ cũng có nghe, chỉ có điều chuyện Ngô Tam Quế cử đại tang mang quân về không phải để báo thù cho Sùng chính mà là để đoạt lại ái thiếp...
Thất Cách Cách chận nói:
- Tin này xuất phát từ trung quân của Ngô Tam Quế, và nhứt là Ngô Tam Quế đã cho người thân tín đến thăm dò ý kiến của chúa thượng, thì chắc chắn không thể không tin được.
Hải Hoàng nhướng mày:
- Nếu quả như thế thì quân của Ngô Tam Quế sẽ thành là quân tiền phong của ta, chỉ cần hắn nuốt Lý Tự Thành rồi thì giang sơn của triều Minh sẽ về tay chúa thượng...
Thất Cách Cách lắc đầu:
- Bằng vào binh lực của Ngô Tam Quế không, e rằng hắn không thể hạ được Bắc kinh, đuổi không nổi Lý Tự Thành.
Hải Hoàng nói:
- Nếu thế thì chúng ta nên giúp hắn một tay, làm cho loạn trước Bắc Kinh...
Thất Cách Cách cũng lắc đầu:
- Bây giờ thì không phải là lúc làm việc đó. Ngô Tam Quế là con người nhiều mưu trí, mà cũng là tên gian trá, nếu để cho đại binh của hắn một mình đánh thâu Bắc Kinh, hắn sẽ trở mặt ngay, phải để cho hắn công khai nhờ ta, phải để cho hắn đổi thay màu áo, lúc bấy giờ ta mới hành động được.
Hải Hoàng hỏi:
- Như vậy là phải đợi cho Ngô Tam Quế bại binh?
Thất Cách Cách gật đầu:
- Đúng như thế, phải đợi cho hắn bại một trận, phải để cho hắn cầu ta.
Hải Hoàng trầm ngâm:
- Cứ theo tại hạ biết thì Ngô Tam Quế là một tên tướng dùng binh rất giỏi, dưới trướng của hắn cũng có nhiều dõng tướng...
Thất Cách Cách hỏi:

- Hoàng gia sợ hắn đã không bại mà lại thắng phải không?
Hải Hoàng gật đầu:
- Đúng thế, tại hạ nghĩ như thế. Nếu trong hoàn cảnh đó, nếu hắn không bại mà lại thắng thì chắc chắn hắn không khi nào hướngvề ta.
Thất Cách Cách điềm đạm mỉm cười:
- Hoàng gia hãy yên lòng, Ngô Tam Quế sẽ bại.
Hải Hoàng ngạcnhiên:
- Hắn sẽ bại?
Thất Cách Cách mỉm cười gật đầu.
Hải Hoàng mở tròn đôi mắt:
- Tại hạ biết rồi, đó cũng là chuyện mà hôm nay Thất Cách Cách phải đích thân thu xếp.
Thất Cách Cách gật đầu:
- Đúng như sự hiểu biết của Hoàng gia.
Hải Hoàng nhướng nhướng đôi mày rậm:
- Vậy xin Thất Cách Cách cứ chỉ thị, Cúc Hoa Đảo dầu phải đi vào nước lửa để hoàn thành sứ mạng thì chúng tôi quyết cũng không từ.
Thất Cách Cách nói:
- Tôi chỉ có một câu này, chắc chắn Hoàng gia và Tả lão sẽ biết phải làm gì rồi, ngay bây giờ, tạm thời chúng ta phải giúp cho Lý Tự Thành một tay, còn như hành động ra sao, kế hoạch cách nào tự nhiên là phải nhờ vào hoàng gia và Tảø lão.
Là một nhân vật được coi là Gia Các Võ Hầu của Cúc Hoa Đảo, trong trường hợp này tự nhiên là vị tả tướng Công Tôn Kỳ phải lên tiếng, lão nói:
- Có Thất Cách Cách ngồi đây, lão phu đâu dám nói về kế sách...
Thất Cách Cách cười:
- Tả lão lại khách sáo rồi đó, là một Lương thần của Hoàng gia, tôi nghĩ Tả lão không thể chối từ trong việc cộng đồng nghị kế này.
Công Tôn Kỳ khiêm tốn:
- Lão phu không dám.
Thất Cách Cách nói:
- Thật không dám giấu chi Tả lào, vì tôi còn phải bận thêm một vấn đề quan trọng cho nên phải nhờ Tả lão giúp cho, chờ khi nào Ngô Tam Quế hướng về chúng ta mà cầu binh thì lúc đó tôi sẽ tiếp lại "soái kỳ" cho Tả lão được nghĩ nghơi.
Công Tôn Kỳ có dáng trầm ngâm:
- Đã thế, lão phu càng phải tuân mạng, tuy nhiên, lão phu cũng xin trình trước với Thất Cách Cách để nhờ Thất Cách Cách bổn chính cho.

Thất Cách Cách nói:
- Xin Tả lão cứ nói rồi chúng ta cùng thương lượng, vì đây vốn là trách nhiệm chung.
Công Tôn Kỳ đằng hắng mấy tiếng nho nhỏ rồi nói:
- Theo thiển kiến của lão phu thì chuyện giúp Lý Tự Thành thì nên công khai đầu nhập trung quân của hắn, thứ nhất, giúp cho thế việc đánh binh Ngô Tam Quế mới đắc lực hơn, thứ hai, khi họ Ngô đầu nhập chúng ta bằng cách mượn binh, lực lượng sẵn có tại trung quân của Lý Tự Thành, ta sẽ phá hắn từ trong xương sống.
Thất Cách Cách gật đầu:
- Hay lắm, Tả lào thật không làm nhục mạng Hoàng gia, kế sách đó nhất định sẽ đạt thành mục đích, chỉ có điều là tôi xin Tả lão hãy hết sức thận trọng, tại thành Bắc Kinh hiện tại cao thủ của Minh triều, kế sách này nếu họ mà biết được thì chẳng những "Cúc Hoa Đảo" sẽ mang nhiều tổn thất mà đại cuộc sẽ khó thành. Sự việc vô cùng trọng đại mong Tả lão hãy hết sức thận trọng.
Công Tôn Kỳ hỏi:
- Có phải Thất Cách Cách sợ họ cản trở không cho Ngô Tam Quế mượn binh của chúng ta?
Thất Cách Cách nói:
- Điều hiển nhiên là như thế, những người mà tôi vừa nói họ là bậc cao minh, họ mới là những người rường cột của Minh triều, còn Ngô Tam Quế bây giờ về nhiệm vụ cũng có thể coi là một Tổng đốc, nhưng thật sự trên lão còn có Vương Vĩnh Kiết, cho nên binh lực thì trong tay hắn nhưng nếu cần nói về sách lược tinh thần, hắn không bằng một vài người hiện có mặt mà ẩn khuất tại Bắc Kinh. Tôi không thể nói nhiều hơn, mong Tả lão phải hết sức đề phòng.
Công Tôn Kỳ đáp:
- Vâng, lão phu đã nhận rõ vấn đề trọng đại, xin Thất Cách Cách hãy yên lòng.
Hải Hoàng vụt hỏi:
- Theo Thất Cách Cách thì Ngô Tam Quế có thể vì một người đàn bà mà biến đổi tiết tháo với Minh triều hay không?
Thất Cách Cách nói:
- Có ba việc mà ta nên chú ý, thứ nhất Trần Viên Viên là trang quốc sắc, lại là ái thiếp của Ngô Tam Quế, bên cạnh đó, cho dầu họ Ngô không phải phường háo sắc, không đến nỗi vì một người đàn bà nhưng đây lại là chuyện sĩ diện, từ sĩ diện đến làm liều, hắn là một đại thần danh vọng lại để cho một tên giặc làm nhục bằng cách bắt ái thiếp của mình phục thị, điều đó là một chuyện dễ gây căm tức, và

khi mà động cơ là như thế thì người ta sẽ không chừa một thủ đoạn nào, kể cả rước voi giày mã tổ cũng không cần suy nghĩ; thứ ba, cho dầu Ngô Tam Quế chỉ lợi dụng binh lực của ta, nhưng khi mà đại quân của ta đã vào tới Bắc Kinh thì lòng hắn muốn thế nào cũng không làm sao có thể trở tay. Đó là ba nhược điểm của hắn, trở thành ba ưu thế của mình. Tả lão cũng cần chú ý.
Hải Hoàng gật gầu đầu:
- Hay lắm, quyết đoán của Thất Cách Cách thật là xác đáng, chỉ cần Ngô Tam Quế đi vào con đường đó rồi hắn muốn quay trở lại cũng chắc không làm sao kịp được.
Thất Cách Cách đứng dậy mỉm cười:
- Bây giờ thì chuyện đã rõ ràng, kế sách chúng ta đã định, vậy xin hoàng gia cấp tốc bố trí, một khi mà Lý Tự Thành và Ngô Tam Quế lăng xả vào nhau rồi thì chúng ta khởi thế công.
Hải Hoàng và Công Tôn Kỳ cũng lật đật đứng dậy vòng tay:
- Chúng tôi xin tuân mạng, Thất Cách Cách cứ yên tâm, kế hoạch nhứt định thành công.
Thất Cách Cách mỉm cười:
- Cửu vương gia đã từng hứa trước mặt hoàng gia về công lao của Cúc Hoa Đảo, sau này chuyện đó phụ thuộc vào sự thành hay bại của Mãn Châu, nó quyết định cho chuyện có hay không về vương tước của Hoàng gia, vì thế mong hoàng gia nên cùng chúng tôi gắng sức.
Hải Hoàng đáp:
- Xin Thất Cách Cách yên lòng, vừa rồi tại hạ đã có nói, cho dầu xông vào dầu sôi lửa đỏ, chúng tôi nguyện chẳng từ nan.
Thất Cách Cách lại mỉm cười, nàng vòng tay cáo thoái...
Ở đời khi đã đến hợp tác mà không phải vì tình cảm, cũng không có một mục đích quang minh thì sự hợp tác đó phải nói nhiều về thủ đoạn.
Và tự nhiên, "vỏ quýt dày, móng tay nhọn", nó trở thành một định luật bất di bất dịch.
Cái khó là làm sao để phân định ai là vỏ quýt, ai là móng tay, người ta hơn thua nhau về điểm đó.
Thất Cách Cách đi rồi, Hải Hoàng quay qua hỏi ngay vị Tả tướng của mình:
- Sao? Ta hành động ngay chớ?
Công Tôn Kỳ trầm ngâm:
- Bẩm hoàng gia, hạ ngu đã có an bày, chỉ có một việc mà hạ ngu không thể không trình tấu.

Hải Hoàng hỏi:
- Tả tướng muốn nói điều chi?
Công Tôn Kỳ đáp:
- Bẩm hoàng gia, chắc vừa rồi hoàng gia đã có nghe về thái độ của Mãn châu đối với Ngô Tam Quế?
Hải Hoàng gật đầu:
- Có, nhưng sao?
Công Tôn Kỳ đáp:
- Hiện tại Ngô Tam Quế có chỗ hữu dụng đối với họ, nên họ có vẻ nương chiều, nhưng khi họ đã nhập Trung nguyên rồi thì chính họ cũng đã vô tình hé cho mình ngó thấy thái độ của họ sẽ có khác. Thế của chúng ta không hơn gì Ngô Tam Quế, vì thế cho nên không thể không phòng.
Hải Hoàng hơi đổi sắc:
- Có phải tể tướng sợ họ nuốt lời chăng?
Công Tôn Kỳ đáp:
- Điều đó thì chắc không đến nỗi, nhưng chỉ sợ giữa chúng ta và người Mãn châu họ sẽ có sự đối xử khác nhau.
Hải Hoàng trầm ngâm:
- Điều đó thì không đáng ngại, chỉ sợ họ trở mặt, chớ nếu không thì chúng ta sẽ có cái thế của chúng ta. Ngô Tam Quế bất quá chỉ là một võ quan, nhưng Cúc Hoa Đảo chúng ta thì khác, chúng ta có người, có đất, tốt thì chúng ta tính chuyện lâu dài, phải chăng, bằng không ta kéo về thủ ở Cúc Hoa Đảo thì chừng đó, chưa chắc ai đã làm gì ai được. Ngay như Minh triều mà ta còn chẳng sợ thì huống chi chúng là kẻ bên ngoài xâm nhập.
Công Tôn Kỳ làm thinh.
Như vậy là bàn cờ đã bày ra.
Không ai phủ nhận cờ là phải có quân, nhưng khi quân không chưa đủ, bởi vì nếu một người chỉ mới sạch nước cản mà gặp phải ngay cờ cao thì quân đông hay ít đối với kẻ cao cờ không thành vấn đề quan trọng.
Một trường hợp khác, nếu hai tay chơi đều thuộc hạng cao, tương đương xấp xỉ, thì phần thắng thuộc về người chủ động.
Họ đã bố trí, họ đã định nước, họ phải thấy trước những nước của ta và những nước của địch, họ cố tâm lừa đối phương vào thế hiểm, họ sắp sẵn những nước cuối cùng là họ nhấc tay.
Ngô Tam Quế, Lý Tự Thành, bọn Cúc Hoa Đảo, những thế lực nổi nhất đó thêm một cánh nữa là đám nghĩa sĩ Minh triều đang giăng hàng với đại binh và đoàn gián điệp Mãn châu, thế cờ tuy chưa phân

định rõ ràng, nhưng những nước đi đã có sẵn rồi.
Bây giờ thì những quân cờ bắt đầu chuyển động...

Hồi 86
Hai Tay Cự Bá Gặp Nhau

Trên đời, có những cái tính trước, nhưng cũng có những cái tình cờ. Tính trước luôn luôn là hay, tuy không tuyệt đối nhưng tình cờ cũng không phải dở.
Mông Bất Danh và Dương Mẫn Tuệ gặp chuyện tình cờ.
Trước hết là họ thấy và cỗ xe của Thất Cách Cách, kế đến là họ thấy bốn ả nữ tỳ.
Cỗ xe đậu trước sân, bốn ả nữ tỳ đứng gần như vậy, chỗ này lại không phải chỗ ở của Thất Cách Cách.
Chỗ ở của nàng không thể không cần chú ý, nhưng chỗ nàng đến thì chắc chắn là có chuyện.
Mông Bất Danh và Dương Mẫn Tuệ muốn biết chuyện đó.
Họ núp trong một mõm đá cao phía sau ngôi nhà cổ của Hải Hoàng.
Mông Bất Danh cười nói:
- Đúng là ma dắt lối, quỉ đưa đường, cái không tìm lại gặp, cô nương thấy có hay không?
Dương Mẫn Tuệ chớp mắt:
- Lão gia, gì thì không biết, nhưng chắc chắn nàng không có chuyện đi dạo đâu.
Mông Bất Danh gật gật:
- Tự nhiên, cô nương nè, có nên xem thử không, mất cái này thì mình kiếm cái khác chớ không lẽ đi không về rồi hay sao.
Dương Mẫn Tuệ gật đầu:
- Nhứt định là phải tìm hiểu rồi nhưng chắc không dễ lắm đâu. Lão gia nên nhớ rằng vào đó chỉ có Thất Cách Cách, Hải Hoàng và vị tả tướng của họ, cả bốn tỳ nữ thân tín của Thất Cách Cách còn phải ở ngoài thì thử hỏi cuộc nói chuyện của họ mình còn biết tìm nơi được chớ.
Mông Bất Danh đáp:
- Không sao, tôi có cách. Như thế này, nghe tôi sẽ ra phía trước ghẹo thằng Hải Hoàng ra ngoài, cô nương từ chỗ lòn vô tìm hoa. may ra có được gì không, chắc chắn là chúng phải có một vết tích nào đó để mình phăng. Nhớ nghe, được hay không cũng không được ở trong đó lâu. Thằng Hải Hoàng cũng giỏi lắm, có thể nó không làm gì mình được nhưng dầu sao thì cũng mệt lắm.

Dương Mẫn Tuệ đáp:
- Biết rồi, không để chúng vây riết lão gia đâu mà sợ.
Mông Bất Danh nhún vai cười:
- Sợ thằng chó chết đó thì cũng còn lâu, chỉ là lực lượng không bằng thằng Hải Hoàng, nhưng được cái là ta không hơn nó, nhứt là cái thằng đó ta nghi dữ lắm, nó không dám làm ẩu đâu. Thôi, nhớ nghe, ta ra ghẹo nó đây...
Ông ta luồn theo gành đá, men riết theo ra phía trước, rồi mới tằng hắng lạch bạch đi lên, cố làm cho bọn áo trắng canh gác tập trung về phía trước.
Ông ta không đi nhanh, cứ thong dong từng bước, hết khạc khọt thì ho hen, khi đã bước đến giữa sân rồi mới dừng lại hự hẹ Ỏm tỏi lên:
- Mẹ, làm gì đóng cửa im ỉm thế? Bộ mới được mẻ nào ngon lắm nên rút vô trong chia của hả?
Cánh cửa vẫn im rơ, nhưng hai bên sân đã có hai tên áo trắng.
Bọn chúng đứng nhìn Mông Bất Danh trân trân nhưng không lên tiếng, hình như chúng không biết mặt.
Mông Bất Danh lại làm bộ như không thấy chúng, lão cứ nhìn vào cánh cửa:
- Mẹ họ, trốn thật hả. Chân cẳng bây giờ yếu quá rồi, vậy mà cửa không chịu mở, cái điệu này chắc rồi cũng phải nhảy tường...
Vừa nói, ông ta xăm xúi đi thẳng vào thềm...
Hai tên áo trắng tràn ra cản lại.
Mông Bất Danh nhíu mày:
- Gì vậy? Có con mẹ gì đâu mà giựt, cái áo này đem về còn có nước xé giẻ chớ chẳng có mặc nữa được đâu.
Tên áo trắng cười lạt:
- Bằng hữu, là bạn giang hồ với nhau, muốn gì thì nói ngay chớ đừng có giả vờ? Có đi trở ra không?
Mông Bất Danh gằn gằn:
- Cản à? Bộ tính ỷ đông ăn hiếp ta đây, thử xem...
Ông ta vung tay lên đấm thẳng vào mặt hắn...
Nhưng vừa cất tay lên, chợt nghe phía sau có hơi gió mạnh, Mông Bất Danh xoay lại thật nhanh và hất mạnh tay lên...
Ông ta đưa tay lên nhưng lại không đánh, từ phía trước hồi nãy, bây giờ trở thành phía sau và hơi gió cũng đang tấp tới...
Làm như quyết tâm chống cự, nhưng chỉ đưa tay lên nửa chừng rồi ông ta vùng hụp xuống và bằng một thân pháp thật nhanh lui tuốt ra ngoài.
Không ngờ đối phương lại chơi trò như thế và nhứt là lối "chơi" đó lại

quá nhanh, hai tên áo trắng không làm sao thu thế kịp, cả hai luồng chưởng của họ đập thẳng vào nhau.
Gậy ông đập lưng ông, Mông Bất Danh đứng nhìn hai tên xiểng niểng và gật gù cười khằng khặc:
- Nhẹ, đánh yếu quá, bết quá...
Qua phút giựt mình, hai tên áo trắng hồng hộc nhảy qua làm dữ.
Mông Bất Danh la lớn:
- Làm gì vậy? Làm gì vậy? Mẹ họ, có giỏi đánh thì đánh đi chớ, làm gì kỳ vậy?
Hai tên áo trắng đánh đã đến bốn năm chiêu, thế mà cứ loay hoay rồi lại đánh vào nhau, còn Mông Bất Danh thì cứ nhảy loi choi, vừa nhảy vừa la:
- Ủa, sao lại đánh nhau hoài thế? Không phải một bọn à? Ủa, mẹ họ, làm gì kỳ vậy?
Hai tên áo trắng càng đâm cáu, chúng cố ép riết cho Mông Bất Danh vào giữa rồi lừa cho thật chính xác đánh ập vào một lượt.
Đúng là lão già quái ác, cứ mỗi lần như thế là lão lại chuồn ngay, hai tên áo trắng lại đánh ập vào nhau dội ngữa.
Mông Bất Danh nhảy cà tưng và cười hề hề:
- Mẹ, kỳ cục he, tưởng họ đánh mình, không dè họ lại đánh họ, kỳ he...
Ngay lúc ấy, cánh cửa mở hoát, từ trong Thập tiên phong, giăng hàng ngang ồ ạt tiến ra.
Bây giờ thì Mông Bất Danh mới chịu đứng yên, và thình lình lão vụt la lên:
- Coi chừng...
Hai tay lão hất lên một lượt.
Hai tên áo trắng nãy giờ đang tức tối, chúng không dè Mông Bất Danh thình lình lại đánh nhanh như thế cho nên vừa kịp thấy thì đã bật tuốt ra sau.
Đúng là cú đánh như trời giáng, đúng là lão già quá mạnh, hai tên áo trắng cố gượng nhưng cuối cùng cũng vẫn đâm sầm vào hàng ngang của "Thập tiên phong"...
Mông Bất Danh dậm chân:
- Biểu coi chừng không chịu coi chừng? Con người sao mà vô ý tứ như thế không biết nữa.
Thập tiên phong lập tức rẽ thành hình vòng cung từ từ nhích về phía Mông Bất Danh, họ có mòi thận trọng vì họ vừa thấy thủ pháp kỳ cục của lão già.
Mông Bất Danh lại nhảy loạn lên:

- Ỷ đông ha... Ỷ đông rồi hùa ra căn ha...
Và thình lình, lão la thật lớn:
- Họ Hải... Hải Hoàng. Mẹ cha nó... nó cho chó ra cắn ông.. Hải Hoàng...
Nghe lão gọi đích danh "Hoàng gia" của mình, Thập tiên phong dừng lại và một tên bước tới cau mặt:
- Bằng hữu, biết Hoàng gia của chúng ta phải không?
Mông Bất Danh nói:
- Mẹ, bạn bè chớ còn biết gì nữa? Bạn mà y như là chó đến thăm đã không ra tiếp mà còn xúi chó ra cắn mình, nghĩ có tức không nà?
Ông ta lui lại dậm chân đành đạch:
- Hải Hoàng.. Coi chừng đó chó Hải Hoàng...
Tên cầm đầu Thập tiên phong bước tới:
- Bằng hữu, đừng có la lối, hãy cho biết tánh danh?
Mông Bất Danh lại trừng trừng:
- Cái gì? Hỏi tên hả?...
Ngay lúc đó, từ trong cửa lại đi ra hai tên trong Thập Đại tướng quân vừa đi ra vừa hỏi:
- Ai? Lại dám đến đây la lối om sòm thế?
Mông Bất Danh nhích tới và chỉ chỉ vào lỗ mũi của mình:
- Ta, ta đây, biết hôn hả?
Tên đó đi lại ngó Mông Bất Danh một cái rồi cau mày:
- Cùng Thần...
Mông Bất Danh cười ha hả:
- Rồi, gặp bạn rồi. Bạn nè, cái bọn này ở đâu mới sút chuồng mà dữ quá vậy?
Tên Thập đại tướng quân bước tới vòng tay:
- Mông lão giá lâm mà chúng không biết, xin Mông lão thứ cho.
Mông Bất Danh khoát khoát tay:
- Không có chi, không có chi, hiểu lầm... Bậy quá, mai mốt chắc ta phải dán cái nhân lên ngực mới xong...
Tên Thập đại tướng quân hỏi:
- Đa tạ Mông lão, chẳng hay Mông lão đến đây có điều chi chỉ giáo?
Mông Bất Danh cười:
- Mẹ, không dè Cúc Hoa Đảo cũng khách sáo với họ Mông này dữ quá. À, không có chi, ngang qua đây nghe nói có họ Hải ở đây, lâu quá mà, ghé thăm chút được hôn?
Tên Thập đại tướng quân nói:
- Mông lão đến thật không may. Hoàng gia chúng tôi vừa đi khỏi.
Mông Bất Danh nhướng mắt:

- Đi khỏi? Lạ he, mới đây mà? Mới thấy hắn với lão Công Tôn Kỳ ra đây đưa khách đây mà? Mẹ, hổng lẽ mắt mũi bây giờ lại kém dữ vậy sao he?
Tên Thập đại tướng quân đỏ mặt:
- Nhưng.. chẳng.. hay...
Mông Bất Danh khoát tay:
- Không có chẳng hay chẳng ba gì hết, vô cho Hải Hoàng biết rằng có ta đến đây chơi. Mẹ thì nghèo, cùng thì cùng chớ ta không có quen chuyện xòe tay xin tiền đâu mà sợ. Mà nè, liệu nghe, không cho hắn biết rồi đừng có trách nghe, ta đến có lợi cho hắn đấy. Đi hay không thì nói, ta không rảnh lắm đâu.
Tên Thập đại tướng quân lúng túng một hồi gượng cười:
- Được rồi, vậy Mông lão đứng dậy, tại hạ vào thông báo.
Hắn biết không thể không thông báo được, cho nên hắn ra hiệu cho đồng bọn đề phòng rồi quay trở vào trong...
Tròng mắt của Mông Bất Danh nhảy xuống khắp mặt bọn "Thập Tiên Phong" và toét miệng cười:
- Sao? Con cháu, đánh nữa thôi. Làm thì làm bậy chập nữa chơi cho vui.
Bọn Thập Tiên Phong đứng làm thinh, bắt đầu nghe đến tên Mông "Cùng Thần" là bọn chúng ớn ợn đánh thì cố nhiên là không đám nói thì cũng lơ luôn.
Vì chỉ qua mấy câu là chúng biết ngay gặp cái lão này càng nói với lão là càng thêm mang xấu.
Nhìn vào mười mấy tên "lẩm cẩm oai phong" mà lại đứng đờ ra như ngỗng đực thật quá tức tưởi.
Mông Bất Danh không chịu buông tha, lão nói:
- Nhớ nghe, con cháu, sau này có muốn đánh ai thì hãy mở con mắt cho lớn mà nhìn, đừng có nhè ông bà ông vãi mà đánh như thế nghe, xuống mười tám từng địa ngục ngóc lên không nổi nghe con.
Bọn Thập Tiên Phong cứng như hình nộm.
Mông Bất Danh hừ hừ.
- Mẹ nó, đúng là thứ ăn chưa no lo chưa tới, chó nhỏ sủa đã từ nãy sắp tới mà cái hùa như thế là chết nghe con.
Cái lão Mông này quả là có tật, cứ gặp đối địch là lão chẳng tiếc lời, đánh thì đã đánh rồi, mà lại còn chửi như tát nước...
Ngay lúc đó từ trong cửa chợt có tiếng như hổ gầm:
- Sao đó? Làm gì mà nhặng lên vậy?
Bọn Thập tiên phong biết chủ ra, chúng lật đật cúi đầu giạt rộng ra ngoài.

Hải Hoàng cùng với Công Tôn Kỳ chầm chậm bước ra, hai tia mắt của họ Hải chiếu thẳng vào mặt Mông Bất Danh như điện lạnh. Bằng vào cái nhìn đó đủ biết hắn rất không khoái cái lão này.
Mông Bất Danh hấp háy mắt:
- Chà, nói một câu như thế mà vận lực làm chi vậy? Bọn mình biết nhau quá mà, sừng sộ chi vậy? Bằng hữu lâu ngày gặp nhau thế hay sao?
Hải Hoàng vẫn cứ thong thả đi ra và dừng ngay trước thềm:
- Lão Mông, lâu quá chẳng già lại càng trẻ ra ha.
Cặp tròng mắt Mông Bất Danh lại nhảy lên nhảy xuống:
- Sao? Coi hổng được à? Lẽ ra, bạn cứ gọi tên ta lên một bực nữa, chẳng hạn như "lão tiền bối" nghĩa trên lão tiền bối một tấc thì ta già sụm ngay chớ có gì mà khó.
Hải Hoàng cười:
- Lão Mông, già rồi, nói năng vừa vừa vậy chớ, cứ muốn hơn người ta hoài.
Và hắn quay qua ra lệnh cho Thập tiên phong:
- Các ngươi tản ra và giữ chặt bốn góc nhà cho ta, chừng nào lão Mông đi rồi hẳn vào nghe.
Thập tiên phong cúi đầu tản ra ngay.
Mông Bất Danh chớp chớp mắt:
- Cái gì vậy, họ Hải? Tính bày trò gì đó?
Hải Hoàng cười:
- Trộm thì không bao giờ về tay không, Mông lão mà đến đây rồi thì gia chủ phải đề phòng, cẩn thận mới được chớ.
Mông Bất Danh nhún nhún vai:
- Giỏi họ Hải, ngươi học cái thói lấy mắt tiểu nhân mà soi lòng quân tử bao giờ thế?
Mẹ họ, cùng thì cùng chớ không phải nhám nhúa vậy nghen. Họ Mông này không bao giờ chơi xấu bạn bè mà, nghèo thì nghèo chớ vẫn thơm phưng phức đấây nghe.
Hải Hoàng cười:
- Đã đành là vậy, nhưng hại người thì đừng nghĩ mà đề phòng thì chớ quên, cho dầu lão có thơm đến mức nào, phòng thì vẫn cứ hay hơn.
Mông Bất Danh gật gật:
- Được, được họ Hải, đã nghi xấu nhau thì liệu mà giữ nghe, nếu có bị vố nào thì đừng có đổ thừa đa.
Hải Hoàng nói:
- Thôi, dẹp cái chuyện lòng vòng đó đi, đến đây làm gì nói nhanh đi

cho rồi.
Mông Bất Danh nhướng mắt:
- Nói thì nói chớ, nhưng mà nói chuyện ở chỗ này sao?
Hải Hoàng nói:
- Chớ còn nói ở đâu, mở cửa để rước trộm vào nhà thì ta không dại như thế đâu.
Mông Bất Danh lắc lắc đầu:
- Đúng là cái thứ suy bụng ta ra bụng người...
Vừa nói chuyện, Mông Bất Danh vừa lắng tai nghe động tĩnh, ông ta nghe êm rơ là biết Dương Mẫn Tuệ đã làm nên chuyện, bằng vào một đệ tử đắc ý của Mạnh Đại sư, lão biết cái đám Cúc Hoa Đảo này không thể làm gì được đối với Dương Mẫn Tuệ nên lão kiếm chuyện cho lạc đề:
- Họ Hải nè, không có gì hết, sở dĩ ta đến đây là vì ta rất lấy làm lạ, không hiểu tại sao ở Cúc Hoa Đảo cung điện nguy nga lại không chịu ở, lại kéo nhau tới cái đền của người ta mà trốn thế? Đảo bị sụp rồi à?
Hải Hoàng lắc đầu:
- Đó là chuyện của ta không ăn thua gì đến lão, tứ hải ngũ hồ, tam sơ ngũ nhạc, chỗ nào ta lại chẳng ngao du? Ta thích ở đâu thì ở đó, lão không cần biết.
Mông Bất Danh háy háy mắt:
- Thật thế à? Nhớ rằng đây trước kia là một cái đền thờ, sau này nghe đâu có mấy tay giàu lòng nhân ái bỏ tiền ra tu sửa trang hoàng, nhưng cái gốc của nó cũng vẫn là đền thờ, ta nghĩ chắc ngươi ở trong cung điện ngọc của Cúc Hoa Đảo riết rồi cũng chán, và cũng có thể đã "khám phá hồng trần" nên tìm chỗ tu thân đó chớ.
Hải Hoàng trầm giọng:
- Lão Mông, có chuyện thì cứ nói đàng hoàng đi, lộn xộn ta đuổi xuống núi rồi đừng nói sao ta trở mặt đó nghe.
Mông Bất Danh lắc lắc đầu:
- Họ Hải sao mà hẹp lượng thế? Người ta thường nói người quân tử bụng lớn như cái biển, còn ngươi là Hoàng gia mà sao lại nhỏ hơn cái bát thế? Bạn bè mà đối xử với nhau như thế coi sao được?
Hải Hoàng nặng mặt:
- Bay đâu, mang binh khí đến cho ta.
Mông Bất Danh lật đật khoát lia:
- Ớ ớ, bậy bậy, đừng đừng.. anh em mà, già rồi xương cứng lắm, chặt mẻ đao bây giờ. Có gì mình nói chuyện với nhau mà. Được rồi, cứ kể như họ Mông này sợ Hoàng gia rồi đó được chưa?

- Vậy thì hãy nói chuyện đàng hoàng đi.
Mông Bất Danh nói:
- Được, được... đại hoàng gia, bây giờ thì nói đây.
Lão đưa tay gãi đầu tỏ ra dáng khó khăn rồi cười toe toét:
- Thật ra thì cũng hơi kỳ kỳ, nhưng mà ở đời con người ta cứ hả đói là hai chân phải bò... Như thế này nghe, Hoàng gia, số là ở cái vùng Bạch sơn Hắc thủy của ta dạo này rét quá, rét đến mức chẳng có tìm được sơ múi gì cả. Mới đây nghe thiên hạ chào rào, nghe nói các nẻo đều tập trung về Trung nguyên tính chuyện làm ăn lớn, cho nên ta cũng liều nhảy vô tính thừa nước đục để kiếm... chút cháo, khốn nổi mang cái bản mặt này đi đâu thiên hạ cũng cứ lắc đầu bịt mũi, cuối cùng, cái bao tử sôi quá xá, đành phải mặt dày mày dạn đến đây, Hoàng gia nè, giờ Hoàng gia cũng hơi có thế, quên bạn cũ sao đành? Bây giờ xin Hoàng gia coi có chỗ nào trống, hoặc sai vặt gì đó cũng được, cho anh em sống đỡ qua ngày, Hoàng gia mà bằng lòng thu nạp thì họ Mông này đây sẽ nguyện ghi nhớ suốt đời...
Đứng làm thinh lắng nghe, cuối cùng Hải Hoàng gặn lại:
- Sao? Nói hết chưa?
Mông Bất Danh gãi đầu:
- Kể như là đã nói hết rồi đi, thật thì con người ta khi mà hết thời vận thì cho đến cái bao tử nó cũng ra mặt sai khiến, Hoàng gia, thật tình thì bết quá, thương giùm cho anh em chút mà.
Hải Hoàng cười lạt:
- Con người sao mà tráo trở như bánh phồng thế? Mới ràng ràng đây, hùm hùm hổ hổ chưởi như tát nước vào mặt người ta, thế sao bỗng dưng lại mềm xèo như thế?
Mông Bất Danh chắc lưỡi:
- Hoàng gia, vừa rồi là chuyện...rán chống bậy thêm vài cái cho đỡ ngượng vậy mà...
Hải Hoàng hỏi:
- Đã ráng chống được sao lại không rán chống thêm?
Mông Bất Danh nhăn nhó:
- Thật tình cũng muốn ráng chống thêm lắm chớ sao không, chỉ hiềm một nỗi là...
đói quá.
Nói đến hai tiếng sau cùng, dáng cách của Mông Bất Danh làm cho người nghe có cảm tưởng như lão ta gần xỉu.
Hải Hoàng nhìn chăm vào mặt lão:
- Lão Mông, lão bảo rằng đi tới đâu người ta cũng lắc đầu không dung nạp phải không?

Mông Bất Danh gật lia, trông lão gật một cách như van vỉ thảm thương:
- Đúng rồi, đúng rồi... chẳng những không thu nạp mà còn đuổi ta, nếu không thì làm sao mà rách mướp đến thế này!
Hải Hoàng hất mặt:
- Vậy sao lại không lập công với Minh triều để kiếm chác?
Mông Bất Danh trố mắt:
- Ai nói vậy?
Hải Hoàng đáp:
- Ta nói, được không? Ta nhớ hôm trước chính ngươi đã ra tay vừa giúp cho cái gã họ Lý trốn thoát khỏi tay ta đây mà.
Mông Bất Danh càng tròn mắt ra hơn nữa:
- Chính mắt lão Hải thấy ta à?
Hải Hoàng lắc đầu:
- Không thấy nhưng ta nghe tiếng là biết Cùng Thần ngươi ngay.
Mông Bất Danh cười thiểu não:
- Trời đất, bây giờ mà cũng còn gọi là Cùng Thần. Cũng được, cùng riết rồi phải đói meo. Thật ra thì thế này nghe, lão Hải nghe, chẳng là đi đến đâu cũng bị thiên hạ lắc đầu thành thử đói quá, mà lão Hải chắc cũng biết, con người ta khi đã đói rồi đâm liều, ta cũng tính làm bậy có một chuyến để kiếm chút ít sống qua ngày, không ngờ cái thằng nhỏ họ Lý đó là cái đầu cây, chẳng những hắn không gật mà lại còn không thèm tạ Ơn suông một tiếng, xong chuyện rồi hắn quặp đuôi dông mất, báo hại đã mang tiếng mà chẳng có được tiếng nào...
Hải Hoàng gặn lại:
- Thật như thế à?
Mông Bất Danh gãi gãi đầu:
- Thật mà, Hải hoàng gia, ai nói láo cho trời hại đi, ta mà có nói láo với Hải Hoàng thì Hoàng gia cứ gọi là...
Hải Hoàng khoát tay:
- Được rồi, đủ rồi, đừng có bày trò nhiều, xin lỗi, ta không dám, chỗ này nhỏ hẹp quá, chứa không nổi vị "Đại thần", xin thỉnh đi... chơi chỗ khác.
Nói xong, hắn quay bước trở vào...
Mông Bất Danh lật đật bước lên cản lại và hạ giọng run run:
- Lão Hải, bây giờ chẳng lẽ lại không một chút tình nào cả hay sao?
Giọng Hải Hoàng lạnh băng băng:
- Ủa, ta với lão có tình gì đâu?
Mông Bất Danh nói:
- Lão Hải, đừng có làm vậy mà, tình bạn mấy mươi năm nay đừng

chơi lối cạn tàu ráo máng vậy mà...
Hải Hoàng lắc đầu:
- Lão Mông, giữa chúng ta, họ Hải, "Cùng Thần, "Đạo Sư" và lão Tổ không ai thật được với ai cả.
Mông Bất Danh kêu lên:
- Không không không, bậy nào, lão Hải, riêng ta thì ta thật một lòng một dạ với Hoàng gia mà.
Hải Hoàng cười lạt:
- Cám ơn, nhưng cái lòng tốt của lão, ta nuốt không vô.
Mông Bất Danh cố nói:
- Thôi, được rồi, bỏ mẹ nó hai tiếng bằng hữu đi, nhưng còn cái mạng già này, cái lưng khòm làm ăn hết nổi này, cũng không thể rũ lòng thương sao?
Hải Hoàng ngó chăm bẩm vào mặt Mông Bất Danh:
- Lão Mông nè, liệu không sơ múi gì thì đi đi, ta không thích cái lối dai như đĩa đó đâu.
Cặp mắt Mông Bất Danh hấp háy nhưng lão ta thấy thật xa, lão đã thấy từ mỏm đá phía sau có bóng người thấp thoáng, lão biết Dương Mẫn Tuệ đã làm xong công chuyện, lão hất mặt lên:
- Họ Hải, nhớ nghe, ta tốt với ngươi mà ngươi cố vu oan giá họa cho ta phải không?
Hải Hoàng cười khẩy:
- Oan quá ha, ta đi guốc trong bụng lão mà. Mông Bất Danh đâu phải là hạng người đi xin xỏ? Chuyện đó đáng hồ nghi lắm chớ.
Tròng mắt Mông Bất Danh chuyển này lại nhảy lia:
- Tốt, không nhìn nhau há? Trong lúc khốn cùng định trở mặt, lão Hải, ngươi có còn là con người không chớ?
Hải Hoàng xạm mặt:
- Mông Bất Danh, ngươi định nói gì đó?
Mông Bất Danh cười gằn:
- Lão Hải, trong ba tên, ta đã gạt lão Tổ và cái tên cướp miền Nam ra ngoài, ta đã xem ngươi là bằng hữu, thế mà ngươi cũng chẳng hơn gì Nam Cung Nguyệt và Tổ Tài Thần, được rồi, kể như ta toi công một chuyến đi, cho ngươi làm giàu một mình nghe, rán mà làm giàu nghe, chờ đó mà xem...
Lão nhổ toẹt một bãi nước bọt xuống đất rồi ngoe ngoẩy bỏ đi một nước không thèm ngó lại.
Bọn thập đại tướng quân chồm tới, nhưng Hải Hoàng ra hiệu cản lại, hắn nói:
- Hãy để cho lão đi, con người đó quỉ quyệt lắm, đừng đi mắc mưu

lão. Ra lịnh cho tất cả chuẩn bị, mặt trời lặn là lên đường.
Đám thuộc hạ Cúc Hoa Đảo giạt ra và rút trở vào trong, Hải Hoàng và Công Tôn Kỳ đi thẳng vào đại sảnh...
Mông Bất Danh không quẹo đâu cả, lão cứ đi thẳng xuống núi.
Lão băng vào đám rừng trước mặt và hướng lơi lơi về phía mặt trời mọc, hai con mắt như hai ngọn đèn của lão rọi lại phía sau.
Đến khi hoàn toàn thấy không có ai theo dõi, lão mới vượt lên hướng Bắc, lão vòng qua bên kia núi.
Khuất trong một mõm đá xa xa, Dương Mẫn Tuệ đang chờ.
Mông Bất Danh không rẽ vào mà lại khẽ vẫy tay và lão lại rẽ xuống hướng tây.
Đúng là một cáo già.
Lão nhứt định phải làm cho bọn Cúc Hoa Đảo có theo dõi cũng phải ngẩn ngơ, lão làm cho chúng mò không ra cái đuôi của lão.
Thấy dáng cách của Mông Bất Danh, Dương Mẫn Tuệ biết ngay, nàng vội tìm chỗ núp và đi hướng về phía trước song song với Mông Bất Danh cách khoảng bởi một đám rừng.
Hai người cứ như thế mãi cho đến lúc vượt qua một đám rừng lớn trước mặt, lão "Cùng Thần" lại ngoặc qua một con suối nhỏ...

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 87
Đưa Binh Khí Vào Thành

Đứng bên kia bờ suối nhìn qua, Mẫn Tuệ bật cười:
- Mông lão, Hải Hoàng bộ lợi hại lắm sao?
Vừa bì bõm lội lên, Mông Bất Danh vừa cười ha hả:
- Lợi hại thì cũng có nhưng nó làm gì mình được, sở dĩ phải cẩn thận như thế này là để chúng không biết mình khám phá âm mưu của chúng, nếu không, chúng sẽ đề phòng.
Dậm dậm chân cho nước đọng trên ống quần rớt xuống, lão hỏi:
- Sao? Có kết quả gì không?
Mẫn Tuệ nói:
- Không biết có thể nói là kết quả hay không, vì lục lọi mãi chỉ có được có mỗi một cuốn giấy tạm gọi là có chuyện.
Mông Bất Danh hỏi:
- Đâu? Cuộn giấy gì đâu?
Mẫn Tuệ lắc đầu:

- Không có lấy.
Mông Bất Danh kêu lên:
- Trời đất, chỉ có một cuộn giấy mà không lấy sao gọi là kết quả?
Mẫn Tuệ đáp:
- Tại tôi học cách của Mông lão gia đó.
Mông Bất Danh trừng mắt:
- Cách gì, ta có như thế đâu? Cứ gặp là "cuốm" ngay chớ ai lại làm như thế bao giờ?
Mẫn Tuệ cười:
- Mông lão gia hay quên quá, vừa rồi lão gia đã nói phải làm cho chúng đừng nghi để chúng đừng thay đổi chương trình bất tử, nếu lấy cuộn giấy đó rồi chúng nghi sao?
Vì thế, tôi chỉ đọc hết cho thuộc lòng rồi trả lại.
Mông Bất Danh trợn tròn đôi mắt:
- Hay, giỏi! Được được, khá quá, sao? Trong cuộn giấy ấy nói cái gì?
Mẫn Tuệ đáp:
- Ngô Tam Quế cử đại tang kéo quân về, nhưng không phải về để báo thù cho Tiên Hoàng mà là để cứu ái thiếp Trần Viên Viên.
Mông Bất Danh sững sốt:
- Cử binh về để cứu ái thiếp? Như vậy nghĩa là sao?
Mẫn Tuệ nói:
- Bởi vậy tôi mới nói không biết như thế có nên gọi là chuyện tìm biết của mình có phải là kết quả hay không?
Mông Bất Danh cau mày trầm ngâm một lúc khá lâu và cuối cùng ông ta lắc đầu:
- Thật khó mà biết, nhưng dầu sao, cũng phải được xem như chúng ta thu hoạch được một cái tin lạ, nếu Ngô Tam Quế phát đại tang, kéo binh về mà không phải vì Tiên Đế báo thù, lại vì người ái thiếp thì hắn quả là tên bất trung bất nghĩa và như thế tức là hắn đã làm một chuyện gian trá để lừa dối bá tánh...
Mẫn Tuệ cau mày:
- Nhưng nếu chỉ như thế thì có quan hệ gì đến bọn Mãn Châu mà chúng lại đặt thành vấn đề như thế?
Mông Bất Danh nhướng mắt:
- Đúng rồi, nếu thế thì chuyện chi chúng phải nghĩ đến, chuyện chi cần phải thông báo cho nhau?
Mẫn Tuệ lắc đầu:
- Quả đúng là chuyện làm cho người nát óc...
Mông Bất Danh làm thinh một hồi rồi vụt kêu lên:

- A... hay là...
Mẫn Tuệ hỏi:
- Sao? Mông lão gia thấy sao?
Mông Bất Danh chắc lưỡi:
- Nhưng cũng không ổn lắm, ta nghĩ rằng có thể bọn Mãn Châu muốn làm mất uy tín của Ngô Tam Quế không chừng...
Mẫn Tuệ cau mày:
- Mông lão gia muốn nói là...
Mông Bất Danh nói:
- Ta nghĩ bọn Mãn Châu sợ Ngô Tam Quế mang binh về đánh đuổi được Lý Tự Thành, khôi phục được cơ nghiệp tạo thành thế mạnh đối kháng làm cho chúng bất lợi trong mưu đồ xâm lược cho nên chúng cố bịa chuyện như thế để làm cho Ngô Tam Quế không được sự ủng hộ của dân chúng...
Mẫn Tuệ hỏi:
- Đó cũng là một lý lẽ không thể không có, nhưng nếu làm cho Ngô Tam Quế mất uy tín, không hạ nổi Lý Tự Thành để cho Lý Tự Thành giữ vững Kinh Sư, thì chuyện xâm lăng của Mãn Châu lại cũng bị trở ngại y như thế chớ đâu có khác?
Mông Bất Danh lựng khựng:
- Quả là một chuyện vô cùng khó hiểu, cái gút là ở chỗ đối Mãn Châu, theo ta nghĩ, thông thường thì chuyện Ngô Tam Quế không dính dáng gì đến họ...
Thế mới biết người giỏi võ và người giỏi dùng binh hoàn toàn khác nhau.
Trường hợp này, giá như những võ tướng như Dương Tông Luân, hay một người từng cầm binh đánh trận nào khác cũng thế, đối với họ, chuyện thật rõ như ban ngày, nhưng đối với khách giang hồ như Mông Bất Danh thì lại trở thành khó hiểu.
Trầm ngâm một lúc, Mông Bất Danh lắc đầu:
- Không được, chúng ta phải cấp tốc trở lại tìm kiếm Đức Uy, chỉ có hắn họa may mới thấy manh mối trong vụ này, chớ riêng ta thì ta thấy nó có vấn đề chớ không phải là không, nhưng nhứt thời, không biết vấn đề đang ở chỗ nào...
Mẫn Tuệ nói:
- Giá như bây giờ mà có chị Thiên Hương thì đỡ biết bao, với chị ấy, chắc chắn sẽ thấy ngay ý đồ của Mãn Châu trong việc này...
Nói đến Thiên Hương là nàng nhớ đến Thất Cách Cách.
Người con gái đó mới quả thật là thông minh có thể trong việc này nàng là người đầu mối trong kế hoạch cũng chưa biết

chừng...
Nghĩ đến Thất Cách Cách, nghĩ đến những kế hoạch của Mãn Châu mà cả hai lại không thể nghĩ thêm một mức nữa kể thật là quá uổng.
Lợi dụng tất cả những sở trường sở đoản của địch, thấy được những thuận lợi, khó khăn của địch để tạo lợi thế cho mình, bất cứ người cầm binh nào cũng biết. Mông Bất Danh và Mẫn Tuệ có thể cũng biết như thế, nhưng họ lại chỉ biết trên nguyên tắc, áp dụng nguyên tắc đó vào thực tế, họ trở thành kẻ mù...
Mông Bất Danh nói:
- Nếu quả đây là một âm mưu thì không nên chậm trễ, chúng ta trở lại kiếm Đức Uy đi...
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Chỉ còn cánh ấy chớ biết làm sao...
Cả hai lội trở lại bên kia suối và nhắm đường trở lại Bắc Kinh.
Đức Uy thừa biết rằng trở vào thành để chuẩn bị cho một cuộc nội ứng ngoại hợp như đã bàn định với La Hán thì một mình hắn không thể làm được việc.
Vì đây không phải là một cuộc giao đấu giữa cao thủ giang hồ mà là một chiến trận của binh lực lớn lao, một cái nhơn, đứng trước tình thế đó, sự góp sức thật vô cùng hạn chế.
Bây giờ La Hán, Nghê Thường, bọn Lăng Phong, Lạc Kiều Sanh đều đã bận về chuyện ủng hộ Thái Tử. Mông Bất Danh, Mẫn Tuệ thì chưa biết đi về đâu, muốn có thêm vây cánh, hắn thấy chỉ còn có "Cùng Gia Bang" là có thể làm nên chuyện.
Nhưng Lăng Phong đã đi rồi, muốn kiếm được anh em Cùng Gia Bang quả không phải là chuyện dễ dàng. Vì bây giờ thì họ đã cải trang cả rồi, không còn dáng cách của những người hành khất.
Đức Uy bỗng nhớ Lăng Phong có nói rằng, Cùng Gia Bang đã dời đến vùng phụ cận huyện Uyển Bình, hắn chỉ cần trở lại đó, nếu hắn không tìm được thì ít nhứt họ cũng nhìn ra hắn.
Hắn quay trở ra thành.
Nhưng khi vừa đến cửa thì hắn gặp một người, không phải chủ ý của hắn mà là do người đó chặn hắn lại.
Đó là một người đàn ông trung niên, mập mập trắng trắng, ông ta có dáng điệu một thương buôn, ông ta mang cái gói và sau lưng có một gã đại hán gánh hai cái rương to, hình như gã đại hán đó là người làm công cho lão.
Người trung niên chận Đức Uy lại và hỏi:
- Dám hỏi không biết tôn giá có phải là họ Lý?

Đức Uy hơi ngạc nhiên:
- Vâng, chẳng hay các hạ là...
Người trung niên cười cười:
- Tôi có một đứa em tên là Lăng Phong, mấy ngày trước đây có vào thành, không biết tôn giá có gặp hắn không?
Như vậy thì đúng là Cùng Gia Bang đây rồi. Đức Uy nghĩ thế nhưng hắn thận trọng hỏi thêm:
- Các hạ hỏi Lăng Phong không hay là còn ai nữa?
Người trung niên đáp:
- Lăng Phong cùng đi với hai người, Phan Ngọc và Kim Khuê.
Như vậy thì không còn ngờ nữa, Đức Uy nói:
- Ba anh em ấy tôi đã nhờ đi làm một việc ở xa, hiện tại tôi muốn đến Uyển Bình để nhờ chư vị giúp cho mấy việc.
Người trung niên đáp:
- Anh em gần như đã đến đây hết cả rồi, Lý gia có cần chi xin cứ cho biết.
Đức Uy nhìn ra sau để đề phòng và hỏi:
- Các hạ định đi đâu?
Người trung niên đáp:
- Có định vào thành, nhưng tôi chỉ mới tới đây thôi và cũng mới đến trước một mình.
Đức Uy nói:
- Vậy thì đến chỗ tôi tiện hơn.
Vừa nói hắn vừa quay lại đi dọc theo tường thành.
Người trung niên ra hiệu cho tên đại hán quảy rương đi theo.
Đức Uy đi thẳng một hơi xuống hướng đông, đến một chỗ vắng và rậm rạp, hắn dừng lại.
Nơi đó là một cánh rừng cách tường thành chừng trăm trượng và không phải là lối đi nên rất vắng. Rừng chồi dẫn thẳng vào rừng cao, bên dưới là cỏ hoang ngập lối.
Người trung niên bây giờ mới vòng tay nói:
- Tại hạ là Tống Thanh, Phân Đường Chủ "Phân Đường Tuần sát" Cùng Gia Bang xin ra mắt Tiểu Hầu Gia.
Đức Uy khoát tay:
- Không dám, xin Tống huynh đừng dùng lễ như thế.
Và hắn hỏi luôn:
- Vừa rồi Tống huynh bảo rằng anh em Cùng Gia Bang đã đến đây cả rồi à?
Tống Thanh đáp:
- Bang chủ xuất lãnh năm vị Đường Chủ, mười vị Hộ Pháp và tất

cả hai mươi mấy anh em trong Phân Đường Tuần Sát, họp tất cả người của Tổng Đường, nhân số khoảng tám mươi.
Đức Uy hiểu rồi, như vậy là toàn lực của Cùng Gia Bang đã được huy động. Hắn hỏi:
- Bao giờ thì Bang Chủ đến?
Tống Thanh đáp:
- Vì không thể đi chung, Bang Chủ cho chia làm năm toán, Bang Chủ ở toán sau cùng, có lẽ khoảng hai tiếng đồng hồ sau mới tới.
Đức Uy cau mặt:
- Lần này quí bang đã đưa ra tất cả tinh nhuệ, chẳng hay...
Tống Thanh đáp ngay:
- Có tin cho hay là "Ninh Viễn Tướng Quân" Ngô Tam Quế đã phát đại tang và mang binh về báo thù cho Tiên Đế, Bang Chủ nghĩ rằng chắc chắn Lý gia rất cần nhân số, vì thế cho nên thân xuất chúng nhơn đến chờ lịnh Lý gia.
Đức Uy nói:
- Tống huynh nói quá lời, thật tình thì ngay bây giờ tình hình đang đòi hỏi đông người, vì thế tôi định đến Uyển Bình để nhờ quí bang giúp sức, vì khi binh của Ngô Tam Quế lâm trận thì chúng ta cần phải nội ứng ngoại hợp mới có thể giải quyết được nhanh.
Tống Thanh hỏi:
- Tự nhiên là phải như thế, nhưng chắc Lý gia đã cho liên lạc với bên ngoài rồi chớ?
Đức Uy gật đầu:
- Đó là nhiệm vụ của ba anh em Lăng Phong, ngoài ra còn có thêm một số người cũng đã lên đường.
Ngưng một giây, Đức Uy thở dài:
- Tôi chỉ có một điều ân hận là thời gian qua, bao nhiêu công việc không may đã làm cho quí bang tổn thất quá nhiều, cứ mỗi lần nghĩ đến là lòng tôi vô cùng khổ sở...
Tống Thanh lắc đầu:
- Giang hồ chúng ta cũng như bao nhiêu võ tướng, nợ đao kiếm không cho phép chúng ta an nhiên cho đến trọn đời. Được chết một cách ý nghĩa cho dân cho nước, tôi thấy là vinh hạnh, hơn cả những cái chết vì tranh chấp phe phái, hận thù vô lối.
Đức Uy quay lại và hắn nhớ đến hai cái rương nên vội hỏi:
- Tống huynh có mang theo hành trang?
Tống Thanh lắc đầu:

- Cùng Gia Bang làm gì có hành trang tươm tất như thế? Đó là binh khí, nhưng nếu mang trong mình thì không thể nhập thành, nên phải cho vào rương như thế.
Đức Uy gật đầu:
- Đúng rồi, nhập thành là cả một vấn đề khó khăn về binh khí, chẳng hay khi vào thành rồi quí bang có chờ ước định tập trung không?
Tống Thanh đáp:
- Có, Bang Chủ có cho địa điểm tập trung tại Từ Bi Am, phía nam thành để tụ họp số anh em trước khi đặt kế hoạch phân tán và liên lạc.
Đức Uy gật đầu:
- Được rồi, bây giờ vì còn có chuyện cần giải quyết, tôi không thể chờ bái kiến Bang Chủ, chờ khi đến đông đủ rồi tôi sẽ đến Từ Bi Am, xin Tống huynh thay mặt chuyển lời với Bang Chủ.
Bây giờ người giúp đã có rồi, chỉ cần duyệt lại kế sách với vị Bang Chủ Cùng Gia Bang, nhưng trước đó là hắn phải cần gặp Mông Bất Danh và Mẫn Tuệ.
Mặt trời đã sụp xuống hướng tây.
Đường phố trong thành vốn chưa phục hồi được sự huyên náo cũ, thêm vào đó lại đúng vào giờ cơm tối, nên đường sá càng không có người đi.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Bây giờ mình đi đâu?
Mông Bất Danh đáp:
- Thì đi kiếm Đức Uy chớ còn đi đâu nữa?
Mẫn Tuệ cười:
- Ai không biết đi kiếm Đức Uy, nhưng biết anh ấy ở đâu bây giờ?
Mông Bất Danh nhướng nhướng mắt:
- Thì cũng tại vì không biết nên mới gọi là đi kiếm.
Mẫn Tuệ chắc lưỡi nhưng rồi nàng bật cười:
- Nói chuyện với lão gia riết có lẽ tới sáng luôn.
Và nàng nhìn quanh nói tiếp:
- Không biết nơi, cũng không biết hướng, không biết tới bao giờ mới kiếm ra!
Mông Bất Danh khoát tay:
- Đừng nóng, chỉ cần là hắn chưa ra khỏi thành thì nhứt định là kiếm được, không chừng đi bậy lang bang như vậy cũng gặp được hắn như thường.

Mấy câu sau của Mông Bất Danh, Mẫn Tuệ không nghe, nàng đang đưa mắt theo dõi về phía trước.
Mông Bất Danh định nói nữa, nhưng lão chợt nhận ra Mẫn Tuệ "không thèm nghe" mà là đang thèm ngó, lão vội cho cặp mắt đuổi theo và lão thấy một vạt áo xanh.
Lão cau mày:
- Cô nương...
Mẫn Tuệ đáp:
- Một người mặc áo xanh rất quen mắt, hình như có thấy hắn ở đâu rồi.
Là một tay lão luyện giang hồ, Mông Bất Danh hỏi:
- Hắn có thấy mình không?
Mẫn Tuệ đáp:
- Thấy, và hắn như giựt mình phóng luôn vào hẻm.
Mông Bất Danh gật đầu:
- Như vậy là đúng rồi, cô nương nhận ra hắn là quen thì hắn cũng nhận ra là không lạ, và nếu không lạ mà lại hết hồn thì hắn là kẻ gian, nếu không thì hắn làm gì lại chạy?
Mẫn Tuệ nhíu mày và nàng vụt vỗ mạnh tay lên trán:
- Đúng rồi, Mông lão gia, tôi nhớ ra rồi, hắn là một tên Cẩm Y Thị Vệ!
Mông Bất Danh chớp mắt:
- Chắc không? Không lầm chớ, cô nương?
Mẫn Tuệ vụt bừng bừng sát khí:
- Mông lão gia, đúng rồi, hắn là một trong bốn tên thị vệ đi với Tào Hóa Thuần, tuy trời tối nhưng vì gần nên tôi nhận không thể sai được và nếu không phải thì sao hắn lại thấy mình là bỏ chạy?
Mông Bất Danh gật gật:
- Đúng, đúng, tố tặc tâm hư, cứ theo hắn là hy vọng tìm ra tên hoạn quan Tào Hóa Thuần ngay.
Và lão vùng vằng tới thật nhanh:
- Cô nương, theo ta...
Ở đồng thì rừng và truông, ở thành thì ngõ hẻm.
Đó là chỗ dành cho những sinh hoạt về đêm của các vấn đề không tiện đưa ra ánh sáng.
Người ta nghĩ rằng nếu giữa thành phố mà không có ngõ hẻm thì thành phố đó sẽ bị ngừng hoạt động, vì chính những ngõ hẻm mới là cái trục trung tâm để làm cho tất cả đều sống động, quay theo.

Câu nói đó không biết có quá đáng hay không, nhưng thực sự thì không một thành phố nào, dầu là thành phố sang trọng nhứt cũng không thể không có những ngõ hẻm tối tăm, vì nó không phải chỉ dành cho hạng đầu trộm đuôi cướp, đóng cửa rút đầu, mà cả những bậc chính đại quang minh Mông Bất Danh và Mẫn Tuệ hiện cũng đang có mặt và cần có mặt.
Vừa khuất vào ngõ hẻm, Mẫn Tuệ kéo tay Mông Bất Danh:
- Mông lão...
Mông Bất Danh cười:
- Cái ngón nầy thì cô nương không thạo đâu, để cho ta.
Trong hẻm thường lại có những hẽm nhỏ, có thể đó là một cái ngõ rẽ vào sân nhà, hay cái hóc của nhà tắm, cầu tiêu.
Mông Bất Danh bước nhanh vào hóc đó.
Mẫn Tuệ bước theo.
Nhưng nàng chợt thấy đó không phải là ngõ cụt, nó quanh quẹo nhưng vẫn có đường thông.
Ngõ hẻm mà nàng và Mông Bất Danh đi vào, cách ngõ hẻm mà người áo xanh chạy vô khi nãy năm sáu căn phố, nhưng chỉ quanh quẩn một chút, Mông Bất Danh đã dẫn nàng ra đúng ngõ hẻm đó mà lại ra ở khúc trên xa.
Cái nghề nhắm hướng và đi trong ngõ hẻm nầy, có lẽ là nghề chuyên môn của lão.
Và bây giờ thì Mẫn Tuệ mới biết tại sao lúc nãy lão ta không dẫn nàng đuổi theo đúng cái ngõ hẻm mà tên áo xanh chạy vào, vì nếu theo cái ngõ hẻm đó là hai người cứ theo đuôi, còn đi theo lối Mông Bất Danh là lối chận đầu.
Nhưng ở đời nhiều lúc lại có chuyện bất ngờ.
Mẫn Tuệ thấy cách đó thì nàng cho là ăn chắc, nhưng khi Mông Bất Danh men theo bóng tối dòm ra, ông ta vụt ngẩn ngơ.
Bằng vào dáng sắc của ông ta, Mẫn Tuệ cũng nghi ngờ, nàng hỏi:
- Mông lão gia, hắn vuột rồi phải không?
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Không, ta không tin cái tên đó lại có thể nhanh như thế.
Mẫn Tuệ chồm tới dòm ra ngõ hẻm. Ngõ hẻm trống trơn.
Nàng dậm chơn:
- Vuột!
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Không, ta tin rằng hắn vẫn còn ở trong nầy.
Mẫn Tuệ hỏi:

- Làm sao chắc được?
Mông Bất Danh hỏi lại:
- Cô nương thử độ xem cái ngõ hẻm nầy dài chừng bao nhiêu?
Mẫn Tuệ đáp:
- Dài lắm là chừng hăm mấy trượng.
Mông Bất Danh gật đầu:
- Đúng rồi, một người khinh công cao nhứt, một cái nhảy cũng không làm sao hơn ba mươi, cái ngõ hẻm nầy, cứ cho rằng hắn dùng hết sức đi nữa thì tính ra đến bây giờ cũng chỉ hơn phân nửa là cùng chớ tại sao lại biến mất?
Mẫn Tuệ nói:
- Nếu thế thì có thể hắn lại làm đúng theo cách của mình, nghĩa là hắn cũng luồn qua rồi lại rẽ sang ngõ khác.
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Không, không có thể có chuyện như thế, cái có thể là hắn đã chun vào một cái hóc...
Mẫn Tuệ hỏi:
- Nghĩa là lão gia cho rằng hắn vẫn còn ở trong ngõ hẻm nầy?
Mông Bất Danh gật đầu:
- Chắc chắn.
Mẫn Tuệ nói:
- Nếu thế thì khó tìm lắm.
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Không khó, nhưng cũng không phải dễ. Cái thành nầy ta thuộc làu như ngửa bàn tay, từ hẻm nầy sang hẻm khác, liên tiếp với nhau không bao giờ dứt, chỉ cần hắn còn ở đây là được, chớ nếu hắn vuột sang hẻm khác thì phải chịu thua.
Mẫn Tuệ nói:
- Nhưng theo sự tính toán của lão gia hồi nãy thì hắn vẫn còn ở trong hẻm nầy?
Mông Bất Danh gật đầu:
- Đáng lý là như thế.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Sao lại nói là "đáng lý"?
Mông Bất Danh cười:
- Bởi vì theo sự tính toán thì như thế, nhưng bây giờ thì hắn chưa có mặt, tuy nhiên...
Lão vùng im bặt.
Mẫn Tuệ định hỏi nhưng nàng cũng im luôn, nàng nghe thấy tiếng động bên ngoài.

Tiếng bước chân gấp rút.
Mẫn Tuệ giật giật áo lão Mông:
- Mông lão gia...
Mông Bất Danh phủi phủi tay ra sau làm hiệu bảo im và mắt lão nom nom tới trước.
Sau cùng, ông ta nhón gót thò đầu ra ngõ hẻm nhìn lại thựt nhanh và nói nhỏ:
- Mẹ nó, nãy giờ hắn lủi vào ngỏ cụt, bây giờ hắn lại lủi ra.
Mẫn Tuệ nhón chơn chen mình định ló ra, nhưng Mông Bất Danh cản lại:
- Đừng có nắm đuôi để vuột, phải chận đầu cho chắc.
Ông ta dòm tới trước và ngoắc tay ra sau:
- Theo ta...
Mẫn Tuệ tưởng ông ta đi ra không ngờ lão quanh trở vào cái hẻm hồi nãy.
Hai người loanh quanh một hồi, Mẫn Tuệ thấy trước mặt lại hiện ra một ngõ hẻm nữa.
Mẫn Tuệ kể như kẻ mù, nàng ngơ ngác không hiểu Mông Bất Danh dẫn mình đến lối nào.
Nhưng vừa ló ra nàng đã biết ngay.
Nàng biết đó là ngõ hẻm khi nãy, ngõ hẻm mà tên áo xanh đang đi lúc nãy, không phải nàng nhận được bằng mắt mà nàng nhận ra nó bằng tai.
Nàng nghe tiếng bước chân của tên đó. Nhưng bây giờ thì hắn từ xa đi lại chỗ của nàng và Mông Bất Danh đang đứng.
Mẫn Tuệ đâm ra phục lão Mông hết sức, hồi nãy thì đứng đàng sau hắn, bây giờ thì lại đứng chận đầu.
Lão nói thật không ngoa, những ngõ hẻm nào nữa không biết chớ hai cái ngõ hẻm nầy đúng là như lòng bàn tay của lão.
Mông Bất Danh toét miệng cười:
- Bây giờ thì trừ phi hắn mọc thêm cặp cánh...
Để cho tên ấy đi gần tới hơn chút nữa, lão Mông kéo tay Mẫn Tuệ, hai người song song phóng kẹp ra hai bên cản tên áo xanh vừa đi tới.
Tên áo xanh hoảng hốt quay đầu bỏ chạy.
Mông Bất Danh cười khẩy:
- Đâu có dễ quá như thế, bạn?
Vóc thân nho nhỏ của ông ta y như một con dơi, chỉ thấy nhún chân một cái là đã đứng sững ngay giữa hẻm, đứng chận đầu tên đó.

Bây giờ thì Mẫn Tuệ đứng phía sau.
Bây giờ thì tên áo xanh đã lâm vào cảnh "lưỡng đầu thọ địch".
Hắn đứng khựng lại và nhanh như chớp, hắn tung chưởng, lao thẳng vào ngực Mông Bất Danh, luôn cả thân hình của hắn cũng lao theo chưởng phong. **Cô Gái Mãn Châu**

Hồi 88
Phăng Dấu Kẻ Thù

Một tên Cẩm Y Thị Vệ tầm thường mà nói đến chuyện tấn công một trong "Tứ Bá" võ lâm thì quả là chuyện... tiếu lâm.
Mông Bất Danh thấy rất rõ và rất sớm khi hắn vừa có ý định điên rồ ấy, nhưng lão cứ đứng yên, mãi cho tới khi nắm tay của hắn chạm vào ngực lão thì lão mới đưa chân trái ra khoèo một cái nhẹ như đuổi một con ruồi.
Trái đấm mà tên áo xanh nghĩ là "thôi sơn" của hắn trúng ngay giữa ngực Mông Bất Danh, lão vẫn trơ trơ y như người có gồng bị một đứa trẻ mới biết đi đập chơi vào ngực, thế nhưng cái khoèo của lão lại làm cho hắn hổng chơn.
Hắn đánh thì nhẹ hều, nhưng khi hắn té thì thật nặng, Mẫn Tuệ nghe một cái "ịch" y như một bao cát bị người ném từ trên cao ném xuống.
Tiếp theo đó, hắn lại "hự" lên một tiếng khi bàn chơn Mông Bất Danh đặt nhẹ lên ngực hắn.
Mông Bất Danh toét miệng cười:
- Nói thật với ông bạn nghe, bạn ăn thịt một con gà là bạn biết ta không có nói dóc, gà mà già thì răng có bén mấy cũng chịu thua, sau nầy, nếu có đánh người nào, ông bạn nên nhớ hỏi tuổi người ta nghe, nếu cỡ ngoài năm mươi rồi thì nên lạy mà chịu thua đi cho sớm, cứng lắm.
Tên áo xanh khoảng chừng bốn mươi tuổi, hắn có hơi cao lớn nhưng bây giờ thì hắn y như một con gà chết, tuy nhiên, hắn vẫn cố la lên.
Trong thành bây giờ tuy có loạn, nhưng đâu phải muốn cướp của ai là cướp.
Hắn cố ý la tiếng "cướp" thật lớn, thế nhưng bàn chơn của Mông Bất Danh làm cho hắn nghẹn luôn, hắn bắt đầu run rẩy và rên hừ hự.
Mông Bất Danh dở chân lên, ông ta nắm cổ áo hắn kéo xổm hắn lên rồi lại quăng xuống nghe cái đụi:
- Ông bạn, cái mạng là quí, đừng có hàm hồ mà bay mất đó, ta hỏi phải trả lời cho thật, Tào Hóa Thuần bây giờ ở nơi đâu?

Tên áo xanh chớp chớp mắt:
- Tào Hóa Thuần? Ai là Tào Hóa Thuần?
Mông Bất Danh cười gằn:
- Làm bộ chi thế bạn? Dương Đô Đốc là lương đống triều đình, chúng đã hại chết...
Câu nói như nhắc lại tất cả những nỗi đau lòng và từ đau lòng nổi lên lòng căm hận, Mẫn Tuệ không còn dằn nổi nữa, nàng co chơn lên đạp một đạp khá mạnh, làm cho hắn té nhủi nhủi bò càn tới trước. Không may cho hắn là hắn nhủi trúng ngay chơn của Mông Bất Danh, ông ta hất nhẹ lên một cái, hắn bật ngửa ra sau, hắn lại rên hự hự.
Mông Bất Danh đạp một chơn lên ngực hắn và nói với Mẫn Tuệ:
- Cô nương, ông bạn nầy hình như trung nghĩa lắm, vậy mình cũng nên tính giùm cho hắn trọn trung. Trong lúc giặc giã lan tràn nầy, thây hắn có sình lên trong hẻm thì chắc người ta cũng tưởng như một con chó chết.
Vừa nói, ông ta vừa ấn bàn chơn xuống ngực gã áo xanh.
Ông ta chỉ ấn nhè nhẹ thôi, nhưng mặt của tên áo xanh vụt ứ máu đỏ rần, hai mắt hắn sắp lồi ra, vừa ấn chơn, ông ta vừa nói:
- Giết một trăm tên như ngươi cũng không thể đền mạng của Dương Đô Đốc được, nhưng cứ xem máu họng ngươi trào ra, lòng căm tức của ta cũng nhẹ đôi phần. Một con kiến còn tham sống, huống chi một con người...
Tên áo xanh hoảng hốt kêu lên:
- Trăm lạy lão gia... cho tôi nói... tôi nói...
Mông Bất Danh giữ bộ mặt lạnh băng băng, ông ta nhổ toẹt một bãi nước bọt vào mặt hắn và nói:
- Nếu không nể mặt Dương cô nương, tám đời ông cố tổ mầy tao cũng đào cha cả lên, con chó, nói đi.
Ông ta nhắc chơn lên.
Tên áo xanh ngẩng nhìn Mẫn Tuệ và nói:
- Dương cô nương... Dương tiểu thơ, chuyện Tào Công âm mưu hại Dương Đô Đốc, ban đầu thật tình tôi không biết...
Mẫn Tuệ hỏi:
- Thế bao giờ ngươi mới biết?
Tên áo xanh đáp:
- Cho đến khi qua Đồng Quan, gặp bọn Hoàng Y Kiếm Sĩ của Lý Tự Thành chận đường bắt Dương Đô Đốc đi thì tôi mới biết.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Người là Cẩm Y Thị Vệ phải không?

Tên áo xanh đáp:
- Vâng, thưa vâng.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Ngươi là Cẩm Y Thị Vệ, ngươi đã biết âm mưu của Tào Hóa Thuần, thế tại sao ngươi lại để cho hắn thong thả về cung?
Tên áo xanh đáp:
- Lúc đi, Tào Hóa Thuần còn có đồng đảng bên cạnh, một mình tôi không làm gì được...
Mẫn Tuệ nói:
- Tạm thời ta tin cách nói của ngươi là có lý, thế tại sao Tào Hóa Thuần về Kinh rồi ngươi lại nín thinh không tố cáo?
Tên áo xanh đáp:
- Lúc bây giờ trong Kinh chỗ nào cũng là đồng đảng của Tào Hóa Thuần, tôi biết tố cáo cùng ai? Mà tôi cũng không còn dám tin ai...
Mẫn Tuệ rít giọng:
- Nói láo, lúc bấy giờ tuy trong Kinh đầy rẫy gian nịnh, nhưng ta biết những hiền sĩ trung thần vẫn còn đông hơn chúng.
Tên áo xanh lắc đầu:
- Xin tiểu thơ minh giám, lúc đó văn võ trung thần đâu còn làm chi được, có cũng như không, Hoàng Thượng chỉ tin dùng mỗi một mình Tào Hóa Thuần, người ta gọi lén hắn là "Nhị Hoàng", không còn ai có thể nói cho Hoàng Thượng nghe nữa cả, mà cũng không ai tâu gì được, ngoài buổi chầu ra, ai muốn tâu gì cũng phải qua Tào Hóa Thuần, đại thần cũng không được tự chuyên tâu thẳng với Hoàng Thượng, chính Hoàng Thượng đã bằng lòng như thế. Những tên Cẩm Y Thị Vệ như chúng tôi dưới con mắt của Tào Hóa Thuần lúc bấy giờ giết còn dễ hơn con kiến.
Mẫn Tuệ chợt nghe lòng thảm não.
Nàng biết tên Cẩm Y Thị Vệ nầy nói thật.
Chính nàng thường ở trong cung với Trường Bình Công Chúa, nàng rất biết thế lực của Tào Hóa Thuần và rất biết sự tin dùng của nhà vua.
Bất giác, Mẫn Tuệ cảm thấy nhà Minh bị diệt cũng không phải là điều oan uổng.
Cái tật ưa nịnh của vua Sùng Trinh đã khiến cho triều đại nhà Minh bị hủy diệt vào chính tay của ông ta.
Lời lẽ nịnh hót để lọt vào tai, còn tiếng nói trung thần thường bị xét đi xét lại, đó là một tâm trạng mà nàng thường nghe triều đại nào cũng có, nhưng nàng không ngờ tai hại của nó quá lớn cho triều đại Sùng Trinh.

Trầm mặt hồi lâu, Mẫn Tuệ nói:
- Bây giờ thì Tào Hóa Thuần đâu còn hòn núi nào để cho hắn dựa nữa? Như vậy thì ngươi có thể đầu cáo hắn được rồi chớ?
Tên áo xanh đáp:
- Tôi chỉ mong tìm cách để cho cô nương thấy rõ tôi không phải là đồng đảng của Tào Hóa Thuần.
Mẫn Tuệ chận nói:
- Ta không cần biết trước đây và bây giờ nữa, ngươi có phải là đồng đảng của hắn hay không, chỉ cần ngươi cho ta biết chỗ ở hiện tại của hắn thì ta sẽ tha chết cho ngươi.
Tên áo xanh lật đật nói:
- Đa tạ cô nương... đa tạ cô nương.
Mông Bất Danh trầm giọng:
- Không cần tạ hay không tạ, hãy nói Tào Hóa Thuần hiện tại trốn ở đâu?
Tên áo xanh đáp:
- Hiện bây giờ hắn đang ở tại Thập Sát Hải, phía nam ngạn.
Mông Bất Danh cau mặt:
- Thập Sát Hải? Không có ở trong thành?
Tên áo xanh đáp:
- Tào Hóa Thuần biết rất rõ rằng hiện tại còn có nhiều nghĩa sĩ trung lương đang tìm kiếm hắn, và cũng nghĩ rằng hắn đang ở trong thành, vì thế cho nên hắn phải ẩn mình nơi khác, vì hắn cũng rất biết chỉ có cách trốn chớ không ai bảo vệ nổi.
Mông Bất Danh gật gật đầu:
- Kể ra thì hắn cũng quỉ quyệt. Nầy, Thập Sát Hải có dễ kiếm không?
Tên áo xanh đáp:
- Không khó lắm.
Mẫn Tuệ nói:
- Mông lão, hay là ta bảo hắn dẫn đường?
Mông Bất Danh gật đầu:
- Hay lắm, như thế để khỏi phải lầm lẫn rồi kinh động hang ổ của chúng, ta đi.
Ông ta nắm cổ áo của tên áo xanh kéo hắn đứng lên và điểm ngay vào “Yếu Huyệt” của hắn.
Tên áo xanh hoảng hốt:
- Lão gia...
Mông Bất Danh nói:
- Ở đời luôn phòng mới chắc ăn, ngươi là người biết võ, điểm chỗ nào, ngươi biết ngay chỗ đó, phải không? Vậy chỉ cần ngươi chỉ cho

đúng chỗ ở của Tào Hóa Thuần thì ta sẽ giải huyệt cho. Đi!
Tên áo xanh thở dài ủ rũ bước đi.
Thập Sát Hải!
Không phải là một cái tên của một ngôi chùa, như có người đã hiểu lầm chữ "Sát", nó cũng không phải mười trạm canh dựa bờ biển như người ta đã hiểu lầm chữ "Thập".
Nói là một bờ biển dùng làm nơi nghĩ mát trong những ngày hè cho dân chúng ở lưu vực phía Nam, nhứt là dân ở Bắc Kinh.
Trừ khoảng mùa hạ, các mùa khác ở đây thật là im tịnh, thỉnh thoảng chỉ có dân chài lai vãng.
Cái tên "Thập Sát Hải" không biết xuất xứ như thế nào, cũng không ai tìm hiểu vì nói đến "Thập Sát Hải" thì người ta biết ngay là một bờ biển ở phía tây Địa An Môn, một nơi vừa đẹp vừa im tịnh nhứt và một nơi lý tưởng cho dân chúng Bắc Kinh trong những ngày nắng hạ.
Mông Bất Danh và Mẫn Tuệ dẫn tên thị vệ áo xanh đến gần Thập Sát Hải thì mặt trời đã hụp xuống trời tây, xa xa, những nóc nhà rải rác trên bờ biển đã thấy thấp thoáng ánh đèn.
Tên thị vệ áo xanh chỉ tay về phía trước:
- Tào Hóa Thuần ở phía đó.
Mẫn Tuệ nheo mắt:
- Ở đâu?
Tên áo xanh đáp:
- Cô nương cứ theo ngón tay chỉ của tôi là thấy ngay một tấm bia đá lớn, ở về phía đông tấm bia đó có một ngôi nhà thâm thấp, đó là chỗ ở của Tào Hóa Thuần.
Mẫn Tuệ nhìn kỹ theo tay hắn chỉ, cách đó chừng hơn trăm trượng, quả nhiên có một tấm bia khá cao và nàng cũng thấy ngay ngôi nhà hắn chỉ.
Đó là một tòa nhà lụp sụp, tuy cũng là nhà gạch lợp ngói, nhưng có lẽ dựng quá lâu rồi, cách kiến trúc thật xưa, vừa thấp mà bây giờ thì tường đã long, ngói nhiều nơi đã đổ, nhìn qua, không ai nghĩ rằng ngôi nhà đó hiện có người đang ở.
Mông Bất Danh cũng đã thấy rồi, ông ta cau mặt:
- Tào Hóa Thuần ở trong ngôi nhà đó à?
Tên áo xanh đáp:
- Lão gia không biết, một ngôi nhà đổ nát như thế sẽ không làm cho ai chú ý, Tào Hóa Thuần quả là một tên giảo hoạt, trong một ngôi nhà như thế không ai nghĩ là hắn ở.
Nhưng thật ra đó chỉ là bên ngoài, nếu lão gia vào trong sẽ thấy hắn trang hoàng như một nhà vua.

Mông Bất Danh gục gặt:
- Thật thế à?
Tên áo xanh đáp:
- Bây giờ thì có lẽ lão gia rất khó tin, nhưng khi lão gia vào đó rồi, lão gia sẽ thấy thật sự là như thế.
Mông Bất Danh cười cười:
- Mọi người đều lấy vàng đắp lên bãi cứt, thế mà Tào Hóa Thuần thì làm ngược lại, có lẽ hắn chỉ biết lấy cứt trét lên mặt hắn thôi. Này, hắn có người hộ vệ hay không?
Tên áo xanh đáp:
- Có, hắn có mấy tên thị vệ đồng đảng với hắn bây giờ theo hắn luôn, thêm nữa là mười mấy tên kiếm sĩ áo vàng của Lý Tự Thành phái theo giữ gìn cho hắn.
Mông Bất Danh nhướng mắt:
- Chà, hậu hỉ như thế lận sao? Thói thường thì "được chim bẻ ná, được cá quăng nôm" nhưng Lý Tự Thành thì lại tốt với hắn dữ, kể ra như vậy thì hắn cũng còn vận đỏ.
Tên áo xanh lắc đầu:
- Không phải thế, Lý Tự Thành vì còn rất cần một vật ở Tào Hóa Thuần, nên mới lo lắng cho hắn như thế ấy chớ cũng chưa chắc là chuyện tốt.
Mông Bất Danh hỏi:
- Cái gì? Lý Tự Thành còn cần cái gì nơi Tào Hóa Thuần?
Tên áo xanh đáp:
- Đó là "Cửu Long Quan" của Tiên Đế. Sau khi mở cửa thành rước giặc, Tào Hóa Thuần lại trở vào cung rồi nhân lúc lộn xộn lấy trộm "Cửu Long Quan". Chính hắn có ý định dâng hiến cho Lý Tự Thành, nhưng có lẽ hắn cũng sợ như lão gia vừa nói, nên hắn giữ lại, hắn cố làm cho Lý Tự Thành không thể bỏ rơi hắn được.
Mông Bất Danh gật gù:
- Không, như thế đúng là một tay quỉ quyệt... nhưng mà, sao lại như thế được?
Bằng vào thực lực của Lý Tự Thành, nếu hắn muốn thì hắn không thể cướp đoạt được sao?
Tên áo xanh lắc đầu:
- Lão gia không biết Tào Hóa Thuần thông minh mưu kế đã phòng bị cái ngón đó lâu rồi, vì thế cho nên hắn đâu có dại gì mà để "Cửu Long Quan" gần bên hắn.
Mông Bất Danh trầm ngâm:
- Cũng có thể Lý Tự Thành không cần "Cửu Long Quan" lắm đâu, vì

hắn đã đoạt Bắc Kinh thì vấn đề "Cửu Long Quan" chắc không làm cho hắn chú ý lắm đâu.
Tên áo xanh lắc đầu:
- Không, hắn cần lắm chớ. Lão gia nên biết, cho dầu hắn chiếm hết giang sơn, nhưng nếu hắn không có "Cửu Long Quan" thì hắn làm vua sao được? Vì thế, nhứt định hắn phải tìm cách đoạt "Cửu Long Quan" cho kỳ được.
Mẫn Tuệ gật đầu:
- Đúng đó, Mông lão, phải như thế đó, nếu không có "Cửu Long Quan" thì không thể xưng đế được đâu. Cũng như Ngọc Ấn vậy, không có hai thứ ấy thì không phải là ông vua một nước, nếu có xưng ẩu thì cũng cỡ Hải Hoàng của Cúc Hoa Đảo mà thôi.
Mông Bất Danh gật gật:
- Cứ thế thì giang hồ quả là kẻ thông minh đó.
Ông ta trầm ngâm và hỏi:
- Ngươi có biết Tào Hóa Thuần giấu "Cửu Long Quan" ở đâu không?
Tên áo xanh lắc đầu:
- Chỗ giấu "Cửu Long Quan" chỉ có mỗi một mình Tào Hóa Thuần biết thôi, vì hắn biết "Cửu Long Quan" quyết định sự an nguy của hắn, "Cửu Long Quan" như là sinh mạng hắn, cho nên hắn không dám cho ai biết chỗ giấu cả.
Mông Bất Danh gật đầu:
- Có lý, đi nè, ông bạn, chúng ta tới gần đi.
Tên áo xanh do dự:
- Lão gia, có nên đến gần hay không?
Mông Bất Danh cau mặt:
- Sao vậy? Chẳng lẽ ông bạn còn sợ Tào Hóa Thuần báo thù à?
Tên áo xanh gượng cười:
- Thật không giấu lão gia, bên cạnh Tào Hóa Thuần hiện đang có đồng đảng lợi lại, thêm bọn kiếm sĩ áo vàng của Lý Tự Thành, còn mình thì chỉ có lão gia và Dương cô nương...
Mẫn Tuệ cười:
- Ngươi có biết vị lão gia nầy là ai không?
Tên áo xanh lắc đầu:
- Tiểu nhân không biết vì chưa thỉnh giáo.
Mẫn Tuệ hỏi:
- Ngươi có nghe "Tứ Bá" võ lâm có một vị tên là Mông Bất Danh hay không?
Tên áo xanh trố mắt nhìn Mông Bất Danh và hỏi lại:
- Như vậy lão nhân gia đây là "Cùng Thần"?

Mông Bất Danh gật đầu cười:
- Đúng rồi, nhưng ngươi có biết ý nghĩ của hai tiếng "Cùng Thần" không? "Thần" ở đây không phải là "Thần Thánh" đâu nghe. Những kẻ nghèo đói bần cùng đến mức cao thì người ta gọi là quỉ đói, mà trên "quỉ" là "thần", đó, danh hiệu nào có tiếng "Thần" hoặc "Thánh" thì phải hiểu nghĩa là như thế ấy.
Tên áo xanh không còn nghe được ý nghĩa trào phúng trong câu nói của Mông Bất Danh vì khi hắn nghe lão già đứng trước mặt hắn là "Cùng Thần" thì hắn đã muốn phát run khan...
Người ta thường nói "nghe không bằng thấy", nhưng có nhiều chuyện ngược lại là "thấy không bằng nghe", chẳng hạn hình dáng con người thì cũng như ai, thế nhưng danh tiếng thì lại khác.
Tên thị vệ áo xanh này đã gặp Mông Bất Danh, đã bị Ông ta đánh như đánh một đứa bé, nghĩa là hắn đã biết rõ công lực của ông ta, tự nhiên là hắn rất sợ, nhưng cái sợ đó vẫn ở mức thường, thế mà khi nghe đến tên là hắn đâm hoảng, như vậy là hắn nghe tên ông ta đã lâu lắm rồi và chắc chắn là khi nói đến "Cùng Thần", người ta "thêm mắm dậm muối" vô dữ lắm...
Hắn liếc liếc Mông Bất Danh và lẩm bẩm:
- Như vậy thì mười tên Tào Hóa Thuần chắc cũng phải đi đời...
Mông Bất Danh cười:
- Thôi đi đi, nếu ngươi biết Dương cô nương đây là môn đệ của ai thì chắc ngươi sẽ nói một trăm tên Tào Hóa Thuần cũng không thoát khỏi.
Ba người đi thêm một khoảng nữa, Mẫn Tuệ do dự dừng lại hỏi:
- Mông lão, mình đi cửa giữa hay cửa hông?
Đi với Mông Bất Danh một lúc, vị thiên kim tiểu thơ nầy cũng đã học được nhiều tiếng lóng trong giang hồ, nàng hỏi như thế có nghĩa là công khai gọi cửa hay nhảy tường mà vào, vì dầu sao, đối với đám thị vệ và bọn áo vàng hộ vệ Tào Hóa Thuần cũng có ít nhiều trở ngại...
Mông Bất Danh hỏi lại:
- Theo ý cô nương thì cách nào tiện hơn?
Mẫn Tuệ chưa kịp trả lời thì tên áo xanh nói nhỏ:
- Đó là hai tên Thị Vệ bè đảng của Tào Hóa Thuần...
Mông Bất Danh và Mẫn Tuệ lật đật nhảy tránh vào lùm cây rậm cách xa đường và chỉ một thoáng sau thì có hai tên áo vàng sánh vai chầm chậm đi qua.
Chờ cho hai tên áo vàng đi qua một khoảng xa, tên áo xanh nói nhỏ:
- Đó là hai Thị Vệ bè đảng của Tào Hóa Thuần...

Mông Bất Danh hỏi:
- Chúng mặc áo vàng mà...
Tên áo xanh gật đầu:
- Bây giờ thì ai theo Lý Tự Thành cũng đều mặc áo vàng, chỉ có điều lạ là ở đây chúng không bao giờ ra khỏi cửa, không biết tại sao hôm nay lại đi như thế?
Mông Bất Danh hỏi:
- Có thể chúng có công việc đặc biệt thường liên lạc giữa Tào Hóa Thuần và Lý Tự Thành?
Tên áo xanh lắc đầu:
- Không rõ lắm. Tào Hóa Thuần ở đây tự nhiên là phải có sự liên lạc với Lý Tự Thành, nhưng công việc đó thường là do bọn Kiếm Sĩ của Lý Tự Thành phái đến, còn đám Thị Vệ cũ không bao giờ lìa khỏi Tào Hóa Thuần nửa bước, không hiểu tại sao hôm nay chúng lại đi khơi khơi như thế ấy...
Mông Bất Danh nói với Mẫn Tuệ:
- Cô nương ở đây đợi ta một chút...
Chỗ Mẫn Tuệ và tên áo xanh đang núp còn cách xa bãi biển nhưng nếu đi ngược trở lại chừng hai trượng thì con đường ngoặc xuống, chỗ ngoặc đó không phải là bãi mà là cái vực, bên trên gành đá cheo leo.
Hai tên áo vàng đi theo đường đó.
Mông Bất Danh vừa phóng mình khuất chỗ Mẫn Tuệ và tên áo xanh thì từ phía gành đá bên kia, chợt có hai tiếng động.
Hai tiếng động nhỏ, giống như hòn đá lăn xuống nước nhưng bằng vào kinh nghiệm giang hồ, tên áo xanh chợt nghe ớn lạnh xương sống...
Hắn nhón cổ lên dòm và thấy Mông Bất Danh lững thững đi trở lại.
Tên áo xanh không dám hỏi nhưng Mẫn Tuệ hỏi:
- Chúng đi đâu?
Mông Bất Danh đáp:
- Đi uống... nước, hình như chúng khát nước.
Mẫn Tuệ làm thinh, nhưng tên áo xanh thì rùng mình.
Hắn biết rất nhiều về hai tên đó, thuở còn là Thị Vệ, hắn biết hai tên đó vốn là cao thủ giang hồ xuất thân, võ công của hắn chỉ đáng là đệ tử của hai tên đó, thế mà Mông Bất Danh chỉ phóng qua rồi trở lại ngay là hai tên áo vàng đó đã ngủ ngon dưới vực.
Hắn nhìn Mông Bất Danh chăm chăm và bỗng nhiên hắn thấy lòng can đảm sống dậy, hắn nói:
- Xin nhị vị hãy theo tôi, vô cửa chính không bằng vô cửa hậu, phải

xuất kỳ bất ý nắm chóp tên Tào Hóa Thuần cho đở nhọc công.
Hắn bước ra khỏi chỗ núp và hăng hái dẫn đầu, không biết thật sự lòng can đảm của hắn bừng lên, hay là thấy chỗ dựa vào Mông Bất Danh quá vững nên hắn không còn chút gì sợ sệt Quanh lộn qua vài khúc ngoặc, ba người đã tới sát vòng tường gian nhà của Tào Hóa Thuần, tên áo xanh chỉ chỉ tay nói nhỏ:
- Phía tây bắc hậu viện có một gian phòng rộng, Tào Hóa Thuần tối ngày rút riết trong gian phòng đó chớ không bước ra ngoài, cơm nước cũng do bọn tín thân mang vào, thú vui mà hắn thích nhứt là đá dế, bây giờ có lẽ cơm tối vừa xong và hắn đang tần mần mấy con dế của hắn trong đó.
Mông Bất Danh gật gật:
- Có lẽ đúng đó, ta nghe nơi góc phòng có tiếng gáy, ngươi có dám vào với bọn ta không?
Tên áo xanh nhướng nhướng mắt, dáng điệu của hắn bây giờ hình như quả thật đã khôi phục lại phong độ của "Cẩm Y Thị Vệ" khi nào, hắn nói:
- Sợ lão gia không tin, chớ bây giờ thì tôi đã nghĩ ra rồi, có thể đây là cơ hội tốt nhứt để cho tôi đoái công chuộc tội.
Mông Bất Danh vỗ vỗ vào vai hắn:
- Tốt lắm, tốt lắm, như vậy mới xứng đáng bậc tu mi. Ngươi hãy theo ta, để Dương cô nương đoạn hậu.
Nói xong, ông ta nhún chân một cái là đã đứng trên đầu tường và chỉ đảo mắt qua một lượt rồi nhảy phóc vào trong.
Mông Bất Danh buông mình xuống, chứng tỏ bên trong không có người, tên áo xanh và Mẫn Tuệ phóng theo.
Bên sau là một gian nhà thâm thấp, có lẽ là nhà bếp, bây giờ đèn đuốc tối om, ban đêm chắc không có người nơi đó.
Kế nhà bếp phía trên là sân lộ thiên.
Sân nầy không rộng lắm, nhưng rất đầy đủ như một hoa viên, có giả son, có ao cá vàng, có bồn hoa, có ghế đá, chủ nhân đã thu hẹp cảnh thiên nhiên vào một cái sân nhỏ, kể ra thì cái tên Thái Giám nầy cũng không tục lắm.
Qua khỏi sân lộ thiên thì là một hành lang hèm hẹp, mành trúc buông xuống nửa chừng.
Mông Bất Danh ngoắc tay cho hai người đi sau nép sát vào tường.
Không khí vắng hoe, không nghe tiếng động.
Bên trong dãy hàng lang hẹp có ánh đèn yếu ớt rọi qua khe hở của khung cửa sổ, đi gần hơn một chút nữa là nghe tiếng dế te te...
Mông Bất Danh lừ mắt ra hiệu cho Mẫn Tuệ và tên áo xanh rồi nép

mình đi tới.
Ba người lần theo vách tường nhè nhẹ đến tận thềm dãy hàng lang.
Mông Bất Danh ngoắc tay, cả ba phóng vào thật nhẹ y như ba con mèo rình chuột.
Mông Bất Danh lại ngoắc tay lần nữa, cả ba người ngồi xổm xuống.
Mẫn Tuệ biết ngay là Mông Bất Danh đã phát hiện được bên trong.
Quả nhiên, khi ba người vừa ngồi thụp xuống chỗ mấy chậu hoa đặt trên lan can, thì nghe tiếng bước chân người.
Từ sân lộ thiên bước lên, dãy hành lang nằm ngang, thêm một con đường hẹp từ phía trước dẫn vào, gian phòng có tiếng dế nằm về bên trái, bên phải hình như cũng có phòng nhưng không thấy ánh đèn.
Con đường hẹp chính giữa dòm thấu ra ngoài, có lẽ bên ngoài nữa là đại sảnh, như vậy ngôi nhà này nhỏ nhưng lại khá dài.
Tiếng động bước chân mà bọn Mông Bất Danh nghe dội từ phía ngoài đại sảnh.
Mẫn Tuệ lắng nghe thật rõ, tiếng bước chân của một người.
Hình như người đó từ ngoài cổng đi vào, nên tiếng dội mỗi lúc một khác, tiếng dội xa xa trên những viên sỏi nhỏ, có thể đó là thứ sỏi trải sân.
Tiếng dội kéo dài một chút thì gần hơn và thay đổi, bây giờ là tiếng bước chân trên nền đá.
Có lẽ người đó đã lên thềm.
Tiếng bước chân nhẹ hơn nhưng càng lúc càng gần hơn và cuối cùng thì bọn Mẫn Tuệ thấy bóng người.

Hồi 89
Bắt Tên Tử Tội Họ Tào

Vừa thấy bóng người thấp thoáng, Mông Bất Danh ngoắc tay ra sau làm hiệu, ba người thụp đầu xuống khuất dưới mắt dòm xuyên qua kẽ lá của mấy chậu hoa, và thấy rất rõ con người từ đại sảnh đi vào.
Đó là một người trung niên mặc áo vàng, có dóc dáng lỏng khỏng như cây tre, dưới cằm chứa hàm râu sơn dương thưa thớt.
Hắn bước vào gõ nhẹ bốn tiếng vào khung cửa của gian phòng có tiếng dế gáy te le khi nãy.
Bên trong có giọng khao khao như vịt đực, không cần giới thiệu,

nghe qua là biết giọng của một gã hoạn quan:
- Cứ vào.
Tên áo vàng xô nhẹ cánh cửa và giọng khao khao bên trong lại hỏi:
- Sai ai đi?
Tên áo vàng trả lời:
- Triệu Hoằng và Phan Gia Long.
Giọng khao khao lại hỏi:
- Xem chừng tin đó có chắc không?
Tên áo vàng đáp:
- Rất đáng tin, Ngô Tam Quế quả có trong tay một binh lực đáng kể, nhưng theo tôi biết thì mang quân về không phải hoàn toàn là để báo cừu cho Sùng Trình đâu.
Giọng khao khao hỏi:
- Ngươi xem hắn còn có mục đích gì nữa?
Tên áo vàng nói:
- Cha của Ngô Tam Quế và ái thiếp của hắn là Trần Viên Viên đều đang bị giữ tại Bắc Kinh.
Ngừng lại một lúc lâu, giọng khao khao nói:
- Bất luận là vì lẽ gì, nhưng nếu Ngô Tam Quế cử binh về là bất lợi cho ta, phải không?
Tên áo vàng nói:
- Đã đành là như thế, nhưng Ngô Tam Quế muốn đánh thắng Sấm Vương cũng không dễ dàng gì đâu... Mà cho dầu Ngô Tam Quế có đánh đuổi Sấm Vương ra khỏi Kinh sư, cũng không chắc là hắn quyết tâm khôi phục cơ nghiệp cho Minh triều.
Giọng khao khao hỏi:
- Ý ngươi muốn nói Ngô Tam Quế sẽ thừa cơ soán đoạt luôn phải không?
Tên áo vàng đáp:
- Cũng không phải thế, Ngô Tam Quế không có gan làm thế đâu, tôi nói đây là bọn Mãn Châu. Công Công nghĩ xem, muốn đánh bại được Sấm Vương là Ngô Tam Quế phải dốc cả lực lượng, nhưng cũng chưa chắc thắng trong khi đó Mãn Châu đang dàn quân hùng hổ dọc biên cảnh, chúng lại để cho nhà họ Minh có cơ hội lấy hơi sao?
Lẽ tất nhiên, chúng xua binh xâm nhập, lúc bây giờ, cho dầu Ngô Tam Quế có thắng được Sấm Vương cũng không còn sức để mà đương cự, giang sơn nhà Minh sẽ lọt vào tay Mãn Châu một cách dễ dàng.
Mông Bất Danh, Dương Mẫn Tuệ và cả tên áo xanh đều toát mồ

hôi...
Sự phân tách tình hình của tên áo vàng thật rõ y như thế cờ giàn ra trước mặt, sự việc mặc dầu chưa hoàn toàn như thế, nhưng đúng hết chín phần mười.
Thế của Mãn Châu bây giờ là thế Ngư ông, còn Ngô Tam Quế và Lý Tự Thành thật không khác Ngao, Cò.
Hình như con người có giọng khao khao vẫn còn cố bám vào hy vọng, hắn hỏi:
- Nhưng nếu Ngô Tam Quế không thắng được Sấm Vương thì sao?
Tên áo vàng đáp:
- Tôi đã nói rồi, nó cũng thế thôi, Sấm Vương thắng nổi Ngô Tam Quế thì cũng phải trong tình trạng bở hai tai. “Nai dạt móng thì chó cũng le lưỡi”, đàng nào cũng không thể thoát khỏi cái lưới đang giương sẵn của Mãn Châu.
Mông Bất Danh đưa mắt nhìn Dương Mẫn Tuệ.
Họ cùng ý thức được cái nguy hiểm của tình hình.
Giọng khao khao lại nói:
- Cứ như thế thì bất luận là Ngô Tam Quế thắng hay Lý Tự Thành thắng, Bắc Kinh chắc chắn cũng sẽ lọt vào tay của Mãn Châu có phải thế không?
Tên áo vàng nói:
- Đó cũng chỉ là dự đoán, nhưng tôi thấy dự đoán đó không thể sai chạy mấy.
Trong phòng lại im lặng một lúc nữa và cuối cùng giọng nói khao khao mới nổi lên chậm chậm:
- Ta nghĩ ra rồi, chúng ta nội trong đêm nay phải lìa khỏi nơi nầy, phải ra vùng biên giới, phải nắm chắc tình hình mới quyết định được. Lát nữa, khi Phan Gia Long và Triệu Hoằng trở về là chúng ta đi ngay. Bây giờ ngươi tìm cách dẫn dụ mấy tên Hoàng Y Kiếm Sĩ của Lý Tự Thành ra khỏi nơi này đi, ta thu xếp và chờ đợi...
Tên áo vàng tuân lịnh lui ra.
Mông Bất Danh và Mẫn Tuệ biết ngay tên có giọng nói khao khao đó là Tào Hóa Thuần, là tên rất thông minh, mà cũng chứng tỏ là thứ cỏ mọc đầu tường, hắn đang chờ xem gió.
Hắn định ra biên giới là hắn nhón tình thế, nếu quả Mãn Châu làm chủ tình hình là hắn sẽ ngã ngay theo chúng.
Mông Bất Danh ngoắc tay ra phía sau lưng, cả ba cùng thụp xuống.
Có tiếng động nơi cánh cửa, tên áo vàng bước ra ngoài.
Chờ cho tiếng bước chân của hắn xa lần ra phía trước, Mông Bất Danh lại ngoắc tay và bước nhanh lên.

Ông ta đi vòng qua phía cửa, hai cánh cửa chỉ khép hờ, dòm theo khe hở, thấy một gã trung niên bụng phệ, mặt đầy thịt, nước da bạc chảng, đang đứng bên ghế dựa cửa cầm cái hộp khều khều, có lẽ đó là hộp dế.
Hắn mặc chiếc áo gấm thêu bông bạc, tay áo rộng hẳn lên, tay hắn tròn vo, mấy ngón tay giống như những trái chuối lột vỏ, no tròn.
Cánh cửa khua động, tên áo vàng giật mình quay lại.
Mông Bất Danh bước vào như một con mèo, lão nắm ngang cổ tay của tên áo gấm, nghe mềm mụp như tay con gái.
Tên áo vàng trừng mắt nhưng Mông Bất Danh đã toét miệng cười:
- Tào Công Công đây phải không?
Tên áo gấm ấp úng:
- Ngươi là...
Mông Bất Danh nói:
- Đừng có hỏi, cứ trả lời. Có phải ngươi là Tào Hóa Thuần, người đã thông đồng với giặc để ám hại Dương Đô Đốc và là người mở cửa thành để rước Sấm tặc chiếm Kinh Sư không?
Tên áo gấm vốn đã trắng, bây giờ da mặt hắn xuống màu xanh, tay cầm hộp dế của hắn sụp xuống làm rơi cái hộp, mấy con dế nhảy tưng tưng chun lút xuống gầm giường...
Những tay mê đá dế thật kỳ, họ xem dế của họ như vàng ngọc, có thể còn hơn thế nữa, vì trong cảnh kinh hoàng như thế mà khi cái hộp văng ra và thấy dế nhảy mất, tên áo gấm lật đật khom mình xuống chụp lia:
- Bắt, bắt nó cho ta... bắt...
Hắn nhìn Mông Bất Danh và bỗng nhớ lại thực tại, hắn đứng bật lên run rẩy.
Mông Bất Danh kéo mạnh một cái làm cho hắn chúi nhủi, ông ta gằn giọng:
- Hãy lo cho mình đừng lo mấy con dế nữa. Ta hỏi, ngươi là Tào Hóa Thuần phải không?
Tên áo gấm lập cập:
- Ta không phải là Tào Hóa Thuần... ta không phải... ngươi lầm...
Mông Bất Danh kéo hắn lại gần cửa sổ và đưa tay vén tấm màn:
- Cô nương, hắn là thằng chó nào vậy he?
Từ ngoài cửa sổ, Mẫn Tuệ ló đầu dòm vào, tên áo gấm thấy nàng là điếng hồn, hắn há miệng định la...
Nhưng Mông Bất Danh đã chìa một ngón tay vào ngay “Á Huyệt” của hắn, đồng thời ông ta chụp vào ngực áo giựt mạnh làm cho hắn nhủi đầu...

Hắn bị điểm vào á huyệt, hắn la không được, hắn chỉ run khan và Mông Bất Danh bỗng nghe tiếng lạ, ông ta dòm xuống, cặp mắt ông ta thồ lộ...
Mông Bất Danh nhăn nhăn mũi và vụt xáng cho hắn một tát tai té nhủi.
Chỗ chân hắn đứng nãy giờ có một vũng nước khai rình.
Vói tay nắm áo hắn kéo lên, Mông Bất Danh văng tục:
- Mẹ nó, đồ chết dầm...
Ông ta đẩy hắn ra cửa, tên áo xanh đứng ngoài nắm lấy đẩy tuốt xuống sân lộ thiên và ba người, kẻ kéo người đẩy đem hắn ra khỏi vòng tường một cách im rơ.
Tên áo xanh nói:
- Tôi thuộc đường, để tôi đi trước.
Hắn kê vai xốc Tào Hóa Thuần và đi thẳng ra phía sau.
Tên áo xanh quả có sức mạnh hơn người, cái "bị thịt" Tào Hóa Thuần nặng như thế mà hắn chỉ lao thẳng một hơi là đã cách bờ biển hơn một dặm.
Hắn vác đi thêm một đỗi nữa, đến một khu rừng rậm mới chịu dừng chân.
Hắn quăng Tào Hóa Thuần y như quăng bao cát. Có lẽ những ngày ra đây nhờ vào gió biển, cá tươi, nên Tào Công Công xem chừng mập hơn lúc trước khá nhiều, nước da trắng đỏ.
Tên áo xanh lấy ống tay áo lau mồ hôi và nói với Mông Bất Danh:
- Nghỉ tạm chỗ này, ở đây yên tịnh lắm.
Mông Bất Danh dùng mũi chân đá vô hông của Tào Hóa Thuần để giải huyệt cho hắn và nói:
- Tào Công Công, ngồi dậy nói chuyện chơi hè.
Tào Hóa Thuần lóp ngóp ngồi lên, da mặt hắn không còn chút máu, nhưng hắn vẫn há miệng định la.
Mông Bất Danh đặt tay lên vai hắn:
- Đừng, Tào Công Công, mình nói chuyện chơi mà, la chi?
Ông ta đặt tay thật nhẹ, nhưng Tào Hóa Thuần nghe như xương vai gãy lọi, hắn sụn người xuống rên rỉ:
- Ối... không có la... Ối cha... không có la...
Mông Bất Danh cười cười:
- Vậy có phải thế không? Ngồi tử tế lại đi.
Và ông ta quay lại nói vơi Mẫn Tuệ:
- Dương cô nương, xin giao lại.
Mẫn Tuệ mím môi, sát khí bựt ra ngoài mắt, nàng cho tay vào lưng rút ra một ngọn chủy thủ sáng ngời...

Tào Hóa Thuần chỏi tay xuống đất lết ngược ra sau, hắn muốn kêu van, nhưng hắn chỉ hả họng chớ không kêu ra tiếng...
Tên áo xanh lấy chân đẩy hắn ra phía trước không cho hắn lùi lại nữa.
Tào Hóa Thuần giật mình la lên một tiếng nho nhỏ, rồi quì mọp dập đầu xuống đất:
- Trăm lạy tiểu thơ, ngày lạy tiểu thơ xin dung mạng...
Dương Mẫn Tuệ gằn giọng:
- Tào Hóa Thuần, ngươi nên biết rằng ngươi hại chết không phải chỉ là một mình cha ta mà muôn vạn bá tánh, cả giang sơn đại Minh Triều cũng bị hủy vào tay ngươi.
Nhưng thôi, những gì thuộc về quá khứ ta không hỏi, ta chỉ hỏi quân giặc hãm thành, ngươi lẻn trộm Cửu Long Quan đem giấu ở đâu?
Tào Hóa Thuần lắc đầu nguầy nguậy:
- Không biết... tôi không biết... Cửu Long Quan nào đâu? Tôi đâu biết...
Mông Bất Danh cười gằn:
- Đúng là một tên lẻo mép.
Tên áo xanh nhích tới lạnh lùng:
- Tào Công Công, chuyện người khác không biết nhưng tôi thì tôi biết rõ ràng.
Tào Hóa Thuần hất mặt:
- Vương Đồng, ta đãi ngươi quá hậu, thế sao ngươi lại hại ta, ngươi...
Đúng là giọng hiệu của... thái giám, đến bây giờ, trong một cảnh như thế này mà hắn vẫn còn hoạch họe.
Vương Đồng cười khẩy:
- Tào Hóa Thuần, ta đã phải mang cái tội danh bất trung, bất nghĩa là ngươi tròng lên đầu ta để trốn chui trốn nhủi bao nhiêu lâu nay, không dám ngửa mặt nhìn người, đó là ta hại ngươi hay ngươi đã hại ta? Tào Hóa Thuần, ta khuyên ngươi hãy khôn ngoan chỉ chỗ giấu Cửu Long Quan cho mau, ta nói cho ngươi biết, Lý Tự Thành còn có chỗ nương ngươi, vì hắn là một tên giặc còn mong lợi dụng ngươi, chớ Mông lão gia và Dương tiểu thơ đây không phải như thế đâu, ngươi hãy liệu hồn.
Tào Hóa Thuần xuống giọng:
- Ta... ta đâu có... ta đã giao Cửu Long Quan cho Lý Tự Thành rồi.
Vương Đồng dợn nói nhưng Mông Bất Danh đã lừ mắt:
- Thôi, thất công lắm mà cũng mất thì giờ quá đi thôi, giết mẹ nó cho rồi. Vả lại, hắn đã dâng Cửu Long Quan cho Lý Tự Thành rồi thì có

để hắn lại cũng là vô ích.
Ông ta xòa tay nói với Mẫn Tuệ:
- Dương cô nương trao ngọn chủy thủ cho tôi, tính sớm để rồi còn đi sớm.
Mẫn Tuệ chưa trao ngọn chủy thủ mà Tào Hóa Thuần đã xám mặt kêu lên:
- Không... không có đâu... tôi chưa có đưa, tôi chưa có đưa Cửu Long Quan cho Lý Tự Thành...
Mông Bất Danh hất mặt:
- Chưa đưa thì ngươi giấu ở đâu? Nói mau.
Tào Hóa Thuần run rẩy:
- Tôi... tôi nói... mà nói rồi chư vị tha cho tôi... tôi chỉ chỗ giấu Cửu Long Quan rồi chư vị đừng có giết tôi...
Mông Bất Danh nạt:
- Được rồi, nhưng ngươi cũng đừng tưởng chúng ta cần cái thứ đó nghe chưa. Có cũng được, không cũng được, miễn đừng lọt vào tay Lý Tự Thành thì thôi, nói đi.
Tào Hóa Thuần chớp mắt:
- Vừa rồi... vừa rồi...
Mông Bất Danh trừng mắt:
- Đừng có lộn xộn, mẹ cha nó, giỏi cho ngươi gian trá nghe, gian trá nghe...
Vừa nói ông ta vừa chụp vào vai hắn bấu một cái mạnh.
Tào Hóa Thuần dầu có da đồng xương sắt cũng không chịu nổi cái bóp đó của Mông Bất Danh, hắn duỗi chân ra giãy đành đạch và run lên từng chập.
Làm như không nghe thấy, Mông Bất Danh cứ bóp riết một hồi cho đến lúc Tào Hóa Thuần kêu xin nói, ông ta mới chịu buông ra và gằn giọng:
- Ở đâu? Cửu Long Quan giấu đâu?
Tào Hóa Thuần run bần bật như thằn lằn đứt đuôi, mồ hôi trên trán hắn đổ ra từng cục, nước mắt hắn cũng trào ra, nước mũi chảy ròng ròng:
- Tôi nói, tôi nói... tôi giấu Cửu Long Quan ở tại Từ Bi Am...
Tuy đã từng ở trong cung, nhưng vì ít đi chơi cho nên Mẫn Tuệ không biết, nàng hỏi:
- Từ Bi Am ở đâu?
Mông Bất Danh nói:
- Tôi biết, Từ Bi Am ở tại phía Nam Hữu Am Môn, Am đó dựng lên từ đời Kim Nguyên, bây giờ thì hình như không còn hương khói. Từ Bi

Am cách đây không xa lắm đâu, chúng ta đi ngay.
Mông Bất Danh chưa nói dứt thì Vương Đồng đã cúi xuống, hắn nắm hai cánh tay của Tào Hóa Thuần giở hổng lên như xách một con gà chết và hất luôn lên vai một cách nhẹ nhàng, trong khi đó thì Mông lão đã điểm ngay vào á huyệt của tên thái giám.
Trời đã về khuya, sương xuống mù mù.
Từ khu rừng vượt qua vòng thành đổ xuống phía Nam, bọn Mông Bất Danh không gặp một trở ngại nào.
Thời loạn có nhiều việc cũng đỡ phiền, bây giờ không một ai ra ngoài, khách giang hồ trừ phi cần yếu phải nhắm vào cái đích nào đó thôi chớ cũng không ai muốn lộ tung tích cả.
Nhắm vào một vùng khá hoang vu, Mông Bất Danh dừng lại chỉ tay về hướng trước:
- Đó, Từ Bi Am ở đó.
Mẫn Tuệ nhìn tới, nàng thấy chỗ đó rừng chồi lúp xúp rộng có mấy mẫu và phía bên kia xa nữa thì mù mù có lẽ là rừng lớn, bây giờ nàng mới biết trong vòng thành vẫn có khu hoang vu tịch mịch, trước kia, khi còn vào cung với Công Chúa Trường Bình, nàng cứ tưởng vòng thành đều là đường phố, nhà cửa không thôi.
Tiến lên được chừng vài mươi trượng nữa, Mông Bất Danh vùng dừng lại đưa tay ra hiệu...
Mẫn Tuệ bước lên hỏi:
- Mông lão, sao đó?
Mông Bất Danh chớp đôi mắt sáng ngời:
- Phía trước có người. Không biết phe nào, hình như họ bố trí cả trạm canh.
Mẫn Tuệ biến sắc:
- Hay là họ phát giác được chuyện Cửu Long Quan...
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Không hiểu, nhưng chắc chắn là phe nhóm giang hồ chớ không phải quan quân.
Thây kệ, cứ tới nơi cho họ ra mặt rồi hãy tính sau.
Ông ta bảo Vương Đồng chầm chậm lại sau rồi bước nhanh tới trước.
Mẫn Tuệ thấy Mông Bất Danh bước đi cũng y như hồi nãy, nhưng bộ pháp đã đổi thay, chứng tỏ ông ta đã ngầm vận công chuẩn bị. Nàng cũng vội vận công bám sát theo sau.
Quả nhiên, khi còn cách chừng mười trượng, chợt nghe phía trước có giọng quát trầm trầm:
- Xin chư vị hãy dừng lại.

Tuy vẫn là giọng quát, nhưng hình như người ấy cố không làm kinh động, chứng tỏ họ không phải là phe giặc.
Mông Bất Danh vừa dừng lại thì ba bóng người phía trước đã lao tới thật nhanh.
Thấy họ ăn mặc theo lối thương buôn, Mông Bất Danh cau mặt:
- Lạ quá, sao lại không giống nhân vật giang hồ...
Dẫn đầu ba người là một trung niên cao ốm, hắn đứng lại vòng tay:
- Chẳng hay chư vị là bằng hữu ở đâu, đến đây có chuyện chi?
Hình như họ rất chú ý đến Vương Đồng, vì hắn đang vác gã họ Tào.
Mông Bất Danh nói:
- Chúng tôi đến Từ Bi Am có chút việc riêng, chẳng hay ba bị cản lại là có ý gì?
Người trung niên đáp:
- Tại hạ xin lỗi trước cùng chư vị, vì chúng tôi đã tạm mượn chỗ nầy để khai hội, hiện đã tụ họp đủ rồi, xin chư vị vui lòng tìm chỗ khác.
Đó là qui củ giang hồ, bất cứ ai cũng không thể phạm trừ trường hợp muốn gây sự, còn không thì không ai cố chen vào chỗ đã có người chiếm trước.
Không phải riêng Mông Bất Danh mà chính Mẫn Tuệ cũng biết qui củ đó.
Nàng cau mặt nói:
- Như thế thì quả thật là phiền...
Mông Bất Danh nói:
- Chư vị bằng hữu thuộc phái nào, chẳng hay có thể cho chúng tôi biết được chăng?
Người trung niên đáp:
- Xin lỗi, thật chúng tôi lấy làm không phải mà không thể đáp phúc được câu hỏi của tiền bối, giang hồ bằng hữu ai ai cũng đều cố kỵ khi chưa được biết rõ nhau, chúng tại hạ không có quyền nói ra điều đó, mong tiền bối lượng thứ.
Nhứt định đây không phải là tà phái, vì bằng vào giọng điệu và cử chỉ, họ có vẻ rất ôn hòa...
Mông Bất Danh chắc lưỡi:
- Như thế thật là phiền, chúng tôi có chút việc cần ở nơi đây...
Người trung niên cau mặt:
- Đây là qui củ, mong tiền bối cũng nên nể tình, nếu không thì thật chuyện không đáng mà có thể sinh phiền phức, mong chư vị nghĩ cho.
Hắn vòng tay và ra hiệu cho đồng bọn lùi trở lại.
Thật là rõ ràng, người trong giang hồ tự nhiên là phải biết như thế,

không ai có thể tiến lên, vì tiến lên là mặc nhiên cố tình gây sự.
Nhưng cũng ngay lúc đó, Mông Bất Danh chợt phát giác ra điều lạ. Khi gã trung niên tung mình trở lại thì dưới vạt áo hắn bỗng lòi ra một vật. Vật đó đối với Mông Bất Danh vốn rất... quen.
Ông ta lên tiếng:
- A... Ông bạn "gậy bị", dừng lại đã...
Người trung niên dừng lại chăm chú nhìn vào mặt Mông Bất Danh:
- Xin lỗi, tiền bối gọi là "bị gậy".
Mông Bất Danh cười khà:
- Đừng có bày đặt mang mặt nạ chớ, bạn? Hãy cho ông bạn nào lớn nhứt ở đây biết là có Dương cô nương hỏi thăm.
Người trung niên ngạc nhiên:
- Ai là Dương cô nương? Thế còn tiền bối...
Mông Bất Danh cười:
- Bị gậy thì đã "không có vốn" rồi, thế nhưng ông bạn có biết ai "Cùng" hơn nữa không hè?
Người trung niên nhìn sững Mông Bất Danh và vụt kêu lên:
- Mông lão...
Mông Bất Danh gật gật:
- Đúng rồi, bọn mình mà!
Ngay lúc đó chợt nghe phía trong có tiếng kêu:
- Bang chủ ra lịnh thỉnh khách vào trong.
Người trung niên lật đật vòng tay:
- Mông lão, Dương cô nương, tại hạ xin thỉnh.
Mông Bất Danh vừa bước theo vừa cười:
- Mẹ họ, xách bị gặp ăn mày mà không chịu nhìn cho sớm.
Mẫn Tuệ bước theo nói:
- Mông lão, bang chủ "Cùng Gia Bang" tại sao cũng...
Mông Bất Danh lắc đầu:
- Không biết đâu, chuyện làm ăn của họ mình chịu thua luôn.
Đi vào được nửa trượng thì từ trong bóng tối có mấy người bước mau ra và Mông Bất Danh dừng lại trố mắt:
- Hắn kìa...
Mẫn Tuệ nhìn tới trước và vùng chạy lại:
- Lý huynh...
Bằng vào danh phận, từ trước đến nay Mẫn Tuệ rất thận trọng khi gặp Lý Đức Uy, nhưng trong trường hợp nầy, nàng mừng quá nên quên bẳng đi sự e dè...
Đám người đi ra, dẫn đầu là Đức Uy và một lão già chừng năm mươi tuổi, râu dài phủ ngực, vóc dáng dình dàng, theo sau là bốn gã thanh

niên.
Đức Uy lên tiếng trước:
- Mông lão, Dương muội, đây là Mạnh bang chủ.
Lão già có râu vòng tay:
- Mạnh Nguyên xin tham kiến Mông lão và Dương cô nương.
Cho dầu tuổi có nhỏ hơn và danh vọng có thấp hơn nhưng lại là đương kim bang chủ của một bang phái lớn, đáng lý không nên quá lễ như thế, vì vậy Mông Bất Danh lật đật bước lên:
- Không nên, không nên, bang chủ, xin thứ lỗi cho bọn nầy nghe.
Mẫn Tuệ cũng vội vàng quay lại vòng tay cung kính:
- Trường An Dương Mẫn Tuệ xin tham kiến bang chủ.
Mạnh Nguyên vòng tay:
- Xin thỉnh Mông lão và chư vị vào trong.
Đức Uy liếc về phía Vương Đồng và kể chuyện mình đến Thập Sát Hải để tìm bắt Tào Hóa Thuần. Mẫn Tuệ cũng nói rõ chuyện đến Từ Bi Am để kiếm Cửu Long Quan...
Gương mặt của Đức Uy đanh lại:
- Tốt lắm, bao nhiêu lâu nay thật không biết làm sao tìm hắn. Đêm nay phải lấy thủ cấp của hắn để tế cờ, phải moi gan hắn để tạ Tiên Vương và anh linh Dương Đô Đốc và nạn dân bá tánh...
Mạnh Nguyên trầm giọng:
- Hãy mang hắn vào đây...
Hai thanh niên đệ tử "Cùng Gia Bang" vâng lịnh xốc ra tiếp bắt Tào Hóa Thuần từ nơi tay của Vương Đồng. Tên thái giám gian ác thấy Đức Uy và nghe hắn nói là đã điếng hồn bất tỉnh...
Mạnh Nguyên đưa bọn Mông Bất Danh vào đại điện của Từ Bi Am. Tất cả các vị đường chủ và bang chúng Cùng Gia Bang thảy đều có mặt.
Mông Bất Danh nói:
- Trước nhứt phải cho hắn tỉnh lại để hỏi xem Cửu Long Quan giấu chỗ nào.
Các cao đệ Cùng Gia Bang tạt nước vào mặt Tào Hóa Thuần và khai huyệt cho hắn tỉnh dậy, họ xô hắn nằm một đống ngay trước bệ thờ.
Mông Bất Danh trầm giọng:
- Tào Hóa Thuần, đã đến Từ Bi Am, ngươi hãy chỉ chỗ dấu Cửu Long Quan.
Bây giờ thì tên thái giám quả không còn hồn vía, hắn run rẩy chỉ tay xuống đất:
- Ở... ngay trước bệ thờ...
Mạnh Nguyên nhìn xuống và ông ta đã biết ngay.

Đại điện của Từ Bi Am khá rộng, trước bệ thờ lót bằng những khối đá xanh mong mỏng để thay cho gạch, nó không phải trát ở dưới như gạch mà lót bằng cách khối nầy kèn sát với khối kia, trên mặt trơn bóng, nếu vô ý tưởng chừng như đó là một khối kín nguyên.
Các đệ tử Cùng Gia Bang được lịnh đào lên...

Hồi 90
Rửa Sạch Thù Nhà

Dưới lớp đá xanh mỏng là nề long cát.
Mới xuống sâu chừng nửa sải thì đụng cái rương bằng sắt, Lý Đức Uy rút thanh Ngư Trường Kiếm chặt ngang ống khóa, bên trong quả nhiên có cái mão giát ngọc nệm vàng:
Cửu Long Quan.
Tất cả những vị nghĩa sĩ anh hùng có mặt thảy đều quì xuống.
Không khí vụt nặng nề.
Nhứt là đối với Lý Đức Uy và Mẫn Tuệ, thấy vật nhớ người, cả hai không cầm được nước mắt.
Lạy xong, chiếc rương được đậy lại, Mông Bất Danh bước tới, hai tay nâng chiếc rương lên ngang mặt, nghiêm giọng nói với Lý Đức Uy:
- Quốc gia một ngày không có quyền vô chủ, Tiểu Hầu Gia là người thay mặt cho Bố Y Hầu, lão phu xin thay mặt liệt vị anh hùng nghĩa sĩ của Minh triều, trao Cửu Long Quan lại cho Tiểu Hầu Gia tạm thời bảo hộ, cho bao giờ đại binh Ngô Tam Quế hộ tống Thái tử về đến Bắc Kinh, Tiểu Hầu Gia hãy dâng Cửu Long Quan lại để làm lễ đăng quan tước vị.
Có lẽ đây là lần thứ nhất trong đời người ta thấy Mông Bất Danh nghiêm chỉnh từ thái độ cho đến lời nói, chứng tỏ ông ta là một người có học, hiểu biết rất nhiều chớ không phải tuồng lỗ mãng, và như vậy người ta càng biết thêm rằng tất cả lời lẽ, hành động gàn gàn, ngang ngược từ trước đến nay của ông ta chẳng qua chỉ là thái độ chửi đời.
Lý Đức Uy hai tay trịnh trọng tiếp Cửu Long Quan và quay qua dâng lại cho Mạnh Nguyên.
Vị bang chủ Cùng Gia bang tái mặt:
- Tiểu Hầu Gia...
Lý Đức Uy nghiêm giọng:

- Đây là vật tiêu biểu cho Thiên tử, không dám xem thường, ngay bây giờ tại hạ còn phải có nhiều nhiệm vụ phải rày đây mai đó, vậy xin thay mặt Bố Y Hầu trân trọng phú thác lại quí bang, vì dầu sao quí bang cũng có căn cơ, có tổ chức, xin quí bang thận trọng giữ gìn, bao giờ Thái tử hồi kinh lại sẽ xin đến dâng cho triều đình, mong quí bang vì nghĩa vụ mà không từ chối.
Mạnh Nguyên lật đật quì xuống:
- Tiểu Hầu Gia đã trao trọng trách cho Cùng Gia bang chúng tôi phải thấy đây là danh dự, xin thay mặt toàn bang chúng, Mạnh Nguyên này tình nguyện đem sinh mạng để giữ gìn.
Ông ta hai tay tiếp lấy rương và trầm giọng:
- Ngụy Võ, Lư Tuấn Nghĩa, Đường Đại Hải, Lý Anh.
Bốn vị trưởng lão nghiêm chỉnh bước lên:
- Xin bang chủ ban lệnh.
Mạnh Nguyên nói:
- Nhân danh bang chủ, ta trao Cửu Long Quan lại cho bốn vị bảo hộ. Vật còn người còn, vật mất người mất, mong bốn vị hết lòng.
Bốn vị trưởng lão đứng nghiêm mình:
- Chúng thuộc hạ xin tuân lịnh.
Bốn người bước tới, họ đứng thật trang nghiêm và tiếp nhận Cửu Long Quan.
Mạnh Nguyên sụp xuống lạy luôn bốn lạy.
Mông Bất Danh gật gù, ông ta tỏ vẻ thán phục thái độ thẳng thắn mà nghiêm chỉnh của chư vị Cùng Gia bang, tuy họ Ở vào một bang phái không được người đời trọng vọng về hình thức, nhưng đó mới thật là những kẻ can trường, những kẻ trọn đời chỉ biết lăn mình vào việc phải mà không hề vụ lợi.
Trở vào giữa đại điện, Mạnh Nguyên cho thuộc hạ dẫn Tào Hóa Thuần tới trước mặt Lý Đức Uy.
Bây giờ công việc có tính cách triều đình, vì hắn là tên đầu tội trong việc mở cửa thành rước giặc, tất cả mọi người có mặt đều giữ đúng tư cách thần dân đối với triều đình mà người thay mặt hiện tại là Tiểu Hầu Gia Lý Đức Uy.
Lý Đức Uy chiếu tia mắt nghiêm trang vào mặt Tào Hóa Thuần, giọng chàng rắn lại:
- Tào Hóa Thuần, nếu luận về tội thì ngươi phải tru di cửu tộc, chỉ tiếc vì bây giờ thì chỉ có một mình ngươi. Qùi xuống, quay mặt về phiá Kinh sư.
Tào Hóa Thuần muốn khẩn cầu, nhưng hắn không còn mở miệng kêu ra tiếng.

Khi các cao đệ Cùng Gia bang xách tai Tào Hóa Thuần đặt hắn quì đúng hướng rồi, Lý Đức Uy quay về phía Mẫn Tuệ:
- Dương muội!
Mẫn Tuệ nghiêm trang bước tới:
- Lý huynh, đáng lý công trước tư sau.
Ánh mắt của Lý Đức Uy vụt bừng sát khí, hắn đứng nghiêm và rút thanh Ngư Trường Kiếm.
Tào Hóa Thuần bây giờ gần như đã khkông còn hồn vía, hai mắt hắn lờ đờ.
Lý Đức Uy nhích lên một bước, đối diện xeo xéo với họ Tào và nghiêm giọng:
- Nhân danh Bố Y Hầu, thay mặt Đại Minh triều, xin đất trời chứng giám cho Lý Đức Uy tôi nghiêm trị tên phản loạn Tào Hóa Thuần.
Thanh Ngư Trường Kiếm nhấc lên, mũi kiếm đặt ngay vào yết hầu Tào Hóa Thuần và một chuyện lạ vụt xảy ra...
Y như giữa cơn mê tỉnh dậy, Tào Hóa Thuần nẩy ngược, la lên:
- Thích khách, thích khách, bay đâu, sát nhân...
Hắn không thể la nhiều hơn nữa, vì mũi kiếm của Lý Đức Uy đã ghim vào khối lớp da nơi yết hầu của hắn, nhưng dầu có cạn, máu của hắn cũng đã bắn ra. Máu từ cổ họng bắn vọt một vòi ngay bệ thờ.
Lý Đức Uy trao thanh kiếm cho Mẫn Tuệ.
Đôi mắt của người mang nặng thù cha trông thật là dễ sợ, nàng cầm thanh kiếm và bước lên một bước, rồi phóng mạnh xuống giữa lưng của gã họ Tào.
Bây giờ thì vòi máu lớn mới phún lên và Tào Hóa Thuần ngã xấp.
Hắn không la một tiếng, có lẽ hắn đã không còn hồn khi Lý Đức Uy ghim mũi kiếm vào yết hầu.
Mẫn Tuệ buông cán đao và ôm mặt khóc rống lên.
Những nghĩa sĩ anh hùng có mặt thảy đều rơi nước mắt.
Họ nhớ Sùng Trinh hoàng đế thì ít mà nhớ vị đô đốc đầy nhân hậu thì nhiều...
Lý Đức Uy bước tới đỡ lấy đôi vai của người yêu, một lần nữa nước mắt hắn trào ra.
Không khí trong đại điện Từ Bi Am vụt như ngưng đọng.
Tuy chưa diệt được giặc nhưng chúng anh hùng cũng đã nghe như lòng mình vơi bớt hận thù.
Mông Bất Danh thấp giọng:
- Dương cô nương, người chết không bao giờ sống lại, Dương Đô Đốc cũng đã được danh chiếu sử xanh, xin cô nương hãy bớt cơn thảm lụy.

Mẫn Tuệ ngẩng mặt lên:
- Đa tạ Mông lão, tiểu nữ khóc cha chỉ có một mà chính vì bá tánh Minh triều nên không dằn được bi thương.
Câu nói khẳng khái của nàng làm cho chúng anh hùng thảy đều xúc động.
Mạnh Nguyên nói:
- Dương cô nương nói đúng, nhưng lão phu tin rằng chiến cuộc sẽ giải quyết trong một sớm một chiều, vì Ngô Tam Quế đã phát đại tang thì Lý Tự Thành nhứt định không làm sao giữ nổi Bắc Kinh.
Mông Bất Danh nói:
- Đề cập chuyện Ngô Tam Quế phát binh, lão phu và Dương cô nương đây có nghe được mấy tin, cần phải thông báo cùng chư vị, tin này từ miệng Tào Hóa Thuần nói ra, hắn và thuộc hạ của hắn bàn tán, chúng ta cần xem lại coi có thể hay không...
Nghe ông ta thuật lại chuyện bàn bạc giữa Tào Hóa Thuần và tên thuộc hạ, Lý Đức Uy cau mày tỏ vẻ băn khoăn...
Mạnh Nguyên trầm ngâm:
- Nếu quả thật như thế thì chuyện thảo luận giữa tôi và Lý thiếu hiệp vừa rồi chắc phải thay đổi lại...
Mông Bất Danh hỏi:
- Bang chủ và Lý thiếu hiệp thảo luận như thế nào?
Mạnh Nguyên đáp:
- Lý thiếu hiệp dự định xuất lãnh bang chúng làm thế nội ứng ngoại hiệp với đại binh Ngô Tam Quế.
Mông Bất Danh trầm ngâm một lúc lâu rồi nói:
- Vấn đề quan hệ quá trọng đại, nhứt thời tôi không thể nói gì được, tôi chỉ nêu tin bắt được rồi tất cả chúng ta cùng xem xét.
Ông ta lại đem chuyeïn khám phá tài liệu bí mật về vụ Ngô Tam Quế tại chỗ của Hải Hoàng, mà theo Mông Bất Danh thì tài liệu đó xuất phát từ đám gián điệp Mãn Châu...
Mạnh Nguyên vỗ nhẹ tay lên bàn, giọng ông ta có phần lo lắng:
- Nếu Ngô Tam Quế không vì tiên đế mà phục thù, lại vì tiểu thiếp Trần Viên Viên thì vấn đề có khác, nhưng không biết tin có chắc đúng hay không?
Mông Bất Danh nói:
- Ngô Tam Quế thọ ân triều đình rất nặng, và cũng là con người có lòng trung từ trước đến nay, nghe nói ông ta có phát đại tang và bằng thái độ cương quyết vô cùng...
Như thấy mình diễn tả cũng chưa hết ý, ông ta nhịp nhịp nhẹ tay lên bàn lia lịa và nói luôn:

- Chính thái độ vì tiên đế đó mà theo người ta kể lại thì tướng sĩ khi phục đại tang đã cất tiếng khóc nghe xa cả dặm.
Mẫn Tuệ nói:
- Bằng vào lòng trung kiệt được bộc lộ từ trước đến nay của Ngô Tam Quế và bằng vào hành động cụ thể trong việc phát đại tang vừa rồi, tôi ngờ rằng bọn Mãn Châu đã khiếp oai ông ta nên tìm cách để phao tin làm cho ông ta bị giảm uy tín trong dân chúng.
Mông Bất Danh trầm ngâm:
- Chỉ có điều hơi khó hiểu là nếu chúng quyết phá uy tín của Ngô Tam Quế, có nghĩa là chúng làm cho Lý Tự Thành thắng trận nhưng nếu Lý tặc thắng Ngô Tam Quế thì chúng sẽ có được cái lợi gì?
Mẫn Tuệ nói:
- Mông lão nên nhớ rằng Lý Tự Thành vốn là bọn giặc ô tạp, còn Ngô Tam Quế đang thống lãnh đại binh tinh nhuệ của triều đình, nếu Ngô Tam Quế bị bại thì đám Lý Tự Thành này, bọn Mãn Châu nào có coi ra gì.
Mông Bất Danh gật đầu:
- Có lý, như vậy việc Mãn Châu liên lạc với Cúc Hoa đảo, có lẽ chúng muốn bọn Cúc Hoa đảo của Hải Hoàng âm thầm giúp cho Lý Tự Thành thắng Ngô Tam Quế.
Mạnh Nguyên gật gù:
- Tôi cũng có ý nghĩ như Mông lão, chính bọn Tào Hóa Thuần cũng đã có nhận định như thế, huống chi, chuyện vị Thất Cách Cách của Mãn Châu liên lạc với Cúc Hoa Đảo thì Mông lão và Dương cô nương đã thấy tận mắt, tôi thấy chuyện cũng đã quá rõ ràng.
Mông Bất Danh quay qua hỏi Lý Đức Uy:
- Lý thiếu hiệp thấy sao?
Lý Đức Uy nói:
- Nhận định đó đúng, chỉ có điều...
Mạnh Nguyên hỏi dồn:
- Sao? Lý thiếu hiệp...
Lý Đức Uy trầm ngâm:
- Tôi tin chắc là giai đoạn đầu thì như thế, nhưng tôi nghĩ họ còn phải có kế sách kế tiếp, mà luôn luôn bọn Mãn Châu tận dụng vấn đề gián điệp hơn là ỷ vào binh lực, chỉ có điều nhất thời tôi vẫn chưa nghĩ ra được kế hoạch kế tiếp của họ như thế nào...
Mạnh Nguyên hỏi:
- Như vậy kế sách giữa tôi và thiếu hiệp thì...
Lý Đức Uy đáp:
- Cứ giữ nguyên như thế, chỉ thêm phần đối phó với đám Cúc Hoa

Đảo mà thôi.
Mông Bất Danh nói:
- Như thế chúng ta hãy gọi La Hán và Nghê Thường trở về để có đủ người phân phối...
Lý Đức Uy nói:
- Tôi quên báo cho Mông lão là tôi đã cho La Hán và Nghê Thường theo bảo hộ Thái Tử, đồng thời để liên lạc với mình khi đại quân tiến gần đến bắc Kinh.
Hắn thuật lại chuyện đã cứu Thái tử, Đinh Vương và Vĩnh Vương cùng chuyện bọn Lăng Phong, Lạc Kiều Sanh hộ tống ra trung quân của Ngô Tam Quế...
Mông Bất Danh vỗ mạnh vào đùi:
- Thôi, như thế là ổn rồi, có thái tử tại trung quân thì liệu định thêm nhiều hiệu lực.
Nhưng khi nghe Lý Đức Uy nói chuyện về cái chết của Lý Quỳnh, không khí lại vụt nặng nề, tất cả những kẻ có mặt đều là những người có quá nhiều tình cảm, nhứt là họ từng lăng lóc giang hồ, tình bạn của họ nhiều hơn ai hết, tình cảm của họ không giống như những vị tướng cầm binh.
Hồi lâu, Mông Bất Danh hỏi Lý Đức Uy:
- Lý thiếu hiệp nghĩ như thế nào? Tôi định cùng với bang chủ mang ít người đi đối phó với Hải Hoàng, còn thiếu hiệp với Dương cô nương thì mang một bộ phận...
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Không, như thế này, những chuyện khác thì tôi không chắc chớ chuyện phá rối từ chỗ này sang chỗ khác cho thật nhanh làm cho chúng loạn lên thì tôi chắc chắn làm nên việc, vậy để tôi đối phó với bọn Cúc Hoa Đảo và tùy thời tiếp ứng các nơi, còn vấn đề khi hai cánh quân bắt đầu giao tranh thì xin nhị vị cố liên lạc cho kịp thời nội ứng.
Mông Bất Danh gật đầu:
- Như thế càng hay, tôi có thể liên lạc và khuấy rối đại quân của Lý Tự Thành, thêm có bang chủ và Dương cô nương đốc xuất anh em trong Cùng gia bang thì chuyện bên trong có thể hoàn thành.
Mạnh Nguyên nói:
- Vậy thì ngay bây giờ Lý thiếu hiệp có thể chọn một số anh em trong bang mangtheo giúp sức.
Lý Đức Uy nói:
- Xin bang chủ phái cho ba vị Đường chủ, ba vị Hộ pháp và ba vị chuyên về tuần thám.

Mạnh Nguyên chọn ngay và báo danh với Lý Đức Uy, trong số này được chọn toàn là cao thủ nhất nhì trong bang vì ông ta biết công việc của chàng không cần đông mà chỉ cần tinh.
Lý Đức Uy nói:
- Công việc giải quyết sớm giờ nào hay giờ ấy, chúng ta không nên tập trung lâu tại nơi này, vậy xin bang chủ điều động và cho phân tán hành động ngay đêm nay, cho các cánh nằm đúng vị trí của mình. Riêng tôi phải cần đi gấp...
Mạnh Nguyên nói:
- Xin thiếu hiệp yên lòng, sau khi thiếu hiệp đi rồi thì chúng tôi sẽ hành động ngay.
Lý Đức Uy đứng lên cùng với chín vị trong bang từ giã lên đường.
Ra gần tới cửa, Lý Đức Uy dừng lại như muốn nói gì với Mẫn Tuệ nhưng nàng đã bước ra mỉm cười:
- Lý huynh yên lòng, đã có bang chủ và Mông lão, tiểu muội sẽ hết sức thận trọng và nhất định không bao giờ làm nhục thanh danh của phụ thân.
Lý Đức Uy gật đầu và quay bước đi nhanh.
Họ trong lứa tuổi yêu đương nhưng gặp cơn nước loạn, hình như cả hai đều đã ý thức được trọng trách của mình, nên họ cố gắng trấp áp tình riêng.
Thật đáng thương mà cũng đáng phục cho những thanh niên nam nữ sinh nhằm cơn quốc biến.
Đêm đã về khuya.
Sương xuống mỗi lúc càng thêm nặng nặng.
Khắp thành Bắc Kinh chìm trong bóng tối trầm trầm.
Một khung cảnh im lìm đầy bí ẩn, tất cả những hoạt động đều rút vào âm thầm, những gì hỗn loạn ở ngày mai hình như đã được người ta sửa soạn.
Không ai công khai nhắn gởi ai, nhưng tất cả các cánh đối địch nhau đều man mán biết rằng có cái gì đó đang chờ đợi.
Lý Đức Uy dẫn các cao thủ cùng gia bang băng mình trong cái âm thầm sửa soạn đó.
Đang đi, Ngô Thượng Võ, một trong ba vị đường chỦ hỏi nhỏ chàng:
- Lý thiếu hiệp, chúng ta cónên cho người đi trước tìm chúng hay không?
Lý Đức Uy trầm ngâm:
- Có lẽ không cần lắm vì hiện tại người của quí bang đã tập trung rồi, chúng ta kể như không còn những đường dây do thám, như vậy muốn tìm trước cũng không có kết quả đâu.

Vị đường chủ thứ hai là Triệu Trác nói:
- Thiếu hiệp, nếu quả thật chúng muốn ám trợ Lý Tự Thành thì có lẽ bây giờ chúng không còn ở ngôi đền cũ mà Mông lão và Dương cô nương đã gặp gỡ đâu.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Tôi cũng nghĩ như thế, nếu quả chúng đã quyết tâm ám trợ Lý Tự Thành thì có lẽ không còn ở chỗ cũ mà cũng không còn lảng vảng tại Kinh sư, đáng lý thì bọn chúng phải ra gần biên cảnh vì bây giờ thì Lý Tự Thành đã xua quân nghinh chiến.
Vị đường chủ thứ ba là Lương Kim Liệt gật đầu:
- Đúng lắm, tất nhiên bọn Cúc Hoa Đảo phải ám trợ tiền quân.
Triệu Trác nói:
- Nếu như thế thì chúng ta theo hướng Đông là đúng quá rồi.
Lý Đức Uy mỉm cười vì bắt đầu ra đi thì hắn đã dẫn tất cả hướng về Đông.
Thế nhưng suốt gần nửa đêm, cả bọn quan sát trên khoảng đường đi qua, không hề trông thấy dấu vết của bọn Cúc Hoa Đảo.
Riết đến Kệ Thạch Sơn, Lý Đức Uy đề nghị dừng lại nghỉ.
Suốt bao nhiêu lâu nay, nhất là trong những ngày gần đây, sự hoạt động của chàng gần như không còn kể đêm ngày, nhưng chàng vẫn không nghe mệt, chỉ có điều là có trầm ngâm hơn trước.
Nghỉ được một lúc, Triệu Trác nói:
- Thiếu hiệp, có lẽ chúng ta nên đuổi theo cho kịp...
Lý Đức Uy gật đầu:
- Tôi biết, tôi cũng đang nóng lắm nhưng chúng ta phải nghĩ, bởi vì nếu không nghỉ thì dầu chúng ta có theo kịp chúng, ta cũng đã kiệt sức rồi thì lấy chi mà hành động?
Cả bọn ngồi im.
Thật sự thì họ cũng đã mệt rồi, nhưng lòng đang nóng về chuyện thắng bại của Ngô Tam Quế làm cho họ không muốn nghỉ.
Và ai cũng thấy lời của chàng là xác đáng, nếu mang cái thế lực mệt mỏi mà gặp bọn Cúc Hoa Đảo, chẳng những đã không làm gì chúng được mà có khi tự bảo vệ cũng không xong.
Ngồi được một lúc, một trong ba vị tuần thám là Hoàng Hồng Đào nói:
- Không được, chư vị ngồi nghĩ, tôi lên trên cao quan sát thử xem...
Thật xứng đáng với nhiệm vụ tuần thám, chẳng những không thể ngồi yên mà hành động của họ Hoàng cũng thật nhanh, hắn vừa nói dứt là đã thấy hắn vượt lên ngoài hai trượng.
Trong hoàn cảnh mệt mỏi mà còn như thế, nếu bình thường có lẽ ít

có người theo nỗi hắn lúc phi thân.
Lý Đức Uy nhìn theo gật gù và chầm chậm ngồi xuống.
Ngô Thượng Võ nói:
- Không biết bọn Cúc Hoa Đảo đã đi qua khỏi hay là còn ở phía sau, rất có thể chúng chưa tới lắm.
Triệu Trác nói:
- Giá như chận được chúng ngay tại chỗ này thì tốt biết mấy, chỗ này vắng vẻ, nếu có một cuộc đồ sát có lẽ ít kinh động nhân tâm.
Lương Kim Liệt nói:
- Nghe nói Hải Hoàng biết khá về thuật dụng binh, hắn đã nghiên cứu tổ chức bọn thuộc hạ theo quân lữ, khi gặp chúng bọn ta phải hết sức thận trọng.
Ngô Thượng Võ ngẩng lên nói:
- Kìa, Hoàng Hồng Đào trở lại kìa.
Mọi người nhìn lên thấy họ Hoàng phi thân trởxuống thật nhanh, nếu không am tường thuật khinh công người ta có cảm tưởng hắn lăn như cục đá.
Hoàng Hồng Đào chưa đứng vững thì Triệu Trác đã hỏi nhanh:
- Sao? Có thấy gì không?
Hoàng Hồng Đào đáp:
- Đứng trên cao có thể thấy dinh trại của quân giặc Lý Tự Thành, lá cờ lớn của chúng đề một chữ "Lý" cũng thật lớn, nhưng không biết có Lý Tự Thành trong dinh trại đó hay không.
Lý Đức Uy đứng phắc lên:
- Từ đây đến đó bao xa?
Hoàng Hồng Đào đáp:
- Ở ngoại thành Phủ Ninh. Nhưng thiếu hiệp định...
Lúc đó có tiếng chân người. Mọi người hoảng hốt nhìn ra thì thấy ba vị Tam Tuấn đang đi tới.
Vừa gặp nhau, Lý Đức Uy liền hỏi:
- Thái tử và nhị vương vẫn khỏe chứ?
Lăng Phong đáp:
- Mọi người đều bình an.
Lý Đức Uy hỏi:
- Ngô Tam Quế và Lý Tự Thành có đánh nhau trận nào chưa?
Lăng Phong thở dài đáp:
- Đã đánh một trận rồi, Ngô Tam Quế thua xiểng niểng, quân của Ngô tổng đức toàn là dân binh, như vậy làm sao chống nổi với khí thế đang lên của quân Lý Tự Thành?
Lý Đức Uy hỏi:

- Thái tử và nhị vương đâu?
Lăng Phong đáp:
- Lý huynh yên tâm, Thái tử và nhị vương hiện vẫn ở tại trung quân, do La Hán và Triệu cô nương và Lạc chỉ huy sứ bảo hộ an toàn.
Lý Đức Uy thở phào:
- Như thế cũng kể như không may mà cũng còn chưa hoàn toàn thất vọng, nếu La Hán và Nghê Thường đã đến thì chắc chắn không đến nỗi gì nguy hiểm.. Và như nghĩ ra một vấn đề quan trọng, Lý Đức Uy vụt cúi mặt trầm ngâm...

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 91
Hắc Y Tử Chiến Bạch Y

Ngẫm nghĩ hồi lâu, Lý Đức Uy hỏi Lăng Phong:
- Ba vị có phải từ Phủ Ninh đến đây không?
Lăng Phong đáp:
- Không, không thể đến gần, chỉ đi vòng phía ngoài thành.
Lý Đức Uy hỏi:
- Có thấy rõ dinh trại của giặc phía ngoài thành không?
Lăng Phong đáp:
- Thấy, chính chúng tôi tránh chúng đó. Sao? Lý huynh hỏi...
Lý Đức Uy hỏi:
- Không biết Lý Tự Thành có trong dinh trại ấy hay không?
Lăng Phong nói:
- Ý của Lý huynh tôi đã biết rồi, nhưng không có đâu, Lý Tự Thành đã điều động binh mã vòng qua phía đông bắc thẳng đến Trường Thành, nếu không thế thì Ngô Tam Quế đâu đã bại.
Lý Đức Uy cau mặt:
- Như vậy thì Lý Tự Thành đã tạo thế gọng kềm làm cho Ngô Tam Quế lưỡng đầu thọ địch...
Lăng Phong gật đầu:
- Đúng rồi, chuyện đã xảy ra như thế. Thêm vào đó, dân binh thiếu huấn luyện, không có kinh nghiệm, nghe nói chỉ có một trận đầu là đã loạn. Chắc Lý huynh cũng biết binh mà loạn thì...
Hắn vụt thở dài và nín lặng.
Ngô Thượng Võ chắc lưỡi:
- Nhưng không hiểu tại sao Ngô Tam Quế lại xua dân binh...

Lý Đức Uy gượng cười:
- Ngô huynh không biết, đâu có cách nào hơn nữa được? Binh của trấn Tô Liêu đâu có là bao?
Ngô Thượng Võ nhíu mày:
- Như thế thì phải làm sao? Bây giờ thế giặc đang hăng mà binh triều không có...
Lăng Phong nói:
- Ba chúng tôi trởvề đây cũng chính vì việc đó.
Lý Đức Uy cau mặt làm thinh.
Triệu Trác dậm chân:
- Tại sao binh mã các nơi của triều đình bây giờ lại biến mất đi như thế chớ?
Lý Đức Uy nói:
- Triệu huynh không biết đó thôi, hiện tại Nam Kinh vẫn còn đám Mã Sĩ Anh, Sử Khả Pháp và Tả Lương Ngọc, chỉ có điều bây giờ kinh sư đã mất, họ không dám buông lơi phần đất miền Nam, vì dầu sao cũng phải còn một chỗ để có thể làm thế dựa...
Triệu Trác gãi đầu:
- Nếu thế thì bây giờ biết phải làm sao...
Lý Đức Uy nói:
- Cho dầu thế nào cũng không thể bỏ trống miền Nam, vì đó là chỗ nương tựa cuối cùng, vì hiện tại Kinh Sư đã thất thủ, đừng nói chư vị Nam Kinh không dám xuất binh mà chính tôi đây, nếu tình hình nguy ngập đến cách nào cũng không dám cầu cứu nơi đó nữa.
Triệu Trác nói:
- Điều đó thì chúng tôi cũng biết thế, nhưng bây giờ ít nhất chúng ta phải có biện pháp, phải làm sao cho Sấm tặc không yên được ở kinh sư...
Lý Đức Uy nói:
- Lý là như thế, nhưng hiện tại cũng không làm sao được, chúng ta chỉ còn cách là cố giữ tình trạng nhập nhằng, cố phá không cho giặc bành trướng, chờ đợi Nam Kinh tính thảo đồng lương, gia tăng binh lực, khi nào họ đủ khả năng cử đại binh thì chừng đó mới có thể giải quyết được toàn bộ. Đối với những nghĩa sĩ giang hồ như chúng ta chỉ có thể ráng đến mức phá hoại để cầm chân địch mà thôi.
Ngô Thượng Võ gật đầu:
- Đó là thực tế, chúng ta không thể làm hơn.
Triệu Trác thở ra:
- Nếu thế thì bây giờ chúng ta chỉ còn có mức quay trở lại...
Ngô Thượng Võ nói:

- Triệu huynh đệ đừng nóng nảy, chúng ta cũng nên thể hội tình hình trầm trọng lắm và nhất là phải sức của chúng ta rất hạn chế, chớ không phải làm theo ý muốn được.
Là một con người đứng tuổi, đâu phải Triệu Trác không nhận được sự thật trước mắt, vì thế ông ta chỉ đứng chắc lưỡi lắc đầu, trông thật là thê thảm...
Nhìn những vừng tóc hoa râm của chư vị cao thủ trong bang, Lý Đức Uy ứa nước mắt, nhưng hắn cố gắng dằn xuống hỏi Lăng Phong:
- Lăng huynh đệ phải về liền hay là đã có gặp Ngô Tam Quế?
Lăng Phong đáp:
- Có gặp nhiều lần, ông ta đãi chúng tôi như thượng khách, thật làm cho mình áy náy vô cùng.
Lý Đức Uy hỏi:
- Theo Lăng huynh đệ thấy thì ý chí chiến đấu của ông ta có còn mạnh hay không?
Lăng Phong có dáng trầm ngâm:
- Bây giờ thì vẫn là còn...
Lý Đức Uy cau mặt:
- "Bây giờ"? Lăng huynh đệ nói như thế có nghĩa là sao?
Lăng Phong nói:
- Đây cũng chỉ là chuyện mà khi ra biên ải tôi mới nghe, nhưng có đáng tin hay không thì hãy còn xét lại. Người ta nói rằng ban đầu chiếu chỉ của triều đình khiến Tô Liêu tổng đốc cố thủ, Ngô Tam Quế thì về kinh tiếp ứng, lúc đó Ngô Tam Quế mới tuyển mộ năm vạn dân binh kéo về, nhưng khi vừa đến Phong Nhuận thì nghe Kinh sư thất thủ, Lý Tự Thành chiếm cứ Bắc Kinh, tin này đến tai Ngô Tam Quế làm cho ông ta sợ lắm, không dám tiến quân. Sau đó Lý Tự Thành bắt giữ thân phụ Ngô Tam Quế để dụ hàng, tự nhiên là Ngô Tam Quế không hàng nhưng cũng chẳng tiến binh, kế đó lại được tin Lý Tự Thành bắt luôn ái thiếp Trần Viên Viên, Ngô Tam Quế đùng đùng nổi giận, xua quân về Sơn Hải Quan, quyết cùng Lý Tự Thành một trận mất còn, nhưng không ngờ chỉ mới cho trận đầu.
Hắn cúi mặt làm thinh ủ rũ...
Lý Đức Uy trầm ngâm:
- Câu chuyện đó Lăng huynh đệ nghe ai nói?
Lăng Phong nói:
- Suốt con đường Liêu Tô, Sơn Hải Quan, ai ai cũng đều nói rõ như thế, nhưng theo tôi thì cũng chắc đáng tin.
Lý Đức Uy nói:
- Về chuyện này thì tại kinh sư tôi cũng đã có nghe, cũng có nhận

định rằng có thể bọn mãn Châu tung ra để làm giảm uy tín và ly gián trung quân, nhưng theo Lăng huynh đệ nói như thế thì tin đó đã lan trộng quá, e rằng đó cũng là một nguyên nhân làm cho Ngô Tam Quế bại binh.
Lăng Phong giật mình:
- Nếu đó là do quân giặc tung ra thì quả là thủ đoạn ti tiện, giá như biết như thế thì tôi đã diệt tất cả những kẻ tung tin rồi.
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Không được, những người nói về chuyện đó không nhất thiết là người của Mãn Châu, mà có thể người ta cũng chỉ nghe và nói lại như mình, họ chỉ là kẻ vô tình không hay đó là âm mưu thâm độc của địch.
Ngô Thượng Võ nói:
- Lý thiếu hiệp, cứ như thế thì càng làm cho ta thấy rõ rằng đám giặc Lý Tự Thành không đáng sợ, lực lượng mà mình phải tập trung đối kháng chính là bọn Mãn Châu.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Chuyện đó căn bản vốn là như thế, luôn luôn Mãn Châu là địch thủ chính của ta, chỉ tùy từng giai đoạn mà mình phân ra để đối phó. Điều đáng ngại hiện nay là xem ta có đủ thì giờ để bổ sung binh lực miền Nam hay không và nhất là chúng ta phải làm một lượt quá nhiều công việc, vì khi đại binh của mãn Châu xâm nhập từng đám phản loạn trong nước cũng sẽ thừa cơ hội đó mà nổi dậy, chúng làm cho ta không rảnh tay để chuyên tâm đối p hó với kẻ thù chính của chúng ta, thêm vào đó là dân tâm ly tán, sĩ khí hoang mang, chúng ta chưa tạo được một niềm tin vững chắc, niềm tin mà triều đình vô tình đánh mất từ lâu...
Triệu Trác gật đầu:
- Tôi cũng vẫn thấy thế lực trong nước là quan trọng, nếu chúng ta có được niềm tin vững chắc, sĩ khí một lòng, binh lực dầu có khuyết cũng không khó bổ sung, nếu chúng ta không bị phân tán vì nhân tâm thì cho dầu binh lực Mãn Châu có mạnh cách mấy cũng không làm sao xâm nhập. Ngược lại, lương tướng ta còn, binh lực ta còn, nhưng dân chúng mất tin tưởng, cao hơn nữa là dân tâm bất phục, chán ghét triều đình thì tình thế sẽ vô phương cứu chữa.
Lương Kim Liệt nói:
- Căn cứ vào tình hình đó và nhất là khả năng thực tại của chúng ta, tôi thấy chúng ta chỉ còn cách là gìn giữ những cái gì còn lại, nhắm nhiều vào chuyện, dập tắt âm mưu và tiêu diệt những mầm móng tai hại của Mãn Châu để ngăn chặn cho chúng không thể xâm nhập

được...
Lý Đức Uy nói:
- Đó là biện pháp hay nhất và cũng là duy nhất của chúng ta, trong khi chờ đợi binh lực miền Nam có thể tiếp viện được.
Rồi chàng quay lại hỏi Lăng Phong:
- Lăng huynh đệ, trên con đường về đây, có thấy bọn Cúc Hoa Đảo không?
Lăng Phong lắc đầu:
- Không thấy bọn Cúc Hoa Đảo, chỉ thỉnh thoảng phát hiện một số nhân vật võ lâm hầu hết là mặc đồ đen, những người này hành tung có vẻ kỳ bí lắm.
Triệu Trác cau mặt:
- Lý thiếu hiệp, bọn Cúc Hoa Đảo có thể thay đổi y phucï hay không?
Lý Đức Uy đáp:
- Cũng có thể, nhưng chưa thấy có dấu hiệu gì chắc chắn.
Lăng Phong hỏi:
- Sao? Bọn Cúc Hoa Đảo từ hướng đông tiến lên à?
Lý Đức Uy thuật lại chuyện Mông Bất Danh phát giác và Lăng Phong lắc đầu nói:
- Tôi không biết bọn chúng có phải là bọn Cúc Hoa Đảo hay không nhưng xem chừng chúng cũng không có thủ đoạn gì đáng kể, nếu không phải phe Mãn Châu gian tế, không phải đám Lý Tự Thành sai đi thì cũng chỉ là bọn cướp phá tầm thường thừa cơ trục lợi thế thôi.
Triệu Trác nói:
- Bất cứ chúng thuộc phe nào, nhưng nếu hành động phá rối bất lợi thì ta cũng phải trừ.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Triệu huynh nói đúng, chúng ta cũng nên theo dõi xem xét.
Trầm ngâm một lúc, chàng nói với Lăng Phong:
- Bây giờ chưa gọi về Kinh, ba vị vừa mới đi qua còn quen đường, vậy hãy đưa bọn này trở lại vùng phụ cận Phủ Ninh để quan sát tình hình.
Ngô Thượng Võ nói:
- Đi ngay đi, nghỉ cũng đã lâu rồi.
Tất cả đứng lên chuẩn bị.
Bóng hoàng hôn phủ xuống đã lâu rồi, xa xa gần gần nơi đâu cũng thấp thoáng ánh đèn.
Vùng Phủ Ninh có vẻ còn sinh khí nhiều hơn cả Bắc Kinh.
Đêm tối nhưng nhờ rành đường, nên Lăng Phong đưa bọn Lý Đức Uy trở lại không khó mấy.

Hắn chỉ ánh đèn xa xa và nói:
- Nơi đó là những thôn trấn nho nhỏ mà tôi đã nói, tuy nhỏ nhưng những nơi đó dân cư cũng khá đông vì nó là vùng sát nách huyện thành. Chúng tôi phát hiện hoạt động âm thầm của bọn áo đen ở đó.
Lý Đức Uy nói:
- Cứ đến đó rồi hẳn hay, từ đây đến đó không quá hai dặm, chúng ta nên chia thành nhiêâu toán để tránh tai mắt, tôi và ba anh em Lăng huynh đệ một tốp, chín vị còn lại chia hai, cứ nhắm ngay đường hướng đó tập trung.
Mười ba người chia ra làm ba tốp, họ định khoảng chừng bốn năm mươi trượng tiến thẳng về hướng đã định.
Lý Đức Uy dẫn bọn Lăng Phong đi giữa, khi gần tới thôn trấn, chàng ra hiệu cho cả bọn chậm lại, âm thầm tiến vào.
Đêm thật vắng, đường thật im, vì nơi đây vừa xảy ra chiến trận, thôn tuy chưa bị tàn phá lắm, nhưng quân giặc đóng gần, thành ra không ai dám ra ngoài.
Vừa nhắm vào thôn là Lý Đức Uy cảm thấy tình hình rất khó khăn, vừa mới đỏ đèn mà nhà nhà đều đóng cửa khít rim, lặng im thinh thít, muốn tìm hiểu một việc gì có lẽ không phải dễ, chắc chắn không ai dám mở cửa dầu có gọi họ cũng vô ích vì một vùng mà họ cảm thấy có nhiều hăm dọa như thế, ban đêm nhất định phải hết sức đề phòng.
Lăng Phong nói:
- Lúc ngang qua đây, bọn tôi phát hiện chúng lúp ló trong một ngôi miếu hoang ở phía nam, bây giờ mình cứ đến đó xem sao.
Lý Đức Uy gật đầu:
- Đi đi, cố đừng cho họ phát hiện ra mình, nếu họ còn nơi đó.
Lăng Phong dẫn đầu đổ xuống hướng Nam.
Đi được chừng năm mươi trượng. Lăng Phong ra hiệu cho tất cả nép mình vào một lùm cây rậm và chỉ tay về hướng trước nói với Lý Đức Uy:
- Lý huynh nhìn kỹ chỗ đen đen đó là ngôi miếu hoang...
Lý Đức Uy đã thấy rồi, ngôi miếu khá lớn nhưng tường đã long nhiều chỗ và mái ngói cũng đổ nghiêng, hai cánh cửa cũng không còn, phía trước rỗng.
Tấm biển có lẽ mất lâu rồi nên không thấy đâu, không biết đó là miếu hay đình.
Không khí lặng trang, không có bóng gì mà cũng không nghe tiếng động, lạ lùng nhất là cũng không nghe thấy tiếng trùng tiếng dế như những chỗ hoang vu khác.

Lý Đức Uy nói nhỏ:
- Không có người đâu.
Lăng Phong gật đầu:
- Chắc họ đã đi rồi.
Lý Đức Uy vụt kéo tay Lăng Phong ngồi xuống, từ trong miếu một con chó hoang phóng ra rất nhanh, con chó ốm nhom cắm đầu chạy như bị đuổi. Lý Đức Uy nói nhỏ:
- Có người, nhưng chỉ có lẽ chỉ vừa mới tới...
Lăng Phong gật đầu:
- Họ vào cửa sau.
Lý Đức Uy nhìn chầm chập, có tiếng động như người lê chân sồn sột trên đất, từ phía sau miếu lần ra...
Kim Khuê nói:
- Chắc có...
Lăng Phong đưa tay ra hiệu bảo im vì hắn thoáng thấy có một bóng đen như người bò trong cửa miếu...
Nhưng chỉ tới cửa là ngã lăn ra bất động.
Lăng Phong dợm nhảy vô, nhưng Lý Đức Uy cản lại:
- Khoan, đợi chút đã...
Nhặt một hòn đá nhỏ, Lăng Phong ném vào, viên đá rơi xuống rồi im luôn.
Lý Đức Uy vẫy tay, cả bọn rẽ ra tiến vào cửa miếu.
Lăng Phong nói đúng, đó là một người mặc áo đen, hắn nằm nghiêng nghiêng và hai mắt nhắm nghiền bất động.
Kim Khuê đưa ta nghang mũi nạn nhân và lắc đầu:
- Tắt thở rồi.
Lăng Phong nói:
- Khi chúng tôi qua đây thì thấy họ ăn vận y như thế này nhưng đông chớ không phải một người.
Lý Đức Uy cúi xuống xem xét, người đó bị vết đao trí mạng, đường đao đi xéo ngang bụng, ruột đổ ra ngoài.
Chàng lầm bầm:
- Người này không phải là ngươi của Cúc Hoa Đảo.
Lăng Phong nhìn chàng như ngầm hỏi, vì không thấy dấu hiệu gì trên mình gã áo đen...
Lý Đức Uy nói:
- Bằng vào thế đi của đường đao này, tôi nhớ giống đường đao Tiềm Long Thăng Thiên của những cao thủ Cúc Hoa Đảo.
Lăng Phong nhướng mắt:
- Lý huynh biết rõ lộ số của họ sao?

Lý Đức Uy đáp:
- Tôi đã cùng họ giao đấu nhiều lần, tôi thấy họ sử dụng đường đao này nhiều lắm.
Vì nó rất đặc biệt, anh nhìn kỹ xem, vết thương tuy ngang ngang, nhưng thật ra thì nó đi từ dưới đi lên trên.
Lăng Phong dòm kỹ vết thương và gật đầu:
- Nếu căn cứ vào đây thì người này...
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Khó đoán lắm...
Từ trong miếu, Phan Ngọc và Kim Khuê xem xét xong chạy ra cho biết bên trong còn có năm cái thân nữa, ăn vận giống nhau và vết thương cũng giống nhau.
Lý Đức Uy nói:
- Cứ như thế này thì bọn Cúc Hoa Đảo đã đi ngang qua đây và bọn chúng đã đến giúp Lý Tự Thành thì người bị chúng giết không phải là người của Lý Tự Thành...
Lăng Phong cau mày:
- Hay là...
Hắn chưa nói hết câu chợt nghe tiếng la hét và tiếng binh khí chạm nhau phía ngoài thôn, tiếng động văng vẳng không xa lắm...
Kim Khuê kêu lên:
- Đụng rồi, hai cánh của mình chắc đã gặp chúng.
Lăng Phong vẫy tay:
- Đi nhanh!
Tất cả lao mình ra phía ngoài thôn, nhắm về hướng có tiếng động.
Tiếng quát tháo, tiếng thép khua mỗi lúc một gần...
Từ thôn này qua thôn khác cách bởi một cánh đồng, phân nữa là rừng chồi đất khô, phân nửa triền ruộng.
Tiếngbinh khí và tiếng quát tháo vang lên từ cánh đông bên trái.
Bọn Lý Đức Uy tung mình lao tới thật nhanh.
- Thiếu hiệp...
Phiá bên phải cánh đồng có một đám cây cao, từ trên tàng cây rậm rạp phát ra tiếng gọi.
Lý Đức Uy khoát tay dừng lại.
Tiếng gọi vang lên lần nữa là Lý Đức Uy nhận ra tiếng Ngô Thượng Võ, chàng lật đật ra hiệu cho bọn Lăng Phong rẽ qua hướng đó.
Bọn Ngô Thượng Võ có mặt đủ cả ở cái gò cao, họ trèo lên cây nhìn về hướng có tiếng đánh nhau về trái.
Ngô Thượng Võ chỉ về hướng đó và nói với ldt:
- Thiếu hiệp nhìn kỹ song phương...

Chàng nhìn theo tay chỉ, thấy đầu thôn bên kia, trên nóc nhà dân chúng có nhiều bóng quần nhau, phiá bên dưới cũng có hai phe đối địch, hình như số người nằm xuống cũng đã khá nhiều, nhưng chiến trận vẫn đang tiếp diễn.
Đêm tuy tối và đứng không được gần, nhưng con mắt của những kẻ quen với dạ hành, họ nhìn thật rõ và chàng thấy đúng là bọn Cúc Hoa Đảo lâm chiến với đám áo đen.
Bọn Cúc Hoa Đảo đã quen đánh theo trận pháp nên gặp trường hợp đánh đông như thế này, họ có nhiều lợi thế, nhưng đám áo đen hình như thật là hung hãn, họ lồng lộn tung hoành giữa đám áo trắng của Cúc Hoa Đảo, vẫn chưa thấy bên nào chiếm thượng phong.
Vì thế, những kẻ bị loại khỏi vòng chiến, những kẻ đã nằm xuống, vừa có áo trắng mà cũng có cả áo đen.
Lý Đức Uy hỏi:
- Ngô huynh nhìn kỹ xem đám áo đen thuộc lộ số nào?
Ngô Thượng Võ lắc đầu:
- Lạ quá, nhìn hoài không ra.
Lý Đức Uy vụt chỉ qua phía giữa thôn và nói:
- Kìa, hình như cánh của Triệu huynh...
Từ phía giữa thôn, chợt có năm người, hai trước ba sau lao thật nhanh ra khỏi vuông tre lưa thưa và phóng thẳng vào khu rừng cạnh đó.
Lý Đức Uy nói:
- Lăng huynh đệ, hãy đến đón cánh của Triệu lão ca.
Từ trên tàng cây, Lăng Phong lên tiếng và tung mình đi thẳng.
Hắn đến khu rừng đó thật nhanh và mất luôn không thấy trở ra.
Lý Đức Uy nói:
- Họ đã gặp nhau rồi.
Trận đánh giữa hai phe từ giữa thôn dẫn lần ra phía đầu thôn, bây giờ họ cách chỗ bọn Lý Đức Uy không xa lắm.
Đứng từ trên mấy tàng cây đã có thể nhận được dáng người quen và nghe tiếng quát rất rõ ràng.
Chiến cuộc vẫn cứ phật phòng và lần lần càng gần ra ngoài đầu thôn hơn nữa.
Thình lình, bọn Lý Đức Uy nghe thấy từ cánh rừng chồi sát đầu thôn có tiếng quát như sấm:
- Hãy dừng tay lại!
Và từ chỗ phát ra tiếng quát, một bóng người lao vút ra ngoài.
Bóng của một tên áo đen cao lớn, ngang lưng thắt một sợi dây đai to bảng khảm ngọc ngời ngời và nơi hông có giắt thanh đoản đao chuôi

đỏ bay lất phất.
Lý Đức Uy cau mặt, hắn thấy thêm món binh khí mà tên ấy đang cầm:
hình nhân bằng đồng!
Lý Đức Uy kêu lên:
- Đạo Sư Nam Cung Nguyệt!
Ngô Thượng Võ vỗ đùi:
- Thôi đúng rồi, đám áo đen đánh với bọn Cúc Hoa Đảo là Hắc Y Đấu Sĩ!
Từ đầu thôn, Nam Cung Nguyệt vung hình đồng thét lên:
- Hãy gọi Hải Hoàng đến gặp ta!
Một bóng trắng nhoáng lên cách chỗ Nam Cung Nguyệt chừng mười trượng, nghe tiếng gằn gằn của Hải Hoàng:
- Nam Cung Nguyệt, ta tưởng ngươi vẫn còn cố trốn chớ!
Lý Đức Uy thấy phía sau Hải Hoàng còn có lão mập Công Tôn Kỳ và thập đại tướng quân hộ vệ hai bên.
Chưa biết ai có thể hơn ai, nhưng bằng vào uy thế, bọn Cúc Hoa Đảo đã trùm Nam Cung Nguyệt.
Nam Cung Nguyệt chỉ thẳng hình nhân:
- Tốt lắm, Hải Hoàng, ta hỏi, giữa ta và ngươi, một phương nam, một hải đảo, từ trước đến nay chưa hề đụng chạm thế mà hôm nay ngươi ra mặt giết hại Hắc Y Đấu Sĩ của ta, ngươi hãy trả lời.
Như không thèm đếm xỉa đến câu hỏi của Nam Cung Nguyệt, Hải Hoàng cứ chầm chậm tiến lên cho đến khi chỉ cách chừng hơn trượng, hắn mới dừng lại và lên tiếng:
- Nam Cung Nguyệt, ngươi hỏi ta đó à? Thế mà ta lại định hỏi ngươi đây chớ. Ta hỏi ngươi mang người núp núp lén lén rình mò đến dinh trại của Sấm Vương là có ý gì chớ?
Nam Cung Nguyệt vụt cười ha hả:
- Sấm Vương? Tốt mặt biết bao nhiêu, Hải Hoàng, ngươi quì dưới chân thằng giặc đó bao giờ thế?
Hải Hoàng đáp:
- Cúc Hoa Đảo là của ta, lực lượng của ta muốn giúp ai quyền của ta, ngươi không đủ tư cách hỏi về chuyện đó.
Nam Cung Nguyệt hầm hừ:
- Giỏi, gió lớn về đâu ngươi ngã theo hướng đó, cái khôn vặt đó mặc kệ ngươi, ta không cần biết, nhưng chuyện giết hại người của ta thì ngươi phải trả lời.
Hải Hoàng nói:
- Sao lại trách ta? Đáng trách là bọn ngươi, cái bọn chuyên thừa

nước đụng thả câu, cái bọn theo dấu kiếm mồi.
Nam Cung Nguyệt cười gằn:
- Được, vậy ngươi nói rõ xem như thế nào là thừa nước đục thả câu?
Hải Hoàng cười lạt:
- Khá lắm, Nam Cung Nguyệt, tứ bá xưng hùng, Tổ Tài Thần và Mông Bất Danh thì ta không kể, từ trước đến nay ta chỉ kể ngươi là khá, thế nhưng bây giờ sao lại làm một chuyện không ra gì như vậy, ngươi thừa nhận hay không?
Quả là Hải Hoàng biết rõ người, cái gì đối với Nam Cung Nguyệt đều cũng tầm thường, đất trời hắn cũng không thèm đếm xỉa thế nhưng hắn lại không chịu nổi một câu nói khích, hắn trừng mắt quát lớn:
- Hải Hoàng, cái gì không dám nhận? Ta như vậy đó, bây giờ ta cần giúp cho Bát Đại Vương đó, rồi sao?
Hải Hoàng "à" một tiếng thật dài:
- Như vậy thì ngươi theo Trương HiếnTrung? Và như vậy thì ta đâu có giết lầm người? Ta hỏi Sấm Vương đã phải dày công đánh Nam dẹp Bắc mới được thiên hạ, thều tại làm sao họ Trương lại làm chuyện thọc gậy bánh xe?
Nam Cung Nguyệt nhảy dựng lên:
- Con chó, đừng có bợ đít thằng Lý Tự Thành, lại đây, tới đây, giỏi thì đánh với ta...
Bản chất của Nam Cung Nguyệt là như thế, cuối cùng là hắn nổi nóng lên, văng tục.
Đó là cái mà từ trước đến nay, hắn đã bị thiên hạ lợi dụng khá nhiều và hắn cũng đã thảm bại khá nhiều.
Một con người có sức mạnh như hắn, có được đoàn Hắc Y Đấu Sĩ, vang lừng như hắn thế mà đụng trận lại thường thua, có khi thua những đối phương yếu hơn mình.
Tự nhiên làm cho hắn thua cũng phải trả một giá thật đắc, vì sự nóng nảy của hắn có lối đánh tốc chiến đến ghê hồn. Lối đánh đó làm cho kẻ nào yếu là bị tàn sát ngay, nhưng kẻ nào giỏi né tránh là hắn sẽ thảm bại, nếu kéo dài cuộc chiến.
Chính vì biết quá rõ con người của Nam Cung Nguyệt, nên Ngô Thượng Võ vỗ đùi:
- Hay lắm nghe, coi hai bầây chó cắn nhau là đã nhất.
Họ Ngô nói chưa dứt thì Hải Hoàng đã trương binh khí và Nam Cung Nguyệt cũng đã xốc lên, bọn áo trắng và bọn áo đen lăn xả vào nhau, tiếng binh khí khua vang hoà lộn với tiếng thét, tiếng rú kinh hồn.
Nhưng Hải Hoàng và Nam Cung Nguyệt vẫn chưa có cơ hội đánh tay

đôi, vì ngay khi ấy từ phương Nam nhiều tiếng nổ long trời, lửa bốc cao ngùn ngụt...
Tiếp theo là tiếng la hét rền rền, trại dinh của Lý Tự Thành đóng ngoài thành Phú Ninh vụt loạn.
Phía Tây nam lại có lửa bốc lên cao, tiếng ngựa hí, tiếng quát tháo vang rền, dinh trại Lý Tự Thành bốc cháy.
Phe Cúc Hoa Đảo và phe áo đen của Nam Cung Nguyệt tự động tan ra.
Ngô Thượng Võ cau mày:
- Binh nào vậy cà?
Lý Đức Uy chưa kịp đáp thì từ đầu thôn, có một bóng áo đen lao tới như bay, bóng đó thẳng tới trước mặt Nam Cung Nguyệt la lên:
- Đại Vương, Ngô Tam Quế cử đại binh đánh phá, Lý Tự Thành mang tàn quân chạy hướng Vĩnh Bình!
Nam Cung Nguyệt gầm lên một tiếng vung hình nhân ra hiệu cho bọn Hắc Y Đấu Sĩ rút nhanh về hướng Tây, đám Cúc Hoa Đảo được Hải Hoàng cho lui vào thôn, cả hai phe cùng bỏ lại chiến trường khá nhiều xác chết.
Ngô Thượng Võ mở tròn đôi mắt:
- Lý thiếu hiệp, có nghe thấy hay không?
Lý Đức Uy đứng thẳng lên hô lớn:
- Lăng Phong, đi!
Hắn tung mình ra trước và lao thật nhanh về hướng Tây Nam.
Từ phía bên kia cánh rừng, đám Triệu Trác, Lăng Phong phóng qua nhập lại.
Lý Đức Uy dừng lại kiểm điểm số người, mắt hắn ngời ngời, xúc động.
Ngô Thượng Võ cười ha hả mà nước mắt nước mũi chàm ngoàm:
- Lý thiếu hiệp, chuyện làm sao? Làm sao? Ngô Tổng Binh đã thắng rồi, phải không?
Tội nghiệp cho đám nghĩa sĩ Minh triều, họ mừng đến nỗi tất cả đều rơi nước mắt.
Lý Đức Uy cảm động nói không ra tiếng, hắn nhìn những mái tóc hoa râm đang cười khúc khích như trẻ con mà mắt hắn hoa lên...
Triệu Trác nói lớn:
- Còn không nghe hay sao? Tên hắc y đã báo cáo cho Nam Cung Nguyệt rõ rằng" Ngô Tam Quế cử đại binh, Lý Tự Thành mang tàn quân chạy xuống Vĩnh Bình, rõ chưa?
Giỏi, Ngô Tam Quế này giỏi thật.
Lương Kim Kiệt nghẹn ngào:

- Thiếu hiệp, có phải mộng chăng? Đúng y như nằm mộng...
Vừa nói chuyện vang rền, họ vừa phi thân thật nhanh lúc nào không biết, họ đến gần doanh trại của Lý Tự Thành nơi Phủ Ninh mà cũng không hay.
Lý Đức Uy ra hiệu cho tất cả chậm lại, họ quan sát chiến trường: áo vàng nằm la liệt, thỉnh thoảng đó đây có xen vào những thây người mặc đồ tang, họ chết mà khăn tang vẫn còn dính trên đầu.
Cố nhiên là số thây áo đồ tang ít lắm, hầu hết là thây của bọn áo vàng, chung quanh lửa bốc cao lên, doanh trại của đám Lý Tự Thành hoàn toàn tan vỡ.
Lý Đức Uy trầm ngâm:
- Như vậy là binh về hai cánh...
Ngô Thượng Võ nói:
- Đúng rồi, có thể đại quân là cánh bên kia, cánh đã bại Lý Tự Thành.
Triệu Trác chỉ tay:
- Xem kìa, những thây có tang phục là thây binh của mình đó.
Lý Đức Uy rơi nước mắt:
- Tướng ngoa. sa trường.., Thôi, như thế là anh em ấy cũng đã tròn nghĩa vụ.
Chỉ một trận này, tôi nghĩ là Mãn Châu sẽ bay hồn mất vía.
Và chàng đưa tay lên nói lớn:
- Đi, chúng ta trở lại Kinh Sư để chuẩn bị tiếp nghinh đoàn quân chiến thắng.
Đám nghĩa sĩ hô rập lên một tiếng và họ cùng lao đi về hướng Bắc Kinh, không kể gì rừng gai gốc cào mình.

Cô Gái Mãn Châu

Hồi 92
Chàng Đi Theo Nước, Thiếp Theo Chàng

Bao nhiêu nỗi đau buồn vì cửa tan nhà nát, vì sự chết chóc ly tan đều dẹp qua một bên để cùng reo hò chiến thắng.
Đại binh chưa về tới, nhưng thành Bắc Kinh bóng giặc đã tan rồi.
Đám nghĩa sĩ Cùng Gia Bang họp với tráng đinh trong thành đánh đuổi và tiêu diệt đến tên giặc cuối cùng.
Những đống gạch ngói ngổng ngang còn đó, nước mắt vì thảm họa

cũng vẫn chưa khô nhưng tất cả những bộ mặt còn lại thảy đều rạng rỡ, một mùa xuân bừng dậy trong hồn người yêu nước thương nòi, giữa cảnh hoang tàn cháy xém của chiến tranh.
Tất cả, tất cả đều gói kín những đau thương của riêng mình, của gia đình, để cùng chung với muôn dân reo hò chiến thắng, hát khúc thanh bình cho xứ sở quê hương.
Những mái tóc bạc phơ run rẩy hướng lên bàn thờ của đứa con xấu số đã chết vì chiến họa và lật đật lau nước mắt, run rẩy chống gậy trúc lần dò ra ngõ đưa tay che mắt hấp háy đón chờ đứa con mang kiếm trở về...
Những người thiếu phụ đầu chích khăn sơ vì cha, vì mẹ, vừa bị tên bay đạn lạc cũng vội tay nách tay bồng lóc thóc chạy xuống cuối thôn, nước mắt đầm đìa tưới xuống nụ cười hớn hở, cầm tay con chờ ngoắc người chồng trong đoàn quân chiến thắng đang hát khúc khải hoàng ca...
Những thân nhân của kẻ lầm đường theo giặc, cũng cùng khỏa lấp tủi hờn xấu hổ để cùng mọi người chung vui ngày đất nước quê hương không còn lửa cháy tên bay...
Tất cả, những bộ mặt kinh hoàng ngày hôm qua đã không còn nữa, đâu đâu, dầu không quen, dầu xích mích hận thù cũng đều nhìn nhau nhoẻn miệng cười xí xoá, hể hả, nắm tay nhau cùng chào đón ánh bình minh...
Bọn Lý Đức Uy mình đầy bụi cát về tới Kinh sư trong khung cảnh đó.
Nghê Thườngv vừa thở vừa chỉ trên mặt thành:
- Kìa, nhìn xem, thấy chưa? Cờ gì? Lăng Phong, tỏ mắt nhìn kỹ?
Nhiều tiếng rập lên:
- Minh, rõ ràng, "Nhựt" "Nguyệt" là "Minh" chớ còn gì nữa? Rõ ràng thấy chưa?
Quả nhiên, sau khi đám nghĩa sĩ Cùng Gia bang huy động anh em, hợp lực với dân chúng, với tráng đinh trong thành đuổi đám tàn quân của Lý Tự Thành, họ đã lên khắp mặt thành trương cờ Đại Minh phất phới, cũng lá cờ đó, nhưng trước khi biến động, họ thấy nó tầm thường, nhiều khi có người còn bực tức, khi bị tên tham quan nào đó lợi dụng danh nghĩa triều đình để húng hiếp để bóc lột họ, bây giờ, cũng lá cờ đó, hơi tệ hơn, vì đám nghĩa sĩ tạm thời may lấy cho nên màu sắc không đẹp, thước tất không dúng, thế nhưng đối với mọi người, nó cao quí làm sao!
Điều đó không lấy gì khó hiểu, vì lá cờ dựng lên được là đổ xương máu, do công lao của những người tha thiết yên lành, đã đem sinh mạng làm thành những bậc thang trèo lên dựng nó.

Triệu Trác vùng thụp xuống khóc rống lên:
- Hoàng thiên hữu nhãn, Sùng Trinh hoàng đế có linh thiêng thì hãy về đây...
Không ai hiểu hết ý nghĩa câu nói xuất phát từ đáy lòng xúc động hân hoan của một con người có nhiệt tâm vì đất nước.
Nhưng không biết có ai nghĩ rằng đó là một câu nói đau lòng của những người đã chứng kiến thảm cảnh của lê dân.
"Sùng Trinh hoàng đế có linh thiêng thì hãy về đây..." Về đây để làm gì?
Phải chăng về để chứng kiến một sự trả thù rửa hận?
Mà trả thù rửa hận cho ai? Ai đã tạo nên nông nổi?
Tào Hóa Thuần, Lý Tự Thành và những kẻ bòn rút xương máu lê dân?
Phải không?
Không.
Mặc dầu cũng vẫn là cảnh của ngày hôm qua, cũng tường long ngói đổ, cũng nhà cháy cột xiêu, có hơn lên vì sau trận đuổi giặc cuối cùng chớ không kém, thế nhưng trước mắt bọn Lý Đức Uy vụt như rạng rỡ, như vườn hoa khoa sắc giữa trời xuân.
Bá tánh dập dìu, kẻ dắt mẹ, kẻ bồng con, họ chạy đi từ chỗ này sang chỗ khác thăm hỏi lăng xăng, họ trèo lên cây, họ nằm lăn dưới đất, họ cười cười nói nói, bây giờ ai cũng là ruột thịt, ai cũng là thân thích bạn bè.
Bọn Lý Đức Uy gặp ngay anh em Cùng Gia bang đang giữ các cửa thành, nói giữ là vì họ có nhiệm vụ trong mình, chớ thật thì họ cùng với bá tánh đang đổ xô ra để chờ đón đại binh.
Ngô Thượng Võ nhảy lên mặt thành hô lớn:
- Bà con hãy về lo dọn dẹp nhà cửa, gom góp lại những vật dụng bị thất lạc của mình, và còn phải lo ăn uống cho no nữa chớ? Đại binh chưa về kịp bây giờ đâu, Ngô Tổng binh còn truy kích đám tàn quân Lý Tự Thành, có lẽ phải đến ngày mai, ngày mốt...
Ông ta vừa nhảy xuống thì từ xa xa, Mạnh Nguyên, Mông Bất Danh, Dương Mẫn Tuệ, luôn cả Bạch La Hán, Triệu Nghê Thường và đám Lạc Kiều Sanh lao tới như bay.
Người nào cũng không còn nhận ra vì đầu cổ mình mẩy bùn đất lấm lem, nhưng ai cũng vui cười hớn hở...
Mọi người xúm lại hỏi thăm, nhưng Mông Bất Danh khoát tay lia lịa:
- Đừng có hỏi, chút nữa là chết cả đám rồi biết không, các ngài đi rồi thì bọn này nhận được tin Nghê Thườngq bại binh, chạy trở về quan ngoại, bọn này dậm chân đấm ngực, ai cũng muốn tự tử cái cho rồi,

may làm sao lại có tin về nữa bảo rằng sau trận đấu, Nghê Thườngq lại nhập quan, Lý Tự Thành bại tẩu về hướng Vĩnh Bình, đại quân truy kích... Kế tiếp La Hán, Nghê Thường và Lạc chỉ huy sứ về tới, chứng thực quân ta đắc thắng, tàn quân Lý Tự Thành đã bôn đào, bọn này mừng quá, bèn họp cùng Lạc chỉ huy sứ và Nguyên Ngự sử Tào Dung đại nhân, chiêu tập tráng đinh tảo trừ bộ phận địch quân còn đóng trong thành, mẹ họ, làm một trận thật gọn. Đó thấy chưa, cờ đó, bọn này dựng đó đa. Bây giờ chỉ còn chờ Thái tử và lão Nghê Thườngq về là dâng trào tức vị.
Lý Đức Uy vội hỏi:
- Thái tử đâu?
Lạc Kiều Sanh rước nói:
- Tại trung quân của Ngô tổng binh, sau khi truy kích Lý Tự Thành hiện đang trên đường về, tuy nhiên, tại Bắc Kinh đã được sắc chỉ của Thái tử định ngày mồng hai nhập thành điếu tế tiên vương.
Lý Đức Uy hỏi:
- Bữa nay là...
Mẫn Tuệ liếc hắn và xì một tiếng:
- Thét rồi quên luôn ngày tháng tư, nhớ chưa?
Lý Đức Uy cười:
- Quên thật đấy, tệ quá!
Mông Bất Danh cười:
- Quân ngày nào cũng được cả, nhưng có một ngày không được quên nghe, biết không, đó là sau ngày Thái tử nhập cung tức vị thì hai cô cậu phải cho tụi này uống rượu vậy hà, cả La Hán và Nghê Thường nữa đó nghe, cho say luôn.
Lý Đức Uy, Mẫn Tuệ, La Hán, Nghê Thường thẩy đều đỏ mặt, nhưng trong lòng ai cũng phơi phới niềm vui.
Không biết đèn ở đâu đã lên nhưng tất cả mọi nơi trong kinh thành đều rộn ràng như ngày hội.
Đêm đầu của ngày hết giặc thật huy hoàng như đêm Hoa Đăng của toàn thể Bắc Kinh.
Quan quân chưa rõ, nhưng giặc cướp cũng không, nhà nhà thả cửa và có bao nhiêu đèn mang ra đốt hết một lượt, đốt sáng đêm luôn. Ngoài đường, cứ cách một khoảng là có một đống lửa, họ quyết thức suốt đêm trong ánh sáng để bỏ những ngày tăm tối.
Có nhiều việc màkhông ai có thể tưởng tượng được, mới ngày hôm qua, nhà cửa sụp đổ, cây cỏ điêu tàn, thế mà ngay đêm nay không hiểu họ đào ở đâu ra nào màn nào tước, nào hoa nào rượu, nào đàn và nhất là tiếng khóc bây giờ được thay bằng tiếng cười tiếng hát.

Nơi nào cũng tưng bừng rộn rịp, làm như trong đời họ chưa biết khổ là gì.
Mẫn Tuệ dựa sát vào người của Lý Đức Uy, nàng hiện giờ mới trở về đúng tư thái của một thiếu nữ dịu dàng:
- Đức Uy, anh định làm sao?
Lý Đức Uy đáp nhỏ:
- Nghĩa phụ đã dùng áo vải để thọ tước hầu, anh cũng dùng áo vải để quay về đồng ruộng. Anh định trở về ngôi nhà tranh bên dòng suối, bao nhiêu ngày tháng trôi qua, nhà cửa chắc nhện đã giăng màng, ruộng vườn chắc cỏ đã lên hoang, khi về, chắc anh phải mất một thời gian mới được khang trang như cũ.
Mẫn Tuệ ngửa mặt nhìn lên, và hỏi qua hơi thở nhẹ:
- Có cần làm phụ hay không?
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Không.
Mẫn Tuệ nhìn sâu vào mắt chàng:
- Tại sao vậy?
Lý Đức Uy bẹo má nàng:
- Chuyện ngoài đồng thì anh thừa sức, nhưng trong chuyện ăn uống thì phải có người để nấu cơm.
Mẫn Tuệ ửng hồng đôi má, nàng nắm tay thụi vào lưng chàng nhè nhẹ.
Lý Đức Uy vuốt tóc nàng, cả hai cười nho nhỏ...
Mẫn Tuệ hỏi:
- Mình đi ngay à?
Lý Đức Uy nhướng mắt:
- Không, tuy không vào triều, nhưng mình cũng cần tham quan ngày về của Thái tử chớ, anh nghĩ chắc cũng phải có tiếng giã từ vì nếu không thì sợ mang tiếng vô tình.
Mẫn Tuệ nói:
- Như thế sợ kéo dài thì giờ quá!
Lý Đức Uy lắc đầu:
- Không, anh đã có ý định rồi, anh sẽ xin đặc ân được bái kiến Thái tử tại cửa thành khi người vừa về tới.
Mẫn Tuệ tán đồng:
- Ừ, như thế để khỏi phải nghĩ này lễ nọ phiền lắm...
Nàng vụt nín ngang vì bên hòn giả sơn đối diện, cách bởi hồ sen nhỏ, chợt có tiếng cười khúc khích...
Lý Đức Uy ngẩng lên, Mẫn Tuệ cũng ngẩng lên, cả hai cùng ngó thấy:

Nghê Thường và La Hán đang đứng sát vào nhau bên lan can cây cầu nhỏ nhìn qua.
Mẫn Tuệ thẹn quá gắt lên:
- Cười cái gì, ngộ ghê!
Nghê Thường cười hắc hắc:
- Bây giờ phải gọi tỷ bằng gì đây ha, lệnh bà!
Mẫn Tuệ xấu hổ dứ dứ tay về phía Nghê Thường, nàng úp mặt ra phía sau lưng của Lý Đức Uy mỉm cười sung sướng.
Mồng hai tháng năm.
Được gọi là Đại Nhựt Tử, ngày lớn nhất của Bắc Kinh thành.
Từ những con đường lớn, từ những ngỏ hẻm, mái hiên, bá tánh sắp hàng nghiêm trang đón chờ Thái tử nhập thành.
Lý Đức Uy, Mẫn Tuệ, La Hán, Nghê Thường và toàn thể anh hùng trong cùng gia bang, những kẻ công thành thân thối ấy đứng chụp lại trên một gò cao nhìn xuống.
Họ không tiện trà trộn trong bá tánh, mà cũng không tiện cùng hàng với những người có trách nhiệm trong nghi lễ tiếp nghinh.
Từ ngoài xa, tiếng loa dậy, đất bụi cuốn mịt trời.
Đại quân nhập thành.
Thái tử hồi loan.
Chỉ huy sứ Cẩm y thị vệ, Lạc Kiều Sanh và thị lang Trầm Duy Bính phò linh vị Sùng Trinh hoàng đế tang phục chỉnh tề.
Đám tư lễ thái kiều do Vương Hóa Đầu, phò hương án cung nghinh Thái tử, bá quan văn võ chạy tập trung về, sắp hai hàng nghiêm chỉnh.
Đại quân tiến vào Triều Dương môn.
Không thấy Thái tử.
Nghi lễ giàn ra.
Không thấy Thái tử.
Các quan quì xuống.
Không thấy Thái tử.
Đại quân cứ tiếng vào và tất cả những vành tang được ném tung theo gió.
Đứng từ trên gò cao, Lý Đức Uy tái mặt thụt lui...
Những vành khăn tang được lột cả ra, đại quân hiện nguyên hình: Binh sĩ Mãn Châu.
Đứng trên gò cao, toàn thân Lý Đức Uy run lên, mắt chàng trợn trừng, máu tươi từ trong miệng chàng ọc ra...
Mẫn Tuệ, La Hán, Nghê Thường và chư vị anh hùng lật đật bước lên, họ lo đỡ chàng lại phía sau gò.

Mông Bất Danh dậm chân:
- Ngô Tam Quế hàng giặc!
Mạnh Nguyên đấm ngực:
- Ngô Tam Quế rước voi giày mã tổ!
Thình lình, từ trong đám rừng rậm phía sau gò có tiếng:
- Mô phật, xin chư vị thí chủ đừng tháo thứ.
Một vị ni cô trẻ tuổi xuất hiện.
Mẫn Tuệ reo lên sửng sốt:
- Chị Thiên Hương!
Lý Đức Uy quay lại ngó sững nàng, Thiên Hương bước tới trước mặt chàng, giơ khẽ ra một phong thơ, giọng nàng vẫn nghiêm trang nhưng hiền dịu như ngày nào:
- Tiểu hầu gia, hầu gia có thư cho người, chuyện rất cần kíp.
Lý Đức Uy kêu lên:
- Nghĩa phụ tôi...
Thiên Hương nói:
- Chuyện Môi Sơn chỉ có thể nói là duyên của đức Thượng từ hải, còn Bố Y Hầu thì đã cùng sư phụ tôi hiện đang ở miền nam.
Mẫn Tuệ tiếp lấy thơ trao cho chàng, nhưng chàng khoát tay:
- Thơ của nghĩa phụ không có phải là chuyện riêng tư, xin đọc cho chư vị anh hùng cùng nghe.
Mẫn Tuệ đọc lớn:
"Đức Uy, Thế nước phải đi vào ngõ ngoặc, con hãy cùng chư vị anh hùng xuống miền Nam xây dựng nghĩa quân cùng nhau tìm cách chống giặc. Chúng ta hãy tận lực cùng xã tắc cho tới hơi thở cuối cùng. Chỉ mong trời còn đói thương nhà Minh cho chúng ta có thẻ cứu nguy cho bá tánh trăm họ." Lý Đức Uy nghiêm giọng:
- Theo lời nghĩa phụ tôi thì ngay bây giờ chư vị Cùng gia bang hãy cùng nhau vòng ra cửa nam thành, chúng ta quyết hơn thua cùng bọn chúng lần chót. Tình thế đã quá nguy cấp, chúng ta không được phép trù trừ, Mông tiền bối hãy cùng Mạnh bang chủ và các trưởng lão Cùng gia bang đái lãnh chúng nhân băng rừng vượt tường thành đổ xuống Nam môn thành ngay lập tức.
Chàng quay lại gọi:
- La Hán...
La Hán mím miệng bước lên:
- Tôi đi với Lý huynh.
Lý Đức Uy nhìn Mẫn Tuệ, và Nghê Thường...
Nghê Thường gục đầu lên vai Mẫn Tuệ, nước mắt đầm đìa, Mẫn Tuệ ngẩng nhìn về phía nội cung, vành môi nàng run run nức nở:

- Nghê Thường, chị em ta cùng đi, chúng ta sẽ sống chết có nhau trên đường xuống miền Nam và sẽ cùng nhau tiến về Kinh sư trong tiếng hát huy hoàng.
Thiên Hương không nói một lời, nàng chỉ im lặng dẫn đường.
Những cặp trai tài gái sắc giàu lòng nhiệt huyết, nặng nghĩa giang sơn, âm thầm nuốt hận xuôi nam để mong dựng lại một ngày tươi sáng.
Nhưng không một ai nhìn thấy, tại thành Bắc Kinh trong cánh rừng ngang chỗ bọn Lý Đức Uy vừa mới đi qua, có một người con gái gục đầu nức nở...
Bốn cô tỳ nữ vịn lấy nàng im lặng cúi đầu.
Bọn Lý Đức Uy đã đi rồi.
Họ ra đi mang theo lòng căm hận đớn đau, nhưng cạnh họ còn có niềm an ủi, chỉ có một người ở lại Bắc Kinh khô héo một mình, sống dằn vặt trong chuỗi ngày âm thầm, tủi cực, đó là... Cô Gái Mãn Châu!
Bây giờ thì nhiệm vụ đã xong rồi, đối với hoàng gia đối với dân tộc Mãn Châu, nàng đã tròn nhiệm vụ, bây giờ nàng phải sống cho nàng.
Thất Cách Cách cúi đầu, nàng để mặc cho hai dòng nước mắt tuôn rơi, nàng lầm bầm như khấn vái:
- Đức Uy, em đã có lỗi với chàng... Nhưng bây giờ thì hết. Bây giờ thì em sẽ sống trọn cho chúng mình... Đức Uy, chàng có nghe em nói hay không? "Chàng đi theo nước, thiếp theo chàng" bây giờ đây, Đức Uy, em theo chàng!
Bốn cô tỳ nữ vùng khóc rống.
Chúng khóc vì mừng, nếu người chủ mà cũng là người chị của chúng theo chàng, chúng sẽ được nhẹ lòng vì thấy người mình kính yêu hết khổ, nhưng đồng thời chúng khóc cũng vì lo sợ, chúng không hiểu hết nghĩa cái câu, "chàng đi theo nước, thiếp theo chàng".
Theo chàng, có nhiều nghĩa, theo chàng là bám sát theo chàng, hay theo chàng là mang mảnh tình chung xuống chốn tuyền đài đi theo chàng muôn thưở?
Cô Gái Mãn Châu vùng ngẩng mặt lên nước mắt đầm đìa, da mặt nàng tái mét.
Bốn cô tỳ nữ quì xuống ôm lấy chân nàng và khóc rống lên.

Hết

Nguồn: nhanmonquan
Người đăng: MS
Thời gian: 12/01/2004 3:13:17 SA